Thánh Kinh Bản Phổ thông

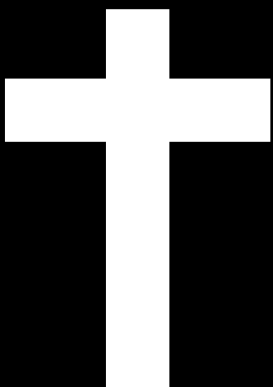

Easy Reading Verson of the Holy Bible in Vietnamese

Thánh Kinh Bản Phổ thông
Easy Reading Verson of the Holy Bible in Vietnamese
Verson de lecture facile de la Sainte Bible en vietnamien

copyright © 2002, 2011 World Bible Translation Center

Language: Việt (Vietnamese)

Translation by: World Bible Translation Center

Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 Giữ bản quyền Phép trích dùng Văn kiện mang tác quyền nầy có thể được trích dùng đến 1.000 câu mà không cần xin phép. Tuy nhiên phần trích không được gồm nguyên một sách hay quá 50% của phần văn kiện được trích. Khi trích dùng xin nhớ ghi câu sau đây nơi tựa hay trang dành cho tác quyền: Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Do Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 sử dụng do phép của Cơ Quan nói trên. Khi trích Bản Phổ thông vào các mục đích không có tính cách thương mại như chương trình trong nhà thờ, bích chương, bản phim để chiếu lên màn ảnh hay các phương tiện tương tự thì không cần phải ghi toàn thể phần ghi chú tác quyền nhưng phải ghi chữ tắt (BPT) ở cuối mỗi câu trích. Nếu các câu trích hay các trang in lại nhiều hơn 1.000 câu hay hơn 50% của sách được trích, hoặc nếu cần xin phép khác phải liên lạc với Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới để được chấp thuận bằng văn thư chính thức của Cơ Quan. Địa chỉ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới P.O. Box 820648, Fort Worth, Texas 76182 Điện thư: bibles@wbtc.org Mạng lưới: www.wbtc.org Truy cập miễn phí Truy cập miễn phí các bản Thánh Kinh và Tân Ước của Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế giới qua: www.wbtc.org

2013-10-29

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 18 Apr 2025 from source files dated 31 Aug 2023

b183ddf1-d374-57ee-a27b-1546141bc5ab

Contents

MA-THI-Ơ 1
MÁC 69
LU-CA 111
GIĂNG 182
CÔNG VỤ 234
LA-MÃ 301
I CÔ-RINH . . . 334
II CÔ-RINH . . . 364
GA-LA-TI 384
Ê-PHÊ-SÔ 396
PHI-LÍP 407
CÔ-LÔ-SE 414
I TÊ-SA-LÔ-NI-CA 422
II TÊ-SA-LÔ-NI-CA 429
I TI-MÔ-THÊ . . 433
II TI-MÔ-THÊ . . 441
TÍT 447
PHI-LÊ-MÔN . . 451
HÊ-BƠ-RƠ 453
GIA-CƠ 477
I PHIA-RƠ 485
II PHIA-RƠ . . . 494
I GIĂNG 499
II GIĂNG 507
III GIĂNG 509
GIU-ĐE 510
KHẢI THỊ 513

Tin mừng theo Ma-thi-ơ

Gia phổ của Chúa Giê-xu (Lu 3:23b–38)

1 Đây là gia phổ của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài xuất thân từ dòng họ Đa-vít, Đa-vít xuất thân từ dòng họ Áp-ra-ham.

2 Áp-ra-ham sinh Y-sác.
Y-sác sinh Gia-cốp.
Gia-cốp sinh Giu-đa và các anh em.
3 Giu-đa sinh Phê-rê và Xê-ra. (Mẹ của hai người nầy là Ta-ma.)
Phê-rê sinh Hết-rôn.
Hết-rôn sinh Ram.
4 Ram sinh A-bi-na-đáp.
A-bi-na-đáp sinh Nát-son.
Nát-son sinh Xanh-môn.
5 Xanh-môn sinh Bô-ô. (Mẹ của Bô-ô là Ra-háp.)
Bô-ô sinh Ô-bết. (Mẹ của Ô-bết là Ru-tơ.)
Ô-bết sinh Gie-xê.
6 Gie-xê sinh vua Đa-vít.
Đa-vít sinh Sô-lô-môn. (Mẹ Sô-lô-môn trước kia là vợ của U-ri.)

7 Sô-lô-môn sinh Rô-bô-am.
Rô-bô-am sinh A-bi-gia.
A-bi-gia sinh A-xa.
8 A-xa sinh Giê-hô-sa-phát.
Giê-hô-sa-phát sinh Giê-hô-ram.
Giê-hô-ram là ông tổ của U-xia.
9 U-xia sinh Giô-tham.
Giô-tham sinh A-háp.
A-háp sinh Ê-xê-chia.
10 Ê-xê-chia sinh Ma-na-xe.
Ma-na-xe sinh Am-môn.
A-môn sinh Giô-xia.
11 Giô-xia sinh Giê-cô-nia* và các anh em ông. (Đây là nói về thời kỳ trước khi bị đày qua Ba-by-lôn.)

12 Sau khi bị đày qua Ba-by-lôn:
Giê-hô-gia-kim sinh Sát-tiên.
Sát-tiên là ông nội của Xê-ru-ba-bên.
13 Xê-ru-ba-bên sinh A-bi-út.
A-bi-út sinh Ê-li-a-kim.
Ê-li-a-kim sinh A-xơ.
14 A-xơ sinh Xa-đốc.
Xa-đốc sinh A-kim.
A-kim sinh Ê-li-út.
15 Ê-li-út sinh Ê-li-a-xa.
Ê-li-a-xa sinh Ma-than.
Ma-than sinh Gia-cốp.
16 Gia-cốp sinh Giô-xép.
Giô-xép là chồng Ma-ri,
còn Ma-ri là mẹ Chúa Giê-xu. Chúa Giê-xu được gọi là Đấng Cứu Thế.

17 Như vậy, tính từ Áp-ra-ham đến Đa-vít có mười bốn đời. Từ Đa-vít cho đến khi dân chúng bị đày qua Ba-by-lôn có mười bốn đời. Và từ khi bị đày qua Ba-by-lôn cho đến khi Đấng Cứu Thế ra đời cũng có mười bốn đời.

Sự Giáng Sinh của Chúa Giê-xu
(Lu 2:1–7)

* **1:11:** ***Giê-cô-nia*** Tên khác của Giê-hô-gia-kim.

18 Sự giáng sinh của Chúa
Cứu Thế Giê-xu diễn ra như
sau: Ma-ri, mẹ Ngài, đã hứa
hôn† với Giô-xép, nhưng
trước khi thành hôn, Ma-ri
biết mình đã mang thai bởi
quyền năng của Thánh Linh.
19 Giô-xép, chồng Ma-ri
là người đức hạnh, không
muốn công khai bêu xấu
Ma-ri nên dự định âm thầm
ly dị nàng.
20 Trong khi Giô-xép đang
suy tính chuyện ấy thì một
thiên sứ hiện đến cùng
ông trong chiêm bao và
bảo rằng, "Giô-xép, con
cháu Đa-vít ơi, đừng e ngại
lấy Ma-ri làm vợ, vì thai
nhi trong bụng nàng là do
Thánh Linh.
21 Nàng sẽ sinh một trai,
ông hãy đặt tên là Giê-xu‡,
vì con ấy sẽ giải cứu dân ta
ra khỏi tội."
22 Việc nầy xảy ra để lời
Chúa đã phán với nhà tiên
tri trở thành sự thật:
23 "Một trinh nữ sẽ thụ
thai và sinh một trai. Người
ta sẽ gọi Ngài là Em-ma-nu-
ên,"§ nghĩa là "Thượng Đế
ở với chúng ta."
24 Khi Giô-xép thức dậy
liền làm theo lời thiên sứ
Chúa đã dặn bảo. Ông cưới
Ma-ri làm vợ
25 nhưng không ăn nằm
với cô cho đến khi cô sinh
một trai. Rồi Giô-xép đặt tên
em bé ấy là Giê-xu.

2

Các học giả tìm kiếm Chúa Giê-xu

1 Chúa Giê-xu sinh ra tại
thành Bết-lê-hem xứ Giu-đia
trong thời kỳ Hê-rốt trị vì.
Lúc ấy có mấy học giả từ
Đông phương đến Giê-ru-
sa-lem
2 hỏi rằng, "Vua dân Do-
thái mới sinh ở đâu? Chúng
tôi thấy ngôi sao Ngài từ
Đông phương nên đến đây
để thờ lạy Ngài."
3 Khi nghe tin ấy thì vua
Hê-rốt và cả dân chúng Giê-
ru-sa-lem đều xôn xao.
4 Vua cho triệu tập tất cả
các trưởng tế và các giáo
sư luật lại để hỏi xem Đấng
Cứu Thế sẽ được sinh ra tại
đâu.
5 Họ thưa, "Tại thành Bết-
lê-hem xứ Giu-đia. Vì nhà
tiên tri đã viết về chuyện nầy
trong Thánh Kinh như sau:

6 'Còn ngươi, Bết-lê-hem,
đất Giu-đia,
ngươi sẽ rất quan trọng
dưới mắt các lãnh tụ
Giu-đa.
Từ ngươi sẽ xuất hiện một
nhà lãnh đạo,
làm người chăn dắt dân
Ít-ra-en của ta.' " *Mi-
ca 5:2*

7 Rồi Hê-rốt liền họp kín
với các học giả để hỏi xem

† **1:18:** ***hứa hôn*** Theo phong tục Do-thái, hứa hôn là một cam kết vĩnh viễn, chỉ có thể hủy bỏ bằng sự ly dị. Nếu cô dâu tương lai làm điều bất chính thì xem như phạm tội ngoại tình, có thể bị xử tử. ‡ **1:21:** ***Giê-xu*** Tên gọi "Giê-xu" có nghĩa là "CHÚA (Gia-vê) cứu." § **1:23:** ***Một trinh nữ ... Em-ma-nu-ên*** Ê-sai 7:14.

họ thấy ngôi sao lần đầu tiên
đúng vào lúc nào.
8 Vua sai các học giả đến
Bết-lê-hem và dặn, "Các ông
hãy đi tìm em bé đó cho thật
kỹ. Khi tìm được rồi, cho
ta biết để ta cũng đến thờ
phụng Ngài."
9 Sau khi nghe vua dặn
xong, họ liền lên đường.
Ngôi sao mà họ đã thấy từ
Đông phương đi trước mặt
họ đến ngay chỗ em bé ở thì
dừng lại.
10 Nhìn thấy ngôi sao, các
học giả mừng quá sức.
11 Khi bước vào nhà họ
thấy em bé và Ma-ri, mẹ
Ngài, thì cúi xuống thờ lạy
Ngài. Rồi họ mở hộp châu
báu ra dâng cho Ngài các
vật quí gồm có vàng, trầm
hương, và nhựa thơm.
12 Rồi qua chiêm bao,
Thượng Đế dặn các học giả
đừng trở lại với Hê-rốt, nên
họ về nước bằng đường
khác.

Cha mẹ Chúa Giê-xu mang Ngài
qua Ai-cập

13 Khi các học giả đi
rồi, một thiên sứ của Chúa
hiện đến cùng Giô-xép trong
mộng bảo rằng, "Hãy thức
dậy, mang em bé và mẹ Ngài
trốn qua Ai-cập vì Hê-rốt sắp
tìm em bé ấy để giết. Cứ ở
đó cho đến khi nào tôi bảo
thì trở về."
14 Nên Giô-xép thức dậy và
đang đêm mang em bé và
mẹ Ngài trốn qua Ai-cập.
15 Giô-xép ở Ai-cập cho
đến khi Hê-rốt qua đời. Việc
nầy xảy ra để lời Chúa phán
qua nhà tiên tri trở thành sự
thật: "Ta đã gọi con ta ra
khỏi Ai-cập."*

Hê-rốt giết các bé trai

16 Thấy các học giả gạt
mình, vua Hê-rốt vô cùng
tức giận. Ông ra lệnh giết
tất cả các bé trai từ hai tuổi
trở xuống thuộc Bết-lê-hem
và toàn vùng phụ cận. Đó
là khoảng xấp xỉ tuổi trẻ sơ
sinh, căn cứ theo thời gian
mà các học giả cho vua biết.
17 Biến cố xảy ra nầy cũng
để cho lời Thượng Đế phán
qua nhà tiên tri Giê-rê-mi trở
thành sự thật:

18 "Người ta nghe tiếng than
khóc ở Ra-ma.
Đó là tiếng Ra-chên khóc
than cho các con
mình.
Nàng không chịu an ủi,
vì chúng nó không còn
nữa." *Giê-rê-mi 31:15*

Giô-xép và Ma-ri trở về

19 Sau khi Hê-rốt qua đời
thì một thiên sứ của Chúa
hiện đến báo mộng cho Giô-
xép đang ở Ai-cập,
20 và bảo, "Hãy thức dậy,
đem em bé và mẹ Ngài trở
về nước, vì những người tìm
giết em bé ấy đã chết rồi."
21 Nên Giô-xép mang em
bé và mẹ Ngài trở về xứ Do-
thái.
22 Nhưng khi nghe vua A-
chê-lâu nối ngôi cha cai trị

* **2:15:** ***Giô-xép … Ai-cập*** Ô-sê 11:1.

xứ Giu-đa sau khi Hê-rốt qua đời, thì Giô-xép sợ không dám trở về vùng ấy. Cho nên sau khi được báo mộng, ông đi về miền Ga-li-lê,
23 đến định cư tại một thị trấn gọi là Na-xa-rét. Lời Thượng Đế đã phán qua các nhà tiên tri lại được thực hiện: "Ngài sẽ được gọi là người Na-xa-rét."†

3

Chức vụ của Giăng Báp-tít
(Mác 1:1–8; Lu 3:1–9, 15–17; Gi 1:19–28)

1 Khoảng thời gian ấy, Giăng Báp-tít bắt đầu truyền giảng trong vùng sa mạc xứ Giu-đia.
2 Giăng khuyên, "Các ông bà hãy ăn năn vì nước thiên đàng gần đến rồi."
3 Giăng Báp-tít là người mà nhà tiên tri Ê-sai đã viết:

"Có tiếng người kêu trong sa mạc:
'Hãy chuẩn bị đường cho Chúa.
San phẳng lối đi cho Ngài.' " *Ê-sai 40:3*

4 Giăng mặc áo quần làm bằng lông lạc đà, thắt đai da ngang hông, ăn châu chấu và mật ong rừng.
5 Nhiều người đến từ Giê-ru-sa-lem, Giu-đia, và khắp vùng quanh sông Giô-đanh để nghe Giăng giảng thuyết.
6 Họ xưng tội và được Giăng làm lễ báp-têm dưới sông Giô-đanh.

7 Nhiều người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê cũng đến nơi Giăng làm báp-têm cho dân chúng. Khi thấy họ, Giăng bảo, "Các anh là loài rắn! Ai đã cảnh cáo để các anh tránh khỏi cơn trừng phạt sắp đến của Thượng Đế?
8 Hãy chứng tỏ bằng việc làm cho thấy mình đã thực sự ăn năn.
9 Đừng tự gạt mà bảo rằng, 'Áp-ra-ham là ông tổ chúng tôi.' Tôi cho các anh biết là Thượng Đế có thể biến những viên đá nầy ra con cháu Áp-ra-ham được đó.
10 Cái rìu bây giờ đã sẵn sàng để đốn. Cây nào không sinh trái tốt* đều sẽ bị chặt hết để chụm lửa.

11 Tôi làm báp-têm cho các anh bằng nước để chứng tỏ các anh đã ăn năn. Nhưng có một Đấng đến sau tôi còn lớn hơn tôi nữa. Tôi không đáng xách dép cho Ngài. Ngài sẽ làm báp-têm cho các anh bằng Thánh Linh và bằng lửa.
12 Ngài sẽ sàng lúa†, tách lúa và trấu ra. Ngài chứa lúa

† **2:23:** ***người Na-xa-rét*** Nghĩa là người gốc thành Na-xa-rét, danh từ nầy trong tiếng Hê-bơ-rơ nghe như "nhánh." Vì thế Ma-thi-ơ rất có thể ám chỉ lời hứa về một "nhánh" trong gia tộc Đa-vít. Xem Ê-sai 11:1. * **3:10:** ***Cây nào không sinh trái tốt*** Những người không vâng lời Thượng Đế. Họ giống như những "cây" sẽ bị đốn. † **3:12:** ***sàng lúa*** Nghĩa là Chúa Giê-xu sẽ phân chia người tốt với người xấu.

vào kho, còn trấu thì đốt hết trong lửa không bao giờ tắt."

Chúa Giê-xu được Giăng làm lễ báp-têm
(Mác 1:9–11; Lu 3:21–22)

13 Lúc ấy, Chúa Giê-xu từ miền Ga-li-lê đến sông Giô-đanh để Giăng làm báp-têm.
14 Nhưng Giăng từ chối, bảo rằng, "Tại sao Ngài lại đến cùng tôi để chịu báp-têm? Đáng lẽ tôi phải được Ngài làm báp-têm mới đúng!"
15 Chúa Giê-xu đáp, "Bây giờ cứ làm theo lời tôi yêu cầu đi, vì chúng ta cần làm theo ý muốn Thượng Đế." Cho nên Giăng bằng lòng làm báp-têm cho Ngài.
16 Vừa khi Chúa Giê-xu chịu lễ báp-têm và lên khỏi nước, thì thiên đàng mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Thượng Đế lấy dạng bồ câu hiện xuống đậu trên Ngài.
17 Rồi có tiếng từ thiên đàng vọng xuống rằng, "Đây là con yêu dấu của ta. Ta rất vừa lòng về người."

4

Chúa Giê-xu bị cám dỗ
(Mác 1:12–13; Lu 4:1–13)

1 Sau đó Thánh Linh đưa Chúa Giê-xu vào đồng hoang để chịu ma quỉ cám dỗ.
2 Ngài đã cữ ăn suốt bốn mươi ngày và bốn mươi đêm nên Ngài đói lả.
3 Ma quỉ* đến cám dỗ Ngài rằng, "Nếu ngươi là Con Thượng Đế thì hãy biến những viên đá nầy thành bánh đi."
4 Chúa Giê-xu đáp, "Thánh Kinh chép,

'Người ta không phải chỉ sống nhờ bánh mà thôi đâu
mà còn nhờ vào những lời phán của Thượng Đế.' " *Phục truyền luật lệ 8:3*

5 Rồi ma quỉ đưa Ngài vào thành thánh Giê-ru-sa-lem và đặt Ngài lên một đỉnh cao của đền thờ.
6 Nó nói với Ngài, "Nếu anh là Con Thượng Đế thì hãy nhảy xuống đi, vì Thánh Kinh có chép:

'Ngài sẽ sai thiên sứ bảo vệ ngươi.
Các thiên sứ ấy sẽ giữ ngươi trong tay
để chân ngươi khỏi vấp nhằm đá.' " *Thi thiên 91:11–12*

7 Chúa Giê-xu đáp, "Cũng có lời Thánh Kinh viết, 'Ngươi chớ nên thách thức Chúa là Thượng Đế ngươi.' "†
8 Sau đó ma quỉ đưa Ngài lên một đỉnh núi cao, chỉ cho Ngài thấy hết mọi quốc gia trên thế giới cùng mọi vẻ huy hoàng của các nước ấy.
9 Ma quỉ nói, "Nếu ngươi cúi đầu bái lạy ta, ta sẽ cho

* **4:3:** ***Ma quỉ*** Nguyên văn, "Kẻ cám dỗ." † **4:7:** ***Chúa Giê-xu ... Thượng Đế ngươi*** Phục 6:16

ngươi tất cả các quốc gia nầy."

10 Chúa Giê-xu mắng nó,
"Nầy Sa-tăng, hãy đi cho khuất mắt ta! Có lời Thánh Kinh viết,

'Ngươi phải thờ lạy Chúa là Thượng Đế ngươi
và chỉ phục vụ một mình Ngài mà thôi.' "
Phục truyền luật lệ 6:13

11 Ma quỉ bỏ đi, liền có thiên sứ đến chăm sóc Ngài.

Chúa Giê-xu bắt đầu chức vụ
ở Ga-li-lê
(Mác 1:14–15; Lu 4:14–15)

12 Khi Chúa Giê-xu nghe tin Giăng bị tù thì Ngài trở về vùng Ga-li-lê.

13 Ngài rời thành Na-xa-rét và đến cư ngụ tại Ca-bê-nâm, một thị trấn gần hồ Ga-li-lê, bên cạnh vùng Xê-bu-lôn và Nép-ta-li.

14 Ngài làm như thế để thực hiện lời nhà tiên tri Ê-sai đã nói:

15 "Đất Xê-bu-lôn và Nép-ta-li
dọc con đường đi đến biển,
phía tây sông Giô-đanh.
Đó là miền Ga-li-lê nơi dân ngoại quốc sinh sống.
16 Các dân ấy sống trong bóng tối
nhưng đã thấy ánh sáng lớn.
Những người ở nơi bóng chết che phủ
đã được ánh sáng chiếu vào."
Ê-sai 9:1–2

17 Từ lúc ấy, Chúa Giê-xu bắt đầu giảng dạy, "Hãy ăn năn vì nước thiên đàng gần đến rồi."

Chúa Giê-xu tuyển chọn một số môn đệ
(Mác 1:16–20; Lu 5:1–11)

18 Trong khi đang đi dọc theo hồ Ga-li-lê, Ngài thấy hai anh em: Xi-môn còn gọi là Phia-rơ và em là Anh-rê. Hai người đang quăng lưới xuống hồ, vì họ làm nghề đánh cá.

19 Chúa Giê-xu gọi họ, "Hãy theo ta, ta sẽ biến các anh thành những tay đánh lưới người."

20 Xi-môn và Anh-rê liền bỏ lưới đi theo Ngài.

21 Ngài tiếp tục đi dọc theo bờ hồ Ga-li-lê, thì thấy hai anh em khác nữa là Gia-cơ và Giăng, con Xê-bê-đê. Hai người đang ngồi trong thuyền vá lưới với Xê-bê-đê, cha mình. Chúa Giê-xu gọi họ.

22 Họ liền bỏ thuyền và cha mình lại rồi đi theo Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu dạy dỗ và chữa lành dân chúng
(Lu 6:17–19)

23 Chúa Giê-xu đi khắp miền Ga-li-lê, giảng dạy trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng về Nước Trời, chữa lành dân chúng khỏi các bệnh tật.

24 Tiếng đồn về Ngài loan
ra khắp xứ Xy-ri nên dân
chúng mang tất cả những
người bệnh đến với Ngài.
Họ mắc đủ thứ bệnh. Người
thì bị đau đớn, kẻ bị quỉ ám,
người bị động kinh, kẻ bị bại
liệt. Chúa Giê-xu chữa lành
cho tất cả.
25 Nhiều người từ miền Ga-
li-lê, vùng Thập Tỉnh, Giê-
ru-sa-lem, Giu-đia và vùng
đất phía tây sông Giô-đanh
đi theo Ngài.

5

Chúa Giê-xu dạy dỗ dân chúng
(Lu 6:20–23)

1 Khi Chúa Giê-xu nhìn
thấy đám đông thì Ngài lên
ngồi trên một ngọn đồi. Các
môn đệ đến với Ngài,
2 rồi Ngài bắt đầu dạy dỗ:

3 "Phúc cho những ai đang
nghèo khó về tâm
linh*,
vì nước thiên đàng
thuộc về họ.
4 Phúc cho những ai đang
buồn bã,
vì Thượng Đế sẽ an ủi
họ.
5 Phúc cho những ai khiêm
nhường,
vì họ sẽ nhận được đất.†
6 Phúc cho những ai lúc nào
cũng cố gắng làm điều
phải‡,
vì Thượng Đế sẽ thỏa
mãn họ.
7 Phúc cho những ai tỏ lòng
nhân ái đối với kẻ
khác,
vì Thượng Đế cũng sẽ tỏ
lòng nhân ái đối với
họ.
8 Phúc cho những ai có tư
tưởng trong sạch,
vì sẽ được ở với Thượng
Đế.
9 Phúc cho những ai mang
lại hòa thuận,
vì Thượng Đế sẽ gọi họ
là con cái Ngài.
10 Phúc cho những ai bị
ngược đãi vì làm điều
phải,
vì nước thiên đàng là
của họ.

11 Người ta sẽ nhục mạ và
làm tổn thương các con. Họ
sẽ lấy mọi điều xấu vu cáo
các con vì các con theo ta.
Nhưng khi họ làm như thế
thì các con có phúc.
12 Hãy hớn hở vui mừng
lên, vì có một phần thưởng
rất lớn đang dành cho các
con trên thiên đàng. Vì họ
cũng đã ngược đãi các nhà
tiên tri sống trước các con
như vậy."

Các con là muối và ánh sáng
(Mác 9:50; Lu 14:34–35)

13 "Các con là muối của
đất. Nhưng nếu muối mất
vị mặn thì sẽ không thể nào

* **5:3:** ***nghèo khó về tâm linh*** Nghĩa đen "nghèo về tinh thần." † **5:5:** ***vì … đất*** Chúa đã hứa (Thi 37:11). Đây có thể có nghĩa là "đất hứa thuộc linh" nhưng cũng có nghĩa "đất sẽ thuộc về họ." ‡ **5:6:** ***cố gắng làm điều phải*** Nghĩa đen "đói khát sự công chính."

làm cho mặn lại được. Muối
đó hoàn toàn vô dụng, chỉ có
thể ném bỏ để người ta dẫm
lên thôi.
14 Các con là ánh sáng
chiếu cho thế giới. Các
con là cái thành xây trên
núi, không thể bị che khuất
được.
15 Không ai thắp đèn rồi
đem giấu dưới cái chậu,
nhưng người ta đặt trên
chân đèn, để nó chiếu sáng
mọi người trong nhà.
16 Cũng thế, các con phải
làm ánh sáng cho người
khác. Hãy sống cách nào
để người ta thấy những việc
phúc đức các con làm mà ca
ngợi Cha các con trên trời.

Luật pháp quan trọng như thế nào

17 Đừng tưởng rằng ta đến
để phá luật pháp Mô-se và
lời dạy của các nhà tiên tri.
Ta đến không phải để phá,
mà để hoàn thành những gì
luật pháp và các nhà tiên tri
nói.
18 Ta bảo thật, sẽ không
có một điều gì trong luật
pháp biến mất đi cho đến
khi không còn trời đất nữa.
Dù một chấm một nét cũng
không bay mất, cho đến khi
mọi việc được hoàn thành.
19 Ai không tuân giữ điều
nhỏ nhất trong luật pháp và
dạy người ta như thế sẽ là
người thấp kém nhất trong
nước thiên đàng. Còn ai
vâng giữ luật pháp và dạy
người ta vâng theo sẽ được
tôn trọng trong nước thiên
đàng.
20 Ta bảo các con phải
sống tốt hơn những người
Pha-ri-xi và các giáo sư luật,
nếu không các con không
thể nào vào nước thiên đàng
được đâu.

Chúa Giê-xu dạy về tính nóng giận

21 Các con có nghe người
ta dạy dân chúng từ xưa,
'Ngươi không được giết
người.§ Ai giết người sẽ bị
xét xử.'
22 Nhưng ta bảo các con, ai
tức giận anh chị em* mình
sẽ bị xét xử. Ai nói xấu
anh chị em mình phải bị
hội đồng cao cấp Do-thái xét
xử. Còn ai gọi người khác là
đồ điên, thì đáng bị lửa địa
ngục trừng phạt.
23 Khi các con dâng của lễ
cho Thượng Đế nơi bàn thờ,
mà nhớ lại rằng anh chị em
mình còn có điều gì nghịch
với mình,
24 thì hãy để của lễ nơi bàn
thờ, trở về giảng hòa cùng
anh chị em mình trước đã,
rồi sau đó hãy dâng của lễ.
25 Nếu kẻ thù lôi các con
ra tòa, hãy làm hòa với họ
ngay trước khi đến tòa. Nếu
không, kẻ thù các con sẽ
giao các con cho quan tòa,

§ **5:21:** ***Các con ... giết người*** Xuất 20:13; Phục 5:18. * **5:22:** ***anh chị em*** Mặc dù bản Hi-lạp ghi "anh em" trong phần nầy và các phần khác, nhưng lời Chúa Giê-xu nói ở đây áp dụng chung cho cả hội thánh, gồm nam lẫn nữ.

quan tòa giao cho người cai ngục tống giam các con.
26 Ta bảo thật, chừng nào
chưa trả hết đồng tiền cuối
cùng, thì các con không thể
bước chân ra khỏi tù được
đâu.

Chúa Giê-xu dạy về tội nhục dục

27 Các con có nghe nói,
'Ngươi không được phạm tội
ngoại tình.'†
28 Nhưng ta bảo các con, ai
nhìn đàn bà mà động lòng
dục với người ấy thì trong
tâm trí xem như đã phạm tội
ngoại tình với người đàn bà
ấy rồi.
29 Nếu mắt phải của các
con xui khiến các con phạm
tội, thì hãy móc và ném nó
đi. Chẳng thà thiếu mất một
phần cơ thể, còn hơn toàn
thân thể bị ném vào hỏa
ngục.
30 Nếu tay phải các con xui
khiến các con phạm tội, hãy
chặt nó và ném bỏ đi. Chẳng
thà thiếu mất một phần cơ
thể, còn hơn cả thân thể đi
vào hỏa ngục.

Chúa Giê-xu dạy về sự ly dị

(Ma 19:9; Mác 10:11–12; Lu 16:18)

31 Có lời viết, 'Ai ly dị vợ
mình thì phải cho người ấy
giấy ly hôn.'‡
32 Nhưng ta bảo các con:
Ai ly dị vợ mình là làm
cho người đàn bà ấy phạm
tội ngoại tình. Chỉ có một
nguyên nhân duy nhất để ly
dị vợ là nếu nàng ăn nằm
với một người đàn ông khác.
Còn ai cưới người đàn bà bị
ly dị ấy cũng phạm tội ngoại
tình.

Phải thận trọng khi hứa

33 Các con có nghe người
thời xưa nói, 'Không được
trái lời thề, mà phải giữ lời
thề đối với Chúa.'§
34 Nhưng ta bảo các con,
đừng thề thốt gì hết. Đừng
chỉ trời mà thề, vì đó là ngôi
của Thượng Đế.
35 Cũng đừng chỉ đất mà
thề, vì đó là bệ chân Ngài*.
Đừng chỉ thành Giê-ru-sa-
lem mà thề, vì đó là thành
của Vua Lớn.
36 Cũng đừng chỉ đầu
mình mà thề, vì tự các con
không thể làm một sợi tóc
trên đầu ra trắng hay đen
được.
37 Điều gì phải thì nói phải,
không thì nói không. Còn
nếu ai nói gì ngoài hai cách
ấy, đều do Kẻ Ác mà ra.

Đừng chống trả kẻ ác
(Lu 6:29–30)

38 Các con có nghe nói,
'Mắt đền mắt, răng đền
răng.'†
39 Nhưng ta bảo các con:
Đừng chống trả kẻ ác. Nếu
ai tát má bên mặt, đưa luôn
má bên trái cho họ.

† **5:27:** ***Các con … ngoại tình*** Xuất 20:14; Phục 5:18. ‡ **5:31:** ***Có lời viết … giấy ly hôn*** Phục 24:1. § **5:33:** ***Các con … với Chúa*** Xem các sách Lê-vi 19:12; Dân 30:2; Phục 23:21. * **5:35:** ***đó là bệ chân Ngài*** Hay "đất thuộc về Ngài." † **5:38:** ***Các con … đền răng*** Xuất 21:24; Lê-vi 24:20.

40 Nếu ai kiện các con ở tòa
để lấy áo trong, hãy cho họ
lấy luôn áo ngoài.
41 Nếu ai ép các con đi
một dặm‡ với họ, đi luôn hai
dặm.
42 Ai xin gì thì hãy cho họ.
Ai muốn mượn gì thì đừng
từ chối.

Yêu thương mọi người
(Lu 6:27–28, 32–36)

43 Các con có nghe, 'Hãy
yêu người láng giềng§ và
hãy ghét kẻ thù mình.'
44 Nhưng ta bảo các con,
hãy yêu kẻ thù và cầu
nguyện cho kẻ làm tổn
thương mình.
45 Làm như thế thì các con
mới chứng tỏ mình là con
cái thật của Thượng Đế. Vì
Ngài khiến mặt trời mọc lên
cho người thiện cùng người
ác, làm mưa cho người làm
phải cũng như cho người
làm quấy.
46 Nếu các con chỉ yêu
người yêu mình thì có được
thưởng gì đâu? Bọn thu thuế
cũng làm được như vậy.
47 Nếu các con chỉ tốt với
bạn, thì các con chẳng khá
hơn kẻ khác đâu. Những
người không biết Thượng
Đế cũng tốt với bạn.
48 Cho nên các con phải
toàn vẹn giống như Cha các
con trên thiên đàng là toàn
vẹn."

6

Chúa Giê-xu dạy về việc làm phúc

1 "Phải thận trọng khi làm
việc phúc đức, đừng cho
mọi người thấy. Nếu không
các con sẽ chẳng nhận được
phần thưởng gì từ Cha các
con trên thiên đàng đâu.
2 Khi biếu cho kẻ nghèo,
đừng làm như bọn đạo đức
giả. Họ thổi kèn trong các
hội đường và phố chợ để
mọi người thấy và kính nể
họ. Ta bảo thật, họ đã nhận
được đầy đủ phần thưởng
của họ rồi.
3 Cho nên khi các con biếu
kẻ nghèo, đừng để người
khác biết*.
4 Hãy biếu cách kín đáo.
Cha các con là Đấng thấy
những hành vi kín đáo sẽ
thưởng cho các con.

Chúa Giê-xu dạy về cách cầu nguyện
(Lu 11:2–4)

5 Khi các con cầu nguyện,
đừng làm như những kẻ đạo
đức giả. Họ thích đứng
trong hội đường và các góc
đường rồi cầu nguyện để
mọi người thấy. Ta bảo
thật, họ đã nhận được phần
thưởng của mình rồi.
6 Nhưng khi cầu nguyện,
các con hãy vào phòng
riêng, đóng cửa lại rồi cầu
nguyện với Cha các con là
Đấng không ai thấy. Cha các

‡ **5:41:** ***một dặm*** Khoảng một cây số rưỡi. § **5:43:** ***Các con … láng giềng*** Lê-vi 19:18. * **6:3:** ***đừng để người khác biết*** Nguyên văn, "đừng để tay trái biết tay phải làm gì."

con là Đấng thấy những việc
kín đáo, sẽ thưởng cho các
con.
7 Còn khi cầu nguyện,
đừng làm như kẻ không biết
Thượng Đế. Họ lải nhải
những điều vô nghĩa, tưởng
rằng Thượng Đế sẽ nghe họ
vì nói nhiều.
8 Đừng làm như họ, vì Cha
các con biết các con cần gì
trước khi các con xin Ngài
rồi.
9 Khi cầu nguyện, hãy nói
như sau:

'Lạy Cha trên thiên đàng,
nguyền xin danh Cha
luôn được tôn thánh.
10 Nguyền nước Cha mau
đến
và những ý muốn Cha
đều thành tựu
ở dưới đất nầy cũng như
trên thiên đàng.
11 Xin cho chúng con đủ thức
ăn hôm nay.
12 Xin tha tội chúng con,
như chúng con đã tha
cho những kẻ phạm
tội cùng chúng con.
13 Xin đừng đưa chúng con
vào sự cám dỗ,
mà cứu chúng con khỏi
Kẻ Ác.†'

14 Thật vậy, nếu các con tha
tội kẻ khác, thì Cha các con
trên thiên đàng cũng sẽ tha
tội cho các con.
15 Nhưng nếu các con không
tha tội kẻ khác, thì Cha các
con trên thiên đàng cũng sẽ
không tha tội cho các con.

Chúa Giê-xu dạy về sự cữ ăn

16 Khi các con cữ ăn, đừng
làm ra vẻ buồn rầu như bọn
đạo đức giả. Họ làm như thế
để người khác biết họ nhịn
ăn. Ta bảo thật, những kẻ ấy
đã nhận được đầy đủ phần
thưởng của mình rồi.
17 Nên khi các con cữ ăn
hãy chải đầu, rửa mặt.
18 Như thế sẽ không ai biết
các con đang cữ ăn, nhưng
Cha các con, Đấng mà các
con không thấy được, sẽ
nhìn thấy. Ngài thấy những
hành vi kín đáo và sẽ thưởng
cho các con.

Thượng Đế quan trọng hơn tiền tài
(Lu 12:33–34; 11:34–36; 16:13)

19 Các con đừng thu chứa
của báu trên đất nầy là nơi
có mối mọt, rỉ sét hủy hoại
và kẻ trộm lẻn vào đánh cắp.
20 Nhưng hãy thu chứa
của báu trên thiên đàng; là
nơi không có mối mọt, rỉ sét
hủy hoại hoặc kẻ trộm đánh
cắp.
21 Của đâu thì lòng đó.

22 Mắt phản ảnh toàn thể
con người. Mắt tốt sẽ chiếu
sáng toàn thân,
23 nhưng nếu mắt xấu sẽ
tạo ra tối tăm cho toàn thân.
Nếu ánh sáng mà các con có

† **6:13:** Vài bản Hi-lạp thêm: "Vì nước, quyền năng, và vinh hiển thuộc về Ngài
cho đến đời đời. A-men."

chỉ là bóng tối thì bóng đó sẽ tối tăm biết bao nhiêu‡.

24 Không ai có thể làm
tôi hai chủ; vì sẽ yêu chủ
nầy, ghét chủ kia, hoặc theo
chủ nầy, bỏ chủ kia. Các
con không thể vừa phục vụ
Thượng Đế lại vừa phục vụ
của cải§ trần gian.

Đừng lo lắng
(Lu 12:22–34)

25 Ta bảo các con, đừng
lo âu rằng mình phải ăn
gì, uống gì để sống, phải
mặc áo quần gì để che thân.
Mạng sống quí hơn thức ăn,
thân thể quí hơn quần áo.

26 Hãy xem loài chim trời!
Chúng nó chẳng trồng trọt,
gặt hái hay thu chứa thực
phẩm trong kho, mà Cha
các con trên trời còn nuôi
chúng. Các con quí hơn
chim chóc nhiều.

27 Các con không thể lo
lắng mà làm cho đời mình
dài thêm giây phút nào.

28 Còn tại sao các con
lo lắng về quần áo? Hãy
xem hoa huệ ngoài đồng!
Chúng chẳng làm lụng,
cũng không may mặc gì.

29 Nhưng ta cho các con
biết là dù vua Sô-lô-môn
giàu sang đến đâu cũng
chưa được mặc đẹp bằng
một trong những đóa hoa
huệ ấy.

30 Thượng Đế còn mặc đẹp
cho loài hoa cỏ ngoài đồng,
là loài nay sống mai bị chụm
lửa, huống hồ là các con.
Đừng quá ít đức tin như thế!

31 Đừng quá lo âu rồi nói,
'Chúng ta sẽ ăn gì?' 'uống
gì?' hay 'Chúng ta sẽ mặc
gì?'

32 Những người không
biết Thượng Đế cũng tìm
kiếm các thứ ấy, và Cha các
con trên trời cũng biết các
con cần những thứ ấy rồi.

33 Việc các con cần tìm
hơn cả là Nước Trời và ý
muốn Thượng Đế. Rồi tất cả
những nhu cầu ấy sẽ đương
nhiên được ban cho các con.

34 Cho nên, đừng lo lắng
gì về ngày mai, vì ngày mai
có những việc khác cần phải
lo. Mỗi ngày có đủ việc để lo
rồi."

7

Hãy thận trọng khi phê
phán người khác
(Lu 6:37–38, 41–42)

1 "Đừng phê phán người
khác để mình khỏi bị phê
phán.

2 Mình phê phán người
khác ra sao thì họ cũng phê
phán mình như thế; mình
đối với kẻ khác như thế nào
thì họ cũng sẽ đối với mình
giống như vậy.

‡ **6:23:** ***Mắt phản ảnh … bao nhiêu*** Nguyên văn, "22 Mắt là đèn của thân thể. Cho nên nếu mắt ngươi tinh sạch thì toàn thân ngươi sẽ sáng. 23 Nhưng nếu mắt ngươi xấu thì toàn thân ngươi sẽ tối tăm. Vì thế nếu sự sáng trong ngươi chỉ là bóng tối thì sự tối tăm sẽ lớn đến mức nào." § **6:24:** ***của cải*** Nguyên văn, "tiền tài" hay "ma-môn," tiếng A-ram có nghĩa là "của cải."

3 Sao các con thấy hạt bụi
nhỏ xíu trong mắt bạn mình
mà không thấy khúc gỗ lớn
trong mắt mình?
4 Sao các con dám nói với
bạn mình rằng, 'Bạn ơi, để
tôi lấy hạt bụi ra khỏi mắt
bạn'? Hãy nhìn lại mình!
Mắt mình vẫn còn khúc gỗ
lớn.
5 Nầy, kẻ giả đạo đức! Hãy
lấy khúc gỗ ra khỏi mắt
mình trước, rồi mới thấy rõ
mà lấy hạt bụi ra khỏi mắt
bạn mình được.
6 Đừng cho chó những đồ
thánh và chớ nên ném ngọc
trai trước mặt heo. Heo sẽ
đạp lên còn chó sẽ quay lại
cắn xé các con.

Hãy xin Thượng Đế điều mình cần
(Lu 11:9–13)

7 Hãy xin, Thượng Đế sẽ
cho các con. Hãy tìm, các
con sẽ gặp. Hãy gõ, cửa sẽ
mở ra cho các con.
8 Đúng vậy, ai xin thì
được. Ai tìm thì gặp, ai gõ
thì cửa mở cho.
9 Nếu con cái các con xin
bánh, có ai trong các con lấy
đá cho chúng nó không?
10 Hay nếu con cái xin cá
mà lại cho rắn không?
11 Tuy các con vốn xấu mà
còn biết cho con cái mình
những thứ tốt, thì huống
gì Cha các con trên trời lại
không ban những điều tốt
cho những người xin Ngài
sao?

Qui tắc hệ trọng nhất

12 Các con muốn người ta
làm điều gì cho mình, thì
hãy làm điều ấy cho họ. Đó
là ý nghĩa của luật pháp Mô-
se và lời dạy của các nhà
tiên tri.

Đường lên thiên đàng rất khó
(Lu 13:24)

13 Hãy cố gắng vào cổng
hẹp. Vì cổng và đường dẫn
đến hỏa ngục thì rộng thênh
thang, người đi vào đường
ấy rất đông.
14 Nhưng cổng chật và
đường hẹp, khó đi, dẫn đến
sự sống thật, thì chỉ có một
số ít người tìm được thôi.

Nhìn quả biết cây
(Lu 6:43–44; 13:25–27)

15 Hãy thận trọng về
những người tiên tri giả. Họ
đến với các con trông hiền
hoà như chiên nhưng thật
ra nguy hiểm như muông
sói.
16 Các con nhận ra họ
bằng hành động của họ.
Trái nho không mọc ra từ
bụi gai, trái vả cũng không
xuất phát từ cỏ gai dại.
17 Hễ cây tốt thì sinh trái
tốt, cây xấu thì sinh trái xấu.
18 Cây tốt không thể sinh
trái xấu, mà cây xấu cũng
không sinh được trái tốt.
19 Cây nào không sinh trái
tốt thì bị đốn và ném vào lửa
để chụm.
20 Vì thế các con nhận ra
những người tiên tri giả ấy
qua việc làm của họ*.

* **7:20:** ***qua việc làm của họ*** Nguyên văn, "qua hoa quả của họ."

21 Không phải hễ ai gọi
ta là Chúa đều sẽ được vào
Nước Trời đâu. Người vào
Nước Trời là những người
làm theo ý muốn của Cha ta
trên thiên đàng.
22 Đến ngày cuối cùng,
nhiều người sẽ nói với ta,
'Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng
con đã nhân danh Ngài
truyền bá đạo Chúa, đuổi
quỉ và làm nhiều phép lạ.'
23 Nhưng ta sẽ tuyên bố
rõ ràng với họ, 'Nầy những
kẻ làm ác, hãy đi cho khuất
mắt ta! Ta chưa hề biết đến
các ngươi.'

Hai hạng người
(Lu 6:47–49)

24 Ai nghe lời ta và làm
theo, thì giống như người
khôn, xây nhà mình trên
khối đá.
25 Mưa lũ xuống, nước lụt
tràn đến, gió thổi ào ào vào
căn nhà ấy nhưng không sao
cả, vì nhà được xây trên
khối đá.
26 Còn ai nghe lời ta mà
không làm theo thì giống
như người dại dột xây nhà
trên cát.
27 Mưa lũ xuống, nước lụt
tràn đến, gió thổi ào ào vào
căn nhà đó, thì nó bị sập tan
tành liền."
28 Chúa Giê-xu dạy xong
thì dân chúng rất ngạc
nhiên về lối dạy của Ngài.
29 Vì Ngài dạy như người
có quyền năng, chứ không
giống như các giáo sư luật
của họ.

8

Chúa Giê-xu chữa lành
người bệnh
(Mác 1:40–45; Lu 5:12–16)

1 Lúc Chúa Giê-xu từ trên
núi xuống thì có đoàn dân
rất đông đi theo Ngài.
2 Có một người mắc bệnh
cùi đến cùng Ngài. Anh ta
bái lạy Ngài và van xin, "Lạy
Chúa, nếu Chúa muốn, Ngài
có thể chữa lành cho con
được."
3 Chúa Giê-xu đưa tay rờ
anh và nói, "Ta muốn. Hãy
lành bệnh đi!" Tức thì anh
được lành bệnh.
4 Rồi Ngài căn dặn, "Đừng
cho ai biết chuyện nầy.
Nhưng hãy đi trình diện
thầy tế lễ* và dâng của lễ,
theo như Mô-se qui định
cho những ai được lành
bệnh, để làm chứng cho mọi
người."

Chữa lành đầy tớ của một
sĩ quan
(Lu 7:1–10; Gi 4:43–54)

5 Khi Chúa Giê-xu vào
thành Ca-bê-nâm, có một sĩ
quan đến van xin Ngài giúp
đỡ.
6 Ông ta nài nỉ, "Lạy Chúa,
đứa đầy tớ tôi đang nằm ở
nhà đau đớn lắm, không cử
động được."
7 Chúa Giê-xu bảo ông, "Ta
sẽ đến chữa lành cho nó."

* **8:4:** ***trình diện thầy tế lễ*** Luật Mô-se qui định rằng chỉ có thầy tế lễ mới quyết định được là một người mắc bệnh ngoài da đã lành hay chưa. Đọc thêm về vấn đề nầy trong Lê-vi 14:1–32.

8 Viên sĩ quan thưa, “Lạy
Chúa, tôi không xứng đáng
rước Chúa vào nhà. Ngài chỉ
cần truyền lệnh thì đứa đầy
tớ của tôi sẽ lành.
9 Vì tôi ở dưới quyền người
khác, tôi cũng có quân lính
dưới quyền. Tôi bảo người
lính nầy rằng, ‘Đi,’ thì nó
đi. Tôi bảo người lính khác,
‘Đến,’ thì nó đến. Tôi biểu
đầy tớ rằng, ‘Làm cái nầy,’
thì nó làm.”
10 Nghe xong, Chúa Giê-xu
rất ngạc nhiên. Ngài nói
với những người đi theo, “Ta
bảo thật, trong cả nước Ít-
ra-en, ta chưa hề thấy đức
tin ai lớn như thế nầy.
11 Nhiều người sẽ đến từ
phương Đông, phương Tây
ngồi dự tiệc với Áp-ra-ham,
Y-sác và Gia-cốp trong Nước
Trời.
12 Còn những người đáng
lẽ được vào thiên đàng thì
lại bị ném ra ngoài chỗ tối
tăm, nơi có khóc lóc nghiến
răng vì đau đớn.”
13 Rồi Chúa Giê-xu bảo
viên sĩ quan, “Thôi anh về
đi. Đầy tớ anh sẽ lành theo
như điều anh tin.” Người
đầy tớ liền được lành đúng
vào giờ ấy.

Chúa Giê-xu chữa lành nhiều người
(Mác 1:29–34; Lu 4:38–41)

14 Khi Chúa Giê-xu đến
nhà Phia-rơ thì Ngài thấy bà
mẹ vợ ông đang lên cơn sốt.
15 Ngài cầm tay bà, cơn sốt
dứt ngay. Bà liền đứng dậy
và bắt đầu phục vụ Chúa
Giê-xu.
16 Chiều hôm ấy, người ta
mang đến cho Ngài nhiều
người bị quỉ ám. Ngài đuổi
quỉ và chữa lành mọi người
bệnh.
17 Ngài làm những điều
nầy để những lời mà nhà
tiên tri Ê-sai đã nói trở thành
sự thật:

“Ngài gánh chịu những đau
đớn của chúng ta,
mang những bệnh tật
của chúng ta.” *Ê-sai 53:4*

Nhiều người muốn theo Chúa Giê-xu
(Lu 9:57–62)

18 Khi thấy đám đông vây
quanh, Chúa Giê-xu liền bảo
các môn đệ đi qua bờ hồ bên
kia.
19 Lúc ấy có một giáo
sư luật đến thưa với Ngài,
“Thưa thầy, thầy đi đâu tôi
sẽ theo đó.”
20 Chúa Giê-xu bảo ông,
“Chồn cáo có hang, chim
trời có tổ, nhưng Con Người
không có chỗ gối đầu.”
21 Rồi người khác, một
trong những môn đệ Chúa
Giê-xu, thưa với Ngài, “Lạy
Chúa, xin cho tôi chôn cha
tôi trước đã.”
22 Nhưng Chúa Giê-xu bảo
anh, “Hãy theo ta, để kẻ chết
chôn kẻ chết.”

Chúa Giê-xu dẹp cơn bão
(Mác 4:35–41; Lu 8:22–25)

23 Chúa Giê-xu cùng các
môn đệ bước vào thuyền.
24 Bỗng có cơn bão lớn nổi
lên trên mặt hồ, sóng ào

ạt tràn ngập thuyền nhưng Chúa Giê-xu đang ngủ.

25 Các môn đệ đến đánh thức Ngài dậy mà rằng, "Chúa ơi, cứu chúng con. Chúng ta sắp chết đuối hết!"

26 Chúa Giê-xu bảo họ, "Sao các con sợ? Các con kém đức tin quá!" Ngài liền đứng dậy ra lệnh cho sóng và gió. Mặt hồ lại trở nên yên lặng như tờ.

27 Các môn đệ vô cùng kinh ngạc bảo nhau, "Người nầy là ai mà đến sóng và gió cũng vâng lệnh?"

Chúa Giê-xu chữa lành hai người bị quỉ ám
(Mác 5:1–20; Lu 8:26–39)

28 Khi Chúa Giê-xu đến phía bờ hồ bên kia thuộc địa phận của dân Ga-đa-ren†, có hai người bị quỉ ám đến gặp Ngài. Hai anh nầy ở trong các hang chôn người chết và rất nguy hiểm, nên không ai dám đi qua đường gần các hang ấy.

29 Họ la lớn, "Con Thượng Đế ơi, Ngài muốn làm gì chúng tôi đây? Có phải Ngài đến để hành hạ chúng tôi trước kỳ định không?"

30 Gần đó có một bầy heo đông đang ăn.

31 Bọn quỉ van xin Chúa Giê-xu, "Nếu Ngài đuổi chúng tôi ra khỏi mấy người nầy, xin cho chúng tôi nhập vào bầy heo đi."

32 Chúa Giê-xu ra lệnh, "Đi đi!" Lũ quỉ ra khỏi hai người và nhập vào bầy heo. Cả bầy lao xuống đồi, nhào xuống hồ chết đuối hết.

33 Mấy chú chăn heo bỏ chạy vào thành, thuật lại chuyện bầy heo và hai người bị quỉ ám cho mọi người nghe.

34 Thế là cả thành kéo ra gặp Chúa Giê-xu. Khi thấy Ngài, họ liền yêu cầu Ngài rời khỏi địa phận của họ.

9

Chúa Giê-xu chữa lành người bại
(Mác 2:1–12; Lu 5:17–26)

1 Chúa Giê-xu bước xuống thuyền, qua bờ bên kia trở về thành của Ngài.

2 Có mấy người mang đến cho Ngài một người bại nằm trên cáng. Khi Chúa Giê-xu thấy đức tin của họ, Ngài bảo người bại, "Anh ơi, hãy vững lòng! Tội anh được tha rồi."

3 Vài giáo sư luật ở đó nghĩ thầm, "Ông nầy ăn nói như thể mình là Trời vậy. Thật là phạm thượng!"

4 Biết ý nghĩ họ, Ngài bảo, "Sao các ông có ác tưởng đó?

5 Hai điều nầy, điều nào dễ hơn, 'Tội ngươi được tha rồi,' hay là bảo anh ta, 'Hãy đứng dậy, bước đi'?

6 Nhưng tôi sẽ chứng tỏ cho các ông thấy tôi* có quyền tha tội trên đất."

† **8:28:** ***Ga-đa-ren*** Do chữ Ga-đa-ra, một vùng nằm về phía Đông Nam hồ Ga-li-lê. * **9:6:** ***tôi*** Hay "Con Người."

Chúa Giê-xu liền bảo người bại, “Anh hãy đứng dậy, cuốn chăn chiếu về nhà đi.”
7 Người bại liền đứng phắt dậy đi về nhà.
8 Dân chúng chứng kiến sự việc, vô cùng sửng sốt và ca ngợi Thượng Đế đã ban quyền phép ấy cho con người.

Chúa Giê-xu chọn Ma-thi-ơ
(Mác 2:13–17; Lu 5:27–32)

9 Vừa rời nơi ấy, Chúa Giê-xu thấy một người tên Ma-thi-ơ đang ngồi nơi trạm thu thuế. Ngài bảo ông, “Hãy theo ta.” Ma-thi-ơ liền đứng dậy đi theo Ngài.
10 Trong khi Chúa Giê-xu đang dùng bữa tại nhà Ma-thi-ơ, có nhiều nhân viên thu thuế và những kẻ xấu xa đến ăn chung với Ngài và các môn đệ.
11 Người Pha-ri-xi thấy vậy mới hỏi các môn đệ Ngài, “Tại sao thầy của mấy anh ăn chung với bọn thu thuế và kẻ bất lương như thế?”
12 Nghe vậy, Ngài bảo họ, “Người khỏe mạnh đâu cần bác sĩ, mà là người bệnh.
13 Hãy đi học ý nghĩa câu nầy: ‘Ta muốn lòng nhân từ hơn sinh tế.’† Ta đến không phải để kêu gọi người tốt mà để kêu gọi tội nhân.”

Chúa Giê-xu không giống các lãnh tụ tôn giáo khác
(Mác 2:18–22; Lu 5:33–39)

14 Lúc ấy có mấy môn đệ của Giăng đến hỏi Chúa Giê-xu “Tại sao chúng tôi và người Pha-ri-xi thường cữ ăn còn các môn đệ thầy thì không?”
15 Chúa Giê-xu đáp, “Bạn của chú rể không thể buồn rầu trong khi chú rể còn ở với họ. Nhưng khi nào chú rể được rước đi khỏi họ thì lúc ấy họ mới cữ ăn.
16 Không ai dùng một miếng vải chưa bị co để vá một lỗ rách của cái áo cũ. Làm như thế miếng vá sẽ rút lại, xé lỗ rách thêm.
17 Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ. Vì bầu sẽ nứt, rượu đổ ra hết, bầu cũng không còn. Người ta đổ rượu mới vào bình mới để giữ được cả hai.”

Chúa Giê-xu khiến em bé gái sống lại
và chữa lành cho một thiếu phụ bị bệnh
(Mác 5:21–43; Lu 8:40–56)

18 Trong khi Chúa Giê-xu đang nói thì có một người chủ hội đường đến gặp Ngài. Ông ta quì xuống trước mặt Ngài van xin, “Con gái tôi mới chết. Xin Ngài đến đặt tay trên nó để nó sống lại.”
19 Chúa Giê-xu và các môn đệ đứng dậy cùng đi với ông chủ hội đường.
20 Bấy giờ có một thiếu phụ mắc bệnh xuất huyết đã mười hai năm đến phía sau Chúa Giê-xu và rờ ve áo của Ngài.

† **9:13:** ***Hãy đi … sinh tế*** Ô-sê 6:6.

21 Chị nghĩ thầm, “Nếu tôi
chỉ cần rờ áo Ngài, chắc
chắn tôi sẽ được lành.”
22 Chúa Giê-xu quay lại
thấy thiếu phụ liền bảo, “Chị
ơi, hãy vững lòng. Chị
được lành vì chị có lòng tin.”
Ngay lúc đó thiếu phụ lành
bệnh.
23 Chúa Giê-xu tiếp tục đi
với người chủ hội đường,
vào nhà ông ta. Đến nơi,
Ngài thấy đoàn thợ kèn và
nhiều người đang khóc lóc
thảm thiết.
24 Ngài bảo, “Tránh ra chỗ
khác. Em bé gái nầy không
phải chết đâu, nó chỉ ngủ
thôi.” Nhưng họ nhạo cười
Ngài.
25 Sau khi đuổi mọi người
ra khỏi nhà thì Chúa Giê-xu
đi vào phòng em bé gái, cầm
tay em thì em liền ngồi dậy.
26 Tin nầy được đồn ra
khắp vùng ấy.

Chúa Giê-xu lại chữa lành nhiều người

27 Ngài đang rời nơi ấy thì
có hai người mù theo sau.
Họ kêu xin, “Con cháu Đa-
vít ơi, xin thương xót chúng
tôi!”
28 Sau khi Ngài vào nhà
thì hai người mù cùng vào.
Ngài hỏi họ, “Mấy anh tin
rằng tôi có thể làm cho mấy
anh sáng mắt phải không?”
Họ đáp, “Thưa Chúa, dạ
phải.”
29 Ngài liền rờ mắt họ và
nói, “Vì hai anh tin ta có thể
khiến các anh sáng mắt, nên
điều đó sẽ thành sự thật.”
30 Hai người mù liền được
sáng mắt. Chúa Giê-xu
nghiêm cấm họ, “Không
được nói cho ai biết chuyện
nầy.”
31 Nhưng hai người mù đi
ra đồn tin về Chúa Giê-xu
khắp cả miền ấy.
32 Khi hai người vừa ra đi
thì người ta mang đến cho
Ngài một người khác. Người
nầy câm vì bị quỉ ám.
33 Sau khi Chúa Giê-xu
đuổi quỉ ra thì anh nói được.
Quần chúng rất kinh ngạc
bảo nhau rằng, “Chúng ta
chưa hề thấy phép lạ như
thế nầy trong Ít-ra-en.”
34 Nhưng người Pha-ri-xi
bảo, “Chúa quỉ ban quyền
cho ông ta để đuổi quỉ đó
thôi.”

Chúa Giê-xu đoái thương dân chúng

35 Chúa Giê-xu đi qua các
thị trấn, làng mạc, dạy dỗ
trong các hội đường, rao
giảng Tin Mừng về Nước
Trời và chữa lành mọi thứ
tật bệnh.
36 Khi thấy quần chúng,
Ngài cảm thương họ vì họ
hoang mang, bối rối, yếu
đuối như chiên thiếu người
chăn.
37 Chúa Giê-xu bảo các
môn đệ, “Đồng lúa rất được
mùa mà thợ gặt thì thiếu.

‡ **9:38:** ***“Đồng lúa rất được mùa … gặt hái.”*** Như nông gia sai người làm công vào ruộng gặt lúa, Chúa Giê-xu sai các môn đệ đưa dắt người ta về với Thượng Đế.

38 Hãy cầu xin Chúa là chủ
mùa gặt sai thêm người đến
tiếp tay gặt hái.”‡

10

Chúa Giê-xu sai các sứ đồ đi
(Mác 3:13–19; 6:7–13; Lu 6:12–16; 9:1–6)

1 Chúa Giê-xu gọi mười hai
môn đệ lại, ban cho quyền
đuổi tà ma và chữa lành mọi
thứ tật bệnh.
2 Đây là tên mười hai sứ đồ
ấy: Xi-môn còn gọi là Phia-
rơ, em là Anh-rê; Gia-cơ con
trai Xê-bê-đê, em là Giăng;
3 Phi-líp và Ba-thê-lê-mi;
Thô-ma và Ma-thi-ơ, nhân
viên thu thuế; Gia-cơ con A-
phê, và Tha-đê;
4 Xi-môn thuộc đảng Quá
khích và Giu-đa Ít-ca-ri-ốt,
người về sau phản bội Chúa
Giê-xu.
5 Chúa Giê-xu sai mười hai
người ấy ra đi và dặn, “Đừng
đến với dân ngoại quốc hay
thành nào của dân Xa-ma-ri
6 nhưng chỉ đi đến với dân
Ít-ra-en mà thôi, vì họ như
chiên đi lạc.
7 Khi đi ra hãy rao giảng
như sau, ‘Nước thiên đàng
gần đến rồi.’
8 Hãy chữa lành người
đau, khiến kẻ chết sống lại,
chữa trị cho những ai mắc
bệnh ngoài da và đuổi quỉ
ra khỏi kẻ bị ám. Ta đã cho
không các con quyền nầy
thì các con cũng hãy giúp
không cho người khác.
9 Đừng mang tiền theo, dù
vàng, bạc hay đồng.
10 Đừng mang bao, áo
quần dư, dép hoặc gậy.
Người làm việc đáng được
tiền công.
11 Khi các con vào thành
hay thị trấn nào thì hãy tìm
người hiếu khách mà cư ngụ
cho đến khi ra đi.
12 Khi bước vào nhà họ thì
nói, ‘Cầu bình an cho nhà
nầy.’
13 Nếu chủ nhân nhà ấy
tiếp đón các con, thì sự bình
an sẽ ở lại trong nhà đó. Còn
nếu họ không chịu tiếp đón,
thì hãy lấy lại lời chúc.
14 Nếu nhà hoặc thành nào
từ chối không chịu tiếp đón
hoặc nghe các con, thì hãy
rời nơi ấy và phủi bụi dính
nơi chân mình.*
15 Ta bảo thật, đến Ngày
Xét Xử, hai thành Xô-đôm và
Gô-mô-rơ sẽ chịu phạt nhẹ
hơn thành ấy.

Chúa Giê-xu dặn trước các môn đệ
(Mác 13:9–13; Lu 21:12–17)

16 Các con nghe đây! Ta sai
các con ra đi chẳng khác nào
chiên vào giữa bầy muông
sói. Vì vậy, hãy khôn khéo
như rắn và hiền hòa như
chim bồ câu.
17 Hãy thận trọng về người
ta, vì họ sẽ bắt và giải các
con đến trước tòa án, đánh
đòn các con trong các hội
đường.

* **10:14:** ***phủi bụi dính nơi chân mình*** Một dấu hiệu cảnh cáo, chứng tỏ rằng các môn đệ gạt bỏ những người nầy.

18 Vì ta mà các con sẽ bị
đưa ra trước các quan tổng
đốc, các vua, để làm chứng
về ta trước mặt họ và các
dân ngoại quốc.
19 Khi các con bị bắt, đừng
lo sẽ phải nói gì hoặc nói thế
nào. Lúc ấy những gì cần
phải nói sẽ được ban cho các
con.
20 Thật ra không phải các
con nói nữa, mà Thánh Linh
của Cha nói qua các con.
21 Anh sẽ khiến cho em
bị giết, cha mẹ sẽ chống
nghịch con cái và làm cho
chúng bị giết. Con cái sẽ
chống nghịch cha mẹ làm
cho cha mẹ phải chết.
22 Mọi người sẽ ghét các
con vì các con theo ta;
nhưng ai giữ vững đức tin
cho đến cuối cùng sẽ được
cứu.
23 Khi các con bị ngược đãi
ở một thành nào, thì hãy
trốn qua thành khác. Ta bảo
thật, trước khi các con đi
qua hết các thị trấn Ít-ra-en
thì Con Người đã đến rồi.
24 Trò không hơn thầy, tớ
không hơn chủ.
25 Trò được như thầy, tớ
được như chủ là đủ tốt rồi.
Nếu chủ nhà† mà còn bị gọi
là Bê-ên-xê-bun thì huống
hồ những người khác trong
gia đình còn bị gọi là gì nữa!

Nên sợ Thượng Đế, đừng sợ người ta
(Lu 12:2–7)

26 Cho nên đừng sợ người
ta, vì chẳng có gì giấu kín mà
không bị phơi bày. Mọi việc
kín đáo rồi cũng bị lộ ra hết.
27 Ta bảo các con những
điều nầy trong bóng tối,
nhưng ta muốn các con nói
ra trong ánh sáng‡. Những
gì các con nghe thì thầm bên
tai§, hãy rao to trên nóc nhà.
28 Đừng sợ kẻ giết thể xác
mà không thể giết linh hồn.
Các con chỉ nên sợ Đấng có
thể tiêu hủy cả hồn lẫn xác
trong hỏa ngục.
29 Hai con chim sẻ chỉ
đáng giá một xu, vậy mà
chẳng một con nào rơi
xuống đất nếu Cha các con
không cho phép.
30 Thượng Đế còn biết trên
đầu các con có bao nhiêu sợi
tóc.
31 Cho nên, đừng sợ! Các
con quí giá hơn chim sẻ
nhiều.

Hãy cho người khác biết đức tin của các con
(Lu 12:8–9)

32 Ai công khai xưng nhận
rằng họ tin ta trước mặt
người khác, thì ta cũng sẽ
công khai nhận người đó
thuộc về ta trước mặt Cha ta
trên trời.
33 Nhưng ai đứng trước
mặt người khác mà bảo
rằng họ không tin ta, thì
trước mặt Cha ta trên trời ta
cũng sẽ bảo rằng người đó
không thuộc về ta.

† **10:25:** ***chủ nhà*** Nguyên văn, "gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun." Xem câu 9:34.

‡ **10:27:** ***ánh sáng*** Hay "công khai."

§ **10:27:** ***thì thầm bên tai*** Nguyên văn, "trong bóng tối."

Có thể gặp khó khăn
vì theo Chúa Giê-xu
(Lu 12:51–53; 14:26–27)

34 Đừng tưởng ta đến để
mang hòa bình cho thế gian.
Ta đến không phải để mang
hòa bình mà là mang gươm
giáo.
35 Ta đến để làm cho

‘con trai nghịch cha,
con gái nghịch mẹ,
con dâu nghịch mẹ
chồng.
36 Người ta có kẻ thù
là thân nhân trong nhà.’
Mi-ca 7:6

37 Ai yêu cha mẹ hơn ta thì
không xứng đáng làm môn
đệ ta. Ai yêu con trai con gái
hơn ta cũng không đáng làm
môn đệ ta.
38 Ai không bằng lòng vác
cây thập tự theo ta cũng
không xứng đáng cho ta.
39 Ai cố bám lấy sự sống,
sẽ đánh mất sự sống thật.
Nhưng ai hi sinh mạng sống
vì ta sẽ nhận được sự sống
thật.

Thượng Đế sẽ ban phước lành
cho người tiếp đón chúng ta
(Mác 9:41)

40 Ai tiếp các con tức là
tiếp ta, còn ai tiếp ta tức là
tiếp Đấng đã sai ta đến.
41 Ai gặp và tiếp đón một
nhà tiên tri, vì người ấy
nói thay cho Chúa, sẽ nhận
được cùng phần thưởng như
nhà tiên tri. Còn ai đón
tiếp người nhân đức, vì
người ấy đại diện cho Chúa,
sẽ được phần thưởng của
người nhân đức.
42 Ai cho một trong những
trẻ nhỏ nầy một ly nước
lạnh, vì chúng là môn đệ ta,
sẽ nhận được phần thưởng.”

11

Chúa Giê-xu và Giăng Báp-tít
(Lu 7:18–35)

1 Sau khi dạy dỗ xong
những điều ấy cho mười hai
môn đệ, Chúa Giê-xu rời nơi
đó đi đến các thị trấn miền
Ga-li-lê để giảng dạy.
2 Giăng Báp-tít đang ngồi
tù. Khi nghe thuật lại những
gì Chúa Giê-xu làm, ông liền
sai mấy môn đệ đến hỏi
Ngài,
3 “Thầy có phải là Đấng
phải đến hay chúng tôi phải
chờ Đấng khác?”
4 Chúa Giê-xu bảo họ, “Về
thuật lại cho Giăng những gì
các anh nghe và thấy:
5 Kẻ mù được sáng mắt,
kẻ què đi được, người mắc
bệnh cùi được chữa lành. Kẻ
điếc nghe được, người chết
sống lại và Tin Mừng được
giảng ra cho kẻ nghèo.
6 Phúc cho người nào
không nao núng trong đức
tin vì ta.”
7 Khi các môn đệ Giăng
vừa ra về, thì Chúa Giê-
xu bắt đầu nói chuyện với
dân chúng về Giăng. Ngài
hỏi, “Các ông bà đi ra đồng
hoang để xem gì? Có phải

xem cọng sậy* bị gió thổi không?
8 Các ông bà còn xem gì nữa? Có phải xem người
mặc áo quần sang trọng không?—Không, vì những
người mặc áo quần sang trọng thì ở trong cung vua.
9 Vậy tại sao các ông bà đi
ra xem? Có phải xem nhà
tiên tri không? Đúng vậy,
tôi bảo cho các ông bà biết
rằng vai trò của Giăng còn
lớn hơn nhà tiên tri nữa.
10 Chính về người ấy mà có
lời viết:

'Ta sẽ sai sứ giả đi trước con,
để chuẩn bị đường cho
con.' *Ma-la-chi 3:1*

11 Ta bảo thật, trong số
những người sinh ra trên
đời chưa có ai lớn hơn Giăng
Báp-tít, nhưng trên Nước
Trời, người thấp kém nhất
còn lớn hơn cả Giăng nữa.
12 Từ khi Giăng đến cho
tới bây giờ, nước thiên đàng
phát triển mạnh† nên nhiều
người tìm cách dùng bạo lực
chiếm lấy.
13 Tất cả những lời tiên tri
và luật pháp Mô-se đều ghi
chép những sự việc xảy ra
cho tới khi Giăng đến.
14 Nếu các ông bà tin lời
các vị ấy, thì Giăng chính là
Ê-li‡, người mà họ nói là sẽ
đến.
15 Ai nghe được, hãy lắng
nghe cho kỹ.

16 Ta phải mô tả thế nào về
những người ở thời đại nầy?
Họ giống ai? Họ giống mấy
đứa trẻ ngồi nơi phố chợ gọi
nhau rằng,

17 'Chúng tao đã chơi nhạc
mà chúng bay không
chịu nhảy múa;
chúng tao đã hát bài
ai ca mà chúng bay
không chịu than
khóc.'

18 Giăng đến, không ăn
uống như những người khác
thì người ta bảo, 'Ông ta bị
quỉ ám.'
19 Con Người đến, ăn và
uống thì người ta nói, 'Xem
kìa! Ông ta ăn nhậu quá
mức lại còn kết bạn với
bọn thu thuế và kẻ xấu
xa.' Nhưng sự khôn ngoan
phải được minh chứng rằng
đúng bằng việc làm của nó."

*Chúa Giê-xu cảnh cáo
những người không tin
(Lu 10:13–15)*

20 Rồi Chúa Giê-xu quở
trách những thành mà Ngài
đã làm phép lạ nhiều nhất vì
họ không ăn năn hoặc từ bỏ
tội lỗi.
21 Ngài quở, "Khốn cho
ngươi, thành Cô-ra-xin!
Khốn cho ngươi, thành Bết-
xai-đa! Vì nếu những phép
lạ ta đã làm giữa các ngươi
mà được làm ở các thành
Tia và Xi-đôn thì dân cư ở

* **11:7:** ***cọng sậy*** Nghĩa là Giăng không phải là người bình thường hoặc yếu ớt như cây sậy bị gió thổi. † **11:12:** ***phát triển mạnh*** Hay "chịu áp chế." ‡ **11:14:** ***Ê-li*** Xin xem Mal 4:5-6.

đó đã ăn năn từ lâu rồi. Họ chắc chắn đã mặc vải sô và rắc tro lên người để chứng tỏ thực sự hối hận.

22 Ta bảo ngươi, đến Ngày Xét Xử, hai thành Tia và Xi-đôn sẽ chịu phạt nhẹ hơn ngươi.

23 Còn ngươi, thành Ca-bê-nâm, ngươi được nâng lên đến tận trời sao?—Không! Ngươi sẽ bị ném xuống âm phủ. Nếu những phép lạ ta đã làm giữa ngươi mà được đem làm ở Xô-đôm thì dân chúng ở đó chắc chắn đã từ bỏ tội lỗi và có lẽ thành ấy vẫn còn đến ngày nay.

24 Ta bảo cho ngươi biết, đến Ngày Xét Xử, thành Xô-đôm còn chịu phạt nhẹ hơn ngươi."

Lời hứa ban cho dân chúng sự yên nghỉ
(Lu 10:21–22)

25 Lúc đó Chúa Giê-xu nói, "Lạy Cha là Chúa của trời đất, con tạ ơn Cha vì Ngài đã giấu những điều nầy khỏi những người khôn ngoan thông sáng mà tỏ ra cho những kẻ có lòng đơn sơ như trẻ thơ.

26 Thưa Cha, đó là điều Cha muốn.

27 Cha đã giao mọi sự cho Con. Không ai biết Con ngoại trừ Cha, cũng không ai biết Cha ngoại trừ Con và những người nào Con muốn cho biết.

28 Hỡi những ai mệt mỏi và nặng gánh, hãy đến cùng ta. Ta sẽ cho các ngươi được nghỉ ngơi.

29 Hãy nhận lời dạy dỗ§ của ta và học theo ta vì ta hiền hòa và khiêm nhường, các ngươi sẽ tìm được sự thảnh thơi cho đời sống.

30 Lời dạy của ta dễ chấp nhận; gánh ta giao cho các ngươi rất nhẹ nhàng."

12

Chúa Giê-xu là Chúa ngày Sa-bát
(Mác 2:23–28; Lu 6:1–5)

1 Lúc ấy vào ngày Sa-bát Chúa Giê-xu đang đi ngang qua một đồng lúa. Các môn đệ Ngài đói nên hái bông lúa vò đi mà ăn.

2 Những người Pha-ri-xi thấy vậy mới nói với Ngài rằng, "Xem kìa! Các môn đệ thầy làm điều trái phép trong ngày Sa-bát."

3 Chúa Giê-xu đáp, "Vậy là các ông chưa đọc về chuyện vua Đa-vít và những bạn đồng hành làm khi bị đói sao?

4 Vua vào đền thờ Thượng Đế cùng với mấy bạn đồng hành, lấy bánh thánh đã dâng cho Chúa mà ăn, loại bánh mà chỉ có các thầy tế lễ mới được phép ăn thôi.

5 Còn các ông chắc cũng chưa đọc về luật Mô-se nói rằng vào ngày Sa-bát, các

§ **11:29:** ***dạy dỗ*** Nguyên văn, "Hãy gánh lấy ách của ta trên các ngươi." Ách được đặt lên cổ súc vật để nó kéo gánh nặng. Đây là dấu hiệu của người Do-thái chỉ về luật lệ. Xem Sứ đồ 15:10; Gal 5:1.

thầy tế lễ tuy phục vụ trong đền thờ, tức là phạm luật của ngày ấy, nhưng không phải tội sao?
6 Ta bảo cho các ông biết là ở đây có một Đấng lớn hơn đền thờ.
7 Thánh Kinh viết, 'Ta muốn lòng nhân từ hơn sinh tế.'* Các ông chẳng hiểu những lời nầy nghĩa là gì. Nếu các ông hiểu ý nghĩa câu ấy thì các ông sẽ không lên án những kẻ không làm điều gì sai.
8 Vì Con Người là Chúa của ngày Sa-bát."

Chúa Giê-xu chữa lành bàn tay bị liệt
(Mác 3:1–6; Lu 6:6–11)

9 Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi vào hội đường.
10 Ở đó có một người bị liệt tay. Một số người Do-thái muốn tìm dịp để tố cáo Ngài nên họ hỏi, "Có được phép chữa bệnh trong ngày Sa-bát không?"†
11 Chúa Giê-xu đáp, "Nếu các ông có một con chiên rơi xuống hố trong ngày Sa-bát thì các ông có kéo nó lên liền không?
12 Dĩ nhiên con người quí hơn chiên nhiều, cho nên trong ngày Sa-bát được phép làm việc thiện."
13 Rồi Ngài bảo người liệt tay, "Giơ tay anh ra." Anh ta giơ tay ra thì tay được lành lặn giống như tay kia.
14 Nhưng các người Pha-ri-xi đi ra bàn mưu giết Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu, đầy tớ được Thượng Đế chọn lựa

15 Biết âm mưu của người Pha-ri-xi nên Ngài rời nơi ấy. Nhiều người đi theo và Ngài chữa lành cho những người bệnh.
16 Nhưng Ngài không cho phép họ nói với người khác biết Ngài là ai.
17 Ngài làm như thế để những lời mà nhà tiên tri Ê-sai đã viết, trở thành sự thật:

18 "Nầy đầy tớ ta là kẻ ta đã chọn.
Ta yêu người và rất vừa lòng về người.
Ta sẽ đặt thần ta trên người,
người sẽ rao công lý ta cho muôn dân.
19 Người không biện luận, cũng không kêu la;
không ai nghe tiếng người ngoài phố.
20 Người sẽ không bẻ cọng sậy bị dập
hoặc thổi tắt ngọn đèn leo lét,
cho đến khi người khiến công lý được đắc thắng.
21 Các dân ngoại quốc sẽ tìm được hi vọng trong người." *Ê-sai 42:1–4*

* **12:7:** ***Thánh Kinh … sinh tế*** Ô-sê 6:6. † **12:10:** ***"Có được … Sa-bát không?"*** Luật Do-thái cấm làm việc trong ngày Sa-bát.

Quyền năng Chúa Giê-xu đến từ Thượng Đế
(Mác 3:20–30; Lu 11:14–23; 12:10)

22 Lúc ấy người ta mang
đến cho Ngài một người vừa
mù vừa câm vì bị tà ma
ám. Chúa Giê-xu chữa lành
khiến anh ta thấy và nói
được.
23 Dân chúng vô cùng kinh
ngạc bảo nhau, "Rất có thể
người nầy là Con Đa-vít
không chừng!"
24 Các người Pha-ri-xi nghe
vậy mới bảo, "Ông Giê-xu
chỉ giỏi lấy quyền Sa-tăng‡
là chúa quỉ mà đuổi quỉ đó
thôi."
25 Biết ý nghĩ của họ nên
Ngài nói, "Nước nào tự chia
rẽ sẽ bị tiêu diệt. Thành nào
hoặc gia đình nào tự phân
hóa thì không thể tồn tại
được.
26 Nếu Sa-tăng đuổi quỉ Sa-
tăng tức nó tự chia xé, nước
nó không thể nào còn được.
27 Các ngươi bảo ta dùng
quyền của Bê-ên-xê-bun để
đuổi quỉ. Nếu thế thì những
người trong các ngươi dùng
quyền gì để đuổi quỉ? Cho
nên họ sẽ kết án các ngươi.
28 Nhưng nếu ta dùng
quyền Thánh Linh của
Thượng Đế để đuổi quỉ thì
Nước Trời đã đến cùng các
ngươi.
29 Ai muốn ập vào nhà một
người lực lưỡng để đoạt của
thì trước hết phải trói người
đó lại đã. Sau mới cướp của
trong nhà được.
30 Ai không đứng về phía
ta là nghịch với ta. Ai không
hợp tác với ta là chống lại ta.
31 Ta bảo cho các ngươi
biết, ai phạm tội với Thượng
Đế thì có thể được tha thứ
nhưng ai phạm tội hay sỉ
nhục Thánh Linh sẽ không
bao giờ được tha đâu.
32 Ai nói phạm đến Con
Người thì có thể được tha
nhưng ai nói phạm đến
Thánh Linh sẽ không bao giờ
được tha, dù đời nầy cho
đến đời sau cũng vậy.

Qua lời nói mà người ta biết của các ngươi
(Lu 6:43–45)

33 Nếu muốn có trái tốt
phải có cây tốt. Cây xấu sinh
trái xấu. Xem trái thì biết
cây.
34 Nầy dòng dõi rắn độc
kia! Các ngươi vốn ác
làm sao nói được điều tốt?
Miệng nói ra những điều
chất chứa trong lòng.
35 Người thiện chứa điều
thiện trong lòng nên nói ra
điều thiện. Nhưng kẻ ác
chứa điều ác trong lòng nên
nói ra điều ác.
36 Ta bảo cho các ngươi
biết là đến Ngày Xét Xử ai
nấy phải trả lời về những lời
nói bừa bãi của mình.
37 Những lời các ngươi nói
ra sẽ được dùng để xét xử
các ngươi. Một số lời nói các
ngươi sẽ chứng tỏ các ngươi

‡ **12:24:** ***Sa-tăng*** Tên khác là Bê-ên-xê-bun (ma quỉ). Xem câu 27.

vô tội, một số lời nói sẽ buộc tội các ngươi."

Dân chúng xin một phép lạ
(Mác 8:11–12; Lu 11:29–32)

38 Sau đó có một số người Pha-ri-xi và giáo sư luật thưa với Ngài rằng, "Thưa thầy, chúng tôi muốn được xem một phép lạ."

39 Chúa Giê-xu đáp, "Những người tội lỗi gian ác mới đòi xem phép lạ. Sẽ không có phép lạ nào được làm ra cho họ ngoại trừ phép lạ của nhà tiên tri Giô-na§.

40 Giô-na ở trong bụng con cá lớn ba ngày ba đêm; cũng thế Con Người sẽ ở trong lòng đất ba ngày ba đêm.

41 Đến Ngày Xét Xử dân cư thành Ni-ni-ve* sẽ đứng lên kết án các ngươi là người đang sống ở thời đại nầy. Vì khi Giô-na rao giảng thì họ ăn năn hối hận. Mà ta bảo, tại đây có một Đấng còn lớn hơn Giô-na nữa.

42 Đến Ngày Xét Xử, Nữ hoàng Nam Phương† sẽ đứng lên kết án các ngươi là người đang sống ở thời đại nầy, vì bà ấy đến từ một xứ rất xa để nghe lời dạy dỗ khôn ngoan của Sô-lô-môn. Nhưng ta bảo, ngay tại đây có một Đấng còn lớn hơn Sô-lô-môn nữa."

Con người ở thời đại nầy rất gian ác
(Lu 11:24–26)

43 "Khi một ác quỉ ra khỏi một người, nó đi rảo qua các nơi khô khan kiếm chỗ nghỉ nhưng kiếm không được.

44 Nó tự nhủ, 'Ta sẽ trở lại nhà ta vừa mới ra đi.' Khi về thì nó thấy nhà trống trải, quét dọn sạch sẽ, ngăn nắp.

45 Nó liền đi ra rủ thêm bảy quỉ khác còn dữ hơn nó nữa, đến ở trong nhà đó. Cho nên tình cảnh người ấy sau nầy còn khốn đốn hơn trước. Những người ác đang sống ở thời đại nầy cũng gặp số phận như thế."

Gia đình thật của Chúa Giê-xu
(Mác 3:31–35; Lu 8:19–21)

46 Trong khi Chúa Giê-xu đang dạy dỗ dân chúng thì mẹ và anh em Ngài đến đứng bên ngoài, tìm cách vào để nói chuyện với Ngài.

47 Có người thưa, "Mẹ và anh em thầy đang đứng ở ngoài muốn nói chuyện với thầy kìa."

48 Chúa Giê-xu đáp, "Ai là mẹ ta? Ai là anh em ta?"

49 Rồi Ngài chỉ các môn đệ và bảo, "Đây là mẹ và anh em ta.

50 Mẹ và anh chị em thật của ta là những người làm theo ý muốn Cha ta trên thiên đàng."

---

§ **12:39:** ***Giô-na*** Câu truyện về Giô-na được ghi lại trong sách Giô-na thuộc Cựu Ước. * **12:41:** ***Ni-ni-ve*** Thành phố được Giô-na rao giảng để cảnh cáo tội lỗi dân chúng. Xem thêm Giô-na 3. † **12:42:** ***Nữ hoàng Nam Phương*** Nữ hoàng nước Sê-ba. Bà đi cả ngàn dặm để học sự khôn ngoan của Thượng Đế qua Sô-lô-môn. Xem thêm II Vua 10:1–13.

13

Ngụ ngôn về gieo giống
(Mác 4:1–9; Lu 8:4–8)

1 Cùng hôm ấy Chúa Giê-
xu đi ra khỏi nhà, ngồi bên
bờ hồ.
2 Dân chúng tụ tập quanh
Ngài rất đông nên Ngài
xuống thuyền ngồi, còn dân
chúng thì đứng trên bờ.
3 Chúa Giê-xu dùng ngụ
ngôn dạy họ nhiều điều.
Ngài kể: "Có một nông gia
kia đi ra gieo giống.
4 Trong khi gieo, một số
hột rơi bên đường đi, chim
đáp xuống ăn hết.
5 Một số rơi trên đất đá, có
rất ít đất thịt. Hột giống ấy
mọc lên mau vì có ít đất cạn.
6 Nhưng khi mặt trời mọc
lên thì cây non chết héo vì rễ
không sâu.
7 Một số hột rơi vào đám
cỏ gai, gai mọc lên chèn ép
cây non.
8 Một số hột rơi trên đất
tốt, mọc lên và sinh hoa quả
nhiều. Có cây ra một trăm
hột, có cây sinh ra sáu chục,
có cây sinh ra ba chục.
9 Ai có tai để nghe, hãy
nghe cho kỹ."

Tại sao Chúa Giê-xu dùng ngụ ngôn
(Mác 4:10–12; Lu 8:9–10)

10 Các môn đệ đến hỏi
Chúa Giê-xu, "Sao thầy
dùng ngụ ngôn để dạy dân
chúng?"
11 Ngài đáp, "Các con đã
được đặc ân để hiểu biết
các điều bí ẩn về Nước Trời
nhưng những người khác
thì không được đặc ân ấy.
12 Ai có trí hiểu sẽ được
cho thêm để họ có dư,
nhưng ai không hiểu biết thì
sẽ bị lấy luôn những gì họ có
nữa.
13 Ta dùng ngụ ngôn để
dạy họ vì họ nhìn mà không
thấy, nghe mà không hiểu.
14 Như thế để lời nhà tiên
tri Ê-sai đã viết về họ được
thành tựu:

'Các ngươi sẽ nghe đi nghe
lại,
mà không hiểu gì.
Các ngươi sẽ nhìn đi nhìn lại
mà không thấy gì.
15 Vì trí óc dân nầy
đã trở nên ương ngạnh.
Họ bịt tai không muốn nghe,
nhắm mắt không muốn
thấy.
Vì nếu mắt họ thấy được,
tai họ nghe được,
trí họ sẽ hiểu.
Rồi họ sẽ trở lại với ta
để được chữa lành
chăng.' *Ê-sai 6:9–10*

16 Nhưng các con có phúc vì
mắt các con thấy được, tai
các con nghe được.
17 Ta bảo thật, nhiều nhà
tiên tri và những người
nhân đức muốn thấy điều
các con hiện đang thấy, mà
không được. Họ muốn nghe
điều các con hiện đang nghe
cũng không được.

Ý nghĩa của ngụ ngôn về gieo giống
(Mác 4:13–20; Lu 8:11–15)

18 Các con hãy nghe ý
nghĩa của ngụ ngôn về nông
gia.
19 Hột giống rơi bên
đường đi nghĩa là gì? Hột
ấy như người nghe dạy về
nước thiên đàng mà không
hiểu. Kẻ Ác liền đến cướp
lấy hột đã trồng trong lòng
họ.
20 Còn về hột giống rơi
nhằm chỗ đất đá thì sao?
Hột ấy giống như người
nghe lời dạy liền vui nhận.
21 Nhưng người ấy không
để lời dạy ăn sâu vào trong
lòng. Chỉ giữ một thời gian
ngắn thôi. Khi khó khăn và
bạo hành xảy đến do lời dạy
thì họ liền bỏ cuộc.
22 Còn hột giống rơi nhằm
cỏ gai nghĩa là gì? Hột ấy
giống như người nghe đạo
nhưng lại để những lo âu
đời nầy và cám dỗ của giàu
sang cản trở khiến lời dạy
không nẩy nở và kết quả*
được trong đời sống người
ấy.
23 Còn về hột giống rơi
trên đất tốt là gì? Hột ấy
giống như người nghe đạo
và hiểu nên kết quả, một hột
ra một trăm, sáu chục hoặc
ba chục."

Ngụ ngôn về lúa mì và cỏ dại

24 Chúa Giê-xu lại kể một
ngụ ngôn khác: "Nước Trời
giống như người kia gieo
giống tốt trong ruộng mình.
25 Đêm ấy, trong khi mọi
người đang ngủ, thì kẻ thù
đến gieo cỏ dại giữa đám lúa
mì rồi bỏ đi.
26 Khi lúa mì nẩy mầm và
bắt đầu sinh hột, thì cỏ dại
cũng xuất hiện.
27 Các đầy tớ đến hỏi, 'Có
phải chủ đã gieo giống tốt
trong ruộng không? Vậy cỏ
dại ở đâu mà ra?' "
28 Người chủ đáp, "Kẻ thù
đã làm chuyện đó."
Các đầy tớ hỏi, "Vậy chủ
có muốn chúng tôi đi nhổ
hết cỏ dại lên không?"
29 "Người chủ đáp, 'Đừng.
Vì khi các ngươi nhổ cỏ dại
rất có thể các ngươi vô tình
nhổ luôn lúa mì.
30 Hãy để cỏ dại và lúa mì
cùng lớn lên cho đến mùa
gặt. Lúc ấy ta sẽ bảo mấy
người làm công: Hãy nhổ
hết cỏ dại trước, bó lại rồi
đốt đi. Sau mới gặt hết lúa
mì mang vào kho ta.' "

Ngụ ngôn về hột cải và men
(Mác 4:30–34; Lu 13:18–21)

31 Chúa Giê-xu lại kể một
ngụ ngôn nữa: "Nước Trời
giống như một hột cải mà
người kia trồng trong ruộng.
32 Hột đó nhỏ nhất trong
các hột giống, nhưng khi
mọc lên nó trở thành một
trong những cây lớn nhất
trong vườn. Cây đó lớn
và sum suê đến nỗi chim
trời làm tổ trong nhánh nó
được."

* **13:22:** ***kết quả*** Nghĩa là đời sống sinh ra những việc lành theo Thượng Đế muốn.

33 Ngài kể tiếp một ngụ
ngôn nữa: "Nước Trời giống
như men mà người đàn bà
nọ trộn trong một thau bột
lớn cho đến chừng cả đống
bột đều dậy lên."
34 Chúa Giê-xu dùng ngụ
ngôn để dạy dỗ dân chúng;
Ngài luôn luôn dùng ngụ
ngôn để dạy họ.
35 Đúng như lời nhà tiên
tri đã nói:

"Ta sẽ dùng ngụ ngôn;
Ta sẽ thuật ra những điều bí
mật
từ thuở trời đất được
dựng nên." *Thi thiên
78:2*

*Chúa Giê-xu giải thích
ngụ ngôn về cỏ dại*

36 Chúa Giê-xu rời quần
chúng đi vào nhà. Các môn
đệ đến hỏi Ngài, "Xin thầy
giải thích cho chúng con ý
nghĩa về ngụ ngôn cỏ dại
trong ruộng."
37 Chúa Giê-xu đáp,
"Người gieo giống tốt trong
ruộng là Con Người.
38 Ruộng là thế gian, và
giống tốt là tất cả những con
cái của Thượng Đế thuộc về
nước thiên đàng. Cỏ dại là
những người của Kẻ Ác.
39 Còn kẻ thù gieo cỏ dại
là ma quỉ. Mùa gặt là ngày
tận thế, những thợ gặt là các
thiên sứ.
40 Cỏ dại bị nhổ lên để đốt
trong lửa ra sao thì ngày tận
thế cũng như vậy.
41 Con Người sẽ sai các
thiên sứ Ngài gom lại, từ
trong nước Ngài, những
người gây ra tội lỗi và những
kẻ làm ác.
42 Các thiên sứ sẽ ném họ
vào lò lửa hực, nơi đó họ sẽ
khóc lóc và nghiến răng vì
đau đớn.
43 Lúc bấy giờ người nhân
đức sẽ sáng chói như mặt
trời trong nước của Cha
mình. Ai có tai để nghe, hãy
nghe cho kỹ."

*Ngụ ngôn về kho báu
và viên ngọc trai*

44 "Nước Trời giống như
một kho báu chôn trong một
thửa ruộng. Một hôm có
người tìm được liền giấu lại
trong ruộng. Anh mừng quá
liền về nhà bán hết tài sản
để mua thửa ruộng đó.
45 Nước Trời cũng giống
như một thương gia kia đi
tìm viên ngọc trai quí.
46 Khi tìm được rồi, liền về
bán hết tài sản để lấy tiền
mua viên ngọc trai ấy.

Ngụ ngôn về lưới cá

47 Nước Trời giống như
lưới thả xuống hồ bắt đủ
mọi thứ cá.
48 Khi lưới đầy rồi thì
người đánh cá kéo lên bờ.
Họ ngồi lại lựa cá tốt bỏ vào
giỏ còn cá xấu thì ném đi.
49 Ngày tận thế cũng như
vậy. Các thiên sứ sẽ đến
phân chia kẻ ác và người
thiện ra.
50 Các thiên sứ sẽ ném
những kẻ ác vào lò lửa hực
nơi có khóc lóc và nghiến
răng vì đau đớn."

51 Chúa Giê-xu hỏi các
môn đệ, “Các con có hiểu
mọi điều nầy không?”

Họ thưa, “Dạ hiểu.”

52 Rồi Ngài bảo họ, “Giáo
sư luật nào được dạy về
Nước Trời cũng giống như
một chủ nhà kia đem hết
những đồ mới và cũ đã để
dành lâu năm ra ngoài.”

Chúa Giê-xu về thăm quê
(Mác 6:1–6; Lu 4:16–30)

53 Sau khi Chúa Giê-xu dạy
xong thì Ngài rời nơi đó
54 trở về quê quán và dạy
dỗ trong hội đường. Dân
chúng rất kinh ngạc. Họ hỏi
nhau, “Ông nầy học ở đâu
và lấy quyền nào mà làm
những phép lạ nầy?
55 Ông ta có phải là thợ
mộc không? Có phải mẹ ông
là Ma-ri và anh em ông là
Gia-cơ, Giô-xép, Xi-môn và
Giu-đa không?
56 Có phải các chị em ông
ta đang sống ở giữa chúng
ta đây sao? Ông ta lấy quyền
phép ở đâu mà làm được
những điều nầy?”
57 Nên họ ngần ngại không
chịu tin Ngài.

Nhưng Chúa Giê-xu bảo
họ, “Nhà tiên tri nào cũng
được khắp nơi tôn trọng, chỉ
trừ tại quê quán và gia đình
mình mà thôi.”

58 Ở đó Ngài không làm
nhiều phép lạ vì họ chẳng có
lòng tin.

14

Giăng Báp-tít bị giết
(Mác 6:14–29; Lu 9:7–9)

1 Lúc ấy, vua Hê-rốt đang
cai trị miền Ga-li-lê, nghe tin
đồn về Chúa Giê-xu.
2 Ông bảo các quan hầu
cận, “Giê-xu nầy là Giăng
Báp-tít sống lại từ kẻ chết
nên mới có thể làm nhiều
phép lạ như thế.”

3 Trước đó ít lâu, Hê-rốt
bắt trói Giăng, tống giam
vào ngục. Hê-rốt làm như
thế là vì Hê-rô-đia, trước kia
vốn là vợ Phi-líp, em Hê-rốt.
4 Giăng có can ngăn Hê-
rốt rằng, “Lấy Hê-rô-đia là
không hợp pháp.”
5 Hê-rốt muốn giết Giăng
nhưng sợ dân chúng vì ai
nấy đều tin rằng Giăng là
nhà tiên tri.

6 Nhân dịp sinh nhật Hê-
rốt, con gái Hê-rô-đia vào
nhảy múa cho Hê-rốt và các
quan khách xem, vua rất
thích.
7 Nên Hê-rốt thề hứa sẽ
cho cô gái bất cứ điều gì cô
ta xin.
8 Hê-rô-đia xúi con gái nên
xin cái gì. Cô gái vào thưa
với Hê-rốt, “Cho con xin cái
đầu Giăng Báp-tít để trên
mâm tại đây.”
9 Hê-rốt rất buồn, nhưng
vì lỡ hứa rồi, mọi quan
khách đều nghe nên Hê-rốt
truyền lệnh làm theo điều cô
gái xin.
10 Vua sai lính vào ngục
chém đầu Giăng.

11 Rồi lính để trên mâm
mang vào cho cô gái, cô gái
mang đưa cho mẹ.
12 Các môn đệ Giăng đến
lấy xác ông đem chôn rồi đi
báo tin cho Chúa Giê-xu.

Hơn năm ngàn người được thết đãi
(Mác 6:30–44; Lu 9:10–17; Gi 6:1–14)

13 Sau khi nghe tin về
việc Giăng thì Chúa Giê-xu
xuống thuyền rời nơi ấy đi
đến chỗ vắng vẻ một mình.
Nhưng dân chúng từ các
tỉnh quanh đó nghe tin liền
đi tìm Ngài.
14 Khi đến nơi, Ngài thấy
một đám đông đang chờ.
Ngài cảm thương họ và chữa
lành những kẻ đau.
15 Chiều xuống, các môn
đệ đến thưa với Ngài, "Chỗ
nầy hẻo lánh và cũng đã xế
chiều rồi nên xin thầy cho họ
về để họ đi vào các làng mạc
gần đây mua thức ăn."
16 Nhưng Chúa Giê-xu
đáp, "Họ không cần phải đi
đâu cả. Các con phải cho họ
ăn."
17 Họ thưa, "Chúng con chỉ
có năm ổ bánh và hai con cá
thôi."
18 Ngài bảo, "Mang bánh
và cá lại đây cho ta."
19 Rồi Ngài bảo dân chúng
ngồi xuống trên cỏ. Ngài
cầm năm ổ bánh và hai con
cá, ngước mắt lên trời, tạ ơn
Thượng Đế, xong chia bánh
ra trao cho các môn đệ để
phát cho dân chúng.
20 Ai nấy ăn no nê. Sau đó
các môn đệ lượm lại được
mười hai giỏ thức ăn thừa.
21 Nếu không tính đàn bà
và trẻ con thì có khoảng năm
ngàn đàn ông ăn bữa ấy.

Chúa Giê-xu đi trên mặt nước
(Mác 6:45–52; Gi 6:16–21)
22 Sau đó Ngài liền bảo
các môn đệ xuống thuyền đi
trước Ngài qua bờ bên kia.
Còn Ngài ở lại để cho dân
chúng về.
23 Khi cho họ về rồi, Ngài
lên núi cầu nguyện riêng.
Trời đã tối mà Chúa Giê-xu
vẫn còn ở đó một mình.
24 Lúc ấy, thuyền đã ra
cách bờ khá xa. Chiếc
thuyền bị sóng đánh dữ, lại
gặp gió ngược.
25 Vào khoảng ba đến sáu
giờ sáng, Chúa Giê-xu đi
trên mặt nước đến với các
môn đệ.
26 Khi thấy Ngài đi trên
mặt nước, họ hốt hoảng. Ai
nấy sợ quá đều rú lên, "Ma
đó!"
27 Nhưng Chúa Giê-xu liền
trấn an họ, "Thầy đây mà,
đừng sợ."
28 Phia-rơ thưa, "Thưa
Chúa, nếu đúng là Ngài, xin
cho con đi trên mặt nước
đến với Ngài."
29 Chúa Giê-xu bảo, "Hãy
lại đây." Phia-rơ bước ra
khỏi thuyền, đi trên nước
đến với Ngài.
30 Nhưng khi nhìn thấy
sóng gió, Phia-rơ đâm sợ và
bắt đầu chìm xuống nước.

Ông kêu lên, “Chúa ơi, cứu con!”
31 Chúa Giê-xu lập tức giơ
tay nắm lấy Phia-rơ. Ngài
hỏi, “Đức tin con quá ít. Tại
sao con nghi ngờ?”
32 Sau khi Chúa bước vào
thuyền thì gió lặng.
33 Những người trong
thuyền đến bái lạy Ngài mà
rằng, “Thầy thật đúng là
Con Thượng Đế!”

Chúa Giê-xu chữa lành nhiều bệnh nhân
(Mác 6:53–56)

34 Sau khi băng qua hồ, họ
cập bờ ở thành Ghê-nê-xa-
rết.
35 Khi dân chúng ở đó
nhận ra Chúa Giê-xu, liền
báo cho mọi người quanh
vùng biết là Chúa Giê-xu đã
tới cho nên người ta mang
các bệnh nhân đến với Ngài.
36 Họ chỉ xin được rờ ven
áo Ngài thôi. Ai rờ đều được
lành cả.

15

Hãy vâng theo Luật Thượng Đế
(Mác 7:1–23)

1 Lúc ấy có mấy người Pha-
ri-xi và giáo sư luật từ Giê-
ru-sa-lem đến hỏi Ngài,
2 “Tại sao các môn đệ thầy
bỏ truyền thống của tổ tiên
để lại cho chúng ta? Họ
không rửa tay trước khi ăn.”
3 Chúa Giê-xu đáp, “Vậy tại
sao các ông cũng bỏ mệnh
lệnh của Thượng Đế mà lại
đi theo truyền thống của
mình?
4 Thượng Đế dạy, ‘Hãy
hiếu kính cha mẹ ngươi,’* và
‘Ai chửi cha mắng mẹ mình
sẽ bị xử tử.’†
5 Nhưng các ông bảo rằng,
con có thể thưa với cha
mẹ, ‘Con có điều muốn giúp
cha mẹ được, nhưng con đã
dâng điều ấy cho Thượng Đế
rồi.’
6 Như thế người ấy không
cần phải hiếu kính cha mẹ
mình nữa. Các ông đã ném
bỏ lời dạy của Thượng Đế
mà đi theo truyền thống của
mình.
7 Các ông là kẻ giả đạo
đức! Ê-sai nói tiên tri rất
đúng về các ông:

8 ‘Dân nầy tôn kính ta bằng
môi miệng,
mà tấm lòng thì cách xa
ta.
9 Lối thờ kính của chúng nó
thật vô ích.
Vì chúng chỉ dạy những
qui tắc do con người
đặt ra thôi.’ ” *Ê-sai*
29:13

10 Rồi Chúa Giê-xu gọi dân
chúng lại bảo rằng, “Hãy
nghe và hiểu điều ta nói đây.
11 Không phải cái gì người
ta bỏ vào miệng làm người
đó dơ bẩn đâu. Cái gì từ
miệng ra mới làm dơ bẩn
người ấy.”
12 Sau đó các môn đệ
đến thưa với Ngài, “Thầy có

* **15:4:** ***Thượng Đế dạy, … cha mẹ ngươi*** Xuất 20:12; Phục 5:16. † **15:4:** ***Ai chửi mắng … bị xử tử*** Xuất 21:17.

biết các người Pha-ri-xi rất bất bình về điều thầy nói không?”

13 Chúa Giê-xu đáp, “Cây nào Cha ta trên thiên đàng không trồng thì phải nhổ lên tận rễ.
14 Hãy tránh xa bọn Pha-ri-xi; họ là những kẻ mù dắt kẻ mù. Mù mà dắt mù thì cả hai đều sẽ té xuống hố.”

15 Phia-rơ thưa, “Xin thầy hãy giải thích ngụ ngôn nầy cho chúng con.”

16 Chúa Giê-xu bảo, “Các con vẫn chưa hiểu sao?
17 Chắc hẳn các con biết là thức ăn đi vào miệng, xuống bao tử rồi đi ra ngoài thân thể.
18 Nhưng những gì từ miệng nói ra là xuất phát từ trong lòng. Đó là những điều làm dơ bẩn con người.
19 Vì từ trong tâm trí mà nẩy ra những ác tưởng, giết người, ngoại tình, tội nhục dục, trộm cắp, nói dối, và bêu xấu người khác.
20 Đó là những điều làm dơ bẩn người ta, chứ còn ăn mà không rửa tay không làm dơ bẩn con người đâu.”

Cứu giúp một thiếu phụ ngoại quốc
(Mác 7:24–30)

21 Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi đến khu vực thành Tia và Xi-đôn.
22 Có một phụ nữ người Ca-na-an ở vùng đó đến kêu xin Ngài, “Lạy Chúa, con cháu Đa-vít, xin thương xót tôi! Con gái tôi bị quỉ ám khổ sở lắm.”
23 Nhưng Chúa Giê-xu không đáp tiếng nào với bà. Các môn đệ đến nài nỉ Ngài, “Thưa thầy xin bảo bà ấy đi đi. Bà cứ theo sau chúng ta la khóc hoài.”
24 Chúa Giê-xu đáp, “Thượng Đế sai ta đến chỉ vì những con chiên lạc mất, tức dân Ít-ra-en mà thôi.”
25 Bà lại đến bái lạy trước mặt Ngài và thưa, “Lạy Chúa, xin cứu giúp con!”
26 Chúa Giê-xu đáp, “Không nên lấy bánh của con cái mà cho chó ăn.”
27 Bà ấy thưa, “Lạy Chúa, đúng thế, nhưng dù là chó đi nữa thì cũng được phép ăn những miếng bánh vụn từ bàn chủ nó rớt xuống.”
28 Nghe vậy Chúa Giê-xu bảo bà, “Chị à, chị có đức tin lớn! Ta sẽ làm điều chị xin.” Ngay lúc đó con gái bà được lành.

Chúa Giê-xu chữa lành nhiều người

29 Rời nơi đó, Chúa Giê-xu đi dọc theo bờ hồ Ga-li-lê. Ngài lên ngồi trên một ngọn đồi kia.
30 Dân chúng kéo đến với Ngài rất đông, mang những người què, mù, bại xuội, câm điếc và những tật bệnh khác. Họ đặt những người ấy nơi chân Chúa Giê-xu, Ngài chữa lành tất cả.
31 Quần chúng rất kinh ngạc khi thấy những người câm nói được, người bại xuội được lành mạnh, người

què đi được, người mù thấy được. Họ ca ngợi Thượng Đế của dân Ít-ra-en về những điều kỳ diệu ấy.

Hơn bốn ngàn người được thết đãi
(Mác 8:1–10)

32 Chúa Giê-xu gọi các môn đệ lại bảo rằng, “Ta tội nghiệp đoàn dân nầy, vì họ đã ở với ta ba ngày nay mà không có gì ăn. Ta không muốn cho họ về trong khi bụng đói, vì có người sẽ bị xỉu dọc đường.”

33 Các môn đệ hỏi Ngài, “Làm sao chúng ta có đủ bánh cho chừng nầy người ăn? Thị trấn lại quá xa.”

34 Chúa Giê-xu hỏi, “Các con có bao nhiêu ổ bánh?”

Họ thưa, “Dạ, bảy ổ và mấy con cá nhỏ.”

35 Chúa Giê-xu bảo dân chúng ngồi xuống đất.

36 Ngài cầm bảy ổ bánh cùng mấy con cá và cảm tạ Thượng Đế. Rồi Ngài chia bánh và cá ra, trao cho các môn đệ để phân phát cho dân chúng.

37 Ai nấy ăn no nê. Sau đó các môn đệ gom được bảy giỏ những thức ăn thừa.

38 Có khoảng bốn ngàn người đàn ông ăn bữa ấy, không kể đàn bà và trẻ con.

39 Sau khi cho dân chúng về thì Ngài xuống thuyền đi đến vùng Ma-ga-đan.

16

Các nhà lãnh đạo xin được xem
một phép lạ
(Mác 8:11–13; Lu 12:54–56)

1 Các người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê đến gặp Chúa Giê-xu. Họ muốn gài bẫy Ngài nên xin Ngài cho xem một phép lạ từ Thượng Đế.

2 Chúa Giê-xu đáp, “Khi hoàng hôn xuống, bầu trời đỏ ửng thì các ông nói hôm nay thời tiết tốt.

3 Rồi đến bình minh, các ông nói hôm nay trời sẽ mưa vì bầu trời đỏ và tối sầm. Các ông nhìn dấu hiệu trên bầu trời mà đoán được những gì sẽ xảy ra. Nhưng các ông thấy những điềm lạ của thời đại mà lại không hiểu nghĩa gì sao?

4 Những người tội lỗi và gian ác nầy xin xem một phép lạ, nhưng họ sẽ không được cho dấu lạ nào ngoài dấu lạ về Giô-na.*” Rồi Ngài bỏ đi.

Phải coi chừng những điều dạy dỗ
sai lạc
(Mác 8:14–21)

5 Các môn đệ băng qua hồ nhưng quên mang bánh theo.

6 Chúa Giê-xu bảo họ, “Các con hãy thận trọng về men của người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê.”

* **16:4:** ***dấu lạ về Giô-na*** Giô-na ở trong bụng cá ba ngày cũng giống như Chúa Giê-xu sẽ bị chôn trong mộ ba ngày. Truyện Giô-na được chép trong sách Giô-na.

7 Các môn đệ bàn nhau
về câu Ngài vừa nói. Họ
bảo, "Thầy nói như thế là vì
chúng ta quên mang bánh
theo."
8 Biết họ đang bàn với
nhau nên Chúa Giê-xu hỏi,
"Tại sao các con nói với
nhau là vì các con quên đem
bánh theo? Đức tin các con
quá ít.
9 Các con cũng chưa hiểu
sao? Các con còn nhớ năm
ổ bánh cho năm ngàn người
ăn không? Các con có
nhớ thu lại được đầy bao
nhiêu giỏ những bánh thừa
không?
10 Hoặc bảy ổ bánh cho
bốn ngàn người ăn và bao
nhiêu giỏ bánh thừa các con
gom được sao?
11 Ta không phải nói đến
bánh đâu. Tại sao các con
không hiểu điều đó? Ta bảo
các con là phải thận trọng về
men của các người Pha-ri-xi
và Xa-đu-xê."
12 Lúc bấy giờ các môn đệ
mới hiểu rằng không phải
Ngài nói coi chừng về men
làm bánh mà là về những
lời dạy dỗ của người Pha-ri-
xi và Xa-đu-xê.

Phia-rơ tuyên xưng Chúa Giê-xu
là Đấng Cứu Thế
(Mác 8:27–30; Lu 9:18–21)

13 Khi đến khu vực thành
Xê-xa-rê Phi-líp, Chúa Giê-
xu hỏi các môn đệ, "Người
ta nói Con Người là ai?"
14 Họ thưa, "Có người nói
thầy là Giăng Báp-tít. Kẻ
khác nói thầy là Ê-li, người
khác nữa nói thầy là Giê-rê-
mi hoặc một trong các nhà
tiên tri."
15 Nhưng Ngài hỏi họ,
"Còn các con nói ta là ai?"
16 Xi-môn Phia-rơ thưa,
"Thầy là Đấng Cứu Thế, Con
của Thượng Đế hằng sống."
17 Chúa Giê-xu đáp, "Xi-
môn con Giô-na ơi, con có
phúc lắm vì không ai dạy
cho con biết điều ấy đâu mà
Cha ta trên trời tỏ cho con
biết.
18 Ta bảo con, tên con là
Phia-rơ†. Ta sẽ lập hội thánh
ta trên tảng đá nầy, quyền
lực của sự chết‡ cũng không
thể thắng nổi hội đó.
19 Ta sẽ giao chìa khóa để
đóng hay mở nước Trời cho
con; những gì con buộc tội
dưới đất cũng sẽ bị Thượng
Đế trên trời buộc tội, còn
những gì con tha thứ dưới
đất cũng sẽ được Thượng
Đế tha thứ."
20 Rồi Chúa Giê-xu cấm
các môn đệ không được cho
người khác biết Ngài là ai.

Chúa Giê-xu bảo trước về
cái chết
của Ngài
(Mác 8:31–9:1; Lu 9:22–
27)

21 Từ lúc ấy, Chúa Giê-xu
bắt đầu cho các môn đệ biết
là Ngài sẽ lên Giê-ru-sa-lem,
ở đó các bô lão Do-thái, các
giới trưởng tế và các giáo

† **16:18:** ***Phia-rơ*** Tên "Phia-rơ" trong tiếng Hi-lạp, cũng như tên "Xê-pha" trong tiếng A-ram, nghĩa là "đá." ‡ **16:18:** ***sự chết*** Hay "cửa ha-đe" tức âm phủ, nơi người chết ở.

sư luật sẽ hành hạ Ngài đủ điều. Ngài cho họ biết là Ngài sẽ chịu chết và sau ba ngày sẽ sống lại từ kẻ chết.

22 Phia-rơ mang Chúa Giê-xu riêng ra và xin Ngài đừng nói như thế. Ông bảo, "Nguyện Thượng Đế cứu Ngài khỏi cảnh khổ ấy! Những điều đó không bao giờ xảy đến cho Chúa đâu!"

23 Nhưng Chúa Giê-xu quở Phia-rơ, "Sa-tăng§ kia! Hãy đi khuất mặt ta! Con chẳng giúp gì được cho ta! Con không lo nghĩ đến việc Thượng Đế mà chỉ lo nghĩ đến việc người ta thôi."

24 Rồi Ngài bảo các môn đệ, "Nếu ai muốn theo ta thì phải từ bỏ những gì mình ưa thích. Họ phải chịu gian khổ đến nỗi hi sinh tính mạng để theo ta.

25 Người nào muốn cứu mạng sống mình thì sẽ đánh mất nó; còn ai hi sinh tính mạng vì ta, sẽ nhận được sự sống thật.

26 Nếu ai được cả thế gian mà mất linh hồn mình thì chẳng ích gì. Không có giá nào để chuộc linh hồn mình lại được.

27 Con Người sẽ trở lại với vinh hiển của Cha Ngài và với các thiên sứ. Lúc ấy, Ngài sẽ thưởng cho mỗi người tùy theo việc họ làm.

28 Ta bảo thật, trong số những người đứng đây, có vài người sẽ được chứng kiến Con Người trở lại trong nước Ngài trước khi họ qua đời."

17

Chúa Giê-xu nói chuyện với Mô-se và Ê-li
(Mác 9:2–13; Lu 9:28–36)

1 Sáu ngày sau, Chúa Giê-xu đem riêng Phia-rơ, Gia-cơ và Giăng, em Gia-cơ lên một ngọn núi cao.

2 Trong khi họ đang nhìn thì hình dạng Chúa Giê-xu biến đổi; gương mặt Ngài trở nên chói lói như mặt trời, áo quần Ngài trắng như ánh sáng.

3 Bỗng nhiên có Mô-se và Ê-li hiện đến nói chuyện với Ngài.

4 Phia-rơ thưa với Ngài, "Lạy Chúa chúng ta ở đây rất tốt. Nếu Chúa muốn con sẽ dựng ba cái lều tại đây— một cái cho thầy, một cái cho Mô-se và một cái cho Ê-li."

5 Trong khi Phia-rơ đang nói thì có một đám mây sáng bay đến che phủ họ. Từ trong đám mây có tiếng vọng ra, "Đây là Con ta yêu dấu, người mà ta rất vừa lòng. Hãy vâng theo người!"

6 Nghe tiếng phán, các môn đệ sợ quá, liền úp mặt xuống đất hết.

7 Nhưng Chúa Giê-xu đến đặt tay lên họ và bảo, "Hãy đứng dậy. Đừng sợ."

§ **16:23:** ***Sa-tăng*** Tên của ma quỉ, có nghĩa là "kẻ thù." Chúa Giê-xu muốn ám chỉ Phia-rơ nói chuyện kiểu Sa-tăng.

8 Lúc họ ngước lên thì chỉ
thấy có một mình Chúa Giê-
xu thôi.
9 Khi đang đi xuống núi,
Chúa Giê-xu căn dặn họ
không được nói cho ai biết
những gì họ mới vừa thấy
cho đến khi Con Người sống
lại từ kẻ chết.
10 Các môn đệ hỏi Ngài,
"Tại sao các giáo sư luật nói
rằng Ê-li phải đến* trước?"
11 Chúa Giê-xu đáp, "Họ
nói đúng. Ê-li phải đến để
chuẩn bị mọi việc.
12 Nhưng ta bảo các con,
Ê-li đã đến rồi mà họ không
nhận ra. Họ đối xử với ông
ấy theo ý họ muốn. Họ cũng
sẽ đối với Con Người như
vậy; đó là những kẻ sẽ hành
hạ Con Người."
13 Lúc ấy các môn đệ mới
hiểu rằng Ngài nói về Giăng
Báp-tít.

Chúa Giê-xu chữa lành một cậu bé bị bệnh
(Mác 9:14–29; Lu 9:37–43a)

14 Khi Chúa Giê-xu và các
môn đệ trở lại với dân chúng
thì có một người đến quì
trước mặt Ngài.
15 Ông ta lạy lục van nài,
"Lạy Chúa xin thương con
trai tôi. Nó mắc chứng
động kinh khổ sở lắm, vì nó
thường hay té vào lửa và vào
nước.
16 Tôi đã mang nó đến cho
các môn đệ thầy, nhưng họ
chữa không được."
17 Chúa Giê-xu đáp, "Các
ông không có đức tin, nếp
sống các ông sai quấy. Ta
phải chịu đựng các ông
trong bao lâu nữa? Ta phải
nhẫn nại với các ông trong
bao lâu nữa? Mang đứa nhỏ
lại đây."
18 Chúa Giê-xu quở mắng
quỉ đang ám đứa bé. Sau khi
quỉ ra khỏi thì đứa bé được
lành ngay giờ phút ấy.
19 Sau đó, khi chỉ còn một
mình Chúa Giê-xu, các môn
đệ đến hỏi Ngài, "Tại sao
chúng con không đuổi quỉ
ấy ra được?"
20 Chúa Giê-xu đáp, "Vì
đức tin các con quá ít. Ta
bảo thật, nếu đức tin các con
chỉ cần lớn bằng hột cải thôi,
các con có thể nói với hòn
núi này rằng, 'Hãy dời từ
đây qua đó,' thì nó sẽ dời
đi. Việc gì các con làm cũng
được cả."
21 †

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài
(Mác 9:30–32; Lu 9:43b–45)

22 Trong khi các môn đệ
đang tụ họp ở Ga-li-lê, thì
Chúa Giê-xu bảo họ rằng,
"Con Người sẽ bị giao vào tay
dân chúng.
23 Họ sẽ giết Ngài. Nhưng
đến ngày thứ ba Ngài sẽ từ

* **17:10:** ***Ê-li phải đến*** Xin xem Mal 4:5-6. † **17:21:** ***Loại quỉ ... đuổi được*** Vài bản Hi-lạp thêm câu 21: "Loại quỉ đó phải cầu nguyện và cữ ăn mới đuổi được."

kẻ chết sống lại." Các môn đệ nghe như thế thì buồn bã lắm.

Chúa Giê-xu nói về vấn đề nộp thuế

24 Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ đến thành Ca-bê-nâm thì có mấy nhân viên thu thuế đền thờ đến gặp Phia-rơ và hỏi, "Thầy của mấy anh có đóng thuế đền thờ không?"

25 Phia-rơ đáp, "Có, Chúa Giê-xu có đóng."

Khi Phia-rơ vào nhà, trước khi ông có dịp lên tiếng thì Chúa Giê-xu hỏi đón, "Con nghĩ sao? Các vua chúa thế gian thu nhiều loại thuế khác nhau. Nhưng ai là người đóng thuế—con cái hay người ngoài?"

26 Phia-rơ thưa, "Người nộp thuế là người ngoài."

Chúa Giê-xu bảo Phia-rơ, "Vậy con vua khỏi đóng thuế.

27 Nhưng chúng ta không nên chọc tức mấy ông thâu thuế nầy. Con hãy ra ngoài hồ câu cá. Câu được con đầu tiên, mở miệng nó ra con sẽ thấy một quan tiền. Lấy quan tiền ấy đi nộp thuế cho ta với con."

18

Ai là người cao trọng nhất?
(Mác 9:33–37; Lu 9:46–48)

1 Lúc ấy các môn đệ đến hỏi Chúa Giê-xu, "Ai là người lớn nhất trong Nước Trời?"

2 Chúa Giê-xu gọi một em nhỏ đến đứng trước mặt các môn đệ.

3 Rồi Ngài nói, "Ta bảo thật, các con phải thay đổi và trở nên giống như trẻ thơ. Nếu không các con không thể vào Nước Trời được đâu.

4 Người lớn nhất trong Nước Trời là người khiêm nhường như đứa trẻ nầy.

5 Ai nhân danh ta tiếp một em nhỏ như thế nầy tức là tiếp ta.

Lời cảnh cáo về nguyên nhân gây ra tội lỗi
(Mác 9:42–48; Lu 17:1–2)

6 Nếu ai làm cho một trong những em nhỏ nầy, đã tin ta mà phạm tội thì nên lấy tảng đá buộc vào cổ người ấy quăng cho chết chìm dưới biển còn hơn.

7 Khốn cho người trong thế gian vì nguyên nhân khiến họ phạm tội. Những điều ấy phải xảy ra nhưng khốn cho ai gây ra nguyên nhân ấy.

8 Nếu tay hay chân khiến các con phạm tội, thì hãy chặt và ném đi, vì chẳng thà thiếu một phần cơ thể mà được sự sống thật còn hơn đủ cả hai tay hai chân mà bị ném vào lửa không hề tắt.

9 Nếu mắt khiến các con phạm tội, thì hãy móc nó ra ném đi, vì chẳng thà thiếu một mắt mà được sự sống thật còn hơn đủ cả hai mắt mà bị ném vào lửa hỏa ngục.

Con chiên lạc
(Lu 15:3–7)

10 Hãy thận trọng! Đừng
xem thường đứa nào trong
các trẻ thơ nầy. Ta bảo
cho các con biết là những
thiên sứ của chúng nó lúc
nào cũng ở cạnh Cha ta trên
thiên đàng.
11 *
12 Nếu ai có một trăm con
chiên mà một con đi lạc thì
sẽ làm gì? Có phải người
ấy sẽ để chín mươi chín con
lại trong núi, rồi đi tìm con
chiên lạc không?
13 Ta bảo thật, người ấy
sẽ hớn hở khi tìm được con
chiên lạc hơn là chín mươi
chín con không đi lạc.
14 Cũng thế, Cha các
con trên thiên đàng không
muốn cho một đứa nào
trong các trẻ thơ nầy bị lạc
mất.

Khi người khác phạm tội với mình
(Lu 17:3)

15 Nếu một anh em tín hữu
phạm tội cùng các con thì
hãy đi trách riêng người ấy.
Nếu người ấy nghe các con,
thì được lại tình anh em.
16 Nhưng nếu người ấy
không chịu nghe, thì hãy
mang một hoặc hai người
nữa cùng đi để nói chuyện.
'Vấn đề gì cũng phải có hai
hoặc ba nhân chứng.'†
17 Nếu người ấy không
chịu nghe họ nữa, thì thông
báo với hội thánh. Và nếu
người ấy không nghe hội
thánh thì hãy xem người
ấy như người không tin
Thượng Đế hoặc như kẻ thu
thuế vậy.
18 Ta bảo thật, những gì
các con buộc tội dưới đất
cũng là những điều Thượng
Đế buộc tội. Còn những
gì các con tha thứ dưới đất
cũng là những gì Thượng Đế
tha thứ.
19 Hơn nữa, ta bảo các con,
nếu hai người trong các con
ở dưới đất đồng ý với nhau
mà cầu xin điều gì, thì Cha ta
trên trời sẽ làm điều ấy cho.
20 Hễ nơi nào có hai hoặc
ba người nhân danh ta họp
lại thì có ta ở giữa họ."

Đầy tớ không chịu tha thứ

21 Bấy giờ Phia-rơ đến hỏi
Chúa Giê-xu, "Thưa Chúa,
khi anh em‡ con phạm tội
cùng con thì con phải tha
thứ họ đến mấy lần? Có phải
đến bảy lần không?"
22 Chúa Giê-xu đáp, "Ta
bảo con, con phải tha họ hơn
bảy lần. Dù họ phạm tội
cùng con đến bảy mươi lần
bảy§, con vẫn phải tha thứ.
23 Nước Trời giống như
một vị vua kia ra lệnh đòi
tiền những đầy tớ thiếu nợ
mình.
24 Khi bắt đầu đòi thì
người ta đưa đến cho vua
một đầy tớ mắc nợ vua

* **18:11:** ***Con Người ... lầm lạc*** Vài bản Hi-lạp thêm câu 11: "Con Người đến để cứu những người bị lầm lạc." † **18:16:** ***'Vấn đề gì ... nhân chứng.'*** Phục 19:15. ‡ **18:21:** ***anh em*** Hay "người nào." § **18:22:** ***bảy mươi lần bảy*** Ý nói một con số rất lớn, nghĩa là không có giới hạn trong việc tha thứ.

hơn mấy chục ngàn lượng vàng*.
25 Vì người đầy tớ không
đủ tiền trả chủ là vị vua đó,
nên chủ ra lệnh bán tất cả
tài sản của anh ta, luôn cả
vợ con, để lấy tiền trả nợ.
26 Người đầy tớ ấy liền sụp
lạy trước mặt vua và van
xin, 'Xin vua hãy hoãn nợ
cho con, con sẽ trả hết.'
27 Chủ cảm thấy tội nghiệp
nên tha nợ cho anh ta.
Người đầy tớ được tha nợ ra
về.
28 Sau đó, anh ta gặp một
người đầy tớ khác, thiếu
mình chỉ có một lượng vàng.
Anh ta liền nắm bóp cổ
người đầy tớ này, và gằn
giọng bảo, 'Mầy phải trả hết
nợ cho tao!'
29 Người đầy tớ kia sụp lạy
năn nỉ, 'Hãy hoãn nợ cho tôi,
tôi sẽ trả hết cho anh.'
30 Nhưng anh ta nhất định
không chịu. Anh bắt nhốt
người đầy tớ kia vào tù cho
đến khi trả hết nợ.
31 Những đầy tớ khác rất
buồn khi chứng kiến chuyện
ấy nên trình lại cho chủ.
32 Chủ gọi người đầy tớ ấy
lại bảo, 'Nầy tên đầy tớ gian
ác! Ta tha nợ cho ngươi vì
ngươi van xin ta.
33 Ngươi đáng lẽ phải tỏ
lòng nhân từ đối với đầy tớ
kia như ta đã tỏ lòng nhân
từ đối với ngươi.'
34 Ông chủ nổi giận tống
giam hắn vào tù cho đến khi
trả hết nợ.
35 Cha ta trên thiên đàng
cũng sẽ làm như thế đối với
các con nếu trong lòng các
con không tha thứ cho anh
chị em mình."

19

Chúa Giê-xu dạy về sự ly dị
(Mác 10:1–12)

1 Sau khi dạy xong những
điều ấy, Chúa Giê-xu rời
vùng Ga-li-lê đi đến miền
Giu-đia phía bên kia sông
Giô-đanh.
2 Dân chúng theo Ngài rất
đông, Ngài chữa lành họ ở
đó.
3 Có mấy người Pha-ri-
xi đến gặp Chúa Giê-xu và
định gài bẫy Ngài. Họ hỏi,
"Không cần biết vì lý do gì,
người đàn ông có được phép
ly dị vợ hay không?"
4 Chúa Giê-xu đáp, "Chắc
hẳn các ông đã đọc trong
Thánh Kinh rằng: Khi
Thượng Đế sáng tạo thế
gian, 'Ngài dựng nên loài
người gồm nam và nữ.'*
5 Thượng Đế phán rằng,
'Người nam sẽ rời cha mẹ
mà kết hiệp với vợ mình, và
hai người sẽ trở thành một
thân.'†
6 Cho nên họ không còn là
hai người nữa mà chỉ có một
mà thôi. Vì Thượng Đế đã

* **18:24:** ***mấy chục ngàn lượng vàng*** Nguyên văn, "10.000 ta-lâng." Một ta-lâng cân nặng khoảng 27-36 kí-lô vàng, bạc, hay tiền đồng. * **19:4:** ***Chúa Giê-xu … nam và nữ*** Sáng 1:27; 5:2. † **19:5:** ***Thượng Đế … một thân*** Sáng 2:24.

kết hiệp hai người, cho nên
không ai được phân rẽ họ.”
7 Người Pha-ri-xi hỏi, “Vậy
tại sao Mô-se cho phép
người đàn ông ly dị vợ bằng
cách trao cho vợ giấy ly
hôn?”
8 Chúa Giê-xu đáp, “Mô-
se cho phép các ông ly dị
vợ là vì các ông không chịu
chấp nhận lời dạy bảo của
Thượng Đế; nhưng từ ban
đầu không được phép ly dị
đâu.
9 Ta bảo cho các ông biết,
ai ly dị vợ và cưới người đàn
bà khác là phạm tội ngoại
tình. Lý do duy nhất mà
người đàn ông có thể ly dị
vợ là nếu vợ mình ăn nằm
với người đàn ông khác.”
10 Các môn đệ thưa với
Ngài, “Nếu đó là lý do duy
nhất để ly dị, thì chẳng thà
đừng lập gia đình còn hơn.”
11 Chúa Giê-xu đáp,
“Không phải ai cũng có thể
chấp nhận lời dạy nầy đâu.
Thượng Đế khiến cho một
ít người có khả năng chấp
nhận thôi.
12 Có nhiều lý do khiến
một người không lập gia
đình được. Có người sinh
ra là đã không thể có con
rồi‡. Có người về sau bị tình
trạng ấy do người khác gây
ra. Cũng có người không
lập gia đình vì Nước Trời.
Nhưng ai có thể lập gia đình
được phải chấp nhận lời dạy
dỗ nầy về hôn nhân.”§

Chúa Giê-xu tiếp nhận các trẻ thơ
(Mác 10:13–16; Lu 18:15–17)
13 Lúc ấy người ta mang
các trẻ thơ đến cùng Chúa
Giê-xu để Ngài đặt tay lên
và cầu nguyện cho chúng
nó nhưng các môn đệ Ngài
ngăn cản họ.
14 Nhưng Chúa Giê-xu bảo
rằng, “Hãy để các trẻ thơ
đến với ta, đừng ngăn trở, vì
Nước Trời thuộc về những ai
giống như chúng nó.”
15 Sau khi đặt tay trên các
trẻ em, Ngài rời vùng ấy.

Câu hỏi của một thanh niên giàu có
(Mác 10:17–31; Lu 18:18–30)
16 Có một người đến hỏi
Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, tôi
phải làm việc thiện gì để
hưởng được sự sống đời
đời?”
17 Chúa Giê-xu đáp, “Sao
anh hỏi ta về việc thiện?
Chỉ có một Đấng thiện là
Thượng Đế mà thôi. Nhưng
nếu anh muốn được sự sống
đời đời thì phải vâng giữ các
mệnh lệnh.”
18 Người đó hỏi, “Thưa
thầy, mệnh lệnh gì?”
Chúa Giê-xu đáp, “ ‘Không
được giết người; không
được phạm tội ngoại tình;
không được trộm cắp;

‡ **19:12:** ***không thể có con rồi*** Nguyên văn, “là người hoạn rồi.” § **19:12:** ***Nhưng … hôn nhân*** Câu nầy cũng có thể có nghĩa “Ai có thể chấp nhận lời dạy dỗ nầy về việc sống độc thân thì nên chấp nhận.”

không được đặt điều nói dối
về người láng giềng mình;
19 hãy hiếu kính cha mẹ’*
và phải ‘yêu người láng giềng† như mình vậy.’‡”
20 Chàng thanh niên ấy thưa, “Tôi đã vâng giữ mọi điều ấy. Tôi còn phải làm gì nữa?”
21 Chúa Giê-xu đáp, “Nếu anh muốn được hoàn toàn, hãy đi bán hết tài sản, lấy tiền biếu người nghèo. Làm như thế anh sẽ có của báu trên thiên đàng. Rồi đến theo ta.”
22 Nhưng khi nghe vậy thì anh rầu rĩ bỏ đi vì anh giàu lắm.
23 Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Ta bảo thật, rất khó cho người giàu vào nước thiên đàng.
24 Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Trời.”
25 Nghe vậy các môn đệ Ngài vô cùng ngạc nhiên. Họ hỏi, “Thế thì ai được cứu?”
26 Chúa Giê-xu nhìn họ đáp, “Việc đó con người làm không được đâu nhưng Thượng Đế làm được mọi việc.”
27 Phia-rơ thưa với Ngài, “Thầy xem, chúng con đã bỏ tất cả để đi theo thầy. Vậy chúng con sẽ nhận được gì?”
28 Chúa Giê-xu bảo họ, “Ta bảo thật, thời kỳ đến, Con Người sẽ ngồi trên ngôi cao cả của Ngài. Tất cả các con là người đã theo ta sẽ được ngồi trên mười hai ngôi để xét xử mười hai chi tộc Ít-ra-en.
29 Còn ai đã bỏ nhà cửa, anh em, cha mẹ con cái, đất ruộng để theo ta thì sẽ nhận được nhiều hơn những gì họ đã từ bỏ, và được hưởng sự sống đời đời.
30 Trong tương lai, nhiều người hiện ở địa vị cao sẽ bị đem xuống chỗ thấp nhất, còn nhiều người hiện ở địa vị thấp nhất sẽ được mang lên chỗ cao nhất.”

20

Ngụ ngôn về các người làm công

1 “Nước Trời giống như một chủ đất kia. Buổi sáng nọ ông ra thuê người vào làm trong vườn nho.
2 Ông đồng ý trả mỗi người một quan tiền cho một ngày công. Rồi ông sai họ vào làm trong vườn nho.
3 Đến khoảng chín giờ sáng ông ra chợ thấy một số người đứng không.
4 Ông bảo, ‘Nếu mấy anh chịu vào làm trong vườn nho tôi, tôi sẽ trả công phải chăng cho.’
5 Họ liền đi vào vườn nho làm việc.

* **19:19:** ***hãy hiếu kính cha mẹ*** Xuất 20:12–16; Phục 5:16–20. † **19:19:** ***láng giềng*** Hay “những người khác.” Lời Chúa Giê-xu dạy trong Lu 10:25-37 cho thấy láng giềng là những người cần được giúp đỡ. ‡ **19:19:** ***như mình vậy*** Lê-vi 19:18.

Khoảng mười hai giờ trưa, rồi đến ba giờ chiều ông lại ra và làm y như trước.

6 Đến năm giờ chiều, ông lại ra chợ thì thấy mấy người nữa đang đứng không. Ông hỏi, 'Tại sao mấy anh đứng đây cả ngày không làm gì cả?'

7 Họ đáp, 'Vì không ai mướn chúng tôi.'

Ông bảo, 'Vậy thôi các anh cũng hãy vào làm trong vườn nho tôi.'

8 Đến cuối ngày, người chủ vườn nho bảo anh trưởng toán làm thuê, 'Gọi mấy người làm thuê lại trả công cho họ. Bắt đầu từ người cuối cùng tôi mới mướn, cho đến người mướn đầu tiên.'

9 Những người mới được mướn lúc năm giờ chiều đến, mỗi người được lãnh một quan tiền.

10 Đến lượt những người được mướn đầu tiên tới lãnh tiền, họ tưởng sẽ được trả nhiều hơn. Nhưng mỗi người cũng chỉ được lãnh có một quan tiền.

11 Sau khi nhận tiền, họ phàn nàn với người chủ vườn nho.

12 Họ bảo, 'Những người mới mướn sau cùng chỉ làm có một giờ đồng hồ mà ông trả cho họ cũng bằng chúng tôi, là những người cả ngày phải chịu nắng nôi.'

13 Nhưng người chủ vườn nho bảo với một người trong họ, 'Bạn ơi, tôi bất công với bạn chỗ nào? Có phải bạn đã đồng ý làm việc mỗi ngày một quan tiền rồi không?

14 Thôi hãy nhận tiền công của bạn rồi về đi. Tôi muốn trả công cho người cuối bằng với tiền công tôi trả cho bạn.

15 Tiền của tôi, tôi muốn dùng sao mặc ý. Có phải các bạn ganh tức vì tôi đối tốt với những người kia không?'

16 Vì thế, người chót trong hiện tại sẽ trở thành người đầu trong tương lai, và người đầu trong hiện tại trở thành người chót trong tương lai là như thế."

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

(Mác 10:32–34; Lu 18:31–34)

17 Trong khi đang đi lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đem các môn đệ riêng ra và bảo họ rằng,

18 "Nghe đây, chúng ta đang đi lên Giê-ru-sa-lem. Con Người sẽ bị trao vào tay các giới trưởng tế và các giáo sư luật, họ sẽ tuyên án xử tử Ngài.

19 Họ sẽ giao Ngài cho dân ngoại quốc. Những người ấy sẽ chế giễu Ngài, lấy roi đánh đập, rồi đóng đinh Ngài. Nhưng đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại."

Một bà mẹ xin đặc ân
(Mác 10:35–45)

20 Lúc ấy vợ của Xê-bê-đê và các con trai đến gặp Chúa Giê-xu. Bà bái lạy Ngài

và xin Ngài làm cho bà một
điều.
21 Chúa Giê-xu hỏi, "Bà xin
điều gì?"
Bà thưa, "Xin thầy hứa
cho hai đứa con trai tôi,
một đứa ngồi bên phải, một
đứa ngồi bên trái thầy trong
nước của thầy."
22 Nhưng Chúa Giê-xu
bảo, "Các ngươi không hiểu
điều mình xin. Các ngươi có
uống được ly đau khổ ta sắp
uống không?"*
Hai người con thưa, "Dạ
được."
23 Chúa Giê-xu bảo họ,
"Các ngươi sẽ uống ly đau
khổ của ta nhưng ta không
thể chọn người ngồi bên
phải và bên trái ta; hai chỗ
ấy dành cho những người
nào mà Cha ta đã chuẩn bị
trước."
24 Khi mười môn đệ kia
nghe thế thì tức giận hai anh
em ấy.
25 Chúa Giê-xu gọi các môn
đệ lại dạy rằng, "Các con
biết những quan cai trị dân
ngoại thích tỏ oai quyền với
dân chúng. Còn những nhà
lãnh đạo cao cấp thích sử
dụng quyền hành mình.
26 Đối với các con thì
không nên làm như vậy. Ai
trong các con muốn làm lớn
thì phải hầu việc người khác
như tôi tớ.
27 Còn ai muốn làm đầu thì
phải phục dịch mọi người
như nô lệ.
28 Cũng vậy, Con Người
đến không phải để người ta
phục vụ mình mà để phục
vụ người khác, và hi sinh
mạng sống mình để cứu vớt
nhiều người."

Chúa Giê-xu chữa lành hai người mù
(Mác 10:46–52; Lu 18:35–43)

29 Khi Chúa Giê-xu và các
môn đệ rời thành Giê-ri-cô
thì có đoàn dân rất đông đi
theo Ngài.
30 Có hai người mù ngồi
bên đường, nghe Chúa Giê-
xu đi ngang qua liền kêu lớn,
"Lạy Chúa, Con Đa-vít ơi,
xin thương chúng tôi!"
31 Dân chúng la rầy hai
người, bảo im đi nhưng họ
lại còn la lớn hơn nữa, "Lạy
Chúa, Con Đa-vít ơi, xin
thương chúng tôi!"
32 Chúa Giê-xu dừng lại
hỏi hai người, "Mấy anh
muốn ta làm gì cho mấy anh
đây?"
33 Họ thưa, "Thưa Chúa,
chúng tôi muốn sáng mắt."
34 Chúa Giê-xu cảm
thương hai người. Ngài rờ
mắt họ thì lập tức họ được
sáng mắt trở lại và đi theo
Chúa Giê-xu.

21

Chúa Giê-xu vào thành Giê-ru-sa-lem như một Hoàng Đế
(Mác 11:1–11; Lu 19:28–38; Gi 12:12–19)

* **20:22:** ***"Các ngươi không hiểu ... sắp uống không?"*** Chúa Giê-xu dùng ý nghĩa "uống ly" để hỏi thử xem họ có chấp nhận nổi những đau khổ ghê gớm mà Ngài sắp nếm trải không. Xem thêm câu 23.

1 Khi Chúa Giê-xu và các
môn đệ đi gần đến thành
Giê-ru-sa-lem, thì dừng
chân lại tại thị trấn Bết-phát,
dưới chân núi Ô-liu. Từ đó
Ngài sai hai môn đệ đi
2 và dặn, "Hãy đi đến thị
trấn ngay trước mặt. Khi
vào thành các con sẽ thấy
một con lừa mẹ đang cột với
con lừa con. Tháo ra dắt hai
con lừa về cho ta.
3 Nếu ai hỏi tại sao dắt lừa
đi thì bảo là Thầy cần chúng
nó và Ngài sẽ trả lại ngay."

4 Như vậy để hoàn thành
lời nhà tiên tri đã nói:

5 "Hãy bảo cho dân cư Giê-
ru-sa-lem biết,
'Vua ngươi đến với
ngươi.
Ngài hiền hòa cỡi lừa,
trên lưng lừa con, là con
của lừa mẹ.' " *Xa-cha-
ri 9:9*

6 Các môn đệ đi và làm
theo y như điều Chúa Giê-xu
căn dặn.
7 Họ mang lừa mẹ và lừa
con về cho Ngài, trải áo
mình lên lưng lừa rồi Ngài
cỡi lên.
8 Nhiều người trải áo mình
trên đường. Kẻ khác chặt
nhánh cây trải trên mặt
đường.
9 Người trước kẻ sau hô
lên,
"Hoan hô* con vua Đa-vít.
Thượng Đế ban phúc cho
Đấng
đến trong danh Ngài!
Thi thiên 118:26
Ca ngợi Thượng Đế trên
trời!"

10 Khi Chúa Giê-xu vào
đến Giê-ru-sa-lem, cả thành
hân hoan. Dân chúng hỏi
nhau, "Người nầy là ai?"
11 Quần chúng đáp,
"Người nầy là Giê-xu, nhà
tiên tri từ Na-xa-rét, miền
Ga-li-lê."

*Chúa Giê-xu đi vào đền
thờ*
*(Mác 11:15–19; Lu 19:45–
48; Gi 2:13–22)*
12 Chúa Giê-xu đi vào đền
thờ và đuổi tất cả những
người đang buôn bán ở đó.
Ngài lật đổ bàn của những
kẻ đổi bạc, hất ghế của
những người bán bồ câu.
13 Ngài bảo mọi người nơi
đó, "Thánh Kinh viết, 'Đền
thờ ta sẽ được gọi là nhà cầu
nguyện.'† Nhưng các ngươi
đã biến nó thành 'sào huyệt
lũ cướp.'‡"
14 Những người mù lòa và
què quặt đến với Chúa Giê-
xu trong đền thờ, Ngài chữa
lành họ.
15 Các giới trưởng tế và các
giáo sư luật thấy Chúa Giê-
xu làm những việc kỳ diệu
và con trẻ ca ngợi Ngài trong

* **21:9:** ***Hoan hô*** Nguyên văn, "Hô-sa-na," danh từ Hê-bê-rơ lúc đầu dùng để cầu xin Thượng Đế giúp đỡ. Trong trường hợp nầy rất có thể là tiếng reo vui ca ngợi Thượng Đế hoặc Đấng Cứu Thế của Ngài. Xem phần cuối của câu nầy và trong câu 15. † **21:13:** ***Ngài bảo ... nhà cầu nguyện*** Ê-sai 56:7. ‡ **21:13:** ***Nhưng các ngươi ... lũ cướp*** Giê 7:11.

đền thờ, “Hoan hô Con vua Đa-vít” thì họ tức giận.

16 Họ hỏi Ngài, “Thầy có
nghe mấy đứa trẻ nầy nói gì
không?”

Chúa Giê-xu đáp, “Có. Vậy
là các ông chưa đọc trong
Thánh Kinh có viết, ‘Ngài
dạy các con trẻ và hài nhi ca
ngợi’§ hay sao?”

17 Rồi Chúa Giê-xu rời họ
và ra khỏi thành đến nghỉ
đêm ở thị trấn Bê-tha-ni.

Quyền năng của đức tin
(Mác 11:12–14, 20–24)

18 Sáng sớm hôm sau, khi
trở vào thành thì Ngài đói.

19 Thấy có cây vả bên
đường, Ngài bước lại gần
xem nhưng không thấy trái
nào, chỉ có lá thôi. Chúa
Giê-xu bảo cây vả, “Mầy sẽ
không bao giờ ra trái nữa.”
Cây vả liền chết khô.

20 Các môn đệ thấy vậy vô
cùng sửng sốt. Họ hỏi, “Tại
sao cây vả chết khô nhanh
như vậy?”

21 Chúa Giê-xu đáp, “Ta
bảo thật, nếu các con có
đức tin, không hoài nghi
gì, thì các con có thể làm
giống như ta đã làm cho cây
nầy, hoặc hơn nữa. Các
con có thể bảo hòn núi nầy
rằng, ‘Hãy bứng lên và nhào
xuống biển đi.’ Nếu các con
có đức tin thì việc ấy sẽ xảy
ra.

22 Nếu các con tin thì cầu
xin điều gì cũng được cả.”

Các nhà cầm quyền nghi ngờ
quyền năng của Chúa Giê-xu
(Mác 11:27–33; Lu 20:1–8)

23 Chúa Giê-xu đi vào đền
thờ. Trong khi đang dạy dỗ
thì các giới trưởng tế và các
bô lão đến gặp Ngài. Họ hỏi,
“Thầy lấy quyền nào mà làm
những việc nầy? Ai cho thầy
quyền ấy?”

24 Chúa Giê-xu đáp, “Tôi
cũng hỏi các ông một câu.
Các ông trả lời tôi thì tôi sẽ
nói cho các ông biết tôi lấy
quyền nào mà làm những
việc nầy.

25 Các ông hãy cho tôi biết:
Khi Giăng làm báp-têm cho
dân chúng thì lễ ấy đến từ
Thượng Đế hay từ người ta?”

Họ bàn luận về câu hỏi
Ngài như thế nầy, “Nếu
chúng ta nói, ‘Lễ báp-têm
của Giăng từ Thượng Đế
đến,’ thì ông ta sẽ hỏi, ‘Tại
sao các ông không tin ông
ấy?’

26 Còn nếu chúng ta nói,
‘Lễ ấy đến từ người ta’
chúng ta sẽ bị quần chúng
phản đối vì ai cũng tin Giăng
là nhà tiên tri.”

27 Cho nên họ trả lời,
“Chúng tôi không biết.”

Chúa Giê-xu bảo họ, “Vậy
tôi cũng không nói cho các
ông biết tôi lấy quyền nào
mà làm những việc nầy.”

Ngụ ngôn về hai con trai

28 “Các ngươi nghĩ sao về
ngụ ngôn sau đây: Người kia

§ **21:16:** ***Ngài dạy … ca ngợi*** Thi 8:2 (Bản Cựu Ước tiếng Hi-lạp).

có hai con trai. Ông đến bảo
đứa đầu tiên, 'Con ơi, hôm
nay con hãy ra làm vườn
nho của cha.'
29 Đứa con đáp, 'Con
không đi đâu.' Nhưng sau
đó nó đổi ý và đi làm.
30 Rồi ông đến nói với đứa
thứ hai, 'Con ơi, hôm nay
con hãy ra làm vườn nho của
cha.' Đứa con thưa, 'Dạ, con
sẽ đi,' nhưng rồi không đi.
31 Trong hai đứa, đứa nào
vâng lời cha?"

Các giới trưởng tế và các
nhà lãnh đạo trả lời, "Đứa
đầu tiên."

Chúa Giê-xu bảo họ, "Ta
bảo thật, kẻ thu thuế và
phường đĩ điếm sẽ vào Nước
Trời trước các ông.
32 Giăng đã đến chỉ cho
các ông biết đường ngay để
sống. Các ông không tin
ông ấy nhưng những kẻ thu
thuế và đĩ điếm tin ông ta.
Và sau nầy các ông thấy vậy
cũng không thèm ăn năn và
tin ông ấy."

Câu chuyện về Con Thượng Đế
(Mác 12:1–12; Lu 20:9–19)

33 "Hãy nghe chuyện sau
đây: Người chủ đất kia
trồng một vườn nho. Ông
xây tường xung quanh, đào
một lỗ để đặt máy ép rượu
và xây một cái tháp canh.
Sau khi cho một số tá điền
thuê thì ông liền lên đường
đi xa.
34 Đến mùa hái nho, ông
sai các đầy tớ đến để thu
phần hoa lợi của mình.
35 Nhưng bọn tá điền bắt
các đầy tớ, đánh đứa nầy,
giết đứa nọ, còn đứa thứ ba
bị chúng ném đá chết.
36 Ông chủ lại sai toán
đầy tớ khác đến, đông hơn
trước. Nhưng bọn tá điền
cũng đối xử y như thế.
37 Vì vậy ông chủ vườn
nho quyết định sai đứa con
trai đến với bọn tá điền vì
ông nghĩ bụng, 'Chúng nó sẽ
nể con ta.'
38 Nhưng khi bọn tá điền
thấy đứa con liền bảo nhau,
'Thằng nầy sẽ thừa hưởng
vườn nho. Nếu chúng ta giết
nó thì vườn nho sẽ thuộc về
chúng ta.'
39 Cho nên bọn tá điền bắt
đứa con, tống ra khỏi vườn
rồi giết chết.
40 Như thế ông chủ vườn
nho sẽ đối xử với bọn tá điền
ấy ra sao?"
41 Các giới trưởng tế và các
nhà lãnh đạo trả lời, "Chắc
chắn ông ta sẽ giết hết bọn
tá điền gian ác ấy rồi cho
nhóm tá điền khác thuê, là
những người đến mùa sẽ
trả phần hoa lợi cho ông ta
đàng hoàng."
42 Chúa Giê-xu bảo họ,
"Chắc hẳn các ông đã đọc lời
Thánh Kinh nầy:

'Tảng đá bị thợ xây nhà loại
ra
trở thành đá góc nhà.
Thượng Đế đã làm điều ấy,
quả thật kỳ diệu đối với
chúng ta.' *Thi thiên*
118:22–23

43 Cho nên ta bảo các ông
rằng Nước Trời sẽ được lấy
khỏi các ông và cấp cho
người xứng vào nước Ngài.
44 Ai rơi trên tảng đá đó
sẽ bị dập nát, còn người nào
bị tảng đá ấy rớt trúng sẽ bị
tan xác.”*
45 Khi các giới trưởng tế
và các người Pha-ri-xi nghe
những ngụ ngôn ấy thì hiểu
ngay là Chúa Giê-xu nói về
họ.
46 Họ muốn bắt Ngài
nhưng sợ dân chúng, vì ai
nấy đều tin rằng Chúa Giê-
xu là nhà tiên tri.

22

Ngụ ngôn về tiệc cưới
(Lu 14:15–24)

1 Chúa Giê-xu lại dùng ngụ
ngôn để dạy dân chúng.
Ngài kể,
2 “Nước Trời giống như
một vua kia làm tiệc cưới
cho con trai mình.
3 Vua mời một số khách
đến dự. Khi tiệc đã sẵn
sàng, vua sai đầy tớ đi nhắc,
nhưng họ từ chối không
đến.
4 Vua lại sai những đầy
tớ khác, dặn chúng như
sau, ‘Hãy đi nhắc các khách
được mời là tiệc đã sẵn
sàng. Ta đã cho giết bò và
bê mập, mọi việc đã sẵn cả
rồi. Hãy đến dự tiệc cưới.’
5 Nhưng họ chẳng đếm xỉa
gì đến các đầy tớ, chỉ mải lo
việc riêng. Người thì đi ra
đồng làm việc, kẻ thì lo việc
buôn bán.
6 Một số khác lại còn bắt
mấy người đầy tớ đánh đập
và giết đi.
7 Vua nổi giận sai quân
lính giết bọn sát nhân ấy
và đốt tiêu thành của chúng
nó.
8 Rồi vua bảo các đầy tớ
rằng, ‘Tiệc cưới sẵn sàng.
Ta đã mời khách nhưng họ
không xứng đáng đến dự.
9 Thôi bây giờ chúng bay
hãy ra mọi góc đường gặp ai
thì mời đến dự tiệc của ta.’
10 Nên các đầy tớ đi ra mọi
góc đường, gặp ai cũng mời,
bất luận xấu tốt. Phòng tiệc
đầy khách.
11 Khi bước vào xem
khách dự tiệc, vua thấy một
người không mặc áo dành
cho tiệc cưới.
12 Vua hỏi, ‘Bạn ơi, ai cho
phép bạn vào đây? Tại sao
bạn không mặc áo dành cho
tiệc cưới?’ Nhưng người đó
làm thinh.
13 Vua liền bảo mấy người
đầy tớ, ‘Trói tay chân nó lại
đem quăng ra chỗ tối tăm,
nơi có khóc lóc và nghiến
răng vì đau đớn.’
14 Thật vậy, nhiều người
được mời nhưng ít người
được chọn.”

Có nên đóng thuế không?
(Mác 12:13–17; Lu 20:20–26)

15 Các người Pha-ri-xi rời
nơi ấy tìm cách gài bẫy Chúa
Giê-xu trong lời nói.

* **21:44:** ***Ai rơi … tan xác*** Một vài văn bản cổ Hi-lạp không có câu 44.

16 Họ cho mấy đồ đệ của
họ và vài đảng viên đảng
Hê-rốt đến. Chúng hỏi,
"Thưa thầy, chúng tôi biết
thầy là người ngay thật, luôn
luôn dạy sự thật theo đường
lối của Thượng Đế. Thầy
không sợ người ta nghĩ gì về
thầy vì thầy không cần biết
họ là ai.
17 Xin thầy cho chúng tôi
biết: Chúng ta có nên đóng
thuế cho Xê-xa hay không?"
18 Biết âm mưu gài bẫy của
họ nên Ngài trả lời, "Mấy
anh đạo đức giả! Sao mấy
anh tìm cách đánh bẫy ta?
19 Đưa ta xem quan tiền
dùng nộp thuế." Chúng chìa
ra một quan tiền.
20 Chúa Giê-xu hỏi, "Hình
và danh hiệu trên đồng tiền
nầy là của ai?"
21 Chúng đáp, "Của Xê-
xa."
Chúa Giê-xu bảo, "Thế thì
những gì của Xê-xa thì hãy
trả lại cho Xê-xa còn những
gì thuộc về Thượng Đế thì
trả lại cho Thượng Đế."
22 Khi nghe Chúa Giê-xu
trả lời như thế thì chúng
đâm ra ngỡ ngàng liền bỏ đi.

Người Xa-đu-xê muốn gài bẫy Chúa Giê-xu
(Mác 12:18–27; Lu 20:27–40)

23 Cùng hôm ấy có mấy
người Xa-đu-xê đến hỏi
Chúa Giê-xu một câu.
(Người Xa-đu-xê vốn không
tin chuyện người ta sống
lại.)
24 Họ hỏi, "Thưa thầy, Mô-
se có nói rằng nếu người
nào chết không con, thì em
trai người ấy phải lấy chị
dâu góa để nối dòng cho anh
mình.*
25 Chúng tôi có bảy anh
em. Người anh cả lấy vợ rồi
chết không con nên người
em lấy góa phụ ấy.
26 Người em thứ hai cũng
qua đời. Người em thứ ba và
các người em trai khác cũng
đồng chung số phận.
27 Sau cùng người đàn bà
cũng qua đời.
28 Thế thì khi sống lại,
người đàn bà sẽ là vợ ai, vì
bảy người đều đã lấy chị ấy
làm vợ?"
29 Chúa Giê-xu đáp, "Các
ông lầm vì không hiểu
lời Thánh Kinh viết, cũng
không biết quyền năng của
Thượng Đế.
30 Khi người ta sống lại từ
kẻ chết thì không còn cưới
vợ gả chồng gì nữa cả. Tất
cả đều giống như thiên sứ
trên trời vậy.
31 Chắc các ông chưa đọc
lời Thượng Đế phán về việc
sống lại từ trong kẻ chết sao?
32 Ngài phán, 'Ta là
Thượng Đế của Áp-ra-ham,
Thượng Đế của Y-sác và
Thượng Đế của Gia-cốp.'†
Ngài là Thượng Đế của
người sống chứ không phải
của người chết."

* **22:24:** ***nếu … cho anh mình*** Xem Phục 25:5, 6. † **22:32:** ***Ngài phán … của Gia-cốp*** Xuất 3:6.

33 Khi dân chúng nghe vậy,
ai nấy đều kinh ngạc về sự dạy dỗ của Ngài.

Mệnh lệnh quan trọng nhất
(Mác 12:28–34; Lu 10:25–28)

34 Khi các người Pha-ri-xi nghe rằng Chúa Giê-xu
làm cho mấy người Xa-đu-xê cứng miệng thì liền họp lại.
35 Một người Pha-ri-xi là chuyên gia về luật Mô-se hỏi một câu để thử Ngài:
36 "Thưa thầy, mệnh lệnh nào quan trọng nhất trong luật pháp?"
37 Chúa Giê-xu đáp,
" 'Ngươi hãy hết lòng, hết linh hồn, hết trí não mà yêu mến Chúa là Thượng Đế ngươi.'‡
38 Đó là mệnh lệnh đầu tiên và quan trọng nhất.
39 Còn mệnh lệnh thứ hai cũng tương tự như vậy:
'Hãy yêu người láng giềng§ như mình.'*
40 Tất cả luật pháp và các lời viết của các nhà tiên tri
đều dựa vào hai mệnh lệnh đó."

Chúa Giê-xu hỏi người Pha-ri-xi
(Mác 12:35–37; Lu 20:41–44)

41 Trong khi người Pha-ri-xi họp lại, Chúa Giê-xu hỏi họ,
42 "Các ngươi nghĩ thế nào về Đấng Cứu Thế? Ngài là con ai?"
Họ đáp, "Đấng Cứu Thế là con vua Đa-vít."
43 Ngài hỏi họ, "Vậy tại sao ông gọi Ngài là 'Chúa' khi ông cảm nhận quyền năng Thánh Linh mà viết rằng,

44 'Chúa nói cùng Chúa tôi:
Hãy ngồi bên phải ta,
cho đến khi ta đặt các kẻ thù con
dưới quyền quản trị† của con.' *Thi thiên 110:1*

45 Nếu Đa-vít gọi Đấng Cứu Thế là 'Chúa' thì làm sao Ngài là con vua ấy được?"
46 Không ai trong nhóm người Pha-ri-xi trả lời được câu hỏi của Ngài. Từ lúc ấy trở đi không ai dám hỏi Ngài câu nào nữa.

23

Chúa Giê-xu lên án một số lãnh tụ
(Mác 12:38–40; Lu 11:37–52; 20:45–47)

1 Sau đó Chúa Giê-xu nói với dân chúng và các môn đệ rằng,
2 "Các giáo sư luật và người Pha-ri-xi có quyền bảo các ngươi những gì luật Mô-se dạy.
3 Cho nên hãy vâng giữ theo điều họ khuyên dạy nhưng đừng noi gương đời

‡ **22:37:** ***Chúa Giê-xu … Thượng Đế ngươi*** Phục 6:5. § **22:39:** ***người láng giềng*** Hay "người khác." Lời dạy của Chúa Giê-xu trong Lu 10:25-37 cho thấy rõ láng giềng bao gồm tất cả những người đang cần giúp đỡ. * **22:39:** ***'Hãy yêu … như mình.'*** Lê-vi 19:18. † **22:44:** ***quyền quản trị*** Nguyên văn, "chân."

sống của họ. Vì họ dạy một đằng mà làm một nẻo.
4 Họ đặt ra các qui luật
thật khắt khe khiến người ta
theo không nổi, còn chính
họ thì lại không động ngón
tay vào.
5 Họ làm cái gì cũng muốn
cho người ta thấy. Họ làm
mấy hộp đựng Thánh Kinh*
để mang trên người cho lớn
hơn, mặc mấy áo tụng kinh
cho dài.
6 Những người Pha-ri-xi và
giáo sư luật thích ngồi chỗ
tốt nhất trong các đám tiệc
và hàng ghế đầu nơi hội
đường.
7 Họ thích người ta kính
cẩn chào mình nơi phố chợ
và ưa người ta gọi mình
bằng 'thầy.'
8 Nhưng các con đừng để
ai gọi mình là 'thầy' vì các
con chỉ có một Thầy, còn các
con đều là anh chị em với
nhau.
9 Cũng đừng gọi người nào
trên đất là 'cha' vì các con
chỉ có một Cha trên thiên
đàng.
10 Cũng đừng để ai gọi
mình là 'chủ,' vì các con
chỉ có một Chủ là Đấng Cứu
Thế.
11 Ai làm tôi tớ các con mới
là người lớn nhất trong các
con.
12 Người nào tự tôn sẽ bị
hạ xuống. Người nào khiêm
nhường sẽ được tôn cao.
13 Khốn cho các ông là
người Pha-ri-xi và các giáo
sư luật. Các ông là kẻ giả
đạo đức! Các ông chận
đường không cho ai vào
Nước Trời. Chính mình các
ông không vào mà ai muốn
vào thì ngăn cản.
14 †
15 Khốn cho các ông, giáo
sư luật và người Pha-ri-xi!
Các ông là kẻ giả đạo đức!
Các ông đi ngang đất, dọc
biển để cố gắng thuyết phục
người theo mình. Khi làm
được rồi thì các ông biến
người đó đáng vô hỏa ngục
hơn các ông nữa.
16 Khốn cho các ông là
người mù dẫn đường kẻ
khác. Các ông nói, 'Nếu ai
chỉ đền thờ mà thề điều gì
thì không sao. Nhưng nếu
chỉ vàng của đền thờ mà thề
thì phải giữ lời thề ấy.'
17 Nầy kẻ vừa mù vừa dại!
Vàng của đền thờ và đền thờ
làm cho vàng hóa thánh, cái
nào quan trọng hơn?
18 Các ông còn dạy, 'Nếu ai
chỉ bàn thờ mà thề thì không
sao, nhưng nếu chỉ của lễ
trên bàn thờ mà thề thì phải
giữ lời thề ấy.'

* **23:5:** ***hộp đựng Thánh Kinh*** Hộp nhỏ đựng bốn sách quan trọng trong Thánh Kinh. Một số người Do-thái đeo hộp nầy trên trán hay nơi tay trái, có lẽ cho mọi người thấy mình sùng đạo. † **23:14:** ***Khốn cho ... nặng hơn*** Vài bản Hi-lạp thêm câu 14: "Khốn cho các ông, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi. Các ông là kẻ giả đạo đức. Các ông cướp đoạt nhà của đàn bà góa rồi làm bộ đọc lời cầu nguyện cho dài để cho người ta thấy. Các ông sẽ bị trừng phạt nặng hơn." Xem thêm Mác 12:40; Lu 20:47.

19 Nầy kẻ mù! Của lễ trên
bàn thờ và bàn thờ làm cho
của lễ hóa thánh, cái nào
trọng hơn?
20 Ai chỉ bàn thờ mà thề
là chỉ luôn bàn thờ cùng
những của lễ trên đó.
21 Còn người nào chỉ đền
thờ mà thề, là chỉ đền thờ và
luôn cả những gì trong đền
thờ.
22 Người nào chỉ trời mà
thề, là chỉ ngôi Thượng Đế
và Đấng ngự trên ngôi đó.
23 Khốn cho các ông, các
giáo sư luật và người Pha-
ri-xi! Các ông là kẻ giả
đạo đức! Các ông dâng cho
Thượng Đế một phần mười
về mọi món lợi tức, cho đến
cả cọng bạc hà, hồi hương
và rau cần.‡ Nhưng các
ông bỏ qua điều hệ trọng
nhất trong luật pháp—công
bằng, bác ái và lòng trung
thành. Đó là những điều
các ông phải làm mà cũng
không được bỏ qua những
điều kia.
24 Các ông là người mù
dẫn người mù! Các ông gắp
con ruồi ra khỏi ly nước,
nhưng lại nuốt trửng con
lạc đà!§
25 Khốn cho các ông, các
giáo sư luật và người Pha-ri-
xi! Kẻ đạo đức giả! Các ông
rửa bên ngoài chén dĩa mà
bên trong đầy những thứ dơ
bẩn do lường gạt kẻ khác để
cho đầy túi tham.
26 Nầy người Pha-ri-xi là
những kẻ mù! Phải rửa
bên trong dĩa cho sạch trước
thì bên ngoài mới hoàn toàn
sạch được.
27 Khốn cho các ông, các
giáo sư luật và người Pha-
ri-xi! Kẻ giả đạo đức! Các
ông giống như mồ mả phết
sơn trắng. Bên ngoài nhìn
rất đẹp mà bên trong thì
đầy dẫy xương người chết
và mọi thứ dơ bẩn.
28 Các ông cũng giống thế.
Người ta nhìn bề ngoài thấy
các ông đức hạnh, nhưng
bên trong toàn là giả đạo
đức và gian ác.
29 Khốn cho các ông, các
giáo sư luật và người Pha-ri-
xi! Kẻ giả đạo đức! Các ông
xây mồ mả cho các nhà tiên
tri và tô điểm mộ của những
người đức hạnh.
30 Các ông bảo, 'Nếu
chúng ta sống cùng thời
với các tổ tiên, chúng ta sẽ
không khi nào ra tay giết các
nhà tiên tri.'
31 Chính các ông chứng tỏ
rằng mình là con cháu của
những người đã giết các nhà
tiên tri ấy.
32 Vậy hãy làm cho xong tội
lỗi mà tổ tiên các ông đã bắt
đầu đi!
33 Các ông là loài rắn, gia
đình rắn độc! Làm sao các
ông thoát khỏi bản án của

‡ **23:23:** ***bạc hà, hồi hương và rau cần*** Các loại cây nhỏ trong vườn để làm gia vị. Chỉ có người nào sùng đạo lắm mới để ý đến việc dâng một phần mười các loại rau nầy. § **23:24:** ***Các ông gắp ... lạc đà*** Nghĩa là "Các ông để ý đến những lỗi nhỏ nhặt mà lại phạm tội to lớn."

Thượng Đế và hình phạt nơi hỏa ngục được?
34 Ta bảo cho các ông biết: Ta sai các nhà tiên tri, những người thông thái và các giáo sư đến với các ông. Một số bị các ông giết, số khác bị các ông đóng đinh. Số khác nữa bị các ông đánh đập trong các hội đường và săn đuổi từ thành nầy qua thành kia.
35 Cho nên các ông sẽ gánh tội ác về cái chết của những người nhân đức đã bị giết trên đất—từ vụ giết người nhân đức A-bên cho đến vụ giết Xa-cha-ri,* con của Bê-ra-kia, mà các ông đã giết chết khoảng giữa đền thờ và bàn thờ.
36 Ta bảo thật, tất cả những chuyện ấy sẽ xảy đến cho các ông là những kẻ hiện đang sống.

Chúa Giê-xu than khóc về thành Giê-ru-sa-lem
(Lu 13:34–35)

37 Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem ơi! Ngươi giết các nhà tiên tri và ném đá chết những người được sai đến cùng ngươi. Nhiều lần ta muốn gom dân cư ngươi lại như gà mẹ túc con vào dưới cánh mà ngươi không chịu.
38 Giờ đây nhà ngươi sẽ hoàn toàn bị bỏ hoang.
39 Ta bảo thật, ngươi sẽ không còn thấy ta nữa cho đến khi ngươi nói, 'Phúc cho Đấng nhân danh Chúa mà đến.'†"

24

Đền thờ sẽ bị tiêu hủy
(Mác 13:1–31; Lu 21:5–33)

1 Trong khi Chúa Giê-xu đang rời đền thờ thì các môn đệ chỉ cho Ngài thấy những tòa nhà của đền thờ.
2 Chúa Giê-xu hỏi, "Các con có thấy các tòa nhà nguy nga nầy không? Ta bảo thật, sẽ không còn một tảng đá nào nằm chồng trên tảng đá khác. Tất cả đều sẽ đổ nhào xuống đất hết."
3 Sau đó, lúc Chúa Giê-xu đang ngồi trên núi Ô-liu, thì các môn đệ đến hỏi riêng Ngài rằng, "Xin thầy cho chúng con biết chừng nào những chuyện ấy xảy đến? Và có dấu hiệu gì cho thấy thầy sắp trở lại và tận thế không?"
4 Chúa Giê-xu đáp, "Hãy cẩn thận, đừng để ai phỉnh gạt các con.
5 Nhiều người sẽ mạo danh ta đến xưng rằng, 'Ta là Đấng Cứu Thế,' và họ sẽ lường gạt nhiều người.
6 Các con sẽ nghe về giặc giã và tiếng đồn về giặc nhưng đừng hoảng hốt. Những việc ấy phải đến, nhưng chưa phải tận thế đâu.
7 Nước nầy sẽ chống nước khác, vương quốc nầy

* **23:35:** ***A-bên … Xa-cha-ri*** Theo thứ tự các sách trong kinh Cựu Ước Hê-bơ-rơ, người đầu tiên và cuối cùng bị sát hại. † **23:39:** ***Phúc cho … mà đến*** Thi 118:26.

nghịch vương quốc nọ. Sẽ có những thời kỳ đói kém và động đất ở nhiều nơi.

8 Những biến cố ấy chẳng khác nào những nỗi đau đớn bắt đầu trước khi sinh nở.

9 Người ta sẽ bắt các con, làm hại các con và giết các con nữa. Mọi người sẽ ghét các con vì các con tin ta.

10 Lúc đó, lắm người sẽ mất niềm tin, đâm ra phản bội nhau và ghen ghét nhau.

11 Nhiều tiên tri giả sẽ đến và dụ dỗ người ta tin những điều dối gạt.

12 Thế gian sẽ càng ngày càng đầy tội ác, rồi tình yêu của các tín hữu sẽ nguội dần.

13 Nhưng ai giữ vững niềm tin mình cho đến cuối cùng sẽ được cứu.

14 Tin Mừng về Nước Trời sẽ được rao giảng khắp thế gian cho muôn dân. Lúc đó mới tận thế.

15 Nhà tiên tri Đa-niên đã nói về 'vật ghê tởm'* ở nơi thánh." (Ai đọc điều nầy phải hiểu.)

16 "Lúc đó, dân chúng vùng Giu-đia hãy chạy trốn lên núi.

17 Ai đang ở trên mái nhà đừng trèo xuống mang đồ đạc trong nhà đi.

18 Ai đang ở ngoài đồng thì đừng trở về nhà lấy áo ngoài.

19 Khi ấy, thật khốn cho đàn bà đang mang thai và có con còn bú!

20 Hãy cầu nguyện để những biến cố ấy đừng xảy ra lúc mùa đông, hoặc nhằm ngày Sa-bát, khi các con phải chạy trốn,

21 vì sẽ có khốn khổ lớn. Từ thuở tạo thiên lập địa đến giờ chưa hề có cảnh khốn khổ nào như thế và về sau nầy cũng sẽ không hề có nữa.

22 Thượng Đế đã quyết định rằng thời kỳ khốn khổ ấy sẽ ngắn thôi, nếu không sẽ chẳng có ai sống nổi. Sở dĩ Ngài rút ngắn những ngày ấy lại là vì những người Ngài đã chọn.

23 Khi đó nếu ai bảo các con, 'Đấng Cứu Thế kia kìa!' hoặc người nào nói, 'Ngài ở đàng kia!' thì đừng tin.

24 Nhiều đấng cứu thế giả và nhà tiên tri giả sẽ đến làm nhiều dấu kỳ và phép lạ†. Nếu được, họ cũng sẽ tìm cách gạt gẫm chính những người được chọn.

25 Đó, ta đã bảo cho các con biết trước những việc ấy cả rồi.

26 Nếu người ta bảo các con, 'Thượng Đế ở trong đồng hoang kìa,' thì đừng đi. Hoặc nếu họ nói, 'Thượng Đế ở trong phòng ấy' thì đừng tin.

27 Lúc Con Người hiện đến thì mọi người đều sẽ thấy

* **24:15:** ***'vật ghê tởm'*** Được nói đến trong Đa 9:27; 11:31; 12:11. † **24:24:** ***dấu kỳ và phép lạ*** Đây muốn nói đến những việc lạ lùng làm do quyền lực Sa-tăng.

Ngài như chớp lòe từ Đông
sang Tây.
28 Xác chết ở đâu, kên kên
tụ lại đó.
29 Sau những ngày khốn
khổ ấy thì,

‘mặt trời sẽ tối sầm lại,
mặt trăng không chiếu
sáng nữa.
Các ngôi sao từ trời rơi
xuống.
Các quyền lực trên trời sẽ
rúng động.’‡

30 Lúc ấy, dấu hiệu Con
Người sẽ hiện ra trên bầu
trời. Mọi dân tộc trên thế
gian sẽ than khóc. Họ sẽ
thấy Con Người hiện đến
giữa mây trời với quyền lực
và hiển vinh cao cả.
31 Ngài sẽ dùng tiếng kèn
lớn, sai thiên sứ đi khắp
đất để tập họp những người
được chọn từ mọi nơi trên
thế giới.
32 Hãy rút bài học từ cây
vả: Lúc nhánh nó hóa xanh
và mềm, lá non trổ ra thì các
con biết mùa hạ gần tới.
33 Cũng thế, khi các con
thấy những biến cố ấy, thì
biết rằng thời kỳ§ đã gần kề,
sắp đến rồi.
34 Ta bảo thật, tất cả
những biến cố ấy sẽ xảy ra
trong khi người ở thời đại
nầy vẫn còn sống.
35 Trời đất sẽ bị tiêu hủy,
nhưng lời ta nói sẽ không
bao giờ bị tiêu hủy đâu.

Khi nào thì Chúa Giê-xu sẽ trở lại?

(Mác 13:32–37; Lu 17:26–30, 34–36)

36 Tuy nhiên không ai biết
ngày, giờ ấy, các thiên sứ và
ngay đến Con cũng không
biết. Chỉ một mình Cha biết
mà thôi.
37 Khi Con Người trở lại,
cũng tương tự như thời đại
Nô-ê.
38 Vào thời kỳ trước cơn lụt
lớn, người ta ăn uống, cưới,
gả cho đến ngày Nô-ê vào
tàu.
39 Chẳng ai hay biết gì cả
cho đến khi nước lụt tràn
đến tiêu diệt hết. Khi Con
Người trở lại cũng như thế.
40 Có hai người đang ở
ngoài đồng, một người được
rước đi, còn người kia bị bỏ
lại.
41 Hai người đàn bà đang
xay cối, một người được
rước đi, còn người kia bị bỏ
lại.

42 Cho nên phải sẵn sàng,
vì các con không biết ngày
nào Chúa mình sẽ đến.
43 Nên nhớ điều nầy: Nếu
chủ nhà biết giờ nào kẻ trộm
đến lúc ban đêm, thì chắc
chắn người ấy sẽ đề phòng,
không để nó lẻn vô nhà
được.
44 Cho nên các con phải
sẵn sàng, vì Con Người sẽ
đến vào lúc các con không
ngờ.

‡ **24:29:** ***mặt trời … rúng động*** Xem Ê-sai 13:10, 34:4. § **24:33:** ***thời kỳ*** Đây là thời kỳ mà Chúa Giê-xu nói đến khi một biến cố quan trọng xảy ra. Xem Lu 21:31 khi Chúa Giê-xu nói đến lúc Nước Trời hiện ra.

Đầy tớ tốt và đầy tớ xấu
(Lu 12:41–48)

45 Ai là đầy tớ khôn ngoan
và trung tín mà chủ nhà tin
cậy giao cho nhiệm vụ phân
phát thức ăn cho các đầy tớ
khác đúng giờ giấc?
46 Khi chủ nhà đến, thấy
nó đang làm phận sự, thì nó
sẽ được khen thưởng.
47 Ta bảo thật, chủ nhà sẽ
chọn người đầy tớ ấy cho cai
quản tất cả tài sản mình.
48 Nhưng nếu tên đầy tớ
gian ác đó nghĩ thầm, 'Chủ
ta còn lâu mới về,'
49 rồi bắt đầu đánh đập
các đầy tớ khác và nhậu
nhẹt với bạn bè.
50 Chủ nhà sẽ về thình lình
trong lúc nó không chuẩn bị
và chẳng ngờ tới.
51 Chủ sẽ xé xác nó, tống
cổ nó chung với bọn đạo đức
giả, là nơi người ta khóc lóc
và nghiến răng vì đau đớn.

25

Ngụ ngôn về mười cô phù dâu

1 "Lúc ấy Nước Trời cũng
ví như mười cô phù dâu
mang đèn theo để đi đón
chàng rể.
2 Trong số ấy có năm cô
dại, năm cô khôn.
3 Năm cô dại mang đèn
theo nhưng không mang
thêm dầu dự trữ.
4 Năm cô khôn mang đèn
và mang thêm dầu dự trữ
trong bình.
5 Vì chú rể đến trễ nên các
cô buồn ngủ và ngủ gục hết.
6 Đến nửa đêm, có tiếng
kêu, 'Chú rể đến! Hãy ra
tiếp đón người!'
7 Tất cả các cô đều vội
vàng thức dậy chuẩn bị đèn.
8 Năm cô dại nài nỉ năm
cô khôn, 'Các chị làm ơn
chia chúng tôi ít dầu, vì đèn
chúng tôi sắp tắt.'
9 Các cô khôn đáp, 'Không
được đâu, dầu chúng tôi đâu
có đủ cho chúng tôi và các
chị. Thôi các chị chịu khó đi
đến người bán dầu mà mua.'
10 Trong khi năm cô dại
đi mua dầu thì chú rể đến.
Các cô khôn sẵn sàng đi với
chú rể vào dự tiệc cưới. Rồi
người ta đóng và khoá cửa
lại.
11 Lát sau các cô dại trở về
kêu cửa, 'Chú rể ơi, mở cửa
cho chúng tôi vào với!'
12 Nhưng chú rể trả lời,
'Tôi bảo thật, tôi không biết
các chị là ai.'
13 Cho nên phải sẵn sàng,
vì các con không biết ngày
giờ nào Con Người sẽ đến.

Ngụ ngôn về ba người đầy tớ
(Lu 19:11–27)

14 Nước Trời giống như
một người kia sắp đi xa.
Trước khi lên đường, ông
gọi các đầy tớ lại dặn dò
chúng nó trông nom cửa
nhà trong khi ông đi vắng.
15 Ông giao cho một đứa
năm túi vàng*, đứa kia hai

* **25:15:** ***túi vàng*** Nguyên văn, "ta-lâng." Một ta-lâng cân nặng khoảng 27-36 kí-lô vàng, bạc, hay tiền đồng. Xem thêm các câu 20, 22, 24, 28.

túi, đứa khác một túi, tùy khả năng mỗi đứa. Rồi ông ra đi.
16 Người đầy tớ có năm túi vàng liền đi kinh doanh và làm lợi ra thêm năm túi nữa.
17 Người đầy tớ với hai túi vàng cũng thế. Nó đi ra kinh doanh làm lợi thêm hai túi nữa.
18 Còn đứa nhận được một túi thì đi đào lỗ dưới đất chôn giấu vàng của chủ.
19 Mãi lâu ngày ông chủ về, gọi mấy người đầy tớ lại khai trình, xem chúng nó làm ăn ra sao với số vàng của mình.
20 Người đầy tớ có năm túi vàng mang vào năm túi nữa trình chủ, 'Thưa chủ, chủ giao cho tôi năm túi, tôi làm lợi ra được năm túi nữa.'
21 Chủ khen, 'Giỏi. Anh là đầy tớ tốt và trung thành. Vì anh chứng tỏ đáng tin cậy trong việc nhỏ, ta sẽ cho anh quản lý những việc lớn. Hãy đến chung hưởng niềm vui với ta.'
22 Đến lượt người đầy tớ nhận hai túi vàng vào trình, 'Thưa chủ, chủ giao cho tôi hai túi vàng, tôi làm lợi được hai túi nữa.'
23 Chủ khen, 'Giỏi. Anh là đầy tớ tốt và trung thành. Anh đáng tin cậy trong việc nhỏ, ta sẽ cho anh quản lý những việc lớn. Hãy đến chung hưởng niềm vui với ta.'
24 Sau đó người đầy tớ có một túi vàng vào trình, 'Thưa chủ, tôi biết chủ rất khó tính. Chủ gặt thứ mình không trồng, hái nơi mình không gieo.
25 Tôi sợ nên đem giấu vàng của chủ dưới đất. Bây giờ túi vàng của chủ đây.'
26 Ông chủ mắng, 'Mầy là đứa đầy tớ độc ác và biếng nhác! Mầy bảo mầy biết ta gặt thứ mình không trồng, hái chỗ mình không gieo.
27 Đáng lý ra mầy phải gởi vàng ta vào ngân hàng để khi ta về sẽ thu lại cả vốn lẫn lời.'
28 Chủ liền bảo mấy người đầy tớ kia, 'Lấy túi vàng của thằng nầy đem cho đứa có mười túi vàng.
29 Người nào có nhiều thì được cho thêm để có dư còn người nào có ít thì lại bị lấy luôn phần đã có.'
30 Rồi ông chủ ra lệnh, 'Bắt tên đầy tớ vô ích nầy ném ra ngoài chỗ tối tăm, nơi người ta khóc lóc và nghiến răng vì đau đớn.'

Vua sẽ xét xử mọi người

31 Con Người sẽ trở lại trong vinh quang cùng với các thiên sứ. Ngài sẽ làm Vua ngự trên ngôi.
32 Mọi dân tộc trên thế giới sẽ nhóm họp trước mặt Ngài. Ngài sẽ phân họ ra làm hai nhóm, như người chăn chia chiên với dê riêng ra.
33 Ngài sẽ để chiên bên phải và dê bên trái.
34 Rồi Ngài sẽ nói với những người bên phải rằng, 'Hãy lại đây, những người được Cha ta ban phước! Hãy

nhận lãnh nước mà Thượng Đế đã dành cho các ngươi từ lúc tạo thành trời đất.
35 Vì khi ta đói, các ngươi cho ta ăn. Ta khát, các ngươi cho ta uống. Ta cô đơn và xa nhà các ngươi tiếp rước ta.
36 Ta không có quần áo, các ngươi mặc cho ta. Ta đau, các ngươi chăm sóc ta. Ta bị tù các ngươi viếng thăm ta.'
37 Lúc ấy những người nhân đức sẽ hỏi, 'Thưa Chúa, lúc nào chúng tôi thấy Chúa đói mà cho Ngài ăn, khát mà cho Ngài uống?
38 Khi nào chúng tôi thấy Ngài cô đơn xa nhà mà mời Ngài vào trọ nhà chúng tôi? Còn khi nào chúng tôi thấy Ngài không quần áo mà mặc cho Ngài?
39 Khi nào chúng tôi thấy Ngài đau hoặc bị tù mà chăm sóc Ngài?'
40 Vua sẽ trả lời, 'Ta bảo thật, điều gì các ngươi làm cho một người rất hèn mọn nầy của ta† tức là đã làm cho ta.'
41 Sau đó Vua sẽ bảo với những người bên trái, 'Hãy đi khuất mắt ta, những người bị Thượng Đế nguyền rủa. Hãy đi vào lửa đời đời đã được chuẩn bị cho ma quỉ và các thiên sứ của nó.
42 Ta đói, các ngươi không cho ta ăn. Ta khát các ngươi không cho ta uống.
43 Ta cô đơn và xa nhà các ngươi không thèm tiếp ta vào nhà. Ta không có áo quần các ngươi không mặc cho ta. Ta đau và bị tù các ngươi không thăm viếng và chăm sóc.'
44 Rồi mấy người đó sẽ hỏi, 'Thưa Chúa lúc nào chúng tôi thấy Chúa đói khát, cô đơn, xa nhà, không quần áo hoặc đau ốm hay bị tù mà không chăm sóc Ngài?'
45 Vua sẽ trả lời, 'Ta bảo thật, hễ các ngươi không làm điều ấy cho một trong những người rất hèn mọn nầy của ta tức là các ngươi không làm cho ta.'
46 Rồi họ sẽ đi vào sự trừng phạt đời đời, còn những người nhân đức sẽ đi vào sự sống đời đời."

26

Âm mưu giết Chúa Giê-xu
(Mác 14:1–2; Lu 22:1–2; Gi 11:45–53)
1 Sau khi dạy xong những điều ấy, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ,
2 "Các con biết rằng ngày mốt là lễ Vượt Qua. Trong ngày đó Con Người sẽ bị trao vào tay kẻ thù Ngài để bị đóng đinh."
3 Lúc ấy, các giới trưởng tế và các bô lão họp mặt tại nhà của Cai-pha là thầy tế lễ tối cao.
4 Trong phiên họp, họ tìm mưu kế để bắt và giết Ngài.
5 Nhưng họ bảo nhau, "Chúng ta không nên làm

† **25:40:** ***hèn mọn nầy của ta*** Nguyên văn, "một trong những người rất hèn mọn của anh em ta." Xem thêm câu 45.

chuyện nầy trong kỳ lễ vì dân chúng sẽ nổi loạn."

Chúa Giê-xu được xức dầu thơm
(Mác 14:3–9; Gi 12:1–8)

6 Chúa Giê-xu đang ở Bê-tha-ni, nơi nhà của Xi-môn là người trước kia mắc bệnh cùi.
7 Trong khi đang ở đó thì một người đàn bà đến gần Ngài, tay cầm một chai bằng ngọc đựng đầy dầu thơm rất đắt tiền. Chị đổ nguyên chai dầu thơm trên đầu Chúa Giê-xu trong khi Ngài đang ăn.
8 Các môn đệ thấy thế rất bất bình. Họ bảo, "Tại sao phí dầu thơm ấy như vậy?
9 Dầu đó có thể đem bán được nhiều tiền để giúp kẻ nghèo."
10 Biết chuyện, Chúa Giê-xu bảo, "Sao các ông quấy rầy chị nầy? Chị đã làm việc rất tốt cho ta.
11 Các ông lúc nào cũng có người nghèo ở với mình nhưng không có ta bên cạnh luôn đâu.
12 Chị đổ dầu thơm trên thân ta là để chuẩn bị chôn cất ta đó.
13 Ta bảo thật, hễ nơi nào Tin Mừng nầy được truyền ra trong thế gian thì việc chị làm sẽ được nhắc đến để nhớ chị."

Giu-đa trở thành kẻ thù của Chúa Giê-xu
(Mác 14:10–11; Lu 22:3–6)

14 Lúc đó Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ đến nói chuyện với các giới trưởng tế.
15 Hắn hỏi, "Các ông trả cho tôi bao nhiêu để tôi trao Giê-xu vào tay các ông?" Họ trả cho hắn ba chục đồng bạc.
16 Từ đó hắn rình cơ hội để giao nộp Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu dự lễ Vượt Qua
(Mác 14:21–22; Lu 22:7–14, 21–23; Gi 13:21–30)

17 Hôm đầu tiên của ngày lễ Ăn Bánh Không Men, các môn đệ đến hỏi Chúa Giê-xu, "Thầy muốn chúng con dọn bữa ăn lễ Vượt Qua cho Thầy ở đâu?"
18 Ngài đáp, "Các con hãy đi vào thành và bảo người kia, 'Thầy nói: Thì giờ đã đến rồi. Ta sẽ ăn lễ Vượt Qua cùng các môn đệ ta ở nhà anh.' "
19 Các môn đệ làm theo điều Chúa Giê-xu căn dặn và dọn bữa ăn lễ Vượt Qua.
20 Đến chiều, Chúa Giê-xu và các môn đệ ngồi vào bàn.
21 Trong khi đang dùng bữa, Chúa Giê-xu bảo, "Ta bảo thật, một người trong các con sẽ phản ta."
22 Nghe thế các môn đệ rất buồn bã. Mỗi người lần lượt hỏi Ngài, "Thưa Chúa, có phải con không?"
23 Chúa Giê-xu đáp, "Người nhúng tay với ta vào trong chén là người sẽ phản ta.
24 Con Người sẽ phải chịu chết theo như lời Thánh Kinh viết. Nhưng khốn cho

người nào trao Con Người để
bị giết. Thà nó đừng sinh ra
đời còn hơn."
25 Rồi Giu-đa, người sẽ
trao Chúa Giê-xu vào tay các
kẻ thù Ngài lên tiếng hỏi,
"Thưa Thầy, có phải con là
người ấy không?"
Chúa Giê-xu đáp, "Phải,
con chính là người ấy."

Bữa Ăn của Chúa
(Mác 14:22–26; Lu 22:15–
20; I Cô 11:23–25)

26 Lúc đang ăn, Chúa Giê-
xu lấy bánh mì, cảm tạ
Thượng Đế xong bẻ ra. Rồi
Ngài phát cho các môn đệ và
nói, "Các con hãy ăn bánh
nầy đi; đây là thân thể ta."
27 Xong Ngài lấy ly, cảm tạ
Thượng Đế rồi đưa cho các
môn đệ và bảo, "Tất cả các
con hãy uống đi.
28 Đây là huyết ta dùng
làm giao ước mới mà
Thượng Đế lập cùng dân
Ngài. Huyết nầy đổ ra cho
nhiều người được tha tội.
29 Ta bảo cho các con biết:
Ta sẽ không uống rượu nầy
nữa cho đến ngày ta uống
rượu mới cùng với các con
trên nước của Cha ta."
30 Sau khi hát một bản
thánh ca, tất cả mọi người đi
ra núi Ô-liu.

Các môn đệ sẽ bỏ Chúa
Giê-xu
(Mác 14:27–31; Lu 22:31–
34; Gi 13:36–38)

31 Chúa Giê-xu bảo các
môn đệ, "Đêm nay đức tin
các con trong ta sẽ bị lung
lay vì theo lời Thánh Kinh đã
viết:

'Ta sẽ giết người chăn,
thì bầy chiên sẽ tản lạc
hết.' *Xa-cha-ri 13:7*

32 Nhưng sau khi ta sống lại
từ trong kẻ chết, ta sẽ đi
trước các con qua miền Ga-
li-lê."
33 Phia-rơ thưa, "Dù cho
mọi người hoang mang
trong đức tin vì Thầy, nhưng
con thì chắc chắn là không."
34 Chúa Giê-xu bảo, "Ta
bảo thật, đêm nay trước khi
gà gáy, con sẽ chối ta ba lần."
35 Nhưng Phia-rơ cả quyết,
"Dù cho con phải chết với
Thầy đi nữa, con sẽ không
bao giờ chối Thầy đâu!" Tất
cả các môn đệ khác đều cả
quyết như thế.

Chúa Giê-xu cầu nguyện
một mình
(Mác 14:32–42; Lu 22:39–
46)

36 Rồi Chúa Giê-xu cùng
các môn đệ đi đến một nơi
gọi là Ghết-sê-ma-nê. Ngài
bảo họ, "Các con ngồi đây
đợi ta đi đến đàng kia cầu
nguyện."
37 Ngài đem Phia-rơ và hai
con trai Xê-bê-đê theo. Ngài
bắt đầu buồn bã lắm.
38 Ngài bảo họ, "Lòng ta
buồn rầu lắm, có thể chết
được. Các con hãy ở đây và
thức với ta."
39 Sau khi đi cách họ thêm
một khoảng nữa, Chúa Giê-
xu quì xuống đất và cầu
nguyện, "Thưa Cha, nếu có
thể được, xin đừng trao cho

con ly* đau khổ nầy. Nhưng xin hãy làm theo ý muốn Cha, chứ không phải theo ý muốn con."
40 Rồi Ngài trở lại với các môn đệ, thì thấy họ ngủ gục hết. Ngài bảo Phia-rơ, "Các con không thức nổi với ta được một giờ sao?
41 Hãy thức và cầu nguyện để có sức chống chọi sự cám dỗ. Tinh thần rất muốn làm điều phải mà thân thể thì yếu đuối."
42 Sau đó Chúa Giê-xu đi lần thứ hai và cầu nguyện, "Thưa Cha, nếu ly đau khổ nầy không thể cất khỏi con được mà con phải nhận† thì con nguyện rằng ý muốn Cha được thực hiện."
43 Ngài trở lại cùng các môn đệ, lại thấy họ vẫn còn ngủ gục vì mắt đừ quá rồi.
44 Ngài bỏ họ đi cầu nguyện lần thứ ba giống như trước.
45 Rồi Ngài trở lại bảo các môn đệ, "Bây giờ mà các con vẫn còn ngủ nghỉ sao? Đã đến lúc Con Người bị giao vào tay các kẻ tội lỗi.
46 Hãy đứng dậy. Chúng ta phải đi. Kẻ phản ta đang đến kìa."

Chúa Giê-xu bị bắt
(Mác 14:43–50; Lu 22:47–53; Gi 18:3–12)

47 Khi Chúa Giê-xu đang nói thì Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ xuất hiện. Cùng đi với hắn có nhiều người mang gươm giáo và gậy gộc. Họ được các giới trưởng tế và các bô lão Do-thái sai đến.
48 Giu-đa‡ ra dấu trước cho chúng, "Ai mà tôi hôn thì chính là người ấy. Hãy bắt đi."
49 Giu-đa lập tức bước thẳng đến Chúa Giê-xu và nói, "Chào thầy!" rồi hôn Ngài.
50 Chúa Giê-xu bảo, "Bạn ơi, bạn định làm gì thì làm đi."
Thế là chúng nhào đến, ra tay bắt Chúa Giê-xu.
51 Thấy vậy, một trong các môn đệ vung gươm ra chém đứt vành tai người đầy tớ của thầy tế lễ tối cao.
52 Chúa Giê-xu bảo người ấy, "Cho gươm con vào vỏ đi. Ai dùng gươm sẽ bị chết vì gươm.
53 Con thừa biết rằng ta có thể xin Cha sai hơn mười hai sư đoàn thiên sứ đến mà.
54 Nhưng việc nầy phải xảy ra, nếu không thì làm sao lời Thánh Kinh viết trở thành sự thật được?"
55 Rồi Chúa Giê-xu bảo chúng, "Các anh mang gươm giáo và gậy gộc đến bắt ta như thể ta là tên phạm pháp! Mỗi ngày ta giảng dạy trong đền thờ mà mấy anh không bắt.

* **26:39:** ***ly*** Chúa Giê-xu muốn nói đến những đau khổ ghê gớm sắp xảy đến cho Ngài. Chấp nhận những đau khổ đó là một điều vô cùng khó khăn giống như uống một ly chất đắng. † **26:42:** ***phải nhận*** Nguyên văn, "phải uống," ám chỉ đến "cái ly," tượng trưng cho sự đau khổ trong câu 39. ‡ **26:48:** ***Giu-đa*** Nghĩa đen, "kẻ phản bội Ngài."

56 Nhưng những việc nầy
xảy ra đúng như lời các nhà
tiên tri viết." Lúc ấy tất
cả các môn đệ đều bỏ Ngài
chạy trốn hết.

*Chúa Giê-xu trước mặt
các nhà cầm quyền*
*(Mác 14:53–65; Lu 22:54–
55, 63–71; Gi 18:13–14, 19–
24)*

57 Những người bắt Chúa
Giê-xu giải Ngài đến nhà
riêng của Cai-pha, thầy tế lễ
tối cao, nơi các giáo sư luật
và các bô lão Do-thái đang
hội họp.
58 Phia-rơ đi theo sau xa
xa, bước vào sân trước tư
dinh của thầy tế lễ tối cao.
Ông ngồi chung với mấy
người lính gác để theo dõi
xem người ta xử trí với Chúa
Giê-xu ra sao.
59 Các giới trưởng tế và
toàn thể hội đồng Do-thái
tìm chứng dối tố cáo để giết
Ngài.
60 Nhiều người đến bịa
đặt những lời cáo về Ngài
nhưng cả hội đồng không
tìm được lý do chính đáng
nào để giết Ngài. Bấy giờ có
hai người đến vu cáo rằng,
61 "Người nầy§ nói, 'Ta có
thể phá sập đền thờ của
Thượng Đế và xây lại trong
ba ngày thôi.' "
62 Thầy tế lễ tối cao liền
đứng dậy hỏi Ngài, "Anh
không đối đáp gì hết sao?
Người ta tố cáo anh đủ điều
mà anh không trả lời à?"
63 Nhưng Chúa Giê-xu làm
thinh.
Thầy tế lễ tối cao lại hỏi
thêm, "Tôi nhân danh quyền
của Thượng Đế hằng sống:
Anh hãy nói cho chúng tôi
biết, anh có phải là Đấng
Cứu Thế, Con Thượng Đế
không?"
64 Chúa Giê-xu đáp, "Đúng
như ông nói. Nhưng ta
bảo thật, trong tương lai
các ông sẽ thấy Con Người
ngồi bên phải Thượng Đế,
Đấng Quyền Năng và ngự
đến giữa mây trời."
65 Nghe như thế, thầy tế
lễ tối cao liền xé áo mình
và tuyên bố, "Người nầy nói
phạm thượng rồi! Chúng ta
đâu cần thêm nhân chứng
nữa; các anh đã nghe ông
ta nói phạm đến Thượng Đế
rồi.
66 Các anh nghĩ sao?"
Dân chúng trả lời, "Hắn
đáng chết."
67 Rồi dân chúng khạc
nhổ trên mặt Ngài và đấm
Ngài. Người khác tát vào
mặt Ngài.
68 Chúng bảo, "Hãy trổ tài
nói tiên tri* cho chúng ta
thấy đi! Hãy nói xem ai
đánh ngươi!"

Phia-rơ chối Chúa Giê-xu
*(Mác 14:66–72; Lu 22:56–
62; Gi 18:15–18, 25–27)*
69 Lúc ấy Phia-rơ đang
ngồi trong sân. Một đứa

§ **26:61:** ***Người nầy*** Chúa Giê-xu. Kẻ thù của Ngài tránh, không muốn nhắc đến tên Ngài. * **26:68:** ***tiên tri*** Là người biết được những điều ẩn kín mà người thường không biết.

tớ gái đến bảo, "Ông cũng theo ông Giê-xu miền Ga-li-lê phải không?"

70 Nhưng Phia-rơ chối phăng. Ông bảo, "Tôi không hiểu cô nói gì cả."

71 Lúc Phia-rơ rời khỏi sân đi về phía cổng thì một cô gái khác thấy. Cô ta nói với mấy người đứng đó, "Ông nầy cũng đi theo Giê-xu người Na-xa-rét đó."

72 Một lần nữa Phia-rơ lại chối. Ông cả quyết, "Tôi thề là tôi không hề biết ông Giê-xu nầy đâu!"

73 Một lúc sau, mấy người đứng quanh đó bước tới bảo Phia-rơ, "Đúng rồi, ông là một trong những người theo ông Giê-xu đó. Giọng nói của ông khai ra."

74 Phia-rơ liền thề và cam đoan, "Tôi không hề biết người ấy đâu." Tức thì gà gáy.

75 Phia-rơ liền nhớ lại lời Chúa Giê-xu đã bảo: "Trước khi gà gáy, con sẽ chối ba lần, bảo là không hề biết ta." Phia-rơ liền bước ra ngoài khóc lóc thảm thiết.

27

Chúa Giê-xu bị giải đến trước Phi-lát
(Mác 15:1; Lu 23:1–2; Gi 18:28–32)

1 Sáng sớm hôm sau, tất cả các trưởng tế và các bô lão trong dân chúng họp lại quyết định giết Ngài.

2 Họ trói Ngài lại, giải qua cho Phi-lát là quan tổng đốc.

Giu-đa tự tử
(Sứ đồ 1:18–19)

3 Giu-đa, người trao Ngài vào tay kẻ thù, thấy chúng quyết định giết Ngài thì vô cùng hối hận. Hắn liền lấy ba mươi đồng bạc đem trả lại cho các trưởng tế và bô lão,

4 và bảo họ, "Tôi đã phạm tội, vì trao cho các ông một người vô tội."

Các nhà lãnh đạo trả lời, "Chuyện ấy có liên can gì đến chúng tôi đâu? Đó là chuyện của anh, kệ anh."

5 Giu-đa liền ném tiền lại vào đền thờ, rồi đi ra ngoài treo cổ tự tử.

6 Các trưởng tế lượm lại các đồng bạc trong đền thờ và bảo nhau, "Luật chúng ta không cho phép giữ tiền nầy chung với tiền dâng hiến trong đền thờ, vì tiền nầy đã được trả cho cái chết của một mạng người."

7 Nên họ quyết định dùng tiền ấy mua ruộng của Thợ Gốm để chôn cất những người ngoại quốc chết ở Giê-ru-sa-lem.

8 Do đó mà đến nay ruộng ấy vẫn được gọi là Ruộng Máu.

9 Như thế để hoàn thành lời tiên tri Giê-rê-mi nói rằng:

> "Chúng lấy ba mươi đồng bạc. Đó là giá dân Ít-ra-en định cho Ngài, chúng đánh giá Ngài thấp như thế đó.

10 Chúng dùng tiền ấy để
mua ruộng thợ gốm theo
như lời Thượng Đế truyền
cho ta."*

Phi-lát gạn hỏi Chúa Giê-xu
(Mác 15:2–5; Lu 23:3–5; Gi 18:33–38)

11 Chúa Giê-xu đứng trước
mặt Phi-lát, quan tổng đốc.
Phi-lát hỏi Ngài, "Anh có
phải là vua dân Do-thái
không?"

Chúa Giê-xu đáp, "Quan
nói đúng."

12 Trong khi các giới
trưởng tế và các bô lão hung
hăng tố cáo Ngài thì Chúa
Giê-xu làm thinh.

13 Nên Phi-lát hỏi, "Anh
không nghe thấy họ tố cáo
anh đủ điều sao?"

14 Nhưng Chúa Giê-xu
không trả lời tiếng nào
khiến Phi-lát vô cùng ngạc
nhiên.

Phi-lát tìm cách tha Chúa Giê-xu
(Mác 15:6–15; Lu 23:13–25; Gi 18:39–19:16)

15 Mỗi năm vào dịp Lễ
Vượt Qua, quan tổng đốc có
lệ phóng thích một tù nhân
tùy dân chọn.

16 Lúc đó có tên Ba-ra-ba†
đang ngồi tù. Hắn ta nổi
tiếng gian ác.

17 Khi dân chúng tụ tập lại
tại dinh tổng đốc thì Phi-lát
hỏi, "Các anh muốn tôi tha
ai: Ba-ra-ba hay là Giê-xu gọi
là Đấng Cứu Thế?"

18 Vì Phi-lát biết rõ sở dĩ
chúng giải Chúa Giê-xu đến
cho mình chỉ vì ganh ghét
mà thôi.

19 Trong khi Phi-lát đang
ngồi nơi ghế xử án thì vợ
Phi-lát cho người ra nhắn:
"Đừng đụng đến người vô
tội ấy. Vì ông ta mà hôm nay
em thấy ác mộng."

20 Nhưng các giới trưởng
tế và bô lão xúi giục dân
chúng xin thả Ba-ra-ba và xử
tử Chúa Giê-xu.

21 Phi-lát hỏi, "Trong tay
tôi có Ba-ra-ba và ông Giê-
xu. Các anh muốn tôi thả
người nào?"

Dân chúng la lên, "Thả Ba-
ra-ba."

22 Phi-lát hỏi chúng, "Còn
Giê-xu gọi là Đấng Cứu Thế
thì tôi phải xử làm sao đây?"

Chúng đồng thanh đáp,
"Đóng đinh hắn đi!"

23 Phi-lát hỏi lại, "Tại sao?
Người nầy đã làm điều gì
quấy?"

Nhưng chúng lại gào thét
lớn hơn nữa, "Đóng đinh
hắn đi!"

24 Khi Phi-lát thấy mình
bất lực mà quần chúng sắp
nổi loạn, liền lấy nước rửa
tay‡ trước mặt họ và bảo,
"Tôi hoàn toàn vô tội về cái
chết của người nầy. Mấy anh
gây ra cái chết ấy!"

25 Tất cả dân chúng đồng
thanh đáp, "Chúng tôi và
con cháu chúng tôi chịu

* **27:10:** ***"Chúng lấy ... truyền cho ta."*** Xem Xa 11:12–13 và Giê 32:6–9.
† **27:16:** ***Ba-ra-ba*** Vài bản Hi-lạp ghi "Giê-xu Ba-ra-ba." ‡ **27:24:** ***rửa tay*** Phi-lát làm như thế để chứng tỏ ông ta không liên quan gì đến những việc dân chúng làm.

trách nhiệm về cái chết của
người nầy."
26 Phi-lát liền cho phóng
thích Ba-ra-ba. Nhưng ra
lệnh đánh đòn Chúa Giê-xu
rồi giao Ngài cho đám lính
hầu mang đi đóng đinh trên
thập tự giá.

Các lính của Phi-lát chế giễu
Chúa Giê-xu
(Mác 15:16–20; Gi 19:2–3)
27 Bọn lính hầu của quan
tổng đốc đem Chúa Giê-xu
vào trong dinh, rồi chúng
tập họp cả tiểu đoàn lại
quanh Ngài.
28 Chúng cởi áo Ngài ra
và mặc cho Ngài một áo dài
màu đỏ.
29 Chúng đan một cái mão
bằng nhành gai đội trên đầu
Ngài và cho Ngài cầm một
cây gậy. Rồi chúng chế
giễu Ngài bằng cách giả vờ
bái lạy trước mặt Ngài và
nói, "Muôn tâu, vua dân Do-
thái!"
30 Chúng nhổ trên Ngài rồi
lấy gậy của Ngài đập đầu
Ngài.
31 Sau khi đã chế giễu
Ngài, chúng cởi áo dài ra,
mặc áo lại cho Ngài rồi mang
đi đóng đinh.

Chúa Giê-xu bị đóng đinh
(Mác 15:21–32; Lu 23:26–
43; Gi 19:17–27)
32 Trong khi bọn lính hầu
đang đi ra khỏi thành với
Chúa Giê-xu, thì chúng gặp
một người tên Xi-môn, xứ
Xy-ren, liền bắt ông ta vác
thập tự thế cho Chúa Giê-xu.
33 Chúng đến một nơi gọi
là Gô-gô-tha, nghĩa là Đồi
Sọ.
34 Bọn lính cho Chúa Giê-
xu uống rượu trộn với mật
đắng§. Ngài nếm rượu
nhưng không chịu uống.
35 Sau khi đóng đinh Ngài,
bọn lính bắt thăm xem ai
được lấy quần áo Ngài.
36 Chúng cứ đứng đó nhìn
Ngài.
37 Chúng làm một tấm
bảng treo trên đầu Ngài với
bản án như sau: ĐÂY LÀ GIÊ-
XU, VUA DÂN DO-THÁI.
38 Có hai tên cướp cũng
bị đóng đinh cùng với Ngài,
một tên bên phải, một tên
bên trái.
39 Người qua kẻ lại sỉ nhục
Ngài và lắc đầu.
40 Chúng nói, "Ê! Anh bảo
anh có thể phá sập đền thờ
rồi xây lại trong ba ngày.
Hãy tự cứu mình đi! Nếu
anh thật là con Thượng Đế
thì hãy nhảy xuống khỏi cây
thập tự đi!"
41 Các giới trưởng tế, các
giáo sư luật và các bô lão
cũng chế giễu Ngài.
42 Họ bảo, "Hắn cứu người
khác mà cứu mình không
được! Hắn bảo hắn là vua
Ít-ra-en! Nếu hắn là vua
thì hãy nhảy xuống khỏi cây
thập tự đi thì chúng ta mới
tin.
43 Hắn tin cậy Thượng Đế
thì hãy để Thượng Đế đến

§ **27:34:** ***mật đắng*** Có lẽ là rượu hòa với các vị thuốc để nạn nhân cảm thấy bớt đau.

cứu hắn, nếu Thượng Đế thật sự cần hắn. Chính hắn đã từng tuyên bố, 'Ta là Con Thượng Đế.' "
44 Hai tên cướp bị đóng đinh hai bên Ngài cũng nhiếc móc Ngài.

Chúa Giê-xu chết
(Mác 15:33–41; Lu 23:44–49; Gi 19:28–30)

45 Đến trưa cả xứ đều tối mịt, hiện tượng ấy kéo dài đến ba tiếng đồng hồ.
46 Vào khoảng ba giờ chiều, Chúa Giê-xu kêu lớn, *"Ê-li, Ê-li, la-ma xa-bách-tha-ni?"* Nghĩa là "Thượng Đế tôi ơi, Thượng Đế tôi ơi, sao Ngài từ bỏ tôi?"*
47 Có mấy người đứng đó nghe vậy bảo nhau, "Xem kìa, hắn đang kêu Ê-li."†
48 Liền có người chạy đi lấy một miếng bông đá nhúng đầy giấm, cột vào một cái que đưa lên cho Ngài uống.
49 Nhưng mấy người khác cản, "Cứ để yên xem Ê-li có đến cứu nó không."
50 Nhưng Chúa Giê-xu kêu lên một tiếng lớn nữa rồi tắt thở‡.
51 Ngay lúc ấy bức màn trong đền thờ bị xé toạc làm đôi từ trên xuống dưới. Đất rung chuyển mạnh và các tảng đá lớn bể vụn.
52 Mồ mả mở ra và nhiều con dân thánh của Thượng Đế đã qua đời từ lâu sống lại.
53 Họ ra khỏi mồ sau khi Chúa Giê-xu sống lại và đi vào thành thánh, xuất hiện cho nhiều người thấy.
54 Khi viên sĩ quan và toán lính canh giữ Chúa Giê-xu thấy động đất và những hiện tượng khác, họ hoảng hốt bảo nhau, "Ông nầy quả là Con Thượng Đế!"
55 Nhiều phụ nữ theo giúp đỡ Chúa Giê-xu từ Ga-li-lê đứng cách xa cây thập tự mà nhìn.
56 Trong số đó có Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri mẹ của Gia-cơ và Giô-xép cùng với mẹ của Gia-cơ và Giăng§.

Chúa Giê-xu được chôn cất
(Mác 15:42–47; Lu 23:50–56; Gi 19:38–42)

57 Chiều tối hôm đó có một người giàu tên Giô-xép, gốc thành A-ri-ma-thê, là một môn đệ của Chúa Giê-xu tới Giê-ru-sa-lem.
58 Giô-xép đến gặp Phi-lát xin xác Chúa Giê-xu. Phi-lát ra lệnh cho mấy người lính hầu giao xác Ngài cho ông ta.
59 Giô-xép lấy xác và tẩm liệm trong vải gai sạch.
60 Ông đặt xác Ngài trong một ngôi mộ mới mà ông đã đục cho mình từ trong vách

* **27:46:** ***Thượng Đế ... từ bỏ tôi?*** Thi 22:1. † **27:47:** ***"Xem kìa, hắn đang kêu Ê-li."*** Danh từ "Thượng Đế tôi" (tức *Ê-li* trong tiếng Hê-bơ-rơ hay *Ê-loi* trong tiếng A-ram) được dân chúng nghe như tên Ê-li, một nhân vật nổi tiếng nói thay cho Thượng Đế vào năm 850 trước Công nguyên. ‡ **27:50:** ***tắt thở*** Nguyên văn, "trút linh hồn." § **27:56:** ***Gia-cơ và Giăng*** Nguyên văn, "các con trai của Xê-bê-đê."

đá, rồi lăn một tảng đá lớn chận cửa mộ lại, xong đi về.
61 Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác nữa ngồi gần mộ.

Mộ Chúa Giê-xu được canh phòng cẩn mật

62 Hôm sau tức sau Ngày Chuẩn Bị, các giới trưởng tế và người Pha-ri-xi đến gặp Phi-lát.
63 Họ bảo, "Thưa quan, chúng tôi nhớ lại khi còn sống tên gian dối nầy có nói, 'Sau ba ngày ta sẽ sống lại từ kẻ chết.'
64 Vì thế xin quan ra lệnh canh phòng mộ của hắn thật cẩn thận cho đến ngày thứ ba. Nếu không, các đồ đệ hắn đến đánh cắp xác hắn rồi rêu rao với dân chúng rằng hắn đã sống lại. Cái gian dối nầy sẽ còn tệ hơn cái gian dối trước nữa."
65 Phi-lát bảo, "Cắt mấy người lính canh giữ cho kỹ đi."
66 Họ liền đi niêm phong tảng đá chận cửa mộ để đề phòng trộm cắp và cắt lính canh giữ.

28

Chúa Giê-xu sống lại
(Mác 16:1–8; Lu 24:1–12; Gi 20:1–10)

1 Sau ngày Sa-bát là ngày đầu tiên trong tuần. Sáng sớm hôm ấy Ma-ri Ma-đơ-len và một người đàn bà khác cũng tên Ma-ri đến thăm mộ.
2 Thình lình có cơn động đất dữ dội. Một thiên sứ của Chúa từ trời xuống lăn tảng đá chận cửa mộ rồi ngồi lên trên.
3 Hình dạng thiên sứ ấy sáng rực như chớp, áo trắng như tuyết.
4 Những lính canh hoảng hốt và đứng lặng người như chết khi thấy thiên sứ.
5 Thiên sứ bảo các bà ấy rằng, "Đừng sợ! Tôi biết các chị đi tìm Chúa Giê-xu, Đấng bị đóng đinh.
6 Ngài không có đây đâu. Ngài sống lại rồi như Ngài đã nói. Hãy đến xem chỗ xác Ngài nằm.
7 Mấy chị hãy mau đi báo cùng các môn đệ Ngài rằng, 'Ngài đã sống lại từ kẻ chết. Ngài đi trước các ông ấy qua miền Ga-li-lê. Ở đó họ sẽ gặp Ngài.' " Thiên sứ tiếp, "Tôi đã bảo cho các chị rồi đó."
8 Các bà vội vàng rời mộ. Họ vừa sợ vừa mừng, chạy đi thuật lại cho các môn đệ Ngài.
9 Bỗng Chúa Giê-xu gặp họ. Ngài bảo, "Chào các chị." Các bà đến ôm chân Ngài và bái lạy Ngài.
10 Chúa Giê-xu bảo họ, "Đừng sợ! Hãy đi bảo các anh em ta đi đến miền Ga-li-lê, họ sẽ gặp ta ở đó."

Các lính gác báo cáo với nhà cầm quyền

11 Trong khi các bà ấy đi thuật chuyện lại với các môn đệ, thì toán lính gác mộ chạy vào thành, báo cáo với giới

trưởng tế về sự việc vừa xảy ra.
12 Các trưởng tế liền họp
với nhóm bô lão và bàn kế
hoạch. Họ hối lộ cho bọn
lính một số tiền lớn
13 rồi căn dặn, “Hãy bảo
dân chúng là ban đêm trong
khi mấy anh đang ngủ, thì
bọn môn đệ Giê-xu đến
đánh cắp xác hắn đi.
14 Nếu quan tổng đốc nghe
vụ nầy, chúng tôi sẽ giải
thích cho ông ta rõ để mấy
anh khỏi gặp rắc rối.”
15 Cho nên bọn lính lấy
tiền rồi làm theo y như điều
căn dặn. Tiếng đồn ấy
vẫn còn đến ngày nay trong
vòng dân chúng.

Chúa Giê-xu nói chuyện với các môn đệ
(Mác 16:14–18; Lu 24:36–49; Gi 20:19–23; Sứ đồ 1:6–8)
16 Mười một môn đệ đi
đến Ga-li-lê lên một ngọn
núi mà Chúa Giê-xu đã chỉ.
17 Khi họ gặp Chúa Giê-
xu ở đó thì bái lạy Ngài,
nhưng có mấy người hoài
nghi không biết có phải thật
Ngài hay không.
18 Chúa Giê-xu đến bảo họ
rằng, “Tất cả quyền phép
trên trời và dưới đất đã giao
cho ta.
19 Cho nên các con hãy đi
ra làm cho mọi người trở
thành môn đệ ta. Hãy làm lễ
báp-têm cho họ nhân danh
Cha, Con và Thánh Linh.
20 Dạy họ vâng giữ những
gì ta đã dạy các con. Hãy
vững tin rằng ta sẽ ở với các
con luôn cho đến tận thế.”

Tin mừng theo Mác

Giăng dọn đường cho Chúa Giê-xu
(Ma 3:1–12; Lu 3:1–9, 15–17; Gi 1:19–28)

1 Khởi đầu của Tin Mừng
về Chúa Cứu Thế Giê-xu, Con Thượng Đế*,
2 như nhà tiên tri Ê-sai đã viết:

"Ta sẽ sai sứ giả đi trước
con để dọn đường cho con." *Ma-la-chi 3:1*

3 "Có tiếng người kêu trong sa mạc:
'Hãy chuẩn bị đường cho Chúa.
San phẳng lối đi cho Ngài.' " *Ê-sai 40:3*

4 Giăng làm lễ báp-têm cho dân chúng trong đồng hoang và giảng dạy một lễ báp-têm về sự ăn năn để được tha tội.
5 Mọi người từ miền Giu-đia và Giê-ru-sa-lem đều đến với ông. Sau khi họ xưng tội thì được Giăng làm lễ báp-têm dưới sông Giô-đanh.
6 Giăng mặc áo bằng lông lạc đà, thắt lưng bằng đai da, ăn châu chấu và mật ong rừng.
7 Đây là lời giảng của Giăng cho dân chúng: "Có Đấng đến sau tôi còn cao trọng hơn tôi; tôi không xứng đáng cúi xuống mở dép cho Ngài.
8 Tôi làm báp-têm cho các anh bằng nước, nhưng Ngài sẽ làm báp-têm cho các anh bằng Thánh Linh."

Chúa Giê-xu chịu lễ báp-têm
(Ma 3:13–17; Lu 3:21–22)

9 Lúc ấy Chúa Giê-xu từ thành Na-xa-rét miền Ga-li-lê đến để Giăng làm báp-têm dưới sông Giô-đanh.
10 Vừa khi lên khỏi nước, Ngài thấy thiên đàng mở ra. Thánh Linh lấy dạng chim bồ câu đáp xuống đậu trên Ngài,
11 và có tiếng từ thiên đàng vọng xuống rằng: "Con là Con ta yêu dấu, ta rất vừa lòng về Con."

Chúa Giê-xu chịu ma quỉ cám dỗ
(Ma 4:1–11; Lu 4:1–13)

12 Ngay sau đó Thánh Linh đưa Chúa Giê-xu vào đồng hoang.
13 Ngài ở đó suốt bốn mươi ngày để chịu Sa-tăng cám dỗ. Ngài ở chung với muông thú và có các thiên sứ phục sự Ngài.

Chúa Giê-xu chọn một số môn đệ
(Ma 4:12–22; Lu 4:14–15; 5:1–11)

14 Sau khi Giăng bị tù, Chúa Giê-xu đến miền Ga-li-lê giảng Tin Mừng về Thượng Đế.

* **1:1:** ***Con Thượng Đế*** Vài bản cũ Hi-lạp không có ghi danh từ nầy.

15 Ngài dạy, “Thời đã điểm.
Nước Trời đã gần kề. Ai nấy
hãy ăn năn và tiếp nhận Tin
Mừng!”
16 Khi đang đi dọc theo hồ
Ga-li-lê, Ngài thấy Xi-môn†
và em là Anh-rê đang quăng
lưới xuống hồ vì hai người
vốn làm nghề chài lưới.
17 Chúa Giê-xu bảo họ
“Hãy theo ta, ta sẽ biến các
anh thành những tay đánh
lưới người.”
18 Xi-môn và Anh-rê lập
tức bỏ lưới lại đi theo Ngài.
19 Đi một khoảng nữa,
Ngài thấy hai anh em khác
tên Giăng và Gia-cơ, con của
Xê-bê-đê, đang ngồi trong
thuyền vá lưới.
20 Ngài gọi hai người thì họ
liền để cha mình lại trong
thuyền với mấy người làm
công rồi đi theo Ngài.

Chúa Giê-xu đuổi tà ma (Lu 4:31–37)

21 Chúa Giê-xu và các môn
đệ đi đến thành Ca-bê-nâm.
Đến ngày Sa-bát Ngài vào
hội đường để dạy dỗ.
22 Dân chúng rất ngạc
nhiên về lối giảng dạy của
Ngài, vì Ngài dạy như người
có quyền năng, chứ không
giống các giáo sư luật.
23 Ngay lúc ấy trong hội
đường có một người bị tà ma
ám. Anh kêu lớn,
24 “Giê-xu ở Na-xa-rét ơi,
Ngài muốn làm gì chúng tôi
đây? Có phải Ngài đến để
diệt chúng tôi không? Tôi
biết Ngài là ai—Ngài là Đấng
Thánh của Thượng Đế!”
25 Chúa Giê-xu mắng quỉ,
“Im đi! Ra khỏi người nầy
ngay!”
26 Quỉ liền vật mạnh anh ta
xuống, rú lên một tiếng lớn,
rồi ra khỏi.
27 Dân chúng vô cùng
sửng sốt, hỏi nhau, “Việc
nầy nghĩa là sao? Ông
nầy dạy điều mới lạ và đầy
quyền năng. Đến nỗi ông
ta ra lệnh cho tà ma chúng
cũng vâng theo.”
28 Thế là tiếng đồn về Chúa
Giê-xu loan truyền nhanh
chóng khắp cả miền Ga-li-lê.

Chúa Giê-xu chữa nhiều người bệnh (Ma 8:14–17; Lu 4:38–41)

29 Khi Chúa Giê-xu và các
môn đệ vừa ra khỏi hội
đường, thì cùng Gia-cơ và
Giăng đi đến nhà của Xi-
môn và Anh-rê.
30 Bà mẹ vợ Xi-môn đang
sốt liệt giường. Người ta cho
Chúa Giê-xu hay.
31 Ngài bước đến bên
giường, cầm tay bà, đỡ dậy.
Cơn sốt dứt ngay, bà liền bắt
tay phục vụ mọi người.
32 Chiều hôm ấy, sau khi
mặt trời lặn, dân chúng
mang những người bệnh và
bị quỉ ám đến cùng Chúa
Giê-xu.
33 Cả thành tụ tập trước
cửa.
34 Chúa Giê-xu chữa lành
đủ thứ bệnh và đuổi quỉ ra
khỏi nhiều người. Nhưng

† **1:16:** ***Xi-môn*** Tên khác của Xi-môn là Phia-rơ. Xem thêm các câu 29, 36.

Ngài cấm không cho quỉ nói ra, vì chúng biết Ngài là ai‡.

Chúa Giê-xu chuẩn bị rao giảng Tin Mừng
(Lu 4:42–44)

35 Sáng sớm hôm sau khi trời hãy còn tối, Chúa Giê-xu thức dậy ra khỏi nhà. Ngài đến một nơi vắng vẻ để cầu nguyện.
36 Xi-môn và đồng bạn đi tìm Ngài.
37 Sau khi tìm được, họ thưa, “Ai cũng đi tìm thầy!”
38 Chúa Giê-xu bảo họ, “Chúng ta nên đi thăm các thành gần đây để ta giảng dạy nữa. Đó là lý do mà ta đến.”
39 Nên Ngài đi khắp miền Ga-li-lê, giảng dạy trong các hội đường và đuổi quỉ.

Chúa Giê-xu chữa lành người bệnh
(Ma 8:1–4; Lu 5:12–16)

40 Có một người cùi đến quì gối van xin Chúa Giê-xu, “Lạy Chúa, nếu Chúa muốn, Ngài có thể chữa lành cho con được.”
41 Chúa Giê-xu động lòng thương anh. Ngài giơ tay rờ trên người anh và bảo, “Ta muốn. Hãy lành bệnh đi!”
42 Bệnh liền dứt, anh được lành ngay.
43 Chúa Giê-xu bảo anh đi liền và nghiêm cấm,
44 “Đừng cho ai biết chuyện nầy. Anh hãy đi trình diện thầy tế lễ, rồi dâng của lễ theo như Môse đã qui định cho những người được lành bệnh.§ Như thế để cho mọi người thấy điều ta làm.”
45 Anh rời nơi đó, liền thuật cho mọi người biết Chúa Giê-xu đã chữa lành mình. Vì thế Ngài không thể công khai vào thành nữa. Ngài cư ngụ nơi hẻo lánh, nhưng dân chúng khắp nơi đều kéo đến tìm Ngài.

2

Chúa Giê-xu chữa lành người bại
(Ma 9:1–8; Lu 5:17–26)

1 Vài ngày sau, Chúa Giê-xu trở lại thành Ca-bê-nâm, tiếng đồn loan ra là Chúa Giê-xu có mặt ở nhà.
2 Dân chúng kéo lại quá đông khiến nhà chật ních, đến nỗi ngoài cửa cũng không có chỗ chen chân. Trong khi Chúa Giê-xu đang giảng dạy dân chúng về lời của Thượng Đế,
3 thì có bốn người khiêng một người bị bại đến.
4 Vì dân chúng tụ tập quá đông, họ không làm sao mang anh ta đến trước mặt Chúa Giê-xu được nên họ mở một khoảng trống trên mái nhà ngay chỗ Chúa Giê-xu đang nói chuyện và thòng người bại đang nằm trên cáng xuống.
5 Khi thấy đức tin của họ, Ngài bảo người bại rằng,

‡ **1:34:** ***biết Ngài là ai*** Nghĩa là ma quỉ biết rằng Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế, con của Thượng Đế. § **1:44:** ***Mô-se … lành bệnh*** Xem thêm Lê-vi 14:1–32.

“Con ơi, tội con đã được tha rồi.”
6 Mấy giáo sư luật có mặt
tại đó mới nghĩ thầm rằng,
7 “Ông nầy là ai mà dám
ăn nói táo bạo như vậy?
Ông ta nói như thể mình là
Trời. Chỉ có một mình Trời
mới có quyền tha tội thôi.”
8 Chúa Giê-xu biết ngay ý
nghĩ của họ nên Ngài hỏi,
“Tại sao các ông thầm nghĩ
như thế trong lòng?
9 Trong hai điều nầy, điều
nào dễ hơn: Một là nói với
người bại rằng, ‘Tội con đã
được tha,’ hai là bảo, ‘Hãy
đứng dậy, cuốn chăn chiếu
mà đi’?
10 Nhưng tôi sẽ chứng tỏ
cho các ông thấy Con Người
có quyền tha tội trên đất,”
nên Chúa Giê-xu nói với
người bại,
11 “Tôi bảo anh đứng dậy
cuốn chăn chiếu đi về nhà.”
12 Người bại lập tức đứng
dậy, cuốn chăn chiếu đi ra
trước sự chứng kiến của
mọi người. Dân chúng vô
cùng kinh ngạc và ngợi tôn
Thượng Đế. Họ bảo nhau,
“Từ trước tới giờ, chưa khi
nào chúng ta thấy chuyện lạ
như thế nầy!”

Lê-vi theo Chúa Giê-xu
(Ma 9:9–13; Lu 5:27–32)

13 Chúa Giê-xu lại ra bờ
hồ lần nữa, có dân chúng đi
theo và Ngài dạy dỗ họ.
14 Trong khi Ngài đang đi
thì thấy Lê-vi, con của A-phê
đang ngồi ở trạm thu thuế.
Chúa Giê-xu bảo ông, “Hãy
theo ta,” ông liền đứng dậy
theo Ngài.
15 Sau đó, Chúa Giê-xu
dùng bữa tại nhà Lê-vi, có
các nhân viên thu thuế,
những kẻ có tội cùng các
môn đệ Ngài ăn chung.
Những người như thế đi
theo Chúa Giê-xu.
16 Khi các giáo sư luật
thuộc phái Pha-ri-xi thấy
Chúa Giê-xu ăn chung với
những người thu thuế và kẻ
có tội, họ liền hỏi các môn
đệ Ngài: “Sao ông ta ăn
chung với phường thu thuế
và kẻ có tội như thế?”
17 Chúa Giê-xu nghe vậy
mới bảo họ rằng: “Người
khoẻ mạnh đâu cần bác sĩ,
chỉ có người bệnh mới cần
thôi. Ta đến không phải để
kêu gọi người tốt mà gọi tội
nhân.”

Môn đệ Chúa Giê-xu bị chỉ trích
(Ma 9:14–17; Lu 5:33–39)

18 Môn đệ của Giăng và
người Pha-ri-xi thường hay
cữ ăn trong một thời gian.
Một số người đến hỏi Chúa
Giê-xu, “Tại sao môn đệ của
Giăng và môn đệ của người
Pha-ri-xi cữ ăn còn môn đệ
của thầy thì không?”
19 Chúa Giê-xu đáp, “Bạn
của chú rể không cữ ăn khi
chú rể đang còn ở với họ.
Hễ chú rể còn ở với họ, họ
không cữ ăn.
20 Nhưng khi nào chú rể đi
rồi thì họ mới cữ ăn.
21 Không ai vá một viếng
vải mới chưa bị rút vào lỗ
rách của cái áo cũ vì miếng

vải mới sẽ rút lại, chẳng rách áo cũ. Lỗ rách sẽ càng xấu thêm.
22 Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ. Rượu mới sẽ làm nứt bầu, rượu cũng mất mà bầu cũng chẳng còn. Rượu mới phải đựng trong bầu da mới."

Chúa Giê-xu là Chúa của ngày Sa-bát
(Ma 12:1–8; Lu 6:1–5)
23 Vào ngày Sa-bát nọ, Chúa Giê-xu đi qua cánh đồng lúa, các môn đệ Ngài vừa đi vừa bứt bông lúa ăn.
24 Người Pha-ri-xi thấy thế mới hỏi, "Tại sao môn đệ của thầy làm điều trái phép trong ngày Sa-bát?"
25 Chúa Giê-xu đáp, "Thế các ông chưa đọc điều Đa-vít và những bạn đồng hành làm khi bị đói sao?
26 Trong thời A-bia-tha làm thầy tế lễ tối cao, Đa-vít vào lều của Thượng Đế, lấy bánh thánh ăn, loại bánh mà chỉ có thầy tế lễ mới được phép ăn. Ông ta cũng cho các bạn đồng hành ăn nữa."
27 Rồi Chúa Giê-xu bảo người Pha-ri-xi "Ngày Sa-bát được lập ra để giúp loài người; chứ loài người không phải được dựng nên để lệ thuộc ngày Sa-bát.
28 Vì thế, Con Người cũng là Chúa của ngày Sa-bát."

3

Chữa lành bàn tay bị liệt
(Ma 12:9–14; Lu 6:6–11)
1 Một lần khác Chúa Giê-xu vào hội đường, ở đó có một người bị liệt bàn tay.
2 Vài người theo dõi xem thử Chúa Giê-xu có chữa lành người bệnh trong ngày Sa-bát không, để tố cáo Ngài.
3 Chúa Giê-xu nói với người bị liệt tay: "Anh hãy đứng lên trước mặt mọi người."
4 Rồi Ngài hỏi dân chúng, "Điều nào có phép làm trong ngày Sa-bát: làm lành hay làm dữ, cứu người hay giết người?" Nhưng họ đều làm thinh.
5 Chúa Giê-xu nhìn họ mà tức giận, lòng Ngài buồn nản vì thấy họ ương ngạnh. Ngài liền bảo người bị liệt tay, "Anh hãy giơ tay ra." Anh ta giơ ra thì tay được lành.
6 Những người Pha-ri-xi đi ra, bàn mưu với các đảng viên Hê-rốt để giết Chúa Giê-xu.

Nhiều người theo Chúa Giê-xu
7 Chúa Giê-xu cùng các môn đệ rời nơi ấy để đi đến hồ, có đoàn dân rất đông từ vùng Ga-li-lê đi theo Ngài.
8 Nhiều người từ miền Giu-đia, Giê-ru-sa-lem, Y-đu-mia, từ vùng đất phía Đông sông Giô-đanh và từ vùng Tia và Xi-đôn đến nữa. Khi nghe đồn những việc Chúa Giê-xu làm, thì có vô số người đến tìm Ngài.
9 Nhìn thấy đám đông, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ

chuẩn bị cho Ngài một chiếc
thuyền để khỏi bị dân chúng
lấn ép.
10 Vì Ngài đã chữa lành
nhiều người bệnh nên
những ai mắc bệnh đều
chen lấn nhau để được rờ
Ngài.
11 Khi tà ma thấy Chúa
Giê-xu thì chúng quì xuống
trước mặt Ngài và kêu lên
"Ngài là Con Thượng Đế!"
12 Nhưng Chúa Giê-xu cấm
chúng nó không được nói
Ngài là ai.

Chúa Giê-xu chọn mười hai sứ đồ
(Ma 10:1–4; Lu 6:12–16)

13 Khi Chúa Giê-xu lên núi
kia, Ngài gọi những người
Ngài muốn, thì tất cả những
người ấy đến với Ngài.
14 Chúa Giê-xu chọn mười
hai người và gọi họ là sứ đồ
Ngài muốn họ ở bên cạnh
Ngài và sai họ đi ra giảng
đạo,
15 đồng thời cho họ quyền
đuổi quỉ ra khỏi những kẻ bị
ám.
16 Đây là tên mười hai
người Ngài chọn: Xi-môn mà
Ngài đặt tên là Phia-rơ,
17 Gia-cơ và Giăng, con của
Xê-bê-đê. Ngài đặt tên cho
hai anh em nầy là Bô-a-nẹt,
nghĩa là "Con của Sấm Sét,"
18 Anh-rê, Phi-líp, Ba-thê-
lê-mi, Ma-thi-ơ, Thô-ma,
Gia-cơ con của A-phê, Tha-
đê, Xi-môn thuộc đảng Xê-
lốt,
19 và Giu-đa Ít-ca-ri-ốt,
người về sau phản Ngài.

Một số người nói Ngài bị quỉ ám
(Ma 12:22–32; Lu 11:14–23; 12:10)

20 Sau đó Chúa Giê-xu về
nhà nhưng dân chúng lại tụ
tập đông đảo đến nỗi Ngài
và các môn đệ không ăn
được.
21 Nghe thế nên thân nhân
Ngài xuống để bắt Ngài về,
vì họ cho rằng Ngài đã bị
cuồng trí.
22 Nhưng các giáo sư luật
đến từ Giê-ru-sa-lem bảo
rằng, "Ông ta bị quỉ Sa-
tăng* ám! Ông ta chỉ giỏi
dùng quyền chúa quỉ mà
đuổi quỉ đó thôi."
23 Chúa Giê-xu liền gọi dân
chúng đến, dùng ngụ ngôn
để dạy họ. Ngài bảo "Quỉ Sa-
tăng không thể tự đuổi mình
ra khỏi người ta được.
24 Một nước bị phân hóa
không thể nào tồn tại,
25 và gia đình nào tự chia
rẽ sẽ tan hoang.
26 Nếu quỉ Sa-tăng tự
chống lại mình hoặc nghịch
lại những kẻ theo nó thì làm
sao nó tồn tại được? Thế là
Sa-tăng đã đến đường cùng
rồi.
27 Không ai có thể ập vào
nhà một người lực lưỡng mà
cướp đồ người ấy được. Phải
trói anh ta lại trước rồi mới
lấy đồ trong nhà sau.

* **3:22:** ***Sa-tăng*** Tên khác là Bê-ên-xê-bun (ma quỉ).

28 Ta bảo thật, tất cả
những tội lỗi người ta làm
hoặc những lời nói phạm
đến Thượng Đế sẽ được tha.
29 Nhưng ai nói phạm đến
Thánh Linh sẽ không được
tha đâu; người ấy sẽ mắc tội
đời đời."
30 Chúa Giê-xu nói thế là
vì các giáo sư luật bảo rằng
Ngài bị quỉ ám.

Gia đình thật của Chúa Giê-xu
(Ma 12:46–50; Lu 8:19–21)

31 Bấy giờ có mẹ và anh em
của Chúa Giê-xu đến đứng ở
ngoài và cho người vào trong
gọi Ngài ra.
32 Nhiều người đang ngồi
vây quanh Chúa Giê-xu, có
người thưa với Ngài, "Mẹ và
anh em thầy đang chờ thầy
ở ngoài kìa!"
33 Chúa Giê-xu hỏi, "Ai là
mẹ ta và anh em ta?"
34 Rồi Ngài nhìn những
người ngồi quanh Ngài và
bảo, "Đây là mẹ ta và anh
em ta!
35 Người nào làm theo ý
muốn Thượng Đế, người đó
mới thật là anh em, chị em
và mẹ của ta."

4

Ngụ ngôn gieo giống
(Ma 13:1–9; Lu 8:4–8)

1 Chúa Giê-xu lại bắt đầu
giảng dạy bên bờ hồ. Vì
quần chúng tụ tập quanh
Ngài quá đông nên Ngài lên
ngồi trên một chiếc thuyền
đậu gần bờ. Còn tất cả dân
chúng thì ngồi trên bờ gần
nước.
2 Chúa Giê-xu dùng ngụ
ngôn dạy dỗ họ nhiều điều.
Ngài kể,
3 "Nghe đây! Có một nông
gia đi ra gieo giống.
4 Trong khi gieo, một số
hột rơi trên đường đi, chim
đáp xuống ăn hết.
5 Một số hột rơi nhằm chỗ
đất đá, có ít đất thịt. Những
hột giống ấy mọc nhanh vì
có đất cạn.
6 Nhưng khi mặt trời mọc
lên liền bị chết héo, vì rễ
không sâu.
7 Một số hột khác rơi
nhằm chỗ cỏ gai, gai mọc
mạnh chèn cây non tốt, nên
cây ấy không sinh quả được.
8 Một số hột khác rơi vào
chỗ đất tốt, liền mọc lên.
Cây càng ngày càng lớn, kết
quả càng nhiều. Có cây sinh
ra ba chục hột, có cây sáu
chục, có cây một trăm."
9 Rồi Chúa Giê-xu bảo,
"Người nào nghe ta được,
hãy lắng tai nghe!"

CHÚA giải thích tại sao dùng ngụ ngôn
(Ma 13:10–17; Lu 8:9–10)

10 Sau đó lúc có một mình
Chúa Giê-xu, mười hai sứ
đồ cùng một số người khác
xúm quanh hỏi Ngài về các
ngụ ngôn Ngài dùng.
11 Chúa Giê-xu bảo, "Các
con được có trí hiểu những
bí mật về Nước Trời, nhưng
đối với người khác ta phải
dùng chuyện ngụ ngôn
12 vì:

‘Họ thấy thì thấy mà không
học được.
Họ nghe thì nghe mà
không hiểu được.
Vì nếu họ học và hiểu được,
họ sẽ trở lại với ta
và được tha thứ
chăng.’ ” *Ê-sai 6:9–10*

*Chúa Giê-xu giải thích
ngụ ngôn gieo giống
(Ma 13:18–23; Lu 8:11–15)*

13 Sau đó Chúa Giê-xu hỏi
các môn đệ, “Các con không
hiểu ngụ ngôn nầy sao? Nếu
truyện nầy mà không hiểu
thì làm sao hiểu các truyện
khác được?
14 Nông gia trong truyện
cũng ví như người gieo lời
của Thượng Đế vào lòng
người ta.
15 Có khi lời giảng dạy rơi
trên đường đi, giống như
người nghe lời dạy dỗ của
Thượng Đế nhưng vừa nghe
xong thì Sa-tăng liền đến
cướp lấy lời đã được gieo
trong lòng họ.
16 Một số người khác như
hột giống rơi trên đất đá. Họ
nghe lời dạy liền hớn hở tiếp
nhận.
17 Nhưng họ không để lời
ấy thấm sâu vào đời sống,
họ chỉ giữ lời dạy đó một
thời gian ngắn thôi. Khi gặp
khốn khổ hoặc gian nan vì
lời dạy mà họ đã tiếp nhận,
thì họ vội vàng rút lui.
18 Có những người giống
như hột giống rơi vào cỏ gai;
họ nghe lời dạy
19 nhưng lại để những lo
âu đời nầy, bả vinh hoa phú
quí và những ham muốn
xấu xa khác khiến cho lời
dạy bị nghẹt ngòi, không
kết quả* trong cuộc sống họ
được.
20 Một số người khác giống
như hột giống trồng nơi đất
tốt. Họ nghe lời dạy và vui
vẻ tiếp nhận rồi lớn lên và
kết quả—có hột sinh ra ba
chục, hột thì sáu chục, hột
thì một trăm.”

*Cái đèn để trên chân đèn
(Lu 8:16–18)*

21 Sau đó Chúa Giê-xu dạy
họ, “Có bao giờ các con lấy
cái đèn giấu dưới cái chậu
hay dưới giường không?
Không! Đèn thì các con để
trên chân đèn.
22 Điều gì kín giấu trước
sau cũng bị phơi bày ra, và
việc nào bí mật rồi cũng bị
lộ ra.
23 Ai có thể nghe ta được,
hãy lắng nghe cho kỹ.
24 Hãy suy nghĩ thật cẩn
thận điều mình nghe. Các
con cho kẻ khác thể nào thì
Thượng Đế cũng sẽ cho các
con lại thể ấy, và còn cho
thêm.
25 Ai có trí hiểu sẽ được
cho thêm nhưng ai không có
thì lại bị lấy luôn điều họ đã
có nữa.”

*Chúa Giê-xu dùng ngụ
ngôn
về hột giống*

* **4:19:** ***kết quả*** Đời sống sinh ra những việc lành Thượng Đế muốn.

26 Rồi Chúa Giê-xu dạy
thêm, "Nước Trời giống như
người gieo giống xuống đất.
27 Hết ngày đến đêm, dù
người ngủ hay thức, hột
giống tiếp tục nẩy mầm,
nhưng người ấy không biết
hột giống lớn lên ra sao.
28 Từ đất tạo ra hột. Trước
là cây non, sau là hoa rồi đến
hột.
29 Khi hột đã chín thì
người ta gặt, vì đến mùa."

Ngụ ngôn về hột cải
(Ma 13:31–32, 34–35; Lu 13:18–19)

30 Chúa Giê-xu dạy thêm,
"Ta phải lấy gì để so sánh với
Nước Trời? Ta phải dùng
truyện gì để giải thích về
nước ấy?
31 Nước Trời giống như
một hột cải, nhỏ nhất trong
các loại hột giống người ta
trồng.
32 Nhưng khi trồng rồi,
hột ấy mọc lên thành cây
lớn nhất so với mọi thứ cây
trồng trong vườn. Cây ấy
có nhánh to rậm, đến nỗi
chim trời làm tổ dưới bóng
nó được."
33 Chúa Giê-xu dùng nhiều
ngụ ngôn tương tự để
dạy dân chúng về lời của
Thượng Đế—theo khả năng
hiểu biết của họ.
34 Bao giờ Ngài cũng dùng
ngụ ngôn để dạy dân chúng,
nhưng khi ở riêng thì Ngài
giải thích hết cho các môn
đệ.

Chúa Giê-xu dẹp yên cơn bão
(Ma 8:23–27; Lu 8:22–25)

35 Chiều hôm ấy Chúa Giê-
xu bảo các môn đệ, "Chúng
ta hãy đi qua bờ hồ bên kia."
36 Rời đám đông dân
chúng, các môn đệ dùng
chiếc thuyền mà Ngài đã
ngồi dạy đưa Ngài đi. Có các
thuyền khác cùng đi nữa.
37 Bỗng một cơn bão nổi
lên thổi tạt qua hồ. Sóng ào
ạt tràn vào gần ngập thuyền.
38 Trong khi ấy, Chúa Giê-
xu đang dựa gối ngủ phía
đuôi thuyền. Các môn đệ
hốt hoảng đến đánh thức
Ngài dậy, "Thầy ơi, thầy
không lo chúng ta sắp chết
đuối hết sao?"
39 Chúa Giê-xu liền đứng
dậy ra lệnh cho sóng và gió,
"Hãy im đi! Lặng đi!" Gió
liền ngưng, mặt hồ trở lại
yên lặng như tờ.
40 Chúa Giê-xu hỏi các
môn đệ, "Sao các con sợ?
Các con vẫn chưa có đức tin
sao?"
41 Các môn đệ vô cùng sợ
hãi bảo nhau, "Ông nầy là ai
mà đến nỗi sóng và gió cũng
vâng lệnh?"

5

Người bị quỉ ám
(Ma 8:28–34; Lu 8:26–39)

1 Chúa Giê-xu và các môn
đệ qua bờ hồ bên kia nơi
miền của dân Ghê-ra-sen.
2 Ngài vừa bước ra khỏi
thuyền bỗng có một người bị
quỉ ám từ vùng nghĩa trang
chạy đến với Ngài.

3 Anh ở trong các hang chôn người chết, dù dùng xiềng cũng không ai trói anh được.
4 Nhiều lần người ta dùng xiềng trói tay chân anh, nhưng anh bẻ còng, tháo xiềng ra hết. Không ai mạnh đủ để kềm giữ anh được.
5 Đêm ngày anh lang thang trong các hang hốc và trên các đồi, kêu la inh ỏi, rồi lấy đá nhọn rạch thân mình.
6 Lúc Chúa Giê-xu còn ở đằng xa, anh đã nhìn thấy, liền chạy lại quì trước mặt Ngài.
7 Anh kêu lớn, "Chúa Giê-xu, Con của Thượng Đế Tối Cao ơi, Ngài muốn làm gì tôi đây? Tôi nhân danh Thượng Đế van xin Ngài đừng làm khổ tôi!"
8 Anh nói như thế vì Chúa Giê-xu ra lệnh, "Hỡi quỉ! hãy ra khỏi người nầy!"
9 Rồi Chúa Giê-xu hỏi, "Mầy tên gì?"

Nó trả lời, "Lữ Đoàn*, vì chúng tôi là một đám quỉ đông."
10 Bọn quỉ van xin Ngài đừng đuổi chúng ra khỏi vùng ấy.
11 Gần đó có một bầy heo đông đang ăn trên một ngọn đồi.
12 Lũ quỉ nài nỉ Chúa Giê-xu, "Xin Ngài cho phép chúng tôi nhập vào bầy heo đi."
13 Chúa Giê-xu cho phép. Chúng liền ra khỏi anh ta và nhập vào bầy heo. Thế là nguyên cả một đàn heo—khoảng hai ngàn con—lao xuống đồi, nhào xuống hồ chết đuối hết.
14 Mấy chú chăn heo bỏ chạy vào thành và vùng quê quanh đó thuật chuyện ấy cho mọi người. Dân chúng lũ lượt kéo nhau ra xem tự sự.
15 Họ gặp Chúa Giê-xu và người trước kia bị quỉ ám đang ngồi đó, mặc áo quần tươm tất, tinh thần tỉnh táo thì họ đâm hoảng.
16 Những người chứng kiến thuật lại cho họ nghe về chuyện xảy ra cho người bị quỉ ám và bầy heo.
17 Dân chúng vùng ấy liền yêu cầu Chúa Giê-xu rời khỏi địa phận của họ.
18 Khi Chúa Giê-xu trở lại thuyền thì người bị quỉ ám trước kia năn nỉ xin theo Ngài.
19 Nhưng Chúa Giê-xu không chịu. Ngài bảo, "Anh hãy trở về với gia đình và thuật lại cho mọi người nghe về những việc lớn lao mà Chúa đã làm cho anh, và Ngài thương xót anh ra sao."
20 Vì thế anh ta trở về thuật cho mọi người ở vùng Thập Tỉnh về việc lớn lao mà Chúa Giê-xu đã làm cho mình. Ai nấy đều kinh ngạc.

Chúa Giê-xu khiến em bé gái sống lại

* **5:9:** ***Lữ Đoàn*** Nghĩa là nhiều. Một lữ đoàn là một đơn vị quân số La-mã khoảng sáu ngàn người.

và chữa lành một thiếu phụ bị bệnh
(Ma 9:18–26; Lu 8:40–56)

21 Khi Chúa Giê-xu lên
thuyền trở lại bờ bên kia, thì
dân chúng vây quanh Ngài
rất đông.
22 Có một người tên Giai-
ru, làm chủ hội đường, nhìn
thấy Chúa liền đến quì trước
mặt Ngài.
23 Ông lạy lục van xin,
"Con gái tôi sắp chết. Lạy
thầy! Xin làm ơn đến đặt tay
chữa cho nó sống."
24 Chúa Giê-xu liền đi với
ông. Dân chúng rất đông đi
theo sau và lấn ép Ngài tứ
phía.
25 Trong đó có một thiếu
phụ mắc chứng xuất huyết
đã mười hai năm.
26 Chị khổ sở trong tay
nhiều y sĩ, và tốn hết tiền
của mà bệnh chẳng những
không thuyên giảm, lại còn
trầm trọng thêm.
27 Khi nghe đồn về Chúa
Giê-xu thì chị liền trà trộn
vào đám đông đến phía sau
và rờ áo Ngài.
28 Chị nghĩ thầm, "Nếu tôi
chỉ rờ được áo Ngài thôi, thì
chắc chắn tôi sẽ lành bệnh."
29 Lập tức, chứng xuất
huyết ngưng lại và chị cảm
thấy hoàn toàn bình phục.
30 Ngay lúc ấy Chúa Giê-
xu cảm biết có quyền lực ra
từ mình nên Ngài quay lại
hỏi dân chúng, "Ai vừa rờ áo
ta?"
31 Các môn đệ thưa, "Thầy
xem có bao nhiêu người xô
đẩy thầy mà thầy còn hỏi,
'Ai rờ áo ta?' "
32 Nhưng Chúa Giê-xu vẫn
nhìn quanh, để xem thử ai
rờ áo mình.
33 Thiếu phụ biết mình
đã lành bệnh, liền đến quì
trước chân Chúa Giê-xu. Chị
run rẩy khai thật mọi việc.
34 Chúa Giê-xu bảo thiếu
phụ "Chị à, chị được lành
bệnh vì chị có lòng tin. Hãy
về bình an; chị lành bệnh
rồi."
35 Trong khi Chúa Giê-xu
đang nói thì một vài người
nhà của ông quản lý hội
đường đến báo, "Con gái
ông chết rồi. Đừng làm
phiền thầy nữa."
36 Nhưng Chúa Giê-xu
không để ý đến những lời
ấy. Ngài bảo ông chủ hội
đường, "Đừng sợ, chỉ cần
tin mà thôi!"
37 Chúa Giê-xu chỉ cho
phép Phia-rơ, Gia-cơ và
Giăng đi với Ngài.
38 Khi đến nhà ông quản lý
hội đường thì Ngài thấy họ
làm ồn ào và khóc lóc thảm
thiết.
39 Chúa Giê-xu vào nhà và
bảo họ, "Chuyện gì mà ồn ào
khóc lóc như thế nầy? Cô bé
không phải chết đâu, nó chỉ
ngủ thôi."
40 Nhưng họ cười nhạo
Ngài. Sau khi đuổi họ ra
khỏi nhà, Chúa Giê-xu dẫn
cha mẹ cô gái và ba môn đệ
vào phòng cô bé nằm.
41 Ngài cầm tay cô bé và
nói, *"Ta-li-tha cum!"* Nghĩa
là "Bé gái ơi, ta bảo con hãy
ngồi dậy."

42 Cô bé lập tức đứng dậy và chập choạng bước đi vì cô đã lên mười hai tuổi. Mọi người rất đỗi kinh ngạc.
43 Chúa Giê-xu ra lệnh tuyệt đối không ai được phép nói lại với người khác biết việc nầy. Rồi Ngài bảo họ cho cô bé ăn.

6

Chúa Giê-xu về thăm quê nhà
(Ma 13:53–58; Lu 4:16–30)
1 Chúa Giê-xu rời nơi ấy trở về thăm quê nhà, có các môn đệ cùng đi.
2 Đến ngày Sa-bát, Ngài vào hội đường dạy dỗ. Nhiều người nghe Ngài thì sững sờ hỏi nhau, "Ông ta học những điều nầy ở đâu? Ai cho ông ta sự khôn ngoan như thế? Ông ta lấy quyền ở đâu mà làm phép lạ?
3 Ông ta chẳng qua chỉ là thợ mộc, con của Ma-ri và anh của Gia-cơ, Giô-xép, Giu-đa và Xi-môn. Còn chị em ông ta vẫn sống ở giữa chúng ta đây mà." Cho nên họ bực dọc về Ngài.
4 Chúa Giê-xu bảo họ, "Nhà tiên tri nào cũng được khắp nơi kính trọng, chỉ trừ quê quán và họ hàng mình."
5 Cho nên Chúa Giê-xu không thể làm phép lạ ở đó được. Ngài chỉ đặt tay chữa lành một vài người bệnh thôi.
6 Ngài lấy làm ngạc nhiên vì nhiều người chẳng có lòng tin gì cả. Rồi Chúa Giê-xu vào các làng khác trong vùng ấy để giảng dạy.

Chúa Giê-xu gởi các sứ đồ đi truyền giáo
(Ma 10:1, 5–15; Lu 9:1–6)
7 Ngài gọi mười hai môn đệ lại và chuẩn bị sai họ đi ra từng đôi để giảng đạo, đồng thời cho họ quyền trừ tà ma.
8 Chúa Giê-xu căn dặn họ: "Đừng mang gì theo khi đi đường ngoài cây gậy. Đừng mang theo bánh mì, bao bị hoặc tiền trong túi.
9 Hãy mang dép nhưng chỉ đem đủ đồ mặc mà thôi.
10 Khi các con vào nhà ai thì cứ ở đó cho tới khi ra đi.
11 Nếu dân chúng nơi nào không chịu tiếp đón hoặc nghe các con, thì hãy rời khỏi nơi đó, phủi bụi* nơi chân các con, để làm dấu cảnh cáo họ."
12 Các sứ đồ đi ra giảng dạy và khuyên dân chúng ăn năn.
13 Họ đuổi quỉ, xức dầu ô-liu† và chữa lành nhiều người bệnh.

Vua Hê-rốt lầm tưởng Chúa Giê-xu là Giăng Báp-tít
(Ma 14:1–12; Lu 9:7–9)
14 Vua Hê-rốt nghe đồn về Chúa Giê-xu, vì lúc ấy Ngài đã nổi danh. Vài người bảo, "Ông ta là Giăng Báp-tít,

* **6:11:** ***phủi bụi*** Một dấu hiệu cảnh cáo, có nghĩa là các môn đệ gạt bỏ những người ấy. † **6:13:** ***xức dầu ô-liu*** Dầu ô-liu dùng làm thuốc trị bệnh.

người đã sống lại từ trong kẻ chết nên mới có thể làm những phép lạ như thế nầy."

15 Kẻ khác nói, "Ông ta là Ê-li."

Người khác lại nói, "Ông ta là nhà tiên tri cũng như các tiên tri thời xưa."

16 Khi Hê-rốt nghe vậy liền bảo, "Ta đã chém đầu Giăng, bây giờ ông ta đã sống lại từ trong đám người chết!"

Giăng Báp-tít bị giết

17 Số là Hê-rốt ra lệnh cho quân sĩ dưới quyền tống giam Giăng, để làm vừa lòng vợ là Hê-rô-đia. Bà nầy trước kia là vợ của Phi-líp, em Hê-rốt, nhưng Hê-rốt lại lấy bà.

18 Giăng đã can ngăn Hê-rốt, "Lấy vợ của em mình là không phải lẽ."

19 Vì thế Hê-rô-đia thù Giăng và muốn giết ông, nhưng không được

20 vì Hê-rốt sợ Giăng nên tìm cách che chở ông ta. Hê-rốt biết Giăng là người tốt và thánh thiện. Càng nghe Giăng bao nhiêu, Hê-rốt càng khó chịu bấy nhiêu, thế mà vua vẫn thích nghe.

21 Nhưng cơ hội tốt đã đến để Hê-rô-đia giết Giăng. Vào dịp sinh nhật Hê-rốt, vua làm tiệc thết đãi các đại quan văn võ trong triều đình, cùng các nhân vật quan trọng miền Ga-li-lê.

22 Lúc con gái Hê-rô-đia vào nhảy múa, Hê-rốt và các khách dự tiệc rất thích.

Nên vua bảo cô gái, "Con muốn xin điều gì bây giờ cha cũng cho hết."

23 Vua còn hứa thêm, "Xin cái gì cũng được—dầu cho xin nửa vương quốc của cha, cha cũng cho."

24 Cô gái chạy vào hỏi mẹ, "Con xin cái gì bây giờ hả mẹ?"

Bà mẹ đáp, "Con hãy xin cái đầu của Giăng Báp-tít."

25 Cô gái vội vàng trở vào thưa với vua, "Con muốn xin cái đầu của Giăng Báp-tít để trên mâm ngay bây giờ."

26 Vua rất buồn rầu nhưng vì đã trót hứa, mọi khách dự tiệc đều nghe, nên vua không muốn từ chối điều cô gái xin.

27 Vua liền truyền lệnh cho một người lính đi mang đầu Giăng đến. Người lính đi chém đầu Giăng trong ngục

28 để trên mâm mang vào. Người lính đưa mâm cho cô gái, cô gái mang vào đưa cho mẹ.

29 Các môn đệ Giăng nghe tin ấy liền đến lấy xác ông đem đi chôn cất.

Thết đãi hơn năm ngàn người

(Ma 14:13–21; Lu 9:10–17; Gi 6:1–14)

30 Các môn đệ nhóm lại quanh Chúa Giê-xu và thuật lại cho Ngài nghe những gì họ làm và dạy.

31 Dân chúng kẻ đến người đi tấp nập đến nỗi Chúa Giê-xu và các môn đệ không có

thì giờ để ăn. Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Thôi chúng ta hãy đi tìm chỗ nào vắng vẻ để nghỉ ngơi.”
32 Nên họ xuống thuyền đi đến chỗ vắng, xa quần chúng.
33 Nhưng nhiều người trông thấy thì biết, vì thế dân chúng từ đủ các tỉnh liền chạy bộ đến chỗ Ngài sắp tới và đến trước Chúa Giê-xu cùng các môn đệ.
34 Vừa tới nơi, Ngài thấy dân chúng đang đợi. Ngài cảm thương họ vì họ như chiên không có người chăn nên Chúa Giê-xu dạy dỗ họ nhiều điều.
35 Xế chiều các môn đệ đến thưa với Ngài, “Chỗ nầy vắng vẻ mà trời đã xế chiều rồi.
36 Xin thầy cho họ về để họ đi vào vùng quê và làng mạc quanh đây mua thức ăn.”
37 Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Các con phải cho họ ăn.”
Các môn đệ thưa, “Chúng con phải dùng nguyên một năm lương mới đủ tiền mua thức ăn cho chừng nầy người!”
38 Chúa Giê-xu hỏi họ, “Các con có bao nhiêu ổ bánh? Đi xem thử đi.”
Sau khi đã kiểm điểm họ trình, “Dạ có năm ổ bánh và hai con cá.”
39 Chúa Giê-xu bảo các môn đệ cho dân chúng ngồi từng nhóm trên cỏ xanh.
40 Họ liền ngồi từng nhóm năm chục, nhóm một trăm.
41 Chúa Giê-xu cầm năm ổ bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời tạ ơn Thượng Đế. Ngài bẻ bánh ra đưa cho các môn đệ phân phát cho dân chúng. Rồi Ngài cũng phát cá nữa.
42 Tất cả mọi người đều ăn uống no nê.
43 Các môn đệ gom được đầy mười hai giỏ bánh và cá thừa.
44 Trong số người ăn có hơn năm ngàn người đàn ông.

Chúa Giê-xu đi trên mặt nước
(Ma 14:22–33; Gi 6:16–21)

45 Chúa Giê-xu liền bảo các môn đệ xuống thuyền, qua thành Bết-sai-đa ở bờ bên kia trước Ngài. Còn Ngài thì ở lại để giải tán dân chúng.
46 Sau khi họ về rồi, Chúa Giê-xu lên núi cầu nguyện.
47 Đêm xuống, thuyền đã đến giữa hồ rồi mà Chúa Giê-xu vẫn còn ở một mình trên bờ.
48 Ngài thấy các môn đệ chèo chống rất cực nhọc vì gặp gió ngược. Vào khoảng ba đến sáu giờ sáng, Chúa Giê-xu đi trên mặt nước đến với họ và Ngài định đi qua mặt thuyền.
49 Khi các môn đệ thấy Ngài đi trên mặt nước, thì tưởng thấy ma, nên la lên.
50 Người nào cũng nhìn thấy, nên sợ hoảng. Nhưng Chúa Giê-xu lập tức trấn an họ, “Đừng sợ, ta đây mà.”
51 Lúc Ngài bước vào thuyền với họ thì gió lặng.

Các môn đệ vô cùng kinh ngạc.
52 Họ không hiểu ý nghĩa
phép lạ về năm ổ bánh vì trí
họ còn tối tăm.

Chúa Giê-xu chữa bệnh cho nhiều người
(Ma 14:34–36)

53 Sau khi băng qua hồ thì
họ đến bờ Ghê-nê-xa-rét rồi
buộc thuyền tại đó.
54 Chúa Giê-xu vừa bước
ra khỏi thuyền thì dân
chúng nhận ra Ngài.
55 Quần chúng khắp nơi
đổ xô đến, hễ nghe Ngài
đi đâu là người ta khiêng
những người bệnh nằm trên
cáng đến đó.
56 Bất cứ chỗ nào Ngài đi,
từ làng mạc, thành thị hay
vùng quê, dân chúng cũng
đều đưa những người bệnh
đến đó, vào trong phố chợ.
Họ nài nỉ xin được rờ ven
áo Ngài. Hễ ai rờ đều được
lành cả.

7

Hãy vâng theo luật Thượng Đế
(Ma 15:1–20)

1 Các người Pha-ri-xi và
một số giáo sư luật từ Giê-
ru-sa-lem đến họp chung
quanh Chúa Giê-xu.
2 Họ thấy mấy môn đệ của
Ngài dùng tay không sạch,
nghĩa là chưa rửa, để ăn.
3 Người Pha-ri-xi và tất cả
người Do-thái không bao giờ
ăn trước khi rửa tay, như
luật truyền miệng của họ đã
qui định.
4 Còn khi mua đồ ở chợ về,
nếu chưa rửa đúng cách, họ
cũng không ăn. Họ còn giữ
nhiều truyền thống khác về
cách rửa ly chén, bầu nước
và nồi niêu*.
5 Người Pha-ri-xi và các
giáo sư luật thưa với Chúa
Giê-xu, "Tại sao các môn đệ
thầy không giữ truyền thống
của người xưa mà dùng tay
không sạch để ăn?"
6 Chúa Giê-xu đáp, "Nhà
tiên tri Ê-sai viết rất đúng về
các ông là những kẻ đạo đức
giả:

'Dân nầy tôn kính ta bằng
môi miệng, mà lòng
thì xa cách ta.
7 Lối thờ kính của họ thật vô
ích.
Những điều họ dạy chỉ là
những qui tắc con
người đặt ra thôi.' *Ê-
sai 29:13*

8 Các ông không theo những
mệnh lệnh của Thượng Đế
mà chỉ theo lời dạy của con
người."
9 Rồi Chúa Giê-xu bảo họ,
"Các ông khôn khéo ném bỏ
mệnh lệnh của Thượng Đế
để tuân theo những truyền
thống của mình.
10 Mô-se dạy, 'Hãy tôn
kính cha mẹ ngươi,'† và

* **7:4:** ***nồi niêu*** Vài bản Hi-lạp thêm "ghế ngồi." † **7:10:** ***Hãy tôn kính cha mẹ ngươi*** Xuất 20:12; Phục 5:16. ‡ **7:10:** ***người nào ... xử tử*** Xuất 21:17.

‘người nào chửi mắng cha
mẹ mình phải bị xử tử.’‡
11 Nhưng các ông dạy
rằng, con cái nào cũng có
thể thưa với cha mẹ, ‘Điều
con có thể giúp cha mẹ thì
đã là Co-ban rồi—nghĩa là đã
dâng cho Thượng Đế.’
12 Các ông không cho
người đó dùng số tiền ấy để
giúp cha mẹ nữa.
13 Cho nên, khi các ông
dạy người ta theo truyền
thống ấy, thì các ông đã ném
bỏ lời dạy của Thượng Đế.
Các ông còn làm nhiều điều
tương tự như thế.”
14 Sau khi Chúa Giê-xu gọi
dân chúng lại, Ngài bảo,
“Mọi người hãy nghe và hiểu
điều ta nói đây.
15 Không có cái gì từ ngoài
đi vào thân thể người mà
làm cho người dơ bẩn được.
Người ta bị dơ bẩn là do
những thứ phát xuất từ
trong ra mà thôi.”
16 §
17 Khi Chúa Giê-xu rời
đoàn dân đi vào nhà thì
các môn đệ hỏi Ngài về câu
chuyện ấy.
18 Chúa Giê-xu bảo, “Các
con vẫn chưa hiểu sao? Dĩ
nhiên các con biết là không
có cái gì từ ngoài vào trong
người mà làm dơ bẩn con
người được.
19 Vì cái đó không nhập
vào tâm trí mà vào bao tử
tiêu hóa rồi bài tiết khỏi
thân thể.” Chúa Giê-xu nói
như thế để ám chỉ rằng
không có thức ăn nào gọi là
dơ bẩn cả.
20 Ngài dạy tiếp, “Những
gì từ trong con người ra mới
làm dơ bẩn con người.
21 Những điều xấu xa sau
đây phát xuất từ bên trong
con người: ác tưởng, tội
nhục dục, trộm cắp, giết
người, ngoại tình,
22 tham lam, độc ác, nói
dối, dâm đãng, ganh tị, nói
xấu kẻ khác, kiêu căng và ăn
ở bậy bạ.
23 Những điều ác đó từ bên
trong ra mới làm dơ bẩn con
người.”

Cứu giúp một thiếu phụ ngoại quốc
(Ma 15:21–28)

24 Chúa Giê-xu rời nơi ấy
đi đến khu vực gần thành
Tia. Khi vào nhà, Ngài
không muốn ai biết, nhưng
không được.
25 Một thiếu phụ có cô con
gái bị quỉ ám nghe tin Ngài
ở đó. Bà liền đến quì trước
mặt Chúa Giê-xu.
26 Bà là người Hi-lạp, sinh
trưởng vùng Phê-ni-xi thuộc
Xy-ri. Bà van xin Chúa Giê-
xu đuổi quỉ ra khỏi cô con
gái mình.
27 Chúa Giê-xu bảo bà,
“Không nên lấy bánh của
con cái mà cho chó ăn. Phải
để con cái ăn no nê trước
đã.”
28 Nhưng bà thưa, “Lạy
Chúa đúng vậy, nhưng các
con chó dưới gầm bàn cũng

§ **7:16:** ***Người nào … lắng tai nghe*** Vài bản Hi-lạp thêm câu 16: “Người nào nghe ta được, hãy lắng tai nghe!”

được ăn bánh vụn của mấy đứa nhỏ."
29 Chúa Giê-xu đáp, "Vì
câu đáp của bà, bà về đi, quỉ
đã ra khỏi con bà rồi."
30 Bà ấy trở về nhà thấy
cô con gái nằm trên giường
tỉnh táo, còn quỉ đã ra khỏi.

Chúa Giê-xu chữa lành người điếc

31 Sau đó, Chúa Giê-xu rời
khu vực thành Tia, đi qua
thành Xi-đôn, rồi đến hồ
Ga-li-lê thuộc khu vực Thập
Tỉnh.
32 Đang khi Ngài ở đó, có
mấy người mang đến một
người điếc và đớ lưỡi, ăn nói
ngọng nghịu. Người ta xin
Ngài đặt tay chữa lành cho
anh.
33 Chúa Giê-xu dắt anh ra
khỏi đám đông, riêng một
mình với Ngài. Ngài đặt
ngón tay trên lỗ tai anh, rồi
nhổ nước miếng và sờ vào
lưỡi anh ta.
34 Ngước mắt lên trời, Ngài
thở dài và nói, *"Ép-pha-
tha!"* nghĩa là, "Hãy mở ra."
35 Lập tức người ấy nghe
được, lưỡi trở nên thong thả,
anh ta nói rõ ràng.
36 Chúa Giê-xu dặn mọi
người không được cho ai
biết việc ấy. Nhưng Ngài
càng ngăn cấm bao nhiêu
người ta lại càng đồn chuyện
ấy ra bấy nhiêu.
37 Dân chúng vô cùng kinh
ngạc và bảo rằng, "Chúa
Giê-xu làm mọi việc thật hết
sức tốt đẹp. Ngài khiến
kẻ điếc nghe được và người
câm nói được."

8

Hơn bốn ngàn người được thết đãi
(Ma 15:32–39)

1 Lần khác có một đám
đông đi theo Chúa Giê-xu mà
không có gì ăn nên Ngài gọi
các môn đệ lại bảo,
2 "Ta tội nghiệp đoàn dân
nầy, vì họ đã ở với ta hơn ba
ngày nay mà không có gì ăn.
3 Nếu ta cho họ về trong
khi bụng đói thế nầy chắc có
người sẽ bị xỉu dọc đường,
vì một số đã đến từ những
nơi khá xa."
4 Các môn đệ Ngài thưa,
"Làm sao chúng ta có đủ
bánh cho chừng nầy người
ăn? Nơi đây cũng không gần
thị trấn nào."
5 Chúa Giê-xu hỏi, "Các
con có bao nhiêu ổ bánh?"
Họ thưa, "Dạ có bảy ổ."
6 Chúa Giê-xu bảo dân
chúng ngồi xuống đất. Rồi
Ngài cầm bảy ổ bánh, cảm
tạ Thượng Đế và bẻ bánh
ra. Ngài trao bánh cho các
môn đệ để phân phát cho
dân chúng.
7 Các môn đệ cũng có vài
con cá nhỏ. Sau khi cảm tạ
Thượng Đế về mấy con cá,
Ngài bảo các môn đệ phát
cho dân chúng luôn.
8 Mọi người ăn uống no
nê. Các môn đệ gom được
bảy giỏ đầy những miếng
thừa.
9 Có khoảng bốn ngàn
người đàn ông ăn lần đó.
Sau khi ăn xong, Ngài cho họ
về.

10 Rồi Ngài cùng các môn
đệ xuống thuyền đi qua
miền Đan-ma-nu-tha.

Các nhà cầm quyền muốn xem
một phép lạ
(Ma 16:1–4)

11 Các người Pha-ri-xi đến
gặp Chúa Giê-xu và bắt đầu
gạn hỏi Ngài. Vì chủ tâm
gài bẫy Ngài, nên họ yêu cầu
Chúa Giê-xu làm một phép
lạ từ trời cho họ xem.
12 Chúa Giê-xu thở dài bảo
họ, "Sao các ông muốn xem
phép lạ? Ta bảo thật, các
ông sẽ không nhận được
dấu lạ nào cả."
13 Rồi Ngài bỏ họ, xuống
thuyền sang bờ hồ bên kia.

Thận trọng về những lời
giáo huấn sai lạc
(Ma 16:5–12)

14 Các môn đệ chỉ đem
theo có một ổ bánh trong
thuyền; đáng lẽ họ phải
mang theo nhiều hơn.
15 Chúa Giê-xu bảo họ,
"Các con phải thận trọng về
men của người Pha-ri-xi và
men của Hê-rốt."
16 Các môn đệ thảo luận
với nhau về ý nghĩa của lời
Ngài nói. Họ bảo, "Thầy
nói vậy là vì chúng ta quên
mang bánh theo."
17 Biết họ bàn như thế nên
Chúa Giê-xu hỏi, "Sao các
con nói tại vì không mang
bánh theo? Các con cũng
còn chưa thấy và chưa hiểu
sao? Trí óc các con vẫn còn
tối tăm sao?
18 Các con có mắt mà vẫn
không thấy, có tai mà không
nghe. Các con còn nhớ
những lần
19 ta chia năm ổ bánh cho
năm ngàn người sao? Các
con thu lại được bao nhiêu
giỏ bánh thừa?"

Họ thưa, "Dạ, mười hai giỏ."

20 "Còn khi ta phát bảy ổ
bánh cho bốn ngàn người,
các con gom được bao nhiêu
giỏ bánh thừa?"

Họ thưa, "Dạ, bảy giỏ."

21 Chúa Giê-xu bảo họ
rằng, "Đến bây giờ các con
cũng chưa hiểu sao?"

Chúa Giê-xu chữa lành người mù

22 Chúa Giê-xu cùng các
môn đệ đến thành Bết-sai-
đa. Người ta mang tới cho
Ngài một người mù và xin
Ngài đặt tay trên anh.
23 Chúa Giê-xu cầm tay
người mù, dắt ra khỏi làng.
Sau khi nhổ nước miếng lên
mắt và đặt tay trên anh,
Ngài hỏi, "Bây giờ anh thấy
được chưa?"
24 Anh ngước lên thưa,
"Dạ, tôi thấy người ta nhưng
họ đi giống như cây cối."
25 Chúa Giê-xu lại đặt tay
lên mắt anh. Anh mở mắt
ra thì mắt được sáng, thấy
rõ ràng tất cả.
26 Chúa Giê-xu bảo anh đi
về nhà và dặn, "Đừng trở
vào thành."

Phia-rơ tuyên xưng Chúa Giê-xu
là Đấng Cứu Thế
(Ma 16:13–20; Lu 9:18–21)

27 Chúa Giê-xu cùng môn
đệ đi đến các thành quanh
vùng Xê-xa-rê Phi-líp. Đang
đi đường, Ngài hỏi các môn
đệ, "Dân chúng nói ta là ai?"
28 Các môn đệ thưa, "Có
người nói thầy là Giăng Báp-
tít. Người khác nói thầy là
Ê-li, còn người khác nữa thì
cho thầy là một trong các
nhà tiên tri."
29 Nhưng Chúa Giê-xu hỏi,
"Còn các con nói ta là ai?"
Phia-rơ đáp, "Thầy là
Đấng Cứu Thế."
30 Chúa Giê-xu nghiêm
cấm các môn đệ không được
nói cho người nào biết Ngài
là ai.

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài
(Ma 16:21–28; Lu 9:22–27)

31 Rồi Chúa Giê-xu bắt đầu
dạy họ rằng, "Con Người
phải chịu khổ nhiều, còn bị
các bô lão Do-thái, các giới
trưởng tế cùng các giáo sư
luật loại ra." Ngài cũng cho
biết thêm là Con Người sẽ bị
giết, nhưng sau ba ngày sẽ
sống lại từ trong kẻ chết.
32 Chúa Giê-xu nói rõ ràng
cho các môn đệ biết những
sự việc sẽ xảy ra. Phia-rơ
liền mang Ngài riêng ra và
trách Ngài.
33 Nhưng Chúa Giê-xu
quay lại nhìn các môn đệ
rồi quở Phia-rơ. Ngài bảo,
"Nầy Sa-tăng*, hãy đi khỏi
mặt ta! Con không nghĩ đến
việc Thượng Đế mà chỉ nghĩ
đến những việc loài người
thôi."
34 Sau đó Chúa Giê-xu gọi
quần chúng và các môn đệ
lại, bảo rằng, "Ai muốn theo
ta phải từ bỏ chính mình
và vác thập tự giá mình mà
theo ta.
35 Ai tìm cách giữ mạng
sống mình, sẽ bị mất nó,
nhưng ai chịu mất mạng
mình vì ta và vì Tin Mừng
thì sẽ giữ được mạng sống.
36 Nếu ai được cả thế giới
mà mất linh hồn mình thì
ích lợi gì?
37 Lấy gì mà đánh đổi linh
hồn mình?
38 Ai xấu hổ về ta và lời dạy
dỗ của ta giữa thế hệ dâm ô
và tội lỗi nầy thì Con Người
cũng sẽ xấu hổ về người ấy
khi Ngài hiện đến trong vinh
quang của Cha Ngài cùng
với các thiên sứ thánh."

9

1 Rồi Chúa Giê-xu bảo họ,
"Ta bảo thật, một số người
đứng đây sẽ không nếm cái
chết trước khi Nước Trời
hiện đến trong quyền uy."

Chúa Giê-xu nói chuyện với Mô-se và Ê-li
(Ma 17:1–13; Lu 9:28–36)

2 Sáu ngày sau, Chúa Giê-
xu đem Phia-rơ, Gia-cơ và
Giăng đi riêng lên một ngọn
núi cao. Ngài biến hóa trước
mắt họ.
3 Áo quần Ngài đang mặc
bỗng trở nên sáng trắng,

* **8:33:** ***Sa-tăng*** Tên của ma quỉ, có nghĩa là "kẻ thù." Chúa Giê-xu ngụ ý là Phia-rơ nói chuyện kiểu Sa-tăng.

đến nỗi không ai có thể làm
trắng như thế được.
4 Bỗng có Ê-li và Mô-se
hiện ra nói chuyện với Ngài.
5 Phia-rơ thưa với Ngài,
"Thưa thầy, chúng ta ở đây
thật tuyệt. Chúng ta hãy
dựng ba cái lều—một cái cho
thầy, một cái cho Mô-se và
một cái cho Ê-li."
6 Phia-rơ chẳng biết mình
nói gì vì ông và các đồng
bạn quá khiếp sợ.
7 Có một đám mây bay
đến bao phủ mọi người.
Từ trong đám mây có tiếng
vọng ra, "Đây là Con ta yêu
dấu. Hãy nghe theo người!"
8 Bỗng nhiên Phia-rơ, Gia-
cơ và Giăng nhìn quanh
quất thì chỉ thấy có một
mình Chúa Giê-xu mà thôi.
9 Khi đang xuống núi,
Ngài dặn họ không được kể
cho ai nghe về việc họ vừa
thấy cho đến khi Con Người
sống lại từ trong vòng kẻ
chết.
10 Vì thế các môn đệ giữ
kín những điều ấy trong
lòng, nhưng họ bàn luận với
nhau không hiểu Ngài nói
sống lại từ kẻ chết nghĩa là
gì.
11 Họ hỏi Ngài, "Tại sao các
giáo sư luật bảo là Ê-li phải
đến* trước?"
12 Chúa Giê-xu đáp, "Họ
nói đúng, Ê-li phải đến
trước để chuẩn bị mọi việc.
Nhưng tại sao Thánh Kinh
bảo là Con Người phải chịu
khổ nhiều, bị gạt bỏ và
khinh miệt?
13 Ta cho các con biết là Ê-
li đã đến rồi, nhưng người ta
đối xử với ông ấy theo điều
họ muốn đúng như lời đã
viết về ông."

Chúa Giê-xu chữa lành một cậu bé mắc bệnh
(Ma 17:14–20; Lu 9:37–43a)

14 Khi Ngài trở lại với các
môn đệ kia, thì thấy một
đám đông vây quanh và các
giáo sư luật đang tranh luận
với họ.
15 Vừa thấy Chúa Giê-xu,
đám đông vô cùng ngạc
nhiên, nên chạy lại để chào
mừng Ngài.
16 Chúa Giê-xu hỏi, "Các
ông tranh luận với họ về
việc gì thế?"
17 Một người đáp, "Thưa
thầy, tôi mang con tôi đến
cho thầy. Nó bị quỉ ám khiến
nó không nói được.
18 Khi quỉ hành thì vật nó
té xuống đất. Rồi nó sùi
bọt mép, nghiến răng, người
cứng đơ lại. Tôi đã xin các
môn đệ thầy đuổi quỉ ra mà
họ không làm được."
19 Chúa Giê-xu đáp, "Nầy
thế hệ vô tín, ta phải ở với
các ông trong bao lâu nữa?
Ta phải chịu đựng các ông
trong bao lâu nữa? Mang nó
đến đây cho ta."
20 Họ mang cậu bé đến.
Vừa khi thấy Ngài, quỉ vật
cậu bé khiến nó té lăn nhào

* **9:11:** ***Ê-li phải đến*** Xin xem Mal 4:5-6.

xuống đất, miệng sùi bọt mép.

21 Chúa Giê-xu hỏi người cha, "Nó bị thế nầy bao lâu rồi?"

Người cha thưa, "Từ khi nó còn nhỏ.

22 Nhiều lúc quỉ xô nó vào lửa hoặc xuống nước để giết nó. Nếu thầy có thể làm được gì cho nó, xin thầy thương mà cứu giúp chúng tôi."

23 Chúa Giê-xu bảo người cha, "Ông nói, 'Nếu thầy có thể!' Người nào tin thì việc gì cũng có thể được."

24 Lập tức người cha kêu lên, "Tôi tin! Xin giúp tôi thắng lòng vô tín của tôi!"

25 Khi Chúa Giê-xu thấy đám đông đổ xô lại, Ngài liền quở ác quỉ, "Này, quỉ làm cho người không nghe và không nói được, ta bảo mầy phải ra khỏi cậu bé nầy, không được phép nhập vào nó nữa!"

26 Quỉ rú lên một tiếng, vật cậu bé xuống đất, rồi ra khỏi. Đứa bé nằm cứng đơ như người chết nên nhiều người bảo, "Nó chết rồi!"

27 Nhưng Chúa Giê-xu cầm tay đỡ nó đứng dậy.

28 Khi Chúa Giê-xu vào nhà, các môn đệ hỏi riêng Ngài, "Tại sao chúng con không đuổi được quỉ ấy?"

29 Ngài đáp, "Loại quỉ nầy phải cầu nguyện† mới đuổi được."

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài
(Ma 17:22–23; Lu 9:43b–45)

30 Rồi Chúa Giê-xu cùng các môn đệ rời nơi đó, băng qua miền Ga-li-lê. Ngài không muốn ai biết Ngài ở đâu

31 vì Ngài cần dạy dỗ các môn đệ. Ngài bảo họ, "Con Người sẽ bị giao vào tay dân chúng, rồi họ sẽ giết Ngài. Sau ba ngày, Ngài sẽ sống lại từ kẻ chết."

32 Nhưng các môn đệ không hiểu Ngài nói gì mà lại sợ không dám hỏi.

Ai là người lớn nhất?
(Ma 18:1–5; Lu 9:46–48)

33 Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đến thành Ca-bê-nâm. Sau khi vào nhà, Chúa Giê-xu hỏi họ, "Lúc nãy đi đường các con tranh luận với nhau về việc gì vậy?"

34 Nhưng các môn đệ không dám trả lời, vì trên đường họ đã cãi nhau xem ai trong vòng họ là người lớn nhất.

35 Ngài ngồi xuống, gọi cả mười hai người lại, dạy rằng, "Ai muốn làm người lớn nhất phải là người thấp kém nhất, làm đầy tớ mọi người."

36 Rồi Ngài dắt một em nhỏ lại đặt giữa họ. Bồng em nhỏ trong tay, Ngài dạy,

37 "Người nào nhân danh ta tiếp một em nhỏ như thế

† **9:29:** ***cầu nguyện*** Vài bản Hi-lạp ghi "cầu nguyện và cữ ăn."

nầy tức là tiếp ta. Còn ai tiếp ta tức là tiếp Đấng phái ta đến."

Ai không nghịch với chúng ta
tức là về phía chúng ta
(Lu 9:49–50)

38 Bấy giờ Giăng lên tiếng, "Thưa thầy, chúng con thấy có người nhân danh thầy để đuổi quỉ ra. Chúng con cấm ngay vì người ấy không cùng nhóm với chúng ta."

39 Nhưng Chúa Giê-xu bảo, "Đừng cấm làm gì, vì không ai có thể vừa nhân danh ta làm phép lạ vừa nói xấu ta được.

40 Ai không chống chúng ta tức là về phía chúng ta.

41 Ta bảo thật, 'Người nào cho các con một ly nước uống vì các con là người của Chúa Cứu Thế, người ấy chắc chắn không mất phần thưởng của mình đâu.'

Lời cảnh cáo về nguyên nhân gây ra tội lỗi
(Ma 18:6–9; Lu 17:1–2)

42 Nếu ai gây cho một trong các em nhỏ nầy, đã tin ta mà phạm tội thì nên lấy tảng đá lớn buộc vào cổ người ấy, quăng xuống biển cho chết chìm còn hơn.

43 Nếu tay xui cho các con phạm tội, hãy chặt nó đi! Chẳng thà mất một phần thân thể mà được sống đời đời còn hơn đủ cả hai tay mà bị ném vào hỏa ngục, là nơi lửa không hề tắt.

44 ‡

45 Còn nếu chân xui cho các con phạm tội, hãy chặt nó đi! Vì chẳng thà mất một phần thân thể mà được sống đời đời còn hơn đủ cả hai chân mà bị ném vào hỏa ngục.

46 §

47 Nếu mắt xui cho các con phạm tội, hãy móc nó đi! Chẳng thà mất một mắt mà được vào Nước Trời, còn hơn đủ cả hai mắt mà bị ném vào hỏa ngục.

48 Hỏa ngục là nơi sâu bọ không hề chết, lửa không hề tắt.

49 Mọi người sẽ bị muối bằng lửa*.

50 Muối dùng được nhiều việc, nhưng nếu nó mất vị mặn đi thì làm sao cho nó mặn lại được? Cho nên các con phải có bản chất như muối và phải ăn ở hòa thuận với nhau."

10

Chúa Giê-xu dạy về sự ly dị
(Ma 19:1–12)

1 Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi đến miền Giu-đia và vùng phía Đông sông Giô-đanh. Một lần nữa dân chúng lại

‡ **9:44:** Vài bản Hi-lạp cũ của sách Mác thêm câu 44 cũng giống như câu 48.

§ **9:46:** Vài bản Hi-lạp cũ của sách Mác thêm câu 46 cũng giống như câu 48.

* **9:49:** Vài bản Hi-lạp thêm, "và mọi sinh tế sẽ bị ướp muối." Vào thời Cựu Ước, muối được dùng rắc lên các của lễ. Câu nầy có nghĩa rằng những người theo Chúa sẽ bị thử nghiệm bằng sự khốn khổ, nghĩa là họ phải dâng mình cho Thượng Đế như sinh tế.

tụ tập quanh Ngài, rồi Ngài
dạy dỗ họ như vẫn thường
làm.
2 Có vài người Pha-ri-xi
đến gặp Chúa Giê-xu và hỏi
để thử Ngài, "Người đàn
ông có quyền ly dị vợ hay
không?"
3 Chúa Giê-xu đáp, "Mô-se
truyền điều gì cho các ông?"
4 Họ đáp, "Mô-se cho phép
người đàn ông viết giấy ly dị
và đuổi vợ đi."*
5 Chúa Giê-xu bảo, "Mô-se
viết luật ấy cho các ông, vì
các ông ương ngạnh.
6 Nhưng ban đầu khi
Thượng Đế sáng tạo thế giới,
'Ngài dựng nên người nam
và người nữ.'†
7 'Vì thế, người nam sẽ rời
cha mẹ mà kết hợp với vợ
mình,
8 hai người sẽ trở thành
một thân mà thôi.'‡ Cho nên
họ không còn là hai người
nữa mà là một.
9 Thượng Đế đã kết hợp
hai người thì không ai được
phân rẽ họ."
10 Sau đó khi vào nhà, các
môn đệ hỏi Ngài thêm về
vấn đề ấy.
11 Ngài đáp, "Người nào ly
dị vợ mà lấy người đàn bà
khác là phạm tội ngoại tình
với vợ mình.
12 Còn người đàn bà nào
ly dị chồng mà lấy người
đàn ông khác cũng phạm tội
ngoại tình."

Chúa Giê-xu tiếp nhận các trẻ thơ
(Ma 19:13–15; Lu 18:15–17)

13 Có một số người mang
các trẻ thơ đến cùng Chúa
Giê-xu để Ngài đặt tay lên
chúng nó, nhưng các môn
đệ ngăn cấm.
14 Chúa Giê-xu thấy vậy
không bằng lòng, mới bảo
họ rằng, "Hãy để các trẻ
thơ đến cùng ta, đừng ngăn
cấm, vì Nước Trời thuộc về
những ai có tấm lòng như
chúng nó.
15 Ta bảo thật, các con
phải tiếp nhận Nước Trời
giống như trẻ thơ, nếu
không các con sẽ không thể
vào đó được đâu."
16 Rồi Ngài bồng ẵm chúng
nó, đặt tay lên và chúc
phước cho.

Câu hỏi của một thanh niên giàu có
(Ma 19:16–30; Lu 18:18–30)

17 Khi Chúa Giê-xu sắp rời
nơi ấy thì có một người chạy
lại quì gối trước mặt Ngài và
nói rằng, "Thưa thầy nhân
đức, tôi phải làm gì để được
sống đời đời?"
18 Chúa Giê-xu đáp, "Sao
anh gọi ta là nhân đức? Chỉ
có một mình Thượng Đế là
nhân đức thôi.
19 Anh biết các mệnh lệnh
'Không được giết người.
Không được ngoại tình.
Không được trộm cắp.

* **10:4:** ***"Mô-se ... đuổi vợ đi."*** Xem Phục 24:1. † **10:6:** ***Ngài dựng ... người nữ*** Sáng 1:27; 5:2. ‡ **10:8:** ***hai người ... mà thôi*** Sáng 2:24.

Không được làm chứng dối. Không được lường gạt. Phải tôn kính cha mẹ.’§”

20 Anh đáp, “Thưa thầy, tôi đã vâng giữ những điều ấy từ khi còn nhỏ.”

21 Chúa Giê-xu âu yếm nhìn anh và bảo, “Anh còn thiếu một điều. Hãy bán hết của cải anh có, lấy tiền ấy phân phát cho người nghèo, thì anh sẽ có của báu trên thiên đàng. Rồi đến theo ta.”

22 Khi nghe Chúa Giê-xu nói thế anh ta tỏ vẻ buồn nản thất vọng. Anh ủ rũ bỏ đi vì anh rất giàu.

23 Chúa Giê-xu nhìn quanh và bảo các môn đệ rằng, “Thật khó cho người giàu vào Nước Trời!”

24 Các môn đệ vô cùng ngạc nhiên về lời ấy. Ngài tiếp, “Các con ơi, vào Nước Trời không dễ đâu!

25 Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Trời.”

26 Các môn đệ lại còn ngạc nhiên hơn nữa và hỏi nhau, “Thế thì ai được cứu?”

27 Chúa Giê-xu nhìn họ bảo rằng, “Điều gì con người không làm được thì Thượng Đế làm được. Thượng Đế làm điều gì cũng được cả.”

28 Phia-rơ thưa với Ngài, “Thầy xem, chúng con đã bỏ tất cả để theo thầy.”

29 Chúa Giê-xu bảo, “Ta bảo thật, không ai rời bỏ nhà cửa, anh chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng vì ta và vì Tin Mừng

30 mà không nhận được gấp trăm lần trong đời nầy —nhà cửa, anh chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng cùng với những sự ngược đãi, và được sống đời đời trong tương lai.

31 Người nào hiện ở hàng đầu sẽ bị xuống chót, còn người hiện ở hàng chót sẽ lên đầu.”

Chúa Giê-xu nói về cái chết của Ngài
(Ma 20:17–19; Lu 18:31–34)

32 Trong khi họ đang lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đi trước. Các môn đệ thì sửng sốt còn những người đồng hành khác thì hoảng sợ. Một lần nữa Chúa Giê-xu đem riêng mười hai môn đệ ra, và bắt đầu cho họ biết những việc gì sẽ xảy đến cho Ngài.

33 Ngài bảo, “Nầy, chúng ta đang đi lên Giê-ru-sa-lem. Con Người sẽ bị trao vào tay các giới trưởng tế và các giáo sư luật. Họ sẽ tuyên án xử tử Ngài rồi giao Ngài cho dân ngoại quốc.

34 Chúng sẽ chế nhạo, phỉ nhổ, đánh đòn rồi giết Ngài. Nhưng đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại.”

Hai môn đệ xin Ngài một đặc ân
(Ma 20:20–28)

§ **10:19:** ***Không được … tôn kính cha mẹ*** Xuất 20:12-16; Phục 5:16-20.

35 Lúc ấy Gia-cơ và Giăng,
hai con trai của Xê-bê-đê
đến xin Chúa Giê-xu, "Thưa
thầy, chúng con muốn xin
thầy làm cho một điều."
36 Chúa Giê-xu hỏi, "Các
con muốn ta làm điều gì cho
các con?"
37 Họ thưa, "Xin cho
chúng con một đứa ngồi bên
phải, một đứa ngồi bên trái
thầy, trong vinh quang của
thầy."
38 Chúa Giê-xu bảo, "Các
con không hiểu điều mình
xin. Các con có uống được ly
đau khổ ta sắp uống không?
Và các con có chịu được
phép báp-têm* ta sắp chịu
không?"†
39 Họ thưa, "Dạ được."
Chúa Giê-xu bảo, "Các con
sẽ uống ly ta sắp uống và
chịu lễ báp-têm ta sắp chịu.
40 Nhưng ta không có
quyền chọn người ngồi bên
phải hoặc bên trái ta; hai chỗ
ấy dành cho người nào đã
được Thượng Đế chuẩn bị
trước."
41 Khi mười môn đệ kia
nghe chuyện ấy thì bất bình
với Gia-cơ và Giăng.
42 Ngài gọi họ lại và dạy
rằng, "Những người cầm
quyền của dân ngoại quốc
thích cai trị dân, còn các
đại quan thì thích tỏ quyền
hành trên dân chúng.
43 Nhưng đối với các con,
thì không nên như thế. Ai
muốn làm lớn trong vòng
các con, thì phải làm tôi tớ.
44 Ai muốn làm đầu trong
các con phải như nô lệ vậy.
45 Cũng như Con Người
đến không phải để được
người khác phục vụ mình,
mà để phục vụ người khác
và hi sinh mạng sống mình
để cứu vớt nhiều người."

Chúa Giê-xu chữa lành người mù
(Ma 20:29–34; Lu 18:35–43)

46 Sau đó họ đến thành
Giê-ri-cô. Khi Chúa Giê-xu
cùng các môn đệ sắp rời nơi
ấy cùng với đoàn dân thì có
một người ăn xin mù tên Ba-
ti-mê, con của Ti-mê, đang
ngồi bên đường.
47 Khi nghe Chúa Giê-xu
người Na-xa-rét đi ngang
qua anh liền kêu lớn "Giê-
xu, con của Đa-vít ơi, xin
thương xót tôi!"
48 Nhiều người trong đoàn
dân quở anh mù để anh
im đi nhưng anh lại la lớn
hơn nữa, "Con Đa-vít ơi, xin
thương tôi!"
49 Chúa Giê-xu dừng lại
bảo, "Gọi anh ta đến đây."
Họ liền gọi anh mù và bảo,
"Hãy mừng đi! Đứng dậy.
Thầy Giê-xu gọi anh kia kìa."

* **10:38:** ***chịu được phép báp-têm*** Lễ báp-têm, thường có nghĩa là nhúng mình trong nước, mang một ý nghĩa đặc biệt trong câu nầy—nghĩa là bị chôn vùi trong những nỗi khổ. Xem thêm câu 39. † **10:38:** ***Các con có uống … không*** Chúa Giê-xu muốn nói họ có chịu được những khổ hình mà Ngài sắp trải qua không. Xem thêm câu 39.

50 Người mù liền nhảy lên,
quăng áo choàng lại và đến
cùng Chúa Giê-xu.
51 Chúa Giê-xu hỏi, “Anh
muốn ta làm gì cho anh
đây?”
Người mù thưa, “Thưa
thầy, tôi muốn sáng mắt.”
52 Chúa Giê-xu bảo, “Hãy
đi, đức tin anh đã chữa lành
anh.” Lập tức người mù
được sáng mắt và đi theo
Chúa Giê-xu trên đường.

11

Chúa Giê-xu vào thành Giê-ru-sa-lem như một Hoàng Đế
(Ma 21:1–11; Lu 19:28–40; Gi 12:12–19)

1 Khi Chúa Giê-xu và các
môn đệ gần tới thành Giê-ru-
sa-lem thì đến các thị trấn
Bết-phát và Bê-tha-ni, gần
núi Ô-liu. Từ đó, Ngài bảo
hai môn đệ đi
2 và dặn, “Đi đến thị trấn
trước mặt các con. Vừa khi
vào thành, các con sẽ thấy
một con lừa con đang cột,
chưa có ai cỡi. Tháo nó ra
dắt về đây cho ta.
3 Nếu có ai hỏi tại sao làm
như thế, thì bảo họ là Chúa
cần nó và Ngài sẽ trả lại
ngay.”
4 Họ đi và thấy một con
lừa con đang cột bên đường,
gần cửa một căn nhà, liền
tháo ra.
5 Có mấy người đứng đó
hỏi, “Mấy ông mở lừa con ra
làm gì thế?”
6 Các môn đệ trả lời theo
như Chúa Giê-xu dặn, thì họ
liền để cho đi.
7 Họ mang lừa con về cho
Chúa Giê-xu, lấy áo trải trên
lưng lừa, rồi Chúa Giê-xu cỡi
lên.
8 Nhiều người trải áo mình
trên mặt đường. Kẻ khác
chặt nhánh cây trong đồng
và trải trên đường.
9 Dân chúng kẻ trước
người sau hô lên,

“Tung hô*, Phúc cho Đấng
nhân danh Chúa mà
đến! *Thi thiên 118:26*

10 Phúc cho nước sắp đến
của tổ tiên chúng ta là
Đa-vít!
Tung hô Thượng Đế trên
trời cao!”

11 Chúa Giê-xu đến thành
Giê-ru-sa-lem và đi vào đền
thờ. Sau khi xem qua mọi
việc, Ngài trở về làng Bê-
tha-ni với mười hai môn đệ
vì lúc ấy đã sập tối.

Chúa Giê-xu quở cây vả
(Ma 21:18–19)

12 Hôm sau, khi Chúa Giê-
xu rời làng Bê-tha-ni thì
Ngài đói.
13 Thấy một cây vả có lá ở
đàng xa, Ngài đến gần xem
thử có trái không, nhưng

* **11:9:** ***Tung hô*** Gốc chữ “Hô-sa-na,” một từ ngữ Hê-bơ-rơ hay dùng trong khi cầu nguyện nhưng trong trường hợp nầy, có lẽ mang ý nghĩa vui mừng, để ca ngợi Thượng Đế hoặc Đấng Cứu Thế. Xem thêm câu 10.

chẳng thấy, chỉ có lá thôi, vì lúc ấy chưa phải mùa vả.
14 Chúa Giê-xu liền bảo cây vả, "Sẽ không có ai ăn trái của mầy nữa." Các môn đệ đều nghe lời ấy.

Chúa Giê-xu vào đền thờ
(Ma 21:12–17; Lu 19:45–48; Gi 2:13–22)

15 Lúc trở lại thành Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đi vào đền thờ và đuổi những người buôn bán ở đó. Ngài lật đổ bàn của những kẻ đổi tiền và hất ghế của những người bán bồ câu.
16 Ngài không cho phép ai mang hàng bán qua sân đền thờ.
17 Rồi Ngài dạy dân chúng, "Có phải Thánh Kinh viết rằng 'Đền thờ ta sẽ được gọi là nhà nguyện cho muôn dân† không?' Nhưng các ngươi biến nơi nầy thành 'sào huyệt lũ cướp.' "‡
18 Các giới trưởng tế và các giáo sư luật nghe thế liền tìm cách giết Chúa Giê-xu. Nhưng họ sợ Ngài vì dân chúng rất ham thích lời dạy dỗ của Ngài.
19 Chiều hôm ấy Chúa Giê-xu cùng các môn đệ rời thành.

Quyền năng của đức tin
(Ma 21:20–22)

20 Sáng hôm sau khi Chúa Giê-xu và các môn đệ đi ngang qua thì thấy cây vả đã chết khô tận rễ.
21 Phia-rơ nhớ lại chuyện liền thưa với Ngài, "Thầy xem kìa. Cây vả thầy rủa, bây giờ chết khô rồi!"
22 Chúa Giê-xu bảo họ, "Các con hãy có lòng tin nơi Thượng Đế.
23 Ta bảo thật, ai bảo hòn núi nầy, 'Hãy bứng lên và nhào xuống biển đi!' Nếu người ấy không có gì ngờ vực trong lòng, nhưng tin chắc điều mình nói sẽ thành sự thật, thì việc ấy sẽ xảy ra.
24 Nên ta bảo các con, hãy tin rằng mình đã nhận được điều mình khẩn xin trong khi cầu nguyện, thì sẽ nhận được điều ấy.
25 Khi đang đứng cầu nguyện, nếu các con có điều gì nghịch với người nào thì hãy tha thứ họ, để Cha các con trên trời cũng tha tội cho các con."
26 §

Các nhà cầm quyền nghi ngờ quyền năng của Chúa Giê-xu
(Ma 21:23–27; Lu 20:1–8)

27 Chúa Giê-xu cùng các môn đệ trở lại thành Giê-ru-sa-lem. Trong khi Ngài đang đi dạo trong đền thờ, thì các giới trưởng tế, các giáo sư luật và các bô lão đến gặp Ngài.

† **11:17:** ***Đền thờ … muôn dân*** Ê-sai 56:7. ‡ **11:17:** ***sào huyệt lũ cướp*** Giê 7:11. § **11:26:** Vài bản cũ Hi-lạp thêm câu 26: "Nhưng nếu các con không tha thứ cho kẻ khác thì Cha các con trên trời cũng sẽ không tha thứ cho các con."

28 Họ hỏi, “Thầy lấy quyền
ở đâu mà làm những điều
nầy? Ai cho thầy quyền ấy?”
29 Chúa Giê-xu đáp, “Tôi
cũng hỏi các ông một câu.
Nếu các ông trả lời được,
tôi sẽ nói cho các ông biết
quyền của tôi đến từ đâu.
30 Các ông hãy cho tôi biết:
Lễ báp-têm của Giăng đến
từ trời hay từ người?”
31 Họ bàn nhau về câu hỏi
của Ngài như thế nầy, “Nếu
chúng ta trả lời, ‘Lễ báp-têm
của Giăng đến từ trời,’ thì
ông ta sẽ hỏi ‘Thế tại sao các
ông không tin ông ấy?’
32 Nhưng nếu chúng ta
nói, ‘Lễ ấy đến từ người,’
thì dân chúng sẽ phản đối
chúng ta.” Các nhà cầm
quyền nầy sợ dân chúng, vì
ai cũng tin rằng Giăng là
một nhà tiên tri.
33 Nên họ trả lời với Chúa
Giê-xu “Chúng tôi không
biết.”
Chúa Giê-xu bảo họ, “Tôi
cũng không nói cho các ông
biết tôi lấy quyền năng nào
mà làm những việc nầy.”

12

Câu chuyện về Con Thượng Đế
(Ma 21:33–46; Lu 20:9–19)

1 Chúa Giê-xu dùng ngụ
ngôn để dạy dỗ dân chúng.
Ngài kể, “Người kia có một
vườn nho. Ông xây tường
chung quanh và đào một lỗ
để đặt máy ép rượu, đồng
thời xây một cái tháp canh.
Sau đó ông cho một số tá
điền thuê, rồi lên đường đi
xa.
2 Đến mùa hái nho, chủ
vườn sai một đầy tớ đến gặp
các tá điền để thu hoa lợi.
3 Nhưng bọn tá điền bắt
đầy tớ, đánh đập rồi đuổi về
tay không.
4 Ông chủ liền sai một đầy
tớ khác. Chúng đập đầu và
nhục mạ người đầy tớ nầy.
5 Ông chủ sai một đầy
tớ nữa đến, thì chúng giết
chết. Ông chủ lại sai thêm
nhiều đầy tớ khác nữa đến,
thì chúng đánh người nầy,
giết người nọ.
6 Sau cùng ông chủ chỉ
còn có một người có thể sai
được, đó là con trai yêu dấu
của mình. Ông sai con đi và
nghĩ bụng, ‘Có lẽ chúng nó
sẽ nể con ta.’
7 Nhưng bọn tá điền bàn
nhau, ‘Thằng nầy sẽ thừa
hưởng vườn nho. Nếu
chúng ta giết nó thì vườn
nho sẽ thuộc về chúng ta.’
8 Cho nên chúng bắt đứa
con, giết chết rồi ném xác ra
ngoài vườn nho.
9 Thế thì ông chủ vườn
nho sẽ đối xử với bọn tá điền
ấy ra sao? Ông ta sẽ đến giết
hết bọn ấy rồi giao vườn nho
cho người khác.
10 Chắc hẳn các ông đã
đọc lời Thánh Kinh:

‘Tảng đá bị thợ xây nhà loại
bỏ,
lại trở thành đá góc nhà.
11 Đó là điều Chúa làm

và quả thật là kỳ diệu
đối với chúng ta.' "
Thi thiên 118:22–23

12 Các lãnh tụ Do-thái hiểu
ngay là ngụ ngôn ấy ám chỉ
họ. Họ muốn bắt Chúa Giê-
xu nhưng sợ dân chúng, nên
bỏ đi.

Có nên đóng thuế hay
không?
(Ma 22:15–22; Lu 20:20–
26)

13 Sau đó họ cho vài người
Pha-ri-xi và đảng viên Hê-
rốt đến gặp Chúa Giê-xu để
gài bẫy Ngài trong lời nói.
14 Họ đến cùng Ngài và
hỏi, "Thưa thầy, chúng tôi
biết thầy là người chân thật.
Thầy không cần biết người
ta nghĩ gì về mình, vì thầy
không đánh giá bề ngoài của
họ. Thầy luôn luôn dạy
sự thật theo đường lối của
Thượng Đế. Xin thầy vui
lòng cho biết: Chúng ta có
nên đóng thuế cho Xê-xa
không? Chúng ta nên đóng
hay không nên đóng?"
15 Biết ác ý của họ nên
Chúa Giê-xu bảo "Sao các
ông tìm cách đánh bẫy ta?
Đưa ta xem một đồng tiền."
16 Họ chìa ra cho Ngài
xem một đồng tiền. Ngài
hỏi, "Hình và danh hiệu trên
đồng tiền nầy là của ai?" Họ
đáp, "Của Xê-xa."
17 Chúa Giê-xu bảo họ,
"Nếu thế thì cái gì của Xê-xa
hãy trả lại cho Xê-xa, còn cái
gì của Thượng Đế hãy trả lại
cho Thượng Đế." Bọn họ rất
kinh ngạc về điều Chúa Giê-
xu nói.

Người Xa-đu-xê tìm cách
gài bẫy Chúa Giê-xu
(Ma 22:23–33; Lu 20:27–
40)

18 Lúc ấy có mấy người Xa-
đu-xê đến gặp Chúa Giê-xu.
Người Xa-đu-xê không tin có
sự sống lại từ trong kẻ chết.
19 Họ hỏi, "Thưa thầy, Mô-
se viết rằng nếu người nào
có anh qua đời để vợ lại
không con, thì người em trai
phải lấy chị dâu góa ấy để
sinh con nối dòng cho anh
mình.
20 Trong chuyện nầy có
bảy anh em. Người anh cả
lấy vợ rồi chết không con.
21 Người em thứ hai lấy chị
dâu góa ấy. Nhưng người
em cũng chết không con.
Đến lượt người em thứ ba
cũng vậy.
22 Bảy người đều lấy người
đàn bà ấy rồi qua đời nhưng
không ai có con. Sau cùng
người đàn bà cũng chết.
23 Thế thì đến ngày sống
lại, chị ấy sẽ là vợ của ai vì
tất cả bảy người đều đã lấy
chị ta?"
24 Chúa Giê-xu đáp,
"Các ông lầm vì không
hiểu lời Thánh Kinh cũng
không hiểu quyền năng của
Thượng Đế.
25 Khi người ta sống lại từ
trong kẻ chết thì chẳng còn
cưới gả gì nữa vì ai nấy đều
giống như thiên sứ trên trời
vậy.

26 Còn về những người
sống lại từ trong kẻ chết
thì các ông chưa đọc trong
quyển sách Mô-se viết về
bụi cây cháy* sao? Trong
đó ghi lời Thượng Đế phán
với Mô-se, 'Ta là Thượng Đế
của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia
cốp.'†
27 Thượng Đế là Thượng
Đế của người sống chứ
không phải của người chết.
Các ông lầm to rồi!"

Mệnh lệnh quan trọng nhất
(Ma 22:34–40; Lu 10:25–28)

28 Một trong các giáo sư
luật đến nghe Chúa Giê-xu
biện luận với người Xa-đu-
xê. Khi thấy Ngài khéo trả
lời câu hỏi của họ, ông mới
hỏi Ngài, "Trong tất cả các
mệnh lệnh, điều nào quan
trọng nhất?"
29 Chúa Giê-xu đáp, "Mệnh
lệnh quan trọng nhất như
sau: 'Toàn dân Ít-ra-en nghe
đây! Thượng Đế, Chúa
chúng ta chỉ có một mà thôi.
30 Ngươi phải hết lòng, hết
linh hồn, hết trí, hết sức mà
yêu mến Ngài.'‡
31 Còn điều thứ nhì như
sau, 'Ngươi hãy yêu thương
người láng giềng như mình
vậy.'§ Không có mệnh lệnh
nào quan trọng hơn hai điều
đó."
32 Giáo sư ấy thưa, "Thưa
thầy, thầy đáp đúng vì
Thượng Đế là Chúa duy
nhất, ngoài Ngài không có
Chúa nào khác.
33 Mọi người phải hết lòng,
hết trí, hết sức mà yêu
mến Ngài. Và rằng ai cũng
phải yêu người láng giềng
như mình. Hai mệnh lệnh
đó quan trọng hơn tất cả
những sinh tế và của lễ."
34 Thấy ông ta trả lời khôn
ngoan như thế, Ngài bảo,
"Ông hiện rất gần với Nước
Trời." Sau đó, không ai dám
hỏi Ngài câu nào nữa.

Chúa Cứu Thế là con hay Chúa của vua Đa-vít?
(Ma 22:41–46; Lu 20:41–44)

35 Khi đang dạy dỗ trong
đền thờ thì Chúa Giê-xu hỏi,
"Tại sao các giáo sư luật bảo
Chúa Cứu Thế là con vua Đa-
vít?
36 Chính Đa-vít cảm nhận
Thánh Linh và nói rằng:

'Thượng Đế nói cùng Chúa
tôi:
Con hãy ngồi bên hữu ta,
cho đến khi ta đặt kẻ thù
của
con dưới quyền quản
trị* của con.' *Thi
thiên 110:1*

37 Nếu Đa-vít gọi Đấng Cứu
Thế là Chúa thì làm sao Ngài

* **12:26:** ***bụi cây cháy*** Xin xem Xuất 3:1-12. † **12:26:** ***Ta là ... Gia cốp*** Xuất 3:6. ‡ **12:30:** ***Toàn dân ... yêu mến Ngài*** Phục 6:4-5. § **12:31:** ***Ngươi hãy ... như mình vậy*** Lê-vi 19:18. * **12:36:** ***quyền quản trị*** Nguyên văn, "bệ chân."

là con vua ấy được?" Đoàn dân rất thích nghe Ngài.

Chúa Giê-xu chỉ trích các giáo sư luật
(Ma 23:1–36; Lu 20:45–47)

38 Chúa Giê-xu tiếp tục dạy dỗ nữa. Ngài bảo, "Hãy thận trọng về các giáo sư luật. Họ thích mặc áo quần sang trọng đi dạo phố, muốn người ta kính cẩn chào mình giữa chợ.
39 Họ ưa ngồi chỗ cao trọng nhất trong hội đường và các đám tiệc.
40 Nhưng họ cướp đoạt nhà cửa của các đàn bà góa mà làm bộ đạo mạo bằng cách đọc lời cầu nguyện cho dài. Họ sẽ bị trừng phạt nặng hơn."

Sự dâng hiến thật
(Lu 21:1–4)

41 Chúa Giê-xu ngồi gần hộp dâng hiến† trong đền thờ để xem người ta bỏ tiền vào. Lắm người giàu bỏ vào thật nhiều tiền.
42 Rồi có một góa phụ nghèo bước đến bỏ vào hai đồng tiền chỉ đáng vài xu.
43 Chúa Giê-xu gọi các môn đệ lại bảo rằng, "Ta bảo thật, bà góa nghèo nầy đã dâng nhiều hơn tất cả những người giàu kia.
44 Vì họ dâng phần dư của họ, nhưng bà góa nầy tuy rất nghèo túng nhưng đã dâng hết của mình có, là của để nuôi thân."

13

Đền thờ sẽ bị tiêu hủy
(Ma 24:1–44; Lu 21:5–33)

1 Khi Chúa Giê-xu đang rời khỏi đền thờ, thì một trong các môn đệ thưa với Ngài, "Thầy xem kìa! Các tòa nhà thuộc đền thờ và các tảng đá đẹp ghê chưa?"
2 Chúa Giê-xu bảo, "Các con có thấy các tòa nhà nguy nga nầy không? Rồi đây sẽ không có một tảng đá nào nằm chồng trên tảng đá khác. Tất cả đều sẽ đổ nhào xuống đất hết."
3 Sau đó, trong khi đang ngồi một mình với Phia-rơ, Gia-cơ, Giăng và Anh-rê trên núi Ô-liu đối diện đền thờ, họ hỏi Ngài,
4 "Xin thầy làm ơn nói cho chúng con biết khi nào những việc ấy xảy ra? Và có điềm gì cho biết các biến cố đó sắp xảy ra không?"
5 Chúa Giê-xu bảo họ, "Các con hãy thận trọng để khỏi bị ai phỉnh gạt.
6 Nhiều người sẽ mạo danh ta đến bảo rằng, 'Ta là Chúa Cứu Thế.' Họ sẽ phỉnh dỗ nhiều người.
7 Khi các con nghe giặc giã và tiếng đồn về giặc thì đừng sợ. Chuyện ấy sẽ đến nhưng chưa phải là tận thế đâu.
8 Dân nầy sẽ đánh dân khác, nước nọ nghịch nước kia. Nhiều nơi sẽ có động đất và đói kém. Nhưng đó

† **12:41:** ***hộp dâng hiến*** Một cái hộp đặc biệt đặt nơi thờ phụng của người Do-thái để người ta bỏ những của dâng cho Thượng Đế vào.

chỉ là một vài nỗi khổ sơ khởi thôi.
9 Các con phải cẩn thận.
Người ta sẽ bắt các con, lôi
ra trước tòa án và đánh đòn
các con trong hội đường. Vì
ta mà các con sẽ phải đứng
trước mặt các vua, các nhà
cầm quyền để làm chứng
cho họ.
10 Nhưng Tin Mừng nầy
phải được truyền giảng cho
muôn dân trước.
11 Khi các con bị bắt và bị
đem ra xét xử, đừng lo là
sẽ nói gì. Lúc ấy những lời
phải nói sẽ được ban cho các
con vì thật ra không phải
các con nói nữa mà Thánh
Linh nói.
12 Anh sẽ gây cho em bị
giết, cha mẹ sẽ làm cho con
cái mình bị giết. Con cái sẽ
nổi lên nghịch cha mẹ và gây
cho cha mẹ bị giết.
13 Người ta sẽ ghét các con
vì các con theo ta nhưng ai
giữ vững niềm tin mình cho
đến cuối cùng sẽ được cứu.
14 Các con sẽ thấy 'điều
ghê tởm'* ở nơi không nên
có—ai đọc chỗ nầy phải hiểu
—Lúc ấy ai ở miền Giu-đia
hãy chạy trốn lên núi.
15 Ai đang ở trên mái nhà
thì đừng trèo xuống lấy đồ
trong nhà đi.
16 Ai đang ở ngoài đồng
chớ trở về nhà lấy áo.
17 Lúc ấy đàn bà đang
mang thai và cho con bú là
khốn khổ nhất!
18 Các con hãy cầu nguyện
để những biến cố ấy không
xảy ra lúc mùa đông,
19 vì từ khi Thượng Đế tạo
dựng vũ trụ cho tới bây giờ
chưa bao giờ xảy ra cảnh
khốn khổ như thế, và sau
nầy cũng sẽ không hề có
cảnh đó nữa.
20 Nếu Thượng Đế không
rút ngắn thời gian khốn khổ
ấy lại thì sẽ không có ai sống
sót. Ngài đã thu ngắn thời
gian đó lại vì những người
Ngài đã chọn.
21 Lúc ấy, nếu có ai bảo
các con, 'Đấng Cứu Thế đây
nầy!' Hoặc có ai nói, 'Ngài ở
đàng kia!' thì đừng tin.
22 Vì nhiều Đấng Cứu Thế
giả và tiên tri giả sẽ xuất
hiện và làm nhiều dấu kỳ
cùng phép lạ†. Nếu được họ
sẽ tìm cách phỉnh dỗ chính
những người được chọn.
23 Cho nên hãy cẩn thận.
Ta đã bảo trước cho các con
tất cả rồi.
24 Sau những ngày đại nạn
ấy thì

'mặt trời sẽ tối sầm lại,
mặt trăng không chiếu
sáng nữa.
25 Các ngôi sao ở trên trời sẽ
rụng xuống.
Các quyền lực trên các
từng trời sẽ bị rúng
động.'‡

* **13:14:** ***'điều ghê tởm'*** Được chép trong Đa 9:27; 11:31; 12:11. † **13:22:** ***dấu kỳ cùng phép lạ*** Đây nói về những việc kỳ diệu do quyền năng Sa-tăng thực hiện. ‡ **13:25:** ***Các ngôi sao ... bị rúng động*** Xem Ê-sai 13:10; 34:4.

26 Rồi mọi người sẽ thấy
Con Người hiện đến giữa
mây trời đầy quyền uy và
vinh quang cao cả.
27 Ngài sẽ sai các thiên sứ
Ngài đi khắp bốn phương
thu nhóm tất cả mọi người
được chọn từ chân trời đến
cuối đất.

28 Hãy rút bài học từ cây
vả: Khi nhánh nó đổi màu
xanh và mềm, lá non trổ ra
thì các con biết là mùa hạ
sắp tới.
29 Cũng vậy, khi thấy
những biến cố ấy xảy ra thì
các con phải biết là thời kỳ§
đã gần kề, sắp đến rồi.
30 Ta bảo thật, thế hệ nầy
sẽ không qua đi trước khi
mọi điều ấy xảy đến.
31 Trời và đất sẽ bị tiêu hủy
nhưng lời ta nói sẽ không
bao giờ bị tiêu hủy đâu.

32 Không ai biết được ngày
giờ đó, ngay cả thiên sứ và
Con cũng không biết. Chỉ
một mình Cha biết mà thôi.
33 Hãy thận trọng! Luôn
luôn sẵn sàng vì các con
không biết lúc nào thời kỳ
ấy xảy đến.
34 Giống như một người
sắp lên đường đi xa. Ông ta
ra đi và giao cho các đầy tớ
trông nom cửa nhà, mỗi đầy
tớ được giao một nhiệm vụ
riêng. Chủ nhà dặn đứa đầy
tớ gác cửa là phải luôn luôn
canh chừng.
35 Cho nên phải luôn sẵn
sàng vì các con không biết
lúc nào chủ nhà sẽ trở về.
Có thể chiều, lúc nửa đêm,
lúc gà gáy, hay lúc mặt trời
mọc.
36 Phải luôn luôn sẵn sàng.
Nếu không bất chợt chủ nhà
về thấy các con ngủ quên
chăng?
37 Ta nói điều nầy với các
con, ta cũng nói cho tất
cả mọi người: 'Phải sẵn
sàng!' "

14

Âm mưu giết Chúa Giê-xu
(Ma 26:1–5; Lu 22:1–2; Gi 11:45–53)

1 Chỉ còn hai ngày nữa
là đến lễ Vượt Qua và lễ
Ăn Bánh Không Men. Các
trưởng tế và giáo sư luật tìm
mưu bắt giết Chúa Giê-xu.
2 Nhưng họ bàn, "Chúng
ta không nên làm việc ấy
trong kỳ lễ vì dân chúng sẽ
nổi loạn."

Một thiếu phụ xức dầu thơm
cho Chúa Giê-xu
(Ma 26:6–13; Gi 12:1–8)

3 Chúa Giê-xu đang ở Bê-
tha-ni dùng bữa trong nhà
của Xi-môn là người trước
kia mắc bệnh cùi, thì có một
thiếu phụ đến cầm một chai
nhỏ bằng ngọc đựng đầy
dầu thơm nguyên chất rất
đắt tiền. Chị đập ve dầu
thơm ra đổ trên đầu Chúa
Giê-xu.

§ **13:29:** ***thời kỳ*** Chúa Giê-xu muốn nói đến thời kỳ mà một vài biến cố quan trọng sẽ xảy ra. Xem Lu 21:31 khi Chúa Giê-xu nói là thời kỳ mà Nước Trời sẽ đến.

4 Có vài người ở đó bất
bình nói với nhau, “Tại sao
phí dầu ấy như thế?
5 Dầu đó có thể bán được
hơn ba trăm quan tiền* để
giúp người nghèo.” Họ chỉ
trích chị.
6 Chúa Giê-xu bảo, “Hãy
để chị yên. Sao mấy ông
quấy rầy chị? Chị đã làm
một việc rất đáng khen cho
ta.
7 Các ông luôn luôn có
người nghèo ở gần mình†
nên lúc nào giúp họ cũng
được cả chứ không có ta bên
cạnh luôn đâu.
8 Chị đã làm điều chị có thể
làm cho ta; chị đổ dầu thơm
trên thân ta là chuẩn bị chôn
cất ta đó.
9 Ta bảo thật, hễ nơi nào
Tin Mừng nầy được rao
giảng trên thế giới thì việc
chị làm sẽ được thuật lại để
nhớ đến chị.”

Giu-đa trở thành kẻ thù của Chúa Giê-xu
(Ma 26:14–16; Lu 22:3–6)

10 Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, một
trong mười hai môn đệ
đến nói chuyện với các giới
trưởng tế để đề nghị trao
Chúa Giê-xu vào tay họ.
11 Các thầy tế lễ rất hài
lòng về mưu của hắn và hứa
trả tiền cho hắn. Cho nên
hắn rình cơ hội tốt để phản
bội Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu dự lễ Vượt Qua
(Ma 26:17–25; Lu 22:7–14, 21–23; Gi 13:21–30)

12 Hôm ấy là ngày đầu
tiên của ngày lễ Bánh Không
Men lúc chiên con của lễ
Vượt Qua phải bị giết. Các
môn đệ thưa với Ngài, “Thầy
muốn chúng con đi chuẩn bị
cho thầy ăn lễ Vượt Qua ở
đâu?”
13 Chúa Giê-xu sai hai môn
đệ đi và dặn, “Đi vào thành
các con sẽ gặp một người
mang bầu nước. Hãy đi
theo.
14 Khi người ấy vào nhà
nào thì các con sẽ hỏi người
chủ nhà, ‘Thầy hỏi: Cái
phòng khách mà ta và các
môn đệ sẽ ăn lễ Vượt Qua ở
đâu?’
15 Người ấy sẽ chỉ cho các
con một phòng rộng trên
gác có bàn ghế sẵn. Các con
hãy dọn lễ Vượt Qua ở đó.”
16 Các môn đệ đi vào
thành thì gặp y như điều
Chúa Giê-xu đã nói trước.
Họ liền dọn bữa ăn lễ Vượt
Qua.
17 Đến chiều, Chúa Giê-xu
cùng mười hai môn đệ vào
nhà ấy.
18 Đang khi ăn Chúa Giê-
xu nói, “Ta bảo thật, một
người trong các con sẽ phản
ta—một trong những người
hiện đang ăn ở đây với ta.”
19 Nghe thế các môn đệ
rất buồn rầu. Mỗi người lần

* **14:5:** ***ba trăm quan tiền*** Tương đương với một năm lương. Nghĩa đen “300 đơ-na-ri (đồng bạc).” Một đồng bạc, tức một đồng đơ-na-ri của La-mã là lương công nhật trung bình. † **14:7:** ***Các ông luôn luôn … mình*** Xem Phục 15:11.

lượt hỏi, “Thưa thầy người đó có phải là con không?”
20 Chúa Giê-xu đáp, “Đó là một trong mười hai người—người sẽ chấm bánh chung chén với ta.
21 Con Người sẽ phải chịu chết đúng theo lời Thánh Kinh viết về Ngài. Nhưng khốn cho kẻ nào phản bội Con Người để Ngài bị giết. Thà nó đừng sinh ra đời còn hơn.”

Bữa Ăn của Chúa
(Ma 26:26–30; Lu 22:15–20; I Cô 11:23–25)

22 Lúc đang ăn, Chúa Giê-xu cầm bánh mì, tạ ơn Thượng Đế và bẻ ra. Rồi Ngài trao cho các môn đệ và nói, “Các con hãy dùng bánh nầy; đây là thân thể của ta.”
23 Rồi Chúa Giê-xu cầm ly cảm tạ Thượng Đế và trao cho các môn đệ, ai nấy đều uống chung.
24 Sau đó Chúa Giê-xu nói, “Đây là huyết của ta đổ ra để làm giao ước mới mà Thượng lập với dân Ngài.
25 Ta bảo thật, ta sẽ không uống nước nho nầy nữa cho đến khi ta uống nước nho mới trong Nước Trời.”
26 Sau khi hát một bản thánh ca, tất cả mọi người đi ra núi Ô-liu.

Các môn đệ sẽ bỏ Ngài
(Ma 26:31–35; Lu 22:31–34; Gi 13:36–38)

27 Sau đó Chúa Giê-xu bảo các môn đệ “Các con sẽ vấp ngã trong niềm tin mình vì Thánh Kinh đã viết:

‘Ta sẽ giết người chăn,
thì các con chiên sẽ bị tản lạc.’ *Xa-cha-ri 13:7*

28 Nhưng sau khi ta sống lại từ trong kẻ chết thì ta sẽ đi trước các con qua miền Ga-li-lê.”
29 Phia-rơ thưa, “Dù cho ai vấp ngã trong đức tin chứ con thì chắc chắn là không.”
30 Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, đêm nay trước khi gà gáy hai lượt con sẽ chối ba lần, bảo là không hề biết ta.”
31 Nhưng Phia-rơ cả quyết, “Con sẽ không bao giờ chối thầy! Cho dù con phải chết với thầy đi nữa con cũng sẽ không bao giờ chối thầy đâu!” Tất cả các môn đệ khác đều quả quyết y như vậy.

Chúa Giê-xu cầu nguyện một mình
(Ma 26:36–46; Lu 22:39–46)

32 Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đi đến một nơi gọi là Ghết-sê-ma-nê. Ngài bảo họ, “Ngồi đây đợi ta cầu nguyện.”
33 Rồi Ngài mang Phia-rơ, Gia-cơ và Giăng đi với mình, lúc ấy lòng Ngài bắt đầu buồn rầu và bối rối lắm.
34 Ngài bảo họ, “Lòng ta buồn bã đến chết được. Các con hãy ở đây và tỉnh thức.”
35 Sau khi đi cách họ một khoảng, Ngài quì xuống cầu nguyện để, nếu có thể được,

Ngài sẽ không phải trải qua
giờ đau khổ nầy.
36 Ngài cầu nguyện như
sau, "*A-ba*,‡ thưa Cha! Cha
có thể làm mọi điều. Xin lấy
ly§ đau khổ nầy khỏi con.
Nhưng xin hãy làm theo ý
muốn Cha chứ không phải
theo ý muốn con."
37 Rồi Ngài trở lại với các
môn đệ thì thấy họ đang
ngủ. Ngài bảo Phia-rơ, "Xi-
môn à, con ngủ sao? Con
không thức nổi với ta trong
một tiếng đồng hồ sao?
38 Hãy tỉnh thức và cầu
nguyện để khỏi rơi vào sự
cám dỗ. Tinh thần thì muốn
làm điều phải, nhưng thân
thể thì mỏi mệt."
39 Một lần nữa, Chúa Giê-
xu lại đi cầu nguyện giống
như trước.
40 Khi trở về thì Ngài vẫn
thấy họ ngủ vì mắt họ đừ
quá rồi. Họ cũng chẳng biết
nói làm sao với Ngài.
41 Sau khi Chúa Giê-xu đi
cầu nguyện lần thứ ba, Ngài
trở lại với các môn đệ và bảo
họ, "Các con vẫn còn ngủ
nghỉ à? Thôi đủ rồi. Đến giờ
Con Người sắp bị trao vào
tay kẻ ác.
42 Đứng dậy. Chúng ta
phải đi. Kẻ phản ta đang
đến kia kìa."

Chúa Giê-xu bị bắt
(Ma 26:47–56; Lu 22:47–
53; Gi 18:3–12)

43 Ngay lúc Chúa Giê-xu
còn đang nói thì Giu-đa,
một trong mười hai sứ đồ
ập đến. Cùng đi với hắn
có nhiều người mang gươm
giáo, gậy gộc. Họ được các
giới trưởng tế, các giáo sư
luật và các bô lão Do-thái
phái đến.
44 Giu-đa* ra dấu trước
cho chúng rằng, "Ai mà tôi
hôn là người ấy. Hãy bắt lấy
và giải đi thật cẩn thận."
45 Giu-đa tiến thẳng đến
Chúa Giê-xu và nói, "Thưa
thầy!" rồi hôn Ngài.
46 Chúng liền ra tay bắt
Chúa Giê-xu.
47 Một trong các môn đệ
đang đứng đó rút gươm ra
chém đứt vành tai tên đầy tớ
của thầy tế lễ tối cao.
48 Chúa Giê-xu bảo họ,
"Các anh dùng gươm giáo và
gậy gộc đến bắt ta như thể ta
là tên phạm pháp.
49 Mỗi ngày ta giảng dạy
trong đền thờ công khai mà
các anh không dám bắt.
Nhưng những việc nầy xảy
ra để lời Thánh Kinh được
thành tựu."
50 Ngay lúc ấy tất cả các
môn đệ đều bỏ Ngài chạy
trốn hết.
51 Có một cậu thanh niên
đi theo Chúa Giê-xu, trên
người chỉ có tấm khăn vải
quấn ngang. Chúng túm bắt
anh ta.

‡ **14:36:** ***A-ba*** Tiếng trẻ con Do-thái gọi cha trong ngôn ngữ A-ram. § **14:36:** ***ly*** Chúa Giê-xu muốn nói những điều khốn khổ sẽ xảy ra cho Ngài. Chấp nhận những điều đó cũng như uống một ly chất đắng. * **14:44:** ***Giu-đa*** Nghĩa đen là "kẻ phản bội Ngài."

52 Nhưng anh bỏ tấm khăn
quấn người lại, trần truồng
bỏ chạy.

Chúa Giê-xu trước mặt
các nhà cầm quyền
(Ma 26:57–68; Lu 22:54–
55, 63–71; Gi 18:13–14, 19–
24)

53 Những người bắt Chúa
Giê-xu giải Ngài đến nhà
riêng của thầy tế lễ tối cao,
nơi có đông đủ các giới
trưởng tế, các bô lão Do-
thái, cùng các giáo sư luật
đang hội họp.
54 Phia-rơ theo sau xa xa,
rồi bước vào sân của nhà
riêng thầy tế lễ tối cao. Ông
lại ngồi chung với mấy người
lính gác và sưởi ấm gần
đống lửa.

55 Các giới trưởng tế cùng
cả hội đồng Do-thái cố tìm
bằng cớ để có thể giết Ngài,
nhưng cả hội đồng không
tìm được chứng cớ nào.
56 Có nhiều người đến
vu cáo Ngài nhiều điều,
nhưng những lời họ khai
mâu thuẫn nhau.
57 Bấy giờ có một vài người
đứng dậy đặt điều nói dối về
Chúa Giê-xu. Họ bảo,
58 "Chúng tôi nghe người
này† nói, 'Ta sẽ phá sập đền
thờ do tay người xây cất.
Sau ba ngày, ta sẽ xây một
đền thờ khác không nhờ tay
người.' "
59 Nhưng ngay trong điều
này, lời họ khai cũng không
phù hợp với nhau.
60 Sau đó thầy tế lễ tối cao
đứng trước mặt họ và hỏi
Chúa Giê-xu, "Anh không
trả lời gì hết à? Anh không
trả lời những điều người ta
tố cáo anh sao?"
61 Nhưng Chúa Giê-xu làm
thinh, không trả lời tiếng
nào.
Thầy tế lễ tối cao hỏi Ngài
một câu nữa, "Anh có phải
là Đấng Cứu Thế, Con của
Thượng Đế đáng chúc tụng
không?"
62 Chúa Giê-xu đáp, "Phải,
ta là Đấng Cứu Thế. Trong
tương lai các ông sẽ thấy
Con Người ngồi bên phải
Thượng Đế, Đấng quyền uy
và sẽ ngự đến giữa mây
trời."
63 Nghe câu ấy, thầy tế lễ
tối cao liền xé áo mình và
tuyên bố, "Chúng ta đâu cần
nhân chứng nữa!
64 Các ông đã nghe hắn
nói phạm thượng, nghịch
với Thượng Đế rồi. Các ông
nghĩ sao?"
Tất cả đồng thanh nói
rằng Ngài có tội đáng bị xử
tử.
65 Một số người ở đó phỉ
nhổ Ngài. Họ bịt mắt Ngài
lại, đấm Ngài mấy cái rồi
bảo, "Hãy trổ tài nói tiên
tri‡ của ngươi đi! Rồi các
lính hầu vừa giải Ngài đi vừa
đánh đập Ngài."

† **14:58:** ***người này*** Chúa Giê-xu. Các kẻ thù của Ngài tránh, không nói đến tên Ngài. ‡ **14:65:** ***nói tiên tri*** Nhà tiên tri là người biết được những điều kín giấu mà người bình thường không biết.

Phia-rơ chối Chúa Giê-xu
(Ma 26:69–75; Lu 22:56–62; Gi 18:15–18, 25–27)

66 Lúc Phia-rơ đang đứng
trong sân, thì một đứa tớ gái
của thầy tế lễ tối cao đến.
67 Cô ta thấy Phia-rơ đang
đứng sưởi gần đống lửa thì
nhìn ông chăm chú.

Rồi cô bảo, "Ông cũng ở
với ông Giê-xu người Na-xa-
rét phải không?"

68 Nhưng Phia-rơ chối
phăng và bảo, "Tôi không
hiểu cô nói gì." Khi ông bỏ
đi về phía cổng sân thì gà
gáy.§

69 Đứa tớ gái thấy Phia-rơ
đứng đó liền nói với mấy
người đứng quanh lần nữa,
"Ông nầy cũng là một trong
những người thuộc bọn đó."
70 Một lần nữa Phia-rơ lại
chối.

Lát sau, mấy người đứng
gần Phia-rơ lên tiếng, "Đúng
rồi, anh là một trong những
người ấy, vì anh cũng là
người miền Ga-li-lê."

71 Phia-rơ liền thề rằng,
"Tôi không hề biết người mà
các ông nói đâu."

72 Lập tức gà gáy lần thứ
nhì. Ông chợt nhớ lại lời
Chúa Giê-xu đã bảo, "Trước
khi gà gáy hai lượt, con sẽ
chối ta ba lần, bảo là không
biết ta." Quá xúc động,
Phia-rơ bật khóc.

15

Phi-lát gạn hỏi Chúa Giê-xu
(Ma 27:1–2, 11–14; Lu 23:1–5; Gi 18:28–38)

1 Sáng sớm hôm sau các
giới trưởng tế, các bô lão,
các giáo sư luật và toàn thể
hội đồng Do-thái lập mưu.
Họ trói Ngài lại, dẫn đi giải
qua cho Phi-lát là quan tổng
đốc.
2 Phi-lát hỏi Ngài, "Anh
có phải là vua dân Do-thái
không?"
Chúa Giê-xu đáp, "Đúng
như lời quan nói."
3 Các giới trưởng tế tố cáo
Ngài đủ điều.
4 Phi-lát hỏi Chúa Giê-xu
một câu nữa, "Anh thấy họ
tố cáo anh đủ thứ không?
Anh không chịu đối đáp gì
cả sao?"
5 Nhưng Chúa Giê-xu im
lặng khiến Phi-lát vô cùng
ngạc nhiên.

Phi-lát tìm cách tha Chúa Giê-xu
(Ma 27:15–31; Lu 23:13–25; Gi 18:39–19:16)

6 Cứ mỗi năm vào dịp lễ
Vượt qua, quan tổng đốc
thường hay ân xá cho một
tên tù phạm theo ý dân xin.
7 Lúc ấy có tên Ba-ra-ba
đang ngồi tù với mấy tên
phản loạn. Chúng đã phạm
tội giết người trong một vụ
bạo động.
8 Dân chúng đến xin Phi-
lát ân xá cho một tù nhân
theo thông lệ.

§ **14:68:** ***thì gà gáy*** Một vài bản Hi-lạp không có câu "thì gà gáy."

9 Nên Phi-lát hỏi họ, “Các
ông có muốn tôi ân xá vua
dân Do-thái không?”
10 Phi-lát biết rõ là do lòng
ganh ghét mà các trưởng
tế giải Chúa Giê-xu đến cho
mình.
11 Nhưng các trưởng tế
xúi giục dân chúng xin tha
Ba-ra-ba chứ đừng tha Chúa
Giê-xu.
12 Phi-lát lại hỏi dân chúng
một lần nữa, “Còn người mà
các anh gọi là vua dân Do-
thái thì tôi phải xử làm sao
đây?”
13 Dân chúng quát lớn,
“Đóng đinh hắn đi!”
14 Phi-lát hỏi, “Tại sao?
Ông ta đã làm điều gì phạm
pháp đâu?”
Nhưng họ lại hét lớn hơn
nữa, “Đóng đinh hắn đi!”
15 Phi-lát muốn làm vừa
lòng dân chúng nên tha Ba-
ra-ba cho họ. Sau khi cho
đánh đòn Chúa Giê-xu, ông
giao Ngài cho các tên lính
mang đi đóng đinh.
16 Bọn lính mang Chúa
Giê-xu vào trong dinh tổng
đốc gọi là tổng dinh, và tập
họp tất cả các quân sĩ lại.
17 Chúng lấy áo dài tím
mặc cho Chúa Giê-xu và
dùng nhành gai nhọn làm
mão đội lên đầu Ngài.
18 Rồi chúng bắt đầu kêu,
“Muôn tâu, vua dân Do-
thái!”
19 Bọn lính lấy gậy đập
đầu Ngài nhiều lần. Chúng
nhổ vào mặt Ngài và chế
giễu Ngài bằng cách quì gối
xuống giả vờ bái lạy Ngài.
20 Sau khi chế giễu xong
bọn lính cởi áo tím của Ngài
ra và mặc lại áo quần cho
Ngài. Rồi chúng dẫn Ngài ra
khỏi dinh để mang đi đóng
đinh.

Chúa Giê-xu bị đóng đinh
(Ma 27:32–44; Lu 23:26–
43; Gi 19:17–27)

21 Có một người tên Xi-
môn gốc xứ Xi-ren, cha
của A-lịch-sơn và Ru-phu, từ
ngoài đồng trở về thành.
Bọn lính bắt ông ta phải vác
cây thập tự thế cho Chúa
Giê-xu.
22 Chúng đưa Ngài đến
một nơi gọi là Gô-gô-tha
nghĩa là Đồi Sọ.
23 Bọn lính định cho Chúa
Giê-xu uống rượu trộn với
mộc dược, nhưng Ngài
không chịu uống.
24 Các tên lính đóng đinh
Chúa Giê-xu và chia áo quần
của Ngài bằng cách bắt
thăm xem ai được phần nào.
25 Lúc chúng đóng đinh
Chúa Giê-xu là chín giờ
sáng.
26 Có một bảng treo lên ghi
án Ngài như sau: VUA DÂN
DO-THÁI.
27 Chúng cũng treo hai tên
cướp lên hai cây thập tự kế
bên Ngài, một tên bên phải,
một tên bên trái.
28 *
29 Người qua kẻ lại sỉ nhục
Ngài và lắc đầu, “Ê, anh nói

* **15:28:** Vài bản cũ Hi-lạp thêm câu 28: “Đúng như lời Thánh Kinh viết, ‘Chúng đặt Ngài chung với phạm nhân.’ ”

anh sẽ phá đền thờ rồi xây
lại trong ba ngày,
30 Bây giờ hãy tự cứu mình
đi! Hãy xuống khỏi cây thập
tự đi!”
31 Các giới trưởng tế và
các giáo sư luật cũng chế
giễu Ngài. Họ bảo nhau,
“Hắn cứu người khác được
mà cứu mình không được.
32 Nếu hắn thật là Đấng
Cứu Thế, vua dân Ít-ra-en
thì có giỏi nhảy xuống khỏi
cây thập tự đi. Làm được
vậy chúng ta mới tin.” Hai
tên cướp bị đóng đinh hai
bên Ngài cũng sỉ nhục Ngài.

Chúa Giê-xu Chết
(Ma 27:45–56; Lu 23:44–
49; Gi 19:28–30)

33 Từ giữa trưa, khắp xứ
đều tối mịt hơn ba tiếng
đồng hồ.
34 Đến ba giờ chiều Chúa
Giê-xu kêu lớn, *“Ê-lô-i, Ê-*
lô-i, la-ma xa-bách-tha-ni.”
Nghĩa là, “Thượng Đế của
tôi ơi, Thượng Đế của tôi ơi,
sao Ngài bỏ tôi?”†
35 Mấy người đứng đó
nghe vậy bảo nhau rằng,
“Nghe kìa, hắn đang kêu Ê-
li.”‡
36 Có người ở đó chạy
đi lấy một miếng bông đá,
nhúng đầy giấm, cột vào
một cái que đưa lên cho Ngài
uống và bảo, “Chúng ta hãy
xem thử Ê-li có đến đem
hắn xuống khỏi cây thập tự
không.”
37 Chúa Giê-xu kêu lên một
tiếng lớn nữa rồi qua đời.
38 Cái màn trong đền thờ
bị xé toạc làm đôi từ trên
xuống dưới.
39 Viên sĩ quan đứng trước
cây thập tự của Chúa Giê-xu
thấy Ngài chết như thế liền
bảo, “Người nầy đúng là Con
Thượng Đế!”
40 Có mấy người đàn bà
đứng xa xa nhìn; trong số
đó có Ma-ri Ma-đơ-len, Xa-
lô-mê, Ma-ri mẹ của Gia-cơ
(Gia-cơ là con út của Ma-ri)
và Giô-xê.
41 Các bà nầy đã theo Chúa
Giê-xu từ khi Ngài ở miền
Ga-li-lê và phục vụ Ngài.
Nhiều người đàn bà khác lên
Giê-ru-sa-lem với Ngài cũng
có mặt ở đó.

Chúa Giê-xu được chôn
cất
(Ma 27:57–61; Lu 23:50–
56; Gi 19:38–42)

42 Hôm ấy là Ngày Chuẩn
Bị, nghĩa là hôm trước ngày
Sa-bát. Buổi chiều ngày ấy,
43 Giô-xép vùng A-ri-ma-
thia can đảm đến gặp Phi-
lát xin xác Chúa Giê-xu.
Giô-xép, một hội viên quan
trọng của Hội Đồng Do-thái,
là một trong những người
trông chờ Nước Trời hiện
đến.
44 Phi-lát ngạc nhiên khi
nghe Chúa Giê-xu chết

† **15:34:** ***Ê-lô-i … lam-ma xa-bách-tha-ni*** Thi 22:1. ‡ **15:35:** ***“Nghe kìa, hắn đang kêu Ê-li.”*** Từ ngữ “Thượng Đế của tôi ơi” (*Ê-li trong tiếng Hê-bơ-rơ hay Ê-lô-i* trong tiếng A-ram) nghe giống như tên Ê-li, một nhân vật nổi danh nói thay cho Thượng Đế vào khoảng năm 850 trước công nguyên.

nhanh như thế, nên ông gọi một sĩ quan hỏi để biết Ngài đã chết lâu chưa.
45 Sau khi nghe viên sĩ quan báo cáo thì Phi-lát giao xác Ngài cho Giô-xép.
46 Giô-xép có mua vải liệm, nên sau khi mang xác Chúa Giê-xu xuống khỏi cây thập tự thì quấn trong vải ấy. Ông đặt xác Ngài vào ngôi mộ đục từ vách đá. Rồi ông lăn một tảng đá lớn chận cửa mộ lại.
47 Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri mẹ của Giô-xê nhìn thấy chỗ chôn Chúa.

16

Chúa Giê-xu từ kẻ chết sống lại
(Ma 28:1–8; Lu 24:1–12; Gi 20:1–10)

1 Đến hôm sau ngày Sa-bát, Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri mẹ Gia-cơ và Xa-lô-mê mua thuốc thơm để xức xác Chúa Giê-xu.
2 Sáng sớm hôm ấy tức ngày đầu tuần lễ, khi vừa rạng đông, các bà đi đến mộ.
3 Họ hỏi nhau, "Ai sẽ lăn giùm tảng đá lớn chận cửa mộ cho chúng ta đây?"
4 Nhưng khi nhìn, thì họ thấy tảng đá, mặc dù rất lớn, đã được lăn đi rồi.
5 Bước vào mộ, các bà thấy một thanh niên mặc áo trắng ngồi bên phải, họ hoảng hồn.
6 Nhưng anh bảo, "Các chị đi tìm Chúa Giê-xu Na-xa-rét, Đấng đã bị đóng đinh. Đừng sợ! Ngài đã sống lại từ kẻ chết rồi, Ngài không có đây đâu. Hãy xem! Đây là chỗ người ta đã đặt xác Ngài.
7 Bây giờ các chị hãy đi bảo với môn đệ Ngài và Phia-rơ rằng, 'Chúa Giê-xu sẽ đi đến miền Ga-li-lê, các ông sẽ gặp Ngài tại đó như Ngài đã bảo trước với các ông.' "
8 Sững sờ và run rẩy vì sợ, các bà bỏ chạy khỏi mộ. Họ không dám thuật cho ai việc đã xảy ra, vì quá kinh hoàng.*

Một số môn đệ thấy Chúa Giê-xu
(Ma 28:9–10; Gi 20:11–18; Lu 24:13–35)

9 Sau khi Chúa Giê-xu sống lại từ trong kẻ chết vào ngày đầu tuần, Ngài hiện ra cho Ma-ri Ma-đơ-len là người được Ngài đuổi bảy quỉ dữ ra.
10 Sau khi Ma-ri gặp Chúa Giê-xu, cô đi thuật lại cho các môn đệ đang buồn thảm khóc than.
11 Nhưng khi nghe Ma-ri bảo rằng Chúa Giê-xu đã sống và chính cô ta đã trông thấy Chúa, thì họ không tin.
12 Sau đó Chúa Giê-xu lấy hình dạng khác hiện ra cùng

* **16:8:** Một vài văn bản cổ Hi-lạp chấm dứt ở đây. Một số văn bản về sau thêm phần kết thúc vắn tắt như sau: "Nhưng sau đó họ dặn dò Phia-rơ và những người ở với ông. Rồi Chúa Giê-xu sai họ đi từ Đông sang Tây với sứ điệp không thay đổi—rằng con người có thể được cứu rỗi đời đời."

hai môn đệ, trong khi họ đang đi về miền quê.

13 Họ trở về thuật lại
chuyện ấy cho các môn đệ
khác nhưng các môn đệ
cũng không tin.

Chúa Giê-xu nói chuyện với các môn đệ
(Ma 28:16–20; Lu 24:36–49; Gi 20:19–23; Sứ đồ 1:6–8)

14 Sau đó Chúa Giê-xu hiện
ra cùng mười một môn đệ
lúc họ đang ăn, quở trách họ
vì họ cứng lòng không chịu
tin những người đã thấy
Ngài sống lại từ kẻ chết.

15 Chúa Giê-xu bảo các
môn đệ, "Các con hãy đi
khắp nơi trên thế giới, rao
giảng Tin Mừng cho mọi
người.

16 Ai tin và chịu lễ báp-têm
sẽ được cứu, ai không tin sẽ
bị kết tội.

17 Người tin sẽ có thể làm
những dấu lạ sau đây: Nhân
danh ta đuổi quỉ. Họ sẽ nói
các thứ ngôn ngữ mới.

18 Họ có thể bắt rắn trong
tay hoặc uống độc dược mà
không hại gì. Họ đặt tay trên
kẻ đau thì kẻ đau sẽ lành."

Chúa Giê-xu trở về thiên đàng
(Lu 24:50–53; Sứ đồ 1:9–11)

19 Sau khi Chúa Giê-xu nói
những lời ấy xong với các
môn đệ thì Ngài được đưa về
thiên đàng và ngồi bên phải
Thượng Đế.

20 Các môn đệ đi khắp
nơi trên thế giới rao truyền
Tin Mừng cho mọi người và
được Chúa trợ giúp. Chúa
cũng làm vững lời giảng
về Tin Mừng của họ bằng
những phép lạ kèm theo.

Tin mừng theo Lu-ca

Lu-ca thuật lại cuộc đời của Chúa Giê-xu

1 Nhiều người đã tường
thuật những việc xảy ra
giữa chúng ta.
2 Họ ghi lại những gì
chúng ta đã nghe từ người
khác là những người đã
chứng kiến những việc ấy từ
đầu, và phục vụ Thượng Đế
bằng cách phổ biến lời của
Chúa cho mọi người.
3 Thưa ngài Thi-ô-phi-lơ,
vì tôi cũng đã nghiên cứu
cẩn thận mọi việc từ đầu,
nên tôi thấy cần phải thuật
lại cho ngài. Tôi sắp xếp
những chuyện ấy
4 để ngài biết điều mình đã
học là xác thật.

Xa-cha-ri và Ê-li-xa-bét

5 Trong thời kỳ vua Hê-rốt
cai trị xứ Giu-đia, có một
thầy tế lễ tên Xa-cha-ri thuộc
nhóm A-bi-gia*. Ê-li-xa-bét,
vợ Xa-cha-ri thuộc dòng họ
A-rôn.
6 Xa-cha-ri và Ê-li-xa-bét
sống cuộc đời thánh thiện
trước mặt Thượng Đế. Cả
hai đều vâng giữ những lời
dạy của Chúa và luật lệ Ngài
một cách hoàn toàn, không
chỗ nào chê trách được.
7 Nhưng hai ông bà không
có con, vì Ê-li-xa-bét không
thể sinh con được. Hơn nữa,
cả hai người đều cao tuổi.
8 Một hôm Xa-cha-ri đang
thi hành nhiệm vụ tế lễ
trước mặt Thượng Đế, vì
ngày đó là phiên của nhóm
ông.
9 Theo tục lệ bắt thăm
giữa các thầy tế lễ, Xa-
cha-ri trúng thăm để vào
đốt hương nơi đền thờ của
Chúa.
10 Bên ngoài có rất đông
người đang cầu nguyện
trong giờ dâng hương.
11 Bỗng một thiên sứ của
Chúa hiện ra cùng Xa-cha-
ri, đứng bên phải bàn dâng
hương.
12 Nhìn thấy thiên sứ, Xa-
cha-ri giật mình hốt hoảng.
13 Nhưng thiên sứ trấn
an, "Xa-cha-ri ơi, đừng sợ.
Thượng Đế đã nghe lời cầu
nguyện của ông rồi. Ê-li-xa-
bét, vợ ông sẽ sinh một trai,
ông hãy đặt tên là Giăng.
14 Con ấy sẽ mang niềm
vui sướng cho ông, và nhiều
người sẽ mừng rỡ vì nó ra
đời.
15 Giăng sẽ làm một vĩ
nhân cho Chúa; sẽ không
uống rượu hay thức uống
say, và ngay từ khi mới sinh
ra đã được đầy dẫy Thánh
Linh.
16 Giăng sẽ đưa nhiều
người trong Ít-ra-en trở về
với Thượng Đế là Chúa
mình.
17 Người sẽ đi trước mặt
Chúa với thần linh và năng

* **1:5:** ***nhóm A-bi-gia*** Các thầy tế lễ Do-thái được chia làm hai mươi bốn nhóm. Xem I Sử 24.

quyền của Ê-li. Người sẽ
làm cho cha mẹ và con
cái hòa thuận với nhau, và
đưa những kẻ bất phục
tùng Thượng Đế trở về
đường chánh, để chuẩn bị
dân chúng chào mừng Chúa
đến."
18 Xa-cha-ri thưa với thiên
sứ, "Làm sao tôi biết được
lời ông nói là đúng? Vì tôi đã
cao tuổi rồi còn vợ tôi cũng
không trẻ trung gì."
19 Thiên sứ đáp, "Tôi là
Gáp-ri-ên đứng trước mặt
Thượng Đế. Ngài sai tôi đến
để báo tin mừng nầy cho
ông.
20 Bây giờ hãy nghe đây!
Ông sẽ bị câm cho đến ngày
những điều tôi nói được
thành tựu, vì ông không tin
điều tôi nói. Những điều ấy
chắc chắn sẽ xảy ra."
21 Bên ngoài dân chúng
đứng chờ Xa-cha-ri. Họ ngạc
nhiên vì Xa-cha-ri ở quá lâu
trong đền thờ.
22 Khi ông đi ra thì Xa-cha-
ri không nói được với họ.
Dân chúng hiểu ngay là ông
ta đã thấy chuyện lạ trong
đền thờ. Ông chỉ có thể ra
dấu cho họ trong khi vẫn
câm.
23 Lúc mãn phiên phục vụ
trong đền thờ, Xa-cha-ri trở
về nhà.
24 Sau đó Ê-li-xa-bét, vợ
Xa-cha-ri thụ thai. Bà ở biệt
trong nhà suốt năm tháng
trời. Ê-li-xa-bét nói rằng,
25 "Hãy xem điều Chúa đã
làm cho tôi! Đồng bào tôi
xấu hổ† về tôi nhưng Chúa
đã lấy sự xấu hổ khỏi tôi."

Một thiên sứ hiện ra cùng Ma-ri

26 Sau khi Ê-li-xa-bét mang
thai được sáu tháng thì
Thượng Đế sai thiên sứ Gáp-
ri-ên đến Na-xa-rét, một thị
trấn miền Ga-li-lê
27 gặp một trinh nữ. Cô đã
hứa hôn với một người tên
Giô-xép thuộc dòng họ vua
Đa-vít. Cô tên Ma-ri.
28 Thiên sứ đến gặp cô và
nói, "Chào cô! Chúa đã ban
phúc cho cô và ở cùng cô."
29 Nhưng Ma-ri sửng sốt
về lời chào của thiên sứ,
không hiểu lời ấy có nghĩa
gì.
30 Thiên sứ bảo cô, "Cô Ma-
ri ơi, đừng sợ; Thượng Đế đã
ban ân phúc Ngài trên cô.
31 Hãy nghe đây. Cô sẽ
mang thai và sinh một bé
trai, cô hãy đặt tên là Giê-xu.
32 Em bé ấy sẽ rất cao
trọng và được gọi là Con của
Đấng Tối Cao. Thượng Đế sẽ
cho Ngài ngôi vua Đa-vít là
tổ tiên Ngài.
33 Ngài sẽ trị vì con cháu
nhà Gia cốp mãi mãi. Nước
Ngài còn đời đời."
34 Ma-ri thưa với thiên sứ,
"Làm sao chuyện ấy xảy ra
được, trong khi tôi là một
trinh nữ?"
35 Thiên sứ đáp, "Thánh
Linh sẽ đến trên cô và quyền
năng của Đấng Tối Cao sẽ

† **1:25:** ***xấu hổ*** Người Do-thái cho rằng đàn bà không có con là một điều xấu hổ.

che phủ cô. Vì thế mà hài
nhi sinh ra sẽ là hài nhi
thánh và được gọi là Con
Thượng Đế.
36 Hiện thời Ê-li-xa-bét,
bà con cô đang mang thai
một bé trai, mặc dù bà rất
cao tuổi. Ai cũng nghĩ bà
ấy không thể nào sinh con
được, tuy nhiên bà đã mang
thai được sáu tháng rồi.
37 Vì việc gì Thượng Đế
làm cũng được cả!"
38 Ma-ri thưa, "Tôi đây là
đầy tớ của Chúa. Xin việc ấy
được thành theo điều người
nói!" Rồi thiên sứ từ giã Ma-
ri.

Ma-ri thăm Ê-li-xa-bét

39 Ma-ri vội vã đi tới một
thị trấn trong vùng đồi núi
miền Giu-đia.
40 Cô đến nhà Xa-cha-ri và
chào Ê-li-xa-bét.
41 Khi Ê-li-xa-bét nghe
tiếng Ma-ri chào thì bào thai
trong bụng bà nhảy lên và
Ê-li-xa-bét được đầy Thánh
Linh.
42 Bà kêu lên, "Thượng Đế
đã ban phúc cho chị nhiều
hơn các phụ nữ khác và Ngài
cũng ban phúc cho hài nhi
chị sắp sinh ra.
43 Tại sao tôi được diễm
phúc nầy, là mẹ của Chúa tôi
đến thăm tôi?
44 Khi tôi vừa nghe tiếng
của chị, thì bào thai trong
bụng tôi nhảy mừng.
45 Chị được ân phúc, vì
chị tin rằng điều gì Chúa nói
cùng với chị sẽ thành tựu."

Ma-ri ca ngợi Thượng Đế

46 Rồi Ma-ri nói rằng,

"Linh hồn tôi ca tụng Chúa;
47 Lòng tôi vui mừng trong
Thượng Đế là Chúa
Cứu Thế của tôi,
48 vì Ngài đoái đến đầy tớ gái
hèn mọn của Ngài.
Từ nay về sau mọi người
sẽ cho tôi là người có
phúc,
49 vì Đấng Toàn Năng đã làm
những điều kỳ diệu
cho tôi.
Danh Ngài là Thánh.
50 Thượng Đế sẽ tỏ lòng
nhân từ của Ngài
cho những người thờ
kính và phục vụ Ngài
đến mãi mãi.
51 Ngài đã làm những việc
lớn lao do quyền năng
của Ngài.
Ngài phân tán những kẻ
kiêu ngạo và kẻ tự đề
cao mình.
52 Ngài hạ bệ các kẻ cầm
quyền khỏi ngôi họ
và nâng những kẻ
khiêm nhường lên.
53 Ngài cho những kẻ đói đầy
đủ thức ăn ngon,
và đuổi những kẻ giàu
đi ra tay không.
54 Ngài giúp đỡ tôi tớ Ngài là
dân Ít-ra-en,
và không quên tỏ ra
lòng nhân từ của Ngài
đối với họ
55 như Ngài đã hứa cùng tổ
tiên của chúng ta,
cùng Áp-ra-ham và con
cháu người đến mãi
mãi."

56 Ma-ri ở chơi với Ê-li-xa-bét khoảng ba tháng rồi trở về nhà.

Giăng Báp-tít ra đời

57 Đến kỳ sinh nở, Ê-li-xa-bét sinh ra một bé trai.
58 Láng giềng và bà con đến chung vui vì nghe Chúa đã tỏ lòng nhân từ đối với bà.
59 Khi em bé được tám ngày, thì người ta đến làm phép cắt dương bì cho em. Họ định đặt tên em là Xa-cha-ri theo tên cha,
60 nhưng bà mẹ bảo, "Không! Phải đặt tên nó là Giăng."
61 Họ bảo Ê-li-xa-bét, "Nhưng trong họ hàng bà không ai có tên ấy."
62 Họ liền ra dấu cho cha đứa bé hỏi xem ông muốn đặt tên gì.
63 Xa-cha-ri xin tấm bảng nhỏ rồi viết lên, "Tên nó là Giăng." Mọi người đều kinh ngạc.
64 Ngay lúc ấy Xa-cha-ri nói được trở lại và ca tụng Thượng Đế.
65 Hàng xóm, láng giềng đâm ra lo sợ, còn dân chúng khắp vùng đồi núi Giu-đia không ngớt bàn tán về chuyện đó.
66 Những người nghe chuyện hỏi nhau rằng, "Em bé ấy lớn lên sẽ ra sao?" vì quyền năng của Chúa ở cùng cậu ấy.

Xa-cha-ri ca ngợi Thượng Đế

67 Bấy giờ Xa-cha-ri, cha của Giăng đầy Thánh Linh và nói tiên tri:

68 "Chúng ta hãy ca ngợi Chúa là Thượng Đế của Ít-ra-en,
vì Ngài đến cứu giúp dân Ngài và giải thoát họ.
69 Ngài đã cho chúng ta một Đấng Cứu Thế quyền năng,
xuất thân từ gia đình Đa-vít, tôi tớ Ngài.
70 Qua các nhà tiên tri thánh của Chúa đã sống từ ngàn xưa,
Ngài hứa sẽ hoàn thành điều ấy:
71 Ngài hứa sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay kẻ thù
và khỏi thế lực của những kẻ ghét chúng ta.
72 Ngài hứa sẽ tỏ lòng nhân từ cho cha ông chúng ta
và cam kết sẽ giữ lời hứa thánh của Ngài.
73 Ngài hứa với Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta
74 rằng Ngài sẽ giải cứu chúng ta khỏi quyền lực của kẻ thù
để chúng ta có thể phục vụ Ngài mà không sợ hãi,
75 để chúng ta trở nên thánh thiện và nhân đức
trước mặt Ngài suốt đời chúng ta.

76 Bây giờ, con ơi, con sẽ
được gọi là nhà tiên tri
của Đấng Tối Cao.
Con sẽ đi trước để dọn
đường cho Chúa.
77 Con sẽ khiến cho dân Ngài
biết là họ sẽ được cứu,
khi tội họ được xóa hết.
78 Do lòng nhân từ thương
xót của Thượng Đế,
một bình minh mới‡ từ
thiên đàng sẽ chiếu
trên chúng ta.
79 Ánh sáng sẽ chiếu trên
những kẻ sống trong
tăm tối,
ở dưới bóng chết, và
dẫn chúng ta vào lối
đi hòa bình.”

80 Đứa trẻ lớn lên, tinh thần thêm mạnh mẽ. Giăng sống trong đồng hoang cho đến ngày ra mắt dân Ít-ra-en.

2

Sự Giáng Sinh của Chúa Giê-xu
(Ma 1:18–25)

1 Lúc ấy Xê-xa Au-gút-tơ ra sắc lệnh cho tất cả công dân thuộc các quốc gia dưới quyền của đế quốc La-mã phải đăng bộ.

2 Đây là lần đăng bộ* đầu tiên được thực hiện khi Qui-ri-niu làm tổng đốc xứ Xy-ri.

3 Mọi người đều trở về nguyên quán để đăng bộ.

4 Vì Giô-xép thuộc dòng họ Đa-vít, nên ông từ Na-xa-rét, một thị trấn miền Ga-li-lê, đi đến Bết-lê-hem thuộc miền Giu-đia, cũng gọi là thành Đa-vít.

5 Ông đăng bộ cùng với Ma-ri là người đã hứa hôn† với mình, lúc ấy đang mang thai.

6 Trong khi hai người ở đó, thì Ma-ri đến ngày sinh.

7 Cô sinh con trai đầu lòng, lấy vải bọc em bé và đặt nằm trong máng ăn súc vật, vì quán trọ không còn chỗ.

Các anh chăn chiên nghe tin
Chúa Giê-xu sinh ra

8 Đêm ấy, có mấy anh chăn chiên thức canh bầy giữa đồng trống.

9 Bỗng một thiên sứ của Chúa xuất hiện trước mặt họ. Vinh quang của Chúa chói lòa xung quanh. Các anh chăn chiên hốt hoảng.

10 Thiên sứ liền trấn an, “Đừng sợ. Tôi báo cho các anh một tin mừng, sẽ là niềm vui lớn cho toàn dân.

11 Hôm nay Đấng Cứu Thế đã được sinh ra trong thành Đa-vít. Ngài là Cứu Chúa.

12 Đây là dấu hiệu để các anh nhận ra Ngài: Các anh sẽ gặp một hài nhi bọc bằng vải, nằm trong máng ăn súc vật.”

13 Rồi một đoàn thiên sứ rất đông từ thiên đàng nhập

‡ **1:78:** ***bình minh mới*** Hay “ngày mới.” Đây dùng nghĩa bóng, có thể có nghĩa là Đấng Cứu Thế của Chúa. * **2:2:** ***đăng bộ*** Kiểm tra dân số. Kiểm kê dân cư và tài sản của mỗi người. † **2:5:** ***hứa hôn*** Theo tục lệ Do-thái, hứa hôn là một sự cam kết quan trọng. Cam kết đó chỉ có thể hủy bỏ bằng sự ly dị.

cùng với vị thiên sứ đầu tiên, ca vang lời chúc tụng Thượng Đế:

14 “Vinh danh Thánh Chúa trên trời,
Hòa bình dưới thế cho kẻ làm vui lòng Ngài.”

15 Sau khi các thiên sứ trở về thiên đàng, mấy anh chăn chiên bảo nhau, “Chúng ta hãy đi đến Bết-lê-hem để xem sự việc mà Chúa đã báo cho chúng ta.”

16 Nên họ vội vàng ra đi tìm gặp được Ma-ri, Giô-xép và hài nhi mới sinh đang nằm trong máng ăn súc vật.

17 Khi thấy hài nhi họ liền thuật lại lời thiên sứ nói về hài nhi ấy.

18 Ai nấy đều kinh ngạc về lời của các anh chăn chiên.

19 Nhưng Ma-ri ấp ủ và suy nghĩ những lời ấy trong lòng.

20 Các anh chăn chiên trở về, ca ngợi và cảm tạ Thượng Đế về những gì họ đã nghe và thấy như lời thiên sứ đã bảo họ.

21 Tám ngày sau khi sinh ra, hài nhi được cắt dương bì và đặt tên là Giê-xu, tức là tên mà thiên sứ đã đặt cho trước khi Ma-ri mang thai.

Chúa Giê-xu được dâng nơi đền thờ

22 Khi đến kỳ Ma-ri và Giô-xép phải thi hành những điều đã qui định theo luật Mô-se về lễ tẩy sạch‡, hai ông bà đem hài nhi Giê-xu lên Giê-ru-sa-lem để dâng cho Chúa.

23 Vì luật pháp Chúa có ghi: “Mọi con trai đầu lòng phải được dâng cho Chúa.”§

24 Ma-ri và Giô-xép cũng mang theo một của lễ để dâng theo luật Chúa viết: “Các ngươi phải dâng hai con chim cu hoặc hai con bồ câu con.”*

Xi-mê-ôn gặp Chúa Giê-xu

25 Ở Giê-ru-sa-lem có một người tên Xi-mê-ôn. Ông là một người đạo đức và thánh thiện. Ông chờ đợi lúc Thượng Đế cất sự đau khổ khỏi dân Ít-ra-en. Ông là người có Thánh Linh ngự.

26 Xi-mê-ôn được Thánh Linh cho biết là ông sẽ không chết trước khi gặp Đấng Cứu Thế mà Chúa đã hứa.

27 Thánh Linh hướng dẫn Xi-mê-ôn lên đền thờ đúng lúc Ma-ri và Giô-xép mang hài nhi Giê-xu đến để thi hành những điều mà luật pháp qui định.

28 Xi-mê-ôn bế em bé trong tay và cảm tạ Thượng Đế như sau:

29 “Lạy Chúa, bây giờ xin cho
kẻ tôi tớ Chúa qua đời bình an

‡ **2:22:** ***tẩy sạch*** Luật Mô-se qui định rằng bốn mươi ngày sau khi sinh con trai, người mẹ phải được tẩy sạch qua một buổi lễ trong đền thờ. Xem Lê-vi 12:2-8. § **2:23:** ***“Mọi con trai đầu lòng … cho Chúa.”*** Xem Xuất 13:2, 12. * **2:24:** ***Các ngươi … bồ câu con*** Lê-vi 12:8.

theo như Ngài đã nói
trước.
30 Vì mắt con đã thấy hài nhi
mà Ngài đã chuẩn bị
để cứu chúng con,
31 mọi dân tộc sẽ thấy điều
ấy.
32 Ngài là ánh sáng soi
đường cho các dân
không phải Do-thái
và đem vinh dự lớn cho
dân Ngài, tức dân Ít-
ra-en.”

33 Cha và mẹ của Chúa Giê-xu rất ngạc nhiên về điều Xi-mê-ôn nói về em bé.
34 Rồi Xi-mê-ôn chúc phước cho gia đình và bảo Ma-ri, “Thượng Đế đã chọn em nầy để gây vấp ngã và giục giã cho nhiều người trong Ít-ra-en. Em nầy sẽ là một dấu hiệu từ Thượng Đế, mà nhiều người không chấp nhận,
35 để cho ý tưởng của nhiều người được phơi bày ra. Còn những gì xảy ra sẽ làm cho chị rất đau lòng.”

Bà An-na gặp Chúa Giê-xu

36 Có một nữ tiên tri tên An-na, xuất thân từ gia đình Pha-nu-ên, thuộc chi tộc A-se. An-na đã cao tuổi lắm. Sau khi lập gia đình, bà sống với chồng được bảy năm
37 rồi ở góa, đến nay đã tám mươi bốn tuổi. An-na không khi nào ra khỏi đền thờ nhưng bà trung tín thờ phụng Thượng Đế, cữ ăn và cầu nguyện ngày và đêm.
38 Lúc Xi-mê-ôn nói, bà cũng đang đứng đó. Bà cảm tạ Thượng Đế và thuật về hài nhi Giê-xu cho những người trông chờ Thượng Đế giải phóng Giê-ru-sa-lem.

Giô-xép và Ma-ri trở về nhà

39 Sau khi Giô-xép và Ma-ri thi hành xong những điều luật pháp Chúa qui định, thì trở về quê nhà ở Na-xa-rét thuộc miền Ga-li-lê.
40 Cậu bé dần dần khôn lớn và mạnh mẽ, ân phúc của Thượng Đế ở cùng cậu.

Cậu thiếu niên Giê-xu

41 Mỗi năm cha mẹ Chúa Giê-xu lên thành Giê-ru-sa-lem để dự lễ Vượt qua.
42 Lúc Ngài được mười hai tuổi thì cả gia đình lên dự lễ như vẫn thường làm.
43 Sau các ngày lễ thì gia đình lên đường trở về nhà. Nhưng cậu Giê-xu ở nán lại Giê-ru-sa-lem mà cha mẹ cậu không hay biết.
44 Hai người đi suốt một ngày đường, cứ yên trí cậu đi về chung với đồng bạn. Sau đó mới bắt đầu hỏi thăm tìm cậu trong đám thân nhân và bạn hữu.
45 Tìm không ra nên hai người liền đi trở lại Giê-ru-sa-lem để kiếm.
46 Mãi ba ngày sau, họ mới tìm được cậu đang ngồi trong đền thờ chung với các giáo sư luật, vừa nghe vừa hỏi.
47 Ai nghe cậu cũng lấy làm ngạc nhiên về trí thông minh và những câu trả lời của cậu.

48 Lúc cha mẹ tìm được
cậu thì cả hai người đều
sửng sốt. Mẹ cậu hỏi, “Con
ơi, sao con đối với cha mẹ
như thế nầy? Cha mẹ hết
sức lo âu cho con và đã kiếm
con khắp nơi!”
49 Cậu Giê-xu thưa, “Cha
mẹ kiếm con làm gì? Cha mẹ
không biết con phải ở trong
nhà của Cha con sao?”
50 Nhưng cả hai người đều
không hiểu cậu nói gì.
51 Chúa Giê-xu trở về Na-
xa-rét và vâng phục cha mẹ.
Còn mẹ Ngài ghi nhớ vào
lòng những chuyện đã xảy
ra.
52 Chúa Giê-xu càng trở
nên khôn lớn. Mọi người
và Thượng Đế đều quí mến
cậu.

3

Lời giảng của Giăng
(Ma 3:1–12; Mác 1:1–8; Gi
1:19–28)

1 Vào năm thứ mười lăm
triều đại Xê-xa Ti-bê-ri;
những nhân vật sau đây ở
dưới quyền Xê-xa:

Bôn-ti Phi-lát cai quản
miền Giu-đia;
Hê-rốt cai trị miền Ga-li-lê;
Phi-líp, em Hê-rốt, cai trị
miền Y-tu-ria và Tra-cô-
ni;
và Ly-xa-nia cai quản
miền A-bi-len.

2 An-na và Cai-pha làm chức
tế lễ tối cao. Lúc ấy có
lời của Thượng Đế bảo với
Giăng, con của Xa-cha-ri
trong đồng hoang.
3 Ông đi khắp vùng quanh
sông Giô-đanh giảng lễ báp-
têm về sự ăn năn để được
tha tội.
4 Như sách tiên tri Ê-sai viết:

“Đây là tiếng của người kêu
trong sa mạc:
‘Hãy chuẩn bị đường
cho Chúa.
San phẳng lối đi cho Ngài.
5 Mọi thung lũng phải được
lấp bằng,
và mọi núi đồi phải
được san phẳng.
Đường quanh co phải sửa
cho ngay,
những lối đi gồ ghề phải
san bằng.
6 Mọi người sẽ biết sự cứu rỗi
của Thượng Đế!’ ” *Ê-*
sai 40:3-5

7 Giăng bảo những người
đến để chịu lễ báp-têm
rằng, “Mấy anh là loài rắn
độc! Ai đã cảnh cáo để các
anh tránh khỏi cơn trừng
phạt sắp đến của Thượng
Đế?
8 Hãy kết quả để chứng
tỏ mình đã thực sự ăn năn.
Đừng tự khoe, ‘Áp-ra-ham
là ông tổ chúng tôi.’ Tôi
nói cho các anh biết rằng
Thượng Đế có thể biến các
viên đá nầy ra con cháu Áp-
ra-ham được đó.
9 Bây giờ cái rìu đã đặt
nơi rễ cây, sẵn sàng để đốn.
Cây nào không sinh trái tốt

đều sẽ bị chặt hết để chụm lửa."*
10 Dân chúng hỏi Giăng,
"Vậy chúng tôi phải làm gì?"
11 Giăng đáp, "Nếu ai có
hai áo, hãy chia một cái cho
người không có áo. Còn ai có
thức ăn, cũng làm như vậy."
12 Ngay cả những nhân
viên thu thuế cũng đến với
Giăng để chịu lễ báp-têm.
Họ hỏi, "Thưa thầy, chúng
tôi phải làm gì?"
13 Giăng đáp, "Đừng đòi
nhiều hơn số thuế mà các
ông được chỉ thị phải thu."
14 Các quân nhân cũng
hỏi, "Còn chúng tôi thì sao?
Chúng tôi phải làm gì?"

Giăng trả lời, "Đừng cướp
đoạt tiền của dân chúng,
và cũng đừng lường gạt họ.
Hãy bằng lòng về lương
bổng của mình."
15 Vì dân chúng đang
trông mong Đấng Cứu Thế
đến nên họ tự hỏi không
biết Giăng có phải là Đấng
ấy không.
16 Giăng bảo với mọi
người, "Tôi làm lễ báp-têm
cho các anh bằng nước,
nhưng có một Đấng sẽ đến,
còn cao trọng hơn tôi. Tôi
không xứng đáng cúi xuống
mở dép cho Ngài. Ngài sẽ
làm báp-têm cho các anh
bằng Thánh Linh và bằng
lửa.
17 Ngài đến để dùng nia
sàng sạch sân lúa, tách lúa
và trấu ra. Lúa thì chứa
vào vựa còn trấu thì đốt
hết trong lửa không bao giờ
tắt."†
18 Giăng còn giảng thêm
nữa về Tin Mừng, dùng
nhiều điều để khích lệ dân
chúng.

Công tác của Giăng chấm dứt

19 Nhưng Giăng can ngăn
Hê-rốt, là quan tổng đốc, vì
Hê-rốt phạm tội với Hê-rô-
đia, vợ của em trai mình và
vì những điều độc ác khác
mà Hê-rốt làm.
20 Hê-rốt lại còn làm một
điều tệ hại hơn nữa là tống
giam Giăng vào ngục.

Giăng làm lễ Báp-têm cho Chúa Giê-xu
(Ma 3:13–17; Mác 1:9–11)

21 Khi Giăng làm lễ báp-
têm thì Chúa Giê-xu cũng
chịu báp-têm cùng với mọi
người. Trong khi Ngài đang
cầu nguyện thì thiên đàng
mở ra.
22 Thánh Linh lấy dạng
chim bồ câu đậu trên Ngài.
Rồi có tiếng vọng từ thiên
đàng rằng, "Con là Con yêu
dấu của ta, ta rất vừa lòng
về con."

Gia phổ của Chúa Giê-xu
(Ma 1:1–17)

23 Khi Chúa Giê-xu bắt đầu
thi hành chức vụ thì Ngài độ
ba mươi tuổi. Người ta tin
rằng Ngài là con Giô-xép.

* **3:9:** ***cái rìu … chụm lửa*** Nghĩa là những người không vâng lời Thượng Đế. Họ sẽ bị đốn xuống như cây bị chặt. † **3:17:** ***Ngài đến … không bao giờ tắt*** Nghĩa là Chúa Giê-xu sẽ đến để phân chia người tốt với người xấu.

Giô-xép con Hê-li.
24 Hê-li con Ma-thát.
Ma-thát con Lê-vi.
Lê-vi con Mên-ki.
Mên-ki con Gian-nai.
Gian-nai con Giô-xép.
25 Giô-xép con Ma-ta-thia.
Ma-ta-thia con A-mốt.
A-mốt con Na-hâm.
Na-hâm con Ét-li.
Ét-li con Na-gai.
26 Na-gai con Ma-át.
Ma-át con Ma-ta-thia.
Ma-ta-thia con Xê-mên.
Xê-mên con Giô-xét.
Giô-xét con Giô-đa.
27 Giô-đa con Giô-a-nan.
Giô-a-nan con Rê-xa.
Rê-xa con Xê-ru-ba-bên.
Xê-ru-ba-bên con Sê-a-tiên.
Sê-a-tiên con Nê-ri.
28 Nê-ri con Mên-chi.
Mên-chi con Át-đi.
Át-đi con Cô-sam.
Cô-sam con Ên-ma-đam.
Ên-ma-đam con Ê-rơ.
29 Ê-rơ con Giô-suê.
Giô-suê con Ê-li-ê-xe.
Ê-li-ê-xe con Giô-rim.
Giô-rim con Ma-thát.
Ma-thát con Lê-vi.
30 Lê-vi con Xi-mê-ôn.
Xi-mê-ôn con Giu-đa.
Giu-đa con Giô-xép.
Giô-xép con Giô-nam.
Giô-nam con Ê-li-a-kim.
31 Ê-li-a-kim con Mê-lia.
Mê-lia con Mê-na.
Mê-na con Ma-ta-tha.
Ma-ta-tha con Na-than.
Na-than con Đa-vít.
32 Đa-vít con Gie-xê.
Gie-xê con Ô-bết.
Ô-bết con Bô-ô.
Bô-ô con Sanh-môn.
Sanh-môn con Na-ách-son.
33 Na-ách-son con A-mi-na-đáp.
A-mi-na-đáp con Át-min.
Át-min con A-mi.
A-mi con Hết-rôn.
Hết-rôn con Phê-rê.
Phê-rê con Giu-đa.
34 Giu-đa con Gia-cốp.
Gia-cốp con Y-sác.
Y-sác con Áp-ra-ham.
Áp-ra-ham con Thê-ra.
Thê-ra con Na-ho.
35 Na-ho con Xê-rúc.
Xê-rúc con Rêu.
Rêu con Phê-léc.
Phê-léc con Ê-be.
Ê-be con Sê-la.
36 Sê-la con Cai-nan.
Cai-nan con A-phác-xác.
A-phác-xác con Sem.
Sem con Nô-ê.
Nô-ê con La-méc.
37 La-méc con Mê-tu-sê-la.
Mê-tu-sê-la con Ê-nóc.
Ê-nóc con Gia-rết.
Gia-rết con Ma-ha-la-lên.
Ma-ha-la-lên con Kê-nan.
38 Kê-nan con Ê-nóc.
Ê-nóc con Sết.
Sết con A-đam.
A-đam con Thượng Đế.

4

Ma quỉ cám dỗ Chúa Giê-xu

(Ma 4:1–11; Mác 1:12–13)

1 Chúa Giê-xu được đầy dẫy Thánh Linh từ sông Giô-đanh trở về. Thánh Linh đưa Ngài vào vùng đồng hoang
2 để ma quỉ cám dỗ trong bốn mươi ngày. Ngài cữ ăn suốt thời gian ấy nên sau thì Ngài đói lả.
3 Ma quỉ mới nói với Ngài, “Nếu anh là Con Thượng Đế, hãy biến đá nầy thành bánh đi.”

4 Chúa Giê-xu đáp,
“Nhưng Thánh Kinh viết:

‘Con người sống không phải
chỉ nhờ bánh mà thôi
đâu.’ ” *Phục truyền
luật lệ 8:3*

5 Ma quỉ liền mang Chúa
Giê-xu lên một nơi cao và chỉ
cho Ngài thấy mọi nước trên
thế gian trong chốc lát.
6 Nó bảo Ngài, “Tôi sẽ cho
anh hết các quốc gia nầy
luôn cả quyền lực và vinh
quang của chúng. Vì tất cả
đều đã được giao cho tôi,
nên tôi muốn cho ai tùy ý.
7 Nếu anh chịu bái lạy tôi,
tôi sẽ cho anh hết.”
8 Chúa Giê-xu đáp, “Thánh
Kinh dạy:

‘Ngươi phải tôn thờ Chúa là
Thượng Đế của ngươi
và chỉ phục vụ một
mình Ngài mà thôi.’ ”
*Phục truyền luật lệ
6:13*

9 Sau đó ma quỉ đưa Chúa
Giê-xu đến thành Giê-ru-sa-
lem và đặt Ngài lên một
đỉnh cao của đền thờ. Nó
nói với Ngài, “Nếu anh là
Con Thượng Đế, hãy nhảy
xuống đi.
10 Vì có lời Thánh Kinh ghi:

‘Ngài sẽ cho thiên sứ chăm
sóc ngươi và bảo bọc
ngươi.’ *Thi thiên
91:11*

11 Cũng có lời viết:

‘Các thiên sứ ấy sẽ giữ ngươi
trong bàn tay để chân
ngươi khỏi vấp nhằm
đá.’ ” *Thi thiên 91:12*

12 Chúa Giê-xu đáp,
“Nhưng cũng có lời Thánh
Kinh ghi: ‘Ngươi chớ nên
thách thức Chúa là Thượng
Đế ngươi.’ ”*
13 Sau khi tìm đủ cách cám
dỗ Chúa Giê-xu, ma quỉ liền
bỏ đi, chờ cơ hội khác.

*Chúa Giê-xu dạy dỗ dân
chúng*
*(Ma 4:12–17; Mác 1:14–
15)*
14 Chúa Giê-xu trở lại miền
Ga-li-lê với đầy năng quyền
của Thánh Linh. Danh tiếng
Ngài đồn ra khắp cả miền ấy.
15 Ngài bắt đầu giảng dạy
trong các hội đường, mọi
người đều ca tụng Ngài.

*Chúa Giê-xu trở về quê
quán*
(Ma 13:53–58; Mác 6:1–6)
16 Chúa Giê-xu trở về Na-
xa-rét là nơi sinh trưởng.
Vào ngày Sa-bát, theo thói
quen, Ngài vào hội đường và
đứng dậy đọc.
17 Có người đưa cho Ngài
sách tiên tri Ê-sai. Ngài mở
ra gặp chỗ viết:

18 Chúa đặt Thần Linh Ngài
trong ta,
vì Ngài đã chỉ định ta
rao Tin Mừng cho kẻ
nghèo.

* **4:12:** ***Ngươi chớ … Thượng Đế ngươi*** Phục 6:16

Ngài sai ta báo cho những kẻ
bị cầm tù
là họ đã được trả tự do
rồi,
và cho người mù biết là
họ sẽ sáng mắt trở lại.
Ngài sai ta giải thoát những
người bị áp bức,
19 và báo tin thời kỳ
Chúa sẽ bày tỏ lòng
nhân từ của Ngài. *Ê-
sai 61:1–2*

20 Chúa Giê-xu xếp sách
lại, trao cho người giữ và
ngồi xuống. Mọi người có
mặt trong hội đường nhìn
Ngài chăm chú.
21 Ngài bảo, "Hôm nay,
những lời các ông bà vừa
mới nghe đang được thực
hiện!"
22 Mọi người đều nói tốt
về Ngài. Họ lấy làm ngạc
nhiên về những lời kỳ diệu
mà Ngài nói ra. Họ hỏi nhau,
"Đây có phải là con Giô-xép
không?"
23 Chúa Giê-xu bảo họ,
"Tôi biết các ông bà muốn
nói với tôi câu ngạn ngữ:
'Ông bác sĩ ơi, hãy tự chữa
mình đi.' Các ông bà muốn
nói, 'Những gì chúng tôi
nghe ông làm ở Ca-bê-nâm
thì cũng hãy làm tại tỉnh nhà
nầy đi!' "
24 Rồi Chúa Giê-xu nói,
"Tôi bảo thật, nhà tiên tri
không bao giờ được chấp
nhận nơi quê quán của mình
cả.
25 Thật vậy, vào thời Ê-li
có rất nhiều bà góa trong
Ít-ra-en. Suốt ba năm rưỡi
đằng đẵng, khắp nước Ít-ra-
en không có một giọt mưa,
cả xứ không nơi nào có thức
ăn.
26 Nhưng Ê-li không được
sai đến với bà nào trong số
đó cả mà lại được sai đến với
một bà góa ở Xa-rép-ta, một
tỉnh thuộc Xi-đôn.
27 Trong thời nhà tiên tri
Ê-li-sê có rất nhiều người
mắc bệnh cùi trong Ít-ra-
en nhưng không có một ai
được chữa lành, chỉ một
mình Na-a-man, người xứ
Xy-ri thôi."
28 Khi dân chúng trong hội
đường nghe những chuyện
ấy thì tức giận.
29 Họ đứng dậy, đẩy Ngài
ra khỏi thành phố, lôi Ngài
đến bờ vực nơi thành phố
được xây, định xô Ngài
xuống.
30 Nhưng Chúa Giê-xu lách
qua giữa đám đông và đi
khỏi.

*Chúa Giê-xu đuổi quỉ
(Mác 1:21–28)*

31 Chúa Giê-xu đến Ca-bê-
nâm, một thị trấn miền Ga-
li-lê và vào ngày Sa-bát, Ngài
dạy dỗ dân chúng.
32 Họ rất ngạc nhiên về lối
dạy dỗ của Ngài, vì Ngài dạy
bằng quyền năng.
33 Trong hội đường có một
người đang bị ác quỉ ám.
Anh la lớn,
34 "Giê-xu người Na-xa-rét
ơi! Ngài muốn làm gì chúng
tôi đây? Có phải Ngài đến để
diệt chúng tôi không? Tôi

biết Ngài là ai—Ngài là Đấng Thánh của Thượng Đế!"
35 Chúa Giê-xu mắng quỉ, "Im đi! Ra khỏi người nầy ngay!" Ác quỉ vật anh xuống đất trước mặt mọi người, rồi ra khỏi mà không gây thương tích gì cho anh.
36 Dân chúng vô cùng kinh ngạc bảo nhau, "Việc nầy là nghĩa làm sao? Ngài dùng quyền năng ra lệnh cho tà ma, đuổi chúng ra khỏi người ta."
37 Thế là danh tiếng Ngài đồn ra khắp vùng ấy.

Chúa Giê-xu chữa lành bà mẹ vợ của Phia-rơ
(Ma 8:14–17; Mác 1:29–34)
38 Rời hội đường, Chúa Giê-xu đi đến nhà Xi-môn†. Bà mẹ vợ của Xi-môn đang lên cơn sốt nặng. Người ta xin Ngài chữa cho bà.
39 Chúa Giê-xu đến bên giường ra lệnh cho cơn sốt. Cơn sốt dứt, bà lập tức ngồi dậy và phục vụ mọi người.

Chúa Giê-xu chữa lành nhiều người
40 Khi mặt trời lặn, dân chúng mang những người bệnh đến với Chúa Giê-xu. Ngài đặt tay trên từng người và chữa lành cho tất cả.
41 Tà ma cũng ra khỏi nhiều người và la lớn, "Ngài là Con Thượng Đế." Nhưng Chúa Giê-xu cấm chúng không được nói ra vì chúng nó biết Ngài là Đấng Cứu Thế.

Chúa Giê-xu thăm các thành khác
(Mác 1:35–39)
42 Sáng sớm tinh sương, Chúa Giê-xu ra nơi vắng vẻ. Dân chúng kéo nhau đi tìm Ngài. Khi tìm được rồi, họ muốn giữ Ngài lại không cho đi.
43 Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, "Ta phải rao giảng Nước Trời cho các tỉnh khác nữa. Vì lý do ấy mà Thượng Đế sai ta đến."
44 Rồi Ngài tiếp tục giảng dạy trong các hội đường miền Giu-đia.

5

Các môn đệ đầu tiên của Chúa Giê-xu
(Ma 4:18–22; Mác 1:16–20)
1 Một ngày nọ, khi Chúa Giê-xu đang đứng bên hồ Ga-li-lê*, thì nhiều người chen lấn quanh Ngài để nghe lời của Thượng Đế.
2 Chúa Giê-xu thấy có hai chiếc thuyền đậu gần bờ hồ. Các người đánh cá đã ra khỏi thuyền và đang giặt lưới.
3 Ngài bước lên một trong hai chiếc thuyền, là chiếc của Xi-môn. Ngài bảo ông đẩy thuyền ra khỏi bờ một chút, rồi Ngài ngồi trong thuyền dạy dỗ dân chúng.
4 Sau khi dạy xong, Ngài bảo Xi-môn, "Anh cho thuyền ra chỗ nước sâu

† **4:38:** ***Xi-môn*** Tên khác của Xi-môn là Phia-rơ. Xem thêm 5:3, 4, 5, 10. * **5:1:** ***Ga-li-lê*** Nghĩa đen là "Ghê-nê-xa-rét."

buông lưới xuống bắt ít cá đi.”
5 Xi-môn đáp, “Thưa thầy, chúng tôi đã vất vả đánh cá suốt đêm qua mà chẳng được con nào hết. Nhưng vì thầy bảo buông lưới, thì tôi xin vâng lời.”
6 Lúc làm theo lời Chúa Giê-xu bảo, họ kéo được một mẻ cá nhiều đến nỗi lưới sắp đứt.
7 Họ liền gọi đồng bạn từ thuyền khác đến giúp. Mấy người kia đến, đổ cá vào đầy ngập cả hai thuyền, đến nỗi gần chìm.
8 Xi-môn Phia-rơ thấy vậy liền quì trước mặt Chúa Giê-xu và thưa, “Lạy Chúa xin ra khỏi con vì con là người tội lỗi.”
9 Ông và mấy người đánh cá kia kinh ngạc vì số cá đánh được.
10 Gia-cơ và Giăng, con của Xê-bê-đê, cũng vậy. Hai người đó là bạn đồng nghiệp với Xi-môn.
Chúa Giê-xu bảo Xi-môn, “Đừng sợ. Từ nay anh sẽ đánh lưới người.”
11 Sau khi đưa thuyền vào bờ, họ liền bỏ tất cả để đi theo Ngài.

Chúa Giê-xu chữa lành người bệnh
(Ma 8:1–4; Mác 1:40–45)

12 Lúc Chúa Giê-xu đến một trong những tỉnh miền ấy thì có một người mắc bệnh cùi, lở lói đầy mình. Trông thấy Chúa Giê-xu, anh ta quì xuống van xin, “Lạy Chúa, nếu Chúa muốn, Ngài có thể chữa lành cho con được.”
13 Chúa Giê-xu giơ tay rờ anh và nói, “Ta muốn. Hãy lành bệnh đi!” Tức thì bệnh biến mất.
14 Rồi Chúa Giê-xu dặn anh, “Đừng cho ai biết việc nầy, nhưng hãy đi trình diện thầy tế lễ† và dâng của lễ để chứng nhận anh lành bệnh theo như Mô-se qui định.‡ Như thế cho mọi người thấy anh đã lành.”
15 Nhưng tin đồn về Ngài lại càng lan rộng hơn nữa. Nhiều người đến nghe Ngài giảng dạy và được chữa lành.
16 Tuy nhiên Chúa Giê-xu hay đi lánh một mình để cầu nguyện.

Chúa Giê-xu chữa lành người bại
(Ma 9:1–8; Mác 2:1–12)

17 Một ngày nọ, Chúa Giê-xu đang dạy dỗ dân chúng, trong đó có cả những người Pha-ri-xi cùng các giáo sư luật đến từ các tỉnh miền Ga-li-lê, Giu-đia và Giê-ru-sa-lem. Thượng Đế ban quyền cho Ngài chữa lành nhiều người.
18 Ngay lúc đó, có mấy người khiêng một người bại nằm trên cáng. Họ tìm cách khiêng anh đến trước mặt Chúa Giê-xu,

† **5:14:** ***trình diện thầy tế lễ*** Luật Mô-se qui định rằng thầy tế lễ mới có quyền chứng nhận là một người bị bệnh ngoài da đã lành hay chưa. ‡ **5:14:** ***Mô-se qui định*** Xem thêm Lê-vi 14:1-32.

19 nhưng không được vì
dân chúng chen chúc quá
đông. Cho nên họ leo
lên mái rồi thòng cáng của
người bại xuống qua một
khoảng trống trên trần nhà
giữa đám đông ngay trước
mặt Chúa Giê-xu.
20 Nhìn thấy đức tin của
họ, Chúa Giê-xu bảo, “Bạn
ơi, tội bạn được tha rồi.”
21 Mấy giáo sư luật và các
người Pha-ri-xi nghĩ thầm,
“Ông nầy là ai mà ăn nói
ngang nhiên như mình là
Trời vậy? Chỉ có một mình
Trời mới có quyền tha tội
được thôi.”
22 Nhưng Chúa Giê-xu biết
ý nghĩ họ, nên Ngài nói, “Tại
sao các ông nghĩ thầm như
thế?
23 Giữa hai điều nầy, điều
nào dễ tin hơn: Hoặc là nói,
‘Tội anh đã được tha,’ hay là
nói, ‘Hãy đứng dậy đi’?
24 Nhưng tôi sẽ chứng tỏ
cho các ông biết Con Người
có quyền tha tội.” Nên Chúa
Giê-xu nói với người bại,
“Tôi bảo anh đứng dậy, cuốn
chăn chiếu đi về nhà.”
25 Anh liền đứng phắt dậy,
cuốn chăn chiếu và vừa đi
về nhà, vừa ca ngợi Thượng
Đế.
26 Dân chúng vô cùng kinh
ngạc và ca tụng Thượng Đế.
Họ đầy lòng ngưỡng mộ và
thốt lên, “Hôm nay chúng
ta được thấy những điều kỳ
diệu!”

Lê-vi theo Chúa Giê-xu (Ma 9:9–13; Mác 2:13–17)

27 Chúa Giê-xu đi ra, thấy
một nhân viên thu thuế
tên Lê-vi đang ngồi ở trạm.
Chúa Giê-xu bảo ông, “Hãy
theo ta!”
28 Lê-vi liền đứng dậy, bỏ
tất cả để đi theo Ngài.
29 Sau đó ông làm tiệc
lớn thết đãi Chúa Giê-xu
tại nhà mình. Cũng có
nhiều nhân viên thu thuế và
những người khác cùng dự
bữa ăn nữa.
30 Nhưng các người Pha-ri-
xi và những giáo sư dạy luật
giùm người Pha-ri-xi phàn
nàn với các môn đệ Chúa
Giê-xu, “Tại sao mấy anh ăn
chung với bọn thu thuế và kẻ
có tội như thế?”
31 Chúa Giê-xu đáp,
“Người khoẻ mạnh đâu cần
bác sĩ. Chỉ có người bệnh
mới cần.
32 Ta đến không phải để
kêu gọi người tốt mà là kêu
gọi tội nhân ăn năn.”

Chúa Giê-xu trả lời một câu hỏi (Ma 9:14–17; Mác 2:18–22)

33 Họ hỏi Chúa Giê-xu,
“Các môn đệ của Giăng
thường cữ ăn một thời gian
và cầu nguyện như người
Pha-ri-xi hay làm. Còn các
môn đệ thầy lúc nào cũng
ăn uống.”
34 Chúa Giê-xu đáp, “Các
ông có thể nào bắt khách
dự tiệc cưới của chú rể cữ
ăn lúc tiệc đang diễn tiến
không?
35 Khi nào chú rể ra đi thì
lúc ấy họ mới cữ ăn.”

36 Ngài bảo họ như sau,
“Không ai cắt vải của áo mới
để vá lỗ rách của áo cũ. Vì
làm như thế sẽ hư áo mới,
còn miếng vải của áo mới
cũng không cùng màu với
áo cũ.
37 Cũng vậy, không ai đổ
rượu mới vào bầu da cũ vì
rượu mới sẽ làm nứt bầu,
rượu đổ ra mất mà bầu cũng
bị hư.
38 Rượu mới phải đựng
trong bầu da mới.
39 Không ai uống rượu cũ
mà còn đòi rượu mới vì
người đó sẽ bảo, ‘Rượu cũ
ngon hơn.’ ”

6

Chúa Giê-xu là Chúa ngày Sa-bát
(Ma 12:1–8; Mác 2:23–28)

1 Vào ngày Sa-bát nọ, Chúa
Giê-xu đi ngang qua một
đồng lúa. Các môn đệ bứt
bông lúa, vò trong tay rồi
ăn.
2 Vài người Pha-ri-xi bảo,
“Tại sao mấy anh làm điều
trái phép trong ngày Sa-
bát?”
3 Chúa Giê-xu đáp, “Vậy là
các ông chưa đọc truyện Đa-
vít làm trong khi ông ta và
những bạn đồng hành bị đói
à?
4 Ông vào đền thờ của
Thượng Đế, lấy bánh thánh
ăn, thứ bánh mà chỉ có
những thầy tế lễ mới được
phép ăn thôi. Ông lại còn
cho những bạn đồng hành
ăn nữa.”
5 Rồi Ngài bảo người Pha-
ri-xi “Con Người cũng là
Chúa ngày Sa-bát.”

Chữa lành bàn tay bị liệt
(Ma 12:9–14; Mác 3:1–6)

6 Một ngày Sa-bát khác,
Chúa Giê-xu vào hội đường
dạy dỗ. Tại đó có một người
bị liệt bàn tay phải.
7 Các giáo sư luật và mấy
người Pha-ri-xi theo dõi Ngài
thật kỹ, xem thử Ngài có
chữa bệnh trong ngày Sa-bát
không, để tố cáo Ngài.
8 Biết ý nghĩ của họ nên
Ngài bảo người bị liệt bàn
tay, “Anh hãy ra đứng giữa
mọi người đây.” Anh đứng
lên giữa mọi người.
9 Rồi Chúa Giê-xu hỏi họ,
“Tôi hỏi các ông: Điều nào
có phép làm trong ngày Sa-
bát: làm lành hay làm dữ,
cứu người hay giết người?”
10 Chúa Giê-xu liếc quanh
mọi người rồi bảo người liệt
bàn tay, “Giơ tay anh ra.”
Anh giơ ra thì tay được lành.
11 Nhưng những người
Pha-ri-xi và các giáo sư luật
nổi giận và bàn nhau cách
đối phó với Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu chọn các sứ đồ
(Ma 10:1–4; Mác 3:13–19)

12 Lúc ấy, Chúa Giê-xu đi
lên núi kia để cầu nguyện.
Ngài cầu nguyện cả đêm
cùng Thượng Đế.
13 Sáng hôm sau, Ngài gọi
các môn đệ đến và chọn
mười hai người mà Ngài gọi
là sứ đồ:

14 Xi-môn thì Ngài đặt tên
là Phia-rơ, em ông là Anh-rê;
Gia-cơ, Giăng, Phi-líp, Ba-
thê-lê-mi,
15 Ma-thi-ơ, Thô-ma, Gia-
cơ con của A-phê, Xi-môn
còn gọi là Xê-lốt,
16 Giu-đa con của Gia-cơ và
Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, người về
sau trao Chúa Giê-xu cho các
kẻ thù của Ngài.

Chúa Giê-xu dạy dỗ và chữa bệnh
(Ma 4:23–25; 5:1–12)

17 Rồi Chúa Giê-xu cùng
các môn đệ đi xuống núi.
Ngài đứng nơi chỗ đất bằng
phẳng. Một số đông các
môn đệ Ngài cùng dân
chúng từ khắp miền Giu-đia,
Giê-ru-sa-lem, các thành
phố miền duyên hải như Tia
và Xi-đôn cũng có mặt tại
đó.
18 Họ đến để nghe Ngài
dạy dỗ và được chữa lành
bệnh tật. Ngài chữa lành
nhiều người bị ác quỉ quấy
nhiễu.
19 Ai nấy đều tìm cách rờ
Ngài vì có quyền lực phát
ra từ Ngài khiến mọi người
được lành bệnh.
20 Chúa Giê-xu nhìn các
môn đệ và nói,

"Các con là những người
nghèo khó,
sẽ được hạnh phúc,
Vì Nước Trời thuộc về
các con.
21 Các con là những người
đang đói, sẽ vui
mừng,
Vì các con sẽ được no
đủ.
Các con là những người hiện
đang khóc lóc, sẽ hớn
hở,
Vì các con sẽ vui cười
sung sướng.

22 Người ta sẽ ghét các con,
cắt đứt liên lạc với các con,
phỉ nhổ các con và xem các
con là đồ gian ác, vì các con
theo Con Người. Nhưng khi
họ làm như thế, các con sẽ
vui mừng.
23 Lúc ấy hãy hớn hở lên,
vì có một phần thưởng rất
lớn đang dành cho các con
trên thiên đàng. Tổ tiên của
họ cũng đối xử với các nhà
tiên tri như vậy.

24 Nhưng khốn cho các
ngươi là người hiện
đang giàu có,
vì các ngươi có cuộc
sống quá thoải mái.
25 Khốn cho các ngươi là
người hiện đang no
đủ,
vì các ngươi sẽ đói.
Khốn cho các ngươi là người
hiện đang vui cười,
vì các ngươi sẽ buồn bã
khóc than.

26 Khốn cho các ngươi, khi
người ta chỉ nói tốt về các
ngươi, vì tổ tiên họ cũng nói
với các nhà tiên tri giả y như
thế.

Yêu thương kẻ thù mình
(Ma 5:38–48; 7:12a)

27 Nhưng ta bảo các ngươi
là người đang nghe, hãy yêu

kẻ thù mình. Hãy đối tốt với
kẻ ghét mình,
28 chúc lành cho kẻ
nguyền rủa mình và cầu
nguyện cho kẻ độc ác với
mình.
29 Nếu ai tát má nầy, hãy
đưa luôn má kia. Nếu ai
muốn lấy áo ngoài của các
ngươi, cho họ lấy luôn áo
trong, nếu họ muốn.
30 Người nào xin, hãy cho,
còn ai giật đồ các ngươi, thì
đừng đòi lại.
31 Điều gì mình muốn
người khác làm cho mình,
thì hãy làm điều ấy cho họ.
32 Nếu các ngươi chỉ yêu
người yêu mình thì có gì
đáng khen đâu? Vì tội nhân
cũng yêu kẻ yêu mình.
33 Nếu các ngươi chỉ đối
tốt với người đối tốt với
mình, thì có gì đáng khen?
Tội nhân cũng làm được như
thế!
34 Nếu các ngươi cho người
khác mượn mà lúc nào cũng
trông mong được trả lại, thì
có gì đáng nói? Ngay cả
tội nhân cũng cho mượn và
mong thu lại đủ số!
35 Nhưng các ngươi hãy
yêu kẻ thù mình, đối tốt với
họ, hãy cho mượn mà đừng
mong trả lại. Như thế các
ngươi mới nhận được phần
thưởng lớn, và được làm con
của Đấng Tối Cao, vì Ngài
tỏ lòng nhân từ ngay cả cho
những kẻ vô ơn và đầy tội
lỗi.
36 Hãy tỏ lòng nhân ái như
Cha các ngươi đã tỏ lòng
nhân ái.

Hãy xét mình
(Ma 7:1–5)

37 Đừng phê phán người
khác, thì các ngươi sẽ không
bị phê phán. Đừng cáo
tội người khác, thì mình sẽ
không bị cáo tội. Hãy tha
thứ, mình sẽ được tha thứ.
38 Hãy cho, các ngươi sẽ
nhận. Các ngươi sẽ được
ban cho nhiều. Người ta sẽ
nén chặt, lắc cho thật đầy
tràn, đổ vào lòng các ngươi.
Các ngươi cho người khác ra
sao thì Thượng Đế cũng sẽ
cho các ngươi như thế.”
39 Chúa Giê-xu kể họ nghe
chuyện nầy: “Người mù có
thể nào dắt người mù được
không? Không được, vì cả
hai sẽ cùng té xuống hố.
40 Trò không hơn thầy,
nhưng nếu trò được huấn
luyện đầy đủ thì cũng được
như thầy.
41 Sao các ngươi nhìn thấy
hạt bụi nhỏ xíu trong mắt
bạn mình, mà lại không thấy
cả khúc gỗ to trong mắt
mình?
42 Sao các ngươi nói được
với bạn mình, ‘Bạn ơi, để
tôi lấy hạt bụi nhỏ xíu trong
mắt anh ra,’ mà chính mình
lại không thấy được khúc
gỗ to trong mắt mình? Nầy
kẻ giả đạo đức! Trước hết
hãy lấy khúc gỗ ra khỏi mắt
mình, rồi mới thấy rõ mà
lấy hạt bụi ra khỏi mắt bạn
mình được.

Hai loại trái
(Ma 7:17–20; 12:34b–35)

43 Cây tốt không thể sinh
trái xấu, mà cây xấu cũng
không thể sinh trái tốt.
44 Xem trái thì biết cây.
Không ai hái trái vả nơi bụi
gai, hoặc trái nho nơi lùm
cây.
45 Người tốt làm việc tốt,
vì tự trong lòng chứa điều
tốt. Người xấu làm điều xấu,
vì trong lòng chứa điều xấu.
Người ta nói ra những điều
chất chứa trong lòng.

Hai hạng người
(Ma 7:24–27)

46 Tại sao các ngươi gọi
ta, 'Lạy Chúa, lạy Chúa,' mà
không làm theo điều ta dạy?
47 Ta sẽ cho các ngươi biết
kẻ nào đến cùng ta, nghe
lời ta dạy và vâng theo, thì
giống ai.
48 Người ấy giống như
người xây nhà đào móng
sâu và đặt nền trên khối đá.
Khi cơn lụt tràn đến, nước
muốn cuốn trôi căn nhà ấy
đi, nhưng không lay chuyển
được, vì nhà ấy xây rất chắc.
49 Còn kẻ nghe lời ta mà
không làm theo, thì giống
như người xây nhà trên đất
mà không có nền. Khi cơn
lụt tràn đến, nhà đó bị sập
liền, tan tành không còn gì."

7

Chữa lành người đầy tớ
của một sĩ quan
(Ma 8:5–13; Gi 4:43–54)

1 Sau khi Chúa Giê-xu dạy
cho dân chúng những điều
ấy xong thì Ngài đến thành
Ca-bê-nâm.
2 Một viên sĩ quan ở đó có
đứa đầy tớ rất tin cậy đang
đau gần chết.
3 Nghe đồn về Chúa Giê-
xu, ông liền nhờ các bô lão
Do-thái đến nói giúp để Ngài
chữa lành cho đầy tớ mình.
4 Các bô lão đi gặp Chúa
Giê-xu và nài nỉ Ngài đến.
Họ thưa, "Ông sĩ quan nầy
rất đáng được thầy giúp.
5 Ông rất yêu thương dân
ta và đã xây một hội đường
cho chúng ta."
6 Chúa Giê-xu liền đi với
họ. Khi Chúa đi gần đến nhà
ông, viên sĩ quan cho bạn
ra thưa, "Xin Chúa đừng tự
phiền như thế, vì tôi không
đáng rước Chúa vào nhà.
7 Do đó mà tôi không đi ra
gặp Chúa. Xin Ngài chỉ cần
truyền lệnh thì đứa đầy tớ
của tôi sẽ lành.
8 Vì tôi ở dưới quyền người
khác, đồng thời tôi cũng có
quân lính dưới quyền tôi.
Tôi bảo anh lính nầy, 'Đi,' thì
nó đi. Tôi bảo anh lính khác,
'Đến,' thì nó đến. Tôi bảo
đầy tớ tôi, 'Làm cái nầy,' thì
nó làm."
9 Khi nghe vậy, Chúa Giê-
xu vô cùng ngạc nhiên. Ngài
quay lại nói với dân chúng
đang đi theo mình, "Ta bảo
các ngươi, trong cả nước Ít-
ra-en, ta chưa bao giờ thấy
ai có đức tin lớn như thế
nầy."
10 Những người được sai
đến gặp Chúa Giê-xu trở về
nhà thì thấy người đầy tớ đã
lành bệnh.

Chúa Giê-xu khiến một thanh niên sống lại

11 Ít lâu sau, Chúa Giê-xu đi đến một thành gọi là Na-in, có các môn đệ và một đám đông dân chúng đi theo.
12 Đến gần cửa thành, Ngài thấy một đám tang đi ra. Người mẹ, là một bà góa, vừa mất đứa con trai một. Người từ thành ấy đưa xác rất đông cùng với bà mẹ, trong khi người ta đang khiêng quan tài cậu ra.
13 Nhìn thấy bà, Chúa động lòng thương. Ngài bảo, "Bà đừng khóc nữa."
14 Ngài bước đến rờ nắp quan tài, thì những người khiêng dừng lại. Chúa Giê-xu gọi, "Cậu em ơi, ta bảo cậu hãy ngồi dậy!"
15 Cậu liền ngồi nhỏm dậy và bắt đầu nói chuyện. Chúa Giê-xu liền giao cậu lại cho bà mẹ.
16 Toàn thể dân chúng vô cùng kinh ngạc và bắt đầu ca ngợi Thượng Đế. Họ nói, "Có một đấng tiên tri lớn đã xuất hiện giữa chúng ta! Thượng Đế đã đến viếng thăm dân Ngài."
17 Tin nầy được đồn ra khắp miền Giu-đia và các vùng xung quanh.

Giăng thắc mắc (Ma 11:2–19)

18 Các môn đệ của Giăng thuật lại những chuyện ấy cho ông nghe. Giăng gọi hai môn đệ
19 sai họ đi gặp Chúa để hỏi, "Thầy là Đấng phải đến hay chúng tôi còn phải chờ Đấng khác?"
20 Lúc gặp Chúa Giê-xu, họ hỏi, "Giăng Báp-tít sai chúng tôi đến hỏi 'Thầy là Đấng phải đến hay chúng tôi phải chờ Đấng khác?' "
21 Khi ấy Chúa Giê-xu đang chữa lành nhiều người khỏi đủ thứ tật bệnh, đuổi ác quỉ và khiến kẻ mù được sáng mắt.
22 Ngài bảo các môn đệ của Giăng, "Về thuật lại cho Giăng biết những điều các anh nghe và thấy hôm nay. Kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, những người mắc bệnh cùi được chữa lành, kẻ điếc được nghe, người chết sống lại và Tin Mừng được giảng cho kẻ nghèo.
23 Phúc cho ai không nao núng trong đức tin mình vì ta!"
24 Sau khi các môn đệ của Giăng về rồi, Chúa Giê-xu mới nói chuyện với dân chúng về Giăng: "Các ngươi ra đồng hoang để xem gì? Có phải xem cọng sậy* bị gió thổi không?
25 Các ngươi đi ra xem gì nữa? Có phải xem người mặc đồ sang trọng không? Không, những người mặc đồ sang trọng và giàu có thì ở trong cung vua.

* **7:24:** ***cọng sậy*** Nghĩa là Giăng không phải người thường hoặc yếu ớt như cọng cỏ bị gió thổi.

26 Nhưng các ngươi đi ra
xem gì nữa? Có phải xem
nhà tiên tri chăng? Thật
vậy, ta bảo các ngươi, Giăng
còn lớn hơn nhà tiên tri nữa.
27 Vì có lời viết về Giăng
như sau:

'Ta sẽ sai sứ giả ta đi trước
mặt Con,
để dọn đường cho Con.'
Ma-la-chi 3:1

28 Ta nói với các ngươi, trong
tất cả những người sinh ra
đời, chưa có ai lớn hơn
Giăng, nhưng trong Nước
Trời, người nhỏ nhất còn lớn
hơn cả Giăng nữa."
29 Khi dân chúng, kể cả
các nhân viên thu thuế nghe
như thế thì nhìn nhau và
đồng ý rằng, lời dạy dỗ của
Thượng Đế là đúng và bằng
lòng chịu Giăng làm lễ báp-
têm.
30 Nhưng những người
Pha-ri-xi và các chuyên gia
về luật không chấp nhận
chương trình Thượng Đế
dành cho họ; họ không chịu
Giăng làm lễ báp-têm.
31 Sau đó Chúa Giê-xu nói,
"Bây giờ ta phải nói gì về dân
nầy? So sánh họ với cái gì?
32 Họ giống như mấy đứa
nhỏ ngồi ngoài chợ, bảo
nhau rằng,

'Tụi tao đã chơi nhạc cho
chúng bay,
mà chúng bay không
chịu nhảy múa;
Tụi tao đã ca bản nhạc buồn,
mà chúng bay không
chịu khóc lóc.'

33 Giăng Báp-tít đến, không
ăn bánh cũng không uống
rượu, các ngươi bảo, 'Ông ta
bị quỉ ám.'
34 Con Người đến, ăn và
uống thì các ngươi phê bình,
'Xem kìa! Ông ta ăn nhậu
quá mức, lại còn kết bạn với
bọn thu thuế và kẻ có tội!'
35 Nhưng những người khôn
ngoan thì nhìn nhận sự khôn
ngoan là do Thượng Đế mà
đến."

*Một phụ nữ rửa chân
Chúa Giê-xu*

36 Có một người Pha-ri-xi
mời Chúa Giê-xu dùng bữa
tại nhà, nên Ngài đi đến nhà
ông và ngồi ở bàn.
37 Một người đàn bà tội
lỗi trong tỉnh nghe tin Chúa
Giê-xu đang dùng bữa ở nhà
người Pha-ri-xi, thì chị liền
mang một bình bằng ngọc
đầy nước hoa
38 đến, đứng đàng sau nơi
chân Chúa Giê-xu khóc nức
nở. Chị lấy nước mắt rửa
chân Chúa Giê-xu rồi lấy tóc
mình mà lau và hôn chân
Ngài nhiều lần, đồng thời
xức nước hoa nơi chân Ngài.
39 Khi người Pha-ri-xi, là
người mời Ngài đến nhà,
thấy vậy mới thầm nghĩ,
"Nếu ông Giê-xu nầy thật
là nhà tiên tri, thì hẳn ông
ta phải biết rằng người đàn
bà đang đụng đến mình là
người xấu xa!"
40 Chúa Giê-xu bảo người
Pha-ri-xi, "Xi-môn, tôi có
chuyện muốn nói với ông."

Xi-môn thưa, “Thưa thầy, xin cứ nói.”

41 Chúa Giê-xu nói, “Có hai
người mắc nợ một chủ cho
vay tiền. Một người thiếu
năm trăm quan tiền, người
kia thiếu năm chục.
42 Vì họ không có tiền trả,
nên chủ cho vay tha nợ cho
cả hai. Thế thì người nào
yêu chủ nợ hơn?”

43 Xi-môn, người Pha-ri-xi
đáp, “Tôi nghĩ người mắc nợ
nhiều hơn.”

Chúa Giê-xu nói với Xi-
môn, “Ông nói rất đúng.”

44 Quay sang phía thiếu
phụ, Chúa Giê-xu bảo Xi-
môn, “Ông có thấy chị nầy
không? Khi tôi vào nhà ông,
ông không thèm mang nước
cho tôi rửa chân, còn chị nầy
đã rửa chân tôi bằng nước
mắt và lấy tóc mình mà lau.
45 Ông không chào đón tôi
bằng cái hôn, nhưng từ khi
tôi vào, chị hôn chân tôi
hoài.
46 Ông không xức dầu trên
đầu tôi nhưng chị nầy đã đổ
nước hoa xức chân tôi.
47 Tôi bảo ông rằng chị nầy
tuy có tội nhiều lắm nhưng
được tha thứ hết nên chị
tỏ tình thương nhiều. Còn
người được tha ít thì yêu ít.”

48 Rồi Ngài nói với chị, “Tội
chị đã được tha rồi.”

49 Những người ngồi cùng
bàn bắt đầu hỏi nhau, “Ông
nầy là ai mà cũng tha tội?”

50 Chúa Giê-xu bảo thiếu
phụ, “Vì chị có lòng tin, nên
chị đã được cứu khỏi tội.
Thôi chị hãy yên tâm mà
về.”

8

Những người thuộc nhóm Chúa Giê-xu

1 Sau đó, trong khi Chúa
Giê-xu đi qua các thành phố
và thị trấn nhỏ thì Ngài
giảng Tin Mừng về Nước
Trời. Có mười hai môn đệ
cùng đi với Ngài.
2 Cũng có mấy thiếu phụ
đã được Ngài chữa lành
bệnh và đuổi ác quỉ như
Ma-ri, còn gọi là Ma-đơ-len,
người mà Ngài đã đuổi bảy
quỉ ra;
3 Giô-a-na, vợ của Chu-xa,
quản gia của Hê-rốt, Xu-gia-
na và nhiều người khác nữa.
Các bà nầy dùng tiền riêng
của mình để giúp đỡ Chúa
Giê-xu cùng các sứ đồ.

Ngụ ngôn về gieo giống
(Ma 13:1–17; Mác 4:1–12)

4 Dân chúng họp lại rất
đông, họ đến từ đủ mọi tỉnh
để gặp Chúa Giê-xu. Ngài kể
cho họ nghe ngụ ngôn sau
đây:
5 “Có một nông gia kia đi
ra gieo giống. Trong khi
gieo, một số hột rơi trên
đường. Người qua kẻ lại
dẫm lên rồi chim đáp xuống
ăn hết.
6 Một số rơi trên đất đá,
khi bắt đầu nẩy mầm thì
chết héo vì thiếu nước.
7 Một số rơi giữa cỏ gai,
cỏ gai cùng mọc lên chèn ép
cây non.

8 Còn một số rơi trên đất
tốt, mọc lên và sinh ra hàng
trăm hột khác." Sau khi kể
chuyện ấy xong, Ngài kêu
lên, "Ai nghe ta được hãy
lắng tai nghe!"

9 Các môn đệ Chúa Giê-xu
hỏi Ngài về ý nghĩa ngụ ngôn
ấy.

10 Ngài đáp, "Các con được
tuyển chọn để biết những bí
mật về Nước Trời. Nhưng
ta phải dùng ngụ ngôn nói
chuyện với dân chúng để
cho:

'Họ nhìn mà không thấy,
nghe mà không hiểu.'
Ê-sai 6:9

Chúa Giê-xu giải thích ngụ ngôn gieo giống
(Ma 13:18–23; Mác 4:13–20)

11 Ý nghĩa ngụ ngôn nầy
như sau: Hột giống là lời của
Thượng Đế.

12 Hột rơi bên đường
đi giống như những người
nghe lời dạy của Thượng
Đế, nhưng quỉ dữ đến cướp
lời ấy khỏi lòng họ, để họ
không tin và được cứu.

13 Hột rơi trên đá giống
như những người nghe lời
dạy của Thượng Đế và vui
vẻ tiếp nhận, nhưng không
để lời đó thấm sâu vào lòng.
Họ chỉ tin hời hợt một thời
gian thôi, đến khi gặp khó
khăn liền bỏ cuộc.

14 Hột rơi nhằm bụi gai
giống như những người
nghe lời dạy của Thượng Đế,
nhưng lại để những lo lắng,
giàu sang và vui thú đời nầy
khiến họ không thể lớn lên
và kết quả* được.

15 Còn hột rơi trên đất
tốt giống như những người
nghe lời dạy của Thượng Đế
với tấm lòng chân thành,
vâng theo lời đó và dần dần
kết quả.

Hãy dùng điều mình có
(Mác 4:21–25)

16 Không ai thắp đèn rồi
lấy chậu úp lên hoặc giấu
dưới giường. Trái lại, người
ta đặt nó trên chân đèn để
cho ai bước vào cũng thấy
sáng.

17 Điều gì kín giấu rồi cũng
phải lộ ra và điều bí mật nào
rồi cũng bị phơi bày.

18 Nên hãy cẩn thận về
cách các con nghe. Ai có
trí hiểu sẽ được cho thêm.
Còn ai không có trí hiểu sẽ
bị lấy luôn điều họ tưởng họ
có nữa."

Gia đình thật của Chúa Giê-xu
(Ma 12:46–50; Mác 3:31–35)

19 Mẹ và anh em Ngài đến
để gặp Ngài nhưng vì dân
chúng chen chúc quá đông
nên không gặp được.

20 Có người thưa, "Mẹ và
anh em thầy đang đứng
ngoài chờ thầy kìa."

* **8:14:** ***kết quả*** Hay "sinh quả." Nghĩa là tạo ra những điều tốt lành như Thượng Đế muốn.

21 Chúa Giê-xu đáp, “Mẹ
và anh em ta là những người
nghe và vâng theo lời dạy
của Thượng Đế!”

Chúa Giê-xu dẹp yên cơn bão
(Ma 8:23–27; Mác 4:35–41)

22 Một hôm Chúa Giê-xu
xuống thuyền với các môn
đệ. Ngài bảo, “Chúng ta hãy
qua bờ bên kia.” Họ liền
chèo thuyền đi.
23 Trong khi thuyền đang
lướt sóng thì Ngài ngủ.
Bỗng có một cơn gió mạnh
thổi qua hồ, nước ào vào
đầy thuyền, mọi người sắp
lâm nguy.
24 Các môn đệ hốt hoảng
đến đánh thức Chúa Giê-xu
dậy, “Thầy ơi, thầy ơi, chúng
ta sắp chết đuối hết!”

Chúa Giê-xu thức dậy ra
lệnh cho gió và sóng. Sóng
gió liền ngưng, mặt hồ trở
lại yên lặng như tờ.
25 Chúa Giê-xu hỏi các
môn đệ, “Đức tin các con ở
đâu?”

Các môn đệ lấy làm kinh
hãi và sửng sốt. Họ hỏi
nhau, “Ông nầy là ai mà
ra lệnh cho sóng gió, chúng
cũng vâng theo?”

Người bị quỉ ám
(Ma 8:28–34; Mác 5:1–20)

26 Chúa Giê-xu cùng các
môn đệ đi thuyền băng qua
hồ Ga-li-lê, đến miền của
dân Ghê-ra-sen.
27 Khi họ vừa bước lên
bờ, thì có một người bị quỉ
ám từ thành chạy đến gặp
Ngài. Lâu nay anh không
mặc quần áo gì và chỉ ở
trong các hang chôn người
chết chứ không ở trong nhà.
28 Khi thấy Chúa Giê-xu,
anh la lớn và sụp lạy trước
mặt Ngài. Anh la lên, “Giê-
xu Con Thượng Đế Tối Cao
ơi, Ngài muốn làm gì tôi
đây? Tôi van xin Ngài đừng
làm khổ tôi!”
29 Anh kêu lên như thế
là vì Chúa Giê-xu đang ra
lệnh cho ác quỉ phải ra khỏi
anh. Nhiều lần anh bị quỉ
hành. Mặc dù người ta kềm
giữ và xiềng tay chân nhưng
anh bẻ xiềng và bị quỉ đưa
đến vùng đồng không mông
quạnh.
30 Chúa Giê-xu hỏi quỉ,
“Mầy tên gì?”

Nó đáp, “Lữ đoàn”† vì có
nhiều quỉ ám anh ta.
31 Lũ quỉ van xin Ngài
đừng đuổi chúng xuống hố
tăm tối đời đời.‡
32 Có một bầy heo đông
đang ăn trên một ngọn đồi
gần đó, nên lũ quỉ xin Chúa
Giê-xu cho phép chúng nhập
vào bầy heo. Ngài cho phép.
33 Bọn quỉ ra khỏi anh, liền
nhập vào bầy heo. Cả bầy
chạy lao xuống đồi, nhào
xuống hồ chết đuối hết.
34 Mấy chú chăn heo thấy
sự việc xảy ra liền bỏ chạy

† **8:30:** ***“Lữ đoàn”*** Có nghĩa là nhiều. Một Lữ đoàn là một đơn vị quân số La-mã khoảng sáu ngàn người. ‡ **8:31:** ***hố tăm tối đời đời*** Nghĩa đen là “vực sâu,” hoặc hố hay lỗ sâu nơi các quỉ sứ bị cầm giữ.

và thuật chuyện lại cho cả thành và vùng quê.
35 Dân chúng kéo ra xem sự thể ra sao. Khi họ đến gặp Chúa Giê-xu thì thấy người trước kia bị quỉ ám đang ngồi nơi chân Ngài, mặc áo quần chỉnh tề, tinh thần tỉnh táo vì quỉ đã ra khỏi. Nhưng dân chúng thì lại khiếp sợ.
36 Những kẻ chứng kiến sự việc kể lại cho mọi người biết Chúa Giê-xu đã chữa lành anh ta ra sao.
37 Cả dân chúng vùng Ghê-ra-sen liền yêu cầu Chúa Giê-xu rời địa phận họ vì họ quá hoảng sợ.

Vì thế Chúa Giê-xu vào thuyền đi trở về miền Ga-li-lê.
38 Người được Chúa Giê-xu chữa lành năn nỉ xin đi theo Ngài, nhưng Chúa Giê-xu bảo anh trở về nhà và dặn,
39 "Anh hãy trở về nhà và thuật lại cho mọi người nghe việc lớn lao mà Thượng Đế đã làm cho anh."

Nên anh đi khắp tỉnh, thuật cho mọi người nghe việc lớn lao mà Chúa Giê-xu đã làm cho mình.

Chúa Giê-xu khiến một em bé gái sống lại và chữa lành một thiếu phụ
(Ma 9:18–26; Mác 5:21–43)

40 Khi Chúa Giê-xu trở lại miền Ga-li-lê thì dân chúng đông đảo ra chào đón Ngài, vì ai nấy cũng trông chờ Ngài.
41 Có một người tên Giai-ru, làm chủ hội đường, đến gặp Chúa Giê-xu và quì xuống van xin Ngài đến nhà mình.
42 Con gái một của Giai-ru khoảng mười hai tuổi đang hấp hối.

Khi đang trên đường đến nhà Giai-ru thì Ngài bị dân chúng lấn ép tứ phía.
43 Có một thiếu phụ trong đám đông bị chứng xuất huyết đã mười hai năm. Chị đã tốn rất nhiều tiền cho y sĩ§ nhưng không ai chữa trị được.
44 Chị lén đến phía sau Chúa Giê-xu và rờ ven áo Ngài, lập tức chứng xuất huyết ngưng lại.
45 Chúa Giê-xu liền hỏi, "Ai rờ đến ta?"

Mọi người đều chối thì Phia-rơ lên tiếng, "Thưa thầy, dân chúng xung quanh đang lấn ép thầy đó."
46 Nhưng Chúa Giê-xu bảo, "Có người rờ đến ta, vì ta cảm biết có quyền lực ra từ ta."
47 Thiếu phụ thấy không giấu được nữa, nên bước ra, run lẩy bẩy và quì xuống trước mặt Ngài. Trong lúc mọi người lắng nghe thì chị kể lại tại sao chị đã rờ áo Ngài và được lành bệnh liền như thế nào.
48 Chúa Giê-xu bảo chị, "Chị à, chị được lành vì chị

§ **8:43:** ***Chị đã tốn … y sĩ*** Vài bản Hi-lạp cổ không có câu nầy.

có lòng tin. Thôi chị hãy yên tâm ra về!"
49 Trong khi Chúa Giê-xu
còn đang nói, thì người nhà
của ông chủ hội đường đến
báo, "Con gái ông chết rồi.
Đừng làm phiền thầy nữa."
50 Chúa Giê-xu nghe vậy
liền bảo Giai-ru, "Đừng sợ.
Cứ vững tin thì con gái ông
sẽ lành bệnh."
51 Chúa Giê-xu vào nhà.
Ngài chỉ cho phép Phia-rơ,
Giăng, Gia-cơ và cha mẹ cô
gái vào với Ngài mà thôi.
52 Mọi người đang khóc
lóc thảm sầu lắm, vì cô gái
chết rồi nhưng Chúa Giê-xu
an ủi, "Đừng khóc nữa. Em
gái nầy không phải chết đâu.
Nó chỉ ngủ thôi."
53 Họ nhạo cười Ngài, vì họ
biết cô bé gái đã chết.
54 Nhưng Chúa Giê-xu cầm
tay cô gái kêu, "Con ơi, hãy
ngồi dậy!"
55 Thần linh liền trở lại
với cô bé và cô lập tức ngồi
nhỏm dậy. Chúa Giê-xu liền
bảo họ cho cô bé ăn.
56 Cha mẹ cô gái vô cùng
kinh ngạc nhưng Chúa Giê-
xu căn dặn họ không được
nói cho ai biết chuyện ấy.

9

Chúa Giê-xu phái các sứ đồ đi
(Ma 10:5–15; Mác 6:7–13)
1 Chúa Giê-xu gọi mười hai
môn đệ lại và ban cho họ
quyền năng trị mọi tà ma và
năng lực chữa bệnh.
2 Ngài sai họ ra đi rao
giảng về Nước Trời và chữa
lành những người đau yếu.
3 Ngài dặn họ, "Đừng
mang đồ gì theo, đừng mang
gậy, túi, bánh, tiền bạc hay
quần áo dư.
4 Khi vào nhà nào các con
hãy ở đó cho đến khi đi.
5 Nếu dân chúng không
tiếp đón các con, thì hãy
phủi bụi nơi chân* khi các
con rời tỉnh đó, để làm dấu
cảnh cáo họ."
6 Các sứ đồ ra đi thăm
các thành, các làng mạc,
rao giảng Tin Mừng và chữa
lành người bệnh khắp nơi.

Hê-rốt hoang mang về Chúa Giê-xu
(Ma 14:1–12; Mác 6:14–29)
7 Hê-rốt, vua chư hầu,
nghe được mọi chuyện, đâm
ra hoang mang vì có người
nói, "Giăng Báp-tít đã từ kẻ
chết sống lại."
8 Người khác thì nói, "Ê-li
đã xuất hiện giữa chúng ta."
Còn người khác nữa lại nói,
"Một trong các nhà tiên tri
đời xưa sống lại từ trong kẻ
chết."
9 Hê-rốt nói, "Ta đã chém
đầu Giăng, thế thì người
nầy là ai mà nghe đồn rất
nhiều?" Cho nên Hê-rốt tìm
cách gặp Chúa Giê-xu.

Năm ngàn người được thết đãi
(Ma 14:13–21; Mác 6:30–44; Gi 6:1–14)

* **9:5:** ***phủi bụi nơi chân*** Dấu hiệu cảnh cáo. Chứng tỏ các sứ đồ đã gạt bỏ các người ấy.

10 Các sứ đồ trở về, tường
thuật lại cho Chúa Giê-xu
mọi điều họ làm. Sau đó
Ngài mang họ cùng với Ngài
đi đến một tỉnh gọi là Bết-
xai-đa, để có thì giờ riêng tư
với nhau.
11 Nhưng dân chúng nghe
nói Chúa Giê-xu sắp đến,
liền đi theo Ngài. Ngài tiếp
họ và giảng cho họ nghe về
Nước Trời, đồng thời chữa
những người cần được chữa
lành.
12 Lúc xế chiều, mười hai
sứ đồ đến thưa với Ngài,
"Xin thầy cho dân chúng về
để họ đi vào các tỉnh và
vùng quê quanh đây kiếm
chỗ nghỉ ngơi và mua thức
ăn vì chỗ nầy hoang vắng
lắm."
13 Nhưng Chúa Giê-xu bảo
họ, "Các con phải cho họ
ăn."
Họ thưa, "Nếu không đi
mua thêm thức ăn cho họ
thì chúng con chỉ có năm ổ
bánh và hai con cá thôi."
14 Có khoảng năm ngàn
người đàn ông tại đó.
Chúa Giê-xu bảo các môn
đệ, "Cho dân chúng ngồi
từng nhóm năm mươi người
đi."
15 Họ làm theo, và mọi
người ngồi xuống.
16 Chúa Giê-xu cầm năm ổ
bánh và hai con cá, ngước
mắt lên trời, cảm tạ Thượng
Đế đã ban cho thức ăn. Rồi
Ngài trao thức ăn cho các
môn đệ phân phát cho dân
chúng.
17 Mọi người ăn uống no
nê, chỗ còn thừa gom được
mười hai giỏ đầy.

Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế
(Ma 16:13–19; Mác 8:27–29)

18 Một lần nọ, khi Chúa
Giê-xu đang cầu nguyện
riêng, có các môn đệ bên
cạnh, thì Ngài hỏi, "Người ta
nói ta là ai?"
19 Họ đáp, "Có người nói
thầy là Giăng Báp-tít. Kẻ
khác nói thầy là Ê-li, còn
người khác nữa thì nói thầy
là một trong những nhà tiên
tri đời xưa sống lại."
20 Nhưng Chúa Giê-xu hỏi,
"Còn các con nói ta là ai?"
Phia-rơ thưa, "Thầy là
Đấng Cứu Thế, do Thượng
Đế sai đến."
21 Chúa Giê-xu nghiêm
cấm họ không được nói điều
ấy cho ai.

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài
(Ma 16:21–28; Mác 8:30–9:1)

22 Ngài bảo "Con Người
phải chịu nhiều nỗi khổ.
Ngài sẽ bị các bô lão Do-
thái, các giới trưởng tế và
các giáo sư luật loại ra. Ngài
sẽ bị giết và sau ba ngày sẽ
sống lại từ trong kẻ chết."
23 Ngài bảo họ, "Nếu ai
muốn theo ta thì phải từ bỏ
những điều mình ưa thích.
Mỗi ngày họ phải sẵn lòng hi
sinh cuộc sống mà theo ta.
24 Ai tìm cách giữ mạng
sống mình sẽ đánh mất sự

sống thật. Còn ai hi sinh
mạng sống mình vì ta sẽ
nhận được sự sống thật.
25 Nếu người nào được cả
thế giới, mà chính mình bị
tiêu hủy hoặc chết mất, thì
chẳng ích gì.
26 Ai xấu hổ về ta và lời
dạy dỗ của ta, thì Con Người
cũng sẽ xấu hổ về người ấy
khi Ngài hiện đến trong vinh
quang của Cha và các thiên
sứ thánh.
27 Ta bảo thật với các con,
vài người đang đứng đây sẽ
được trông thấy Nước Trời
trước khi qua đời."

Chúa Giê-xu nói chuyện với Mô-se và Ê-li
(Ma 17:1–8; Mác 9:2–8)

28 Khoảng tám ngày sau
khi Chúa Giê-xu dạy những
điều ấy, thì Ngài mang Phia-
rơ, Giăng và Gia-cơ lên một
ngọn núi để cầu nguyện.
29 Trong khi đang cầu
nguyện, hình dáng Ngài đổi
khác, còn áo quần Ngài trở
nên sáng trắng.
30 Bỗng có hai người, Mô-
se và Ê-li, hiện ra nói chuyện
với Chúa Giê-xu.
31 Họ hiện ra trong vinh
quang của thiên đàng và nói
chuyện về sự ra đi của Ngài
sắp diễn ra ở Giê-ru-sa-lem.
32 Phia-rơ và hai môn
đệ kia buồn ngủ quá sức,
nhưng khi hoàn toàn tỉnh
ngủ, họ thấy vinh quang của
Chúa Giê-xu và hai người
đang đứng với Ngài.
33 Khi Mô-se và Ê-li sắp ra
đi, thì Phia-rơ thưa với Ngài,
"Thưa thầy, chúng ta ở đây
rất tốt. Để chúng con dựng
ba cái lều—một cái cho thầy,
một cái cho Mô-se và một
cái cho Ê-li." Phia-rơ cũng
chẳng biết mình đang nói gì.
34 Lúc ông đang nói thì có
đám mây bay đến che phủ
họ, khiến họ hốt hoảng.
35 Từ trong đám mây có
tiếng vọng ra, "Đây là Con
ta, người mà ta đã chọn. Hãy
nghe theo người!"
36 Khi tiếng ấy nói xong,
thì chỉ còn có một mình
Chúa Giê-xu ở đó. Phia-rơ,
Giăng và Gia-cơ không nói gì
cả và trong những ngày ấy
cũng không kể cho ai nghe
điều họ vừa mới trông thấy.

Chữa lành một cậu bé mắc bệnh
(Ma 17:14–18; Mác 9:14–27)

37 Hôm sau, khi xuống núi,
thì có đám đông dân chúng
đến đón Ngài.
38 Một người trong đám
đông kêu lớn cùng Ngài,
"Thưa thầy, làm ơn đến xem
giùm con tôi vì nó là con một
tôi.
39 Một ác quỉ ám nó, bỗng
nhiên nó rú lên. Quỉ làm cho
nó vật vã rồi sùi bọt mép.
Quỉ muốn làm hại nó, gần
như không bao giờ buông
tha nó.
40 Tôi đã năn nỉ các môn
đệ thầy đuổi quỉ ra mà họ
làm không được."
41 Chúa Giê-xu đáp, "Mấy
ông không có đức tin, và nếp
sống mấy ông sai quấy. Ta
phải ở với các ông và chịu

đựng các ông trong bao lâu nữa? Mang con ông đến đây.”
42 Lúc cậu bé đang đến thì quỉ vật nó té xuống đất, nằm giãy giụa. Nhưng Chúa Giê-xu quở mắng ác quỉ, chữa lành cậu bé và giao cậu lại cho người cha.
43 Mọi người đều sững sờ về quyền năng lớn lao của Thượng Đế.

Chúa Giê-xu nói
về cái chết của Ngài
(Ma 17:22–23; Mác 9:30–32)

Trong khi mọi người đang kinh ngạc về những điều Chúa Giê-xu làm, thì Ngài bảo các môn đệ,
44 “Các con đừng quên điều thầy nói bây giờ với các con: Con Người sẽ bị trao vào tay dân chúng.”
45 Nhưng các môn đệ không hiểu điều ấy vì ý nghĩa đã bị che khuất khỏi họ, mà họ lại sợ không dám hỏi Ngài.

Ai là người cao trọng nhất?
(Ma 18:1–5; Mác 9:33–37)

46 Các môn đệ bắt đầu tranh cãi với nhau để xem ai là người lớn nhất trong vòng họ.
47 Chúa Giê-xu biết được ý nghĩ ấy nên Ngài mang một em nhỏ đến đứng bên cạnh Ngài.
48 Rồi Ngài dạy, “Người nào nhân danh ta tiếp một em nhỏ nầy, tức là tiếp ta. Còn người nào tiếp ta tức là tiếp Đấng đã sai ta đến, vì người nào nhỏ nhất trong các con mới là người lớn nhất.”

Ai không nghịch với chúng ta
tức là về phía chúng ta
(Mác 9:38–40)

49 Giăng thưa, “Thưa thầy, chúng con thấy có người dùng danh thầy đuổi quỉ ra khỏi người ta. Chúng con cấm ngay, vì anh ta không cùng nhóm với chúng ta.”
50 Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Đừng cấm làm gì, vì người nào không chống chúng ta tức là về phía chúng ta.”

Một tỉnh không chịu tiếp Chúa Giê-xu

51 Khi gần đến lúc Chúa Giê-xu phải ra đi, Ngài quyết định lên thành Giê-ru-sa-lem.
52 Ngài cho vài người đi trước đến một tỉnh thuộc miền Xa-ma-ri để chuẩn bị cho Ngài.
53 Nhưng dân chúng ở đó không chịu tiếp đón Ngài, vì Ngài định tâm lên Giê-ru-sa-lem.
54 Thấy vậy Gia-cơ và Giăng, hai môn đệ của Chúa Giê-xu liền nói, “Thưa Chúa, Ngài có muốn chúng con khiến lửa từ trời giáng xuống đốt tiêu bọn người nầy không?”†

† **9:54:** Có vài bản Hi-lạp thêm: “… như Ê-li đã làm hay không.”

55 Nhưng Chúa Giê-xu
quay lại quở trách hai
người.‡
56 Rồi họ đi qua tỉnh khác.

Theo Chúa Giê-xu
(Ma 8:19–22)
57 Đang khi đi đường, có
người thưa với Chúa Giê-xu,
"Thầy đi đâu tôi sẽ theo đó."
58 Chúa Giê-xu bảo họ,
"Chồn cáo có hang, chim
trời có tổ, nhưng Con Người
không có chỗ gối đầu."
59 Chúa Giê-xu bảo một
người khác, "Hãy theo ta!"
Anh đáp, "Thưa Chúa, để tôi
chôn cất cha tôi trước đã."
60 Nhưng Chúa Giê-xu bảo
anh, "Hãy để người chết
chôn người chết. Còn anh
hãy đi ra rao giảng về Nước
Trời."
61 Người khác nữa thưa,
"Thưa Chúa, tôi sẽ theo Ngài
nhưng để tôi về chào từ giã
gia đình tôi đã."
62 Chúa Giê-xu bảo, "Ai bắt
đầu cày ruộng mà cứ còn
ngoái cổ nhìn lại phía sau thì
hoàn toàn vô dụng cho Nước
Trời."

10

Chúa Giê-xu phái bảy
mươi hai sứ đồ đi
1 Sau đó Chúa chọn bảy
mươi hai* người khác, rồi
sai họ đi trước từng toán hai
người đến những tỉnh và địa
điểm Ngài định ghé qua.
2 Ngài dặn họ, "Mùa gặt
thì trúng nhưng thợ gặt thì
thiếu. Nên hãy cầu xin
Thượng Đế gởi thêm người
đến tiếp tay gặt hái.
3 Bây giờ hãy lên đường,
nhưng nghe đây! Ta sai các
con ra đi chẳng khác nào
chiên vào giữa muông sói.
4 Đừng mang theo ví, túi,
giày và đừng phí thì giờ nói
chuyện với ai dọc đường.
5 Trước khi các con bước
vào nhà nào thì hãy chúc,
'Bình an cho nhà nầy.'
6 Nếu những người ở đó có
tinh thần hòa bình, thì phúc
hòa bình các con sẽ ở với họ;
nếu không, phúc lành đó sẽ
trở về với các con.
7 Hãy ở trong nhà ấy, ăn
uống những gì người ta mời.
Người làm công phải được
trả lương. Đừng chuyển từ
nhà nầy sang nhà khác.
8 Nếu đến một thành nào
mà dân chúng ở đó tiếp đón
các con, hãy ăn những gì họ
cho.
9 Hãy chữa lành những kẻ
đau và bảo họ, 'Nước Trời
rất gần với các ông bà lắm.'
10 Còn nếu đến một thành
nào mà dân chúng ở đó
không tiếp đón các con, thì
hãy đi ra giữa phố tuyên bố,
11 'Ngay cả bụi đất trong
tỉnh các ông bà dính nơi
chân, chúng tôi cũng phủi
sạch hết để làm chứng
nghịch lại các ông bà.

‡ **9:55:** Vài bản cũ ghi: "Nhưng Chúa Giê-xu quay lại và quở trách họ. Ngài bảo,
'Các con không biết thần linh nào xui giục mình. 56 Con Người đến không
phải để tiêu diệt linh hồn người ta mà để cứu vớt.' "
* **10:1:** ***bảy mươi hai*** Nhiều bản Hi-lạp chỉ ghi có bảy mươi.

Nhưng nên nhớ là Nước Trời
gần đến rồi.’
12 Ta nói cho các con biết,
đến Ngày Xét Xử, dân Xô-
đôm còn bị phạt nhẹ hơn
dân thành ấy.

Chúa Giê-xu cảnh cáo
những người không tin
(Ma 11:20–24)

13 Khốn cho mầy, thành
Cô-ra-xin! Khốn cho ngươi,
thành Bết-xai-đa! Vì nếu
những phép lạ ta đã làm
giữa các ngươi mà đem làm
giữa các thành Tia và Xi-đôn
thì dân chúng ở đó đã ăn
năn hối hận lâu rồi. Họ chắc
chắn đã mặc vải sô, rắc tro
lên đầu để chứng tỏ đã được
thay đổi.
14 Đến Ngày Xét Xử hai
thành Tia và Xi-đôn sẽ bị
phạt nhẹ hơn các ngươi.
15 Còn ngươi, thành Ca-bê-
nâm, ngươi được nâng lên
đến tận trời sao? Không!
Ngươi sẽ bị ném xuống âm
phủ!
16 Ai nghe các con tức
nghe ta, còn ai gạt bỏ các con
tức gạt bỏ ta. Còn ai gạt bỏ
ta tức gạt bỏ Đấng đã sai ta
đến.”

Sa-tăng bị quăng xuống

17 Khi bảy mươi hai sứ đồ
trở về, họ rất hớn hở và báo
cáo, “Thưa Chúa, khi chúng
con nhân danh Ngài thì đến
ác quỉ cũng vâng lời chúng
con!”
18 Chúa Giê-xu bảo, “Ta
thấy Sa-tăng từ trời rơi
xuống như chớp.
19 Nghe đây, ta ban cho các
con quyền dẫm lên rắn rít
và bọ cạp, quyền ấy lớn hơn
quyền của kẻ thù nữa. Cho
nên không có gì làm hại các
con được.
20 Nhưng các con không
nên mừng vì quỉ phục các
con mà hãy mừng vì tên các
con đã được ghi trên thiên
đàng.”

Chúa Giê-xu cầu nguyện
cùng Cha
(Ma 11:25–27; 13:16–17)

21 Bấy giờ Chúa Giê-xu
mừng rỡ trong Thánh Linh.
Ngài nói, “Thưa Cha, Con ca
ngợi Cha là Chúa của trời
đất, vì Cha đã giấu những
điều nầy khỏi những người
khôn ngoan thông sáng mà
bày tỏ cho những người có
lòng đơn sơ như trẻ thơ.
Vâng, thưa Cha vì đó là điều
Ngài muốn.
22 Cha đã giao mọi việc cho
Con. Không ai biết Con là ai
ngoại trừ Cha, cũng không
ai biết Cha ngoại trừ Con và
những người mà Con muốn
tỏ cho biết.”
23 Rồi Chúa Giê-xu quay
qua các môn đệ và nói
riêng, “Các con có phúc vì
được thấy những điều các
con hiện đang thấy.
24 Ta nói cho các con biết,
có rất nhiều nhà tiên tri và
vua chúa mong được thấy
điều các con hiện đang thấy,
muốn nghe điều các con
hiện đang nghe mà không
được.”

Người Xa-ma-ri nhân từ

25 Bấy giờ có một chuyên
gia luật pháp đứng lên hỏi
để thử Chúa Giê-xu, "Thưa
thầy, tôi phải làm gì để được
sống đời đời?"
26 Chúa Giê-xu đáp,
"Trong luật pháp viết như
thế nào? Ông đọc gì trong
đó?"
27 Ông ta đáp, "Hãy hết
lòng, hết linh hồn, hết sức,
hết trí mà yêu Chúa là
Thượng Đế của ngươi"† và
"Phải yêu người láng giềng
như mình."‡
28 Chúa Giê-xu bảo ông,
"Ông đáp rất đúng. Hãy
làm theo như thế thì sẽ được
sống."
29 Nhưng chuyên gia ấy
muốn chứng tỏ rằng mình
có lý, nên thưa với Chúa Giê-
xu "Ai là người láng giềng
của tôi?"
30 Chúa Giê-xu đáp, "Có
một người đi từ Giê-ru-sa-
lem xuống thành Giê-ri-cô,
chẳng may rơi vào tay bọn
cướp. Chúng nó xé nát quần
áo, đánh đập gây thương
tích và bỏ anh ta nằm đó,
gần chết.
31 Tình cờ có một thầy tế lễ
Do-thái đi ngang qua đường
ấy. Nhìn thấy nạn nhân, ông
liền đi tránh qua phía bên
kia đường.
32 Sau đó có một người Lê-
vi đi đến, bước tới gần, nhìn
nạn nhân rồi cũng đi tránh
qua phía bên kia đường.
33 Cuối cùng, có một người
Xa-ma-ri cùng đi đường ấy
đến chỗ nạn nhân đang
nằm. Trông thấy nạn nhân,
ông hết sức tội nghiệp.
34 Ông liền đến gần, thoa
dầu, bóp rượu§ trên vết
thương, và băng bó lại. Rồi
ông đặt nạn nhân lên lưng
lừa của mình, đưa đến quán
trọ để săn sóc thêm.
35 Hôm sau, người Xa-ma-
ri lấy hai quan tiền đưa cho
chủ quán và dặn, 'Ông hãy
chăm sóc người nầy. Nếu
tốn hơn, khi trở về tôi sẽ
trả.' "
36 Rồi Chúa Giê-xu hỏi,
"Trong ba người ấy, ông
thấy ai là láng giềng với
người bị bọn cướp đánh?"
37 Chuyên gia luật thưa,
"Đó là người tỏ lòng nhân từ
với nạn nhân."
Chúa Giê-xu bảo ông, "Vậy
ông hãy đi và làm theo như
thế."

Ma-ri và Ma-thê

38 Trong khi Chúa Giê-xu
và các môn đệ đi lưu hành,
Ngài đến một thành nọ. Có
một cô tên Ma-thê mời Ngài
vào trọ nhà cô.
39 Ma-thê có một em gái
tên Ma-ri, hay ngồi dưới
chân Chúa Giê-xu để nghe
Ngài dạy.
40 Nhưng Ma-thê mải lo
bận rộn công việc trong nhà.
Cô đến thưa với Ngài, "Thưa
Chúa, Ngài không để ý là

† **10:27:** ***Hãy hết lòng … của ngươi*** Phục 6:5. ‡ **10:27:** ***Phải yêu … như mình*** Lê-vi 19:18. § **10:34:** ***thoa dầu, bóp rượu*** Dầu (ô-liu) và rượu thường được dùng như thuốc để làm bớt đau và rửa vết thương.

Ma-ri đẩy hết công việc cho
con làm sao? Xin Ngài bảo
nó giúp con một tay.”
41 Nhưng Chúa đáp, “Ma-
thê ơi, con lo âu và bực dọc
nhiều chuyện.
42 Chỉ có một điều quan
trọng. Ma-ri đã chọn phần
tốt hơn, là phần không ai lấy
đi được.”

11

Chúa Giê-xu dạy về sự cầu nguyện
(Ma 6:9–15)

1 Có lần Chúa Giê-xu đang
cầu nguyện ở nơi nọ. Ngài
cầu nguyện xong thì một
môn đệ thưa, “Thưa Chúa,
xin dạy chúng con cầu
nguyện như Giăng đã dạy
môn đệ mình.”
2 Chúa Giê-xu bảo họ, “Khi
các con cầu nguyện, hãy nói
như sau:

‘Lạy Cha,
nguyện cho danh Cha
lúc nào cũng được tôn
thánh,
Nước Cha mau đến.
3 Xin cho chúng con đủ thức
ăn mỗi ngày.
4 Xin tha tội cho chúng con,
vì chúng con cũng tha
thứ những người làm
lỗi với chúng con.
Xin đừng đưa chúng con vào
sự cám dỗ.’ ”

Hãy kiên nhẫn nài xin
(Ma 7:7–11)

5 Rồi Chúa Giê-xu dạy họ,
“Giả sử một người trong các
con đi đến nhà bạn mình
nửa đêm, kêu cửa nói rằng,
‘Bạn ơi, làm ơn cho tôi mượn
ba ổ bánh mì.
6 Có một người bạn lỡ
đường ghé qua nhà tôi, mà
tôi không có gì đãi anh ta
ăn.’
7 Người bạn trong nhà trả
lời, ‘Đừng quấy rầy tôi! Cửa
khóa rồi. Tôi và con cái tôi
đều đi ngủ hết. Tôi không
thể dậy để lấy gì cho anh
được đâu.’
8 Ta nói với các con, dù
tình bạn không đủ khiến
anh ta dậy để lấy bánh cho
các con, nhưng vì không
muốn mất thể diện, anh bạn
ấy sẽ dậy lấy cho con những
gì các con cần.
9 Cho nên ta bảo các con,
hãy xin thì Thượng Đế sẽ
cho. Hãy tìm, các con sẽ gặp.
Hãy gõ, cửa sẽ mở cho các
con.
10 Vì người nào xin, sẽ
nhận được. Người nào tìm,
thì gặp và người nào gõ, thì
cửa mở.
11 Có ai trong các con khi
con cái mình xin cá, mà lại
cho rắn không?
12 Hoặc chúng xin trứng
mà lại cho bò cạp sao?
13 Dù các con vốn là xấu,
mà còn biết cho con cái
mình vật tốt, huống hồ Cha
các con trên trời. Ngài
sẽ ban nhiều hơn nữa, tức
là Thánh Linh, cho những
người xin Ngài.”

Quyền năng Chúa Giê-xu đến từ Thượng Đế
(Ma 12:22–30; Mác 3:20–27)

14 Có lần Chúa Giê-xu đuổi
quỉ câm. Khi quỉ ra khỏi,
thì người câm nói được. Dân
chúng vô cùng ngạc nhiên.
15 Nhưng vài người trong
họ nói, “Ông Giê-xu chỉ giỏi
dùng quyền của Sa-tăng, là
chúa quỉ, mà đuổi quỉ ra
khỏi người ta đó thôi.”
16 Một số người khác
muốn thử Chúa Giê-xu nên
xin Ngài cho họ xem một
dấu lạ từ trời.
17 Biết ý tưởng họ, nên
Ngài bảo, “Nước nào tự chia
rẽ sẽ bị tiêu diệt. Gia đình
nào phân hóa sẽ không tồn
tại được.
18 Cho nên nếu quỉ Sa-tăng
mà tự chia xé ra thì nước
nó sẽ tan hoang. Các ngươi
bảo ta lấy quyền Bê-ên-xê-
bun mà đuổi quỉ.
19 Nếu ta dùng quyền của
Bê-ên-xê-bun mà đuổi quỉ
thì những người trong các
ngươi dùng quyền nào để
đuổi quỉ? Cho nên chính
những người ấy sẽ kết án
các ngươi.
20 Còn nếu ta dùng quyền
của Thượng Đế để đuổi quỉ,
thì phải biết rằng Nước Trời
đã đến cùng các ngươi.
21 Khi một người lực lưỡng
dùng nhiều vũ khí canh giữ
nhà mình thì tài sản người
ấy được an toàn.
22 Nhưng nếu có một
người khác mạnh hơn đến
đánh thắng anh ta, người
mạnh hơn sẽ tước lấy vũ khí
mà anh đã ỷ lại và phân tán
hết tài sản của anh ấy.
23 Ai không theo ta là
nghịch với ta, người nào
không hợp tác với ta tức là
chống lại ta.

Con người trống rỗng
(Ma 12:43–45)

24 Khi ác quỉ ra khỏi một
người, nó đi lang thang ở
những chỗ khô khan, kiếm
nơi để nghỉ ngơi. Kiếm
không được, nó liền tự nhủ,
‘Ta sẽ trở về nhà mà ta đã ra
đi.’
25 Khi trở về, thấy nhà đã
được quét dọn sạch sẽ tươm
tất.
26 Nó mới đi ra mang về
bảy quỉ ác hơn nó nữa đến
ở trong nhà đó. Vì thế mà
tình trạng người ấy sau đó
còn khốn đốn hơn trước.”

Những người có hạnh
phúc thật

27 Trong khi Chúa Giê-xu
đang nói những lời ấy thì có
một bà trong đám đông lên
tiếng thưa với Ngài, “Phúc
cho người mẹ nào đã sinh
ra Ngài và đã nuôi dưỡng
Ngài.”
28 Nhưng Chúa Giê-xu
đáp, “Không phải, người
nào nghe và vâng theo lời
dạy của Thượng Đế mới thật
có phúc.”

Dân chúng muốn xem
một phép lạ
(Ma 12:38–42; Mác 8:12)

29 Dân chúng càng ngày
càng tụ tập đông thêm,
Chúa Giê-xu bảo họ, “Những
người đang sống trong thời
kỳ nầy là những người ác.
Họ muốn xem một dấu lạ

nhưng họ sẽ không nhận
được dấu lạ nào ngoài dấu
lạ về Giô-na.*
30 Như Giô-na là dấu lạ cho
dân cư thành Ni-ni-ve†, thì
Con Người cũng sẽ là dấu lạ
cho người của thời đại nầy.
31 Đến Ngày Xét Xử, nữ
hoàng Nam Phương‡ sẽ
đứng lên cùng với người ở
thời đại nầy. Bà ấy sẽ kết
án họ vì bà đã đến từ xứ
rất xa để nghe lời dạy dỗ
khôn ngoan của Sô-lô-môn.
Mà ta bảo thật, ngay tại đây
có một Đấng§ còn cao trọng
hơn Sô-lô-môn nữa.
32 Đến Ngày Xét Xử, dân
cư thành Ni-ni-ve sẽ đứng
dậy lên án người ở thời đại
nầy. Vì khi Giô-na giảng
thuyết thì họ ăn năn hối hận.
Mà ta bảo thật, ngay tại đây
có một Đấng còn tôn trọng
hơn Giô-na.

Hãy làm ánh sáng cho thế giới
(Ma 5:15; 6:22–23)

33 Không ai thắp đèn rồi
giấu ở chỗ khuất hay để
dưới cái chậu, nhưng đặt
trên chân đèn, để mọi người
bước vào thấy sáng.
34 Mắt các con là đèn của
thân thể. Nếu mắt tốt thì cả
thân thể sẽ sáng. Còn nếu
mắt xấu thì cả thân thể sẽ tối
tăm.
35 Hãy thận trọng, đừng
để ánh sáng trong các con
trở thành bóng tối.
36 Nếu cả thân thể các con
sáng láng, không có phần
nào tối, thì các con sẽ chiếu
sáng, như đèn rọi vào các
con vậy."

Chúa Giê-xu lên án người Pha-ri-xi
(Ma 23:1–36; Mác 12:38–40; Lu 20:45–47)

37 Sau khi Chúa Giê-xu nói
xong, có một người Pha-ri-xi
mời Ngài đến nhà dùng bữa.
Chúa Giê-xu đến ngồi ở bàn.
38 Người Pha-ri-xi rất ngạc
nhiên vì thấy Ngài không
rửa tay* trước khi ăn.
39 Chúa bảo ông, "Người
Pha-ri-xi các ông rửa bên
ngoài chén dĩa còn trong
lòng các ông đầy tham lam
và độc ác.
40 Nầy những người dại
dột, Đấng dựng nên bề
ngoài cũng dựng nên bề
trong nữa.
41 Hãy lấy những gì bên
trong dĩa của các ông mà
cho người nghèo, thì các
ông mới hoàn toàn trong
sạch bên trong lẫn bên ngoài
được.

* **11:29:** ***dấu lạ về Giô-na*** Giô-na là một nhà tiên tri thời Cựu Ước. Ông ở trong bụng cá ba ngày mà vẫn sống sau khi bị cá nhả ra, cũng giống như Chúa Giê-xu sẽ bị chôn trong mộ ba ngày rồi sống lại. † **11:30:** ***thành Ni-ni-ve*** Thành phố nơi ông Giô-na giảng thuyết. Xem sách Giô-na 3. ‡ **11:31:** ***nữ hoàng Nam Phương*** Nữ hoàng nước Sê-ba. Bà đi khoảng một ngàn dặm (1.600 cây số) đến để học sự khôn ngoan của Thượng Đế qua Sô-lô-môn. Xem I Vua 10:1-13. § **11:31:** ***Đấng*** Nguyên văn, "một sự vật." Xem câu 32. * **11:38:** ***rửa tay*** Đây là một tục lệ Do-thái mà người Pha-ri-xi cho là hết sức quan trọng.

42 Khốn cho các ông là
người Pha-ri-xi! Các ông
dâng cho Thượng Đế một
phần mười bạc hà, đinh
hương và các thứ cây khác
trong vườn. Nhưng các ông
không đối xử ngay thẳng
với người khác và không
yêu mến Thượng Đế. Đó
là những điều các ông phải
làm cùng với những điều
kia.
43 Khốn cho các ông là
người Pha-ri-xi, vì các ông
chiếm chỗ cao sang nhất
trong hội đường và thích
người ta kính cẩn chào mình
giữa phố chợ.
44 Khốn cho các ông vì các
ông giống như mồ mả ẩn
khuất, người ta dẫm lên mà
không biết."

Nói chuyện với các chuyên gia luật pháp

45 Một trong các chuyên
gia luật pháp nói với Chúa
Giê-xu, "Thưa thầy, thầy
nói như thế cũng nhục mạ
chúng tôi nữa."

46 Chúa Giê-xu đáp, "Khốn
cho các ông là những
chuyên gia luật! Các ông
đặt ra những qui tắc khó
khăn khiến người ta tuân
theo không nổi† mà chính
mình thì lại không thèm
tuân theo.

47 Khốn cho các ông, vì các
ông xây mộ cho các nhà tiên
tri mà tổ tiên mình đã giết!
48 Như thế chứng tỏ các
ông tán thành hành động
của tổ tiên mình. Họ giết các
nhà tiên tri còn các ông thì
xây mộ cho các nhà tiên tri
ấy!
49 Cho nên qua sự khôn
sáng của Ngài, Thượng Đế
đã nói, 'Ta sẽ sai các nhà tiên
tri và sứ đồ‡ đến với họ. Một
số bị họ giết, còn số kia bị họ
ngược đãi.'
50 Cho nên mấy ông là
người hiện đang sống, sẽ bị
trừng phạt về cái chết của
các nhà tiên tri đã bị giết từ
thuở tạo thiên lập địa.
51 Từ cái chết của A-bên§
cho đến cái chết của Xa-
cha-ri,* là người bị giết giữa
khoảng bàn thờ và đền thờ.
Ta bảo các ông là người hiện
đang sống, các ông sẽ bị
trừng phạt về tất cả những
cái chết ấy.
52 Khốn cho các ông là các
chuyên gia luật pháp. Các
ông cất chìa khóa sự hiểu
biết về Thượng Đế. Chính
các ông không muốn học
mà ai muốn học thì các ông
cản trở."
53 Khi Chúa Giê-xu rời nơi
đó, các giáo sư luật và người
Pha-ri-xi bắt đầu gây sự với
Ngài và hạch hỏi Ngài nhiều

† **11:46:** ***Các ông ... không nổi*** Nguyên văn, "Các ông đặt gánh nặng trên vai người ta khiến họ gánh không nổi." ‡ **11:49:** ***nhà tiên tri và sứ đồ*** Những người được Thượng Đế chọn để rao Tin Mừng của Ngài cho thế gian.
§ **11:51:** ***A-bên*** Theo Cựu Ước tiếng Hê-bơ-rơ, ông ta là người đầu tiên bị giết.
* **11:51:** ***Xa-cha-ri*** Theo Cựu Ước tiếng Hê-bơ-rơ, ông ta là người cuối cùng bị giết.

điều,
54 tìm cách bắt lỗi xem
Ngài có nói lời gì sơ xuất
không.

12

Đừng giống như người Pha-ri-xi

1 Hàng ngàn người tụ
tập đến nỗi dẫm lên nhau.
Trước hết Chúa Giê-xu nói
chuyện với các môn đệ, "Các
con hãy thận trọng về men
của người Pha-ri-xi vì họ là
những kẻ giả đạo đức.
2 Điều gì kín giấu rồi sẽ lộ
ra, việc gì bí ẩn rồi cũng bị
phơi bày.
3 Điều gì các con nói trong
tối sẽ được nghe trong ánh
sáng, và điều gì các con
thì thầm trong phòng kín sẽ
được rao to trên nóc nhà."

Chỉ nên sợ Thượng Đế
(Ma 10:28–31)

4 "Ta bảo điều nầy cho các
con là bạn hữu ta: Đừng sợ
kẻ giết phần xác, rồi không
thể làm được gì nữa để hại
các con.
5 Ta cho các con biết phải
sợ ai. Phải sợ Đấng có quyền
giết và ném các con vào hỏa
ngục. Đó chính là Đấng mà
các con phải sợ.
6 Năm con chim sẻ tuy
chỉ đáng giá hai xu, nhưng
Thượng Đế không quên một
con nào cả.
7 Ngay đến tóc trên đầu
các con có bao nhiêu sợi
Ngài cũng biết. Đừng sợ, vì
các con quí giá hơn chim sẻ
nhiều.

Đừng xấu hổ về Chúa Giê-xu
(Ma 10:32–33; 12:32; 10:19–20)

8 Ta cho các con biết, hễ ai
đứng trước mặt người khác
mà nhận rằng mình tin theo
ta thì ta đây, là Con Người, sẽ
xác nhận trước mặt thiên sứ
của Thượng Đế, là người ấy
thuộc về ta.
9 Còn ai đứng trước mặt
người khác mà chối bỏ ta thì
ta cũng chối bỏ họ trước các
thiên sứ của Thượng Đế.
10 Ai nói phạm đến Con
Người có thể được tha thứ
nhưng ai nói phạm đến
Thánh Linh sẽ không được
tha đâu.
11 Khi các con bị đưa
vào các hội đường để trình
diện với các lãnh tụ và các
nhà cầm quyền thì đừng lo
không biết phải tự bênh vực
hoặc ăn nói làm sao.
12 Lúc đó Thánh Linh sẽ
dạy các con những lời gì
phải nói."

Chúa Giê-xu răn dạy về tính tham lam

13 Có người trong đám
quần chúng thưa với Ngài,
"Thưa thầy, xin bảo anh tôi
chia cho tôi phần gia sản mà
cha chúng tôi đã để lại."
14 Nhưng Chúa Giê-xu nói
với anh, "Ai giao cho ta
nhiệm vụ phân xử giữa hai
anh em của anh?"
15 Rồi Chúa Giê-xu dạy dân
chúng, "Phải thận trọng và
đề phòng mọi hình thức
tham lam. Đời sống không
phải được đo lường bằng

của cải mình nhiều hay ít đâu.”
16 Sau đó Ngài kể chuyện
này: “Người nhà giàu nọ có
một số đất đai. Đất đó sinh
lợi nhiều lắm.
17 Ông ta tự nhủ, ‘Bây giờ
ta phải làm sao đây? Vì ta
không có đủ chỗ chứa hết
hoa màu.’
18 Rồi ông bảo, ‘Bây giờ ta
sẽ làm thế này: Ta sẽ phá
hết các kho, xây nhiều cái
khác lớn hơn để chứa hết
hoa màu và của cải.’
19 Rồi ta sẽ tự nhủ rằng,
‘Ta đã trữ đủ mọi vật tốt đủ
dùng nhiều năm rồi. Thôi
bây giờ hãy nghỉ ngơi, ăn
uống và hưởng thụ đi!’
20 Nhưng Thượng Đế hỏi
người ấy rằng, ‘Anh khờ kia
ơi! Nếu đêm nay mạng
sống anh sẽ bị cất đi thì ai
sẽ hưởng những gì anh đã
dành cho mình?’
21 Ai tích trữ của cải riêng
cho mình mà không giàu
có trong Thượng Đế cũng
giống như thế.”

Đừng lo lắng
(Ma 6:25–34; 19–21)

22 Chúa Giê-xu dạy các
môn đệ, “Ta bảo các con,
đừng lo phải ăn gì để sống
hay mặc gì để che thân.
23 Mạng sống quí trọng
hơn thức ăn, thân thể quí
trọng hơn quần áo.
24 Hãy nhìn loài chim
trời. Chúng nó không trồng
trọt, chẳng gặt hái, cũng
không có vựa kho gì, nhưng
Thượng Đế còn nuôi chúng
nó. Các con đáng giá hơn
chim chóc nhiều.
25 Các con không thể lo
âu mà làm cho đời mình dài
thêm được giây phút nào.
26 Nếu ngay trong những
việc rất nhỏ các con còn làm
không được, thì tại sao lo âu
đến những việc lớn?
27 Hãy xem loài hoa huệ;
chúng nó chẳng vất vả cũng
không may mặc gì, nhưng ta
cho các con biết là dù vua
Sô-lô-môn giàu sang đến đâu
đi nữa cũng chưa được mặc
đẹp bằng một trong những
đóa hoa huệ ấy.
28 Hoa cỏ ngoài đồng là
loài nay sống mai bị ném
vào lửa để chụm mà Thượng
Đế còn cho chúng mặc đẹp
như thế, thì Ngài lại không
mặc đẹp cho các con sao?
Đừng quá ít đức tin.
29 Đừng luôn bận tâm lo
nghĩ phải ăn gì, uống gì,
đừng quá lo âu.
30 Ai trên đời này cũng
đều tìm kiếm những thứ ấy,
mà Cha các con đã biết các
con cần những thứ ấy rồi.
31 Nhưng hãy tìm kiếm
Nước Trời thì những thứ
khác mà các con cần sẽ được
ban cho các con.

Đừng trông cậy vào tiền bạc

32 Bầy trẻ thơ của ta ơi,
đừng sợ, vì Cha các con
muốn ban Nước Trời cho các
con.
33 Hãy bán của cải các
con mà phân phát cho người
nghèo. Hãy kiếm cho mình
ví không mòn, của cải trên

thiên đàng không bao giờ cạn, nơi mà kẻ trộm không đánh cắp và mối mọt không hủy hoại.
34 Của đâu thì lòng đó.

Lúc nào cũng phải sẵn sàng
(Ma 24:45–51)

35 Phải ăn mặc chỉnh tề, sẵn sàng phục vụ, đèn phải thắp sáng lên.
36 Phải làm giống như những đầy tớ chờ chủ dự tiệc cưới về. Khi chủ về đến nhà, gõ cửa thì nó liền mở.
37 Phúc cho những đầy tớ ấy khi chủ về mà thấy chúng nó chờ đợi mình. Ta bảo thật, chủ sẽ mặc đồ để hầu hạ và bảo đầy tớ ngồi vào bàn, còn chủ sẽ hầu những đầy tớ ấy.
38 Phúc cho những đầy tớ như thế khi chủ về, thấy chúng đang chờ mình, dù chờ đến nửa đêm hay khuya hơn.
39 Nên nhớ điều nầy: Nếu chủ nhà biết giờ nào kẻ trộm đến thì chắc chắn ông ta không để cho nó lẻn vô nhà mình được.
40 Nên các con phải sẵn sàng vì Con Người sẽ đến vào lúc các con không ngờ!”

Ai là đầy tớ tin cẩn?

41 Phia-rơ hỏi, “Thưa Chúa, Ngài kể chuyện nầy cho chúng con hay cho tất cả mọi người?”
42 Chúa đáp, “Ai là người đầy tớ khôn ngoan và tin cẩn để chủ nhà giao nhiệm vụ phân phát thức ăn cho các đầy tớ khác đúng giờ giấc?
43 Khi chủ nhà về, thấy đầy tớ ấy đang làm bổn phận thì nó sẽ có phúc.
44 Ta bảo thật, người chủ sẽ chọn người đầy tớ đó để quản lý tất cả tài sản của mình.
45 Nhưng nếu tên đầy tớ ấy nghĩ rằng, ‘Chủ ta còn lâu mới về,’ rồi đánh đập các đầy tớ trai và gái khác, xong ăn uống nhậu nhẹt say sưa.
46 Ông chủ sẽ về trong khi nó chẳng chuẩn bị và không ngờ đến. Chủ sẽ banh xác nó và tống cổ cho nó cùng chung số phận với những đứa đầy tớ bất tuân khác.
47 Người đầy tớ nào đã biết ý chủ mà không chuẩn bị hoặc không thèm làm theo sẽ bị trừng trị nặng hơn!
48 Nhưng người đầy tớ nào không biết ý chủ mà làm điều đáng trách thì bị trừng phạt nhẹ hơn. Người nào được cho nhiều thì bị đòi lại nhiều. Người nào được tin cẩn nhiều, thì bị đòi hỏi nhiều hơn.”

Chúa Giê-xu gây chia rẽ
(Ma 10:34–36)

49 Ta đến để đốt cháy thế giới và ta mong nó phát hỏa!
50 Ta có một lễ báp-têm* phải trải qua, và ta rất băn

* **12:50:** ***báp-têm*** Từ ngữ nầy thường có nghĩa là nhúng chìm trong nước, nhưng đây mang một nghĩa đặc biệt, là bị bao trùm bởi những nỗi khổ.

khoăn cho đến khi lễ ấy xong xuôi.
51 Các con tưởng rằng ta đến để mang hòa bình cho thế giới sao? Không, ta đến để phân rẽ thế giới.
52 Từ rày về sau, một gia đình năm người sẽ bị phân ly, ba chống hai và hai chống ba.
53 Họ sẽ bị chia rẽ: Cha nghịch con trai, con trai nghịch cha, mẹ nghịch con gái và con gái nghịch mẹ, mẹ chồng nghịch con dâu và con dâu nghịch mẹ chồng.

Biết được dấu thời gian
(Ma 16:2–3)

54 Sau đó Chúa Giê-xu bảo dân chúng, "Khi thấy mây kéo lên từ hướng Tây, các ngươi bảo, 'Trời sắp mưa,' thì quả đúng như thế.
55 Khi cảm thấy gió Nam thổi, các ngươi nói, 'Hôm nay trời sẽ oi bức,' thì quả đúng thế.
56 Nầy kẻ đạo đức giả! Các ngươi biết nhận dạng trời đất mà không nhận ra được những biến chuyển đang xảy ra sao?

Hãy giải quyết vấn đề
(Ma 5:25–26)

57 Sao các ngươi không tự nhận biết điều phải?
58 Nếu kẻ thù lôi các ngươi ra trước tòa án thì hãy cố gắng giàn xếp với họ đang khi trên đường đi đến tòa. Nếu không, họ sẽ đưa các ngươi ra trước quan tòa, rồi quan tòa giao các ngươi cho chủ ngục và chủ ngục tống giam các ngươi vào tù.
59 Ta bảo thật, nếu các ngươi chưa trả hết đồng nợ cuối cùng thì không bước chân ra khỏi tù được đâu."

13

Hãy ăn năn

1 Lúc ấy có vài người ở đó thuật cho Chúa Giê-xu hay rằng Phi-lát đã giết mấy người miền Ga-li-lê trong khi họ đang thờ phụng và trộn huyết của họ chung với huyết của những thú vật mà họ đem dâng làm của lễ cho Thượng Đế.
2 Chúa Giê-xu bảo, "Các ngươi tưởng rằng những người ấy bị giết vì họ tội lỗi xấu xa hơn những người Ga-li-lê khác sao?
3 Không phải đâu, ta cho các ngươi biết là nếu các ngươi không ăn năn hối hận thì cũng sẽ bị chết mất giống như thế.
4 Còn các ngươi nghĩ thế nào về mười tám người bị tháp Xi-lôm ngã đè chết kia? Các ngươi có cho rằng vì họ tội lỗi xấu xa hơn những người khác ở Giê-ru-sa-lem sao?
5 Không phải đâu. Ta cho các ngươi biết, nếu các ngươi không ăn năn thì cũng sẽ bị diệt mất như thế!"

Cây vô dụng

6 Chúa Giê-xu thuật chuyện nầy: "Một người kia trồng một cây vả trong vườn

nho. Ông ta đến để hái trái
nhưng không thấy trái nào.
7 Nên ông bảo anh làm
vườn, 'Đã ba năm nay tôi
chờ hái trái nơi cây nầy mà
chẳng thấy gì. Đốn nó đi.
Tại sao để nó choán đất vô
ích?'
8 Nhưng anh làm vườn
thưa, 'Thưa chủ, hãy chờ
thêm một năm nữa xem thử
nó sinh trái không. Để tôi
đào đất xung quanh, cho ít
phân bón xem sao.
9 Chờ sang năm nó ra trái
thì tốt, nếu không chủ sẽ
đốn.' "

Chúa Giê-xu chữa bệnh trong ngày Sa-bát

10 Vào ngày Sa-bát Chúa
Giê-xu đang giảng dạy trong
một hội đường.
11 Tại đó có một người đàn
bà bị khòm suốt mười tám
năm vì ác quỉ ám. Lưng
bà cong khom, không đứng
thẳng được.
12 Khi thấy bà, Chúa Giê-
xu gọi lại bảo, "Bà ơi, bà
khỏi bệnh rồi."
13 Ngài đặt tay trên bà, lập
tức bà đứng thẳng dậy được
và bắt đầu ca ngợi Thượng
Đế.
14 Người chủ hội đường
nổi giận vì Chúa Giê-xu
chữa bệnh trong ngày Sa-
bát. Ông bảo dân chúng,
"Có sáu ngày để làm việc.
Hãy đến xin chữa bệnh
trong mấy ngày đó chứ đừng
đến trong ngày Sa-bát."
15 Chúa đáp, "Đồ đạo đức
giả! Chẳng lẽ trong ngày
Sa-bát mà mấy ông không
mở dây cho trâu bò đi uống
nước hay sao?
16 Huống chi bà nầy mà
ta chữa lành là con cháu
Áp-ra-ham*, đã bị Sa-tăng
trói buộc suốt hơn mười tám
năm trời đằng đẵng. Cho
nên việc chữa cho bà ta
trong ngày Sa-bát không có
gì sai cả!"
17 Khi Chúa Giê-xu nói
như thế thì những người chỉ
trích Ngài đều xấu hổ, còn
dân chúng thì rất vui thích
về những điều diệu kỳ Ngài
làm.

Ngụ ngôn về hột cải và men
(Ma 13:31–33; Mác 4:30–32)

18 Sau đó Chúa Giê-xu dạy,
"Nước Trời ra sao? Ta có thể
so sánh với cái gì?
19 Nước ấy giống như một
hột cải mà người kia trồng
trong vườn. Hột ấy mọc lên
trở thành cây lớn, chim trời
có thể làm tổ trong nhánh nó
được."
20 Ngài dạy tiếp, "Ta có thể
lấy gì để so sánh Nước Trời?
21 Nước ấy giống như men
mà một người đàn bà trộn
trong một thau bột lớn, cho
đến chừng cả thau bột đều
dậy lên."

Cửa hẹp
(Ma 7:13–14, 21–23)

* **13:16:** ***con cháu Áp-ra-ham*** Nguyên văn, "con gái Áp-ra-ham."

22 Chúa Giê-xu giảng dạy
ở mỗi thành, mỗi làng mà
Ngài ghé qua trên đường đi
lên Giê-ru-sa-lem.
23 Có người hỏi Ngài,
"Thưa Chúa, có phải số
người được cứu rất ít
không?"
Chúa Giê-xu đáp,
24 "Hãy cố gắng đi vào cửa
hẹp, vì có rất nhiều người
muốn vào đó mà không
được.
25 Khi chủ nhà thức dậy
đóng cửa lại, các ngươi sẽ
phải đứng ngoài kêu, 'Chủ
nhà ơi, mở cửa cho chúng
tôi.' Nhưng chủ nhà sẽ đáp,
'Tôi có biết mấy anh là ai
đâu?'
26 Các ngươi sẽ đáp,
'Chúng tôi đã từng ăn uống
chung với ông và ông cũng
từng giảng dạy trong các
đường phố chúng tôi đó
mà!'
27 Nhưng chủ nhà sẽ bảo,
'Tôi không biết mấy anh là
ai. Đi chỗ khác, hỡi bọn gian
tà!'
28 Các ngươi sẽ khóc lóc và
nghiến răng trong đau khổ
khi nhìn thấy Áp-ra-ham, Y-
sác, Gia-cốp cùng các nhà
tiên tri trong Nước Trời, còn
các ngươi thì bị quăng ra
ngoài.
29 Nhiều người từ Đông,
Tây, Nam, Bắc đến ngồi bàn
tiệc trong Nước Trời.
30 Rồi sẽ có những người
thấp hèn nhất trong đời nầy
lại chiếm chỗ cao trọng nhất
trong tương lai. Và có người
hiện nay đang ngồi ở chỗ
cao trọng sẽ phải xuống ngồi
chỗ thấp hèn nhất."

Chúa Giê-xu sẽ chết ở Giê-ru-sa-lem
(Ma 23:37–39)

31 Lúc ấy có mấy người
Pha-ri-xi đến báo với Chúa
Giê-xu, "Thầy nên rời khỏi
đây ngay vì vua Hê-rốt
muốn giết thầy đó!"
32 Chúa Giê-xu đáp, "Mấy
ông hãy đi bảo con chồn
cáo† Hê-rốt ấy rằng, 'Hôm
nay, ngày mai ta đuổi quỉ
và chữa bệnh. Đến ngày
thứ ba, ta đã đạt được mục
đích!'
33 Nhưng ta phải tiếp tục
công tác hôm nay, ngày mai
và ngày mốt. Vì không lẽ
đấng tiên tri lại bị giết ở
nơi nào khác ngoài Giê-ru-
sa-lem sao?
34 Giê-ru-sa-lem ơi! Giê-
ru-sa-lem ơi! Ngươi giết các
nhà tiên tri và ném đá chết
những sứ giả được sai đến.
Nhiều lần ta muốn gom dân
cư ngươi như gà mẹ túc con
lại núp dưới cánh mà ngươi
không cho.
35 Bây giờ thì nhà ngươi sẽ
bị bỏ hoang. Ta cho ngươi
biết, ngươi sẽ không thấy ta
nữa cho đến ngày ngươi thốt
lên, 'Phúc cho Đấng nhân
danh Chúa mà đến.' "‡

14

Chữa bệnh trong ngày Sa-bát

† **13:32:** ***chồn cáo*** Chúa Giê-xu ám chỉ Hê-rốt ranh mãnh như con chồn.
‡ **13:35:** ***Phúc cho ... mà đến*** Thi 118:26.

1 Một ngày Sa-bát nọ,
Chúa Giê-xu đến nhà một lãnh tụ người Pha-ri-xi dùng bữa,
còn dân chúng thì theo dõi Ngài rất kỹ.
2 Trước mặt Ngài có một người mắc bệnh thũng.*
3 Chúa Giê-xu hỏi người Pha-ri-xi và các chuyên gia luật pháp, "Có được phép chữa bệnh trong ngày Sa-bát hay không?"
4 Nhưng họ không trả lời.
Chúa Giê-xu đem anh ra, chữa lành rồi cho về nhà.
5 Ngài hỏi các người Pha-ri-xi và các chuyên gia luật pháp, "Nếu con cái hoặc bò của các ông té xuống giếng trong ngày Sa-bát, thì các ông có kéo lên liền không?"
6 Họ cứng miệng không trả lời Ngài được.

Đừng làm cho mình ra quan trọng

7 Chúa Giê-xu để ý thấy vài khách được mời ăn tranh nhau chọn chỗ tốt nhất để ngồi, Ngài liền thuật họ nghe chuyện nầy:
8 "Khi người ta mời mình dự tiệc cưới, đừng chọn chỗ sang nhất, vì nếu có người khác quan trọng hơn cũng được mời
9 thì người chủ đã mời anh cùng người khách kia, sẽ đến nói với anh rằng, 'Anh làm ơn nhường chỗ cho ông khách nầy.' Rồi anh sẽ ngượng, vì phải xuống ngồi chỗ chót chăng?
10 Nên khi mình được mời, hãy kiếm chỗ thấp nhất. Khi chủ nhà đến với anh sẽ bảo, 'Bạn ơi, hãy lên đây ngồi chỗ quan trọng hơn.' Như thế các khách khác sẽ kính nể anh.
11 Vì hễ người nào làm cho mình ra quan trọng sẽ bị kéo xuống chỗ thấp kém, và người nào khiêm nhường sẽ được tôn cao."

Anh sẽ được thưởng

12 Sau đó Chúa Giê-xu nói với người đã mời Ngài dùng bữa rằng, "Khi anh dọn bữa trưa hoặc tối, đừng mời bạn hữu, gia đình, thân bằng quyến thuộc hoặc láng giềng giàu có đến dự mà thôi. Vì những người ấy sẽ mời anh lại lúc khác để trả bữa.
13 Trái lại, khi làm tiệc hãy mời những người nghèo khó, tàn tật, đui mù.
14 Như thế anh mới được phước vì những người ấy không có cách gì để trả bữa lại cho anh. Nhưng anh sẽ được đền đáp, lúc những người nhân đức sống lại từ trong kẻ chết."

Ngụ ngôn về tiệc lớn (Ma 22:1–10)

15 Một trong những người ngồi cùng bàn với Chúa Giê-xu nghe những lời ấy thì nói với Ngài, "Phúc cho người nào được dự tiệc trong Nước Trời."
16 Chúa Giê-xu kể cho ông ta câu chuyện sau, "Có người

* **14:2:** ***bệnh thũng*** Một bệnh làm cho người sưng phù lên.

kia bày tiệc lớn và mời nhiều
người.
17 Khi đến giờ khai tiệc,
ông ta sai đầy tớ đi nhắc các
khách được mời, 'Mời quí vị
đến dự. Tiệc đã sẵn sàng.'
18 Nhưng tất cả các khách
được mời đều tìm mọi lý do
để từ chối. Người đầu tiên
nói, 'Tôi mới mua một thửa
ruộng, phải đi xem đã. Xin
cho tôi kiếu đi.'
19 Người thứ nhì nói, 'Tôi
mới mua năm cặp bò phải đi
thử đã. Xin cho tôi kiếu đi.'
20 Người thứ ba nói, 'Tôi
mới cưới vợ; tiếc quá không
đến được.'
21 Đầy tớ về trình lại cho
chủ. Ông chủ liền nổi giận
bảo, 'Thôi, mầy hãy đi ngay
ra các đường, các hang cùng
ngõ hẻm của thành phố,
mang những người nghèo
khổ, đui què mẻ sứt vào
đây.'
22 Sau đó đứa đầy tớ trình,
'Thưa chủ, tôi đã làm theo
điều chủ dặn, nhưng bàn
tiệc vẫn còn chỗ trống.'
23 Người chủ bảo đầy
tớ, 'Đi ra các đường tỉnh,
đường làng cố mời mọc mọi
người vào để đầy nhà ta.
24 Vì không một người nào
được mời lúc đầu được phép
ăn với ta đâu.' "

Giá phải trả để theo Chúa Giê-xu
(Ma 10:37–38)

25 Dân chúng đi theo Chúa
Giê-xu rất đông. Ngài quay
lại dạy dỗ họ rằng,
26 "Nếu ai theo ta mà yêu
cha, mẹ, vợ, con, anh chị
em—hoặc chính mạng sống
mình—hơn ta thì người đó
không thể nào làm môn đệ
ta được.
27 Người nào không bằng
lòng vác thập tự giá mình
theo ta thì không thể làm
môn đệ ta.
28 Các ngươi muốn xây
một cái tháp thì trước hết
phải ngồi xuống tính phí tổn
xem mình có đủ tiền để xây
không.
29 Nếu không thì vừa đặt
nền rồi là chẳng còn tiền
để hoàn tất dự án. Mọi
người qua lại thấy sẽ chê
cười ngươi,
30 bảo rằng 'Ông nầy khởi
công xây mà làm không
xong.'
31 Nếu một vua muốn đi
ra đánh giặc với một vua
khác, thì trước hết phải ngồi
xuống trù tính kế hoạch.
Phải tính xem thử với một
vạn binh sĩ dưới quyền mình
có đủ sức đánh bại vua kia
với hai vạn binh sĩ không.
32 Nếu không thì trong khi
vua kia còn ở xa, vội vàng
sai sứ xin cầu hòa.
33 Cũng vậy, các ngươi
phải bằng lòng từ bỏ những
gì mình có mới làm môn đệ
ta được.

Đừng làm mất ảnh hưởng của mình
(Ma 5:13; Mác 9:50)

34 Muối rất ích lợi nhưng
nếu nó mất mặn đi thì

không có cách gì làm cho nó mặn lại được.
35 Muối ấy trở thành vô
dụng, dù để bón đất hoặc
làm phân cũng không được;
chỉ có ném bỏ thôi.
Ai nghe ta được, hãy nghe
cho kỹ!”

15

Con chiên đi lạc, đồng bạc bị mất
(Ma 18:12–14)

1 Các nhân viên thu thuế
và những người có tội đến
nghe Chúa Giê-xu.
2 Nhưng người Pha-ri-xi và
các giáo sư luật bắt đầu phê
phán: “Xem kìa, ông nầy*
giao du với người có tội và
còn ăn chung với bọn ấy
nữa.”
3 Chúa Giê-xu liền kể ngụ
ngôn nầy:
4 “Giả sử một người trong
các ngươi có một trăm con
chiên, nhưng mất một con.
Người đó sẽ để chín mươi
chín con ngoài đồng trống
rồi đi tìm con chiên lạc cho
bằng được.
5 Khi tìm được rồi, vui
mừng vác nó lên vai
6 đi về nhà. Sau đó anh ta
mời bạn hữu và láng giềng
lại nói, ‘Hãy chung vui với
tôi vì tôi đã tìm được con
chiên đi lạc.’
7 Cũng thế, ta cho các
ngươi biết, trên thiên đàng
sẽ rất vui mừng khi một tội
nhân ăn năn hơn là chín
mươi chín người tốt không
cần ăn năn.
8 Giả sử một người đàn
bà nọ có mười đồng bạc†
nhưng đánh mất một đồng.
Chị đó sẽ thắp đèn, quét nhà
và tìm cho ra đồng bạc bị
mất.
9 Khi tìm được rồi, chị sẽ
kêu bạn hữu láng giềng lại
nói rằng, ‘Hãy chung vui với
tôi, vì tôi đã tìm được đồng
bạc bị mất.’
10 Cũng thế, các thiên sứ
và Thượng Đế sẽ hân hoan
khi một tội nhân ăn năn.”

Cậu con trai đi hoang

11 Sau đó Chúa Giê-xu dạy,
“Ông nọ có hai con trai.
12 Một hôm đứa em thưa
với cha, ‘Xin cha cho con lấy
phần gia tài của con.’ Ông
cha liền chia gia tài ra cho
hai con.
13 Ít lâu sau, đứa em thu
tóm hết của cải, rồi lên
đường đi xa qua xứ khác. Ở
đó nó ăn chơi phóng túng
tiêu tán hết tiền của.
14 Sau khi hết sạch tiền rồi,
thì lúc ấy trong xứ xảy ra
nạn đói kém, nó lâm cảnh
túng quẫn,
15 cho nên nó phải đi làm
công cho một người dân xứ
ấy. Ông ta sai nó ra đồng
chăn heo.
16 Bụng đói như cào, nên
nó muốn ăn vỏ đậu heo
đang ăn để đỡ đói lòng, mà
chẳng ai cho.

* **15:2:** ***ông nầy*** Chúa Giê-xu. Kẻ thù của Ngài tránh không muốn nói đến tên Chúa Giê-xu. † **15:8:** ***đồng bạc*** Đồng đắc-ma, đơn vị tiền tệ của Hi-lạp, tương đương với một ngày công.

17 Chợt tỉnh ngộ về những
hành vi điên rồ của mình, nó
mới nghĩ, 'Mấy đứa đầy tớ
nhà cha ta còn được ăn uống
dư giả mà ta đây phải chết
đói.
18 Ta sẽ bỏ chỗ nầy trở về
và thưa với cha: Cha ơi, con
đã phạm tội với Trời và có
lỗi với cha lắm.
19 Con không còn xứng
đáng được gọi là con của cha
nữa. Con chỉ xin được làm
một trong những đứa đầy tớ
của cha thôi.'
20 Nó liền đứng dậy trở về
với cha.

Đứa con trở về

Trong khi nó còn ở đàng
xa, ông cha trông thấy liền
động lòng thương, chạy ra
ôm chầm lấy con và hôn lấy
hôn để.
21 Cậu con thưa, 'Cha ơi,
con đã phạm tội với Trời
và có lỗi với cha lắm. Con
không còn xứng đáng được
gọi là con của cha nữa.'
22 Nhưng ông cha bảo đầy
tớ, 'Mau mau lấy áo tốt nhất
mặc cho nó. Lấy nhẫn đeo
vào ngón tay nó rồi mang
giày cho nó.
23 Bắt một con bò con mập
làm thịt đi để chúng ta làm
tiệc ăn mừng.
24 Con ta đây đã chết, mà
bây giờ sống lại! Nó bị
mất tích, mà bây giờ tìm lại
được!' Rồi họ bắt đầu liên
hoan.

Con cả trở về nhà

25 Cậu con cả đang ở ngoài
đồng về. Gần đến nhà, cậu
nghe tiếng đờn ca nhảy múa
huyên náo,
26 liền gọi một đứa đầy tớ
hỏi xem chuyện gì.
27 Đứa đầy tớ trình, 'Em
cậu mới trở về, nên cha cậu
làm thịt bò con mập để ăn
mừng, vì em cậu về bình
yên, mạnh khoẻ.'
28 Cậu con cả liền nổi giận
không chịu vào dự tiệc nên
ông cha phải đi ra năn nỉ cậu
ta vào.
29 Cậu nói với cha, 'Con đã
phục dịch cha như một tên
tôi mọi bao nhiêu năm nay,
lúc nào cũng vâng lời cha
mà cha chẳng bao giờ cho
con một con dê con để thết
đãi bạn bè.
30 Còn bây giờ, cái thằng
con khốn nạn của cha, đứa
đã tiêu tán tiền bạc của cha
cho phường đĩ điếm, trở về
nhà, thì cha làm thịt bò con
mập ăn mừng nó!'
31 Người cha ôn tồn bảo
cậu con cả, 'Con ơi, con lúc
nào cũng ở với cha, cái gì
của cha đều là của con hết.
32 Thật chúng ta nên ăn
mừng con à, vì em con đã
chết mà bây giờ sống lại. Nó
bị mất tích mà bây giờ tìm
lại được.' "

16

Của báu thật

1 Chúa Giê-xu dạy các môn
đệ, "Có một ông nhà giàu nọ
thuê một người làm quản lý
cơ sở của mình. Nhưng anh
quản lý bị tố cáo là tiêu tán
tài sản của chủ.

2 Ông chủ liền gọi anh lại
hỏi, 'Việc tai tôi nghe về anh
là làm sao? Anh hãy khai
trình cho tôi những gì anh
làm về tiền của tôi, vì từ nay
về sau anh không được làm
quản lý nữa.'
3 Anh quản lý thầm nghĩ,
'Bây giờ phải làm sao đây
vì ông chủ đuổi ta rồi? Ta
không đủ sức đi đào rãnh,
mà đi ăn mày thì nhục quá.
4 Ta biết phải làm gì rồi
để khi mất việc thì có người
tiếp ta vào nhà.'
5 Anh quản lý gọi tất cả các
con nợ của chủ lại. Anh hỏi
người đầu tiên, 'Anh nợ chủ
bao nhiêu?'
6 Người ấy đáp, 'Tám trăm
thùng* dầu ô-liu.' Anh quản
lý bảo, 'Ngồi xuống, lấy giấy
nợ sửa lại mau: Bốn trăm
thùng.'
7 Xong anh hỏi con nợ
khác, 'Anh thiếu chủ bao
nhiêu?' Người ấy đáp, 'Một
ngàn hộc† lúa mì.' Anh quản
lý bảo, 'Lấy giấy nợ sửa lại:
Tám trăm hộc.'
8 Chủ khen quản lý bất
lương ấy là khôn ngoan.
Thật vậy, con người thế
gian thường khôn ngoan
hơn người thiêng liêng.
9 Ta bảo các ngươi, hãy
dùng của phú quí trần gian
nầy mà kết bạn để khi của
ấy hết rồi, thì các ngươi
được đón tiếp vào nhà đời
đời.
10 Người nào đáng tin cậy
trong việc nhỏ thì mới đáng
tin cậy trong việc lớn, còn
người nào bất lương trong
việc nhỏ cũng bất lương
trong việc lớn.
11 Nếu các ngươi không
đáng tin cậy trong của cải
trần gian nầy, thì ai mà dám
giao cho các ngươi của cải
thật?
12 Còn nếu các ngươi
không đáng tin cậy đối với
của cải của kẻ khác, thì
ai dám giao cho các ngươi
những của thuộc về các
ngươi?
13 Không ai có thể làm tôi
hai chủ. Nó sẽ ghét người
nầy, yêu người kia hoặc theo
chủ nầy mà bỏ chủ kia. Các
ngươi không thể vừa phục
vụ Thượng Đế mà vừa phục
vụ của cải‡ trần gian."

Luật Thượng Đế không thể
thay đổi được
(Ma 11:12–13)

14 Những người Pha-ri-xi
vốn ham tiền tài nghe thế thì
chê cười Ngài.
15 Ngài bảo họ, "Mấy ông
làm ra vẻ đạo đức trước mặt
người ta, nhưng Thượng
Đế thấy rõ lòng dạ các
ông. Điều gì con người ham
chuộng là điều gớm ghiếc
trước mặt Thượng Đế.
16 Luật pháp Mô-se và các
lời viết của các nhà tiên tri

* **16:6:** ***thùng*** Nguyên văn, "100 ba-tu." Mỗi ba-tu tương đương với khoảng 34 lít. † **16:7:** ***hộc*** Nguyên văn, "co-ru." Một co-ru tương đương với khoảng 393 lít. ‡ **16:13:** ***của cải*** Hay "ma-môn." Từ ngữ nầy có nghĩa là "tài sản."

được giảng ra cho tới khi Giăng đến. Từ lúc ấy trở đi, Tin Mừng về Nước Trời được giảng ra và người nào cũng chen nhau để vào.
17 Trời đất qua đi còn dễ hơn thay đổi một nét chữ trong luật pháp.

Ly dị và tái giá
18 Nếu một người đàn ông ly dị vợ và lấy người đàn bà khác thì phạm tội ngoại tình, còn người đàn ông nào cưới một người đàn bà ly dị chồng cũng phạm tội ngoại tình."

Ông nhà giàu và La-xa-rơ
19 Chúa Giê-xu kể, "Có một ông nhà giàu kia, lúc nào cũng ăn mặc áo quần sang trọng và sống xa hoa mỗi ngày.
20 Còn có một anh nhà nghèo xác xơ tên La-xa-rơ, ghẻ chốc đầy mình, được người ta khiêng đến đặt nằm trước cổng ông nhà giàu.
21 Anh nghèo ấy chỉ mong được ăn mấy miếng bánh vụn rớt xuống từ trên bàn của ông nhà giàu. Có mấy con chó đến liếm ghẻ trên mình anh ta.
22 Sau đó, La-xa-rơ chết, thiên sứ mang anh đặt vào lòng của Áp-ra-ham. Ông nhà giàu cũng chết và được chôn cất.
23 Trong chỗ người chết§ ông nhà giàu quá sức đau đớn. Từ xa xa ông nhìn thấy Áp-ra-ham và La-xa-rơ bên cạnh.
24 Ông kêu, 'Áp-ra-ham, tổ của con ơi, xin thương xót con! Xin bảo La-xa-rơ nhúng ngón tay vào nước để làm mát lưỡi con một tí vì con khổ quá sức trong lửa nầy!'
25 Nhưng Áp-ra-ham đáp, 'Con ơi, con hãy nhớ lại khi còn sống trên đời, con đã có đủ thứ của ngon vật lạ, còn La-xa-rơ chỉ gặp toàn những bất hạnh. Bây giờ anh ta được sống thoải mái ở đây, còn con phải chịu khổ hình.
26 Hơn nữa, có một hố sâu giữa chúng ta với con, cho nên không ai có thể từ đây băng qua đó hay từ đó băng qua đây được.'
27 Ông nhà giàu thưa, 'Cha ơi, vậy xin sai La-xa-rơ đến nhà cha của con.
28 Con có năm anh em, bảo La-xa-rơ cảnh cáo họ để họ khỏi rơi vào chốn khổ hình nầy.'
29 Nhưng Áp-ra-ham đáp, 'Họ có luật pháp Mô-se và lời dạy của các đấng tiên tri; họ phải vâng theo các lời dạy ấy.'
30 Ông nhà giàu tiếp, 'Không phải vậy, Áp-ra-ham, cha con ơi! Nếu có người nào sống lại từ trong kẻ chết đến nói với họ, họ sẽ tin và ăn năn hối hận.'
31 Nhưng Áp-ra-ham đáp 'Nếu họ không nghe Mô-se và các nhà tiên tri thì dù cho

§ **16:23:** ***chỗ người chết*** Nguyên văn, "Ha-đe."

người chết sống lại bảo họ,
họ cũng chẳng tin đâu.’ ”

17

Tội lỗi và tha thứ
(Ma 18:6–7, 21–22; Mác 9:42)

1 Chúa Giê-xu dạy các môn đệ, “Những điều gây cho
người ta phạm tội sẽ xảy ra
nhưng khốn cho người nào
gây ra nó!
2 Nên lấy tảng đá buộc vào
cổ người ấy rồi quăng xuống
biển còn hơn để người ấy
gây cho một trong các trẻ
nhỏ nầy phạm tội.
3 Cho nên phải thận trọng!
Nếu một anh em các con
phạm tội hãy cảnh cáo người
ấy; nếu người ấy hối hận, thì
hãy tha thứ.
4 Nếu trong một ngày,
người ấy phạm tội bảy lần
và cả bảy lần người ấy bảo
rằng mình hối hận, thì hãy
tha thứ.”

Đức tin các con bao lớn?

5 Các sứ đồ thưa với Chúa,
“Xin thêm đức tin cho chúng
con!”
6 Chúa bảo, “Nếu đức tin
của các con chỉ bằng cỡ một
hột cải thôi, thì các con có
thể nói với cây dâu nầy, ‘Hãy
bứng lên rồi trồng xuống
biển đi,’ cây dâu ấy sẽ vâng
lời các con.

Hãy làm đầy tớ tốt

7 Giả sử các con có một
đầy tớ đang cày ruộng hoặc
chăn chiên. Khi nó mới
ở ngoài đồng về, không lẽ
các con bảo, ‘Vào đây ngồi
xuống ăn đi?’
8 Không, các con sẽ bảo,
‘Nấu đồ cho tao ăn đi.
Chuẩn bị để hầu tao. Sau khi
tao ăn uống xong rồi thì mày
sẽ ăn.’
9 Dù làm theo điều chủ
bảo, đứa đầy tớ cũng không
được lời cám ơn đặc biệt nào
cả.
10 Các con cũng thế. Khi
các con làm xong nhiệm vụ
thì nên nói, ‘Chúng con là
đầy tớ không ra gì; chúng
con chỉ làm bổn phận mình
mà thôi.’ ”

Phải biết tạ ơn

11 Trong khi đang trên
đường lên Giê-ru-sa-lem,
Chúa Giê-xu đi qua miền
nằm giữa Xa-ma-ri và Ga-
li-lê.
12 Vừa đến một thị trấn
nhỏ nọ thì có mười người
mắc bệnh cùi ra đón Ngài.
Họ không đến gần Chúa Giê-
xu
13 nhưng đứng đàng xa
kêu, “Giê-xu ơi! Thầy ơi!
Xin thương chúng tôi!”
14 Khi Chúa Giê-xu thấy
họ, Ngài bảo, “Mấy anh hãy
đi trình diện thầy tế lễ đi.”*

Trong khi họ đang đi thì
được lành hết.
15 Một trong mười người
ấy thấy mình được lành liền
quay lại tìm Chúa Giê-xu,
lớn tiếng ca ngợi Thượng Đế

* **17:14:** ***trình diện thầy tế lễ đi*** Luật Mô-se qui định rằng chỉ có thầy tế lễ mới quyết định được một người Do-thái đã lành bệnh hay chưa.

16 và quì xuống dưới chân
Chúa Giê-xu để cảm tạ Ngài.
Anh ta là người Xa-ma-ri.
17 Chúa Giê-xu hỏi, "Có
phải tất cả mười người đều
được lành hết không? Còn
chín người kia đâu rồi?
18 Sao chỉ có một người Xa-
ma-ri duy nhất nầy trở lại
cảm tạ Thượng Đế?"
19 Rồi Chúa Giê-xu bảo
anh, "Hãy đứng dậy đi. Anh
được chữa lành vì anh tin."

Nước Trời ở trong lòng các ngươi
(Ma 24:23–28, 37–41)

20 Một số người Pha-ri-
xi hỏi Chúa Giê-xu, "Chừng
nào thì Nước Trời sẽ đến?"
Chúa Giê-xu đáp, "Nước
Trời đã đến rồi, nhưng
không đến theo cách các
ngươi nhận ra đâu.
21 Người ta không nói,
'Nước Trời đây rồi!' hay
'Nước Trời ở đàng kia!' vì
Nước Trời ở trong lòng† các
ngươi."
22 Bấy giờ Chúa Giê-xu
bảo các môn đệ, "Sẽ có lúc
các con mong mỏi thấy một
ngày của Con Người thôi mà
không được.
23 Người ta sẽ bảo các con,
'Ngài kia kìa!' hoặc 'Ngài
đây rồi!' Đừng đi đâu cả,
đừng mất công tìm.
24 Khi Con Người trở lại,
Ngài sẽ sáng như chớp, loè
ra ngang bầu trời, chiếu từ
đầu nầy đến đầu kia.
25 Nhưng trước hết Ngài
phải chịu khổ hình và bị
người thời nầy gạt bỏ.
26 Khi Con Người trở lại,
thì cũng tương tự như thời
Nô-ê.
27 Người ta ăn, uống, cưới,
gả cho đến khi Nô-ê vào tàu.
Rồi nước lụt tràn đến tiêu
diệt hết.
28 Lúc ấy cũng giống như
trong thời Lót. Người ta ăn,
uống, mua, bán, trồng trọt,
xây cất.
29 Rồi đến ngày Lót rời Xô-
đôm thì lửa và diêm sinh
mưa xuống từ trời, đốt cháy
tiêu hết.
30 Ngày Con Người đến‡
cũng như thế.
31 Trong ngày đó, ai đang
ở trên mái mà còn đồ đạc
trong nhà thì đừng trèo
xuống mang đi. Còn ai đang
ở ngoài đồng cũng đừng trở
về nhà.
32 Hãy nhớ lại vợ của Lót.§
33 Ai tìm cách giữ mạng
sống mình sẽ mất. Nhưng
ai hi sinh mạng sống mình
sẽ giữ được mạng sống ấy.
34 Ta bảo các ngươi, đêm
ấy có hai người cùng ngủ
chung một giường, một
người được rước đi, người
kia bị bỏ lại.
35 Hai người đàn bà cùng
xay cối; một người được

† **17:21:** ***ở trong lòng*** Hoặc "ở giữa." Chúa Giê-xu là Nước Trời (xem 11:20).
‡ **17:30:** ***đến*** Hay "được tỏ ra." § **17:32:** ***vợ của Lót*** Câu chuyện về vợ của Lót chép trong Sáng 19:15-17, 26. * **17:36:** Một vài bản cũ Hi-lạp thêm câu 36: "Hai người cùng ở ngoài đồng. Một người được rước đi, còn người kia bị bỏ lại."

rước đi, người kia bị bỏ lại.”
36 *
37 Các môn đệ hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa thầy việc ấy sẽ xảy ra ở đâu?”

Chúa Giê-xu đáp, “Xác chết ở đâu, kên kên tụ lại đó.”

18

Thượng Đế sẽ đáp lời cầu xin của dân Ngài

1 Rồi Chúa Giê-xu dùng chuyện sau đây để dạy các môn đệ Ngài phải khẩn nguyện luôn luôn, đừng nản lòng.

2 “Ở tỉnh nọ có một quan tòa không kính sợ Thượng Đế, cũng chẳng nể nang ai.

3 Cùng trong tỉnh có một bà goá cứ đến kêu nài ông quan tòa mãi. Chị van xin, ‘Ngài làm ơn phân xử lẽ công bằng cho tôi đối với kẻ thù của tôi.’

4 Bấy lâu nay, ông quan tòa không chịu giúp đỡ chị. Nhưng sau đó ông thầm nghĩ, ‘Dù rằng ta không kính sợ Thượng Đế cũng chẳng nể nang ai,

5 nhưng ta nên xét xử công bằng cho chị nầy. Nếu không chị cứ đến làm phiền ta hoài, mệt quá.’ ”

6 Chúa Giê-xu bảo, “Hãy nghe kỹ lời ông quan tòa bất công ấy nói.

7 Thượng Đế lúc nào cũng ban lẽ công bằng cho dân Ngài, là dân ngày đêm cầu xin. Ngài không chậm trễ trong việc đáp lời kêu xin của họ đâu.

8 Ta bảo cho các con biết, Thượng Đế sẽ mau chóng đến giúp dân Ngài. Nhưng khi Con Người trở lại, liệu có tìm được ai trên đất còn tin ở Ngài hay không?”

Đẹp lòng Thượng Đế

9 Chúa Giê-xu kể chuyện nầy cho những người tự cho mình là đạo đức mà khinh dể kẻ khác:

10 “Có một người Pha-ri-xi và một người thu thuế cùng lên đền thờ cầu nguyện.

11 Người Pha-ri-xi đứng riêng một mình và cầu nguyện như sau, ‘Lạy Thượng Đế, con tạ ơn Ngài vì con không giống như những người khác: ăn cắp, lường gạt, ngoại tình hoặc như anh thu thuế nầy.

12 Con cữ ăn mỗi tuần hai lần, và dâng một phần mười về mọi nguồn lợi tức của con!’

13 Người thu thuế đứng xa xa, không dám ngước mắt lên trời. Anh ta đấm ngực vì quá ân hận. Anh khẩn cầu, ‘Lạy Thượng Đế, xin thương xót con là một tội nhân.’

14 Ta bảo cho các ngươi biết, anh nầy về được Thượng Đế chấp nhận chứ không phải người Pha-ri-xi đâu. Ai tự đề cao mình sẽ bị hạ thấp còn ai khiêm nhượng sẽ được tôn cao.”

Ai được vào Nước Trời?
(Ma 19:13–15; Mác 10:13–16)

15 Có mấy người mang các
trẻ em đến cùng Chúa Giê-
xu, để Ngài đặt tay trên
chúng nó. Nhưng các môn
đệ Ngài vậy liền rầy họ.
16 Chúa Giê-xu gọi chúng
đến và dạy rằng, "Hãy để
các trẻ thơ đến với ta. Đừng
ngăn cản vì Nước Trời thuộc
về những người có lòng
giống như chúng nó.
17 Ta nói thật, các con phải
tiếp nhận Nước Trời như
một trẻ thơ, nếu không sẽ
chẳng vào đó được đâu."

Câu hỏi của một thanh niên giàu có
(Ma 19:16–30; Mác 10:17–31)

18 Có một lãnh tụ kia hỏi
Chúa Giê-xu, "Thưa thầy
nhân đức, tôi phải làm gì
mới được sống đời đời?"
19 Chúa Giê-xu trả lời, "Sao
anh gọi ta là nhân đức?
Chỉ một mình Thượng Đế là
nhân đức thôi.
20 Anh biết các mệnh lệnh:
'Ngươi không được ngoại
tình. Ngươi không được
giết người. Ngươi không
được trộm cắp. Ngươi
không được đặt điều nói dối
về người láng giềng mình.
Ngươi phải hiếu kính cha
mẹ.' "*
21 Nhà lãnh tụ ấy thưa,
"Tôi đã vâng giữ những
mệnh lệnh ấy từ khi còn
nhỏ."
22 Nghe như thế Chúa Giê-
xu bảo, "Anh cần làm một
điều nữa. Hãy bán hết của
cải anh có, phân phát cho
người nghèo thì anh sẽ có
của báu trên thiên đàng. Rồi
đến theo ta."
23 Nhưng khi nghe xong
thì anh đâm ra rầu rĩ vì anh
giàu lắm.
24 Chúa Giê-xu nhìn anh
bảo rằng, "Thật khó cho
người giàu vào Nước Trời.
25 Con lạc đà chui qua lỗ
kim còn dễ hơn là người giàu
vào Nước Trời."

Ai được cứu?

26 Khi quần chúng nghe
vậy liền hỏi, "Vậy thì ai được
cứu?"
27 Chúa Giê-xu đáp, "Điều
gì loài người làm không
được, thì Thượng Đế làm
được."
28 Phia-rơ thưa, "Thầy
xem, chúng con đã bỏ hết tất
cả để theo thầy."
29 Chúa Giê-xu bảo, "Ta
nói thật với các con, người
nào bỏ nhà cửa, vợ con, cha
mẹ, anh em vì Nước Trời
30 thì trong đời nầy sẽ
nhận nhiều lần hơn và trong
cõi tương lai sẽ được sự sống
đời đời."

Chúa Giê-xu sẽ sống lại từ trong kẻ chết
(Ma 20:17–19; Mác 10:32–34)

31 Rồi Chúa Giê-xu đem
các môn đệ riêng ra và bảo
họ, "Chúng ta sẽ đi lên Giê-
ru-sa-lem. Những gì các
nhà tiên tri viết về Con
Người sẽ được thành tựu.

* **18:20:** ***Ngươi không được ... hiếu kính cha mẹ*** Xuất 20:12-16; Phục 5:16-20.

32 Ngài sẽ bị giao vào tay
những người ngoại quốc.
Họ sẽ chế giễu Ngài, sỉ nhục
Ngài, phỉ nhổ Ngài,
33 đánh đập Ngài và giết
Ngài. Nhưng đến ngày thứ
ba, Ngài sẽ sống lại."
34 Các môn đệ chẳng hiểu
gì cả, vì ý nghĩa đã bị che
khuất khỏi họ, cho nên họ
không hiểu lời Ngài nói.

Chúa Giê-xu chữa lành người mù
(Ma 20:29–34; Mác 10:46–52)

35 Chúa Giê-xu đang đi gần
đến thành Giê-ri-cô, thì có
một người mù ngồi xin ăn
bên đường.
36 Lúc anh nghe tiếng dân
chúng đi lại ồn ào trên
đường mới hỏi, "Chuyện gì
vậy?"
37 Họ đáp, "Giê-xu người
Na-xa-rét sắp đi qua."
38 Anh mù vùng kêu lớn,
"Giê-xu, Con Đa-vít ơi, xin
thương xót tôi!"
39 Mấy người đi đầu đoàn
dân la rầy bảo anh im đi.
Nhưng anh còn la lớn hơn
nữa, "Con Đa-vít ơi, xin
thương xót tôi!"
40 Chúa Giê-xu dừng lại
bảo người ta dẫn anh mù
đến. Khi anh đến, Chúa Giê-
xu hỏi,
41 "Anh muốn ta làm gì cho
anh đây?"
Anh ta thưa, "Lạy Chúa,
tôi muốn sáng mắt."
42 Chúa Giê-xu bảo anh ta,
"Vậy thì anh hãy sáng mắt.
Anh được lành vì anh tin."
43 Người mù lập tức thấy
đường, đi theo Chúa Giê-xu
và cảm tạ Thượng Đế. Mọi
người chứng kiến chuyện ấy
cũng ca ngợi Thượng Đế.

19

Xa-chê gặp Chúa Giê-xu

1 Chúa Giê-xu đi ngang
qua thành Giê-ri-cô.
2 Ở đó có một người tên Xa-
chê là nhân viên thuế vụ cao
cấp rất giàu.
3 Ông muốn thấy Chúa
Giê-xu nhưng không được vì
ông quá lùn giữa đám đông
dân chúng.
4 Ông liền chạy trước đón
chỗ Chúa Giê-xu sẽ đi ngang
qua, rồi trèo lên một cây
sung để thấy Ngài.
5 Lúc Chúa Giê-xu đến nơi,
Ngài ngước nhìn và gọi, "Xa-
chê ơi, xuống mau. Hôm
nay ta phải ghé lại nhà anh."
6 Xa-chê vội vàng trèo
xuống và hớn hở tiếp Ngài.
7 Dân chúng thấy thế bắt
đầu xì xào, "Ông Giê-xu ghé
nhà một người có tội!"
8 Nhưng Xa-chê đứng đó
nói, "Thưa Chúa, tôi sẽ lấy
phân nửa tài sản tôi phân
phát cho người nghèo. Còn
nếu tôi đã lường gạt ai, tôi
sẽ đền lại gấp bốn lần."
9 Chúa Giê-xu bảo ông,
"Hôm nay ơn cứu rỗi đã đến
nhà nầy vì anh cũng là con
cháu Áp-ra-ham.
10 Con Người đến để tìm và
cứu những kẻ bị lầm lạc."

Câu chuyện ba người đầy tớ
(Ma 25:14–30)

11 Trong lúc dân chúng
đang theo dõi chuyện ấy
thì Chúa Giê-xu thuật cho
họ một câu chuyện khác
trong khi Ngài đi gần đến
thành Giê-ru-sa-lem, còn
dân chúng thì tưởng là Nước
Trời sẽ hiện ra ngay.
12 Ngài kể, "Có một nhân
vật quan trọng sắp đi đến
một xứ xa để được tấn
phong làm vua rồi trở về
nhà.
13 Ông gọi mười người đầy
tớ lại, giao cho mỗi người
một túi tiền*. Ông dặn, 'Lấy
tiền nầy mà kinh doanh cho
đến khi ta trở về.'
14 Tuy nhiên dân chúng
trong nước ghét ông cho nên
họ cử một toán đại diện đi
theo nói, 'Chúng tôi không
muốn ông nầy làm vua cai
trị chúng tôi.'

15 Nhưng ông vẫn được
phong làm vua. Khi trở về,
ông bảo, 'Gọi mấy đứa đầy
tớ đã nhận tiền của ta xem
thử chúng nó làm ăn ra sao.'
16 Người đầy tớ thứ nhất
vào trình, 'Thưa ngài, con
đã dùng quan tiền ngài đưa
và làm lợi được mười đồng
nữa.'
17 Vua khen, 'Giỏi! Anh là
người đầy tớ tốt. Vì ta có thể
tin cậy anh trong việc nhỏ,
ta sẽ cho anh cai trị mười
thành.'
18 Người đầy tớ thứ nhì
vào trình, 'Thưa ngài, một
quan tiền ngài đưa con làm
lợi được năm đồng nữa.'
19 Vua bảo, 'Anh được cai
trị năm thành.'
20 Đến lượt một người đầy
tớ nữa vào trình vua, 'Thưa
ngài, đây là quan tiền ngài
đưa, con đã gói vải kỹ và cất
giấu cẩn thận.
21 Con sợ ngài vì ngài rất
khó tính. Ngài hay rút tiền
mình không bỏ vào, và gặt
nơi mình không gieo.'
22 Vua liền bảo nó, 'Lời của
anh sẽ buộc tội anh, nầy tên
đầy tớ gian ác. Anh biết
ta khó tính, rút tiền mình
không bỏ vào, gặt nơi mình
không trồng.
23 Tại sao anh không gởi
tiền ta vào ngân hàng để
đến khi ta về thì ta cũng
được một ít tiền lời?'
24 Vua bảo mấy người hầu
cận, 'Lấy quan tiền của
thằng nầy cho đứa có mười
đồng.'
25 Họ thưa, 'Nhưng thưa
ngài, anh ấy đã có mười
đồng rồi.'
26 Vua bảo, 'Ai có thì cho
thêm, ai không có thì bị lấy
luôn hết.
27 Còn bây giờ những ai là
kẻ thù của ta không muốn ta
làm vua cai trị? Chúng nó
đâu? Đem ra đây xử tử hết
trước mặt ta.' "

Chúa Giê-xu vào thành

* **19:13:** ***túi tiền*** Một bị tiền là đồng "mi-na" của Hi-lạp. Một đồng mi-na tương đương với ba tháng lương làm việc của một công nhân. Ngoài ra xem thêm 16, 18, 20, 24, 25.

Giê-ru-sa-lem
như một hoàng đế
(Ma 21:1–11; Mác 11:1–
11; Gi 12:12–19)

28 Sau khi kể chuyện ấy
xong, thì Ngài đi về hướng
Giê-ru-sa-lem.
29 Lúc gần đến Bết-phát và
Bê-tha-ni, hai thị trấn cạnh
sườn núi Ô-liu thì Ngài sai
hai môn đệ đi
30 và dặn, "Các con hãy đi
đến thị trấn ngay trước mặt.
Khi vào phố các con sẽ thấy
một con lừa con đang cột,
chưa có ai cỡi. Tháo nó ra
mang về đây cho ta.
31 Nếu có ai hỏi tại sao tháo
nó ra, thì bảo là Chúa cần
nó."
32 Hai môn đệ đi vào
thành, quả gặp con lừa con
y như Chúa Giê-xu đã bảo.
33 Trong khi họ đang tháo
lừa ra, thì mấy người chủ lừa
đến hỏi, "Tại sao mấy anh
tháo con lừa con của chúng
tôi làm gì?"
34 Các môn đệ đáp, "Chúa
cần dùng nó."
35 Rồi họ mang lừa con
về cho Chúa Giê-xu, lấy áo
mình trải lên lưng lừa và
nâng Ngài lên cỡi.
36 Trong khi Chúa Giê-xu
cỡi lừa về phía Giê-ru-sa-
lem thì nhiều người khác
trải áo mình trên đường
trước mặt Ngài.
37 Khi Ngài đến gần Giê-ru-
sa-lem, trên đường xuống
núi Ô-liu, đoàn môn đệ đông
đảo reo vui ca ngợi Thượng
Đế về những phép lạ họ đã
chứng kiến.

38 Dân chúng la lên,

" 'Nguyện Trời ban phước
cho vua đến trong
danh Chúa!' *Thi thiên*
118:26

Hoà bình trên thiên quốc,
Vinh danh Thánh Chúa trên
trời cao!"

39 Một số người Pha-ri-xi
trong đoàn dân nói với Chúa
Giê-xu, "Thưa thầy, xin cấm
các môn đệ nầy đừng ca
ngợi như thế."
40 Nhưng Chúa Giê-xu
đáp, "Ta cho các ông biết,
nếu họ không ca ngợi thì đá
sẽ hát lên."

Chúa Giê-xu khóc
về thành Giê-ru-sa-lem

41 Lúc gần đến Giê-ru-
sa-lem, Chúa Giê-xu trông
thấy thành, thì bật khóc về
thành.
42 Ngài nói, "Ước gì ngày
nay ngươi biết điều gì mang
đến hòa bình cho ngươi.
Nhưng bây giờ điều ấy đã bị
che khuất khỏi ngươi.
43 Sẽ đến lúc các kẻ thù
ngươi xây tường, vây hãm
ngươi khắp bốn bên.
44 Chúng sẽ tiêu diệt ngươi
luôn cả dân cư ngươi, và rồi
sẽ không có một hòn đá nào
nằm chồng lên một hòn đá
khác. Tất cả những biến
cố đó sẽ đến, chỉ vì ngươi
không biết lúc Thượng Đế
đến cứu ngươi."

Chúa Giê-xu vào đền thờ
(Ma 21:12–17; Mác 11:15–
19; Gi 2:13–22)

45 Chúa Giê-xu đi vào đền
thờ và đuổi tất cả những
người buôn bán ở đó.
46 Ngài dạy, "Thánh Kinh
đã ghi, 'Đền thờ ta sẽ là nhà
cầu nguyện.'† Nhưng các
ngươi đã biến nó thành 'sào
huyệt lũ cướp'!"‡
47 Chúa Giê-xu dạy dỗ
trong đền thờ mỗi ngày. Các
giới trưởng tế, các chuyên
gia luật pháp và một số lãnh
tụ trong dân chúng muốn
giết Ngài,
48 nhưng họ không biết
làm cách nào vì tất cả dân
chúng đều chăm chỉ nghe
Ngài.

20

Các lãnh tụ Do-thái gạn hỏi Chúa Giê-xu
(Ma 21:23–27; Mác 11:27–33)

1 Một ngày nọ, Chúa Giê-
xu đang ở trong đền thờ dạy
dỗ dân chúng và giảng cho
họ nghe về Tin Mừng. Các
giới trưởng tế, các giáo sư
luật và các bô lão đến hỏi
Ngài như sau,
2 "Xin thầy cho chúng tôi
biết, thầy lấy quyền ở đâu
mà làm những việc nầy? Ai
cho thầy quyền ấy?"
3 Chúa Giê-xu đáp, "Tôi
cũng hỏi các ông một câu.
Các ông hãy cho tôi biết:
4 Khi Giăng làm lễ báp-têm
cho dân chúng, thì ông ta
lấy quyền từ Thượng Đế hay
là từ người khác?"
5 Họ bàn nhau thế nầy,
"Nếu chúng ta trả lời,
'Lễ báp-têm của Giăng từ
Thượng Đế đến,' ông ta sẽ
bảo, 'Vậy tại sao các ông
không tin ông ấy?'
6 Còn nếu chúng ta đáp,
'Lễ đó đến từ người khác,'
thì dân chúng sẽ ném đá
chúng ta chết, vì dân chúng
tin rằng Giăng là nhà tiên
tri."
7 Cho nên họ trả lời là họ
không biết lễ ấy đến từ đâu.
8 Chúa Giê-xu bảo, "Vậy tôi
cũng không nói cho các ông
biết tôi lấy quyền ở đâu mà
làm những việc nầy."

Câu chuyện về Con Thượng Đế
(Ma 21:33–46; Mác 12:1–12)

9 Sau đó Chúa Giê-xu kể
cho dân chúng nghe chuyện
nầy: "Có người kia trồng
một vườn nho, xong cho
mấy tá điền thuê. Rồi ông
lên đường đi vắng lâu ngày.
10 Đến mùa hái nho, ông
sai một đầy tớ đến gặp các tá
điền để thu hoa lợi. Nhưng
họ đánh đập nó rồi đuổi về
tay không.
11 Ông liền sai một đầy
tớ khác. Chúng cũng đánh
đập luôn, chẳng nể ông chút
nào, rồi cũng đuổi về tay
không.
12 Ông sai một đầy tớ thứ
ba. Bọn tá điền đánh đập
nó đến mang thương tích rồi
tống khứ ra khỏi vườn.

† **19:46:** ***Đền thờ ta … nhà cầu nguyện*** Ê-sai 56:7. ‡ **19:46:** ***sào huyệt lũ cướp*** Giê 7:11.

13 Ông chủ vườn nho
ngẫm nghĩ, ‘Bây giờ ta phải
xử trí sao đây? Ta sẽ sai đứa
con trai yêu dấu của ta. Có
lẽ chúng sẽ nể nang con ta.’
14 Nhưng khi bọn tá điền
thấy đứa con đến thì bàn
nhau, ‘Thằng nầy sẽ thừa
hưởng vườn nho. Nếu
chúng ta giết nó thì vườn
nho sẽ thuộc chúng ta.’
15 Cho nên bọn tá điền
quẳng đứa con ra ngoài
vườn rồi giết chết.
Thế thì ông chủ vườn nho
sẽ xử trí ra sao?
16 Ông sẽ đến giết hết bọn
tá điền đó rồi cho những tá
điền khác thuê.”
Khi dân chúng nghe câu
chuyện ấy thì thốt lên, “Làm
sao mà có chuyện ấy?”
17 Nhưng Chúa Giê-xu
nhìn họ hỏi rằng,

“Thế thì câu nầy có nghĩa gì:
‘Tảng đá bị thợ xây nhà loại
ra
lại trở thành đá góc
nhà’? *Thi thiên 118:22*

18 Người nào rơi trên tảng
đá đó sẽ tan tành, còn người
nào bị tảng đá đó rớt nhằm
cũng bị dập nát luôn!”
19 Các giáo sư luật và các
giới trưởng tế muốn bắt
Chúa Giê-xu ngay lập tức vì
họ biết câu chuyện ấy ám chỉ
họ, nhưng họ sợ dân chúng
phản ứng.

*Có nên đóng thuế hay
không?*
*(Ma 22:15–22; Mác 12:13–
17)*

20 Họ theo dõi Chúa Giê-xu
và cho mấy tên mật thám giả
vờ làm người chất phác. Họ
tìm cách gài bẫy, xem Ngài
có nói điều gì sai quấy để có
thể giao Ngài cho nhà cầm
quyền và quan tổng đốc.
21 Mấy tên mật thám hỏi
Chúa Giê-xu, “Thưa thầy,
chúng tôi biết lời thầy nói
và điều thầy dạy là đúng.
Thầy không cần biết ai vì
thầy luôn dạy sự thật theo
đường lối của Thượng Đế.
22 Xin thầy cho chúng tôi
biết, chúng ta có nên đóng
thuế cho Xê-xa hay không?”
23 Nhưng Chúa Giê-xu biết
âm mưu họ muốn gài bẫy
Ngài, nên hỏi,
24 “Đưa ta xem một đồng
tiền. Hình và danh hiệu trên
đồng nầy là của ai?”
Họ đáp, “Của Xê-xa.”
25 Chúa Giê-xu bảo, “Thế
thì cái gì của Xê-xa hãy trả
lại cho Xê-xa, còn cái gì của
Thượng Đế, thì hãy trả lại
cho Thượng Đế.”
26 Cho nên, ngay trong
những lời Ngài nói trước
mặt dân chúng, họ không
đánh bẫy Ngài được điều
gì. Sững sờ về câu đáp của
Ngài, họ im bặt.

*Người Xa-đu-xê gài bẫy
Chúa Giê-xu*
*(Ma 22:23–33; Mác 12:18–
27)*
27 Có mấy người Xa-đu-
xê là giới người không tin
chuyện người ta sống lại từ
trong kẻ chết, đến gặp Chúa
Giê-xu.

28 Họ hỏi, “Thưa thầy, Mô-
se qui định rằng nếu anh
của người nào qua đời*, để
vợ lại không con, thì người
em trai phải lấy người đàn
bà góa ấy để nối dòng cho
anh mình.
29 Trong chuyện nầy có tất
cả bảy anh em trai. Người
anh cả lấy vợ, rồi chết không
con.
30 Người em thứ hai lấy
góa phụ ấy rồi chết.
31 Đến người em thứ ba
cũng lấy góa phụ ấy rồi qua
đời. Bảy anh em đều cùng
chung số phận; tất cả đều
qua đời không con.
32 Sau cùng người đàn bà
cũng chết.
33 Thế thì lúc người ta sống
lại từ trong kẻ chết, người
đàn bà ấy sẽ là vợ ai, vì tất
cả bảy anh em đều đã lấy chị
ta?”
34 Chúa Giê-xu đáp, “Trên
trần thế nầy người ta lấy vợ
gả chồng.
35 Nhưng những người
xứng đáng để được sống lại
từ kẻ chết trong tương lai sẽ
không cưới vợ gả chồng gì
nữa.
36 Vì trong đời sống mới ấy,
họ giống như thiên sứ trên
trời nên không chết nữa. Họ
là con Thượng Đế, vì họ đã
được sống lại từ trong kẻ
chết.
37 Mô-se cũng đã chứng
tỏ rằng người chết quả sống
lại. Trong câu chuyện về
bụi cây cháy†, ông viết rằng
Chúa là ‘Thượng Đế của Áp-
ra-ham, Thượng Đế của Y-
sác và Thượng Đế của Gia-
cốp.’‡
38 Thượng Đế là Thượng
Đế của người sống chứ
không phải của người chết
vì trước mặt Ngài không có
ai chết cả.”
39 Một số giáo sư luật bảo,
“Thưa thầy, câu đáp của
thầy rất đúng.”
40 Rồi không ai dám hỏi
Ngài câu nào nữa.

Đấng Cứu Thế có phải là Con Đa-vít không?
(Ma 22:41–46; Mác 12:35–37)

41 Sau đó Chúa Giê-xu hỏi,
“Tại sao người ta nói Đấng
Cứu Thế là Con vua Đa-vít?
42 Trong sách Thi thiên,
chính Đa-vít đã nói:

‘Chúa nói cùng Chúa tôi:
Con hãy ngồi bên hữu ta,
43 cho đến chừng ta đặt các
kẻ thù của con
dưới quyền quản trị của
con.’§ *Thi thiên 110:1*

44 Nếu vua Đa-vít gọi Đấng
Cứu Thế là ‘Chúa’ thì làm
sao Ngài là con vua ấy
được?”

Chúa Giê-xu lên án một số lãnh tụ
(Ma 23:1–36; Mác 12:38–40; Lu 11:37–54)

* **20:28:** ***nếu anh … qua đời*** Xem Phục 25:5, 6. † **20:37:** ***bụi cây cháy*** Xem Xuất 3:1-12 trong Cựu Ước. ‡ **20:37:** ***Thượng Đế của Gia-cốp*** Câu nầy trích trong Xuất 3:6. § **20:43:** ***cho đến chừng … của con*** Nguyên văn, “cho đến chừng ta đặt mọi kẻ thù con làm bệ chân cho con.”

45 Trong khi dân chúng
lắng nghe, Chúa Giê-xu dạy
các môn đệ như sau,
46 "Các con hãy thận trọng
về các giáo sư luật. Họ thích
mặc áo quần sang trọng đi
dạo, và muốn dân chúng
kính cẩn chào mình nơi phố
chợ. Họ thích ngồi chỗ cao
nhất trong hội đường và các
bữa tiệc.
47 Nhưng họ lường gạt các
đàn bà góa và cướp đoạt nhà
cửa của các bà ấy, rồi làm bộ
giả đạo đức bằng cách đọc
lời cầu nguyện thật dài. Họ
sẽ bị trừng phạt nặng hơn."

21

Sự dâng hiến thật
(Mác 12:41–44)

1 Chúa Giê-xu ngước lên
thấy mấy người giàu bỏ tiền
vào hộp dâng hiến* trong
đền thờ.
2 Sau đó, Ngài cũng thấy
một người đàn bà góa nghèo
bỏ hai đồng tiền nhỏ vào
hộp.
3 Ngài nói, "Ta bảo thật với
các con, bà góa nghèo nầy
đã dâng nhiều hơn tất cả các
người giàu kia.
4 Vì họ chỉ dâng phần dư
thừa. Còn bà góa nầy tuy
nghèo lắm, nhưng đã dâng
hết tất cả của mình có để
nuôi thân."

Đền thờ sẽ bị tiêu hủy
(Ma 24:1–14; Mác 13:1–13)

5 Có mấy người nói chuyện
về đền thờ. Họ trầm trồ về
những khối đá đẹp tô điểm
trong đền thờ cùng những
của lễ mà người ta dâng.
Nhưng Chúa Giê-xu bảo,
6 "Những gì đẹp mà các
con thấy hôm nay rồi sẽ đến
lúc mà không có hai khối
đá nào nằm chồng lên nhau
nữa. Tất cả đều sẽ đổ nhào
xuống hết."
7 Họ hỏi Chúa Giê-xu,
"Thưa thầy, bao giờ thì các
biến cố ấy xảy đến? Có dấu
hiệu gì cho thấy nó sắp xảy
ra không?"
8 Chúa Giê-xu đáp, "Hãy
thận trọng, đừng để bị lừa.
Nhiều người sẽ mạo danh ta
đến và tự xưng, 'Ta là Đấng
ấy' hoặc 'Thời đã điểm!'
Nhưng các con đừng theo
họ.
9 Khi các con nghe tiếng
đồn về giặc giã và loạn lạc
thì đừng sợ, vì những biến
cố ấy sẽ đến trước rồi sau
mới tận thế."
10 Rồi Ngài bảo họ, "Dân
nầy sẽ đánh dân kia, nước
nầy chống nước nọ.
11 Nhiều nơi sẽ có động
đất lớn, dịch hạch và đói
kém. Có nhiều biến cố đáng
sợ và những dấu lạ từ trời
xuống.
12 Nhưng trước khi những
biến cố ấy xảy ra, người ta
sẽ bắt và ngược đãi các con.
Họ sẽ xét xử các con trong
các hội đường, tống giam

* **21:1:** ***hộp dâng hiến*** Một hộp đặc biệt trong nơi thờ phụng của người Do-thái để dân chúng bỏ tiền dâng cho Thượng Đế vào.

các con và bắt các con đứng trước mặt các vua, các quan tổng trấn chỉ vì các con làm môn đệ ta.
13 Nhưng việc ấy sẽ tạo cơ hội tốt cho các con làm chứng về ta.
14 Các con đừng lo âu là không biết sẽ nói gì.
15 Ta sẽ cho các con sự khôn ngoan để nói những điều mà kẻ thù không bẻ bác được.
16 Đến nỗi cha mẹ, anh em, thân nhân và bạn hữu cũng sẽ nghịch lại các con, họ cũng sẽ giết một vài người trong các con.
17 Mọi người sẽ ghét các con vì các con theo ta.
18 Nhưng không có gì làm hại các con được.
19 Các con sẽ cứu được mạng sống mình bằng cách giữ vững lòng tin.

Thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị tiêu hủy
(Ma 24:15–21; Mác 13:14–19)

20 Khi các con thấy quân lính vây hãm thành Giê-ru-sa-lem, thì phải biết rằng nó sắp bị tiêu hủy.
21 Lúc ấy, ai ở miền Giu-đia hãy chạy trốn lên núi. Ai ở trong thành Giê-ru-sa-lem hãy chạy thoát ra, và ai ở gần thành ấy thì chớ nên vào thành.
22 Đó là những ngày trừng phạt theo Thánh Kinh đã viết.
23 Khốn khổ nhất là đàn bà đang mang thai và có con còn bú! Tai họa sẽ đến trên đất vì Thượng Đế nổi giận cùng dân nầy.
24 Họ sẽ bị gươm giết và sẽ bị bắt làm tù binh rải rác khắp mọi quốc gia. Giê-ru-sa-lem sẽ bị dân ngoại quốc giày xéo cho đến thời kỳ dành cho dân ngoại quốc chấm dứt.

Đừng kinh hãi
(Ma 24:29–31; Mác 13:24–27)

25 Sẽ có những điềm lạ trên mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao. Trên đất, nhiều quốc gia sẽ kinh khiếp và hoang mang vì tiếng gầm thét và sóng cồn dữ dội của biển cả.
26 Người ta sẽ khiếp đảm đến nỗi tuyệt vọng, tự hỏi thế giới sẽ đi về đâu vì các thế lực trên trời sẽ rúng động.
27 Lúc ấy người ta sẽ thấy Con Người hiện đến giữa mây trời với quyền lực và hiển vinh cao cả.
28 Khi những biến cố ấy bắt đầu, hãy ngẩng đầu lên, vì thời kỳ Thượng Đế giải thoát các con đã đến!"

Lời của Chúa Giê-xu sẽ tồn tại mãi mãi
(Ma 24:32–35; Mác 13:28–31)

29 Sau đó Chúa Giê-xu kể câu chuyện nầy: "Các con hãy xem cây vả cùng các loại cây khác.
30 Khi lá non trổ ra, thì các con biết mùa hạ gần tới.
31 Cũng thế, khi các con thấy những biến cố ấy xảy ra

thì các con biết rằng Nước
Trời gần đến rồi.
32 Ta cho các con biết là
những biến cố ấy sẽ xảy ra
trong khi người ở thời đại
nầy hãy còn sống.
33 Trời đất sẽ bị tiêu hủy
nhưng lời ta nói sẽ không
bao giờ bị tiêu hủy đâu.

Phải luôn luôn sẵn sàng

34 Phải thận trọng, đừng
dành thì giờ ăn uống phè
phỡn hoặc bận tâm đến
những việc đời nầy. Nếu
không, ngày ấy sẽ bất chợt
xảy đến với các con,
35 giống như cái bẫy sập
mọi người sống trên đất.
36 Cho nên lúc nào cũng
phải sẵn sàng. Hãy cầu
nguyện cho các con đủ sức
thoát khỏi những biến cố đó
để các con có thể đứng trước
mặt Con Người."
37 Ban ngày Chúa Giê-xu
dạy dỗ dân chúng trong đền
thờ, đêm xuống thì Ngài đi
ra ngoài thành phố và ngụ
trên núi Ô-liu.
38 Mỗi sáng, tất cả dân
chúng dậy sớm đi vào đền
thờ để nghe Ngài dạy.

22

*Giu-đa trở thành kẻ thù
của Chúa Giê-xu*
*(Ma 26:1–5, 14–16; Mác
14:1–2, 10–11; Gi 11:45–53)*

1 Gần đến ngày lễ Bánh
Không Men cũng còn gọi là
lễ Vượt Qua.
2 Các giới trưởng tế và các
giáo sư luật tìm cách giết
Chúa Giê-xu nhưng chưa
được vì họ sợ dân chúng
phản ứng.
3 Quỉ Sa-tăng nhập vào
Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, một trong
mười hai sứ đồ của Chúa
Giê-xu.
4 Giu-đa đi gặp các giới
trưởng tế cùng mấy tên lính
canh gác đền thờ để bàn
cách trao Ngài vào tay họ.
5 Họ rất mừng và đồng ý
thưởng tiền cho hắn.
6 Hắn thỏa thuận và rình
cơ hội để trao Chúa Giê-xu
vào tay họ khi Ngài ở cách
xa quần chúng.

*Chúa Giê-xu dự lễ Vượt
Qua*
*(Ma 26:17–25; Mác 14:12–
21; Gi 13:21–30)*

7 Ngày đầu tiên của lễ
Ăn Bánh Không Men là lúc
chiên con của lễ Vượt Qua
phải bị giết.
8 Chúa Giê-xu sai Phia-rơ
và Giăng đi và dặn, "Các con
hãy đi chuẩn bị bữa ăn lễ
Vượt Qua cho chúng ta."
9 Họ hỏi, "Thầy muốn
chúng con dọn bữa ăn ấy ở
đâu?"
Chúa Giê-xu bảo,
10 "Khi các con vào thành
sẽ có một người mang bầu
nước ra đón các con. Hãy đi
theo người ấy, hễ người ấy
vào nhà nào
11 thì các con hãy nói với
chủ nhà, 'Thầy hỏi: Cái
phòng khách mà ta sẽ ăn lễ
Vượt Qua với các môn đệ ta
ở đâu?'
12 Người sẽ chỉ cho các con
một phòng rộng trên gác, có

bàn ghế sẵn sàng. Các con
sẽ dọn lễ Vượt Qua tại đó."
13 Phia-rơ và Giăng ra đi,
quả gặp mọi chuyện như
Chúa Giê-xu đã bảo. Họ liền
dọn bữa ăn lễ Vượt Qua.

Bữa Ăn của Chúa
(Ma 26:26–30; Mác 14:22–
26; I Cô 11:23–25)

14 Đến giờ, Chúa Giê-xu và
các sứ đồ đang ngồi ở bàn.
15 Ngài bảo họ, "Ta rất
muốn ăn lễ Vượt Qua nầy
với các con trước khi ta phải
chịu khổ hình.
16 Ta sẽ không còn ăn lễ
Vượt Qua nào nữa cho đến
khi Lễ ấy được mang đầy đủ
ý nghĩa trong Nước Trời."
17 Rồi Ngài cầm ly, cảm tạ
và nói, "Các con hãy lấy ly
nầy và chia nhau uống.
18 Ta sẽ không uống nước
nho nầy nữa cho tới khi
Nước Trời hiện đến."
19 Sau đó Ngài lấy bánh mì,
cảm tạ và bẻ ra trao cho các
sứ đồ và nói rằng, "Đây là
thân thể ta hi sinh cho các
con. Hãy làm điều nầy để
nhớ đến ta."
20 Cũng vậy, sau khi ăn,
Ngài cầm ly và bảo, "Ly nầy
là giao ước mới mà Thượng
Đế kết lập với dân của Ngài.
Giao ước mới nầy bắt đầu
bằng huyết của ta đổ ra vì
các con."*

Ai sẽ phản Chúa Giê-xu?

21 "Nhưng một người
trong các con sẽ phản bội
ta, tay người ấy đang đặt
chung với tay ta trên bàn.
22 Điều mà Thượng Đế đã
định cho Con Người sẽ xảy
ra, nhưng khốn cho kẻ nào
phản Con Người."
23 Các sứ đồ hỏi nhau xem
ai trong vòng họ lại làm
chuyện ấy.

Hãy làm đầy tớ

24 Các môn đệ bắt đầu
tranh luận với nhau xem ai
trong họ là người quan trọng
nhất.
25 Nhưng Chúa Giê-xu dạy
họ, "Các vua chúa ngoại
quốc cai trị dân chúng, và
những người cầm quyền
thích được gọi là 'bạn dân.'
26 Tuy nhiên, các con
không nên như thế. Trái lại,
người nào lớn nhất trong các
con phải là người thấp kém
nhất và người lãnh đạo phải
như kẻ tôi tớ vậy.
27 Giữa một người ngồi ở
bàn và một người hầu hạ,
người nào quan trọng hơn?
Các con cho là người ngồi ở
bàn quan trọng hơn. Nhưng
ta giống như kẻ hầu hạ ở
giữa các con vậy.
28 Các con đã ở cùng ta
suốt những cuộc đấu tranh
gay go của ta.
29 Cha đã ban cho ta một
vương quốc thì ta cũng cho
các con vương quốc ấy
30 để các con được ăn
uống chung bàn với ta trong
nước của ta. Các con sẽ ngồi

* **22:20:** ***Cũng vậy ... vì các con*** Một vài bản cổ Hi-lạp không có ghi những lời của Chúa Giê-xu trong phần cuối của câu 19 và toàn thể câu 20.

trên ngôi, xét xử mười hai
chi tộc Ít-ra-en.”

Đừng mất đức tin
(Ma 26:31–35; Mác 14:27–31; Gi 13:36–38)

31 “Xi-môn† ơi, Xi-môn ơi,
Sa-tăng đã xin thử nghiệm
tất cả các con như nhà nông
sàng sảy lúa vậy.
32 Ta đã cầu nguyện để con
đừng mất đức tin! Khi con
trở lại với ta thì hãy giục giã
anh em con.”
33 Nhưng Phia-rơ thưa với
Chúa Giê-xu, “Thưa Chúa,
con sẵn sàng đồng tù, đồng
chết với Chúa!”
34 Chúa Giê-xu bảo, “Phia-
rơ à, hôm nay trước khi gà
gáy con sẽ chối ta ba lần.”

Hãy sẵn sàng đương đầu với khó khăn

35 Sau đó Chúa Giê-xu hỏi
các sứ đồ, “Khi ta sai các
con ra đi mà không mang ví,
túi, hoặc giày theo các con
có thiếu gì không?”

Họ thưa, “Dạ không thiếu
gì hết.”

36 Ngài bảo tiếp, “Bây giờ
nếu các con có ví hoặc túi thì
hãy mang theo. Nếu các con
không có gươm hãy bán áo
ngoài mà mua một cái.
37 Thánh Kinh viết,

‘Ngài bị đối xử như một tên
tội phạm.’ *Ê-sai 53:12*

Ta bảo các con biết là câu
Thánh Kinh ấy phải được
mang đầy đủ ý nghĩa. Câu
ấy nói về ta và sự việc hiện
đang xảy ra.”
38 Các môn đệ thưa, “Thưa
Chúa, đây có hai cây gươm.”

Ngài bảo, “Vậy đủ rồi.”‡

Chúa Giê-xu cầu nguyện một mình
(Ma 26:36–46; Mác 14:32–42)

39 Chúa Giê-xu ra khỏi
thành và đi đến núi Ô-liu
như Ngài vẫn thường làm.
Các môn đệ cùng đi với
Ngài.
40 Khi đến nơi, Ngài bảo
họ, “Các con hãy cầu nguyện
cho có sức chống chọi sự
cám dỗ.”
41 Rồi Ngài đi cách họ
khoảng chừng liệng một
viên đá, quì xuống và cầu
nguyện,
42 “Thưa Cha, nếu Cha
muốn, xin lấy ly đau khổ§
nầy đi. Nhưng hãy làm theo
ý Cha chứ không phải theo ý
con.”
43 Có một thiên sứ từ trời
hiện đến thêm sức cho Ngài.
44 Trong cơn đau khổ Chúa
Giê-xu càng cầu nguyện
thiết tha. Mồ hôi Ngài rơi
xuống đất như những giọt
máu.*
45 Khi cầu nguyện xong,
Chúa Giê-xu trở lại với các

† **22:31:** ***Xi-môn*** Tên khác của Xi-môn là Phia-rơ. ‡ **22:38:** ***“Vậy đủ rồi.”*** Hay “Đừng nói chuyện ấy nữa.” § **22:42:** ***ly đau khổ*** Chúa Giê-xu muốn nói những điều khốn khổ sẽ xảy ra cho Ngài. Chấp nhận những điều đó cũng như uống một ly chất đắng. * **22:44:** ***Câu 43-44*** Một vài bản cổ không có hai câu nầy.

môn đệ, thì thấy họ đang ngủ vì quá buồn bã.
46 Chúa Giê-xu bảo họ,
“Sao các con ngủ? Hãy
dậy cầu nguyện cho có sức
chống chọi với sự cám dỗ.”

Chúa Giê-xu bị bắt
(Ma 26:47–56; Mác 14:43–
50; Gi 18:3–11)

47 Trong khi Chúa Giê-xu
còn đang nói thì một đám
đông ập đến do Giu-đa, một
trong mười hai sứ đồ dẫn
đầu. Hắn tiến đến gần Chúa
Giê-xu để hôn Ngài.
48 Nhưng Chúa Giê-xu hỏi
hắn, “Giu-đa, có phải con
dùng cái hôn để trao Con
Người cho kẻ thù của Ngài
không?”
49 Những người đứng
quanh thấy vậy liền hỏi
Ngài, “Thưa Chúa, chúng
con nên lấy gươm chém bọn
nầy không?”
50 Một trong những người
ở đó rút gươm ra chém đứt
vành tai phải của người đầy
tớ thầy tế lễ tối cao.
51 Chúa Giê-xu bảo, “Thôi!
Đừng chém nữa.” Rồi Ngài
rờ vành tai của người đầy tớ
và chữa lành cho.
52 Những người đến bắt
Chúa Giê-xu là những
trưởng tế, các vệ binh canh
gác đền thờ, và các bô lão.
Chúa Giê-xu bảo họ, “Các
ông mang theo gươm giáo
và gậy gộc đến bắt ta làm
như thể ta là tên tội phạm.
53 Hằng ngày ta có mặt
trong đền thờ mà các ông
không bắt. Nhưng nay là giờ
của các ông—giờ mà tăm tối
ngự trị.”

Phia-rơ chối Chúa Giê-xu
(Ma 26:57–58, 69–75; Mác
14:53–54, 66–72; Gi 18:12–18,
25–27)

54 Chúng bắt Chúa Giê-xu
dẫn đi và giải Ngài đến nhà
riêng của thầy tế lễ tối cao.
Phia-rơ đi theo sau xa xa.
55 Sau khi bọn lính đốt một
đống lửa giữa sân và ngồi
sưởi gần nhau thì Phia-rơ
cũng đến ngồi chung với họ.
56 Một đứa tớ gái thấy
Phia-rơ ngồi đó qua ánh lửa
chập chờn, cô nhìn Phia-rơ
thật kỹ rồi bảo, “Ông nầy
cũng ở với người ấy.”
57 Nhưng Phia-rơ chối
phăng; ông bảo, “Chị ơi, tôi
không hề biết người ấy.”
58 Lát sau, một người khác
thấy Phia-rơ liền nói, “Ông
cũng là người thuộc bọn
đó.”
Nhưng Phia-rơ đáp, “Anh
ơi, tôi không thuộc đám đó
đâu!”
59 Độ một giờ sau, một
người nữa nhất quyết,
“Chắc chắn người nầy từng
ở với ông ấy vì ông ta cũng
gốc Ga-li-lê.”
60 Nhưng Phia-rơ trả lời,
“Anh à, tôi không hiểu anh
nói gì cả!”
Ngay lúc Phia-rơ còn đang
nói thì gà gáy.
61 Chúa quay lại nhìn
thẳng vào Phia-rơ. Ông ta
chợt nhớ lại lời Ngài nói:
“Hôm nay trước khi gà gáy,

con sẽ chối ba lần, bảo là không hề biết ta.”
62 Phia-rơ liền bước ra
ngoài khóc lóc thảm thiết.

Dân chúng chế giễu Chúa Giê-xu
(Ma 26:67–68; Mác 14:65)
63 Những tên canh giữ
Chúa Giê-xu chế giễu và
đánh đập Ngài.
64 Chúng bịt mắt Ngài và
bảo, “Hãy trổ tài nói tiên tri
của ông đi, xem thử người
nào đánh ông.”
65 Chúng nhục mạ Chúa
Giê-xu nhiều điều.

Chúa Giê-xu trước mặt các lãnh tụ
(Ma 26:59–66; Mác 14:55–64; Gi 18:19–24)
66 Đến sáng, hội đồng bô
lão, gồm các trưởng tế và
các giáo sư luật họp nhau lại
và giải Ngài đến tòa án tối
cao.
67 Họ nói, “Nếu ông là
Đấng Cứu Thế hãy nói cho
chúng tôi biết.”
Chúa Giê-xu bảo họ, “Nếu
ta nói các ông cũng chẳng
tin.
68 Và nếu ta hỏi các ông
cũng chẳng trả lời.
69 Nhưng từ nay về sau,
Con Người sẽ ngồi bên tay
phải của Thượng Đế quyền
năng.”
70 Họ hỏi, “Vậy ông là Con
Thượng Đế à?” Chúa Giê-xu
đáp, “Đúng vậy.”
71 Họ đồng thanh, “Bây
giờ chúng ta đâu cần nhân
chứng làm gì nữa? Chính
chúng ta đã nghe lời tuyên
bố của ông ta rồi.”

23

Phi-lát tra hỏi Chúa Giê-xu
(Ma 27:1–2, 11–14; Mác 15:1–5; Gi 18:28–38)
1 Thế là toàn thể hội đồng
đứng dậy giải Chúa Giê-xu
qua cho Phi-lát.
2 Chúng bắt đầu tố cáo
Ngài rằng, “Chúng tôi bắt
quả tang tên nầy mê hoặc
dân chúng. Hắn bảo chúng
ta không nên nộp thuế cho
Xê-xa và dám tự xưng mình
là Đấng Cứu Thế, là vua.”
3 Phi-lát hỏi Chúa Giê-xu,
“Anh có phải là vua dân Do-
thái không?”
Chúa Giê-xu đáp, “Đúng
như ngài nói.”
4 Phi-lát bảo các giới
trưởng tế và toàn thể dân
chúng, “Tôi chẳng thấy
người nầy làm điều gì quấy.”
5 Họ khăng khăng,
“Nhưng tên Giê-xu nầy đã
sách động dân chúng, dạy
dỗ khắp miền Giu-đia. Hắn
bắt đầu từ Ga-li-lê rồi bây
giờ đến đây.”

Phi-lát giải Chúa Giê-xu qua cho Hê-rốt
6 Phi-lát nghe thế mới hỏi
có phải Ngài là gốc Ga-li-lê
không.
7 Vì Chúa Giê-xu ở dưới
quyền Hê-rốt nên Phi-lát giải
Ngài sang cho Hê-rốt, lúc
ấy đang có mặt ở Giê-ru-sa-
lem.
8 Khi thấy Chúa Giê-xu,
Hê-rốt mừng lắm, vì nghe
tiếng Ngài từ lâu nên ông

ta rất mong gặp Ngài. Ông
muốn xem Ngài làm phép lạ.
9 Hê-rốt hỏi Ngài nhiều
câu nhưng Chúa Giê-xu
không trả lời.
10 Các trưởng tế và các
giáo sư luật đứng đó hung
hăng tố cáo Ngài.
11 Sau khi Hê-rốt và các
tên lính dưới quyền chế giễu
Ngài, chúng mặc cho Ngài
một áo triều nhà vua rồi trả
Ngài về cho Phi-lát.
12 Phi-lát và Hê-rốt trước
kia vốn thù nghịch nhau,
nhưng từ hôm ấy lại trở
thành bạn.

Chúa Giê-xu phải chết
(Ma 27:15–26; Mác 15:6–
15; Gi 18:39-19:16)

13 Phi-lát triệu tập dân
chúng lại cùng với giới
trưởng tế và các lãnh tụ.
14 Ông nói, “Các anh giải
người nầy đến với tôi, bảo
rằng ông ta sách động quần
chúng, nhưng tôi đã tra hỏi
ông ta trước mặt mấy anh
mà tôi không thấy ông ta
phạm tội gì theo như mấy
anh tố cáo.
15 Ngoài ra, Hê-rốt cũng
không thấy ông ta có tội gì
cho nên đã trả ông ta về đây.
Mấy anh thấy đó, ông nầy
không phạm tội gì đáng chết
cả.
16 Cho nên tôi sẽ phạt ông
ta xong rồi tha ra.”
17 *
18 Nhưng dân chúng đồng
thanh hét lên, “Diệt tên nầy
đi! Hãy tha Ba-ra-ba!”
19 Ba-ra-ba đang ngồi tù vì
tội gây loạn trong thành phố
và tội giết người.
20 Phi-lát muốn thả Chúa
Giê-xu nên bảo cho dân
chúng biết.
21 Nhưng quần chúng lại
la hét lần nữa, “Đóng đinh
hắn đi! Đóng đinh hắn đi!”
22 Phi-lát hỏi chúng lần
thứ ba, “Tại sao? Ông ta
phạm lỗi gì? Tôi chẳng thấy
ông ta có tội gì đáng chết.
Cho nên tôi sẽ phạt ông ta
rồi tha ra.”
23 Nhưng chúng tiếp tục
gào thét đòi phải đóng đinh
Chúa Giê-xu trên thập tự giá.
Tiếng la hét của chúng lớn
đến nỗi
24 Phi-lát phải đành chiều
theo ý chúng.
25 Ông tha tên đang ngồi
tù theo như chúng xin. Tên
ấy bị cáo vì tội nổi loạn và
giết người. Còn ông giao
Chúa Giê-xu vào tay dân
chúng để họ muốn làm gì thì
làm.

Chúa Giê-xu bị đóng đinh
(Ma 27:32–44; Mác 15:21–
32; Gi 19:17–27)

26 Lúc chúng đang giải
Ngài đi thì Xi-môn, người
gốc Xi-ren từ ngoài đồng về.
Chúng bắt ông ta vác cây
thập tự thế cho Chúa Giê-xu
và đi theo sau Ngài.

* **23:17:** Vài bản cũ Hi-lạp thêm câu 17: “Cứ mỗi năm vào dịp lễ Vượt Qua, Phi-lát hay ân xá một tên tù phạm theo dân xin.”

27 Dân chúng đi theo sau
Chúa Giê-xu rất đông, trong
số ấy có các người đàn bà
đang buồn rầu than khóc về
Ngài.
28 Nhưng Chúa Giê-xu
quay lại bảo họ, “Các phụ
nữ Giê-ru-sa-lem ơi, đừng
khóc về ta. Hãy khóc về các
bà và con cháu các bà.
29 Sẽ đến lúc người ta nói,
‘Phúc cho bụng không sinh
con và dạ không cho con
bú.’
30 Rồi người ta sẽ nói
với núi rằng, ‘Hãy rơi trên
chúng ta!’ và bảo đồi rằng,
‘Hãy che lấp chúng ta!’†
31 Vì nếu họ đối xử như thế
nầy cho cây xanh thì cây khô
sẽ ra sao?”
32 Cũng có hai tên tội
phạm bị giải đi cùng với
Chúa Giê-xu để chịu tử hình.
33 Khi đến một nơi gọi là
Đồi Sọ, bọn lính đóng đinh
Chúa Giê-xu và hai tên tù
phạm—một tên bên phải,
một tên bên trái Ngài.
34 Chúa Giê-xu cầu
nguyện, “Lạy Cha, xin tha
tội cho họ vì họ không biết
mình làm gì.”‡

Bọn lính bắt thăm xem ai
lấy được áo quần của Ngài.
35 Dân chúng thì đứng
nhìn. Các nhà lãnh đạo chế
giễu Ngài bảo rằng, “Hắn đã
cứu kẻ khác. Hắn hãy cứu
mình đi nếu quả thực hắn
ta là Người Được Chọn của
Thượng Đế, là Đấng Cứu
Thế.”
36 Bọn lính cũng chế giễu
Ngài rồi lại gần cho Ngài
uống giấm.
37 Chúng thách, “Nếu ông
là vua dân Do-thái hãy tự
cứu mình đi!”
38 Trên đầu thập tự giá có
viết dòng chữ: ĐÂY LÀ VUA
DÂN DO-THÁI.
39 Một trong hai tên tù
đang bị treo trên thập tự giá
cũng bắt đầu sỉ nhục Ngài:
“Anh là Đấng Cứu Thế à?
Hãy tự cứu mình đi và cứu
chúng ta nữa.”
40 Nhưng tên kia mắng
hắn, “Mầy phải kính sợ
Thượng Đế! Mầy cũng bị
hình phạt giống như người
nầy.
41 Chúng ta bị trừng phạt
xứng đáng với tội phạm của
chúng ta, chứ còn người nầy
chẳng có làm điều gì quấy.”
42 Rồi anh ta xin, “Chúa
Giê-xu ơi, khi Ngài vào trong
nước mình xin nhớ đến
con.”
43 Chúa Giê-xu bảo anh ta,
“Ta bảo thật, hôm nay con sẽ
ở với ta trong thiên đàng§.”

Chúa Giê-xu chết
(Ma 27:45–56; Mác 15:33–
41; Gi 19:28–30)

44 Lúc ấy khoảng giữa
trưa, cả xứ bỗng trở nên tối
mịt cho đến ba giờ chiều
45 vì mặt trời không chiếu
sáng nữa. Bức màn trong
đền thờ bị xé toạc làm hai.

† **23:30:** Ô-sê 10:8. ‡ **23:34:** ***Chúa Giê-xu cầu nguyện, “Lạy Cha, … mình làm gì.”*** Vài bản cũ Hi-lạp không có câu nầy. § **23:43:** ***thiên đàng*** Nơi mà những người vâng phục Thượng Đế ở khi qua đời.

46 Chúa Giê-xu kêu lên một
tiếng lớn, “Cha ơi, con giao
sinh mạng trong tay Cha.”*
Nói xong Ngài tắt thở.
47 Viên đội trưởng chứng
kiến sự việc xảy ra, ông
ca ngợi Thượng Đế rằng,
“Người nầy quả là người
nhân đức!”
48 Quần chúng đến đó
chứng kiến mọi việc trở về
nhà thì ai nấy đều đấm ngực
vì quá buồn nản.
49 Còn những bạn thân
của Chúa Giê-xu trong số có
những phụ nữ đã theo Ngài
từ Ga-li-lê thì đứng xa xa mà
nhìn.

Giô-xép nhận xác Chúa Giê-xu
(Ma 27:57–61; Mác 15:42–47; Gi 19:38–42)

50 Có một người rất nhân
đức và mộ đạo tên Giô-xép,
làm hội viên của Hội đồng
Do-thái.
51 Nhưng ông không tán
đồng các âm mưu và hành
động của các giới lãnh đạo
kia nghịch lại Chúa Giê-xu.
Ông gốc tỉnh A-ri-ma-thê,
thuộc Do-thái, và cũng đang
trông chờ Nước Trời hiện
đến.
52 Giô-xép đến gặp Phi-lát
để xin xác Chúa Giê-xu.
53 Ông gỡ xác Ngài xuống
khỏi cây thập tự, lấy vải liệm
lại và đặt trong một ngôi mộ
được đục từ một vách đá.
Ngôi mộ đó chưa chôn ai cả.
54 Lúc ấy đã gần cuối ngày
Chuẩn Bị và hễ mặt trời lặn
là bắt đầu ngày Sa-bát.
55 Các người đàn bà đã
theo Chúa Giê-xu từ Ga-li-lê
đi theo Giô-xép. Họ trông
thấy mộ cùng cách người ta
đặt xác Ngài.
56 Rồi các bà về chuẩn bị
thuốc thơm.
Đến ngày Sa-bát họ nghỉ
ngơi theo luật Mô-se qui
định.

24

Chúa Giê-xu sống lại
(Ma 28:1–10; Mác 16:1–8; Gi 20:1–10)

1 Sáng sớm tinh sương của
ngày đầu tuần lễ, các bà
đi đến mộ mang theo thuốc
thơm đã chuẩn bị sẵn.
2 Họ thấy tảng đá chận cửa
mộ đã được lăn đi rồi,
3 nhưng khi bước vào thì
không thấy xác Chúa Giê-xu
đâu cả.
4 Trong khi họ đang phân
vân không hiểu đầu đuôi ra
sao thì bỗng có hai thanh
niên mặc áo sáng chóa hiện
ra đứng cạnh họ.
5 Các bà hốt hoảng và
cúi mặt xuống đất. Các
người đó hỏi, “Tại sao các
chị đi tìm người sống nơi chỗ
người chết?
6 Ngài không có đây đâu.
Ngài từ kẻ chết sống lại
rồi. Các chị có nhớ lời Ngài
nói trong khi còn ở Ga-li-lê
không?”

* **23:46:** ***con giao … tay Cha*** Nguyên văn, “Con đặt thần linh con trong tay Cha.” Trích Thi 31:5.

7 Ngài nói rằng Con Người
phải bị giao cho kẻ có tội, bị
đóng đinh rồi đến ngày thứ
ba sẽ từ kẻ chết sống lại.
8 Họ liền sực nhớ lời Ngài
đã nói.
9 Các bà rời khỏi mộ và
thuật chuyện ấy cho mười
một sứ đồ cùng các môn đệ
khác.
10 Các bà ấy là Ma-ri Ma-
đơ-len, Giô-a-na, Ma-ri mẹ
của Gia-cơ, và một vài người
đàn bà khác thuật lại cho
các sứ đồ nghe chuyện đã
xảy ra ở mộ.
11 Nhưng họ không tin các
bà ấy vì có vẻ vô lý quá.
12 Tuy nhiên Phia-rơ đứng
dậy chạy tới mộ. Ông cúi
xuống nhìn vào thì chỉ thấy
vải liệm xác Chúa Giê-xu mà
thôi. Phia-rơ về nhà lấy làm
kỳ lạ cho chuyện xảy ra.*

Chúa Giê-xu trên con
đường
đi Em-ma-út
(Mác 16:12–13)

13 Cùng ngày ấy, có hai
môn đệ Chúa Giê-xu đang
đi đến làng Em-ma-út cách
Giê-ru-sa-lem khoảng mười
hai cây số.
14 Họ nói chuyện với nhau
về những chuyện mới xảy
ra.
15 Trong khi đang thảo
luận thì Chúa Giê-xu hiện
đến cùng đi đường với họ,
16 Nhưng mắt họ bị che
khuất không nhận ra Ngài.
17 Ngài hỏi, "Lúc đi đường
hai anh đang thảo luận về
chuyện gì thế?"

Hai môn đệ dừng lại, vẻ
mặt buồn thảm lắm.
18 Một người tên Cơ-lê-
ô-ba trả lời, "Chắc chỉ có
một mình ông là khách mới
đến Giê-ru-sa-lem nên mới
không biết những chuyện gì
xảy ra mấy hôm nay."
19 Chúa Giê-xu hỏi,
"Chuyện gì?"

Họ đáp, "Chuyện Giê-xu
người Na-xa-rét. Ông ta là
một nhà tiên tri đã nói và
làm nhiều việc quyền năng
trước mặt Thượng Đế và cả
dân chúng.
20 Thế mà các nhà lãnh
đạo và các giới trưởng tế của
chúng ta giao Ngài để kết án
tử hình, rồi họ đóng đinh
Ngài.
21 Chúng tôi vẫn tưởng
Ngài sẽ giải phóng quốc gia
Ít-ra-en. Dù sao, chuyện xảy
ra được ba hôm rồi.
22 Còn hôm nay có mấy
người đàn bà trong chúng
tôi làm chúng tôi sửng sốt.
Sáng sớm hôm nay họ đến
viếng mộ,
23 nhưng không thấy xác
Ngài đâu. Họ trở về bảo
là họ thấy có mấy thiên sứ
hiện ra nói rằng Chúa Giê-
xu đang sống!
24 Cho nên có vài người
trong chúng tôi đến mộ. Họ
cũng thấy giống như mấy
người đàn bà nói, nhưng

* **24:12:** ***Tuy nhiên … xảy ra*** Một vài bản cổ Hi-lạp không có câu nầy.

không thấy Chúa Giê-xu đâu cả."
25 Chúa Giê-xu liền bảo họ,
"Sao mấy anh quá tối dạ và
chậm tin lời các nhà tiên tri
nói như thế?
26 Các nhà tiên tri đã nói
rằng Chúa Cứu Thế phải
chịu khổ hình trước khi
bước vào vinh hiển của
Ngài."
27 Rồi bắt đầu từ Mô-se và
các nhà tiên tri, Chúa Giê-xu
giải thích cho họ biết những
điều Thánh Kinh đã viết về
Ngài.
28 Lúc gần đến Em-ma-út,
Chúa Giê-xu có vẻ muốn đi
thêm nữa
29 nhưng họ nài ép Ngài,
"Xin mời ông ở lại với chúng
tôi vì trời tối rồi." Vì thế
Ngài vào ở lại với họ.
30 Trong khi đang ngồi ở
bàn, Ngài cầm bánh, tạ ơn
rồi bẻ ra trao cho họ.
31 Lúc ấy mắt họ mới được
mở ra và nhận biết Ngài
nhưng Ngài vụt biến đi.
32 Họ bảo nhau, "Khi đi
đường Ngài nói chuyện và
giải thích Thánh Kinh cho
chúng ta, lòng chúng ta
không nóng sốt sao?"
33 Họ lập tức đứng dậy đi
trở lại Giê-ru-sa-lem. Đến
nơi họ gặp mười một môn đệ
và những người khác đang
nhóm họp.
34 Họ bảo, "Chúa quả đã
sống lại và hiện ra với Xi-
môn."
35 Rồi hai người thuật lại
chuyện xảy ra trên đường
và nhận ra Ngài khi Ngài bẻ
bánh ra sao.

*Chúa Giê-xu hiện ra cùng
các môn đệ*
*(Ma 28:16–20; Mác 16:14–
18; Gi 20:19–23; Sứ đồ 1:6–8)*
36 Trong khi hai môn đệ
còn đang thuật chuyện thì
Chúa Giê-xu hiện ra đứng
giữa họ và nói, "Bình an cho
các con."
37 Mọi người hốt hoảng
rụng rời vì tưởng thấy ma.
38 Nhưng Chúa Giê-xu
bảo, "Sao các con hoảng
hốt? Tại sao các con ngờ
vực trong lòng?
39 Hãy nhìn tay và chân ta.
Chính thật là ta! Các con
hãy rờ ta đi vì ma chẳng có
xương thịt mà các con thấy
ta có."
40 Sau khi nói xong, Ngài
giơ tay và chân cho họ xem.
41 Trong khi họ đang nửa
tin nửa ngờ, vì vừa kinh
ngạc vừa vui mừng, thì
Chúa Giê-xu hỏi họ, "Ở đây
các con có gì ăn không?"
42 Họ dâng cho Ngài một
miếng cá nướng.
43 Trong khi các môn đệ
đang nhìn, thì Chúa Giê-xu
cầm lấy cá và ăn trước mặt
họ.
44 Ngài bảo, "Các con còn
nhớ lúc ta ở với các con
không? Ta đã nói rằng
những gì được viết về ta
phải xảy ra—tất cả những
gì trong luật pháp Mô-se,
các sách tiên tri và các Thi
thiên."
45 Rồi Ngài mở trí họ ra để
họ hiểu lời Thánh Kinh.
46 Ngài nói với họ, "Thánh
Kinh viết rằng Chúa Cứu

Thế phải chịu khổ hình và
ngày thứ ba sẽ sống lại từ
trong vòng kẻ chết
47 và rằng người ta sẽ nhân
danh Ngài giảng cho mọi
dân tộc về sự ăn năn để
được tha tội, bắt đầu từ Giê-
ru-sa-lem.
48 Các con là nhân chứng
cho những việc ấy.
49 Ta sẽ cho các con điều
Cha đã hứa, nhưng các con
hãy đợi trong thành Giê-ru-
sa-lem cho đến khi nhận
được quyền năng từ thiên
đàng."

Chúa Giê-xu trở về thiên đàng
(Mác 16:19–20; Sứ đồ 1:9–11)

50 Chúa Giê-xu dắt các
môn đệ ra đến làng Bê-tha-
ni. Ngài giơ tay chúc phước
cho họ.
51 Trong khi đang chúc
phước, Ngài rời họ và được
tiếp về thiên đàng.
52 Họ thờ lạy Ngài và hớn
hở trở về Giê-ru-sa-lem.
53 Các môn đệ ở luôn trong
đền thờ và ca ngợi Thượng
Đế.

Tin mừng theo Giăng

Đấng Cứu Thế đến trần gian

1 Ban đầu có Thiên Ngôn*.
Thiên Ngôn ở với Thượng
Đế và Thiên Ngôn là Thượng
Đế.
2 Ngài ở với Thượng Đế từ
đầu.
3 Mọi vật đều do Ngài tạo
dựng. Không có vật gì mà
không do Ngài tạo ra.
4 Trong Ngài có nguồn
sống, và chính nguồn sống
ấy là ánh sáng cho nhân
loại.
5 Ánh sáng chiếu trong
bóng tối nhưng bóng tối
không dập tắt† được ánh
sáng.
6 Có một người được
Thượng Đế sai đến tên là
Giăng.
7 Ông đến làm chứng về
ánh sáng, để nhờ ông mà
mọi người có thể tin.
8 Giăng không phải là ánh
sáng nhưng ông đến để làm
chứng cho dân chúng biết
về ánh sáng.
9 Ánh sáng thật đã đến
trần gian chiếu sáng cho mọi
người.
10 Thiên Ngôn ở trong thế
gian. Thế gian do Ngài sáng
tạo, nhưng lại không nhận
biết Ngài.
11 Ngài đến trong thế giới
của Ngài, nhưng dân Ngài
không tiếp nhận.
12 Nhưng ai bằng lòng tin
nhận Ngài, thì Ngài ban cho
quyền trở thành con Thượng
Đế.
13 Họ trở thành con
Thượng Đế không phải theo
cách loài người, nghĩa là
sinh ra do cha mẹ hoặc ý
người mà họ được Thượng
Đế sinh thành.
14 Thiên Ngôn trở thành
người và sống giữa chúng ta.
Chúng ta thấy vinh hiển của
Ngài, là vinh hiển dành cho
Con Một của Cha. Ngài đầy
ân phúc và chân lý.
15 Giăng làm chứng về
Ngài và kêu lên, "Đây là
Đấng mà tôi đã nói với các
ông bà: 'Đấng đến sau tôi
còn cao trọng hơn tôi vì Ngài
có trước tôi.' "
16 Vì Ngài tràn đầy ân
phúc‡ cho nên nhờ Ngài mà
chúng ta nhận hết ân phúc
nầy đến ân phúc khác§.
17 Luật lệ được Mô-se ban
hành còn ân phúc và chân lý
đến từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.
18 Chưa có ai thấy được
Thượng Đế trừ ra Con Một

* **1:1:** ***Thiên Ngôn*** Nguyên văn Hi-lạp là "*logos*," nghĩa là bất cứ phương tiện truyền thông nào; có thể dịch là "thông điệp." Đây có nghĩa là Chúa Cứu Thế vì Ngài là phương cách Thượng Đế dùng để cho nhân loại biết về mình. Xem thêm câu 10, 14, 16. † **1:5:** ***dập tắt*** Hay "hiểu." ‡ **1:16:** ***ân phúc*** Tình yêu và lòng nhân từ mà Thượng Đế ban cho dân Ngài. Đó là những ân huệ và phúc lành mà họ không đáng nhận. § **1:16:** ***ân phúc nầy đến ân phúc khác*** Nguyên văn, "ân phúc nầy thay ân phúc khác."

ở ngay cạnh Cha* là Đấng đã bày tỏ Thượng Đế cho chúng ta biết.

Giăng Báp-tít làm chứng về Đấng Cứu Thế
(Ma 3:1–12; Mác 1:2–8; Lu 3:15–17)

19 Đây là sự thật mà Giăng xác nhận khi người Do-thái ở Giê-ru-sa-lem sai các thầy tế lễ và người Lê-vi đến hỏi, "Ông là ai?"

20 Giăng tuyên bố công khai, không tránh né điều gì. Ông xác nhận, "Tôi không phải là Đấng Cứu Thế."

21 Cho nên họ hỏi, "Thế thì ông là ai? Ông có phải là Ê-li không?"

Giăng đáp, "Không phải."

Họ hỏi tiếp, "Ông có phải là nhà tiên tri không?"

Ông đáp, "Cũng không phải."

22 Họ hỏi thêm, "Thế thì ông là ai? Xin cho chúng tôi biết để trình lại với những người đã sai chúng tôi đến. Ông tự xưng mình là ai?"

23 Giăng trích lời nhà tiên tri Ê-sai như sau, "Tôi là tiếng người kêu trong sa mạc, 'Hãy san phẳng lối đi cho Ngài.' "

24 Mấy người được nhóm Pha-ri-xi sai đến hỏi Giăng:

25 "Nếu ông không phải Đấng Cứu Thế, không phải Ê-li, cũng không phải nhà tiên tri thì tại sao ông làm lễ báp-têm cho dân chúng?"

26 Giăng đáp, "Tôi làm báp-têm bằng nước, nhưng có một Đấng ở giữa các anh mà các anh không biết.

27 Ngài đến sau tôi, còn tôi cũng chẳng xứng đáng mở dây giày Ngài nữa."

28 Mọi chuyện ấy diễn ra ở làng Bê-tha-ni, bên kia sông Giô-đanh, nơi Giăng làm báp-têm cho dân chúng.

Chúa Giê-xu, Chiên Con của Thượng Đế

29 Hôm sau Giăng thấy Chúa Giê-xu đi đến thì bảo rằng, "Kìa là Chiên Con của Thượng Đế,† Đấng xóa tội trần gian.

30 Đây là người mà tôi đã nói, 'Có Đấng đến sau tôi nhưng cao trọng hơn tôi vì Ngài vốn có trước tôi.'

31 Dù tôi chưa biết Ngài nhưng tôi đến làm báp-têm bằng nước để giúp dân Do-thái biết về Ngài."

32 Sau đó Giăng kể, "Tôi thấy Thánh Linh từ trời hiện xuống giống hình chim bồ câu đậu trên Ngài.

33 Đến lúc ấy tôi vẫn chưa biết Ngài là ai nhưng Thượng Đế, Đấng đã sai tôi để làm báp-têm bằng nước, bảo tôi rằng, 'Hễ con thấy Thánh Linh ngự xuống trên ai thì đó chính là người sẽ

* **1:18:** ***Con Một … cạnh Cha*** Nguyên văn, "Thượng Đế duy nhất ở ngay cạnh Cha, đã trình bày Ngài cho chúng ta biết." † **1:29:** ***Chiên Con của Thượng Đế*** Danh hiệu của Chúa Giê-xu, nghĩa là Ngài ví như chiên con chịu hi sinh làm của lễ dâng lên cho Thượng Đế.

làm báp-têm bằng Thánh Linh.'
34 Tôi đã chứng kiến việc
ấy nên tôi bảo thật: Người
nầy là Con Thượng Đế."

*Các môn đệ đầu tiên
của Chúa Giê-xu*
35 Hôm sau Giăng đang
đứng đó với hai môn đệ
36 thì thấy Chúa Giê-xu
đi ngang qua. Giăng liền
bảo, "Kìa là Chiên Con của
Thượng Đế!"
37 Hai môn đệ nghe Giăng
nói thế liền đi theo Ngài.
38 Chúa Giê-xu quay lại
thấy hai người theo mình
liền hỏi, "Các anh em tìm
gì?"
Họ đáp, "Thưa *Ra-bi* ở
đâu?" Chữ *Ra-bi* có nghĩa là
"Thầy."
39 Ngài bảo, "Mời các anh
em đến xem." Họ liền đi,
thấy nơi Ngài ở và trọ lại với
Ngài suốt hôm đó. Lúc ấy
khoảng bốn giờ chiều.
40 Một trong hai người đi
theo Chúa Giê-xu sau khi
nghe Giăng nói về Ngài là
Anh-rê, em của Xi-môn Phia-
rơ.
41 Trước tiên ông đi tìm
Xi-môn, anh mình và thuật,
"Chúng em đã tìm được
Đấng Mê-si." Danh từ Mê-si
có nghĩa Đấng Cứu Thế.
42 Sau đó ông đưa Xi-
môn đến gặp Chúa Giê-xu.
Vừa thấy Xi-môn Ngài bảo,
"Tên anh là Xi-môn, con
của Giăng. Từ nay anh sẽ
được gọi là Xê-pha." Xê-pha
nghĩa là Phia-rơ‡.
43 Hôm sau Chúa Giê-xu
quyết định lên miền Ga-li-
lê. Ngài gặp Phi-líp và bảo,
"Hãy theo ta!"
44 Phi-líp gốc gác ở thành
Bết-xai-đa, cùng quê với
Anh-rê và Phia-rơ.
45 Phi-líp gặp Na-tha-niên,
bảo rằng, "Chúng tôi đã gặp
được Đấng mà Mô-se có viết
trong sách Luật và các nhà
tiên tri cũng đề cập tới. Ngài
là Giê-xu, con Giô-xép, quê ở
Na-xa-rét."
46 Na-tha-niên hỏi Phi-líp,
"Có cái gì tốt ra từ Na-xa-rét
được sao?"
Phi-líp đáp, "Thì hãy đến
mà xem."
47 Khi Chúa Giê-xu thấy
Na-tha-niên đến với mình
liền bảo, "Đây là một người
Ít-ra-en chân thật, không có
chút gì giả dối§."
48 Na-tha-niên hỏi, "Làm
sao thầy biết con?"
Chúa Giê-xu đáp, "Trước
khi Phi-líp gọi con, ta đã thấy
con ngồi dưới gốc cây vả."
49 Na-tha-niên thưa,
"Thưa thầy, thầy đúng là
Con Thượng Đế! Thầy thật
là Vua của dân Ít-ra-en!"
50 Chúa Giê-xu hỏi Na-tha-
niên, "Có phải con tin chỉ vì
ta nói đã thấy con ngồi dưới
gốc cây vả không? Con sẽ

‡ **1:42:** ***Phia-rơ*** "Phia-rơ" trong tiếng Hi-lạp cũng như danh từ "Xê-pha" trong tiếng A-ram nghĩa là "tảng đá." § **1:47:** ***không có chút gì giả dối*** Hay "một người đáng tin cậy." Trong Cựu Ước Gia-cốp (một tên khác của Ít-ra-en) thường dùng để mô tả sự lường gạt hay xảo quyệt.

còn thấy nhiều điều kỳ diệu hơn thế nữa!”
51 Rồi Ngài bảo ông, “Ta
bảo thật, các con sẽ thấy bầu
trời mở ra và các thiên sứ
của Thượng Đế lên xuống*
trên Con Người.”

2

Tiệc cưới ở thành Ca-na,
Chúa Giê-xu
biến nước thành rượu

1 Ba ngày sau có một đám
cưới tại thành Ca-na, xứ Ga-
li-lê. Mẹ Chúa Giê-xu có mặt
ở đó.
2 Chúa Giê-xu và các môn
đệ cũng được mời dự tiệc
cưới.
3 Khi thiếu rượu, mẹ Ngài
nói với Ngài, “Người ta hết
rượu rồi.”
4 Chúa Giê-xu đáp, “Thưa
mẹ*, tại sao mẹ lại xen vào
chuyện của con? Chưa đến
giờ con hành động.”
5 Mẹ Ngài dặn các đầy tớ,
“Người bảo gì thì hãy làm y
như thế.”
6 Ở đó có sáu cái lu đá
đựng nước mà người Do-thái
dùng cho lễ rửa sạch†, mỗi
cái chứa khoảng một trăm
hai mươi lít‡ nước.
7 Chúa Giê-xu bảo những
người đầy tớ, “Đổ nước thật
đầy vào mấy cái lu nầy đi.”
Họ liền đổ đầy tới miệng.
8 Rồi Ngài bảo, “Bây giờ
múc nước ra mang đến cho
người chủ tiệc.” Họ liền
mang đến cho người chủ
tiệc.
9 Khi ông nếm thử thì
nước đã biến thành rượu.
Ông không biết rượu đó từ
đâu ra nhưng những đầy
tớ đã múc nước thì biết rõ.
Ông liền gọi chú rể
10 và nói, “Bao giờ người ta
cũng đãi rượu ngon trước.
Sau khi khách đã ngà ngà
say rồi mới đãi rượu thường.
Còn anh thì lại để dành rượu
thật ngon cho đến bây giờ.”
11 Thế là tại Ca-na, miền
Ga-li-lê, Chúa Giê-xu làm
phép lạ đầu tiên, tỏ ra vinh
hiển Ngài, nên các môn đệ
tin Ngài.
12 Sau đó Chúa Giê-xu, mẹ
Ngài, các em và môn đệ Ngài
đến thành Ca-bê-nâm và ở
đó vài hôm.

Chúa Giê-xu vào đền thờ
(Ma 21:12–13; Mác 11:15–
17; Lu 19:45–46)

13 Gần đến đại lễ của dân
Do-thái nên Chúa Giê-xu lên
thành Giê-ru-sa-lem.
14 Khi vào đền thờ, Ngài
thấy người ta buôn bán bò,
chiên cừu và bồ câu. Ngài
cũng thấy mấy người đổi
bạc đang ngồi ở bàn.
15 Ngài liền làm một cái
roi bằng dây thừng và đánh
đuổi tất cả ra khỏi đền thờ,
từ chiên cừu cho đến bò.
Ngài lật bàn và ném vung

* **1:51:** ***các con … trên Con Người*** Sáng 28:12. * **2:4:** ***mẹ*** Nguyên văn tiếng Hi-lạp là “gunos” nghĩa là “bà” hay “đàn bà.” † **2:6:** ***lễ rửa sạch*** Người Do-thái thường giữ những luật lệ về rửa ráy một cách đặc biệt trước khi ăn, trước khi thờ kính trong đền thờ, hay các dịp đặc biệt khác. ‡ **2:6:** ***một trăm hai mươi lít*** Nguyên văn, “2 hay 3 mê-trê-ta” (khoảng 80-120 lít).

vãi tiền của những kẻ đổi bạc.
16 Rồi Ngài ra lệnh cho
những kẻ bán bồ câu, “Mang
hết những thứ nầy ra khỏi
đây ngay lập tức! Không
được phép biến nhà Cha ta
thành nơi buôn bán!”
17 Chứng kiến sự việc ấy,
các môn đệ Ngài liền nhớ lại
lời Thánh Kinh viết,

“Lòng sốt sắng về nhà Chúa
nung cháy trong tôi.”

18 Các người Do-thái hỏi
Ngài, “Ông chứng tỏ phép
lạ gì mà có quyền làm như
vậy?”
19 Chúa Giê-xu đáp, “Phá
sập đền thờ nầy đi, ta sẽ
dựng lại trong ba ngày cho
xem.”
20 Người Do-thái bảo,
“Người ta phải mất bốn
mươi sáu năm mới xây xong
đền thờ nầy mà ông bảo ông
sẽ xây lại nổi trong ba ngày
thôi à?”
21 Nhưng đền thờ mà Chúa
Giê-xu muốn nói là thân thể
Ngài.
22 Vì thế sau khi Ngài sống
lại từ kẻ chết, thì các môn đệ
nhớ lại lời Ngài nói, liền tin
lời Thánh Kinh và lời Chúa
Giê-xu đã bảo.
23 Đang khi Chúa Giê-xu
dự đại lễ Vượt Qua ở Giê-ru-
sa-lem, có nhiều người tin
theo Ngài vì họ thấy những
phép lạ Ngài làm.
24 Nhưng Chúa Giê-xu
không tin họ§, vì Ngài hiểu
mọi người.
25 Ngài cũng không cần ai
nói với Ngài về người nào vì
Ngài hiểu thấu lòng dạ con
người.

3

Ni-cô-đem thăm Chúa Giê-xu

1 Trong nhóm người Pha-
ri-xi, có Ni-cô-đem, là một
trong những lãnh tụ Do-thái.
2 Ban đêm ông đến thăm
Chúa Giê-xu và nói rằng,
“Thưa thầy, chúng tôi biết
thầy là giáo sư từ Thượng Đế
phái xuống vì không ai có
thể làm được những phép lạ
mà thầy đã làm nếu không
có Thượng Đế ở cùng.”
3 Chúa Giê-xu đáp, “Tôi
bảo thật: Không ai có thể
vào Nước Trời nếu không
sinh lại.”
4 Ni-cô-đem thắc mắc,
“Người già rồi thì làm thế
nào mà sinh lại được?
Chẳng lẽ trở vào lòng mẹ
mà sinh ra lần nữa sao?”
5 Chúa Giê-xu đáp, “Tôi
bảo thật, không ai có thể vào
Nước Trời nếu không sinh
bằng nước và Thánh Linh.
6 Sự sống xác thể do con
người theo phần thể xác sinh
ra, nhưng sự sống thiêng
liêng do Thánh Linh sinh ra.
7 Đừng ngạc nhiên về điều
tôi nói ‘Mọi người phải sinh
lại.’

§ **2:24:** ***tin họ*** Nguyên văn, “phó thác mình cho họ.”

8 Gió muốn thổi đâu cũng
được. Ông nghe tiếng gió
nhưng không biết gió từ đâu
đến rồi sẽ thổi đi đâu. Ai
được sinh bởi Thánh Linh
cũng giống như vậy."

9 Ni-cô-đem hỏi, "Việc ấy
làm thế nào được?"

10 Chúa Giê-xu đáp, "Ông
là giáo sư nổi danh của
người Ít-ra-en mà không
hiểu những việc ấy sao?
11 Tôi bảo thật: Chúng
tôi nói điều mình biết và
thuật lại những gì mình
thấy, nhưng các ông không
chấp nhận những lời chứng
của chúng tôi.
12 Tôi nói những việc dưới
đất mà các ông còn không
chịu tin, huống hồ khi tôi nói
đến những việc trên trời thì
làm sao các ông tin?
13 Người duy nhất đã từng
lên trời là Đấng từ trời
xuống. Đó là Con Người.

14 Xưa kia Mô-se treo con
rắn lên trong sa mạc* thế
nào thì Con Người cũng phải
bị treo lên như thế,
15 để ai tin Ngài đều được
sự sống đời đời.†

16 Vì Thượng Đế quá yêu
nhân loại đến nỗi hi sinh
Con Một của Ngài, để ai
đặt niềm tin vào Con ấy sẽ
không bị chết mất nhưng
được sống đời đời.
17 Thượng Đế sai Con Ngài
đến thế gian không phải để
kết tội thế gian, nhưng để
thế gian nhờ Ngài mà được
cứu.
18 Ai tin nhận Con Trời sẽ
không bị kết tội, nhưng ai
không chịu tin thì đã bị kết
tội rồi, vì không tin nhận
Con Một của Thượng Đế.
19 Họ bị kết tội vì lý do nầy:
Ánh sáng‡ đã đến trong thế
gian, nhưng họ không thích
ánh sáng. Họ lại ưa bóng tối
vì việc làm của họ xấu xa.
20 Ai làm ác thì ghét và
không thích đến gần ánh
sáng vì sợ bị phơi bày việc
làm xấu xa của mình.
21 Nhưng ai đi theo sự thật
thì thích đến với ánh sáng,
để ánh sáng bày tỏ rằng việc
mình làm là do Thượng Đế
hướng dẫn."§

Chúa Giê-xu và Giăng Báp-tít

22 Sau đó, Chúa Giê-xu
cùng môn đệ đi đến miền
Giu-đia. Ngài ở đó ít lâu với
họ và làm lễ báp-têm.
23 Giăng cũng làm báp-
têm ở Ê-nôn, gần Xa-lim vì
nơi ấy có nhiều nước. Dân

* **3:14:** ***Mô-se treo ... sa mạc*** Khi dân Chúa đang sắp chết vì bị rắn cắn thì Ngài bảo Mô-se làm một con rắn bằng đồng treo lên một cây sào để cho ai nhìn nó thì được sống. Xem Dân 21:4-9. † **3:15:** ***để ai ... đời đời*** Một số học giả cho rằng câu nầy của Chúa Giê-xu nói chấm dứt ở các câu 16-21. ‡ **3:19:** ***Ánh sáng*** Đây có nghĩa là Đấng Cứu thế, Thiên Ngôn, Đấng mang sự hiểu biết về Thượng Đế đến cho thế gian. § **3:21:** ***Nhưng ai ... hướng dẫn*** Vài học giả cho rằng các câu 16–21 là lời Chúa Giê-xu nói. Còn một số học giả khác thì cho rằng đó là lời của Giăng.

chúng kéo đến để chịu lễ
báp-têm.
24 Lúc ấy Giăng chưa bị tù.
25 Vài môn đệ của Giăng
cãi nhau với một người Do-
thái về nghi lễ tẩy sạch.*
26 Họ đến báo với Giăng,
"Người trước kia ở với thầy
phía bên kia sông Giô-đanh
mà thầy đã làm chứng cho,
hiện nay cũng đang làm lễ
báp-têm và ai nấy đều đến
với ông ấy!"
27 Giăng đáp, "Chẳng ai
nhận được gì mà không phải
Trời cho.
28 Chính các anh công
nhận lời tôi nói, 'Tôi không
phải là Đấng Được Lựa
Chọn, mà chỉ là người được
sai đến trước để dọn đường
cho Ngài mà thôi.' "
29 Cô dâu thuộc về chú
rể; nhưng người bạn giúp
đỡ chú rể đứng chờ và lắng
nghe, lòng khấp khởi vui
mừng khi nghe tiếng chú rể.
Hiện tại tôi cũng vui mừng
như thế.
30 Ngài phải càng trổi hơn,
còn tôi phải càng kém đi.

Đấng từ trời xuống

31 "Đấng từ trên xuống
cao trọng hơn tất cả. Ai từ
đất ra là thuộc về đất, nói
những điều thuộc về đất,
nhưng Đấng từ trời xuống
cao trọng hơn mọi loài.
32 Ngài nói những điều
mình nghe thấy, nhưng
không ai chịu tiếp nhận lời
làm chứng của Ngài.
33 Nhưng ai tin nhận lời
làm chứng của Ngài thì
chứng tỏ rằng Thượng Đế là
chân thật.
34 Đấng mà Thượng Đế sai
đến nói ra những lời của
Thượng Đế vì Thượng Đế
ban cho Ngài đầy dẫy Thánh
Linh.
35 Cha yêu Con nên giao tất
cả mọi sự cho Con.
36 Ai tin Con thì được sống
đời đời; còn ai không vâng
phục Con thì sẽ chẳng có sự
sống, trái lại cơn thịnh nộ
của Thượng Đế hiện đang
đè nặng trên người ấy."

4

*Chúa Giê-xu nói chuyện
với người đàn bà Xa-ma-ri*

1 Khi Chúa Giê-xu biết việc
người Pha-ri-xi nghe đồn
Ngài chiêu mộ và làm lễ báp-
têm cho nhiều người hơn
Giăng,
2 thật ra không phải Chúa
Giê-xu mà là các môn đệ
Ngài làm lễ báp-têm,
3 thì liền rời miền Giu-đia
trở về miền Ga-li-lê.
4 Trên đường về Ngài phải
băng qua xứ Xa-ma-ri.
5 Đến một thị trấn thuộc
xứ Xa-ma-ri gọi là Xi-kha,
gần thửa ruộng mà Gia-cốp
cho Giô-xép, con mình.
6 Ở đó có cái giếng Gia-cốp.
Mỏi mệt vì đi đường xa, nên
Chúa Giê-xu ngồi nghỉ chân

* **3:25:** ***nghi lễ tẩy sạch*** Người Do-thái có những qui tắc về việc rửa ráy theo một cách riêng trước khi ăn, trước khi thờ phụng trong đền thờ, hay vào các dịp khác.

bên giếng. Lúc ấy khoảng giữa trưa.
7 Có một người đàn bà Xa-ma-ri đến giếng để lấy nước. Chúa Giê-xu nói với chị, "Chị làm ơn cho tôi xin chút nước uống."
8 Chuyện xảy ra khi các môn đệ Ngài đang vào phố mua thức ăn.
9 Người đàn bà Xa-ma-ri trả lời, "Ơ kìa, ông là đàn ông Do-thái mà tại sao lại xin nước uống ở tôi là đàn bà Xa-ma-ri?" Người Do-thái không thích tiếp xúc với người Xa-ma-ri*.
10 Chúa Giê-xu đáp, "Nếu chị biết được ơn lành từ Thượng Đế là gì và biết người xin chị nước uống là ai, chắc hẳn chị sẽ xin và người ấy sẽ cho chị nước sống."
11 Chị hỏi, "Thưa ông, giếng thì sâu mà ông lại không có gàu để múc, vậy ông lấy nước sống ấy ở đâu?
12 Tổ tiên chúng tôi là Gia-cốp đã để lại cho chúng tôi giếng nầy; chính ông ấy cùng con cháu và bầy gia súc đều uống nước từ đó. Ông lớn hơn Gia cốp à?"
13 Chúa Giê-xu đáp, "Ai uống nước nầy rồi sẽ còn khát mãi,
14 nhưng người nào uống nước tôi cho sẽ không bao giờ khát nữa. Nước tôi cho người ấy sẽ trở thành một suối nước tuôn trào từ bên trong và dẫn đến sự sống đời đời."
15 Chị thưa, "Xin ông làm ơn cho tôi nước ấy đi để tôi không khát nữa và khỏi cần đến đây lấy nước."
16 Chúa Giê-xu bảo, "Chị về gọi chồng chị đến đây."
17 Chị đáp, "Tôi không có chồng."
Chúa Giê-xu tiếp, "Chị nói không có chồng là đúng lắm.
18 Thật ra chị đã có năm đời chồng rồi, còn người đàn ông mà chị đang chung sống cũng chẳng phải là chồng chị. Chị đã nói thật."
19 Chị đáp, "Thưa ông, tôi nhận thấy ông là nhà tiên tri.
20 Tổ tiên chúng tôi thờ phụng trên núi nầy, còn người Do-thái các ông thì lại cho rằng nơi phải thờ phụng là Giê-ru-sa-lem."
21 Chúa Giê-xu bảo, "Chị tin tôi đi. Đến lúc người ta không còn thờ phụng Cha trên núi nầy hay tại Giê-ru-sa-lem nữa.
22 Người Xa-ma-ri không biết điều mình thờ phụng; nhưng chúng tôi biết điều chúng tôi thờ phụng vì sự cứu rỗi đến từ người Do-thái.
23 Đã đến lúc mọi người thờ phụng chân thật sẽ thờ phụng Cha bằng tâm linh và sự thật. Thời điểm đó đã đến rồi. Chị thấy không,

* **4:9:** ***Người Do-thái ... Xa-ma-ri*** Hay "Người Do-thái không dùng những món đồ mà người Xa-ma-ri đã dùng."

Cha đang tìm kiếm những
kẻ thờ phụng như thế.
24 Thượng Đế là linh thần
nên ai thờ phụng Ngài phải
dùng tâm linh và lòng thành
thật."
25 Người đàn bà thưa, "Tôi
biết Đấng Mê-si sắp đến."
Mê-si có nghĩa là Đấng Cứu
Thế. "Khi Ngài đến, Ngài
sẽ giải thích mọi việc cho
chúng ta."
26 Chúa Giê-xu bảo, "Đấng
ấy chính là tôi đây, người
đang nói chuyện với chị."
27 Lúc đó các môn đệ Ngài
cũng từ phố vừa về tới. Họ
sửng sốt khi thấy Ngài nói
chuyện với một người đàn
bà. Tuy nhiên không ai hỏi
Ngài, "Thầy cần gì?" hoặc
"Sao thầy nói chuyện với chị
ấy?"
28 Chị bỏ bầu nước lại, trở
vào thành bảo dân chúng,
29 "Ra mà xem một người
đã nói vanh vách hết tất cả
những gì tôi làm. Biết đâu
chừng ông ta là Đấng Cứu
Thế?"
30 Do đó dân chúng lũ lượt
từ thành kéo nhau ra gặp
Chúa Giê-xu.
31 Trong khi ấy các môn
đệ nài nỉ Chúa Giê-xu, "Mời
thầy ăn một chút."
32 Nhưng Chúa Giê-xu
đáp, "Ta có một thức ăn mà
các con không biết."
33 Các môn đệ hỏi nhau,
"Có ai mang thức ăn cho
thầy rồi sao?"
34 Chúa Giê-xu đáp, "Thức
ăn của ta tức là làm theo ý
muốn của Đấng sai ta đến
và làm xong công việc Ngài.
35 Các con hay nói, 'Còn
bốn tháng nữa là tới mùa
gặt.' Nhưng ta bảo các
con, hãy mở mắt nhìn cánh
đồng; lúa đã chín, sẵn sàng
để gặt rồi!
36 Thợ gặt được trả công
và đang thu góp mùa màng
vào sự sống đời đời. Vì thế
mà cả người trồng lẫn người
gặt đều vui chung.
37 Câu ngạn ngữ nói đúng,
'Người nầy gieo, kẻ kia gặt.'
38 Ta sai các con đến gặt
một loại hoa màu mà các
con không phải bỏ công lao.
Người khác đã ra sức, còn
các con vào hưởng công lao
của họ."
39 Có nhiều người Xa-ma-
ri ở thành ấy tin Chúa Giê-xu
qua lời làm chứng của người
đàn bà rằng, "Người kể vanh
vách mọi điều tôi làm."
40 Lúc các người Xa-ma-ri
ra gặp Ngài thì nài nỉ Ngài ở
lại với họ, nên Chúa Giê-xu
nhận lời và ở lại tại đó hai
ngày.
41 Có thêm nhiều người
nữa tin, sau khi nghe những
lời dạy của Ngài.
42 Họ bảo chị, "Lúc đầu
chúng tôi tin, vì lời làm
chứng của chị, nhưng bây
giờ chúng tôi tin vì chúng
tôi đã nghe Ngài tận tai và
biết chắc rằng người nầy
quả thật là Đấng Cứu Thế
của nhân loại."

Chữa lành con trai của

một sĩ quan
(Ma 8:5–13; Lu 7:1–10)

43 Hai ngày sau, Chúa Giê-
xu rời nơi ấy đi đến miền Ga-
li-lê.
44 Ngài đã từng nói là
chẳng có nhà tiên tri nào
được tôn trọng nơi quê
hương mình cả.
45 Khi đến miền Ga-li-lê,
dân chúng nơi ấy tiếp đón
Ngài, vì họ đã chứng kiến
mọi việc Ngài làm trong lễ
Vượt Qua, và họ cũng có mặt
tại đó.
46 Chúa Giê-xu trở lại
viếng thành Ca-na thuộc Ga-
li-lê, nơi Ngài đã biến nước
thành rượu. Một sĩ quan cao
cấp của nhà vua ở thành Ca-
bê-nâm có đứa con trai đang
lâm bệnh.
47 Khi nghe Chúa Giê-xu
từ Giu-đia đã trở về Ga-li-lê,
ông liền đi đón và van xin
Ngài đến Ca-bê-nâm chữa
lành cho con mình đang hấp
hối.
48 Chúa Giê-xu bảo, "Tại
sao các ông luôn luôn phải
thấy dấu kỳ và phép lạ thì
mới chịu tin?"
49 Viên sĩ quan nài nỉ, "Xin
Ngài làm ơn đến trước khi
con tôi chết."
50 Chúa Giê-xu bảo, "Ông
cứ về đi. Con của ông sẽ
sống."
Viên sĩ quan đó tin lời
Chúa Giê-xu bảo và đi về.
51 Trên đường về thì các
đầy tớ ra đón và báo tin,
"Con của chủ khỏi bệnh
rồi!"
52 Ông hỏi họ, "Con tôi bắt
đầu hết bệnh vào giờ nào?"
Họ đáp, "Khoảng một giờ
trưa hôm qua, cơn sốt dứt."
53 Người cha liền nhớ lại
đó chính là giờ mà Chúa Giê-
xu bảo, "Con của ông sẽ
sống!" Nên ông và cả nhà
đều tin nhận Ngài.
54 Đó là phép lạ thứ nhì mà
Chúa Giê-xu làm sau khi từ
miền Giu-đia trở về Ga-li-lê.

5

Chúa Giê-xu chữa lành người bệnh ở hồ

1 Sau đó, Chúa Giê-xu lên
thành Giê-ru-sa-lem để dự
một lễ đặc biệt của người
Do-thái.
2 Ở Giê-ru-sa-lem có một
hồ nước với năm vòm cửa có
mái che; hồ đó gọi là Bết-xa-
tha* theo tiếng Do-thái và
nằm gần Cổng Chiên.
3 Vô số người bệnh nằm la
liệt dưới các vòm cửa cạnh
hồ. Từ người mù, què cho
đến bại xuội†.
4 ‡
5 Có một người bị bệnh bại
xuội hơn ba mươi tám năm
trời đang nằm đó.
6 Khi Chúa Giê-xu nhìn
thấy thì biết ông đã liệt
giường lâu lắm rồi, nên Ngài

* **5:2:** ***Bết-xa-tha*** Cũng gọi là Bết-xai-đa hay Bê-tết-đa, một hồ nước nằm phía Bắc của đền thờ ở Giê-ru-sa-lem. † **5:3:** Cuối câu 3, một vài văn bản Hi-lạp ghi thêm, "và họ chờ nước quấy động." ‡ **5:4:** Một vài bản khác thêm câu 4: "Thỉnh thoảng một thiên sứ của Chúa đáp xuống hồ quấy động nước. Sau đó hễ ai là người đầu tiên xuống hồ thì dù cho mắc bệnh gì cũng đều được lành."

hỏi, “Ông có muốn lành bệnh không?”

7 Người bệnh đáp, “Thưa ông, tôi chẳng có ai giúp bỏ tôi xuống hồ khi nước động. Lần nào tôi tìm cách xuống hồ là đã có người khác xuống trước rồi.”

8 Chúa Giê-xu liền bảo, “Ông hãy đứng dậy, cuốn chăn chiếu đi.”

9 Lập tức người bệnh được lành. Ông liền cuốn chăn chiếu lại và bắt đầu bước đi. Chuyện xảy ra nhằm ngày Sa-bát.

10 Vì thế, các người Do-thái bảo người được chữa lành rằng, “Hôm nay là ngày Sa-bát, anh ôm chăn chiếu đi như thế là phạm luật.”

11 Nhưng anh trả lời, “Người đã chữa tôi lành bảo tôi, ‘Hãy cuốn chăn chiếu mà đi.’ ”

12 Họ hỏi, “Người nào bảo anh cuốn chăn chiếu mà đi?”

13 Nhưng người được chữa lành không biết ai vì nơi đó có đông người, còn Chúa Giê-xu đã trà trộn vào đám đông và đi khỏi rồi.

14 Sau đó Chúa Giê-xu gặp ông trong đền thờ thì Ngài bảo, “Bây giờ ông được lành bệnh rồi; đừng phạm tội nữa, nếu không sẽ có điều tệ hại hơn nữa xảy đến cho ông đó.”

15 Ông ta liền đi bảo các người Do-thái rằng Chúa Giê-xu là người đã chữa lành cho mình.

16 Họ liền tìm cách gây sự với Ngài vì Ngài dám chữa bệnh trong ngày Sa-bát.

17 Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Cha ta luôn luôn làm việc, cho nên ta cũng làm việc.”

18 Lời ấy khiến các người Do-thái càng kiếm cách giết Ngài. Họ nói “Tên Giê-xu trước đã phạm luật ngày Sa-bát mà bây giờ lại dám gọi Thượng Đế là Cha mình, tự làm ra mình ngang hàng với Trời!”

Chúa Giê-xu có thẩm quyền
của Thượng Đế

19 Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Ta nói thật với các ngươi: Con không tự mình làm điều gì được. Con chỉ làm điều Con thấy Cha làm. Điều gì Cha làm, Con cũng làm giống như thế.

20 Vì Cha yêu Con nên cho Con thấy mọi điều Cha làm. Ngài sẽ còn cho Con thấy nhiều điều lớn hơn thế nầy nữa để các ngươi kinh ngạc.

21 Vì Cha khiến kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ, nên Con cũng sẽ ban sự sống cho kẻ nào Ngài muốn.

22 Thật ra, Cha không xét xử ai nhưng đã giao toàn quyền xét xử cho Con,

23 để mọi người sẽ tôn kính Con như đã tôn kính Cha. Ai không tôn kính Con cũng không tôn kính Cha là Đấng đã sai Con đến.

24 Ta bảo thật, ai nghe lời ta và tin Đấng đã sai ta đến, thì được sự sống đời

đời. Người đó không bị kết tội, nhưng vượt từ chết qua sống.

25 Ta bảo thật, đến lúc mà những người chết nghe tiếng Con của Thượng Đế sẽ được sống. Thời kỳ ấy nay đã đến rồi.

26 Vì Cha là nguồn sống, nên Ngài khiến cho Con cũng trở nên nguồn sống.

27 Cha đã giao cho con quyền xét xử, vì Ngài là Con Người.

28 Đừng ngạc nhiên về điều nầy; đến lúc mọi người chết trong mồ mả sẽ nghe tiếng Ngài.

29 Họ sẽ bước ra khỏi mộ. Ai làm lành sẽ sống dậy để được sống đời đời, còn ai làm ác cũng sẽ sống dậy để chịu kết tội.

30 Tự mình ta không thể làm được gì. Ta phán đoán theo điều ta nghe nên sự phán đoán của ta là công bằng. Ta không tìm cách làm vừa lòng mình, nhưng vừa lòng Đấng sai ta đến.

Chúa Giê-xu cho biết Ngài là Con Thượng Đế

31 Nếu ta tự làm chứng về mình thì lời làm chứng ta không giá trị gì.

32 Nhưng có một người khác làm chứng về ta và ta biết rằng lời chứng của người ấy về ta có giá trị.

33 Các ngươi đã sai người đến gặp Giăng và ông ta đã cho các ngươi biết sự thật.

34 Không phải ta cần lời chứng của Giăng; ta nói những điều nầy để các ngươi được cứu.

35 Giăng như một cái đèn cháy sáng, còn các ngươi vui lòng tạm nhận ánh sáng của ông ấy.

36 Nhưng có một lời chứng về ta còn lớn hơn lời chứng của Giăng nữa. Những gì Cha giao cho ta làm chứng tỏ rằng Ngài đã sai ta đến.

37 Chính Cha, Đấng đã sai ta đến làm chứng cho ta. Các ngươi chưa nghe tiếng Ngài và chưa hề thấy mặt Ngài.

38 Những lời dạy của Ngài không ở trong lòng các ngươi vì các ngươi không chịu tin Đấng Cha sai đến.

39 Các ngươi tra xem Thánh Kinh, vì tin rằng nhờ đó mà các ngươi sẽ được sống đời đời. Chính Thánh Linh làm chứng về ta.

40 Tuy nhiên các ngươi không chịu đến cùng ta để được sống!

41 Ta không cần lời ca tụng của loài người.

42 Nhưng ta biết các ngươi chẳng có tình yêu của Thượng Đế trong lòng.

43 Ta từ Cha mà đến và nói thay cho Ngài, nhưng các ngươi lại không bằng lòng tiếp nhận ta. Nếu có kẻ khác tự nhân danh mà đến chắc các ngươi sẽ tiếp nhận.

44 Làm sao các ngươi tin được nếu các ngươi chỉ thích nhận lời ca tụng lẫn

nhau mà không hề tìm lời khen ngợi từ Thượng Đế duy nhất?
45 Đừng lầm tưởng rằng ta sẽ tố cáo các ngươi trước mặt Cha. Mô-se, người mà các ngươi đang trông mong, mới chính là người lên án các ngươi.
46 Nếu các ngươi thật tin Mô-se thì chắc hẳn cũng đã tin ta vì Mô-se đã viết về ta.
47 Nhưng vì các ngươi không tin điều Mô-se viết, thì làm sao các ngươi tin điều ta nói cho được?”

6

Hơn năm ngàn người được thết đãi
(Ma 14:13–21; Mác 6:30–44; Lu 9:10–17)

1 Sau đó, Chúa Giê-xu băng qua hồ Ga-li-lê, hồ nầy cũng có tên là Ti-bê-ri-át.
2 Có rất đông người đi theo Ngài vì họ đã thấy nhiều phép lạ chữa bệnh của Ngài.
3 Chúa Giê-xu lên một ngọn đồi và ngồi với các môn đệ.
4 Đại lễ Vượt Qua của Do-thái gần đến.
5 Ngài ngẩng lên thấy một đoàn dân đông đi đến, liền hỏi Phi-líp, “Chúng ta phải mua bánh ở đâu để đủ cho chừng nầy người ăn đây?”
6 Ngài hỏi như thế để thử Phi-líp chứ Ngài biết điều Ngài định làm rồi.
7 Phi-líp đáp, “Tất cả chúng ta phải làm việc nguyên cả tháng mới mua đủ bánh cho mỗi người một ít.”
8 Một môn đệ khác của Ngài là Anh-rê, em của Xi-môn Phia-rơ, báo cáo,
9 “Đây có một cậu bé có năm ổ bánh lúa mạch và hai con cá nhỏ. Nhưng đông thế nầy làm sao cho đủ?”
10 Chúa Giê-xu nói, “Bảo dân chúng ngồi xuống đi.” Nơi đó có nhiều cỏ. Trong số những người ngồi, nếu chỉ tính đàn ông thì có khoảng năm ngàn.
11 Chúa Giê-xu cầm lấy bánh, tạ ơn Thượng Đế và phân phát cho mọi người ngồi đó. Ngài cũng phân phát cá, ai muốn ăn bao nhiêu cũng được.
12 Sau khi mọi người ăn no nê rồi thì Ngài bảo các môn đệ, “Lượm hết những miếng bánh thừa và cá vụn để khỏi phí phạm.”
13 Cho nên họ lượm được đầy mười hai giỏ các miếng thừa từ năm ổ bánh lúa mạch.
14 Sau khi chứng kiến phép lạ nầy mà Chúa Giê-xu đã làm, thì dân chúng bảo nhau, “Đây đúng là nhà tiên tri phải đến thế gian!”
15 Chúa Giê-xu biết họ định ép Ngài, tôn làm vua, liền lánh đi vào trong núi một mình.

Chúa Giê-xu đi trên mặt nước
(Ma 14:22–27; Mác 6:45–52)

16 Chiều đến, các môn đệ
của Chúa Giê-xu đi xuống hồ
Ga-li-lê.
17 Trời tối rồi mà Ngài vẫn
chưa trở lại với các môn đệ.
Họ liền lên một chiếc thuyền
chèo trở lại bờ bên kia về
hướng thành Ca-bê-nâm.
18 Lúc đó có cơn gió mạnh
thổi, làm dậy sóng ào ào
trên mặt hồ.
19 Chèo được khoảng bốn
năm cây số* bỗng họ thấy
Chúa Giê-xu đi trên mặt
nước tiến về phía thuyền.
Họ hốt hoảng.
20 Nhưng Ngài trấn an,
"Đừng sợ! Ta đây mà!"
21 Họ liền vui mừng, rước
Ngài vào thuyền. Lập tức
thuyền cập bờ đúng nơi họ
định đến.

Dân chúng đi tìm Chúa Giê-xu

22 Hôm sau đoàn dân đã ở
bờ hồ bên kia, biết Chúa Giê-
xu không có xuống thuyền
đi chung với các môn đệ, vì
họ ra đi mà không có Ngài đi
chung. Hơn nữa, dân chúng
biết ở đó chỉ có một chiếc
thuyền mà thôi.
23 Tuy nhiên, sau đó có các
thuyền khác từ hồ Ti-bê-ri-
át cập bờ gần nơi dân chúng
ăn, sau khi Chúa tạ ơn.
24 Vì thấy Chúa Giê-xu và
các môn đệ không có ở
đó, nên dân chúng liền lên
thuyền chèo qua Ca-bê-nâm
tìm Ngài.

Chúa Giê-xu là bánh sự sống

25 Khi tìm được Ngài ở
bờ hồ bên kia, họ hỏi Ngài,
"Thưa thầy, thầy đến đây
khi nào?"
26 Chúa Giê-xu đáp, "Ta
bảo thật, các ngươi tìm ta
chẳng phải vì thấy các phép
lạ ta làm mà chỉ vì được ăn
no nê.
27 Đừng phí sức cho thứ đồ
ăn bị hư hỏng, nhưng hãy
ra công về thứ đồ ăn còn
tốt mãi và dẫn đến sự sống
đời đời. Đó là thứ đồ ăn mà
Con Người sẽ cho các ngươi
vì Thượng Đế, Cha Ngài, đã
cho Ngài quyền ấy."
28 Họ hỏi, "Thế thì Thượng
Đế muốn chúng tôi làm gì?"
29 Chúa Giê-xu đáp, "Điều
Thượng Đế muốn các ngươi
làm là tin nhận Đấng Ngài
sai đến."
30 Họ hỏi, "Thầy làm phép
lạ gì để chúng tôi thấy và
tin? Nếu chúng tôi thấy
phép lạ thì chúng tôi sẽ tin
thầy. Thầy làm được gì?
31 Tổ tiên chúng tôi ăn
bánh ma-na trong sa mạc
như Thánh Kinh ghi, 'Ông
ta cho họ ăn bánh từ trời
xuống.' "†
32 Chúa Giê-xu đáp, "Ta
bảo thật, không phải Mô-se
cho các ngươi bánh từ trời
xuống đâu, nhưng chính
Cha ta cho các ngươi bánh
thật từ trời xuống.

* **6:19:** ***bốn năm cây số*** Nguyên văn, "25 hay 30 ếch-ta-đia." † **6:31:** ***Ông ta … trời xuống*** Thi 78:24.

33 Vì bánh của Thượng Đế
là Đấng từ trời xuống, mang
nguồn sống đến cho nhân
loại."

34 Họ thưa, "Vậy xin thầy
cho chúng tôi bánh ấy luôn
luôn!"
35 Chúa Giê-xu đáp, "Ta là
bánh của sự sống. Ai đến
cùng ta sẽ chẳng bao giờ đói,
ai tin ta sẽ không bao giờ
khát.
36 Như ta đã bảo, các
ngươi đã thấy ta rồi nhưng
vẫn không chịu tin.
37 Ai do Cha ta giao cho ta
sẽ đến cùng ta, ta không bao
giờ xua đuổi họ.
38 Vì ta từ trời xuống
không phải để làm theo ý ta,
mà làm theo ý của Đấng sai
ta đến.
39 Ý muốn của Đấng đã
sai ta đến là ta không được
làm mất một người nào mà
Ngài đã giao cho, nhưng ta
sẽ khiến họ sống lại trong
ngày cuối cùng.
40 Đây là ý muốn Cha: Ai
nhìn thấy Con và tin Ngài thì
được sự sống đời đời. Ta sẽ
khiến họ sống lại trong ngày
cuối cùng."

41 Nhưng vì Ngài nói, "Ta
là bánh từ trời xuống," nên
dân chúng xầm xì về Ngài.
42 Họ bảo nhau, "Ông nầy
là Giê-xu, con Giô-xép phải
không? Chúng ta biết rõ
cha mẹ ông ta, tại sao ông
ta dám xưng, 'Ta từ trời
xuống?' "
43 Nhưng Chúa Giê-xu
đáp, "Các ngươi đừng xầm
xì với nhau làm gì.
44 Cha là Đấng đã sai ta
đến. Không ai có thể đến
với ta nếu Cha không dẫn họ
đến; còn ta sẽ khiến người
ấy sống lại trong ngày cuối
cùng.
45 Các nhà tiên tri đã viết,
'Mọi người sẽ được Thượng
Đế dạy bảo.'‡ Người nào
vâng lời Cha và học theo Cha
đều đến cùng ta.
46 Chưa hề có ai thấy Cha
trừ ra Đấng từ Thượng Đế
đến, là đã thấy Ngài mà thôi.
47 Ta bảo thật, ai tin đều
được sống đời đời.
48 Ta là bánh ban sự sống.
49 Tổ tiên các ngươi ăn ma-
na trong sa mạc nhưng vẫn
chết.
50 Đây là bánh từ trời
xuống. Ai ăn bánh nầy sẽ
không chết nữa.
51 Ta là bánh sống từ trời
xuống. Ai ăn bánh nầy sẽ
sống mãi. Bánh đó là thịt ta
mà ta sẽ cho để thế gian nhờ
đó mà sống."
52 Thế là người Do-thái bắt
đầu cãi nhau rằng, "Người
nầy làm sao lấy thịt mình
cho chúng ta ăn được?"
53 Chúa Giê-xu nói với họ,
"Ta bảo thật, các ngươi phải
ăn thịt và uống huyết Con
Người, nếu không sẽ chẳng
nhận được sự sống trong các
ngươi đâu.
54 Ai ăn thịt ta và uống
huyết ta sẽ nhận được sự

‡ **6:45:** ***'Mọi người ... dạy bảo.'*** Ê-sai 54:13.

sống đời đời. Ta sẽ khiến
người ấy sống lại trong ngày
cuối cùng.
55 Vì thịt ta chính là thức
ăn, huyết ta chính là thức
uống.
56 Ai ăn thịt ta và uống
huyết ta thì sống trong ta và
ta sống trong người ấy.
57 Cha Hằng Sống đã sai ta
đến và ta sống là nhờ Ngài.
Vì thế, ai ăn nuốt ta cũng sẽ
sống bởi ta.
58 Ta không phải như bánh
mà tổ tiên các ngươi đã ăn
rồi chết. Ta là bánh từ trời
xuống, ai ăn bánh nầy sẽ
sống mãi."
59 Chúa Giê-xu nói những
điều ấy khi đang dạy dỗ
trong hội đường ở thành Ca-
bê-nâm.

Nhiều môn đệ bỏ Chúa Giê-xu

60 Khi các môn đệ Ngài
nghe thế thì nhiều người
bảo, "Lời dạy nầy thật khó,
ai mà nghe được?"
61 Biết họ đang bàn tán
nhau về lời dạy ấy nên Ngài
hỏi, "Có phải lời dạy nầy làm
các con khó chịu không?
62 Nếu các con thấy Con
Người trở lên nơi xuất xứ
của Ngài thì sao?
63 Chính thần linh cho sự
sống, còn xác thịt chẳng ích
gì. Những lời ta đã nói cùng
các con là thần linh và sự
sống.
64 Tuy nhiên có vài người
trong các con không chịu
tin." Ngài nói vậy vì ngay
từ đầu Chúa Giê-xu đã biết
trước những ai không tin
Ngài và ai là kẻ phản Ngài.
65 Ngài tiếp, "Chính vì thế
mà ta đã bảo các con 'Chẳng
ai có thể đến cùng ta được
nếu Thượng Đế không đưa
đến.' "
66 Sau khi Chúa Giê-xu nói
thế thì nhiều môn đệ rút lui,
không đi theo Ngài nữa.
67 Chúa Giê-xu hỏi mười
hai môn đệ, "Còn các con có
muốn rút lui không?"
68 Xi-môn Phia-rơ thưa,
"Thưa Chúa, chúng con biết
đến với ai? Chúa có lời của
sự sống đời đời.
69 Chúng con tin và biết
rằng thầy là Đấng Thánh mà
Thượng Đế sai đến."
70 Chúa Giê-xu tiếp, "Có
phải ta chọn tất cả là mười
hai người trong các con
không? Thế mà một người
trong các con là quỉ!"
71 Ngài muốn nói đến Giu-
đa, con của Xi-môn Ít-ca-ri-
ốt, là một trong số mười hai
người về sau phản Ngài.

7

Các em Chúa Giê-xu không chịu tin

1 Sau đó, Chúa Giê-xu đi
quanh miền Ga-li-lê. Ngài
tránh miền Giu-đia vì các
người Do-thái ở đó tìm cách
giết Ngài.
2 Lễ Lều Tạm của dân Do-
thái gần đến,
3 nên các em Ngài bảo,
"Anh hãy rời vùng nầy, đi
đến miền Giu-đia, để cho
các người theo anh ở đó

cũng được thấy những phép
lạ anh làm nữa.
4 Ai muốn được người ta
biết đến thì không giấu diếm
điều mình làm. Vì anh đã
làm những điều lạ lùng nầy
thì phải cho thiên hạ biết
đến anh chứ!"
5 Ngay đến chính các em
Ngài cũng không tin Ngài.
6 Chúa Giê-xu bảo họ,
"Thì giờ chưa tiện cho anh,
nhưng với các em thì giờ lúc
nào cũng thuận tiện.
7 Thế gian không thể ghét
các em được, nhưng thế
gian ghét anh vì anh chỉ ra
những điều ác họ làm.
8 Thôi các em lên dự lễ đi.
Anh không đi lần nầy đâu vì
thì giờ chưa tiện cho anh."
9 Nói xong, Ngài ở nán lại
miền Ga-li-lê.
10 Tuy nhiên, sau khi các
em Ngài đã đi lên dự lễ thì
Chúa Giê-xu cũng lên nhưng
đi kín đáo, không để ai thấy.
11 Các người Do-thái đi tìm
Ngài trong kỳ lễ hỏi rằng,
"Ông ta đâu rồi?"
12 Có nhiều lời xầm xì
trong quần chúng về Ngài.
Người thì nói, "Ông ta là
người tốt." Kẻ khác thì
bảo, "Không, ông ta bịp dân
chúng đó thôi."
13 Nhưng không ai dám
bàn tán công khai về Ngài vì
họ sợ các người Do-thái.

Chúa Giê-xu dạy trong kỳ lễ
ở Giê-ru-sa-lem

14 Giữa kỳ lễ*, Chúa Giê-xu
đi vào đền thờ giảng dạy.
15 Các người Do-thái rất
kinh ngạc và hỏi nhau, "Làm
sao mà người nầy biết quá
nhiều như thế, trong khi
chưa bao giờ đặt chân đến
trường?"
16 Chúa Giê-xu đáp,
"Những điều ta dạy không
phải tự ta mà do Đấng đã sai
ta đến.
17 Ai làm theo ý muốn
Thượng Đế sẽ biết rằng điều
ta dạy là do Thượng Đế hay
tự ý ta.
18 Ai dạy theo ý riêng thì
chỉ tìm vinh dự cho mình
thôi. Nhưng ai tìm vinh dự
cho Đấng sai mình đến là
người ngay thật, trong người
ấy không có điều gì giả dối.
19 Mô-se đã ban hành Luật
Lệ cho các ngươi nhưng
không ai trong các ngươi tôn
trọng Luật Lệ. Tại sao các
ngươi tìm cách giết ta?"
20 Họ trả lời, "Ông bị quỉ
ám. Ai tìm cách giết ông?"
21 Chúa Giê-xu đáp, "Ta
làm một phép lạ mà các
ngươi đều kinh ngạc.
22 Mô-se ban cho các
ngươi luật về phép cắt
dương bì. Thật ra không
phải Mô-se cho các ngươi
luật ấy mà là các tổ tiên. Cho
nên các ngươi cắt dương bì
trong ngày Sa-bát.
23 Nếu các ngươi làm lễ cắt
dương bì trong ngày Sa-bát

* **7:14:** ***lễ*** Đây là lễ Lều Tạm hay Chòi Lá. Xem câu 2 và Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

để khỏi vi phạm luật lệ Mô-se thì tại sao các ngươi bất bình khi ta khiến một bệnh nhân hoàn toàn bình phục trong ngày Sa-bát?
24 Đừng phán đoán theo bề ngoài mà hãy phán đoán cho đúng."

Chúa Giê-xu có phải là Đấng Cứu Thế không?

25 Một vài người ở Giê-ru-sa-lem hỏi, "Đây có phải là người mà họ tìm cách giết không?
26 Thế sao ông ta công khai giảng dạy mà chẳng ai làm gì cả? Không chừng các nhà lãnh đạo biết chắc rằng ông ta là Đấng Cứu Thế.
27 Khi Đấng Cứu Thế đến sẽ không ai biết Ngài từ đâu đến, chứ còn người nầy thì chúng ta biết rõ gốc gác."
28 Đang khi dạy trong đền thờ thì Chúa Giê-xu kêu lên, "Các ngươi biết ta và cũng biết ta từ đâu đến. Ta không tự lấy quyền mình mà đến. Đấng đã sai ta đến là chân thật. Các ngươi không biết Ngài
29 nhưng ta biết Ngài, vì ta từ Ngài mà đến và Ngài là Đấng đã sai ta."
30 Khi nghe như thế thì dân chúng muốn bắt Chúa Giê-xu nhưng không ai dám ra tay vì thời điểm của Ngài chưa đến.
31 Tuy nhiên có nhiều người trong quần chúng tin Ngài. Họ hỏi nhau, "Khi Đấng Cứu Thế đến, liệu Ngài có làm nhiều phép lạ hơn người nầy không?"

Các nhà lãnh đạo Do-thái tìm cách bắt Chúa Giê-xu

32 Người Pha-ri-xi nghe quần chúng xì xào như thế về Chúa Giê-xu, liền cùng các giới trưởng tế sai một số lính gác đền thờ đến bắt Ngài.
33 Chúa Giê-xu bảo, "Ta còn ở với các ngươi một thời gian ngắn nữa, rồi ta sẽ trở về cùng Đấng đã sai ta.
34 Các ngươi sẽ tìm ta nhưng không gặp được, vì các ngươi không thể đến được nơi ta ở."
35 Người Do-thái hỏi nhau, "Ông nầy đi đâu mà chúng ta không tìm được? Chẳng lẽ ông ta đi đến các thành phố Hi-lạp có dân ta cư ngụ để giảng cho người Hi-lạp sao?
36 Ông ta bảo, 'Các ngươi sẽ tìm ta nhưng không tìm được và rằng các ngươi không thể đến nơi ta ở.' Như thế nghĩa là gì?"

Chúa Giê-xu giảng về Thánh Linh

37 Vào ngày cuối cùng và cũng là ngày quan trọng nhất của kỳ lễ, Chúa Giê-xu đứng dậy kêu lên rằng, "Ai khát hãy đến cùng ta mà uống.
38 Người nào tin ta thì suối nước sống sẽ tuôn tràn từ tấm lòng người ấy như Thánh Kinh đã viết."

39 Ngài muốn nói đến
Thánh Linh. Lúc bấy giờ
Thánh Linh chưa đến trên
ai vì Chúa Giê-xu chưa được
hiển vinh. Nhưng sau đó
những người tin Ngài sẽ
nhận Thánh Linh.

Dân chúng bàn cãi về Chúa Giê-xu

40 Khi quần chúng nghe
Ngài nói như thế thì một số
người bảo, "Người nầy quả
thật là nhà tiên tri![†]"

41 Kẻ khác lại nói, "Ông ta
là Đấng Cứu Thế!" Nhưng
có người cãi, "Đấng Cứu Thế
mà xuất thân từ Ga-li-lê à?
42 Thánh Kinh chép rằng
Đấng Cứu Thế sẽ thuộc dòng
vua Đa-vít và xuất thân ở
Bết-lê-hem, thị trấn mà vua
Đa-vít đã cư ngụ."

43 Cho nên dân chúng bất
đồng ý với nhau về Ngài.

44 Có vài người trong vòng
họ muốn bắt Ngài, tuy nhiên
không ai dám đụng đến
Ngài.

Các lãnh tụ Do-thái không chịu tin

45 Khi các lính gác đền thờ
trở về thì các giới trưởng tế
và người Pha-ri-xi hỏi, "Sao
mấy anh không giải ông ta
đến đây?"

46 Toán lính trả lời, "Chưa
hề có ai ăn nói như người
nầy!"

47 Mấy người Pha-ri-xi
bảo, "Chắc mấy anh cũng
bị ông Giê-xu gạt gẫm rồi
chứ gì!

48 Hay là có ai trong giới
lãnh đạo hoặc người Pha-ri-
xi tin theo ông ta rồi sao?
Không thể được!

49 Đám dân nầy chẳng biết
gì về luật lệ cả, thật đáng bị
Thượng Đế nguyền rủa!"

50 Ni-cô-đem, thuộc nhóm
Pha-ri-xi, là người trước đây
đã đến thăm Chúa Giê-xu, có
mặt[‡] ở đó. Ông lên tiếng,

51 "Luật chúng ta không
thể buộc tội ai trước khi
nghe người ấy tự bênh vực
để biết những gì người ấy
làm."

52 Họ đáp, "Vậy ra ông
cũng xuất thân từ Ga-li-lê à!
Ông hãy nghiên cứu Thánh
Kinh đi, sẽ thấy không có
nhà tiên tri nào từ Ga-li-lê ra
cả."

53 Rồi ai về nhà nấy.

8

Người đàn bà bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình

1 Chúa Giê-xu lên núi Ô-
liu.

2 Sáng hôm sau Ngài trở lại
đền thờ thì dân chúng tụ tập
xung quanh. Ngài liền ngồi
xuống dạy dỗ họ.

3 Lúc ấy, các giáo sư luật
và người Pha-ri-xi dẫn đến
một người đàn bà bị bắt quả
tang phạm tội ngoại tình. Họ
bắt chị đứng trước mặt mọi
người

[†] **7:40:** ***nhà tiên tri*** Có thể họ cho rằng đó là nhà tiên tri mà Thượng Đế bảo Mô-se là Ngài sẽ sai đến. [‡] **7:50:** ***Ni-cô-đem, ... có mặt*** Câu chuyện Ni-cô-đem đến thăm Chúa Giê-xu được chép trong Gi 3:1–21.

4 rồi hỏi Chúa Giê-xu,
“Thưa thầy, chị nầy bị bắt
quả tang đang phạm tội
ngoại tình.
5 Luật Mô-se qui định
rằng hạng đàn bà như thế
phải bị ném đá chết. Còn
thầy thì nghĩ chúng tôi phải
làm gì?”
6 Họ hỏi như thế cốt ý gài
bẫy Ngài để có cớ tố cáo
Ngài. Nhưng Chúa Giê-xu
cúi xuống lấy ngón tay viết
trên đất.
7 Vì họ vẫn tiếp tục hỏi
mãi, Ngài ngước lên bảo, “Ai
ở đây chưa hề phạm tội thì
hãy ném viên đá đầu tiên
vào chị nầy.”
8 Rồi Ngài lại cúi xuống
viết trên đất.
9 Ai nghe vậy cũng lần lượt
bỏ ra hết, già trước rồi đến
trẻ. Chúa Giê-xu ở lại một
mình, còn người đàn bà vẫn
đang đứng trước mặt Ngài.
10 Ngài ngẩng lên hỏi chị,
“Họ đâu cả rồi chị? Không
ai buộc tội chị sao?”
11 Chị đáp, “Thưa thầy,
không ai cả.”
Chúa Giê-xu bảo, “Tôi
cũng không buộc tội chị.
Thôi chị về đi, từ nay trở đi
đừng phạm tội nữa.”*

*Chúa Giê-xu là ánh sáng
của trần gian*

12 Sau đó Chúa Giê-xu nói
chuyện với dân chúng. Ngài
tuyên bố, “Ta là ánh sáng
của trần gian. Ai theo ta
sẽ không sống trong tối tăm
nhưng có ánh sáng của sự
sống.”
13 Người Pha-ri-xi nói với
Ngài, “Khi thầy tự làm
chứng cho mình thì lời
chứng của thầy không có giá
trị gì.”
14 Chúa Giê-xu đáp, “Mặc
dù ta làm chứng về ta,
nhưng những điều ta nói là
thật, vì ta biết ta từ đâu đến
và sẽ đi đâu. Các ngươi
không biết ta từ đâu đến và
sẽ đi đâu.
15 Các ngươi phán đoán
theo tiêu chuẩn loài người.
Còn ta không phán đoán ai.
16 Nhưng hễ ta phán đoán
thì phán đoán của ta là
đúng, vì ta không tự mình
hành động; Cha ta, là Đấng
sai ta đến, làm chứng cho ta.
17 Luật các ngươi qui định
rằng khi hai nhân chứng
cùng khai giống nhau thì
các ngươi phải chấp nhận lời
chứng ấy.
18 Ta là nhân chứng thứ
nhất cho ta, và Cha ta tức
Đấng sai ta đến, là nhân
chứng thứ hai.”
19 Họ hỏi, “Cha thầy ở
đâu?”
Chúa Giê-xu đáp, “Các
ngươi không biết ta, cũng
không biết Cha ta. Nếu các
ngươi biết ta thì hẳn phải
biết Cha ta nữa.”
20 Chúa Giê-xu nói những
lời ấy khi đang dạy dỗ trong
đền thờ, gần nơi để hộp
đựng tiền dâng hiến. Tuy
nhiên không ai dám bắt

* **8:11:** Tất cả các bản Hi-lạp cổ xưa không có phần 7:53–8:11. Một số bản thì đặt phần nầy ở một chỗ khác.

Ngài, vì thời điểm Ngài chưa đến.

Người Do-thái không hiểu Chúa Giê-xu

21 Chúa Giê-xu lại dạy dỗ nữa. Ngài bảo họ rằng, "Ta sẽ ra đi, các ngươi sẽ tìm ta nhưng các ngươi sẽ chết trong tội lỗi mình. Các ngươi sẽ không đến được nơi ta đi."

22 Người Do-thái hỏi nhau, "Ông ta bảo chúng ta không thể đến được nơi ta đi. Vậy ông ta sẽ tự tử à?"

23 Chúa Giê-xu đáp, "Các ngươi thuộc về trần thế, còn ta từ trên cao xuống. Các ngươi thuộc về trần gian nầy nhưng ta không thuộc về trần gian.

24 Vì thế ta đã nói rằng các ngươi sẽ chết trong tội lỗi mình. Thật vậy, các ngươi sẽ chết trong tội lỗi mình, nếu các ngươi không tin ta là Đấng† từ trời xuống."

25 Họ hỏi lại, "Vậy ông là ai?"

Chúa Giê-xu đáp, "Ta là Đấng đã nói với các ngươi từ lúc đầu.

26 Ta có nhiều điều phải nói và phán đoán về các ngươi. Tuy nhiên ta chỉ nói cho thế gian những điều ta đã nghe từ Đấng sai ta đến. Ngài nói ra sự thật."

27 Họ không hiểu là Ngài đang nói với họ về Cha Ngài.

28 Nên Chúa Giê-xu tiếp, "Khi các ngươi treo Con Người lên‡ thì sẽ biết rằng ta là Đấng ấy. Các ngươi sẽ biết rằng ta không làm điều gì tự quyền mình, nhưng chỉ nói điều gì Cha chỉ dạy.

29 Đấng sai ta đến ở cùng ta. Ngài không để ta một mình, vì ta luôn luôn làm điều vừa lòng Ngài."

30 Sau khi nghe Chúa Giê-xu nói như thế thì nhiều người tin Ngài.

Chúa Giê-xu nói về sự giải thoát khỏi tội lỗi

31 Chúa Giê-xu bảo những người Do-thái đã tin Ngài rằng, "Nếu các ngươi trung thành với lời dạy của ta thì các ngươi sẽ là môn đệ thật của ta.

32 Các ngươi sẽ biết sự thật, và sự thật sẽ giải thoát các ngươi."

33 Họ đáp, "Chúng tôi là con cháu Áp-ra-ham, chưa hề làm tôi mọi ai. Tại sao thầy lại nói chúng tôi sẽ được giải thoát?"

34 Chúa Giê-xu đáp, "Ta bảo thật, ai phạm tội là tôi mọi của tội lỗi.

35 Kẻ tôi mọi không sống mãn đời với gia đình nhưng con cái thì suốt đời thuộc về gia đình.

† **8:24:** ***Đấng (Tự Hữu)*** Đây là danh xưng Thượng Đế dùng trong Cựu Ước. Xem Ê-sai 41:4; 43:10; Xuất 3:14. Tuy nhiên danh xưng nầy cũng có thể có nghĩa "Ta là Đấng Cứu Thế." Xem câu 28. ‡ **8:28:** ***treo ... lên*** Có nghĩa là bị đóng đinh vào thập tự giá và bị treo lên để cho chết. Cũng có nghĩa là được đem từ cõi chết lên thiên đàng.

36 Cho nên nếu Con giải
thoát các ngươi, thì các
ngươi sẽ thật được tự do.
37 Ta biết các ngươi là con
cháu Áp-ra-ham. Nhưng
các ngươi tìm cách giết ta, vì
các ngươi không chấp nhận
lời dạy của ta.
38 Ta nói điều ta đã thấy
nơi Cha, còn các ngươi làm
điều cha các ngươi dặn bảo."
39 Họ đáp, "Cha chúng tôi
là Áp-ra-ham."
Chúa Giê-xu bảo, "Nếu các
ngươi thật là con cháu Áp-
ra-ham thì cũng sẽ làm như
chính Áp-ra-ham đã làm.
40 Ta là người nói cho các
ngươi biết sự thật mà ta đã
nghe từ Thượng Đế, nhưng
các ngươi tìm cách giết ta.
Áp-ra-ham không hề làm
như thế bao giờ!
41 Các ngươi làm giống
như điều cha mình đã làm."
Họ đáp, "Chúng tôi đâu có
phải là con hoang. Thượng
Đế là Cha chúng tôi. Chúng
tôi chỉ có một Cha mà thôi."
42 Chúa Giê-xu bảo họ,
"Nếu Thượng Đế là Cha thật
của các ngươi thì các ngươi
sẽ yêu ta vì ta đến từ Thượng
Đế và hiện nay ta đang có
mặt tại đây. Ta không lấy
quyền mình mà đến, nhưng
Thượng Đế đã sai ta đến.
43 Các ngươi không hiểu
điều ta nói, vì các ngươi
không chịu chấp nhận lời
dạy của ta.
44 Các ngươi thuộc về cha
mình là ma quỉ, và làm theo
ý muốn nó. Từ lúc đầu
nó là kẻ giết người và lúc
nào cũng nghịch lại sự thật,
vì trong nó chẳng hề có sự
thật. Khi nó nói dối, nó lộ
bản tính thật của nó, vì nó
là đứa nói dối và là cha của
sự dối trá.
45 Nhưng vì ta nói sự thật
nên các ngươi không chịu
tin.
46 Có ai trong các ngươi
buộc tội ta được không?
Nếu ta nói sự thật, tại sao
các ngươi không tin ta?
47 Ai thuộc về Thượng Đế
thì nghe lời Thượng Đế.
Các ngươi không thuộc về
Thượng Đế nên các ngươi
không nghe lời Ngài."

*Chúa Giê-xu nói về Ngài
và về Áp-ra-ham*

48 Người Do-thái đáp,
"Chúng tôi bảo ông là người
Xa-ma-ri và bị quỉ ám, có
đúng không?"
49 Chúa Giê-xu trả lời, "Ta
không bị quỉ ám. Ta tôn
kính Cha ta, còn các ngươi
làm nhục ta.
50 Ta không tìm kiếm uy
danh cho riêng mình. Có
một Đấng đang tìm uy danh
cho ta. Ngài là quan án xét
xử.
51 Ta bảo thật, người nào
vâng theo lời dạy của ta sẽ
chẳng bao giờ chết."
52 Người Do-thái bảo Chúa
Giê-xu, "Bây giờ chúng tôi
thấy đúng là ông bị quỉ ám!
Áp-ra-ham và các nhà tiên
tri cũng đã chết còn ông bảo
rằng, 'Người nào vâng theo

lời dạy của ta sẽ chẳng bao giờ chết!'
53 Ông tổ chúng tôi là Áp-ra-ham đã chết; ông dám cho mình lớn hơn Áp-ra-ham sao? Các nhà tiên tri cũng đã chết. Vậy ông tự xưng là ai?"
54 Chúa Giê-xu đáp, "Nếu ta tự tìm vinh dự cho mình thì vinh dự ấy không có giá trị gì. Đấng tôn cao ta là Cha ta trên trời. Đấng mà các ngươi nhận là Thượng Đế mình.
55 Các ngươi chưa thật biết Ngài, nhưng ta biết Ngài. Nếu ta nói ta không biết Ngài, thì ta cũng nói dối như các ngươi. Nhưng ta biết Ngài và vâng lời Ngài.
56 Tổ tiên các ngươi là Áp-ra-ham, hớn hở mong được thấy ngày ta đến trần gian. Ông đã thấy và mừng rỡ."
57 Người Do-thái bảo, "Ông làm sao mà thấy được Áp-ra-ham trong khi ông chưa đầy năm mươi tuổi?"
58 Chúa Giê-xu đáp, "Ta bảo thật, trước khi Áp-ra-ham sinh ra đã có ta."
59 Khi nghe Ngài nói thế thì họ liền lượm đá để ném Ngài, nhưng Chúa Giê-xu lẩn tránh và ra khỏi đền thờ.

9

Chữa lành người mù từ lúc mới sinh
1 Chúa Giê-xu đang đi đường, Ngài thấy một người mù từ lúc mới sinh.
2 Các môn đệ hỏi Ngài, "Thưa thầy, tại tội lỗi của anh nầy hay của cha mẹ mà anh sinh ra đã bị mù?"
3 Chúa Giê-xu đáp, "Không phải tại tội của anh hay của cha mẹ mà anh bị mù. Anh bị mù để cho quyền năng của Thượng Đế được bày tỏ trong anh ta.
4 Trong khi còn ban ngày, chúng ta phải làm việc của Đấng đã sai ta đến. Đêm xuống thì không ai làm việc được.
5 Trong khi còn ở trong thế gian ta là ánh sáng của thế gian."
6 Nói xong Ngài nhổ nước miếng xuống đất trộn thành bùn xức vào mắt người mù.
7 Rồi Ngài bảo anh, "Đi đến hồ Xi-lôm rửa đi." (Xi-lôm có nghĩa là "người được sai đi.") Anh đi rửa và khi trở về thì mắt thấy được.
8 Hàng xóm, láng giềng và những người đã thấy anh thường ăn xin mới hỏi, "Đây có phải là người trước kia vẫn ngồi ăn xin không?"
9 Người thì nói, "Chính hắn chứ ai!" Nhưng kẻ khác bảo, "Không, chắc là một người nào giống hắn thôi." Anh mù nói, "Chính tôi đây."
10 Họ hỏi, "Làm sao mà bây giờ anh thấy được?"
11 Anh đáp, "Có một ông tên Giê-xu lấy bùn xức vào mắt tôi rồi bảo tôi đi rửa ở hồ Xi-lôm. Tôi đi rửa xong liền thấy đường."
12 Họ hỏi, "Ông ta đâu?"

Anh đáp, “Tôi không biết.”

Người Pha-ri-xi gạn hỏi về việc
chữa lành người mù

13 Cho nên họ liền dẫn người trước bị mù đến với các người Pha-ri-xi.
14 Ngày mà Chúa Giê-xu lấy bùn chữa lành anh mù là ngày Sa-bát.
15 Các người Pha-ri-xi hỏi anh, “Làm sao anh thấy đường được vậy?”

Anh đáp, “Ông ấy lấy bùn xức vào mắt tôi, tôi rửa xong, bây giờ thấy được.”
16 Vài người Pha-ri-xi nói rằng, “Người nầy không phải từ Thượng Đế đến đâu, vì không tôn trọng ngày Sa-bát.”

Nhưng kẻ khác cãi, “Người có tội sao làm được những phép lạ như thế nầy?” Thế là họ bất đồng ý và chia phe ra.
17 Họ hỏi người mù, “Anh nghĩ sao về người đã chữa cho anh được sáng mắt?”

Anh đáp, “Ông ta là nhà tiên tri.”
18 Người Do-thái không tin rằng một người trước kia bị mù mà bây giờ lại thấy đường nên họ cho gọi cha mẹ anh đến.
19 Họ hỏi, “Đây có phải là đứa con mà ông bà nói là bị mù không? Sao bây giờ nó thấy được?”
20 Cha mẹ anh đáp, “Đúng nó là con chúng tôi, nó bị mù từ lúc mới sinh.
21 Nhưng chúng tôi cũng không hiểu tại sao bây giờ nó thấy được hoặc ai đã mở mắt cho nó. Các ông hãy hỏi nó đi vì nó lớn rồi, nó tự trả lời được.”
22 Cha mẹ anh nói thế vì sợ người Do-thái. Họ vốn đồng ý với nhau rằng, hễ ai xưng nhận Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế, sẽ bị đuổi ra khỏi hội đường.
23 Vì thế nên cha mẹ anh mới nói, “Nó lớn rồi, hãy hỏi nó đi.”
24 Một lần nữa họ gọi người trước kia bị mù đến bảo, “Anh hãy hứa danh dự trước mặt Thượng Đế là anh sẽ nói sự thật! Chúng ta biết người nầy là kẻ tội lỗi.”
25 Anh đáp, “Tôi chẳng biết ông ta có tội hay không. Tôi chỉ biết một điều: Trước đây tôi mù, bây giờ tôi thấy được.”
26 Họ hỏi, “Ông ta chữa anh như thế nào? Ông ta làm sao mà anh thấy đường trở lại?”
27 Anh đáp, “Tôi đã kể cho các ông rồi mà các ông chẳng chịu nghe. Tại sao các ông muốn nghe lần nữa? Hay là các ông cũng muốn làm môn đệ ông ta?”
28 Họ mắng anh “Mầy mới là môn đệ của hắn, còn chúng ta là môn đệ của Mô-se.
29 Chúng ta biết Thượng Đế phán qua Mô-se; còn người nầy thì chúng ta không biết từ đâu đến.”

30 Anh đáp, “Lạ chưa! Một
người đã mở mắt cho tôi
thấy đường mà các ông bảo
là không biết từ đâu đến!
31 Chúng ta biết Thượng
Đế không nghe lời kẻ có tội,
nhưng nghe lời cầu xin của
người thờ kính và vâng lời
Ngài.
32 Xưa nay chưa hề có ai
nghe người nào mở mắt kẻ
mù từ thuở mới sinh.
33 Nếu ông nầy chẳng phải
từ Thượng Đế đến chắc
chắn không làm gì được
đâu.”
34 Họ đáp, “Mầy sinh ra tội
lỗi ngập đầu mà còn dám lên
mặt dạy chúng ta à?” Họ
liền đuổi anh ta ra.

Bệnh mù thiêng liêng

35 Khi Chúa Giê-xu nghe họ
đuổi anh ra, Ngài gặp anh
liền hỏi, “Anh có tin nơi Con
Người không?”
36 Anh đáp, “Thưa ông,
Con Người là ai để tôi tin?”
37 Chúa Giê-xu bảo, “Anh
đã gặp Ngài và Con Người là
người đang nói chuyện với
anh.”
38 Anh kêu lên, “Lạy Chúa,
tôi tin.” Rồi liền quì xuống
bái lạy Ngài.
39 Chúa Giê-xu nói, “Ta
đến để xét xử thế gian. Ta
đến để kẻ mù* được thấy,
còn người thấy lại hóa mù.”
40 Mấy người Pha-ri-xi
đứng gần đó nghe thế liền
hỏi, “Ông nói chúng tôi
cũng mù luôn à?”
41 Chúa Giê-xu đáp, “Nếu
các anh mù thật, thì không
có tội gì. Nhưng vì các anh
vẫn cho rằng mình thấy, nên
tội các anh vẫn còn đó.”

10

Người chăn và bầy chiên

1 Chúa Giê-xu dạy, “Ta bảo
thật, kẻ nào không vào ràn
chiên bằng cổng chính mà
trèo vào bằng ngả khác, là
phường trộm cướp.
2 Còn ai đi vào bằng cổng
chính là người chăn chiên.
3 Người gác cổng mở cửa
cho người chăn. Chiên nghe
tiếng người chăn. Người kêu
tên từng con chiên của mình
rồi dắt chúng ra.
4 Khi đã đưa chiên ra hết,
người chăn đi trước, chiên
theo sau, vì chiên quen tiếng
người ấy.
5 Nhưng chiên sẽ không
bao giờ theo người lạ.
Chúng sẽ chạy trốn vì chiên
không nhận ra tiếng người
lạ.”
6 Chúa Giê-xu thuật
chuyện nầy cho họ nghe
nhưng họ không hiểu ý
nghĩa là gì.

*Chúa Giê-xu là người
chăn tận tụy*

7 Chúa Giê-xu lại dạy dỗ
nữa, “Ta bảo thật: Ta là cửa
của chiên.
8 Tất cả những kẻ đến
trước ta đều là quân trộm
cướp nhưng chiên không
nghe chúng nó.

* **9:39:** ***kẻ mù*** Chúa Giê-xu muốn nói những người mù thiêng liêng (không hiểu biết), không phải mù theo thể xác.

9 Ta là cái cửa. Ai đi vào
qua cửa của ta sẽ được cứu.
Người ấy vào ra và gặp đồng
cỏ xanh.
10 Kẻ trộm chỉ đến để đánh
cắp, chém giết và hủy diệt.
Nhưng ta đến để cho chiên
được sống sung túc.
11 Ta là người chăn tận tụy.
Người chăn tận tụy bằng
lòng hi sinh mạng sống vì
chiên.
12 Kẻ chăn thuê khác với
người chăn thật vì chiên
không phải của nó. Lúc thấy
muông sói đến, nó liền bỏ
chiên lại và chạy thoát thân.
Muông sói cắn xé, làm chiên
tản lạc hết.
13 Kẻ chăn thuê chỉ là
người làm mướn nên không
hết lòng lo cho chiên.
14-15 Ta là người chăn tận
tụy. Ta biết chiên ta như Cha
biết ta. Chiên ta biết ta như
ta biết Cha ta. Ta bằng lòng
hi sinh mạng sống vì chiên
ta.
16 Ta còn có những chiên
khác không thuộc về bầy
nầy. Ta cũng phải tìm dẫn
chúng về để chúng cũng
nghe tiếng ta, và rồi sẽ chỉ có
một bầy chiên và một người
chăn mà thôi*.
17 Cha yêu ta vì ta bằng
lòng hi sinh mạng sống
mình để ta có thể nhận lại
mạng sống ấy.
18 Không ai cướp mạng
sống ta được. Ta tình
nguyện hi sinh mạng sống
mình. Ta có quyền hi sinh
mạng sống và có quyền lấy
lại. Đó là điều Cha ta bảo ta
làm."
19 Vì những lời ấy nên
người Do-thái lại bất đồng ý
với nhau.
20 Nhiều người bảo, "Quỉ
ám khiến ông ta điên rồi!
Sao mấy anh còn nghe ông
ta làm gì?"
21 Nhưng kẻ khác cãi,
"Người bị quỉ ám mà nói
được như người nầy à? Quỉ
làm sao mở mắt người mù
được?"

Các lãnh tụ Do-thái chống Chúa Giê-xu

22 Vào dịp kỷ niệm Lễ
Khánh Thành† đền thờ được
cử hành tại Giê-ru-sa-lem.
Lúc ấy nhằm mùa đông.
23 Chúa Giê-xu đang đi tản
bộ dưới vòm cửa Sô-lô-môn
trong đền thờ,
24 thì người Do-thái tụ tập
quanh Ngài và hỏi rằng,
"Thầy để chúng tôi thắc mắc
đến bao giờ? Nếu thầy thật
là Đấng Cứu Thế xin nói
thẳng cho chúng tôi biết."
25 Chúa Giê-xu đáp, "Ta
đã nói với các ngươi rồi mà
các ngươi không chịu tin.
Những gì ta làm nhân danh
Cha đã chứng tỏ ta là ai.
26 Nhưng các ngươi không
chịu tin, vì các ngươi không
phải là chiên của ta.

* **10:16:** ***Ta còn có những chiên khác ... thôi*** Chúa Giê-xu muốn nói rằng Ngài có những môn đệ không phải là người Do-thái. Xem Gi 11:52. † **10:22:** ***Lễ Khánh Thành*** Đền thờ Hay lễ Ha-nu-ca, một lễ đặc biệt vào tháng chạp khi người Do-thái hân hoan kỷ niệm việc tái thiết đền thờ ở Giê-ru-sa-lem vào năm 165-164 trước công nguyên.

27 Chiên ta quen tiếng ta,
ta biết chiên ta và chúng nó theo ta.
28 Ta cho chúng nó sự sống đời đời; chúng sẽ không bao giờ chết, cũng không ai có thể giật chúng khỏi tay ta.
29 Cha ta đã cho ta các chiên ấy. Ngài lớn hơn tất cả mọi loài‡, không ai có thể cướp chúng khỏi tay Cha ta.
30 Ta với Cha là một."

31 Người Do-thái lại lượm đá để ném Ngài.

32 Nhưng Chúa Giê-xu hỏi họ, "Ta đã làm nhiều điều phúc đức từ Cha mà các ngươi đã thấy. Điều phước đức nào khiến các ngươi muốn giết ta?"

33 Người Do-thái đáp, "Không phải chúng tôi giết ông vì những việc phúc đức ông làm mà vì ông phạm thượng. Ông chỉ là người mà dám tự cho mình là Trời!"

34 Chúa Giê-xu đáp, "Luật Lệ các ngươi có viết rằng, 'Ta bảo, các ngươi là thần'§ kia mà.
35 Nếu Thánh Kinh gọi những người nhận lời của Thượng Đế là 'thần' và Thánh Kinh bao giờ cũng đúng,
36 thì tại sao các ngươi bảo rằng ta phạm thượng khi ta xưng mình là 'Con Trời'? Ta là Đấng Cha đã chọn và sai đến thế gian.
37 Nếu ta không làm những điều Cha ta làm thì đừng tin ta.
38 Nhưng nếu ta làm những điều như Cha ta làm thì dù không tin ta cũng hãy tin những việc làm của ta, để các ngươi biết chắc rằng Cha ta ở trong ta và ta ở trong Cha ta."
39 Một lần nữa họ tìm cách bắt Chúa Giê-xu, nhưng Ngài thoát khỏi tay họ.

40 Sau đó Ngài trở về cư ngụ phía Đông sông Giô-đanh nơi trước đây Giăng làm lễ báp-têm.
41 Nhiều người đến cùng Ngài. Họ bảo, "Giăng không làm phép lạ nào, nhưng tất cả những gì Giăng nói về người nầy đều là thật."
42 Tại đó có nhiều người tin theo Ngài.

11

Cái chết của La-xa-rơ

1 Ở làng Bê-tha-ni có một người tên La-xa-rơ lâm bệnh. Bê-tha-ni là nơi mà Ma-ri và chị là Ma-thê cư ngụ.
2 Ma-ri là người đã xức dầu thơm lên chân của Chúa, rồi lấy tóc mình mà lau. La-xa-rơ, người bị bệnh là anh của Ma-ri.
3 Hai chị em Ma-ri và Ma-thê nhờ người đến báo tin cho Chúa Giê-xu hay, "Thưa Chúa, người Chúa yêu đang bị bệnh."

‡ **10:29:** ***Ngài ... mọi loài*** Vài bản Hi-lạp ghi "Chúng lớn hơn mọi loài."
§ **10:34:** ***Ta bảo ... là thần*** Thi 82:6.

4 Khi được tin, Chúa Giê-
xu bảo, "Bệnh nầy không
đến nỗi chết đâu nhưng để
làm vinh hiển Thượng Đế
và Con Ngài cũng được rạng
danh."
5 Chúa Giê-xu yêu quí Ma-
thê, em cô, và La-xa-rơ.
6 Khi nghe tin La-xa-rơ lâm
bệnh thì Ngài ở nán thêm hai
ngày nữa nơi Ngài đang ở.
7 Rồi Ngài bảo các môn đệ,
"Chúng ta hãy đi trở về miền
Giu-đia."
8 Các môn đệ hỏi, "Thưa
thầy, mới đây người Do-thái
ở đó muốn ném đá giết thầy
mà thầy còn định trở lại đó
sao?"
9 Chúa Giê-xu đáp, "Mỗi
ngày có mười hai giờ phải
không? Ai đi ban ngày sẽ
không vấp, vì thấy đường
nhờ ánh sáng trần thế*.
10 Nhưng ai đi ban đêm sẽ
vấp té vì không có ánh sáng
soi đường."
11 Nói xong Ngài tiếp, "La-
xa-rơ, bạn chúng ta đang
ngủ nhưng ta sẽ đến để
đánh thức anh ấy."
12 Các môn đệ thưa, "Thưa
Chúa, nếu anh ấy ngủ chắc
sẽ lành bệnh."
13 Chúa Giê-xu muốn nói
La-xa-rơ đã chết rồi nhưng
họ lại tưởng Ngài nói đến
giấc ngủ thường.
14 Vì thế Chúa Giê-xu phải
nói rõ ra, "La-xa-rơ chết rồi.
15 Ta mừng cho các con, vì
ta không có ở đó để các con
tin. Nhưng bây giờ chúng ta
hãy đi đến với anh ấy."
16 Thô-ma, còn có tên là
Đi-đim, nói với các môn đệ
khác, "Thôi chúng ta hãy
đi đến đó để cùng chết với
thầy."

Chúa Giê-xu ở Bê-tha-ni

17 Khi đến nơi, Chúa Giê-
xu nghe La-xa-rơ đã chết
và được chôn trong mộ bốn
ngày rồi.
18 Vì Bê-tha-ni chỉ cách
Giê-ru-sa-lem khoảng ba
cây số†,
19 nên có nhiều người Do-
thái đến thăm và an ủi hai
chị em Ma-ri và Ma-thê về
cái chết của anh các cô.
20 Vừa hay tin Chúa Giê-xu
đến, Ma-thê liền đi ra đón
Ngài nhưng Ma-ri thì ngồi lại
nhà.
21 Lúc gặp Chúa Giê-xu,
Ma-thê thổn thức, "Lạy
Chúa, nếu có Chúa đây thì
anh con không chết,
22 nhưng bây giờ con biết
Thượng Đế sẽ ban cho Ngài
bất cứ điều gì Ngài xin."
23 Chúa Giê-xu bảo, "Anh
con sẽ sống lại."
24 Ma-thê thưa, "Con vẫn
biết là anh con sẽ sống lại
trong ngày cuối cùng."
25 Chúa Giê-xu bảo cô, "Ta
là sự sống lại và sự sống. Ai
tin ta thì sẽ sống mặc dù đã
chết.
26 Còn ai sống và tin ta
sẽ không chết nữa. Ma-thê,
con tin như vậy không?"

* **11:9:** ***ánh sáng trần thế*** Hay "ánh sáng mặt trời." † **11:18:** ***ba cây số*** Nguyên văn, "15 ếch-ta-đia."

27 Cô thưa, “Lạy Chúa, con
tin. Con tin rằng Ngài là
Đấng Cứu Thế, Con Thượng
Đế, Đấng phải đến thế
gian.”

Chúa Giê-xu khóc

28 Nói xong, Ma-thê trở
về nhà nói riêng với Ma-ri,
“Thầy đến đây rồi và hỏi
thăm em.”
29 Ma-ri nghe thế vội vàng
đứng dậy đi đón Chúa Giê-
xu.
30 Lúc ấy Chúa Giê-xu
chưa vào làng. Ngài vẫn còn
đang đứng nơi Ma-thê gặp
Ngài.
31 Các người Do-thái đang
có mặt trong nhà để an ủi
Ma-ri thấy cô vội vã đứng
dậy đi, họ liền đi theo vì
tưởng cô ra mộ khóc.
32 Nhưng Ma-ri đi đến
nơi Chúa Giê-xu đang đứng.
Vừa thấy Ngài, Ma-ri quì
xuống nơi chân Ngài nức nở,
“Lạy Chúa, nếu có Chúa đây
thì anh con không chết.”
33 Chúa Giê-xu thấy Ma-ri
khóc và những người đi theo
cô cũng khóc, lòng Ngài bồi
hồi và vô cùng xúc động.
34 Ngài hỏi, “Các anh em
chôn anh ấy ở đâu?”

Họ thưa, “Lạy Chúa, xin
hãy đến xem.”

35 Chúa Giê-xu khóc.
36 Người Do-thái bảo nhau,
“Xem kìa, ông ta yêu anh ấy
quá chừng!”
37 Nhưng một vài người
trong đám họ nói, “Nếu ông
ta đã mở mắt người mù được
chẳng lẽ không thể khiến
La-xa-rơ khỏi chết sao?”

*Chúa Giê-xu khiến La-xa-
rơ sống lại*

38 Ngài lại mủi lòng nữa
liền bước đến mộ.

Mộ là một cái hang có tảng
đá lớn chận miệng lại.
39 Chúa Giê-xu bảo, “Lăn
tảng đá đi!”

Ma-thê, em gái người chết
thưa, “Lạy Chúa sẽ có mùi
hôi xông ra vì anh ấy bị chôn
bốn ngày rồi!”
40 Chúa Giê-xu đáp, “Ta đã
chẳng nói với con là nếu con
tin thì sẽ thấy sự vinh hiển
của Thượng Đế sao?”
41 Họ liền lăn tảng đá đi.
Chúa Giê-xu ngước mắt lên
trời nói, “Lạy Cha, con tạ ơn
Ngài vì Ngài nghe lời con.
42 Con biết rằng Cha nghe
lời Con luôn luôn nhưng
con nói những lời nầy là vì
những người đứng đây, để
họ tin rằng Cha sai con đến.”
43 Nói xong Ngài kêu lớn,
“La-xa-rơ ơi, hãy đi ra!”
44 Người chết đi ra, tay
chân còn quấn vải liệm, có
miếng vải phủ qua mặt.
Chúa Giê-xu bảo họ, “Hãy
mở vải liệm để anh ấy đi.”

*Các lãnh tụ Do-thái
âm mưu giết Chúa Giê-xu*
*(Ma 26:1–5; Mác 14:1–2;
Lu 22:1–2)*

45 Trong số những người
Do-thái đến thăm Ma-ri và
chứng kiến việc Chúa Giê-
xu làm, thì nhiều người tin
Ngài.

46 Nhưng một vài người
trong đám họ đi báo với
người Pha-ri-xi về việc Chúa
Giê-xu đã làm.
47 Cho nên người Pha-ri-
xi cùng các giới trưởng tế
triệu tập Hội đồng Do-thái.
Họ hỏi nhau, "Chúng ta phải
làm sao đây? Người nầy làm
quá nhiều phép lạ.
48 Nếu chúng ta không
ngăn chận thì mọi người sẽ
theo ông ta, rồi quân La-
mã sẽ đến chiếm đền thờ và
quốc gia chúng ta!"
49 Một người trong nhóm
họ tên Cai-pha, đang giữ
chức tế lễ tối cao năm đó, lên
tiếng, "Mấy anh chẳng biết
gì cả!
50 Các anh không biết rằng
chẳng thà một người vì dân
chịu chết còn hơn cả dân tộc
bị tiêu diệt sao?"
51 Ông nói như thế không
phải tự ý mình mà là vì đang
giữ chức tế lễ tối cao năm đó,
nên thật ra ông nói tiên tri
về việc Chúa Giê-xu sẽ phải
chết vì toàn dân.
52 Không những vì dân Do-
thái thôi, mà còn để thu
nhóm tất cả con cái của
Thượng Đế đang bị tản lạc
khắp thế giới.
53 Từ ngày đó trở đi họ lập
mưu giết Ngài.
54 Vì thế Chúa Giê-xu
không đi công khai giữa
người Do-thái nữa. Ngài rời
vùng ấy đến một địa điểm
gần sa mạc, tới một thị trấn
gọi là Ép-ra-im, cư ngụ với
các môn đệ.
55 Đại lễ Vượt Qua của
Do-thái gần đến, nên vô số
người từ vùng quê đổ lên
thành Giê-ru-sa-lem để thi
hành nghi thức tẩy sạch,
chuẩn bị cho ngày đại lễ.
56 Dân chúng đi tìm Chúa
Giê-xu. Họ đứng trong đền
thờ hỏi nhau, "Mấy anh nghĩ
sao? Ông ta dám đến dự Đại
lễ không?"
57 Các giới trưởng tế và
người Pha-ri-xi đã ra lệnh
rằng hễ ai biết Ngài ở đâu
phải báo để họ bắt Ngài.

12

*Chúa Giê-xu cùng các bạn hữu
ở Bê-tha-ni*
(Ma 26:6–13; Mác 14:3–9)

1 Sáu ngày trước lễ Vượt
Qua, Chúa Giê-xu đến làng
Bê-tha-ni, nơi La-xa-rơ cư
ngụ. La-xa-rơ là người mà
Chúa Giê-xu đã khiến từ chết
sống lại.
2 Họ tổ chức một bữa ăn
cho Ngài tại đó. Ma-thê lo
bưng thức ăn, còn La-xa-rơ
là một trong những người
cùng ăn với Ngài.
3 Ma-ri lấy nguyên một
chai đựng một phần tư lít*
dầu thơm nguyên chất rất
đắt tiền xức chân Chúa Giê-
xu rồi lấy tóc mình mà lau.
Mùi thơm của dầu đó bay
tỏa khắp nhà.

* **12:3:** ***một phần tư lít*** Nguyên văn, "litra" hay một cân La-mã, khoảng 327 gờ-ram.

4 Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, một
trong những môn đệ của
Chúa Giê-xu, tức người về
sau phản bội Ngài, có mặt ở
đó. Hắn bảo,
5 "Dầu nầy đáng giá
khoảng ba trăm quan tiền†.
Sao không bán đi lấy tiền ấy
giúp người nghèo?"
6 Giu-đa nói thế không
phải vì lo cho kẻ nghèo đâu
nhưng vì hắn là tên trộm.
Hắn là người giữ hộp tiền và
thỉnh thoảng lấy tiêu riêng.
7 Nhưng Chúa Giê-xu bảo,
"Để cô ta yên! Cô làm việc
rất phải vì đã để dành dầu
thơm đến hôm nay là ngày
chuẩn bị chôn cất ta.
8 Các ngươi lúc nào cũng
có người nghèo ở cạnh
mình‡ chứ không có ta ở bên
luôn đâu."

Âm mưu giết La-xa-rơ

9 Nhiều người nghe Chúa
Giê-xu có mặt ở Bê-tha-ni
nên kéo nhau đến, không
những để xem Chúa Giê-
xu mà còn để xem La-xa-rơ
là người mà Ngài đã khiến
sống lại từ kẻ chết.
10 Cho nên các giới trưởng
tế bàn định giết luôn La-xa-
rơ nữa.
11 Tại vì La-xa-rơ mà nhiều
người Do-thái bỏ họ để tin
theo Chúa Giê-xu.

*Chúa Giê-xu vào thành
Giê-ru-sa-lem*
*(Ma 21:1–11; Mác 11:1–
11; Lu 19:28–40)*

12 Hôm sau dân chúng đến
dự lễ Vượt Qua nghe tin
Chúa Giê-xu sắp vào thành
Giê-ru-sa-lem
13 nên họ lấy nhành chà là
ra mừng đón Ngài, hô lên
rằng,

"Ca ngợi§ Thượng Đế!
Phúc cho Đấng đến trong
danh Ngài,
là Vua của Ít-ra-en." *Thi
thiên 118:25*

14 Chúa Giê-xu gặp một
con lừa con, liền cỡi lên như
Thánh Kinh viết,

15 "Hỡi dân Ít-ra-en, đừng e
sợ!
Kìa vua các ngươi đến
cỡi trên lưng lừa con."
Xa-cha-ri 9:9

16 Lúc đầu các môn đệ của
Ngài không hiểu việc nầy,
nhưng sau khi Chúa Giê-xu
đã được hiển vinh thì họ
nhớ lại điều Thánh Kinh viết
về Ngài và việc nầy mà dân
chúng làm cho Ngài.

17 Những người có mặt khi
Chúa Giê-xu khiến La-xa-rơ
từ kẻ chết sống lại và kêu
ông ra khỏi mộ, thuật lại

† **12:5:** ***ba trăm quan tiền*** Nguyên văn, "300 đơ-na-ri (đồng bạc)." Một đơ-ra-ri La-mã là lương công nhật trung bình. Món tiền nầy tương đương với một năm lương làm việc của một công nhân. ‡ **12:8:** ***Các ngươi ... cạnh mình*** Xem Phục 15:11. § **12:13:** ***Ca ngợi*** Nguyên văn, "Hô-sa-na," một từ ngữ Hê-bơ-rơ dùng trong khi cầu xin Thượng Đế giúp đỡ. Ở đây từ ngữ nầy có thể có nghĩa là reo hò ca tụng Thượng Đế hay Đấng Cứu Thế của Ngài.

cho người khác nghe chuyện
Ngài làm.
18 Nên dân chúng kéo ra
đón Ngài rất đông, vì họ
nghe Ngài là người làm phép
lạ ấy.
19 Các người Pha-ri-xi bảo
nhau, "Thấy không, chúng
ta thua rồi! Xem kìa, cả
thiên hạ đều chạy hùa theo
ông ta!"

Chúa Giê-xu nói về sự sống và sự chết

20 Có mấy người Hi-lạp
cũng lên thành Giê-ru-sa-
lem để thờ phụng trong kỳ
đại lễ Vượt Qua.
21 Họ đến gặp Phi-líp,
người thành Bết-xai-đa,
miền Ga-li-lê, nói rằng,
"Thưa ông, chúng tôi muốn
gặp Chúa Giê-xu."
22 Phi-líp đi nói với Anh-rê
rồi cả hai cùng đi nói chuyện
với Chúa Giê-xu.
23 Ngài bảo, "Đến giờ Con
Người được hiển vinh.
24 Ta bảo thật, hột lúa phải
được gieo xuống đất và chết
đi thì mới sinh ra nhiều hột
lúa khác. Nhưng nếu nó
không chết thì sẽ vẫn chỉ là
một hột lúa mà thôi.
25 Ai yêu mạng sống mình
thì sẽ mất; nhưng ai ghét sự
sống mình trên thế gian nầy
thì sẽ giữ được sự sống thật
mãi mãi.
26 Ai muốn phục vụ ta thì
phải theo ta. Ta ở đâu thì
họ cũng ở đó. Cha ta sẽ tôn
trọng người phục vụ ta.

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

27 Hiện nay lòng ta rất băn
khoăn—Ta nên nói, 'Thưa
Cha, xin cứu Con khỏi giờ
nầy hay chăng?' Không, đó
là lý do mà Con đến giờ nầy
để chịu đau khổ.
28 Thưa Cha, xin hãy làm
vinh hiển danh Cha!"
Có tiếng từ trời vọng
xuống rằng, "Ta đã làm vinh
hiển rồi, ta sẽ còn làm vinh
hiển nữa."
29 Dân chúng đứng đó
nghe tiếng nói, tưởng tiếng
sấm. Nhưng có kẻ khác bảo,
"Một thiên sứ nói với Ngài!"
30 Chúa Giê-xu bảo,
"Không phải vì ta mà tiếng
ấy vang ra, mà vì các ngươi.
31 Đến lúc thế gian nầy bị
xét xử; kẻ cầm quyền thế
gian nầy sẽ bị lật đổ.
32 Khi ta được treo lên*
khỏi mặt đất, ta sẽ kéo mọi
người đến cùng ta."
33 Ngài nói vậy để ám chỉ
Ngài sẽ chết cách nào.
34 Dân chúng hỏi, "Chúng
tôi nghe luật pháp nói rằng
Đấng Cứu Thế sẽ sống đời
đời mà sao thầy lại nói rằng

* **12:32:** ***được treo lên*** Nghĩa là bị đóng đinh vào thập tự giá và treo lên để cho chết. Cũng có nghĩa thứ hai: được "mang lên" từ cõi chết đến thiên đàng. Xem thêm câu 34. † **12:35:** ***Ánh sáng*** Đây có nghĩa là Chúa Cứu Thế theo Gi 1:5-9. Ngoài ra cũng có nghĩa là dấu hiệu về lòng nhân từ và chân thật, những đặc tính của Chúa Cứu Thế và của nước Ngài.

‘Con Người phải bị treo lên’? ‘Con Người’ là ai?”

35 Chúa Giê-xu đáp, “Ánh sáng† còn ở với các ngươi ít lâu nữa cho nên hãy bước đi trong khi còn có ánh sáng, để bóng tối không đuổi kịp các ngươi. Ai bước đi trong tối sẽ không biết lối đi.

36 Hãy tin nơi ánh sáng trong khi còn có ánh sáng, để các ngươi làm con dân của ánh sáng.”

Nói xong Ngài đi ẩn mình xa họ.

Một số người Do-thái vẫn không chịu tin

37 Mặc dù Chúa Giê-xu đã làm nhiều phép lạ trước mặt dân chúng, nhưng họ vẫn không chịu tin Ngài.

38 Như thế để lời nhà tiên tri Ê-sai được thành tựu:

“Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi?
Ai chứng kiến quyền năng Ngài?” *Ê-sai 53:1*

39 Họ không thể tin vì như Ê-sai cũng đã nói:

40 “Ngài khiến mắt họ đui mù
và đóng tâm trí họ lại,
Vì nếu mắt họ thấy được,
trí họ hiểu được,
Họ sẽ trở lại với ta để được chữa lành.” *Ê-sai 6:10*

41 Ê-sai nói như thế vì ông đã thấy sự vinh hiển của Chúa Giê-xu nên ông làm chứng về Ngài.

42 Nhưng có nhiều người tin Ngài, trong số đó có cả những nhân vật cầm quyền. Tuy nhiên vì e ngại người Pha-ri-xi nên họ không dám tuyên bố công khai, họ sợ bị trục xuất ra khỏi hội đường.

43 Họ chuộng sự ca tụng của loài người hơn của Thượng Đế.

Lời dạy của Chúa sẽ xét đoán mọi người

44 Chúa Giê-xu kêu lên rằng, “Ai tin ta thì không những tin ta, mà còn tin Đấng đã sai ta đến.

45 Ai thấy ta cũng thấy Đấng sai ta.

46 Ta đến làm ánh sáng cho trần gian để ai tin ta sẽ không còn ở trong tối tăm nữa.

47 Ai nghe lời ta mà không vâng theo, thì ta không xét xử họ. Ta đến không phải để xét xử thế gian nhưng để cứu nhân thế.

48 Ai gạt bỏ ta và không tin nhận lời ta, sẽ có Đấng xét xử họ. Lời ta dạy sẽ xét xử người đó nơi ngày cuối cùng.

49 Vì những điều ta dạy không phải tự ý mình. Cha là Đấng sai ta, truyền dặn ta phải nói gì, dạy bảo điều gì.

50 Ta biết rằng những lời giáo huấn của Ngài dẫn đến sự sống đời đời. Vì thế những gì ta nói là do Cha ta dặn bảo ta.”

13

Chúa Giê-xu rửa chân các môn đệ

1 Đại lễ Vượt Qua của dân
Do-thái sắp đến, Chúa Giê-
xu biết rằng đã đến giờ
Ngài phải rời thế gian để
trở về cùng Cha. Ngài đã
yêu những kẻ thuộc về mình
trong thế gian thì cũng sẽ
yêu cho đến cùng.
2 Chúa Giê-xu và các môn
đệ đang dùng bữa ăn tối.
Ma quỉ đã dụ Giu-đa Ít-ca-ri-
ốt, con Xi-môn để phản bội
Ngài.
3 Chúa Giê-xu biết Cha đã
giao trọn quyền cho mình.
Ngài đã từ Thượng Đế đến
và sẽ trở về cùng Thượng
Đế.
4 Nên đang bữa ăn, Ngài
đứng dậy khỏi bàn, cởi áo
ngoài, lấy khăn quấn ngang
hông.
5 Rồi Ngài đổ nước vào
chậu và bắt đầu rửa chân*
các môn đệ, xong lấy khăn
đã quấn ngang hông mà lau.
6 Khi Ngài đến cùng Xi-
môn Phia-rơ thì ông hỏi,
"Chúa mà rửa chân cho con
sao?"
7 Chúa Giê-xu đáp, "Hiện
nay con chưa hiểu điều ta
làm nhưng về sau sẽ hiểu."
8 Phia-rơ khăng khăng từ
chối, "Con sẽ không bao giờ
để thầy rửa chân con!"
Chúa Giê-xu đáp, "Nếu ta
không rửa chân cho con thì
con sẽ không phải là môn đệ
của ta nữa."
9 Xi-môn Phia-rơ thưa,
"Thưa Chúa, nếu thế thì
không những rửa chân thôi,
sẵn rửa tay và gội đầu luôn
đi!"
10 Chúa Giê-xu bảo, "Ai
tắm rồi thì toàn thân được
sạch. Chỉ cần rửa chân
mà thôi. Các con đã sạch,
nhưng không phải tất cả
đều sạch đâu."
11 Chúa Giê-xu đã biết ai sẽ
phản Ngài cho nên Ngài nói,
"Không phải tất cả các con
đều được sạch."
12 Sau khi rửa chân xong
cho các môn đệ, Ngài mặc
áo lại và trở về bàn ăn. Ngài
hỏi, "Các con có hiểu điều ta
vừa làm cho các con không?
13 Các con gọi ta là thầy là
Chúa rất đúng, vì ta là Chúa.
14 Vậy nếu ta là Chúa là
thầy mà đã rửa chân cho các
con thì các con cũng hãy rửa
chân lẫn cho nhau.
15 Vì ta đã nêu cho các con
một gương, để các con theo
đó mà đối xử với nhau.
16 Ta bảo thật, kẻ nô
lệ không thể lớn hơn chủ
mình. Sứ giả cũng không
thể lớn hơn người sai mình
đi.
17 Nếu các con biết sự thật
ấy và làm theo thì các con sẽ
có phúc!
18 Ta không nói về tất cả
các con. Ta biết những
người ta đã chọn. Nhưng

* **13:5:** ***rửa chân*** Một phong tục vào thế kỷ thứ nhất vì lúc đó người ta mang dép đi trên đường sá đầy bụi. Vì thế việc rửa chân là một bổn phận thấp hèn, thường chỉ dành cho đầy tớ làm mà thôi. Xem thêm các câu 6-14.

lời Thánh Kinh đã viết phải
được thành tựu: ‘Người đã
ăn chung bàn ta giơ chân
đạp ta.’†
19 Nay ta bảo cho các con
biết chuyện ấy trước khi xảy
ra để khi nó đến thì các con
sẽ tin ta là Đấng ấy‡.
20 Ta bảo thật, ai tiếp đón
kẻ ta sai tức là tiếp đón ta,
còn ai tiếp đón ta tức là tiếp
đón Đấng đã sai ta đến.”

Chúa Giê-xu cho biết kẻ phản Ngài
(Ma 26:20–25; Mác 14:17–21; Lu 22:21–23)

21 Nói xong thì tâm thần
Ngài bối rối. Chúa Giê-xu
tuyên bố công khai, “Ta bảo
thật, một người trong các
con sẽ phản ta.”
22 Các môn đệ nhìn nhau
hoang mang, không hiểu
Ngài nói về ai.
23 Một trong những môn
đệ, tức người được Ngài yêu,
đang ngồi cạnh Ngài.
24 Xi-môn Phia-rơ ra hiệu
cho môn đệ ấy hỏi Chúa Giê-
xu xem Ngài muốn ám chỉ ai.
25 Vì thế môn đệ ấy
nghiêng lại gần Chúa Giê-xu
và hỏi, “Thưa Chúa, người
đó là ai vậy?”
26 Chúa Giê-xu đáp, “Ta
sẽ nhúng miếng bánh nầy
vào dĩa nước chấm. Ta trao
cho ai thì đó là người phản
ta.” Ngài lấy miếng bánh,
nhúng vào nước chấm và
trao cho Giu-đa Ít-ca-ri-ốt,
con Xi-môn.
27 Khi Giu-đa vừa nhận
miếng bánh xong, Sa-tăng
liền nhập vào hắn. Chúa
Giê-xu bảo hắn, “Việc anh
làm hãy làm mau lên!”
28 Nhưng không ai trong
những người ngồi ăn hiểu
tại sao Ngài nói như thế với
Giu-đa.
29 Vì Giu-đa giữ hộp tiền
nên vài môn đệ tưởng Ngài
bảo anh ta đi mua đồ cần
dùng cho kỳ lễ hoặc đi giúp
đỡ người nghèo.
30 Khi Giu-đa nhận miếng
bánh xong liền đi ra. Lúc ấy
trời sập tối.

Chúa Giê-xu nói về cái chết của Ngài

31 Sau khi Giu-đa đi rồi,
Chúa Giê-xu nói, “Bây giờ
Con Người đã được hiển
vinh và Thượng Đế cũng
được hiển vinh qua Ngài.
32 Nếu Thượng Đế được
hiển vinh qua Ngài thì
Thượng Đế sẽ ban vinh hiển
cho Con Người qua Ngài,
và Ngài sẽ làm điều ấy tức
khắc.
33 Các con ơi, ta chỉ còn ở
với các con ít lâu nữa thôi.
Các con sẽ tìm ta và bây giờ
ta nói với các con điều mà
ta đã nói với người Do-thái:
Các con không thể đến được
nơi ta đi.
34 Ta cho các con một
mệnh lệnh mới: Hãy yêu
thương nhau. Các con hãy

† **13:18:** ***‘Người đã … đạp ta.’*** Nghĩa đen, “đã giơ gót đạp ta.” Thi 41:9.
‡ **13:19:** ***Đấng ấy*** Hay Đấng Tự Hữu Đây là danh xưng Thượng Đế dùng trong Cựu Ước. Xem Ê-sai 41:4; 43:10; Xuất 3:14. Tuy nhiên danh xưng nầy cũng có nghĩa “Ta là Chúa Cứu Thế.”

yêu nhau như ta đã yêu các con.
35 Nếu các con yêu nhau
thì mọi người sẽ biết các con
là môn đệ ta."

Chúa Giê-xu cho biết Phia-rơ
sẽ chối Ngài
(Ma 26:31–35; Mác 14:27–31; Lu 22:31–34)

36 Xi-môn Phia-rơ hỏi Ngài,
"Thưa Chúa, Chúa đi đâu?"
Chúa Giê-xu đáp, "Nơi ta
đi hiện nay con không thể
theo, nhưng sau nầy con sẽ
đi theo ta."
37 Phia-rơ thắc mắc,
"Thưa Chúa, tại sao con
không thể theo thầy bây giờ
được? Con sẵn sàng chết vì
thầy kia mà!"
38 Chúa Giê-xu đáp, "Con
sẵn sàng chết vì ta sao? Ta
bảo thật, trước khi gà gáy
con sẽ ba lần chối không biết
ta."

14

Chúa Giê-xu an ủi các môn đệ

1 Chúa Giê-xu bảo các môn
đệ, "Lòng các con chớ nên
lo âu. Hãy tin Thượng Đế,
cũng hãy tin ta nữa.
2 Trong nhà Cha ta có
nhiều chỗ ở. Nếu không thì
ta đã nói cho các con biết
rồi. Ta đi để chuẩn bị chỗ
ở cho các con.
3 Sau khi ta đi và chuẩn bị
chỗ ở cho các con rồi thì ta
sẽ trở lại đón các con đi để
hễ ta ở đâu thì các con cũng
ở đó.
4 Các con biết đường đi
đến nơi ta ở."
5 Thô-ma thưa, "Thưa
Chúa, chúng con không biết
Chúa đi đâu, làm sao biết
đường được?"
6 Chúa Giê-xu đáp, "Ta là
đường đi, chân lý, và sự
sống. Ta là Con đường duy
nhất dẫn đến Cha.
7 Nếu các con biết ta, các
con cũng biết Cha ta nữa.
Nhưng bây giờ các con đã
biết và thấy Ngài."
8 Phi-líp nói, "Thưa Chúa,
xin chỉ Cha cho chúng con là
đủ."
9 Chúa Giê-xu đáp, "Phi-líp
à, ta đã ở với các con lâu
nay mà các con không biết
ta sao? Ai đã thấy ta tức là
đã thấy Cha. Tại sao con lại
nói, 'Xin chỉ Cha cho chúng
con'?
10 Con không tin rằng ta
ở trong Cha và Cha ở trong
ta sao? Những lời ta nói với
các con không phải tự ta mà
do Cha sống trong ta và thực
hành công việc Ngài.
11 Hãy tin khi ta nói ta ở
trong Cha và Cha ở trong
ta! Nếu không hãy tin qua
những phép lạ ta đã làm.
12 Ta bảo thật, ai tin ta sẽ
làm những việc ta làm và
còn làm những việc lớn hơn
nữa vì ta đi về cùng Cha.
13 Nếu các con nhân danh
ta cầu xin điều gì thì ta sẽ
làm cho, để Cha được hiển
vinh qua Con.
14 Nếu các con nhân danh
ta cầu xin điều gì thì ta sẽ
làm cho.

Lời hứa ban Thánh Linh

15 Nếu các con yêu ta thì sẽ
vâng giữ những lời dạy của
ta.
16 Ta sẽ xin Cha, Ngài sẽ
cho các con một Đấng Trợ
Giúp* khác để ở với các con
mãi mãi.
17 Ngài là Thánh Linh của
chân lý.† Thế gian không
thể tiếp nhận Ngài vì không
thấy cũng không biết Ngài.
Nhưng các con biết Ngài vì
Ngài sống trong các con và
sẽ ở với các con.

18 Ta không để các con cô
đơn côi cút đâu, ta sẽ trở lại
với các con.
19 Ít lâu nữa, thế gian sẽ
không thấy ta nhưng các
con sẽ thấy ta, vì ta sống thì
các con cũng sẽ sống.
20 Vào ngày ấy, các con sẽ
biết rằng ta ở trong Cha, các
con ở trong ta và ta ở trong
các con.
21 Ai hiểu biết và tuân giữ
các mệnh lệnh của ta là
người yêu mến ta. Cha ta
cũng yêu mến người nào yêu
ta. Ta cũng yêu mến và tỏ
mình ra cho người ấy."

22 Lúc đó, Giu-đa, không
phải Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, thưa
rằng, "Thưa Chúa, tại sao
Ngài tỏ mình cho chúng con,
mà không tỏ mình cho thế
gian?"

23 Chúa Giê-xu đáp, "Ai
yêu mến ta thì vâng theo lời
dạy của ta. Cha ta sẽ yêu
mến người ấy. Cha ta và ta
sẽ đến sống cùng người đó.
24 Ai không yêu mến ta
thì không vâng giữ lời giáo
huấn của ta. Lời dạy nầy
mà các con nghe không phải
từ ta mà từ Cha, Đấng sai ta
đến.
25 Ta nói những điều nầy
với các con trong khi còn ở
với các con.
26 Nhưng Đấng Trợ Giúp,
tức Thánh Linh mà Cha sẽ
nhân danh ta sai đến, sẽ dạy
dỗ các con mọi điều và nhắc
các con nhớ hết những gì ta
đã bảo các con.

27 Ta để lại sự bình an cho
các con. Ta cho các con sự
bình an của ta, không phải
như thế gian cho. Các con
chớ nên để lòng mình băn
khoăn hay sợ hãi.
28 Các con đã nghe ta nói,
'Ta sẽ ra đi nhưng ta sẽ trở
lại với các con.' Nếu các
con yêu ta thì các con sẽ vui
mừng vì ta đi về cùng Cha.
Ngài cao trọng hơn ta.
29 Bây giờ ta bảo trước
điều nầy để khi việc ấy xảy
đến thì các con tin.
30 Ta không thể nói nhiều
thêm nữa với các con vì
kẻ cầm quyền thế gian nầy
đang đến. Kẻ ấy không có
quyền gì trên ta
31 nhưng thế gian phải biết
rằng ta yêu Cha nên ta làm
đúng theo điều Cha dặn bảo.

Thôi chúng ta hãy đi!"

---

* **14:16:** ***Đấng Trợ Giúp*** Hay "Đấng An Ủi" tức là Thánh Linh. Xem thêm câu 26. † **14:17:** ***Thánh Linh của chân lý*** Đức Thánh Linh. Công tác của Ngài là giúp những người theo Chúa Giê-xu hiểu chân lý. Xem Gi 16:13.

15

Chúa Giê-xu ví như cây nho

1 “Ta là gốc nho thật, Cha
ta là người trồng vườn.
2 Ngài chặt hết nhánh*
nào trong ta mà không sinh
trái và tỉa sửa những nhánh
sinh trái để sai trái† hơn.
3 Các con đã được sạch vì
lời dạy của ta.
4 Hãy ở trong ta thì ta sẽ ở
trong các con. Nhánh nho tự
nó không thể sinh trái nếu
không gắn liền với cây nho.
Cũng vậy, các con không thể
sinh trái được, nếu các con
không ở trong ta.
5 Ta là cây nho, các con là
nhánh. Ai ở trong ta và ta ở
trong người ấy thì sai trái. Ở
ngoài ta, các con không làm
được gì.
6 Ai không ở trong ta thì
giống như những nhánh bị
ném bỏ rồi chết khô. Người
ta gom lại rồi ném vào lửa
để chụm.
7 Nếu các con ở trong ta
và lời dạy của ta ở trong các
con, thì các con có thể cầu
xin bất cứ điều gì, sẽ được
điều ấy.
8 Các con hãy ra trái thật
sai để chứng tỏ là môn đệ ta.
Như thế sẽ mang vinh hiển
cho Cha ta.
9 Ta yêu các con cũng như
Cha đã yêu ta. Các con hãy
ở trong tình yêu của ta.
10 Ta đã vâng theo điều
dạy bảo của Cha và ở trong
tình yêu của Ngài. Cũng vậy,
nếu các con vâng theo điều
dạy bảo của ta, thì các con
sẽ ở trong tình yêu của ta.
11 Ta nói những điều nầy
với các con để các con có
cùng niềm vui của ta và để
cho niềm vui của các con
được hoàn toàn.
12 Mệnh lệnh của ta là đây:
Các con hãy yêu nhau như ta
đã yêu các con.
13 Không có tình yêu nào
lớn hơn khi một người hi
sinh tính mạng vì bạn mình.
14 Nếu các con vâng theo
lời ta truyền dặn thì các con
là bạn của ta.
15 Ta không gọi các con
là đầy tớ nữa vì đầy tớ
không biết điều chủ mình
làm. Nhưng ta gọi các con
là bạn, vì ta đã bảo cho các
con biết tất cả mọi điều ta đã
nghe từ Cha.
16 Không phải các con đã
chọn ta, mà ta đã chọn các
con và giao cho các con công
tác đi ra và sinh quả, loại
quả còn mãi. Rồi những gì
các con nhân danh ta mà cầu
xin thì Cha sẽ cho.
17 Đây là mệnh lệnh của ta:
Hãy yêu thương nhau.

Chúa Giê-xu bảo trước cho các môn đệ

18 Nếu thế gian ghét các
con, thì hãy nhớ rằng thế
gian đã ghét ta trước rồi.

* **15:2:** ***nhánh*** Nghĩa là những người theo Chúa Giê-xu. Xem câu 5. † **15:2:** ***sai trái*** Có nghĩa là trong cách sống của những người theo Chúa phải chứng tỏ họ thuộc về Ngài. Xem câu 7-10.

19 Nếu các con thuộc về
thế gian thì thế gian sẽ
yêu những kẻ thuộc về nó.
Nhưng vì ta đã tuyển chọn
các con từ trong thế gian,
nên các con không thuộc về
thế gian nữa. Do đó mà thế
gian ghét các con.
20 Hãy nhớ điều ta đã bảo:
Đầy tớ không thể lớn hơn
chủ. Nếu họ ngược đãi ta,
thì họ cũng sẽ ngược đãi các
con. Nếu họ vâng lời dạy
của ta, họ cũng sẽ vâng lời
dạy các con.
21 Nhưng họ đối với các
con như thế là tại ta, vì họ
không biết Đấng sai ta đến.
22 Nếu ta không đến giảng
dạy họ thì họ sẽ không phạm
tội gì, nhưng bây giờ họ
không còn lý lẽ gì để bào
chữa tội mình cả.
23 Ai ghét ta cũng ghét Cha
ta.
24 Ta làm giữa họ những
việc chưa ai làm. Nếu ta
không làm những việc ấy thì
họ không có lỗi gì. Nhưng
nay chính họ đã thấy những
việc ta làm mà họ vẫn ghét
ta và Cha ta.
25 Như thế để những gì
viết trong Luật Lệ họ thành
sự thật, 'Họ ghét ta vô cớ.'‡

26 Ta sẽ sai Đấng Trợ Giúp
đến từ Cha; Ngài là Thánh
Linh của chân lý§ do Cha mà
đến. Khi Ngài đến, Ngài sẽ
giải thích về ta cho các con
biết
27 và các con cũng phải
giải thích về ta cho người
khác biết, vì các con đã ở với
ta từ đầu."

16

1 "Ta bảo những điều nầy
để các con đừng mất niềm
tin.
2 Người ta sẽ đuổi các
con ra khỏi các hội đường.
Có khi người ta nghĩ rằng
giết các con tức là phục vụ
Thượng Đế.
3 Họ sẽ làm như thế vì họ
không biết Cha cũng chẳng
biết ta.
4 Ta nói cho các con biết
để đến lúc ấy các con sẽ nhớ
rằng ta đã bảo trước cho các
con rồi.

Công tác của Thánh Linh

Lúc đầu ta chưa nói
những điều nầy với các con
vì ta đang ở với các con.
5 Nhưng bây giờ ta đi về
cùng Đấng đã sai ta đến và
không ai trong các con hỏi
rằng 'Thầy đi đâu?'
6 Bây giờ vì ta đã bảo cho
các con những điều ấy thì
lòng các con đầy buồn bã.
7 Nhưng ta bảo thật: Ta ra
đi là ích lợi cho các con. Khi
ta đi, Đấng Trợ Giúp sẽ đến.
Nếu ta không đi thì Ngài sẽ
không đến.
8 Khi đến thì Ngài sẽ lên án
thế gian về tội lỗi, về sự công
chính, và về sự xét xử.
9 Về tội lỗi vì họ không tin
ta;

‡ **15:25:** ***'Họ ghét ta vô cớ.'*** Câu nầy có thể trích từ Thi 35:19 hay Thi 69:4.

§ **15:26:** ***Thánh Linh của chân lý*** Đức Thánh Linh. Công tác của Ngài là giúp những người theo Chúa Giê-xu hiểu chân lý. Xem Gi 16:13.

10 về sự công chính vì ta
trở về cùng Cha và các con
không thấy ta nữa;
11 về sự xét xử vì kẻ cầm
quyền* trên thế gian nầy đã
bị xét xử.
12 Ta còn nhiều điều muốn
nói với các con nữa nhưng
hiện tại những điều ấy quá
trí hiểu của các con.
13 Khi Thánh Linh của
chân lý† đến, Ngài sẽ đưa
các con vào mọi chân lý.
Ngài sẽ không nói tự ý mình
mà chỉ nói những gì Ngài
đã nghe và cho các con biết
những điều sẽ đến.
14 Ngài sẽ làm rạng danh
ta vì Ngài sẽ nhận những
điều của ta mà thông báo
cho các con.
15 Những gì Cha có là của
ta. Vì thế mà ta bảo rằng
Thánh Linh sẽ nhận những
gì của ta phải nói mà thông
báo cho các con.

Buồn hóa vui

16 Ít lâu nữa các con sẽ
không thấy ta, rồi ít lâu sau
các con sẽ lại gặp ta."
17 Một vài môn đệ hỏi
nhau, "Thầy nói. 'Ít lâu nữa
các con sẽ không thấy ta, rồi
ít lâu sau các con lại gặp ta'
và 'Vì ta đi về cùng Cha' như
thế nghĩa là gì?"
18 Họ lại hỏi nhau, "Thầy
nói, 'Ít lâu nữa' nghĩa là gì,
chúng ta không hiểu."
19 Chúa Giê-xu biết các
môn đệ muốn hỏi, nên Ngài
nói, "Ta bảo, 'Ít lâu nữa các
con sẽ không thấy ta, rồi ít
lâu sau các con lại thấy ta.
Các con hỏi nhau về ý nghĩa
câu đó phải không'?
20 Ta bảo thật, các con sẽ
khóc lóc buồn bã còn thế
gian sẽ mừng rỡ. Các con
sẽ buồn rầu, nhưng sự buồn
rầu của các con sẽ biến ra
vui mừng.
21 Người mẹ sinh con thì
bị đau đớn vì đến giờ sinh
nở; nhưng khi đứa bé đã lọt
lòng thì người đó quên hết
nhọc nhằn và vui mừng vì
sinh được một em bé trong
thế gian.
22 Đối với các con cũng
vậy. Hiện nay các con buồn
rầu, nhưng ta sẽ gặp lại các
con, lúc ấy lòng các con
sẽ vui mừng, một niềm vui
không ai cướp được.
23 Vào ngày ấy, các con sẽ
không xin ta điều gì. Ta
bảo thật, Cha sẽ cho các con
bất cứ điều gì các con nhân
danh ta mà cầu xin.
24 Đến bây giờ các con
chưa nhân danh ta mà cầu
xin điều gì cả. Hãy cầu xin
đi, các con sẽ nhận được, để
cho sự vui mừng của các con
được toàn vẹn.

Chiến thắng thế gian

25 Ta đã dùng nghĩa bóng
để nói với các con những
điều nầy. Nhưng ta sẽ không
dùng nghĩa bóng nữa mà sẽ

* **16:11:** ***kẻ cầm quyền*** Nguyên văn, "kẻ cầm quyền trên thế gian nầy." Xem "Sa-tăng" trong Bảng Giải Nghĩa Từ Ngữ. † **16:13:** ***Thánh Linh của chân lý*** Đức Thánh Linh. Công tác của Ngài là giúp những người theo Chúa Giê-xu hiểu chân lý.

nói rõ ràng về Cha với các con.
26 Vào ngày ấy các con sẽ
nhân danh ta mà cầu xin
Cha nhưng ta không bảo
rằng ta sẽ vì các con mà cầu
xin Cha.
27 Chính Cha yêu các con.
Ngài yêu các con, vì các
con yêu ta và tin rằng ta từ
Thượng Đế đến.
28 Ta từ Cha đến cùng thế
gian; và bây giờ ta rời thế
gian để trở về cùng Cha."
29 Lúc ấy các môn đệ thưa
với Ngài, "Bây giờ thầy nói
rõ ràng, không dùng nghĩa
bóng khó hiểu nữa.
30 Nay chúng con thấy
thầy biết hết mọi điều. Thầy
có thể trả lời trước khi câu
hỏi được đặt ra. Vì thế
chúng con tin rằng thầy từ
Thượng Đế đến."
31 Chúa Giê-xu bảo họ,
"Bây giờ các con tin chưa?
32 Các con hãy nghe ta.
Các con sẽ bị tản lạc, ai về
nhà nấy. Các con sẽ bỏ ta lại
một mình nhưng ta không
cô đơn đâu vì Cha ở với ta.
33 Ta bảo trước những
điều ấy để các con được an
tâm trong ta. Các con sẽ gặp
khốn khổ khi sống trên thế
gian. Nhưng hãy can đảm
lên! Ta đã chiến thắng thế
gian rồi!"

17

Chúa Giê-xu cầu nguyện cho các môn đệ

1 Sau khi nói những lời ấy
thì Chúa Giê-xu ngước mắt
lên trời cầu nguyện rằng,
"Thưa Cha, giờ đã đến; xin
hãy làm vinh hiển Con để
Con cũng làm vinh hiển Cha,
2 Vì Cha đã giao trọn quyền
cho Con trên khắp nhân gian
để Con ban sự sống đời đời
cho những người Cha giao
cho Con.
3 Sự sống đời đời là nhìn
biết Cha, Thượng Đế chân
thật duy nhất và nhận biết
Chúa Cứu Thế Giê-xu là
Đấng Cha sai đến.
4 Con đã làm vinh hiển
danh Cha trên đất và hoàn
tất việc Cha giao cho.
5 Thưa Cha, bây giờ xin
hãy cho Con sự vinh hiển mà
Con đã có với Cha từ trước
khi vũ trụ được dựng nên.
6 Con đã tỏ bày Cha cho
những người Cha giao cho
Con từ trong thế gian. Họ
thuộc về Cha. Cha giao họ
cho Con. Họ đã vâng giữ lời
dạy của Cha.
7 Bây giờ họ biết rằng
những gì Cha cho Con đều
từ Cha mà đến.
8 Con đã dạy họ những
điều Cha trao cho Con; họ đã
tiếp nhận những lời dạy ấy
và biết rằng Con thật đến từ
Cha. Họ tin rằng Cha sai Con
đến.
9 Con cầu thay cho họ,
không phải cho những
người trong thế gian. Con
chỉ cầu thay cho những
người Cha giao cho Con, vì
họ thuộc về Cha.
10 Tất cả những gì Con có
là của Cha, và những gì Cha
có là của Con để Con được
hiển vinh qua họ.

11 Bây giờ con trở về cùng
Cha; Con không còn ở trong
thế gian nữa, nhưng họ vẫn
còn sống trong thế gian. Lạy
Cha Thánh! Xin hãy giữ họ
an toàn trong quyền năng
của danh Cha là danh Cha
đã cho Con, để họ hiệp nhất
cũng như Cha và Con hiệp
nhất.
12 Khi Con còn ở với họ,
Con đã giữ họ an toàn trong
quyền năng của danh Cha
là danh mà Cha đã cho Con.
Con đã bảo bọc họ, không
ai trong họ bị lạc mất ngoài
một kẻ đáng diệt, để lời
Thánh Kinh được thành tựu.
13 Bây giờ Con trở về cùng
Cha, Con cầu xin những điều
nầy trong khi Con còn ở thế
gian để cho họ đầy niềm vui
của Con.
14 Con đã truyền cho họ lời
dạy của Cha. Thế gian ghét
họ, vì họ không thuộc về thế
gian cũng như Con không
thuộc về thế gian.
15 Con không cầu xin Cha
mang họ ra khỏi thế gian
nhưng xin Cha giữ họ khỏi
Kẻ Ác.
16 Họ không thuộc về thế
gian cũng như Con không
thuộc về thế gian.
17 Xin hãy dùng sự thật
của Cha mà chuẩn bị để họ
phục vụ Cha; lời dạy của Cha
là sự thật.
18 Con sai họ vào thế gian
cũng như Cha sai Con đến
thế gian.
19 Vì họ mà Con hiến dâng
chính mình Con để phục vụ
Cha, để họ cũng dâng hiến
chính mình họ mà phục vụ
Cha.
20 Không những Con cầu
thay cho họ, nhưng cũng
cầu thay cho những kẻ sẽ
nghe lời dạy của họ mà tin
Con.
21 Lạy Cha, Con cầu xin cho
họ được hiệp nhất như Cha
trong Con và Con trong Cha.
Con cầu xin cho họ ở trong
chúng ta để thế gian tin rằng
Cha sai Con đến.
22 Con cho họ vinh hiển mà
Cha đã cho Con, để họ hiệp
nhất cũng như Cha và Con
hiệp nhất.
23 Con ở trong họ và Cha ở
trong Con, để họ hoàn toàn
hiệp nhất. Rồi thế gian sẽ
biết rằng Cha đã sai Con đến
và rằng Cha yêu họ cũng
như Cha đã yêu Con.
24 Lạy Cha! Con cầu xin
rằng hễ Con ở đâu thì những
người Cha đã cho Con cũng
ở đó để họ ngắm xem vinh
hiển của Con mà Cha đã cho
Con vì Cha đã yêu Con từ
trước khi vũ trụ được dựng
nên.
25 Lạy Cha công chính, thế
gian không biết Cha nhưng
Con biết Cha và những
người nầy biết rằng Cha đã
sai Con đến.
26 Con đã giải thích về Cha
cho họ, Con sẽ còn giải thích
nữa để tình yêu Cha dành
cho Con sẽ ở trong họ, và
Con cũng sẽ sống trong họ.”

18

Chúa Giê-xu bị bắt
(Ma 26:47–56; Mác 14:43–50; Lu 22:47–53)

1 Sau khi cầu nguyện xong,
Chúa Giê-xu và các môn đệ
băng qua thung lũng Kít-
rôn. Phía bên kia thung
lũng có một cái vườn, Ngài
cùng các môn đệ vào đó.
2 Giu-đa, kẻ phản Ngài
cũng biết địa điểm nầy, vì
Chúa Giê-xu cùng các môn
đệ thường hội họp tại vườn
ấy.
3 Do đó Giu-đa hướng
dẫn một toán lính cùng với
những viên chức do các giới
trưởng tế và phe Pha-ri-xi
sai đến. Chúng mang theo
đèn đuốc và vũ khí.
4 Chúa Giê-xu biết mọi
việc sẽ xảy đến cho mình
nên bước tới hỏi họ, "Các
anh tìm ai?"
5 Chúng trả lời, "Tìm Giê-
xu người Na-xa-rét."

Ngài nói, "Chính tôi đây."*
Giu-đa, kẻ phản Ngài cũng
đứng đó với chúng.
6 Khi Chúa Giê-xu nói,
"Chính tôi đây!" thì chúng
đều lùi lại và té xuống đất.
7 Một lần nữa Ngài lại hỏi,
"Các anh tìm ai?"

Chúng đáp, "Tìm Giê-xu,
người Na-xa-rét."
8 Chúa Giê-xu bảo, "Tôi đã
nói rằng chính tôi đây. Nếu
các anh tìm tôi thì hãy để
cho những người nầy đi."
9 Việc xảy ra để lời Ngài đã
nói trước thành sự thật "Con
không làm mất một người
nào Cha đã giao cho Con."
10 Xi-môn Phia-rơ có một
thanh gươm, liền rút ra
chém đứt vành tai phải của
đầy tớ thầy tế lễ tối cao
Người đầy tớ ấy tên Man-
chu.
11 Chúa Giê-xu bảo Phia-
rơ, "Hãy xỏ gươm con vào
vỏ! Chẳng lẽ ta không uống
ly† đau khổ mà Cha đã đưa
cho ta sao?"

Chúa Giê-xu bị giải đến trước An-na
(Ma 26:57–58; Mác 14:53–54; Lu 22:54)

12 Toán lính và sĩ quan
chỉ huy người La mã cùng
toán lính Do-thái liền ra tay
bắt Chúa Giê-xu. Chúng trói
Ngài lại
13 và trước hết giải đến
An-na. Ông nầy là cha vợ
của Cai-pha, thầy tế lễ tối cao
năm đó.
14 Cai-pha là người đã gợi
ý với người Do-thái rằng thà
một người chết vì dân thì có
lợi hơn.

Phia-rơ chối Chúa Giê-xu
(Ma 26:69–70; Mác 14:66–68; Lu 22:55–57)

15 Xi-môn Phia-rơ và một
môn đệ khác đi theo Chúa
Giê-xu. Môn đệ ấy quen biết
với thầy tế lễ tối cao nên
được vào trong sân nhà của
thầy tế lễ sau Chúa Giê-xu.

* **18:5:** ***"Chính tôi đây."*** Hay "Tôi là Giê-xu đây." Cụm từ nầy cũng có thể có nghĩa tương tự như 8:24, 28, 58; 13:19. Xem thêm câu 8. † **18:11:** ***ly*** Chúa Giê-xu muốn nói những khốn khổ sẽ xảy ra cho Ngài. Chấp nhận những điều đó là việc rất khó chẳng khác nào uống một chất đắng.

16 Còn Phia-rơ đứng chờ
ngoài cổng. Môn đệ quen
với thầy tế lễ tối cao ra nói
với cô gái gác cổng xin mang
Phia-rơ vào.
17 Cô ta hỏi Phia-rơ, “Ông
cũng là một trong những
môn đệ của người ấy phải
không?”
Phia-rơ đáp, “Không
phải.”
18 Vì trời lạnh nên những
người đầy tớ và toán lính
đốt một đống lửa rồi đứng
quanh để sưởi ấm. Phia-rơ
cũng đứng đó sưởi với họ.

Thầy tế lễ tối cao gạn hỏi Chúa Giê-xu
(Ma 26:59–66; Mác 14:55–64; Lu 22:66–71)

19 Thầy tế lễ tối cao gạn hỏi
Chúa Giê-xu về môn đệ Ngài
và những điều dạy dỗ của
Ngài.
20 Chúa Giê-xu đáp, “Tôi
đã nói công khai cho mọi
người. Tôi thường dạy dỗ
trong các hội đường và đền
thờ, nơi mọi người Do-thái
nhóm họp lại. Tôi chẳng
giấu diếm điều gì.
21 Thế thì tại sao ông hạch
hỏi tôi? Hãy hỏi những
người đã nghe tôi dạy. Họ
biết những gì tôi dạy.”
22 Khi Chúa Giê-xu nói thế
thì một trong những tên lính
hầu cận tát Ngài một cái rồi
bảo, “Anh dám ăn nói kiểu
đó với thầy tế lễ tối cao à?”
23 Chúa Giê-xu hỏi hắn,
“Nếu tôi nói gì sai, hãy chỉ tôi
sai chỗ nào. Còn nếu tôi nói
đúng tại sao anh đánh tôi?”
24 Rồi An-na cho giải Ngài,
lúc ấy vẫn còn bị trói, sang
Cai-pha là thầy tế lễ tối cao.

Phia-rơ lại chối lần nữa
(Ma 26:71–75; Mác 14:69–72; Lu 22:58–62)

25 Phia-rơ vẫn đang đứng
sưởi ấm, thì mấy người đứng
đó hỏi Phia-rơ, “Anh cũng là
môn đệ của người ấy phải
không?”
Phia-rơ chối phăng,
“Không phải.”
26 Một trong những người
đầy tớ của thầy tế lễ tối cao
đứng đó là bà con với người
bị Phia-rơ chém đứt vành
tai. Anh lên tiếng, “Tôi thấy
anh ở trong vườn với ông ta,
đúng không?”
27 Một lần nữa, Phia-rơ lại
chối. Tức thì gà gáy.

Chúa Giê-xu bị giải đến trước Phi-lát
(Ma 27:1–2, 11–31; Mác 15:1–20; Lu 23:1–25)

28 Sáng sớm hôm sau họ
giải Chúa Giê-xu từ nhà
riêng của Cai-pha qua dinh
tổng đốc La-mã. Họ không
đi vào trong dinh vì sợ bị ô
dơ‡, không ăn lễ Vượt Qua
được.
29 Vì thế Phi-lát bước ra
bên ngoài dinh hỏi họ, “Các
anh cáo người nầy về tội gì?”
30 Họ đáp, “Nếu tên nầy
không phải là tay gian ác,
thì chúng tôi không giải đến
cho quan.”

‡ **18:28:** ***ô dơ*** Nếu người Do-thái bước vào nhà của một người ngoại quốc thì họ sẽ trở nên ô dơ, không thích nghi để thờ phụng. Xem Gi 11:55.

31 Phi-lát bảo họ, “Nếu thế
mấy anh cứ việc mang ông
ta ra xử theo luật của mấy
anh đi!”
Người Do-thái trả lời,
“Chúng tôi không được
phép xử tử ai cả.”
32 Điều nầy xảy ra để hoàn
thành lời Chúa Giê-xu đã nói
trước là Ngài sẽ chết cách
nào.
33 Phi-lát trở vào trong
dinh, cho mang Chúa Giê-xu
đến hỏi, “Anh có phải là vua
dân Do-thái không?”
34 Chúa Giê-xu hỏi lại,
“Ngài hỏi câu đó là tự ý mình
hay có người nào nói với
ngài về tôi?”
35 Phi-lát đáp, “Tôi có phải
là người Do-thái đâu? Đồng
bào anh và các giới trưởng
tế giải anh đến cho tôi. Thế
anh đã làm gì nên tội?”
36 Chúa Giê-xu đáp, “Quốc
gia của tôi không thuộc về
hạ giới nầy. Nếu nước tôi
thuộc về hạ giới thì các đầy
tớ tôi sẽ chiến đấu để tôi
khỏi bị giải giao cho các
người Do-thái. Quốc gia của
tôi ở nơi khác.”
37 Phi-lát liền hỏi, “Thế
anh là vua à?”
Chúa Giê-xu đáp, “Đúng
vậy. Chính ngài nói tôi là
vua. Sở dĩ tôi được sinh ra
và đến trần thế là để làm
chứng về chân lý cho dân
chúng. Người nào thuộc về
chân lý thì nghe tôi.”
38 Phi-lát thắc mắc, “Chân
lý là cái gì?” Nói xong,
Phi-lát bước ra ngoài tuyên
bố với người Do-thái, “Tôi
chẳng thấy người nầy có tội
gì.
39 Tuy nhiên theo tục lệ
của các anh, đến ngày lễ
Vượt Qua, tôi phóng thích
một tù nhân. Thế các anh có
muốn tôi phóng thích ‘Vua
dân Do-thái’ không?”
40 Họ gào thét, “Không,
đừng tha tên nầy! Hãy tha
Ba-ra-ba!” Ba-ra-ba là tên
phản loạn.

19

1 Sau đó Phi-lát ra lệnh
mang Chúa Giê-xu đi và cho
đánh đòn Ngài.
2 Bọn lính đan một mão
triều bằng cành gai đội lên
đầu Ngài và mặc cho Ngài
một cái áo choàng tím.
3 Rồi chúng bước đến gần
Ngài và hô mấy lần: “Vua
dân Do-thái vạn tuế!” xong
tát Ngài mấy cái.
4 Phi-lát lại đi ra một lần
nữa và tuyên bố với quần
chúng, “Đây nầy, tôi mang
ông ta ra cho các anh để các
anh biết tôi không tìm thấy
ông ta có tội gì cả.”
5 Chúa Giê-xu đi ra đầu
đội mão gai, mình mặc áo
choàng tím. Phi-lát bảo họ,
“Ông ta đây!”
6 Khi các giới trưởng tế và
các tên lính thấy Ngài thì
đồng thanh hét lớn, “Hãy
đóng đinh hắn! Đóng đinh
hắn lên cây thập tự đi!”
Phi-lát bảo, “Mấy anh hãy
tự tay bắt ông ta mà đóng
đinh đi, vì tôi chẳng thấy
ông ta có tội tình gì.”

7 Dân Do-thái trả lời,
“Chúng tôi có luật, chiếu
theo luật đó hắn phải chết
vì hắn dám tự xưng mình là
Con Trời.”
8 Phi-lát nghe vậy càng
đâm ra sợ hãi.
9 Ông ta trở vào dinh và
hỏi Chúa Giê-xu, “Anh từ
đâu đến?” Nhưng Chúa Giê-
xu làm thinh, không trả lời
tiếng nào.
10 Phi-lát bảo, “Anh không
đối đáp gì hết với tôi sao?
Anh không biết rằng tôi có
quyền thả anh và cũng có
quyền đóng đinh anh sao?”
11 Chúa Giê-xu đáp, “Nếu
Thượng Đế không cho thì
ngài chẳng có quyền gì trên
tôi cả. Cho nên người giải
giao tôi cho ngài lại càng
nặng tội hơn.”
12 Từ lúc ấy trở đi, Phi-
lát tìm cách thả Chúa Giê-
xu. Nhưng người Do-thái la
hét, “Nếu ngài thả tên nầy
thì ngài không phải là bạn
của Hoàng đế! Ai tự xưng là
Vua tức nhiên phản nghịch
lại với Hoàng đế!”
13 Khi Phi-lát nghe họ nói,
ông cho mang Chúa Giê-xu
ra và ngồi nơi ghế xử án, chỗ
gọi là “Thềm Đá,” tiếng Do-
thái gọi là Ga-ba-tha.
14 Lúc ấy khoảng giữa trưa
của Ngày Chuẩn Bị cho tuần
lễ Vượt Qua. Phi-lát bảo
người Do-thái, “Vua của các
anh đây!”
15 Họ gào thét, “Giết hắn
đi! Diệt hắn đi! Đóng đinh
hắn trên cây thập tự đi!”
Phi-lát hỏi họ, “Các anh
muốn tôi đóng đinh vua của
các anh sao?”
Các giới trưởng tế trả lời,
“Chúng tôi chỉ có một vua
duy nhất là Hoàng đế mà
thôi!”
16 Phi-lát đành giao Chúa
Giê-xu cho chúng để đóng
đinh.

Chúa Giê-xu bị đóng đinh
vào cây thập tự
(Ma 27:32–44; Mác 15:21–
32; Lu 23:26–43)

Bọn lính liền bắt Chúa Giê-
xu mang đi.
17 Chúa Giê-xu vác cây
thập tự đi đến một nơi gọi là
“Đồi Sọ,” tiếng Do-thái gọi là
Gô-gô-tha.
18 Họ đóng đinh Ngài tại
đó. Họ cũng đóng đinh
hai người nữa, mỗi người
một bên, còn Chúa Giê-xu ở
chính giữa.
19 Phi-lát viết một tấm
bảng treo trên thập giá,
bảng đề: GIÊ-XU NGƯỜI NA-
XA-RÉT, VUA DÂN DO-THÁI.
20 Bảng ấy viết bằng tiếng
Do-thái, La tinh, và Hi-lạp.
Có nhiều người Do-thái đọc
thấy vì nơi Chúa Giê-xu bị
đóng đinh không xa thành
phố bao nhiêu.
21 Các giới trưởng tế bảo
Phi-lát, “Xin đừng viết ‘Vua
dân Do-thái’ mà hãy viết,
‘Người nầy xưng, ta là Vua
dân Do-thái.’ ”
22 Phi-lát trả lời, “Điều gì ta
viết rồi thì để yên như thế.”
23 Sau khi bọn lính đã
đóng đinh Chúa Giê-xu,
chúng lấy áo xống Ngài và

chia làm bốn phần, mỗi tên lính lấy một phần. Chúng cũng lấy áo dài của Ngài, áo đó không có đường may vì dệt bằng một tấm vải nguyên, từ trên xuống dưới.
24 Chúng bàn nhau, "Đừng xé áo nầy ra mà hãy bắt thăm, ai trúng nấy được." Như thế để thực hiện lời Thánh Kinh viết:

"Chúng chia áo xống ta,
và bắt thăm áo dài ta."
Thi thiên 22:18

Đó là việc bọn lính làm.
25 Đứng gần thập tự giá của Chúa Giê-xu có mẹ Ngài, em gái của mẹ Ngài, Ma-ri là vợ của Cơ-lô-ba, và Ma-ri Ma-đơ-len.
26 Khi Chúa Giê-xu thấy mẹ Ngài và môn đệ Ngài yêu đứng bên cạnh thì nói với mẹ Ngài rằng, "Mẹ ơi, đó là con của mẹ."
27 Rồi Ngài bảo môn đệ, "Đó là mẹ của con." Kể từ giờ đó, môn đệ ấy rước mẹ Ngài về ở với mình.

Chúa Giê-xu chết
(Ma 27:45–56; Mác 15:33–41; Lu 23:44–49)

28 Sau đó, Chúa Giê-xu biết mọi việc đã xong và để hoàn thành lời Thánh Kinh, Ngài thốt lên, "Tôi khát nước."*
29 Ở đó có một cái bầu đựng đầy giấm nên mấy tên lính liền lấy một miếng bông đá, nhúng vào giấm rồi lấy nhánh cây kinh giới đưa lên miệng Ngài.
30 Sau khi Chúa Giê-xu nếm giấm liền nói, "Sứ mạng đã xong!" Rồi Ngài gục đầu xuống và tắt hơi.

31 Hôm ấy là Ngày Chuẩn bị, và hôm sau là ngày Sa-bát đặc biệt. Các người Do-thái không muốn để xác chết còn trên cây thập tự trong ngày Sa-bát, nên họ xin Phi-lát ra lệnh đánh gãy chân những người bị đóng đinh để mang xác xuống.
32 Vì thế bọn lính đến đánh gãy chân† người thứ nhất rồi người thứ nhì là hai người bị đóng đinh bên cạnh Chúa Giê-xu.
33 Nhưng khi họ đến nơi Chúa Giê-xu thì thấy Ngài đã chết nên không đánh gãy chân Ngài.
34 Tuy nhiên có một tên lính phóng cây giáo đâm qua hông Ngài thì máu và nước liền tuôn ra.
35 Người chứng kiến chuyện nầy là người kể lại cho chúng ta và điều gì người kể là thật. Người biết mình nói thật và thuật lại để các ngươi tin.
36 Những sự việc nầy xảy ra để hoàn thành lời Thánh Kinh: "Sẽ không có một cái xương nào của Ngài bị gãy."‡
37 Và cũng có lời Thánh Kinh nữa viết, "Họ sẽ nhìn

* **19:28:** ***"Tôi khát nước."*** Xem Thi 22:15; 69:21. † **19:32:** ***đánh gãy chân*** Đánh gãy chân để nạn nhân chết mau hơn. ‡ **19:36:** ***Sẽ không ... bị gãy*** Thi 34:20. Ý niệm nầy lấy trong Xuất 12:46; Dân 9:12. § **19:37:** ***Họ sẽ ... đã đâm*** Xa 12:10.

thấy người mà họ đã đâm.”§

Chúa Giê-xu được chôn cất
(Ma 27:57–61; Mác 15:42–47; Lu 23:50–56)

38 Sau đó, Giô-xép người thành A-ri-ma-thê, đến xin Phi-lát để nhận xác Chúa Giê-xu. Giô-xép là một môn đệ kín của Chúa Giê-xu, vì ông sợ các người Do-thái. Phi-lát cho phép nên Giô-xép đến lấy xác Ngài.

39 Ni-cô-đem, người trước kia có thăm Chúa Giê-xu vào buổi tối cũng đến. Ông mang theo khoảng 30 lít* mộc dược và trầm hương.†

40 Hai người lấy xác Chúa Giê-xu, quấn trong vải liệm cùng với hương liệu theo tục lệ chôn cất của người Do-thái.

41 Nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh có một cái vườn. Trong vườn ấy có một ngôi mộ mới chưa chôn ai.

42 Vì là ngày Chuẩn bị của ngày lễ Do-thái, và ngôi mộ lại ở gần, nên hai ông chôn Chúa Giê-xu tại đó.

20

Tin tức về sự sống lại của Chúa Giê-xu
(Ma 28:1–10; Mác 16:1–8; Lu 24:1–12)

1 Buổi sáng ngày đầu tuần lễ, khi trời hãy còn tối, Ma-ri Ma-đơ-len đến thăm mộ thì thấy tảng đá chận cửa mộ đã được lăn đi chỗ khác.

2 Cô vội vàng chạy về báo tin cho Phia-rơ và môn đệ Ngài yêu. Ma-ri bảo, “Người ta dời Chúa đi mất, không biết họ để Ngài ở đâu!”

3 Nghe thế Phia-rơ và môn đệ kia vội vàng chạy đến mộ.

4 Cả hai cùng chạy, nhưng môn đệ kia chạy nhanh hơn nên đến mộ trước.

5 Ông cúi xuống nhìn vào trong, thấy vải liệm nằm đó nhưng không bước vào.

6 Xi-môn Phia-rơ đến sau, vào thẳng trong mộ, thấy vải liệm nằm đó

7 và khăn liệm quấn quanh đầu Chúa Giê-xu được xếp lại để riêng ra, không cùng chỗ với vải liệm.

8 Rồi môn đệ kia, người đã đến mộ trước, cũng bước vào thì thấy và tin.

9 Lúc ấy hai người vẫn chưa hiểu lời Thánh Kinh nói rằng Ngài phải sống lại từ cõi chết.

Chúa Giê-xu hiện ra với Ma-ri Ma-đơ-len
(Mác 16:9–11)

10 Rồi hai người trở về nhà.

11 Còn Ma-ri thì đứng ngoài mộ sụt sùi khóc. Cô vừa khóc vừa cúi xuống nhìn vào trong mộ

12 thì thấy hai thiên sứ mặc áo trắng ngồi chỗ đã đặt xác Chúa Giê-xu, một người ở phía đầu, một người phía chân.

---

* **19:39:** ***30 lít*** Nguyên văn, “100 litra” hay “cân La-mã” (khoảng 32,7 kí-lô).
† **19:39:** ***mộc dược và trầm hương*** Những loại hương thơm dùng để tẩm xác, chuẩn bị chôn cất.

13 Họ hỏi Ma-ri, "Cô ơi, sao
cô khóc?"
Cô trả lời, "Người ta mang
Chúa tôi đi mất, không biết
họ để Ngài ở đâu!"
14 Nói xong, cô quay lại,
thấy Chúa Giê-xu đang đứng
đó nhưng không nhận ra
Ngài.
15 Chúa Giê-xu hỏi, "Cô ơi,
sao cô khóc? Cô tìm ai vậy?"
Tưởng là người làm vườn
nên cô hỏi, "Thưa bác, có
phải bác dời Ngài đi rồi
không? Bác để Ngài ở đâu
cho tôi biết để tôi đến lấy."
16 Chúa Giê-xu gọi, "Ma-
ri!"
Ma-ri quay người lại về
hướng Ngài và kêu lên bằng
tiếng Do-thái, *"Ra-bô-ni!"*
(nghĩa là "Thầy.")
17 Chúa Giê-xu bảo, "Đừng
ôm lấy ta vì ta chưa lên cùng
Cha. Nhưng hãy đi nói với
các anh em* ta rằng 'Ta trở
về cùng Cha ta cũng là Cha
các con, cùng Thượng Đế
của ta cũng là Thượng Đế
của các con.' "
18 Ma-ri Ma-đơ-len về
thuật cho các môn đệ rằng,
"Tôi đã thấy Chúa!" đồng
thời bảo họ những điều Ngài
đã dặn.

Chúa Giê-xu hiện ra cùng các môn đệ
(Ma 28:16–20; Mác 16:14–18; Lu 24:36–49)

19 Lúc ấy là chiều ngày
đầu tiên trong tuần, các
môn đệ đang nhóm họp lại,
tất cả cửa nẻo đều khoá chặt
vì sợ người Do-thái. Bỗng
nhiên Chúa Giê-xu hiện ra
đứng giữa họ và nói, "Bình
an cho các con."
20 Nói xong Ngài đưa tay
và hông ra. Môn đệ vô cùng
mừng rỡ khi thấy Chúa.
21 Ngài lại bảo, "Bình an
cho các con! Cha đã sai ta
ra sao thì ta cũng sai các con
như thế."
22 Nói xong Ngài hà hơi
trên họ và nói, "Hãy nhận
lãnh Thánh Linh.
23 Nếu các con tha tội cho
ai thì tội người ấy sẽ được
tha; còn nếu các con không
tha thì tội người ấy sẽ không
được tha."

Chúa Giê-xu hiện ra cho Thô-ma

24 Thô-ma, còn gọi là Đi-
đim, một trong mười hai
môn đệ, không có mặt ở đó
khi Chúa Giê-xu hiện ra.
25 Các môn đệ kia quả
quyết với Thô-ma rằng,
"Chúng tôi đã thấy Chúa!"
Nhưng Thô-ma bảo, "Nếu
tôi không thấy dấu sẹo đinh
nơi tay Ngài, nếu ngón tay
tôi không rờ được dấu đinh
và bàn tay tôi không đụng
vào hông Ngài thì tôi không
tin."
26 Một tuần sau, các môn
đệ đang nhóm nhau trong
phòng, lần nầy có mặt Thô-
ma. Cửa đang khóa chặt thì
Chúa Giê-xu bỗng hiện đến
đứng giữa họ và nói rằng,
"Bình an cho các con."
27 Rồi Ngài bảo Thô-ma,
"Hãy đặt ngón tay con vào

* **20:17:** ***anh em*** Hay "môn đệ."

đây và hãy nhìn kỹ bàn tay ta. Hãy đến đặt bàn tay con vào hông ta. Đừng ngờ vực nữa mà hãy tin!”

28 Thô-ma kêu lên, “Lạy Chúa và Thượng Đế của con!”

29 Chúa Giê-xu bảo Thô-ma, “Bây giờ con tin vì mắt con đã thấy ta. Ai không thấy mà tin là người có phúc thật!”

Lý do Giăng viết sách nầy

30 Chúa Giê-xu còn làm nhiều phép lạ nữa trước mặt các môn đệ nhưng không ghi lại trong sách nầy.

31 Nhưng những việc nầy được viết ra để anh chị em tin rằng Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế, Con Thượng Đế, và nếu tin Ngài thì anh chị em sẽ hưởng sự sống nhờ danh Ngài.

21

Chúa hiện ra cho bảy môn đệ

1 Sau đó, Chúa Giê-xu hiện ra một lần nữa cho các môn đệ ở bờ hồ Ga-li-lê*. Sự việc xảy ra như sau:

2 Một số môn đệ họp lại, có Xi-môn Phia-rơ, Thô-ma còn gọi là Đi-đim, Na-tha-niên người thành Ca-na miền Ga-li-lê, hai con trai Xê-bê-đê và hai môn đệ khác.

3 Xi-môn Phia-rơ bảo, “Tôi đi đánh cá đây.”

Mấy người kia đồng tình, “Chúng tôi cùng đi với anh.” Họ xuống thuyền ra đi nhưng suốt đêm chẳng đánh được gì cả.

4 Sáng sớm hôm sau, Chúa Giê-xu đứng trên bờ nhưng họ không nhận ra Ngài.

5 Chúa Giê-xu hỏi họ, “Các bạn đánh được con cá nào không?”

Họ đáp, “Chẳng được gì hết.”

6 Ngài bảo họ, “Quăng lưới phía bên phải thuyền đi, các bạn sẽ bắt được vài con.” Họ liền quăng lưới xuống nhưng kéo lên không nổi vì quá nhiều cá.

7 Môn đệ Chúa Giê-xu yêu bảo Phia-rơ, “Chúa đó!” Khi Phia-rơ nghe vậy liền lấy áo ngoài choàng qua người vì ông đã cởi hết quần áo ra, rồi nhảy ùm xuống nước.

8 Các môn đệ kia chèo thuyền vào bờ, kéo theo mẻ lưới đầy cá. Lúc ấy họ cũng không xa bờ lắm, chỉ cách khoảng một trăm thước.

9 Khi bước ra khỏi thuyền, vừa đặt chân lên bờ thì họ thấy có mấy con cá đang nướng trên than lửa đỏ và ít bánh mì.

10 Chúa Giê-xu bảo họ, “Mang cá các bạn mới đánh lại đây.”

11 Xi-môn lên thuyền kéo mẻ lưới đầy một trăm năm mươi ba con cá lớn lên bờ; và mặc dù nhiều cá như thế mà lưới vẫn không đứt.

12 Chúa Giê-xu mời họ, “Các anh em lại đây ăn đi.” Tuy nhiên không một môn

* **21:1:** ***hồ Ga-li-lê*** Nguyên văn, “Biển Ti-bê-ri-át.”

đệ nào dám hỏi, “Ông là ai?” vì họ biết đúng là Chúa.

13 Chúa Giê-xu bước tới lấy
bánh và cá mời họ ăn.
14 Đây là lần thứ ba Chúa
Giê-xu hiện ra cùng các môn
đệ, sau khi Ngài từ kẻ chết
sống lại.

Chúa Giê-xu nói chuyện với Phia-rơ

15 Sau khi ăn xong Chúa
Giê-xu hỏi Phia-rơ, “Xi-môn
con của Giăng, con có yêu
ta hơn những người nầy
không?”

Phia-rơ đáp, “Dạ có, Chúa
biết con yêu Chúa.”

Chúa Giê-xu bảo, “Hãy
nuôi dưỡng các chiên con†
ta.”

16 Ngài lại hỏi lần nữa, “Xi-
môn, con của Giăng, con có
yêu ta không?”

Ông thưa, “Dạ có, Chúa
biết rằng con yêu Chúa.”

Chúa Giê-xu bảo, “Hãy
chăm sóc các chiên ta.”

17 Ngài lại hỏi lần thứ ba,
“Xi-môn, con của Giăng, con
có yêu ta không?”

Phia-rơ buồn bực vì Chúa
Giê-xu hỏi mình đến ba lần,
“Con có yêu ta không?”

Phia-rơ đáp, “Thưa Chúa,
Chúa biết hết mọi việc.
Chúa biết rằng con yêu
Chúa.”

Chúa Giê-xu bảo, “Hãy
nuôi dưỡng đàn chiên ta.

18 Ta bảo thật, khi còn trẻ,
con tự nai nịt lấy và muốn đi
đâu thì đi. Nhưng khi già rồi
con sẽ giơ tay ra cho người
khác nai nịt và dắt đi đến
nơi con không muốn đi.”

19 Nói như thế, Chúa ám
chỉ Phia-rơ sẽ chết cách nào
để làm vinh hiển Thượng
Đế. Rồi Ngài bảo Phia-rơ,
“Con hãy theo ta!”

20 Phia-rơ quay lại thấy
môn đệ mà Chúa Giê-xu yêu
đang theo sau. Môn đệ nầy
là người nghiêng qua Chúa
Giê-xu trong bữa ăn tối để
hỏi, “Thưa Chúa, ai là người
phản Ngài?”

21 Khi thấy môn đệ ấy đi
phía sau, Phia-rơ liền hỏi
Chúa Giê-xu, “Thưa Chúa
còn người nầy thì sao?”

22 Chúa Giê-xu trả lời,
“Nếu ta muốn người nầy
sống cho đến khi ta trở lại
thì không liên quan gì đến
con cả. Phần con, hãy theo
ta!”

23 Thế là có tiếng đồn
trong vòng các anh em rằng
người ấy sẽ không chết.
Nhưng Chúa Giê-xu không
nói là người ấy sẽ không
chết. Ngài chỉ nói, “Nếu ta
muốn người ấy sống cho đến
khi ta trở lại thì chẳng liên
quan gì đến con,” thế thôi.

24 Môn đệ ấy là người
làm chứng và ghi lại những
chuyện nầy. Chúng ta biết
những lời chứng của người
là thật.

25 Còn rất nhiều việc khác
mà Chúa Giê-xu đã làm. Nếu
người ta ghi lại từng điều
một, thì tôi nghĩ rằng cả thế
giới nầy không đủ chỗ chứa

† **21:15:** ***chiên con*** Chúa Giê-xu dùng danh từ nầy để chỉ những người theo Ngài như trong các câu 16 và 17.

hết các sách được viết ra nữa.

Công Vụ
các Sứ đồ

Lu-ca viết thêm một sách nữa

1 Kính gởi Thê-ô-phi-lơ.
Trong sách thứ nhất tôi
thuật lại mọi điều Chúa Giê-
xu đã làm và dạy từ ban đầu
2 cho đến lúc Ngài được
tiếp về trời. Trước đó, qua
Thánh Linh, Ngài đã cho các
sứ đồ được chọn biết họ phải
làm gì.
3 Sau khi chịu chết, Ngài
hiện ra cùng họ và chứng
minh bằng nhiều cách rằng
Ngài thật đang sống. Các sứ
đồ thấy Chúa Giê-xu trong
bốn mươi ngày sau khi Ngài
sống lại từ kẻ chết. Ngài
cũng nói cho họ biết về
Nước Trời.
4 Có lần đang khi ăn với
các môn đệ, Chúa dặn họ
đừng rời thành Giê-ru-sa-
lem. Ngài bảo, "Hãy ở đây
chờ đợi điều Cha hứa mà ta
đã cho các con biết.
5 Giăng làm lễ báp-têm
cho dân chúng bằng nước,
nhưng vài hôm nữa các con
sẽ được làm báp-têm bằng
Thánh Linh."

Chúa Giê-xu được tiếp về thiên đàng

6 Trong khi đang nhóm
họp, các môn đệ hỏi Chúa
Giê-xu, "Thưa Chúa, có phải
Ngài hiện đang tái lập nước
Ít-ra-en không?"
7 Ngài đáp, "Cha là Đấng
duy nhất có quyền định đoạt
ngày giờ. Điều ấy các con
không cần biết.
8 Nhưng khi Thánh Linh
ngự xuống trên các con thì
các con sẽ nhận lấy thần
quyền và sẽ làm chứng cho
ta—bắt đầu từ thành Giê-
ru-sa-lem, cả miền Giu-đia,
miền Xa-ma-ri rồi lan ra đến
toàn thế giới."
9 Sau khi nói xong, Ngài
được tiếp về trời, trước mắt
họ, có một đám mây che
khuất Ngài.
10 Lúc Ngài đang cất lên
thì họ cứ nhìn chăm lên trời.
Bỗng có hai người mặc áo
trắng xuất hiện đứng cạnh
họ.
11 Hai người ấy hỏi, "Các
ông Ga-li-lê ơi, sao lại đứng
nhìn chăm lên trời? Chúa
Giê-xu mà các ông thấy
đang được tiếp lên trời,
cũng sẽ trở lại như cách các
ông thấy Ngài về trời vậy."

Một sứ đồ mới được tuyển chọn

12 Rồi họ từ núi Ô-liu trở
về Giê-ru-sa-lem. Núi đó
cách Giê-ru-sa-lem khoảng
nửa dặm.
13 Khi vào thành thì họ lên
một phòng trên gác, nơi họ
cư ngụ. Phia-rơ, Giăng, Gia-
cơ, Anh-rê, Phi-líp, Thô-ma,
Ba-thê-lê-mi, Ma-thi-ơ, Gia-
cơ con A-phê, Xi-môn còn gọi
là kẻ Quá khích và Giu-đa
con Gia-cơ có mặt tại đó.
14 Cùng với một số phụ
nữ, họ tiếp tục cầu nguyện.
Trong số đó có Ma-ri, mẹ

Chúa Giê-xu, và là mẹ các em Ngài.

15 Lúc ấy có một buổi họp của các tín hữu gồm khoảng một trăm hai mươi người. Phia-rơ đứng dậy nói rằng,

16-17 "Thưa anh chị em, trong Thánh Kinh, Đa-vít khi cảm nhận Thánh Linh có nói về việc Giu-đa. Hắn là một người trong chúng ta, cùng hầu việc chung với chúng ta nhưng hắn đã hướng dẫn người bắt Chúa Giê-xu.

18 Hắn mua một thửa ruộng bằng tiền kiếm được do hành vi gian ác của mình. Nhưng rồi té xuống chết, banh xác, đổ ruột ra.

19 Mọi người ở Giê-ru-sa-lem đều biết rõ chuyện ấy, cho nên họ gọi chỗ ấy là A-kên-đa-ma trong ngôn ngữ họ, nghĩa là 'Ruộng Máu.' "

20 Phia-rơ tiếp, "Trong sách Thi thiên có viết như sau:

'Nguyện chỗ ở của nó bị bỏ hoang;
để không ai ở đó.' *Thi thiên 69:25*

Và cũng có lời viết thêm:

'Nguyện có người khác lãnh đạo thế chỗ nó.' *Thi thiên 109:8*

21-22 Cho nên chúng ta phải chọn một người làm chứng cùng với chúng ta về việc Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết. Người ấy phải thuộc nhóm của chúng ta trong thời gian Chúa Giê-xu ở với chúng ta—từ lúc Giăng làm lễ báp-têm cho dân chúng cho đến lúc Ngài được tiếp về thiên đàng."

23 Họ đưa hai tên ra trước mọi người trong nhóm. Một người tên là Ba-sa-ba cũng gọi là Giúc-tu, người kia tên Ma-thia.

24-25 Các sứ đồ cầu nguyện, "Lạy Chúa, Ngài biết tư tưởng của mọi người. Xin cho chúng con biết người nào được Ngài chọn để lo công việc Ngài. Xin cho chúng con biết ai sẽ làm sứ đồ thế Giu-đa, là người đã quay trở về nơi ở của nó."

26 Sau đó họ bắt thăm. Thăm trúng Ma-thia cho nên ông được chọn gia nhập làm sứ đồ cùng với mười một người kia.

2

Thánh Linh ngự xuống

1 Vào ngày lễ Thất Tuần, họ đang họp chung một chỗ.

2 Bỗng nhiên có tiếng như gió mạnh thổi ào ào từ trời đầy khắp phòng nơi họ đang ngồi.

3 Họ thấy các ngọn lửa tản ra đậu trên mỗi người.

4 Tất cả được đầy Thánh Linh và bắt đầu nói các thứ ngôn ngữ khác theo quyền năng Thánh Linh cho.

5 Lúc ấy tại Giê-ru-sa-lem cũng có mấy người Do-thái sùng đạo đến từ mọi nước trên thế giới.

6 Khi nghe tiếng ồn ào thì
nhiều người chạy lại. Ai nấy
đều ngạc nhiên vì mỗi người
nghe các tín hữu nói tiếng
của chính nước mình.
7 Họ sửng sốt hỏi nhau,
"Nầy, có phải tất cả mấy
người đang nói đó đều là
người Ga-li-lê* không?
8 Vậy tại sao chúng ta nghe
họ nói tiếng của nước chúng
ta? Chúng ta thuộc nhiều
nơi khác nhau:
9 Miền Ba-thia, Mê-đi, Ê-
lam, Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-
đia, Cáp-ba-đốc, Bôn-tu, Á-
châu,
10 Phi-ri-gi, Băm-phi-lia,
Ai-cập, các miền thuộc Ly-bi
gần Xy-ren, La-mã
11 gồm người Do-thái và
những người đã trở thành
dân Do-thái, miền Cơ-rết và
Á-rập. Chúng ta nghe họ
thuật lại những việc lớn mà
Thượng Đế đã làm bằng
chính ngôn ngữ của nước
chúng ta!"
12 Mọi người đều ngạc
nhiên và hoang mang hỏi
nhau, "Việc nầy là nghĩa làm
sao?"
13 Nhưng có kẻ khác nhạo
cười bảo, "Họ đang say vì
uống quá nhiều rượu đó."

Phia-rơ nói chuyện với dân chúng

14 Nhưng Phia-rơ đứng lên
cùng với mười một sứ đồ
lớn tiếng nói với dân chúng
rằng, "Thưa đồng bào Do-
thái và tất cả các người có
mặt ở Giê-ru-sa-lem! Xin
nghe điều tôi sắp nói đây.
15 Những người nầy không
phải say rượu như các anh
chị em tưởng đâu vì bây giờ
mới có chín giờ sáng thôi!
16 Nhà tiên tri Giô-ên đã
viết về những việc xảy ra
hôm nay như sau:

17 'Thượng Đế phán:
Vào những ngày cuối cùng,
ta sẽ đổ Thánh Linh ta
trên mọi người.
Con trai và con gái các ngươi
sẽ nói tiên tri.
Người trẻ tuổi sẽ thấy dị
tượng,
còn người lớn tuổi sẽ
thấy chiêm bao.
18 Lúc ấy ta sẽ đổ Thánh Linh
trên các đầy tớ nam và
nữ,
họ sẽ nói tiên tri.
19 Ta sẽ làm phép lạ trên trời
và dưới đất:
máu, lửa và khói đen.
20 Mặt trời sẽ tối sầm lại,
mặt trăng hóa đỏ như
máu,
trước ngày vinh hiển
lớn lao của Chúa đến.
21 Còn ai kêu xin Chúa thì sẽ
được cứu.' *Giô-ên
2:28–32*

22 Hỡi anh chị em Ít-ra-en,
hãy nghe: Chúa Giê-xu ở Na-
xa-rét là Đấng được Thượng
Đế chọn qua các phép lạ,
dấu kỳ mà Ngài làm. Tất cả
anh chị em đều rõ chuyện
nầy, vì mọi việc đều đã xảy

* **2:7:** ***người Ga-li-lê*** Dân chúng cho rằng người Ga-li-lê chỉ có thể nói được tiếng của họ thôi chứ không thể biết thứ tiếng nào khác.

ra ngay đây giữa vòng anh chị em.
23 Chúa Giê-xu đã được ban cho anh chị em nhưng anh chị em đã dùng tay của những kẻ không biết luật pháp để xử tử Ngài bằng cách đóng đinh Ngài vào thập tự giá. Nhưng đó là chương trình Thượng Đế đã định từ lâu; Ngài biết trước việc ấy.
24 Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết, giải thoát Ngài khỏi khổ đau của sự chết vì sự chết không thể kềm giữ Ngài.
25 Vua Đa-vít đã nói về Ngài như sau:

'Tôi nhìn thấy Chúa trước mặt tôi luôn.
Vì Ngài ở bên tôi,
nên tôi sẽ không bị tổn hại.
26 Cho nên lòng tôi vui mừng, môi miệng tôi hớn hở,
thân thể tôi nuôi hi vọng,
27 vì Ngài không để tôi trong mồ mả†.
Ngài không để Đấng Thánh Ngài bị mục nát trong đó.
28 Ngài sẽ chỉ cho tôi con đường sự sống.
Được ở với Ngài lòng tôi tràn đầy vui mừng.'
Thi thiên 16:8–11

29 Thưa anh chị em, tôi phải nói thật rằng Đa-vít, tổ tiên chúng ta đã chết và được chôn. Mồ mả của ông vẫn còn ở giữa chúng ta hôm nay.
30 Ông là nhà tiên tri và biết Thượng Đế đã hứa với ông rằng Ngài sẽ chọn một người từ dòng họ Đa-vít để làm vua giống như ông‡ vậy.
31 Vì biết trước việc ấy nên Đa-vít nói về việc Chúa Cứu Thế sống lại từ kẻ chết như sau:

'Ngài không bị bỏ quên trong mồ mả.
Thân thể Ngài không bị mục nát trong đó.'

32 Cho nên Chúa Giê-xu là Đấng mà Thượng Đế khiến sống lại từ kẻ chết. Còn chúng tôi đây là những người chứng kiến các việc ấy.
33 Chúa Giê-xu đã được tiếp lên thiên đàng và hiện đang ngồi bên phải Thượng Đế. Cha đã ban Thánh Linh cho Chúa Giê-xu như Ngài hứa. Cho nên Chúa Giê-xu đã đổ Thánh Linh ra, như anh chị em nghe thấy hôm nay.
34 Đa-vít không phải là người được tiếp lên thiên đàng nhưng ông nói:

'Chúa phán cùng Chúa tôi,
Hãy ngồi bên phải ta,
35 Cho đến khi ta đặt các kẻ thù ngươi

† **2:27:** ***mồ mả*** Hay "ha-đe," nơi người chết ở. Xem thêm câu 31. ‡ **2:30:** ***Thượng Đế ... như ông*** Xem II Sam 7:13; Thi 132:11.

dưới quyền quản trị của ngươi.§’ *Thi thiên 110:1*

36 Cho nên, toàn dân Ít-ra-en cần biết điều nầy: Thượng Đế đã lập Chúa Giê-xu—Đấng mà anh chị em đã đóng đinh vào thập tự giá—làm Chúa và Đấng Cứu Thế.”

37 Khi dân chúng nghe vậy thì họ cảm thấy trong lòng bị cáo trách nên hỏi Phia-rơ và các sứ đồ, “Bây giờ chúng tôi phải làm sao?”

38 Phia-rơ bảo họ, “Hãy ăn năn, mỗi người trong anh chị em hãy chịu lễ báp-têm nhân danh Chúa Giê-xu để được tha tội. Rồi anh chị em sẽ nhận được ân tứ của Thánh Linh.

39 Vì lời hứa nầy dành cho anh chị em, cho con cái anh chị em và cho những kẻ ở xa nghĩa là cho những người mà Thượng Đế đã gọi riêng cho Ngài.”

40 Phia-rơ cũng dùng nhiều lời nữa để khuyên răn và khích lệ họ. Ông khuyên, “Hãy cứu mình khỏi những gian ác của người đời nay!”

41 Sau đó những người tin nhận lời giảng Phia-rơ đều chịu lễ báp-têm. Trong ngày ấy có khoảng ba ngàn người gia nhập vào số các tín hữu.

42 Họ dùng thì giờ học hỏi lời dạy của các sứ đồ, san sẻ của cải, bẻ bánh* và cầu nguyện chung với nhau.

Các tín hữu san sẻ của cải

43 Các sứ đồ làm nhiều phép lạ và dấu kỳ, ai nấy đều kính sợ Thượng Đế.

44 Mọi tín hữu đều họp chung nhau và chia xẻ mọi điều mình có.

45 Họ bán đất đai và của cải rồi chia tiền ra, theo nhu cầu mỗi người.

46 Mỗi ngày các tín hữu họp chung nhau trong đền thờ. Họ dùng bữa tại nhà mình, vui lòng san sẻ thức ăn với nhau.

47 Họ ca ngợi Thượng Đế và được dân chúng mến chuộng. Mỗi ngày Chúa thêm người được cứu vào đoàn thể các tín hữu.

3

Phia-rơ chữa lành người què

1 Một ngày nọ, Phia-rơ và Giăng lên đền thờ khoảng ba giờ chiều, là giờ định sẵn mỗi ngày để cầu nguyện.

2 Nơi cổng đền thờ gọi là Cổng Đẹp, có một người bị què từ lúc mới sinh nằm đó. Mỗi ngày người ta mang anh ta đặt ở cổng ấy để xin tiền những người đi vào đền thờ.

3 Khi thấy Phia-rơ và Giăng vào thì anh mở miệng xin tiền hai người.

§ **2:35:** ***Cho đến … ngươi*** Nguyên văn là “cho đến chừng ta đặt mọi kẻ thù làm bệ chân ngươi.” * **2:42:** ***bẻ bánh*** Đây có thể có nghĩa là một bữa ăn thường như trong câu 46 hoặc “Bữa Ăn của Chúa,” một bữa ăn đặc biệt mà Chúa Giê-xu dặn các môn đệ dùng để nhớ đến Ngài. Xem câu 46 và Lu 22:14-20.

4 Phia-rơ và Giăng nhìn
thẳng vào anh và bảo, "Hãy
nhìn chúng tôi!"
5 Anh liền nhìn hai người,
tưởng họ sẽ cho mình tiền.
6 Nhưng Phia-rơ bảo, "Tôi
không có vàng bạc gì hết
nhưng tôi sẽ cho anh điều
tôi có. Nhân danh Chúa Cứu
Thế Giê-xu ở Na-xa-rét, hãy
đứng lên và bước đi!"
7 Rồi Phia-rơ nắm tay phải
anh đỡ dậy. Lập tức bàn
chân và mắt cá anh trở nên
vững vàng.
8 Anh nhảy lên, đứng trên
chân rồi bắt đầu bước đi.
Anh vào đền thờ với hai sứ
đồ, vừa đi vừa nhảy vừa ca
ngợi Thượng Đế.
9-10 Mọi người nhận ra anh
là người què vẫn hay xin tiền
nơi Cổng Đẹp. Bây giờ họ
thấy anh vừa đi vừa ca ngợi
Thượng Đế thì vô cùng sửng
sốt.

Phia-rơ nói chuyện với dân chúng

11 Trong khi anh đang
nắm tay Phia-rơ và Giăng thì
dân chúng ngạc nhiên chạy
lại xúm quanh họ nơi Cổng
Sô-lô-môn.
12 Thấy vậy Phia-rơ bảo,
"Nầy người Ít-ra-en, sao các
anh chị em ngạc nhiên? Anh
chị em nhìn chúng tôi như
thể chúng tôi nhờ quyền
năng hay công đức riêng mà
khiến anh nầy đi được.
13 Thượng Đế của Áp-
ra-ham, Y-sác và Gia-cốp,
Thượng Đế của tổ phụ
chúng ta, ban vinh hiển cho
Chúa Giê-xu, tôi tớ Ngài.
Nhưng anh chị em đã giao
Ngài cho Phi-lát giết. Ông ta
định thả Ngài nhưng anh chị
em gạt bỏ Ngài.
14 Anh chị em không muốn
Đấng thánh và vô tội nhưng
ngược lại, anh chị em yêu
cầu Phi-lát giao cho mình
một kẻ giết người.*
15 Anh chị em giết Đấng
ban sự sống, nhưng Thượng
Đế đã khiến Ngài sống lại từ
trong kẻ chết. Chúng tôi là
những người làm chứng về
việc ấy.
16 Nhờ đức tin nơi Chúa
Giê-xu mà người què nầy
được chữa lành là người mà
anh chị em biết. Người nầy
được hoàn toàn lành mạnh
là nhờ đức tin nơi Chúa Giê-
xu. Chính anh chị em thấy
tận mắt chuyện ấy!
17 Thưa anh chị em, tôi
biết sở dĩ anh chị em đối xử
với Chúa Giê-xu như thế là
vì anh chị em và các nhà
lãnh đạo đều không hiểu
điều mình làm.
18 Qua các nhà tiên tri,
Thượng Đế đã nói rằng
Chúa Cứu Thế phải chịu khổ
hình và chết. Nay Thượng
Đế đã khiến mọi điều ấy xảy
ra đúng như vậy.
19 Cho nên hãy ăn năn!
Hãy trở lại cùng Thượng Đế
thì Ngài sẽ tha tội cho anh
chị em. Rồi Chúa sẽ mang

* **3:14:** ***kẻ giết người*** Tức Ba-ra-ba, người mà quần chúng xin Phi-lát phóng thích thay vì Chúa Giê-xu (Lu 23:18).

đến thời kỳ nghỉ ngơi.
20 Ngài cũng sẽ sai Chúa
Giê-xu, Đấng mà Ngài đã
chọn làm Chúa Cứu Thế của
anh chị em.
21 Tuy nhiên Chúa Giê-xu
phải ở lại thiên đàng cho
đến khi mọi việc được sửa
sang lại. Từ xưa, qua các
nhà tiên tri thánh, Thượng
Đế đã nói về thời kỳ nầy.
22 Mô-se nói, 'Chúa, là
Thượng Đế các ngươi, sẽ
ban cho các ngươi một nhà
tiên tri giống như ta. Nhà
tiên tri ấy là một người trong
các ngươi. Các ngươi hãy
nghe lời người.

23 Ai không vâng lời nhà
tiên tri đó sẽ bị xử tử, cắt đứt
khỏi dân Chúa.'†
24 Sa-mu-ên và tất cả các
nhà tiên tri khác thay mặt
Thượng Đế đến sau ông
cũng nói đến thời kỳ nầy.
25 Anh chị em là dòng dõi
của các nhà tiên tri. Anh
chị em đã nhận giao ước mà
Thượng Đế lập với tổ tiên
mình. Ngài bảo Áp-ra-ham,
ông tổ của anh chị em như
sau, 'Nhờ dòng dõi ngươi mà
các dân trên đất sẽ hưởng
phúc.'‡
26 Thượng Đế đã khiến
Chúa Giê-xu sống lại và
trước hết sai Ngài đến để
ban phúc lành cho anh chị
em bằng cách giúp cho mỗi
anh chị em quay khỏi điều
ác."

4

Phia-rơ và Giăng trước mặt Hội Đồng

1 Trong khi Phia-rơ và
Giăng đang nói chuyện với
dân chúng thì các thầy tế
lễ, sĩ quan chỉ huy toán lính
canh gác đền thờ và các
người Xa-đu-xê ập đến.
2 Họ bực mình vì hai sứ đồ
giảng dạy dân chúng rằng
Chúa Giê-xu đã sống lại từ
kẻ chết.
3 Các nhà lãnh đạo Do-thái
bắt giam Phia-rơ và Giăng.
Vì lúc ấy đã tối, nên họ nhốt
hai người trong ngục cho
đến hôm sau.
4 Nhưng nhiều người đã
nghe Phia-rơ và Giăng giảng
thì tin điều hai sứ đồ nói.
Lúc ấy có khoảng năm ngàn
tín hữu.
5 Hôm sau, các lãnh tụ, các
bô lão Do-thái và các giáo
sư luật họp lại tại Giê-ru-sa-
lem.
6 An-na, thầy tế lễ tối cao,
Cai-pha, Giăng và A-lịch-sơn
có mặt tại đó cùng với toàn
thể gia đình thầy tế lễ tối cao.
7 Họ bắt Phia-rơ và Giăng
trình diện và hạch hỏi, "Mấy
anh lấy quyền hành nào hay
ai cho các anh quyền làm
chuyện nầy?"
8 Lúc ấy Phia-rơ cảm nhận
Thánh Linh, nói với họ,
"Thưa quí vị lãnh đạo dân
chúng và các bô lão,
9 có phải quí vị hạch hỏi
chúng tôi về việc lành chúng
tôi làm cho một người què

† **3:23:** ***Chúa là … dân Chúa*** Phục 18:15, 19. ‡ **3:25:** ***Nhờ dòng dõi … sẽ hưởng phúc*** Sáng 22:18; 26:4.

không? Có phải quí vị muốn
biết ai đã chữa lành cho
người đó không?
10 Chúng tôi muốn tất cả
quí vị và toàn dân Do-thái
biết rằng người nầy được
chữa lành là nhờ quyền
năng của Chúa Giê-xu ở Na-
xa-rét. Quí vị đã đóng đinh
Ngài nhưng Thượng Đế đã
khiến Ngài sống lại từ kẻ
chết. Người nầy trước bị
què, nhưng nay được lành
và đang đứng trước mặt
quí vị đây, nhờ quyền năng
Chúa Giê-xu.
11 Chúa Giê-xu là

'tảng đá* bị quí vị, là thợ xây
nhà, loại bỏ,
lại trở thành đá góc
nhà.' *Thi thiên 118:22*

12 Ngoài Chúa Giê-xu ra
không ai có thể cứu con
người được. Danh Ngài là
quyền năng duy nhất trên
thế gian đã được ban cho
nhân loại để cứu con người.
Chúng ta phải nhờ Ngài mới
được cứu."
13 Các nhà lãnh đạo Do-
thái thấy Phia-rơ và Giăng
ăn nói bạo dạn, họ biết
cả hai đều là người tầm
thường, không học hành
bao nhiêu nên vô cùng kinh
ngạc. Họ nhận ra là Phia-rơ
và Giăng đã từng ở với Chúa
Giê-xu.
14 Vì thấy người được chữa
lành đang đứng cạnh hai sứ
đồ nên họ không thể bẻ bác
gì được.
15 Sau khi các nhà lãnh
đạo Do-thái ra lệnh đem hai
sứ đồ khỏi phòng họp, họ
bắt đầu bàn bạc.
16 Họ bảo, "Chúng ta phải
xử trí thế nào với mấy người
nầy? Ai ở Giê-ru-sa-lem
cũng biết họ đã làm một
phép lạ sờ sờ, chúng ta
không thể chối cãi.
17 Nhưng để cho tin nầy
khỏi lan rộng thêm giữa
vòng dân chúng, chúng ta
phải cấm họ không được
dùng danh ấy giảng cho dân
chúng nữa."
18 Họ cho mang Phia-rơ
và Giăng vào và cấm không
được nói hay dạy dân chúng
về danh Chúa Giê-xu nữa.
19 Nhưng Phia-rơ và Giăng
trả lời, "Quí vị hãy xét
điều nào Thượng Đế muốn.
Chúng tôi nên vâng lời quí
vị hay vâng lời Thượng Đế?
20 Vì chúng tôi không thể
im lặng mà phải nói ra điều
mình đã nghe và thấy."
21 Các nhà lãnh đạo Do-
thái cấm hai sứ đồ lần nữa,
rồi thả ra. Họ không biết
cách nào để trừng phạt các
sứ đồ, vì cả dân chúng đều
ca ngợi Thượng Đế về sự
việc vừa xảy ra.
22 Người được chữa lành
ấy hơn bốn mươi tuổi.

Các tín hữu cầu nguyện

23 Sau khi Phia-rơ và Giăng
rời cuộc họp với nhóm lãnh
tụ Do-thái, hai người trở
về thuật cho các tín hữu
khác nghe những gì mà giới

* **4:11:** ***tảng đá*** Dấu hiệu chỉ về Chúa Giê-xu.

trưởng tế và các bô lão Do-thái đã bảo họ.

24 Khi các tín hữu nghe thế, họ đồng tâm cầu nguyện cùng Thượng Đế, "Lạy Chúa, Ngài là Đấng dựng nên trời, đất, biển và mọi vật trong đó.

25 Nhờ Thánh Linh Ngài và qua tổ phụ chúng tôi là Đa-vít, tôi tớ Ngài, Ngài đã phán:

'Tại sao các dân tức giận?
Tại sao họ lập mưu vô ích?

26 Các vua trên đất chuẩn bị chiến đấu,
các nhà lãnh đạo lập mưu chống lại Chúa
và Đấng Cứu Thế của Ngài.' *Thi thiên 2:1–2*

27 Những việc ấy xảy ra khi Hê-rốt, Bôn-ti Phi-lát, những người không phải Do-thái cùng những người Do-thái họp nhau nghịch Chúa Giê-xu tại Giê-ru-sa-lem. Chúa Giê-xu là đầy tớ thánh của Ngài mà Ngài đã lập làm Đấng Cứu Thế.
28 Họ làm cho kế hoạch Ngài được thành tựu do quyền năng và ý muốn Ngài.
29 Bây giờ, lạy Chúa, xin hãy lắng nghe lời hăm dọa của họ. Lạy Chúa, xin giúp tôi tớ Ngài mạnh dạn rao giảng lời Ngài.
30 Xin giúp chúng con can đảm bằng cách tỏ quyền năng chữa trị của Ngài. Xin chứng tỏ và làm nhiều phép lạ do quyền năng† Chúa Giê-xu, tôi tớ thánh của Ngài."

31 Sau khi họ cầu nguyện xong thì nơi họp rung chuyển. Mọi người đều được nhận Thánh Linh và mạnh dạn rao giảng lời Thượng Đế, không sợ hãi gì.

Các tín hữu san sẻ của cải

32 Các tín hữu đều đồng lòng và xem của riêng mình như của chung. Thật ra, họ san sẻ với nhau mọi thứ.
33 Nhờ quyền năng lớn lao, các sứ đồ thuật cho dân chúng biết là Chúa Giê-xu đã thật sống lại từ kẻ chết. Thượng Đế cũng ban phúc lành nhiều cho các tín hữu.
34 Không ai trong nhóm thiếu thốn điều gì. Thỉnh thoảng có người bán ruộng đất hoặc nhà cửa, mang tiền lại,
35 giao cho các sứ đồ. Rồi tiền ấy được phát cho người nào túng thiếu.

36 Có một tín hữu tên Giô-xép, người Lê-vi, sinh ở đảo Chíp. Các sứ đồ gọi ông là Ba-na-ba nghĩa là "người giục giã."
37 Giô-xép có một thửa ruộng, bán đi rồi mang tiền giao cho các sứ đồ.

5

A-na-nia và Xa-phi-ra chết

† **4:30:** ***quyền năng*** Nguyên văn, "danh."

1 Tuy nhiên có một người
tên A-na-nia và vợ là Xa-phi-
ra bán một ít đất.
2 Ông giữ lại một phần tiền
cho mình, bà vợ cũng biết
chuyện ấy và đồng lòng với
chồng. Ông đem phần tiền
còn lại giao cho các sứ đồ.
3 Phia-rơ hỏi, "A-na-nia ơi,
sao ông để Sa-tăng cai trị tư
tưởng ông đến nỗi ông nói
dối cùng Thánh Linh và giữ
lại một phần tiền bán đất?
4 Trước khi ông bán đất
thì đất đó thuộc về ông.
Ngay sau khi bán rồi, ông có
thể dùng tiền ấy cách nào
cũng được. Tại sao ông lại
định làm chuyện nầy? Ông
đã nói dối Thượng Đế chứ
không phải dối chúng tôi
đâu!"
5-6 A-na-nia vừa nghe như
thế liền té xuống tắt thở. Có
mấy thanh niên vào, liệm
xác ông, mang đi chôn. Ai
nghe chuyện cũng kinh sợ.
7 Khoảng ba giờ sau, vợ
ông vào, chưa hay biết sự
việc vừa xảy ra.
8 Phia-rơ hỏi, "Bà hãy nói
cho tôi biết, đây có phải là
trọn số tiền bán đất của bà
không?"
Xa-phi-ra trả lời, "Dạ phải,
đó là số tiền bán được."
9 Phia-rơ bảo, "Tại sao
hai vợ chồng bà đồng mưu
thách thức Thánh Linh của
Chúa? Kìa, mấy người vừa
chôn chồng bà đã về đến
cửa, họ sẽ mang bà đi luôn."
10 Ngay lúc đó Xa-phi-ra té
xuống nơi chân Phia-rơ và
tắt thở. Khi các thanh niên
bước vào thấy bà chết, họ
liền mang bà ra chôn bên
cạnh chồng.
11 Cả hội thánh* và mọi
người nghe chuyện ấy đều
kinh sợ.

Các sứ đồ chữa lành nhiều người

12 Các sứ đồ làm nhiều
dấu kỳ và phép lạ trong dân
chúng. Tất cả đều nhóm
họp dưới vòm cổng Sô-lô-
môn.
13 Không ai khác dám gia
nhập nhóm của họ nhưng
dân chúng thì rất kính nể
họ.
14 Càng ngày càng có
nhiều người, cả nam lẫn nữ,
tin nhận Chúa và thêm vào
số các tín hữu.
15 Dân chúng mang những
người bệnh nằm trên chõng
và trên chiếu đặt giữa phố
để mong khi Phia-rơ đi qua
thì bóng của ông có thể che
phủ họ.
16 Quần chúng từ các tỉnh
quanh Giê-ru-sa-lem mang
những người bệnh và bị ác
quỉ quấy nhiễu đến, tất cả
đều được chữa lành.

Các sứ đồ gặp khó khăn với nhóm lãnh đạo

17 Thầy tế lễ tối cao và
các thân hữu của ông, thuộc
nhóm gọi là Xa-đu-xê, đầy
ganh tức.

* **5:11:** ***hội thánh*** Hay "các tín hữu."

18 Họ bắt các sứ đồ tống
giam vào ngục.
19 Nhưng ban đêm, một
thiên sứ Chúa mở cửa ngục,
dẫn các sứ đồ ra ngoài.
Thiên sứ dặn,
20 “Hãy ra đứng nơi đền
thờ và giảng cho dân chúng
mọi điều về sự sống mới
nầy.”
21 Nghe thế, các sứ đồ
vâng lời đi vào đền thờ lúc
sáng sớm và tiếp tục dạy.

Khi thầy tế lễ tối cao và
các thân hữu đến triệu tập
một cuộc họp gồm những
nhà lãnh đạo và bô lão Do-
thái. Họ sai người vào ngục
để giải các sứ đồ đến.
22 Nhưng khi vào ngục thì
các sĩ quan không thấy các
sứ đồ đâu, nên họ trở về báo
cáo với nhóm lãnh đạo Do-
thái.
23 Họ trình, “Ngục đóng và
khóa kỹ, có lính canh gác
ngoài cửa, nhưng mở cửa thì
chẳng thấy ai cả!”
24 Nghe thế, viên sĩ quan
chỉ huy toán lính gác đền
thờ và các giới trưởng tế
vô cùng hoang mang, không
hiểu đầu đuôi ra sao.
25 Bỗng có người đến báo,
“Kìa! Mấy người các ông
nhốt trong ngục đang đứng
trong đền thờ dạy dỗ dân
chúng.”
26 Viên sĩ quan chỉ huy
cùng các lính dưới quyền
liền đi ra bắt các sứ đồ
mang đến, nhưng không
dám mạnh tay vì sợ dân
chúng ném đá.
27 Toán lính giải các sứ đồ
ra giữa buổi họp, bắt đứng
trước các nhà lãnh đạo Do-
thái. Rồi thầy tế lễ tối cao
hỏi họ,
28 “Chúng tôi đã ra lệnh
tuyệt đối cấm các anh không
được dạy danh ấy nữa, vậy
mà xem kìa, mấy anh làm
cho Giê-ru-sa-lem tràn ngập
đạo giáo của mấy anh, và
còn muốn đổ trách nhiệm
trên chúng tôi về cái chết
của người nầy nữa.”
29 Phi-a-rơ và các sứ đồ
khác đáp, “Chúng tôi phải
vâng lời Thượng Đế chứ
không thể vâng lời nhà cầm
quyền loài người!
30 Các ông giết Chúa Giê-
xu bằng cách treo Ngài lên
cây thập tự, nhưng Thượng
Đế là Chúa của các tổ tiên
chúng ta đã khiến Ngài sống
lại từ kẻ chết!
31 Chúa Giê-xu là Đấng
được Thượng Đế cất nhắc
lên, ngồi bên phải Ngài, để
làm Lãnh tụ và Cứu Chúa.
Ngài làm như thế cho toàn
dân Do-thái có cơ hội ăn năn
để được tha tội.
32 Chúng tôi đã chứng
kiến việc nầy. Thánh Linh,
Đấng mà Thượng Đế ban
cho những ai vâng phục,
cũng xác nhận những điều
nầy là thật.”
33 Khi các nhà lãnh đạo
Do-thái nghe vậy, họ vô cùng
tức giận và muốn giết các sứ
đồ.
34 Nhưng có một người
Pha-ri-xi tên Ga-ma-liên
đứng lên giữa buổi họp.

Ông là giáo sư luật được
toàn dân kính nể. Ông bảo
đem các sứ đồ ra khỏi buổi
họp trong chốc lát.
35 Ông nói, "Dân Ít-ra-en
nghe đây, các anh hãy cẩn
thận về cách đối xử với mấy
người nầy.
36 Các anh còn nhớ khi
Thêu-đa nổi lên không? Hắn
tự nhận mình là vĩ nhân,
có khoảng bốn trăm người
theo. Nhưng sau khi hắn bị
giết, các kẻ theo hắn đều tan
lạc, chẳng làm được trò gì.
37 Sau đó, có người tên
Giu-đa từ miền Ga-li-lê xuất
hiện vào thời kỳ đăng bộ†.
Hắn lãnh đạo một toán
thuộc hạ nhưng sau khi hắn
bị giết, bọn thuộc hạ cũng bị
tiêu tan.
38 Cho nên tôi khuyên mấy
anh: Tránh xa mấy người
nầy đi, đừng đụng tới họ.
Vì nếu kế hoạch nầy là do
quyền lực con người mà ra
thì sẽ bị sụp đổ.
39 Nhưng nếu từ Thượng
Đế đến, thì mấy anh ngăn
chặn họ không nổi đâu vì
chẳng khác nào đánh giặc
với Thượng Đế!"

Các nhà lãnh tụ Do-thái
đồng ý với lời bàn của Ga-
ma-liên.
40 Họ cho gọi các sứ đồ
vào, đánh đòn và cấm không
cho giảng danh Chúa Giê-xu
nữa rồi thả ra.
41 Các sứ đồ rời buổi họp,
vui mừng vì được vinh dự
chịu nhục trong danh Chúa
Giê-xu.
42 Mỗi ngày trong đền thờ
hay nhà riêng, họ luôn luôn
dạy dỗ dân chúng về Tin
Mừng rằng Chúa Giê-xu là
Đấng Cứu Thế.

6

Bảy lãnh tụ được chọn lựa

1 Số tín hữu càng ngày
càng gia tăng. Tuy nhiên lúc
ấy có mấy tín hữu nói tiếng
Hi-lạp cãi vã với các tín hữu
nói tiếng A-ram vì các người
đàn bà góa nói tiếng Hi-lạp
không nhận được phần ăn
phát ra hằng ngày.
2 Mười hai sứ đồ triệu tập
toàn thể các tín hữu lại bảo
rằng, "Nếu chúng tôi phải
bỏ nhiệm vụ giảng dạy lời
Thượng Đế mà lo phân phát
thức ăn, là điều không tốt.
3 Vì thế, thưa anh chị em,
xin hãy chọn giữa vòng anh
chị em bảy người có uy tín,
đầy khôn ngoan và Thánh
Linh. Chúng tôi sẽ giao cho
họ đảm trách việc nầy.
4 Còn chúng tôi sẽ chuyên
lo cầu nguyện và dạy dỗ lời
Thượng Đế."
5 Toàn thể chịu ý kiến ấy,
nên họ chọn bảy người: Ê-
tiên, một người có đức tin
lớn và đầy dẫy Thánh Linh,
Phi-líp*, Bơ-cô-ru, Ni-ca-no,
Ti-môn, Bạc-mê-na và Ni-cô-
la quê ở An-ti-ốt và đã trở
thành dân Do-thái.

† **5:37:** ***đăng bộ*** Cuộc kiểm kê. Đếm số người và tài sản của họ. * **6:5:** ***Phi-líp*** Không phải sứ đồ tên Phi-líp.

6 Rồi họ trình diện mấy
người ấy trước các sứ đồ.
Các sứ đồ cầu nguyện xong
thì đặt tay† lên họ.

7 Lời của Thượng Đế lan
rộng. Số tín hữu ở Giê-ru-
sa-lem càng ngày càng gia
tăng. Cũng có nhiều thầy tế
lễ Do-thái tin theo và vâng
phục Chúa Giê-xu.

Ê-tiên bị tố cáo

8 Ê-tiên được đầy ơn Chúa.
Ngài cho ông quyền năng
làm nhiều phép lạ, dấu kỳ
lớn lao trong dân chúng.

9 Tuy nhiên có mấy người
Do-thái chống đối. Họ thuộc
vào một hội đường của
Người Tự Do, theo tên gọi,
gồm những người Do-thái
từ vùng Xy-ren, A-lịch-sơn,
Xi-xi-li và Á-châu. Họ họp
nhau lại và tranh luận với Ê-
tiên.

10 Nhưng Thánh Linh cho
ông sự khôn ngoan để đối
đáp, nên lời lẽ của ông hùng
hồn đến nỗi họ không thể
nào biện bác được với ông.

11 Họ liền lén xúi một số
người tố cáo rằng, "Chúng
tôi nghe Ê-tiên nói phạm
đến Mô-se và Thượng Đế."

12 Nghe thế, quần chúng,
các bô lão Do-thái và các
giáo sư luật rất tức giận.
Họ bắt Ê-tiên giải đến một
phiên họp của các lãnh tụ
Do-thái.

13 Họ đưa mấy tên chứng
dối ra chống Ê-tiên và nói
rằng, "Anh nầy luôn luôn
nói phạm đến nơi thánh và
luật Mô-se.

14 Chúng tôi nghe anh ta
nói rằng Giê-xu, người Na-
xa-rét, sẽ phá hủy chỗ nầy
và sẽ thay đổi các tập tục
Mô-se truyền cho chúng ta."

15 Mọi người trong buổi
họp đều nhìn Ê-tiên chăm
chú, thấy mặt ông giống
như mặt thiên sứ vậy.

7

Bài giảng của Ê-tiên

1 Thầy tế lễ tối cao hỏi Ê-
tiên, "Có đúng thế không?"

2 Ê-tiên đáp, "Thưa các
anh và các cha, xin nghe
tôi nói. Thượng Đế vinh
hiển của chúng ta hiện ra
cùng Áp-ra-ham, tổ tiên của
chúng ta ở Mê-sô-bô-ta-mi
trước khi ông đến sinh sống
tại Ha-ran.

3 Ngài nói cùng Áp-ra-ham
rằng, 'Hãy rời bỏ quê hương
và bà con ngươi, rồi đi đến
xứ mà ta sẽ chỉ cho.'*

4 Vì thế Áp-ra-ham rời xứ
Canh-đê† đi đến cư ngụ tại
Ha-ran cho tới khi cha ông
qua đời. Sau đó Thượng Đế
sai ông đến xứ mà quí vị
hiện đang sống đây.

5 Thượng Đế không cho
ông phần đất nào ở đây cả,

† **6:6:** ***đặt tay*** Sự đặt tay có nghĩa là cầu xin cho họ quyền năng để thực hiện một công tác đặc biệt. * **7:3:** ***Hãy rời bỏ ... sẽ chỉ cho*** Sáng 12:1. † **7:4:** ***Canh-đê*** Hay "Ba-by-lôn," một xứ thuộc miền Nam nước Mê-sô-bô-ta-mi, bây giờ là I-rắc. Xem câu 2.

dù là miếng đất bằng bàn
chân đi nữa. Nhưng Ngài
hứa sẽ cấp cho ông cùng
dòng dõi ông đất nầy, ngay
trước khi Áp-ra-ham có con.
6 Ngài bảo ông rằng,
'Dòng dõi ngươi sẽ làm dân
tạm trú trên đất xa lạ, không
phải là quê hương mình.
Dân xứ đó sẽ bắt họ làm nô
lệ và ngược đãi họ trong bốn
trăm năm.
7 Nhưng ta sẽ trừng phạt
quốc gia mà họ bị làm nô lệ.
Rồi con cháu ngươi sẽ rời xứ
ấy và thờ phụng ta tại nơi
nầy.'‡
8 Thượng Đế lập giao ước
với Áp-ra-ham qua phép cắt
dương bì. Khi Áp-ra-ham
sinh con trai là Y-sác, thì làm
phép cắt dương bì cho con,
lúc Y-sác được tám ngày. Y-
sác cắt dương bì cho con là
Gia-cốp, Gia-cốp cắt dương
bì cho mười hai người con là
tổ tiên§ của dân ta.
9 Các con của Gia-cốp
ganh ghét Giô-xép nên bán
ông làm nô lệ sang Ai-cập.
Nhưng Thượng Đế ở cùng,
che chở
10 và cứu ông khỏi mọi
cảnh nguy khốn. Vua Ai-cập
thích Giô-xép và nể nang sự
khôn ngoan mà Thượng Đế
ban cho ông. Vua cử ông
làm tể tướng toàn thể lãnh
thổ Ai-cập và giao cho ông
quản trị mọi người phục vụ
trong cung vua.
11 Lúc xứ Ai-cập và Ca-na-
an bị nạn hạn hán, không có
gì mọc nổi, dân chúng rất
đói khổ thì các con trai Gia-
cốp, tổ tiên chúng ta cũng
không có gì ăn.
12 Gia-cốp nghe xứ Ai-cập
có lúa liền sai các con mình
xuống. Đó là chuyến đi đầu
tiên của họ sang Ai-cập.
13 Lúc họ đến Ai-cập lần
thứ nhì, Giô-xép thú thật các
anh em về gốc gác mình và
nhà vua mới biết gia đình
ông.
14 Rồi Giô-xép sai sứ giả
mời Gia-cốp, cha mình
xuống Ai-cập cùng với các
gia đình anh em ruột thịt,
tất cả là bảy mươi lăm
người.
15 Gia-cốp liền xuống Ai-
cập. Ông và các con qua đời
tại đó.
16 Về sau xác họ được dời
đến Sê-chem và được chôn
trong cùng ngôi mộ mà Áp-
ra-ham mua từ các con trai
Hê-mô ở Sê-chem.
17 Lời hứa của Thượng
Đế cho Áp-ra-ham trở thành
sự thật, số người sống tại
Ai-cập càng ngày càng gia
tăng.
18 Rồi một vua khác lên
thay, chẳng biết gì về Giô-
xép cả.
19 Vua nầy lừa gạt dân ta
và tàn bạo đối với các tổ tiên
ta, buộc họ phải quăng bỏ
các trẻ sơ sinh cho chết đi.
20 Lúc ấy Mô-se ra đời,
trông rất kháu khỉnh. Suốt

‡ **7:7:** ***Nhưng ta … nơi nầy*** Sáng 15:13–14. § **7:8:** ***mười hai … tổ tiên*** Các tổ tiên quan trọng của dân Do-thái; lãnh tụ của mười hai chi tộc Do-thái.

ba tháng, Mô-se được nuôi
trong nhà cha mình.
21 Khi họ bỏ Mô-se ra
ngoài thì công chúa, con nhà
vua nhận ông làm con và
nuôi nấng như con mình.
22 Người Ai-cập dạy Mô-se
đủ thứ kiến thức. Ông rất
hùng hồn trong lời nói cũng
như việc làm.
23 Lúc Mô-se được khoảng
bốn mươi tuổi, ông nghĩ nên
đi thăm dân mình, tức dân
Ít-ra-en.
24 Nhìn thấy một người Ai-
cập ngược đãi một người Ít-
ra-en, Mô-se liền giết người
Ai-cập để bênh vực người Ít-
ra-en.
25 Mô-se tưởng dân tộc
mình sẽ hiểu rằng Thượng
Đế đang dùng ông để giải
cứu họ, nhưng họ lại không
hiểu.
26 Hôm sau ông thấy hai
người Ít-ra-en đánh nhau,
Mô-se tìm cách can ngăn họ
và bảo họ, 'Nầy, chúng ta là
anh em. Tại sao lại hại nhau
như vậy?'
27 Người đang đánh người
kia xô Mô-se ra nói, 'Ai cử
anh làm sếp và quan tòa?
28 Hay anh muốn giết tôi
như đã giết người Ai-cập
hôm qua sao?'*
29 Mô-se nghe vậy liền bỏ
Ai-cập trốn qua xứ Mi-đi-an,
làm kẻ lưu vong. Trong khi
cư ngụ ở Mi-đi-an, ông sinh
hai con trai.
30 Bốn mươi năm sau, một
thiên sứ hiện ra cùng ông
trong đám lửa của một bụi
cây đang cháy ở sa mạc gần
núi Si-nai.
31 Khi thấy hiện tượng ấy,
Mô-se ngạc nhiên nên bước
lại gần để xem, thì nghe
tiếng Chúa phán,
32 'Ta là Thượng Đế của tổ
tiên ngươi, Thượng Đế của
Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-
cốp.'† Mô-se run sợ không
dám nhìn.
33 Chúa lại bảo ông rằng,
'Hãy cởi dép ngươi ra, vì
ngươi đang đứng trên đất
thánh.
34 Ta đã thấy sự khốn khổ
của dân ta tại Ai-cập. Ta đã
nghe tiếng kêu than của họ
nên ngự xuống để giải cứu
họ. Cho nên bây giờ, Mô-se,
ta sai ngươi trở về Ai-cập.'‡
35 Mô-se nầy mà hai người
Ít-ra-en đã gạt ra và bảo 'Ai
đặt ngươi làm sếp và quan
tòa?'§ Mô-se là người mà
Thượng Đế sai đến để làm
lãnh tụ và người giải cứu,
với sự giúp đỡ của thiên sứ
mà ông đã thấy trong bụi
cây cháy.
36 Mô-se dẫn dân chúng ra
khỏi Ai-cập. Ông làm nhiều
phép lạ và dấu kỳ tại Ai-
cập, nơi Hồng hải và trong
sa mạc suốt bốn mươi năm.
37 Cũng chính Mô-se nầy
là người đã bảo dân Ít-ra-

* **7:28:** ***Hay anh muốn … hôm qua sao?*** Xuất 2:14. † **7:32:** ***Ta là … Gia-cốp*** Xuất 3:6. ‡ **7:34:** ***Ta đã … về Ai-cập*** Xuất 3:5–10. § **7:35:** ***Ai đặt ngươi … quan toà*** Xuất 2:14. * **7:37:** ***Thượng Đế … các ngươi*** Phục 18:15.

en rằng ‘Thượng Đế sẽ chọn
một nhà tiên tri như ta từ
trong vòng các ngươi.’*
38 Chính Mô-se nầy là
người đã ở với dân Ít-ra-en
trong sa mạc, ở với thiên
sứ là người nói chuyện cùng
ông trên núi Si-nai, và ở với
các tổ tiên chúng ta. Ông
nhận lời của sự sống và
truyền lại cho chúng ta.
39 Nhưng các tổ tiên chúng
ta không muốn nghe Mô-se.
Họ gạt bỏ ông và muốn quay
trở về Ai-cập.
40 Họ yêu cầu A-rôn, ‘Xin
hãy làm cho chúng tôi các
thần để hướng dẫn chúng
tôi. Dù Mô-se dẫn chúng tôi
ra khỏi Ai-cập, nhưng chúng
tôi chẳng biết ông ta gặp
chuyện gì rồi.’†
41 Vì thế họ làm một thần
tượng giống như bò con, rồi
dâng của lễ cho nó, lấy làm
hãnh diện về tượng do tay
mình làm ra.
42 Nhưng Thượng Đế quay
mặt khỏi họ và để mặc họ
thờ mặt trời, mặt trăng và
các ngôi sao. Y như lời chép
trong sách các nhà tiên tri:
Thượng Đế phán,

‘Hỡi dân Ít-ra-en,
các ngươi không mang
cho ta các sinh tế và
của lễ
đang khi đi trong sa
mạc suốt bốn mươi
năm.
43 Các ngươi mang lều theo
mình để thờ thần Mô-
léc
và tượng của thần ngôi
sao Rê-phan
mà các ngươi làm lấy để
thờ.
Cho nên ta sẽ đày các ngươi
quá xa khỏi xứ Ba-by-
lôn.’ *A-mốt*
5:25–27

44 Lều Thánh‡, nơi mà
Thượng Đế phán với tổ phụ
chúng ta, cùng đi với họ
trong sa mạc. Thượng
Đế chỉ cho Mô-se cách xây
dựng Lều ấy, ông làm theo
sơ đồ Thượng Đế chỉ cho.
45 Sau đó, Giô-suê hướng
dẫn tổ tiên chúng ta chiếm
đất của các dân khác. Dân
ta xông vào, còn Thượng Đế
đuổi các dân khác ra. Khi
dân ta đi vào đất mới nầy,
thì họ mang theo cái Lều mà
họ đã nhận từ tổ tiên. Họ giữ
Lều ấy cho đến đời Đa-vít,
46 là người làm vừa lòng
Thượng Đế. Ông xin
Thượng Đế cho phép ông
cất một cái nhà cho Ngài, là
Thượng Đế của Gia-cốp§.
47 Nhưng Sô-lô-môn lại là
người xây đền thờ.
48 Tuy nhiên Đấng Rất Cao
không ngự trong nhà do tay
người làm ra. Như nhà tiên
tri đã nói:

49 ‘Trời là ngôi ta,

† **7:40:** ***Xin hãy … gì rồi*** Xuất 32:1. ‡ **7:44:** ***Lều Thánh*** Nguyên văn, “Lều Chứng cớ.” Đó là một lều di động trong đó có chứa Mười Giáo Điều và là nơi Thượng Đế sống giữa dân Ngài trong thời kỳ ông Mô-se. § **7:46:** ***Thượng Đế của Gia-cốp*** Hay “cho dân cư của Gia-cốp.”

đất là bệ chân ta.
Cho nên các ngươi tưởng
có thể xây nhà cho ta
sao?
Chúa phán như thế.
Ta có cần chỗ nghỉ ngơi
sao?
50 Nên nhớ, chính tay ta đã
tạo ra mọi vật nầy!' "
Ê-sai 66:1–2

51 Ê-tiên tiếp tục giảng thuyết: "Nầy dân ương ngạnh! Các ông không dâng lòng mình cho Thượng Đế, cũng không chịu nghe Ngài! Các ông luôn luôn chống lại lời dạy của Thánh Linh, giống y như tổ tiên các ông.
52 Tổ tiên các ông tìm cách giết hại tất cả các nhà tiên tri. Từ lâu các nhà tiên tri đó nói rằng có Đấng nhân đức sẽ đến, nhưng tổ tiên các ông giết họ. Bây giờ các ông lại chống nghịch và giết Đấng nhân đức ấy.
53 Các ông nhận luật pháp Mô-se mà Thượng Đế ban qua thiên sứ Ngài, nhưng các ông không thèm vâng giữ luật đó."

Ê-tiên bị giết

54 Nghe thế các nhà lãnh đạo đùng đùng nổi giận, nghiến răng với Ê-tiên.
55 Nhưng Ê-tiên được đầy dẫy Thánh Linh. Ông nhìn lên trời thấy Chúa Giê-xu đứng bên phải Thượng Đế.
56 Ông nói, "Kìa, tôi thấy thiên đàng mở ra và Con Người đứng bên phải Thượng Đế."
57 Họ liền la lớn, bịt lỗ tai lại và chạy ào tới Ê-tiên.
58 Họ kéo ông ra ngoài thành và ném đá cho chết. Những người làm chứng dối nghịch Ê-tiên giao áo họ cho một thanh niên tên Sau-lơ giữ.
59 Trong khi họ đang ném đá thì Ê-tiên cầu nguyện, "Lạy Chúa Giê-xu, xin tiếp linh hồn con."
60 Ông quì gối xuống và kêu lớn, "Lạy Chúa, xin đừng đổ tội nầy cho họ." Sau khi nói xong, Ê-tiên qua đời.

8

1 Sau-lơ đồng ý về việc giết Ê-tiên.

Các tín hữu gặp nguy khốn

Ngày ấy các nhóm tín hữu tại Giê-ru-sa-lem bắt đầu bị những người Do-thái tàn hại. Ngoại trừ các sứ đồ, tất cả tín hữu đều phải rời Giê-ru-sa-lem và phân tán khắp miền Giu-đia và Xa-ma-ri.
2 Có mấy người sùng đạo chôn cất Ê-tiên và than khóc ông.
3 Sau-lơ cũng tìm cách tiêu diệt hội thánh bằng cách đi lùng từng nhà, lôi cả đàn ông đàn bà ra và tống vào ngục.
4 Nhưng càng bị phân tán tới đâu thì các tín hữu càng rao truyền Tin Mừng tới đó.

Phi-líp truyền giảng ở Xa-ma-ri

5 Phi-líp* đến thành Xa-
ma-ri giảng về Chúa Cứu
Thế.
6 Khi dân chúng nghe Phi-
líp và nhìn thấy các phép lạ
ông làm, thì họ lại càng chú
ý thêm điều ông giảng.
7 Phi-líp đuổi quỉ ra khỏi
nhiều người bị ám. Khi các
ác quỉ bị đuổi ra thì chúng
kêu lớn tiếng. Phi-líp cũng
chữa lành nhiều người bại
xuội và què quặt ở đó.
8 Cho nên dân cư ở thành
ấy rất vui mừng.

9 Trong thành có một
người tên Xi-môn. Trước
khi Phi-líp đến, Xi-môn sống
bằng nghề phù phép khiến
nhiều người ở Xa-ma-ri rất
thán phục. Anh ta tự khoe
và tự cho mình là vĩ nhân.
10 Mọi người, từ giàu đến
nghèo, đều nghe Xi-môn và
bảo nhau rằng, "Ông nầy
quả có một thứ quyền năng
của Thượng Đế được gọi là
'Đại Quyền'!"
11 Xi-môn dùng ma thuật
gạt gẫm dân chúng quá lâu,
đến nỗi có rất nhiều người
tin theo.
12 Nhưng khi Phi-líp rao
giảng Tin Mừng về Nước
Trời và về quyền năng của
Chúa Cứu Thế Giê-xu, thì
nhiều người, cả nam lẫn nữ,
tin Phi-líp và chịu lễ báp-
têm.
13 Chính Xi-môn cũng tin,
chịu lễ báp-têm và ở luôn với
Phi-líp. Nhìn thấy các phép
lạ và những việc quyền
năng Phi-líp làm, Xi-môn rất
thán phục.

14 Những sứ đồ còn ở
lại Giê-ru-sa-lem nghe dân
chúng tại Xa-ma-ri cũng đã
tiếp nhận lời của Thượng
Đế, nên họ cử Phia-rơ và
Giăng xuống thăm.
15 Lúc đến nơi, Phia-rơ và
Giăng cầu nguyện để các
tín hữu Xa-ma-ri cũng nhận
lãnh Thánh Linh.
16 Tuy các tín hữu đó đã
nhân danh Chúa Giê-xu chịu
lễ báp-têm nhưng Thánh
Linh chưa ngự xuống trên
người nào trong vòng họ cả.
17 Vì thế khi hai sứ đồ cầu
nguyện và đặt tay† thì tất cả
đều nhận được Thánh Linh.

18 Xi-môn thấy hễ các sứ
đồ đặt tay lên ai thì người
ấy nhận Thánh Linh, liền lấy
tiền đưa cho các sứ đồ và
19 nói rằng, "Xin cho tôi
quyền ấy để hễ tôi đặt tay
trên ai thì người đó nhận
được Thánh Linh."

20 Phia-rơ bảo Xi-môn,
"Anh với tiền của anh hãy
tiêu mất luôn đi, vì anh
tưởng có thể mua ân tứ và
quyền năng của Thượng Đế
bằng tiền.
21 Anh không thể nào
tham dự vào công tác
nầy được, vì lòng anh
không ngay thẳng trước mặt
Thượng Đế.

* **8:5:** ***Phi-líp*** Không phải sứ đồ tên Phi-líp. † **8:17:** ***đặt tay*** Hành động nầy có nghĩa là Thượng Đế ban phúc cho người ta một cách đặc biệt—ở đây có nghĩa là cho họ quyền năng qua Thánh Linh.

22 Hãy ăn năn! Quay khỏi
điều ác mà anh đã làm, cầu
nguyện với Chúa. May ra
Ngài sẽ tha thứ cho anh.
23 Tôi thấy anh đầy đố kỵ,
cay đắng và đang bị tội lỗi
kềm kẹp."
24 Xi-môn đáp, "Xin hai
ông hãy cầu nguyện Chúa
cho tôi để những điều các
ông vừa nói đó không xảy
đến cho tôi."
25 Sau khi Phia-rơ và Giăng
dạy dân chúng về những
điều họ thấy Chúa Giê-xu
làm và rao giảng lời Ngài
xong, thì hai người trở về
Giê-ru-sa-lem. Trên đường
về, họ ghé qua nhiều thị
trấn Xa-ma-ri rao giảng Tin
Mừng cho dân chúng.

Phi-líp dạy đạo cho người Ê-thi-ô-bi

26 Một thiên sứ của Chúa
bảo Phi-líp‡, "Hãy lên đường
đi về hướng nam theo con
đường dẫn từ Giê-ru-sa-lem
đến Ga-xa—con đường vắng
vẻ."
27 Phi-líp liền chuẩn bị đi.
Trên đường, ông gặp một
người Ê-thi-ô-bi, làm hoạn
quan. Ông là một viên chức
cao cấp, quản lý tiền bạc cho
Can-đác, nữ hoàng Ê-thi-ô-
bi. Ông vừa lên Giê-ru-sa-
lem để thờ phụng.
28 Trên đường về, ông
ngồi trên xe ngựa và đang
đọc sách tiên tri Ê-sai.
29 Thánh Linh bảo Phi-líp,
"Lại gần xe đó đi."
30 Khi Phi-líp chạy đến gần
xe, thì nghe ông ta đang đọc
sách tiên tri Ê-sai. Phi-líp
hỏi, "Ông có hiểu điều ông
đọc không?"
31 Vị quan trả lời, "Nếu
không ai giải nghĩa làm sao
tôi hiểu được?" Rồi ông
mời Phi-líp lên xe ngồi cạnh
mình.
32 Khúc Thánh Kinh mà
ông đang đọc như sau:

"Người giống như con chiên
bị dắt đi để giết.
Người làm thinh như
chiên con khi bị hớt
lông;
người không hề mở
miệng.
33 Người bị sỉ nhục và bị
ngược đãi.
Người chết không con để nối
dòng.
Đời sống người trên đất
đã chấm dứt." *Ê-sai 53:7–8*

34 Vị quan ấy hỏi Phi-
líp, "Xin cho tôi biết, nhà
tiên tri đang nói về ai—về
chính mình hay về người
nào khác?"
35 Phi-líp liền giải thích,
bắt đầu từ khúc Thánh Kinh
ấy và giảng giải cho vị quan
về Tin Mừng của Chúa Giê-
xu.
36 Trong khi hai người
đang đi đường, đến một nơi
có nước. Vị quan bảo, "Ở
đây có nước. Có gì cản trở
tôi chịu lễ báp-têm không?"

‡ **8:26:** ***Phi-líp*** Không phải sứ đồ Phi-líp.

37 §

38 Ông liền cho dừng xe
lại. Cả hai người đi xuống
nước để Phi-líp làm báp-têm
cho ông.
39 Khi hai người lên khỏi
nước thì Thánh Linh của
Chúa mang Phi-líp đi; vị
quan không thấy ông nữa
nhưng vẫn tiếp tục lên
đường về nhà, lòng đầy vui
mừng.
40 Còn Phi-líp thì người ta
thấy ông nơi thành A-xốt,
rao giảng Tin Mừng suốt các
thành từ A-xốt cho đến Xê-
xa-rê.

9

Sau-lơ trở thành tín hữu

1 Ở Giê-ru-sa-lem, Sau-lơ
vẫn đe dọa giết các tín hữu.
Ông đi gặp thầy tế lễ tối cao,
2 xin thư giới thiệu gởi cho
các hội đường ở thành Đa-
mách để hễ tìm được người
theo Đạo Chúa Cứu Thế, bất
luận nam nữ, đều bắt giải về
Giê-ru-sa-lem.
3 Cho nên Sau-lơ lên
đường đi sang Đa-mách.
Khi gần đến thành phố bỗng
nhiên có ánh sáng chói lòa
từ trời chiếu quanh ông.
4 Sau-lơ té xuống đất và
nghe tiếng nói cùng mình
rằng, "Sau-lơ, Sau-lơ! Tại
sao ngươi tàn hại ta?"
5 Sau-lơ thưa, "Thưa Chúa,
Ngài là ai?"
Tiếng nói đáp lại, "Ta
là Chúa Giê-xu, Đấng mà
ngươi tàn hại.
6 Nhưng hãy đứng dậy đi
vào thành. Ở đó sẽ có người
bảo cho ngươi biết điều phải
làm."
7 Những bạn đồng hành
với Sau-lơ đứng đó im thin
thít. Họ nghe tiếng nói
nhưng chẳng thấy ai.
8 Sau-lơ lồm cồm ngồi dậy,
mắt mở nhưng không thấy
đường. Cho nên những bạn
đồng hành nắm tay dắt ông
vào thành Đa-mách.
9 Suốt ba ngày, Sau-lơ
chẳng nhìn thấy, cũng
chẳng ăn uống gì.
10 Ở Đa-mách có một môn
đệ Chúa Giê-xu tên A-na-nia.
Chúa nói cùng ông trong
một dị tượng rằng, "A-na-
nia ơi!"
Ông thưa, "Lạy Chúa, con
đây."
11 Chúa bảo, "Hãy dậy,
đi đến Phố Thẳng tìm nhà
Giu-đa* và hỏi thăm một
người tên Sau-lơ quê ở Tạt-
xơ. Người hiện ở đó và đang
cầu nguyện.
12 Trong dị tượng Sau-lơ
đã thấy một người tên A-na-
nia đến đặt tay trên mình để
người thấy lại được."
13 Nhưng A-na-nia thưa,
"Lạy Chúa, người ta cho
con hay rằng người nầy đã
ngược đãi các con dân thánh
của Ngài ở Giê-ru-sa-lem.

§ **8:37:** Vài bản Công Vụ các Sứ đồ về sau nầy thêm câu 37: "Phi-líp đáp, 'Nếu ông hết lòng tin thì có thể được.' Vị quan đáp, 'Tôi tin Chúa Giê-xu là Con Thượng Đế.' "

* **9:11:** ***Giu-đa*** Ông nầy trùng tên với hai sứ đồ cũng tên Giu-đa.

14 Bây giờ người đến Đa-mách đây với quyền của các
giới trưởng tế để bắt hết
những ai thờ phụng Ngài†."
15 Nhưng Chúa bảo A-na-
nia, "Cứ đi! Ta đã chọn Sau-
lơ làm một công tác quan
trọng. Người sẽ rao giảng về
ta cho những người không
phải Do-thái, cho các vua và
cho cả dân Ít-ra-en.
16 Ta sẽ cho người thấy sẽ
phải khốn khổ vì danh ta."
17 A-na-nia liền đi đến nhà
Giu-đa. Ông đặt tay trên
Sau-lơ và nói, "Anh Sau-lơ
ơi, Chúa Giê-xu đã sai tôi
đến. Ngài là Đấng anh đã
gặp trên đường đến đây.
Ngài sai tôi đến để anh được
sáng mắt và nhận Thánh
Linh."
18 Lập tức có cái gì giống
vảy cá rơi xuống khỏi mắt
Sau-lơ, ông liền thấy được!
Ông liền đứng dậy và chịu
phép báp-têm.
19 Ăn xong, Sau-lơ thấy
khoẻ lại.

Sau-lơ rao giảng tại Đa-mách

Sau-lơ ở lại với các môn
đệ của Chúa tại Đa-mách vài
ngày.
20 Sau đó ông rao giảng
về Chúa Giê-xu trong các hội
đường rằng, "Chúa Giê-xu là
Con Thượng Đế."
21 Ai nghe ông cũng sửng
sốt. Họ hỏi nhau, "Có phải
đây là người ở Giê-ru-sa-lem
xưa nay vẫn đang tìm cách
tiêu diệt những ai tin đến
danh ấy không? Ông ta đến
đây để bắt những kẻ theo
Chúa Giê-xu và giải về cho
các giới trưởng tế."
22 Nhưng Sau-lơ càng trở
nên hùng hồn hơn nữa.
Những bằng chứng ông đưa
ra cho thấy Chúa Giê-xu là
Đấng Cứu Thế vững chắc
đến nỗi các người Do-thái
ở Đa-mách không bẻ bác
được.
23 Sau nhiều ngày, có một
số người Do-thái lập mưu
giết Sau-lơ.
24 Họ canh gác cổng thành
cả ngày lẫn đêm, nhưng Sau-
lơ biết âm mưu đó.
25 Ban đêm các người đi
theo Sau-lơ giúp ông thoát
bằng cách cho ông ngồi
trong thúng rồi thòng ông
xuống qua một lỗ hổng
trong vách thành.

Sau-lơ giảng tại Giê-ru-sa-lem

26 Khi Sau-lơ trở về Giê-
ru-sa-lem, thì ông tìm cách
gia nhập nhóm các tín
hữu nhưng ai cũng e ngại.
Không ai tin ông ta là tín
hữu thật.
27 Chỉ có Ba-na-ba tiếp
nhận Sau-lơ và đưa ông ra
giới thiệu với các sứ đồ. Ba-
na-ba giải thích rằng, Sau-lơ
đã thấy Chúa trên đường và
Ngài đã phán với ông. Ba-
na-ba cũng thuật lại Sau-lơ

† **9:14:** ***thờ phụng Ngài*** Nguyên văn, "kêu cầu danh Ngài," chứng tỏ họ đặt niềm tin nơi Chúa Giê-xu bằng cách thờ phụng Ngài hay cầu xin Ngài giúp đỡ.

đã mạnh dạn rao giảng như
thế nào về danh Chúa Giê-xu
ở Đa-mách.
28 Vì thế Sau-lơ ở với các
tín hữu, đi khắp nơi tại Giê-
ru-sa-lem, mạnh bạo rao
giảng về Chúa.
29 Ông thường tranh luận
với các người Do-thái nói
tiếng Hi-lạp, nhưng họ tìm
cách giết ông.
30 Các tín hữu nghe vậy
liền đưa Sau-lơ sang thành
Xê-xa-rê và từ đó gởi ông về
Tạt-xơ.
31 Hội thánh ở khắp miền
Giu-đia, Ga-li-lê và Xa-ma-
ri hưởng một thời kỳ hòa
bình và nhờ Thánh Linh
giúp đỡ càng trở nên vững
mạnh. Nhóm các tín hữu‡
càng ngày càng lớn mạnh
vì trong cách ăn ở, họ tỏ ra
kính sợ Chúa.

Phia-rơ chữa cho Ê-nê

32 Trong khi đi viếng khắp
vùng, Phia-rơ đến thăm các
dân Chúa tại Lý-đa.
33 Ở đó ông gặp một người
tên Ê-nê, bị tê bại liệt giường
suốt tám năm trời.
34 Phia-rơ bảo ông, "Anh
Ê-nê ơi, Chúa Cứu Thế Giê-
xu đã chữa lành cho anh.
Hãy đứng dậy dọn giường
đi." Ê-nê lập tức đứng dậy.
35 Mọi người ở Lý-đa và
vùng đồng bằng Sa-rôn nhìn
thấy việc đó đều trở lại tin
nhận Chúa.

*Phia-rơ khiến Ta-bi-tha
sống lại*

36 Trong thành Giốp-ba có
một tín hữu tên Ta-bi-tha,
tên Hi-lạp là Đô-ca. Chị luôn
luôn làm việc nhân từ và
phúc đức.
37 Trong khi Phia-rơ ở Lý-
đa thì Ta-bi-tha bị bệnh và
qua đời. Người ra tắm xác
chị và đặt nằm trong một
phòng trên gác.
38 Các tín hữu ở Giốp-ba
nghe Phia-rơ đang có mặt ở
Lý-đa và vì Lý-đa gần Giốp-
ba nên họ sai hai người đi
gặp Phia-rơ. Họ nài nỉ, "Xin
ông làm ơn xuống với chúng
tôi gấp!"
39 Phia-rơ liền đi với họ.
Khi đến nơi, họ đưa ông lên
phòng trên gác. Các người
đàn bà góa đang ở trong
phòng vây quanh Phia-rơ
khóc nức nở. Họ cho Phia-
rơ xem những áo xống Ta-
bi-tha may khi còn sống.
40 Phia-rơ bảo mọi người
ra ngoài rồi ông quì xuống
cầu nguyện. Xong ông quay
qua xác nói, "Chị Ta-bi-tha
ơi, hãy đứng dậy." Chị mở
mắt, thấy Phia-rơ liền ngồi
dậy.
41 Phia-rơ nắm tay chị đỡ
dậy rồi ông gọi các thánh đồ
và những người đàn bà góa
vào phòng, chỉ cho thấy Ta-
bi-tha sống rồi.
42 Mọi người ở Giốp-ba
đều biết chuyện ấy và vì
thế có nhiều người tin nhận
Chúa.
43 Phia-rơ lưu lại Giốp-ba

‡ **9:31:** ***các tín hữu*** Nguyên văn, "các thánh đồ," một danh hiệu dành cho những người tin nhận Chúa Giê-xu. Xem câu 41.

nhiều ngày, ở nhà Xi-môn, người làm nghề thuộc da.

10

Phia-rơ dạy đạo cho Cọt-nây

1 Ở thành Xê-xa-rê có
người tên Cọt-nây, làm sĩ
quan của một trung đoàn Ý,
thuộc quân đội La-mã.
2 Cọt-nây rất mộ đạo.
Ông và mọi người trong
nhà đều kính thờ Thượng
Đế. Ông hay giúp tiền cho
các người Do-thái nghèo và
thường xuyên cầu nguyện
với Thượng Đế.
3 Buổi xế chiều nọ khoảng
ba giờ, Cọt-nây thấy một dị
tượng. Một thiên sứ đến với
ông và gọi, "Cọt-nây ơi!"
4 Cọt-nây nhìn chăm chăm
thiên sứ. Ông đâm ra sợ và
thưa, "Thưa ngài, ngài cần
gì?"

Thiên sứ bảo, "Thượng Đế đã nghe lời cầu nguyện của ông. Ngài đã thấy ông giúp đỡ người nghèo và Ngài nhớ tới ông.
5 Bây giờ hãy sai vài người
xuống thành Gióp-ba rước
một người tên Xi-môn, cũng
gọi là Phia-rơ về đây.
6 Ông ấy hiện trọ tại nhà
một người cũng tên Xi-môn,
làm nghề thuộc da, gần
biển."
7 Sau khi thiên sứ nói
chuyện với Cọt-nây đi rồi,
thì ông gọi hai người đầy tớ
và một người lính hầu cận
cũng rất mộ đạo.
8 Cọt-nây giải thích mọi
việc cho họ, rồi sai họ xuống
Gióp-ba.
9 Trưa hôm sau khi họ
gần đến thành Gióp-ba thì
Phia-rơ đi lên mái nhà cầu
nguyện.
10 Ông đói bụng thèm ăn,
nhưng trong khi người ta
đang làm thức ăn thì ông
thấy một dị tượng.
11 Ông thấy trời mở ra
và có vật gì giống như
tấm khăn lớn hạ xuống đất
nhưng treo bốn góc lên.
12 Trong đó gồm đủ loại
thú vật, loài bò sát và chim
chóc.
13 Rồi có tiếng bảo Phia-
rơ, "Phia-rơ ơi, hãy ngồi dậy,
giết chúng và ăn thịt đi."
14 Nhưng Phia-rơ thưa,
"Không được đâu, thưa
Chúa! Tôi chưa hề bao giờ
ăn vật gì không tinh sạch
hoặc dơ dáy."
15 Tiếng nói lại bảo ông
lần nữa, "Thượng Đế đã làm
cho sạch những thứ nầy rồi
thì chớ gọi chúng là dơ bẩn!"
16 Câu ấy được lặp lại ba
lần, rồi tấm khăn liền được
kéo trở về trời.
17 Trong khi Phia-rơ đang
suy nghĩ về ý nghĩa của dị
tượng ấy, thì những người
mà Cọt-nây sai đến đã tìm
được nhà Xi-môn và đang
đứng trước cửa.
18 Họ hỏi, "Ông Xi-môn
Phia-rơ có ở đây không?"
19 Xi-môn vẫn mải suy
nghĩ về dị tượng ấy thì

Thánh Linh bảo, “Kìa có ba
người đang tìm ngươi.
20 Hãy đứng dậy, xuống
gặp họ, đừng ngần ngại vì
chính ta sai họ đến tìm
ngươi.”
21 Phia-rơ liền đi xuống
gặp mấy người ấy và bảo,
“Tôi là người mà các ông
đang tìm. Các ông đến đây
có việc gì?”
22 Họ đáp, “Có một thiên
sứ thánh đã hiện ra cùng
Cọt-nây, ông là sĩ quan và là
một người đức hạnh, kính
Chúa và được tiếng tốt với
cả dân Do-thái. Thiên sứ bảo
Cọt-nây mời ông xuống nhà
ông ấy để nghe lời ông dạy.”
23 Phia-rơ liền mời họ vào
nhà và nghỉ đêm ở đó.

Hôm sau Phia-rơ lên
đường đi với họ, có mấy anh
em tín hữu ở Gióp-ba cùng
đi chung.
24 Lúc họ đến Xê-xa-rê thì
Cọt-nây đang chờ họ và đã
tập họp đông đủ thân bằng
quyến thuộc tại nhà.
25 Khi Phia-rơ bước vào,
Cọt-nây ra đón và quì dưới
chân Phia-rơ để bái lạy.
26 Nhưng Phia-rơ đỡ ông
dậy, bảo “Xin hãy đứng dậy.
Tôi cũng chỉ là người mà
thôi.”
27 Lúc đang nói chuyện
với Cọt-nây, Phia-rơ bước
vào trong nhà thì thấy có
đông người đang họp mặt.
28 Ông nói, “Các anh
chị em biết là theo luật
Do-thái thì người Do-thái
không được phép giao
tiếp hay viếng thăm người
không phải Do-thái. Nhưng
Thượng Đế đã cho tôi thấy
là tôi chớ nên gọi người nào
là ‘bất thánh’ hay ‘không
sạch.’
29 Vì thế mà tôi chẳng chút
e ngại khi được mời đến đây.
Bây giờ xin cho tôi biết lý do
gì quí vị mời tôi đến.”
30 Cọt-nây thưa, “Cách đây
bốn hôm, cũng vào giờ nầy
—khoảng ba giờ chiều—khi
tôi đang cầu nguyện trong
nhà, bỗng nhiên có một
người mặc áo quần sáng
chói đứng trước mặt tôi.
31 Người nói, ‘Cọt-nây ơi,
Thượng Đế đã nghe lời cầu
nguyện của ông và đã thấy
ông giúp người nghèo, nên
Ngài nhớ đến ông.
32 Cho nên hãy sai người
xuống Gióp-ba mời Xi-môn
Phia-rơ đến đây. Ông ta
đang ở tại nhà của một
người cũng tên Xi-môn, làm
thợ thuộc da ở gần biển.’
33 Cho nên tôi liền mời ông
đến, và ông đến là rất phải.
Bây giờ tất cả chúng tôi ở
trước mặt Chúa để nghe lời
Ngài bảo ông truyền cho
chúng tôi.”

*Phia-rơ nói chuyện với
những người
trong gia đình Cọt-nây*

34 Phia-rơ bắt đầu nói,
“Bây giờ tôi hiểu rằng
Thượng Đế đối với mọi
người như nhau.
35 Bất kỳ nước nào, hễ ai
thờ kính Ngài và làm điều
phải thì Ngài chấp nhận.

36 Các anh chị em biết lời
của Thượng Đế đã truyền
cho dân Ít-ra-en. Tin Mừng
ấy là sự hòa bình đến qua
Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài
là Chúa của mọi người!
37 Anh chị em đã nghe
những sự việc xảy ra khắp
miền Giu-đia, bắt đầu từ Ga-
li-lê sau khi Giăng rao giảng
cho dân chúng về lễ báp-
têm.
38 Anh chị em chắc biết về
Chúa Giê-xu gốc Na-xa-rét,
Ngài đã được Thượng Đế
ban Thánh Linh và quyền
năng. Ngài đi khắp nơi làm
việc phúc đức, chữa lành
những kẻ bị ma quỉ thống trị
vì Thượng Đế ở cùng Ngài.
39 Chúng tôi được thấy
những điều Ngài đã làm
ở Giu-đia và Giê-ru-sa-lem,
nhưng những người Do-thái
ở Giê-ru-sa-lem đã giết Ngài
và đóng đinh Ngài trên thập
tự giá.
40 Tuy nhiên đến ngày thứ
ba, Thượng Đế khiến Chúa
Giê-xu sống lại và hiện ra,
41 không phải cho mọi
người nhưng chỉ cho một số
nhân chứng mà Thượng Đế
đã chọn trước. Chúng tôi
là những nhân chứng ấy, đã
từng ăn uống với Ngài sau
khi Ngài sống lại từ kẻ chết.
42 Ngài bảo chúng tôi rao
giảng cho tất cả mọi người
Do-thái biết rằng Chúa là
Đấng mà Thượng Đế đã
chọn làm quan án xét xử kẻ
sống và kẻ chết.
43 Tất cả các nhà tiên tri
đều đã làm chứng điều nầy
là hễ ai tin nhận Chúa Giê-
xu thì sẽ được tha tội trong
danh Ngài.”

*Đức Thánh Linh ngự trên
các người
không phải Do-thái*

44 Trong khi Phia-rơ nói
như thế thì Thánh Linh ngự
xuống trên mọi người đang
nghe.
45 Những người Do-thái
cùng đi với Phia-rơ lấy làm
ngạc nhiên khi thấy Thánh
Linh ngự trên những người
không phải Do-thái nữa.
46 Các tín hữu Do-thái ấy
nghe họ nói các ngôn ngữ
khác và ca ngợi Thượng Đế.
Phia-rơ tiếp,
47 “Có ai ngăn trở những
người nầy làm lễ báp-têm
bằng nước không? Họ cũng
đã được nhận Thánh Linh
giống như chúng ta vậy!”
48 Cho nên Phia-rơ bảo họ
làm lễ báp-têm nhân danh
Chúa Giê-xu. Sau đó họ mời
Phia-rơ ở lại với họ thêm vài
ngày.

11

*Phia-rơ trở về Giê-ru-sa-
lem*

1 Các sứ đồ và các tín hữu
ở Giu-đia nghe rằng một số
người không phải Do-thái
cũng đã tiếp nhận lời dạy
của Thượng Đế.

2 Nhưng lúc Phia-rơ trở về
Giê-ru-sa-lem thì một số tín
hữu Do-thái* phản đối ông.
3 Họ bảo, “Anh đi vào nhà
mấy người không chịu cắt
dương bì mà ăn uống với
họ!”
4 Vì thế Phia-rơ giải thích
đầu đuôi câu chuyện cho họ
biết.
5 Ông kể, “Tôi đang cầu
nguyện ở Gióp-ba và thì thấy
một dị tượng. Tôi thấy có
vật gì giống như tấm khăn
lớn thòng xuống từ trời, treo
bốn góc lên. Khăn ấy tiến
đến gần sát tôi.
6 Tôi nhìn vào trong thì
thấy súc vật, muông thú,
loài bò sát và chim chóc.
7 Tôi nghe tiếng bảo tôi
rằng, ‘Phia-rơ, hãy ngồi dậy
giết chúng và ăn đi.’
8 Nhưng tôi đáp, ‘Không
được đâu, thưa Chúa! Tôi
chưa hề bao giờ ăn thứ gì dơ
dáy hay không sạch.’
9 Nhưng tiếng từ trời lặp
lại lần nữa, ‘Thượng Đế đã
làm sạch những thứ nầy rồi,
ông chớ nên gọi chúng là
không sạch.’
10 Lời đó lặp lại ba lần như
thế, rồi tất cả liền được rút
lên trời.
11 Ngay lúc ấy có ba người
từ Xê-xa-rê được sai đến nhà
tôi đang trọ.
12 Thánh Linh bảo tôi cứ
đi với họ đừng ngờ vực gì.
Sáu anh em tín hữu có mặt
đây cùng đi với tôi. Chúng
tôi vào nhà Cọt-nây.
13 Ông thuật cho chúng tôi
nghe về thiên sứ mà ông
thấy đứng trong nhà ông.
Thiên sứ bảo, ‘Hãy sai mấy
người xuống Gióp-ba mời
Xi-môn Phia-rơ về đây.
14 Nhờ lời chỉ dạy của ông
ấy, ngươi và cả gia đình đều
sẽ được cứu.’
15 Khi tôi bắt đầu giảng
giải thì Thánh Linh ngự
xuống trên họ như đã ngự
xuống trên chúng ta lúc
đầu†.
16 Rồi tôi sực nhớ lại lời
Chúa Giê-xu phán, ‘Giăng
làm lễ báp-têm cho các
ngươi bằng nước nhưng các
ngươi sẽ nhận được lễ báp-
têm bằng Thánh Linh.’
17 Nếu Thượng Đế đã cho
họ cùng một ân tứ như
Ngài đã ban cho chúng ta
là những người tin Chúa
Cứu Thế Giê-xu thì tôi là ai
mà dám ngăn trở công việc
Ngài?”
18 Sau khi các tín hữu Do-
thái nghe vậy thì họ thôi
không gây gổ nữa. Họ ca
ngợi Thượng Đế rằng, “Như
thế là Thượng Đế cũng cho
phép những người không
phải Do-thái trở về cùng
Ngài để được cứu nữa.”

Tin Mừng lan đến An-ti-ốt

* **11:2:** ***tín hữu Do-thái*** Nguyên văn, “những người chịu cắt dương bì.” Đây có thể là những người Do-thái cho rằng tất cả các tín hữu theo Chúa Cứu thế phải chịu cắt dương bì và vâng giữ các luật lệ của Mô-se. Xem thêm Gal 2:12.
† **11:15:** ***lúc đầu*** Khởi điểm của Hội thánh của Chúa bắt đầu vào lễ Thất Tuần. Xem Sứ đồ 2.

19 Nhiều tín hữu tản lạc
lúc bị tàn hại‡ sau khi Ê-tiên
bị giết. Một số chạy đến các
nơi xa như Phê-ni-xi, Chíp,
và An-ti-ốt, giảng Tin Mừng
cho nhiều người, nhưng chỉ
giảng cho người Do-thái mà
thôi.
20 Có một số tín hữu
quê quán ở Chíp và Xy-ren.
Khi đến An-ti-ốt họ cũng
giảng cho người Hi-lạp§, rao
truyền Tin Mừng về Chúa
Giê-xu.
21 Quyền năng Chúa ở
cùng các tín hữu ấy nên có
rất đông người tin nhận và
quay về cùng Ngài.

22 Hội thánh Giê-ru-sa-lem
nghe tin ấy liền phái Ba-na-
ba xuống An-ti-ốt.
23-24 Ba-na-ba là người đạo
đức, đầy dẫy Thánh Linh
và đức tin. Lúc đến An-
ti-ốt ông vui mừng vì thấy
Thượng Đế đã ban phúc
lành cho nhiều người. Ông
khuyên các tín hữu ở An-ti-
ốt luôn luôn hết lòng vâng
phục Chúa. Nhiều người
tiếp nhận Ngài.

25 Sau đó Ba-na-ba đi đến
Tạt-xơ để tìm Sau-lơ.
26 Sau khi tìm được rồi thì
đưa ông về An-ti-ốt. Trọn
năm, Sau-lơ và Ba-na-ba gặp
gỡ hội thánh và dạy dỗ nhiều
người ở đó. Tại An-ti-ốt, lần
đầu tiên các tín hữu được
gọi là Cơ-đốc-nhân.

27 Trong khoảng thời gian
ấy có mấy nhà tiên tri từ Giê-
ru-sa-lem đến An-ti-ốt.
28 Một trong những người
ấy tên A-ga-bút, được cảm
Thánh Linh, đứng lên nói
tiên tri rằng, "Sẽ có nạn đói
kém trên khắp đất." Biến cố
nầy xảy ra trong đời hoàng
đế Lau-đia.
29 Các tín hữu quyết định
giúp đỡ anh chị em tín hữu ở
Giu-đia, được bao nhiêu hay
bấy nhiêu.
30 Họ quyên góp tiền trợ
giúp rồi trao cho Ba-na-ba và
Sau-lơ để mang về cho các
trưởng lão ở Giu-đia.

12

Vua Hê-rốt A-ríp-ba tàn hại hội thánh

1 Cũng trong thời gian ấy
vua Hê-rốt bắt đầu ngược
đãi một số người trong hội
thánh.
2 Vua ra lệnh chém Gia-cơ,
là anh của Giăng.
3 Thấy người Do-thái bằng
lòng về việc ấy nên ông cho
bắt luôn Phia-rơ. Việc xảy
ra trong thời gian lễ Bánh
Không Men.
4 Sau khi bắt Phia-rơ, vua
nhốt ông trong ngục và giao
cho mười sáu tên lính canh
giữ. Hê-rốt dự định sau lễ
Vượt Qua sẽ mang Phia-rơ
ra xét xử và giết trước nhân
dân.

‡ **11:19:** ***tàn hại*** Đây là thời gian mà các lãnh tụ Do-thái ở Giê-ru-sa-lem trừng phạt những người tin nhận Chúa Cứu thế. Xem thêm Sứ đồ 8:1-4. § **11:20:** ***người Hi-lạp*** Nguyên văn, "người Hê-lê-nít," nghĩa là những người chịu ảnh hưởng văn hóa Hi-lạp.

5 Phia-rơ bị giam trong
ngục nhưng hội thánh vẫn
hết lòng cầu nguyện Chúa
cho ông.

Phia-rơ ra khỏi ngục

6 Đêm trước khi Hê-rốt
định mang Phia-rơ ra xử tử,
ông đang ngủ giữa hai tên
lính và bị xiềng bằng hai cái
xích. Còn mấy tên lính kia
thì canh giữ cổng ngục.
7 Bỗng một thiên sứ của
Chúa hiện ra, ánh sáng chói
lòa trong ngục tối. Thiên
sứ đụng vào hông Phia-rơ,
đánh thức ông dậy. Thiên
sứ bảo, "Đứng dậy nhanh
lên!" Xiềng liền rớt ra khỏi
tay Phia-rơ.
8 Rồi thiên sứ tiếp, "Mặc
áo quần và mang giày vào."
Phia-rơ làm theo. Thiên sứ
tiếp, "Khoác áo ngoài và
theo ta."
9 Phia-rơ đi theo thiên sứ
ra, nhưng vẫn không hiểu
điều thiên sứ làm là thật hay
mơ.
10 Khi họ qua toán lính gác
thứ nhất và thứ nhì thì đến
cổng sắt phân cách họ với
thành phố. Cổng sắt tự động
mở rồi hai người đi qua. Ra
đến phố thì thiên sứ liền rời
Phia-rơ.
11 Lúc ấy Phia-rơ mới sực
tỉnh và nhận ra mọi việc.
Ông nghĩ, "Bây giờ tôi biết
quả thật Chúa sai thiên sứ
Ngài đến và giải cứu tôi khỏi
tay Hê-rốt và những gì người
Do-thái định hại tôi."
12 Nghĩ như thế xong, ông
liền đi đến nhà Ma-ri, mẹ
của Giăng Mác. Có đông
người đang họp lại để cầu
nguyện tại đó.
13 Phia-rơ gõ cửa ngoài thì
một người tớ gái tên Rô-đa
ra định mở.
14 Nhưng khi nhận ra
tiếng Phia-rơ, cô mừng quá
nên quên mở cửa. Cô vội
chạy vào báo tin cho mọi
người rằng, "Ông Phia-rơ
đang đứng ngoài cửa!"
15 Họ bảo, "Mầy điên!"
Nhưng cô nhất quyết là
đúng, nên họ nói, "Chắc là
thiên sứ của Phia-rơ đó."
16 Phia-rơ tiếp tục gõ, khi
họ mở cửa, thấy ông ai nấy
đều sửng sốt.
17 Phia-rơ ra hiệu bảo họ
im lặng. Rồi ông kể lại cho
họ nghe Chúa đã giải thoát
ông khỏi ngục ra sao. Ông
bảo, "Báo cho Gia-cơ và các
tín hữu khác biết tin nầy."
Rồi ông bước sang nơi khác.
18 Hôm sau bọn lính hoang
mang vì không biết Phia-rơ
đi đâu.
19 Vua Hê-rốt tìm Phia-rơ
khắp nơi nhưng không thấy.
Vua hạch hỏi bọn lính và ra
lệnh giết chúng nó.

Cái chết của vua A-ríp-ba

Sau đó Hê-rốt dọn từ Giu-
đia đến thành Xê-xa-rê cư
ngụ.
20 Hê-rốt rất tức giận dân
hai thành Tia và Xi-đôn vì họ
cùng nhau đến gặp Hê-rốt.
Sau khi thuyết phục Bờ-la-
tu, đầy tớ của vua về phe họ
thì họ xin hòa với Hê-rốt vì
dân xứ đó sống nhờ lương
thực của nước vua Hê-rốt.

21 Hê-rốt định gặp họ, cho
nên một ngày nọ vua mặc áo
triều, ngự trên ngôi và đăng
đàn diễn thuyết cho quần
chúng.
22 Dân chúng la lên, "Đó
là tiếng nói của thần chứ
không phải của con người
đâu!"
23 Vì Hê-rốt không dành
vinh hiển cho Thượng Đế
nên một thiên sứ Chúa khiến
ông ta lâm bệnh, ông bị vi
trùng hành hại rồi chết.
24 Lời của Chúa càng ngày
càng lan rộng ra đến nhiều
người.
25 Sau khi Ba-na-ba và Sau-
lơ làm xong công tác ở Giê-
ru-sa-lem, thì trở về An-ti-
ốt, có đem Mác theo.

13

Ba-na-ba và Sau-lơ được chọn

1 Tại hội thánh An-ti-ốt có
các nhà tiên tri và giáo sư
sau đây: Ba-na-ba, Xi-mê-
ôn cũng gọi là Ni-gie, Lu-xi-
u quê ở Xy-ren, Ma-na-en là
người cùng lớn lên với vua
Hê-rốt* và Sau-lơ.
2 Mọi người đều thờ kính
Chúa và cữ ăn một thời gian.
Lúc ấy Thánh Linh bảo họ,
"Hãy để riêng Ba-na-ba và
Sau-lơ cho công tác đặc biệt
mà ta đã giao cho họ làm."
3 Vì thế sau khi cữ ăn và
cầu nguyện thì họ đặt tay†
trên Ba-na-ba và Phao-lô rồi
cử hai người đi.

Ba-na-ba và Sau-lơ ở đảo Chíp

4 Ba-na-ba và Sau-lơ được
Thánh Linh sai đi, đến
thành Xê-lêu-xia. Từ đó họ
đáp thuyền qua đảo Chíp.
5 Đến Xa-la-mi họ rao
giảng Tin Mừng của Thượng
Đế trong các hội đường Do-
thái. Giăng Mác cùng đi để
giúp đỡ họ.
6 Họ đi qua suốt đảo Ba-
phô và gặp một thuật sĩ Do-
thái tên Ba-Giê-xu. Hắn là
một tiên tri giả
7 lúc nào cũng ở cạnh Xẹt-
gu Phao-lúc, quan tổng đốc
và là người rất khôn ngoan.
Ông mời Ba-na-ba và Sau-lơ
đến vì ông muốn nghe lời
Chúa.
8 Nhưng Ê-ly-ma, tay
thuật sĩ, nhất định chống
đối. (Ê-ly-ma là tên Ba-Giê-
xu trong tiếng Hi-lạp.) Hắn
tìm cách ngăn cản không
cho quan tổng đốc tin theo
Chúa Giê-xu.
9 Nhưng Sau-lơ, cũng gọi
là Phao-lô, đầy dẫy Thánh
Linh, nhìn thẳng vào Ê-ly-
ma
10 và quở, "Nầy con của
ma quỉ! Anh chống nghịch
điều lành! Anh đầy dẫy
mưu mô xảo trá, lúc nào
cũng tìm cách biến sự thật
Chúa thành những điều dối
gạt.
11 Giờ đây Chúa sẽ đụng
đến anh, anh sẽ bị mù,
không thấy gì cả trong một

* **13:1:** ***vua Hê-rốt*** Nguyên văn, "vua chư hầu Hê-rốt." Xem "Hê-rốt A-ríp-ba I" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ. † **13:3:** ***đặt tay*** Sự đặt tay có nhiều mục đích, gồm việc chúc phước hay ủy quyền.

thời gian—đến nỗi không thấy được ánh sáng mặt trời nữa.”

Bỗng nhiên, Ê-ly-ma thấy mọi vật tối sầm lại, hắn mò mẫm chung quanh tìm người dắt tay mình.

12 Quan tổng đốc thấy thế liền tin nhận Chúa vì ông sững sờ về sự dạy dỗ của Ngài.

Phao-lô và Ba-na-ba rời đảo Chíp

13 Phao-lô và những bạn đồng hành đáp thuyền từ Ba-phô đến Bẹt-ga, thuộc miền Băm-phi-ly. Đến đó Giăng Mác bỏ họ và trở về lại Giê-ru-sa-lem.

14 Họ tiếp tục cuộc hành trình từ Bẹt-ga đến An-ti-ốt, một thành phố miền Bi-xi-đi. Vào ngày Sa-bát họ vào hội đường ngồi.

15 Sau khi người ta đọc xong luật Mô-se và các lời tiên tri thì các vị lãnh đạo hội đường hỏi Phao-lô và Ba-na-ba, “Nếu các ông có điều gì để khích lệ mọi người thì xin cứ nói đi.”

16 Phao-lô đứng dậy, giơ tay lên nói, “Thưa các anh chị em Ít-ra-en và những người thờ kính Thượng Đế, xin nghe đây!

17 Thượng Đế của Ít-ra-en đã chọn các tổ tiên chúng ta. Ngài khiến cho dân ta thành một dân lớn trong thời gian họ cư ngụ ở Ai-cập. Ngài đem họ ra khỏi nước ấy bằng quyền năng lớn lao của Ngài.

18 Ngài chịu đựng họ suốt bốn mươi năm trong sa mạc.

19 Thượng Đế tiêu diệt bảy dân tộc trong đất Ca-na-an rồi trao lãnh thổ ấy cho dân tộc của Ngài.

20 Các việc ấy diễn ra trong vòng bốn trăm năm mươi năm.

Sau đó, Thượng Đế cho họ các quan án cho đến đời nhà tiên tri Sa-mu-ên.

21 Lúc dân chúng xin một vua, thì Ngài cho họ Sau-lơ, con của Kích. Sau-lơ thuộc chi tộc Bên-gia-min. Ông làm vua trong bốn mươi năm.

22 Sau khi phế bỏ ông, Thượng Đế chọn Đa-vít làm vua họ. Ngài nói về Đa-vít như sau, ‘Ta đã tìm được trong Đa-vít, con của Giê-xê, một mẫu người mà ta muốn. Người sẽ làm theo ý ta.’

23 Thượng Đế đã đưa Chúa Giê-xu, một người thuộc dòng dõi Đa-vít, đến cho dân Ít-ra-en để làm Cứu Chúa của họ đúng như Ngài đã hứa.

24 Trước khi Chúa Giê-xu đến, Giăng giảng lễ báp-têm về sự ăn năn cho toàn dân Ít-ra-en.

25 Sau khi làm xong công tác, Giăng nói, ‘Các ông bà nghĩ tôi là ai? Tôi không phải là Chúa Cứu Thế. Ngài sẽ đến sau, còn tôi không xứng đáng cởi dép cho Ngài.’

26 Thưa các anh chị em là con cháu của gia đình Áp-ra-ham và những người

không phải Do-thái đang thờ
phụng Thượng Đế, xin nghe
đây! Tin Mừng về sự cứu rỗi
nầy đã đến với chúng ta.
27 Dân chúng Giê-ru-sa-
lem và các nhà lãnh đạo
không nhận biết Chúa Giê-
xu là Cứu Chúa. Họ không
hiểu lời các nhà tiên tri mà
họ nghe đọc mỗi ngày Sa-
bát. Nhưng khi họ kết tội
Chúa Giê-xu, thì vô tình họ
đã thực hiện các lời tiên tri.
28 Mặc dù họ không tìm
được lý do chính đáng nào
để xử tử Chúa Giê-xu nhưng
vẫn đòi Phi-lát giết Ngài.
29 Khi đã thực hiện xong
tất cả những gì Thánh Kinh
viết thì họ đem xác Ngài
xuống khỏi cây thập tự và
chôn trong mộ.
30 Nhưng Thượng Đế đã
khiến Ngài sống lại từ trong
kẻ chết!
31 Sau đó, những người
đã từng theo Chúa Giê-xu
từ Ga-li-lê đến Giê-ru-sa-lem
nhìn thấy Chúa trong nhiều
ngày. Hiện nay họ là những
nhân chứng trước mặt dân
chúng.
32 Chúng tôi thuật cho anh
chị em Tin Mừng về lời mà
Thượng Đế hứa cùng các tổ
tiên chúng ta.
33 Thượng Đế đã làm
thành lời hứa ấy cho chúng
ta là con cái Ngài bằng cách
khiến Chúa Giê-xu sống lại
từ kẻ chết. Chúng ta đọc
trong sách Thi thiên chương
2 như sau:

'Ngươi là Con ta.
Ngày nay ta sinh ngươi.'
Thi thiên 2:7

34 Thượng Đế đã khiến Chúa
Giê-xu sống lại từ kẻ chết,
Ngài sẽ không trở lại mồ mả
để thành tro bụi nữa. Ngài
phán:

'Ta sẽ cho ngươi những ân
phúc thánh và vững
chắc
mà ta đã hứa cùng Đa-
vít.' *Ê-sai
55:3*

35 Còn trong một chỗ khác,
Thượng Đế phán:

'Ngài không để Đấng Thánh
của Ngài bị mục nát.'
Thi thiên 16:10

36 Trọn đời sống Đa-vít làm
theo ý Chúa. Khi chết ông
được chôn bên cạnh các tổ
tiên, thân xác ông bị mục
nát trong mồ mả.
37 Nhưng Đấng mà Thượng
Đế khiến sống lại từ kẻ chết
không bị mục nát trong mồ
mả.
38-39 Thưa anh chị em, anh
chị em phải hiểu điều chúng
tôi nói: Anh chị em có thể
được tha tội qua Chúa Giê-
xu. Luật pháp Mô-se không
thể giải thoát anh chị em
khỏi tội. Nhưng hễ ai tin thì
đều được giải thoát khỏi tội
lỗi qua Chúa Giê-xu.
40 Phải cẩn thận! Đừng để
những gì các nhà tiên tri đã
cảnh cáo xảy đến cho mình:

41 ‘Hỡi dân hay nghi ngờ, hãy nghe đây!
Ngươi có thể sững sờ, rồi qua đời.
Trong đời ngươi, ta sẽ làm một việc
mà ngươi sẽ không chịu tin
dù cho có người thuật lại cho ngươi!’ ” *Ha-ba-cúc 1:5*

42 Lúc Phao-lô và Ba-na-ba rời hội đường thì dân chúng yêu cầu hai ông đến ngày Sa-bát sau giảng thêm cho họ nghe nữa.

43 Nhóm họp xong, nhiều người Do-thái và những người mới theo đạo Do-thái và thờ kính Thượng Đế, từ hội đường đi theo Phao-lô và Ba-na-ba. Hai người khuyên họ cứ vững tin nơi ân phúc của Thượng Đế.

44 Ngày Sa-bát sau, hầu hết dân chúng trong thành phố đều đến nghe lời Chúa.

45 Thấy dân chúng đến đông, những người Do-thái đâm ra đố kỵ, thốt lên những lời nhục mạ và cãi vã lại những điều Phao-lô nói.

46 Nhưng Phao-lô và Ba-na-ba nói rất mạnh dạn rằng, “Chúng tôi đã rao truyền lời của Thượng Đế cho các ông trước. Nhưng vì các ông không chịu nghe, tự cho mình không đáng nhận sự sống đời đời, cho nên chúng tôi mới quay sang các dân tộc khác.

47 Đó chính là điều Chúa dặn chúng tôi,

‘Ta đã đặt ngươi làm ánh sáng cho các dân;
ngươi sẽ chỉ cho mọi dân trên thế giới con đường cứu rỗi.’ ” *Ê-sai 49:6*

48 Những người không phải Do-thái nghe Phao-lô nói thế rất vui mừng và càng ham chuộng lời của Chúa. Những ai đã được lựa chọn để nhận sự sống đời đời đều tin lời ấy.

49 Lời Chúa được lan truyền ra khắp xứ.

50 Nhưng người Do-thái xúi giục một số các phụ nữ mộ đạo có uy tín và các giới lãnh đạo trong thành phố. Họ gây rối chống lại Phao-lô, Ba-na-ba và trục xuất hai người ra khỏi vùng ấy.

51 Vì thế Phao-lô và Ba-na-ba phủi bụi khỏi chân‡ mình rồi đi sang Y-cô-ni.

52 Còn các tín hữu hết sức vui mừng và đầy Thánh Linh.

14

Phao-lô và Ba-na-ba ở Y-cô-ni

1 Ở Y-cô-ni, Phao-lô và Ba-na-ba vào hội đường theo thông lệ. Họ giảng hùng hồn đến nỗi có nhiều người Do-thái và Hi-lạp tin theo.

2 Nhưng một số người Do-thái không chịu tin và xúi giục những người không

‡ **13:51:** ***phủi bụi khỏi chân*** Dấu hiệu cảnh cáo, chứng tỏ họ đã gạt bỏ các người ấy.

phải Do-thái chống lại các tín hữu.
3 Phao-lô và Ba-na-ba ở lại Y-cô-ni khá lâu, mạnh dạn rao giảng cho Chúa. Ngài cho thấy lời dạy về ân phúc của Ngài là thật, bằng cách cho họ quyền làm nhiều phép lạ và dấu kỳ.
4 Nhưng trong thành chia phe ra. Một số theo người Do-thái, một số khác tin theo các sứ đồ.
5 Một số người không phải Do-thái và một số người Do-thái họp lại cùng với các giới cầm quyền định ngược đãi Phao-lô và Ba-na-ba bằng cách ném đá giết họ.
6 Hai ông nghe tin ấy liền trốn qua Lý-trà và Đẹt-bơ, hai thành phố miền Ly-cao-ni và các vùng chung quanh.
7 Ở đó họ cũng rao giảng Tin Mừng.

Phao-lô ở Lý-trà và Đẹt-bơ

8 Tại Lý-trà có một người bị bại liệt từ lúc mới sinh, chưa bao giờ đi được.
9 Anh nghe Phao-lô giảng, Phao-lô nhìn anh chăm chú và thấy rằng Thượng Đế có thể chữa lành được.
10 Nên Phao-lô kêu lớn, "Hãy đứng lên!" Anh nhảy đứng lên và bắt đầu bước đi.
11 Quần chúng thấy phép lạ Phao-lô làm thì kêu lớn bằng tiếng Ly-cao-ni rằng, "Các thần đã trở thành người và ở giữa chúng ta!"
12 Thế là dân chúng bắt đầu gọi Ba-na-ba là Thần mộc, còn Phao-lô là Thần hỏa vì ông là diễn giả chính.
13 Thầy tế lễ trong đền thờ Thần mộc, gần thành phố, đem vài con bò đực và bông hoa đến cửa thành. Ông và dân chúng muốn dâng một sinh tế cho Phao-lô và Ba-na-ba.
14 Khi hai sứ đồ Ba-na-ba và Phao-lô nghe thế liền xé áo* mình chạy đến giữa đám dân chúng la lớn,
15 "Các bạn làm gì vậy? Chúng tôi cũng chỉ là người như các bạn thôi. Chúng tôi mang Tin Mừng và khuyên anh chị em từ bỏ những thứ vô dụng nầy mà quay về cùng Thượng Đế hằng sống. Ngài là Đấng dựng nên trời, đất, biển và mọi vật trong đó.
16 Trước kia Ngài để mặc cho các dân muốn làm gì thì làm.
17 Nhưng Ngài chứng minh rằng mình có thật bằng cách tỏ ra lòng nhân từ, cho mưa thuận gió hòa, mùa màng tốt tươi, thực phẩm dồi dào và khiến lòng anh chị em đầy vui mừng."
18 Dù nói như thế, hai người cũng chỉ đủ sức cản không cho quần chúng dâng của lễ cho mình.
19 Sau đó có mấy người Do-thái từ An-ti-ốt và Y-cô-ni xuống xúi giục dân chúng chống lại Phao-lô. Chúng ném đá Phao-lô, lôi ông ra

* **14:14:** ***xé áo*** Chứng tỏ họ rất bực tức.

ngoài thành, tưởng đã giết ông xong rồi.
20 Nhưng lúc các tín hữu nhóm lại quanh ông, Phao-lô vùng đứng dậy và đi vào thành. Hôm sau, ông và Ba-na-ba rời đó đi qua thành Đẹt-bơ.

Trở về thành An-ti-ốt thuộc Xy-ri

21 Ở Đẹt-bơ, Phao-lô và Ba-na-ba giảng Tin Mừng, có nhiều người tin theo. Rồi Phao-lô và Ba-na-ba trở về Lý-trà, Y-cô-ni và An-ti-ốt,
22 khích lệ các tín hữu của Chúa Giê-xu thêm vững mạnh trong đức tin. Hai sứ đồ cảnh cáo, "Chúng ta còn phải qua nhiều gian khổ mới được vào Nước Trời."
23 Cứ mỗi hội thánh họ chọn các trưởng lão, cầu nguyện và cữ ăn trong một thời gian. Các trưởng lão ấy đã tin cậy Thượng Đế, nên Phao-lô và Ba-na-ba giao phó họ cho Chúa chăm nom.
24 Rồi hai ông ghé thăm miền Bi-xi-đi và đến miền Băm-phi-li.
25 Sau khi đã giảng ở Bẹt-găm thì hai người đi xuống Át-ta-lia.
26 Từ đó họ đi thuyền qua An-ti-ốt xứ Xy-ri, nơi các tín hữu đã giao phó họ trong tay Chúa và cử họ đi ra lo công việc Ngài. Nay họ đã làm xong công tác ấy.
27 Khi trở về An-ti-ốt, Phao-lô và Ba-na-ba mời hội thánh nhóm họp lại. Họ thuật cho cả hội thánh nghe những gì Thượng Đế đã làm qua họ và Ngài khiến cho những người không phải Do-thái cũng tin Ngài ra sao.
28 Hai người ở lại đó khá lâu với các tín hữu.

15

Hội đồng tại Giê-ru-sa-lem

1 Có mấy người từ Giu-đia đến An-ti-ốt dạy các tín hữu không phải người Do-thái rằng, "Các anh không thể nào được cứu, nếu không chịu cắt dương bì như Mô-se dạy chúng tôi."
2 Phao-lô và Ba-na-ba nhất quyết chống đối sự dạy dỗ ấy và tranh luận với họ. Cho nên hội thánh quyết định phái Phao-lô, Ba-na-ba và một số người khác xuống Giê-ru-sa-lem để thảo luận về vấn đề nầy với các sứ đồ và trưởng lão.
3 Hội thánh giúp đỡ họ trong chuyến đi. Họ đi qua xứ Phê-ni-xi và Xa-ma-ri, thuật cho mọi người biết những người không phải Do-thái đã trở lại với Thượng Đế ra sao. Các tín hữu rất vui mừng.
4 Khi đến Giê-ru-sa-lem, họ được các sứ đồ, các trưởng lão, và hội thánh tiếp đón. Phao-lô, Ba-na-ba và mấy người khác thuật lại hết mọi điều Thượng Đế đã làm qua họ.
5 Tuy nhiên một số tín hữu trước kia thuộc phái Pha-ri-xi đứng lên nói rằng, "Những người không phải

Do-thái cũng phải chịu phép
cắt dương bì. Họ phải được
dạy tuân giữ luật pháp Mô-
se."
6 Các sứ đồ và các trưởng
lão liền họp lại để cứu xét
vấn đề nầy.
7 Sau khi tranh luận khá
lâu, Phia-rơ đứng lên nói
với họ, "Thưa anh em, anh
em biết là lúc đầu tiên
Thượng Đế chọn lựa tôi
giữa vòng anh em, để rao
Tin Mừng cho những người
không phải Do-thái. Họ
nghe Tin Mừng từ tôi và tin
nhận.
8 Thượng Đế, Đấng biết rõ
tâm tư mỗi người, đã tiếp
nhận họ. Ngài cho chúng ta
thấy điều ấy qua việc Ngài
ban Thánh Linh cho họ cũng
như đã ban cho chúng ta.
9 Trước mặt Thượng Đế,
họ không khác gì chúng ta.
Lúc họ tin thì Ngài khiến
lòng họ tinh sạch.
10 Vậy thì tại sao các anh
em muốn thách thức Chúa
bằng cách tròng một ách
nặng* vào cổ của những
người không phải Do-thái?
Ách đó chính chúng ta và
các tổ tiên chúng ta cũng
không mang nổi.
11 Nhưng chúng tôi tin
rằng cả chúng ta lẫn họ đều
được cứu qua ân phúc của
Chúa Giê-xu."
12 Mọi người đều yên lặng.
Họ lắng nghe Phao-lô và Ba-
na-ba thuật lại những phép
lạ và dấu kỳ Thượng Đế đã
làm qua hai ông cho những
người không phải Do-thái.
13 Sau khi hai sứ đồ nói
xong thì Gia-cơ lên tiếng,
"Thưa các anh em, xin hãy
nghe tôi.
14 Anh Xi-môn đã cho
chúng ta thấy Thượng Đế
tỏ tình yêu thương của Ngài
cho những người không
phải Do-thái ra sao. Lần đầu
tiên Ngài chấp nhận họ làm
dân Ngài.
15 Lời của các nhà tiên tri
cũng xác nhận:

16 'Sau các việc ấy ta sẽ trở
lại.
Nước Đa-vít giống như
lều bị sập.
Nhưng ta sẽ xây dựng lại từ
chốn điêu tàn,
Ta sẽ dựng nước lại.
17 Rồi mọi dân còn sống sót
sẽ kêu xin Chúa cứu
giúp,
và các dân tộc khác
thuộc về ta,
Ta là Đấng làm hoàn thành
điều ấy.'

18 'Những điều nầy đã được
biết đến từ đầu.'†

19 Cho nên tôi nghĩ chúng
ta không nên gây khó khăn
cho các người không phải
Do-thái muốn quay về với
Thượng Đế.
20 Nhưng chúng ta nên
viết một lá thư cho họ dặn
dò những điều sau:

* **15:10:** ***ách nặng*** Hay "gánh nặng" nghĩa là luật lệ Do-thái. Một số người Do-thái tìm cách buộc nhưng tín hữu không phải Do-thái tuân theo luật lệ của họ. † **15:18:** ***Sau các việc ấy ... từ đầu*** Trích Am 9:11-12.

Đừng dùng thức ăn đã
cúng cho thần tượng, đồ
cúng là đồ không thánh
sạch.
Tránh mọi hình thức dâm
dục.
Đừng ăn thú vật chết ngột
và đừng ăn huyết.

21 Họ nên tuân giữ những
điều ấy vì từ lâu luật Mô-
se đã được dạy dỗ ở mỗi
thành phố. Và ngày nay
luật nầy vẫn được còn đọc ở
hội đường vào mỗi ngày Sa-
bát.”

Thư gởi các tín hữu
không phải người Do-thái

22 Các sứ đồ, các trưởng
lão và toàn thể hội thánh
quyết định gởi một số người
trong vòng họ đi cùng với
Phao-lô và Ba-na-ba đến An-
ti-ốt. Họ chọn Giu-đa Ba-sa-
ba và Xi-la, là những người
được các tín hữu kính nể.
23 Các vị ấy gởi bức thư sau
đây nhờ họ mang theo:

Các sứ đồ và trưởng lão,
anh em của các anh chị
em.

Kính gởi các tín hữu
không phải người Do-thái
ở An-ti-ốt, Xy-ri và Xy-li-xi:

Chào thăm anh chị em!
24 Chúng tôi nghe có
một số người trong chúng
tôi đến dạy một vài điều
khiến anh chị em hoang
mang. Chúng tôi không hề
bảo họ làm như thế bao
giờ.
25 Chúng tôi đồng ý
chọn và gởi một số đại diện
đến thăm anh chị em cùng
với các anh Phao-lô và Ba-
na-ba—
26 là hai đồng nghiệp đã
liều mình hầu việc Chúa Cứu
Thế Giê-xu.
27 Chúng tôi phái Giu-đa
và Xi-la, hai người nầy cũng
sẽ nói chuyện với anh chị em
về những việc ấy.
28 Thánh Linh muốn
rằng anh chị em không nên
mang một gánh quá nặng,
và chúng tôi cũng đồng ý.
Nhưng anh chị em nên làm
những điều sau đây:

29 Đừng dùng những thức
ăn đã cúng cho thần
tượng.
Đừng ăn các thú vật chết
ngột, đừng ăn huyết.
Tránh mọi hình thức dâm
dục.
Nếu anh chị em tránh
được những điều ấy thì
anh chị em làm đúng.

Kính thư.

30 Phái đoàn rời Giê-ru-sa-
lem đi An-ti-ốt. Họ triệu tập
hội thánh và trao bức thư.
31 Khi đọc xong thư, mọi
người rất vui mừng vì
những lời khích lệ trong
thư.
32 Giu-đa và Xi-la cũng
đồng thời là các nhà tiên tri,
khích lệ các tín hữu, giúp họ
thêm vững mạnh.
33 Sau đó ít lâu, Giu-đa và
Xi-la được các tín hữu tiễn đi
bình yên. Hai người trở về
với các người đã gởi họ đi.

34 ‡

35 Nhưng Phao-lô và Ba-na-ba thì ở lại An-ti-ốt cùng với các anh em khác, truyền giảng Tin Mừng và những sự dạy dỗ của Chúa.

Phao-lô và Ba-na-ba phân rẽ nhau

36 Ít lâu sau, Phao-lô đề nghị với Ba-na-ba rằng, "Chúng ta nên trở lại thăm các thành phố mà chúng ta đã giảng đạo Chúa đồng thời viếng thăm tín hữu để biết tình hình của họ."

37 Ba-na-ba muốn đem Giăng Mác đi chung.

38 Mác là người đã bỏ họ ở Băm-phi-ly, không chịu tiếp tay trong công tác, nên Phao-lô không chịu cho Mác đi theo.

39 Vì thế mà Phao-lô và Ba-na-ba cãi nhau dữ dội đến nỗi hai người chia tay nhau, đường ai nấy đi. Ba-na-ba đem Mác xuống thuyền qua đảo Chíp,

40 còn Phao-lô chọn Xi-la và lên đường. Các tín hữu ở An-ti-ốt giao phó Phao-lô cho Chúa chăm sóc.

41 Phao-lô đi qua Xy-ri và Xy-li-xi, khích lệ các hội thánh.

16

Ti-mô-thê cùng đi với Phao-lô

1 Phao-lô đến Đẹt-bơ và Lý-trà. Ở đó có một tín hữu tên Ti-mô-thê. Mẹ là người Do-thái mới theo đạo, còn cha là người Hi-lạp.

2 Các anh em tín hữu ở Lý-trà và Y-cô-ni rất quí Ti-mô-thê và làm chứng tốt về anh.

3 Phao-lô muốn đem Ti-mô-thê theo, nhưng mọi người Do-thái ở vùng ấy đều biết cha Ti-mô-thê là người Hi-lạp. Vì thế Phao-lô làm phép cắt dương bì cho Ti-mô-thê để làm vừa lòng những người Do-thái.

4 Phao-lô cùng những bạn đồng hành đi từ thành nầy sang thành khác, trao những quyết nghị của các sứ đồ và các trưởng lão ở Giê-ru-sa-lem để mọi người tuân theo.

5 Hội thánh càng ngày càng lớn mạnh trong đức tin và mỗi ngày một thêm tăng trưởng.

Phao-lô được gọi ra khỏi miền Á-châu

6 Phao-lô và các đồng bạn đi qua miền Phi-ri-gi và Ga-la-ti vì Thánh Linh không cho phép giảng Tin Mừng trong vùng Á-châu.

7 Khi đến miền gần My-xia, họ tìm cách đi vào Bi-thi-ni nhưng Thánh Linh của Chúa cũng không cho.

8 Vì thế họ đi rẽ gần My-xia rồi đến Trô-ách.

9 Đêm ấy trong dị tượng, Phao-lô thấy một người từ Ma-xê-đoan đứng nài nỉ, "Xin ông làm ơn qua Ma-xê-đoan giúp chúng tôi."

‡ **15:34:** Vài bản Hi-lạp thêm câu 34: "… nhưng Xi-la quyết định ở lại đó."

10 Sau khi Phao-lô thấy
dị tượng, chúng tôi* liền
chuẩn bị đi Ma-xê-đoan vì
hiểu rằng Thượng Đế đã
gọi chúng tôi rao truyền Tin
Mừng cho những người ở
vùng ấy.

Ly-đia trở thành tín hữu

11 Chúng tôi rời Trô-ách và
đi thuyền thẳng qua đảo Sa-
mô-trác. Hôm sau chúng tôi
qua Nê-a-bô-li†.
12 Rồi chúng tôi đi đường
bộ đến Phi-líp, một thuộc
địa La-mã và là thành phố
lớn của miền Ma-xê-đoan.
Chúng tôi ở lại đó khá lâu.
13 Vào ngày Sa-bát chúng
tôi đi ra ngoài cửa thành
đến bờ sông nơi chúng tôi
mong tìm được một chỗ để
cầu nguyện. Có mấy phụ
nữ đang nhóm họp tại đó
nên chúng tôi ngồi xuống
nói chuyện với họ.
14 Trong số những người
ngồi nghe có một phụ nữ tên
Ly-đia, quê ở Thi-a-ti-rơ. Chị
làm nghề buôn hàng vải tím.
Chị kính thờ Thượng Đế nên
Ngài mở trí để chị chăm chú
nghe Phao-lô giảng.
15 Chị và tất cả mọi người
trong nhà đều chịu lễ báp-
têm. Sau đó chị mời chúng
tôi về nhà. Chị bảo, "Nếu
các anh em thấy tôi thật là
tín hữu, thì xin đến trọ nhà
tôi." Rồi chị cố nài chúng tôi
đến trọ nhà chị.

Phao-lô và Xi-la vào ngồi tù

16 Một lần nọ, khi chúng
tôi đi đến nơi cầu nguyện thì
gặp một người tớ gái. Nó
bị một tà linh‡ đặc biệt ám,
kiếm rất nhiều tiền cho chủ
vì tài bói toán của nó.
17 Cô tớ gái ấy đi theo sau
Phao-lô và chúng tôi rồi kêu
lên, "Các người nầy là tôi tớ
của Thượng Đế Rất Cao. Họ
chỉ cho các ông bà biết con
đường cứu rỗi."
18 Cô ta làm như thế suốt
nhiều ngày. Phao-lô rất bực
mình cho nên quay lại mắng
tà linh, "Nhân danh Chúa
Cứu Thế Giê-xu, ta ra lệnh
cho mầy phải ra khỏi cô gái
nầy!" Tà linh lập tức ra khỏi
cô gái.
19 Khi chủ của người đầy
tớ gái thấy không còn dùng
nó để kiếm tiền được nữa
liền bắt Phao-lô và Xi-la kéo
đến phố chợ để gặp các nhà
cầm quyền.
20 Họ giải Phao-lô và Xi-
la đến cho các quan cầm
quyền La-mã, cáo rằng,
"Mấy người Do-thái nầy
đang gây rối trong thành
phố ta.
21 Họ dạy những điều mà
người La-mã chúng ta không
nên làm."

* **16:10:** ***chúng tôi*** Lu-ca, tác giả sách Sứ đồ có thể đã đi với Phao-lô qua Ma-xê-đoan nhưng không rời thành Phi-líp với ông. (Xem câu 40.) Đại danh từ ngôi thứ nhất số nhiều "chúng tôi" lại được dùng trong 20:5-21:18 và 27:1-28.
† **16:11:** ***Nê-a-bô-li*** Một thành phố thuộc Ma-xê-đoan. Đó là thành phố đầu tiên trên lục địa Âu-châu mà Phao-lô thăm. ‡ **16:16:** ***tà linh*** Đây là một thứ quỉ khiến cô gái bảo mình có những hiểu biết đặc biệt.

22 Quần chúng cũng hùa
theo tố cáo họ. Các sĩ quan
La-mã cho xé áo quần Phao-
lô và Xi-la rồi đánh đòn.
23 Sau đó tống giam Phao-
lô và Xi-la vào ngục. Viên
chủ ngục được lệnh phải
canh giữ thật nghiêm ngặt.
24 Nhận được lệnh ấy, viên
chủ ngục nhốt họ tận phòng
giam trong cùng, rồi kềm
chân hai người giữa mấy
khối gỗ lớn.
25 Khoảng nửa đêm, Phao-
lô và Xi-la đang cầu nguyện
và hát Thánh ca tôn vinh
Thượng Đế, các tù nhân
khác đều nghe.
26 Thình lình có cơn động
đất dữ dội làm rung chuyển
nền ngục. Các cửa ngục đều
mở toang và xiềng tù nhân
đều rớt ra.
27 Viên chủ ngục giật mình
thức giấc thấy cửa ngục mở
toang, tưởng tù đã trốn thoát
hết nên ông rút gươm định
tự sát§.
28 Nhưng Phao-lô kêu lên
"Đừng hại mình! Chúng tôi
còn đông đủ cả đây."
29 Viên chủ ngục sai người
mang đèn tới. Ông ta chạy
vào, run rẩy quì nơi chân
Phao-lô và Xi-la.
30 Rồi ông đưa hai người
ra ngoài và hỏi, "Thưa các
ông, tôi phải làm gì để được
cứu?"
31 Họ đáp, "Hãy tin nhận
Chúa Giê-xu, thì ông và cả
gia đình ông đều sẽ được
cứu."
32 Phao-lô giảng giải lời
của Chúa cho viên chủ ngục
và mọi người trong gia đình.
33 Chính giờ ấy, giữa đêm
khuya, viên chủ ngục mang
Phao-lô và Xi-la ra rửa các
vết thương rồi ông và cả nhà
đều chịu lễ báp-têm.
34 Sau đó, viên chủ ngục
mang Phao-lô và Xi-la về nhà
mời ăn. Ông và cả gia đình
đều hết sức vui mừng vì bây
giờ họ đã tin nhận Chúa.
35 Sáng hôm sau, các sĩ
quan La-mã sai cảnh sát đến
bảo người chủ ngục, "Hãy
thả mấy người đó đi."
36 Viên chủ ngục nói với
Phao-lô, "Các sĩ quan ra lệnh
thả các ông. Cho nên bây giờ
các ông hãy đi bình an."
37 Nhưng Phao-lô bảo
cảnh sát, "Họ đánh đòn
chúng tôi công khai khi
chưa xét xử gì, mặc dù
chúng tôi là công dân La-
mã.* Rồi họ tống giam
chúng tôi. Bây giờ lại định
thả lén chúng tôi à! Không
được! Chính mình họ phải
đích thân đến đây mời
chúng tôi ra."
38 Cảnh sát thuật lại cho
các sĩ quan La-mã lời Phao-
lô nói. Khi các sĩ quan nghe
rằng Phao-lô và Xi-la là công
dân La-mã thì hoảng sợ.
39 Vì thế họ đến xin lỗi
Phao-lô và Xi-la, hộ tống hai

§ **16:27:** ***tự sát*** Ông ta nghĩ các nhà cầm quyền sẽ giết mình về tội để tù trốn thoát. * **16:37:** ***công dân La-mã*** Luật La-mã qui định rằng không được phép đánh đòn công dân La-mã trước khi đem ra xét xử.

người ra khỏi ngục và yêu
cầu họ rời khỏi thành phố.
40 Hai người vừa ra khỏi
ngục liền đi đến nhà Ly-đia,
gặp một số tín hữu. Họ
khích lệ các anh chị em ấy
rồi từ giã lên đường.

17

Phao-lô và Xi-la ở Tê-sa-lô-ni-ca

1 Phao-lô và Xi-la viếng
qua miền Am-phi-bô-li, A-
bô-lô-ni rồi đến Tê-sa-lô-ni-
ca. Tại đó có một hội đường
Do-thái.
2 Theo thông lệ, mỗi ngày
Sa-bát Phao-lô đi vào hội
đường, liên tiếp như thế
trong ba tuần. Ông nói
chuyện với người Do-thái về
Thánh Kinh.
3 Ông giảng giải và chứng
minh rằng Chúa Cứu Thế
phải chịu chết rồi sống lại
từ kẻ chết. Ông bảo, "Chúa
Giê-xu, Đấng mà tôi nói với
các ông bà, là Chúa Cứu
Thế."
4 Một số người Do-thái
chịu tin. Họ hợp tác với
Phao-lô và Xi-la, cùng với
nhiều người Hi-lạp kính thờ
Thượng Đế và các phụ nữ có
uy tín.
5 Nhưng các người Do-thái
khác đâm ra ganh ghét. Họ
xúi giục mấy tên du đãng
nơi phố chợ, họp thành bè
lũ rồi gây bạo động. Chúng
chạy đến nhà Gia-xôn tìm
Phao-lô và Xi-la, định lôi họ
ra trước dân chúng.
6 Tìm không được, chúng
liền kéo Gia-xôn và vài tín
hữu khác đến các nhà cầm
quyền trong thành phố. Dân
chúng la lên, "Bọn nầy
chuyên gây rối khắp nơi trên
thế giới, rồi bây giờ mò đến
đây!
7 Gia-xôn đã chứa chấp
chúng trong nhà. Tất cả bọn
họ làm những việc chống
nghịch luật pháp Xê-xa, bảo
rằng có một vua khác tên là
Giê-xu."
8 Dân chúng và các nhà
cầm quyền thành phố nghe
thế liền nổi giận.
9 Chúng bắt Gia-xôn và
mấy người kia đóng tiền thế
chân rồi thả các tín hữu ra.

Phao-lô và Xi-la đi Bê-rê

10 Đêm ấy các tín hữu đưa
Phao-lô và Xi-la đến Bê-rê.
Ở đó hai người đi vào hội
đường của người Do-thái.
11 Những người Do-thái
nầy sẵn lòng nghe đạo hơn
những người Do-thái ở Tê-
sa-lô-ni-ca. Người Bê-rê sốt
sắng nghe Phao-lô và Xi-la
giảng, và nghiên cứu Thánh
Kinh mỗi ngày để xem lời
giảng có đúng không.
12 Nhiều người tin đạo
cùng với các người Hi-lạp có
uy tín, cả đàn ông lẫn đàn
bà.
13 Nhưng khi những người
Do-thái ở Tê-sa-lô-ni-ca nghe
rằng Phao-lô đang giảng lời
Chúa ở Bê-rê, liền kéo đến,
tạo hoang mang cho dân
chúng và gây rối.
14 Các tín hữu lập tức đưa
Phao-lô đi tới vùng bờ biển,

nhưng Xi-la và Ti-mô-thê thì
vẫn ở lại Bê-rê.
15 Những người dẫn Phao-
lô cùng đi với ông đến A-
thên. Phao-lô nhắn họ bảo
Xi-la và Ti-mô-thê phải đến
với ông thật gấp.

Phao-lô giảng luận ở A-thên

16 Trong khi Phao-lô chờ
Xi-la và Ti-mô-thê ở A-thên,
ông rất bực tức vì thấy
cả thành phố đầy dẫy thần
tượng.
17 Tại hội đường, Phao-
lô thảo luận với các người
Do-thái và Hi-lạp kính thờ
Thượng Đế. Ông cũng nói
chuyện với dân chúng trong
phố chợ mỗi ngày.
18 Một vài triết gia thuộc
phái Khoái lạc và phái Khắc
kỷ* tranh luận với Phao-lô.

Họ bảo, "Lão nầy chẳng
biết mình nói cái gì. Ông ta
muốn nói gì thế?" Kẻ khác
nói, "Hình như ông ta muốn
giới thiệu với chúng ta về
mấy ông thần mới," vì Phao-
lô nói chuyện với họ về Chúa
Giê-xu và việc Ngài sống lại
từ kẻ chết.
19 Họ mang Phao-lô đến
một buổi họp của Đình nghị,
và bảo, "Xin giải thích cho
chúng tôi về tư tưởng mới
nầy mà ông đang giảng dạy.
20 Điều ông nói rất mới
với chúng tôi, nên chúng tôi
muốn biết rõ thêm."
21 (Dân A-thên và các dân
ngoại quốc sống ở đó rất
thích dành thì giờ để nói về
những chuyện mới lạ.)

22 Phao-lô đứng giữa buổi
họp của Đình nghị và lên
tiếng, "Thưa đồng bào A-
thên, trong mọi việc, tôi
thấy các anh em rất nhiệt
thành.
23 Lúc tôi viếng qua thành
phố của anh em, tôi thấy
nhiều vật được các anh em
tôn thờ. Tôi thấy một bàn
thờ có khắc dòng chữ: KÍNH
THỜ THẦN CHƯA BIẾT. Các
anh em thờ một thần mình
không biết, đó là Thượng Đế
mà tôi sẽ trình bày với các
anh em.
24 Thượng Đế là Đấng tạo
dựng cả thế giới và mọi vật
trong đó. Ngài là Chúa của
trời và đất. Ngài không ngự
trong các đền thờ do tay
người xây nên.
25 Thượng Đế nầy là Đấng
ban sự sống, hơi thở và mọi
thứ khác cho chúng ta. Ngài
không cần ai giúp đỡ, vì
Ngài có đủ mọi thứ.
26 Ngài bắt đầu dựng nên
một người, rồi từ người ấy
sinh ra vô số người sống
khắp nơi trên thế giới. Ngài
định thời gian và chỗ ở cho
mỗi người.
27 Thượng Đế làm như thế
để con người tìm kiếm Ngài
và có thể tìm được Ngài, dù

* **17:18:** ***phái Khoái lạc và phái Khắc kỷ*** Triết gia là những người đi tìm chân lý. Những người theo phái Khoái lạc cho rằng mục đích cuộc đời là tìm khoái lạc, nhất là khoái lạc tinh thần. Còn phái Khắc kỷ thì cho rằng cuộc đời nầy không nên có tình cảm vui buồn gì cả.

Ngài không cách xa ai trong
chúng ta cả.
28 'Chúng ta sinh sống,
hoạt động và tồn tại trong
Ngài.' Như một vài thi sĩ các
anh em đã nói, 'Chúng ta là
con cái Ngài.'

29 Vì chúng ta là con cái
Thượng Đế, nên các anh
em chớ nên nghĩ rằng Ngài
giống như điều người ta
tưởng tượng hoặc tạc ra từ
vàng, bạc hay đá.
30 Trước kia, con người
không biết Thượng Đế. Ngài
tha thứ cho điều ấy. Nhưng
bây giờ Ngài đã bảo mọi
người trên thế giới hãy ăn
năn hối hận.
31 Thượng Đế đã định một
ngày để xét xử cả thế giới
một cách công minh, qua
một người Ngài đã chọn
từ lâu. Ngài đã chứng tỏ
điều nầy, do việc Ngài khiến
người ấy từ kẻ chết sống
lại."

32 Khi nghe nói Chúa Giê-
xu từ kẻ chết sống lại, thì
một số người chê cười. Còn
người khác thì bảo, "Để lúc
khác chúng tôi sẽ nghe ông
nói thêm về chuyện nầy."
33 Nên Phao-lô bước ra
khỏi họ.
34 Tuy nhiên có một số
người tin và theo Phao-lô.
Trong số đó có Đi-ô-ni-xi,
một hội viên Đình nghị, một
phụ nữ tên Đa-ma-ri và vài
người nữa.

18

Phao-lô ở Cô-rinh

1 Sau đó Phao-lô rời A-thên
đi sang Cô-rinh.
2 Tại đây ông gặp một
người Do-thái tên A-qui-la,
sinh quán ở xứ Bôn-tu. A-
qui-la và vợ là Bích-xi-la,
mới từ nước Ý đến Cô-rinh
vì hoàng đế Lau-đia ra lệnh
trục xuất tất cả mọi người
Do-thái khỏi La-mã. Phao-lô
đến thăm A-qui-la và Bích-
xi-la.
3 Vì hai vợ chồng cùng
nghề may lều như Phao-lô,
nên ông ở và làm việc chung
với họ.
4 Mỗi ngày Sa-bát, Phao-
lô thảo luận với các người
Do-thái và Hi-lạp trong hội
đường, tìm cách thuyết
phục họ tin nhận Chúa Giê-
xu.
5 Xi-la và Ti-mô-thê cũng
mới từ Ma-xê-đoan đến
nhập với Phao-lô ở Cô-rinh.
Sau đó, Phao-lô dùng thì giờ
rao giảng Tin Mừng, chứng
minh cho người Do-thái thấy
Chúa Giê-xu là Đấng Cứu
Thế.
6 Nhưng họ không chịu
chấp nhận lời dạy của Phao-
lô và buông ra những lời
thô bỉ. Cho nên ông giũ bụi
khỏi áo mình* và cảnh cáo
họ, "Nếu các anh em không
được cứu là tại các anh em!
Tôi đã làm hết sức mình rồi!
Từ nay, tôi chỉ sẽ đi đến
với những người không phải
Do-thái thôi."

* **18:6:** ***giũ bụi ... áo mình*** Đây là dấu hiệu cảnh cáo cho thấy Phao-lô không còn nói chuyện với người Do-thái ở thành ấy nữa.

7 Phao-lô rời hội đường,
dọn đến nhà Tít Giúc-tu, kế
bên hội đường. Ông nầy
kính thờ Thượng Đế.
8 Cơ-rít-bu là quản lý hội
đường ấy. Ông và mọi
người trong nhà đều tin
nhận Chúa. Nhiều người
khác ở Cô-rinh cũng nghe
Phao-lô, tin nhận và chịu lễ
báp-têm.
9 Ban đêm, Chúa nói với
Phao-lô qua một dị tượng
rằng, "Đừng sợ. Chớ im
lặng nhưng hãy tiếp tục rao
giảng cho dân chúng.
10 Ta ở với ngươi, không
ai hại ngươi được đâu vì có
rất nhiều người của ta trong
thành nầy."
11 Phao-lô ở đó một năm
rưỡi, giảng lời Chúa cho dân
chúng.

Phao-lô bị giải đến trước Ga-li-ô

12 Khi Ga-li-ô đang giữ
chức tổng đốc miền Nam Hi-
lạp thì có mấy người Do-thái
họp lại chống Phao-lô và lôi
ông ra tòa.
13 Họ tố cáo rằng, "Người
nầy dạy dân ta thờ Thượng
Đế theo lối trái nghịch với
luật chúng ta."
14 Phao-lô định lên tiếng
thì Ga-li-ô bảo mấy người
Do-thái, "Mấy anh Do-thái à,
tôi sẵn sàng nghe mấy anh
nếu mấy anh khiếu nại về
chuyện phạm pháp hay lỗi
lầm gì.
15 Chứ còn điều mấy anh
cáo chỉ thuộc những vấn
đề từ ngữ và danh hiệu —
những chuyện tranh luận
trong luật pháp mấy anh
thôi. Cho nên, chuyện nầy
mấy anh phải tự giải quyết
lấy. Tôi không phân xử
đâu."
16 Ga-li-ô liền đuổi họ ra
khỏi tòa án.
17 Chúng liền bắt Sốt-then,
quản lý hội đường, đánh
đòn ngay tại tòa án nhưng
Ga-li-ô chẳng thèm để ý.

Phao-lô trở về An-ti-ốt

18 Phao-lô ở với các tín hữu
nhiều ngày nữa rồi từ giã,
xuống thuyền đi qua xứ Xy-
ri, cùng với A-qui-la và Bích-
xi-la. Ở Xen-cơ-rê Phao-lô
cạo đầu†, vì ông có lời hứa
nguyện với Thượng Đế.
19 Rồi họ đến Ê-phê-sô,
Phao-lô chia tay với Bích-xi-
la và A-qui-la. Trong khi ở
đó, Phao-lô đi vào hội đường
và thảo luận với người Do-
thái.
20 Họ yêu cầu ông ở thêm
nữa nhưng Phao-lô từ chối.
21 Lúc từ giã, Phao-lô bảo
họ, "Nếu Chúa muốn thì tôi
sẽ trở lại thăm anh chị em."
Rồi ông xuống thuyền rời Ê-
phê-sô.
22 Đến Xê-xa-rê, Phao-lô đi
lên và chào mừng hội thánh,
rồi ông qua An-ti-ốt.
23 Ở lại đó ít lâu, ông từ
giã, đi qua thăm các miền
thuộc Ga-la-ti và Phi-ri-gi.

† **18:18:** ***cạo đầu*** Điều nầy để chứng tỏ Phao-lô đã thực hiện xong lời hứa nguyện Na-xi-rê, tức một thời gian biệt riêng dành để phục vụ Thượng Đế. Xem Dân 6:1-21.

Đi từ thành nầy qua thành khác, ông khích lệ và nâng đỡ các tín hữu.

A-bô-lô ở Ê-phê-sô và Cô-rinh

24 Có một người Do-thái tên A-bô-lô đến Ê-phê-sô. Quê ông ở thành A-lịch-sơn. Ông có tài ăn nói và biết Thánh Kinh rất khá.
25 Ông được dạy dỗ về đường lối Chúa và luôn luôn hăng hái‡ giảng dạy sự thật của Chúa Giê-xu. Nhưng A-bô-lô chỉ biết có lễ báp-têm của Giăng§ mà thôi.
26 A-bô-lô bắt đầu giảng dạy rất hùng hồn trong hội đường. Khi Bích-xi-la và A-qui-la nghe ông giảng, liền mời về nhà giải thích thêm cho ông về đường lối Chúa.
27 A-bô-lô muốn đi đến miền Nam Hi-lạp, nên các anh em giúp đỡ và viết một bức thư giới thiệu ông với các tín hữu ở đó, yêu cầu họ tiếp đón ông. Các tín hữu nầy đã tin nhận Chúa Giê-xu, nhờ ân phúc Thượng Đế, cho nên khi A-bô-lô đến nơi, ông nâng đỡ họ rất nhiều.
28 Ông biện luận hùng hồn với mấy người Do-thái trước mặt cả dân chúng, dùng Thánh Kinh chứng minh rằng Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế.

19

Phao-lô ở Ê-phê-sô

1 Trong khi A-bô-lô đang ở Cô-rinh, thì Phao-lô viếng qua vài nơi trên đường đi đến Ê-phê-sô. Ở đó Phao-lô gặp một số tín hữu.
2 Ông hỏi, "Từ khi tin đạo, anh chị em đã nhận lãnh được Thánh Linh chưa?"
Họ đáp, "Chúng tôi chưa hề nghe nói đến Thánh Linh nào cả."
3 Nên Phao-lô hỏi, "Vậy anh chị em chịu lễ báp-têm của ai?"
Họ đáp, "Lễ báp-têm của Giăng."
4 Phao-lô bảo, "Lễ báp-têm của Giăng là báp-têm về sự ăn năn để được tha tội. Giăng khuyên dân chúng tin nhận Đấng sẽ đến sau mình. Đấng đó là Chúa Giê-xu."
5 Khi nghe vậy, họ liền chịu lễ báp-têm trong danh Chúa Giê-xu.
6 Lúc Phao-lô đặt tay lên họ, thì họ nhận được Thánh Linh. Họ bắt đầu nói các thứ ngôn ngữ khác và nói tiên tri.
7 Có khoảng mười hai người trong nhóm ấy.
8 Phao-lô đi vào hội đường và mạnh dạn giảng dạy trong suốt ba tháng. Ông nói chuyện với các người Do-thái và khuyên họ chấp nhận những điều ông nói về Nước Trời.
9 Nhưng có mấy người Do-thái tỏ ra ương ngạnh. Họ chẳng những không chịu

‡ **18:25:** ***hăng hái*** Hay "được Thánh Linh nung nấu." § **18:25:** ***Giăng*** Tức Giăng Báp-tít. Xem thêm chú thích nầy ở Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

tin mà còn buông lời thô bỉ chống Đạo Chúa Giê-xu trước mặt dân chúng. Nên Phao-lô bỏ họ, mang theo một số tín hữu đi đến trường học của một người tên Ti-ra-nu và giảng dạy dân chúng mỗi ngày
10 suốt hai năm. Nhờ công tác của Phao-lô mà người Do-thái và Hi-lạp nào ở miền Tiểu Á cũng đều được nghe lời Chúa.

Các con trai của Xê-va
11 Thượng Đế dùng Phao-lô làm nhiều phép lạ lớn lao.
12 Vài người lấy khăn tay và quần áo Phao-lô đã dùng mà đặt trên người bệnh thì được lành và ác quỉ ra khỏi họ.
13 Nhưng có một số người Do-thái đi nhiều nơi đuổi quỉ. Họ dùng danh Chúa Giê-xu để đuổi quỉ bằng cách ra lệnh, "Ta nhân danh Chúa Giê-xu mà Phao-lô rao giảng, truyền cho mầy phải đi ra!"
14 Những người làm chuyện ấy là bảy con trai của Xê-va, một thầy tế lễ cao cấp.
15 Nhưng có lần quỉ bảo họ, "Ta biết Chúa Giê-xu, cũng biết Phao-lô, còn mấy anh là ai?"
16 Người bị quỉ ám liền xông vào họ. Vì người đó quá mạnh nên các cậu con trai đều bị thương, trần truồng bỏ chạy trốn.
17 Toàn thể dân chúng Ê-phê-sô—từ người Do-thái đến người Hi-lạp —nghe chuyện ấy đều sợ hãi và hết sức tôn kính Chúa Giê-xu.
18 Nhiều tín hữu bắt đầu xưng tội công khai về những việc xấu mình làm.
19 Có kẻ trước kia dùng tà thuật, nay gom sách vở lại đốt hết trước mặt mọi người. Các sách ấy trị giá khoảng năm mươi ngàn đồng bạc.*
20 Lời Chúa càng ngày càng lan rộng mạnh mẽ.

Phao-lô hoạch định chuyến du hành
21 Sau đó, Phao-lô quyết định lên Giê-ru-sa-lem. Trước hết ông dự định ghé qua các xứ thuộc Ma-xê-đoan và Nam Hi-lạp rồi đến Giê-ru-sa-lem. Ông bảo, "Sau khi ghé thăm Giê-ru-sa-lem, tôi cũng muốn thăm La-mã nữa."
22 Phao-lô gởi hai đồng nghiệp là Ti-mô-thê và Ê-rát-tu đi trước đến Ma-xê-đoan, còn ông thì ở lại vùng Tiểu Á một thời gian nữa.

Náo loạn tại Ê-phê-sô
23 Trong lúc đó có náo loạn lớn vì đạo Chúa tại Ê-phê-sô.
24 Có một thợ bạc tên Đê-mê-triu, chế ra những

* **19:19:** ***năm mươi ngàn đồng bạc*** Có thể là đồng đắc-ma. Một đồng bạc tương đương với một ngày công (như vậy, số tiền này bằng 136 năm làm việc).
† **19:24:** ***đền thờ ... Ạt-tê-mít*** Còn gọi là "Đi-a-na." Đây là một ngôi đền đặc biệt ở Ê-phê-sô nơi dân chúng thờ tà thần Ạt-tê-mít. Xem câu 35.

mô hình nhỏ bằng bạc của đền thờ nữ thần Ạt-tê-mít†. Những kẻ làm nghề ấy kiếm rất nhiều tiền.
25 Đê-mê-triu nhóm họp các đồng nghiệp và bàn, "Các bạn biết chúng ta kiếm khá nhiều tiền trong nghề nầy.
26 Nhưng hãy coi tên Phao-lô hại chúng ta biết bao nhiêu. Hắn thuyết phục nhiều người ở Ê-phê-sô và hầu hết dân chúng vùng Tiểu Á! Hắn nói rằng những thần do người làm ra không phải là thần.
27 Ngoài cái nguy là công việc làm ăn của chúng ta mất uy tín, còn cái nguy khác là dân chúng sẽ bắt đầu cho rằng đền thờ của đại nữ thần Ạt-tê-mít không ra gì nữa. Uy danh lớn của nữ thần sẽ bị tiêu diệt vì Ạt-tê-mít là nữ thần mà mọi người trong vùng Tiểu Á và cả thế giới tôn thờ."

28 Khi các người kia nghe thế liền nổi giận hét lên, "Ạt-tê-mít là đại nữ thần của Ê-phê-sô!"
29 Cả thành xôn xao. Dân chúng bắt Gai-út và A-ri-tạc, hai bạn đồng hành của Phao-lô từ Ma-xê-đoan đến, xong chạy ùa tới rạp hát.
30 Phao-lô muốn đi vào nói chuyện với quần chúng nhưng các tín hữu không cho.
31 Ngoài ra, vài nhà cầm quyền vùng Tiểu Á, bạn của Phao-lô nhắn và khuyên ông chớ nên đi đến rạp hát.
32 Người thì la ó một đằng, kẻ thì hét lên một nẻo. Cuộc họp trở thành cực kỳ hỗn loạn. Đa số dân chúng đều không hiểu tại sao mình lại đến đó.
33 Người Do-thái bắt một người tên A-lịch-sơn đẩy ra trước công chúng rồi vài người biểu ông lên tiếng. A-lịch-sơn giơ tay ra hiệu muốn giải thích cho dân chúng.
34 Nhưng khi chúng thấy A-lịch-sơn là người Do-thái thì đồng thanh la lớn suốt hai giờ liền, "Ạt-tê-mít là đại nữ thần của người Ê-phê-sô!"

35 Bấy giờ viên tổng thư ký thành phố yêu cầu họ im lặng rồi bảo, "Dân Ê-phê-sô ơi, ai cũng biết Ê-phê-sô là thành phố bảo tồn đền thờ của đại nữ thần Ạt-tê-mít và tượng thánh‡ của nữ thần từ trời rơi xuống.
36 Vì không ai chối cãi được điều ấy nên các bạn hãy bình tĩnh. Phải đắn đo suy nghĩ trước khi hành động.
37 Các bạn giải mấy người nầy§ đến đây, nhưng họ chưa có nói gì nghịch lại nữ thần của chúng ta hoặc

‡ **19:35:** ***tượng thánh*** Hay "đá thánh." Có thể là một khối đá trời hoặc một tảng đá mà họ cho là giống thần Ạt-tê-mít. § **19:37:** ***mấy người nầy*** Gai-út và A-ri-tạc, hai bạn đồng hành của Phao-lô.

đánh cắp món gì trong đền thờ của nữ thần cả.
38 Nếu Đê-mê-triu và các đồng nghiệp của anh ta muốn kiện cáo ai, thì họ nên ra trước tòa và các quan tòa để hai bên đối chất nhau.
39 Còn các bạn muốn thảo luận về vấn đề gì khác thì chờ đến phiên họp thường xuyên của hội đồng thành phố quyết định.
40 Tôi nói thế là vì nếu người ta thấy cuộc lộn xộn bữa nay thì sẽ đoán rằng chúng ta định gây loạn. Chúng ta không thể giải thích hành động nầy, vì thực tình buổi tập họp hôm nay chẳng có lý do chính đáng nào cả."
41 Sau khi viên tổng thư ký thành phố nói xong thì cho họ ra về.

20

Phao-lô ở Ma-xê-đoan và Hi-lạp

1 Lúc cuộc náo loạn đã chấm dứt, Phao-lô cho mời các tín hữu đến với mình. Sau khi khích lệ và từ giã họ, ông đi qua miền Ma-xê-đoan.
2 Trên đường đi đến Ma-xê-đoan, Phao-lô dùng nhiều lời khích lệ các tín hữu ở những nơi ông ghé qua. Rồi ông lên đường sang Hi-lạp,
3 ở đó ba tháng. Ông định đáp thuyền qua Xy-ri nhưng có mấy người Do-thái lập mưu hại ông, nên Phao-lô quyết định trở về Xy-ri qua ngả Ma-xê-đoan.
4 Những người cùng đi với ông là Xô-ba-tơ, con By-ru, gốc thành Bê-rê, A-ri-tạc và Xê-cung-đu, gốc Tê-sa-lô-ni-ca; Gai-út, gốc thành Đẹt-bơ; Ti-mô-thê cùng Ti-chi-cơ và Trô-phi-mu, hai người thuộc vùng Tiểu Á.
5 Mấy anh em ấy đi trước và chờ chúng tôi ở Trô-ách.
6 Sau ngày lễ Bánh Không Men chúng tôi xuống thuyền đi từ hải cảng Phi-líp. Năm ngày sau chúng tôi gặp họ ở Trô-ách rồi ở lại đó bảy ngày.

Phao-lô viếng Trô-ách lần cuối

7 Vào ngày đầu tuần,* chúng tôi họp lại để bẻ bánh†, rồi Phao-lô nói chuyện với cả nhóm. Ông dự định ra đi ngày hôm sau, nên Phao-lô nói chuyện cho đến nửa đêm.
8 Chúng tôi họp ở một phòng trên lầu, đèn đuốc sáng trưng.
9 Có một cậu thanh niên tên Yêu-tích đang ngồi trên cửa sổ. Lúc Phao-lô đang nói chuyện, thì Yêu-tích ngủ gục, nên từ lầu ba té bịch

* **20:7:** ***ngày đầu tuần*** Tức Chúa nhật. Đối với người Do-thái, ngày nầy bắt đầu vào lúc mặt trời lặn vào thứ bảy. Nhưng nếu Lu-ca dùng hệ thống giờ Hi-lạp thì buổi họp của họ vào tối Chúa nhật của ta. † **20:7:** ***bẻ bánh*** Có lẽ là Bữa Ăn của Chúa, một bữa ăn đặc biệt Chúa Giê-xu dặn các môn đệ dùng để tưởng nhớ đến Ngài. Xem Lu 22:14–20.

xuống đất. Khi người ta đỡ
lên thì anh đã chết.
10 Phao-lô đi xuống gặp
Yêu-tích, quì xuống và ôm
choàng qua xác. Ông nói,
"Đừng lo. Anh ta sống lại
rồi."
11 Xong Phao-lô trở lên lầu,
bẻ bánh và ăn. Phao-lô
nói chuyện với họ rất lâu,
cho đến sáng sớm, rồi lên
đường.
12 Người ta đưa cậu thanh
niên ấy về nhà, thấy anh ta
sống lại, nên mọi người cảm
thấy được an ủi rất nhiều.

Chuyến đi từ Trô-ách đến Mỹ-lệ

13 Chúng tôi lên đường đi
trước Phao-lô và đáp thuyền
qua thành A-xốt, nơi Phao-
lô sẽ cùng xuống thuyền đi
chung với chúng tôi. Phao-
lô định lộ trình như thế vì
ông muốn đến A-xốt bằng
đường bộ.
14 Lúc chúng tôi gặp Phao-
lô ở đó, liền đón ông lên
thuyền cùng đi qua My-ti-
len.
15 Từ My-ti-len chúng tôi
giương buồm đi, hôm sau
đến một nơi gần Ki-ốt. Ngày
sau chúng tôi đến Xa-mô và
hôm sau nữa thì đến Mỹ-lệ.
16 Phao-lô đã định không
ghé Ê-phê-sô vì ông không
muốn ở lại vùng Tiểu Á quá
lâu. Ông muốn đến Giê-ru-
sa-lem gấp cho kịp ngày lễ
Thất Tuần, nếu được.

Các trưởng lão ở Ê-phê-sô

17 Từ Mỹ-lệ, Phao-lô cho
mời các trưởng lão của hội
thánh ở Ê-phê-sô đến.
18 Sau khi họ tới, Phao-lô
nói với họ, "Các anh em biết
đời sống tôi từ ngày đầu tiên
tôi đặt chân đến miền Tiểu
Á. Anh em lúc nào cũng rõ
tôi ăn ở ra sao với anh em.
19 Người Do-thái âm mưu
hại tôi, khiến tôi lo ngại vô
cùng. Nhưng anh em biết
tôi luôn luôn hầu việc Chúa
Giê-xu đến nỗi quên thân
mình, tôi thường đổ nước
mắt.
20 Anh em biết tôi rao
giảng cho anh em và không
quản ngại điều gì để có thể
giúp anh em. Tôi đã dạy
dỗ anh em từ nơi công cộng
đến nhà riêng.
21 Tôi răn dạy cả người Do-
thái lẫn Hi-lạp phải ăn năn
trở lại cùng Thượng Đế và
tin nhận Chúa Giê-xu chúng
ta.
22 Nhưng nay tôi vâng
lệnh Thánh Linh đi lên Giê-
ru-sa-lem. Tôi chưa biết
chuyện gì sẽ xảy đến cho tôi
tại đó.
23 Có điều chắc là ở mỗi
thành phố, Thánh Linh cho
tôi biết là lao khổ và xiềng
xích đang chờ tôi.
24 Nhưng tôi không coi
trọng mạng sống mình.
Điều quan trọng nhất đối
với tôi là làm xong sứ mạng
Chúa Giê-xu đã giao phó
cho tôi —đó là rao giảng
Tin Mừng về ân phúc của
Thượng Đế.
25 Bây giờ tôi biết rằng

không ai trong vòng anh em là những người đã nghe tôi giảng về Nước Trời, sẽ còn gặp lại tôi nữa.
26 Cho nên hôm nay tôi nói với anh em rằng, nếu ai trong anh em bị chết mất thì không phải lỗi ở tôi,
27 vì tôi đã giảng dạy tất cả những gì Thượng Đế muốn anh em biết.
28 Hãy thận trọng về chính mình và về những người mà Thánh Linh đã giao phó cho anh em chăm sóc. Anh em phải như người chăn bầy chiên của Thượng Đế‡ mà Ngài đã mua bằng chính cái chết của Con Ngài§.
29 Tôi biết rằng sau khi tôi ra đi, sẽ có người vồ đến như muông sói và tìm cách tiêu diệt bầy chiên.
30 Ngoài ra, sẽ có vài người trong anh em đứng lên bóp méo sự thật và hướng dẫn một số tín hữu đi lầm lạc.
31 Cho nên hãy thận trọng! Luôn nhớ rằng trong suốt ba năm, cả ngày lẫn đêm tôi thường răn dạy và đổ nước mắt vì anh em.
32 Bây giờ tôi giao phó anh em cho Thượng Đế và sứ điệp của ân phúc Ngài. Sứ điệp ấy sẽ thêm sức và giúp các anh em chung hưởng phần di sản mà Thượng Đế đã dành cho dân thánh của Ngài.
33 Lúc còn ở với anh em, tôi không hề đòi tiền bạc hay áo quần sang trọng của ai cả.
34 Anh em biết rằng tôi luôn luôn làm việc để cung ứng mọi điều cần dùng cho tôi và các đồng bạn tôi.
35 Tôi chứng tỏ cho anh em thấy là trong mọi việc hãy làm như tôi để giúp đỡ người yếu kém hơn. Tôi nhắc anh em nhớ lời Chúa Giê-xu đã nói, 'Cho có phúc hơn nhận.' "
36 Sau khi Phao-lô nói xong thì cùng quì gối xuống với họ và cầu nguyện.
37-38 Mọi người đều khóc nhất là vì Phao-lô bảo rằng họ sẽ không gặp lại ông nữa. Họ ôm hôn ông rồi tiễn ông xuống thuyền.

21

Phao-lô đi lên Giê-ru-sa-lem

1 Từ giã họ, chúng tôi đi thuyền thẳng đến đảo Cốt. Hôm sau chúng tôi đến tỉnh Rốt, rồi từ đó đi qua Ba-ta-ra.
2 Ở Ba-ta-ra chúng tôi thấy một chiếc thuyền sắp giương buồm qua Phê-ni-xi, nên chúng tôi liền đáp thuyền đi.
3 Chúng tôi đi gần đảo Chíp, nhìn thấy đảo ấy về hướng Bắc, chúng tôi rẽ phải và đi thẳng qua Xy-ri.

‡ **20:28:** ***bầy chiên của Thượng Đế*** Một bầy gồm nhiều con chiên. Đây có nghĩa là một nhóm người thuộc về Thượng Đế đi theo những người lãnh đạo của mình (các trưởng lão) như chiên đi theo người chăn. § **20:28:** ***cái chết của Con Ngài*** Nguyên văn, "huyết của Con Ngài."

Chúng tôi dừng lại ở thành
Tia, vì thuyền cần xuống
hàng tại đó.
4 Ở thành Tia, chúng tôi
gặp vài tín hữu nên ở lại
thăm họ một tuần. Được
Thánh Linh mách bảo, họ
khuyên Phao-lô không nên
lên Giê-ru-sa-lem.
5 Sau khi thăm viếng xong,
chúng tôi tiếp tục cuộc hành
trình. Tất cả tín hữu, luôn
cả đàn bà và trẻ con, đều đi
ra ngoài thành phố để tiễn
chúng tôi. Ai nấy cùng quì
nơi bãi biển để cầu nguyện,
6 xong chia tay nhau,
chúng tôi lên tàu, còn các tín
hữu về nhà.
7 Chúng tôi tiếp tục cuộc
hành trình từ Tia đến Tô-lê-
mai. Chúng tôi ghé qua chào
thăm các tín hữu và ở với họ
một ngày.
8 Hôm sau chúng tôi rời
Tô-lê-mai đi qua Xê-xa-rê.
Chúng tôi ghé thăm nhà mục
sư Phi-líp, một trong bảy
chức viên*.
9 Ông có bảy cô con gái nói
tiên tri nhưng chưa lập gia
đình.
10 Sau khi ở lại đó ít lâu thì
có một nhà tiên tri tên A-ga-
bút từ miền Giu-đia đến.
11 Ông mượn nịt lưng
của Phao-lô, rồi tự trói tay
chân mình lại và bảo rằng,
"Thánh Linh bảo, 'Người Do-
thái sẽ trói người có nịt
lưng† nầy giống y như thế
nầy. Rồi họ sẽ giao người
ấy cho những người không
phải Do-thái.' "
12 Nghe vậy, tất cả chúng
tôi và các anh em vạn nài
Phao-lô đừng nên đi lên Giê-
ru-sa-lem.
13 Nhưng Phao-lô đáp,
"Tại sao anh chị em khóc lóc
để làm tôi nao núng? Không
những tôi bằng lòng chịu
trói ở Giê-ru-sa-lem mà còn
sẵn lòng chết vì Chúa Giê-xu
nữa!"
14 Vì không thể thuyết
phục Phao-lô bỏ ý định lên
Giê-ru-sa-lem, nên chúng
tôi không vạn nài nữa và chỉ
nói, "Nguyện ý Chúa được
thành tựu."
15 Sau đó, chúng tôi chuẩn
bị lên đường đi Giê-ru-sa-
lem.
16 Một số tín hữu từ Xê-
xa-rê cùng đi với chúng tôi
và đưa chúng tôi đến nhà
Na-xon để tạm trú. Ông
nầy người gốc đảo Chíp và
là một trong những tín hữu
đầu tiên.

Phao-lô thăm Gia-cơ

17 Các tín hữu ở Giê-ru-sa-
lem rất mừng gặp lại chúng
tôi.
18 Hôm sau Phao-lô cùng
đi với chúng tôi đến thăm
Gia-cơ và các trưởng lão ở
đó.
19 Phao-lô chào thăm họ
và thuật lại hết những điều
Thượng Đế đã làm qua mình
cho những người không
phải Do-thái.

---

* **21:8:** ***chức viên*** Chuyện bảy chức viên được chọn để lo công tác đặc biệt, đã ghi trong Sứ đồ 6:1–6. † **21:11:** ***nịt lưng*** Đây là nịt lưng của Phao-lô. A-ga-bút muốn nói rằng người Do-thái ở Giê-ru-sa-lem sẽ bắt trói ông lại.

20 Nghe xong, họ đều ca
ngợi Thượng Đế rồi nói
với Phao-lô, "Anh ơi, anh
đã thấy hàng ngàn người
Do-thái trở thành tín hữu.
Những tín hữu nầy cho rằng
cần phải tôn trọng luật Mô-
se.
21 Họ đã nghe đồn rằng
anh dạy cho người Do-thái
đang sống ở giữa vòng
người không phải Do-thái, là
hãy bỏ luật Mô-se. Họ cũng
nghe đồn rằng anh bảo họ
không cần cắt dương bì cho
con cái và không cần giữ tập
tục Do-thái làm gì.
22 Bây giờ chúng tôi phải
làm thế nào? Dân chúng đã
hay tin anh về.
23 Cho nên anh hãy làm thế
nầy: Trong chúng tôi có bốn
người đã có lời hứa nguyện‡
với Thượng Đế.
24 Hãy mang bốn người
nầy cùng đi và dự lễ tẩy
sạch§ chung với họ. Anh
hãy trả tiền cho họ cạo đầu*.
Như vậy để chứng tỏ cho
mọi người thấy rằng những
điều họ nghe đồn về anh
không đúng và rằng anh
luôn tôn trọng luật Mô-se.
25 Chúng tôi đã gởi một
bức thư cho các tín hữu
không phải Do-thái. Thư
viết như sau,

'Đừng ăn đồ đã cúng cho
thần tượng,
đừng ăn huyết hay thú
chết ngột.
Đừng phạm tội nhục
dục.' "

Phao-lô bị bắt

26 Hôm sau Phao-lô mang
bốn người đi và cùng dự lễ
tẩy sạch với họ. Rồi ông
vào đền thờ và loan báo lúc
nào thì những ngày tẩy sạch
chấm dứt. Vào ngày cuối,
mỗi người sẽ dâng một của
lễ.
27 Khi bảy ngày ấy gần
qua, thì có mấy người Do-
thái từ Tiểu Á đến, thấy
Phao-lô trong đền thờ. Họ
xúi dân gây náo loạn và túm
bắt Phao-lô.
28 Họ la lên, "Hỡi dân
Ít-ra-en, hãy đến tiếp tay!
Đây là tên đã đi khắp nơi
dạy người ta chống lại luật
Mô-se, chống lại dân ta và
chống lại đền thờ nầy. Bây
giờ hắn vào đây mang theo
mấy người Hi-lạp làm dơ
bẩn nơi thánh nầy!"
29 Người Do-thái nói như
thế vì họ thấy Trô-phi-múc,
người gốc Ê-phê-sô, cùng đi
với Phao-lô ở Giê-ru-sa-lem
nên họ tưởng Phao-lô dẫn
anh ta vào đền thờ.
30 Cả dân chúng Giê-ru-sa-
lem đều xôn xao. Chúng
chạy ào lại, bắt Phao-lô lôi
sềnh sệch ra khỏi đền thờ.

‡ **21:23:** ***lời hứa nguyện*** Có lẽ là lời hứa nguyện Na-xi-rê, tức là một thời gian đặc biệt dành riêng cho Thượng Đế. Xem Dân 6:1-21. § **21:24:** ***lễ tẩy sạch*** Một trong những điều đặc biệt người Do-thái làm để chấm dứt lời hứa nguyện Na-xi-rê với Thượng Đế. Xem câu 26. * **21:24:** ***cạo đầu*** Người Do-thái cạo đầu để chứng tỏ lời hứa nguyện đã thực hiện xong.

Rồi lập tức đóng các cửa đền thờ lại.
31 Trong khi chúng đang
định giết Phao-lô thì viên chỉ
huy tiểu đoàn La-mã ở Giê-
ru-sa-lem được tin báo là cả
thành đang náo loạn.
32 Ông lập tức mang một
số sĩ quan và quân sĩ chạy
đến chỗ dân chúng đang tụ
họp. Thấy quân lính đến, thì
họ thôi, không đánh Phao-lô
nữa.
33 Viên sĩ quan chỉ huy liền
tiến đến bắt Phao-lô. Ông ra
lệnh cho quân sĩ lấy hai cái
xích xiềng Phao-lô lại. Rồi
ông hỏi lai lịch và gốc gác
Phao-lô.
34 Một số người trong đám
đông la lên thế nầy, kẻ quát
lên thế khác. Vì tình hình vô
cùng hỗn độn và ồn ào, viên
sĩ quan chẳng biết đầu đuôi
ra sao nên ông ra lệnh cho
quân sĩ giải Phao-lô vào bên
trong hành dinh của tiểu
đoàn.
35 Lúc Phao-lô tiến đến
bực thềm thì quân sĩ phải
khiêng ông vì dân chúng
chực đánh đập ông.
36 Cả đám đông theo sau
hò hét, "Giết hắn đi!"

37 Lúc quân sĩ sắp đưa
Phao-lô vào trong hành dinh
tiểu đoàn thì ông nói với
viên chỉ huy, "Tôi xin phép
nói vài lời với ông được
không?"

Viên chỉ huy đáp, "Anh
biết nói tiếng Hi-lạp à?
38 Tôi cứ tưởng anh là
tên Ai-cập trước đây gây rối
chống chính phủ rồi dẫn
bốn ngàn tên khủng bố trốn
vào sa mạc dạo nào!"
39 Phao-lô đáp, "Không!
Tôi là người Do-thái quê ở
Tạt-xơ, miền Xi-xi-li. Tôi là
công dân của thành phố nổi
danh đó. Xin cho phép tôi
nói với dân chúng."
40 Viên chỉ huy cho phép,
nên Phao-lô đứng trên bậc
thềm giơ tay ra hiệu bảo dân
chúng im lặng. Khi mọi
người yên lặng cả rồi, Phao-
lô bắt đầu nói với họ bằng
tiếng Do-thái.

22

Phao-lô trình bày với dân chúng

1 Phao-lô nói, "Thưa các
bạn, thưa các vị lãnh đạo
dân chúng Do-thái, xin hãy
nghe lời tôi biện minh."
2 Khi người Do-thái nghe
ông nói tiếng Do-thái thì họ
im bặt. Phao-lô tiếp,
3 "Tôi là người Do-thái,
sinh ở Tạt-xơ, thuộc Xi-xi-li,
nhưng lớn lên trong thành
phố nầy. Tôi là học trò của
Ga-ma-liên*, người dạy tôi
kỹ càng về luật lệ của tổ tiên
chúng ta. Tôi rất nghiêm
chỉnh trong việc phục vụ
Thượng Đế, như tất cả các
bạn ở đây.
4 Tôi tàn hại những người
theo Đạo Chúa Giê-xu, đến
nỗi giết một số người. Tôi

* **22:3:** ***Ga-ma-liên*** Một giáo sư nổi danh của người Pha-ri-xi, một nhóm tôn giáo của Do-thái. Xem Sứ đồ 5:34.

bắt đàn ông, đàn bà tống giam vào ngục.
5 Thầy tế lễ tối cao và cả
hội đồng bô lão Do-thái có
thể xác nhận điều nầy. Họ
cấp cho tôi thư giới thiệu
đến các anh em Do-thái ở
Đa-mách. Cho nên tôi đi
đến đó để bắt những người
theo đạo giải về Giê-ru-sa-
lem trừng trị.

Phao-lô thuật lại
việc ông trở thành tín hữu

6 Khoảng giữa trưa, khi tôi
đi gần đến Đa-mách, thình
lình có ánh sáng từ trời chói
lòa quanh tôi.
7 Tôi té xuống đất và nghe
tiếng phán, 'Sau-lơ, Sau-lơ,
sao ngươi tàn hại ta?'
8 Tôi đáp, 'Thưa Chúa,
Ngài là ai?' Tiếng phán trả
lời, 'Ta là Chúa Giê-xu ở Na-
xa-rét mà ngươi đang tàn
hại.'
9 Những người cùng đi với
tôi thấy ánh sáng nhưng
không nghe tiếng nói.
10 Tôi thưa, 'Bây giờ tôi
phải làm sao, thưa Chúa?'
Chúa đáp, 'Hãy ngồi dậy, đi
đến Đa-mách. Ở đó ngươi
sẽ được chỉ bảo những gì ta
muốn ngươi làm.'
11 Tôi không thấy đường gì
cả, vì ánh sáng chói làm tôi
mù mắt. Cho nên các bạn
đồng hành dẫn tôi đến Đa-
mách.
12 Tại đó có một người
tên A-na-nia†, đến thăm tôi.
Ông ta là một người ngoan
đạo, vâng giữ luật pháp Mô-
se và được mọi người Do-
thái kính nể.
13 Ông đứng bên tôi và
nói, 'Anh Sau-lơ ơi, hãy thấy
đường lại đi!' Lập tức tôi
nhìn thấy ông.
14 Ông bảo, 'Thượng Đế
của tổ tiên chúng ta từ lâu
đã chọn anh để anh được
biết chương trình của Ngài,
để thấy Đấng Công Bình và
nghe lời từ miệng Ngài.
15 Anh sẽ làm nhân chứng
của Ngài cho mọi dân, thuật
cho họ những điều anh nghe
thấy.
16 Vậy còn chần chờ gì
nữa? Hãy ngồi dậy, chịu
lễ báp-têm để rửa sạch tội
mình, chứng tỏ lòng tin nơi
Ngài‡.'
17 Sau đó, tôi trở về Giê-
ru-sa-lem, đang khi cầu
nguyện trong đền thờ thì tôi
thấy một dị tượng.
18 Tôi thấy Chúa phán với
tôi, 'Hãy mau mau ra khỏi
Giê-ru-sa-lem! Dân chúng ở
đây không chịu chấp nhận
sự thật về ta đâu.'
19 Nhưng tôi đáp, 'Thưa
Chúa, họ biết là ở mỗi hội
đường tôi nhốt các tín hữu
Ngài vào tù và đánh đập họ
mà.
20 Họ cũng biết tôi có mặt

† **22:12:** ***A-na-nia*** Trong sách Sứ đồ có 3 người mang tên nầy. Xem thêm Sứ đồ 5:1 và 23:2 về hai người kia. ‡ **22:16:** ***tin nơi Ngài*** Nguyên văn, "kêu cầu danh Ngài," nghĩa là chứng tỏ niềm tin mình nơi Chúa Giê-xu bằng cách thờ phụng Ngài hay cầu xin Ngài giúp đỡ.

ở đó khi Ê-tiên, nhân chứng cho Ngài, bị giết. Tôi đứng đó đồng tình và giữ áo cho những kẻ giết ông ấy!'
21 Nhưng Chúa phán với tôi, 'Hãy đi ngay đi. Ta sẽ sai ngươi đến các xứ xa xăm thuộc các dân không phải Do-thái.' "
22 Đám đông nghe Phao-lô đến đó thì vùng la lên, "Giết hắn đi! Diệt nó khỏi thế gian đi! Đừng để nó sống!"
23 Chúng la hét, xé quần áo và hất tung bụi lên trời.§
24 Viên chỉ huy liền ra lệnh cho quân lính mang Phao-lô vào trong hành dinh tiểu đoàn để tra khảo. Ông ta muốn Phao-lô khai ra vì lý do gì mà dân chúng chống đối dữ dội đến như vậy.
25 Nhưng trong khi quân lính đang căng nọc ông ra để tra khảo, thì Phao-lô hỏi viên sĩ quan đứng gần đó, "Mấy anh có quyền đánh đòn một công dân La-mã* trong khi chưa chứng minh được tội trạng sao?"
26 Viên sĩ quan nghe vậy liền lên trình viên chỉ huy. Viên sĩ quan bảo, "Ông có biết ông đang làm gì không? Anh nầy là công dân La-mã."
27 Viên chỉ huy đến gặp Phao-lô, hỏi, "Anh là công dân La-mã thật à?"
Phao-lô đáp, "Dạ đúng."
28 Viên chỉ huy nói, "Tôi đã tốn rất nhiều tiền để mua quốc tịch La-mã."
Nhưng Phao-lô bảo, "Còn tôi thì mới sinh ra đã là công dân La-mã rồi."
29 Những người chuẩn bị hạch hỏi Phao-lô liền lui xa ngay lập tức. Còn viên chỉ huy đâm ra hoảng sợ vì đã trói Phao-lô, một công dân La-mã.

Phao-lô trình bày với các nhà cầm quyền Do-thái

30 Hôm sau viên chỉ huy muốn biết tại sao người Do-thái tố cáo Phao-lô nên ông triệu tập hội đồng Do-thái và các giới trưởng tế. Viên chỉ huy tháo xiềng khỏi Phao-lô và đưa ông ra trước buổi họp.

23

1 Phao-lô nhìn chăm vào hội đồng Do-thái và trình bày, "Thưa các anh em, suốt đời tôi đã sống một cuộc đời toàn thiện trước mặt Thượng Đế cho đến hôm nay."
2 A-na-nia*, thầy tế lễ tối cao, nghe vậy liền bảo mấy người đứng gần đó vả miệng Phao-lô.
3 Phao-lô bảo A-na-nia, "Thượng Đế cũng sẽ vả ông! Ông như bức tường tô trắng. Ông ngồi dùng luật Mô-se xét xử tôi, mà lại biểu

§ **22:23:** ***xé quần áo ... lên trời*** Chứng tỏ người Do-thái rất tức giận.
* **22:25:** ***công dân La-mã*** Luật La-mã không cho phép đánh đòn công dân La-mã trước khi xét xử. * **23:2:** ***A-na-nia*** Đây không phải A-na-nia trong Sứ đồ 22:12.

người ta đánh tôi, như thế là trái luật."
4 Mấy người đứng gần
Phao-lô mắng, "Anh không
được phép nhục mạ thầy tế
lễ tối cao của Thượng Đế
như thế!"
5 Phao-lô trả lời, "Thưa
anh em, tôi không biết ông
nầy là thầy tế lễ tối cao,
vì Thánh Kinh viết, 'Ngươi
không được phép chửi rủa
người lãnh đạo dân mình.'†"
6 Một số người có mặt
trong buổi họp là người Xa-
đu-xê, số còn lại là Pha-ri-
xi. Biết vậy nên Phao-lô nói
lớn với họ rằng, "Thưa các
anh em, tôi là người Pha-ri-
xi, cha tôi cũng là người Pha-
ri-xi. Hôm nay tôi bị xét xử ở
đây là vì tôi tin vào sự sống
lại từ kẻ chết."
7 Khi Phao-lô nói như thế
thì các người Pha-ri-xi và Xa-
đu-xê cãi vã nhau, rồi họ
chia phe ra.
8 Vì người Xa-đu-xê không
tin có thiên sứ, thần linh hay
sự sống lại gì cả. Còn người
Pha-ri-xi thì tin mọi điều ấy.
9 Cho nên có náo loạn lớn.
Có mấy giáo sư luật thuộc
phái Pha-ri-xi đứng lên cãi,
"Chúng tôi chẳng thấy ông
nầy có tội gì. Biết đâu một
thiên sứ hay thần linh đang
nói với ông ta."
10 Cuộc cãi vã biến thành
cuộc đánh nhau dữ dội đến
nỗi viên chỉ huy sợ rằng
người Do-thái sẽ xâu xé
Phao-lô, nên ông sai quân
lính đi xuống cướp Phao-lô
và giữ ông trong hành dinh
tiểu đoàn.
11 Đêm sau Chúa hiện đến
đứng bên Phao-lô. Ngài
phán, "Hãy can đảm lên!
Con đã làm chứng về ta cho
dân chúng ở Giê-ru-sa-lem.
Con cũng phải làm chứng về
ta ở La-mã nữa."

Một số người Do-thái
bàn định giết Phao-lô

12 Sáng hôm sau, có một
số người Do-thái bàn định
giết Phao-lô. Họ thề nhịn ăn
nhịn uống cho tới khi giết
được ông.
13 Có hơn bốn mươi người
tham dự vào âm mưu ấy.
14 Họ đến nói với các giới
trưởng tế và các bô lão Do-
thái rằng, "Chúng tôi đã thề
không ăn không uống cho
đến khi giết được Phao-lô.
15 Các ông nên làm thế
nầy: Yêu cầu viên chỉ huy
cho mang Phao-lô đến, làm
như thể các ông muốn hạch
hỏi hắn thêm. Chúng tôi sẽ
phục kích giết hắn trên con
đường hắn đi đến đây."
16 Nhưng cháu Phao-lô
nghe lén được âm mưu ấy,
vội chạy đến hành dinh tiểu
đoàn báo cho Phao-lô biết.
17 Phao-lô liền gọi một sĩ
quan bảo, "Đưa cậu nầy đi
đến gặp viên chỉ huy ngay.
Cậu có tin riêng báo cho ông
ta."
18 Viên sĩ quan liền dắt
cháu Phao-lô đến viên chỉ
huy và trình, "Tên tù Phao-lô

† **23:5:** ***Ngươi không … dân mình*** Xuất 22:28.

yêu cầu tôi dắt cậu nầy đến cho sếp. Cậu ta có tin riêng cho sếp."

19 Viên chỉ huy nắm tay cậu thiếu niên kéo riêng ra và hỏi, "Cậu có tin gì cho tôi vậy?"

20 Cậu đáp, "Người Do-thái định yêu cầu ông giải Phao-lô xuống trước phiên họp hội đồng ngày mai. Họ giả vờ để ông tưởng rằng họ cần hạch hỏi Phao-lô thêm.

21 Nhưng xin ông chớ tin họ! Có hơn bốn mươi người đang rình và phục kích để giết Phao-lô. Họ đã thề nhịn ăn, nhịn uống cho đến khi giết được ông ta. Bây giờ họ chỉ chờ ông đồng ý thôi."

22 Viên chỉ huy cho cậu thiếu niên ra về và dặn, "Đừng cho ai biết âm mưu của họ mà cậu vừa nói với tôi, nghe chưa!"

Phao-lô được giải đi Xê-xa-rê

23 Rồi viên chỉ huy gọi hai sĩ quan hầu cận bảo, "Tôi cần một số người đi Xê-xa-rê. Hãy chuẩn bị hai trăm lính, bảy mươi lính cỡi ngựa và hai trăm lính mang gươm giáo sẵn sàng lên đường lúc chín giờ tối nay.

24 Chuẩn bị ngựa cho Phao-lô cỡi để anh ta được giải an toàn xuống cho tổng đốc Phê-lít."

25 Xong ông thảo một lá thơ nội dung như sau:

26 "Lau-đia Ly-xia
Kính gởi ngài Thống Đốc Phê-lít:

Kính thưa ngài.

27 Người Do-thái bắt tên nầy định giết hắn. Nhưng tôi nghe rằng hắn là công dân La-mã nên tôi và binh-sĩ của tôi vội đến giải cứu hắn.

28 Tôi muốn biết tại sao họ tố cáo hắn, cho nên tôi đưa hắn ra trước phiên họp của hội đồng,

29 thì thấy người Do-thái cáo rằng hắn phạm mấy điều trong luật của họ nhưng chẳng có cáo trạng nào đáng tù hay đáng chết cả.

30 Có người cho tôi hay rằng vài người Do-thái định giết hắn, nên tôi cho giải hắn ngay xuống ngài. Tôi cũng bảo người Do-thái là nếu muốn kiện cáo hắn điều gì thì đến gặp ngài mà trình bày."

31 Cho nên quân sĩ thi hành lệnh và mang giải Phao-lô xuống thành Ăng-ti-ba-tri trong đêm ấy.

32 Sáng hôm sau, đội lính cỡi ngựa hộ tống Phao-lô đến Xê-xa-rê còn các quân sĩ khác thì đi trở về hành dinh tiểu đoàn ở Giê-ru-sa-lem.

33 Khi đến Xê-xa-rê và trao thư cho tổng đốc xong, đội kỵ binh giao Phao-lô cho ông ta.

34 Thống đốc đọc xong thư liền hỏi Phao-lô, "Anh gốc miền nào?" Khi biết Phao-lô thuộc miền Xi-xi-li,

35 ông bảo, “Tôi sẽ xét
trường hợp của anh khi
những người cáo anh đến
đây.” Rồi quan tổng đốc ra
lệnh canh giữ Phao-lô trong
hoàng cung Hê-rốt.

24

Phao-lô bị tố cáo

1 Năm ngày sau, A-na-nia,
thầy tế lễ tối cao đến Xê-xa-
rê cùng với các bô lão và
một luật sư tên Tẹt-tu-lu. Họ
đến trình cáo trạng chống
Phao-lô lên cho quan tổng
đốc.
2 Phao-lô được gọi ra trước
phiên họp. Tẹt-tu-lu bắt đầu
cáo Phao-lô như sau,

“Thưa ngài tổng đốc Phê-
lít! Dân ta được an hưởng
thái bình là nhờ ngài và
nhiều cải cách tốt đẹp cho
nước ta đã được thực hiện,
qua tài lãnh đạo khôn khéo
của ngài.
3 Chúng tôi vui hưởng mọi
điều đó và luôn luôn biết ơn
ngài.
4 Nhưng để khỏi phí thì
giờ ngài, xin ngài chịu khó
nghe chúng tôi đôi lời.
5 Chúng tôi thấy tên nầy
là tay gây rối, sách động
người Giu-đa khắp nơi trên
thế giới. Hắn là thủ lãnh của
nhóm Na-xa-rét.
6 Ngoài ra hắn còn tìm
cách làm dơ bẩn đền thờ
nhưng chúng tôi ngăn chận
kịp thời.*
8 Xin Ngài cứ tra hỏi hắn
thì sẽ biết những lời chúng
tôi trình là thật hay không.”
9 Tất cả mọi người Do-thái
đồng xác nhận mọi điều ấy
là thật.

Phao-lô tự bênh vực trước mặt Phê-lít

10 Khi tổng đốc ra hiệu
cho Phao-lô được phát biểu
ý kiến, ông liền nói, “Thưa
ngài Thống đốc Phê-lít, tôi
biết ngài là thẩm phán quốc
gia nầy lâu năm, nên hôm
nay tôi hết sức vui mừng
được có dịp tự bênh vực
trước mặt ngài.
11 Ngài có thể tra xét thì
biết rằng chỉ mới cách đây
mười hai ngày tôi đến Giê-
ru-sa-lem thờ phụng.
12 Những người cáo tôi
không hề thấy tôi cãi vã với
ai trong đền thờ hoặc xúi
giục dân chúng trong các
hội đường hay trong thành
phố.
13 Họ không thể đưa ra
bằng cớ nào về những điều
họ cáo tôi hôm nay.
14 Nhưng tôi xin thưa với
ngài điều nầy: Tôi thờ
kính Thượng Đế của tổ tiên
chúng ta. Tôi cũng là một
người theo Đạo Chúa Giê-xu.
Người Do-thái bảo rằng Đạo
Chúa Giê-xu không phải là
chánh đạo. Nhưng tôi tin tất
cả những gì được chép trong

* **24:6:** Vài bản Hi-lạp thêm câu 6b-8a: “Và chúng tôi định xử hắn theo luật
chúng tôi. 7 Nhưng sĩ quan Ly-xia đến cướp hắn khỏi tay chúng tôi. 8 Ly-xia
ra lệnh cho những người của ông ta đến trình diện Ngài để tố cáo chúng tôi.”

luật Mô-se và trong các sách tiên tri.
15 Tôi có cùng một hi vọng nơi Thượng Đế giống như họ—rằng mọi người, bất luận xấu tốt, đều chắc chắn sẽ sống lại từ kẻ chết.
16 Vì thế mà tôi luôn luôn tìm cách làm điều phải trước mặt Thượng Đế và trước mặt dân chúng.
17 Sau nhiều năm vắng mặt ở Giê-ru-sa-lem, tôi trở về, mang tiền cho dân tộc ta và dâng của lễ.
18 Tôi đang làm những điều ấy khi họ thấy tôi trong đền thờ. Tôi vừa mới làm xong lễ tẩy sạch† và không hề gây rối; chung quanh tôi chẳng có ai tụ tập cả.
19 Nhưng có mấy người Do-thái ở miền Tiểu Á đáng lẽ phải có mặt ở đây để trình diện Ngài. Nếu tôi làm điều gì quấy thì những người đó mới chính là người cáo tôi được.
20 Hoặc Ngài thử hỏi các người Do-thái ở đây xem tôi có làm gì quấy khi tôi đứng trước hội đồng Do-thái ở Giê-ru-sa-lem không.
21 Có một điều tôi có thể bị kết tội là khi đứng trước họ tôi la lớn rằng, 'Các ông xét xử tôi hôm nay là vì tôi tin người ta sẽ sống lại từ kẻ chết!' "
22 Phê-lít vốn đã hiểu về Đạo Chúa Giê-xu, nên ông cho đình vụ án và bảo, "Khi viên chỉ huy Ly-xia đến đây tôi sẽ quyết định vụ của anh."
23 Phê-lít bảo viên sĩ quan cứ tiếp tục giam giữ Phao-lô nhưng cho ông tự do đôi chút và để bạn hữu mang cho ông những đồ cần dùng.

Phao-lô trình bày trước vợ chồng Phê-lít

24 Ít hôm sau, Phê-lít cùng với vợ là Ru-xi-la, người Do-thái, yêu cầu đưa Phao-lô ra gặp mặt. Phê-lít nghe Phao-lô nói về đức tin trong Chúa Giê-xu.
25 Nhưng Phê-lít đâm ra sợ khi nghe Phao-lô nói về cách sống đạo, sự tiết độ và thời kỳ Thượng Đế xét xử thế gian. Ông bảo, "Thôi anh về đi. Khi nào rảnh tôi sẽ gọi anh."
26 Phê-lít cũng mong Phao-lô hối lộ cho mình nên thường hay gọi để nói chuyện với ông.
27 Sau hai năm, Bôn-xi Phết-tu thay Phê-lít làm tổng đốc. Nhưng Phê-lít muốn vừa lòng người Do-thái nên cứ tiếp tục giam giữ Phao-lô.

25

Phao-lô khiếu nại lên Xê-xa

1 Ba ngày sau khi nhậm chức tổng đốc, Phết-tu từ Xê-xa-rê lên Giê-ru-sa-lem.
2 Tại đó các giới trưởng tế và các lãnh tụ cao cấp của Do-thái tố cáo Phao-lô dữ dội trước mặt Phết-tu.

† **24:18:** ***lễ tẩy sạch*** Những nghi thức đặc biệt người Do-thái dùng để kết thúc lời hứa nguyện Na-xi-rê.

3 Họ yêu cầu Phết-tu làm
ơn giải Phao-lô về Giê-ru-sa-
lem mà kỳ thực âm mưu của
họ là phục kích để giết Phao-
lô dọc đường.
4 Nhưng Phết-tu trả lời
rằng Phao-lô sẽ vẫn phải bị
giam giữ ở Xê-xa-rê và rằng
chính ông sắp về đó.
5 Phết-tu bảo, "Một số
người trong mấy anh có thể
đi với tôi. Muốn kiện cáo
người ấy thì cứ xuống Xê-xa-
rê mà kiện, nếu quả thật ông
ta phạm pháp."

6 Phết-tu ở lại Giê-ru-sa-
lem khoảng tám đến mười
ngày nữa rồi trở về Xê-xa-rê.
Hôm sau ông cho lính giải
Phao-lô ra trình diện mình.
Phết-tu đang ngồi trên ghế
xử án
7 thì Phao-lô được đưa vào
phòng xử. Những người Do-
thái từ Giê-ru-sa-lem đứng
vây quanh ông tố cáo đủ
điều nhưng không đưa ra
được bằng cớ nào.
8 Phao-lô tự bênh vực
mình như sau, "Tôi không
hề làm điều gì chống lại luật
pháp Do-thái, chống lại đền
thờ hay chống lại Xê-xa."

9 Nhưng Phết-tu muốn
làm vừa lòng người Do-thái
nên hỏi Phao-lô, "Anh có
muốn lên Giê-ru-sa-lem để
tôi xét xử về những lời cáo
nầy không?"

10 Phao-lô đáp, "Hiện tôi
đang đứng trước tòa án của
Xê-xa, là nơi tôi phải được
xét xử. Tôi không phạm
lỗi gì đối với người Do-thái;
Ngài biết điều ấy.
11 Nếu tôi có làm gì quấy
và luật định rằng tôi phải
chết thì tôi sẽ không xin ân
xá. Nhưng nếu những lời
cáo nầy không có căn cứ gì
thì không ai được giao tôi
cho họ. Tôi muốn khiếu nại
lên cho hoàng đế phân xử!"
12 Phết-tu tham khảo ý
kiến với các cố vấn rồi bảo,
"Nếu anh đã khiếu nại đến
Xê-xa thì anh sẽ ra trước Xê-
xa!"

Phao-lô trước mặt vua A-
ríp-ba

13 Vài hôm sau, vua A-líp-
ba và vợ là Bê-nít đến Xê-xa-
rê để thăm xã giao Phết-tu.
14 Hai người ở lại thành
phố ấy ít lâu nên Phết-
tu thuật cho vua nghe về
trường hợp Phao-lô. Phết-tu
trình, "Có một người bị Phê-
lít giam giữ.
15 Khi tôi lên Giê-ru-sa-
lem thì các trưởng tế và các
bô lão Do-thái tố cáo hắn,
yêu cầu tôi xử tử hắn đi.
16 Nhưng tôi bảo, 'Luật La-
mã không phép giao người
bị cáo về tội hình cho ai cả
cho đến khi bị cáo được đối
chất với nguyên cáo và tự
bào chữa.'
17 Cho nên khi mấy người
Do-thái nầy đến Xê-xa-rê để
tham dự vụ xử, thì tôi không
bỏ phí thì giờ. Hôm sau tôi
ra ngồi ghế xử án và truyền
đem anh ta ra.
18 Người Do-thái đứng lên
cáo anh ta nhưng tôi không

thấy họ cáo về những trọng tội nào mà tôi đã dự đoán.
19 Mấy điều họ cáo toàn về đạo giáo của họ và về một người tên Giê-xu đã chết nhưng Phao-lô cả quyết là vẫn còn sống.
20 Không biết phải điều tra manh mối vụ nầy ra sao, tôi hỏi Phao-lô, 'Anh muốn lên Giê-ru-sa-lem để chịu xét xử không?'
21 Nhưng anh ta yêu cầu được giam giữ ở Xê-xa-rê và muốn hoàng đế quyết định. Cho nên tôi ra lệnh cứ giữ anh ta ở đây cho đến khi tôi có thể giải anh đến Xê-xa."
22 A-ríp-ba bảo Phết-tu, "Tôi cũng muốn tận tai nghe anh ta trình bày."
Phết-tu đáp, "Ngày mai vua sẽ nghe."
23 Hôm sau A-ríp-ba và bà Bê-nít long trọng đến, với đầy đủ lễ nghi quan cách. Hai người vào phòng xử với các cấp chỉ huy quân lực và viên chức quan trọng vùng Xê-xa-rê. Phết-tu ra lệnh cho lính mang Phao-lô đến.
24 Phết-tu mở đầu, "Kính thưa vua A-ríp-ba và các quan khách, mọi người Do-thái đang có mặt ở đây và ở Giê-ru-sa-lem đã tố cáo anh nầy và hô hoán rằng anh ta không đáng sống nữa.
25 Khi xét xử, tôi không thấy có lý do gì để kết án tử hình. Nhưng vì anh ta yêu cầu được hoàng đế phân xử nên tôi sẽ gởi anh đến hoàng đế.
26 Tuy nhiên, tôi chưa có điều gì rõ ràng để tâu lên hoàng đế về việc anh ấy. Cho nên hôm nay tôi đưa anh ta ra trước quí vị đây —nhất là ngài A-ríp-ba. Tôi mong Ngài sẽ hạch hỏi anh ta và cho tôi lý do gì để viết phúc trình.
27 Vì tôi nghĩ giải một tên tù đến cho hoàng đế mà không kèm theo lời tố cáo là điều vô lý."

26

Phao-lô tự bênh vực
1 Vua A-ríp-ba bảo Phao-lô, "Anh được phép tự bênh vực."
Phao-lô liền giơ tay lên và bắt đầu nói.
2 "Tâu vua A-ríp-ba, tôi rất vui được đứng trước mặt ngài và trả lời về những điều người Do-thái cáo tôi.
3 Ngài đã rõ phong tục tập quán Do-thái cùng những điều họ biện luận, nên xin Ngài kiên nhẫn nghe tôi trình bày.
4 Mọi người Do-thái đều biết rõ đời sống tôi từ đầu đến cuối, lúc đầu tôi sống trong xứ tôi và về sau sống ở Giê-ru-sa-lem ra sao.
5 Họ biết tôi lâu lắm rồi. Nếu muốn, họ có thể làm chứng rằng tôi là một người Pha-ri-xi gương mẫu. Mọi người Pha-ri-xi đều tuân theo luật pháp Mô-se và giữ đạo Do-thái cẩn thận, kỹ càng hơn tất cả các nhóm khác.

6 Hôm nay tôi bị xét xử
vì tôi hi vọng vào lời hứa
Thượng Đế hứa cho tổ tiên chúng ta.
7 Lời hứa mà mười hai
chi tộc của dân ta hi vọng
nhận được khi họ phục vụ
Thượng Đế ngày và đêm.
Tâu vua, người Do-thái cáo
tôi vì tôi có cùng một hi
vọng giống như họ vậy!
8 Tại sao quí vị cho rằng
Thượng Đế không thể khiến
người ta từ kẻ chết sống lại?
9 Trước kia, tôi cũng nghĩ
nên tìm mọi cách để chống
lại Chúa Giê-xu ở Na-xa-rét.
10 Tôi đã làm như thế ở
Giê-ru-sa-lem. Các trưởng
tế cho quyền tôi bắt giam các
dân Chúa và khi họ bị giết
hại, tôi hoàn toàn đồng ý.
11 Trong mỗi hội đường,
tôi thường trừng trị và ép họ
xúc phạm* đến danh Chúa
Giê-xu. Tôi ghét họ đến nỗi
tôi đi lùng họ ở các thành
phố khác để trị tội.

Phao-lô thuật lại việc
ông gặp Chúa Giê-xu

12 Có lần các trưởng tế cho
phép và trao quyền cho tôi
đi sang Đa-mách.
13 Trên đường đi, khoảng
giữa trưa, tôi thấy ánh sáng
từ trời chiếu xuống, sáng
hơn mặt trời, chói lòa chung
quanh tôi và các bạn đồng
hành.
14 Chúng tôi đều té xuống
đất. Rồi tôi nghe tiếng phán
với tôi bằng tiếng Do-thái
rằng, 'Sau-lơ, Sau lơ, sao
ngươi tàn hại ta? Chống ta
là ngươi tự hại mình đó.'
15 Tôi thưa, 'Thưa Chúa,
Ngài là ai?' Chúa phán,
'Ta là Chúa Giê-xu mà ngươi
đang tàn hại.
16 Hãy đứng lên! Ta đã
chọn ngươi làm đầy tớ và
nhân chứng cho ta—ngươi
sẽ thuật cho mọi người điều
chính mắt ngươi thấy và
những điều ta sẽ tỏ cho
ngươi. Vì thế mà ta đến với
ngươi hôm nay.
17 Ta sẽ che chở ngươi khỏi
dân tộc ngươi và các dân tộc
không phải Do-thái, vì ta sai
ngươi đến với họ
18 để mở mắt họ, dẫn dắt
họ từ tối tăm qua sáng láng,
từ quyền lực của quỉ Sa-tăng
trở về cùng Thượng Đế. Rồi
tội lỗi họ sẽ được tha và họ
được ngồi chung với những
người mà Thượng Đế đã
chọn cho Ngài do tin nhận
ta.'

Phao-lô thuật lại công tác
của mình

19 Tâu vua A-ríp-ba, sau
khi thấy khải tượng ấy, tôi
tuyệt đối tuân theo.
20 Tôi bắt đầu khuyên mọi
người phải ăn năn, trở về
cùng Thượng Đế và chứng
tỏ mình đã thực sự thay
đổi qua hành động. Tôi
khởi đầu từ Đa-mách, sang
Giê-ru-sa-lem rồi đến toàn
vùng Giu-đia, đồng thời

* **26:11:** ***xúc phạm*** Nguyên văn, "nguyền rủa" hay nghĩa là họ không tin nơi Chúa Giê-xu.

rao giảng cho những người
không phải Do-thái.
21 Vì thế mà người Do-thái
bắt tôi và định giết tôi trong
đền thờ.
22 Nhưng Thượng Đế đã
che chở tôi cho nên hôm nay
tôi đứng đây, thuật lại cho
tất cả quí vị, từ cấp thấp đến
cấp cao, những điều chính
mắt tôi thấy. Tôi chỉ kể lại
điều mà Mô-se và các nhà
tiên tri nói trước sẽ xảy đến
—
23 rằng Đấng Cứu Thế là
người đầu tiên sống lại từ kẻ
chết, và Ngài sẽ mang ánh
sáng† đến cho người Do-thái
cũng như người không phải
Do-thái."

Phao-lô cố gắng thuyết phục
A-ríp-ba

24 Trong khi Phao-lô đang
thao thao bênh vực mình thì
Phết-tu kêu lên, "Phao-lô ơi,
anh quẫn trí rồi! Học thức
nhiều quá khiến anh điên
khùng!"
25 Phao-lô đáp, "Thưa ngài
Phết-tu, tôi không điên đâu.
Những lời tôi nói là thật.
26 Vua A-ríp-ba biết rõ
những điều nầy và tôi có thể
tự do trình bày mọi điều cho
vua. Tôi biết vua đã nghe
những điều nầy, vì những
việc ấy đâu có phải xảy ra
nơi xó xỉnh nào?
27 Thưa vua A-ríp-ba, ngài
có tin các lời tiên tri không?
Tôi biết ngài tin."
28 Vua A-ríp-ba bảo Phao-
lô, "Anh tưởng chỉ trong
chốc lát mà thuyết phục
được tôi để trở thành tín
hữu Cơ-đốc à?"
29 Phao-lô thưa, "Dù sớm
hay muộn, tôi cầu xin
Thượng Đế rằng không
những vua mà tất cả mọi
người nghe tôi hôm nay sẽ
được cứu và giống như tôi
—ngoại trừ xiềng xích mà
tôi đang mang đây thôi."
30 Sau đó vua A-ríp-ba,
tổng đốc Phết-tu, bà Bê-nít
và mọi người ngồi với họ
đứng dậy
31 rời phòng xử. Họ thảo
luận với nhau và đồng ý
rằng, "Không có lý do gì để
xử tử hay giam giữ anh nầy
cả."
32 Vua A-ríp-ba bảo Phết-
tu, "Chúng ta có thể thả anh
nầy được nếu anh ta chưa
kháng án lên Xê-xa."

27

Phao-lô đáp tàu sang La-mã

1 Họ quyết định gởi chúng
tôi sang Ý nên chỉ định một
sĩ quan tên Giu-li-út, phục
vụ trong quân lực hoàng đế,
canh giữ Phao-lô và các tù
nhân khác.
2 Chúng tôi xuống một
chiếc tàu, khởi hành từ
thành A-ra-mi và sắp đi
các hải cảng vùng Tiểu Á.
A-ri-tạc, quê ở Tê-sa-lô-ni-
ca thuộc miền Ma-xê-đoan
cùng đi với chúng tôi.

† **26:23:** ***mang ánh sáng*** Hay "mang chân lý."

3 Hôm sau chúng tôi đến
Xi-đôn. Giu-li-út rất tử tế
với Phao-lô, cho phép ông
đi thăm bạn hữu để họ lo
những thứ cần dùng.
4 Chúng tôi rời Xi-đôn và
chạy gần đảo Chíp vì gặp gió
ngược.
5 Chúng tôi băng qua biển
gần Xi-xi-li và Băm-phi-li, rồi
cập bến Mi-ra thuộc Lý-sa.
6 Ở đó, viên sĩ quan thấy
có chiếc tàu từ thành A-lịch-
sơn đến và sắp khởi hành
sang Ý, nên ông cho chúng
tôi qua tàu ấy.
7 Trong nhiều ngày tàu đi
rất chậm. Phải khó khăn
lắm chúng tôi mới đến được
Ni-đu, nhưng rồi không đi
được nữa vì gặp gió ngược,
nên chúng tôi đi ven theo
hướng Nam của đảo Cơ-rết
gần Xanh-môn.
8 Thật rất vất vả mới qua
khỏi đảo ấy rồi chúng tôi
đến một nơi gọi là Mỹ-cảng,
gần thành La-xa.
9 Chúng tôi thiệt mất
nhiều thì giờ mà nếu giương
buồm ra đi cũng nguy hiểm,
hơn nữa đã gần ngày cữ ăn
của người Do-thái nên Phao-
lô cảnh cáo,
10 "Thưa các bạn, tôi thấy
chuyến đi nầy rất nguy
hiểm. Chúng ta có thể mất
mạng cùng với chiếc tàu nầy
và hàng hóa."
11 Nhưng viên thuyền
trưởng và người chủ tàu
không nghe Phao-lô, còn
viên sĩ quan thì tin lời họ
hơn lời Phao-lô.
12 Vì hải cảng ấy không
tiện để trú lúc mùa đông
nên đa số người đồng ý tiếp
tục đi. Họ hi vọng chạy
đến cảng Phượng Hoàng rồi
trú qua mùa đông tại đó.
Phượng Hoàng là một thành
phố nằm trên đảo Cơ-rết, có
một hải cảng hướng về phía
Tây Nam và Tây Bắc.

Gặp bão

13 Khi thấy gió xuôi thổi từ
phía Nam tới, các thủy thủ
trên tàu tưởng rằng, "Đây là
gió thuận, chúng ta nên ra
đi," vì thế họ nhổ neo, cho
thuyền chạy dọc theo đảo
Cơ-rết.
14 Nhưng bỗng có một
luồng gió mạnh gọi là "gió
Đông Bắc" từ đảo thổi
xuống.
15 Tàu bị kẹt trong luồng
gió ngược ấy, không chạy tới
được nên chúng tôi để mặc
gió đưa tàu đi đâu thì đi.
16 Gió thổi tàu chúng tôi
trôi dạt đến phía dưới một
đảo nhỏ tên Cầu Đá. Họ
hết sức vất vả lắm mới kéo
được chiếc thuyền cấp cứu
lên tàu.
17 Sau khi kéo lên được
rồi, họ cột dây thừng chung
quanh tàu để tàu khỏi vỡ
tung. Họ sợ tàu tấp phải bãi
phù sa vùng Xia-tít, nên họ
hạ buồm xuống để gió đưa
tàu đi.

* **27:18:** ***ném bớt hàng hóa xuống biển*** Để làm cho tàu nhẹ bớt, khó chìm.

18 Hôm sau cơn bão lại
càng dữ dội hơn, đến nỗi
họ phải ném bớt hàng hóa
xuống biển*.
19 Qua bữa sau nữa họ
đích thân ném các máy móc
trên tàu xuống biển.
20 Trong nhiều ngày chúng
tôi chẳng thấy mặt trời hay
trăng sao gì cả mà cơn
bão càng ngày càng mạnh,
chúng tôi hết hi vọng được
cứu sống.
21 Vì ai cũng nhịn đói đã
lâu nên Phao-lô đứng lên
khuyên, "Các bạn à, nếu các
bạn nghe tôi đừng rời đảo
Cơ-rết thì chắc hẳn đã tránh
được cảnh trạng nguy khốn
và thiệt hại nầy.
22 Nhưng bây giờ tôi
khuyên các bạn hãy vững
lòng vì không ai trong
chúng ta sẽ mất mạng đâu.
Chỉ mất tàu thôi.
23 Đêm qua, một thiên sứ
của Thượng Đế mà tôi phục
vụ và thờ phụng đến với tôi.
24 Thiên sứ bảo rằng,
'Phao-lô ơi, đừng sợ. Ngươi
sẽ phải đứng trước mặt Xê-
xa. Thượng Đế hứa rằng
Ngài sẽ cứu mạng mọi người
cùng đi với ngươi.'
25 Cho nên, hãy can đảm
lên các bạn. Tôi tin nơi
Thượng Đế rằng mọi việc sẽ
xảy ra đúng theo lời thiên sứ
bảo tôi.
26 Nhưng chúng ta sẽ bị
mắc cạn ở một đảo nào đó."
27 Đến đêm thứ mười bốn
mà chúng tôi vẫn còn lênh
đênh trên biển A-ria-tích.
Khoảng nửa đêm, các thủy
thủ tưởng đã gần đến đất,
28 nên họ thả trái dò xuống
nước, thấy sâu một trăm hai
mươi bộ. Chạy được một
khoảng nữa, họ lại thả trái
dò xuống thì thấy sâu chín
mươi bộ.
29 Sợ tàu đụng phải đá
ngầm nên các thủy thủ
quăng bốn cái neo xuống
biển rồi chờ đến sáng.
30 Một số thủy thủ định bỏ
tàu trốn đi nên hạ thuyền
cấp cứu xuống, giả vờ như
đang quăng neo phía trước
mũi thuyền.
31 Nhưng Phao-lô bảo viên
sĩ quan và các binh sĩ khác
rằng, "Nếu mấy người ấy
không ở lại trong tàu thì các
anh không giữ mạng sống
được đâu."
32 Vì thế quân lính cắt đứt
dây thừng cho thuyền cấp
cứu rơi tòm xuống biển.

33 Gần đến rạng đông,
Phao-lô khuyên mọi người
nên ăn đôi chút. Ông bảo,
"Mười bốn ngày qua anh em
đã chờ đợi, trông ngóng mà
không ăn uống gì.
34 Tôi khuyên anh em nên
ăn chút ít đi để lấy lại sức.
Dù một sợi tóc trên đầu của
anh em cũng sẽ không mất
đâu."
35 Nói xong, Phao-lô cầm
bánh mì tạ ơn Thượng Đế
trước mặt mọi người. Rồi
ông bẻ bánh ăn.
36 Mọi người cảm thấy
phấn khởi cũng bắt đầu ăn.

37 Trên tàu có tất cả hai
trăm bảy mươi sáu người.
38 Sau khi đã ăn uống
xong, họ bắt đầu quăng lúa
gạo xuống biển để nhẹ tàu.

Tàu bị tan vỡ

39 Khi mặt trời lên, các
thủy thủ nhìn thấy đất. Tuy
không biết đó là vùng đất
nào nhưng họ thấy có cái
vịnh, với bãi biển nên muốn
hướng cho tàu chạy thẳng
vào bãi, nếu được.
40 Vì thế, họ cắt dây thừng
buộc neo cho neo rơi xuống
biển đồng thời họ tháo dây
thừng buộc bánh lái tàu.
Rồi họ giương cánh buồm
trước, hướng vào gió để
chạy thẳng vào bờ.
41 Nhưng tàu đụng phải
bãi cát. Mũi tàu bị kẹt cứng
không động đậy được còn
đuôi tàu thì bị sóng lớn đánh
nên vỡ tan.
42 Quân lính định giết tù vì
sợ họ nhảy xuống biển bơi
vào bờ trốn thoát.
43 Nhưng Giu-li-út muốn
cứu Phao-lô nên gạt bỏ ý
định ấy. Trái lại, ông ra
lệnh cho ai biết bơi thì
nhảy xuống nước bơi vào bờ
trước.
44 Những người còn lại
theo sau bằng cách ôm các
tấm ván hay mảnh gỗ của
tàu. Nhờ thế mà mọi người
đều bơi vào bờ an toàn.

28

Phao-lô trên đảo Man-tơ

1 Khi chúng tôi lên bờ an
toàn rồi, thì được biết đảo
ấy tên Man-tơ.
2 Cư dân trên đảo rất tử tế
với chúng tôi. Vì trời lạnh và
đang mưa nên họ đốt một
đống lửa đón tiếp chúng tôi.
3 Phao-lô ôm một bó củi và
đặt trên đống lửa thì tình cờ
có một con rắn độc bị nóng
bò ra quấn lấy tay ông.
4 Dân cư trên đảo thấy
con rắn treo lủng lẳng trên
tay Phao-lô nên bảo nhau,
"Người nầy chắc là tay giết
người! Cho nên dù thoát
chết trên biển cả nhưng
thần Công Lý* vẫn không
cho sống."
5 Nhưng Phao-lô rảy con
rắn vào lửa, không sao cả.
6 Dân chúng trên đảo đoán
chắc Phao-lô sẽ bị sưng vù
lên hoặc ngã xuống chết
ngay lập tức. Họ chờ mãi
không thấy ông bị việc gì
nên đổi ý nói rằng, "Ông
nầy đúng là thần!"
7 Quanh đó có mấy thửa
ruộng của Búp-liêu, một
người có uy tín trên đảo.
Ông mời chúng tôi vào nhà
và thết đãi trong ba ngày.
8 Cha của Búp-liêu đang
bị sốt rét và kiết ly†. Phao-
lô đến thăm, cầu nguyện,
đặt tay lên ông và chữa lành
cho.
9 Sau đó, tất cả những
người đau yếu nào trên đảo
cũng đến với Phao-lô và đều

* **28:4:** ***thần Công Lý*** Người ta tin rằng có một nữ thần tên Công Lý thường trừng phạt những người ác. † **28:8:** ***kiết ly*** Một bệnh tương tự như tiêu chảy.

được chữa lành cả.
10-11 Dân chúng tiếp chúng
tôi rất niềm nở. Ba tháng
sau, khi chúng tôi sắp rời
đảo thì họ cung cấp đủ mọi
thứ cần dùng cho chúng tôi.

Phao-lô đi La-mã

Chúng tôi lên một chiếc
tàu khởi hành từ A-lịch-sơn
nhưng trú trên đảo suốt
mùa đông. Trước mũi tàu
có vẽ hình thần sinh đôi.‡
12 Chúng tôi dừng lại bến
Xi-ra-qui ba ngày.
13 Từ đó chúng tôi giương
buồm đi Rê-gum. Hôm sau
gió Nam bắt đầu thổi thì
ngày sau chúng tôi đến Bu-
teo-li.
14 Chúng tôi tìm được một
số tín hữu ở đó, họ mời
chúng tôi ở lại chơi một
tuần. Sau cùng chúng tôi
đến La-mã.
15 Các tín hữu địa phương
nghe tin chúng tôi đến, nên
từ những nơi xa như Chợ A-
bi-út§ và Ba Lữ Quán* kéo
đến thăm. Gặp gỡ họ, Phao-
lô cảm thấy phấn khởi và
cảm tạ Thượng Đế.

Phao-lô ở La-mã

16 Đến La-mã, Phao-lô
được phép ở riêng, chỉ có
một người lính canh giữ mà
thôi.
17 Ba ngày sau, ông cho
mời các lãnh tụ người Do-
thái ở đó đến. Khi họ họp
lại, Phao-lô trình bày, "Thưa
anh em, tôi chưa hề làm
điều gì chống lại dân ta hay
phong tục của tổ tiên chúng
ta. Nhưng tôi bị bắt ở Giê-
ru-sa-lem, rồi bị giải sang
cho người La-mã.
18 Sau khi hạch hỏi nhiều
điều mà vẫn không tìm thấy
lý do nào để xử tử, họ định
thả tôi,
19 nhưng người Do-thái ở
đó chống đối. Cho nên tôi
phải đến La-mã để Xê-xa
phân xử chứ không phải để
tố cáo dân ta đâu.
20 Vì thế mà tôi muốn gặp
các anh em để nói chuyện.
Tôi mang xiềng xích nầy là
vì tôi tin vào niềm hi vọng
của dân Ít-ra-en."

21 Họ đáp, "Chúng tôi
chưa nhận được thư từ gì từ
Giu-đia nói về vụ của anh.
Không ai trong vòng các anh
em Do-thái mới đến đây đem
tin hoặc nói điều gì không
hay về anh.
22 Nhưng chúng tôi muốn
nghe ý kiến anh, vì biết
rằng mọi người khắp nơi
đều chống lại đạo nầy."

23 Phao-lô và những người
Do-thái đồng ý chọn một
ngày họp lại. Vào hôm ấy
có rất đông người Do-thái
đến chỗ ông trọ. Ông dành
suốt ngày nói chuyện với họ.
Dùng luật pháp Mô-se và
các lời tiên tri, ông giải thích
về Nước Trời và tìm cách

‡ **28:10-11:** ***thần sinh đôi*** Các tượng thần Các-to và Bô-lút, hai vị thần trong thần thoại xưa của Hi-lạp.
§ **28:15:** ***Chợ A-bi-út*** Một thị trấn cách La-mã khoảng 43 dặm (69 cây số).
* **28:15:** ***Ba Lữ Quán*** Một thị trấn cách La-mã khoảng 30 dặm (48 cây số).

thuyết phục họ tin những lời
viết về Chúa Giê-xu.
24 Có người tin lời Phao-lô,
có kẻ chẳng chịu tin.
25 Cho nên họ bất đồng ý
với nhau và bắt đầu tản mác
ra về sau khi Phao-lô nói với
họ một điều nữa: "Thánh
Linh nói rất đúng về tổ tiên
các anh qua nhà tiên tri Ê-
sai,

26 'Hãy đi bảo cùng dân nầy
rằng:
Các ngươi nghe thì nghe,
nhưng không hiểu gì.
Nhìn thì nhìn
mà chẳng học được gì.
27 Vì dân nầy đã trở nên
ương ngạnh.
Có tai mà không nghe,
họ nhắm mắt lại.
Nếu không, họ hiểu được
mắt họ thấy được,
tai họ nghe được.
Trí họ thật hiểu
rồi họ sẽ trở về cùng ta
để được chữa lành.' *Ê-
sai 6:9–10*

28 Anh em nên biết rằng
Thượng Đế đã đem sự cứu
rỗi nầy đến cho các dân
không phải Do-thái và họ
bằng lòng tiếp nhận!"
29 †
30 Phao-lô ở suốt hai năm
tại một nhà thuê, tiếp đón
những người đến thăm.
31 Ông mạnh dạn rao
giảng Nước Trời và dạy dỗ
về Chúa Giê-xu, không bị ai
ngăn trở cả.

† **28:29:** Vài bản Hi-lạp về sau thêm câu 29: "Sau khi Phao-lô nói như thế, người Do-thái ra về, cãi nhau dữ dội."

Thư gởi cho người La-mã

1 Phao-lô, tôi tớ của
Chúa Cứu Thế Giê-xu, được
Thượng Đế gọi làm sứ đồ
và được chọn rao Tin Mừng
của Ngài cho mọi người.
2 Từ xưa, qua các nhà
tiên tri của Ngài, Thượng Đế
đã hứa ban Tin Mừng theo
Thánh Kinh viết.
3-4 Tin Mừng về Con
Thượng Đế: Đấng Cứu Thế
Giê-xu, Chúa chúng ta. Về
bản chất loài người, Ngài
được sinh trong dòng họ vua
Đa-vít nhưng qua Thánh
Linh*, Ngài được chỉ định
làm Con Thượng Đế, với
quyền năng cao cả, chứng
tỏ bằng việc Ngài sống lại
từ kẻ chết.
5 Qua Chúa Cứu Thế,
Thượng Đế đã giao cho tôi
nhiệm vụ đặc biệt của một
sứ đồ, để đưa dẫn mọi người
trên thế giới trở lại tin nhận
và vâng phục Chúa. Tôi làm
công tác nầy vì Ngài.
6 Còn quí anh chị em ở La-
mã cũng được kêu gọi để
thuộc riêng về Ngài.
7 Kính gởi: Anh chị em
ở La-mã là người đã được
Thượng Đế yêu thương và
kêu gọi để trở thành dân
thánh của Ngài.

Cầu chúc anh chị em nhận
được ân phúc và bình an từ
Thượng Đế, Cha chúng ta và
từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Lời cầu nguyện tạ ơn

8 Trước hết tôi cảm tạ
Thượng Đế tôi, qua Chúa
Cứu Thế Giê-xu về tất cả anh
chị em, vì khắp nơi ai nấy
đều ca ngợi đức tin anh chị
em.
9 Thượng Đế, Đấng mà tôi
hết lòng phục vụ bằng cách
rao truyền Tin Mừng về Con
Ngài, biết rằng tôi luôn luôn
nhắc đến anh chị em
10 mỗi khi cầu nguyện. Tôi
cầu xin được đến thăm anh
chị em và nếu đẹp ý Thượng
Đế, thì việc ấy sẽ thành.
11 Tôi rất muốn gặp gỡ anh
chị em để dùng những ân
tứ thuộc linh tôi có mà giúp
anh chị em lớn mạnh hơn.
12 Tôi muốn mỗi người
trong chúng ta nên giúp đỡ
lẫn nhau, theo đức tin mình
có. Đức tin anh chị em sẽ
khích lệ tôi, ngược lại, đức
tin tôi sẽ khích lệ anh chị em.
13 Thưa anh chị em, tôi
muốn anh chị em biết rằng,
nhiều lần tôi dự định đến
thăm các anh chị em nhưng
chưa được. Tôi muốn thăm
để giúp các anh chị em lớn
lên về mặt tâm linh như
tôi đã giúp các người ngoại
quốc khác.
14 Tôi mang nặng một
nghĩa vụ đối với mọi người
—từ người Hi-lạp hay không
phải Hi-lạp, người khôn
ngoan cũng như người ngu
dốt.

* **1:3-4:** ***Thánh Linh*** Nguyên văn, “thần linh của sự thánh thiện.”

15 Vì thế mà tôi rất muốn
rao truyền Tin Mừng cho quí
anh chị em là người La-mã.

16 Tôi rất hãnh diện về
Tin Mừng nầy, vì là quyền
năng của Thượng Đế để cứu
những ai tin—trước hết là
người Do-thái rồi đến những
người không phải Do-thái.

17 Tin Mừng ấy cho thấy
Thượng Đế giúp cho con
người hòa thuận lại với Ngài
—bắt đầu và kết thúc đều
qua đức tin. Như Thánh
Kinh viết, "Những ai đã hòa
thuận lại với Ngài sẽ sống
mãi bằng đức tin."†

Mọi người đều phạm tội

18 Cơn giận của Thượng Đế
từ trời đã tỏ ra để chống
lại mọi điều ác và trái phép
mà con người làm. Qua nếp
sống độc ác của họ, con
người đã che giấu sự thật.

19 Thượng Đế nổi giận,
vì những gì họ cần biết
về Thượng Đế thì đã trình
bày rõ ràng cho họ. Chính
Thượng Đế đã phơi bày
những điều ấy ra cho họ.

20 Có nhiều điều về
Thượng Đế mà con người
không thể thấy—chẳng hạn
như quyền năng vô hạn và
thiên tính của Ngài. Nhưng
từ thuở tạo thiên lập địa, hai
đặc tính nầy đều sờ sờ ra đó
và ai cũng hiểu được. Cho
nên họ không có lý do gì để
bào chữa về những việc làm
xấu xa của mình.

21 Họ đã biết Thượng Đế,
nhưng không chịu tôn kính
hoặc tạ ơn Ngài. Tư tưởng
họ thật vô dụng. Trí óc họ
đầy ngu tối.

22 Họ bảo rằng mình khôn
ngoan nhưng lại hóa ra ngu
dại.

23 Họ đánh đổi vinh hiển
của Thượng Đế, là Đấng
sống đời đời, để thờ lạy
những thần tượng tạc giống
hình người, chim chóc, súc
vật hoặc rắn rết.

24 Vì họ hành động như
thế nên Thượng Đế bỏ mặc
họ đi theo con đường tội lỗi,
lúc nào họ cũng muốn làm
ác. Do đó, họ đầy dẫy tội
nhục dục, sử dụng thân thể
với nhau một cách bậy bạ.

25 Họ đã đánh đổi sự thật
của Thượng Đế để lấy sự dối
trá. Họ thờ phụng những
vật được tạo dựng, thay vì
thờ Đấng Tạo Hóa là Đấng
đáng được ca ngợi đời đời.
A-men.

26 Vì thế cho nên Thượng
Đế đã bỏ mặc họ làm những
việc nhơ nhuốc theo ý họ.
Đàn bà không còn thực hành
tình dục tự nhiên nữa, mà
trái lại, hành dục với nhau.

27 Đàn ông cũng vậy,
không còn thực hành tình
dục tự nhiên nữa, mà lại
hành dục với nhau. Đàn ông
làm những việc nhơ nhuốc
với nhau, vì lý do đó thân thể
họ phải mang lấy hình phạt
về tội phạm của mình.

† **1:17:** ***Những ai … bằng đức tin*** Ha 2:4.

28 Người ta không cho việc
hiểu biết thực sự về Thượng
Đế là quan trọng. Nên
Thượng Đế bỏ mặc họ suy
nghĩ theo ý tưởng ngông
cuồng, làm những việc bậy
bạ.
29 Lòng họ đầy dẫy tội lỗi,
độc ác, ích kỷ, ganh ghét, đố
kỵ, giết người, tranh giành,
dối trá, làm hại nhau. Họ nói
hành,
30 bêu xấu lẫn nhau và thù
ghét Thượng Đế. Họ cộc
cằn, kiêu căng và khoác lác.
Lúc nào họ cũng nghĩ đến
chuyện làm quấy, không
vâng lời cha mẹ.
31 Họ ngu dại, không giữ
lời hứa, thiếu nhân từ và
khoan dung với người khác.
32 Họ biết luật Thượng
Đế dạy rằng những ai có
đời sống như vậy thật đáng
chết, nhưng không những
họ vẫn tiếp tục làm ác, mà
lại còn xúi giục kẻ khác làm
nữa.

2

Các bạn cũng phạm tội

1 Nếu bạn nghĩ rằng mình
có thể lên án người khác, thì
bạn lầm. Khi lên án người
khác là tự lên án mình, vì
chính mình cũng làm như
họ.
2 Thượng Đế lên án những
người làm như thế và chúng
ta biết phán quyết của Ngài
là công bằng.
3 Bạn lên án những người
phạm tội, mà chính mình
cũng phạm tội như họ. Bạn
tưởng sẽ thoát khỏi sự trừng
phạt của Thượng Đế sao?
4 Ngài rất nhân từ và
kiên nhẫn, chờ đợi bạn thay
đổi, nhưng bạn không đếm
xỉa gì đến lòng nhân từ
Ngài. Bạn không biết rằng
Thượng Đế nhân từ cốt để
cho bạn ăn năn.
5 Nhưng bạn ương ngạnh,
không chịu thay đổi, cho
nên bạn sẽ rước lấy sự trừng
phạt nặng nề hơn, trong
ngày Thượng Đế nổi giận.
Vào ngày ấy, mọi người sẽ
thấy sự xét xử công bình của
Ngài.
6 Thượng Đế sẽ thưởng
phạt mỗi người theo việc họ
đã làm.
7 Một số người luôn làm
lành, sống cho vinh hiển của
Thượng Đế, cho danh dự và
những gì bất diệt. Ngài sẽ
ban cho họ sự sống đời đời.
8 Còn những kẻ sống ích
kỷ, không vâng theo sự thật
mà đi theo điều ác, thì
Thượng Đế sẽ giáng trừng
phạt và cơn giận của Ngài.
9 Ngài sẽ mang khốn khổ
đến cho những kẻ làm ác—
trước là người Do-thái, sau
là cho những người không
phải Do-thái.
10 Nhưng Ngài sẽ ban vinh
dự và bình an cho những
người làm lành —trước là
người Do-thái sau là những
người không phải Do-thái.
11 Vì Thượng Đế đối xử
mọi người như nhau.
12 Ai không có luật pháp
mà phạm tội sẽ phải chết, dù

không có luật pháp. Cũng thế, những người có luật pháp mà phạm tội thì sẽ bị luật pháp xét xử.
13 Chỉ nghe luật pháp suông thôi, không thể nào giúp người ta hòa thuận lại với Thượng Đế đâu. Người nào vâng theo luật pháp mới hòa thuận lại với Ngài được.
14 Những người không phải Do-thái, dù không có luật pháp, nhưng nếu do bản chất tự nhiên làm theo những điều luật pháp qui định, thì những điều ấy là luật pháp của họ rồi.
15 Họ cho thấy rằng, tự lòng mình đã biết phân biệt phải quấy theo như luật pháp qui định. Họ chứng tỏ điều ấy qua lương tâm. Lương tâm có khi bảo rằng mình làm đúng, có khi bảo rằng mình làm sai.
16 Việc ấy sẽ xảy đến trong ngày mà Thượng Đế, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, sẽ xét xử những tâm tư thầm kín của con người. Đó là điều dạy dỗ của Tin Mừng mà tôi rao giảng.

Người Do-thái và luật pháp

17 Còn bạn thì sao? Bạn tự cho mình là người Do-thái. Bạn tin luật pháp Mô-se và khoe rằng mình sống gần Thượng Đế.
18 Bạn biết Ngài muốn bạn làm gì và điều gì là hệ trọng vì bạn học biết luật pháp.
19 Bạn tự cho mình là người dẫn đường kẻ mù, ánh sáng cho kẻ đi trong tối tăm.
20 Bạn tự cho mình có thể chỉ bảo điều phải cho kẻ ngu, và dạy những kẻ dốt nát. Vì bạn có luật pháp, nên bạn nghĩ mình biết mọi thứ và có sự thật theo mình.
21 Bạn dạy người khác mà không dạy bản thân mình sao? Bạn dạy kẻ khác đừng ăn cắp mà chính mình lại ăn cắp.
22 Bạn bảo kẻ khác không nên phạm tội ngoại tình mà chính mình lại phạm tội ấy. Bạn ghét thần tượng, mà lại đánh cắp hình tượng trong đền thờ.
23 Bạn khoe khoang là biết luật Thượng Đế, nhưng lại làm nhục danh Ngài bằng cách phạm luật ấy,
24 thật đúng như Thánh Kinh chép, "Vì ngươi mà dân ngoại xúc phạm đến danh CHÚA."*
25 Nếu bạn tuân giữ luật pháp, thì phép cắt dương bì có ý nghĩa. Còn nếu bạn phạm luật, thì cắt dương bì cũng như không.
26 Những người không phải Do-thái vốn không chịu phép cắt dương bì, nhưng nếu họ làm theo điều luật pháp dạy bảo, thì xem như họ đã chịu phép ấy rồi.
27 Còn bạn là người Do-thái có luật pháp viết thành chữ và có phép cắt dương

* **2:24:** ***Vì ngươi ... danh CHÚA*** Ê-sai 52:5. Xem thêm Ê-xê 36:20-23.

bì, nhưng bạn lại phạm luật. Cho nên những người không chịu phép cắt dương bì về phần thể xác, mà tuân theo luật pháp, sẽ kết án bạn.

28 Họ có thể làm như thế được là vì nếu một người chỉ có cái vỏ Do-thái về phần xác mà thôi thì không phải là người Do-thái thật; phép cắt dương bì† thật không phải chỉ có bề ngoài thân thể thôi đâu.

29 Người Do-thái thật là người Do-thái bên trong lòng; phép cắt dương bì thật là do Thánh Linh làm trong lòng, chứ không phải qua luật pháp viết thành chữ. Người như thế được Thượng Đế ca ngợi, chứ không phải con người.

3

1 Thế thì người Do-thái có gì hơn những dân tộc khác? Phép cắt dương bì có gì đặc biệt?

2 Dĩ nhiên là có, về nhiều mặt. Điểm quan trọng nhất là: Thượng Đế đã trao lời dạy dỗ của Ngài cho người Do-thái.

3 Nếu có một vài người Do-thái bất trung với Ngài, có phải vì vậy mà Ngài không thực hiện lời Ngài đã hứa sao?

4 Không phải! Thượng Đế vẫn chân thật dù cho mọi người giả dối. Như Thánh Kinh viết:

"Ngài được chứng tỏ là đúng
khi Ngài phán,
và lẽ phải sẽ về phần
Ngài." *Thi thiên 51:4*

5 Khi chúng ta phạm tội, điều đó chứng tỏ Thượng Đế đúng. Như thế có thể nào bảo rằng Thượng Đế trừng phạt chúng ta là sai chăng? (Tôi nói như một vài người thường nói)

6 Không! Nếu Thượng Đế không trừng phạt chúng ta thì làm thế nào Ngài xét xử thế gian?

7 Có người sẽ bảo, "Khi tôi nói dối tức là tôi làm vinh hiển Ngài, vì sự dối của tôi chứng tỏ Thượng Đế là thật. Thế thì tại sao tôi bị xét xử như người có tội?"

8 Nói như thế cũng chẳng khác nào lập luận, "Phải làm ác để mang cái thiện đến." Có người bịa đặt, cho rằng chúng tôi dạy như thế. Họ nói bậy và thật đáng phạt.

Mọi người đều phạm tội

9 Thế thì người Do-thái có gì khá hơn dân tộc khác không? Không! Chúng ta đã nói rằng người Do-thái và tất cả dân tộc khác đều phạm tội.

10 Như lời Thánh Kinh viết:

"Chẳng có ai làm điều phải,
kiếm một người cũng
không ra.

† **2:28:** ***cắt dương bì*** Xem Bảng Giải Thích Từ Ngữ. Ở đây Phao-lô dùng nghĩa bóng để chỉ những tín hữu cùng chia xẻ giao ước mới mà Thượng Đế ban cho dân Ngài qua Chúa Giê-xu.

11 Chẳng có ai hiểu biết.
Không một người nào
nhờ Thượng Đế cứu
giúp.
12 Mọi người đều quay lưng
đi.
Ai nấy đều trở thành vô
dụng.
Chẳng có một người làm
lành,
dù một người cũng
chẳng có." *Thi thiên
14:1–3*

13 "Miệng chúng mở toang
ra như huyệt mả;
dùng lưỡi mình để nói
dối." *Thi thiên 5:9*

"Lời nói chúng hiểm độc
như nọc rắn." *Thi
thiên 140:3*

14 "Môi miệng chúng đầy
nguyền rủa
và ganh ghét." *Thi
thiên 10:7*

15 "Lúc nào cũng sẵn sàng
để giết hại người
khác.
16 Nơi nào chúng đi đều gây
ra tai hại và đau khổ.
17 Chúng không biết sống
hòa bình là gì." *Ê-sai
59:7–8*

18 "Chúng chẳng biết sợ
Thượng Đế gì cả." *Thi
thiên 36:1*

19 Chúng ta biết rằng
những gì luật pháp dạy là
dành cho những người có
luật pháp. Vì thế không
ai có thể bào chữa được,
cho nên cả thế gian đều
nằm dưới sự trừng phạt của
Thượng Đế,
20 vì không ai nhờ tuân
theo luật pháp mà được hòa
thuận lại với Thượng Đế cả.
Luật pháp chỉ cho chúng ta
biết tội lỗi thôi.

*Thượng Đế khiến con
người trở nên công chính*

21 Nhưng Thượng Đế đã
cho chúng ta phương cách
hòa thuận lại với Ngài,
mà không qua luật pháp.
Phương cách ấy đã được
luật pháp và các nhà tiên tri
dạy chúng ta.
22 Ngài khiến con người
hòa thuận lại với Ngài qua
đức tin* vào Chúa Cứu Thế
Giê-xu. Hễ ai tin Chúa Cứu
Thế đều được hòa thuận với
Thượng Đế, vì mọi người
đều đồng một tình trạng:
23 Mọi người đều phạm
tội, không đáng hưởng vinh
hiển của Thượng Đế.
24 Mọi người phải hòa
thuận lại với Ngài qua ân
phúc của Ngài, đó là một
quà tặng từ Thượng Đế.
Qua Chúa Cứu Thế Giê-xu,
loài người được tha tội.
25 Thượng Đế đã hi sinh
mạng sống Chúa Giê-xu để
con người được xóa tội, nhờ
tin vào sự chết của Ngài.
Thượng Đế làm như thế để
tỏ ra sự công chính của Ngài,
như xưa kia Ngài bỏ qua tội
lỗi mà con người đã phạm.

* **3:22:** ***đức tin*** Hay "sự trung tín."

26 Ngày nay Thượng Đế đã
ban Chúa Giê-xu để chứng
tỏ điều Ngài làm là đúng.
Như vậy, Ngài có thể xét xử
công bình và hòa thuận lại
với người nào đặt niềm tin
mình nơi Chúa Giê-xu.

27 Thế thì chúng ta có lý
do gì để tự khoe hay không?
—Không! Tại sao? Vì con
đường đức tin khiến cho
chẳng còn ai có thể tự khoe
như khi họ nhờ con đường
vâng giữ luật pháp.

28 Con người được hòa
thuận lại với Thượng Đế nhờ
đức tin, chứ không phải nhờ
vâng giữ luật pháp.

29 Có phải Thượng Đế chỉ
là Thượng Đế của người Do-
thái mà thôi hay Ngài cũng
là Thượng Đế của những
người không phải Do-thái
nữa? Dĩ nhiên Ngài cũng là
Thượng Đế của người không
phải Do-thái nữa

30 vì chỉ có một Thượng Đế
duy nhất thôi. Nếu Ngài đã
làm cho người Do-thái† hòa
thuận lại với Ngài qua đức
tin của họ, thì Ngài cũng sẽ
khiến cho mọi người không
phải Do-thái‡ hòa thuận lại
với Ngài qua đức tin của họ.

31 Thế thì có phải chúng
ta đã phá bỏ luật pháp qua
con đường đức tin không?
Không phải! Trái lại, nhờ
đức tin chúng ta làm cho
luật pháp thêm vững chắc.

4

Dùng Áp-ra-ham làm dẫn chứng

1 Chúng ta có thể nói Áp-
ra-ham, tổ tiên của dân tộc
ta, đã học được gì về đức tin?

2 Nếu Áp-ra-ham được
hòa thuận với Thượng Đế
nhờ những điều ông làm
thì ông sẽ có lý do chính
đáng để khoe. Nhưng Áp-
ra-ham không thể tự khoe
trước Thượng Đế.

3 Vì Thánh Kinh viết, "Áp-
ra-ham đặt niềm tin nơi
Thượng Đế, Ngài chấp nhận
niềm tin của ông và niềm tin
ấy khiến ông hòa thuận lại
với Ngài."*

4 Ai làm việc thì lương
bổng không thể xem là quà
biếu mà là tiền công của
mình.

5 Nhưng con người không
thể làm cách nào để hòa
thuận lại với Thượng Đế
được. Nên con người phải
trông cậy vào Thượng Đế là
Đấng có thể khiến cho kẻ
ác hòa thuận lại với Ngài.
Thượng Đế sẽ chấp nhận
đức tin của họ, nhờ đó họ
được hòa thuận lại với Ngài.

6 Đa-vít cũng đã nói tương
tự như thế. Ông bảo rằng ai
được hòa thuận với Thượng
Đế, nghĩa là được Ngài tha
thứ những tội lỗi của mình,
thật có phúc.

† **3:30:** ***người Do-thái*** Nguyên văn, "người chịu cắt dương bì." ‡ **3:30:** ***người không phải Do-thái*** Nguyên văn, "người không chịu cắt dương bì."

* **4:3:** ***Áp-ra-ham … với Ngài*** Sáng 15:6.

7 “Phúc cho người nào được
xóa hết tội,
bao nhiêu việc phạm
pháp đều được tha
thứ.
8 Phúc cho kẻ mà Chúa
không kết tội.” *Thi
thiên 32:1–2*

9 Có phải phúc lành nầy chỉ dành cho người được cắt dương bì thôi hay là cũng dành cho người không được cắt dương bì nữa? Chúng ta đã nói rằng Thượng Đế chấp nhận niềm tin của Áp-ra-ham và chính niềm tin ấy khiến ông hòa thuận lại với Ngài.

10 Ông được hòa thuận ra sao? Thượng Đế chấp nhận Áp-ra-ham trước khi ông chịu phép cắt dương bì hay là sau?—Trước khi ông chịu phép cắt dương bì.

11 Áp-ra-ham chịu cắt dương bì để chứng tỏ ông đã hòa thuận lại với Thượng Đế vì ông tin Ngài trước khi chịu cắt dương bì. Cho nên Áp-ra-ham trở nên cha của những người tin nhưng không được cắt dương bì; ông là cha của mọi tín hữu đã hòa thuận lại với Thượng Đế.

12 Áp-ra-ham cũng đồng thời là cha của những người đã chịu cắt dương bì và sống theo niềm tin mà Áp-ra-ham, tổ tiên chúng ta đã có trước khi chịu cắt dương bì.

Thượng Đế giữ lời hứa của Ngài

13 Áp-ra-ham và dòng dõi ông đã nhận lời hứa rằng sản nghiệp của họ sẽ gồm toàn thế giới. Ông nhận lời hứa ấy không nhờ luật pháp mà nhờ giảng hòa lại với Thượng Đế qua đức tin.

14 Nếu chúng ta có thể nhận được lời hứa của Thượng Đế bằng cách tuân giữ luật pháp thì đức tin trở nên vô ích. Lời hứa của Thượng Đế cho Áp-ra-ham cũng vô ích,

15 Vì luật pháp chỉ đưa đến cơn thịnh nộ của Thượng đế mà thôi. Nhưng nơi nào không có luật pháp thì cũng không có việc phạm pháp.

16 Cho nên chúng ta nhận được lời hứa của Thượng Đế qua đức tin. Lời hứa ấy trở thành một quà tặng, mà tất cả con cháu Áp-ra-ham đều có thể nhận. Lời hứa ấy không phải dành cho những người sống dưới luật pháp Mô-se mà là cho những người sống trong đức tin như Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta.

17 Như Thánh Kinh viết, “Ta lập ngươi làm cha của nhiều dân tộc.”† Điều nầy được thực hiện trước mặt Thượng Đế vì Áp-ra-ham tin cậy Ngài là Đấng ban sự sống cho kẻ chết và đã sáng tạo mọi vật từ chỗ hư vô.

18 Áp-ra-ham không hi

† **4:17:** ***Ta lập … dân tộc*** Sáng 17:5.

vọng có con cái nối dòng, nhưng ông tin cậy Thượng đế và vẫn nuôi hi vọng, nên ông đã trở thành cha của nhiều dân tộc. Đúng như Thượng Đế đã bảo, "Dòng dõi ngươi sẽ đông không thể đếm được."‡

19 Lúc ấy Áp-ra-ham đã gần một trăm tuổi, quá tuổi bình thường để có con, còn Sa-ra thì không thể nào sinh con được. Áp-ra-ham lo âu về điều ấy nhưng niềm tin của ông nơi Thượng Đế vẫn không lay chuyển.

20 Ông không bao giờ hoài nghi rằng Thượng Đế sẽ không giữ lời hứa của Ngài, trái lại ông nắm chắc niềm tin. Ông vững tin hơn và ca ngợi Thượng Đế.

21 Áp-ra-ham tin chắc rằng những gì Ngài hứa thì Ngài cũng có quyền thực hiện được.

22 Cho nên "Thượng Đế chấp nhận đức tin của Áp-ra-ham, và đức tin ấy khiến ông hòa thuận lại với Ngài."§

23 Câu "Thượng Đế chấp nhận đức tin của Áp-ra-ham" không phải chỉ viết cho ông mà thôi

24 mà còn cho chúng ta nữa. Thượng Đế sẽ chấp nhận chúng ta vì chúng ta tin nơi Đấng đã khiến Giê-xu, Chúa chúng ta, sống lại từ kẻ chết.

25 Chúa Giê-xu đã chịu chết vì tội chúng ta, Ngài đã sống lại để chúng ta được hòa thuận lại với Thượng Đế.

5

Hòa thuận lại với Thượng Đế

1 Vì đã trở nên công chính trước Thượng Đế qua đức tin, nên chúng ta hòa thuận lại với Ngài. Đó là nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu,

2 Đấng đã đưa chúng ta vào ân phúc của Thượng Đế mà chúng ta hiện đang hưởng. Cho nên, chúng ta vui mừng vì hi vọng được dự phần trong vinh hiển của Thượng Đế.

3 Chúng ta cũng vui trong cảnh khổ, vì cảnh khổ dạy chúng ta nhẫn nhục.

4 Nhẫn nhục rèn luyện cá tính, cá tính đưa tới hi vọng.

5 Hi vọng ấy sẽ không làm chúng ta thất vọng vì Thượng Đế đã trút đầy tình yêu của Ngài vào lòng chúng ta qua Thánh Linh mà Ngài đã cho chúng ta.

6 Trong khi chúng ta không thể tự cứu mình được thì đúng lúc ấy, Chúa Cứu Thế đã chịu chết vì chúng ta, mặc dù chúng ta đang sống như thù nghịch với Ngài.

7 Dù là người tốt đi nữa, cũng ít ai chịu hi sinh tính mạng để cứu người khác.

‡ **4:18:** ***Dòng dõi … đếm được*** Sáng 15:5. § **4:22:** ***Thượng Đế … với Ngài*** Sáng 15:6.

8 Nhưng Thượng Đế đã tỏ
tình yêu lớn lao của Ngài
như sau: Trong khi chúng
ta đang là tội nhân thì Chúa
Cứu Thế chịu chết vì chúng
ta.
9 Cho nên nhờ Chúa Cứu
Thế, chúng ta chắc chắn
được cứu khỏi cơn giận của
Thượng Đế vì chúng ta đã
được hòa thuận lại với Ngài,
qua huyết hi sinh của Chúa
Cứu Thế.
10 Trong khi chúng ta còn
là thù nghịch với Thượng
Đế, thì chúng ta được hòa
thuận lại với Ngài qua sự
chết của Con Ngài. Vì đã
được hòa thuận lại với Ngài,
nên chắc chắn Ngài sẽ cứu
chúng ta, qua chính mạng
sống của Con Ngài.
11 Không những thế, ngày
nay chúng ta vui mừng
trong Thượng Đế qua Chúa
Cứu Thế Giê-xu. Nhờ Ngài
mà bây giờ chúng ta đã hòa
thuận lại với Thượng Đế.

So sánh A-đam với Chúa Cứu Thế

12 Do hành động của một
người mà tội lỗi nhập vào
thế gian, rồi tội lỗi dẫn đến
sự chết. Vì thế mọi người
phải chết—vì mọi người đều
phạm tội.
13 Tội lỗi đã thống trị
trên thế gian trước khi có
luật pháp Mô-se, nhưng khi
chưa có luật thì việc phạm
luật không bị xem là tội.
14 Từ đời A-đam cho đến
đời Mô-se, mọi người đều
phải chết, dù cho người ấy
chưa hề phạm tội do việc
phạm điều ngăn cấm, như A-
đam đã phạm chẳng hạn.
A-đam là hình ảnh của
Đấng sẽ đến trong tương lai.
15 Quà tặng của Thượng
Đế không giống như tội lỗi
của A-đam. Do tội lỗi của
một người mà nhiều người
phải chết, nhưng ân phúc
của Thượng Đế lớn hơn thế;
nhiều người nhận được quà
tặng từ Thượng Đế nhờ ân
phúc của một người, đó là
Chúa Cứu Thế Giê-xu.
16 Sau khi A-đam phạm tội
một lần, ông liền bị kết tội.
Nhưng ân phúc của Thượng
Đế thì khác. Ân phúc của
Thượng Đế được ban cho
sau khi xảy ra nhiều tội để
chúng ta được hòa thuận lại
với Ngài.
17 Một người phạm tội,
khiến tất cả mọi người phải
chết do tội của người ấy,
nhưng bây giờ thì hễ ai nhận
ân phúc của Thượng Đế và
được hòa thuận với Ngài,
sẽ nhận được sự sống thật
và được quyền quản trị nhờ
vào một người thôi, đó là
Chúa Cứu Thế Giê-xu.
18 Cho nên, nếu một tội mà
A-đam phạm đã mang đến
cái chết cho mọi người, thì
cũng qua một hành vi nhân
đức của Chúa Cứu Thế mà
mọi người được hòa thuận
lại với Thượng Đế, để họ
nhận được sự sống thật.
19 Vì sự bất vâng phục
Thượng Đế của một người
khiến mọi người mắc tội.
Cũng thế, nhờ sự vâng phục

Thượng Đế của một người
mà mọi người được hòa
thuận lại với Ngài.
20 Luật pháp khiến tội lỗi
gia tăng. Nhưng khi tội lỗi
gia tăng, ân phúc Thượng
Đế lại nhiều hơn nữa.
21 Trước kia tội lỗi dùng
sự chết thống trị trên chúng
ta, nhưng Thượng Đế đã ban
ân phúc dồi dào để chúng ta
được hòa thuận lại với Ngài.
Do đó chúng ta được sống
đời đời qua Chúa Cứu Thế
Giê-xu.

6

Chết trong tội lỗi mà sống cho Chúa Cứu Thế

1 Anh chị em có nghĩ
rằng chúng ta nên tiếp
tục sống trong tội lỗi để
ân phúc Thượng Đế thêm
nhiều không?
2 Không được! Chúng ta
đã chết vì nếp sống cũ của
bản tính tội lỗi, thì chẳng lẽ
lại cứ mãi sống trong tội lỗi
sao?
3 Anh chị em quên rằng
khi chúng ta chịu lễ báp-têm
là đã trở thành một phần
của thân thể Đấng Cứu Thế
Giê-xu rồi sao? Chúng ta dự
phần trong cái chết Ngài qua
lễ báp-têm.
4 Khi chúng ta chịu báp-
têm, chúng ta được chôn với
Chúa Cứu Thế và dự phần
trong cái chết của Ngài. Cho
nên như Chúa Cứu Thế đã
sống lại từ kẻ chết qua
quyền năng kỳ diệu của Cha
thế nào, chúng ta cũng sẽ
sống một đời mới như thế.
5 Vì Chúa Cứu Thế chịu
chết, chúng ta đồng chết với
Ngài, nên chúng ta cũng sẽ
đồng sống lại với Ngài từ kẻ
chết giống như Ngài.
6 Chúng ta biết rằng đời
cũ của chúng ta đã chết với
Chúa Cứu Thế trên thập tự
giá, để bản tính tội lỗi không
còn cầm quyền và chúng ta
không còn làm nô lệ cho tội
lỗi nữa.
7 Vì ai đã chết là thoát khỏi
gông cùm tội lỗi.
8 Nếu chúng ta chết với
Chúa Cứu Thế, thì chúng ta
biết mình cũng sẽ sống lại
với Ngài.
9 Chúa Cứu Thế đã sống
lại từ kẻ chết, chúng ta biết
rằng Ngài không thể chết
nữa. Sự chết hiện nay chẳng
còn quyền gì trên Ngài.
10 Thật vậy, khi Chúa Cứu
Thế chịu chết thì Ngài đánh
bại quyền lực của tội lỗi một
lần đủ cả. Bây giờ Ngài đã
nhận sự sống mới nên Ngài
sống cho Thượng Đế.
11 Cũng thế, anh chị em
hãy xem mình như chết về
quyền lực của tội lỗi nhưng
sống với Thượng Đế qua
Chúa Cứu Thế Giê-xu.
12 Cho nên đừng để tội lỗi
thống trị đời sống anh chị
em trên đất đặng làm theo ý
muốn con người xác thịt của
mình.
13 Đừng hiến dâng chi thể
mình mà phục vụ tội lỗi, làm
công cụ cho điều ác. Trái lại

hãy hiến dâng chính mình cho Thượng Đế như là người đã chết mà nay được sống lại. Hãy hiến thân thể mình cho Thượng Đế, để phục vụ điều lành.

14 Tội lỗi không còn thống trị anh chị em nữa, vì anh chị em không còn ở dưới luật pháp nhưng ở dưới ân phúc của Thượng Đế.

Hãy làm tôi mọi cho sự công chính

15 Thế thì chúng ta phải làm sao? Chẳng lẽ vì bây giờ chúng ta không còn ở dưới luật pháp mà ở dưới ân phúc thì chúng ta cứ phạm tội sao? Không được!

16 Chắc hẳn anh chị em biết rằng khi mình chịu làm tôi mọi cho người nào thì phải vâng phục người ấy. Người mà mình vâng phục là chủ mình. Anh chị em có thể đi theo tội lỗi để dẫn đến cái chết về mặt thiêng liêng hoặc vâng theo Thượng Đế là Đấng có thể khiến anh chị em hòa thuận với Ngài.

17 Trước kia anh chị em làm nô lệ cho tội lỗi—tội lỗi thống trị anh chị em. Nhưng tạ ơn Thượng Đế, anh chị em đã hoàn toàn vâng theo những điều được dạy bảo.

18 Đã được giải thoát khỏi tội lỗi, bây giờ anh chị em làm nô lệ cho điều thiện.

19 Tôi phải dùng ví dụ nầy vì hơi khó cho anh chị em hiểu. Nếu trước kia anh chị em hiến dâng thân thể mình làm nô lệ cho tội lỗi và điều ác; chỉ sống cho điều ác thôi. Cũng thế, nay anh chị em hãy hiến thân thể mình để làm tôi cho điều thiện. Nghĩa là anh chị em chỉ sẽ sống cho Thượng Đế mà thôi.

20 Trước kia anh chị em làm nô lệ cho tội lỗi nên điều thiện không quản trị anh chị em.

21 Trước kia anh chị em làm điều ác, đến nỗi ngày nay anh chị em vẫn còn xấu hổ về việc ấy. Những điều ác đó chỉ dẫn đến sự chết.

22 Nhưng nay anh chị em đã thoát khỏi tội lỗi, và trở thành nô lệ cho Thượng Đế để sống cho Ngài và nhận sự sống đời đời.

23 Ai phạm tội thì phải lãnh tiền công của tội lỗi—đó là sự chết. Nhưng quà tặng của Thượng Đế là sự sống đời đời trong Đấng Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

7

Dẫn chứng về hôn nhân

1 Thưa anh chị em, anh chị em đều hiểu luật Mô-se và biết rằng luật pháp áp dụng cho người nào là chỉ khi người ấy còn sống mà thôi.

2 Chẳng hạn, chồng còn sống bao lâu thì luật buộc người đàn bà phải gắn bó với chồng bấy lâu. Nếu chồng chết thì người vợ được giải thoát khỏi luật hôn nhân.

3 Trong khi chồng còn sống mà vợ đi lấy người

khác thì bị luật pháp kết tội ngoại tình. Nhưng khi chồng chết rồi, thì dù cho lấy người khác cũng không bị kết tội ngoại tình.

4 Cũng thế, thưa anh chị em, khi con người cũ của mình chết rồi, thì anh chị em được giải thoát khỏi luật pháp, nhờ sự chết của Chúa Cứu Thế. Nghĩa là, ngày nay các anh chị em thuộc về một Đấng khác—Đấng đã sống lại từ kẻ chết—để anh chị em sống ích lợi cho Thượng Đế.

5 Trước kia anh chị em bị con người tội lỗi của mình thống trị. Luật pháp khiến chúng ta hành động theo tội lỗi thống trị bên trong chúng ta, cho nên mọi hành động chúng ta chỉ dẫn đến sự chết.

6 Trước kia, luật pháp kềm giữ chúng ta như tù nhân, nhưng nay con người cũ đã chết, nghĩa là chúng ta được giải thoát khỏi luật pháp. Cho nên chúng ta phục vụ Thượng Đế theo cách mới trong Thánh Linh, chứ không theo cách cũ qua những luật viết thành chữ nữa.

Cuộc tranh chiến với tội lỗi

7 Có lẽ anh chị em nghĩ rằng tôi cho luật pháp là tội lỗi. Không phải! Nhưng luật pháp cho tôi biết thế nào là tội lỗi. Nếu luật pháp không nói, "Ngươi không được thèm muốn đồ vật của kẻ khác"* thì tôi sẽ không biết tội trộm cắp là gì.

8 Tội lỗi đã tìm cách dùng điều răn ấy khiến tôi tham muốn đủ thứ điều trái phép. Nhưng khi không có luật pháp, tội lỗi không có quyền gì.

9 Trước khi tôi biết luật pháp thì tôi vẫn sống, nhưng khi luật pháp đến thì tội lỗi sống trong tôi,

10 còn tôi thì chết. Điều răn đáng lẽ giúp tôi sống, hóa ra làm cho tôi chết.

11 Tội lỗi đã tìm cách phỉnh gạt tôi bằng cách dùng luật pháp làm cho tôi chết.

12 Cho nên luật pháp là thánh thiện, điều răn cũng thánh thiện, tốt và công chính.

13 Như thế nghĩa là điều tốt lại mang cái chết đến cho tôi sao? Không phải! Tội lỗi dùng cái tốt để mang cái chết đến cho tôi. Như thế để tôi biết tội lỗi là gì, và điều răn cho thấy tội lỗi quả thật là xấu.

Cuộc chiến nội tâm

14 Chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng, nhưng tôi không thiêng liêng vì tôi làm nô lệ cho tội lỗi.

15 Tôi không hiểu điều mình làm. Tôi không làm điều mình thích mà lại làm điều mình ghét.

16 Nếu tôi làm điều tôi ghét, thì tôi nhìn nhận luật pháp là đúng.

* **7:7:** ***Ngươi không … kẻ khác*** Xuất 20:17; Phục 5:21.

17 Nhưng thực ra không
phải tôi làm những điều tôi
ghét mà là do tội lỗi bên
trong xui khiến tôi.
18 Thật thế, tôi biết trong
con người tôi chẳng có tính
thiện nào —nghĩa là trong
xác thể trần tục và tội lỗi
của tôi không có cái gì gọi là
thiện cả. Tôi muốn làm điều
phải mà tôi lại không làm.
19 Điều thiện mình muốn
làm, thì không làm, nhưng
lại làm điều ác mà mình
không muốn.
20 Cho nên khi tôi làm điều
mình ghét, thì chẳng phải
tôi làm nữa mà là tội lỗi bên
trong xui khiến tôi.
21 Nên tôi đã học được luật
nầy: Khi muốn làm điều
thiện, thì điều ác đeo đuổi
tôi.
22 Lòng tôi rất ưa thích
luật pháp Thượng Đế,
23 nhưng tôi lại thấy một
luật khác tác động bên trong
con người tôi, chiến đấu với
luật mà lòng tôi đã chấp
nhận. Đó là luật tội lỗi sống
trong tôi, cố bắt tôi làm tôi
mọi cho nó.
24 Thật khốn cho tôi! Ai sẽ
giải thoát tôi khỏi thân thể
chết nầy?
25 Cảm tạ Thượng Đế đã
cứu tôi qua Giê-xu, Đấng
Cứu Thế, Chúa chúng ta!

Vì vậy, lòng tôi thì làm nô
lệ cho luật pháp của Thượng
Đế, còn xác thể tôi thì làm
nô lệ cho luật pháp của tội
lỗi.

8

Hãy để Thánh Linh ngự trị

1 Hiện nay những ai ở
trong Đấng Cứu Thế Giê-xu
không còn bị kết tội nữa.
2 Qua Chúa Cứu Thế Giê-
xu, luật pháp của Thánh
Linh ban cho tôi* sự sống
mới và giải thoát tôi khỏi
luật pháp là điều vốn đưa
đến tội lỗi và sự chết.
3 Thực ra luật pháp không
có quyền gì, vì đã trở thành
yếu đuối qua con người tội
lỗi của chúng ta. Nhưng
Thượng Đế đã làm điều mà
luật pháp không làm được.
Ngài sai Con Ngài đến thế
gian, mang thân thể mà con
người dùng để phục vụ tội
lỗi. Khi Con Ngài chết để
chuộc tội chúng ta, Thượng
Đế dùng một sinh mạng để
tiêu diệt tội lỗi.
4 Thượng Đế làm như thế
để hoàn thành điều mà luật
pháp đòi hỏi. Cho nên hiện
nay chúng ta không còn
sống theo con người tội lỗi
của mình nữa, mà sống theo
Thánh Linh.
5 Ai sống theo bản tính
tội lỗi thì lúc nào cũng nghĩ
theo ý muốn của tội lỗi.
Nhưng ai sống theo Thánh
Linh, thì nghĩ đến những
điều Thánh Linh ưa thích.
6 Nếu con người tội lỗi
quản trị trong tâm tư sẽ dẫn
đến sự chết. Nhưng nếu
Thánh Linh ngự trị tâm tư

* **8:2:** ***cho tôi*** Một vài bản Hi-lạp ghi “cho anh chị em.”

sẽ đưa đến sự sống và hòa bình.
7 Khi tâm tư ai bị con người tội lỗi quản trị thì người ấy nghịch lại Thượng Đế vì không tuân giữ luật pháp của Ngài, mà thực ra họ cũng chẳng có khả năng tuân giữ.
8 Những ai bị con người tội lỗi thống trị không thể nào làm vừa lòng Thượng Đế.

9 Nhưng anh chị em không còn bị con người tội lỗi thống trị nữa. Anh chị em được Thánh Linh ngự trị, nếu Thánh Linh của Thượng Đế thật sự sống trong anh chị em. Ai không có Thánh linh của Chúa Cứu Thế, thì không thuộc về Chúa Cứu Thế.
10 Thân thể của anh chị em lúc nào cũng xem như chết vì tội lỗi. Nhưng nếu Chúa Cứu Thế sống trong anh chị em, thì Thánh Linh sẽ cho anh chị em sự sống, vì Chúa Cứu Thế đã giúp anh chị em hoà thuận lại với Thượng Đế.
11 Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết và nếu Thánh Linh của Thượng Đế sống trong anh chị em, thì Ngài cũng ban sự sống cho thân thể vốn chết của anh chị em. Thượng Đế là Đấng khiến Chúa Cứu Thế sống lại từ kẻ chết, cũng sẽ ban sự sống qua Thánh Linh là Đấng sống trong anh chị em.

12 Cho nên, anh chị em ơi, đừng để con người tội lỗi thống trị mình để sống theo ý muốn con người cũ của mình nữa.
13 Nếu anh chị em sống theo ý muốn xấu xa của con người tội lỗi, tâm linh anh chị em sẽ chết. Nhưng nếu anh chị em nhờ Thánh Linh để không còn làm quấy qua xác thịt mình, thì anh chị em sẽ sống thật.
14 Con cái thật của Thượng Đế là những người sống dưới sự hướng dẫn của Thánh Linh Ngài.
15 Thánh Linh mà anh chị em nhận lãnh không để chúng ta làm nô lệ cho sự sợ hãi nữa; Ngài biến chúng ta trở nên con cái Thượng Đế. Nhờ Thánh Linh đó mà chúng ta có thể gọi, "Thưa Cha!"†
16 Chính Thánh Linh cùng với tâm linh của chúng ta chứng nhận rằng chúng ta là con cái Thượng Đế.
17 Nếu chúng ta là con cái Thượng Đế thì chúng ta sẽ nhận lãnh phúc lành từ Thượng Đế cùng với Chúa Cứu Thế miễn là chúng ta đồng chịu khổ với Ngài để chúng ta cùng nhận vinh hiển với Ngài.

Vinh hiển tương lai của chúng ta

18 Những sự đau khổ mà chúng ta hiện đang nếm trải không đáng gì so với vinh

† **8:15:** ***Thưa Cha*** Nguyên văn, "*A-ba.*" Tiếng trẻ con Do-thái gọi cha trong ngôn ngữ A-ram.

hiển sẽ được phô bày ra cho chúng ta.

19 Mọi vật Thượng Đế mà tạo dựng rất nóng lòng trông mong lúc mà Thượng Đế bày tỏ con cái Ngài cho thế gian.

20 Mọi vật Thượng Đế tạo dựng đã thay đổi và trở thành vô dụng, không phải do ý muốn của những vật ấy, mà là do ý muốn Thượng Đế, vì luôn luôn có hi vọng nầy:

21 Những vật Thượng Đế tạo dựng sẽ không còn bị tổn hại nữa mà nhận được sự tự do và vinh hiển dành cho con cái Thượng Đế.

22 Cho đến bây giờ chúng ta biết mọi vật Thượng Đế tạo dựng đang mong đợi trong quặn thắt như người đàn bà sắp sinh nở.

23 Không phải chỉ thế giới hữu hình thôi đâu, mà bên trong chúng ta cũng chờ đợi trong quặn thắt. Chúng ta nhận được Thánh Linh là phần đặt cọc của lời hứa từ Thượng Đế. Cho nên chúng ta chờ đợi Thượng Đế làm xong việc biến hóa chúng ta thành con cái Ngài, nghĩa là sẽ giải thoát con người chúng ta.

24 Vì đã được cứu rồi, nên chúng ta nuôi hi vọng ấy. Nếu chúng ta đã thấy điều mình đang trông mong thì không thể gọi là hi vọng nữa. Thấy rồi thì đâu còn gì để mà trông mong?

25 Nhưng nếu chúng ta trông mong điều mình chưa nhận được thì chúng ta kiên nhẫn chờ đợi điều ấy.

26 Ngoài ra, Thánh Linh cũng giúp cho bản chất yếu đuối của chúng ta. Vì chúng ta không biết nên cầu xin như thế nào. Nhưng chính Thánh Linh cầu xin Thượng Đế giùm cho chúng ta, đến nỗi van xin Ngài bằng những tâm tư sâu kín mà ngôn ngữ không diễn tả được.

27 Thượng Đế nhìn thấy lòng dạ mỗi người. Ngài cũng biết ý nghĩ của Thánh Linh vì Thánh Linh cầu thay cho con dân Thượng Đế theo ý muốn Ngài.

28 Chúng ta biết mọi việc hợp lại đều mang lợi ích đến cho những ai yêu mến Thượng Đế, là những người Ngài đã gọi, theo mục đích của Ngài.

29 Thượng Đế biết họ trước khi tạo dựng vũ trụ và Ngài đã dự định rằng họ sẽ giống như Con Ngài để Chúa Giê-xu trở thành con đầu lòng của tất cả các anh chị em.

30 Ngài muốn họ trở nên giống như Con Ngài. Những người Ngài muốn trở nên giống như Con Ngài thì Ngài đã gọi. Những người Ngài đã gọi, Ngài cũng đã làm cho hòa thuận lại với mình; và những người Ngài đã làm cho hòa thuận thì được Ngài tôn vinh.

Tình yêu Thượng Đế qua Chúa Giê-xu

31 Cho nên chúng ta sẽ
nói sao về điều nầy? Nếu
Thượng Đế ở cùng chúng ta
thì không ai có thể thắng
chúng ta được.
32 Ngài đã không tiếc Con
Ngài nhưng đã hi sinh Con
ấy vì chúng ta. Cho nên Ngài
cũng sẽ cho chúng ta mọi
điều cùng với Con Ngài.
33 Ai có thể kiện cáo người
mà Thượng Đế đã chọn?
Không một ai, vì Thượng Đế
là Đấng khiến họ trở nên
công chính.
34 Ai có thể kết tội con
dân của Thượng Đế? Không
một ai, vì Chúa Cứu Thế
Giê-xu đã chết, nhưng cũng
đã sống lại từ kẻ chết và
hiện nay đang ngồi bên phải
Thượng Đế để cầu thay cho
chúng ta.
35 Có gì phân cách tình yêu
của Chúa Cứu Thế dành cho
chúng ta không? Có phải
khốn khó, hoạn nạn, đau
khổ, đói khát, trần truồng,
nguy hiểm hay chết chóc
không?
36 Như Thánh Kinh viết:

"Vì Ngài mà chúng tôi
lúc nào cũng kề cái chết.
Người ta xem chúng tôi
không khác gì
mấy con chiên sẵn sàng
bị làm thịt." *Thi thiên 44:22*

37 Nhưng trong mọi hoàn
cảnh ấy chúng ta toàn thắng
nhờ Thượng Đế là Đấng đã
bày tỏ tình yêu của Ngài cho
chúng ta.
38 Tôi tin chắc rằng dù
sự chết, sự sống, thiên sứ,
thần linh, việc hiện tại, việc
tương lai, quyền lực,
39 những gì bên trên
chúng ta, bên dưới chúng ta,
hoặc bất cứ biến cố nào trên
thế giới, không điều gì có
thể phân cách chúng ta khỏi
tình yêu mà Thượng Đế đã
bày tỏ ra trong Giê-xu, Đấng
Cứu Thế, Chúa chúng ta.

9

Thượng Đế và người Do-thái

1 Tôi ở trong Chúa Cứu Thế
cho nên tôi nói thật, không
nói dối với anh chị em điều
nầy. Lương tâm tôi được
Thánh Linh ngự trị và xác
nhận rằng tôi không nói dối.
2 Tôi hết sức đau khổ và
luôn luôn buồn rầu.
3 Tôi rất muốn giúp đỡ anh
chị em tôi là người Do-thái,
dân tộc tôi. Đến nỗi tôi ước
ao rằng nếu vì họ mà chính
mình tôi bị nguyền rủa và
bị phân cách khỏi Chúa Cứu
Thế, tôi cũng sẵn lòng.
4 Họ là dân Ít-ra-en, con
cái được Thượng Đế tuyển
chọn. Họ đã thấy vinh
hiển Ngài và cũng đã nhận
giao ước mà Thượng Đế đã
lập với dân Ngài. Thượng
Đế cho họ luật pháp Mô-se
đồng thời chỉ bảo họ cách
thờ phụng Ngài và cho họ lời
hứa của Ngài.

5 Họ là con cháu của
những ông tổ nổi danh của
chúng ta, và thuộc về quốc
gia mà Đấng Cứu Thế xuất
thân, Ngài là Thượng Đế cao
cả, đáng chúc tụng đời đời.*
A-men.
6 Không phải Thượng Đế
chẳng giữ lời hứa đối với họ.
Nhưng chỉ có một số người
Ít-ra-en là con dân thật của
Thượng Đế,†
7 và cũng chỉ có một số
ít con cháu Áp-ra-ham là
con cháu thật của Áp-ra-
ham thôi. Thượng Đế bảo
Áp-ra-ham rằng, "Dòng dõi
của ngươi mà ta hứa sẽ ra từ
Y-sác."‡
8 Như thế nghĩa là không
phải tất cả con cháu của Áp-
ra-ham đều là con cái thật
của Thượng Đế đâu. Con
cháu thật của Áp-ra-ham là
những người trở thành con
cái Thượng Đế qua lời hứa
của Ngài cho Áp-ra-ham.
9 Lời hứa của Thượng
Đế cho Áp-ra-ham như sau,
"Vào lúc nầy khi ta trở lại,
Sa-ra sẽ sinh một con trai."§
10 Không những thế, hai
con trai của Rê-be-ca cùng
có chung một cha là Y-sác,
tổ tiên chúng ta.
11-12 Trước khi hai đứa trẻ
ra đời, Thượng Đế nói với
Rê-be-ca rằng, "Đứa anh sẽ
làm tôi cho đứa em."* Lời
ấy được thông báo trước khi
hai đứa trẻ biết làm điều
phải hay quấy. Thượng Đế
nói như thế để cho thấy rằng
người được chọn là do dự
định riêng của Ngài. Đứa trẻ
được chọn là vì Thượng Đế
tự ý chọn, chứ không phải vì
điều gì nó làm.
13 Như Thánh Kinh viết,
"Ta yêu Gia-cốp mà ghét Ê-
sau."†
14 Thế thì chúng ta nghĩ
sao? Có phải Thượng Đế bất
công không? Không phải.
15 Thượng Đế bảo Mô-se,
"Ta muốn làm ơn cho ai thì
làm, ta muốn thương ai thì
thương."
16 Như thế, sự lựa chọn
của Ngài không tùy thuộc
vào ý muốn người nào hay
do cố gắng mà được.
17 Trong Thánh Kinh,
Thượng Đế bảo vua Ai-cập
như sau, "Ta lập ngươi làm
vua vì lý do nầy: Để chứng
tỏ quyền năng của ta qua
ngươi và để cho danh ta
được phổ biến khắp đất."‡
18 Như thế, Thượng Đế
muốn thương xót ai thì
thương xót, làm ai cứng
lòng thì làm.
19 Có lẽ anh chị em sẽ hỏi
tôi, "Vậy tại sao Thượng Đế

* **9:5:** ***xuất thân, … đời đời*** Đây cũng có thể có nghĩa "sinh ra. Nguyện Thượng Đế là Đấng quản trị mọi loài, được tán dương đời đời!" † **9:6:** ***con dân thật của Thượng Đế*** Nguyên văn, "Ít-ra-en," là dân được Thượng Đế lựa chọn để mang phúc lành của Ngài đến cho thế gian. ‡ **9:7:** ***Dòng dõi … Y-sác*** Sáng 21:12. § **9:9:** ***Vào lúc … con trai*** Sáng 18:10, 14. * **9:11-12:** ***Đứa anh … đứa em*** Sáng 25:23. † **9:13:** ***Ta yêu … Ê-sau*** Mal 1:2–3. ‡ **9:17:** ***Ta lập … khắp đất*** Xuất 9:16.

còn khiển trách chúng ta về
tội lỗi chúng ta?” Có ai
chống lại ý muốn Ngài được
đâu?
20 Các anh chị em chỉ là
người, mà hễ là người thì
không có quyền hạch hỏi
Thượng Đế. Đồ vật có quyền
gì để hỏi người làm ra mình
rằng, “Tại sao anh làm tôi
như thế nầy?”
21 Thợ gốm muốn nắn hình
gì thì nắn. Cùng một tảng
đất sét mà người thợ có thể
vừa làm ra một món đồ
dùng đặc biệt và một món
đồ dùng tầm thường.

22 Thượng Đế cũng thế.
Ngài muốn tỏ cơn giận của
Ngài để con người thấy uy
quyền của Ngài. Nhưng
Ngài cũng nhẫn nhục chịu
đựng những người mà Ngài
nổi giận—là những người
đáng bị diệt.
23 Ngài kiên nhẫn chờ đợi
để tỏ ra vinh hiển vô hạn
của Ngài cho những người
mà Ngài thương xót. Ngài
đã chuẩn bị họ trước để
nhận vinh hiển của Ngài,
24 và chúng ta chính là
những người được chọn ấy.
Ngài kêu gọi chúng ta không
những từ giữa vòng người
Do-thái mà còn từ những
người không phải Do-thái
nữa.
25 Như lời Thánh Kinh viết
trong Ô-sê,

“Ta gọi những người không
phải dân ta—là dân ta.
Và ta sẽ tỏ tình yêu của
ta
cho những người trước
kia ta không yêu.” *Ô-
sê 2:1, 23*

26 “Trước kia Thượng Đế
bảo:
‘Các ngươi không phải dân
ta,’
nhưng sau nầy họ được
gọi là
con cái của Thượng Đế
hằng sống.” *Ô-sê 1:10*

27 Ê-sai cũng đã lên tiếng về
dân Ít-ra-en rằng:

“Dù dân Ít-ra-en nhiều như
cát bãi biển,
nhưng chỉ có một số rất
nhỏ được cứu thôi,
28 vì Chúa sẽ nhanh chóng
trừng phạt toàn thể
dân cư trên đất.” *Ê-
sai 10:22-23*

29 Và như tiên tri Ê-sai đã
nói,

“Nhờ Chúa Toàn Năng để
lại một ít con dân của
chúng ta sống,
nếu không thì chúng ta
chắc chắn đã bị tiêu
diệt hoàn toàn như
hai thành Xô-đôm và
Gô-mô-rơ rồi.” *Ê-sai
1:9*

30 Điều ấy có nghĩa gì?
Những người chẳng phải
Do-thái không thể tìm cách
hòa thuận với Thượng Đế
nhưng họ được hòa thuận
lại với Ngài qua đức tin.

31 Còn dân Ít-ra-en tìm
cách tuân theo luật pháp để
hòa thuận lại với Thượng Đế
thì không kết quả.
32 Tại sao? Vì họ ỷ lại
vào việc làm của mình chớ
không nhờ vào Thượng Đế
để hòa thuận lại với Ngài.
Họ vấp nhằm tảng đá vốn
làm cho nhiều người vấp.
33 Như Thánh Kinh viết,

"Nầy, Ta đặt tại Giê-ru-sa-
lem một tảng đá làm
cho nhiều người vấp,
tảng đá làm cho họ ngã.
Nhưng ai tin cậy Ngài
sẽ không thất vọng." *Ê-sai 8:14; 28:16*

10

1 Thưa anh chị em, điều
tôi mong mỏi hơn hết và
lời khẩn nguyện của tôi với
Thượng Đế là làm sao cho
người Do-thái được cứu.
2 Tôi có thể nói thế nầy
về họ: Họ cố gắng đi theo
Thượng Đế nhưng không
biết cách.
3 Vì họ không hiểu phương
cách mà Thượng Đế dùng
để làm cho con người hòa
thuận lại với Ngài. Họ muốn
hòa thuận theo cách của
họ, nên họ không chịu chấp
nhận đường lối giảng hòa
của Thượng Đế.
4 Đấng Cứu Thế đã chấm
dứt* luật pháp, để hễ ai tin
Ngài đều được hòa thuận lại
với Thượng Đế.
5 Mô-se cũng viết về
đường lối hòa thuận với
Thượng Đế bằng cách
tuân giữ luật pháp như
sau, "Người nào vâng theo
những điều nầy thì sẽ nhờ
đó mà sống."†
6 Nhưng đây là điều Thánh
Kinh dạy về việc hòa thuận
với Thượng Đế qua đức tin,
"Đừng tự nhủ, 'Ai sẽ lên
thiên đàng?' " Nói thế có
nghĩa là, "Ai sẽ lên thiên
đàng để mang Đấng Cứu
Thế xuống?"
7 "Cũng đừng nói, 'Ai
xuống chốn thẳm sâu dưới
đất?' " Nói thế có nghĩa là,
"Ai sẽ xuống đó để đem
Đấng Cứu Thế sống lại từ kẻ
chết?"
8 Nhưng đây là lời Thánh
Kinh nói, "Lời rất gần ngươi,
ở trong miệng và trong lòng
ngươi."‡ Đó là lời dạy dỗ
về đức tin mà chúng tôi rao
giảng.
9 Nếu miệng bạn xưng
rằng "Đức Giê-xu là Chúa,"
và nếu lòng bạn tin rằng
Thượng Đế đã khiến Chúa
Giê-xu sống lại từ kẻ chết thì
bạn sẽ được cứu.
10 Nhờ lòng tin mà được
hòa thuận lại với Thượng
Đế, còn nhờ môi miệng xác
nhận mà được cứu.
11 Như Thánh Kinh nói,
"Hễ ai tin Ngài thì chẳng bao

* **10:4:** ***chấm dứt*** Hay "hoàn tất." † **10:5:** ***Người nào … mà sống*** Lê-vi 18:5. ‡ **10:8:** ***Ai xuống … lòng ngươi*** Phục 30:12–14. § **10:11:** ***Hễ ai … thất vọng*** Ê-sai 28:16.

giờ thất vọng."§

12 Thánh Kinh nói, "hễ ai"
có nghĩa là tất cả mọi người,
bất luận Do-thái hay không
Do-thái. Chúa là Chúa của
mọi người. Ngài ban phúc
lành cho bất cứ ai tin nơi
Ngài,
13 như Thánh Kinh nói, "Ai
kêu xin Chúa giúp sẽ được
cứu."*

14 Nhưng trước khi kêu
xin Chúa cứu giúp, thì họ
phải tin Ngài đã; mà trước
khi tin thì phải được nghe
về Ngài. Muốn cho người
ta nghe đến Ngài thì phải có
người rao giảng,
15 và trước khi có người
rao giảng thì phải có người
được sai đi. Như có viết,
"Hình ảnh của người rao Tin
Mừng thật là tuyệt diệu."†

16 Không phải người Do-
thái nào cũng đều chấp
nhận tin mừng đâu. Nhà
tiên tri Ê-sai đã nói, "Lạy
Chúa, ai tin điều chúng tôi
rao giảng?"‡

17 Cho nên niềm tin có
được là do người ta nghe
Tin Mừng, và người ta được
nghe Tin Mừng là khi có
người rao giảng Chúa Cứu
Thế cho họ.

18 Nhưng tôi hỏi: Có phải
họ đã nghe Tin Mừng rồi
sao? Phải, họ đã nghe rồi—
như Thánh Kinh viết:

"Tiếng nói của họ vang khắp
thế giới;
lời của họ đi quanh trái
đất." *Thi thiên 19:4*

19 Tôi muốn hỏi thêm: Có
phải dân Ít-ra-en đã hiểu
rồi sao? Phải, họ đã hiểu.
Trước hết, Mô-se viết:

"Ta sẽ dùng những người
chưa trở thành dân
tộc
khiến các ngươi ganh tị.
Ta sẽ dùng một dân tộc chưa
hiểu biết
khiến các ngươi tức
giận." *Phục truyền
luật lệ 32:21*

20 Nhà tiên tri Ê-sai cũng đã
nói:

"Người không tìm thì đã gặp
được ta.
Ta tỏ mình ta ra cho kẻ
không hỏi đến ta." *Ê-
sai 65:1*

21 Nhưng về dân Ít-ra-en thì
Thượng Đế phán,

"Suốt ngày ta đứng chờ tiếp
nhận một dân ương
ngạnh, không vâng
lời ta." *Ê-sai 65:2*

11

*Thượng Đế không bỏ
quên dân Ngài*

1 Nên tôi xin hỏi: Có phải
Thượng Đế đã từ bỏ dân của
Ngài rồi sao? Không phải!
Tôi là người Ít-ra-en, thuộc

* **10:13:** ***Ai kêu … được cứu*** Giô-ên 2:32. † **10:15:** ***Hình ảnh … tuyệt diệu*** Ê-sai 52:7. ‡ **10:16:** ***Lạy Chúa … rao giảng*** Ê-sai 53:1.

dòng dõi Áp-ra-ham, về chi tộc Bên-gia-min.

2 Thượng Đế đã chọn dân Ít-ra-en cho Ngài trước khi họ sinh ra. Ngài chưa gạt bỏ họ. Chắc anh chị em còn nhớ lời Thánh Kinh viết về Ê-li khi ông oán trách dân Ít-ra-en với Thượng Đế.

3 Ông thưa, "Lạy Chúa, họ đã giết các nhà tiên tri của Ngài, phá sập bàn thờ Ngài. Chỉ một mình con còn sót lại, và họ cũng tìm cách giết con luôn."*

4 Nhưng Thượng Đế trả lời cho Ê-li ra sao? Ngài đáp, "Ta đã để dành bảy ngàn người trong Ít-ra-en chưa bái lạy thần Ba-anh."†

5 Ngày nay cũng thế, do ân phúc của Ngài, Thượng Đế đã chọn một số người.

6 Nếu Ngài chọn họ theo ân phúc của Ngài thì chắc chắn sự tuyển chọn ấy không do công lao của họ. Nếu họ trở thành con dân Thượng Đế qua công lao của họ thì ân phúc của Ngài không thể nào được xem là "ân" nữa.

7 Cho nên chúng ta phải hiểu như sau: Mặc dù dân Ít-ra-en tìm cách hòa thuận lại với Thượng Đế nhưng không được; chỉ những người Ngài chọn là được hòa thuận lại với Ngài mà thôi. Những người còn lại trở nên ương ngạnh và phản nghịch Thượng Đế.

8 Như Thánh Kinh viết:

"Thượng Đế khiến tâm trí họ đờ đẫn
để họ không còn hiểu biết." *Ê-sai 29:10*

"Ngài khép con mắt họ lại để họ không thấy
bịt tai họ lại để họ không nghe.
Cho đến ngày nay họ vẫn y như thế." *Phục truyền luật lệ 29:4*

9 Như Đa-vít nói:

"Nguyện yến tiệc chúng nó trở thành bẫy sập cho chúng nó,
khiến chúng nó bị tổn hại;
Nguyện tiệc yến chúng nó khiến chúng nó vấp ngã cho đáng đời.
10 Nguyện mắt chúng nó bị mù để không thấy;
Nguyện lưng chúng nó bị khòm mãi vì khốn khổ." *Thi thiên 69:22–23*

11 Cho nên tôi xin hỏi: Khi người Do-thái vấp ngã thì sự vấp ngã đó có tiêu diệt họ không? Không! Nhưng lỗi lầm của họ mang sự cứu rỗi đến cho người không phải Do-thái để họ ganh tức.

12 Nếu lỗi lầm của người Do-thái đã mang vô số phúc lành đến cho thế gian, và sự mất mát của họ đã mang ân phúc đến cho người không phải Do-thái thì thế gian sẽ

* **11:3:** ***Lạy Chúa … con luôn*** I Vua 19:10, 14. † **11:4:** ***Ta đã … Ba-anh*** I Vua 19:18.

còn nhận được phúc lành biết bao nhiêu nữa khi đủ số người Do-thái trở thành dân tộc của Thượng Đế!

13 Tôi muốn nói với anh chị em là những người không phải Do-thái. Tôi làm sứ đồ cho những người không phải Do-thái và vì tôi nhận công tác ấy, nên tôi cố gắng làm hết sức mình.
14 Tôi mong kích thích lòng ganh đua của dân tộc tôi để có thể cứu một số người trong vòng họ.
15 Khi Thượng Đế quay mặt khỏi người Do-thái, thì Ngài kết bạn với các dân tộc khác trên thế giới. Cho nên, khi Thượng Đế chấp nhận người Do-thái thì chẳng khác nào khiến họ đã chết mà lại sống.

16 Nếu miếng bánh đầu tiên được dâng cho Thượng Đế, thì cả ổ bánh sẽ hóa thánh. Nếu rễ là thánh, thì các nhánh cũng thánh.

17 Giống như một vài nhánh ô-liu đã bị gãy. Anh chị em là người không phải Do-thái như nhánh ô-liu hoang được tháp vào gốc ô-liu thật. Hiện nay anh chị em nhận được sức sống từ gốc ô-liu thật là người Do-thái.
18 Vì thế đừng khoe khoang vì những nhánh đã bị gãy. Nếu anh chị em khoe khoang thì nên nhớ rằng không phải anh chị em nâng đỡ cái rễ, mà là cái rễ nâng đỡ anh chị em.
19 Anh chị em có thể bảo, "Mấy nhánh kia bị gãy để ta được tháp vào."
20 Đúng. Nhưng những nhánh kia bị gãy vì không tin, còn anh chị em được tháp vào cây chỉ vì anh chị em tin. Đừng tự phụ nhưng hãy lo sợ.
21 Nếu Thượng Đế đã chặt bỏ những nhánh tự nhiên đó khỏi cây, thì Ngài cũng sẽ có thể làm như thế đối với anh chị em.

22 Cho nên anh chị em thấy rằng, tuy Thượng Đế rất nhân từ nhưng Ngài cũng rất nghiêm khắc. Ngài trừng phạt những ai không tin nhận Ngài. Nhưng Thượng Đế tỏ lòng nhân từ đối với anh chị em, nếu anh chị em cứ ở trong lòng nhân từ Ngài. Nếu không, Ngài sẽ chặt anh chị em khỏi cây.
23 Còn nếu người Do-thái chịu trở lại tin Ngài, thì Thượng Đế cũng sẽ tiếp nhận họ. Ngài có quyền tháp họ vào chỗ cũ.
24 Nhánh hoang không thể mọc tự nhiên từ gốc cây tốt. Anh chị em là người không phải Do-thái như những nhánh chặt từ một cây ô-liu hoang, được tháp vào cây ô-liu tốt. Còn người Do-thái giống như nhánh mọc tự nhiên từ cây tốt, cho nên họ có thể được tháp vào gốc cây nguyên thủy rất dễ dàng.

25 Tôi muốn anh chị em biết điều mầu nhiệm ấy để anh chị em hiểu rằng

mình không biết đủ thứ được. Một phần dân Do-thái đã trở nên ương ngạnh, nhưng tình trạng ấy sẽ thay đổi khi đủ số những người không phải Do-thái trở lại với Thượng Đế.

26 Đó là cách mà dân Ít-ra-en sẽ được cứu. Như Thánh Kinh viết:

"Đấng Cứu Thế từ Giê-ru-sa-lem đến;
Ngài sẽ dẹp mọi gian ác khỏi nhà Gia-cốp.
27 Và ta sẽ lập giao ước nầy với họ
khi ta đã xóa tội lỗi họ."
Ê-sai 59:20–21; 27:9

28 Người Do-thái không chịu tiếp nhận Tin Mừng nên họ đã trở thành thù nghịch với Thượng Đế. Nhờ đó mà anh chị em là người không phải Do-thái được hưởng ân phúc. Nhưng người Do-thái vẫn là dân được lựa chọn của Thượng Đế. Vì lời hứa Ngài đã lập với các tổ tiên họ, nên Ngài vẫn yêu thương họ.

29 Thượng Đế không bao giờ đổi ý về những người Ngài đã chọn và những gì Ngài đã dành cho họ.

30 Trước kia anh chị em cũng đã chống nghịch Thượng Đế, nhưng hiện nay anh chị em đã nhận ơn thương xót vì những người kia chống nghịch Ngài.

31 Và vì người Do-thái chống nghịch, nên Ngài tỏ lòng thương xót đối với anh chị em. Như thế để họ cũng nhận ơn thương xót từ Ngài.

32 Ngài bỏ mặc họ cho mọi sự chống nghịch để Ngài tỏ lòng nhân từ đối với mọi người.

Ca ngợi Thượng Đế

33 Sự giàu có của Thượng Đế vô cùng bao la, sự khôn ngoan và hiểu biết của Ngài thật vô hạn! Không ai có thể giải thích, phê phán hay hiểu được đường lối Ngài.

34 Như Thánh Kinh nói,

"Ai biết được ý Chúa,
hoặc cố vấn cho Ngài?"
Ê-sai 40:13

35 "Ngài không chịu ơn ai, mà cũng
không phải trả ơn cho ai cả." *Gióp 41:11*

36 Thượng Đế đã tạo nên muôn loài, mọi vật được sống còn là nhờ Ngài và vì Ngài. Nguyền vinh hiển thuộc về Ngài đời đời! A-men.

12

Dâng đời sống mình cho Thượng Đế

1 Thưa anh chị em, vì Thượng Đế đã tỏ lòng từ ái lớn lao với chúng ta như thế nên tôi nài xin anh chị em

* **12:1:** ***đời mình*** Nguyên văn, "thân thể." Phao-lô dùng hình ảnh của sinh tế trong thời Cựu Ước để trình bày một sự tận hiến chính mình cho Chúa.

hãy dâng đời mình* làm của lễ sống và thánh cho Ngài; đó chính là cách thờ phụng thiêng liêng của anh chị em.

2 Đừng rập khuôn theo người thế gian, nhưng hãy thay đổi từ bên trong theo tư tưởng mới. Như thế anh chị em sẽ phân biệt được ý muốn của Thượng Đế, đồng thời sẽ biết những gì tốt đẹp, toàn hảo và vừa lòng Ngài.

3 Vì Thượng Đế đã cho tôi một ân tứ đặc biệt, cho nên tôi khuyên mỗi một người trong anh chị em: Đừng tự đánh giá mình quá cao hơn con người thật của mình mà phải hiểu rõ mình đúng theo lượng đức tin mà Thượng Đế đã cho.

4 Mỗi người chúng ta có một thân thể gồm nhiều bộ phận. Mỗi bộ phận làm một nhiệm vụ riêng.

5 Cũng thế, chúng ta tuy gồm nhiều người nhưng trong Đấng Cứu Thế cũng chỉ cùng một thân mà thôi. Mỗi người trong chúng ta là một bộ phận trong thân thể ấy, và mỗi bộ phận lệ thuộc vào những bộ phận khác.

6 Chúng ta có nhiều ân tứ khác nhau theo ân phúc mà Thượng Đế cho chúng ta. Ai được ân tứ nói tiên tri hãy dùng ân tứ ấy cho hợp với đức tin.

7 Ai có ân tứ phục vụ hãy chuyên tâm phục vụ. Ai có ân tứ dạy dỗ hãy sốt sắng dạy dỗ.

8 Ai có ân tứ khích lệ người khác hãy khích lệ. Ai có ân tứ dâng hiến hãy dâng hiến rộng rãi. Ai có ân tứ lãnh đạo hãy lãnh đạo hết mình. Còn ai có ân tứ tỏ lòng nhân đức đối với người khác hãy hớn hở tỏ lòng nhân đức.

9 Tình yêu của anh chị em phải chân thật. Hãy ghét điều ác mà mến điều thiện.

10 Hãy yêu nhau như anh chị em trong gia đình. Hãy coi trọng người khác hơn mình.

11 Đừng biếng nhác nhưng hãy siêng năng, hết lòng phục vụ Chúa.

12 Hãy vui lên vì anh em đầy hi vọng. Lúc gặp khó khăn, hãy nhẫn nhục, phải luôn luôn khẩn nguyện.

13 Hãy san sẻ đồ cần dùng với các con cái Chúa đang gặp thiếu thốn. Hãy tiếp khách lạ vào nhà.

14 Hãy chúc lành cho người làm hại mình; hãy chúc lành, đừng nguyền rủa.

15 Hãy vui với kẻ vui, buồn với kẻ buồn.

16 Hãy sống hòa thuận với nhau. Đừng tự phụ nhưng hãy thân thiện với người kém hơn mình. Đừng tự cho mình là khôn ngoan.

17 Ai làm hại mình điều gì, đừng trả đũa. Hãy cố gắng làm điều phải trước mặt mọi người.

18 Nếu có thể được, hãy cố gắng sống hòa thuận đối với mọi người.

19 Các bạn thân mến của tôi ơi, đừng trả thù kẻ làm

hại mình nhưng hãy chờ Thượng Đế trừng phạt họ trong cơn giận của Ngài, như có viết rằng, "Ta sẽ phạt người làm ác; ta sẽ báo trả,"† Chúa phán vậy.

20 Nhưng các anh chị em phải làm thế nầy,

"Nếu kẻ thù mình đói, hãy cho họ ăn;
nếu họ khát, hãy cho họ uống.
Làm như thế sẽ khiến họ xấu hổ.‡" *Châm ngôn 25:21-22*

21 Đừng để điều ác thắng mình mà hãy lấy thiện thắng ác.

13

Con cái Chúa phải vâng phục
các nhà cầm quyền

1 Anh chị em phải vâng phục chính quyền, vì chẳng ai có thể cầm quyền nếu Thượng Đế không cho phép. Các nhà cầm quyền đều do Thượng Đế thiết lập.

2 Cho nên ai chống chính quyền tức là chống Thượng Đế. Người ấy sẽ rước lấy trừng phạt.

3 Ai làm đúng thì không có gì phải sợ chính quyền; ai làm sai mới sợ thôi. Anh chị em muốn khỏi sợ nhà cầm quyền không? Hãy làm điều phải thì anh chị em sẽ được khen ngợi.

4 Các quan quyền là đầy tớ Thượng Đế, để phục vụ anh chị em. Nhưng nếu anh chị em làm quấy thì hãy thận trọng vì họ có quyền trừng phạt. Họ là đầy tớ Thượng Đế để trừng phạt người làm quấy.

5 Cho nên các anh chị em phải vâng phục chính quyền, không phải để khỏi bị phạt mà là vì anh chị em biết làm điều phải.

6 Vì thế mà anh chị em đóng thuế. Các nhà cầm quyền phục vụ Thượng Đế khi họ thi hành nhiệm vụ.

7 Mắc nợ ai thì trả cho người ấy. Thiếu thuế ai thì trả cho người đó. Hãy trọng người đáng trọng, kính người đáng kính.

Hãy yêu thương kẻ khác

8 Đừng mắc nợ ai điều gì ngoài nợ tình yêu mà thôi, vì người nào yêu thương người khác tức là vâng giữ trọn luật pháp.

9 Luật pháp nói, "Ngươi không được phạm tội ngoại tình. Không được giết người. Không được trộm cắp. Không được tham muốn của cải người khác."* Tất cả những mệnh lệnh vừa kể và tất cả những mệnh lệnh khác đều có thể gồm

† **12:19:** ***Ta sẽ ... báo trả*** Phục 32:35.

‡ **12:20:** ***sẽ khiến họ xấu hổ*** Nguyên văn, "đổ than lửa hồng trên đầu họ." Dân chúng thời Cựu Ước thường rắc tro lên đầu để chứng tỏ sự hối hận hay đau buồn.

* **13:9:** ***Ngươi không ... người khác*** Xuất 20:13–15, 17.

tóm trong một qui tắc duy nhất, "Hãy yêu người láng giềng† như mình."‡

10 Tình yêu không bao giờ làm thiệt hại cho người láng giềng. Yêu thương tức là tuân giữ trọn luật pháp.

11 Hãy sống như thế vì chúng ta đang ở vào một thời kỳ nghiêm trọng. Đến lúc anh chị em phải thức dậy vì bây giờ sự cứu rỗi của chúng ta gần hơn so với lúc chúng ta mới tin.

12 "Đêm" sắp tàn, "ngày" đã ló dạng cho nên chúng ta hãy ném bỏ những gì thuộc về bóng tối mà nai nịt vũ khí của ánh sáng.

13 Chúng ta hãy sống mạnh dạn như người của ban ngày. Không nên tiệc tùng say sưa. Không nên phạm tội nhục dục dù dưới hình thức nào, đừng cãi vã và đố kỵ nhau.

14 Hãy trở nên giống như Chúa Cứu Thế Giê-xu để khi mọi người nhìn thấy anh em là nhìn thấy Chúa trong đời sống mình.

14

Đừng chỉ trích người khác

1 Hãy tiếp nhận người yếu đức tin vào đoàn thể của anh chị em và đừng tranh luận ý kiến nầy nọ của họ.

2 Có người thì tin rằng ăn thứ gì* cũng được. Người khác yếu hơn, tin rằng chỉ nên ăn chay.

3 Người tin rằng ăn thứ gì cũng được không nên gạt bỏ người ăn chay. Người ăn chay cũng đừng nên nghĩ người ăn đủ mọi thứ là sai, vì Thượng Đế đã tiếp nhận người ấy.

4 Anh chị em là ai mà phê phán đầy tớ người khác? Chỉ có một mình chủ nó mới có quyền phê phán nó làm việc giỏi hay dở thôi. Nhưng đầy tớ Chúa sẽ làm giỏi vì được Ngài giúp đỡ.

5 Có người cho rằng ngày nầy quan trọng hơn ngày khác, có người thì cho rằng ngày nào cũng như nhau. Ai tin chắc điều gì, thì cứ tin như thế.

6 Vì Chúa mà có người cho rằng ngày nầy quan trọng hơn ngày khác. Còn người ăn đủ thứ cũng vì Chúa, bởi họ làm như thế để tạ ơn Chúa. Người cữ một vài loại thức ăn cũng vì Chúa, họ cũng tạ ơn Thượng Đế.

7 Chẳng ai trong chúng ta vì mình mà sống hay vì mình mà chết.

8 Nếu chúng ta sống là sống cho Chúa và chết cũng chết cho Chúa. Cho nên dù sống hay chết chúng ta đều

† **13:9:** ***láng giềng*** Hay "người khác." Lời dạy của Chúa Giê-xu trong Lu 10:25-37 cho thấy "người khác" là bất cứ ai cần được giúp đỡ. ‡ **13:9:** ***Hãy yêu ... như mình*** Lê-vi 19:18. * **14:2:** ***thứ gì*** Luật pháp Do-thái cấm họ không được ăn một vài loại thực phẩm. Khi người Do-thái trở nên tín hữu Cơ-đốc, một số người Do-thái không biết rằng từ nay trở đi họ có thể ăn bất cứ thứ gì.

thuộc về Chúa cả.
9 Đấng Cứu Thế đã chết và
sống lại để làm Chúa của kẻ
sống lẫn kẻ chết.
10 Thế thì tại sao anh chị
em phê phán người khác
trong Đấng Cứu Thế? Tại
sao anh chị em nghĩ mình
khá hơn họ? Tất cả chúng
ta đều sẽ đứng trước mặt
Thượng Đế để chịu xét xử,
11 như Thánh Kinh viết,

"Thượng Đế phán: Thật
chắc chắn như ta
hằng sống,
Mọi người sẽ bái lạy trước
mặt ta;
ai nấy sẽ thừa nhận ta là
Thượng Đế." *Ê-sai*
45:23

12 Cho nên mỗi người chúng
ta sẽ trả lời với Thượng Đế.

Đừng làm người khác
phạm tội
13 Vì thế cho nên chúng ta
đừng phê phán nhau nữa.
Chúng ta phải nhất quyết
không làm điều gì khiến cho
tín hữu khác phạm tội.
14 Tôi ở trong Chúa Giê-xu
nên tôi biết rằng không có
món ăn nào là xấu. Nhưng
nếu có ai tin rằng điều gì là
xấu, thì điều đó trở thành
xấu cho người ấy.
15 Nếu vì món ăn mà làm
tổn thương niềm tin của
anh chị em mình tức là
mình không còn sống theo
con đường yêu thương nữa.
Đừng phá đổ niềm tin người
khác bằng cách ăn món gì
mà người ấy cho là tội, vì
Chúa Cứu Thế cũng đã chết
thay cho họ.
16 Đừng để những điều
mình cho là phải trở thành
điều kẻ khác cho là quấy.
17 Trong Nước Trời, ăn
uống không quan trọng mà
điều quan trọng là sống hòa
thuận với Thượng Đế, được
bình an và vui vẻ trong
Thánh Linh.
18 Ai phục vụ Đấng Cứu
Thế theo cách ấy sẽ làm vừa
lòng Thượng Đế và được
mọi người chấp nhận.

19 Cho nên, chúng ta hãy
cố gắng mang sự hòa thuận
và giúp đỡ mọi người.
20 Đừng để món ăn, thức
uống làm hỏng việc của
Thượng Đế. Ăn gì cũng
được nhưng ăn thứ có thể
gây cho người khác phạm tội
là quấy.
21 Tốt hơn là đừng ăn thịt,
uống rượu hay làm điều gì
khiến cho anh chị em mình
phạm tội.

22 Niềm tin của anh chị em
về những vấn đề ấy là việc
riêng tư giữa anh chị em với
Thượng Đế. Người ta hạnh
phúc là khi làm điều gì mình
cho là đúng mà không cảm
thấy bị cáo trách lương tâm.
23 Nhưng người nào ăn mà
không chắc mình đúng tức
là quấy, vì người ấy không
tin rằng mình hành động
đúng. Điều gì làm mà không
tin chắc rằng đúng là có tội.

15

1 Chúng ta, những người
mạnh trong đức tin, phải
giúp kẻ yếu, đừng chỉ biết lo
làm vừa lòng mình.
2 Mỗi người trong chúng
ta hãy làm vừa lòng người
láng giềng để làm ích cho họ
và giúp họ mạnh thêm trong
đức tin.
3 Ngay cả Chúa Cứu Thế
cũng không tìm cách làm
vừa lòng mình. Thánh Kinh
viết, "Khi họ sỉ nhục các
ngươi, ta cũng đau lòng."*
4 Những gì đã được ghi
trong quá khứ là để dạy dỗ
chúng ta. Thánh Kinh giúp
chúng ta kiên nhẫn và khích
lệ để chúng ta nuôi hi vọng.
5 Kiên nhẫn và khích lệ từ
Thượng Đế mà đến. Tôi cầu
xin Thượng Đế giúp anh chị
em sống hòa thuận như ý
muốn Chúa Cứu Thế Giê-xu.
6 Lúc ấy anh chị em sẽ
hiệp nhất với nhau và dâng
vinh hiển cho Thượng Đế,
Cha của Chúa Cứu Thế Giê-
xu chúng ta.
7 Chúa Cứu Thế đã tiếp
nhận anh chị em, cho nên
anh chị em hãy tiếp nhận lẫn
nhau để mang vinh hiển về
cho Thượng Đế.
8 Tôi xin thưa rằng Chúa
Cứu Thế đã trở thành tôi tớ
cho người Do-thái để chứng
tỏ rằng lời hứa của Thượng
Đế với các tổ tiên của họ là
chân thật.
9 Như thế cũng để cho
những người không phải
Do-thái dâng vinh hiển cho
Ngài vì lòng nhân từ Ngài đã
tỏ ra cho họ.
Như Thánh Kinh viết,

"Tôi sẽ ca tụng Ngài
giữa những người
không phải Do-thái.
Tôi sẽ hát tôn vinh danh
Ngài." *Thi thiên 18:49*

10 Thánh Kinh cũng nói,

"Những người không phải
Do-thái ơi,
hãy cùng với dân Ngài
hớn hở lên đi." *Phục
truyền luật lệ 32:43*

11 Thánh Kinh cũng nói,

"Các ngươi là người không
phải Do-thái,
hãy ca tụng Thượng Đế.
Hỡi các dân hãy hát tôn vinh
Ngài." *Thi thiên 117:1*

12 Nhà tiên tri Ê-sai cũng
viết,

"Một vì vua mới sẽ xuất thân
từ dòng họ Gie-xê†
Vua ấy sẽ trị vì những dân
không phải Do-thái,
và họ sẽ đặt hi vọng vào
Ngài." *Ê-sai 11:10*

13 Tôi cầu xin Thượng Đế
là Đấng ban hi vọng, sẽ
khiến anh chị em đầy vui
mừng và bình an, khi anh
chị em đặt niềm tin nơi Ngài.

* **15:3:** ***Khi họ ... đau lòng*** Thi 69:9. † **15:12:** ***Gie-xê*** Gie-xê là cha Đa-vít, vua dân Ít-ra-en. Chúa Giê-xu xuất thân từ dòng họ Đa-vít.

Rồi anh chị em sẽ tràn đầy hi
vọng trong Thánh Linh.

Phao-lô trình bày
về công tác của mình

14 Thưa anh chị em, tôi tin
rằng anh chị em đầy dẫy
điều lành. Tôi biết anh chị
em đầy đủ hiểu biết để có
thể dạy dỗ lẫn nhau.
15 Nhưng tôi thấy cần viết
thẳng thắn cho anh chị em
về một vài vấn đề mà tôi
muốn các anh chị em ghi
nhớ. Tôi làm như thế vì
Thượng Đế ban cho tôi ân tứ
đặc biệt nầy:
16 Tôi được sai làm sứ
giả của Chúa Cứu Thế Giê-
xu cho những người không
phải Do-thái. Tôi phục vụ
Thượng Đế bằng cách rao
Tin Mừng để người không
phải Do-thái cũng trở thành
một của lễ mà Thượng Đế
chấp nhận—của lễ đã được
thánh hóa bởi Thánh Linh.
17 Nên tôi rất hãnh diện
trong Chúa Cứu Thế Giê-
xu về điều tôi đã làm cho
Thượng Đế.
18 Tôi sẽ không đề cập đến
điều gì khác ngoài việc Chúa
Cứu Thế dùng tôi để dẫn
đưa nhiều người không phải
Do-thái trở lại vâng phục
Thượng Đế. Họ vâng phục
Ngài vì những điều tôi giảng
dạy và thực hành,
19 vì quyền năng trong các
phép lạ và những điều kỳ
diệu họ đã chứng kiến, qua
quyền năng Thánh Linh của
Thượng Đế. Từ Giê-ru-sa-
lem tôi rao giảng Tin Mừng
cho đến khắp miền Y-li-ri-
cum, và làm xong phần công
tác ấy của tôi.
20 Tôi muốn rao Tin Mừng
ở những nơi chưa bao giờ
được nghe về Chúa Cứu Thế,
vì tôi không muốn dẫm chân
lên công trình của người
khác.
21 Theo như Thánh Kinh
viết,

"Những người chưa được
rao giảng về Ngài sẽ
thấy,
còn những người chưa
được nghe về Ngài sẽ
hiểu." *Ê-sai 52:15*

Phao-lô dự định thăm La-
mã

22 Đó là lý do tại sao nhiều
lần tôi muốn đến thăm anh
chị em mà không được.
23 Nhưng nay công tác của
tôi tại đây đã xong. Nhiều
năm qua tôi rất muốn đến
thăm anh chị em.
24 Tôi hi vọng ghé thăm
anh chị em trên đường đi
Tây-ban-nha. Sau khi thăm
anh chị em một thời gian, tôi
hi vọng anh chị em sẽ giúp
tôi hoàn tất cuộc hành trình.
25 Bây giờ tôi lên Giê-ru-sa-
lem để giúp đỡ dân Chúa ở
đó.
26 Các tín hữu ở Ma-xê-
đoan và miền Nam Hi-lạp
cũng sốt sắng gởi tiền giúp
các con cái Chúa đang túng
thiếu ở Giê-ru-sa-lem.
27 Họ rất vui có dịp giúp đỡ
vì họ cảm thấy chịu ơn các
anh chị em ấy. Họ là những
người không phải Do-thái đã

được san sẻ ân phúc thiêng liêng của người Do-thái, cho nên họ thấy phải dùng của cải vật chất giúp lại người Do-thái.
28 Sau khi trao tiền giúp đỡ cho các tín hữu túng thiếu ở Giê-ru-sa-lem, tôi sẽ lên đường đi Tây-ban-nha và nhân tiện ghé qua thăm các anh chị em.
29 Tôi biết rằng khi đến thăm, tôi sẽ mang theo nhiều phước lành của Chúa Cứu Thế.
30 Thưa anh chị em, tôi xin anh chị em giúp tôi bằng cách cầu nguyện Thượng Đế cho công tác của tôi vì Chúa Giê-xu và vì tình yêu mà Thánh Linh đã ban cho chúng ta.
31 Xin cầu nguyện cho tôi thoát khỏi tay những kẻ không tin ở miền Giu-đia, và để cho món quà tương trợ mà tôi mang đến sẽ làm cho dân Chúa ở Giê-ru-sa-lem vui mừng.
32 Rồi sau đó, nếu Chúa muốn, tôi sẽ đến thăm anh chị em và chúng ta sẽ có dịp tiện nghỉ ngơi.
33 Nguyện Chúa của hòa bình ở cùng tất cả các anh chị em. A-men.

16

Chào thăm các tín hữu

1 Tôi giới thiệu với anh chị em, chị Phê-bê, một trợ tá* trong hội thánh tại Xen-cơ-ria.
2 Tôi xin anh chị em đón tiếp chị trong Chúa theo tập tục của các tín hữu. Chị cần gì, xin anh chị em giúp đỡ vì chị đã giúp tôi và nhiều người khác.
3 Chuyển lời tôi chào thăm Bích-xi-la và A-qui-la, những người đã cộng tác với tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.
4 Họ cũng đã liều mình cứu mạng tôi. Tôi hết sức mang ơn họ; tất cả các hội thánh ngoài nước Do-thái cũng vậy.
5 Ngoài ra, chuyển lời tôi chào thăm hội thánh họp tại nhà hai anh chị em ấy.

Tôi gởi lời chào bạn Ê-bên-nê-túc, người đầu tiên trong miền Tiểu Á trở lại tin nhận Chúa Cứu Thế.
6 Tôi gởi lời chào Ma-ri, người đã khó nhọc vì anh chị em.
7 Tôi gởi lời chào Anh-rô-ni và Giu-nia, hai người bà con tôi, cũng đã ngồi tù chung với tôi. Họ tin nhận Chúa Cứu Thế trước tôi. Hai người ấy là các nhà truyền giáo rất quan trọng† mà Chúa Cứu Thế sai để làm công việc Ngài.
8 Tôi gởi lời chào Am-lia-túc, bạn thân tôi trong Chúa.
9 Tôi gởi lời chào U-ba-núc, đồng nghiệp với tôi trong Chúa Cứu Thế. Tôi chào

* **16:1:** ***trợ tá*** Nguyên văn, "người phục vụ." Danh từ nầy rất có thể đồng nghĩa với danh từ nữ trợ tá trong I Tim 3:11. † **16:7:** ***rất quan trọng*** Nguyên văn, "rất quan trọng đối với các sứ đồ."

thăm bạn Ích-ta-chi thân mến.
10 Tôi gởi lời chào A-ben-lê
là người đã chịu thử nghiệm
và đã chứng tỏ thực lòng
yêu mến Chúa Cứu Thế.
Chuyển lời tôi chào thăm
mọi người trong gia đình A-
ri-tô-bu-lu.
11 Tôi chào thăm Hê-rô-đi-
ôn, bạn đồng hương với tôi.
Tôi gởi lời chào thăm mọi
người trong gia đình Nạc-xi-
xúc thuộc về Chúa.
12 Tôi chào thăm Tri-phê-
na và Tri-phô-sa, hai chị em
đã hết lòng lo việc Chúa.
Tôi cũng chào thăm bạn Bẹt-
xi, người có công trong việc
Chúa.
13 Tôi cũng gởi lời chào
Ru-phu, một đầy tớ đặc biệt
được chọn lựa trong Chúa,
đồng thời tôi cũng kính chào
mẹ anh, người mà tôi xem
như mẹ tôi.
14 Tôi cũng xin chào A-
xinh-ri-tu, Phơ-lê-gôn, Hẹt-
mê, Ba-trô-ba và các anh em
có mặt.
15 Tôi cũng chào thăm Phi-
lô-lô-gúc và Giu-lia, Nơ-rêu
và chị của anh ấy, Ô-lim-ba
và các con cái Chúa đang có
mặt với họ.
16 Các anh chị em hãy chào
nhau bằng cái hôn thánh.
Tất cả các hội thánh của
Chúa Cứu Thế chào thăm
anh chị em.
17 Thưa anh chị em, tôi xin
anh chị em hãy thận trọng
về những người gây rối và
phá đổ đức tin người khác.
Họ chống báng những điều
dạy dỗ chân thật mà anh chị
em đã nhận, cho nên hãy xa
lánh họ.
18 Không phải họ phục vụ
Chúa Cứu Thế đâu mà chỉ
phục vụ bản thân mình thôi.
Họ thích nói văn hoa bóng
bẩy để phỉnh dỗ đầu óc của
những người không phân
biệt được thiện ác.
19 Tất cả mọi tín hữu
đều nghe rằng anh chị em
rất vâng phục cho nên tôi
rất vui mừng về anh chị
em. Tôi muốn anh chị em
khôn ngoan trong việc thiện
nhưng ngây thơ trong việc
ác.
20 Thượng Đế là Đấng ban
hòa bình sẽ sớm đánh bại
Sa-tăng và cho anh chị em
quyền thống trị nó.

Nguyền xin ân phúc Chúa
Giê-xu ở với các anh chị em.

21 Ti-mô-thê, bạn đồng
công với tôi gởi lời chào
thăm anh chị em cùng với
Lu-xơ, Gia-sôn và Sô-si-ba-
tơ, bà con tôi.
22 Tôi là Tẹt-tu, người viết
thư nầy giùm Phao-lô kính
lời chào thăm anh chị em
trong Chúa.
23 Gai-út là người đã cho
phép tôi và toàn thể hội
thánh ở đây họp tại nhà anh
ấy cũng kính thăm anh chị
em. Ê-rát-tu, thủ quỹ thành
phố và anh em chúng tôi là
Quát-tu cũng vậy.
24 ‡

‡ **16:24:** Vài bản Hi-lạp thêm câu 24: “Nguyền xin ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với tất cả các anh chị em. A-men.”

25 Nguyền vinh hiển thuộc
về Thượng Đế, là Đấng có
thể khiến anh chị em vững
mạnh qua Tin Mừng và lời
của Chúa Cứu Thế Giê-xu mà
tôi truyền cho mọi người.
Lời ấy về Chúa Cứu Thế là
điều huyền bí đã được giấu
kín từ các đời nhưng nay
được tiết lộ
26 và tỏ bày qua lời các
nhà tiên tri ghi lại. Do mệnh
lệnh của Thượng Đế là Đấng
sống đời đời, điều huyền bí
ấy đã được biểu lộ ra để
muôn dân tin nhận và vâng
phục Ngài.
27 Nguyền vinh hiển muôn
đời thuộc về Thượng Đế,
Đấng duy nhất biết hết mọi
điều qua Chúa Cứu Thế Giê-
xu. A-men.

Thư thứ nhất gởi cho người Cô-rinh

1 Phao-lô, được gọi làm sứ
đồ của Chúa Cứu Thế Giê-
xu, theo ý muốn Thượng Đế,
cùng với Sốt-then, anh em
chúng ta trong Ngài.

2 Kính gởi hội thánh Chúa
tại Cô-rinh, là những người
đã được thánh hóa qua Chúa
Cứu Thế Giê-xu. Anh chị
em đã được Thượng Đế kêu
gọi làm dân thánh cho Ngài
cùng với các dân tộc khác
ở khắp nơi, là những người
cầu khẩn danh Chúa Cứu
Thế Giê-xu—Ngài là Chúa
của họ cũng như của chúng
ta.

3 Nguyền xin anh chị em
nhận được ân phúc và bình
an từ Thượng Đế, Cha chúng
ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-
xu.

Phao-lô cảm tạ Thượng Đế

4 Tôi luôn luôn cảm tạ
Thượng Đế vì ân phúc Ngài
đã đổ trên anh chị em qua
Chúa Cứu Thế Giê-xu.

5 Tôi cảm tạ Ngài vì trong
Chúa Cứu Thế anh chị em
được giàu có về mọi phương
diện, về lời nói cũng như về
sự hiểu biết.

6 Vì lời chứng về Chúa Cứu
Thế đã vững chắc trong lòng
anh chị em

7 cho nên anh chị em đã
nhận được mọi phúc lành từ
Thượng Đế trong khi chờ đợi
Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng
ta trở lại.

8 Ngài sẽ giúp anh chị em
vững mạnh cho đến cuối
cùng, để đến ngày Chúa trở
lại anh chị em sẽ được thánh
sạch hoàn toàn.

9 Thượng Đế, Đấng thành
tín đã kêu gọi anh chị em
dự phần với Con Ngài là Cứu
Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

Những vấn đề khó khăn trong hội thánh

10 Thưa anh chị em, nhân
danh Chúa Cứu Thế Giê-
xu, tôi xin anh chị em hãy
đồng tâm, không nên chia
bè phái. Anh chị em hãy
hoàn toàn hiệp nhất từ tư
tưởng cho đến mục tiêu.

11 Thưa anh chị em, gia
đình Cơ-lô đã thuật cho tôi
nghe rằng có những cãi vã
giữa anh chị em.

12 Tôi muốn nói: Người thì
tuyên bố, "Tôi theo Phao-lô";
kẻ thì nói, "Tôi theo A-bô-
lô"; người thì bảo, "Tôi theo
Phia-rơ*"; kẻ khác lại nói,
"Tôi theo Chúa Cứu Thế."

13 Chúa Cứu Thế đã bị chia
xé ra thành nhiều nhóm sao?
Có phải Phao-lô chết trên cây
thập tự thế cho anh chị em
không? —Không! Có phải
anh chị em nhân danh Phao-
lô làm lễ báp-têm không?—
Không!

* **1:12:** ***Phia-rơ*** Nguyên bản ghi "Xê-pha," là tên Phia-rơ trong tiếng A-ram. Ông là một trong 12 môn đệ của Chúa Giê-xu.

14 Tôi cảm tạ Thượng Đế
vì ngoài Ri-bút và Gai-út, tôi
không có làm báp-têm cho
người nào trong anh chị em
cả
15 để chẳng ai trong anh
chị em có thể nói rằng mình
đã nhận báp-têm nhân danh
Phao-lô.
16 Tôi cũng đã làm báp-
têm cho gia đình Tê-pha-na,
ngoài ra tôi không nhớ đã
làm báp-têm cho ai khác.
17 Chúa Cứu Thế sai tôi
không phải để làm báp-têm
nhưng để rao Tin Mừng mà
không cần phải dùng những
lời lẽ khôn ngoan của loài
người để cho thập tự giá†
của Chúa Cứu Thế khỏi trở
thành vô dụng.

Chúa Cứu Thế là năng lực và sự khôn ngoan của Thượng Đế

18 Những người bị lầm lạc
xem việc dạy dỗ về thập
tự giá như chuyện điên rồ,
nhưng đối với chúng ta là kẻ
đã được cứu, thì đó là năng
lực của Thượng Đế.
19 Như Thánh Kinh đã viết:

"Ta sẽ khiến kẻ khôn mất
thông sáng;
Ta sẽ dẹp bỏ sự hiểu
biết của người thông
thái." *Ê-sai 29:14*

20 Người khôn đâu? Kẻ có
học đâu? Tay ăn nói lưu loát
đời nầy đâu? Thượng Đế đã
biến sự khôn ngoan đời nầy
thành ra ngu dại.
21 Thế gian không thể biết
Thượng Đế qua cái khôn của
mình. Vì thế mà Ngài đã
dùng những lời giảng có vẻ
ngu dại của chúng ta để cứu
những người tin.
22 Trong khi người Do-thái
đòi xem phép lạ, người Hi-
lạp thì tìm sự khôn ngoan.
23 Còn chúng ta lại rao
giảng Chúa Cứu Thế bị đóng
đinh. Đó là điều chướng tai
gai mắt đối với người Do-
thái và là chuyện điên rồ đối
với người không phải Do-
thái.
24 Nhưng đối với những
người Ngài đã gọi—dù là Do-
thái hay Hi-lạp thì Chúa Cứu
Thế là quyền năng và sự
khôn ngoan của Thượng Đế.
25 Sự ngu dại của Thượng
Đế vượt xa sự khôn ngoan
của loài người, còn sự yếu
đuối của Thượng Đế cũng
mạnh hơn năng lực con
người.
26 Thưa anh chị em, hãy
nhớ lại lúc anh chị em mới
được Thượng Đế gọi. Trong
vòng anh chị em đâu có
bao nhiêu người khôn ngoan
theo tiêu chuẩn đời nầy?
Đâu có bao nhiêu người có
địa vị? Đâu có bao nhiêu
người xuất thân từ gia đình
danh giá?
27 Nhưng Thượng Đế đã
dùng những việc khờ dại

† **1:17:** ***thập tự giá*** Phao-lô dùng chữ thập tự giá để mô tả hình ảnh của Tin Mừng và nói về sự chết và sống lại của Chúa Cứu Thế để chuộc tội cho loài người. Thập tự giá hay sự chết của Chúa Cứu Thế là phương cách Thượng Đế dùng để cứu loài người.

đời nầy để làm xấu hổ cái khôn và dùng cái yếu ở thế gian để làm xấu hổ cái mạnh.
28 Ngài dùng những việc thấp hèn mà thế gian xem thường để phá hủy những gì thế gian xem trọng.
29 Thượng Đế làm như thế để không ai có thể khoe khoang trước mặt Ngài.
30 Vì nhờ Ngài, anh chị em được ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng đã trở nên khôn ngoan vì chúng ta trong Thượng Đế. Qua Chúa Cứu Thế anh chị em trở nên công chính trước mặt Thượng Đế, được thánh hóa và được giải thoát khỏi tội lỗi.
31 Như Thánh Kinh viết, "Ai khoe, chỉ nên khoe về Chúa mà thôi."‡

2

Lời giảng về sự chết của Chúa Cứu Thế
1 Anh chị em thân mến, khi đến thăm anh chị em, tôi không dùng những lời lẽ cao kỳ hoặc phô trương sự khôn ngoan loài người để rao giảng sự thật sâu kín về Thượng Đế.
2 Tôi đã nhất quyết rằng khi ở với anh chị em tôi sẽ không biết gì khác ngoài Chúa Cứu Thế Giê-xu và sự chết của Ngài trên thập tự giá.
3 Vì thế mà khi đến với anh chị em tôi run sợ lắm.
4 Trong khi giảng dạy, tôi không dùng những lời lẽ khôn ngoan con người để thuyết phục nhưng dùng những bằng chứng về quyền năng mà Thánh Linh cho tôi.
5 Như thế để anh chị em đặt đức tin mình trên quyền năng của Thượng Đế chứ không đặt trên sự khôn ngoan loài người.

Sự khôn ngoan của Thượng Đế
6 Tuy nhiên, với người trưởng thành, tôi sẽ dạy sự khôn ngoan, nhưng không phải khôn ngoan đời nầy hay khôn ngoan theo các giới cầm quyền thế gian là những kẻ đang suy tàn.
7 Tôi nói về sự khôn ngoan của Thượng Đế đã được giấu kín. Trước khi sáng thế, Thượng Đế đã hoạch định sự khôn ngoan nầy để chúng ta được hiển vinh.
8 Không một người cầm quyền nào trên thế gian nầy hiểu được điều ấy. Nếu họ hiểu thì họ đã không đóng đinh Chúa của vinh hiển.
9 Nhưng như Thánh Kinh viết,

"Chưa ai thấy,
chưa ai nghe điều ấy.
Chưa ai tưởng tượng được
điều Thượng Đế chuẩn bị
cho những người yêu mến Ngài." *Ê-sai 64:4*

‡ **1:31:** ***Ai khoe ... mà thôi*** Giê 9:24.

10 Nhưng qua Thánh Linh,
Thượng Đế đã cho chúng ta
thấy những phúc lành ấy.

Thánh Linh dò xét mọi
điều, cả đến những điều sâu
thẳm của Thượng Đế nữa.
11 Ai biết được tư tưởng
người khác ngoài thần linh
trong người ấy? Cũng thế,
không ai biết được tư tưởng
Thượng Đế ngoại trừ Thánh
Linh của Thượng Đế.
12 Chúng ta không nhận
thần linh của thế gian
nhưng chúng ta nhận Thánh
Linh từ Thượng Đế để có thể
hiểu được mọi điều Ngài cho
chúng ta.
13 Chúng ta dạy những
điều nầy bằng những lời lẽ
Thánh Linh chỉ cho chúng ta
chứ không dùng lời lẽ khôn
ngoan con người. Chúng
ta giải thích những chân
lý thiêng liêng cho những
người thiêng liêng.
14 Người không có Thánh
Linh không thể tiếp nhận
những chân lý đến từ Thánh
Linh của Thượng Đế. Họ
cho những điều ấy là điên
rồ, không hiểu được vì chỉ
có thể hiểu được qua Thánh
Linh mà thôi.
15 Nhưng người thiêng
liêng thì cân nhắc mọi điều
và không ai phê phán được
họ. Thánh Kinh viết,

16 “Ai biết được ý tưởng
Chúa?
Ai có thể chỉ bảo Ngài?”
Ê-sai 40:13

Nhưng chúng ta thì có ý
tưởng của Chúa Cứu Thế.

3

Chạy theo loài người là sai

1 Thưa anh chị em, trước
kia tôi chưa thể nói với anh
chị em như với người thiêng
liêng. Tôi chỉ có thể nói với
anh chị em như người thuộc
về trần gian—giống như các
em bé trong Chúa Cứu Thế
vậy.
2 Tôi chỉ có thể lấy sữa
nuôi anh chị em chứ không
thể dùng thức ăn cứng.
Ngay đến bây giờ anh chị em
cũng chưa sẵn sàng nhận
thức ăn cứng.
3 Anh chị em chưa trưởng
thành về mặt thiêng liêng vì
giữa vòng anh chị em vẫn
còn có đố kỵ, cãi vã. Những
điều ấy chứng tỏ anh chị em
chưa đủ thiêng liêng. Anh
chị em hành động giống y
như người thế gian.
4 Có người trong vòng anh
chị em nói, “Tôi theo Phao-
lô,” người khác thì nói, “Tôi
theo A-bô-lô,” như thế có
phải anh chị em đã hành
động như người trần tục
không?
5 A-bô-lô là gì? —Hẳn là
không! Phao-lô có ra gì
không? —Hẳn là không!
Chúng tôi chỉ là đầy tớ của
Thượng Đế giúp hướng dẫn
anh chị em tin theo Ngài
thôi. Mỗi người chúng tôi
làm phần vụ Ngài giao cho.

6 Tôi trồng, A-bô-lô tưới.
Nhưng Thượng Đế, Đấng
làm cho lớn lên mới quan
trọng.
7 Người trồng, kẻ tưới
không đáng kể gì cả. Người
quan trọng là Đấng làm cho
lớn lên.
8 Người trồng và kẻ tưới
đều theo đuổi cùng một mục
đích, mỗi người đều sẽ nhận
lãnh thù lao theo công khó
mình.
9 Chúng tôi là nhân công
của Thượng Đế, cùng cộng
tác với nhau; còn anh chị em
là đồng ruộng và là nhà của
Ngài.
10 Nhờ ân tứ Thượng Đế
ban cho tôi, tôi đã đặt
nền móng như một thợ
xây nhà khéo. Còn những
người khác xây trên nền
ấy. Nhưng ai nấy hãy thận
trọng về cách mình xây.
11 Nền đã đặt là Chúa Cứu
Thế Giê-xu, ngoài Ngài ra
không ai có thể đặt nền nào
khác.
12 Nhưng nếu có ai dùng
vàng, bạc, châu báu, gỗ, cỏ
tranh, rơm rạ mà xây trên
nền ấy
13 thì đến Ngày Xét Xử*,
công tác họ sẽ được phơi
bày rõ ràng. Vì ngày ấy sẽ
đến cùng với lửa, lửa sẽ thử
nghiệm công tác mỗi người
để bày tỏ ra.
14 Nếu kiến trúc của ai xây
trên nền còn đứng vững,
người ấy sẽ được thưởng.
15 Còn nếu kiến trúc bị
cháy sập, thợ xây đó sẽ
chịu lỗ. Thợ xây thì vẫn
được cứu, nhưng giống như
người vừa thoát cơn hỏa
hoạn.
16 Anh chị em không biết
rằng mình là đền thờ† của
Thượng Đế và Thánh Linh
của Ngài đang sống trong
anh chị em sao?
17 Nếu ai phá hủy đền thờ
Thượng Đế thì Thượng Đế
sẽ hủy phá họ vì đền thờ
Thượng Đế là thánh mà anh
chị em là đền thờ của Ngài.
18 Chớ nên tự gạt. Nếu anh
chị em cho rằng mình khôn
ngoan theo đời nầy thì nên
hóa ra khờ dại để thực sự
khôn ngoan,
19 vì cái khôn đời nầy
là điều khờ dại trước mặt
Thượng Đế. Như Thánh
Kinh viết, “Ngài bắt kẻ khôn
trong chính mưu mô của
họ.”‡
20 Thánh Kinh cũng viết
thêm, “Thượng Đế biết ý
nghĩ kẻ khôn. Ngài biết
tư tưởng họ hoàn toàn vô
dụng.”§
21 Vì thế anh chị em không
nên tự hào về ai cả. Tất cả
đều thuộc về anh chị em:
22 Dù Phao-lô, A-bô-lô,

* **3:13:** ***Ngày Xét Xử*** Ngày mà Chúa Cứu Thế sẽ trở lại để xét xử mọi người và đưa những người thuộc về Ngài sống với Ngài. † **3:16:** ***đền thờ*** Nhà của Thượng Đế, nơi mà dân của Ngài thờ phụng Ngài. Đây có nghĩa các tín hữu là đền thờ thiêng liêng nơi Thượng Đế ngự. ‡ **3:19:** ***Ngài bắt … của họ*** Gióp 5:13. § **3:20:** ***Thượng Đế … vô dụng*** Thi 94:11.

Phia-rơ*; thế gian nầy, sự sống, sự chết, thời hiện tại hay thời tương lai—tất cả đều thuộc về anh chị em.
23 Anh chị em thuộc về Chúa Cứu Thế và Chúa Cứu Thế thuộc về Thượng Đế.

4

Các sứ đồ, đầy tớ của Chúa Cứu Thế

1 Mọi người nên xem chúng tôi như đầy tớ của Chúa Cứu Thế, những người đã được Thượng Đế ủy thác để giải thích các điều kín giấu của Ngài.
2 Người được ủy thác phải chứng tỏ mình là người đáng tin cẩn.
3 Phần tôi, tôi không lưu ý đến những sự phê phán dù là của anh chị em hay bất cứ tòa án nào của loài người. Đến nỗi tôi cũng không tự phê phán mình nữa.
4 Tôi biết mình chẳng làm điều gì quấy, nhưng chẳng phải vì thế mà tôi vô tội đâu. Chỉ có Chúa mới phê phán tôi được thôi.
5 Vì thế nên đừng vội phê phán; hãy đợi Chúa đến. Lúc ấy Ngài sẽ mang những điều bí ẩn trong bóng tối ra ánh sáng và sẽ phơi bày những mục đích thầm kín trong thâm tâm con người. Nếu ai đáng được thưởng, người ấy sẽ được Thượng Đế thưởng công.
6 Thưa anh chị em, tôi đã dùng A-bô-lô và cá nhân tôi dẫn chứng để anh chị em học được ý nghĩa của câu ngạn ngữ, "Hãy noi theo lời dạy của Thánh Kinh." Như thế anh chị em sẽ không trọng người nầy, mà khinh người kia.
7 Ai làm cho anh chị em cảm thấy mình hơn người khác? Có gì anh chị em có mà không phải là quà tặng đâu? Còn nếu là quà tặng thì tại sao anh chị em lại tự hào như thể quà ấy do tay mình làm ra?
8 Anh chị em đã có đủ mọi điều cần dùng cho nên tưởng mình giàu có rồi. Anh chị em tự cho mình là vua mà không cần chúng tôi. Tôi mong cho anh chị em làm vua thật để tôi cũng được làm vua chung với anh chị em.
9 Nhưng hình như Thượng Đế đã đưa các sứ đồ chúng tôi xuống hàng chót, giống những tù nhân bị kết án tử hình. Chúng tôi chẳng khác nào trò diễn cho cả thế giới xem—khán giả là thiên sứ và loài người.
10 Chúng tôi trở nên điên dại vì Chúa Cứu thế nhưng anh chị em rất khôn ngoan trong Ngài. Chúng tôi yếu ớt, anh chị em mạnh mẽ. Anh chị em được tôn trọng, chúng tôi bị sỉ nhục.
11 Ngay đến giờ nầy chúng tôi cũng không đủ ăn, đủ

* **3:22:** ***Phia-rơ*** Nguyên bản ghi "Xê-pha," là tên Phia-rơ trong tiếng A-ram. Ông là một trong 12 môn đệ của Chúa Giê-xu.

mặc. Chúng tôi bị đánh đập,
không chỗ trú thân.
12 Chúng tôi dùng hai bàn
tay mình làm việc cực nhọc
để nuôi thân. Khi bị chửi
rủa, chúng tôi chúc phước.
Khi bị ngược đãi, chúng tôi
cam chịu.
13 Khi bị vu oan, chúng tôi
lấy lời hòa nhã đáp lại. Cho
đến giờ nầy chúng tôi vẫn bị
đối xử như rác rưởi của thế
gian—cặn bã của nhân loại.
14 Không phải tôi tìm cách
làm anh chị em xấu hổ đâu.
Sở dĩ tôi viết những điều nầy
là để cảnh tỉnh vì tôi xem
anh chị em như con cái yêu
dấu của tôi vậy.
15 Dù cho anh chị em có
cả vạn ông thầy trong Chúa
Cứu Thế đi nữa thì anh chị
em vẫn không có nhiều cha.
Qua Tin Mừng, tôi đã trở
thành cha của anh chị em
trong Chúa Cứu Thế Giê-xu,
16 Cho nên tôi xin anh chị
em hãy noi gương tôi.
17 Vì thế mà tôi sai Ti-mô-
thê, con tôi trong Chúa, đến
cùng anh chị em. Tôi yêu
Ti-mô-thê, người rất trung
tín. Anh sẽ nhắc anh chị em
nhớ lại lối sống của tôi trong
Chúa Cứu Thế Giê-xu, cũng
như tôi đã dạy dỗ các hội
thánh khắp nơi.
18 Một số người trong anh
chị em đâm ra tự phụ, tưởng
rằng tôi sẽ không đến với
anh chị em nữa.
19 Nhưng nếu Chúa muốn,
tôi sẽ đến thăm anh chị em
một ngày rất gần. Lúc ấy tôi
sẽ biết những kẻ tự phụ đã
làm được gì, chứ không phải
dựa theo điều họ nói,
20 vì Nước Trời được
chứng tỏ bằng năng lực chứ
không phải bằng lời nói.
21 Anh chị em muốn điều
nào: Muốn tôi mang trừng
phạt đến cho anh chị em hay
tình yêu và lòng hòa nhã?

5

*Những chuyện tệ hại
trong hội thánh*

1 Tôi nghe đồn trong vòng
anh em có chuyện dâm dục,
bậy bạ đến nỗi người không
biết Thượng Đế cũng chắng
làm nữa. Nghĩa là có người
ăn nằm với mẹ kế của mình.
2 Thế mà anh chị em lại
còn tự hào! Lẽ ra anh chị
em phải cảm thấy đau buồn
để khai trừ kẻ phạm tội đó
ra khỏi anh chị em.
3 Dù tôi không có mặt giữa
anh chị em về phần xác
nhưng tôi vẫn có mặt giữa
anh chị em về phần tâm linh.
Cho nên tôi lên án người
phạm tội ấy giống như tôi có
mặt.
4 Vì thế, khi anh chị em
nhân danh Chúa Giê-xu họp
lại thì tôi cũng có mặt giữa
anh chị em qua quyền năng
Chúa Giê-xu.
5 Anh chị em hãy trao
người ấy cho Sa-tăng để
thân xác tội lỗi* của họ bị
tiêu hủy nhưng thần linh sẽ

* **5:5:** ***thân xác tội lỗi*** Nguyên văn, "xác thịt." Đây cũng có thể có nghĩa là thân thể người ấy.

được cứu trong ngày Chúa
chúng ta trở lại.
6 Sự khoe khoang của anh
chị em không tốt đâu. Anh
chị em biết câu ngạn ngữ,
"Một chút men đủ làm dậy
cả đống bột."
7 Hãy lấy hết men cũ ra để
anh chị em trở nên như bột
mới không men.† Vì Đấng
Cứu Thế, là Chiên Con của lễ
Vượt Qua‡ của chúng ta đã
chịu chết.
8 Chúng ta hãy kỷ niệm lễ
ấy không phải với bánh pha
men cũ—men của tội lỗi và
gian ác. Chúng ta hãy kỷ
niệm với bánh không pha
men—bánh của sự thành
thật.
9 Trong thư trước, tôi có
nói đừng tương giao với
những người dâm dục.
10 Không phải tôi muốn
nói là đừng tương giao với
những người đời nầy là
những người phạm tội dâm
dục, hoặc tham lam, lường
gạt, hoặc những người thờ
thần tượng. Nếu thế thì anh
chị em phải ra khỏi thế gian.
11 Tôi muốn nói là anh chị
em không nên tương giao
với những người tự nhận là
tín hữu của Chúa Cứu Thế
mà dâm dục, tham lam, thờ
thần tượng, chưởi mắng,
rượu chè be bét hay lường
gạt. Không nên ăn chung
với những người như thế
nữa.
12-13 Tôi không có nhiệm
vụ phân xử những người
ngoài hội thánh. Thượng
Đế sẽ xét xử họ. Nhưng
anh chị em phải phân xử
những người bên trong hội
thánh. Thánh Kinh viết,
"Hãy khai trừ kẻ gian ác
khỏi các ngươi."§

6

Bàn về những tranh chấp giữa các tín hữu

1 Khi ai trong anh chị em
có tranh chấp với tín hữu
khác, sao lại đưa nhau đến
trước những quan án chưa
hề làm hòa với Thượng Đế?
Tại sao anh chị em không
nhờ con dân Chúa phân xử?
2 Anh chị em vốn biết con
dân Chúa sẽ xét xử thế gian.
Cho nên nếu chúng ta sẽ xét
xử thế gian thì chẳng lẽ lại
không phân xử nổi những
chuyện bất hòa nhỏ nhặt
giữa anh chị em sao?
3 Anh chị em biết rằng
trong tương lai chúng ta sẽ
xét xử các thiên sứ thì dĩ
nhiên chúng ta có thể phân
xử những việc tầm thường
đời nầy.
4 Nếu anh chị em có những
xích mích cần phải được
phân xử sao lại giao cho
những người ngoài là những

† **5:7:** ***mới không men*** Bánh dùng cho lễ Vượt Qua. Xem chú thích từ ngữ nầy ở cuối sách. Phao-lô muốn nói rằng các tín hữu đã được sạch tội như bánh của lễ Vượt Qua sạch men (không chứa men). ‡ **5:7:** ***Chiên Con của lễ Vượt Qua*** Chúa Giê-xu là sinh tế cho dân sự Ngài, giống như chiên con bị giết để dùng vào lễ Vượt Qua của người Do-thái. § **5:12-13:** ***Hãy khai trừ ... các ngươi*** Phục 22:21, 24.

quan án mà hội thánh xem thường?

5 Tôi nói thế để anh chị
em tự thẹn. Chắc hẳn trong
vòng anh chị em phải có
người đủ sáng suốt để phân
xử chuyện bất hòa giữa các
tín hữu với nhau chứ!
6 Nhưng nay lại có chuyện
tín hữu nầy lôi tín hữu kia
ra tòa—trước mặt những
người ngoại đạo!

7 Việc anh chị em kiện
tụng nhau chứng tỏ anh chị
em thất bại rồi. Tại sao
không chịu thiệt thòi? Tại
sao không xem như mình bị
lường gạt đi?

8 Nhưng anh chị em làm
bậy và lường gạt các anh em
tín hữu khác.

9-10 Anh chị em biết rằng
những kẻ bất chính không
thể nào hưởng được Nước
Trời. Đừng bị lừa. Những
kẻ dâm dục, thờ thần tượng,
ngoại tình, trụy lạc, đồng
tính ái, trộm cắp, tham lam,
say sưa, lường gạt, bêu xấu
người khác, cướp bóc—đều
không thể nào vào Nước
Trời được.

11 Trước kia trong anh chị
em cũng có vài người như
thế nhưng nay anh chị em
đã được tinh sạch, được
thánh hóa và giảng hòa lại
với Thượng Đế trong danh
Chúa Cứu Thế và với Thánh
Linh của Thượng Đế chúng
ta.

Hãy dâng thân thể mình làm vinh hiển danh Chúa

12 "Tôi được phép làm mọi
điều," nhưng không phải
điều nào cũng tốt. "Tôi được
phép làm mọi điều," nhưng
tôi không để điều gì làm chủ
tôi.
13 "Thức ăn là vì bụng,
bụng vì thức ăn," Thượng
Đế sẽ tiêu hủy cả hai. Nhưng
thân thể không phải để
phạm tội dâm dục đâu mà là
dành cho Chúa, Chúa dành
cho thân thể.
14 Nhờ quyền năng Ngài,
Thượng Đế đã khiến Chúa
chúng ta sống lại từ kẻ chết,
Ngài cũng sẽ khiến chúng ta
sống lại từ kẻ chết nữa.
15 Chắc hẳn anh chị em
biết rằng thân thể mình
là chi thể của Chúa Cứu
Thế. Lẽ nào tôi lấy chi thể
của Chúa Cứu Thế kết hợp
với điếm đĩ sao?—Không thể
được.
16 Vì Thánh Kinh viết,
"Hai người sẽ trở thành một
thân."* Do đó anh chị em
biết rằng ai kết hợp với đĩ
điếm là trở thành một thân
với nó.
17 Nhưng ai kết liên với
Chúa sẽ trở nên một tâm
linh như Ngài.

18 Cho nên hãy lánh xa tội
nhục dục. Tội nào cũng ở
bên ngoài con người nhưng
ai phạm tội nhục dục là
phạm tội với chính thân thể
mình.

---

* **6:16:** ***Hai người … một thân*** Sáng 2:24. † **6:19:** ***đền thờ*** Nhà của Thượng Đế, nơi mà dân của Ngài thờ phụng Ngài. Đây có nghĩa các tín hữu là đền thờ thiêng liêng nơi Thượng Đế ngự.

19 Anh chị em nên biết
rằng thân thể mình là đền
thờ† của Thánh Linh, là
Đấng sống trong lòng anh
chị em. Anh chị em đã nhận
Thánh Linh từ Thượng Đế
nên anh chị em không thuộc
về chính mình nữa,
20 vì đã được Thượng Đế
chuộc bằng giá cao nên anh
chị em hãy lấy thân thể mình
làm vinh hiển danh Ngài.

7

Bàn về hôn nhân

1 Bây giờ tôi sẽ đề cập đến
những điều anh chị em hỏi
trong thư. Tốt hơn cả là đàn
ông không nên ăn nằm với
đàn bà.
2 Nhưng vì tội nhục dục là
một hiểm họa cho nên đàn
ông nên lấy vợ, đàn bà nên
lấy chồng.
3 Chồng phải thỏa mãn
vợ. Vợ cũng phải thỏa mãn
chồng.
4 Vợ không có toàn quyền
trên thân mình, chồng có
một phần quyền trên đó.
Chồng cũng không có toàn
quyền trên thân mình, vợ có
một phần quyền trên đó.
5 Đừng từ chối phục vụ
lẫn nhau về thể xác ngoại
trừ hai bên thỏa thuận kiêng
cữ việc gối chăn trong một
thời gian để dành thì giờ
khẩn nguyện. Sau đó phải
tái hợp lại với nhau để Sa-
tăng không thể cám dỗ anh
chị em khi anh chị em không
tự kiềm chế mình được.
6 Tôi nói như thế để cho
phép anh chị em kiêng cữ
việc gối chăn trong một thời
gian. Tuy nhiên đó không
phải là mệnh lệnh của Chúa
đâu.
7 Tôi mong mỗi người đều
giống như tôi, tuy nhiên mỗi
người được Thượng Đế cho
ân tứ khác nhau. Người có
ân tứ nầy, kẻ có ân tứ khác.
8 Còn về những ai chưa kết
hôn và các góa phụ thì tôi
khuyên: ở một mình như tôi
tốt hơn.
9 Nhưng nếu họ không tự
chế được thì nên kết hôn.
Chẳng thà kết hôn còn hơn
bị lửa dục nung đốt.
10 Về phần người đã lập gia
đình thì tôi khuyên. Thật ra
không phải tôi khuyên mà
Chúa dạy. Vợ không được bỏ
chồng.
11 Nhưng nếu vợ bỏ chồng
thì không được tái giá, hoặc
phải giải hòa lại với chồng.
Chồng cũng không được ly
dị vợ.
12 Còn những người khác
thì tôi khuyên. Đây là lời
khuyên của tôi, không phải
của Chúa: Nếu một tín hữu
có vợ là người ngoại đạo
bằng lòng sống chung với
mình thì không được ly dị
nàng.
13 Hoặc nếu một nữ tín
hữu có chồng là người ngoại
đạo bằng lòng sống chung
với mình thì nàng cũng
không được ly dị chồng.
14 Tuy chồng là người
ngoại đạo nhưng được
thánh hóa nhờ vợ là tín hữu.

Và tuy vợ là người ngoại
đạo nhưng được thánh hóa
vì chồng là tín hữu. Nếu
không, con cái anh chị em
sẽ không tinh sạch, nhưng
hiện nay con cái anh chị em
đã được tinh sạch rồi.

15 Tuy nhiên, nếu người
ngoại đạo đòi phân ly thì
cứ cho họ phân ly. Trong
trường hợp đó, tín hữu nam
hoặc nữ được hoàn toàn tự
do, không bị ràng buộc gì.
Thượng Đế đã gọi chúng ta
để sống trong hòa bình.

16 Nầy chị vợ, biết đâu
trong tương lai chị sẽ cứu
được chồng mình? Còn anh
chồng, biết đâu anh sẽ cứu
được vợ mình?

Hãy sống theo cách Thượng Đế gọi mình

17 Trong trường hợp nào
cũng vậy, mỗi người nên
tiếp tục sống theo cách mà
Chúa ban cho mình tức là
địa vị mình đã có trước khi
Thượng Đế gọi. Đó là qui tắc
tôi lập ra cho tất cả các hội
thánh.

18 Nếu một người đã chịu
cắt dương bì trước khi được
gọi thì đừng chối bỏ phép ấy
làm gì. Nếu chưa chịu phép
cắt dương bì khi được gọi thì
không cần phải chịu phép
cắt dương bì nữa.

19 Dù cắt dương bì hay
không, việc ấy chẳng quan
trọng gì; điều quan trọng
là tuân giữ mệnh lệnh của
Thượng Đế.

20 Ai đang ở địa vị nào thì
khi Thượng Đế gọi, hãy cứ ở
địa vị ấy.

21 Nếu đang làm tôi mọi
mà được Thượng Đế gọi thì
đừng lo. Nhưng nếu được tự
do thì nên tận dụng sự tự do
ấy.

22 Người đang làm nô lệ
mà được Chúa gọi thì trở
thành tự do và thuộc về
Ngài. Cũng vậy, người đang
tự do mà được gọi thì trở
thành nô lệ của Chúa Cứu
Thế.

23 Các anh chị em đã được
mua bằng giá cao cho nên
đừng làm nô lệ cho người ta
nữa.

24 Thưa các anh chị em,
mỗi người đang ở địa vị nào
khi được gọi, hãy tiếp tục ở
địa vị ấy cho Thượng Đế.

Các câu hỏi về hôn nhân

25 Bây giờ tôi bàn đến
những người chưa lập gia
đình. Về vấn đề nầy tôi chưa
nhận được lời dạy nào từ
Chúa cả; tôi chỉ cho ý kiến
riêng của tôi thôi. Nhưng
anh chị em có thể tin tôi
được vì Chúa đã tỏ lòng
nhân ái của Ngài đối với tôi.

26 Hiện nay là thời kỳ khó
khăn vì thế anh chị em nên
ở vậy tốt hơn.

27 Nếu anh em đang có
vợ thì đừng tìm cách bỏ vợ.
Nếu anh em chưa có vợ thì
đừng kiếm vợ.

28 Nhưng nếu anh em
muốn lấy vợ thì không phạm
tội gì. Còn nếu thiếu nữ
nào muốn lấy chồng, cũng

không phạm tội gì. Tuy nhiên những người lập gia đình sẽ gặp khó khăn trong đời nầy, mà tôi thì muốn anh chị em tránh khỏi khó khăn.

29 Thưa anh chị em, đây là điều tôi muốn nói: Thì giờ không còn bao nhiêu. Cho nên từ nay người có vợ phải sống như không có vợ.

30 Kẻ khóc hãy sống như không khóc. Kẻ vui hãy sống như không vui. Kẻ mua cũng hãy sống như không có gì.

31 Kẻ dùng của cải đời nầy cũng đừng quá chuộng những của ấy vì thế gian chúng ta đang thấy đây rồi sẽ qua đi.

32 Tôi muốn anh chị em khỏi bận tâm. Người chưa lập gia đình thì chăm lo công việc Chúa để làm vui lòng Ngài.

33 Nhưng người có gia đình thì bận lo việc đời nầy để tìm cách làm vừa lòng vợ.

34 Người đó phải lo một lúc hai việc—làm vừa lòng Chúa và vừa lòng vợ mình. Người đàn bà không có gia đình hoặc trinh nữ thì chăm lo việc Chúa. Người ấy muốn được thánh hóa cả phần thể xác lẫn phần tâm linh cho Chúa. Nhưng người có gia đình thì bận rộn việc đời nầy, lo làm sao cho vừa lòng chồng mình.

35 Tôi nói như thế để giúp chứ không phải để hạn chế anh chị em. Nhưng tôi muốn anh chị em sống phải lẽ, dành trọn thì giờ cho Chúa mà không bận bịu việc khác.

36 Nếu người đang đính hôn cho rằng mình quấy nếu không cưới vợ đã hứa,* và nếu lửa tình quá mạnh khiến người ấy nghĩ nên kết hôn với nàng thì cứ làm theo điều mình muốn. Hai người nên kết hôn với nhau, không tội lỗi gì cả.

37 Nhưng người khác lại tin chắc rằng chẳng cần phải lập gia đình thì người ấy tự do hành động. Nếu người ấy quyết định không kết hôn với người mình đã hứa, thì người ấy làm đúng.

38 Người kết hôn với nàng làm đúng mà người không kết hôn với nàng còn làm đúng hơn nữa.

39 Chồng còn sống bao lâu thì vợ phải sống chung với chồng bấy lâu. Còn nếu chồng chết, vợ được tự do lấy ai cũng được nhưng phải kết hôn trong Chúa.

40 Nàng có thể hạnh phúc hơn nếu không lập gia đình một lần nữa. Đó là ý kiến của tôi. Tôi tin rằng tôi cũng có Thánh Linh của Thượng Đế.

8

Thức ăn cúng cho thần tượng

* **7:36:** ***vợ đã hứa*** Hay “trinh nữ.” * **8:1:** ***cúng*** Giết hay dâng lên làm của lễ để chứng tỏ lòng sùng bái. Xem câu 10.

1 Bây giờ tôi sẽ bàn đến
vấn đề đồ cúng* cho thần
tượng. Chúng ta biết rằng
"Ai cũng hiểu biết." Hiểu
biết đâm ra kiêu căng,
nhưng lòng yêu thương
luôn gây dựng.
2 Nếu anh chị em tưởng
mình biết điều gì, thật ra
anh chị em chưa biết đủ
đâu.
3 Nhưng nếu ai yêu mến
Thượng Đế thì Ngài biết
người ấy.
4 Còn về việc ăn đồ cúng
cho thần tượng thì chúng ta
biết rằng thần tượng chẳng
là gì cả trong thế gian vì
chúng ta cũng biết chỉ có
một Thượng Đế mà thôi.
5 Mặc dù có nhiều vật
được người ta gọi là thần,
trên trời hay dưới đất và
có nhiều "thần" hoặc nhiều
"chúa,"
6 nhưng đối với chúng ta
chỉ có một Thượng Đế mà
thôi—là Cha. Mọi vật đều
từ Ngài mà ra và chúng ta
sống cho Ngài. Cũng chỉ
có một Chúa—Chúa Cứu Thế
Giê-xu. Mọi vật đều do Ngài
sáng tạo và chúng ta sống là
nhờ Ngài.
7 Nhưng không phải ai
cũng biết điều ấy. Một số
người quá quen thuộc với
thần tượng cho nên khi họ
ăn thịt, họ vẫn nghĩ là thịt ấy
đang được dâng cho thần.
Vì thế khi ăn họ cảm thấy có
tội vì lương tâm họ yếu ớt.
8 Nhớ rằng thức ăn không
làm cho chúng ta gần hơn
với Thượng Đế đâu. Không
ăn cũng chẳng thiệt hại gì,
mà ăn cũng chẳng thêm lợi
lộc gì.
9 Cho nên anh chị em phải
thận trọng đừng để sự tự
do của mình gây cho những
người yếu đức tin phạm tội.
10 Anh chị em là người
có "sự hiểu biết" nên thản
nhiên ăn uống trong đền thờ
tà thần. Nhưng nếu người
yếu đức tin nhìn thấy anh
chị em ăn nơi ấy sẽ được
thúc giục ăn thịt cúng cho
thần trong khi vẫn tin rằng
làm như thế là phạm tội.
11 Tín hữu yếu ớt ấy là
người mà Chúa Cứu Thế đã
chịu chết cho sẽ bị hư hỏng
vì "sự hiểu biết" của anh chị
em.
12 Khi phạm tội với anh
chị em mình trong Chúa Cứu
Thế như thế và làm tổn
thương họ bằng cách dẫn
họ làm điều mà họ cho là
sai quấy tức là đã phạm tội
cùng Ngài.
13 Cho nên nếu thức ăn tôi
dùng mà khiến anh chị em
tôi rơi vào tội lỗi thì tôi sẽ
chẳng bao giờ ăn thịt nữa để
khỏi khiến họ phạm tội.

9

Phao-lô cũng như các sứ đồ khác

1 Tôi là người tự do. Tôi
làm sứ đồ. Tôi đã thấy Giê-
xu, Chúa chúng ta. Các anh
chị em là kết quả của công
tác tôi trong Chúa Giê-xu.

2 Nếu kẻ khác không chấp
nhận tôi làm sứ đồ, anh chị
em chắc vẫn chấp nhận tôi
vì chính anh chị em là bằng
cớ của chức sứ đồ tôi trong
Chúa.
3 Đây là câu trả lời của tôi
cho những người thắc mắc
về chức sứ đồ của tôi:
4 Chúng tôi không có
quyền ăn uống sao?
5 Chúng tôi không có
quyền mang theo một nữ tín
hữu làm vợ mình giống các
sứ đồ khác, như anh em
Chúa hay như Phia-rơ* đã
làm sao?
6 Hay chỉ một mình Ba-na-
ba và tôi phải làm việc để
sinh sống?
7 Không có binh sĩ nào
phục vụ trong quân ngũ mà
lại tự trả lương cho mình.
Chẳng ai trồng vườn nho mà
không ăn trái. Không ai
nuôi gia súc mà chẳng uống
sữa của bầy gia súc.
8 Không phải tôi nói theo
kiểu con người đâu; luật
pháp của Thượng Đế cũng
nói như thế nữa.
9 Vì như luật Mô-se có
viết: "Đừng khớp miệng
con bò đang đạp lúa, không
cho nó ăn."† Khi Thượng
Đế phán như thế có phải
Ngài chỉ lo cho bò thôi sao?
Không phải.
10 Ngài lo cho chúng ta
nữa. Thánh Kinh viết về
chúng ta như sau, "Người
cày ruộng và người đạp lúa
phải trông mong thu được
mùa màng để đền bù công
khó mình."
11 Nếu chúng tôi đã gieo
giống thiêng liêng giữa
vòng anh chị em thì có
gì quá đáng khi chúng tôi
mong gặt hái ít nhiều về
phần đời nầy từ anh chị em?
12 Nếu những người khác
có quyền làm như thế từ anh
chị em thì chúng tôi cũng
vậy. Nhưng chúng tôi đã
không sử dụng quyền ấy.
Chúng tôi cam chịu mọi sự
để khỏi làm nguyên nhân
cản trở việc rao Tin Mừng
của Chúa Cứu Thế.
13 Chắc hẳn anh chị em
biết rằng ai phục vụ trong
đền thờ thì lãnh thức ăn
trong đền thờ, còn ai phục
vụ nơi bàn thờ thì nhận
được một phần của lễ dâng
trên bàn thờ.
14 Cũng thế, Chúa chúng
ta đã dạy rằng ai rao Tin
Mừng thì sống bằng Tin
Mừng.
15 Nhưng tôi chưa hề sử
dụng những quyền ấy. Tôi
viết những lời nầy không
phải để mong nhận được gì
từ anh chị em đâu. Tôi thà
chết còn hơn đánh mất lý do
kiêu hãnh nầy.
16 Rao truyền Tin Mừng
không phải là dịp để tôi
khoe khoang. Đó là nhiệm
vụ của tôi—tôi buộc phải
làm. Nếu tôi không rao
Tin Mừng thì tôi sẽ vô cùng

* **9:5:** ***Phia-rơ*** Nguyên bản ghi "Xê-pha," là tên Phia-rơ trong tiếng A-ram. Ông là một trong 12 môn đệ của Chúa Giê-xu. † **9:9:** ***Đừng khớp ... nó ăn*** Phục 25:4.

khốn khổ.
17 Nhưng nếu tôi tự chọn
việc rao giảng thì tôi nhận
được phần thưởng. Còn nếu
tôi không tự chọn việc rao
giảng thì tôi chỉ làm bổn
phận Chúa giao cho.
18 Thế thì tôi nhận được
phần thưởng gì? Phần
thưởng tôi nhận như sau:
Khi tôi giảng Tin Mừng thì
tôi rao giảng không thù lao.
Riêng tôi đã không sử dụng
quyền nhận thù lao trong
công tác rao Tin Mừng.
19 Tôi được tự do, chẳng bị
ai ràng buộc. Nhưng tôi tự
làm nô lệ cho mọi người để
có thể cứu càng nhiều người
càng tốt.
20 Đối với người Do-thái tôi
trở nên như người Do-thái
để cứu được người Do-thái.
Chính tôi không ở dưới luật
pháp. Nhưng đối với những
người ở dưới luật pháp thì
tôi trở nên giống như họ. Tôi
làm như thế để cứu những
người ở dưới luật pháp.
21 Đối với những người
không có luật pháp, tôi sống
như người không có luật
pháp để cứu những người
không có luật pháp. Thật
ra tôi chưa thoát ly khỏi luật
pháp của Thượng Đế—tôi bị
luật pháp của Chúa Cứu Thế
ràng buộc.
22 Đối với người yếu đuối
tôi trở nên yếu đuối để cứu
những người yếu đuối. Tôi
đã trở nên như mọi người
để có thể cứu một số người
bằng mọi cách.
23 Tôi làm những điều ấy
vì Tin Mừng để hi vọng
được có phần ân phúc trong
đó.
24 Anh chị em biết rằng
trong một cuộc chạy đua,
mọi người cùng chạy nhưng
chỉ có một người thắng giải
mà thôi. Cho nên hãy cố
gắng chạy thế nào để thắng
giải!
25 Ai thi đua trong các
cuộc tranh tài đều phải hết
sức tự chế để nhận được
vương miện. Vương miện
trần thế ấy sẽ khô héo sau
một thời gian ngắn nhưng
vương miện của chúng ta
không bao giờ khô héo.
26 Cho nên, tôi chạy nhưng
không phải chạy mông lung.
Tôi đánh nhưng không phải
đánh gió.
27 Tôi không dễ dãi với
thân thể tôi, trái lại rất gắt
gao với nó, bắt nó làm nô lệ
cho tôi để tôi khỏi bị Thượng
Đế gạt bỏ sau khi giảng cho
kẻ khác.

10

Bài học lịch sử của dân Ít-ra-en

1 Thưa anh chị em, tôi
muốn anh chị em biết
những gì xảy ra cho tổ tiên
chúng ta là những người đi

* **10:1:** ***đám mây*** Đám mây hướng dẫn và che chở dân Ít-ra-en trong cuộc hành trình của họ sau khi ra khỏi Ai-cập, băng qua Hồng hải, và qua sa mạc. Xem Xuất 13:20-22; 14:19, 20.

theo Mô-se. Họ đều ở dưới
đám mây*, băng qua biển.
2 Việc ấy giống như lễ báp-
têm† cho những người đi
theo Mô-se.
3 Họ đều ăn chung một
thức ăn thiêng liêng,
4 uống chung một thức
uống thiêng liêng, từ tảng
đá thiêng liêng đi theo họ.
Tảng đá ấy là Chúa Cứu Thế.
5 Nhưng đa số người trong
vòng họ không làm Thượng
Đế vừa lòng nên đã bỏ xác
trong sa mạc.

6 Những việc ấy xảy ra để
làm gương răn dạy chúng
ta đừng ham muốn những
điều xấu xa như họ.
7 Đừng thờ thần tượng
như một số người trong họ
đã làm. Như Thánh Kinh
chép, "Họ ngồi xuống ăn
uống rồi đứng dậy nhảy
múa."‡
8 Chúng ta không nên dâm
dục như một số người trong
họ mà chỉ trong một ngày,
hai mươi ba ngàn người bỏ
mạng vì tội ấy.
9 Chúng ta cũng không
nên thách thức Chúa Cứu
Thế§ như một vài người
trong họ đã làm mà bị rắn
cắn chết.
10 Cũng đừng phàn nàn
oán trách như một số người
trong họ đến nỗi bị thiên sứ
giết.
11 Những gì xảy ra cho họ
là để làm gương và được ghi
lại để nhắc nhở chúng ta
là những người sống trong
thời kỳ cuối cùng nầy.
12 Ai tự đắc cho rằng mình
đang đứng vững hãy coi
chừng, kẻo ngã.
13 Những thử thách xảy
đến cho anh chị em cũng đã
xảy đến cho mọi người. Tuy
nhiên, anh chị em có thể tin
chắc nơi Thượng Đế vì Ngài
không để cho anh chị em bị
thử thách quá sức chịu đựng
đâu. Trong cơn thử thách,
Ngài sẽ mở lối thoát để anh
chị em chịu đựng được.
14 Cho nên các bạn thân
yêu của tôi ơi, hãy xa lánh
việc thờ thần tượng.
15 Tôi nói với các anh chị
em như với người hiểu biết;
anh chị em hãy tự cân nhắc
điều tôi nói đây.
16 Chúng ta cảm tạ về ly
phước lành* tức dự phần
với huyết của Chúa Cứu
Thế. Bánh chúng ta cùng bẻ
chung với nhau là cùng dự
phần trong thân thể Ngài.
17 Vì chỉ có một ổ bánh
thôi. Chúng ta dù nhiều
người nhưng chỉ là một thân
vì tất cả chúng ta đều cùng
dự phần trong ổ bánh ấy.
18 Hãy xem người Do-thái:
Có phải những ai ăn các sinh

† **10:2:** ***báp-têm*** Xem Bảng Giải Thích Từ Ngữ. Ở đây Phao-lô hình như muốn nói đến những gì xảy ra cho người Do-thái vào thời ông Mô-se. Có thể so sánh với lễ báp-têm của tín hữu trong Chúa Cứu Thế. ‡ **10:7:** ***Họ ngồi xuống ... nhảy múa*** Xuất 32:6. § **10:9:** ***Chúa Cứu Thế*** Một vài bản Hi-lạp ghi "Chúa."
* **10:16:** ***ly phước lành*** Ly nước nho mà các tín hữu cảm tạ Thượng Đế uống trong khi dự Bữa Ăn của Chúa.

tế† nơi bàn thờ tức là dự
phần vào bàn thờ không?
19 Tôi không nói rằng của
lễ dâng cho thần tượng có
giá trị gì hoặc thần tượng
quan trọng gì cả.
20 Nhưng tôi nói rằng của
lễ dâng cho thần tượng là
cúng cho ma quỉ chứ không
phải cho Thượng Đế. Tôi
không muốn anh chị em dự
phần với ma quỉ.
21 Anh chị em không thể
vừa uống ly của Chúa mà
đồng thời lại cũng uống ly
của ma quỉ nữa. Không thể
ngồi bàn ăn của Chúa mà
cũng ngồi bàn ăn của ma
quỉ.
22 Anh chị em muốn chọc
tức‡ Chúa sao? Sức chúng ta
tới đâu?

Cách dùng sự tự do
trong Chúa Cứu Thế

23 "Chúng ta được tự
do làm mọi điều," nhưng
không phải điều nào cũng
tốt. "Chúng ta được tự
do làm mọi điều," nhưng
không phải điều nào cũng
giúp người khác lớn mạnh.
24 Đừng chỉ lo cho mình
mà phải nghĩ đến lợi ích
người khác nữa.
25 Những gì bán ở hàng
thịt thì cứ ăn. Đừng thắc
mắc có nên hay không nên
ăn.
26 Anh em được phép ăn,
"vì đất và những gì trong đó
đều thuộc về Thượng Đế."§
27 Nếu có người ngoại đạo
mời anh chị em ăn chung với
họ và anh chị em nghĩ nên
nhận lời thì hễ những gì họ
dọn ra trước mặt cứ việc ăn,
đừng thắc mắc tự hỏi có nên
ăn hay không.
28 Nhưng nếu có ai bảo với
anh chị em, "Món nầy đã
cúng cho thần tượng," thì
không nên ăn để tránh làm
tổn thương lương tâm của
người đã bảo cho anh chị em
biết.
29 Tôi không nói lương tâm
anh chị em nhưng lương
tâm của người kia. Tại làm
sao sự tự do của tôi mà bị
lương tâm người khác phê
phán?
30 Nếu tôi tạ ơn mà dùng
bữa thì tại sao tôi bị lên án
về món ăn mà tôi đã cảm tạ
ơn Chúa?
31 Cho nên dù anh chị em
ăn, uống hay làm bất cứ
điều gì, hãy làm vì vinh hiển
Chúa.
32 Đừng gây tổn thương
phần thiêng liêng của người
khác, dù là người Do-thái,
Hi-lạp hay hội thánh của
Thượng Đế.
33 Cũng như tôi đã cố gắng
làm vừa lòng mọi người
bằng mọi cách. Tôi không
tìm cách làm ích lợi cho cá
nhân tôi mà làm ích lợi cho

† **10:18:** ***sinh tế*** Những thú vật bị giết và dâng làm của lễ cho Thượng Đế.
‡ **10:22:** ***chọc tức*** Hay "khiến Chúa ganh tị." Xem Phục 32:16, 17. § **10:26:** ***vì đất ... Thượng Đế*** Thi 24:1; 50:12; 89:11.

hầu hết mọi người để họ được cứu.

11

1 Hãy noi gương tôi vì tôi
noi theo gương Chúa Cứu Thế.

Dưới quyền người khác

2 Tôi khen anh chị em vì
anh chị em luôn luôn nhớ
đến tôi và vâng theo những
điều mà tôi khuyên dạy.
3 Nhưng tôi muốn anh chị
em biết điều nầy: Chúa Cứu
Thế là đầu người đàn ông,
đàn ông* là đầu người đàn
bà, và Thượng Đế là đầu của
Chúa Cứu Thế.
4 Đàn ông nào mà trùm
đầu trong khi cầu nguyện
hay nói tiên tri là làm nhục
đầu mình.
5 Còn đàn bà mà cầu
nguyện hoặc nói tiên tri mà
không trùm đầu cũng làm
nhục đầu mình vì chẳng
khác nào bị cạo trọc đầu.
6 Nếu đàn bà không trùm
đầu thì cũng như cạo đầu.
Nhưng nếu người nào cảm
thấy xấu hổ khi hớt tóc ngắn
hay cạo trọc thì nên trùm
đầu lại.
7 Đàn ông không nên trùm
đầu vì đàn ông được dựng
nên theo hình ảnh và vinh
hiển của Thượng Đế. Còn
đàn bà mang vinh hiển cho
đàn ông.
8 Không phải đàn ông ra
từ đàn bà mà đàn bà ra từ
đàn ông.
9 Không phải đàn ông
được dựng nên vì đàn bà,
mà đàn bà được dựng nên
vì đàn ông.
10 Vì thế mà đàn bà phải có
dấu hiệu uy quyền trên đầu
mình†, vì tôn trọng thiên sứ.
11 Nhưng trong Chúa, đàn
bà lệ thuộc đàn ông, và đàn
ông cũng lệ thuộc đàn bà.
12 Vì nếu đàn bà sinh ra từ
đàn ông, thì đàn ông cũng
được sinh ra từ đàn bà. Mọi
vật đều ra từ Thượng Đế.
13 Anh chị em hãy tự xét
xem: Đàn bà để đầu trần khi
cầu nguyện với Thượng Đế
có thích nghi không?
14 Ngay cả thiên nhiên
cũng dạy anh chị em rằng
đàn ông để tóc dài là điều
xấu hổ.
15 Nhưng tóc dài là vinh
hiển Thượng Đế ban cho
đàn bà để dùng như khăn
trùm đầu.
16 Có vài người sẽ tranh
luận về vấn đề nầy, nhưng
tôi xin thưa là chúng tôi
cũng như các hội thánh của
Thượng Đế không có tập tục
nào khác.

Bữa Ăn của Chúa

17 Có mấy điều tôi không
thể nào khen anh chị em
được vì khi họp lại anh chị
em làm chuyện xấu hơn là
tốt.
18 Trước hết, tôi nghe rằng
khi nhóm họp lại thì có chia
rẽ, tôi hơi tin điều ấy.

* **11:3:** ***đàn ông*** Danh từ nầy cũng có nghĩa "chồng." † **11:10:** ***uy quyền trên đầu mình*** Câu nầy có thể dịch, "kiểm soát trên đầu mình," nghĩa là "làm điều gì khiến người khác hiểu lầm vì không trùm đầu."

19 Thật ra phải có khác
biệt trong vòng anh chị em
để chứng tỏ người nào thuộc
về Chúa thật.
20 Khi họp lại không phải
anh chị em thật sự dự Bữa
Ăn của Chúa‡ nữa.
21 Là vì mạnh ai nấy ăn,
không chờ đợi nhau cho nên
người thì không đủ ăn còn
người thì say sưa quá độ.
22 Anh chị em có thể
ăn uống ở nhà mình được
chứ? Hình như anh chị em
xem thường hội thánh của
Thượng Đế vì anh chị em
làm nhục người nghèo. Tôi
phải nói gì với anh chị em
đây? Khen sao? Tôi không
thể nào khen anh chị em
trong chuyện nầy được.
23 Tôi truyền cho anh chị
em điều tôi đã nhận lãnh
từ nơi Chúa: Trong đêm
Chúa Giê-xu bị phản, Ngài
lấy bánh
24 cảm tạ rồi bẻ ra và nói,
"Đây là thân thể ta hi sinh vì
các con. Hãy làm điều nầy
để tưởng nhớ ta."
25 Cũng vậy, sau khi ăn,
Ngài cầm ly và nói, "Ly nầy
là giao ước lập bằng huyết
ta. Khi nào các con uống hãy
tưởng nhớ ta."
26 Vì thế lúc ăn bánh và
uống ly tức là anh chị em
rao truyền cho người khác
biết về sự chết của Chúa cho
tới lúc Ngài đến.
27 Ai ăn bánh hay uống ly
của Chúa không xứng đáng
với ý nghĩa của bữa ăn ấy sẽ
phạm tội với thân và huyết
của Ngài.
28 Hãy tự xét lòng mình
trước khi ăn bánh và uống
ly,
29 vì người nào ăn bánh
và uống ly mà không ý thức
rằng chúng ta là thân thể
Chúa thì ăn uống án phạt
cho mình.
30 Vì thế mà trong anh em
có nhiều người đau yếu và
qua đời.
31 Nếu chúng ta biết tự
xét mình thì Thượng Đế sẽ
không xét xử chúng ta.
32 Nhưng khi Ngài xét xử
chúng ta thì Ngài sửa dạy
để chúng ta không bị kết án
chung với thế gian.
33 Anh chị em của tôi ơi,
khi họp chung lại để ăn, hãy
chờ đợi nhau.
34 Người nào quá đói thì
nên ăn trước ở nhà để khi
họp lại anh chị em không
chuốc lấy án phạt cho mình.
Còn những việc khác khi tôi
đến sẽ hướng dẫn thêm.

12

Ân tứ Thánh Linh

1 Thưa anh chị em, tôi
muốn anh chị em hiểu về ân
tứ thiêng liêng.
2 Anh chị em biết lối sống
cũ của mình trước khi tin
nhận Chúa. Anh chị em bị
hướng dẫn lầm lạc mà thờ
thần tượng câm.

‡ **11:20:** ***Bữa Ăn của Chúa*** Bữa ăn Chúa Giê-xu dặn các môn đồ phải nhớ đến Ngài khi dự (Lu 22:14–20).

3 Nên tôi muốn anh chị
em biết là không một ai
cảm nhận Thánh Linh của
Thượng Đế lại nói rằng
"Chúa Giê-xu đáng rủa."
Và cũng không ai có thể
thốt lên, "Giê-xu là Chúa,"
nếu không cảm nhận Thánh
Linh.
4 Mặc dù có nhiều ân tứ
khác nhau nhưng tất cả đều
cùng một Thánh Linh ban
cho.
5 Có nhiều lối phục vụ
khác nhau nhưng chung qui
chỉ phục vụ cùng một Chúa
thôi.
6 Thượng Đế hành động
trên mỗi người một khác
nhưng tất cả đều do một
Thượng Đế thôi. Những gì
chúng ta làm là do Thượng
Đế hành động.
7 Một số ân tứ có thể
thấy được từ mỗi người qua
Thánh Linh để làm ích lợi
chung.
8 Thánh Linh cho người
nầy ân tứ nói điều khôn
ngoan và cũng Thánh Linh
ấy cho người khác nói điều
thông sáng.
9 Cùng một Thánh Linh
cho người nầy có đức tin,
người khác được ân tứ chữa
bệnh.
10 Thánh Linh cho người
nầy quyền năng làm phép
lạ, người kia có khả năng nói
tiên tri, còn người khác nữa
có khả năng phân biệt thần
thật và thần giả. Thánh Linh
cho người nầy khả năng nói
được nhiều loại ngôn ngữ lạ,
người khác có khả năng diễn
giải những ngôn ngữ ấy.
11 Những ân tứ đó đều do
cùng một Thánh Linh mà ra.
Ngài phân phát mỗi người
một ân tứ riêng theo ý Ngài.

Thân thể Chúa Cứu Thế hợp tác với nhau

12 Thân thể con người chỉ
là một nhưng gồm nhiều bộ
phận. Mặc dù thân thể gồm
nhiều bộ phận nhưng tất cả
đều họp thành một thân.
Chúa Cứu Thế cũng vậy.
13 Mặc dù trong chúng ta
gồm người Do-thái, Hi-lạp,
nô lệ và tự do nhưng tất cả
chúng ta đều chịu lễ báp-
têm để trở thành một thân
qua một Thánh Linh. Tất
cả chúng ta đều nhận* cùng
một Thánh Linh ấy.
14 Thân thể con người gồm
nhiều bộ phận chứ không
phải chỉ có một.
15 Chân có thể nói, "Vì
tôi không phải là tay nên
tôi không thuộc về thân."
Nhưng không phải vì nói
như thế mà chân không
thuộc về thân.
16 Lỗ tai có thể nói, "Vì tôi
không phải là mắt nên tôi
không thuộc về thân." Cũng
không phải vì nói thế mà
lỗ tai không thuộc về thân
nữa.
17 Nếu toàn thân đều là
mắt thì làm sao nghe được?
Hay nếu toàn thân đều là lỗ
tai làm sao ngửi được?
18-19 Còn nếu toàn thân
chỉ có một bộ phận thì

* **12:13:** ***nhận*** Nguyên văn, "uống."

làm thế nào gọi là thân được? Nhưng chúng ta thấy Thượng Đế đã đặt mỗi bộ phận theo vai trò của nó trong thân thể như ý Ngài muốn.
20 Cho nên dù có nhiều bộ phận nhưng chỉ có một thân mà thôi.

21 Mắt không thể nói với tay, "Tao không cần mầy!" Và đầu không thể nói với chân, "Tao không cần mầy."
22 Trái lại những phần nào trông có vẻ yếu ớt trong cơ thể lại là tối cần.
23 Những phần ít được tôn trọng thì chúng ta lại chăm sóc. Chúng ta trọng những phần chúng ta che giấu.
24 Những phần đáng trọng trong thân thì không cần chăm sóc nhiều. Nhưng Thượng Đế đã xếp đặt thân thể và cho những phần nào đáng trọng thì được tôn trọng
25 để thân thể chúng ta không bị phân hóa. Thượng Đế muốn mỗi bộ phận lo nghĩ đến nhau.
26 Nếu phần nào bị đau đớn thì những phần khác cùng chịu chung. Nếu phần nào được tôn trọng thì những phần khác cùng chung hưởng.

27 Cho nên anh chị em đều là thân thể Chúa Cứu Thế, mỗi người là một phần của thân thể ấy.
28 Trong hội thánh, Thượng Đế đã sắp đặt trước hết là sứ đồ, thứ nhì là các nhà tiên tri, thứ ba là giáo sư. Ngài cũng đặt để người làm phép lạ, kẻ được ân tứ chữa bệnh, người có ân tứ giúp đỡ, kẻ có tài quản trị, người có tài nói ngôn ngữ lạ.
29 Đâu phải ai cũng là sứ đồ, ai cũng là nhà tiên tri, ai cũng làm giáo sư, ai cũng làm phép lạ,
30 đâu phải ai cũng có ân tứ chữa bệnh, ai cũng nói ngôn ngữ lạ, ai cũng diễn giải ngôn ngữ ấy?
31 Nhưng các anh chị em nên ao ước ân tứ tốt nhất.

13

Tình yêu thương
là ân tứ cao quí nhất

Và giờ đây tôi sẽ chỉ cho anh chị em đường lối tốt nhất.
1 Dù tôi có thể nói được các ngôn ngữ loài người và thiên sứ nhưng nếu không có tình yêu thương thì tôi chẳng khác nào tiếng chuông vang hay chập chỏa ồn ào.
2 Dù tôi có ân tứ nói tiên tri, hiểu biết mọi điều nhiệm mầu của Thượng Đế và thông biết đủ thứ, dù tôi có đức tin có thể dời núi được nhưng nếu không có tình yêu thương thì tôi chẳng ra gì.
3 Tôi có thể bố thí hết của cải, hi sinh thân mình để

* **13:3:** ***hi sinh thân mình để làm của lễ thiêu*** Vài bản Hi-lạp khác ghi "trao thân tôi để tôi có thể khoe khoang."

làm của lễ thiêu* nhưng nếu
không có tình yêu thương
thì chẳng ích gì cho tôi.
4 Tình yêu thương nhẫn
nại và nhân từ. Tình yêu
thương không đố kỵ, không
khoe khoang, không tự phụ.
5 Tình yêu thương không
cộc cằn, không ích kỷ,
không nóng nảy. Tình
yêu thương bỏ qua các tổn
thương đã chịu.
6 Tình yêu thương không
vui về điều ác nhưng vui
trong sự thật.
7 Tình yêu thương chấp
nhận mọi điều. Lúc nào
cũng tin tưởng, lúc nào
cũng hi vọng, lúc nào cũng
chịu đựng.
8 Tình yêu thương không
bao giờ dứt. Ân tứ nói tiên
tri có lúc sẽ ngưng. Ân tứ
nói ngôn ngữ lạ có lúc sẽ
không còn. Ân tứ hiểu biết
sẽ chấm dứt.
9 Vì rằng sự hiểu biết và
khả năng nói tiên tri của
chúng ta không hoàn toàn.
10 Nhưng khi cái hoàn hảo
đến thì những gì không
hoàn hảo phải chấm dứt.
11 Khi tôi còn nhỏ, tôi nói
như trẻ con, lý luận như trẻ
con. Nhưng khi tôi trưởng
thành, tôi không làm những
việc trẻ con nữa.
12 Chúng ta cũng thế. Điều
chúng ta hiện đang thấy chỉ
là phản ảnh mờ mờ thôi,
giống như đang nhìn trong
gương nhưng đến lúc ấy
chúng ta sẽ thấy rõ. Hiện
giờ tôi chỉ biết có một phần,
nhưng đến lúc ấy tôi sẽ biết
hết như Thượng Đế đã biết
tôi.
13 Cho nên chỉ có ba điều
nầy là còn mãi: đức tin, hi
vọng và tình yêu thương.
Mà điều cao quí hơn cả là
tình yêu thương.

14

Hãy ao ước các ân tứ thiêng liêng

1 Các anh chị em hãy tìm
kiếm tình yêu thương và hãy
thật lòng ao ước các ân tứ
thiêng liêng, nhất là ân tứ
nói tiên tri.
2 Tôi sẽ giải thích tại sao.
Những người nói ngôn ngữ
lạ không phải nói với người
ta mà là nói với Thượng Đế.
Không ai hiểu họ vì họ nói
những điều bí ẩn qua Thánh
Linh.
3 Nhưng những người nói
tiên tri là nói với người ta để
gây dựng, khuyến khích và
an ủi.
4 Người nói ngôn ngữ lạ chỉ
giúp ích cho chính mình thôi
còn người nói tiên tri giúp
ích toàn thể hội thánh.
5 Tôi mong tất cả anh
chị em đều có ân tứ nói
ngôn ngữ lạ nhưng tôi mong
hơn nữa là anh chị em có
ân tứ nói tiên tri. Những
người nói tiên tri ích lợi hơn
những người nói ngôn ngữ
lạ mà không có ai diễn giải
để hội thánh được gây dựng.
6 Thưa các anh chị em,
nếu tôi đến thăm mà nói
ngôn ngữ lạ thì có ích gì cho
anh chị em không? Chắc là

không. Chỉ ích lợi là khi tôi mang đến một chân lý mới, kiến thức mới, lời tiên tri mới hay một sự dạy dỗ mới mà thôi.

7 Đối với những vật vô tri phát ra tiếng cũng thế—chẳng hạn như sáo hay đờn cầm. Nếu những nhạc khí ấy trổi lên không theo âm điệu nào thì có ai biết chúng đang trổi bản gì.

8 Còn khi chiến tranh, nếu kèn không thổi lớn tiếng rõ ràng thì ai biết mà chuẩn bị ra trận?

9 Đối với anh chị em cũng vậy. Nếu anh chị em không nói rõ ràng thì đâu ai hiểu anh chị em nói cái gì. Chẳng khác nào anh chị em nói với không khí.

10 Đành rằng trên thế gian có nhiều ngôn ngữ và ngôn ngữ nào cũng có nghĩa.

11 Nhưng nếu ai nói với tôi bằng một ngôn ngữ mà tôi không hiểu thì đối với người ấy tôi chẳng khác nào người ngoại quốc, còn người ấy thì cũng như người ngoại quốc đối với tôi.

12 Đối với anh chị em cũng thế. Vì anh chị em rất mong mỏi nhận được các ân tứ thiêng liêng nên hãy tìm ân tứ nào có thể gây dựng hội thánh thêm lớn mạnh.

13 Người được ân tứ nói ngôn ngữ lạ nên cầu xin có ân tứ diễn giải ngôn ngữ ấy.

14 Nếu tôi cầu nguyện bằng ngôn ngữ lạ thì tâm linh tôi cầu nguyện nhưng trí óc tôi thụ động.

15 Thế thì tôi phải làm sao? Tôi phải cầu nguyện bằng tâm linh nhưng cũng bằng trí óc nữa. Tôi sẽ hát bằng tâm linh nhưng cũng hát bằng trí óc nữa.

16 Nếu anh chị em chỉ ca ngợi Thượng Đế bằng tâm linh thì những người ngồi nghe không hiểu anh chị em nói gì, làm sao họ nói A-men cùng với lời cầu nguyện tạ ơn của anh chị em được?

17 Có thể lời cảm tạ Thượng Đế của anh chị em rất tốt nhưng người khác không được gây dựng.

18 Tôi cảm tạ Thượng Đế vì tôi có ân tứ nói được nhiều ngôn ngữ lạ hơn tất cả anh chị em.

19 Nhưng trong các cuộc nhóm họp chung, chẳng thà tôi nói năm lời mà tôi hiểu để dạy dỗ gây dựng người khác hơn là nói hàng ngàn lời bằng ngôn ngữ lạ.

20 Anh chị em ơi, về tư tưởng thì không nên như trẻ con nữa. Về việc gian ác thì nên ngây thơ như trẻ con nhưng còn về tư tưởng thì nên như người trưởng thành.

21 Thánh Kinh* có chép:

“Ta sẽ nhờ những người
dùng tiếng lạ

* **14:21:** ***Thánh Kinh*** Nguyên văn, “luật lệ,” đôi khi có nghĩa là Cựu Ước.

và ngôn ngữ lạ để nói
với họ.
Dù vậy họ cũng chẳng thèm
nghe.” *Ê-sai 28:11–12*

Chúa phán vậy.
22 Cho nên ân tứ nói ngôn
ngữ lạ là bằng chứng cho
người không tin chứ không
phải cho người đã tin. Còn
lời tiên tri dành cho người
đã tin chứ không phải cho
người chưa tin.
23 Giả sử toàn thể hội
thánh nhóm họp lại, người
nào cũng nói tiếng khác
nhau. Nếu có người ngoại
cuộc hoặc chưa tin bước
vào, có phải họ sẽ tưởng
rằng anh chị em điên khùng
rồi không?
24 Nhưng giả sử mọi người
đều nói tiên tri mà có người
ngoại cuộc hay chưa tin
bước vào, họ không hiểu
nhưng nếu mọi người đều
nói tiên tri thì tội lỗi họ sẽ bị
phơi bày ra và họ sẽ bị xét
xử về những điều họ nghe.
25 Những điều bí ẩn trong
lòng họ sẽ bị phơi ra. Họ sẽ
bái lạy Thượng Đế và xưng
rằng, “Thượng Đế đang ở
với anh chị em.”†

Những buổi nhóm họp
để giúp hội thánh

26 Như thế, thưa anh chị
em phải làm sao? Khi họp
lại, người thì hát, người thì
dạy, người thì có chân lý
mới từ Thượng Đế, người
nói ngôn ngữ lạ, người diễn
giải ngôn ngữ ấy. Tất cả đều
phải làm để gây dựng hội
thánh lớn mạnh.
27 Khi nhóm họp lại, nếu
có ai nói ngôn ngữ lạ thì chỉ
cần chừng hai chứ không
nên quá ba người nói. Phải
thay phiên nhau mà nói và
phải có người diễn giải.
28 Nếu không có ai diễn
giải thì người nói ngôn ngữ
lạ nên im lặng trong giờ
nhóm họp. Họ chỉ nên
nói thầm với mình và với
Thượng Đế mà thôi.
29 Chỉ nên có hai hoặc ba
người nói tiên tri còn người
khác cân nhắc điều họ nói.
30 Nếu có sứ điệp do
Thượng Đế đến với một
trong những người ngồi đó
thì người nói đầu tiên phải
ngưng.
31 Tất cả anh chị em có thể
tuần tự nói tiên tri. Như thế
mọi người sẽ được dạy dỗ và
nâng đỡ.
32 Thần linh của các tiên
tri ở dưới quyền kiểm soát
của các người nói tiên tri.
33 Thượng Đế không phải
là Chúa của sự rối loạn mà
là Chúa của sự hòa bình.
Trong tất cả các hội thánh
của Thượng Đế
34 đàn bà phải im lặng
trong các buổi nhóm họp,
không được lên tiếng,
nhưng phải tuân theo luật
pháp qui định.
35 Nếu họ muốn học điều
gì thì phải hỏi chồng mình ở
nhà. Đàn bà lên tiếng trong

† **14:25:** ***Thượng Đế … anh chị em*** Xem Ê-sai 45:14 và Xa 8:23.

các buổi nhóm họp là không phải lẽ.

36 Có phải lời dạy dỗ của Thượng Đế đến từ anh chị em không? Hay là chỉ có một mình anh chị em là có sự dạy dỗ ấy?

37 Ai cho mình là nhà tiên tri hay người thiêng liêng thì phải hiểu rằng lời tôi viết cho anh chị em đây là mệnh lệnh của Chúa.

38 Ai gạt bỏ lời dạy nầy sẽ bị Thượng Đế gạt bỏ lại.

39 Thưa anh chị em, hãy thật lòng ao ước nói tiên tri. Tuy nhiên không nên ngăn cản việc nói ngôn ngữ lạ.

40 Nhưng việc nào cũng phải làm cho đúng cách và theo thứ tự.

15

Tin Mừng về Chúa Cứu Thế

1 Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em nhớ lại Tin Mừng tôi đã mang đến mà anh chị em đã nhận và đang vững mạnh trong đó.

2 Anh chị em sẽ được cứu nếu cứ vững tin theo điều tôi đã chỉ dạy. Nếu không thì dù có tin cũng vô ích.

3 Tôi truyền lại cho anh chị em điều tôi đã nhận mà điều hệ trọng nhất như sau: Chúa Cứu Thế chết vì tội chúng ta theo lời Thánh Kinh;

4 Ngài được chôn và sống lại vào ngày thứ ba theo lời Thánh Kinh;

5 Ngài hiện ra cho Phia-rơ và mười hai sứ đồ.

6 Sau đó Ngài hiện ra cho hơn năm trăm tín hữu cùng thấy. Hầu hết những người ấy vẫn còn sống, tuy một số đã qua đời.

7 Rồi Ngài hiện ra cho Gia-cơ và sau đó hiện ra cho tất cả các sứ đồ.

8 Cuối cùng, Ngài hiện ra cho tôi—như người sinh sau đẻ muộn.

9 Vì tất cả các sứ đồ khác đều cao trọng hơn tôi. Thật ra tôi chẳng đáng được gọi là sứ đồ nữa vì tôi đã tàn hại hội thánh của Thượng Đế.

10 Nhưng ân phúc của Ngài đã giúp tôi được như ngày nay, và ân ấy quả không uổng phí. Tôi làm việc vất vả hơn tất cả các sứ đồ khác. Thật ra không phải tôi mà là ân phúc Thượng Đế cho tôi.

11 Cho nên dù tôi hay các sứ đồ kia giảng cho anh chị em, việc ấy không quan trọng. Điều quan trọng là chúng tôi giảng cùng một điều, là điều anh chị em đã tin nhận.

Chúng ta sẽ sống lại từ kẻ chết

12 Vì chúng tôi rao giảng rằng Chúa Cứu Thế đã sống lại từ kẻ chết thì tại sao trong anh chị em vẫn có người bảo rằng kẻ chết sẽ không sống lại?

13 Nếu chưa hề có ai chết mà sống lại thì Chúa Cứu Thế cũng đã không sống lại từ kẻ chết nữa.

14 Và nếu Chúa Cứu Thế không sống lại thì lời giảng

của chúng tôi vô ích, và đức tin anh chị em cũng vậy.
15 Ngoài ra, chúng tôi còn
mang tội nói dối về Thượng
Đế vì chúng tôi làm chứng
rằng Ngài đã khiến Chúa
Cứu Thế sống lại từ kẻ chết.
Nếu kẻ chết không sống lại
thì Thượng Đế cũng không
khiến Chúa Cứu Thế sống lại
nữa.
16 Nếu kẻ chết không sống
lại thì Chúa Cứu Thế cũng
không sống lại.
17 Và nếu Chúa Cứu Thế
không sống lại thì đức tin
anh chị em chẳng có nền
tảng; anh chị em vẫn còn
mang tội mình.
18 Và những người chết
trong Chúa Cứu Thế sẽ bị
diệt mất.
19 Nếu chúng ta chỉ nuôi hi
vọng về Chúa Cứu Thế trong
đời nầy mà thôi thì chúng ta
là người đáng thương nhất
trong tất cả mọi người sống
trên thế gian.
20 Nhưng Chúa Cứu Thế đã
thật sống lại từ trong kẻ chết
—Ngài là người đầu tiên và
là bằng chứng cho thấy rằng
những người đã qua đời sẽ
sống lại.
21 Vì do một người mà sự
chết đến, thì cũng do một
người mà có sự sống lại từ
kẻ chết.
22 Trong A-đam, tất cả
chúng ta đều chết. Cũng
thế, trong Chúa Cứu Thế tất
cả chúng ta đều sẽ được
sống lại.
23 Tuy nhiên mọi người
sẽ được sống lại theo thứ
tự. Chúa Cứu Thế là người
đầu tiên sống lại, rồi đến
những người thuộc về Ngài,
khi Chúa Cứu Thế trở lại.
24 Sau đó là thời kỳ tận
thế. Lúc ấy Chúa Cứu Thế sẽ
tiêu diệt tất cả các bậc cầm
quyền, các thế lực và giao
nước lại cho Thượng Đế là
Cha Ngài.
25 Chúa Cứu Thế sẽ cai trị
cho đến khi Ngài đặt hết mọi
kẻ thù dưới quyền cai trị*
của mình.
26 Kẻ thù bị tiêu diệt cuối
cùng là sự chết.
27 Thánh Kinh chép rằng
Thượng Đế sẽ đặt hết mọi
vật dưới quyền cai trị của
Ngài.† Khi Thánh Kinh viết
"mọi vật" dưới quyền Ngài
thì điều ấy không có nghĩa
là kể luôn Thượng Đế, Đấng
đặt mọi vật dưới quyền
Chúa Cứu Thế.
28 Sau khi mọi vật đã được
đặt dưới quyền mình xong
thì Đức Chúa Con cũng sẽ
tự đặt mình dưới quyền
Thượng Đế là Đấng đã đặt
mọi sự dưới quyền mình.
Bấy giờ Thượng Đế sẽ hoàn
toàn quản trị mọi loài.
29 Nếu kẻ chết không sống
lại thì tại sao người ta
chịu phép báp-têm vì những
người chết? Nếu kẻ chết
không sống lại thì chịu phép
báp-têm vì họ để làm gì?
30 Còn chúng tôi thì sao?

* **15:25:** ***quyền cai trị*** Nguyên văn, "dưới chân." † **15:27:** ***Thượng Đế … cai trị*** Thi 8:6.

Tại sao chúng tôi lại tự đưa
mình vào chốn hiểm nguy
mỗi giờ?
31 Tôi chết mỗi ngày. Thưa
anh chị em, điều ấy quả
đúng như thế cũng như điều
tôi khoe về anh chị em trong
Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng
ta cũng đúng nữa.
32 Nếu tôi suy nghĩ theo
con người mà chiến đấu với
dã thú ở thành Ê-phê-sô thì
có ích gì đâu? Nếu kẻ chết
không sống lại thì "Chúng ta
hãy ăn, uống cho thỏa thích
vì ngày mai chúng ta đều
chết hết."‡
33 Đừng mắc lừa, "Bạn xấu
làm hư tính tốt."
34 Hãy trở lại lối suy nghĩ
chính đáng của anh chị em
và đừng phạm tội nữa. Một
vài người trong anh chị em
không biết Thượng Đế là
gì—tôi nói thế để anh chị em
tự thẹn.

Chúng ta sẽ mang thân xác nào?

35 Tuy nhiên có người sẽ
hỏi, "Người chết sống lại ra
sao? Họ sẽ mang thân xác
nào?"
36 Kẻ dại ơi! Khi gieo hột
giống thì hột ấy phải chết
dưới lòng đất trước rồi mới
sống lại và mọc lên.
37 Khi gieo hột thì hình thể
của nó khác với hình thể sau
nầy. Hột giống anh chị em
gieo có thể chỉ là một hột
thường, lúa mì hay bất cứ
hột gì.
38 Nhưng Thượng Đế đã
định hình thể cho nó. Mỗi
loại hột có một hình thể
riêng.
39 Mọi loài xác thịt đều
khác nhau: Xác thịt loài
người khác, loài thú khác,
loài chim khác, loài cá khác.
40 Có những hình thể
thuộc về trời, có hình thể
thuộc về đất. Hình thể
thuộc về trời có vẻ đẹp khác
với vẻ đẹp của hình thể
thuộc về đất.
41 Mặt trời có một vẻ đẹp
của nó, mặt trăng có vẻ đẹp
khác, ngôi sao cũng có vẻ
đẹp khác nữa. Mỗi ngôi sao
có vẻ đẹp riêng của nó.
42 Kẻ chết sống lại cũng
vậy. Thân thể đã được gieo
sẽ bị mục nát tiêu tan nhưng
sẽ được phục sinh và mang
lấy một sự sống bất diệt.
43 Thân thể khi gieo là
nhục, nhưng sống lại là
vinh. Khi gieo là yếu, nhưng
sống lại là mạnh.
44 Khi gieo là thân xác vật
chất, khi sống lại là thể chất
thiêng liêng.
Có thân xác vật chất thì
cũng có thân thể thiêng
liêng.
45 Như Thánh Kinh ghi, "A-
đam, người đầu tiên trở nên
con người sống."§ Nhưng A-
đam* sau cùng là thần linh
ban sự sống.

‡ **15:32:** ***Chúng ta … chết hết*** Ê-sai 22:13; 56:12. § **15:45:** ***A-đam … người sống*** Sáng 2:7. * **15:45:** ***A-đam*** Từ ngữ A-đam có nghĩa là "người." Ở đây "A-đam sau cùng" ám chỉ Đấng Cứu Thế là "người đến từ trời."

46 Không phải người
thiêng liêng đến trước, mà
là người vật chất đến trước
rồi mới đến người thiêng
liêng.
47 Người đầu tiên đến từ
bụi đất. Người thứ nhì đến
từ thiên đàng.
48 Người thuộc về đất
thì giống người từ đất ra.
Nhưng ai thuộc về trời thì
giống người thuộc về trời.
49 Chúng ta được tạo nên
giống người thuộc về đất ra
sao, thì cũng sẽ được tạo nên
giống người thuộc về trời
như thế.
50 Anh chị em ơi, tôi xin
thưa điều nầy: Thịt và máu
không thể hưởng Nước Trời
được đâu. Vật mục nát
không thể nào dự phần với
vật không bao giờ bị mục
nát.
51 Tôi tiết lộ cho anh em
điều bí mật nầy: Tất cả
chúng ta đều sẽ không chết
hết mà sẽ được biến hóa.
52 Sự biến hóa ấy sẽ xảy
ra trong tích tắc, nhanh như
chớp mắt —khi tiếng kèn
chót trỗi lên. Lúc đó, những
người đã chết sẽ thức dậy để
sống đời đời và tất cả chúng
ta là kẻ đang sống đều sẽ
được biến hóa.
53 Thân thể mục nát nầy
phải mặc lấy thân thể không
bao giờ mục nát. Thân thể
chết nầy phải mặc lấy thân
thể không bao giờ chết.
54 Cho nên thân thể mục
nát nầy sẽ mặc lấy thân
thể không bao giờ mục nát.
Thân thể chết nầy sẽ mặc lấy
thân thể không bao giờ chết.
Khi biến cố ấy xảy ra thì lời
Thánh Kinh sau đây sẽ được
thành tựu:

"Sự chết đã bị tiêu diệt đời
đời bởi sự đắc thắng."
Ê-sai 25:8

55 "Nầy sự chết, chiến thắng
của mầy đâu rồi?
Nầy sự chết, nọc độc
của mầy đâu rồi?" *Ô-
sê 13:14*

56 Nọc độc của sự chết là tội
lỗi, và quyền lực của tội lỗi
là luật pháp.
57 Nhưng cảm tạ Thượng
Đế! Ngài đã cho chúng
ta chiến thắng qua Chúa
Giê-xu, Đấng Cứu Thế của
chúng ta.
58 Cho nên thưa anh chị
em, hãy vững mạnh. Đừng
để điều gì lay chuyển mình.
Hãy hết lòng phục vụ Chúa
vì biết rằng công khó của
anh chị em trong Chúa
không uổng phí đâu.

16

Giúp đỡ các tín hữu khác

1 Bây giờ tôi sẽ bàn đến
việc quyên góp cho các con
dân Chúa. Anh chị em nên
làm theo điều tôi khuyên
dạy các hội thánh miền Ga-
la-ti:
2 Vào ngày đầu tuần, mỗi
người trong anh chị em dành
riêng ra một số tiền tùy
khả năng. Làm như thế thì

không cần đợi tôi đến rồi mới thu góp.

3 Khi tôi đến, tôi sẽ gởi cho đại diện của anh chị em mang tiền quyên góp của tôi về Giê-ru-sa-lem cùng với thư giới thiệu,

4 và nếu tôi nên đi thì họ sẽ đi chung với tôi.

Dự định của Phao-lô

5 Tôi dự định băng qua Ma-xê-đoan rồi sau đó sẽ ghé thăm anh chị em.

6 Có lẽ tôi sẽ thăm anh chị em ít lâu hoặc ở lại suốt mùa đông. Rồi nhờ anh chị em giúp tôi lên đường đến nơi nào tôi định đi.

7 Tôi không muốn chỉ ghé qua thăm anh chị em mà thôi. Nếu Chúa cho phép thì tôi sẽ ở lại thăm anh chị em lâu hơn.

8 Nhưng tôi sẽ lưu lại Ê-phê-sô cho đến lễ Thất Tuần,

9 vì tôi có một cơ hội rất tốt để thực hiện một công tác đang lớn mạnh của tôi tại đó. Nhưng đồng thời cũng có nhiều người chống đối.

10 Khi Ti-mô-thê đến, anh chị em hãy giúp anh ấy để anh thấy thoải mái. Nhớ rằng anh cùng làm công việc Chúa giống như tôi vậy.

11 Vì thế, chớ có ai xem thường anh nhưng hãy giúp anh lên đường bình yên để anh có thể trở về với tôi. Tôi mong anh trở về cùng với các anh em khác.

12 Còn về phần anh A-bô-lô: Tôi khuyến khích anh thăm anh chị em cùng với các anh em khác. Hiện tại anh chưa thể đi được nhưng anh sẽ đến thăm khi có dịp.

Kết thư

13 Hãy sáng suốt và thận trọng. Hãy vững mạnh trong đức tin. Hãy can đảm và bạo dạn.

14 Làm việc gì cũng phải do tình yêu thúc đẩy.

15 Anh chị em biết gia đình Tê-pha-na là những tín hữu đầu tiên thuộc miền Nam Hi-lạp. Họ đã hết lòng giúp đỡ con dân Chúa. Thưa anh chị em, tôi xin anh chị em

16 hãy vâng theo sự lãnh đạo của những người như thế cùng những người khác đang làm việc và phục vụ chung với họ.

17 Tôi mừng vì Tê-pha-na, Pho-tu-na và A-chai-cút đã đến nơi. Mặc dù anh chị em không có mặt tại đây nhưng họ đã đại diện anh chị em.

18 Họ khích lệ lòng tôi và anh chị em rất nhiều. Anh chị em nên nhìn nhận giá trị của những người như thế.

19 Các hội thánh miền Á-châu gởi lời chào thăm anh chị em. A-qui-la và Bích-xi-la cũng gởi lời chào thăm thân ái đến anh chị em trong Chúa. Hội thánh họp lại tại nhà họ cũng chào thăm anh chị em.

20 Tất cả anh chị em có mặt tại đây chào thăm. Mỗi người hãy lấy cái hôn thánh mà chào nhau.

21 Tôi, Phao-lô, chính tay viết lời chào nầy cho anh chị em.

22 Ai không yêu mến Chúa
thì hãy để cho họ xa cách
Chúa —chịu chết mất đời
đời!
Lạy Chúa, xin hãy đến*.
23 Nguyện ân phúc Chúa
Giê-xu ở với anh chị em.
24 Nguyện tình yêu của tôi
ở với tất cả anh chị em trong
Chúa Cứu Thế Giê-xu.

* **16:22:** ***Lạy Chúa, xin hãy đến*** Dịch từ ngữ "*ma-ra-na-tha*" trong tiếng A-ram.

Thư thứ hai gởi cho người Cô-rinh

1 Phao-lô, sứ đồ của Chúa
Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn
Thượng Đế,
cùng với Ti-mô-thê, anh
em chúng ta trong Ngài.
Kính gởi hội thánh của
Chúa tại Cô-rinh và tất cả
con dân Chúa khắp miền
Nam Hi-lạp.
2 Nguyền xin ân phúc và
bình an từ Thượng Đế, Cha
chúng ta và từ Chúa Cứu Thế
Giê-xu, ở cùng anh chị em.

Phao-lô cảm tạ Thượng Đế

3 Cảm tạ Thượng Đế, Cha
của Chúa Cứu Thế Giê-xu,
Đấng đầy lòng thương xót
và an ủi.
4 Ngài an ủi chúng tôi
trong mọi cảnh khó khăn,
nên chúng tôi có thể dùng
sự an ủi ấy mà an ủi những
người cũng gặp đồng hoàn
cảnh.
5 Chúng tôi san sẻ mọi nỗi
khổ mà Chúa Cứu Thế đã
gánh chịu. Do đó chúng tôi
đã nhận được nhiều an ủi
qua Ngài.
6 Nếu chúng tôi gặp cảnh
khó khăn là để cho anh chị
em được an ủi và được cứu
rỗi, và nếu chúng tôi được
an ủi thì chính anh chị em
cũng được an ủi. Cho nên
anh chị em có thể nhẫn nại
chịu đựng những nỗi khổ
như chúng tôi.
7 Chúng tôi hi vọng vững
chắc về anh chị em vì biết
rằng anh chị em cũng san sẻ
những nỗi khổ và niềm an ủi
mà chúng tôi đã nhận.
8 Thưa anh chị em, chúng
tôi muốn anh chị em biết
những nỗi khổ chúng tôi
đã chịu trong miền Á-châu.
Chúng tôi bị đè nén quá sức
đến nỗi hết hi vọng sống.
9 Thật thế, chúng tôi yên
trí mình sắp chết đến nơi.
Nhưng việc ấy xảy ra để
chúng tôi không còn tin vào
mình nhưng tin cậy Thượng
Đế là Đấng khiến kẻ chết
sống lại.
10 Thượng Đế đã giải thoát
chúng tôi khỏi những hiểm
nguy kề cái chết đó, nên
chúng tôi tin chắc rằng Ngài
sẽ còn giải cứu chúng tôi
nữa.
11 Anh chị em có thể
giúp chúng tôi bằng lời cầu
nguyện. Nhờ thế mà nhiều
người sẽ cảm tạ vì chúng tôi
và nhờ lời cầu nguyện của
anh chị em mà Thượng Đế
đã ban phúc cho chúng tôi.

*Thay đổi trong chương trình
của Phao-lô*

12 Đây là điều chúng tôi
có thể kiêu hãnh và là điều
chúng tôi mạnh dạn tuyên
bố mà không xấu hổ với
lương tâm: Tức là trong mọi
việc chúng tôi làm trên thế
gian và nhất là đối với anh
chị em, chúng tôi đều làm

với lòng chân thành ngay thật từ Thượng Đế vì chúng tôi làm nhờ ân phúc của Thượng Đế chứ không nhờ sự khôn ngoan của thế gian.

13-14 Chúng tôi chỉ viết những gì mà anh chị em có thể đọc và hiểu. Hi vọng rằng nếu anh chị em hiểu một ít về chúng tôi, anh chị em sẽ có thể hiểu tất cả. Lúc ấy anh chị em sẽ hãnh diện về chúng tôi cũng như chúng tôi sẽ hãnh diện về anh chị em vào ngày Chúa Giê-xu chúng ta trở lại.

15 Tôi tin chắc điều ấy cho nên tôi đã dự định thăm viếng anh chị em để anh chị em nhận ân phúc gấp đôi.

16 Tôi định thăm anh chị em trên đường qua Ma-xê-đoan và trên đường về. Tôi cần anh chị em giúp cho chuyến đi của tôi sang miền Giu-đia.

17 Anh chị em nghĩ rằng tôi dự định như thế một cách lửng lơ sao? Hay là anh chị em cho rằng tôi hoạch định chương trình giống như thế gian, nghĩa là khi thế nầy, khi thế khác?

18 Nếu anh chị em tin Thượng Đế và Ngài là Đấng đáng tin, thì anh chị em có thể tin rằng điều chúng tôi nói với anh chị em trước sau như một.

19 Chúa Cứu Thế, Con Thượng Đế mà tôi, Xi-la và Ti-mô-thê rao giảng cho anh chị em không thể vừa phải lại vừa không được. Trong Ngài chỉ có phải mà thôi.

20 Vì mọi lời hứa của Thượng Đế chỉ có 'phải' ở trong Chúa Cứu Thế và qua Chúa Cứu Thế chúng ta 'thưa phải' cho vinh hiển Ngài.

21 Nên nhớ rằng Thượng Đế là Đấng khiến chúng ta vững mạnh trong Chúa Cứu Thế. Ngài cũng đã khiến chúng ta làm dân được Ngài chọn*.

22 Ngài đóng ấn trên chúng ta để chứng tỏ rằng chúng ta thuộc về Ngài đồng thời ban Thánh Linh vào lòng để làm vật bảo đảm cho lời hứa của Ngài.

23 Tôi thưa với anh chị em điều nầy và có Thượng Đế làm chứng rằng: Lý do tôi không trở về Cô-rinh được là để tránh cho anh chị em khỏi bị trừng phạt và đau buồn.

24 Chúng tôi không muốn cai trị đức tin anh chị em. Đức tin anh chị em đã vững mạnh rồi. Còn chúng tôi là bạn đồng công cùng làm việc để anh chị em được vui mừng.

2

1 Cho nên tôi nhất quyết rằng chuyến viếng thăm sắp đến của tôi không phải là một dịp để khiến anh chị em buồn.

2 Nếu tôi làm anh chị em buồn thì ai là người làm cho

* **1:21:** ***chúng ta … Ngài chọn*** Nguyên văn, "xức dầu cho chúng ta."

tôi vui? Chỉ có một mình anh chị em có thể làm cho tôi vui được thôi—đó là những người mà tôi đã làm buồn lòng.

3 Tôi viết thư nầy là vì lý do sau: Khi tôi đến cùng anh chị em tôi sẽ không bị buồn vì những người đáng lẽ làm cho tôi vui. Tôi tin chắc tất cả các anh chị em cũng chia xẻ niềm vui ấy của tôi.

4 Lúc viết bức thư trước, lòng tôi rất bối rối và đau buồn. Tôi viết cho anh chị em mà rơi nước mắt. Tôi viết, không phải để làm cho anh chị em buồn mà là để anh chị em biết tôi yêu anh chị em đến mức nào.

Hãy tha thứ kẻ có tội

5 Có người trong anh chị em gây ra điều buồn rầu, không phải cho tôi mà là cho anh chị em. Tôi muốn nói là người ấy gây buồn cho tất cả chúng ta ít nhiều. Tôi không muốn phóng đại làm gì.

6 Sự trừng phạt mà hầu hết anh chị em làm cho người đó đã đủ rồi.

7 Nhưng bây giờ anh chị em nên tha thứ và an ủi người ấy để họ không quá buồn bã đến nỗi muốn bỏ cuộc.

8 Cho nên tôi xin anh chị em hãy tiếp tục chứng tỏ tình yêu thương với người ấy.

9 Tôi viết để thử xem anh chị em có vâng theo mọi việc hay không.

10 Nếu anh chị em tha thứ ai thì tôi cũng tha thứ người ấy. Và điều tôi tha—nếu có gì để tha—là vì anh chị em, giống như Chúa Cứu Thế đang ở cùng tôi.

11 Tôi làm như thế để Sa-tăng không thể lợi dụng, vì chúng ta đã rõ âm mưu của nó.

Nỗi lo âu của Phao-lô đang khi ở Trô-ách

12 Khi tôi đến thành Trô-ách để rao giảng Tin Mừng của Chúa Cứu Thế thì thấy Ngài đã cho tôi một cơ hội tốt tại đó.

13 Nhưng tôi không an tâm vì không gặp anh em tôi là Tít ở đó. Cho nên tôi từ giã các anh chị em ở Trô-ách để lên đường qua Ma-xê-đoan.

Sự đắc thắng trong Chúa Cứu Thế

14 Nhưng tạ ơn Thượng Đế, Đấng lúc nào cũng đưa chúng ta đến đắc thắng trong Chúa Cứu Thế. Ngài dùng chúng tôi rải sự hiểu biết về Ngài khắp nơi như hương thơm.

15 Của lễ chúng tôi dâng cho Thượng Đế là hương thơm của Chúa Cứu Thế ở giữa những người được cứu và những người bị chết mất.

16 Đối với những kẻ bị chết mất, chúng tôi là mùi của sự chết đưa đến cái chết, nhưng đối với người được cứu, chúng tôi là mùi thơm của sự sống đưa đến sự sống. Ai có thể làm được điều ấy?

17 Chúng tôi không thủ lợi
bằng cách buôn bán lời của
Thượng Đế như nhiều người
khác đã làm nhưng trong
Chúa Cứu Thế chúng tôi nói
ra lời chân thật như những
sứ giả của Thượng Đế đứng
trước mặt Ngài.

3

Đầy tớ của giao ước mới

1 Có phải chúng tôi lại
bắt đầu tự khoe khoang rồi
chăng? Chúng tôi có cần thư
giới thiệu đến cho anh chị
em hoặc từ anh chị em như
những người khác không?
2 Chính anh chị em là bức
thư ấy, viết trên lòng chúng
tôi, mọi người đều biết và
đọc.
3 Anh chị em chứng tỏ
rằng mình là bức thư từ
Chúa Cứu Thế gởi qua chúng
tôi. Thư ấy không viết bằng
mực mà bằng Thánh Linh
của Thượng Đế hằng sống.
Không phải viết trên bảng
đá* mà là trên lòng người.
4 Chúng tôi dám nói như
thế là vì qua Chúa Cứu
Thế chúng tôi tin chắc nơi
Thượng Đế.
5 Chúng tôi không dám
bảo rằng tự mình làm nổi
việc gì nhưng Thượng Đế là
Đấng giúp chúng tôi.
6 Ngài khiến chúng tôi trở
thành đầy tớ phục vụ giao
ước mới kết lập giữa Ngài và
dân chúng của Ngài. Giao
ước mới nầy không phải là
luật pháp viết bằng chữ mà
là do Thánh Linh. Luật viết
bằng chữ đưa đến sự chết
nhưng Thánh Linh dẫn đến
sự sống.

*Giao ước mới mang đến
vinh hiển lớn hơn*

7 Nếu hệ thống cũ† vốn
đưa đến sự chết đã được
viết bằng chữ trên bảng
đá, được trao cùng với vinh
quang của Thượng Đế khiến
gương mặt Mô-se sáng rực
đến nỗi dân Ít-ra-en không
thể nhìn. Sau đó vinh quang
ấy biến mất.
8 Huống hồ khi hệ thống
mới do Thánh Linh mang
đến lại còn vinh quang hơn
thế nào nữa.
9 Nếu giao ước cũ vốn
kết tội loài người còn vinh
quang như vậy thì huống
hồ giao ước mới khiến con
người hòa thuận lại với
Thượng Đế sẽ vinh quang
rực rỡ đến mức nào.
10 Hệ thống cũ có vinh
quang nhưng vinh quang ấy
bị lu mờ khi so với vinh
quang rực rỡ hơn của hệ
thống mới.
11 Nếu hệ thống cũ vốn
biến mất mà còn có vinh
quang thì hệ thống mới vốn
còn đời đời sẽ có vinh quang
rực rỡ đến mức nào.
12 Vì có hi vọng ấy nên
chúng ta rất bạo dạn.

* **3:3:** ***bảng đá*** Luật lệ Mô-se được viết trên bảng khắc bằng đá. Xem câu 7 và Xuất 24:12; 25:16. † **3:7:** ***hệ thống cũ*** Hay "giao ước cũ." Trong câu 7-11 nguyên văn nghĩa là "chức vụ" hay "mục vụ."

13 Không giống như Mô-
se phải lấy khăn che để
dân Ít-ra-en không thấy mặt
mình. Vinh quang ấy dần
dần biến đi còn Mô-se thì
không muốn họ thấy nó biến
mất.
14 Nhưng trí họ bị khép
kín, cho nên đến ngày nay
khi nghe đọc giao ước cũ‡ thì
họ vẫn còn như bị cái màn
che khuất. Chỉ có Chúa Cứu
Thế mới cất cái màn ấy khỏi
họ thôi.
15 Đến nỗi đến ngày nay,
khi đọc luật Mô-se, trí họ
vẫn như bị cái màn che.
16 Nhưng khi họ thay đổi
và trở lại theo Chúa thì cái
màn ấy sẽ bị lấy đi.
17 Chúa là Thánh Linh. Hễ
Thánh Linh của Chúa ở đâu
thì nơi đó có tự do.
18 Chúng ta không phải
che mặt vì chúng ta thấy
vinh quang của Chúa và
chúng ta đã được biến hóa
trở nên giống như Ngài. Sự
biến hóa ấy trong chúng ta
càng mang vinh quang rực
rỡ hơn nữa vì vinh quang đó
đến từ Chúa là Thánh Linh.

4

Giảng Tin Mừng

1 Thượng Đế, Đấng giàu
lòng thương xót, trao cho
chúng tôi công tác nầy, nên
chúng tôi không bỏ cuộc.
2 Nhưng chúng tôi đã từ
bỏ những lối hư xấu và lén
lút cũ. Chúng tôi không
dùng mưu mẹo và cũng
không tráo đổi lời dạy của
Thượng Đế. Chúng tôi giảng
dạy sự thật một cách rõ
ràng, cho mọi người thấy
chúng tôi là ai để trong lòng
họ biết chúng tôi là người
thế nào trước mặt Thượng
Đế.
3 Nếu Tin Mừng mà chúng
tôi rao giảng bị che khuất,
là chỉ che khuất với những
người bị chết mất thôi.
4 Ma quỉ là kẻ thống trị*
đời nầy làm mù tâm trí
những người không tin. Họ
không thể nhìn thấy ánh
sáng của Tin Mừng—tức Tin
Mừng về sự vinh hiển của
Chúa Cứu Thế, hình ảnh của
Thượng Đế.
5 Chúng tôi không giảng
về chính mình nhưng giảng
rằng Chúa Cứu Thế Giê-xu
là Chúa và vì Ngài chúng tôi
làm tôi tớ phục vụ anh chị
em.
6 Thượng Đế xưa kia đã
phán, "Ánh sáng phải chiếu
ra từ trong tối tăm!"† Cũng
chính Thượng Đế ấy đã
khiến ánh sáng Ngài soi
trong lòng chúng tôi để
chúng tôi biết vinh hiển của
Thượng Đế nơi gương mặt
của Chúa Cứu Thế.

*Của báu thiêng liêng
đựng trong bình đất*

7 Chúng tôi nhận được
của báu nầy từ Thượng

‡ **3:14:** ***giao ước cũ*** Xem Bảng Giải Thích Từ Ngữ. Ở đây từ ngữ nầy được dùng để chỉ luật lệ Mô-se mà giao ước ấy dùng làm nền tảng. * **4:4:** ***kẻ thống trị*** Nguyên văn, "chúa." † **4:6:** ***Ánh sáng ... tối tăm*** Xem Sáng 1:3.

Đế nhưng chúng tôi chẳng khác nào cái bình bằng đất dùng đựng của báu ấy. Như thế để chứng tỏ rằng quyền năng lớn lao là do Thượng Đế đến chứ không phải do chúng tôi.

8 Chúng tôi bị vây khốn
nhưng không bị đè bẹp, bị bối rối nhưng không tuyệt vọng.
9 Chúng tôi bị hành hại
nhưng Thượng Đế không lìa bỏ chúng tôi. Đôi khi chúng tôi bị tổn thương nhưng chưa chết.
10 Chúng tôi mang cái chết của Chúa Giê-xu trong thân thể để sự sống của Ngài cũng được tỏ ra trong thân thể chúng tôi.
11 Tuy rằng chúng tôi sống,
nhưng vì Chúa Giê-xu, chúng tôi luôn luôn gặp nguy hiểm, kề cái chết để sự sống của Ngài tỏ ra trong thân thể chết của chúng tôi.
12 Cho nên sự chết hành động trong chúng tôi còn sự sống hành động trong anh chị em.

13 Như Thánh Kinh viết, "Tôi tin nên tôi nói."‡ Đức tin của chúng tôi cũng như thế. Chúng tôi tin nên mới nói.
14 Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết nên chúng tôi tin rằng Ngài cũng sẽ khiến chúng tôi sống lại với Chúa Giê-xu và đặt chúng tôi cùng anh chị em đứng trước mặt Ngài.
15 Mọi điều ấy được thực hiện vì ích lợi cho anh chị em để ân phúc Thượng Đế được ban cho nhiều người, để họ tạ ơn vì sự vinh hiển của Ngài càng tràn ngập.

Sống bằng đức tin

16 Cho nên chúng tôi không thất vọng, dù thân xác bề ngoài càng ngày càng già yếu nhưng tinh thần bên trong mỗi ngày một đổi mới.
17 Hiện chúng tôi đang gặp ít nhiều khó khăn tạm nhưng những điều ấy chuẩn bị cho chúng tôi nhận được vinh hiển đời đời vô hạn.
18 Chúng ta không đặt tầm mắt mình trên điều thấy được mà trên điều không thấy được. Vì điều thấy được chỉ tạm thời thôi nhưng điều không thấy được mới còn đời đời.

5

1 Chúng ta biết khi thân xác nầy—tức cái lều tạm mà chúng ta đang sống trên đất nầy—bị tiêu hủy thì Thượng Đế sẽ cho chúng ta một nhà khác không do tay người xây nên, là nhà còn đời đời trên thiên đàng.
2 Hiện tại chúng ta đang rên rỉ trong lều tạm nầy. Chúng ta mong Thượng Đế cho chúng ta nhà trên thiên đàng,
3 vì ở trong nhà ấy chúng ta sẽ không bị trần truồng.
4 Trong khi đang sống trong thân xác nầy chúng

‡ **4:13:** ***Tôi tin … tôi nói*** Thi 116:10.

ta rên rỉ dưới gánh nặng. Chúng ta không muốn bị trần truồng nhưng chúng ta mong được mặc lấy nhà trên thiên đàng. Lúc ấy thân xác chết nầy sẽ được mặc lấy sự sống.

5 Vì thế mà Thượng Đế dựng nên chúng ta và Ngài cũng đã cho Thánh Linh làm vật bảo đảm cho sự sống mới ấy.

6 Cho nên chúng tôi rất bạo dạn. Chúng tôi biết rằng khi còn sống trong thân xác nầy thì cách xa Chúa.

7 Chúng ta sống bằng đức tin, không phải bằng mắt thấy.

8 Vì thế mà tôi nói, chúng tôi rất bạo dạn. Chúng tôi rất muốn rời bỏ thân xác nầy để về nhà với Chúa.

9 Dù ở đây hay ở thiên đàng, mục đích duy nhất của chúng tôi là làm vui lòng Thượng Đế.

10 Tất cả chúng ta đều sẽ trình diện trước Chúa Cứu Thế để chịu xét xử. Mỗi người sẽ nhận lãnh điều mình đáng lãnh do những việc tốt hay xấu mình làm trong thân xác nầy.

Trở nên bạn hữu của Thượng Đế

11 Vì kính sợ Chúa nên chúng tôi tìm cách thuyết phục mọi người biết sự thật. Thượng Đế hiểu rõ chúng tôi và tôi tin rằng trong thâm tâm anh chị em cũng hiểu rõ chúng tôi nữa.

12 Chúng tôi không cần tự khoe với anh chị em lần nữa, nhưng muốn tìm cách cho anh chị em biết để anh chị em có thể tự hào về chúng tôi. Như thế anh chị em có thể đối đáp với những kẻ chỉ khoe về bề ngoài mà không có trong lòng.

13 Nếu chúng tôi điên rồ, là vì Chúa. Nếu chúng tôi tỉnh táo, là vì anh chị em.

14 Tình yêu Chúa Cứu Thế ngự trị trong chúng tôi nên chúng tôi tin Đấng đã chết vì mọi người để tất cả chúng ta đồng chết.

15 Chúa Cứu Thế chết vì mọi người để những người sống không còn vì mình mà sống nữa. Ngài chết thay cho họ và sống lại từ kẻ chết để từ nay trở đi, họ sẽ sống cho Ngài.

16 Từ nay về sau chúng tôi không còn suy nghĩ theo cách thế gian nữa. Trước kia chúng tôi suy nghĩ về Chúa Cứu Thế theo cách thế gian nhưng nay chúng tôi không suy nghĩ về ai theo cách ấy nữa.

17 Nếu ai thuộc về Chúa Cứu Thế thì người ấy là một người mới*. Mọi việc cũ đã qua đi hết; hiện giờ mọi việc đều đã đổi mới!

18 Đó là do Thượng Đế thực hiện. Qua Chúa Cứu Thế, Thượng Đế đã làm cho

* **5:17:** ***Nếu ai … người mới*** Hay "Ai ở trong Chúa Cứu Thế, đó là một sự sáng tạo mới."

chúng ta giảng hòa lại với Ngài; đồng thời Ngài giao cho chúng ta nhiệm vụ rao cho mọi người biết về sự giảng hòa mà chúng ta hiện đang có với Ngài.

19 Thượng Đế ngự trong Chúa Cứu Thế và giảng hòa thế gian lại với Ngài. Trong Chúa Cứu Thế, Thượng Đế không còn kết tội thế gian nữa. Ngài giao cho chúng ta nhiệm vụ giảng hòa nầy.

20 Chúng tôi được sai rao giảng về Chúa Cứu Thế như thể Thượng Đế đã nhờ chúng tôi kêu gọi anh chị em. Khi chúng tôi nài xin anh chị em giảng hòa lại với Thượng Đế là chúng tôi nói thay cho Chúa Cứu Thế.

21 Chúa Cứu Thế vốn không có tội lỗi nhưng Thượng Đế đã khiến Ngài trở nên tội lỗi† vì chúng ta để nhờ Ngài mà chúng ta có được các đức tính của Thượng Đế.

6

1 Chúng tôi là bạn đồng công với Thượng Đế cho nên chúng tôi nài xin anh chị em: Đừng làm uổng phí ân tứ anh chị em đã nhận từ Thượng Đế.

2 Thượng Đế đã phán,

"Ta đã nghe lời cầu nguyện
của ngươi đúng lúc.
Ta đã cứu giúp ngươi
trong ngày cứu rỗi." *Ê-sai 49:8*

Tôi xin thưa với anh chị em, bây giờ là "đúng lúc," và bây giờ là "ngày cứu rỗi."

3 Chúng tôi không muốn làm cớ vấp ngã cho người nào để không ai chỉ trích việc làm của chúng tôi.

4 Trong mọi việc, chúng tôi luôn luôn chứng tỏ mình là đầy tớ Thượng Đế: Chúng tôi chấp nhận khốn khó, vất vả và thử thách.

5 Chúng tôi bị đòn vọt, tù đày. Gặp những người tức giận với chúng tôi rồi gây bạo động. Chúng tôi làm việc vất vả, có khi thiếu ăn, mất ngủ.

6 Để chứng tỏ mình là đầy tớ của Thượng Đế chúng tôi dùng đời sống tinh sạch, hiểu biết, kiên nhẫn, nhân từ, bằng Thánh Linh, bằng lòng yêu thương chân thật,

7 bằng lời nói thật, và bằng quyền năng Thượng Đế. Chúng tôi dùng nếp sống ngay thật để bênh vực mình khỏi mọi thứ.

8 Có người tôn trọng chúng tôi nhưng cũng có kẻ chê trách chúng tôi. Có kẻ nói xấu chúng tôi nhưng cũng có người nói tốt về chúng tôi. Có người cho chúng tôi là kẻ nói dối nhưng chúng tôi luôn luôn nói điều chân thật.

9 Trông như không ai biết, thế mà có nhiều người biết. Trông như sắp chết, thế mà vẫn còn sống, chúng tôi bị

† **5:21:** ***tội lỗi*** Hay "của lễ chuộc tội."

hình phạt nhưng chưa bị giết.
10 Gặp đủ cảnh buồn mà trong lòng vẫn vui. Tuy nghèo mà lại làm cho nhiều người giàu có trong đức tin. Trông như không có gì cả mà lại có đủ mọi thứ.
11 Chúng tôi đã thẳng thắn giảng dạy anh chị em ở Cô-rinh và đã mở rộng lòng ra cho anh chị em.
12 Lòng yêu mến của chúng tôi dành cho anh chị em không hề dứt nhưng chính anh chị em đã dứt lòng yêu mến mà anh chị em dành chúng tôi.
13 Tôi nói với anh chị em như với con cái mình. Hãy đối với chúng tôi như chúng tôi đối với anh chị em—hãy mở rộng lòng ra với chúng tôi.

Cảnh cáo về những người không tin

14 Anh chị em không như những người chưa tin. Cho nên đừng kết bạn với họ. Xấu và tốt không thể đi chung nhau. Sáng và tối cũng không hòa hợp được.
15 Làm sao mà Chúa Cứu Thế và Bê-li-an, tức ma quỉ*, thỏa hiệp được với nhau? Người tin có phần nào chung với người không tin?
16 Đền thờ Thượng Đế† làm sao liên kết được với thần tượng, mà chúng ta là đền thờ của Thượng Đế hằng sống. Như Thượng Đế đã phán,

"Ta sẽ sống và đi lại giữa họ.
Ta sẽ là Thượng Đế của họ,
còn họ sẽ làm dân ta."
Lê-vi 26:11-12

17 "Chúa phán,
Hãy ra khỏi chúng nó,
hãy tách riêng ra.
Đừng đụng đến đồ dơ bẩn,
thì ta sẽ tiếp nhận các ngươi." *Ê-sai 52:11*

18 "Ta sẽ làm cha các ngươi,
còn các ngươi sẽ làm con trai
và con gái ta,
Chúa Toàn Năng phán như vậy." *II Sa-mu-ên 7:8, 14*

7

1 Các bạn thân mến, vì chúng ta có những lời hứa ấy cho nên chúng ta hãy giữ mình cho thánh sạch—khỏi những điều làm thân thể và linh hồn chúng ta dơ bẩn. Chúng ta hãy cố gắng trở nên thánh thiện trong nếp sống vì chúng ta kính sợ Thượng Đế.

Niềm vui của Phao-lô

2 Hãy mở rộng lòng anh chị em cho chúng tôi. Chúng

* **6:15:** ***ma quỉ*** Nguyên văn, "bê-li-a," là một dạng khác của từ ngữ "bê-li-an" trong tiếng Do-thái, có nghĩa là "vô dụng" và thường được dùng để chỉ ma quỉ hay Kẻ Chống lại Chúa Cứu Thế. † **6:16:** ***Đền thờ Thượng Đế*** Nhà của Thượng Đế—nơi dân sự của Ngài thờ phụng Ngài. Đây có nghĩa là những tín hữu là đền thờ thiêng liêng nơi Thượng Đế ngự.

tôi không làm thiệt hại ai, không làm tổn thương đức tin người nào và cũng không lường gạt ai.

3 Tôi nói thế không phải để đổ lỗi cho anh chị em đâu. Tôi đã từng nói là chúng tôi yêu thương anh chị em đến nỗi có thể chết vì anh chị em được.

4 Tôi rất tin tưởng và rất hãnh diện về anh chị em. Anh chị em an ủi tôi rất nhiều, nên trong mọi hoàn cảnh khó khăn lúc nào tôi cũng hết sức vui mừng.

5 Khi đến Ma-xê-đoan chúng tôi không yên thân. Chung quanh toàn là đe dọa. Bên ngoài thì tranh chiến, bên trong thì lo sợ.

6 Nhưng Thượng Đế là Đấng an ủi kẻ khốn cùng, đã an ủi chúng tôi khi Tít đến.

7 Chúng tôi được an ủi không những vì việc Tít đến mà còn vì sự an ủi anh chị em dành cho anh ấy. Tít đã thuật cho chúng tôi nghe rằng anh chị em rất mong gặp tôi và hơn nữa anh chị em rất hối hận về những điều anh chị em đã làm. Anh cũng cho tôi biết anh chị em rất lo lắng cho tôi, cho nên khi nghe như thế tôi lại càng vui hơn nữa.

8 Dù bức thư của tôi làm anh chị em buồn thì tôi cũng không hối hận. Lúc đầu tôi hối hận vì đã làm anh chị em buồn nhưng cái buồn ấy ngắn thôi.

9 Nay thì tôi vui không phải vì anh chị em buồn mà là vì cái buồn đã khiến anh chị em ăn năn. Anh chị em đã buồn rầu theo ý muốn Thượng Đế nên chúng tôi đã không làm tổn thương anh chị em tí nào.

10 Sự buồn rầu theo ý Thượng Đế đưa đến sự ăn năn. Điều đó dẫn đến sự cứu rỗi, vì thế anh chị em không nên ân hận về cái buồn ấy. Nhưng cái buồn kiểu thế gian dẫn đến sự chết.

11 Anh chị em ngẫm mà xem—cái buồn theo ý Thượng Đế—đã thực hiện những gì trên anh chị em? Nó khiến anh chị em sốt sắng hơn. Nó khiến anh chị em muốn chứng tỏ rằng mình không làm bậy. Nó khiến anh chị em vừa giận vừa lo sợ. Nó khiến anh chị em muốn gặp tôi. Nó khiến anh chị em lo âu. Nó khiến anh chị em muốn làm điều phải. Anh chị em đã chứng tỏ mình vô tội trong các điều ấy.

12 Tôi viết bức thư đó, không phải để ám chỉ người làm quấy hoặc người bị thiệt hại mà để cho anh chị em thấy sự chăm sóc của anh chị em đối với tôi trước mặt Thượng Đế.

13 Vì thế mà chúng tôi được yên ủi.

Không những chúng tôi được yên ủi mà thôi nhưng vui hơn nữa là vì thấy Tít rất hớn hở. Anh chị em khiến Tít được khích lệ rất nhiều.

14 Tôi khoe với Tít về anh
chị em và anh chị em đã
chứng tỏ lời khoe của tôi là
đúng. Những gì chúng tôi
nói về anh chị em là thật và
anh chị em chứng tỏ rằng
những gì tôi khoe với Tít
cũng thật.
15 Tình yêu của Tít đối với
anh chị em càng gia tăng khi
Tít nhớ rằng tất cả anh chị
em sẵn sàng vâng lời. Anh
chị em đã tiếp đón Tít trong
sợ sệt và kính nể.
16 Tôi hết sức vui vì tôi có
thể đặt hết lòng tin tưởng
vào anh chị em.

8

Sự dâng hiến của tín hữu

1 Thưa anh chị em, tôi
muốn anh chị em biết về ân
phúc mà Thượng Đế đã cho
hội thánh ở Ma-xê-đoan.
2 Dù họ bị thử nghiệm
trăm chiều và rất nghèo khó
thế mà họ đã dâng hiến rộng
rãi vì niềm vui ở trong lòng
họ.
3 Tôi có thể nói rằng họ
dâng hết khả năng của họ
và còn vượt khả năng nữa.
Không ai bảo họ phải dâng
như thế.
4 Nhưng họ nài nỉ chúng
tôi cho họ được góp phần
trong việc phục vụ con dân
Chúa.
5 Họ đã dâng theo cách mà
chúng tôi không ngờ đến:
Trước hết họ đã dâng chính
mình họ cho Chúa rồi dâng
cho chúng tôi. Đó là điều
Thượng Đế muốn.
6 Cho nên tôi yêu cầu Tít
giúp anh chị em hoàn tất
công tác về ân phúc nầy vì
Tít là người khởi đầu công
tác ấy.
7 Anh chị em xuất sắc về
mọi mặt —về đức tin, về
cách ăn nói, về sự hiểu biết,
về lòng mong muốn giúp đỡ,
và về lòng yêu thương mà
anh chị em đã học nơi chúng
tôi. Vì thế chúng tôi cũng
muốn anh chị em xuất sắc
trong ơn dâng hiến nữa.
8 Tôi không truyền bảo
anh chị em phải dâng nhưng
tôi muốn xem thử tình yêu
thương anh chị em ra sao
so với những người khác
là những người thực tâm
muốn giúp đỡ.
9 Anh chị em biết ân phúc
của Chúa Cứu Thế Giê-xu
chúng ta. Ngài vốn giàu
nhưng vì anh chị em, Ngài
đã trở nên nghèo để vì sự
nghèo khó của Ngài mà anh
chị em trở nên giàu.
10 Đây là điều tôi nghĩ anh
chị em nên làm: Năm ngoái
anh chị em là người đầu tiên
muốn dâng hiến và cũng là
người đầu tiên đã dâng.
11 Bây giờ anh chị em nên
hoàn tất công tác mà anh
chị em đã bắt đầu. Như thế
để cho "hành động" và "ước
muốn" của anh chị em đi đôi
với nhau. Có bao nhiêu dâng
bấy nhiêu.
12 Nếu anh chị em muốn
dâng thì của dâng hiến của
anh chị em sẽ được chấp
nhận. Của dâng sẽ quí

ở điều mình có chứ không phải dựa trên điều mình không có.

13 Chúng tôi không muốn anh chị em túng quẫn trong khi những người khác dư dả, nhưng chúng tôi muốn mọi người đều bằng nhau.

14 Nay thì anh chị em đã dư dả. Những gì anh chị em có sẽ giúp những người túng thiếu. Sau nầy, nếu anh chị em túng thiếu thì họ có thể giúp đỡ lại anh chị em, vậy là công bằng.

15 Như Thánh Kinh chép,

"Người lượm nhiều cũng không dư,
và kẻ lượm ít cũng chẳng thiếu." *Xuất Ai-cập 16:18*

Tít và các đồng bạn giúp đỡ

16 Tôi tạ ơn Thượng Đế vì Ngài cho Tít có cùng một tình yêu giống như tình yêu tôi dành cho anh chị em.

17 Tít vui lòng nhận công tác chúng tôi giao cho. Anh ấy rất muốn đến thăm anh chị em vì đó là ao ước của Tít.

18 Chúng tôi gởi Tít đi cùng với một anh em nữa mà tất cả các hội thánh rất ca tụng vì tinh thần rao giảng Tin Mừng của anh.

19 Ngoài ra, anh ấy còn là người được các hội thánh chọn lựa để cử đi cùng với chúng tôi khi chúng tôi trao món tiền tặng nầy. Chúng tôi làm việc nầy để mang vinh hiển về cho Chúa và cũng để chứng tỏ chúng tôi thực lòng muốn giúp đỡ.

20 Chúng tôi hết sức thận trọng để không ai chỉ trích cách chúng tôi quản lý một món tiền lớn như thế.

21 Chúng tôi hết sức cố gắng để cả Chúa lẫn người đều thấy chúng tôi làm đúng.

22 Ngoài số tiền quyên tặng, chúng tôi cử một anh em cùng đi, một người lúc nào cũng sẵn lòng giúp đỡ. Anh đã chứng tỏ rất đáng tin trong nhiều việc, và bây giờ anh lại càng mong muốn giúp đỡ nhiều hơn nữa vì anh rất tin tưởng anh chị em.

23 Về phần Tít—anh ấy là bạn đồng công với tôi. Còn về các anh em khác thì họ là những người được các hội thánh gởi đi. Họ mang vinh hiển về cho Chúa Cứu Thế.

24 Cho nên anh chị em hãy cho họ thấy lòng yêu thương của mình và lý do tại sao chúng tôi kiêu hãnh về anh chị em để các hội thánh khác trông thấy.

9

Giúp đỡ các tín hữu khác

1 Thật ra tôi không cần viết cho anh chị em về vấn đề giúp đỡ các con dân Chúa.

2 Tôi biết anh chị em muốn giúp đỡ. Tôi đã từng khoe với các anh chị em ở Ma-xê-đoan là các anh chị em miền Nam Hi-lạp đã sẵn lòng giúp

đỡ từ năm ngoái. Và lòng mong muốn dâng hiến của anh chị em khích lệ hầu hết các anh chị em khác.

3 Nhưng tôi gởi các anh em kia đến trước để cho thấy những lời khoe của chúng tôi về anh chị em không phải trống rỗng. Tôi muốn anh chị em sẵn sàng theo như điều tôi nói.

4 Vì nếu người nào từ tôi hay từ Ma-xê-đoan đến mà thấy anh chị em không sẵn sàng thì chúng tôi sẽ ngượng vì chúng tôi cứ yên trí anh chị em đã chuẩn bị rồi. Dĩ nhiên anh chị em cũng ngượng nữa.

5 Cho nên tôi nhờ các anh em ấy đến với anh chị em trước chúng tôi. Các anh em đó sẽ chuẩn bị món quà rộng rãi mà anh chị em đã hứa, để khi chúng tôi đến thì mọi việc đã sẵn sàng. Và cũng để cho thấy đó là món quà tự nguyện chứ không phải miễn cưỡng.

6 Nên nhớ điều nầy: Ai gieo ít thì gặt ít, ai gieo nhiều thì gặt nhiều.

7 Mỗi người nên tùy lòng mình mà dâng. Đừng dâng một cách miễn cưỡng hay gượng ép, vì Thượng Đế yêu người vui lòng dâng hiến.

8 Ngài có thể cho anh chị em dư dả ân phúc để có thể dâng hiến cho các việc thiện.

9 Như Thánh Kinh chép,

“Người rộng rãi giúp đỡ kẻ nghèo.
Những việc từ thiện người làm còn đến đời đời.” *Thi thiên 112:9*

10 Thượng Đế là Đấng cấp hột giống cho người làm ruộng, cho bánh làm thức ăn. Ngài sẽ cho các anh chị em đủ hột giống để gieo, khiến những hột ấy mọc lên và trúng mùa do lòng tốt của anh chị em.

11 Ngài sẽ làm cho anh chị em được giàu có mọi mặt để anh chị em có thể dâng hiến rộng rãi. Và sự dâng hiến của anh chị em qua chúng tôi sẽ khiến cho nhiều người dâng lên lời cảm tạ Thượng Đế.

12 Sự giúp đỡ của anh chị em không những cứu giúp những con dân Chúa đang túng thiếu mà còn khiến cho nhiều người tạ ơn Thượng Đế.

13 Đó là bằng cớ của đức tin anh chị em. Nhiều người sẽ ca ngợi Thượng Đế vì rằng anh chị em vâng theo Tin Mừng của Chúa Cứu Thế—Tin Mừng mà anh chị em tin nhận—vì anh chị em chia xẻ rộng rãi với họ cùng tất cả mọi người khác.

14 Khi cầu nguyện, họ sẽ ao ước được ở chung với anh chị em vì ân phúc lớn lao mà Thượng Đế đã cho anh chị em.

15 Cảm tạ Thượng Đế vì ân phúc Ngài ban cho không bút nào mô tả được.

10

Phao-lô bênh vực chức vụ mình

1 Tôi, Phao-lô, lấy lòng
mềm mại và nhân ái của
Chúa Cứu Thế nài xin anh
chị em. Có người bảo rằng
khi tôi có mặt thì dễ dãi với
anh chị em mà khi vắng mặt
thì lại mạnh bạo.
2 Họ cho rằng chúng tôi
sống như kiểu thế gian,
nhưng tôi nói trước rằng khi
tôi đến tôi sẽ chứng tỏ sự
bạo dạn cho họ thấy. Tôi
mong rằng khi tôi đến, tôi sẽ
không phải dùng sự mạnh
bạo ấy với anh chị em.
3 Mặc dù chúng ta sống
trong thế gian nhưng chúng
ta không chiến đấu như thế
gian.
4 Chúng ta dùng những
khí giới khác với thế gian.
Khí giới của chúng ta có
quyền năng từ Thượng Đế
để tiêu diệt những đồn lũy
của kẻ thù. Chúng ta phá đổ
những lý luận con người
5 và những sự kiêu căng
lên mình, nghịch lại sự hiểu
biết của Thượng Đế. Chúng
ta buộc mọi tư tưởng phải
vâng theo Chúa Cứu Thế.
6 Chúng ta sẵn sàng trừng
phạt những người bất tuân,
nhưng trước hết chúng tôi
muốn anh chị em hoàn toàn
vâng phục.
7 Anh chị em phải nhìn
những thực trạng trước mắt
mình. Nếu anh chị em tin
chắc rằng mình thuộc về
Chúa Cứu Thế thì chúng tôi
cũng vậy.
8 Đành rằng chúng tôi hơi
khoe khoang về quyền hành
của Chúa cho những quyền
hành ấy là để xây dựng anh
chị em chứ không phải để
hủy phá, vì thế chúng tôi sẽ
không xấu hổ.
9 Tôi không muốn anh chị
em nghĩ rằng tôi dùng thư
từ để dọa nạt anh chị em.
10 Có người bảo, "Thư của
Phao-lô viết có vẻ mạnh bạo
và quan trọng nhưng khi có
mặt giữa chúng ta thì ông
rất hèn yếu, nói năng không
ra gì."
11 Những người ấy nên
biết rằng: Hiện thời vì
không có mặt giữa anh chị
em nên tôi phải dùng thư từ
nhưng khi chúng tôi có mặt,
chúng tôi sẽ chứng tỏ bằng
hành động mà chúng tôi đã
chứng tỏ qua thư từ.
12 Chúng tôi không dám so
sánh mình với những kẻ tự
đề cao. Họ tự lấy mình so
với mình và lấy chính con
người mình làm tiêu chuẩn.
Điều ấy cho thấy họ chẳng
biết gì hết.
13 Nhưng chúng tôi sẽ
không khi nào khoe khoang
ngoài công tác đã được ủy
thác cho chúng tôi. Chúng
tôi chỉ khoe về công tác
Chúa giao, kể cả công tác
chúng tôi làm giữa anh chị
em.
14 Chúng tôi không dám
khoe khoang thái quá nếu
chúng tôi chưa đến cùng

anh chị em. Nhưng chúng
tôi đã mang Tin Mừng của
Chúa Cứu Thế đến cho anh
chị em rồi.
15 Chúng tôi chỉ khoe về
công tác của chính mình
chứ không phải công tác
người khác đã làm. Chúng
tôi hi vọng rằng đức tin
anh chị em sẽ lớn mạnh để
anh chị em có thể giúp công
việc chúng tôi càng mở rộng
thêm nữa.
16 Chúng tôi muốn truyền
Tin Mừng cho những miền
bên ngoài vùng của anh chị
em. Chúng tôi không muốn
khoe về những công tác
thuộc khu vực người khác.
17 Nhưng "ai muốn khoe,
hãy khoe trong Chúa mà
thôi."*
18 Không phải những
người tự cho mình tốt là
được chấp nhận đâu mà chỉ
có những người Chúa khen
ngợi mới được chấp nhận
thôi.

11

Phao-lô và các sứ đồ giả

1 Tôi ước ao anh chị em
hãy kiên nhẫn với tôi một
chút dù rằng đôi khi tôi hơi
khờ dại. Tuy nhiên anh chị
em đã tỏ ra kiên nhẫn rồi.
2 Tôi ghen tức với anh chị
em bằng sự ghen tức của
Thượng Đế. Tôi đã hứa gả
anh chị em cho Chúa Cứu
Thế, Ngài là chồng duy nhất
của anh chị em. Tôi muốn
gả anh chị em cho Ngài như
một nàng dâu trinh khiết.
3 Nhưng tôi e rằng tâm trí
anh chị em sẽ bị hướng dẫn
lầm lạc, không theo Chúa
Cứu Thế bằng tấm lòng chân
thật và thanh khiết, như Ê-
va xưa kia đã bị con rắn
phỉnh dỗ bằng mưu mô gian
xảo.
4 Anh chị em chịu nghe bất
cứ ai đến rao giảng về một
Chúa Giê-xu khác với Đấng
mà chúng tôi rao giảng. Anh
chị em bằng lòng chấp nhận
một thần linh hay một tin
mừng khác hơn Thánh Linh
và Tin Mừng mà anh chị em
đã nhận từ chúng tôi.
5 Tôi không nghĩ rằng các
"đại sứ đồ" kia khá hơn tôi
tí nào.
6 Tôi có thể không phải là
tay ăn nói giỏi nhưng tôi có
sự hiểu biết. Chúng tôi đã
từng trình bày điểm nầy rõ
ràng cho anh chị em thấy
bằng mọi cách.
7 Tôi rao giảng Tin Mừng
của Thượng Đế cho anh chị
em mà không nhận thù lao.
Tôi tự hạ mình để nâng anh
chị em lên. Anh chị em có
cho rằng làm như thế là sai
không?
8 Tôi nhận lương hướng
từ các hội thánh khác, dùng
tiền của họ để phục vụ anh
chị em.
9 Lúc ở với anh chị em, nếu
cần gì thì tôi không hề làm
phiền ai cả. Vì các anh em
từ Ma-xê-đoan đến đã cung

* **10:17:** ***ai muốn ... mà thôi*** Giê 9:24.

cấp đủ mọi điều cần dùng cho tôi. Tôi không để mình làm gánh nặng cho anh chị em và tôi cũng sẽ không bao giờ làm phiền anh chị em.

10 Không một ai thuộc miền Nam Hi-lạp có thể ngăn cản tôi về lời khoe khoang ấy. Tôi nói những điều nầy với lòng thành thật của Chúa Cứu Thế trong tôi.

11 Nhưng tại sao tôi không chịu lệ thuộc anh chị em? Có phải vì tôi chẳng yêu thương anh chị em không? Thượng Đế biết rằng tôi yêu thương anh chị em.

12 Tôi sẽ tiếp tục hành động như hiện nay vì tôi không muốn những người kia khoe khoang. Họ muốn nói rằng công tác mà họ khoe cũng không thua kém công tác chúng tôi làm.

13 Những người như thế không phải là sứ đồ thật mà chỉ là kẻ làm công cho sự dối trá. Họ đội lốt sứ đồ của Chúa Cứu Thế.

14 Có gì lạ đâu. Sa-tăng cũng giả dạng làm thiên sứ sáng láng* được.

15 Cho nên chúng tôi không ngạc nhiên gì cả khi đầy tớ của Sa-tăng giả dạng làm tôi tớ của sự công chính. Nhưng cuối cùng chúng nó sẽ bị trừng phạt về điều mình làm.

Phao-lô kể lại những nỗi khổ của mình

16 Tôi nói với anh chị em lần nữa: Đừng ai xem tôi như kẻ khờ dại. Nhưng nếu ai nghĩ vậy thì hãy chấp nhận tôi như kẻ khờ dại để tôi có thể khoe khoang đôi chút.

17 Sở dĩ tôi khoe là vì tôi tin chắc ở chính mình. Tôi không nói theo lối Chúa nói nhưng nói như kẻ khờ dại.

18 Nhiều người khoe về cuộc đời họ trong thế gian nên tôi cũng khoe.

19 Vì anh chị em khôn ngoan nên chắc anh chị em sẵn lòng kiên nhẫn với những kẻ khờ dại.

20 Đến nỗi anh chị em còn chịu đựng những kẻ sai khiến mình, lợi dụng mình, lừa phỉnh mình, kẻ tự tôn hoặc tát vào mặt mình.

21 Tôi cảm thấy xấu hổ khi nói như thế vì chúng tôi quá "hèn yếu," không dám làm những chuyện ấy với anh chị em!

Nhưng nếu có ai khoe khoang thì tôi cũng dám khoe. (Tôi nói theo kiểu kẻ khờ dại.)

22 Họ là người Hê-bơ-rơ à? Tôi cũng vậy. Họ là người Ít-ra-en† à? Tôi cũng thế. Họ thuộc dòng họ Áp-ra-ham à? Tôi cũng vậy.

23 Họ đang phục vụ Chúa Cứu Thế à? Tôi còn phục vụ nhiều hơn nữa. (Tôi nói thế nầy giống như người điên.) Tôi vất vả nhiều hơn, tù rạc

* **11:14:** ***thiên sứ sáng láng*** Sứ giả từ Thượng Đế. Ma quỉ gạt người ta bằng cách làm cho người ta tưởng nó là sứ giả từ Thượng Đế sai đến. † **11:22:** ***Hê-bơ-rơ ... Ít-ra-en*** Các tên khác của người Do-thái.

nhiều hơn, bị đòn vọt nhiều hơn. Lắm phen suýt chết.
24 Năm lần bị người Do-thái quất, mỗi lần ba mươi chín roi.
25 Ba lần bị đập bằng gậy. Một lần bị ném đá gần chết. Ba lần bị chìm tàu, trong đó có một lần tôi bị lênh đênh trên biển cả suốt một ngày một đêm.
26 Tôi đi nhiều nơi, gặp nguy biến trên sông ngòi, nguy với trộm cướp, nguy với đồng bào mình là người Do-thái và người không phải Do-thái. Tôi gặp hiểm nguy trong các thành phố, những nơi hẻo lánh và trên biển cả. Tôi cũng gặp nguy khốn với các tín hữu giả hiệu.
27 Tôi làm việc cực nhọc, nhiều đêm không ngủ. Tôi bị đói khát, lắm khi không có gì ăn. Tôi chịu lạnh và trần truồng.
28 Ngoài những nỗi cơ cực ấy, hằng ngày lòng tôi còn nặng gánh lo âu cho các hội thánh.
29 Khi có ai yếu đuối, tôi cũng thấy yếu đuối. Tôi bực tức khi có người rơi vào cạm bẫy của tội lỗi.
30 Nếu tôi phải khoe, tôi sẽ khoe về những điều chứng tỏ rằng tôi yếu đuối.
31 Thượng Đế biết rằng tôi không nói dối đâu. Ngài là Thượng Đế, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu và là Đấng đáng chúc tụng đời đời.
32 Khi tôi ở Đa-mách, quan tổng trấn dưới quyền vua A-rê-ta muốn bắt tôi nên sai lính canh chừng quanh thành.
33 Nhưng các bạn tôi lấy thúng thòng tôi xuống xuyên qua một lỗ trong vách thành, thế là tôi thoát khỏi tay ông ta.

12

Một ơn đặc biệt trong đời Phao-lô
1 Tôi cần phải khoe thêm. Có lẽ không ích lợi gì nhưng tôi muốn nói đến những khải tượng và khải thị mà Chúa cho tôi.
2 Tôi biết một người* trong Chúa Cứu Thế, cách đây mười bốn năm, được đưa lên đến từng trời thứ ba. Tôi không rõ việc ấy xảy ra trong thân thể hay ngoài thân thể người đó, nhưng Thượng Đế biết.
3-4 Tôi biết người ấy được đưa lên thiên đàng. Tôi cũng không rõ việc ấy xảy ra trong thân thể hay ngoài thân thể người đó, nhưng Thượng Đế biết. Người ấy nghe những việc không thể mô tả được mà cũng không cho phép ai nói ra.
5 Tôi sẽ khoe về một người như thế, nhưng về phần tôi, tôi sẽ không khoe ngoài ra khoe về sự yếu đuối của tôi thôi.
6 Nếu tôi muốn tự khoe thì tôi sẽ không phải là người

* **12:2:** ***một người*** Trong 12:2-5 rất có thể Phao-lô ám chỉ chính mình.

khờ dại nữa vì tôi nói thật. Nhưng tôi sẽ không tự khoe. Tôi không muốn người nào quá trọng tôi hơn điều họ thấy hoặc nghe tôi nói.

7 Để cho tôi khỏi khoe khoang quá đáng về những
điều diệu kỳ đã được tỏ ra
cho tôi thì thân thể tôi đã
phải mang một chứng đau†.
Chứng đau ấy là sứ giả của
Sa-tăng sai đến trừng trị tôi,
để tôi đừng kiêu căng.
8 Đã ba lần tôi cầu xin
Chúa lấy tật nguyền ấy ra
khỏi tôi
9 nhưng Ngài đáp, "Ân
phúc ta đủ cho con rồi. Khi
con bị yếu đuối thì năng lực
ta được hoàn thành trong
con." Vì thế mà tôi rất thích
khoe về sự yếu đuối của tôi
để quyền năng Chúa Cứu
Thế tỏ ra trong tôi.
10 Do đó mà mỗi khi tôi
cảm thấy yếu sức, bị sỉ nhục,
gặp cảnh khốn khổ và đủ thứ
gian nan vì Chúa Cứu Thế thì
tôi lại vui mừng. Vì khi tôi
yếu đuối lại là lúc tôi thật
mạnh mẽ.

Tình yêu của Phao-lô
cho các tín hữu

11 Từ đầu đến giờ tôi nói
như người khờ dại là vì anh
chị em buộc tôi làm như thế.
Anh chị em là người đáng
phải nói tốt về tôi. Tôi tuy
không ra gì nhưng các "đại
sứ đồ" kia cũng không khá
hơn tôi đâu!
12 Khi tôi có mặt giữa anh
chị em tôi đã nhẫn nhục làm
những điều chứng tỏ tôi là
sứ đồ—chẳng hạn như các
dấu kỳ và phép lạ.
13 Cho nên anh chị em đã
nhận lãnh đầy đủ mọi điều
giống như các hội thánh
khác đã nhận. Chỉ có một
điểm khác biệt duy nhất là
tôi chưa hề làm gánh nặng
cho anh chị em. Xin hãy tha
thứ cho tôi về điểm ấy.
14 Bây giờ tôi đã sẵn sàng
đến thăm anh chị em lần thứ
ba, tôi cũng sẽ không làm
gánh nặng cho anh chị em
nữa. Tôi không xin gì ở anh
chị em ngoại trừ xin chính
anh chị em. Con cái không
phải dành giụm cho cha mẹ
mà cha mẹ nên dành giụm
cho con cái.
15 Cho nên tôi rất vui
mà biếu anh chị em tất cả
những gì tôi có, kể cả việc
hi sinh chính mình tôi nữa.
Nếu tôi yêu anh chị em
nhiều hơn thì anh chị em sẽ
yêu tôi ít hơn không?
16 Rõ ràng là tôi chưa hề
làm gánh nặng cho anh chị
em, nhưng anh chị em lại
tưởng tôi mưu mô và nói dối
với anh chị em.
17 Tôi có dùng những
người mà tôi sai đến cùng
anh chị em để phỉnh gạt anh
chị em không? Chắc chắn là
không, anh chị em biết điều
ấy.
18 Tôi yêu cầu Tít đến thăm
anh chị em, và tôi cũng cho
một anh em khác cùng đi
với Tít. Tít có phỉnh gạt

† **12:7:** ***chứng đau*** Nguyên văn, "gai đâm vào thịt."

anh chị em không? Chắc là không vì anh chị em biết rõ Tít và tôi đồng tâm và đồng công hầu việc.

19 Anh chị em có nghĩ rằng lúc nào chúng tôi cũng tự bênh vực không? Chúng tôi chỉ nói trong Chúa Cứu Thế và trước mặt Thượng Đế. Anh chị em là thân hữu tôi cho nên những gì tôi làm là để giúp anh chị em thêm vững mạnh.

20 Tôi e rằng khi tôi đến, tôi không thấy anh chị em như tôi mong ước và anh chị em cũng không thấy tôi như anh chị em mong ước. Tôi sợ rằng trong vòng anh chị em vẫn còn cãi vã, ganh tị, giận dữ, tranh dành, bêu xấu, dèm pha, kiêu căng và hỗn loạn.

21 Tôi ngại rằng khi tôi đến, Thượng Đế sẽ khiến tôi cảm thấy xấu hổ trước mặt anh chị em. Tôi có thể sẽ đau buồn vì những người trước đây phạm tội mà chưa ăn năn, chưa quay khỏi tội nhục dục và những điều nhơ nhuốc họ làm.

13

Những lời cảnh cáo sau cùng
và chào thăm

1 Tôi sẽ đến thăm anh chị em lần thứ ba. “Việc gì cũng phải căn cứ vào hai hoặc ba nhân chứng.”*

2 Trong chuyến viếng thăm anh chị em lần thứ nhì, tôi đã cảnh cáo những người phạm tội. Bây giờ dù tôi vắng mặt khỏi anh chị em, tôi lại cảnh cáo họ và những người khác một lần nữa. Nếu tôi đến tôi sẽ không nương tay với họ đâu.

3 Anh chị em muốn thấy bằng chứng Chúa Cứu Thế phán qua tôi. Bằng chứng ấy là Chúa Cứu Thế không yếu đuối nhưng rất mạnh mẽ.

4 Đành rằng khi Ngài chịu chết trên thập tự giá thì Ngài yếu đuối thật nhưng hiện nay Ngài đang sống bằng quyền năng Thượng Đế. Chúng tôi hiện yếu đuối trong Đấng Cứu Thế nhưng vì anh chị em, chúng tôi sẽ sống trong Chúa Cứu Thế bằng quyền năng của Thượng Đế.

5 Hãy xét kỹ mình và trắc nghiệm xem anh chị em có sống trong đức tin không? Anh chị em biết Chúa Cứu Thế Giê-xu sống trong anh chị em—trừ trường hợp anh chị em không qua nổi cuộc trắc nghiệm ấy.

6 Nhưng tôi hi vọng anh chị em nhận thấy rằng chúng tôi không thất bại trong cuộc trắc nghiệm.

7 Chúng tôi cầu xin Thượng Đế để anh chị em không làm điều gì sai quấy. Việc chúng tôi thành công trong cuộc trắc nghiệm không quan trọng, điều quan trọng là anh chị em

* **13:1:** ***Việc gì … nhân chứng*** Phục 19:15.

làm điều hợp lẽ cho dù
chúng tôi trông có vẻ như
không qua nổi cuộc trắc
nghiệm.
8 Chúng tôi không thể làm
gì nghịch với sự thật, nhưng
chỉ có thể phục vụ sự thật.
9 Nếu anh chị em mạnh
mẽ thì dù cho chúng tôi
yếu đuối, chúng tôi vẫn vui.
Chúng tôi cầu xin cho anh
chị em đạt mức toàn hảo.
10 Tôi viết thư nầy trong
khi tôi ở xa anh chị em để
lúc tôi đến thì tôi không
phải dùng quyền hành của
tôi một cách nghiêm khắc.
Chúa ban cho chúng tôi
quyền hành ấy để gây dựng
anh chị em chứ không phải
để phá đổ.
11 Bây giờ tôi xin chào tạm
biệt anh chị em. Hãy cố
gắng đạt mức toàn thiện.
Hãy làm theo điều tôi yêu
cầu. Hãy đồng tâm nhất
trí với nhau, sống trong
hoà bình. Thượng Đế yêu
thương và hoà bình sẽ ở với
anh chị em.
12 Hãy lấy cái hôn thánh
chào nhau.
13 Mọi công dân Thượng
Đế chào thăm anh chị em.
14 Nguyền xin ân phúc của
Chúa Cứu Thế Giê-xu, lòng
yêu thương của Thượng Đế
và sự tương giao† của Thánh
Linh ở cùng tất cả anh chị
em.

† **13:14:** ***tương giao*** Đây có thể có nghĩa là san sẻ cùng một Thánh Linh hoặc liên kết yêu thương giữa các tín hữu đã được Thánh Linh tạo nên.

Thư gởi cho người Ga-la-ti

1 Phao-lô, sứ đồ được chọn
và được sai đi, không do
loài người mà do Chúa Cứu
Thế Giê-xu và Thượng Đế,
Cha chúng ta, là Đấng khiến
Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ
chết.
2 Thư nầy cũng do những
anh chị em thuộc gia đình
Thượng Đế đang có mặt với
tôi tại đây đồng viết.

Kính gởi các hội thánh
vùng Ga-la-ti*.

3 Nguyền xin ân phúc và
bình an từ Thượng Đế, Cha
chúng ta và từ Chúa Cứu Thế
Giê-xu ở cùng anh chị em.
4 Chúa Giê-xu đã hi sinh
mạng sống Ngài vì tội chúng
ta để giải thoát chúng
ta khỏi thế giới độc ác
mà chúng ta hiện đang
sống, theo như ý muốn của
Thượng Đế, Cha chúng ta.
5 Nguyền vinh hiển thuộc
về Ngài đời đời. A-men.

Chỉ có một Tin Mừng thôi

6 Do ân phúc của Chúa
Cứu Thế Giê-xu, Thượng Đế
đã gọi anh chị em làm dân
Ngài. Cho nên tôi vô cùng
ngạc nhiên khi thấy anh chị
em vội vàng quay đi và tin
theo một Tin Mừng khác.
7 Thật ra chẳng có Tin
Mừng nào khác đâu. Chỉ
có những người gây hoang
mang cho anh chị em đó
thôi; họ muốn đánh tráo Tin
Mừng của Chúa Cứu Thế.
8 Chúng tôi đã rao giảng
Tin Mừng cho anh chị em.
Cho nên nếu chúng tôi hoặc
thiên sứ nào trên trời rao
giảng cho anh chị em một
Tin Mừng nào khác thì
chúng tôi đáng rủa!
9 Tôi vừa nói rồi, bây giờ
tôi lặp lại: Anh chị em đã
tiếp nhận Tin Mừng. Nếu
ai rao giảng cho anh chị em
một Tin Mừng nào khác thì
người đó đáng rủa!
10 Anh chị em có nghĩ rằng
tôi tìm cách làm cho người
khác chấp nhận tôi không?
—Không, nếu tôi chỉ muốn
làm vừa lòng người đời thì
tôi không phải là tôi tớ của
Chúa Cứu Thế.

Quyền năng của Phao-lô do Thượng Đế ủy thác

11 Thưa anh chị em, tôi
muốn anh chị em biết rằng
Tin Mừng mà tôi rao giảng
cho anh chị em chẳng phải
do con người bịa đặt đâu.
12 Tôi không hề nhận Tin
Mừng ấy từ người nào, cũng
không ai dạy tôi Tin Mừng
ấy, nhưng Chúa Cứu Thế
Giê-xu đã tỏ bày cho tôi.
13 Anh chị em đã nghe nói
về cuộc đời của tôi trước kia
trong đạo Do-thái. Tôi tàn
phá hội thánh của Thượng
Đế và tìm đủ mọi cách để
tiêu diệt hội ấy.

* **1:2:** ***Ga-la-ti*** Rất có thể đây là vùng Phao-lô giảng dạy và thành lập hội thánh trong vòng truyền giáo lần thứ nhất. Xem thêm Sứ đồ, chương 13 và 14.

14 Trong việc học và tuân
giữ các truyền thống của tổ
tiên, tôi xuất sắc hơn mọi
người.
15 Nhưng Thượng Đế đã
có những chương trình đặc
biệt cho tôi và chọn riêng tôi
ra cho công việc Ngài ngay
từ trước khi tôi chào đời.
Qua ân phúc, Ngài đã gọi tôi
16 và tỏ bày con Ngài cho
tôi để tôi rao Tin Mừng
của Ngài cho những người
không phải Do-thái. Cho
nên khi Thượng Đế gọi tôi
thì tôi không cần hỏi ý kiến
của bất cứ ai.
17 Tôi cũng chẳng đi lên
Giê-ru-sa-lem để gặp các vị
làm sứ đồ trước tôi. Nhưng
tôi lập tức đi qua vùng Á-rập
và sau đó trở về Đa-mách.
18 Sau ba năm, tôi lên Giê-
ru-sa-lem để làm quen với
Phia-rơ† và ở với ông mười
lăm ngày.
19 Trong thời gian ấy tôi
cũng không gặp các sứ đồ
nào khác ngoài Gia-cơ là em
của Chúa.
20 Thượng Đế biết rằng
những lời tôi viết đây cho
anh chị em không phải bịa
đặt đâu.
21 Sau đó tôi đi qua vùng
Xy-ri và Xi-li-xi.
22 Các hội thánh của Chúa
Cứu Thế ở miền Giu-đia
cũng không hề gặp tôi.
23 Họ chỉ nghe rằng:
Người trước kia tàn hại
chúng ta hiện nay đang rao
giảng về niềm tin mà trước
kia ông ta đã cố gắng tiêu
diệt.
24 Các tín hữu ấy ca ngợi
Thượng Đế vì tôi.

2

Các sứ đồ khác chấp nhận Phao-lô

1 Mười bốn năm sau tôi lại
lên Giê-ru-sa-lem, lần nầy
có Ba-na-ba cùng đi. Tôi
cũng có mang Tít theo.
2 Tôi lên là vì Thượng Đế
bảo tôi. Tại đó, tôi gặp các
tín hữu và trong buổi gặp
gỡ riêng, tôi trình bày với
các vị được xem như lãnh
đạo về Tin Mừng mà tôi
đang rao giảng cho những
người không phải Do-thái.
Tôi không muốn công khó
của tôi trong quá khứ cũng
như hiện tại bị uổng phí.
3 Cùng đi với tôi có Tít, anh
ta cũng không bị bắt buộc
phải chịu phép cắt dương bì
mặc dù anh ta là người Hi-
lạp.
4 Sở dĩ chúng tôi nói đến
vấn đề nầy vì có một vài anh
em giả đã lén trà trộn vào
trong nhóm chúng tôi để dò
la sự tự do mà chúng tôi
đã nhận được từ Chúa Giê-
xu Cứu Thế, nhưng thật ra
trong thâm tâm họ muốn bắt
chúng tôi làm nô lệ.
5 Nhưng chúng tôi không
chịu nhường họ một giây
phút nào. Chúng tôi muốn

† **1:18:** ***Phia-rơ*** Nguyên văn ghi "Xê-pha," là tên của Phia-rơ trong tiếng A-ram. Ông là một trong mười hai môn đệ của Chúa Giê-xu.

bảo vệ sự thật về Tin Mừng cho anh chị em.

6 Các vị được xem như lãnh đạo ấy không thay đổi gì trong Tin Mừng mà tôi rao giảng. Họ có quan trọng hay không, điều ấy không quan hệ gì đối với tôi. Trước mặt Thượng Đế mọi người đều như nhau thôi.

7 Các nhà lãnh đạo ấy nhận thấy tôi đã được ủy thác nhiệm vụ rao Tin Mừng cho người không phải Do-thái cũng như Phia-rơ được giao cho nhiệm vụ truyền giảng cho người Do-thái.

8 Thượng Đế đã giao cho Phia-rơ chức sứ đồ cho người Do-thái và Ngài giao cho tôi nhiệm vụ làm sứ đồ cho những người không phải Do-thái.

9 Gia-cơ, Phia-rơ* và Giăng, hình như là các cột trụ, hiểu rằng Thượng Đế đã cho tôi ân phúc đặc biệt nầy nên họ chấp nhận tôi và Ba-na-ba. Họ bắt tay thân thiện và thỏa thuận rằng họ sẽ đi đến với người Do-thái còn chúng tôi sẽ đi đến với người không phải Do-thái.

10 Họ khuyên chúng tôi nên nhớ đến người nghèo—điều mà chính tôi cũng rất muốn làm.

Phao-lô chứng tỏ Phia-rơ sai lầm

11 Lúc Phia-rơ đến An-ti-ốt, tôi thẳng thắn trách ông tận mặt vì ông đã làm sai.

12 Vì trước khi những người từ sứ đồ Gia-cơ sai đến An-ti-ốt thì Phia-rơ ăn chung với những người không phải Do-thái. Nhưng lúc họ đến thì Phia-rơ thôi không ăn chung nữa và đứng riêng ra vì ông sợ mấy người Do-thái.

13 Như thế rõ ràng Phia-rơ là người đạo đức giả. Những tín hữu Do-thái khác cũng vậy. Đến nỗi Ba-na-ba cũng bị lôi cuốn mà giả đạo đức giống như họ.

14 Khi thấy họ không đi theo sự thật của Tin Mừng, tôi thẳng thắn trách Phia-rơ trước mặt mọi người rằng, "Anh Phia-rơ à, anh là người Do-thái mà anh không sống theo lối Do-thái. Anh sống như những người không phải Do-thái. Thế tại sao anh lại ép những người không phải Do-thái sống theo kiểu Do-thái?"

15 Chúng ta khi sinh ra đã là người Do-thái rồi, chứ không phải là những người không phải Do-thái có tội.

16 Tuy nhiên, chúng ta biết con người được trở nên công chính trước mặt Thượng Đế là nhờ tin nhận† Chúa Giê-xu Cứu Thế chứ không phải nhờ vâng giữ luật pháp đâu. Cho nên chúng ta hãy đặt niềm tin nơi Chúa Giê-xu Cứu Thế để được công chính trước mặt Thượng Đế. Không ai được công chính trước mặt Thượng Đế bằng

* **2:9:** ***Phia-rơ*** Hay "Xê-pha." † **2:16:** ***tin nhận*** Hay "sự trung tín của."

cách vâng giữ luật pháp cả.
17 Chúng ta là người Do-thái đến cùng Chúa Cứu Thế
để được công chính trước
mặt Thượng Đế, điều đó
chứng tỏ rõ rằng chúng ta
cũng là tội nhân. Như thế
có phải Chúa Cứu Thế phục
vụ tội lỗi sao? Không phải.
18 Nhưng nếu tôi dạy lại
những điều mà tôi đã phá đổ
thì tôi là kẻ phạm luật.
19 Luật pháp đã khiến tôi
chết nhờ đó mà giải thoát tôi
khỏi quyền lực nó để từ nay
tôi sẽ sống cho Thượng Đế.
20 Tôi chịu đóng đinh vào
thập tự giá với Chúa Cứu
Thế. Bây giờ tuy tôi sống
nhưng không phải là tôi
sống nữa mà là Chúa Cứu
Thế sống trong tôi. Tôi vẫn
sống trong thân xác nhưng
thật ra tôi sống bằng niềm
tin vào Con Thượng Đế,‡
Đấng đã yêu tôi và chịu chết
để cứu tôi.
21 Nói như thế không phải
tôi gạt bỏ ân phúc Thượng
Đế đâu. Trái lại, nếu nhờ
luật pháp mà tôi được công
chính trước mặt Thượng Đế
thì việc Chúa Cứu Thế chịu
chết là vô ích.

3

Phước lành đến nhờ đức tin

1 Các anh chị em là người
ở Ga-la-ti đã được trình bày
rõ ràng trước mắt về sự chết
của Chúa Cứu Thế trên thập
tự giá, nhưng anh chị em lại
quá dại dột để người khác
lừa gạt mình.
2 Hãy cho tôi biết một
điều: Anh chị em nhận
lãnh Thánh Linh cách nào?
Có phải nhờ vâng giữ luật
pháp không?—Không! Anh
chị em nhận Thánh Linh là
nhờ nghe và tiếp nhận Tin
Mừng.
3 Anh chị em đã bắt đầu
cuộc đời mới trong Chúa
Cứu Thế nhờ Thánh Linh rồi
bây giờ lại nhờ sức riêng để
hoàn tất công tác ấy. Thật là
dại!
4 Phải chăng những sự
khốn khổ mà anh chị em đã
chịu hóa ra vô ích sao? Tôi
hi vọng là không!
5 Có phải nhờ vâng giữ
luật pháp mà Thượng Đế
ban Thánh Linh và thực
hiện nhiều phép lạ trong
vòng anh chị em không?
Không phải. Ngài thực hiện
những việc ấy là vì anh chị
em nghe và nhận.
6 Thánh Kinh cũng đã nói
tương tự về Áp-ra-ham như
sau, "Áp-ra-ham tin Thượng
Đế, Ngài chấp nhận đức tin
của ông và đức tin ấy khiến
ông trở thành công chính
trước mặt Thượng Đế."*
7 Cho nên anh chị em phải
biết rằng những người có
đức tin là con cháu thật của
Áp-ra-ham.
8 Thánh Kinh cũng đã thấy

‡ **2:20:** ***niềm tin vào Con Thượng Đế*** "Niềm tin vào Chúa Cứu Thế" hay "sự trung tín của Chúa Cứu Thế." * **3:6:** ***Áp-ra-ham ... Thượng Đế*** Sáng 15:6.

trước việc tương lai và nói
rằng Thượng Đế sẽ khiến
những người không phải
Do-thái trở nên công chính
qua đức tin của họ. Tin
Mừng nầy đã được loan báo
trước cho Áp-ra-ham rằng,
"Mọi dân tộc sẽ nhờ ngươi
mà được hưởng ân phúc."†
9 Cho nên hễ ai tin đều
được ân phúc như Áp-ra-
ham, là người có niềm tin.
10 Còn những người mong
được trở nên công chính
bằng cách vâng giữ luật
pháp thì bị nguyền rủa như
Thánh Kinh viết, "Người nào
không bền lòng vâng giữ
mọi điều đã được ghi chép
trong Sách Luật sẽ bị nguyền
rủa."‡
11 Như thế rõ ràng là
không ai có thể trở thành
công chính trước mặt
Thượng Đế qua luật pháp
vì Thánh Kinh viết, "Những
ai trở nên công chính nhờ
đức tin sẽ sống."
12 Luật pháp không dựa
trên đức tin. Luật pháp chỉ
nói phương cách duy nhất
để con người tìm được sự
sống qua luật pháp là vâng
giữ các điều luật ấy.§
13 Chúa Cứu Thế đã giải
thoát chúng ta khỏi sự
nguyền rủa của luật pháp.
Ngài đổi địa vị thay cho
chúng ta và tự đặt mình
dưới sự nguyền rủa ấy. Như
Thánh Kinh viết, "Người nào
bị treo lên cây thật đáng
rủa."*
14 Chúa Cứu Thế đã làm
điều ấy để phúc lành hứa
cho Áp-ra-ham sẽ được thực
hiện qua Chúa Cứu Thế cho
những người không phải
Do-thái; do đó nhờ đức
tin chúng ta sẽ nhận được
Thánh Linh mà Thượng Đế
đã hứa.

Luật pháp và lời hứa

15 Thưa anh chị em, chúng
ta hãy suy nghĩ theo cách
loài người đi: Một khi di
chúc đã thành hiệu lực thì
không ai có thể hủy bỏ hay
thêm bớt điều gì.
16 Thượng Đế đã hứa
với Áp-ra-ham và dòng dõi
ông†. Ngài không nói, "và
cho các dòng dõi ngươi" để
chỉ về nhiều người nhưng
nói "và cho dòng dõi ngươi"
để chỉ về một người mà thôi,
người ấy là Chúa Cứu Thế.
17 Đây là điều tôi muốn
nói: Thượng Đế đã lập
giao ước với Áp-ra-ham theo
đúng thể thức ấy. Còn luật
pháp thì mãi đến bốn trăm
ba mươi năm sau mới có nên
không thể thay đổi giao ước
ấy hoặc hủy bỏ lời hứa mà
Thượng Đế dành cho Áp-ra-
ham được.

† **3:8:** ***Mọi dân … ân phúc*** Sáng 12:3. ‡ **3:10:** ***Người nào … nguyền rủa*** Phục 27:16. § **3:12:** ***phương cách … điều luật ấy*** Xem Lê-vi 18:5. * **3:13:** ***Người nào … đáng rủa*** Phục 21:23. † **3:16:** ***dòng dõi ông*** Nguyên văn, "hạt giống," cũng có nghĩa là "gia đình." Trong trường hợp ấy thì từ nầy có nghĩa một gia đình của Thượng Đế trong Chúa Cứu Thế.

18 Nếu chúng ta có thể
hưởng gia tài qua luật pháp
thì không cần lời hứa nữa.
Nhưng không phải thế, vì
Thượng Đế đã ban phúc
lành nhiều trên Áp-ra-ham
qua lời hứa mà Ngài đã lập.
19 Thế thì mục đích của
luật pháp là gì? Luật pháp
được đặt ra vì những vi
phạm của con người. Luật
pháp được kéo dài cho đến
khi một người thuộc dòng
dõi ấy tức Đấng đã được hứa
từ trước, xuất hiện. Luật
pháp được các thiên sứ trao
cho Mô-se, như người trung
gian để truyền lại cho dân
chúng.
20 Nhưng nếu chỉ có một
phía thì không cần người
trung gian nữa vì chỉ có một
mình Thượng Đế mà thôi.

Mục đích của Luật pháp Mô-se

21 Như thế có phải luật
pháp nghịch lại với lời
hứa của Thượng Đế không?
Không phải. Giá như có
luật nào ban cho con người
mà lại có khả năng làm cho
sống thì đúng là con người
được nên công chính nhờ
luật pháp.
22 Trái lại, Thánh Kinh cho
thấy cả thế gian bị tội lỗi
trói buộc để hễ ai đặt niềm
tin trong Chúa Cứu Thế đều
nhận được lời hứa.
23 Trước khi đức tin đến,
tất cả chúng ta đều bị luật
pháp giam giữ cho tới khi
đức tin được bày tỏ ra.
24 Nói khác đi, luật pháp là
người giám hộ dẫn chúng ta
đến cùng Chúa Cứu Thế để
chúng ta trở nên công chính
trước mặt Thượng Đế qua
đức tin.
25 Hiện nay đức tin đã
đến nên chúng ta không còn
sống dưới quyền người giám
hộ nữa.
26 Qua đức tin trong Chúa
Cứu Thế, anh chị em trở
nên con cái Thượng Đế vì
anh chị em đều đã chịu báp-
têm trong Chúa Cứu Thế nên
được mặc lấy chính mình
Ngài.
27-28 Trong Chúa Cứu Thế
không còn phân biệt người
Do-thái, Hi-lạp, tôi mọi, tự
do, đàn ông hay đàn bà gì
cả. Tất cả chúng ta đều là
một trong Ngài.
29 Vì anh chị em thuộc về
Chúa Cứu Thế cho nên cũng
thuộc dòng dõi Áp-ra-ham.
Do đó, anh chị em sẽ hưởng
mọi phúc lành nhờ lời hứa
mà Thượng Đế đã lập cùng
Áp-ra-ham.

4

1 Tôi muốn trình bày với
anh chị em điều nầy: Người
sẽ thừa kế gia tài của cha mẹ
mà còn nhỏ tuổi thì chẳng
khác gì kẻ nô lệ, dù rằng
trong tương lai người ấy sẽ
làm chủ trọn gia tài đi nữa.
2 Trong khi còn nhỏ phải
vâng theo lời người giám hộ
và quản lý tài sản mình. Chỉ
khi đến tuổi thành niên theo

người cha đã định thì người ấy mới được tự do.
3 Chúng ta cũng thế. Trước kia khi còn thơ ấu, chúng ta làm tôi mọi cho những quyền lực vô ích đang thống trị thế gian.
4 Nhưng đúng kỳ đã định, Thượng Đế sai Con Ngài đến, sinh ra do một người nữ và sống dưới luật pháp.
5 Thượng Đế đã định như vậy để Ngài có thể chuộc sự tự do cho những người sống dưới luật pháp và cũng để cho chúng ta có thể trở thành con nuôi Ngài.
6 Vì anh chị em là con cái Ngài nên Thượng Đế đưa Thánh Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta. Thánh Linh đó kêu lên, "Thưa Cha!"*
7 Cho nên anh chị em không còn là nô lệ nữa mà là con Thượng Đế. Và vì anh chị em là con Ngài nên Ngài sẽ cho anh chị em hưởng ân phúc của Ngài.

Tình yêu của Phao-lô đối với
các tín hữu

8 Trước kia anh chị em không biết Thượng Đế nên làm nô lệ cho những thần giả.
9 Nhưng nay anh chị em đã biết Thượng Đế chân chính. Thật ra Thượng Đế biết anh chị em thì đúng hơn. Thế thì tại sao anh chị em lại quay trở về với những qui tắc vô dụng trước kia? Anh chị em lại muốn làm nô lệ cho những thứ ấy nữa sao?
10 Anh chị em lại vẫn muốn giữ ngày, tháng, mùa và năm à?
11 Tôi rất lo ngại, vì tôi e rằng tôi đã phí công cho anh chị em.

12 Thưa anh chị em, vì tôi đã trở nên giống như anh chị em, xin anh chị em hãy trở nên giống như tôi. Trước đây anh chị em đối với tôi rất tốt.
13 Chắc anh chị em còn nhớ, lần đầu tiên, dù đang đau yếu nhưng tôi vẫn đến giảng Tin Mừng cho anh chị em.
14 Mặc dù bệnh tật là một thử thách nhưng anh chị em không ghét tôi hoặc xua đuổi tôi, mà trái lại, anh chị em đã tiếp đón tôi như thiên sứ của Thượng Đế và xem tôi như Chúa Cứu Thế vậy!
15 Lúc ấy anh chị em rất vui mừng, bây giờ thì niềm vui ấy đâu rồi? Tôi có thể làm chứng rằng lúc ấy nếu có thể được thì anh chị em cũng dám móc mắt mà cho tôi.
16 Bây giờ chẳng lẽ tôi trở thành kẻ thù anh chị em chỉ vì tôi nói sự thật sao?

17 Những người kia† tìm mọi cách thuyết phục anh chị em nhưng lòng dạ họ

* **4:6:** ***Thưa Cha*** Nguyên văn, "*A-ba.*" Tiếng trẻ con Do-thái gọi cha trong ngôn ngữ A-ram. † **4:17:** ***Những người kia*** Họ là những giáo sư giả gây hoang mang cho các tín hữu ở Ga-la-ti (Gal 1:7).

không tốt. Họ muốn dụ dỗ anh chị em chống lại chúng tôi để anh chị em hăng hái đi theo họ.

18 Người nào có nhiệt tâm với anh chị em đều tốt miễn là động lực của họ cũng tốt, chớ không phải chỉ tốt khi nào tôi có mặt giữa anh chị em mà thôi đâu.

19 Các con yêu dấu của ta ơi, ta đang chịu đau đớn để sinh ra các con cho đến khi Chúa Cứu Thế thành hình trong các con.

20 Ta muốn có mặt giữa các con để có thể thay đổi cách nói chuyện với các con vì hiện tại ta không biết nghĩ thế nào về các con.

Dùng A-ga và Sa-ra để dẫn chứng

21 Một vài người trong anh chị em vẫn còn muốn sống dưới luật pháp. Anh chị em nghe luật pháp nói gì không?

22 Thánh Kinh viết rằng Áp-ra-ham có hai con trai. Một đứa là con của người nữ nô lệ, còn đứa kia là con của người nữ tự do.

23 Đứa con của Áp-ra-ham do người nữ nô lệ sinh ra theo lối thông thường của loài người. Nhưng đứa con do người nữ tự do được sinh ra theo lời hứa của Thượng Đế với Áp-ra-ham.

24 Câu chuyện nầy còn mang một ý nghĩa khác: Hai người nữ ấy là hai giao ước mà Thượng Đế lập. Một giao ước được trao cho từ núi Si-nai và sinh ra con cái nô lệ. A-ga, tên người mẹ, là giao ước ấy.

25 Ha-ga có thể ví như núi Si-nai ở Á-rập và tương tự như thành Giê-ru-sa-lem ngày nay. Thành ấy và luôn cả dân cư đều là nô lệ cho luật pháp.

26 Nhưng Giê-ru-sa-lem trên trời thì tự do. Thành ấy là mẹ của chúng ta.

27 Như Thánh Kinh viết:

"Giê-ru-sa-lem ơi, hãy vui lên.
Ngươi là đàn bà chưa hề sinh con,
hãy ca hát và reo vui lên đi.
Con cái của phụ nữ bị bỏ rơi‡
sẽ đông hơn con cái của phụ nữ có chồng." *Ê-sai 54:1*

28 Thưa anh chị em, anh chị em là con cái Thượng Đế do lời hứa của Ngài, giống như Y-sác đời xưa vậy.

29 Đứa con sinh ra theo lối tự nhiên bắt nạt đứa con sinh ra theo quyền lực của Thánh Linh. Ngày nay cũng thế.

30 Nhưng Thánh Kinh nói gì? "Hãy đuổi người đàn bà nô lệ và con của nó đi. Con người đàn bà nô lệ sẽ không được phép hưởng thụ điều gì chung với con của người đàn bà tự do đâu."§

‡ **4:27:** ***bỏ rơi*** Hay "cô độc" Có nghĩa là người đàn bà bị chồng bỏ. § **4:30:** ***Hãy đuổi ... tự do đầu*** Sáng 21:10.

31 Vì thế, thưa anh chị em,
chúng ta không phải là con
của người đàn bà nô lệ mà là
con của người đàn bà tự do.

5

Hãy giữ sự tự do của anh chị em

1 Chúa Cứu Thế đã giải
thoát chúng ta để chúng ta
được tự do nên hãy vững
mạnh. Đừng mang ách nô
lệ dưới luật pháp nữa.

2 Tôi, Phao-lô bảo anh em
điều nầy: Nếu anh chị em
trở lại theo luật pháp bằng
cách chịu phép cắt dương bì
thì Chúa Cứu Thế sẽ không
ích gì cho anh em cả.

3 Ngoài ra, tôi nhắc nhở
mọi người đàn ông là nếu
họ chịu phép cắt dương bì
thì họ phải vâng giữ toàn thể
luật pháp.

4 Nếu anh chị em tìm cách
làm vừa lòng Thượng Đế
qua con đường luật pháp
thì đời sống của anh chị
em trong Chúa Cứu Thế xem
như chấm dứt—anh chị em
mất ân phúc của Thượng Đế
rồi.

5 Nhưng nhờ đức tin,
chúng ta nóng lòng chờ đợi
sự công chính mà chúng ta
hi vọng qua Thánh Linh.

6 Trong Chúa Cứu Thế thì
dù chịu cắt dương bì hay
không, chẳng quan hệ gì cả.
Điều quan trọng là đức tin—
loại đức tin tác động qua
tình yêu.

7 Anh chị em đã chạy đua
giỏi. Ai cản trở anh chị em
vâng theo chân lý?

8 Sự xúi giục ấy không
phải đến từ Đấng đã gọi anh
chị em đâu.

9 Hãy coi chừng vì "chỉ
cần một chút men là đủ làm
dậy* cả đống bột."

10 Nhưng trong Chúa, tôi
tin rằng anh chị em không
nghĩ khác. Những người gây
rối trong anh chị em sẽ bị
trừng phạt, dù cho họ là ai
đi nữa.

11 Thưa anh chị em, tôi
chưa hề dạy rằng đàn ông
phải chịu cắt dương bì. Nếu
thỉnh thoảng tôi dạy về phép
cắt dương bì thì tại sao tôi
vẫn còn bị ngược đãi? Nếu
tôi dạy phép cắt dương bì thì
việc tôi giảng về thập tự giá
không có gì trở ngại.

12 Tôi mong cho những
người đang quấy nhiễu anh
chị em tự thiến† hết!

13 Thưa anh chị em,
Thượng Đế đã gọi anh chị
em nhận sự tự do nhưng
đừng lạm dụng sự tự do ấy
để thỏa mãn dục vọng tội
lỗi của mình. Hãy dùng tình
yêu mà phục vụ nhau.

14 Tất cả luật pháp có thể
tóm tắt trong một mệnh lệnh

* **5:9:** ***chỉ cần … dậy*** Đây là một câu châm ngôn ám chỉ một việc nhỏ (chẳng hạn như một sự dạy dỗ sai lạc) có thể tạo ra tai hại lớn, hay một người có thể ảnh hưởng xấu trên cả nhóm. † **5:12:** ***thiến*** Cắt bộ phận sinh dục nam giới. Phao-lô dùng từ ngữ nầy vì ý nghĩa tương tự như "cắt dương bì." Ông muốn bày tỏ sự bất bình đối với các giáo sư giả.

nầy: "Hãy yêu người láng giềng‡ như yêu mình."§

15 Cho nên nếu anh chị em
cứ mãi làm hại nhau hay cắn
nuốt nhau thì hãy coi chừng,
vì người nầy có thể bị người
khác tiêu diệt.

Bản chất xác thịt
và bản chất thiêng liêng

16 Cho nên tôi khuyên:
Hãy sống theo Thánh Linh
thì anh chị em sẽ không làm
theo ý muốn của con người
tội lỗi của mình.
17 Thể xác nghịch với
Thánh Linh và Thánh Linh
nghịch với thể xác. Hai bên
đối nghịch nhau như thế cho
nên anh chị em không làm
được điều mình muốn.
18 Nhưng nếu Thánh Linh
hướng dẫn thì anh chị em
không ở dưới luật pháp*.

19 Những điều mà thể xác
của con người tội lỗi chúng
ta ham muốn rất rõ ràng:
loạn luân, không tinh sạch,
gian dâm,
20 thờ thần tượng, phù
phép, ganh ghét, gây rối,
đố kỵ, giận dữ, ích kỷ, gieo
xung khắc với nhau, gây
chia rẽ,
21 ganh tị, say sưa, nhậu
nhẹt chè chén cùng những
việc tương tự. Tôi cảnh cáo
anh chị em cũng như tôi
đã từng cảnh cáo: Những
người làm những việc như
thế không thể nào hưởng
được Nước Trời đâu.
22 Nhưng Thánh Linh sinh
ra những bông trái như yêu
thương, vui mừng, bình an,
kiên nhẫn, ôn hòa, đức độ,
trung tín,
23 khiêm nhường, tiết độ.
Không có luật nào cấm đoán
những điều ấy.
24 Những ai thuộc về Chúa
Cứu Thế đã đóng đinh con
người tội lỗi của mình cùng
với tình cảm ích kỷ và
những điều ác trong lòng
vào thập tự giá rồi.
25 Vì đã nhận được nếp
sống mới từ Thánh Linh
nên chúng ta hãy bước theo
Thánh Linh.
26 Chúng ta không nên tự
phụ, châm chọc nhau hoặc
hiềm khích nhau.

6

Hãy giúp đỡ lẫn nhau

1 Thưa anh chị em, nếu
người nào trong anh chị em
bắt gặp ai làm điều gì sai, thì
anh chị em là người thiêng
liêng, hãy đến gặp người ấy
và ôn hòa giúp họ trở về.
Nhưng phải cẩn thận, nếu
không thì anh chị em cũng
sẽ bị cám dỗ.
2 Đỡ lấy gánh nặng cho
nhau là tuân theo luật pháp
của Chúa Cứu Thế.
3 Nếu người nào chẳng ra
gì mà tự thấy mình quan
trọng thì chỉ tự gạt thôi.

‡ **5:14:** ***láng giềng*** Hay "những người khác." Lời Chúa Giê-xu dạy trong Lu 10:25-37 cho thấy "láng giềng" là bất cứ ai đang cần được giúp đỡ. § **5:14:** ***Hãy yêu … yêu mình*** Lê-vi 19:18. * **5:18:** ***luật pháp*** Đây là hệ thống pháp luật, như luật lệ của Mô-se.

4 Mỗi người phải tự cân
nhắc hành vi của chính
mình, đừng so với người
khác. Như thế mỗi người sẽ
hãnh diện về điều mình làm.
5 Ai nấy phải gánh riêng
phần mình.

6 Người nào được dạy về
lời Thượng Đế nên san sẻ
mọi vật tốt với người dạy
mình.

Đời sống giống như trồng trọt

7 Đừng bị lừa: Thượng Đế
không thể bị xem thường.
Ai gieo gì thì gặt nấy.
8 Ai gieo những điều thỏa
mãn con người tội lỗi của
mình thì sẽ gặt lấy sự tổn
hại. Nhưng nếu gieo những
điều đẹp lòng Thánh Linh
thì sẽ nhận sự sống đời đời
từ Thánh Linh.
9 Chúng ta không nên mệt
mỏi trong việc làm điều
thiện. Đến kỳ, chúng ta sẽ
gặt hái sự sống đời đời, nếu
chúng ta không bỏ cuộc.
10 Khi có dịp giúp đỡ ai
thì hãy làm. Nhưng chúng
ta phải đặc biệt chăm sóc
những người thuộc gia đình
các tín hữu.

Kết thư

11 Hãy nhìn những dòng
chữ lớn mà tôi viết phần kết
thư cho anh em.
12 Có người buộc anh em
phải chịu phép cắt dương
bì để khỏi bị quấy rầy và
để cho người Do-thái chấp
nhận. Họ sợ rằng sẽ gặp khó
khăn nếu họ chỉ tuân theo
thập tự giá* của Chúa Cứu
Thế.
13 Chính những người chịu
phép cắt dương bì cũng
không tuân theo luật pháp
nhưng họ chỉ muốn anh em
chịu phép ấy để họ có lý do
khoe khoang về bề ngoài của
anh chị em.
14 Tôi không bao giờ khoe
khoang điều gì ngoại trừ
khoe về thập tự giá của Chúa
Cứu Thế† chúng ta mà thôi.
Qua thập tự giá ấy, thế gian
đối với tôi xem như đã chết‡
rồi và tôi cũng xem như đã
chết đối với thế gian.
15 Chịu phép cắt dương
bì hay không chịu phép cắt
dương bì chẳng quan trọng
gì hết. Điều quan trọng là
có được nếp sống mới mà
Thượng Đế đã tạo dựng.
16 Nguyền xin bình an
và nhân ái ban cho những
người theo qui tắc nầy—tức
là cho tất cả mọi con dân của

* **6:12:** ***thập tự giá*** Xem chú thích của câu 14. † **6:14:** ***thập tự giá của Chúa Cứu Thế*** Phao-lô dùng thập tự giá làm hình ảnh về Tin Mừng, nói về sự chết và sống lại của Chúa Cứu Thế để đền tội cho chúng ta. Thập tự giá hay là sự chết của Chúa Cứu Thế là phương cách Thượng Đế dùng để cứu chúng ta. ‡ **6:14:** ***chết*** Nguyên văn, "đóng đinh." § **6:16:** ***mọi con dân của Thượng Đế*** Nguyên văn, "mọi con dân Ít-ra-en của Thượng Đế." * **6:17:** ***vết sẹo*** Nhiều lần Phao-lô bị những người chống đối đánh đập vì ông rao giảng về Chúa Cứu Thế. Những vết sẹo trên người ông là dấu tích của những lần đánh đập ấy.

Thượng Đế§.
17 Sau hết, xin đừng ai gây
khó khăn cho tôi nữa. Vì
trong người tôi có vết sẹo*
chứng tỏ tôi thuộc về Chúa
Cứu Thế Giê-xu.
18 Nguyền xin ân phúc của
Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với
tâm linh anh chị em. A-men.

Thư gởi cho người Ê-phê-sô

1 Phao-lô, sứ đồ của Chúa
Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn
Thượng Đế,

Kính gởi dân thánh của
Chúa ở Ê-phê-sô*, tức các
tín hữu trong Chúa Cứu Thế
Giê-xu.

2 Nguyền xin anh chị em
nhận được ân phúc và bình
an từ Thượng Đế, Cha chúng
ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-
xu.

Các phước thiêng liêng trong Chúa Cứu Thế

3 Chúc tụng Thượng Đế là
Cha của Chúa Cứu Thế Giê-
xu chúng ta, Đấng đã ban
cho chúng ta mọi phúc lành
thiêng liêng từ trời.

4 Qua Chúa Cứu Thế, Ngài
đã chọn lựa chúng ta trước
khi sáng thế để chúng ta
thánh thiện và toàn vẹn
trước mặt Ngài.

5 Do tình yêu Ngài,
Thượng Đế đã quyết định
cho chúng ta trở nên con cái
Ngài qua Chúa Cứu Thế Giê-
xu. Đó là ý muốn Ngài và là
điều đẹp lòng Ngài,

6 đồng thời cũng là điều
đem lại sự tôn ngợi cho
Chúa, vì ân phúc kỳ diệu của
Ngài. Thượng Đế đã ban
cho chúng ta ân phúc ấy một
cách rộng rãi trong Chúa
Cứu Thế, Đấng mà Ngài yêu
thương.

7 Cũng trong Chúa Cứu
Thế, chúng ta được giải
thoát do huyết của sự chết
Ngài để chúng ta được tha
tội, vì ân phúc Thượng Đế
thật giàu có vô cùng,

8 là ân phúc mà Ngài đã
cho chúng ta thật rộng rãi.
Qua sự khôn ngoan và hiểu
biết vô hạn, Thượng Đế

9 đã phơi bày mục đích kín
giấu của Ngài cho chúng ta.
Đó là ý muốn và dự định mà
Ngài sẽ thực hiện qua Chúa
Cứu Thế.

10 Mục đích của Ngài là
làm xong chương trình theo
đúng thời điểm, để kết hợp
mọi vật trên trời và dưới đất
trong Chúa Cứu Thế là Đấng
đứng đầu mọi vật.

11 Trong Chúa Cứu Thế,
chúng ta đã được chọn lựa
vì từ nguyên thủy Thượng
Đế đã trù liệu như thế theo
mục đích của Ngài. Ngài
là Đấng khiến cho mọi việc
phù hợp với ý muốn và
quyết định của Ngài.

12 Chúng ta là công dân
đầu tiên nuôi hi vọng trong
Chúa Cứu Thế và là những
người được chọn lựa để
ca ngợi sự vinh hiển của
Thượng Đế.

13 Cho nên anh chị em
cũng vậy. Khi anh chị em
nghe lời dạy dỗ chân thật,
tức Tin Mừng về sự cứu
rỗi, anh chị em đã tin nhận

* **1:1:** ***ở Ê-phê-sô*** Một vài bản Hi-lạp không có cụm từ “ở Ê-phê-sô.”

Chúa Cứu Thế. Trong Ngài, Thượng Đế đã đóng ấn chủ quyền đặc biệt trên anh chị em bằng cách ban Thánh Linh mà Ngài đã hứa.

14 Thánh Linh là vật bảo chứng rằng chúng ta sẽ nhận điều Thượng Đế đã hứa cho dân Ngài, vì nhờ đó những người thuộc về Ngài được hoàn toàn tự do và mang sự ca ngợi về cho vinh hiển Ngài.

Lời cầu nguyện của Phao-lô

15 Cho nên, sau khi nghe về đức tin anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu và tình yêu anh chị em dành cho các con dân Chúa,

16 tôi luôn luôn tạ ơn Thượng Đế vì anh chị em. Tôi thường nhớ đến anh chị em mỗi khi cầu nguyện.

17 Tôi nài xin Thượng Đế của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, Cha vinh hiển, ban sự khôn ngoan và khải thị để anh chị em hiểu thêm về Ngài.

18 Tôi cũng cầu xin Thượng Đế mở trí anh chị em để hiểu biết thêm về hi vọng mà Ngài đã kêu gọi chúng ta, đồng thời biết sự giàu có và vinh hiển của ân lành mà Thượng Đế đã hứa cho dân Ngài.

19 Anh chị em sẽ biết quyền năng lớn lao vô hạn mà Thượng Đế dành cho chúng ta, là những người tin. Đó cũng là quyền năng

20 mà Thượng Đế dùng để khiến Chúa Cứu Thế sống lại từ kẻ chết và đặt Ngài ngồi bên phải mình trên thiên quốc.

21 Thượng Đế đã đặt Chúa Cứu Thế lên trên các bậc cầm quyền, các thế lực, các vua chúa, không những trong đời nầy mà cả trong đời tương lai nữa.

22 Thượng Đế đã đặt vạn vật dưới quyền Ngài và chỉ định Ngài làm đầu hội thánh,

23 hội thánh là thân thể Ngài. Hội thánh được đầy dẫy Chúa Cứu Thế và Chúa Cứu Thế làm cho mọi vật được hoàn tất về mọi phương diện.

2

Chúng ta hiện nhận được sự sống

1 Trước kia anh chị em chết về phần tâm linh vì tội lỗi và vì những điều anh chị em làm nghịch với Thượng Đế.

2 Thật vậy, trong quá khứ anh chị em sống như người thế gian, đi theo Sa-tăng là kẻ cai quản những quyền lực gian ác đang thống trị trên không trung. Thần linh đó hiện đang hành động trong lòng của những người không vâng phục Thượng Đế.

3 Trước kia tất cả chúng ta đều sống y như họ, tìm cách thỏa mãn con người tội lỗi của mình và hành động

theo ý muốn của xác thịt và tâm trí. Sống theo lối đó, đáng lẽ chúng ta phải gánh lấy cơn thịnh nộ của Thượng Đế, vì chúng ta chẳng khác nào người thế gian.

4 Nhưng lòng nhân ái của Thượng Đế thật lớn lao và Ngài quá yêu thương chúng ta.
5 Dù trước kia chúng ta chết về mặt tâm linh do những hành động phản nghịch Thượng Đế, nhưng Ngài đã ban cho chúng ta sự sống mới cùng với Chúa Cứu Thế. Anh chị em đã được cứu do ân phúc của Thượng Đế.
6 Ngài đã khiến chúng ta sống lại cùng với Chúa Cứu Thế, đồng thời cho chúng ta cùng ở trong nước thiên đàng với Ngài. Ân phúc ấy dành cho những người ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu,
7 để tương lai Thượng Đế sẽ bày tỏ sự giàu có vô hạn của ân phúc Ngài, do lòng nhân từ Ngài trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.
8 Tôi muốn nói rằng anh chị em đã được cứu bởi ân phúc do lòng tin. Anh chị em không thể tự cứu mình được. Ơn ấy là món quà tặng của Thượng Đế,
9 không phải do công lao của anh chị em; cho nên chẳng ai có thể khoe khoang được.
10 Thượng Đế đã tạo nên chúng ta được như ngày nay trong Chúa Cứu Thế Giê-xu để chúng ta làm việc phúc đức, điều mà Ngài đã định trước cho đời sống chúng ta.

Hiệp nhất trong Chúa Cứu Thế

11 Anh chị em không phải được sinh ra theo dòng giống Do-thái. Anh chị em thuộc về loại người mà dân Do-thái gọi là "kẻ không chịu phép cắt dương bì."* Những người gọi anh em là "kẻ không chịu phép cắt dương bì" tự gọi mình là "kẻ chịu phép cắt dương bì." Phép cắt dương bì là điều họ làm cho thân thể họ.
12 Nên nhớ rằng trước kia anh chị em sống không có Chúa Cứu Thế. Anh chị em không phải là công dân Ít-ra-en và cũng chẳng có phần gì trong giao ước† về lời hứa mà Thượng Đế đã lập với dân Ngài. Anh chị em không có hi vọng gì vì chẳng biết Thượng Đế.
13 Nhưng trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, anh chị em ngày trước cách xa Thượng Đế nay được đến gần Ngài, qua sự chết Chúa Cứu Thế.
14 Chính Chúa Cứu Thế đã tạo sự hòa bình giữa người Do-thái và người không phải

* **2:11:** ***"kẻ không chịu phép cắt dương bì"*** Tức những người không có dấu tích về phép cắt dương bì giống như người Do-thái. † **2:12:** ***giao ước*** Giao ước hay thỏa hiệp Thượng Đế ban cho dân của Ngài vào các thời kỳ khác nhau trong thời Cựu-Ước. Xin xem chú thích "giao ước" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

Do-thái, khiến họ trở thành một dân. Trước kia có bức tường phân cách hai nhóm dân, nhưng Chúa Cứu Thế Giê-xu đã dùng chính thân Ngài phá đổ bức tường ganh ghét ấy.

15 Luật pháp Do-thái có nhiều mệnh lệnh và qui tắc, nhưng Chúa Cứu Thế đã chấm dứt luật đó. Mục đích của Ngài là làm sao cho hai nhóm trở thành một dân mới trong Ngài để tạo nên sự hòa bình.

16 Mục đích của Ngài cũng để chấm dứt sự hận thù giữa hai nhóm dân, biến họ trở thành một thân và giảng hoà họ lại với Thượng Đế. Ngài đã hoàn thành những mục tiêu ấy qua sự chết của Ngài trên thập tự giá.

17 Chúa Cứu Thế đến rao giảng sự hòa bình cho anh chị em, là những người trước kia cách xa Thượng Đế, và cũng giảng cho những người ở gần Ngài.

18 Thật thế, qua Chúa Cứu Thế mà cả hai nhóm chúng ta có quyền đến với Cha nhờ một Thánh Linh.

19 Cho nên hiện nay dù anh chị em không phải là người Do-thái nhưng anh chị em không còn là người ngoại quốc hay xa lạ nữa mà là công dân cùng với dân thánh của Thượng Đế. Anh chị em thuộc về gia đình của Thượng Đế.

20 Anh chị em giống như một tòa nhà được xây trên nền của các sứ đồ và các nhà tiên tri. Chúa Cứu Thế Giê-xu là đá góc nhà,‡

21 vì tất cả tòa nhà đều được kết liền trong Chúa Cứu Thế. Ngài khiến cho tòa nhà ấy lớn lên và trở thành đền thờ§ trong Chúa.

22 Cũng trong Chúa Cứu Thế, anh chị em cùng với những người Do-thái tạo thành một nơi có Thượng Đế ngự qua Thánh Linh.

3

Công tác rao Tin Mừng của Phao-lô

1 Cho nên, tôi, Phao-lô, làm tù nhân cho Chúa Cứu Thế Giê-xu, vì anh chị em là những người không phải Do-thái.

2 Hẳn anh chị em đã biết rằng Thượng Đế giao cho tôi công tác nầy do ân phúc của Ngài để giúp đỡ anh chị em.

3 Ngài đã bày tỏ chương trình kín giấu của Ngài cho tôi. Trước đây tôi đã đề cập ít nhiều về vấn đề nầy rồi.

4 Nếu đọc thư trước chắc anh chị em thấy rằng tôi hiểu được chương trình kín giấu của Chúa Cứu Thế.

5 Những người sống trong các thời đại trước không được Ngài cho biết chương trình kín giấu ấy; nhưng nay qua Thánh Linh, Thượng Đế

‡ **2:20:** ***đá góc nhà*** Tảng đá đầu tiên và quan trọng nhất của tòa nhà. § **2:21:** ***đền thờ*** Nhà của Thượng Đế—nơi dân Ngài thờ phụng Ngài. Đây có nghĩa những tín hữu là đền thờ thiêng liêng nơi Thượng Đế ngự.

đã bày tỏ điều kín giấu nầy cho các thánh đồ và các nhà tiên tri của Ngài.

6 Chương trình kín giấu ấy như sau: Qua Tin Mừng, những người ngoại quốc cũng được hưởng phần thừa kế chung với người Do-thái. Họ thuộc cùng một thân và cùng san sẻ lời hứa mà Thượng Đế đã lập trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

7 Do ân phúc đặc biệt mà Thượng Đế ban cho tôi qua quyền năng Ngài, tôi được làm đầy tớ rao truyền Tin Mừng.

8 Tôi là người thấp kém nhất trong vòng dân Chúa, nhưng Thượng Đế đã ban cho tôi đặc ân nầy, là được rao Tin Mừng về sự giàu có vô hạn của Chúa Cứu Thế cho những người ngoại quốc.

9 Ngài cũng giao cho tôi công tác rao giảng cho mọi người biết về chương trình mầu nhiệm của Ngài, đã được giấu kín từ thuở sáng thế. Ngài là Đấng tạo dựng mọi loài.

10 Mục đích của Ngài là qua hội thánh, các bậc cầm quyền và các thế lực trên trời sẽ hiểu được sự khôn ngoan của Thượng Đế, một sự khôn ngoan đa dạng.

11 Điều ấy cũng phù hợp với mục đích của Ngài từ buổi sáng thế, Ngài đã thực hành chương trình của Ngài qua Chúa Giê-xu, Đấng Cứu Thế của chúng ta.

12 Trong Chúa Cứu Thế, nhờ đức tin nơi Ngài, chúng ta có thể tự do đến gần Thượng Đế mà không sợ hãi gì.

13 Cho nên tôi khuyên anh chị em đừng nản lòng khi thấy những khổ sở mà tôi đang chịu vì anh chị em. Những khốn khổ của tôi là để mang vinh quang cho anh chị em.

Tình yêu của Chúa Cứu Thế

14 Cho nên tôi cúi đầu
khẩn nguyện trước mặt Cha
15 vì do Ngài mà mọi gia
tộc trên trời và dưới đất đều
được đặt tên.
16 Tôi cầu xin Cha đầy
vinh hiển giúp anh chị em
được mạnh dạn bề trong,
qua Thánh Linh của Ngài.
17 Tôi nguyện rằng Chúa
Cứu Thế sẽ sống trong lòng
anh chị em qua đức tin, và
rằng đời sống anh chị em sẽ
vững mạnh trong tình yêu,
đồng thời được xây dựng
trên tình yêu.
18 Tôi cũng cầu xin cho
anh chị em và mọi dân
thánh của Thượng Đế có
được quyền năng am hiểu
sự lớn lao về tình yêu Chúa
Cứu Thế; cả chiều rộng,
chiều dài, chiều cao và chiều
sâu của tình yêu đó.
19 Tình yêu của Chúa Cứu
Thế vượt quá trí hiểu của
loài người. Tôi cầu xin cho
anh chị em hiểu thấu được
tình yêu đó. Lúc ấy anh chị
em sẽ đầy dẫy Thượng Đế.

20 Quyền năng của
Thượng Đế hoạt động trong
chúng ta, nên Ngài có thể
làm hơn những điều chúng
ta cầu xin hoặc suy tưởng.
21 Nguyền vinh hiển của
hội thánh và của Chúa Cứu
Thế thuộc về Ngài đời đời.
A-men.

4

Sự hợp nhất của thân thể

1 Tôi ngồi tù là vì Chúa.
Thượng Đế đã chọn anh chị
em làm dân Ngài, nên tôi
khuyên anh chị em hãy ăn ở
xứng đáng với đời sống mới
mà Thượng Đế đã gọi anh
chị em.
2 Bao giờ cũng phải khiêm
nhường, hòa nhã, kiên nhẫn
và chấp nhận lẫn nhau trong
tình yêu.
3 Anh chị em đã được buộc
chặt với nhau do Thánh
Linh, Đấng kết hợp chúng ta
trong hòa bình, nên hãy cố
gắng sống như thế.
4 Chỉ có một thân, một
Thánh Linh, một Thượng
Đế, là Đấng đã gọi anh chị
em để nhận một hi vọng.
5 Chỉ có một Chúa, một
đức tin, một lễ báp-têm.
6 Chỉ có một Thượng Đế, là
Cha của mọi loài. Ngài quản
trị mọi loài, hiện diện khắp
nơi và ở trong mọi loài.
7 Chúa Cứu Thế đã ban
cho mỗi người chúng ta một
ân phúc đặc biệt theo quyết
định của Ngài.
8 Vì thế mà Thánh Kinh đã
viết,

"Khi Ngài lên chốn cao,
dắt theo một đoàn tù
nhân,
và ban ân phúc cho loài
người." *Thi thiên*
68:18

9 Thánh Kinh nói, "Ngài
lên"; điều đó có nghĩa gì? Có
nghĩa là trước hết Ngài đã
phải xuống nơi đất thấp nầy.
10 Cho nên, Chúa Giê-xu
đã xuống, và Ngài cũng là
Đấng vượt trên các từng trời
để có thể đầy dẫy trong mọi
loài.
11 Chúa Cứu Thế cũng đã
ban ân phúc cho con người:
Ngài lập người nầy làm sứ
đồ, người kia làm nhà tiên
tri, người khác rao giảng
Tin Mừng, người khác nữa
lo chăm sóc và dạy dỗ dân
Chúa*.
12 Chúa Cứu Thế đã ban
các ân phúc ấy để trang
bị dân thánh của Thượng
Đế trong công tác làm vững
mạnh thân thể Ngài.
13 Công tác đó phải tiếp
tục cho tới khi tất cả chúng
ta đều hiệp nhất trong đức
tin và trong sự hiểu biết về
Con Thượng Đế. Chúng ta
phải trở nên người trưởng
thành, càng ngày càng lớn
lên cho đến khi chúng ta
trở nên giống như Chúa Cứu
Thế và đạt đến mức toàn
thiện như Ngài.

* **4:11:** ***chăm sóc ... dân Chúa*** Nguyên văn, "làm người chăn bầy và thầy giáo."

14 Lúc đó chúng ta sẽ
không còn là trẻ con nữa.
Chúng ta sẽ không còn bị xô
đẩy như thuyền gặp sóng.
Chúng ta sẽ không còn bị
lung lạc bởi các giáo lý mới
mà có kẻ muốn phỉnh dỗ
chúng ta. Họ lập mưu và
tìm thủ đoạn dẫn dụ người
ta vào đường lầm lạc.
15 Trái lại, chúng ta nói
ra chân lý bằng tình yêu và
trở nên giống như Chúa Cứu
Thế về mọi mặt, Ngài là đầu
của thân thể.
16 Cả thân đều lệ thuộc
vào Chúa Cứu Thế, mọi phần
trong thân đều được kết hợp
với nhau nhờ Ngài. Mỗi
phần làm nhiệm vụ riêng
để cho toàn thân được lớn
mạnh trong tình yêu.

Nếp sống phải theo

17 Nhân danh Chúa, tôi
khuyên anh chị em không
nên sống theo kiểu người vô
tín nữa. Tư tưởng họ thật vô
dụng.
18 Họ không muốn hiểu
biết và cũng chẳng muốn
nghe, nên họ không thể
nào nhận được sự sống mà
Thượng Đế ban cho.
19 Họ mất tất cả liêm sỉ
và dùng đời mình đeo đuổi
những việc vô luân. Họ
thích làm điều ác.
20 Nhưng anh chị em đã
học về Chúa Cứu Thế thì
đừng theo nếp sống ấy.
21 Anh chị em đã nghe
biết về Ngài và được dạy dỗ
trong Ngài nên anh chị em
đã học sự thật trong Chúa
Giê-xu.
22 Anh chị em được dạy
rằng phải từ bỏ con người
cũ, tức từ bỏ nếp sống độc
ác trước kia. Con người cũ
đó đã hư hỏng rồi, vì đã bị
lừa phỉnh bởi những ham
muốn xấu xa.
23 Nhưng anh chị em đã
được dạy là phải có tấm lòng
mới và một tinh thần mới,
24 trở thành người mới,
được tạo nên giống như
Thượng Đế; tức trở thành
thật tốt và thánh thiện.
25 Anh chị em hãy bỏ tính
nói dối. Mỗi người hãy nói
thật với nhau† vì chúng ta
đều là chi thể của cùng một
thân.
26 "Khi đang nóng giận
chớ nên phạm tội"‡, và hãy
nguôi giận trước khi mặt
trời lặn.
27 Đừng tạo cho ma quỉ cơ
hội đánh bại anh chị em.
28 Ai hay trộm cắp hãy thôi
trộm cắp mà bắt đầu làm
việc. Phải kiếm việc làm
lương thiện để có thể giúp
đỡ những người nghèo khó
hơn mình.
29 Khi nói, hãy tránh
những lời lẽ làm tổn thương
nhưng hãy dùng những lời
khuyến khích và làm ích
người khác. Như thế lời nói
của anh chị em sẽ ích lợi cho
người nghe.
30 Đừng làm buồn Thánh
Linh. Thánh Linh của

† **4:25:** ***nói thật với nhau*** Xa 8:16. (Bản Cựu Ước tiếng Hi-lạp).

‡ **4:26:** ***Khi đang ... phạm tội*** Thi 4:4

Thượng Đế là bằng chứng rằng anh chị em thuộc về Ngài. Thượng Đế ban Thánh Linh cho anh chị em để cho thấy rằng đến ngày cuối cùng Ngài sẽ giải thoát anh chị em.

31 Hãy dẹp bỏ những sự cay đắng và giận dữ. Đừng thốt ra những lời hung hăng làm tổn thương người khác. Đừng làm điều gì gian ác.

32 Hãy đối với nhau trong nhân từ và yêu thương, tha thứ nhau như Thượng Đế đã tha thứ anh chị em trong Chúa Cứu Thế.

5

Hãy sống theo ánh sáng

1 Anh chị em là con cái yêu dấu của Thượng Đế, vậy hãy trở nên giống như Ngài.

2 Hãy sống một cuộc đời yêu thương như Chúa Cứu Thế đã yêu chúng ta và hi sinh mạng sống Ngài cho chúng ta, để làm một sinh tế có hương thơm dâng lên cho Thượng Đế.

3 Trong vòng anh chị em không nên phạm tội nhục dục, không được có hình thức gian ác hay tham lam nào. Những điều ấy không xứng hợp với thánh dân của Thượng Đế.

4 Ngoài ra anh chị em đừng nên nói tục, đừng phát ngôn bừa bãi và cũng đừng nói chuyện đùa dơ bẩn. Những điều ấy cũng không xứng hợp cho anh chị em. Trái lại hãy cảm tạ Thượng Đế.

5 Anh chị em nên biết rõ điều nầy: Không một người nào phạm tội nhục dục, làm ác hay tham lam mà được dự phần trong nước Chúa Cứu Thế và Nước Trời đâu. Ai tham lam tức là đang hầu việc thần giả.

6 Đừng để ai lấy lời giả dối phỉnh dỗ anh chị em, vì đó là những điều đưa đến cơn thịnh nộ của Thượng Đế cho những người chống nghịch Ngài.

7 Vì thế, anh chị em chớ nên giao du với họ.

8 Trước kia anh chị em đầy dẫy sự tối tăm, nhưng nay được đầy dẫy ánh sáng của Chúa Cứu Thế, nên hãy sống như con cái của ánh sáng.

9 Vì ánh sáng mang lại đủ thứ điều lành, cuộc sống tốt đẹp và chân thật.

10 Hãy tìm biết những điều làm đẹp lòng Chúa.

11 Đừng tham dự vào những việc làm lén lút là những việc không ra gì, nhưng hãy phơi bày sự thật xấu xa của những hành động ấy.

12 Vì chỉ nói đến những điều họ làm lén lút cũng đủ xấu hổ rồi.

13 Còn ánh sáng khiến chúng ta dễ dàng nhìn thấy mọi vật,

14 và những gì nhìn thấy được là nhờ ánh sáng. Vì thế mà có lời viết,

“Nầy kẻ ngủ, hãy thức dậy!
Hãy vùng dậy từ cõi chết,
thì Chúa Cứu Thế sẽ
chiếu sáng ngươi.”

15 Cho nên, hãy cẩn thận
về nếp sống của anh chị
em. Đừng sống theo kiểu
những người kém khôn
ngoan nhưng hãy sống như
người khôn ngoan.
16 Hãy dùng mọi dịp tiện
để làm điều lành vì bây giờ
là thời kỳ gian ác.
17 Cho nên đừng sống như
người dại dột, nhưng hãy
tìm biết ý muốn Chúa.
18 Đừng say rượu vì rượu
làm hư hỏng anh chị em,
nhưng hãy đầy dẫy Thánh
Linh.
19 Hãy xướng họa với
nhau qua thi thiên, thánh
ca, bài hát thiêng liêng, âm
nhạc trong lòng mà dâng lên
cho Chúa.
20 Hãy luôn luôn cảm tạ
Thượng Đế, Cha chúng ta về
mọi điều, nhân danh Đấng
Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng
ta.

Nghĩa vụ vợ chồng

21 Hãy thuận phục lẫn
nhau vì anh chị em kính sợ
Chúa Cứu Thế.
22 Người làm vợ, hãy
thuận phục chồng như vâng
phục Chúa
23 vì chồng là đầu vợ như
Chúa Cứu Thế là đầu hội
thánh. Ngài là Chúa Cứu Thế
của thân, tức hội thánh.
24 Như hội thánh vâng
phục Chúa Cứu Thế ra sao
thì vợ cũng phải vâng phục
chồng mình trong mọi sự.
25 Người làm chồng, hãy
yêu vợ mình như Chúa Cứu
Thế yêu hội thánh và hi sinh
mạng sống mình
26 khiến hội thuộc về
Thượng Đế. Ngài dùng lời
phán làm cho hội được tinh
sạch, sau khi đã rửa bằng
nước.
27 Ngài đã chịu chết để
có thể nhận hội thánh làm
nàng dâu của mình với đầy
đủ mọi vẻ đẹp. Ngài đã
hi sinh chính mình để sửa
soạn hội thánh được hoàn
toàn tinh sạch, không dấu
bợn, chẳng tì vết, không
khuyết điểm hầu cho hội
được thánh hóa và không
chỗ chê trách được.
28 Cũng vậy, chồng phải
yêu vợ như chính thân
mình. Người nào yêu vợ tức
là yêu thân mình.
29 Không ai ghét thân
mình nhưng nuôi nấng và
chăm sóc nó cẩn thận. Đó
chính là điều Chúa Cứu Thế
làm cho hội thánh,
30 vì chúng ta là chi thể
của thân Ngài.
31 Thánh Kinh viết, “Cho
nên người đàn ông sẽ rời cha
mẹ mà kết hiệp với vợ mình,
hai người sẽ trở thành một
thân.”*
32 Điều mầu nhiệm nầy rất
quan trọng, nhưng tôi nói
về hội thánh và Chúa Cứu
Thế.
33 Mỗi người trong anh
em hãy yêu vợ như chính

* **5:31:** ***Cho nên … một thân*** Sáng 2:24.

thân mình; còn vợ phải kính chồng.

6

Nghĩa vụ con cái và cha mẹ

1 Con cái, hãy vâng lời cha
mẹ như Chúa muốn, vì đó là
điều phải.
2 Mệnh lệnh có nói, “Hãy
tôn kính cha mẹ ngươi.”* Đó
là mệnh lệnh đầu tiên có
một lời hứa kèm theo:
3 “thì mọi việc ngươi làm
đều suông sẻ và ngươi sẽ
được sống lâu trên đất.”†
4 Bậc làm cha, đừng chọc
tức con cái mình nhưng hãy
nuôi dạy chúng nó theo sự
rèn luyện và giáo huấn của
Chúa.

Nghĩa vụ của nô lệ và chủ nhân

5 Kẻ tôi mọi, hãy vâng
phục chủ mình trên đất, tỏ
lòng kính sợ trong chân thật
như vâng phục Chúa Cứu
Thế.
6 Không những vâng phục
khi chủ có mặt để làm vừa
lòng người ấy, nhưng với
tấm lòng chân thành, anh
chị em phải làm theo điều
Thượng Đế muốn, như nô lệ
của Chúa Cứu Thế.
7 Hãy sốt sắng phục vụ,
như phục vụ Chúa chứ
không phải phục vụ loài
người.
8 Nên nhớ rằng Chúa là
Đấng ban thưởng tương
xứng cho mọi người làm
điều thiện, dù là nô lệ hay
tự do.
9 Cũng vậy, kẻ làm chủ,
phải đối xử tử tế với những
người nô lệ của mình. Đừng
đe dọa họ. Nên nhớ rằng
cả họ lẫn anh chị em đều
có chung một Chủ trên trời.
Ngài đối xử với mọi người
như nhau.

Hãy mặc mọi áo giáp của Thượng Đế

10 Sau hết, anh chị em hãy
mạnh mẽ trong quyền năng
Chúa.
11 Hãy trang bị mọi vũ khí
của Thượng Đế để chống lại
những âm mưu của ma quỉ.
12 Vì cuộc chiến của chúng
ta không phải là chống với
loài người trên đất mà là
chiến đấu chống mọi kẻ cầm
quyền và các thế lực của thế
gian tối tăm nầy, cùng với
quyền lực tâm linh gian ác
trên các từng trời.
13 Vì thế mà anh chị em
phải mang đầy đủ khí giới
và áo giáp của Thượng Đế,
để trong thời của bọn gian
ác anh chị em có thể đứng
vững vàng. Và sau khi chiến
đấu xong anh chị em vẫn
đứng vững.
14 Cho nên hãy đứng thật
vững, thắt lưng bằng chân
lý và bảo vệ ngực bằng nếp
sống tốt đẹp.
15 Hãy mang giày bằng Tin
Mừng bình an để giúp anh
chị em đứng vững vàng.

* **6:2:** ***Hãy tôn kính … cha mẹ ngươi*** Xuất 20:12; Phục 5:16. † **6:3:** ***thì mọi việc … trên đất*** Xuất 20:12; Phục 5:16.

16 Ngoài ra hãy lấy thuẫn
đức tin để ngăn chặn mọi
tên lửa của Kẻ Ác.
17 Hãy đội mũ sắt bằng sự
cứu rỗi và cầm gươm của
Thánh Linh, tức là lời của
Thượng Đế.
18 Hãy thường xuyên dâng
đủ thứ lời cầu nguyện trong
Thánh Linh, nài xin những
điều anh chị em cần. Hãy
luôn luôn sẵn sàng, đừng bỏ
cuộc, và cầu nguyện cho các
con dân thánh của Chúa.
19 Cũng hãy cầu nguyện
cho tôi để khi tôi giảng dạy,
Thượng Đế sẽ cho tôi lời lẽ
dạn dĩ khi trình bày những
điều kín giấu của Tin Mừng.
20 Tôi được sai rao truyền
Tin Mừng nầy và dù hiện
nay đang ở trong ngục tù, tôi
vẫn rao giảng. Anh chị em
hãy cầu nguyện để khi tôi
rao giảng Tin Mừng thì tôi
đầy lòng dạn dĩ theo nhiệm
vụ của tôi.

Lời chào cuối thư

21 Tôi phái Ty-chi-cơ, anh
em yêu dấu và là đầy tớ
trung thành trong công việc
Chúa, đến cùng anh chị em.
Anh sẽ thuật cho anh chị em
biết về tôi và tình hình của
tôi.
22 Tôi phái anh đến là để
anh chị em biết về tôi, và
cũng để anh ấy có thể khích
lệ anh chị em.
23 Nguyền xin sự bình an
và tình yêu cùng với đức tin
từ Thượng Đế, Cha chúng ta
và Chúa Giê-xu, Đấng Cứu
Thế chúng ta ở cùng anh chị
em.
24 Nguyền xin ân phúc ở
cùng anh chị em, là những
người yêu mến Chúa Cứu
Thế Giê-xu chúng ta với một
tình yêu bất diệt.

Thư gửi cho người Phi-líp

1 Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu,
Kính gởi các dân thánh của Thượng Đế thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu tại thành Phi-líp cùng với các trưởng lão* và các phụ tá.
2 Nguyền xin ân phúc và bình an của Thượng Đế, Cha chúng ta và của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở cùng anh chị em.

Lời cầu nguyện của Phao-lô

3 Mỗi khi nhớ đến anh chị em tôi đều cảm tạ Thượng Đế tôi,
4 tôi luôn luôn vui mừng cầu nguyện cho tất cả anh chị em.
5 Tôi cảm tạ Ngài vì sự giúp đỡ của anh chị em trong công tác rao giảng Tin Mừng từ đầu cho đến bây giờ.
6 Tôi tin rằng Thượng Đế đã khởi sự làm việc lành trong vòng anh chị em sẽ tiếp tục việc ấy cho đến ngày Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại.
7 Tôi nghĩ rất đúng như thế về anh chị em vì lòng tôi lúc nào cũng nhớ đến anh chị em. Tất cả anh chị em đều đang dự phần ân phúc của Thượng Đế không những trong khi tôi đang ngồi tù mà cả khi tôi bênh vực và xác nhận chân lý của Tin Mừng nữa.
8 Thượng Đế làm chứng rằng tôi ao ước gặp anh chị em trong tình yêu của Chúa Cứu Thế Giê-xu.
9 Tôi cầu nguyện cho tình yêu của anh chị em càng ngày càng gia tăng trong sự hiểu biết sâu đậm
10 để anh chị em có thể phân biệt được điều tốt đẹp nhất, và trở nên tinh sạch, toàn thiện vào ngày Chúa Cứu Thế trở lại;
11 và nhờ sự giúp đỡ của Chúa Cứu Thế anh chị em sẽ làm nhiều điều phước đức để đem tiếng khen và vinh hiển về cho Thượng Đế.

Những khó khăn mà Phao-lô gặp đã giúp đỡ công tác rao truyền Tin Mừng

12 Tôi muốn anh chị em biết những điều xảy đến cho tôi đã giúp đỡ cho công tác rao truyền Tin Mừng
13 vì tất cả các lính gác cung điện và mọi người khác đều biết rằng tôi bị tù là vì tôi theo Chúa Cứu Thế.
14 Hơn nữa, việc tôi ngồi tù khiến cho nhiều tín hữu thêm bạo dạn, không còn e sợ khi rao giảng lời Thượng Đế.
15 Đành rằng có một số người rao giảng vì đố kỵ nhưng cũng có người rao giảng Chúa Cứu Thế với lòng chân thành.

* **1:1:** ***trưởng lão*** Nguyên văn, “giám thị” hay “quản thủ.” Xin xem “trưởng lão” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

16 Những anh em nầy rao
giảng vì họ có tình yêu và
biết rằng Thượng Đế giao
cho tôi công tác bênh vực
Tin Mừng.
17 Còn những người kia
rao giảng Chúa Cứu Thế
vì những tham vọng ích
kỷ, không chính đáng, nghĩ
rằng sẽ gây thêm khổ sở cho
tôi trong tù.
18 Nhưng đâu có sao. Dù
bởi động lực nào đi nữa,
chính đáng hay không chính
đáng, điều quan trọng là
Chúa Cứu Thế được rao
giảng. Đó là điều tôi đang
mừng, và sẽ còn mừng nữa.
19 Nhờ anh chị em cầu
nguyện và Thánh Linh của
Chúa Cứu Thế Giê-xu giúp
đỡ nên tôi tin chắc tôi sẽ sớm
được trả tự do†.
20 Tôi tin rằng tôi sẽ không
thất vọng điều gì vì với sự
can đảm của tôi, Chúa Cứu
Thế sẽ được hiển vinh trong
tôi dù tôi sống hay chết.
21 Đối với tôi, sống là vì
Chúa Cứu Thế, còn chết là
điều ích lợi‡.
22 Nếu tôi còn sống trong
thân xác thì tôi có thể vui
hưởng kết quả của công tác
mình làm. Thật ra tôi không
biết chọn lựa điều nào.
23 Giữa hai cái thật khó
cho tôi chọn. Tôi rất muốn
lìa đời nầy để được đi ở cùng
Chúa Cứu Thế thì tốt hơn,
24 nhưng tôi sống trong
thân xác lại là điều cần cho
anh chị em.
25 Vì tôi biết chắc điều
ấy nên tôi sẽ tiếp tục sống
để giúp đỡ anh chị em lớn
mạnh trong đời thiêng liêng
và càng vui hơn trong đức
tin của anh chị em.
26 Anh chị em sẽ có lý do
kiêu hãnh về tôi trong Chúa
Cứu Thế khi tôi thăm viếng
anh chị em.
27 Anh chị em hãy sống thế
nào cho xứng đáng với Tin
Mừng của Chúa Cứu Thế để
dù cho tôi đến thăm hay ở
xa anh chị em tôi cũng vui vì
nghe rằng anh chị em đứng
vững vàng trong Chúa Cứu
Thế, theo đuổi cùng một
mục tiêu, chung nhau chiến
đấu cho đức tin trong Tin
Mừng,
28 và rằng anh chị em
không sợ những người
chống đối mình. Đó là bằng
chứng cho thấy kẻ chống đối
anh chị em sẽ bị tiêu diệt còn
anh chị em sẽ được Thượng
Đế cứu.
29 Vì anh chị em được vinh
dự là không những tin Chúa
Cứu Thế mà thôi, lại còn
chịu khổ vì Ngài nữa.
30 Anh chị em đã tham dự
vào những cuộc thử nghiệm
mà tôi đã trải qua, và bây giờ
anh chị em cũng vẫn nghe
về những cuộc thử nghiệm
ấy.

2

1 Vậy nếu trong anh chị em

† **1:19:** ***tự do*** Hay "sự cứu rỗi." ‡ **1:21:** ***chết ... ích lợi*** Phao-lô nói rằng chết là điều ích lợi vì cái chết mang ông lại gần Chúa Cứu Thế hơn.

có sự giục giã nào của Chúa
Cứu Thế, nếu có sự an ủi nào
trong tình yêu, nếu có sự san
sẻ nào của Thánh Linh, nếu
có tình yêu mến và thông
cảm nào giữa anh chị em
2 thì hãy làm cho tôi vui
mừng hoàn toàn. Tôi xin
anh chị em hãy đồng lòng,
đồng tình yêu, đồng tư
tưởng, đồng mục tiêu với
nhau.
3 Đừng làm điều gì do lòng
ích kỷ và tự phụ. Trái
lại phải khiêm nhường, tôn
trọng người khác hơn mình.
4 Đừng chỉ nghĩ đến ích lợi
bản thân mà nên nghĩ đến
lợi ích của người khác nữa.

Phải hi sinh như Chúa Cứu Thế

5 Hãy có đồng tư tưởng
như Chúa Cứu Thế Giê-xu.
6 Ngài vốn giống như
Thượng Đế về mọi mặt,
nhưng không xem sự bình
đẳng mình với Thượng Đế là
điều phải nắm giữ.
7 Trái lại, Ngài đã từ bỏ
ngôi sang trọng để lấy hình
dạng tôi tớ, sinh ra làm
người.
8 Và khi làm con người,
Ngài rất khiêm nhường,
hoàn toàn vâng phục
Thượng Đế cho đến chết,
đến nỗi bằng lòng chết trên
thập tự giá.
9 Vì thế nên Thượng Đế
đã nâng Ngài lên địa vị cao
tuyệt đỉnh, ban cho Ngài
danh cao hơn hết mọi danh
10 để hễ khi nghe đến
danh Chúa Giê-xu, thì mọi
đầu gối đều quì xuống—mọi
người trên trời, trên đất,
dưới đất
11 và mọi lưỡi đều xưng
nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu
là Chúa để mang vinh hiển
về cho Thượng Đế là Cha.

Hãy trở nên con người theo ý muốn Thượng Đế

12 Cho nên anh chị em yêu
dấu, anh chị em đã luôn
luôn vâng theo lời Chúa khi
tôi có mặt thì khi tôi vắng
mặt anh chị em lại càng nên
làm hơn nữa. Hãy cố gắng
sống sao cho xứng đáng với
ơn cứu rỗi của Chúa ban cho
anh chị em trong tinh thần
kính sợ Ngài hoàn toàn
13 vì Thượng Đế là Đấng
đang hành động trong anh
chị em sẽ cho anh chị em
ước muốn và khả năng thực
hiện điều đẹp lòng Ngài.
14 Làm việc gì cũng đừng
nên phàn nàn và cãi vã
15 để anh chị em được
trong sạch, làm con cái toàn
thiện của Thượng Đế trong
khi đang sống giữa thế hệ
gian tà nầy. Hãy chiếu rọi
như sao sáng giữa thế gian
sa đọa
16 khi anh chị em đưa ra
bài học sống cho họ, tôi sẽ
hãnh diện về anh chị em khi
Chúa Cứu Thế trở lại vì công
khó của tôi không uổng phí.
Tôi đã chạy đua và thắng
cuộc.
17 Dù tôi phải lấy huyết
mình mà rưới lên của lễ của
anh chị em tôi cũng sẵn lòng
và vui mừng với anh chị em.

18 Anh chị em cũng nên
vui chung với tôi.

Ti-mô-thê và Ép-ba-phô-đai

19 Tôi hi vọng rằng nhờ
Chúa tôi sẽ sớm gởi Ti-mô-
thê đến thăm anh chị em để
tôi được giục giã khi nghe tin
tức về anh chị em.
20 Tôi không có ai khác
giống như Ti-mô-thê là
người đồng tâm tình với tôi,
luôn luôn thật lòng lo nghĩ
đến anh chị em.
21 Những người khác chỉ
lo lợi riêng mình, không lo
đến lợi ích của Chúa Cứu
Thế Giê-xu.
22 Anh chị em đã biết tấm
lòng của Ti-mô-thê ra sao
rồi. Anh đã phục vụ chung
với tôi trong công tác rao Tin
Mừng, như con phục vụ cha.
23 Tôi mong sớm gởi Ti-mô-
thê đến thăm anh chị em sau
khi tôi biết rõ tình trạng của
tôi.
24 Tôi tin rằng nhờ Chúa
giúp tôi sẽ sớm đến thăm
anh chị em.
25 Tôi cũng nghĩ cần sai
Ép-ba-phô-đai đến cùng anh
chị em. Anh ấy là anh em
của tôi, bạn đồng công, và
đồng chiến đấu, đại diện
của anh chị em để lo cho tôi.
26 Tôi gởi anh về vì anh
rất muốn gặp lại anh chị em.
Anh rất lo vì anh chị em
nghe tin anh bị đau.
27 Thật vậy, anh bị đau
nặng gần chết nhưng
Thượng Đế đã tỏ lòng nhân
ái đối với anh và cả với tôi
nữa để tôi khỏi phải buồn
thêm.
28 Nên tôi sốt sắng mà gởi
anh về cùng anh chị em để
khi gặp lại, anh chị em sẽ
vui mừng và tôi cũng sẽ khỏi
phải lo lắng.
29 Hãy niềm nở tiếp đón
anh trong Chúa. Hãy tôn
trọng những người như thế.
30 Anh ta suýt thiệt mạng
vì công việc Chúa. Chính
anh đã liều mình giúp đỡ tôi
trong khi anh chị em không
làm gì được.

3

Chúa Cứu Thế là trọng

1 Tóm lại, anh chị em yêu
dấu ơi, hãy vui mừng trong
Chúa. Tôi không ngại mà
nhắc lại điều nầy để anh chị
em đề phòng.
2 Hãy coi chừng lũ chó,
hãy coi chừng những người
làm công gian ác, hãy coi
chừng những kẻ cắt da thịt*
người khác.
3 Chúng ta là những người
chịu phép cắt dương bì
thật† vì chúng ta thờ phụng
Thượng Đế qua Thánh Linh

* **3:2:** ***cắt da thịt*** Tiếng Hi-lạp đọc lên nghe như "cắt dương bì" nhưng có nghĩa là chặt bỏ hoàn toàn. Đây là một lối chơi chữ của Phao-lô. Xin xem "cắt dương bì" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ. † **3:3:** ***Chúng ta ... dương bì thật*** Nguyên văn, "chúng ta là phép cắt dương bì." Phao-lô dùng chữ "phép cắt dương bì" ở đây theo nghĩa thiêng liêng, nói về những tín hữu cùng tham dự vào giao ước mới mà Thượng Đế đã ban cho dân sự của Ngài qua Chúa Giê-xu.

và đặt niềm kiêu hãnh mình
trong Chúa Cứu Thế. Chúng
ta không ỷ lại theo bề ngoài
4 mặc dù về bề ngoài tôi có
nhiều lý do tự hào lắm. Nếu
ai cho rằng mình có lý do để
tự hào bề ngoài thì tôi còn có
nhiều lý do hơn họ nữa.
5 Tôi được cắt dương bì
tám ngày sau khi ra đời. Tôi
là người Ít-ra-en, thuộc chi
tộc Bên-gia-min. Là người
Hê-bơ-rơ, cha mẹ tôi cũng là
người Hê-bơ-rơ. Nói về mặt
luật pháp thì tôi thuộc phe
Pha-ri-xi.
6 Nói về lòng nhiệt thành
thì trước kia tôi là người gây
khó dễ cho hội thánh. Còn
về sự công bình theo luật
pháp đòi hỏi thì không chỗ
nào chê trách được.
7 Tuy nhiên, những điều
trước kia tôi cho là lợi thì
bây giờ tôi xem như lỗ vì
Chúa Cứu Thế.
8 Ngoài ra tôi xem mọi điều
như lỗ khi so với điều tuyệt
vời trong sự hiểu biết về
Đấng Cứu Thế Giê-xu, Chúa
của tôi. Vì Ngài, tôi mất tất
cả. Tôi xem mọi thứ như
rơm rác để tôi có thể nhận
Chúa Cứu Thế
9 và được liên kết cùng
Ngài, không nhờ sự công
bình của tôi theo luật pháp
mà nhờ sự công bình có
được do lòng tin trong Chúa
Cứu Thế, tức công bình đến
từ Thượng Đế qua đức tin‡.
10 Tôi muốn biết Chúa Cứu
Thế và nhận được quyền
năng đã khiến Ngài sống
lại từ kẻ chết. Tôi cũng
muốn san sẻ những khổ đau
của Chúa Cứu Thế và trở
nên giống như Ngài trong sự
chết Ngài,
11 với hi vọng là tôi cũng
sẽ được sống lại từ kẻ chết.

Theo đuổi mục tiêu

12 Tôi không nghĩ rằng
mình đã đạt mục tiêu hay
đến mức toàn thiện rồi đâu,
nhưng tôi vẫn đang cố gắng
theo đuổi để có thể chiếm
được phần thưởng vì chính
tôi đã bị Chúa Cứu Thế
chiếm lấy rồi.
13 Thưa anh chị em, tôi
không xem mình đã đạt
được mục đích nhưng tôi
quyết chí làm một điều:
Quên đi quá khứ mà ráng
tiến đến mục tiêu trước mặt.
14 Tôi nhắm mục tiêu để
đoạt giải thưởng cao quí mà
Thượng Đế đã gọi chúng ta
trong Chúa Cứu Thế.
15 Ai trong chúng ta
trưởng thành về mặt tâm
linh nên có thái độ đó. Còn
nếu anh chị em nghĩ khác
thì Thượng Đế sẽ soi sáng
anh chị em trong điều nầy.
16 Nhưng chúng ta hãy
tiếp tục theo đuổi chân lý mà
chúng ta đã nhận.
17 Thưa anh chị em, hãy
noi gương tôi và để ý những
người sống theo cách chúng
tôi đã chỉ cho anh chị em.
18 Tôi đã từng nói cho anh
chị em, bây giờ tôi khóc

‡ **3:9:** ***đức tin*** Hay "lòng trung tín của Thượng Đế."

mà nói nữa rằng lắm người
sống y như thù nghịch với
thập tự giá của Chúa Cứu
Thế.
19 Cuối cùng họ sẽ bị diệt.
Họ lấy bụng mình làm Chúa
mình, hãnh diện về những
hành vi nhơ nhuốc, đầu óc
chỉ nghĩ đến những việc
thuộc về thế gian thôi.
20 Nhưng chúng ta là công
dân trên trời, chúng ta đang
trông mong Đấng Giải Cứu
trở lại, Ngài là Chúa Cứu Thế
Giê-xu.
21 Ngài sẽ dùng quyền
năng quản trị mọi loài mà
biến hóa thân thể hèn mọn
của chúng ta trở nên như
thân thể vinh hiển của Ngài.

4

Cơ-đốc-nhân phải làm gì

1 Anh chị em yêu dấu,
là những người tôi rất yêu
thương và mong gặp, là
niềm vui và là mão triều
của tôi. Hãy đứng vững
vàng trong Chúa như tôi đã
khuyên.

2 Tôi xin hai chị Êu-đia
và Xinh-ty-chê hãy đồng tâm
trong Chúa.

3 Đồng thời tôi cũng xin
anh là bạn đồng lao của
tôi giúp đỡ hai chị ấy, là
những người đã từng chiến
đấu với tôi trong việc rao Tin
Mừng cùng với Cơ-lê-man
và những bạn đồng công
khác. Tên họ đã được ghi
vào Sách Sự Sống* rồi.

4 Hãy vui mừng trong
Chúa luôn luôn. Tôi lặp lại
lần nữa, hãy vui mừng đi!

5 Hãy cho mọi người thấy
tính tình hòa nhã và nhân
từ của anh chị em. Chúa sắp
đến rồi.

6 Đừng lo âu gì hết nhưng
trong mọi hoàn cảnh hãy
dùng lời khẩn nguyện và tạ
ơn mà trình những nhu cầu
mình cho Thượng Đế

7 thì sự bình an của Ngài
vượt quá mọi sự hiểu biết
của loài người sẽ bảo vệ lòng
và trí của anh chị em trong
Chúa Giê-xu.

8 Tóm lại, thưa anh chị em,
hãy nghĩ đến những gì tốt
và đáng khen. Điều gì chân
thật, vinh dự, phải lẽ, thanh
sạch, tốt đẹp, và đáng trọng
thì anh chị em nên nghĩ đến.

9 Hãy làm theo những gì
anh chị em đã học, đã nhận,
đã nghe, đã thấy tôi làm, thì
Thượng Đế là nguồn gốc của
sự bình an sẽ ở với anh chị
em.

Phao-lô cảm tạ các tín hữu

10 Tôi rất vui mừng trong
Chúa vì một lần nữa anh
chị em tỏ lòng chăm sóc tôi.
Anh chị em đã lo tưởng đến
tôi nhưng không có dịp để
bày tỏ.

11 Tôi nói như vậy không
phải vì tôi cần điều gì đâu.
Tôi đã tập mãn nguyện trong
mọi hoàn cảnh.

12 Tôi biết sống túng thiếu
hay sung túc. Trong mọi

* **4:3:** ***Sách Sự Sống*** Quyển sách của Thượng Đế trong đó ghi tên tất cả những người được Ngài chọn lựa. Xem Khải 3:5; 21:27.

hoàn cảnh và mọi lúc, tôi
đã học bí quyết sống, khi no
cũng như khi đói, khi dư dả
cũng như khi thiếu thốn.
13 Tôi đối phó được với
mọi hoàn cảnh là nhờ Chúa
Cứu Thế Giê-xu thêm sức
cho tôi.
14 Tuy nhiên anh chị em
san sẻ những nỗi khó khăn
của tôi thật quí hóa vô cùng.
15 Các anh chị em ở thành
Phi-líp còn nhớ, khi tôi mới
bắt đầu giảng Tin Mừng lần
đầu tiên sau khi rời miền
Ma-xê-đoan, không có hội
thánh nào giúp đỡ tôi gì cả
ngoài anh chị em.
16 Còn khi tôi ở thành Tê-
sa-lô-ni-ca, nhiều lần anh
chị em đã gởi đồ cần dùng
cho tôi.
17 Thật ra không phải tôi
mong nhận quà từ anh chị
em đâu, nhưng tôi muốn
anh chị em lớn lên và kết
quả.
18 Bây giờ thì tôi có đủ
mọi thứ cần dùng và còn
dư nữa. Tôi đã đủ dùng vì
Ép-ba-phô-đai đã mang quà
của anh chị em đến cho tôi.
Quà đó giống như của lễ có
hương thơm dâng lên cho
Thượng Đế, được Ngài vui
nhận.
19 Thượng Đế của tôi sẽ
dùng sự giàu có vinh hiển
của Ngài trong Chúa Cứu
Thế Giê-xu để đáp ứng mọi
nhu cầu của anh chị em.
20 Nguyền vinh hiển thuộc
về Thượng Đế và Cha chúng
ta đời đời vô cùng! A-men.
21 Xin hãy chào các dân
thánh trong Chúa Cứu Thế.
Các anh em đang có mặt với
tôi tại đây cũng chào thăm
anh chị em.
22 Tất cả các dân thánh
Chúa tại đây chào thăm anh
chị em, nhất là những người
thuộc hoàng gia Xê-xa.
23 Nguyền xin sự nhân từ
và ân phúc của Chúa Cứu
Thế Giê-xu ở với mỗi anh chị
em.

Thư gởi cho người Cô-lô-se

1 Phao-lô, sứ đồ của Chúa
Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn
Thượng Đế, cùng với Ti-mô-
thê, anh em chúng ta.
2 Kính gởi các anh chị em
tín hữu thánh trung thành
trong Chúa Cứu Thế ở Cô-lô-
se: Nguyền xin ân phúc và
sự bình an của Thượng Đế,
Cha chúng ta ở cùng anh chị
em.
3 Mỗi khi cầu nguyện
chúng tôi luôn luôn tạ ơn
Thượng Đế, Cha của Chúa
Cứu Thế Giê-xu chúng ta về
anh chị em,
4 vì chúng tôi nghe về đức
tin anh chị em trong Chúa
Cứu Thế Giê-xu và tình yêu
anh chị em dành cho các con
dân Chúa.
5 Đức tin và tình yêu mà
anh chị em hiện có là vì
hi vọng, một hi vọng đã
dành sẵn cho anh chị em
trên thiên đàng. Anh chị em
học biết hi vọng đó khi nghe
về lời của sự thật, tức Tin
Mừng
6 đã được rao giảng cho
anh chị em. Ở mọi nơi trên
thế giới Tin Mừng nầy đều
mang đến ân phúc và lớn
mạnh. Còn anh chị em cũng
nhận được điều ấy vì anh
chị em đã nghe Tin Mừng và
hiểu biết sự thật về ân phúc
của Thượng Đế.
7 Anh chị em đã học biết
ân phúc của Thượng Đế qua
Ê-pháp-ra, anh em yêu dấu
của chúng tôi. Anh đã làm
việc chung với chúng tôi và
là đầy tớ trung thành của
Chúa Cứu Thế.
8 Anh cũng đã thuật cho
chúng tôi nghe tình yêu của
anh chị em qua Thánh Linh.

9 Vì thế, từ ngày chúng tôi
nghe về anh chị em chúng
tôi luôn luôn cầu nguyện
cho anh chị em để anh chị
em hoàn toàn hiểu biết ý
muốn Thượng Đế. Chúng
tôi cũng cầu xin cho anh
chị em được khôn ngoan và
hiểu biết những việc thiêng
liêng
10 để anh chị em sống một
cuộc đời mang vinh hiển
và làm vừa lòng Chúa về
mọi mặt. Đời sống anh chị
em cũng sẽ kết quả trong
mọi việc phúc đức và lớn
lên trong sự hiểu biết về
Thượng Đế*.

11 Thượng Đế sẽ dùng
quyền năng lớn lao của Ngài
khiến anh chị em thêm vững
mạnh để không bỏ cuộc khi
gặp cảnh khổ nhưng trái lại
nhẫn nhục.

12 Anh chị em sẽ vui mừng
tạ ơn Cha chúng ta là Đấng
khiến anh em đồng dự phần
thừa kế mà Ngài đã chuẩn
bị cho dân Ngài trong nước
sáng láng.

* **1:10:** ***Đời sống … Thượng Đế*** Hay "sự hiểu biết của anh chị em về Thượng Đế sẽ tạo ra mọi việc phúc đức trong đời sống anh chị em."

13 Thượng Đế đã giải thoát
chúng ta khỏi quyền lực của
tối tăm và đưa chúng ta vào
nước của Con yêu dấu Ngài.
14 Con Ngài đã trả thế cho
tội lỗi chúng ta và trong Ngài
chúng ta nhận được sự tha
tội.

Chúa Cứu Thế rất quan trọng

15 Chưa có ai thấy Thượng
Đế nhưng Chúa Cứu Thế
Giê-xu là hình ảnh của Ngài.
Chúa Cứu Thế cao trọng
hơn tất cả các vật được tạo
dựng†.
16 Qua quyền năng Ngài,
muôn vật được thành hình:
vật trên trời, dưới đất, vật
thấy được, vật không thấy
được, mọi quyền năng, các
vua chúa, các kẻ cầm quyền.
Tất cả đều được tạo nên qua
Chúa Cứu Thế và vì Chúa
Cứu Thế.
17 Ngài đã có trước mọi vật
và mọi vật được tồn tại là vì
Ngài.
18 Ngài là đầu của thân
thể, thân thể là hội thánh.
Mọi vật đều từ Ngài mà ra.
Ngài là người đầu tiên sống
lại từ trong kẻ chết‡ cho nên
Chúa Cứu Thế đứng đầu mọi
vật.
19 Thượng Đế đã vui lòng
sống trong Ngài.
20 Qua Chúa Cứu Thế,
Thượng Đế đã mang mọi vật
trở về với Ngài, vật trên
trời và dưới đất mà Ngài đã
giảng hòa qua huyết của sự
chết Chúa Cứu Thế trên thập
tự giá.
21 Trước kia anh chị em
bị phân cách khỏi Thượng
Đế. Trong tư tưởng, anh chị
em thù nghịch với Ngài và
những việc ác anh chị em
làm đều chống nghịch Ngài.
22 Nhưng nay Thượng Đế
đã khiến anh chị em trở nên
bạn hữu Ngài qua sự chết
của Chúa Cứu Thế. Do đó
Ngài có thể đưa anh chị em
vào trong sự hiện diện của
Ngài để làm một dân thánh,
không vết dơ, không điều gì
khiến Thượng Đế có thể kết
tội anh chị em được.
23 Nếu anh chị em cứ
vững mạnh trong đức tin
thì anh chị em sẽ hưởng
được mọi điều ấy. Anh chị
em không nên ra khỏi hi
vọng mà Tin Mừng đã mang
đến cho anh chị em. Tin
Mừng nầy được loan báo
cho mọi người khắp nơi và
tôi, Phao-lô là người giúp rao
Tin Mừng ấy.

Công tác của Phao-lô cho Hội thánh

24 Tôi vui mừng chịu khổ
vì anh chị em. Chúa Cứu Thế
còn phải chịu khổ vì thân thể
Ngài, tức là Hội Thánh. Tôi
vui lòng nhận phần chịu khổ
của tôi trong thân thể.
25 Tôi trở nên đầy tớ của
hội thánh vì Thượng Đế đã
giao cho tôi phần vụ đặc biệt

† **1:15:** ***Chúa Cứu Thế ... tạo dựng*** Nguyên văn, "sinh ra đầu tiên trong tất cả mọi loài." ‡ **1:18:** ***người đầu tiên ... kẻ chết*** Nguyên văn, "sinh ra đầu tiên từ kẻ chết."

để giúp đỡ anh chị em, phần việc đó là rao giảng toàn vẹn thông điệp của Thượng Đế.
26 Thông điệp ấy là sự thật đã được giấu kín từ thuở tạo thiên lập địa nhưng nay đã được bày tỏ ra cho các con dân Thánh của Ngài.
27 Thượng Đế muốn cho con dân Ngài biết về sự giàu có và điều kín giấu đầy vinh hiển nầy mà Ngài đã dành sẵn cho con dân Ngài. Điều kín giấu ấy là Chúa Cứu Thế sống trong anh chị em. Ngài là nguồn hi vọng về vinh hiển duy nhất của chúng ta.
28 Cho nên, chúng tôi tiếp tục rao giảng Chúa Cứu Thế cho mọi người, dùng mọi sự khôn ngoan mà khuyên răn, dạy dỗ để đưa mọi người vào sự hiện diện của Thượng Đế và làm những người trưởng thành trong Chúa Cứu Thế.
29 Muốn đạt mục tiêu ấy, tôi ra công phấn đấu, nhờ vào quyền năng lớn lao của Thượng Đế đang hoạt động mãnh liệt trong tôi.

2

1 Tôi muốn anh chị em biết rằng tôi đang cố gắng hoạt động cho anh chị em, cho những người ở Lao-đi-xê và những người chưa hề gặp mặt tôi.
2 Tôi muốn mọi người được vững mạnh và đoàn kết với nhau trong tình yêu để đầy lòng hiểu biết. Do đó họ sẽ hoàn toàn hiểu rõ điều kín giấu của Thượng Đế, là Chúa Cứu Thế.
3 Trong Ngài mọi sự quí báu khôn ngoan và hiểu biết được cất giữ an toàn.
4 Tôi nói những điều nầy cho anh chị em để không ai phỉnh dỗ anh chị em bằng những lời lẽ văn hoa nhưng thật ra là giả tạo.
5 Thân tôi tuy cách xa anh chị em nhưng lòng không cách. Tôi rất vui mừng khi thấy đời sống đạo đức và đức tin vững mạnh của anh chị em trong Chúa Cứu Thế.

Hãy cứ sống trong Chúa Cứu Thế

6 Vì anh chị em đã tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu làm Chúa mình nên hãy cứ sống trong Ngài.
7 Hãy đâm rễ sâu và xây dựng đời sống mình trong Chúa. Hãy vững mạnh trong đức tin theo như điều anh chị em đã được khuyên dạy, luôn luôn đầy lòng tạ ơn.
8 Đừng để ai dẫn anh chị em đi theo con đường lầm lạc bằng những lời dạy dỗ rỗng tuếch của loài người, do các thần linh cai trị* đời nầy đưa đến chứ không phải từ Chúa Cứu Thế.
9 Tất cả những gì thuộc về Thượng Đế đều ngự trong Chúa Cứu Thế, dù cho khi Ngài đang sống trên đất,

* **2:8:** ***thần linh cai trị*** Hay "quyền lực ảnh hưởng" hoặc "các qui tắc sơ đẳng." Xem thêm câu 20.

10 anh chị em đã có mọi
điều mình cần trong Chúa
Cứu Thế, Ngài là Vua các
vua, Chúa các chúa.
11 Đồng thời trong Ngài,
anh chị em nhận được một
phép cắt dương bì† mới
không phải do tay người.
Qua phép cắt dương bì trong
Chúa Cứu Thế Giê-xu tức sự
chết của Ngài, anh chị em
được giải thoát khỏi quyền
lực của bản chất tội lỗi
mình.
12 Khi chịu lễ báp-têm,
anh chị em đã được chôn
với Chúa Cứu Thế Giê-xu
và cũng đã được sống lại
với Ngài qua đức tin, trong
quyền năng của Thượng Đế,
là quyền năng đã được bày
tỏ khi Ngài khiến Chúa Cứu
Thế sống lại từ kẻ chết.
13 Trước kia, đang khi anh
chị em chết về mặt tâm linh
vì tội lỗi và nô lệ cho bản
chất tội lỗi mình thì Thượng
Đế đã làm cho anh chị em
sống lại với Chúa Cứu Thế.
Ngài cũng đã tha thứ mọi tội
lỗi chúng ta.
14 Ngài cũng đã xóa hết
nợ, tức những qui tắc mà
chúng ta đã vi phạm. Ngài
lấy giấy nợ, đóng đinh nó
vào thập tự giá.
15 Thượng Đế cũng tước
đoạt quyền thế của các kẻ
cai trị phần tâm linh. Qua
thập tự giá, Ngài đã đắc
thắng và chứng tỏ cho thế
gian thấy các quyền thế ấy
bất lực.

Đừng đi theo qui tắc loài người

16 Cho nên, đừng để ai bắt
anh chị em tuân theo qui
luật về ăn uống, lễ đạo, ngày
Trăng Mới hay ngày Sa-bát.
17 Những điều đó chỉ là
hình bóng của những điều
sẽ đến nhưng thực chất đã
đến rồi và ở trong Chúa Cứu
Thế.
18 Đừng để ai chê trách
anh chị em bằng cách bắt
anh chị em hạ mình thờ lạy
các thiên sứ‡. Những người
đó đi tìm ảo ảnh, trong lòng
đầy tính kiêu căng khờ dại
vì chỉ suy nghĩ theo kiểu loài
người mà thôi.
19 Họ không kết hợp với
cái đầu là Chúa Cứu Thế,
từ Ngài mà các phần trong
thân lo chăm sóc nhau và
kết hợp với nhau để lớn lên
theo cách mà Thượng Đế đã
xếp đặt.
20 Nếu anh chị em đã chết
với Chúa Cứu Thế và được
giải thoát khỏi các thần linh
thống trị thế gian thì tại sao
anh chị em lại sống như thể
mình còn thuộc về thế gian
bằng cách vâng giữ những
qui tắc như:

† **2:11:** ***phép cắt dương bì*** Xem Bảng Giải Thích Từ Ngữ. Phao-lô dùng chữ "phép cắt dương bì" ở đây theo nghĩa thiêng liêng, nói về những tín hữu cùng tham dự vào giao ước mới mà Thượng Đế đã ban cho dân sự của Ngài qua Chúa Giê-xu. ‡ **2:18:** ***thờ lạy các thiên sứ*** Hay "thờ lạy chung với các thiên sứ" (mà họ thấy trong các dị tượng).

21 “Không nên ăn cái nầy,”
“Không nên nếm món kia,”
“Đừng đụng đến thứ nọ”?
22 Những qui tắc ấy dành
cho những vật thuộc thế
gian, hễ dùng xong là vô
dụng. Đó là những qui tắc
do loài người đặt ra và dạy
dỗ thôi,
23 mới xem qua thì thấy
như khôn ngoan nhưng thật
ra chỉ là một phần của đạo
giáo loài người. Những qui
tắc ấy có vẻ như dễ dãi, bắt
người ta ép xác nhưng thật
ra không thể chế ngự được
dục vọng xấu xa của con
người tội lỗi.

3

Đời sống mới trong Chúa Cứu Thế

1 Vì anh chị em đã được
sống lại với Chúa Cứu Thế,
cho nên hãy hướng trông về
Thiên đàng, nơi Chúa Cứu
Thế ngồi bên phải Thượng
Đế.
2 Hãy suy nghĩ đến những
việc trên trời, đừng suy nghĩ
những việc thuộc về đất.
3 Con người cũ tội lỗi của
anh chị em đã chết, sự sống
mới của anh chị em nay đã
được giấu với Chúa Cứu Thế
trong Thượng Đế.
4 Chúa Cứu Thế là sự sống
của chúng ta, và khi Ngài
trở lại, chúng ta cũng sẽ
dự phần với Ngài trong vinh
hiển.
5 Cho nên, hãy cất bỏ
những điều ác ra khỏi đời
sống anh chị em, như tội
nhục dục, hành vi gian ác,
các tư tưởng xấu xa đang
quản trị mình, ham muốn
những điều sai quấy và tính
tham lam. Những việc ấy
chẳng khác nào các thần giả
mà anh chị em đang phục
vụ
6 và cũng là những điều
khiến Thượng Đế nổi giận*
cùng những kẻ không vâng
lời.
7 Trong nếp sống cũ và độc
ác trước kia anh chị em đã
ăn ở như thế.
8 Nhưng nay hãy cất bỏ
những điều sau đây ra khỏi
đời sống anh chị em: giận
dữ, nóng nảy, hành động
hoặc lời nói làm tổn thương
người khác và phát ngôn
bậy bạ.
9 Đừng nói dối nhau. Anh
chị em đã từ bỏ nếp sống
cùng những hành vi xấu xa
cũ
10 để bắt đầu cuộc sống
mới, một cuộc sống đã được
tái tạo theo hình ảnh Đấng
đã dựng nên anh chị em.
Cuộc sống mới đó giúp anh
chị em hiểu biết sâu xa thêm
về Thượng Đế và trở nên
giống như Ngài.
11 Trong cuộc sống mới
nầy không còn phân chia
người Hi-lạp hay Do-thái,
người chịu phép cắt dương
bì hay không chịu cắt dương

* **3:6:** ***và cũng là … Thượng Đế nổi giận*** Vài bản Hi-lạp không có các chữ nầy. † **3:11:** ***dã man*** Nguyên văn, “Xi-the” là giống người nổi tiếng hung dữ và độc ác.

bì, người văn minh hay dã man†, người nô lệ hay tự do gì cả. Chúa Cứu Thế ngự trong tất cả các tín hữu, và chỉ có Chúa Cứu Thế mới quan trọng thôi.

12 Thượng Đế đã chọn anh chị em làm dân Thánh của Ngài. Ngài yêu thương anh chị em cho nên hãy tỏ lòng nhân ái đối với người khác, luôn luôn tử tế, khiêm nhường, hòa nhã và kiên nhẫn.
13 Hãy ăn ở hòa thuận với nhau và khoan dung tha thứ nhau. Nếu có ai làm tổn thương mình điều gì thì hãy tha thứ cho họ vì Chúa đã tha thứ anh chị em.
14 Hãy sống như thế nhưng trên hết hãy yêu thương nhau. Tình yêu thương ràng buộc anh chị em với nhau trong tình đoàn kết trọn vẹn.
15 Hãy để sự bình an của Chúa quản trị tâm tư ý tưởng anh chị em. Ngài đã chọn chúng ta làm một thân‡ trong tinh thần hòa bình, hãy luôn luôn tạ ơn.
16 Hãy để lời dạy dỗ của Chúa Cứu Thế sống đầy dẫy trong lòng anh chị em. Hãy dùng mọi khôn ngoan để dạy dỗ khuyên lơn nhau qua thi thiên, thánh ca, bài hát thiêng liêng với lòng tạ ơn mà dâng lên Thượng Đế.
17 Mọi điều anh chị em nói hay làm hãy vì Giê-xu, Chúa chúng ta. Việc gì anh chị em làm hãy tạ ơn Thượng Đế, Cha chúng ta trong Chúa Giê-xu.

Nếp sống mới đối với người khác

18 Người làm vợ, hãy vâng phục quyền hành của chồng vì đó là điều phải trước mặt Chúa.
19 Người làm chồng, hãy yêu thương và đối xử dịu dàng với vợ.
20 Con cái, hãy vâng lời cha mẹ trong mọi việc vì điều ấy vừa lòng Chúa.
21 Bậc làm cha, không nên cau có với con cái mình vì nếu anh em quá khó tính, chúng nó sẽ bỏ cuộc.
22 Kẻ làm tôi tớ, hãy vâng phục chủ mình trong mọi việc. Đừng giả bộ vâng phục trước mặt để chủ vừa lòng nhưng phải phục vụ một cách lương thiện vì anh chị em kính sợ Chúa.
23 Làm việc gì cũng phải hết lòng như làm cho Chúa chứ không phải làm cho người.
24 Nên nhớ rằng anh chị em sẽ nhận phần thưởng từ nơi Chúa mà Ngài đã hứa cho dân Ngài. Chính anh chị em đang phục vụ Chúa Cứu Thế,
25 phải nhớ rằng người nào phạm tội sẽ bị trừng phạt về tội của mình vì Chúa đối xử mọi người như nhau.

‡ **3:15:** ***một thân*** Thân thể thiêng liêng của Chúa Cứu Thế, ý nói hội thánh và dân của Ngài.

4

1 Người làm chủ, hãy đối
xử tốt và công bằng đối với
kẻ tôi tớ mình vì nên nhớ
rằng anh chị em cũng có
một chủ chung trên trời.

Tín hữu của Chúa phải làm gì

2 Hãy siêng năng cầu
nguyện, hãy sáng suốt, luôn
luôn tạ ơn Thượng Đế.
3 Cũng nhớ cầu nguyện để
Thượng Đế cho chúng tôi cơ
hội rao giảng lời của Ngài.
Hãy khẩn xin cho chúng tôi
có thể rao giảng điều kín
giấu mà Thượng Đế đã bày
tỏ về Chúa Cứu Thế. Cũng
vì lý do ấy mà tôi đang bị tù
tội.
4 Hãy cầu nguyện để tôi có
thể giảng dạy rõ ràng.
5 Phải khôn ngoan khi đối
xử với mọi người không tin,
hãy tận dụng mọi cơ hội.
6 Khi nói chuyện hãy tỏ ra
nhân từ, hòa nhã để anh chị
em biết cách đối đáp với mọi
người.

Tin tức về những anh em đang ở với Phao-lô

7 Ti-chi-cơ là anh em yêu
dấu của tôi trong Chúa Cứu
Thế và là một người giúp đỡ
đắc lực với tôi trong Chúa,
anh sẽ thuật cho anh chị em
biết tin tức về tôi.
8 Vì thế mà tôi sai anh đến
để anh chị em biết tin về
chúng tôi và cũng để khích
lệ anh chị em.
9 Cùng đi với anh có Ô-nê-
xim, một anh em yêu dấu
và trung tín trong Chúa Cứu
Thế. Anh cũng thuộc đoàn
của chúng tôi, cả hai người
sẽ thuật cho anh chị em biết
tin tức ở đây.

10 A-ri-tạc, bạn tù với tôi
và Mác, bà con với Ba-na-ba,
chào thăm anh chị em. Tôi
đã cho anh chị em biết phải
đối với Mác ra sao, nếu anh
đến hãy niềm nở đón tiếp.
11 Giê-xu, còn gọi là Giúc-
tu cũng chào thăm anh chị
em. Đó là những tín hữu
Do-thái cùng cộng tác với tôi
cho nước Thiên đàng. Họ là
nguồn an ủi lớn cho tôi.

12 Ê-pháp-ra, một đầy tớ
của Chúa Cứu Thế Giê-xu
thuộc nhóm chúng tôi cũng
gởi lời chào thăm anh chị
em. Anh luôn luôn cầu
nguyện để anh chị em được
trưởng thành về mặt thiêng
liêng và có đầy đủ mọi điều
theo ý muốn Thượng Đế.
13 Tôi biết anh đã khó nhọc
lo cho anh chị em cùng các
anh chị em ở Lao-đi-xê và Hi-
ê-ra-phô.
14 Đê-ma và Lu-ca, bác sĩ
yêu dấu chào thăm anh chị
em.
15 Chuyển lời tôi chào anh
chị em ở Lao-đi-xê, cũng
chuyển lời tôi chào thăm chị
Nim-pha và Hội thánh đang
họp tại nhà chị.
16 Sau khi đọc thư nầy
xong, xin chuyển cho hội
thánh Lao-đi-xê cùng đọc,
đồng thời anh chị em cũng
nhớ đọc thư tôi gởi cho hội
thánh Lao-đi-xê nữa.

17 Xin nhắn với A-chíp
rằng: “Hãy hoàn tất công
tác Chúa giao cho.”
18 Tôi, Phao-lô, chào thăm
anh chị em. Chính tay tôi
viết thư nầy. Xin nhớ đến
tôi đang bị tù tội. Nguyền
xin ân phúc ở cùng anh chị
em.

Thư thứ nhất gởi cho người Tê-sa-lô-ni-ca

1 Phao-lô, Xi-la và Ti-mô-thê, kính gởi hội thánh tại Tê-sa-lô-ni-ca là hội thánh của Thượng Đế, Cha chúng ta, và của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyền xin ân phúc và bình an ở cùng anh chị em.

Đức tin của người Tê-sa-lô-ni-ca

2 Tôi luôn luôn vì anh chị em mà cảm tạ Thượng Đế và thường nhắc đến anh chị em mỗi khi cầu nguyện.

3 Chúng tôi luôn luôn nhớ đến anh chị em mỗi khi chúng tôi đến cùng Thượng Đế, Cha chúng ta, về những việc làm do đức tin và tình yêu thương của anh chị em đã chứng tỏ bằng việc làm. Chúng tôi cũng tạ ơn Ngài vì anh chị em luôn vững mạnh trong hi vọng nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta.

4 Thưa anh chị em, chúng tôi biết Thượng Đế yêu thương anh chị em nên Ngài đã chọn lựa anh chị em.

5 Vì Tin Mừng mà chúng tôi mang đến cho anh chị em không những bằng lời nói mà còn bằng năng lực cùng với Thánh Linh và niềm tin chắc rằng đó là Tin Mừng thật. Anh chị em cũng biết chúng tôi đã sống giữa anh chị em như thế nào để giúp đỡ anh chị em.

6 Anh chị em giống như chúng tôi, đồng thời cũng giống như Chúa. Anh chị em đã chịu khổ nhiều nhưng vẫn chấp nhận lời dạy dỗ với niềm vui mừng do Thánh Linh mang đến.

7 Vì thế anh chị em đã nêu gương sáng cho các tín hữu ở Ma-xê-đoan và miền Nam Hi-lạp.

8 Và lời dạy dỗ của Chúa từ anh chị em không những đã truyền ra khắp miền Ma-xê-đoan và miền Nam Hi-lạp mà đức tin của anh chị em cũng đã vang ra khắp nơi cho nên chúng tôi không cần phải nói thêm gì nữa.

9 Ở mọi nơi ai nấy đều khen ngợi cách anh chị em tiếp đãi khi chúng tôi đến. Họ cũng nói đến việc anh chị em từ bỏ sự thờ cúng thần tượng và trở về phục vụ Chúa chân thật và hằng sống.

10 Anh chị em cũng chờ đợi Con Thượng Đế, Đấng mà Ngài đã khiến sống lại từ kẻ chết và sẽ từ thiên đàng trở lại. Ngài là Giê-xu, Đấng cứu chúng ta khỏi cơn trừng phạt giận dữ của Thượng Đế chắc chắn sẽ đến.

2

Công tác của Phao-lô ở Tê-sa-lô-ni-ca

1 Thưa anh chị em, anh chị em biết rằng cuộc viếng thăm anh chị em của chúng tôi không phải là thất bại.

2 Trước khi đến thăm anh
chị em, chúng tôi đã phải
chịu khổ nhiều ở thành Phi-
líp. Như anh chị em biết,
nhiều người phỉ nhổ và
chống đối chúng tôi. Nhưng
Thượng Đế giúp chúng tôi
can đảm vững lòng rao
truyền Tin Mừng cho anh
chị em.
3 Khi kêu gọi anh chị em,
không phải chúng tôi muốn
lừa dối, mưu mô hoặc gạt
gẫm anh chị em.
4 Nhưng chúng tôi giảng
Tin Mừng vì chúng tôi
đã được Thượng Đế thử
nghiệm và giao cho nhiệm
vụ ấy. Khi rao giảng, chúng
tôi không tìm cách làm vừa
lòng người mà vừa lòng
Thượng Đế là Đấng thử
nghiệm lòng chúng tôi.
5 Anh chị em biết rằng
chúng tôi không tìm cách
khuyến dụ anh chị em bằng
những lời ca tụng. Chúng
tôi cũng không tìm cách lạc
quyên tiền bạc của anh chị
em vì chúng tôi không hề
có động lực ích kỷ nào phải
dấu giếm. Thượng Đế biết
rằng lời chúng tôi nói đây là
thật.
6 Chúng tôi không tìm lời
ca ngợi của loài người, dù
của anh chị em hay của bất
cứ ai khác.
7 Dù rằng với tư cách là sứ
đồ của Chúa Cứu Thế chúng
tôi có thể dùng quyền của
mình đối với anh chị em
nhưng chúng tôi đã tỏ ra rất
mềm mại* như mẹ lo cho
con mình vậy.
8 Vì quá yêu mến anh
chị em nên chúng tôi vui
mừng san sẻ không những
Tin Mừng của Thượng Đế
mà còn san sẻ chính mình
chúng tôi nữa. Anh chị em
đã trở nên thân thiết với
chúng tôi.
9 Thưa anh chị em, chắc
anh chị em còn nhớ công
khó của chúng tôi. Trong
khi rao giảng Tin Mừng của
Thượng Đế cho anh chị em
chúng tôi làm lụng ngày
đêm để khỏi trở thành gánh
nặng cho anh chị em.
10 Còn khi ở giữa anh chị
em, chúng tôi sống một cuộc
đời thánh thiện, không thể
chê trách được. Anh chị em
biết điều đó và Thượng Đế
cũng biết như thế.
11 Anh chị em biết rằng
chúng tôi đối với anh chị em
như cha đối với con.
12 Chúng tôi khuyến
khích, giục giã và nài xin
mỗi người trong anh chị em
hãy sống một cuộc đời tốt
đẹp cho Thượng Đế là Đấng
gọi anh chị em vào nước
vinh hiển của Ngài.
13 Ngoài ra, chúng tôi cũng
luôn luôn tạ ơn Thượng Đế
vì khi nghe lời của Ngài từ
chúng tôi, anh chị em đã
tiếp nhận như là lời của
Thượng Đế chứ không phải
của loài người. Thật thế, đó
là thông điệp của Thượng

* **2:7:** ***nhưng … mềm mại*** Nhiều bản Hi-lạp ghi “Nhưng chúng tôi trở nên như trẻ thơ.”

Đế hành động trong anh chị em là những người tin.

14 Thưa anh chị em, kinh nghiệm của anh chị em cũng giống như của các hội thánh Chúa Cứu Thế tại miền Giu-đia†. Anh chị em chịu khổ vì đồng bào mình cũng như họ đã chịu khổ trong tay người Do-thái
15 là những kẻ đã giết Chúa Giê-xu cùng các tiên tri và cũng chính họ săn đuổi chúng tôi ra khỏi nước. Hành động của họ khiến Thượng Đế bất bình. Họ chống nghịch tất cả mọi người.
16 Họ tìm cách ngăn cản không cho chúng tôi giảng dạy những người không phải Do-thái để những người ấy được cứu. Hành động của họ đã gia tăng tội lỗi của họ lên quá mức. Sau cùng cơn giận của Thượng Đế đã giáng trên họ.

Phao-lô muốn thăm các anh em lần nữa

17 Thưa anh chị em, thân chúng tôi tuy xa cách anh chị em nhưng lòng không cách. Chúng tôi rất muốn thăm anh chị em và cố gắng đến.
18 Thật vậy, chúng tôi muốn đến thăm anh chị em. Chính tôi, Phao-lô, đã hơn một lần cố gắng đến thăm anh chị em nhưng bị Sa-tăng ngăn trở.
19 Anh chị em là hi vọng, niềm vui và mão triều mà chúng tôi rất hãnh diện khi Chúa Cứu Thế trở lại.
20 Thật vậy, anh chị em là vinh hiển và niềm vui của chúng tôi.

3

1 Khi không thể chờ đợi được nữa thì chúng tôi quyết định nên ở lại A-thên một mình
2 và gởi Ti-mô-thê đến với anh chị em. Ti-mô-thê, anh em chúng tôi cùng hầu việc Chúa chung và giúp chúng tôi rao tin Mừng về Chúa Cứu Thế. Chúng tôi sai anh đi để khích lệ và làm vững mạnh đức tin của anh chị em
3 để không một ai trong anh chị em nản lòng vì những cảnh khó khăn ấy. Anh chị em biết rằng chúng ta phải đương đầu với những khó khăn.
4 Ngay khi còn ở với anh chị em, chúng tôi thường nói rằng tất cả chúng ta sẽ phải chịu khổ và như anh chị em thấy, cảnh khổ ấy đã xảy ra rồi.
5 Vì thế, khi không chờ đợi được nữa, tôi sai Ti-mô-thê đi thăm cho biết đức tin anh chị em. Vì tôi sợ rằng ma quỉ đã cám dỗ anh chị em khiến cho công khó của chúng tôi hóa ra vô ích.
6 Nhưng Ti-mô-thê mới trở về thuật lại tin vui về đức tin và lòng yêu thương của anh

† **2:14:** ***Giu-đia*** Miền đất Do-thái nơi Chúa Giê-xu ở, dạy dỗ và cũng là nơi hội thánh đầu tiên được thành lập.

chị em. Anh kể rằng anh chị em luôn luôn nhớ đến chúng tôi và rất mong gặp chúng tôi cũng như chúng tôi mong gặp anh chị em.
7 Cho nên, thưa anh chị em, mặc dù đang gặp khốn khó và lao khổ nhưng chúng tôi được khích lệ vì đức tin của anh chị em.
8 Đời sống chúng tôi xem như toàn vẹn nếu anh chị em đứng vững trong Chúa.
9 Chúng tôi có lý do vui mừng trong Chúa vì anh chị em. Chúng tôi không biết lấy lời gì để tạ ơn Ngài về niềm vui trong lòng chúng tôi.
10 Chúng tôi ngày đêm hết lòng cầu nguyện để có thể viếng thăm anh chị em lần nữa đặng giúp anh chị em vững mạnh trong đức tin.

11 Hiện nay chúng tôi cầu xin Thượng Đế, là Cha và Chúa Giê-xu chúng ta, để Ngài mở đường cho chúng tôi có thể viếng thăm anh chị em.
12 Nguyện Chúa giúp tình yêu anh chị em thêm lớn mạnh, càng yêu thương lẫn nhau và yêu thương mọi người như chúng tôi yêu thương anh chị em.
13 Nguyện xin lòng anh chị em được vững mạnh để anh chị em trở nên thánh khiết toàn vẹn trước mặt Thượng Đế là Cha khi Chúa Cứu Thế chúng ta trở lại cùng với các con dân thánh của Ngài.

4

Một đời sống làm đẹp lòng Thượng Đế

1 Thưa anh chị em, chúng tôi đã khuyên bảo anh chị em phải sống thế nào để đẹp lòng Thượng Đế và anh chị em hiện đang sống như thế. Trong Chúa Giê-xu chúng tôi khuyên anh chị em nên sống đẹp lòng Ngài hơn nữa.
2 Anh chị em biết những gì chúng tôi dặn bảo anh chị em là nhân danh thẩm quyền của Chúa Giê-xu.
3 Thượng Đế muốn anh chị em thánh hóa và tránh tội nhục dục.
4 Ngài muốn mỗi người trong anh chị em biết tự kìm hãm thân thể* mình trong đường lối thánh khiết và đáng trọng.
5 Đừng dùng thân thể mình cho tội nhục dục như những kẻ không biết Thượng Đế.
6 Ngoài ra, không nên làm hại hoặc lường gạt anh em tín hữu khác theo lối ấy. Chúa sẽ trừng phạt những kẻ hành động như thế, như tôi đã thường răn bảo anh chị em.
7 Thượng Đế đã gọi chúng ta để được thánh hóa. Ngài không muốn chúng ta sống trong tội lỗi.

* **4:4:** ***biết … thân thể*** Hay "Thượng Đế muốn các anh em biết sống với vợ mình theo lối thánh khiết để mang vinh dự về cho Ngài."

8 Cho nên ai không vâng
theo lời dạy dỗ nầy tức
không vâng phục Thượng
Đế chứ chẳng phải không
vâng lời dạy của loài người.
Thượng Đế là Đấng ban
Thánh Linh Ngài cho chúng
ta.
9 Chúng tôi không cần viết
cho anh chị em về vấn đề
yêu thương gia đình con cái
Chúa vì Thượng Đế đã dạy
anh chị em phải yêu thương
nhau.
10 Và anh chị em đã
yêu thương các tín hữu
thuộc khắp miền Ma-xê-
đoan. Anh chị em yêu dấu,
tôi khuyên anh chị em phải
yêu thương họ hơn nữa.
11 Hãy cố gắng sống trong
hòa bình. Lo chuyện mình
và tự mình kiếm sống theo
như chúng tôi đã dặn bảo
anh chị em.
12 Làm như thế thì những
người không phải tín hữu sẽ
kính nể anh chị em và anh
chị em sẽ không phải sống
lệ thuộc vào người khác.

Chúa sắp đến rồi

13 Thưa anh chị em, chúng
tôi muốn anh chị em biết về
các tín hữu đã qua đời để
anh chị em không quá buồn
rầu như những người không
có niềm hi vọng.
14 Chúng ta biết Chúa Giê-
xu đã chết và sống lại. Cho
nên vì Ngài, Thượng Đế
cũng sẽ khiến những người
trong Chúa Giê-xu đã qua
đời được sống lại.
15 Điều chúng tôi sắp nói
với anh chị em đây là lời
của chính Chúa. Chúng ta
là những người còn sống
khi Chúa trở lại sẽ không đi
trước những người đã chết.
16 Sẽ có tiếng kêu lớn
khi Chúa từ thiên đàng trở
lại, cùng với tiếng thiên sứ
trưởng và tiếng kèn vang
dội của Thượng Đế. Lúc ấy
những tín hữu đã qua đời sẽ
sống lại trước hết.
17 Sau đó, chúng ta, là
những người còn sống, sẽ
được tiếp lên cùng với họ
trong đám mây để gặp Chúa
giữa không trung. Rồi
chúng ta sẽ ở với Chúa mãi
mãi.
18 Cho nên hãy dùng
những điều nầy mà khích
lệ nhau.

5

Hãy sẵn sàng khi Chúa đến

1 Thưa các anh chị em,
hiện chúng tôi không cần
viết cho anh chị em biết về
ngày và giờ.
2 Anh chị em biết là ngày
Chúa đến bất thần như kẻ
trộm lúc ban đêm.
3 Trong khi người ta tuyên
bố, “Chúng ta đang hưởng
hòa bình và an ninh,” thì
họ bị tiêu diệt nhanh chóng.
Giống như đàn bà đang đau
đẻ, họ không thoát được
đâu.
4 Nhưng anh chị em không
nên sống trong bóng tối để
ngày ấy bất chợt đến với anh
chị em như kẻ trộm.

5 Anh chị em là những
người thuộc về ánh sáng và
ban ngày. Chúng ta không
phải thuộc về ban đêm hay
bóng tối.
6 Chúng ta không nên ngủ
mê như kẻ khác mà phải
sáng suốt và tiết độ.
7 Ai ngủ thì ngủ ban đêm,
say thì say ban đêm.
8 Còn chúng ta thuộc
ban ngày nên phải tiết độ.
Chúng ta hãy lấy đức tin và
tình yêu thương mà tự vệ.
Đội mũ sắt bằng hi vọng về
sự cứu rỗi chúng ta.
9 Thượng Đế không định
cho chúng ta gánh chịu cơn
giận của Ngài mà cho chúng
ta nhận được sự cứu rỗi qua
Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng
ta.
10 Ngài chịu chết vì chúng
ta để chúng ta có thể cùng
sống với Ngài dù chúng ta
còn sống hay qua đời lúc
Ngài trở lại.
11 Cho nên hãy khích lệ và
nâng đỡ nhau như anh chị
em hiện đang làm.

Lời dặn dò sau cùng và chào thăm

12 Thưa anh chị em, chúng
tôi xin anh chị em hãy
biết ơn những người có
công khó giữa vòng mình
là những người hướng dẫn
trong Chúa và dạy dỗ anh
chị em.
13 Hãy tôn trọng họ bằng
một tình yêu đặc biệt vì
công tác họ làm.
Hãy sống hòa thuận với
mọi người.
14 Hãy cảnh cáo những kẻ
không chịu làm việc. Hãy
khuyến khích những kẻ sợ
sệt, giúp đỡ kẻ yếu đuối,
kiên nhẫn với mọi người.
15 Đừng ai lấy ác trả ác
nhưng bao giờ cũng cư xử
tốt với nhau và với tất cả mọi
người.
16 Hãy vui mừng luôn
luôn,
17 thường xuyên khẩn
nguyện.
18 Dù trong hoàn cảnh nào
cũng hãy dâng lời tạ ơn. Đó
là ý muốn của Thượng Đế
đối với anh chị em trong
Chúa Cứu Thế Giê-xu.
19 Đừng cản trở công tác
của Thánh Linh.
20 Chớ xem thường các lời
tiên tri
21 nhưng hãy trắc nghiệm
mọi điều. Điều gì tốt thì giữ
lấy,
22 còn điều ác thì hãy
tránh xa.
23 Nguyền Thượng Đế,
Chúa của hòa bình, khiến
anh chị em trở nên thánh
sạch để thuộc về một mình
Ngài. Nguyện toàn thể con
người anh chị em từ tinh
thần, linh hồn đến thể xác
đều được bình an, không
chỗ chê trách khi Chúa Cứu
Thế Giê-xu của chúng ta trở
lại.
24 Anh chị em có thể tin
cậy Đấng đã kêu gọi mình vì
Ngài làm được mọi điều ấy.
25 Thưa anh chị em, hãy
cầu nguyện cho chúng tôi.
26 Hãy lấy cái hôn thánh
chào nhau.

27 Nhân danh thẩm quyền
của Chúa, tôi xin anh chị em
đọc thư nầy cho tất cả các
tín hữu.
28 Nguyền xin ân phúc của
Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với
anh chị em.

Thư thứ hai gởi cho người Tê-sa-lô-ni-ca

1 Phao-lô, Xi-la và Ti-mô-thê, kính gởi hội thánh
Tê-sa-lô-ni-ca trong Thượng Đế, Cha chúng ta và trong
Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta.
2 Nguyền xin ân phúc và sự bình an từ Thượng Đế,
Cha chúng ta và từ Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta, ở
với anh chị em.
3 Chúng tôi phải luôn luôn tạ ơn Thượng Đế về anh
chị em vì đức tin anh chị em càng ngày càng vững
mạnh, đồng thời tình yêu anh chị em dành cho nhau
càng ngày càng gia tăng.
4 Chúng tôi thường khoe về anh chị em với các hội
thánh khác của Thượng Đế. Chúng tôi thuật cho họ biết
anh chị em mạnh mẽ và vững niềm tin mặc dù hiện
thời đang bị ngược đãi và chịu nhiều cảnh khổ đau.

Phao-lô nói đến sự xét xử của Thượng Đế

5 Đây là bằng chứng Thượng Đế rất công bằng
khi xét xử. Ngài muốn anh chị em xứng đáng cho nước
Ngài vì thế mà anh chị em đang chịu khổ.
6 Thượng Đế rất công bằng. Ngài sẽ làm khổ
những kẻ đã làm khổ anh chị em.
7 Ngài sẽ ban sự bình an cho anh chị em là những
người đang chịu khổ và cho chúng tôi khi Chúa Giê-xu
hiện ra trong đám lửa hừng từ thiên đàng cùng với đoàn
thiên sứ hùng hậu của Ngài.
8 Lúc ấy Ngài sẽ trừng phạt những kẻ không biết
Thượng Đế và chống nghịch Tin Mừng về Chúa Cứu Thế
Giê-xu.
9 Họ sẽ bị hình phạt đời đời tức là bị phân cách khỏi
Chúa cũng như khỏi quyền năng vinh hiển của Ngài.
10 Việc đó sẽ xảy ra trong ngày Chúa Giê-xu hiện đến
để nhận vinh hiển cùng với con dân thánh của Ngài.
Và những người tin sẽ kinh ngạc về Chúa Giê-xu. Anh
chị em cũng thuộc nhóm người ấy vì anh chị em tin
điều chúng tôi nói.

11 Vì thế mà chúng tôi luôn luôn cầu nguyện để
Thượng Đế chúng ta giúp anh chị em sống xứng đáng
với nếp sống mà Ngài đã gọi anh chị em. Chúng
tôi nguyện rằng với quyền năng Ngài, Thượng Đế sẽ
giúp anh chị em hoàn thành những việc phúc đức mà
anh chị em muốn làm và thực hiện những kết quả
phát xuất do đức tin anh chị em.
12 Chúng tôi cầu xin danh Chúa Giê-xu sẽ được hiển
vinh trong anh chị em và anh chị em cũng được vinh
hiển trong Ngài. Vinh hiển

ấy do ân phúc của Thượng Đế và của Chúa Cứu Thế chúng ta.

2

Những điều ác sẽ đến

1 Thưa anh chị em, chúng tôi muốn nói qua về sự hiện đến của Chúa Giê-xu chúng ta và lúc mà chúng ta sẽ gặp gỡ Ngài.

2 Đừng quá sốt ruột và lo âu trong lòng khi nghe nói rằng ngày của Chúa đã đến rồi. Có kẻ dám tuyên bố như thế, bảo đó là lời tiên tri, lời giảng hoặc thư từ như thể là do chúng tôi viết.

3 Đừng để ai phỉnh gạt anh chị em điều gì. Ngày của Chúa chưa đến cho tới khi có sự chối bỏ* Thượng Đế xảy ra và Con Người Tội Ác, trên con đường xuống hỏa ngục†, xuất hiện.

4 Hắn sẽ chống nghịch và tự tôn mình lên trên những gì được gọi là thần hoặc những gì được người ta tôn thờ. Con Người Tội Ác ấy sẽ dám đi vào đền thờ‡ Thượng Đế và xưng mình là Trời.

5 Lúc còn ở với anh chị em, tôi thường nhắc rằng những chuyện ấy sẽ đến. Anh chị em quên rồi sao?

6 Nay anh chị em biết điều gì ngăn trở Con Người Tội Ác ấy để cho nó chỉ xuất hiện đúng kỳ mà thôi.

7 Quyền lực gian ác bí mật đã hành động trong thế gian nhưng có một Đấng ngăn chận quyền lực ấy. Ngài sẽ tiếp tục ngăn chận đến khi Ngài bị cất đi.

8 Lúc đó Con Người Tội Ác sẽ xuất hiện nhưng Chúa Giê-xu sẽ giết nó bằng hơi của miệng Ngài. Ngài sẽ diệt nó bằng vinh quang của sự hiện đến của Ngài.

9 Con Người Tội Ác sẽ đến trong quyền lực Sa-tăng. Nó sẽ có quyền lực lớn lao và làm được nhiều phép lạ giả cùng các dấu kỳ để lường gạt người ta.

10 Nó sẽ dùng mọi mưu chước gian ác để phỉnh gạt những kẻ đang trên đường bị chết mất vì họ không thích sự thật. Nếu họ thích sự thật thì họ chắc chắn đã được cứu.

11 Vì thế Thượng Đế sẽ sai đến một quyền lực khiến những kẻ lầm lạc rời xa sự thật để họ tin theo sự dối trá.

12 Cho nên kẻ bị kết tội là những ai không tin sự thật, mà chỉ thích làm ác.

Được chọn lựa để nhận ơn cứu rỗi

13 Thưa anh chị em yêu dấu của Chúa, Thượng Đế đã chọn lựa anh chị em từ đầu§ để nhận ơn cứu rỗi. Do đó chúng tôi luôn luôn

* **2:3:** ***chối bỏ*** Hay "phản nghịch." † **2:3:** ***xuống hỏa ngục*** Hay "con của sự hủy diệt." ‡ **2:4:** ***đền thờ*** Rất có thể đó là một tòa nhà đặc biệt ở Giê-ru-sa-lem nơi Thượng Đế truyền dặn dân Do-thái thờ phụng Ngài. § **2:13:** ***từ đầu*** Hay theo một vài bản Hi-lạp, "những người đầu tiên."

tạ ơn Thượng Đế vì anh chị em. Anh chị em được cứu do Thánh Linh, Đấng thánh hóa anh chị em và cũng do lòng tin vào sự thật của anh chị em.

14 Thượng Đế đã dùng Tin Mừng do chúng tôi rao giảng cứu anh chị em để anh chị em được dự phần trong vinh hiển của Chúa Cứu Thế chúng ta.

15 Cho nên xin anh chị em hãy vững tin vào những điều chúng tôi giảng dạy và qua thư từ.

16-17 Nguyền xin chính Chúa Giê-xu Cứu Thế và Thượng Đế Cha chúng ta thúc giục và thêm sức cho anh chị em trong mọi điều tốt lành về hành động lẫn lời nói. Thượng Đế đã yêu chúng ta, nên qua ân phúc Ngài đã ban cho chúng ta hi vọng tốt đẹp và sự thúc giục sẽ còn mãi mãi.

3

Hãy cầu nguyện cho chúng tôi

1 Xin anh chị em nhớ cầu nguyện cho chúng tôi để những lời dạy dỗ của Chúa được loan truyền nhanh chóng và được tôn trọng như anh chị em đã chứng tỏ.

2 Cũng hãy cầu nguyện để chúng tôi tránh khỏi kẻ ngoan cố và người gian ác vì không phải ai cũng chịu tin đâu.

3 Nhưng Chúa chúng ta là Đấng thành tín, Ngài sẽ thêm sức cho anh chị em và giữ anh chị em khỏi Kẻ Ác.

4 Chúa khiến chúng tôi tin chắc những gì anh chị em hiện đang làm và sẽ làm những điều tôi chỉ bảo anh chị em.

5 Nguyện Chúa hướng dẫn lòng anh chị em vào trong tình yêu của Thượng Đế và sự kiên nhẫn của Chúa Cứu Thế.

Bổn phận phải làm việc

6 Thưa anh chị em, nhân danh Giê-xu Cứu Chúa chúng ta, chúng tôi khuyên anh chị em hãy tránh xa những kẻ biếng nhác không chịu làm việc và gạt bỏ lời chúng tôi dạy dỗ.

7 Anh chị em biết phải sống giống như chúng tôi. Khi ở với anh chị em chúng tôi không hề biếng nhác.

8 Hễ ăn của ai chúng tôi đều trả tiền sòng phẳng. Ngày và đêm chúng tôi chịu khó làm việc để không hao tốn cho bất cứ ai trong anh chị em.

9 Mặc dù chúng tôi có quyền yêu cầu anh chị em giúp đỡ nhưng chúng tôi tự lo lấy để làm gương cho anh chị em.

10 Khi ở với anh chị em chúng tôi thường bảo rằng: “Ai không chịu làm việc thì cũng không nên ăn nữa.”

11 Chúng tôi nghe nói một vài người trong anh chị em không chịu làm việc. Không những họ ở không mà còn xen vào chuyện người khác.

12 Trong Chúa Cứu Thế
Giê-xu chúng tôi răn bảo
và van lơn những người ấy
phải yên lặng làm việc để tự
kiếm sống.
13 Anh chị em chớ mệt mỏi
khi làm việc lành.
14 Ai không vâng theo lời
chúng tôi viết trong thư nầy
thì hãy lưu ý và đừng giao
tiếp với họ để họ tự xấu hổ.
15 Tuy nhiên không nên
xem họ như kẻ thù mà hãy
răn bảo họ như anh em tín
hữu.

Lời chào cuối thư

16 Nguyền xin Chúa bình
an luôn ban sự bình an của
Ngài cho anh chị em trong
mọi cách. Nguyền xin Chúa
ở cùng anh chị em.
17 Tôi, Phao-lô chính tay
viết phần cuối của thư nầy.
Tất cả các thư của tôi, tôi
đều làm như thế để chứng
tỏ là thư của tôi. Đây là lối
tôi viết.
18 Nguyền xin ân phúc của
Chúa Giê-xu Cứu Thế chúng
ta ở với tất cả anh chị em.

Thư thứ nhất cho Ti-mô-thê

1 Phao-lô, sứ đồ của Chúa
Cứu Thế Giê-xu, theo mệnh
lệnh của Thượng Đế, Cứu
Chúa chúng ta và của Chúa
Giê-xu, niềm hi vọng chúng
ta.
2 Gởi cho Ti-mô-thê, con
thật của ta trong đức tin:
Nguyền xin con nhận
được ân phúc, lòng nhân
ái và bình an từ Thượng Đế,
Cha chúng ta và từ Giê-xu,
Chúa Cứu Thế chúng ta.

Dặn dò về những lời dạy dỗ sai lạc

3 Khi ta đi qua Ma-xê-
đoan, ta yêu cầu con ở lại Ê-
phê-sô thêm ít lâu để ngăn
cấm một số người không
được dạy những điều sai
lạc.
4 Hãy khuyên răn họ
không được phí thì giờ kể
chuyện bông lông hay thuật
gia phổ dài dòng vì chỉ đưa
đến cãi vã và tranh luận thôi
chứ chẳng giúp ích gì cho
công việc Chúa, là công tác
phải thực hiện trong đức tin.
5 Mục đích của lời răn
dạy nầy là để mọi người có
tình yêu, một tình yêu phát
xuất từ tấm lòng tinh sạch,
lương tâm tốt và đức tin
chân thành.
6 Một số người đã từ bỏ
mục đích ấy và phí thì
giờ nói những chuyện bông
lông.
7 Họ muốn làm giáo sư
luật* mà chẳng hiểu điều
mình dạy hoặc điều mình tin
nữa.
8 Chúng ta biết luật pháp
rất tốt lành nếu biết dùng
phải phép.
9 Luật pháp không phải
được đặt ra cho người lương
thiện mà cho những kẻ
chống luật hoặc bất kính.
Luật pháp cũng dành cho
những kẻ chống nghịch
Thượng Đế, kẻ phạm tội, kẻ
vô luân và phàm tục, kẻ giết
cha mẹ, kẻ sát nhân,
10 kẻ chìm sâu trong tội
nhục dục, kẻ đồng tính ái,
kẻ buôn tôi mọi, kẻ nói dối,
kẻ đặt điều cũng như những
kẻ làm những việc nghịch
với sự dạy dỗ chân thật của
Thượng Đế.
11 Sự dạy dỗ ấy là một
phần của Tin Mừng về
Thượng Đế đáng chúc tụng
mà Ngài giao cho ta rao
giảng.

Cảm tạ lòng nhân ái của Thượng Đế

12 Ta cảm tạ Giê-xu, Chúa
Cứu Thế chúng ta, Đấng
thêm sức cho ta vì Ngài đã
tín nhiệm ta và trao cho ta
công tác nầy để phục vụ
Ngài.
13 Trước kia ta chống
nghịch Chúa Cứu Thế, tác
hại Ngài và làm đủ điều

* **1:7:** ***luật*** Có lẽ là luật Do-thái mà Thượng Đế ban cho Mô-se trên núi Si-nai. Xem Xuất 19 và 20. Xem thêm câu 8.

tổn thương Ngài. Nhưng Thượng Đế đã tỏ lòng nhân ái đối với ta vì lúc ấy ta dại dột, chẳng biết mình làm gì và vì ta chưa tin.
14 Nhưng ân phúc của Chúa đã đổ ra trên ta, cùng với đức tin và tình yêu trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

15 Điều ta nói đây là thật, con nên chấp nhận hoàn toàn: Chúa Cứu Thế Giê-xu đã đến thế gian để cứu tội nhân, trong số đó ta là người nặng tội nhất.
16 Nhưng lòng nhân ái của Ngài đã tỏ ra cho ta, là tội nhân hàng đầu, để Chúa Cứu Thế Giê-xu bày tỏ lòng kiên nhẫn vô hạn của Ngài, khiến ta làm một thí dụ điển hình cho những ai sẽ tin nhận Ngài để được sự sống đời đời.
17 Nguyền danh dự, vinh hiển thuộc về Vua trị vì đời đời, là Đấng sống mãi mãi, Đấng không ai thấy được, là Thượng Đế duy nhất. A-men.

18 Ti-mô-thê, con ta ơi, ta cho con một mệnh lệnh giống như những lời tiên tri† mà con đã học trước kia. Ta nhắc con điều nầy để con nhớ những lời tiên tri ấy và chiến đấu anh dũng trong đức tin.
19 Hãy giữ vững niềm tin và lương tâm. Một số người đã từ bỏ lời dạy nầy, nên đức tin của họ đã bị hủy hoại‡
20 chẳng hạn như Hy-mê-nê và A-léc-xăng-đơ, là hai người ta đã giao cho Sa-tăng để học biết mà đừng phạm thượng nữa.

2

Vài qui tắc dành cho đàn ông và đàn bà

1 Trước hết ta dặn con phải cầu nguyện cho mọi người, khẩn xin Thượng Đế ban cho họ những gì họ cần, đồng thời tạ ơn Ngài.
2 Hãy cầu nguyện cho các quan quyền để chúng ta có được cuộc sống an lành mà thờ kính Thượng Đế.
3 Đó là điều phải và vừa lòng Thượng Đế, Chúa Cứu Thế chúng ta.
4 Ngài muốn cho mọi người được cứu và hiểu biết sự thật.
5 Chỉ có một Thượng Đế và một con đường dẫn nhân loại đến với Ngài mà thôi. Con đường ấy là Chúa Cứu Thế Giê-xu, chính Ngài đã làm người.
6 Ngài hi sinh tính mạng làm giá trả để giải thoát mọi người. Chúa Giê-xu đến đúng lúc. Ngài là bằng chứng cho thấy Thượng Đế muốn cứu chúng ta.
7 Vì lý do ấy mà ta được chọn rao Tin Mừng và làm sứ đồ. (Ta nói thật, không nói dối đâu.) Ta được chọn để dạy bảo những người

† **1:18:** ***lời tiên tri*** Những điều mà các nhà tiên tri nói về đời sống Ti-mô-thê trước khi những sự việc ấy xảy ra. ‡ **1:19:** ***hủy hoại*** Nguyên văn, “chìm tàu.”

không phải Do-thái để họ tin và hiểu chân lý.

8 Cho nên ta muốn mọi
người đàn ông khắp nơi cầu
nguyện, giơ tay thánh sạch
lên trời, không giận dữ hoặc
cãi cọ.

9 Ngoài ra, đàn bà cũng
phải ăn mặc chỉnh tề để
chứng tỏ tinh thần tự trọng
và tiết chế, không dùng tóc
kết, vàng bạc, ngọc ngà
hoặc y phục đắt tiền.

10 Trái lại, phải làm việc
phước đức là điều phù
hợp với những đàn bà nào
cho rằng mình thờ phụng
Thượng Đế.

11 Đàn bà phải yên lặng
nghe, sẵn sàng hợp tác trong
mọi việc.

12 Ta không cho phép đàn
bà dạy dỗ hay cầm quyền
trên đàn ông* nhưng phải
im lặng nghe,

13 vì A-đam được dựng
nên trước rồi mới đến Ê-va.

14 Và cũng không phải A-
đam bị phỉnh gạt† mà là
người đàn bà bị phỉnh mà
phạm tội.

15 Tuy nhiên, người đàn bà
sẽ được cứu do việc sinh con
nếu họ bền vững trong đức
tin, yêu thương, thánh khiết
và tiết độ.

3

Các trưởng lão trong hội thánh

1 Điều ta nói đây là thật. Ai
mong làm trưởng lão*, đó là
điều ao ước tốt.

2 Trưởng lão† không được
làm gì để người khác chỉ
trích mình, chỉ có một vợ.
Phải tiết độ, khôn ngoan,
được người khác kính nể,
hiếu khách và có khả năng
dạy dỗ.

3 Không được nghiện rượu
hoặc gây gỗ, nhưng phải
dịu dàng và hòa nhã, không
tham tiền.

4 Người ấy phải khéo
hướng dẫn gia đình mình,
con cái phải nết na, lễ độ.

5 Nếu ai không hướng
dẫn nổi gia đình mình thì
làm sao chăm sóc được hội
thánh của Thượng Đế?

6 Tín hữu mới tin không
được làm trưởng lão vì có
thể đâm ra tự phụ và bị kết
tội như ma quỉ chăng.

7 Trưởng lão cũng phải
được những người ngoài hội
thánh kính nể để khỏi bị
chỉ trích hoặc rơi vào mưu
chước của ma quỉ.

Các trợ tá trong hội thánh

8 Cũng vậy, các trợ tá
trong hội thánh phải được
người khác kính nể, đừng ăn
nói bừa bãi. Không được
nghiện rượu hoặc thủ lợi
bằng cách lường gạt người
khác.

---

* **2:12:** ***đàn ông*** Có thể dịch là "chồng." † **2:14:** ***Và cũng ... phỉnh gạt*** Ma quỉ phỉnh gạt Ê-va, rồi Ê-va khiến cho A-đam phạm tội. Xem Sáng 3:1-13.

* **3:1:** ***Ai mong ... trưởng lão*** Nguyên văn, "ai ao ước vai trò giám thị." † **3:2:** ***Trưởng lão*** Nguyên văn ở đây là "người giám thị." Xem "trưởng lão" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

9 Họ phải dùng lương tâm
trong sạch đi theo sự nhiệm
mầu của đức tin mà Thượng
Đế đã tỏ ra cho chúng ta.
10 Phải trắc nghiệm họ
trước. Nếu không có khuyết
điểm thì mới được làm trợ
tá.
11 Cũng vậy, đàn bà‡ cũng
phải được người khác kính
nể. Không được nói xấu.
Phải tiết độ và đáng tin
trong mọi phương diện.
12 Các trợ tá chỉ được có
một vợ, khéo hướng dẫn con
cái và gia đình mình.
13 Người làm trợ tá giỏi tạo
một địa vị đáng kính cho
chính mình, bạo dạn trong
đức tin nơi Chúa Cứu Thế
Giê-xu.

Điều bí mật về cuộc sống chúng ta

14 Dù rằng ta mong sớm
đến gặp con, nhưng ta viết
thư nầy cho con
15 để nếu ta có chậm đến
thì con biết cách sống trong
gia đình§ của Chúa. Gia
đình đó là hội thánh của
Thượng Đế hằng sống, cột
trụ và nền tảng của chân lý.
16 Thật vậy, điều bí mật về
đời đạo lý của chúng ta quả
là lớn:

Chúa Cứu Thế* đã được tỏ ra
cho chúng ta
trong thân thể loài người,
được Thánh Linh chứng
minh rằng Ngài đáng
tin,
được thiên sứ trông thấy,
được rao giảng cho những
người không phải Do-
thái,
được thế gian tin nhận,
và được cất lên trong vinh
hiển.

4

Lời dặn dò về các giáo sư giả

1 Thánh Linh nói rõ ràng
rằng trong tương lai một số
người sẽ không còn niềm tin.
Họ đi theo các thần nói dối
và lời dạy dỗ của ma quỉ.
2 Những lời dạy ấy phát
xuất từ những lời xảo trá
của các kẻ nói dối có lương
tâm đã bị chai lì như bị
thanh sắt đỏ nung đốt.
3 Họ sẽ cấm cưới gả và
bắt kiêng cữ một số thức ăn
mà Thượng Đế đã dựng nên
cho chúng ta là những người
tin và biết chân lý, để dùng
trong tinh thần cảm tạ.
4 Mọi vật Thượng Đế dựng
nên đều tốt lành, không có
vật gì phải kiêng cữ nếu cảm
tạ mà dùng lấy,
5 vì nhờ lời phán của
Thượng Đế và lời cầu
nguyện mà vật đó được
thánh hóa.

‡ **3:11:** ***đàn bà*** Đây có thể những người đàn bà đóng vai trợ tá đặc biệt (xem La-mã 16:1). Cũng có thể dịch, “vợ của các người ấy,” nghĩa là vợ của các trợ tá đặc biệt, mặc dù trong bản Hi-lạp không ghi cụm từ “của họ.” § **3:15:** ***gia đình*** Nguyên văn, “nhà.” Đây cũng có thể nghĩa là con dân Thượng Đế giống như đền thờ của Ngài. * **3:16:** ***Chúa Cứu Thế*** Nguyên văn, “Đấng.” Vài bản Hi-lạp ghi “Thượng Đế.”

Hãy làm đầy tớ tốt của Chúa Cứu Thế

6 Con dạy dỗ những điều
ấy cho anh chị em thì con sẽ
là đầy tớ tốt của Chúa Cứu
Thế Giê-xu. Những lời của
đức tin và những sự dạy dỗ
tốt lành mà con vâng theo sẽ
làm con thêm vững mạnh.
7 Nhưng con đừng nghe
theo những chuyện nhảm
không xứng hợp với chân lý
của Thượng Đế, mà hãy tự
luyện tập để phục vụ Ngài.
8 Việc tập luyện thân thể
có ích một phần, nhưng
phục vụ Thượng Đế giúp ích
mọi đường vì con nhận được
ân phúc trong đời nầy và cả
đời sau nữa.
9 Điều ta nói đây là thật,
con nên nhận lấy.
10 Lý do chúng ta làm việc
và chiến đấu là vì chúng
ta hi vọng nơi Thượng Đế
hằng sống, Cứu Chúa của
mọi người và nhất là của các
tín hữu.
11 Hãy khuyên răn và dạy
bảo những điều ấy.
12 Đừng để ai xem thường
con vì trẻ tuổi, nhưng hãy
làm gương cho các tín hữu
qua lời nói, việc làm, lòng
yêu thương, đức tin và đời
sống thanh sạch.
13 Hãy chăm chỉ đọc
Thánh Kinh cho mọi người
nghe, khích lệ và dạy dỗ họ
tới khi ta đến.
14 Hãy dùng ân tứ con có
qua lời tiên tri* được ban
cho con khi nhóm trưởng
lão đặt tay lên con.
15 Hãy cố gắng làm cho
xong mọi điều ấy; hãy hết
lòng mà làm để mọi người
nhìn thấy sự tiến bộ của con.
16 Hãy thận trọng trong
cách sống và lời dạy dỗ của
con. Nếu con cứ sống và
dạy dỗ phải cách thì con và
những kẻ nghe con sẽ được
cứu.

5

Qui tắc sống với người khác

1 Đừng nặng lời quở trách
người lớn tuổi, nhưng hãy
khuyên họ như cha. Đối với
người trẻ tuổi thì đối xử như
anh em,
2 đàn bà lớn tuổi xem như
mẹ, thiếu nữ như chị em.
Luôn luôn đối với họ một
cách trong sạch.
3 Hãy chăm sóc các quả
phụ sống một mình không
nơi nương tựa.
4 Nhưng nếu các quả phụ
có con cháu thì con cháu
trước hết phải tỏ lòng tôn
kính Thượng Đế bằng cách
lo tròn bổn phận đối với
gia đình và báo đáp cha mẹ
hoặc ông bà vì điều đó đẹp
lòng Chúa.
5 Quả phụ đúng nghĩa là
người sống cô đơn. Họ đặt
hết hi vọng vào Thượng Đế,
ngày đêm cầu nguyện xin
Chúa cứu giúp.
6 Nhưng quả phụ nào
dùng đời mình để thỏa mãn

* **4:14:** ***lời tiên tri*** Lời tiên đoán về đời sống Ti-mô-thê trước khi việc ấy xảy ra.

riêng tư thì dù sống cũng như chết.
7 Hãy khuyên các tín hữu
làm theo những lời dạy ấy
để không bị ai chỉ trích.
8 Ai không chăm sóc thân
thuộc mình, nhất là người
trong gia đình mình, tức là
đã chối bỏ đức tin và còn
tệ hơn người chưa tin Chúa
nữa.
9 Muốn được vào danh
sách quả phụ thì người đàn
bà phải được ít nhất sáu
mươi tuổi. Phải đã tỏ ra
trung thành với chồng.
10 Phải được nhiều người
biết đến vì những việc phúc
đức—chẳng hạn như nuôi
dạy con cái, tiếp đãi khách,
rửa chân* các con dân Chúa,
giúp đỡ những kẻ gặp khó
khăn và dành đời mình làm
nhiều việc đáng khen.
11 Nhưng không nên cho
các quả phụ trẻ vào danh
sách trên, vì sau khi họ đã
hứa nguyện dâng mình cho
Chúa Cứu Thế rồi thì rút lui
vì nhu cầu thể xác và muốn
kết hôn trở lại.
12 Họ sẽ bị hình phạt vì
không giữ lời hứa lúc ban
đầu.
13 Ngoài ra, họ hoang phí
thì giờ, la cà từ nhà nầy sang
nhà khác. Không những họ
phí thì giờ mà còn ngồi lê
đôi mách, xen vào chuyện
người khác, nói những điều
không đáng nói.
14 Cho nên ta muốn những
góa phụ còn trẻ nên lấy
chồng, sinh con cái, lo chăm
sóc gia đình để kẻ thù không
có cớ phê phán.
15 Vì có vài người đã quay
đi theo Sa-tăng rồi.
16 Nếu nữ tín hữu nào có
quả phụ trong gia đình thì
người ấy† phải lo cho họ.
Đừng để họ làm gánh nặng
cho hội thánh vì hội thánh
còn phải lo cho những quả
phụ theo đúng nghĩa của
danh từ ấy.
17 Các trưởng lão khéo léo
hướng dẫn hội thánh phải
nhận tưởng thưởng gấp đôi‡,
nhất là những người có công
giảng dạy.
18 Vì Thánh Kinh viết:
"Đừng khớp miệng con bò
đang đạp lúa"§ và "ai làm
việc phải được trả công."*
19 Đừng nghe ai kiện cáo
trưởng lão nếu không có hai
hoặc ba người làm chứng.
20 Hãy răn bảo những kẻ
phạm tội. Răn bảo họ công
khai trước mặt hội thánh để
kẻ khác lấy đó làm gương.
21 Trước mặt Thượng Đế
và trước mặt Chúa Cứu Thế
Giê-xu cùng các thiên sứ
được lựa chọn, ta bảo con
hãy làm theo như vậy, đừng
có thành kiến hay thiên vị
bên nào.

* **5:10:** ***rửa chân*** Hay "phục vụ nhu cầu." Rửa chân là một phong tục vào thế kỷ thứ nhất vì thời ấy ngươi ta mang dép đi trên đường rất bụi bặm. † **5:16:** ***quả phụ ... người ấy*** Vài bản Hi-lạp ghi "góa bụa nam hay nữ ... thì người ấy." ‡ **5:17:** ***tưởng thưởng gấp đôi*** Hay "hưởng lương gấp đôi." § **5:18:** ***Đừng khớp ... đạp lúa*** Phục 25:4. * **5:18:** ***ai làm ... trả công*** Lu 10:7.

22 Hãy cân nhắc kỹ lưỡng
trước khi đặt tay lên người
nào, đừng tham dự vào tội
lỗi người khác. Giữ mình
con cho luôn luôn thanh
sạch.
23 Không nên uống nước
mà thôi, nhưng thỉnh
thoảng nên uống một ít
rượu để giúp bao tử của con
và vì con hay đau yếu.
24 Tội lỗi một số người bị
phơi bày trước khi họ bị
trừng phạt, nhưng có người
thì về sau tội lỗi mới bị phơi
ra.
25 Cũng thế, việc tốt rất
dễ nhận ra còn những việc
chưa thấy thì trước sau rồi
cũng không giấu kín mãi
được.

6

1 Những kẻ ở dưới ách
nô lệ phải tôn trọng chủ
mình về mọi phương diện
để không ai bêu xấu danh
Chúa và sự dạy dỗ của
chúng ta.
2 Người nô lệ nào có chủ là
tín hữu thì không nên xem
thường. Trái lại phải càng
phục vụ chủ mình đắc lực
hơn vì chẳng khác nào giúp
đỡ tín hữu mình yêu mến.

Sự dạy dỗ giả trá và sự giàu có thật

3 Con phải giảng dạy điều
nầy cho họ. Ai dạy khác đi
tức là đi sai lạc với sự dạy
dỗ chân thật của Chúa Cứu
Thế Giê-xu chúng ta, cùng
sự dạy dỗ dẫn đến một đời
sống đúng đắn để phục vụ
Thượng Đế.
4 Người đó kiêu căng,
không biết gì cả, nhưng có
tật thích cãi vã, tranh biện
về từ ngữ. Tác phong đó chỉ
đưa đến đố kỵ, gây gổ, nói
xấu nhau và nghĩ xấu cho
nhau,
5 và đưa đến cãi vã thường
xuyên từ những kẻ có đầu
óc gian tà đã đánh mất chân
lý. Họ xem việc phục vụ
Thượng Đế là phương cách
làm giàu.
6 Thật vậy, sự hầu việc
Chúa khiến chúng ta rất
sung túc nếu chúng ta biết
vừa lòng với những gì mình
có.
7 Chúng ta không mang gì
vào khi chào đời thì cũng sẽ
chẳng mang gì theo được khi
lìa đời.
8 Nếu đủ ăn đủ mặc thì
nên mãn nguyện.
9 Những ai tham giàu tự
mang cám dỗ đến cho mình
và rơi vào cạm bẫy. Họ ham
muốn nhiều điều dại dột và
có hại, là những điều hủy
hoại nhiều người.
10 Yêu tiền tài là nguyên
nhân mọi điều ác. Vài
người, vì muốn có thêm tiền
của mà bỏ đức tin, đã chuốc
lấy lắm điều buồn khổ.

Vài điều nên nhớ

11 Nhưng con là người của
Thượng Đế, hãy tránh xa
những việc ấy. Trái lại hãy
sống một đời đàng hoàng,
phục vụ Ngài, vững đức tin,

đầy lòng yêu thương, kiên nhẫn và hòa nhã.
12 Hãy chiến đấu anh dũng
để giữ vững niềm tin, nắm
chắc sự sống đời đời. Con
đã được kêu gọi để nhận sự
sống ấy khi con công khai
xưng nhận trước mặt nhiều
nhân chứng.
13 Trước mặt Thượng Đế,
Đấng ban sự sống cho mọi
loài, và trước mặt Chúa Cứu
Thế Giê-xu, ta ban mệnh
lệnh cho con. Chúa Cứu Thế
Giê-xu khi đứng trước Bôn-
ti Phi-lát cũng đã công khai
xưng nhận.
14 Hãy làm theo những
điều con được dặn bảo một
cách toàn hảo cho đến khi
Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng
ta trở lại.
15 Thượng Đế sẽ làm điều
ấy theo đúng thời điểm.
Ngài là Đấng đáng chúc
tụng, Lãnh tụ duy nhất, Vua
các vua, Chúa các chúa.
16 Là Đấng sống mãi mãi,
Ngài ở nơi ánh sáng rực
rỡ, không ai đến gần được.
Chưa ai từng thấy Ngài.
Nguyền vinh dự và quyền
năng thuộc về Ngài đời đời.
A-men.
17 Hãy răn bảo kẻ giàu
có đời nầy đừng tự phụ.
Khuyên họ hãy đặt hi vọng
nơi Thượng Đế, đừng ỷ lại
vào của cải bấp bênh. Ngài
là Đấng ban cho chúng ta dư
dật mọi điều để vui hưởng.
18 Khuyên họ hãy làm điều
nhân đức, giàu có trong các
việc lành, rộng rãi và sẵn
sàng san sẻ của cải với người
khác.
19 Như thế họ sẽ xây cho
mình một kho báu làm nền
tảng vững chắc cho tương
lai. Họ sẽ nhận được sự sống
thật.
20 Ti-mô-thê ơi, con hãy
cẩn thận giữ gìn những gì
Chúa đã giao cho con. Tránh
xa những chuyện nhảm nhí
vô ích và những lời biện
luận theo kiểu “tri thức” giả
tạo.
21 Vì tự cho mình có “tri
thức” mà nhiều người đã bỏ
mất đức tin thật.
Nguyền xin ân phúc ở với
con.

Thư thứ hai cho Ti-mô-thê

1 Phao-lô, sứ đồ của Chúa
Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn
Thượng Đế. Ngài sai ta rao
giảng lời hứa về sự sống
trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.
2 Gởi cho Ti-mô-thê, con
yêu dấu của ta: Nguyền
xin con được ân phúc, lòng
nhân từ và bình an từ
Thượng Đế, Cha chúng ta và
từ Giê-xu, Chúa Cứu Thế của
chúng ta.

Lời khích lệ Ti-mô-thê

3 Ta tạ ơn Thượng Đế và
luôn nhắc đến con mỗi khi
cầu nguyện cả ngày lẫn đêm.
Ta hầu việc Ngài và làm
những gì ta cho là phải, như
tổ tiên ta đã làm.
4 Nhớ nước mắt của con,
nên ta rất muốn thăm con để
ta được vui mừng.
5 Ta cũng nhớ đức tin thật
của con. Đức tin đó trước
hết đã ở trong Lô-ít, bà ngoại
con và trong Ơ-nít, mẹ con,
và ta biết hiện nay cũng ở
trong con.
6 Vì thế mà ta nhắc con
nên dùng ân tứ mà Thượng
Đế ban cho con khi ta đặt tay
lên con. Hãy để ân tứ ấy lớn
lên như ngọn lửa nhỏ bùng
cháy.
7 Thượng Đế không ban
cho chúng ta tinh thần nhút
nhát mà là tinh thần mạnh
mẽ, có tình yêu thương và
tiết độ.
8 Đừng xấu hổ khi nói về
Chúa Giê-xu cho người khác
và cũng đừng xấu hổ về việc
ta ngồi tù, nhưng hãy cùng
ta chịu khổ vì Tin Mừng.
Thượng Đế là Đấng ban cho
chúng ta sức lực để thực
hiện điều đó.
9 Ngài đã cứu chúng ta,
khiến chúng ta trở nên con
dân thánh của Ngài, không
phải vì công đức gì của
chúng ta mà do mục đích và
ân phúc Ngài. Từ trước khi
có trời đất Ngài đã ban ân
tứ ấy cho chúng ta qua Chúa
Cứu Thế Giê-xu.
10 Nay Ngài đã sai Cứu
Chúa Giê-xu đến để tỏ bày
ân tứ ấy cho chúng ta. Ngài
tiêu diệt sự chết và qua Tin
Mừng Ngài chỉ cho chúng ta
con đường để nhận sự sống
bất diệt.
11 Vì lý do ấy mà ta đã
được chọn rao Tin Mừng,
làm sứ đồ và giáo sư.
12 Nay ta đang chịu khổ vì
Tin Mừng nhưng ta không
xấu hổ vì ta biết Chúa Giê-
xu, Đấng ta tin. Và ta tin
chắc Ngài có thể gìn giữ điều
Ngài ủy thác cho ta đến ngày
ấy*.
13 Hãy noi theo khuôn mẫu
về sự dạy dỗ chân thật mà
con đã nghe từ ta qua đức tin
và tình yêu trong Chúa Cứu
Thế Giê-xu.

* **1:12:** ***ngày ấy*** Ngày mà Chúa Cứu Thế đến để xét xử mọi người đồng thời mang con dân Ngài về ở với Ngài. Xem câu 18.

14 Hãy giữ gìn chân lý mà
con đã nhận bằng Thánh
Linh là Đấng sống trong
chúng ta.
15 Con biết mọi người
thuộc vùng Tiểu Á đã bỏ
ta, trong số có Phi-ghê-lu và
Hẹt-mô-gen.
16 Cầu Chúa tỏ lòng nhân
ái đối với gia đình Ô-ni-
sê-phô-rơ, người đã thường
giúp ta và không hề xấu hổ
về việc ta bị tù tội.
17 Khi đến La-mã, anh hết
sức kiếm ta mãi cho đến khi
kiếm được.
18 Nguyện Chúa cho anh
nhận được lòng nhân từ của
Ngài vào ngày ấy. Con biết
anh đã giúp ta rất nhiều khi
ta còn ở Ê-phê-sô.

2

Người lính trung thành của Chúa Cứu Thế

1 Ti-mô-thê, con ta, con
hãy mạnh dạn trong ân
phúc mà chúng ta nhận lãnh
trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.
2 Con hãy dạy những điều
con đã nghe nơi ta và
các người khác cho những
người đáng tin để họ dạy lại
kẻ khác.
3 Hãy chịu gian khổ như
người lính giỏi của Chúa Giê-
xu.
4 Binh sĩ nào muốn làm
vừa lòng sĩ quan tuyển mộ
mình thì không thể vừa
phục vụ trong quân ngũ mà
lại bận tâm đến việc dân sự.
5 Lực sĩ tham dự một cuộc
tranh tài phải tôn trọng qui
luật mới mong thắng cuộc.
6 Người làm ruộng vất
vả phải là người đầu tiên
hưởng được hoa quả mình
trồng.
7 Hãy suy nghĩ những lời
ta nói đây vì Chúa sẽ ban cho
con khả năng hiểu biết mọi
điều.
8 Hãy nhớ lại Chúa Cứu
Thế Giê-xu, thuộc dòng họ
vua Đa-vít, Ngài đã sống lại
từ kẻ chết. Đó là Tin Mừng
mà ta rao giảng,
9 đồng thời ta cũng đang
chịu khổ đến nỗi bị xiềng
như phạm nhân. Nhưng lời
dạy của Thượng Đế không
bị xiềng đâu.
10 Cho nên ta nhẫn nhục,
cam chịu mọi khổ cực để
những người được Thượng
Đế chọn có được sự cứu rỗi
trong Chúa Cứu Thế. Cùng
với sự cứu rỗi là vinh hiển
không bao giờ dứt.

11 Lời dạy dỗ sau đây là thật:

Nếu chúng ta chết với Ngài
thì cũng sẽ sống với
Ngài.
12 Nếu chúng ta chấp nhận
gian khổ
thì cũng sẽ đồng cai trị
với Ngài.
Nếu chúng ta từ bỏ Ngài
thì Ngài cũng từ bỏ
chúng ta.
13 Dù chúng ta không thành
tín,
nhưng Ngài vẫn thành
tín
vì Ngài không thể tự dối
mình được.

Người làm công đẹp lòng Thượng Đế

14 Hãy tiếp tục dạy bảo
những điều nầy. Trước mặt
Thượng Đế hãy răn dạy mọi
người là chớ nên cãi vã về từ
ngữ vì chẳng những không
ích gì mà còn làm thiệt hại
người nghe.
15 Hãy cố gắng dâng mình
cho Chúa bằng con người
mà Thượng Đế chấp nhận.
Hãy chứng tỏ con là người
làm công dạn dĩ, giảng dạy
chân thật.
16 Hãy tránh những cuộc
tranh luận vô bổ vì những
việc ấy chỉ kéo con người ta
xa cách Thượng Đế mà thôi.
17 Lời dạy dỗ xấu xa của
họ lan ra như bệnh tật trong
cơ thể. Hy-mê-nê và Phi-lê-
tu giống như vậy.
18 Họ đã từ bỏ lời dạy dỗ
chân thật, bảo rằng sự sống
lại đã đến rồi mà tiêu hủy
đức tin của một số người.
19 Nhưng nền tảng vững
chắc của Thượng Đế còn
đứng mãi. Những lời sau
đây được đóng ấn: "Chúa
biết người thuộc về Ngài."*
và "Người nào thuộc về
Chúa phải thôi phạm tội."

20 Trong một cái nhà lớn,
ngoài những đồ bằng vàng
hay bạc, cũng còn có những
đồ bằng gỗ hay đất sét. Có
thứ dành cho những công
dụng đặc biệt, có thứ dùng
cho những việc tầm thường.
21 Người nào tẩy sạch
mình khỏi những điều ác thì
được dùng vào những công
dụng đặc biệt. Họ sẽ được
thánh hóa, ích lợi cho chủ
mình, sẵn sàng làm mọi việc
phúc đức.
22 Nhưng hãy tránh xa
những điều ác mà thanh
thiếu niên thích làm. Cùng
với những người tin cậy
Chúa bằng tấm lòng trong
sạch hãy cố gắng sống phải
cách, có đức tin, tình yêu
thương, hòa thuận.
23 Hãy tránh những lời
biện luận dại dột ngu xuẩn
vì chỉ đưa đến cãi vã.
24 Tôi tớ Chúa không nên
cãi vã nhưng phải nhân hậu
với mọi người, khéo dạy dỗ
và nhẫn nhục.
25 Tôi tớ Chúa phải ôn tồn
dạy dỗ những người không
đồng ý với mình. Mong
rằng Thượng Đế sẽ thay đổi
lòng họ để họ nhận chân lý
26 và tỉnh ngộ để thoát
khỏi cạm bẫy ma quỉ vì ma
quỉ đang muốn bắt họ làm
theo ý muốn nó.

3

Ngày cuối cùng

1 Con hãy ghi nhớ điều
nầy: Vào thời kỳ cuối cùng
sẽ có nhiều khó khăn,
2 vì người ta chỉ lo cho
mình, tham tiền, khoe
khoang và tự phụ. Họ sẽ
bêu xấu nhau, không vâng
lời cha mẹ, bội bạc, không

* **2:19:** ***Chúa biết ... về Ngài*** Dân 16:5.

sống theo ý muốn Thượng Đế.
3 Họ cũng chẳng yêu thương kẻ khác, không tha thứ, nói xấu và không tự chế. Họ độc ác, ghét điều phải,
4 phản bạn và làm những điều ngu xuẩn mà không thèm suy nghĩ. Họ kiêu căng, yêu thú vui hơn là yêu mến Thượng Đế,
5 và hành động như thể họ hầu việc Thượng Đế nhưng lại chẳng có chút sức mạnh gì của Ngài. Hãy tránh xa những người như thế.
6 Một số vào nhà dụ dỗ những phụ nữ dại dột, đầy tội lỗi và bị các ham muốn xấu xa xúi giục.
7 Những phụ nữ ấy lúc nào cũng học điều mới lạ, vậy mà họ vẫn không thể hiểu tường tận chân lý.
8 Như xưa kia Gian-nét và Giăm-rê* chống đối Mô-se ra sao thì họ cũng chống đối chân lý như thế. Tư tưởng họ bị hư hỏng, họ không còn đi theo đức tin nữa.
9 Nhưng họ sẽ thất bại trong mọi việc vì như Gian-nét và Giăm-rê, mọi người đều thấy họ quả là dại dột.

Vâng theo lời dạy dỗ

10 Nhưng con đã vâng theo lời ta dạy bảo, cách ta sống, mục đích, đức tin, kiên nhẫn và lòng yêu thương của ta.
Con biết ta không khi nào chịu bỏ cuộc.
11 Con vốn biết ta bị tổn hại và khổ sở ở các thành phố như Ăng-ti-tốt, Y-cô-ni và Lý-trà. Mặc dù ta chịu khổ nhưng Chúa đã giải cứu ta khỏi mọi cảnh khốn khó.
12 Những ai muốn sống theo ý Thượng Đế trong Chúa Cứu Thế Giê-xu sẽ gặp khốn khó do những kẻ không tin gây ra.
13 Còn những người gian ác và lường gạt người khác sẽ đi xuống dốc. Họ tưởng gạt được người khác nhưng thật ra họ chỉ tự gạt mình thôi.
14 Nhưng con nên tiếp tục sống theo lời dạy dỗ mà con đã học. Con biết những lời dạy đó là thật vì con tin cậy nơi người dạy mình.
15 Vì từ khi còn nhỏ con đã biết Thánh Kinh† có thể khiến con khôn ngoan để dẫn tới sự cứu rỗi trong đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.
16 Toàn thể Thánh Kinh đều do Thượng Đế soi dẫn, có ích cho việc dạy dỗ, khiển trách, sửa sai và dạy cách sống ngay thật.
17 Nhờ Thánh Kinh, người hầu việc Thượng Đế sẽ có đủ khả năng làm điều phúc đức.

4

1 Trước mặt Thượng Đế và trước mặt Chúa Cứu Thế

* **3:8:** ***Gian-nét và Giăm-rê*** Có thể là hai thầy pháp chống đối Mô-se trước triều đình Pha-ra-ôn. Xem Xuất 7:11-12, 22. † **3:15:** ***Thánh Kinh*** Những quyển sách mà người Do-Thái và các tín hữu của Chúa Cứu Thế công nhận là do Thượng Đế ban cho—tức Cựu Ước.

Giê-xu, Đấng sẽ xét xử kẻ
sống và kẻ chết cùng sự trở
lại và nước của Ngài, ta dặn
con:
2 Hãy rao giảng Tin Mừng.
Lúc nào cũng phải sẵn sàng
nói cho mọi người những
điều phải làm. Khuyên họ
đừng phạm tội và sửa dạy
nếu họ phạm tội. Dùng lòng
kiên nhẫn để khuyến khích
và dạy dỗ cẩn thận
3 vì thời kỳ đến, người ta
sẽ không chịu nghe lời dạy
dỗ chân thật nữa mà đi tìm
những giáo sư nói những lời
êm tai để vừa lòng mình.
4 Họ sẽ không nghe chân
lý mà chạy theo các chuyện
giả tạo.
5 Nhưng con phải luôn
luôn tự chế, chấp nhận gian
lao, thực hiện công tác rao
giảng Tin Mừng và hoàn tất
nhiệm vụ của đầy tớ Thượng
Đế.
6 Đời sống ta đang được
dâng lên làm của lễ cho
Thượng Đế vì sắp đến lúc ta
lìa đời rồi.
7 Ta đã chiến đấu anh
dũng, hoàn tất cuộc đua và
giữ được đức tin.
8 Hiện nay mão triều đang
dành cho ta. Chúa là quan
án công minh sẽ đội mão đó
cho ta trong ngày ấy*, không
những cho ta thôi mà còn
cho tất cả những ai trông
đợi Ngài trở lại.

Lời dặn riêng

9 Con hãy cố gắng mau
đến với ta,
10 vì Đê-ma ham mến thế
gian nên đã bỏ ta đi qua
Tê-sa-lô-ni-ca. Cơ-rết-xen đi
Ga-la-ti, còn Tít thì đi Đan-
ma-tia.
11 Lu-ca là người duy nhất
đang ở với ta. Khi con đến
hãy đem Mác đi với con vì
Mác có thể giúp đỡ công việc
ta ở đây.
12 Ta gởi Ti-chi-cơ đi Ê-phê-
sô.
13 Hồi ở Trô-ách ta bỏ quên
áo ngoài nơi nhà Cát-bu cho
nên khi con đến nhớ mang
cho ta cùng với các sách vở
của ta, nhất là những tài liệu
viết trên cuộn giấy da.†
14 A-léc-xăng-đơ, thợ kim
khí đã làm hại ta nhiều
chuyện lắm. Chúa sẽ trừng
phạt điều hắn làm cho ta.
15 Con phải cẩn thận về
hắn nếu không hắn cũng
làm hại con vì hắn khăng
khăng chống đối lời dạy dỗ
của chúng ta.
16 Lần đầu tiên khi ta tự
bào chữa, không có một
người nào giúp đỡ ta, ai
cũng bỏ ta. Cầu Chúa tha tội
cho họ.
17 Nhưng Chúa ở cùng ta
và thêm sức cho ta để ta
được tự do rao Tin Mừng
cho những người không
phải Do-thái. Ta cũng được
cứu thoát khỏi miệng sư tử.
18 Chúa sẽ cứu ta khi
có ai muốn làm hại ta.
Ngài sẽ đưa ta an toàn vào

* **4:8:** ***ngày ấy*** Ngày mà Chúa Cứu Thế đến để xét xử mọi người đồng thời mang con dân Ngài về ở với Ngài. † **4:13:** ***giấy da*** Một loại giấy viết làm bằng da chiên hay cừu.

nước thiên đàng của Ngài.
Nguyền vinh hiển thuộc về
Ngài đời đời. A-men.

Lời chào cuối thư

19 Kính lời ta chào thăm
Bích-xi-la và A-qui-la cùng
gia đình Ô-nê-si-phô-rơ.

20 Ê-ra-túc vẫn ở Cô-rinh,
còn Trô-phi-múc bị đau ta
để ở lại Mi-lê.

21 Cố gắng đến với ta trước
mùa đông.

Êu-bu-lúc chào thăm con.
Bu-đen, Li-núc, Lau-đia và
các anh chị em trong Chúa
chào thăm con.

22 Nguyện Chúa ở với tâm
linh con. Nguyền ân phúc
Ngài ở cùng con.

Thư gởi cho Tít

1 Phao-lô, tôi tớ của
Thượng Đế, sứ đồ của Chúa
Cứu Thế Giê-xu, được sai đi
để nâng đỡ đức tin của các
con dân mà Ngài đã chọn và
giúp đỡ họ biết chân lý soi
dẫn họ về phương cách hầu
việc Chúa.
2 Đức tin và sự hiểu biết đó
do hi vọng vào sự sống đời
đời mà Thượng Đế đã hứa từ
thuở tạo thiên lập địa. Ngài
không thể nói dối.
3 Đến đúng kỳ Thượng Đế
tỏ lời của Ngài ra cho thế
gian biết qua sự giảng dạy
của tôi tớ Ngài. Ngài ủy
thác cho ta nhiệm vụ ấy và
ta rao giảng theo mệnh lệnh
của Thượng Đế, Cứu Chúa
chúng ta.
4 Gởi cho Tít, con thật của
ta trong cùng một đức tin.

Nguyền xin ân phúc và sự
bình an từ Thượng Đế, Cha
chúng ta và từ Chúa Cứu Thế
Giê-xu ở cùng con.

Công tác của Tít ở Cơ-rết

5 Ta để con ở lại Cơ-rết để
lo cho xong mọi việc cần và
cũng để con bổ nhiệm các
trưởng lão ở mỗi thị trấn,
như ta đã dặn con.
6 Trưởng lão phải là người
có uy tín, chồng của một vợ
và con cái phải tin Chúa*.
Chúng nó không được mang
tiếng hoang đàng hay bất
hợp tác.
7 Với vai trò quản lý nhà
Chúa, trưởng lão không
được làm điều gì tai tiếng,
không tự phụ, hay nóng
tính. Trưởng lão không
được ghiền rượu, hung hăng
hoặc gạt gẫm kẻ khác để làm
giàu.
8 Trưởng lão† phải là
người hiếu khách, mến điều
lành, khôn ngoan, sống phải
cách, thánh khiết và tiết độ.
9 Họ phải gắn bó với lời
đáng tin mà chúng ta đã
dạy để có thể hướng dẫn
người khác bằng giáo lý
lành mạnh, và chứng tỏ cho
những kẻ chống nghịch giáo
lý ấy thấy mình sai lầm.
10 Có nhiều người bất
hợp tác, chuyên nói chuyện
nhảm và hướng dẫn kẻ khác
đi trong đường lầm lạc —
nhất là một số tín hữu Do-
thái.
11 Con phải ngăn chận họ
vì họ quấy rối gia đình bằng
cách dạy điều không nên
dạy để tìm cách làm giàu bất
chính.
12 Đến nỗi một trong các
nhà tiên tri của họ đã nói,
"Người Cơ-rết chuyên nói
dối, là thú dữ, lười biếng và
tham ăn."
13 Lời của nhà tiên tri họ
nói rất đúng. Cho nên hãy
thẳng thắn trách họ để họ

* **1:6:** ***tin Chúa*** Từ ngữ nầy cũng có nghĩa là "trung tín" hay "đáng tin cậy."
† **1:8:** ***Trưởng lão*** Nguyên văn, "người giám thị." Xem "trưởng lão" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

trở nên lành mạnh trong đức tin.
14 Đừng nghe những
huyền thoại của người Do-
thái hay lời dạy của những
kẻ gạt bỏ chân lý.
15 Đối với người tinh sạch,
mọi sự đều tinh sạch nhưng
đối với người dơ bẩn và vô
tín thì chẳng có gì tinh sạch
cả. Trí óc và lương tâm của
họ đã bị hư hỏng rồi.
16 Họ tự nhận là biết
Thượng Đế nhưng qua hành
động thì chối bỏ Ngài. Họ
đáng ghê tởm, không vâng
phục và không thể làm điều
phúc đức nào.

2

Hãy noi theo lời dạy dỗ chân thật

1 Con hãy dạy những gì
phù hợp với giáo lý lành
mạnh.
2 Dạy người lớn tuổi phải
biết tiết độ, nghiêm trang,
khôn ngoan, vững vàng
trong đức tin, yêu thương và
kiên nhẫn.
3 Cũng thế, hãy dạy các
phụ nữ lớn tuổi phải có
tác phong thánh khiết, đừng
nói xấu người khác, đừng
nghiện rượu, phải biết dạy
điều lành.
4 Sau đó họ mới có thể
dạy các thiếu nữ trẻ tuổi yêu
chồng con,
5 khôn ngoan và trong
sạch, chăm lo việc nhà và
thuận phục chồng để lời
dạy của Chúa không bị phê
phán.
6 Khuyên các thanh niên
phải khôn ngoan.
7 Trong mọi sự con phải
nêu gương về việc làm
phúc. Khi dạy dỗ, con hãy
tỏ ra chân thật và nghiêm
trọng.
8 Hãy nói chân lý lành
mạnh để không ai chỉ trích
và để những người chống
đối chúng ta sẽ xấu hổ vì
họ chẳng có dịp để bêu xấu
chúng ta.
9 Dạy kẻ nô lệ phải luôn
luôn vâng phục chủ, cố gắng
làm vừa lòng chủ, không
được cãi lại.
10 Không được trộm cắp
đồ của chủ nhưng trái lại
phải tỏ ra mình hoàn toàn
đáng tin để trong mọi việc
đạo lý của Chúa thu hút mọi
người.
11 Đó là cách chúng ta phải
sống vì ân phúc của Thượng
Đế để cứu mọi người đã đến
rồi.
12 Ân phúc ấy dạy chúng
ta từ bỏ nếp sống chống
nghịch Thượng Đế trước kia
và những điều gian ác theo
thế gian nhưng phải luôn
luôn sống khôn ngoan, đoan
chính và thánh thiện để
chứng tỏ chúng ta phục vụ
Thượng Đế.
13 Chúng ta nên sống như
vậy trong khi chờ đợi hi
vọng lớn lao và sự hiện đến
vinh hiển của Thượng Đế
cùng Đấng Giải Cứu là Chúa
Giê-xu chúng ta.
14 Ngài đã hi sinh mạng

sống để giải thoát chúng ta khỏi mọi điều ác để rửa sạch một dân cho Ngài tức những người sốt sắng làm điều phúc đức.

15 Con hãy dạy dỗ những điều ấy, khích lệ họ và làm cho họ tỉnh ngộ khỏi nếp sống tội lỗi, dùng mọi thẩm quyền con có. Đừng để ai xem thường con.

3

Phải sống cách nào

1 Nhắc nhở các tín hữu phải vâng phục các bậc cầm quyền, các nhà lãnh đạo, sẵn sàng làm điều lành.

2 Đừng nói xấu ai, hãy sống trong hòa thuận, ân cần và lễ độ với mọi người.

3 Trước kia chúng ta dại dột, không vâng phục, lầm lạc, làm nô lệ cho đủ thứ ham mê và dục vọng. Chúng ta chuyên làm ác, đố kỵ. Mọi người ghét chúng ta đồng thời chúng ta cũng ghét nhau nữa.

4 Nhưng khi Thượng Đế, Cứu Chúa chúng ta tỏ lòng nhân từ và yêu thương

5 thì Ngài đã cứu chúng ta do lòng nhân ái của Ngài chứ không phải nhờ vào việc lành nào của chúng ta cả. Ngài cứu chúng ta do sự rửa sạch chúng ta bằng sự tái sinh và đổi mới qua Thánh Linh.

6 Thượng Đế đã ban Thánh Linh dồi dào trên chúng ta qua Chúa Cứu Thế Giê-xu

7 để chúng ta được Thượng Đế chấp nhận qua ân phúc của Ngài, và chúng ta trở thành người thừa kế vì mang niềm hi vọng đời đời.

8 Lời dạy nầy là đáng tin, ta muốn con nhấn mạnh để ai nấy đều am hiểu mọi điều ấy. Như thế các tín hữu sẽ thận trọng biết dùng đời mình làm việc phúc đức vì những việc đó rất tốt và có ích cho mọi người.

9 Nhưng hãy tránh xa những kẻ tranh luận ngu dại về gia phổ vô bổ, hoặc tranh cãi về luật pháp. Những điều ấy thật vô dụng, không ích lợi gì cho ai cả.

10 Sau khi cảnh cáo họ một hai lần thì nên tránh xa những kẻ hay gây sự.

11 Con có thể biết những người như thế thuộc loại gian ác vì chính tội lỗi của họ tự kết án họ.

Vài điều cần nhớ

12 Khi ta sai Át-tê-ma và Ti-chi-cơ đến với con thì con hãy cố gắng gặp ta ở Ni-cô-bô-li vì ta định ở suốt mùa đông tại đó.

13 Cố gắng giúp luật sư Xê-na và A-bô-lô đủ đồ cần dùng trong cuộc hành trình của họ.

14 Những người của chúng ta phải học cách dùng đời mình vào những việc phúc đức để cung ứng nhu cầu khẩn cấp cho người khác và để đời mình khỏi trở thành vô dụng.

15 Tất cả anh em ở với ta
chào thăm con. Hãy chào
thăm những thân hữu có
cùng niềm tin như chúng ta.
Nguyền xin ân phúc
Thượng Đế ở với các anh
em.

Thư gởi cho Phi-lê-môn

1 Phao-lô, tù nhân của
Chúa Giê-xu Cứu Thế và
Ti-mô-thê, anh em chúng
ta, gởi cho Phi-lê-môn, bạn
đồng công yêu dấu;
2 cùng chị A-phia, A-chíp,
chiến hữu với chúng tôi và
hội thánh họp lại tại nhà
anh.
3 Nguyền xin anh chị em
được ân phúc và bình an từ
Thượng Đế, Cha chúng ta và
từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Lòng yêu thương và đức tin
của Phi-lê-môn

4 Mỗi khi cầu nguyện tôi
luôn luôn tạ ơn Chúa khi
nhắc đến anh
5 vì tôi nghe về lòng yêu
thương của anh dành cho
các con dân Chúa và về đức
tin của anh trong Chúa Cứu
Thế Giê-xu.
6 Tôi cầu xin cho đức tin
và sự tương giao mà anh san
sẻ với mọi người sẽ giúp anh
hiểu được mọi ơn lành mà
chúng ta nhận được trong
Chúa Cứu Thế.
7 Thưa anh, tôi rất vui
và được an ủi vì lòng yêu
thương của anh dành cho
các con dân Chúa đã làm
tươi mát lòng họ rất nhiều.

Hãy nhận lại Ô-nê-xim
như anh em

8 Cho nên, trong Chúa Cứu
Thế tôi có thể bạo dạn bảo
anh làm điều phải.
9 Nhưng vì tôi quí mến
anh nên tôi van xin anh. Tôi,
Phao-lô, nay đã già rồi và
còn bị tù tội vì Chúa Cứu Thế
Giê-xu nữa.
10 Tôi van xin anh vì con
tôi là Ô-nê-xim, người đã trở
nên con tôi trong đức tin khi
tôi đang ngồi tù.
11 Trước kia anh ta chẳng
có ích gì cho anh nhưng bây
giờ anh ấy rất ích lợi* cho cả
anh lẫn tôi.
12 Tôi gởi anh ta về với anh
đồng thời gởi cho anh tấm
lòng tôi.
13 Tôi rất muốn giữ anh
ấy lại với tôi để anh ta có
thể thay anh mà giúp đỡ tôi
trong khi tôi ngồi tù vì Tin
Mừng.
14 Nhưng tôi không muốn
làm điều mà anh không
đồng ý để những gì anh làm
cho tôi là tự ý anh chứ không
phải vì tôi ép buộc.
15 Có thể Ô-nê-xim đã xa
cách anh tạm thời để anh
nhận lại anh ấy vĩnh viễn—
16 không phải nhận lại một
tên tôi mọi nữa mà khác tôi
mọi—nghĩa là một anh em
yêu dấu. Tôi rất mến anh ấy
nhưng tôi chắc anh sẽ mến
anh ấy nhiều hơn vì là một
thân hữu và tín hữu.
17 Cho nên nếu anh xem
tôi là bạn đồng công thì xin
anh hãy tiếp đón anh ta như
tiếp đón tôi.

* **1:11:** ***chẳng có ích … ích lợi*** Ô-nê-xim có nghĩa là "ích lợi" hay "hữu dụng." Ở đây Phao-lô dùng lối chơi chữ.

18 Nếu anh ấy đã làm thiệt
hại hay mắc nợ anh điều gì
thì cứ tính cho tôi.
19 Tôi, Phao-lô, chính tay
viết điều nầy. Tôi sẽ trả cho
anh nhưng còn về điều anh
thiếu tôi, tức là đời sống của
anh thì tôi sẽ không nhắc
đến.
20 Cho nên, thưa anh, xin
anh làm ơn giùm tôi điều
nầy†. Hãy làm tươi mát lòng
tôi trong Chúa Cứu Thế.
21 Tôi viết thư nầy cho anh,
tin chắc nơi sự vâng phục
của anh, biết rằng anh sẽ
làm hơn điều tôi yêu cầu.
22 Còn một việc nữa—xin
anh chuẩn bị một phòng trọ
cho tôi vì tôi hi vọng Thượng
Đế sẽ đáp lời cầu nguyện của
anh để tôi có thể đến thăm
anh.

Lời chào cuối thư

23 Ê-pháp-ra, bạn đồng tù
với tôi trong Chúa Cứu Thế
Giê-xu, gởi lời chào thăm
anh.
24 Mác, A-ri-tạc, Đê-ma và
Lu-ca, các bạn đồng công
với tôi cũng gởi lời chào
thăm anh.
25 Nguyền xin ân phúc của
Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với
tâm linh anh.

† **1:20:** ***làm ơn giùm tôi điều nầy*** Phao-lô cũng dùng lối chơi chữ của tên Ô-nê-xim, nhưng dùng hình thức động từ.

Thư gởi cho người Hê-bơ-rơ

Thượng Đế phán qua Con Ngài

1 Xưa kia Thượng Đế dùng
các nhà tiên tri phán dạy
tổ tiên chúng ta nhiều lần,
nhiều cách.
2 Nhưng trong những
ngày cuối cùng nầy Ngài
phán cùng chúng ta qua Con
Ngài là Con mà Ngài đã chọn
để làm chủ tể mọi loài. Ngài
cũng đã tạo dựng toàn thế
gian qua Con ấy.
3 Con tượng trưng cho
vinh hiển của Thượng Đế và
là hình ảnh trung thực của
bản chất Ngài. Nhờ lời đầy
quyền năng Ngài, các vật
được kết hiệp lại bền vững.
Khi Con tẩy sạch tội lỗi loài
người thì trở về ngồi bên
phải* Thượng Đế, Đấng Cao
cả trên thiên đàng.
4 Con được tôn trọng hơn
các thiên sứ vì Thượng Đế
cho Con một danh trổi hơn
danh các thiên sứ.
5 Vì Thượng Đế chưa hề
phán với thiên sứ nào rằng,

"Ngươi là Con ta.
Ngày nay ta đã sinh
ngươi." *Thi thiên 2:7*

Ngài cũng không bảo với
thiên sứ nào,

"Ta sẽ sinh con ra,
còn ngươi sẽ làm Con
ta." *II Sa-mu-ên 17:4*

6 Còn khi đưa Con đầu lòng
vào thế gian thì Ngài phán,

"Các thiên sứ của Thượng
Đế phải thờ lạy Con."†

7 Đây là lời Thượng Đế phán
về các thiên sứ:

"Thượng Đế khiến các thiên
sứ giống như gió‡.
Ngài làm cho các tôi tớ
Ngài như ngọn lửa."
Thi thiên 104:4

8 Còn về Con Ngài thì
Thượng Đế phán:

"Lạy Thượng Đế, ngôi Ngài
vững bền đời đời.
Ngài sẽ lấy sự công
chính cai trị nước của
Ngài.
9 Chúa thích điều thiện, ghét
điều ác,
cho nên Thượng Đế đã
chọn ngươi
từ giữa các bạn hữu
ngươi;
Ngài ban cho ngươi sự vui
mừng
lớn hơn tất cả các bạn
hữu ngươi." *Thi thiên
45:6–7*

---

* **1:3:** ***bên phải*** Chỗ ngồi danh dự và quyền hành. † **1:6:** ***"Các thiên sứ ... Con."*** Câu nầy được chép ở Phục 32:43 trong bản Bảy Mươi (LXX), tức bản dịch Cựu Ước bằng tiếng Hi-lạp, và cũng có ghi trong một bản Hê-bơ-rơ trong số Các Cuộn Sách tìm được ở Biển Chết. ‡ **1:7:** ***gió*** Đây cũng có nghĩa là "thần linh."

10 Thượng Đế cũng phán,

“Lạy Chúa, từ ban đầu Ngài
dựng nên trái đất
tay Ngài tạo ra các bầu
trời.
11 Chúng sẽ bị tiêu diệt,
nhưng Ngài sẽ còn đời
đời.
Chúng sẽ cũ mòn như áo,
12 Ngài sẽ cuốn chúng lại
như cái áo,
và thay chúng như thay
áo.
Nhưng Chúa không thay
đổi,
các năm tháng Ngài
không bao giờ chấm
dứt.” *Thi thiên
102:25-27*

13 Thượng Đế cũng chưa bao giờ bảo với thiên sứ nào:

“Hãy ngồi bên phải ta,
cho đến khi ta đặt kẻ thù
con
dưới quyền cai trị của
con.§” *Thi thiên 110:1*

14 Các thiên sứ là thần linh hầu việc Thượng Đế được sai đến để giúp những kẻ sẽ nhận được sự cứu rỗi.

2

Sự cứu rỗi của chúng ta thật lớn lao

1 Cho nên chúng ta càng nên thận trọng giữ theo những điều đã được dạy bảo để khỏi bị trôi lạc khỏi chân lý.

2 Sự dạy dỗ Thượng Đế phán qua các thiên sứ đã chứng tỏ là đúng, người nào không vâng theo đều chịu trừng phạt xứng đáng.

3 Vì thế chúng ta cũng sẽ bị trừng phạt nếu chúng ta xem thường sự cứu rỗi lớn lao ấy. Chính Chúa đã cho chúng ta biết sự cứu rỗi nầy và những ai nghe Ngài đều chứng tỏ sự cứu rỗi ấy là chân thật.

4 Thượng Đế cũng đã minh chứng điều đó bằng nhiều dấu kỳ, phép lạ cùng ân tứ qua Thánh Linh theo ý muốn Ngài.

Chúa Cứu Thế trở thành người

5 Thượng Đế không chọn thiên sứ để quản trị thế giới mới sắp đến mà chúng ta đã nói.

6 Như Thánh Kinh có chỗ viết,

“Tại sao Ngài xem loài người
là quan trọng?
Tại sao Ngài lo cho con
người?
7 Ngài làm cho con người hơi
thấp hơn các thiên sứ
một ít
đội cho người mão
triều vinh hiển và tôn
trọng.
8 Ngài đặt mọi vật dưới
quyền quản trị* của
con người.” *Thi thiên
8:4-6*

§ **1:13:** ***dưới quyền cai trị của con*** Nguyên văn, “cho đến khi ta đặt kẻ thù làm bệ chân cho con.” * **2:8:** ***quyền quản trị*** Nguyên văn, “dưới chân.”

Khi Thượng Đế đã đặt mọi
vật dưới quyền quản trị của
con người thì không có gì
mà con người không quản
trị. Tuy nhiên, chúng ta vẫn
chưa thấy con người quản trị
mọi loài.
9 Nhưng chúng ta thấy Chúa
Giê-xu là Đấng đã được đặt
thấp hơn các thiên sứ một
chút trong một thời gian
ngắn. Nay Ngài đang đội
mão triều vinh hiển và tôn
trọng vì Ngài đã chịu khổ và
chết. Do ân phúc Thượng
Đế, Ngài chết thay cho mọi
người.

10 Thượng Đế là Đấng tạo
dựng muôn loài và muôn
loài được sáng tạo để làm
vinh hiển Ngài. Ngài muốn
nhiều con cái cùng san sẻ
vinh hiển với mình, nên
Ngài tạo ra Đấng đưa dắt
các con cái đó đến sự cứu rỗi
hoàn toàn bằng cách để cho
Đấng ấy phải chịu khổ hình.

11 Chúa Giê-xu, Đấng
thánh hóa con người, cùng
những ai đã được thánh hóa
đều thuộc chung một gia
đình. Cho nên Ngài không
xấu hổ mà gọi họ là anh chị
em.
12 Ngài phán,

"Rồi tôi sẽ thuật về Ngài
cho các anh chị em Ít-ra-
en tôi;
Tôi sẽ ca ngợi Ngài
giữa buổi họp công
cộng." *Thi thiên 22:22*

13 Ngài cũng phán,

"Tôi sẽ tin cậy Thượng Đế."
Thi thiên 8:17

và Ngài phán thêm,

"Tôi đang hiện diện đây,
cùng với các con cái
mà Thượng Đế đã ban
cho tôi." *Thi thiên
8:18*

14 Vì con cái là người có
thân thể nên Chúa Giê-xu đã
trở nên giống như con cái.
Như thế để nhờ sự chết Ngài,
Chúa Giê-xu có thể tiêu diệt
kẻ cầm quyền sự chết là ma
quỉ
15 và giải thoát những kẻ
suốt đời làm tôi mọi vì sợ
chết.
16 Hiển nhiên Ngài không
làm điều đó cho các thiên
sứ mà cho con cháu Áp-ra-
ham.
17 Vì thế mà Ngài phải trở
nên giống như anh em Ngài
trong mọi phương diện để
Ngài có thể làm thầy tế lễ
tối cao trung tín và nhân ái
trong khi phục vụ Thượng
Đế, nhờ đó có thể xóa tội con
người.
18 Vì chính Ngài đã chịu
khổ và bị cám dỗ cho nên có
thể giúp người bị cám dỗ.

3

*Chúa Giê-xu cao trọng
hơn Mô-se*

1 Cho nên thưa các anh
chị em thánh là người được
Thượng Đế kêu gọi, hãy nhớ
tới Chúa Giê-xu, Đấng được
sai đến với chúng ta và làm

thầy tế lễ tối cao cho đức tin của chúng ta.

2 Chúa Giê-xu trung tín với Thượng Đế là Đấng chọn Ngài làm thầy tế lễ tối cao như Mô-se trung tín trong gia đình Thượng Đế.

3 Chúa Giê-xu cao trọng hơn Mô-se, cũng như thợ xây nhà cao trọng hơn cái nhà.

4 Bất cứ nhà nào cũng phải có thợ xây, nhưng thợ tạo nên mọi loài là Thượng Đế.

5 Mô-se trung tín trong gia đình Thượng Đế như một tôi tớ. Ông thuật lại lời Thượng Đế sẽ phán trong tương lai.

6 Nhưng Chúa Cứu Thế trung tín như con trung tín trong nhà cha mình. Chúng ta là nhà của Thượng Đế nếu chúng ta giữ lòng can đảm và nắm chắc vào hi vọng lớn lao của chúng ta.

Chúng ta phải tiếp tục theo Chúa

7 Cho nên như Thánh Linh phán:

"Ngày nay khi nghe tiếng Ngài phán,
8 thì đừng ương ngạnh như tổ tiên các ngươi xưa kia
khi họ phản nghịch Thượng Đế
và thách thức Ngài trong sa mạc.
9 Nơi đó họ thử ta và thách thức ta
mặc dù đã thấy những điều ta làm trong bốn mươi năm.
10 Ta nổi giận cùng họ.
Ta bảo, 'Ý tưởng chúng nó luôn luôn lầm lạc
chúng không hề hiểu biết đường lối ta.'
11 Ta nổi giận và cam kết rằng,
'Chúng nó sẽ không bao giờ được vào sự an nghỉ* ta.' " *Thi thiên 95:7-11*

12 Cho nên thưa anh chị em, hãy thận trọng đừng ai có lòng độc ác, chẳng tin, quay khỏi Thượng Đế hằng sống.

13 Nhưng hằng ngày hãy khích lệ giục giã nhau trong khi còn gọi là "ngày nay."† Hãy giúp nhau để không ai trong anh chị em cứng lòng vì bị tội lỗi phỉnh gạt.

14 Chúng ta cùng dự phần trong Chúa Cứu Thế nếu chúng ta bền giữ cho đến cuối cùng đức tin mà chúng ta có từ ban đầu.

15 Đây là lời Thánh Kinh dạy:

"Ngày nay khi nghe lời Ngài phán
thì đừng ương ngạnh như xưa kia
khi các ngươi chống nghịch Thượng Đế." *Thi thiên 95:7-8*

* **3:11:** ***an nghỉ*** Nơi an nghỉ Thượng Đế hứa ban cho dân sự Ngài. † **3:13:** ***ngày nay*** Từ ngữ nầy lấy ở câu 7. Có nghĩa là phải làm những điều nầy ngay bây giờ.

16 Ai nghe tiếng phán
Thượng Đế mà chống
nghịch Ngài? Đó là những
kẻ mà Mô-se dẫn ra khỏi Ai-
cập.
17 Ngài nổi giận với ai suốt
bốn mươi năm?—Với những
kẻ phạm tội đã bỏ xác trong
sa mạc.
18 Ngài phán về ai khi Ngài
thề rằng họ sẽ không được
vào sự an nghỉ Ngài?—Ngài
phán về những kẻ chống
nghịch.
19 Cho nên chúng ta thấy
họ không được phép vào sự
an nghỉ của Thượng Đế vì
chẳng chịu tin.

4

1 Vì hiện nay Thượng Đế
đã để lại cho chúng ta lời
hứa vào sự an nghỉ Ngài nên
chúng ta phải rất thận trọng
kẻo có ai không được vào sự
an nghỉ ấy.
2 Tin Mừng được giảng ra
cho chúng ta cũng như đã
giảng ra cho họ. Nhưng lời
dạy dỗ họ nghe chẳng ích lợi
gì vì họ nghe mà không chịu
tiếp nhận bằng đức tin.
3 Còn chúng ta là người
đã tin thì được hưởng sự
an nghỉ của Thượng Đế như
Ngài phán,

"Ta nổi giận và thề,
Chúng nó không được
hưởng sự an nghỉ ta."
Thi thiên 95:11

Ngài phán như thế mặc dù
công tác của Ngài đã làm
xong từ khi sáng tạo thế
gian.
4 Trong Thánh Kinh Ngài
nói đến ngày thứ bảy trong
tuần: "Rồi đến ngày thứ bảy
Thượng Đế nghỉ ngơi các
công việc Ngài."*
5 Và cũng trong Thánh Kinh
Ngài lại phán, "Chúng nó sẽ
không được vào sự an nghỉ
ta."
6 Đành rằng có một số
người sẽ vào sự an nghỉ của
Thượng Đế nhưng những
người đầu tiên đã nghe Tin
Mừng ấy không vào được vì
không vâng lời.
7 Vì thế, Thượng Đế định
cho một ngày khác gọi là
"Ngày nay." Mãi về sau Ngài
nói với Đa-vít về ngày ấy và
được chép trong cùng khúc
Thánh Kinh đã nói trước đó:

"Ngày nay khi các ngươi
nghe lời Ngài dạy,
thì đừng ương ngạnh."
Thi thiên 95:7-8

8 Chúng ta biết Giô-suê
không có dẫn dân chúng
vào sự an nghỉ ấy vì về sau
Thượng Đế nói về một ngày
an nghỉ khác.
9 Do đó ta thấy sự an nghỉ†
của dân Chúa là việc sắp
đến.
10 Ai được vào sự an nghỉ
của Thượng Đế cũng sẽ
nghỉ ngơi khỏi các công việc

* **4:4:** ***Rồi đến … việc Ngài*** Sáng 2:2. ngày Sa-bát," có nghĩa là cùng có được sau khi Ngài tạo lập xong thế giới.

† **4:9:** ***sự an nghỉ*** Nguyên văn, "nghỉ sự nghỉ ngơi mà Thượng Đế chỉ định

mình như Thượng Đế đã nghỉ.
11 Cho nên chúng ta hãy
cố gắng vào sự nghỉ ngơi
của Thượng Đế để không ai
bị loại ra vì bắt chước các
gương phản nghịch.

12 Lời Thượng Đế‡ rất sống
động, sắc bén hơn gươm hai
lưỡi, cắt sâu vào chúng ta,
thấu đến hồn, linh, xương,
tủy, cân nhắc tư tưởng và
cảm nghĩ trong lòng.
13 Không điều gì trên thế
gian có thể che giấu khỏi
Thượng Đế được. Mọi việc
đều sẽ phơi bày rõ ràng
trước mặt Ngài, là Đấng mà
chúng ta sẽ phải giải thích
nếp sống của mình.

Chúa Giê-xu, thầy tế lễ tối cao
của chúng ta

14 Vì chúng ta có một thầy
tế lễ tối cao rất lớn là Chúa
Giê-xu, Con Thượng Đế, đã
về thiên đàng nên chúng ta
hãy giữ vững đức tin.
15 Vì thầy tế lễ tối cao của
chúng ta có thể thông cảm
những yếu kém của chúng
ta. Khi còn sống trên đất,
Ngài đã bị cám dỗ đủ cách
như chúng ta nhưng không
phạm tội.
16 Cho nên chúng ta hãy
dạn dĩ đến trước ngôi ân
phúc của Thượng Đế để
nhận được lòng nhân ái và
ân phúc hầu giúp chúng ta
lúc cần.

5

1 Thầy tế lễ tối cao nào
cũng được chọn trong vòng
dân chúng và được giao
phó nhiệm vụ thay mặt dân
chúng đến trước Thượng Đế
để dâng của lễ và sinh tế
chuộc tội.
2 Vì chính thầy tế lễ cũng
yếu đuối cho nên có thể
khoan dung đối với những
người kém hiểu biết hoặc
lầm lỡ.
3 Vì chính mình cũng yếu
đuối nên thầy tế lễ tối cao
phải dâng sinh tế chuộc tội
mình và tội dân chúng.

4 Chức tế lễ tối cao là một
vinh dự nhưng không ai tự
chọn lấy chức ấy cho mình.
Người đó phải được Thượng
Đế kêu gọi như A-rôn.
5 Cũng vậy, Chúa Cứu Thế
không chọn vinh dự tế lễ
tối cao ấy cho mình nhưng
Thượng Đế, là Đấng chọn
Ngài, phán cùng Ngài,

"Con là Con ta.
Ngày nay ta sinh Con
ra." *Thi thiên 2:7*

6 Cũng trong một khúc
Thánh Kinh khác Thượng
Đế phán,

"Con làm thầy tế lễ đời đời,
y như Mên-chi-xê-đéc."
Thi thiên 110:4

7 Trong khi sống trên đất,
Chúa Giê-xu cầu xin Thượng
Đế giúp mình. Ngài cầu

‡ **4:12:** ***Lời Thượng Đế*** Những điều giáo huấn và mệnh lệnh của Thượng Đế.

nguyện và lớn tiếng kêu khóc cùng Đấng có thể cứu mình khỏi chết; lời cầu nguyện Ngài được nghe vì Ngài tôn kính và vâng phục Thượng Đế.

8 Dù là Con Thượng Đế
nhưng Ngài cũng đã học tập
vâng phục bằng cách chịu khổ đau.
9 Và vì Ngài đã trở nên
toàn thiện cho nên có thể
ban sự cứu rỗi đời đời cho
những ai vâng phục Ngài.
10 Đó là cách Thượng Đế
khiến Ngài trở thành thầy
tế lễ tối cao, một chức tế lễ
giống như Mên-chi-xê-đéc.

Hậu quả của sự thối lui

11 Chúng tôi còn muốn nói
thêm nữa về vấn đề này
nhưng hơi khó giải thích vì
anh chị em không chịu hiểu.
12 Đến bây giờ đáng lý
ra anh chị em đã làm thầy
rồi nhưng anh chị em vẫn
còn cần người dạy lại những
điểm sơ đẳng về lời của
Thượng Đế. Anh chị em vẫn
còn phải dùng những điều
nhẹ như sữa chứ chưa sẵn
sàng dùng thức ăn cứng.
13 Ai còn sống bằng sữa là
còn thơ ấu, chưa biết sự dạy
dỗ về điều chân chính.
14 Nhưng thức ăn cứng
dành cho người trưởng
thành. Nhờ luyện tập
thường xuyên mà họ phân
biệt được thiện và ác.

6

1 Cho nên chúng ta hãy
học những điều trưởng
thành. Đừng đi trở lại
những bài vỡ lòng khi
chúng ta mới học về Chúa
Cứu Thế. Chúng ta không
cần học lại về đức tin nơi
Thượng Đế hoặc làm thế
nào để tránh khỏi những
việc đưa đến cái chết.
2 Chúng ta không nên trở
về những bài học về lễ báp-
têm*, về sự đặt tay, về sự
sống lại của kẻ chết và về sự
trừng phạt đời đời.
3 Và nếu Thượng Đế cho
phép, chúng ta sẽ bước
lên những bài học trưởng
thành.
4-6 Có vài người mà chúng
ta không thể làm cho họ ăn
năn được. Trước kia họ đã ở
trong ánh sáng của Thượng
Đế, vui hưởng ân phúc thiên
đàng và nhận lãnh Thánh
Linh. Họ đã nếm lời Thượng
Đế ngọt ngào biết bao nhiêu
và cũng đã biết quyền phép
của cuộc đời tương lai trong
Ngài. Nhưng họ quay lưng
khỏi Chúa Cứu Thế cho nên
không thể nào khiến họ ăn
năn hối hận vì họ đã đóng
đinh Con Thượng Đế một
lần nữa và làm nhục Ngài
trước mặt kẻ khác.
7 Còn có người giống như
đất thấm nhuần mưa, sinh
ra mùa màng tốt đẹp cho
người trồng trọt và nhận ân
phúc Thượng Đế.

* **6:2:** ***lễ báp-têm*** Từ ngữ này có thể có nghĩa là phép báp-têm (trầm mình chốc lát trong nước) của tín hữu Cơ-đốc hoặc có nghĩa là phép tẩy sạch của người Do-thái.

8 Kẻ khác giống như đất
mọc đầy chông gai và cỏ dại,
hoàn toàn vô dụng. Đất ấy
bị Thượng Đế nguyền rủa và
sẽ bị lửa tiêu hủy.
9 Các anh chị em thân
mến, chúng tôi nói với các
anh chị em như thế nhưng
thật tình chúng tôi mong
anh chị em làm nhiều điều
tốt hơn nữa là những điều
dẫn anh chị em đến sự cứu
rỗi.
10 Thượng Đế rất công
bằng; Ngài không quên
công khó của anh chị em và
tình yêu anh chị em tỏ ra với
Ngài khi giúp đỡ dân Ngài.
Ngài nhớ rằng anh chị em
vẫn đang giúp họ.
11 Chúng tôi muốn mỗi
người trong anh chị em tiếp
tục chịu khó suốt đời để
chắc chắn nhận lãnh điều
mình trông mong.
12 Chúng tôi không muốn
anh chị em biếng nhác. Hãy
noi gương những người đã
nhận được điều Thượng Đế
hứa vì họ có đức tin và lòng
nhẫn nhục.
13 Khi lập lời hứa với Áp-
ra-ham, vì không có Đấng
nào lớn hơn nên Thượng Đế
chỉ chính mình mà thề cùng
Áp-ra-ham
14 rằng, "Ta chắc chắn sẽ
ban phúc cho ngươi và cho
ngươi có con cháu đông vô
số."†
15 Áp-ra-ham kiên nhẫn
chờ đợi điều ấy và nhận
được điều Thượng Đế đã
hứa.
16 Người ta thường chỉ
Đấng lớn hơn mình khi thề
thốt. Lời thề cam đoan rằng
điều mình nói là thật, để
không còn tranh biện nữa.
17 Thượng Đế cũng muốn
chứng tỏ rằng lời hứa của
Ngài là thật cho những kẻ sẽ
nhận. Ngài muốn họ hiểu rõ
mục đích bất biến của Ngài
nên Ngài thề.
18 Cho nên khi Ngài hứa
và thề thì hai điều ấy không
thể thay đổi được. Hai điều
ấy thúc giục chúng ta đến
với sự che chở của Thượng
Đế và giúp chúng ta mạnh
dạn nắm chắc hi vọng đã
cho chúng ta.
19 Chúng ta có hi vọng nầy
như cái neo vững chắc cho
linh hồn. Hi vọng ấy đi vào
phía sau bức màn‡ của Nơi
Chí Thánh trên thiên đàng,
20 chỗ Chúa Giê-xu đã đi
trước chúng ta. Ngài đã
trở thành thầy tế lễ đời đời
giống như Mên-chi-xê-đéc.

7

Thầy tế lễ Mên-chi-xê-đéc

1 Mên-chi-xê-đéc là vua
Xa-lem và là thầy tế lễ của
Thượng Đế Chí Cao. Ông
ra đón Áp-ra-ham lúc Áp-
ra-ham trở về sau khi chiến

† **6:14:** ***Ta chắc chắn … vô số*** Sáng 22:17. ‡ **6:19:** ***bức màn*** Bức màn thiêng liêng được thể hiện qua bức màn thật phân cách nơi thánh bên trong (nơi Thượng Đế hiện diện) và các phần các của Lều Thánh và của đền thờ tại Giê-ru-sa-lem. Xem "bức màn" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

thắng các vua. Lúc hai
người gặp nhau, Mên-chi-xê-
đéc chúc phước cho Áp-ra-
ham,
2 còn Áp-ra-ham dâng cho
vua một phần mười của các
món cướp được từ quân
giặc. Trước hết, tên Mên-
chi-xê-đéc nghĩa là "vua
nhân đức" và là vua của
Xa-lem, nghĩa là "vua hòa
bình."
3 Không ai biết gốc gác
Mên-chi-xê-đéc,* hoặc ông
từ đâu đến, sinh ra khi nào
hoặc chết lúc nào. Mên-
chi-xê-đéc giống như Con
Thượng Đế. Ông làm thầy
tế lễ đời đời.
4 Như vậy anh chị em thấy
Mên-chi-xê-đéc cao trọng
đến mức nào vì Áp-ra-ham,
tổ phụ đáng kính của chúng
ta dâng cho vua một phần
mười những chiến lợi phẩm.
5 Luật pháp buộc những
người thuộc chi tộc Lê-vi
đang giữ chức tế lễ thu một
phần mười từ dân chúng—
tức đồng bào mình—mặc dù
cả thầy tế lễ và dân chúng
đều cùng thuộc gia đình Áp-
ra-ham.
6 Mên-chi-xê-đéc không
thuộc chi tộc Lê-vi nhưng
ông lại thu một phần mười
từ Áp-ra-ham. Ông chúc
phước cho Áp-ra-ham là
người nhận được lời hứa của
Thượng Đế.
7 Ai cũng biết rằng người
bậc trên chúc phước cho kẻ
bậc dưới là lẽ đương nhiên.
8 Các thầy tế lễ thu một
phần mười dù rằng họ cũng
chỉ là người sống rồi cũng
chết. Nhưng Mên-chi-xê-
đéc, người nhận được một
phần mười từ Áp-ra-ham,
sống mãi, theo như Thánh
Kinh ghi.
9 Chúng ta cũng có thể nói
Lê-vi, người nhận một phần
mười, cũng đã trả một phần
mười qua Áp-ra-ham khi
Áp-ra-ham dâng một phần
mười cho Mên-chi-xê-đéc.
10 Mặc dù khi Mên-chi-xê-
đéc ra đón Áp-ra-ham thì
Lê-vi lúc ấy chưa sinh ra vì
còn ở trong lòng của tổ tiên.
11 Dân chúng được ban
cho luật pháp† dựa trên một
hệ thống thầy tế lễ thuộc chi
tộc Lê-vi, nhưng họ không
thể nhờ hệ thống ấy mà trở
nên toàn thiện cho nên phải
cần một thầy tế lễ khác,
giống như Mên-chi-xê-đéc
chứ không như A-rôn.
12 Và khi một loại thầy tế lễ
khác đến thì luật pháp cũng
phải thay đổi.
13 Những điều nầy chỉ về
Chúa Cứu Thế. Ngài thuộc
về một chi tộc khác. Chưa
có ai thuộc chi tộc ấy phục
vụ chức tế lễ nơi bàn thờ cả.
14 Hiển nhiên là Chúa
chúng ta xuất thân từ chi tộc
Giu-đa. Mô-se không hề đề

* **7:3:** ***Không ai biết gốc gác Mên-chi-xê-đéc*** Nguyên văn, "Mên-chi-xê-đéc không cha, không mẹ, không gia phổ." † **7:11:** ***Dân chúng ... luật pháp*** Đây nói về dân Ít-ra-en được ban cho luật pháp của Mô-se.

cập đến các thầy tế lễ thuộc chi tộc ấy.

Chúa Giê-xu giống Mên-chi-xê-đéc

15 Điểm nầy sẽ trở nên rõ ràng hơn khi chúng ta thấy một thầy tế lễ sẽ đến giống như Mên-chi-xê-đéc.
16 Ngài được lập làm tế lễ không phải theo qui tắc và luật pháp loài người, căn cứ vào gia thế nhưng qua quyền năng của đời sống Ngài, là một đời sống còn mãi mãi.
17 Có lời viết về Ngài như sau, "Con làm thầy tế lễ đời đời, như Mên-chi-xê-đéc."‡
18 Qui tắc cũ được gác qua một bên vì yếu kém và vô dụng.
19 Luật pháp Mô-se không thể làm cho điều gì toàn thiện được. Nhưng nay chúng ta được ban cho một hi vọng tốt hơn và nhờ hi vọng ấy chúng ta có thể đến gần Thượng Đế.
20 Điều nầy quan trọng đến nỗi Thượng Đế phải thực hiện bằng lời thề. Các thầy tế lễ khác lãnh chức vụ mà không cần lời thề.
21 Nhưng Chúa Cứu Thế trở thành thầy tế lễ bằng lời thề của Thượng Đế. Ngài phán:

"Chúa đã thề và sẽ không
đổi ý.
'Con làm thầy tế lễ đời
đời.' " *Thi thiên 110:4*

22 Điều nầy có nghĩa là Chúa Giê-xu là sự bảo đảm về một giao ước tốt hơn do Thượng Đế kết lập với dân sự Ngài.
23 Khi một trong những thầy tế lễ qua đời thì chức vụ của thầy tế lễ ấy bị gián đoạn nên cần có nhiều thầy tế lễ.
24 Nhưng Chúa Giê-xu sống mãi cho nên bao giờ Ngài cũng giữ chức tế lễ.
25 Nghĩa là lúc nào Ngài cũng có quyền cứu những người đến cùng Thượng Đế qua Ngài, vì Ngài luôn luôn sống để nài xin Thượng Đế giúp họ.
26 Chúa Giê-xu chính là thầy tế lễ mà chúng ta cần. Ngài thánh thiện, không tội lỗi, trong sạch, không bị tội nhân ảnh hưởng và trổi cao hơn các từng trời.
27 Ngài không như các thầy tế lễ khác phải dâng sinh tế mỗi ngày, trước vì tội mình, sau vì tội dân chúng. Chúa Cứu Thế dâng chính mình Ngài làm sinh tế một lần đủ cả.
28 Luật pháp chọn lựa các thầy tế lễ tối cao là những người bất toàn như mọi người nhưng lời thề của Thượng Đế đến sau khi có luật pháp. Lời ấy lập Con Thượng Đế làm thầy tế lễ tối cao, và Con ấy là Đấng toàn thiện đời đời.

8

‡ **7:17:** ***Con làm … Mên-chi-xê-đéc*** Thi 110:4.

*Chúa Giê-xu là thầy tế lễ tối cao
của chúng ta*

1 Đây là điểm chúng ta
đang nói: Chúng ta có một
thầy tế lễ tối cao đang ngồi
bên phải* ngôi của Thượng
Đế trên thiên đàng.
2 Thầy tế lễ tối cao của
chúng ta phục vụ Nơi Chí
Thánh†, chỗ thờ phụng thật
sự‡, không phải do loài
người lập mà do Thượng Đế
lập ra.

3 Thầy tế lễ nào cũng được
chỉ định dâng của lễ và hi
sinh cho Thượng Đế, nên
thầy tế lễ tối cao của chúng
ta cũng phải dâng món gì
cho Ngài.
4 Nếu thầy tế lễ tối cao của
chúng ta vẫn đang sống trên
đất thì không phải là thầy tế
lễ nữa, vì đã có các thầy tế
lễ khác trên đất đang tuân
theo luật pháp mà dâng của
lễ cho Thượng Đế rồi.
5 Nhiệm vụ tế lễ chỉ là
tượng trưng và hình bóng
của những việc trên thiên
đàng. Vì thế Thượng Đế căn
dặn Mô-se rất kỹ khi ông
chuẩn bị dựng Lều Thánh:
"Hãy thận trọng làm y theo
như sơ đồ ta chỉ cho ngươi
trên núi."§
6 Nhưng nhiệm vụ tế lễ
giao cho Chúa Giê-xu lớn
hơn nhiệm vụ của các thầy
tế lễ kia rất nhiều. Cũng
thế, giao ước mới mà Chúa
Giê-xu mang từ Thượng Đế
xuống cho dân Ngài lớn hơn
giao ước cũ. Giao ước mới
dựa trên lời hứa về những
điều tốt đẹp hơn.
7 Nếu giao ước đầu tiên
không có khuyết điểm gì
thì không cần phải thay thế
bằng giao ước thứ nhì.
8 Nhưng Thượng Đế thấy
dân sự Ngài sơ xuất nên Ngài
phán:

"Chúa phán, thời kỳ đến
khi ta lập một giao ước
mới
với dân Ít-ra-en và dân
Giu-đa.
9 Không giống như giao ước
ta lập với tổ tiên họ
khi ta dắt họ ra khỏi Ai-
cập.
Nhưng vì họ không tôn
trọng giao ước ấy,
nên ta quay mặt khỏi
họ,
Chúa phán vậy.
10 Chúa phán,
Đây là giao ước ta sẽ lập
với dân Ít-ra-en lúc bấy
giờ,
Ta sẽ đặt luật lệ ta trong trí
họ,
ghi những lời ấy vào
lòng họ.
Ta sẽ làm Thượng Đế của họ,
còn họ sẽ làm dân ta.
11 Không ai còn cần dạy

* **8:1:** ***bên phải*** Vị trí tôn trọng và quyền lực. † **8:2:** ***Nơi Chí Thánh*** Nguyên văn, "chỗ cực thánh," một nơi thiêng liêng nơi Thượng Đế ngự và được thờ kính. ‡ **8:2:** ***chỗ thờ phụng thật sự*** Nguyên văn, "Đền Tạm" hay "Lều Tạm." § **8:5:** ***Hãy thận trọng ... trên núi*** Xuất 25:40.

xóm giềng hay thân
quyến mình
học biết về Chúa nữa,
vì mọi người đều sẽ biết
ta,
từ người thấp kém nhất
cho đến người cao trọng
nhất.
12 Ta sẽ tha thứ họ
về những điều ác họ
làm,
Ta sẽ không nhớ đến tội lỗi
họ nữa." *Giê-rê-mi*
31:31-34

13 Thượng Đế gọi giao ước
nầy là mới cho nên Ngài biến
giao ước đầu tiên thành cũ.
Cái gì đã cũ và vô dụng thì
sẽ biến mất.

9

Giao ước cũ
1 Giao ước cũ có những
qui tắc thờ phụng và nơi thờ
phụng do tay người dựng
nên.
2 Lều Thánh có hai phần
riêng biệt. Phần đầu tiên
của Lều gọi là Nơi Thánh.
Trong đó có cái đèn và
cái bàn chưng bánh được
Thượng Đế thánh hóa.
3 Sau bức màn thứ nhì là
một phòng gọi là Nơi Chí
Thánh.
4 Trong đó có bàn thờ
bằng vàng để đốt hương và
Rương Giao ước bọc vàng,
bên trong hộp đựng giao ước
cũ. Bên trong hộp có một cái
bình đựng bánh ma-na, cây
gậy trổ hoa của A-rôn và hai
bảng đá của giao ước cũ.
5 Phía trên hộp là các thiên
sứ* phô bày sự vinh hiển
của Thượng Đế và các cánh
che nắp hộp. Các thiên sứ
ngồi trên nắp thương xót†.
Nhưng bây giờ chúng ta
không thể mô tả tỉ mỉ những
vật ấy.
6 Khi mọi vật trong Lều
được sắp xếp sẵn sàng như
thế rồi thì mỗi ngày các thầy
tế lễ đi vào gian phòng đầu
tiên để thờ phụng.
7 Nhưng chỉ có một mình
thầy tế lễ tối cao mới được
vào gian phòng thứ nhì, mỗi
năm một lần thôi. Thầy tế lễ
tối cao không thể vào phòng
ấy mà không mang huyết
theo dâng cho Thượng Đế
để chuộc tội mình và chuộc
tội vô tình của dân chúng.
8 Thánh Linh dùng điều
nầy để cho thấy rằng khi
hệ thống Lều Thánh cũ vẫn
đang được dùng thì đường
vào Nơi Chí Thánh‡ chưa mở
ra.
9 Đây là ví dụ về thời
hiện tại. Hình ảnh ấy cho
thấy rằng các của lễ và sinh
tế không thể khiến lương
tâm kẻ thờ phụng toàn thiện
được.
10 Các của lễ và sinh tế chỉ
liên quan đến thực phẩm,

* **9:5:** ***thiên sứ*** Còn gọi là Chê-ru-bim, có khi gọi là hình nhân. † **9:5:** ***nắp thương xót*** Hay "ngôi thương xót," một nơi trên nắp "Hộp Giao Ước," chỗ mà thầy tế lễ tối cao rưới huyết của thú vật mỗi năm một lần để chuộc tội cho dân chúng. ‡ **9:8:** ***Nơi Chí Thánh*** Nguyên văn, "chỗ cực thánh," nơi thiêng liêng mà Thượng Đế ngự và được thờ kính. Xem câu 12, 24.

thức uống và nghi thức tẩy sạch. Đó là những qui luật cho thân thể phải tuân theo cho đến khi Thượng Đế chỉ cách thức mới.

Giao Ước Mới

11 Khi Chúa Cứu Thế Giê-xu đến làm thầy tế lễ tối cao mang những điều tốt đẹp chúng ta hiện đang hưởng, thì Ngài đi vào một lều lớn hơn và hoàn toàn hơn, không do tay người làm ra và cũng không thuộc về trần gian nầy.

12 Chúa Cứu Thế đi vào Nơi Chí Thánh một lần đủ cả. Ngài không mang theo huyết của dê hoặc bò con. Sinh tế của Ngài mang vào là chính huyết mình, nhờ huyết ấy Ngài giải thoát chúng ta đời đời khỏi tội lỗi.

13 Nếu huyết của dê, bò đực và tro của bò cái rắc lên những người không tinh sạch còn làm cho thân thể họ được sạch,

14 huống chi huyết của Chúa Cứu Thế còn hữu hiệu đến mức nào nữa. Ngài dâng chính mình qua Thần linh§ đời đời để làm một sinh tế toàn vẹn cho Thượng Đế. Huyết Ngài tẩy sạch lương tâm chúng ta khỏi những hành vi dẫn đến cái chết để chúng ta có thể thờ kính và phục vụ Thượng Đế hằng sống.

15 Do đó, Chúa Cứu Thế mang đến cho dân chúng một Giao Ước Mới từ Thượng Đế. Những ai được Thượng Đế kêu gọi thì bây giờ có thể hưởng được phúc lành đời đời mà Ngài đã hứa. Họ nhận được những phúc lành ấy là vì Chúa Cứu Thế chịu chết để ai sống dưới giao ước cũ đều được giải thoát khỏi tội.

16 Khi có tờ di chúc thì phải chứng tỏ rằng người viết di chúc đó đã qua đời.

17 Di chúc ấy chẳng có giá trị gì khi người đó còn sống; nó chỉ có hiệu lực sau khi người ấy qua đời.

18 Vì thế giao ước đầu tiên không thể bắt đầu nếu không có huyết để chứng tỏ đã có một cái chết.

19 Trước hết, Mô-se dạy dân sự mọi mệnh lệnh mà luật pháp dặn bảo. Sau đó ông lấy huyết của bò con và dê trộn với nước, rồi lấy len đỏ và nhánh kinh giới rưới lên sách luật và trên dân chúng.

20 Ông nói, “Đây là huyết để bắt đầu Giao ước mà Thượng Đế truyền cho các ngươi phải vâng giữ.”*

21 Cũng thế, Mô-se rưới huyết lên Lều Thánh và trên mọi vật dùng trong việc thờ phụng.

22 Luật pháp qui định rằng

§ **9:14:** ***Thần linh*** Có thể là Thánh Linh, thần linh của chính Chúa Cứu Thế hoặc bản chất thiêng liêng và đời đời của sự hi sinh Ngài. Xem “Thánh Linh” ở Bảng Giải Thích Từ Ngữ. * **9:20:** ***Đây là … vâng giữ*** Xuất 24:8.

mọi việc phải được tẩy sạch
nhờ huyết vì nếu không đổ
huyết thì không thể được
tha tội.

Sự chết Chúa Giê-xu xóa
sạch tội lỗi

23 Cho nên những gì tượng
trưng cho các việc thật trên
trời phải được tẩy sạch qua
của lễ bằng thú vật; nhưng
những việc thật trên trời
cần những sinh tế tốt hơn
thú vật.
24 Chúa Cứu Thế Giê-xu
không phải đi vào Nơi Chí
Thánh do tay người làm ra,
một nơi tiêu biểu cho Nơi
Chí Thánh thật. Ngài đi
vào chính thiên đàng và
hiện nay đang ở trước mặt
Thượng Đế để cầu khẩn cho
chúng ta.
25 Thầy tế lễ tối cao mỗi
năm đi vào Nơi Chí Thánh
một lần mang theo huyết
mà không phải huyết mình.
Nhưng Chúa Cứu Thế Giê-
xu không cần phải hi sinh
mạng Ngài nhiều lần.
26 Nếu không thì kể từ
khi tạo thiên lập địa, Ngài
đã phải chịu khổ nhiều lần.
Nhưng Ngài chỉ đến một lần
đủ cả vào thời kỳ cuối cùng
nầy để xóa tội lỗi đi bằng
cách hi sinh chính mình.
27 Vì đã định cho mọi
người phải chết một lần rồi
chịu xét xử,
28 cho nên Chúa Cứu Thế
Giê-xu dâng mình Ngài làm
sinh tế một lần đủ cả để xóa
tội lỗi của nhiều người. Ngài
sẽ trở lại lần thứ hai, không
phải để hi sinh vì tội lỗi nữa,
mà là đem sự cứu rỗi đến
cho những kẻ chờ đợi Ngài.

10

Sự hi sinh của Chúa Cứu
Thế
xóa sạch tội lỗi

1 Luật pháp chỉ là tượng
trưng những điều tốt đẹp
hơn sẽ đến trong tương
lai; luật pháp không phải
là hình ảnh chính xác của
vật thật. Những ai ở dưới
luật pháp cứ phải dâng sinh
tế mỗi năm, nhưng những
sinh tế ấy không thể làm cho
những kẻ đến gần để thờ
phụng Thượng Đế trở thành
toàn thiện được.
2 Vì nếu luật pháp có thể
khiến họ toàn thiện thì khỏi
cần phải dâng sinh tế nữa.
Nếu những kẻ thờ phụng
nhờ đó mà được tẩy sạch thì
không còn mặc cảm tội lỗi
nữa.
3 Nhưng mỗi năm những
sinh tế ấy nhắc họ nhớ lại tội
lỗi,
4 vì huyết của bò đực và
dê đực không thể nào xóa tội
lỗi được.
5 Cho nên khi Chúa Cứu
Thế đến thế gian thì Ngài
phán,

"Chúa chẳng muốn sinh tế
và của lễ
nhưng đã chuẩn bị cho
tôi một thân thể.
6 Ngài không hài lòng về của
lễ thiêu
và của lễ xóa tội lỗi.

7 Rồi tôi nói, ‘Lạy Thượng
Đế, tôi đến.
Trong sách có viết về tôi.
Tôi đến để làm theo ý
muốn Ngài.’ ” *Thi
thiên 40:6-8*

8 Trong khúc Thánh Kinh
nầy lúc đầu Ngài nói, “Chúa
không muốn sinh tế và của
lễ, Chúa không hài lòng về
của lễ thiêu và của lễ xóa tội
lỗi” mặc dù đó là những của
lễ mà luật pháp qui định.
9 Rồi Ngài nói, “Lạy Thượng
Đế, tôi đến để làm theo ý
muốn Ngài.” Thượng Đế đã
bãi bỏ hệ thống hi sinh cũ để
thiết lập hệ thống mới.
10 Vì thế, chúng ta được
thánh hóa qua sự hi sinh
thân thể của Chúa Cứu Thế
một lần đủ cả.

11 Mỗi ngày các thầy tế lễ
đứng thi hành nhiệm vụ bao
giờ cũng dâng cùng một loại
sinh tế. Những sinh tế ấy
không bao giờ xóa tội được.
12 Nhưng sau khi Chúa
Cứu Thế hi sinh vì tội lỗi một
lần đủ cả thì Ngài ngồi bên
phải Thượng Đế.
13 Hiện nay Ngài đang chờ
đợi kẻ thù bị đặt dưới quyền
Ngài*.
14 Chỉ cần một của lễ hi
sinh thôi, Ngài đã làm cho
toàn thiện đời đời những kẻ
đã được thánh hóa.
15 Thánh Linh cũng có đề
cập về điều nầy cho chúng
ta. Trước Ngài nói,

16 “Chúa phán,
Đây là giao ước† ta sẽ lập với
họ lúc ấy.
Ta sẽ đặt luật lệ ta trong lòng
họ
và ghi những lời đó vào
tâm trí họ.” *Giê-rê-mi
31:33*

17 Rồi Ngài phán,

“Ta sẽ không nhớ những tội
lỗi và điều ác họ làm
nữa.” *Giê-rê-mi 31:34*

18 Sau khi những tội lỗi ấy đã
được tha thứ thì không cần
sinh tế để chuộc tội nữa.

*Hãy vững tin nơi Thượng
Đế*
19 Cho nên, thưa anh chị
em, bây giờ chúng ta nay
được hoàn toàn tự do và dạn
dĩ đi vào Nơi Chí Thánh‡ do
sự chết§ của Chúa Giê-xu
mang lại.
20 Chúng ta có thể đi trên
con đường mới và sống mà
Chúa Giê-xu đã mở ra cho
chúng ta, dẫn chúng ta qua
bức màn*—tức xác Ngài.

---

* **10:13:** ***bị đặt dưới quyền Ngài*** Nguyên văn, “làm bệ chân Ngài.” † **10:16:** ***giao ước*** Giao ước mới và tốt hơn và Thượng Đế ban cho dân sự Ngài qua Chúa Giê-xu. Xem Bảng Giải Thích Từ Ngữ. ‡ **10:19:** ***Nơi Chí Thánh*** Nguyên văn, “chỗ cực thánh,” một nơi thiêng liêng nơi Thượng Đế ngự và được thờ kính. § **10:19:** ***sự chết*** Nguyên văn, “huyết.” * **10:20:** ***bức màn*** Bức màn thiêng liêng được thể hiện qua bức màn thật phân cách nơi thánh bên trong (nơi Thượng Đế hiện diện) và các phần các của Lều Thánh và của đền thờ tại Giê-ru-sa-lem. Xem “bức màn” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

21 Và vì chúng ta có một
thầy tế lễ tối cao rất lớn quản
trị cả nhà Thượng Đế
22 cho nên chúng ta hãy
lấy lòng chân thành với đức
tin vững chắc mà đến gần
Thượng Đế vì chúng ta đã
được tẩy sạch khỏi lương
tâm tội lỗi, thân thể được
rửa bằng nước trong.
23 Hãy nắm vững hi vọng
mà chúng ta đã xưng nhận
vì tin chắc Thượng Đế sẽ
làm được điều Ngài hứa.

Hãy giúp mọi người thêm vững mạnh

24 Chúng ta hãy suy nghĩ
đến nhau và tìm cách
khuyến khích nhau, bày tỏ
tình yêu thương và làm điều
thiện.
25 Đừng xao lãng các cuộc
nhóm họp, như một số
người đang làm, nhưng hãy
siêng năng nhóm họp và
khích lệ nhau. Khi thấy ngày
ấy† đến gần chừng nào thì
anh chị em hãy càng sốt
sắng thêm chừng nấy.

Đừng quay khỏi Chúa Cứu Thế

26 Nếu sau khi đã học biết
chân lý mà chúng ta nhất
quyết tiếp tục phạm tội thì
không còn sinh tế nào để
chuộc lỗi nữa.
27 Chỉ còn có lo sợ chờ
đợi sự trừng phạt và lửa
khủng khiếp tiêu diệt những
kẻ chống nghịch Thượng Đế
mà thôi.
28 Ai không vâng giữ luật
pháp Mô-se thì bị kết tội dựa
theo bằng cớ của hai hoặc
ba nhân chứng và bị xử tử,
không khoan hồng.
29 Cho nên anh chị em
nghĩ phải đối xử thế nào
với những kẻ coi thường
Con Thượng Đế, xem huyết
giao ước đã thánh hóa họ
chẳng khác nào một thứ
huyết khác, sỉ nhục Thánh
Linh của ân phúc Thượng
Đế? Chắc chắn họ phải bị
trừng phạt nặng hơn.
30 Chúng ta biết Thượng
Đế phán, "Ta sẽ trừng phạt
kẻ phạm tội; ta sẽ báo trả
họ."‡ Ngài cũng phán thêm,
"Chúa sẽ xét xử dân Ngài."§
31 Rơi vào tay Thượng Đế
hằng sống là điều khủng
khiếp.

Hãy giữ lòng can đảm và tính kiên nhẫn đang có

32 Hãy nhớ lại trước kia
lúc anh chị em mới học biết
chân lý. Anh chị em phải
chiến đấu gay go với nhiều
khổ đau nhưng vẫn vững
mạnh.
33 Đôi khi bị chế giễu và bị
ngược đãi công khai và đôi
lúc anh chị em cùng san sẻ
với những người gặp đồng
hoàn cảnh.
34 Anh chị em giúp đỡ và
chia xẻ nỗi khổ của những

† **10:25:** ***ngày ấy*** Có thể là ngày Chúa Cứu Thế trở lại để xét xử mọi người và đem dân sự Ngài về ở với Ngài. ‡ **10:30:** ***Ta sẽ ... báo trả họ*** Phục 32:35.
§ **10:30:** ***Chúa sẽ ... dân Ngài*** Phục 32:36.

kẻ tù tội và khi bị người ta tước đoạt tài sản mà vẫn vui dù vì biết mình có những của cải tốt hơn và bền vững hơn.
35 Cho nên đừng mất lòng can đảm của anh chị em, vì có phần thưởng rất lớn đi theo.
36 Anh chị em hãy bền lòng vâng theo ý muốn Thượng Đế và nhận được điều Ngài hứa.
37 Vì ít lâu nữa thôi,

"Đấng phải đến sẽ đến.
Ngài không chậm trễ đâu.
38 Người đã giảng hòa cùng ta
sẽ sống bằng đức tin.
Nhưng nếu sợ hãi mà quay đi,
thì ta sẽ không vui lòng chút nào." *Ha-ba-cúc 2:3-4*✡

39 Nhưng chúng ta không phải là những kẻ quay đi để bị chết mất. Chúng ta là những người có đức tin và đã được cứu rỗi.

11

Các anh hùng đức tin

1 Đức tin là nắm chắc những gì mình hi vọng và vững tin vào những điều mình chưa thấy.
2 Đức tin khiến chúng ta nhớ lại các vĩ nhân xưa kia sống vừa lòng Thượng Đế.
3 Nhờ đức tin chúng ta biết cả vũ trụ được dựng nên bằng lời phán của Thượng Đế, cho nên vật hữu hình đều đến từ những cõi vô hình.
4 Cũng nhờ đức tin, A-bên dâng cho Thượng Đế một của lễ tốt hơn của Ca-in. Thượng Đế nói rằng Ngài vui nhận lễ vật của A-bên và gọi ông là người công chính vì đức tin của ông. Dù A-bên đã chết nhưng qua đức tin, ông vẫn còn đang nói.
5 Nhờ đức tin, Ê-nóc được tiếp về thiên đàng, không hề nếm cái chết. Không ai thấy ông nữa, vì Thượng Đế đã tiếp ông đi bởi vì trước khi được tiếp đi, Thánh Kinh nói rằng ông sống vừa lòng Thượng Đế.
6 Nếu không có đức tin thì không ai có thể sống vừa lòng Thượng Đế được. Ai đến cùng Ngài phải tin rằng có Thượng Đế và Ngài thưởng cho người thật lòng tìm kiếm Ngài.
7 Nhờ đức tin Nô-ê nghe lời Thượng Đế cảnh cáo về những điều ông chưa thấy. Ông vâng lời Ngài và đóng một chiếc tàu lớn để cứu gia đình mình. Nhờ đức tin, Nô-ê chứng tỏ thế gian sai lầm vì ông là người được giảng hòa với Ngài qua đức tin.
8 Nhờ đức tin, Áp-ra-ham vâng theo tiếng gọi của Thượng Đế đi đến một nơi Ngài hứa ban cho ông. Ông rời quê hương mà không biết mình sẽ đi đâu.

✡ **10:38:** Theo bản Cựu Ước tiếng Hi-lạp.

9 Qua đức tin mà ông
sống như dân tạm trú trên
xứ mà Thượng Đế hứa ban
cho. Ông sống trong các lều
giống như Y-sác và Gia-cốp
là những người cùng nhận
lời hứa từ Thượng Đế.
10 Áp-ra-ham chờ đợi một
thành* có nền thật sự—do
Thượng Đế vẽ kiểu và xây
dựng.
11 Áp-ra-ham quá cao tuổi
không thể nào có con, còn
Sa-ra thì không thể sinh sản
được. Nhưng nhờ đức tin
ông đã sinh con vì ông tin
Thượng Đế có quyền thực
hiện được lời hứa của Ngài.
12 Do đó, từ một người già
gần qua đời mà lại sinh ra
vô số con cháu đông như sao
trên trời, cát bãi biển, không
thể đếm được.
13 Tất cả các vĩ nhân ấy
đều chết trong đức tin, chưa
nhận được điều Thượng Đế
hứa cho dân Ngài nhưng
chào mừng những điều ấy
đang đến từ tương lai rất xa.
Họ nhận mình là lữ khách xa
lạ trên đất.
14 Những ai nói như thế
đều chứng tỏ đang đi tìm
quê hương.
15 Nếu họ tưởng nhớ đến
quê hương mà họ đã ra đi
thì họ đã có thể trở về rồi.
16 Nhưng trái lại, họ mơ
ước một quê hương tốt hơn
—trên thiên đàng. Cho nên
Thượng Đế không xấu hổ
mà nhận mình làm Thượng
Đế của họ vì Ngài đã chuẩn
bị cho họ một thành.
17 Cũng nhờ đức tin mà khi
Thượng Đế thử nghiệm Áp-
ra-ham, ông dâng con một
của mình là Y-sác làm của lễ
hi sinh. Tuy ông đã nhận lời
hứa của Thượng Đế nhưng
vẫn sẵn sàng dâng con mình
làm sinh tế.
18 Thượng Đế phán cùng
ông, "Dòng dõi mà ta đã hứa
cho ngươi sẽ ra từ Y-sác."†
19 Áp-ra-ham tin rằng
Thượng Đế có thể khiến
người chết sống lại và thật
thế, việc ấy chẳng khác
nào Áp-ra-ham nhận lại con
mình từ chốn người chết.
20 Nhờ đức tin, Y-sác chúc
phước cho tương lai của Gia-
cốp và Ê-sau.
21 Cũng nhờ đức tin, Gia-
cốp lúc sắp qua đời chúc
phước cho các con trai của
Gia-cốp. Rồi ông cúi mình
bái lạy đang khi tì trên cây
gậy.
22 Cũng nhờ đức tin, Giô-
xép lúc sắp chết, nói đến
việc dân Ít-ra-en ra khỏi
nước Ai-cập và dặn dò về
thân xác mình.
23 Nhờ đức tin, khi mới
sinh, Mô-se được cha mẹ
đem giấu trong ba tháng.
Hai ông bà thấy con mình
ngộ nghĩnh cho nên không
sợ trái lệnh vua.
24 Nhờ đức tin, khi khôn
lớn thì Mô-se từ bỏ danh

* **11:10:** ***thành*** "Thành phố" thiêng liêng nơi Thượng Đế sống cùng với dân Ngài. Cũng còn gọi là "thành Giê-ru-sa-lem trên trời." Xem Hê 12:22. † **11:18:** ***Dòng dõi … Y-sác*** Sáng 21:22.

hiệu là con trai của công chúa vua Ai-cập.
25 Ông chọn phần chịu khổ
với dân của Thượng Đế thay
vì tạm hưởng sự vui sướng
nhất thời của tội lỗi.
26 Ông cho rằng chẳng thà
chịu khổ vì Chúa Cứu Thế
còn hơn là hưởng châu báu
xứ Ai-cập vì ông trông mong
phần thưởng từ Thượng Đế.
27 Cũng nhờ đức tin cho
nên Mô-se rời bỏ xứ Ai-
cập mà không sợ vua nổi
giận. Mô-se đứng vững
vàng như nhìn thấy Thượng
Đế là Đấng không ai thấy
được.
28 Qua đức tin Mô-se
chuẩn bị lễ Vượt Qua và
bôi huyết trên khung cửa
để thiên sứ hủy diệt‡ không
giết con trai đầu lòng của
dân Ít-ra-en.
29 Nhờ đức tin mà dân
chúng băng qua Hồng hải
như đi trên đất khô. Nhưng
khi người Ai-cập thử băng
qua thì đều bị chết đuối hết.
30 Nhờ đức tin mà các
tường thành Giê-ri-cô sập
xuống sau khi dân chúng đi
vòng quanh bảy ngày.
31 Nhờ đức tin mà Ra-háp,
một cô gái làng chơi, đón
tiếp các gián điệp cho nên
cô không bị giết cùng với
những kẻ không tin Thượng
Đế.
32 Tôi có cần đưa thêm
dẫn chứng nào khác nữa
không? Tôi không đủ thì
giờ để thuật cho anh chị
em nghe về Ghi-đê-ôn, Ba-
rác, Sam-sôn, Giép-thê, Đa-
vít, Sa-mu-ên và các nhà tiên
tri.
33 Nhờ đức tin họ chiến
thắng các vương quốc. Họ
làm điều phải. Họ nhận lời
hứa từ Thượng Đế và bịt
mồm sư tử,
34 dập tắt ngọn lửa hừng
và được cứu khỏi lưỡi gươm.
Họ tuy yếu đuối nhưng lại
mạnh mẽ. Họ can đảm trong
chiến trận nên đánh bại các
đạo quân thù.
35 Nhiều người đàn bà
nhận thân nhân sống lại từ
kẻ chết. Những người khác
thà chịu bị hành hạ chứ
không đổi lấy tự do để được
sống lại vào một đời tốt đẹp
hơn.
36 Một số bị nhạo cười,
đánh đập. Kẻ khác bị xiềng
xích và bị tống giam vào
ngục tối.
37 Họ bị ném đá chết, bị
cưa xẻ làm đôi, bị gươm giết.
Người thì lang thang rày đây
mai đó, phải che thân bằng
da cừu, da dê. Họ khốn khổ,
bị hành hạ và ngược đãi.
38 Thế gian nầy không
xứng đáng cho họ! Họ lưu
lạc trong sa mạc, rừng núi,
sống trong hang hốc dưới
đất.
39 Tất cả những người ấy
đều được nổi danh vì đức
tin, nhưng chưa ai trong họ
nhận được điều Thượng Đế

‡ **11:28:** ***thiên sứ hủy diệt*** Nguyên văn, "kẻ hủy diệt." Để trừng phạt người Ai-cập, Thượng Đế sai một thiên sứ đến giết con đầu lòng của mỗi gia đình. Xem Xuất 12:29-32.

đã hứa.
40 Thượng Đế đã dự liệu
cho chúng ta một điều tốt
hơn để cho họ chỉ trở trên
toàn thiện cùng với chúng ta
mà thôi.

12

Noi gương Chúa Giê-xu

1 Những người ấy vây
quanh chúng ta và chứng
minh ý nghĩa của đức tin
qua đời sống họ. Cho nên
chúng ta hãy tham dự cuộc
chạy đua trước mặt chúng
ta, đừng bỏ cuộc. Chúng
ta hãy dẹp bỏ khỏi đời sống
những chướng ngại vật và
tội lỗi dễ trì kéo chúng ta lại.
2 Chỉ nhìn xem Chúa Giê-
xu, Đấng khởi đầu và làm
toàn thiện đức tin chúng ta.
Ngài chịu chết trên cây thập
tự. Ngài chấp nhận và xem
thường sự sỉ nhục vì nhắm
vào niềm vui Thượng Đế đã
đặt trước mặt mình. Hiện
nay Ngài đang ngồi bên phải
ngôi Thượng Đế.
3 Hãy nhìn gương Chúa
Giê-xu là Đấng chịu đựng
những sự ngược đãi của kẻ
có tội để chúng ta không
mỏi mệt và chán nản.

Thượng Đế như Cha

4 Anh chị em đang chiến
đấu chống tội lỗi nhưng
những cuộc chiến đấu ấy
chưa khiến anh chị em phải
thiệt mạng.
5 Anh chị em đã quên lời
giục giã kêu gọi anh chị em
là con:

"Con ơi, đừng xem thường
sự sửa trị của Chúa,
và đừng bỏ cuộc khi
Ngài sửa dạy.

6 Vì Chúa sửa trị kẻ Ngài yêu,
và Ngài sửa phạt người
nào Ngài nhận làm
con." *Châm ngôn
3:11-12*

7 Cho nên khi chịu khổ hãy
bền lòng vì những điều ấy
chẳng khác nào sự sửa trị
của người cha. Thượng Đế
xem anh chị em như con cái
Ngài. Con nào mà không bị
cha răn dạy?
8 Nếu anh chị em không
bao giờ bị cha sửa dạy thì
anh chị em chưa phải là con
thật, không thuộc gia đình
Thượng Đế.
9 Tất cả chúng ta đều có
cha trên đất này sửa dạy
chúng ta. Chúng ta kính
sợ cha mình. Chúng ta lại
càng phải chấp nhận kỷ luật
của Cha về phần tâm linh để
được sự sống.
10 Cha trên đất sửa trị
chúng ta trong một thời gian
ngắn theo cách mà người
cha cho là tốt nhất. Nhưng
sự sửa trị của Thượng Đế
là để giúp chúng ta trở nên
thánh thiện như Ngài.
11 Lúc đang bị sửa trị thì
chúng ta không thích vì đau
đớn, nhưng về sau, khi đã
học được ý nghĩa của sự
sửa trị ấy rồi, thì chúng ta
sẽ được bình an vì bắt đầu
sống phải cách.

Hãy cẩn thận về nếp sống của mình

12 Anh chị em đã trở nên
yếu đuối, hãy làm mình
thêm mạnh trở lại.
13 Hãy sống cho phải cách
để được cứu và để cho sự
yếu đuối anh chị em không
khiến mình bị chết mất.

14 Hãy sống cuộc đời
thanh sạch và hòa thuận
với mọi người. Chẳng ai có
thể thấy Chúa được nếu đời
sống không thánh thiện.
15 Hãy thận trọng vì e rằng
có người không nhận được
ân phúc của Thượng Đế.
Đừng ai trở thành nguyên
nhân gây rối giữa vòng anh
chị em. Một người như thế
có thể làm hư hỏng nhiều
người trong anh chị em.
16 Hãy thận trọng, đừng
ai phạm tội nhục dục, hoặc
như Ê-sau là người không
bao giờ nghĩ đến Thượng
Đế. Với địa vị con trưởng,
đáng lý ra Ê-sau được
hưởng trọn tài sản của cha
mình, nhưng chỉ vì một bữa
ăn mà ông bán hết mọi thứ.
17 Anh chị em còn nhớ là
sau khi Ê-sau làm như thế,
ông muốn cha mình chúc
phước nhưng bị cha từ chối.
Ê-sau hối hận thì đã quá trễ
mặc dù ông ao ước phúc
lành đó đến nỗi phát khóc.

18 Anh chị em chưa đến
gần hòn núi có thể rờ được
và đang bốc cháy, hoặc đến
chỗ tăm tối, buồn bã và
giông bão.
19 Anh chị em chưa đến
gần tiếng kèn thổi hoặc
tiếng nói mà dân Ít-ra-en
nghe và nài nỉ xin đừng
nghe thêm tiếng nào nữa.
20 Họ không muốn nghe
lệnh cấm: "Bất cứ vật gì dù
là súc vật đi nữa, đụng đến
núi sẽ bị ném đá chết."*
21 Điều mắt họ thấy, kinh
hoàng đến nỗi Mô-se thú
nhận, "Ta hết sức run sợ."†

22 Nhưng anh chị em đã
đến gần núi Xi-ôn, thành
của Thượng Đế hằng sống,
Giê-ru-sa-lem‡ trên trời.
Anh chị em đã đến nơi hàng
ngàn thiên sứ hân hoan
nhóm họp.
23 Anh chị em đã đến nơi
gặp gỡ của các con đầu
lòng§ của Thượng Đế được
ghi tên trên thiên đàng. Anh
chị em đã đến cùng Thượng
Đế, quan án của mọi người,
và đến cùng các thần linh
của những người tốt đã trở
nên toàn thiện.
24 Anh chị em đã đến cùng
Chúa Giê-xu, Đấng mang
giao ước từ Thượng Đế đến
cho dân Ngài, và anh chị
em đã đến cùng huyết rưới*

* **12:20:** ***Bất cứ ... ném đá chết*** Xuất 19:12-13. † **12:21:** ***Ta hết sức run sợ*** Phục 9:19. ‡ **12:22:** ***Giê-ru-sa-lem*** Thành thiêng liêng của dân sự của Thượng Đế. § **12:23:** ***con đầu lòng*** Con đầu lòng trong gia đình Do-thái có một địa vị đặc biệt và nhận những ơn phước đặc biệt. Mọi con cái Thượng-Đế đều được biệt đãi như thế. * **12:24:** ***huyết rưới*** Huyết của sự chết Chúa Giê-xu.

ra, huyết mang theo một ý nghĩa tốt hơn huyết A-bên.

25 Cho nên hãy thận trọng, đừng bỏ ngoài tai lời Thượng Đế phán. Những kẻ khác không chịu nghe lời Ngài thì Ngài đã cảnh cáo họ trên đất, họ không thoát khỏi trừng phạt. Cho nên nếu chúng ta không nghe lời Ngài khi Ngài cảnh cáo chúng ta từ thiên đàng thì số phận chúng ta còn bi đát đến thế nào nữa.

26 Trước kia khi Ngài phán, tiếng phán Ngài làm rung chuyển đất. Nay thì Ngài hứa, "Một lần nữa ta sẽ không những làm rung chuyển đất mà còn rung chuyển cả trời nữa."†

27 Từ ngữ, "một lần nữa" cho chúng ta thấy những gì được dựng nên—tức những vật có thể bị rung chuyển—đều sẽ bị tiêu hủy. Chỉ những gì không bị rung chuyển mới còn lại thôi.

28 Cho nên chúng ta hãy cảm tạ vì chúng ta có một quốc gia vững bền, không lay chuyển. Chúng ta hãy lấy lòng kính sợ mà thờ phụng Thượng Đế cho đẹp lòng Ngài,

29 vì Thượng Đế của chúng ta là ngọn lửa đốt cháy mọi vật.

13

1 Hãy yêu nhau như anh chị em.

2 Hãy niềm nở tiếp đón khách vào nhà vì có người đã vô tình tiếp đón thiên sứ mà không biết.

3 Hãy nhớ những người bị tù tội như thể mình cũng đồng tù với họ. Hãy nhớ những kẻ đang chịu khổ như thể mình cũng chịu khổ với họ.

4 Mọi người phải kính trọng hôn nhân, vợ chồng phải giữ hôn nhân cho tinh sạch. Thượng Đế sẽ kết tội những kẻ phạm tội ngoại tình và các hình thức khác của tội nhục dục.

5 Hãy tránh việc tham tiền trong cuộc sống. Hãy bằng lòng với những gì mình có. Thượng Đế đã hứa,

"Ta không bỏ ngươi;
Ta không rời ngươi đâu." *Phục truyền luật lệ 31:6*

6 Cho nên chúng ta vững vàng khi nói,

"Tôi không sợ gì cả
vì Chúa là Đấng giúp đỡ tôi.
Con người không làm gì được tôi." *Thi thiên 118:6*

7 Hãy nhớ những người lãnh đạo đã dạy lời của Thượng Đế cho mình. Hãy nhớ cách họ sống và chết ra sao mà học đòi đức tin họ.

† **12:26:** ***Một lần nữa ... cả trời nữa*** A-gai 2:6.

8 Chúa Cứu Thế Giê-xu
hôm qua, ngày nay và muôn
đời không thay đổi.

9 Đừng để những lời dạy
dỗ xa lạ dắt dẫn anh chị
em lầm lạc. Lòng anh chị
em phải vững mạnh nhờ
ân phúc chứ không phải
nhờ vâng theo các qui tắc
ăn uống, là những qui tắc
không ích gì cho người vâng
giữ.

10 Chúng ta có một sinh tế*
mà các thầy tế lễ phục vụ
nơi Lều Thánh không được
phép ăn.

11 Thầy tế lễ tối cao mang
huyết thú vật vào Nơi Chí
Thánh† để dâng lên làm của
lễ chuộc tội. Nhưng xác thú
vật thì đem đốt ngoài vòng
đai của doanh trại.

12 Cho nên Chúa Giê-xu
cũng đã chịu khổ bên ngoài
thành để thánh hóa dân
Ngài bằng chính huyết Ngài.

13 Chúng ta cũng hãy đi
ra ngoài vòng đai của doanh
trại đến cùng Chúa Giê-xu
để cùng chịu sỉ nhục như
Ngài.

14 Trên đất nầy chúng ta
không có thành còn muôn
đời nhưng chúng ta trông
đợi một thành chúng ta sẽ có
trong tương lai.

15 Cho nên, qua Chúa Giê-
xu chúng ta hãy luôn luôn
dâng lên Thượng Đế sinh
tế của chúng ta bằng lời
ca ngợi từ môi miệng xưng
nhận Ngài.

16 Hãy luôn đối xử tốt với
kẻ khác, chia xẻ của cải với
họ vì những sự hi sinh như
thế đẹp lòng Thượng Đế.

17 Hãy vâng lời các bậc
lãnh đạo và phục tùng
quyền hành của họ. Họ
chăm sóc linh hồn anh chị
em vì họ chịu trách nhiệm
trước mặt Chúa về anh chị
em. Hãy vâng lời họ để họ
thi hành nhiệm vụ một cách
vui vẻ chứ không buồn rầu.
Đừng gây khó khăn cho công
việc của họ vì chẳng ích gì
cho anh chị em.

18 Hãy cầu nguyện cho
chúng tôi. Chúng tôi biết
chắc mình có lương tâm
trong sạch vì chúng tôi luôn
muốn làm điều phải.

19 Đặc biệt, tôi nài xin
anh chị em cầu nguyện để
Thượng Đế sẽ sớm sai tôi
đến cùng anh chị em.

20-21 Tôi cầu Thượng Đế
hòa bình ban cho anh chị
em đủ mọi điều tốt lành để
làm theo ý Ngài. Thượng Đế
đã khiến Chúa Giê-xu chúng
ta sống lại từ trong kẻ chết,
Ngài là Đấng Chăn Chiên
Cao Cả do huyết Ngài đã đổ
ra. Huyết Ngài khởi đầu giao
ước muôn đời mà Thượng
Đế đã lập với dân Ngài.
Tôi cầu xin Thượng Đế thực
hiện trong chúng ta điều

* **13:10:** ***sinh tế*** Nguyên văn, "bàn thờ." Đây có nghĩa là sự hi sinh của Chúa Giê-xu. Ngài chịu chết để chuộc tội lỗi của con người. † **13:11:** ***Nơi Chí Thánh*** Nguyên văn, "nơi cực thánh," một chỗ trong Đền Tạm Do-thái hay đền thờ nơi Thượng Đế gặp thầy tế lễ tối cao.

đẹp lòng Ngài, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyền vinh hiển thuộc về Ngài đời đời. A-men.

22 Thưa anh chị em, tôi nài xin anh chị em hãy nhẫn nhục vâng theo lời tôi viết đây vì thư nầy không dài lắm đâu.

23 Tôi muốn anh chị em biết rằng anh em chúng ta là Ti-mô-thê đã được thả. Nếu anh ấy sớm đến với anh chị em thì cả hai chúng tôi sẽ gặp lại anh chị em.

24 Hãy chào hết các bậc lãnh đạo của anh chị em và các con dân Thượng Đế. Những anh em từ nước Ý chào thăm anh chị em.

25 Nguyền xin ân phúc ở với tất cả anh chị em.

Thư của Gia-cơ

1 Gia-cơ, tôi tớ của Thượng
Đế và của Chúa Cứu Thế Giê-
xu, kính gởi các dân Chúa*
đang sống tản lạc khắp nơi
trên thế giới.

Kính thăm anh chị em.

Đức tin và khôn ngoan

2 Thưa anh chị em, khi gặp
đủ thứ nghịch cảnh, hãy nên
vui mừng,
3 vì biết rằng nghịch cảnh
thử nghiệm đức tin anh chị
em, từ đó tạo ra tính nhẫn
nhục.
4 Hãy để tính nhẫn nhục
nẩy nở đầy đủ trong việc
làm, để anh chị em được
hoàn toàn, không khiếm
khuyết điều gì.
5 Trong anh chị em có ai
thiếu khôn ngoan, hãy cầu
xin Thượng Đế. Ngài là
Đấng rộng rãi, sẵn sàng ban
cho mọi người, nên chắc hẳn
Ngài sẽ cho anh chị em sự
khôn ngoan.
6 Tuy nhiên khi cầu xin
phải có lòng tin, không được
ngờ vực; vì người hoài nghi
giống như sóng biển nhấp
nhô theo luồng gió.
7-8 Những người hoài nghi
như thế hay phân vân giữa
hai việc, lòng không ổn
định. Người như vậy đừng
mong nhận được gì từ nơi
Chúa.

Sự giàu có thật

9 Các tín hữu đang ở địa
vị thấp hèn nên hãnh diện vì
Thượng Đế đã khiến họ giàu
có về tâm linh.
10 Còn người giàu cũng
nên hãnh diện vì Thượng Đế
đã khiến họ nghèo về tâm
linh. Kẻ giàu sẽ chết như hoa
dại trong đồng cỏ.
11 Mặt trời lên, nắng cháy
khiến cỏ cây khô héo. Hoa
rơi, vẻ đẹp tồi tàn. Cũng
vậy, người giàu sẽ biến mất
trong khi mải lo công việc
làm ăn.

Sự cám dỗ không phải do Chúa đưa đến

12 Ai bị cám dỗ mà còn
đứng vững, hãy vui mừng;
vì sau khi đã chứng tỏ đức
tin mình thì Thượng Đế sẽ
ban thưởng cho họ sự sống
đời đời là điều Ngài đã hứa
cho những ai yêu mến Ngài.
13 Khi bị cám dỗ thì không
nên nói, "Thượng Đế cám
dỗ tôi." Thượng Đế không
bị điều ác nào cám dỗ, mà
chính Ngài cũng không cám
dỗ ai.
14 Người ta bị cám dỗ khi
dục vọng xấu xa bên trong
thúc đẩy họ lầm lạc và khiến
họ sập bẫy.
15 Dục vọng đó đưa đến tội
lỗi, tội lỗi sinh sôi nẩy nở và
dẫn đến sự chết.

* **1:1:** ***các dân Chúa*** Nguyên văn, "mười hai chi tộc." Các tín hữu của Chúa Cứu Thế giống như các chi tộc của Ít-ra-en là dân tộc được Thượng Đế chọn trong thời Cựu Ước.

16 Các anh chị em yêu dấu,
chớ mắc lừa về điều nầy.
17 Mọi hành vi tốt đẹp và
mọi ân tứ hoàn toàn đều
từ Thượng Đế mà đến là
Đấng dựng nên mặt trời,
mặt trăng, các vì sao. Ngài
không thay đổi như bóng di
động của các tinh tú đó.
18 Ngài đã ban cho chúng
ta sự sống qua lời của chân
lý để chúng ta đứng đầu
trong mọi vật Ngài dựng
nên.

Nghe và làm theo

19 Anh chị em yêu dấu, lúc
nào cũng phải mau nghe mà
chậm nói. Đừng nóng tính,
20 vì sự nóng giận không
giúp anh chị em sống đẹp
lòng Thượng Đế đâu.
21 Cho nên, hãy dẹp khỏi
đời sống anh chị em mọi
điều gian ác, mọi hành động
sái bậy. Hãy hiền hòa đón
nhận lời dạy của Thượng Đế
đã được trồng trong lòng, là
lời có thể cứu rỗi anh chị em.
22 Hãy làm theo lời dạy của
Thượng Đế, vì nếu chỉ nghe
mà không làm, thì chỉ tự gạt
mình thôi.
23 Kẻ nào nghe lời Thượng
Đế mà không làm theo,
giống như người soi gương,
24 trông thấy mặt mình rồi
bỏ đi, quên mất mặt mình ra
sao.
25 Nhưng người hạnh
phúc thật là người học hỏi
kỹ càng luật pháp toàn vẹn
của Thượng Đế để giải thoát
con người, họ tiếp tục học
mãi. Họ không quên điều
mình nghe, nhưng làm theo
lời dạy của Thượng Đế.

Phương cách thờ phụng Thượng Đế

26 Ai cho mình ngoan đạo
mà ăn nói bừa bãi thì chỉ tự
gạt mình. "Đạo" của người
đó thật vô dụng.
27 Đạo được Thượng Đế
xem như thanh sạch và
hoàn toàn là: chăm sóc trẻ
mồ côi và người góa bụa cần
giúp đỡ, giữ mình khỏi bị
ảnh hưởng xấu xa của thế
gian.

2

Yêu mọi người

1 Thưa anh chị em yêu dấu
là tín hữu của Chúa Cứu Thế
Giê-xu vinh hiển, đừng thiên
vị người nào.
2 Giả sử có một người mặc
áo quần sang trọng, đeo
nhẫn vàng bước vào lúc
đang thờ phụng, đồng thời
cũng có một người nghèo
mặc áo quần rách rưới, dơ
bẩn cũng bước vào.
3 Anh chị em niềm nở nói
với người mặc áo quần sang
trọng, "Mời ông ngồi chỗ
tốt nầy." Rồi bảo người
nghèo, "Đứng đàng kia,"
hoặc "Ngồi dưới đất nơi
chân ta."
4 Vậy nghĩa là sao? Anh chị
em đã thiên vị, do ác tưởng
trong lòng, trọng người nầy
khinh người kia.
5 Anh chị em yêu dấu,
hãy nghe đây! Thượng Đế
đã chọn những người nghèo
trên thế gian để họ giàu có

trong đức tin và nhận được Nước Trời mà Ngài đã hứa cho những ai yêu mến Ngài.

6 Nhưng anh chị em xem thường người nghèo. Chính kẻ giàu là những người muốn cai quản cuộc đời anh chị em, lôi anh chị em ra tòa.

7 Họ cũng là những người nói phạm đến danh Chúa Giê-xu là Đấng chủ tể của anh chị em.

8 Khuôn vàng thước ngọc sau đây được chép trong Thánh Kinh, "Hãy yêu người láng giềng như mình."* Nếu anh chị em vâng theo khuôn phép đó thì anh chị em làm đúng.

9 Nhưng nếu anh chị em thiên vị tức là anh chị em vi phạm luật pháp của Thượng Đế.

10 Ai vâng giữ tất cả luật pháp của Thượng Đế mà chỉ vi phạm một điều thôi thì xem như vi phạm toàn thể luật pháp.

11 Thượng Đế là Đấng đã phán, "Ngươi chớ phạm tội ngoại tình,"† cũng là Đấng phán, "Ngươi chớ giết người."‡ Cho nên, nếu anh chị em không phạm tội ngoại tình nhưng giết người thì xem như anh chị em đã vi phạm toàn thể luật pháp của Thượng Đế.

12 Trong bất cứ điều gì anh chị em nói và làm, nên nhớ rằng anh chị em sẽ bị xét xử theo luật pháp là luật giải thoát con người.

13 Cho nên, hãy tỏ lòng nhân từ đối với người khác nếu không thì khi Thượng Đế xét xử anh chị em, Ngài cũng sẽ không tỏ lòng nhân từ đối với anh chị em. Còn ai tỏ lòng nhân ái thì không có gì phải sợ ngày xét xử.

Đức tin và việc làm

14 Thưa anh chị em, nếu có ai nói mình có đức tin mà không chứng tỏ được bằng việc làm thì đức tin đó vô dụng. Đức tin có cứu người ấy được không?

15 Giả sử có một tín hữu trong Chúa Cứu Thế đang thiếu ăn, thiếu mặc,

16 mà nếu anh chị em bảo họ, "Nguyện Chúa ở cùng anh chị, tôi mong anh chị ăn no mặc ấm," nhưng không cho họ đồ cần dùng gì cả, thì lời nói của anh chị em vô ích.

17 Cũng vậy, đức tin không có việc làm kèm theo là đức tin chết.

18 Có người sẽ bảo, "Anh có đức tin, còn tôi có việc làm." Hãy cho tôi thấy đức tin không có việc làm của anh rồi tôi sẽ cho anh thấy đức tin bằng việc làm của tôi.

19 Anh chị em tin có Thượng Đế. Tốt lắm!

* **2:8:** ***"Hãy yêu ... như mình."*** Hay "những người khác." Lời dạy của Chúa Giê-xu trong Lu 10:25-37 cho thấy láng giềng bao gồm tất cả những ai cần được giúp đỡ. Lê-vi 19:18. † **2:11:** ***Ngươi chớ ... ngoại tình*** Xuất 20:14; Phục 5:18. ‡ **2:11:** ***Ngươi chớ giết người*** Xuất 20:13; Phục 5:17.

Nhưng ma quỉ cũng tin như vậy và còn run sợ nữa.

20 Kẻ dại ơi! Anh có muốn trông thấy đức tin mà thiếu việc làm là vô ích không?

21 Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta, được xưng công chính trước mặt Thượng Đế qua việc làm khi ông dâng con là Y-sác trên bàn thờ.

22 Cho nên, anh chị em thấy đức tin và việc làm của Áp-ra-ham đi đôi với nhau. Đức tin ông được toàn thiện qua việc làm.

23 Do đó, chúng ta thấy ý nghĩa đầy đủ của lời Thánh Kinh, "Áp-ra-ham tin Thượng Đế, Ngài chấp nhận đức tin của ông, đức tin đó khiến ông trở nên công chính trước mặt Ngài."§ Và Áp-ra-ham được gọi là bạn của Thượng Đế.*

24 Cho nên người ta được trở nên công chính trước Thượng Đế không những chỉ qua đức tin mà còn qua việc làm nữa.

25 Một dẫn chứng khác là Ra-háp, cô gái làng chơi. Cô được trở nên công chính trước Thượng Đế qua việc làm khi cô tiếp đón các người do thám vào nhà mình và giúp họ thoát thân qua con đường khác†.

26 Xác không có hồn thì chết, đức tin không dẫn đến việc làm cũng chết như vậy.

3

Cẩn thận điều mình nói

1 Thưa anh chị em, trong vòng anh chị em không nên có quá nhiều người mong làm thầy vì sẽ bị phê phán gắt gao hơn.

2 Chúng ta ai cũng có sơ xuất. Nếu ai không hề sơ xuất trong lời nói, người đó thật hoàn toàn, biết kiểm soát cả con người mình.

3 Khi chúng ta tra khớp vào miệng ngựa, bắt nó vâng theo mình thì có thể kiểm soát toàn thân nó.

4 Chiếc tàu mặc dù to lớn, bị gió mạnh xô đẩy, nhưng chỉ cần một bánh lái rất nhỏ cũng đủ điều khiển chiếc tàu lớn đó đi theo ý người cầm lái.

5 Cái lưỡi cũng tương tự như vậy. Tuy chỉ là một chi thể nhỏ nhưng khoe khoang nhiều chuyện lớn. Chỉ cần một ngọn lửa nhỏ là có thể bắt đầu đám cháy rừng lớn.

6 Cái lưỡi cũng giống như ngọn lửa. Trong tất cả mọi chi thể nó tập trung cả khối gian ác và rải nọc độc ra toàn thân. Nó bị hỏa ngục bắt cháy rồi chính nó cũng khởi đầu một đám cháy ảnh hưởng cả đời người.

7 Loài người có thể chế ngự mọi dã thú, từ chim chóc, loài bò sát cho đến cá. Loài nào cũng chế ngự được,

§ **2:23:** ***Áp-ra-ham ... mặt Ngài*** Sáng 15:6. * **2:23:** ***Áp-ra-ham ... Thượng Đế*** II Sử 20:7; Ê-sai 41:8. † **2:25:** ***Cô ... đường khác*** Câu truyện về Ra-háp được ghi trong Giôs 2:1-21.

8 nhưng chưa ai chế ngự
được cái lưỡi. Nó hung
hăng, gian ác, đầy nọc độc
chết người.
9 Chúng ta dùng cái lưỡi
để ca ngợi Chúa là Cha
chúng ta, nhưng cũng dùng
chính cái lưỡi ấy để chửi rủa
người khác, là người được
Thượng Đế tạo dựng theo
hình ảnh Ngài.
10 Vừa khen ngợi, vừa chửi
rủa, cả hai đều phát xuất từ
một môi miệng sao? Thưa
anh chị em, không nên làm
như vậy.
11 Có lý nào từ một con
suối mà ra cả hai loại nước
vừa ngọt vừa mặn sao?
12 Thưa anh chị em, có thể
nào cây vả sinh ra trái ô-
liu, hoặc cây nho sinh ra trái
vả không? Không thể được!
Cũng vậy, giếng nước mặn
chẳng thể cho nước ngọt
được.

Sự khôn ngoan thật

13 Trong anh chị em có ai
thật sự khôn ngoan hiểu biết
chăng? Người ấy nên chứng
tỏ qua nếp sống tốt đẹp và
hành vi đáng khen phản ảnh
qua tính mềm mại do khôn
ngoan mà ra.
14 Nhưng nếu anh chị em
ích kỷ và đố kỵ cay đắng
trong lòng, thì chớ nên khoe
khoang, vì khoe như thế là
giả dối, giấu giếm sự thật.
15 Loại "khôn ngoan" đó
không phải từ Thượng Đế
đến đâu mà từ thế gian ra.
Khôn ngoan đó không thuộc
tâm linh mà thuộc ma quỉ.
16 Nơi nào có đố kỵ và ích
kỷ, nơi đó có hỗn loạn và đủ
thứ gian ác.
17 Nhưng sự khôn ngoan
đến từ Thượng Đế thì trước
hết là tinh sạch, rồi tới hòa
thuận, dịu dàng và chân
thật. Loại khôn ngoan nầy
lúc nào cũng sẵn sàng giúp
đỡ những người gặp khó
khăn và làm ích cho kẻ khác.
Lúc nào cũng phải chăng và
lương thiện.
18 Người làm việc cho hòa
bình gieo trồng hoa màu tốt
cho nếp sống phải lẽ.

4

*Dâng đời mình cho
Thượng Đế*

1 Anh chị em có biết
những học hặc và cãi vã
giữa anh chị em đến từ
đâu không? Chúng đến từ
lòng ham muốn ích kỷ đang
tranh chiến bên trong con
người anh chị em.
2 Anh chị em thèm muốn
nhiều thứ mà không được,
thành thử anh chị em sẵn
sàng giết chóc và ganh
tị với người khác nhưng
vẫn không nhận được điều
mình ham muốn rồi đâm
ra cãi vã, giành giựt. Anh
chị em không được điều
mình muốn là vì không xin
Thượng Đế.
3 Hoặc xin mà vẫn không
nhận được vì động lực cầu
xin của anh chị em sai lầm

cốt để thỏa mãn tư dục mình.

4 Anh chị em không trung thành với Thượng Đế! Nên biết rằng yêu thế gian tức là ghét Thượng Đế. Ai làm bạn với thế gian đương nhiên trở thành thù nghịch với Thượng Đế.

5 Đừng cho rằng Thánh Kinh nói đùa khi viết, "Thánh Linh mà Thượng Đế khiến sống trong lòng chúng ta chỉ muốn chúng ta thuộc về một mình Ngài mà thôi."*

6 Nhưng Ngài ban cho chúng ta ân phúc lớn hơn nữa như Thánh Kinh viết, "Thượng Đế chống kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ân phúc cho người khiêm nhường."†

7 Cho nên, hãy hiến dâng toàn thân cho Thượng Đế. Hãy chống cự ma quỉ thì nó sẽ bỏ chạy khỏi anh chị em.

8 Hãy đến gần Thượng Đế, Ngài sẽ đến gần anh chị em. Kẻ có tội, hãy tẩy sạch nếp sống mình đi. Người nào vừa theo Chúa vừa theo đời, hãy rửa sạch lòng mình‡ đi.

9 Hãy buồn bã, than vãn, khóc lóc! Hãy đổi cười ra khóc, vui ra buồn.

10 Trước mặt Chúa đừng quá tự phụ thì Ngài sẽ cất nhắc anh chị em lên.

Anh chị em không phải là quan án

11 Thưa anh chị em, đừng bêu xấu nhau. Vì bêu xấu hoặc phê phán tín hữu khác tức là anh chị em phê phán và nói xấu luật pháp. Mà khi phê phán luật pháp thì anh chị em không phải là người tôn trọng luật mà là quan án.

12 Chỉ có một mình Thượng Đế là Đấng ban hành luật và là Quan Án. Chỉ một mình Ngài là Đấng có thể cứu vớt và tiêu diệt. Cho nên, đừng phê phán người láng giềng mình.

Hãy để Thượng Đế hoạch định cuộc đời mình

13 Có người trong vòng anh chị em tuyên bố, "Nay mai tôi sẽ đi đến thành phố nọ, ở đó một năm để kinh doanh rồi làm giàu."

14 Nhưng anh chị em không biết ngày mai sẽ ra sao! Sự sống anh chị em chẳng khác gì sương mù, xuất hiện trong chốc lát rồi tan mất.

15 Anh chị em nên nói, "Nếu Chúa muốn và tôi còn sống thì tôi sẽ làm công nầy việc nọ."

16 Nhưng anh chị em tự phụ và khoe khoang. Khoe khoang như thế không tốt.

17 Ai biết đều phải mà không làm là phạm tội.

---

* **4:5:** ***"Thánh Linh ... mà thôi."*** Câu nầy có thể dịch như sau "Thượng Đế rất ưa muốn Thánh Linh mà Ngài khiến sống trong lòng chúng ta." Hay "Thánh Linh mà Ngài khiến sống trong lòng chúng ta đầy ghen tương." Xem Xuất 20:5. † **4:6:** ***Thượng Đế ... khiêm nhường*** Châm 3:34. ‡ **4:8:** ***hãy rửa sạch lòng mình*** Nguyên văn, "hãy rửa tay cho sạch đi."

5

Lời cảnh cáo người giàu

1 Các anh chị em là người
giàu, hãy nghe đây! Hãy
khóc lóc và buồn bã vì
nghịch cảnh sẽ đến trên anh
chị em.
2 Sự giàu có của anh chị
em bị mục nát rồi, áo quần
anh chị em bị mối mọt ăn hư
hết.
3 Vàng bạc anh chị em bị rỉ
sét. Rỉ sét đó là bằng chứng
cho thấy anh chị em đã lầm.
Chúng nó sẽ gậm nhấm thân
thể anh chị em như lửa. Anh
chị em đã để dành của báu
cho những ngày sau cùng.
4 Tiền lương của nhân
công gặt ruộng mà anh chị
em không chịu trả kêu la
nghịch cùng anh chị em.
Tiếng kêu của họ đã lên thấu
đến Chúa Toàn Năng.
5 Đời sống anh chị em sung
túc, dư dật mọi thứ mình
muốn. Anh chị em đã mập
béo như con thú sẵn sàng bị
hạ thịt*.
6 Anh chị em đã kết án
rồi giết người vô tội mà họ
không chống lại anh chị em.

Hãy nhẫn nhục

7 Thưa anh chị em, hãy
nhẫn nhục cho tới khi Chúa
đến. Nông gia cũng phải
kiên nhẫn chờ đợi mùa
màng tốt đẹp từ đất sinh ra
và được thấm nhuần mưa
thu và mưa xuân†.
8 Anh chị em cũng phải
kiên nhẫn. Đừng tuyệt vọng
vì Chúa sắp đến rồi.
9 Thưa anh chị em, đừng
phàn nàn lẫn nhau, nếu
không anh chị em sẽ mang
tội. Quan Án sẵn sàng đến
rồi.
10 Thưa anh chị em, hãy
noi gương các nhà tiên tri
nói thay cho Chúa. Họ
chịu đựng nhiều khốn đốn
nhưng vẫn nhẫn nhục.
11 Chúng ta cho họ có phúc
vì họ không bỏ cuộc. Anh
chị em đã nghe về sự nhẫn
nhục của Giốp‡ và biết mục
đích cuối cùng Chúa dành
cho ông như thế nào. Anh
chị em biết Chúa đầy lòng
nhân từ.

Phải thận trọng trong lời nói

12 Thưa anh chị em, điều
quan trọng là đừng bao giờ
thề thốt khi hứa nguyện.
Đừng chỉ trời, đất hay bất
cứ điều gì để cam đoan lời
mình nói. Điều gì phải
thì nói phải, không thì nói
không để khỏi bị kết tội.

Năng lực của sự cầu nguyện

13 Ai đang gặp nghịch
cảnh hãy cầu nguyện. Ai
đang vui mừng hãy hát ca
ngợi.
14 Người nào đau yếu hãy
mời các trưởng lão của hội
thánh đến. Họ sẽ nhân

* **5:5:** ***Anh chị em … hạ thịt*** Nguyên văn, “Anh em đã làm cho lòng mình mập bép trong ngày chém giết.” † **5:7:** ***mưa thu … mưa xuân*** “Mưa đầu tiên” vào mùa thu, và “mưa cuối” vào mùa xuân. ‡ **5:11:** ***sự nhẫn nhục của Giốp*** Xem sách Giốp trong Cựu Ước.

danh Chúa cầu nguyện và
xức dầu§ cho người đó.
15 Lời cầu nguyện trong
đức tin sẽ chữa lành người
đau, Chúa sẽ chữa bệnh cho
người ấy; nếu họ phạm tội
cũng sẽ được tha.
16 Hãy xưng tội cùng nhau
và cầu nguyện cho nhau để
Thượng Đế chữa lành anh
chị em. Khi một tín hữu cầu
nguyện, những việc lớn có
thể xảy ra.
17 Ê-li cũng là người như
chúng ta thôi. Ông cầu
nguyện xin đừng mưa, thì
trời không mưa trên khắp
nước suốt ba năm rưỡi.
18 Rồi Ê-li cầu xin thì mưa
xuống, đất lại sinh sản hoa
màu.

Cứu một linh hồn

19 Thưa anh chị em, nếu
một người trong anh chị em
đi sai lạc khỏi chân lý mà có
ai đưa dắt người đó trở về,
20 thì hãy nhớ điều nầy:
Ai giúp một tội nhân trở lại
khỏi đường lầm lạc, là cứu
linh hồn người đó khỏi chết,
khiến cho bao nhiêu tội lỗi
đều được tha thứ hết.

§ **5:14:** ***xức dầu*** Dầu được dùng như một loại thuốc.

Thư thứ nhất của Phia-rơ

1 Phia-rơ, sứ đồ của Chúa
Cứu Thế Giê-xu,
Kính gởi dân được
Thượng Đế chọn lựa hiện
đang sống ly hương rải rác
quanh các miền Bông-tu,
Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, Á-châu
và By-thi-ni.
2 Từ xưa Thượng Đế là Cha
đã trù liệu việc lựa chọn anh
chị em làm dân thánh cho
Ngài. Đó là công tác của
Thánh Linh. Ngài muốn anh
chị em vâng phục Ngài và
trở nên tinh sạch nhờ huyết*
qua sự chết của Chúa Cứu
Thế Giê-xu. Nguyền xin ân
phúc và sự bình an ở với anh
chị em càng thêm.

Chúng ta có một hi vọng sống

3 Chúc tụng Thượng Đế,
Cha của Giê-xu, Chúa Cứu
Thế chúng ta. Nhờ lòng
nhân ái lớn lao của Ngài
chúng ta được sinh lại để
nhận một hi vọng sống vì
Chúa Cứu Thế Giê-xu đã
sống lại từ trong kẻ chết.
4 Hiện nay chúng ta nuôi
hi vọng về ân phúc Thượng
Đế đã dành cho con cái Ngài.
Ân phúc ấy không tiêu mất,
không hư hỏng, không tàn
héo hiện đang được để dành
trên thiên đàng cho anh chị
em.
5 Quyền năng của Thượng
Đế đã giữ gìn anh chị em qua
đức tin cho đến khi sự cứu
rỗi được tỏ ra cho anh chị
em vào lúc tận thế.
6 Anh chị em rất vui về
điều nầy, mặc dù hiện nay
những khốn khổ tạm thời
đang khiến anh chị em buồn
bã trong ít lâu.
7 Những khốn khổ xảy đến
để chứng tỏ đức tin anh
chị em thật tinh khiết, quí
hơn vàng đã được thử lửa.
Tuy nhiên sự tinh khiết của
đức tin anh chị em sẽ khiến
anh chị em nhận được sự
khen ngợi, vinh hiển và tôn
trọng khi Chúa Cứu Thế Giê-
xu hiện ra.
8 Anh chị em chưa thấy
Ngài nhưng yêu mến Ngài.
Hiện anh chị em chưa thể
thấy Ngài nhưng vẫn tin
Ngài. Do đó, anh chị em tràn
ngập vui mừng khôn tả, một
niềm vui đầy vinh hiển.
9 Anh chị em đang nhận
mục đích của đức tin tức
là sự cứu rỗi cho linh hồn
mình.
10 Các nhà tiên tri đã tìm
tòi kỹ lưỡng và cố gắng học
biết về sự cứu rỗi nầy. Họ
đã nói tiên tri về ân phúc sẽ
đến với anh chị em.
11 Thánh Linh của Chúa
Cứu Thế ngự trong các nhà
tiên tri và báo cho họ biết

* **1:2:** ***tinh sạch nhờ huyết*** Hay "sự rưới huyết," câu nầy có thể so sánh giao ước mới do sự hi sinh bằng huyết của Chúa Cứu Thế (Mác 14:23) với sự rưới huyết của súc vật chịu hi sinh mà Mô-se làm trên toàn dân Ít-ra-en để buộc chặt giao ước mà Thượng Đế lập với họ (Xuất 24:3-8). Xem thêm Hê 9:15-26.

trước về những khổ hình
mà Đấng Cứu Thế phải chịu
cùng với vinh hiển đến sau
đó. Các nhà tiên tri ấy cố
gắng học hỏi điều Thánh
Linh đã tiết lộ cho họ, để
biết khi nào những sự việc
ấy sẽ xảy ra và thế gian sẽ
như thế nào vào thời kỳ ấy.
12 Họ được biết rằng công
tác của họ không phải ích
lợi cho chính họ mà cho anh
chị em, khi họ giảng cho anh
chị em biết về chân lý mà
anh chị em hiện đang nghe.
Những người rao giảng Tin
Mừng thuật cho anh chị em
các điều ấy—những điều mà
chính các thiên sứ cũng ao
ước được thấy—qua sự soi
dẫn của Thánh Linh, Đấng
từ thiên đàng sai xuống.

Kêu gọi sống thánh khiết

13 Cho nên anh chị em hãy
chuẩn bị tinh thần phục vụ
và hãy tiết độ. Anh chị em
hãy đặt hết hi vọng nơi ân
phúc mà Thượng Đế sẽ cho
anh chị em khi Chúa Cứu
Thế hiện ra.
14 Hiện nay anh chị em đã
trở nên con cái vâng phục
của Thượng Đế nên đừng
sống theo lối cũ nữa. Trước
kia anh chị em không hiểu
biết nên làm những điều ác
theo ý mình.
15 Nhưng hãy thánh hóa
trong mọi hành vi, như
Thượng Đế, Đấng gọi anh
chị em là thánh, thì anh chị
em cũng hãy thánh hóa.
16 Thánh Kinh viết, "Các
ngươi hãy thánh hóa vì ta là
thánh."†
17 Anh chị em cầu nguyện
với Thượng Đế và gọi Ngài
là Cha, Ngài cân nhắc công
việc mỗi người một cách
công bằng. Cho nên trong
khi còn là lữ khách trên đất
hãy sống một cuộc đời kính
sợ Thượng Đế.
18 Trước kia anh chị em
sống một cuộc đời vô dụng,
theo nếp sống của tổ tiên
truyền lại. Nhưng nay anh
chị em đã được cứu khỏi
cuộc sống vô dụng ấy rồi.
Anh chị em được cứu chuộc,
không phải bằng thứ có thể
hư nát như vàng hay bạc,
19 nhưng là bằng chính
huyết quí báu của Chúa Cứu
Thế. Như chiên con tinh
sạch hoàn toàn,
20 Chúa Cứu Thế đã được
chọn từ trước khi sáng thế
nhưng vì anh chị em mà
Ngài được tỏ ra cho thế gian
vào các thời kỳ cuối cùng
nầy.
21 Nhờ Chúa Cứu Thế, anh
chị em tin nhận Thượng Đế,
là Đấng khiến Ngài sống lại
từ kẻ chết và ban cho Ngài
sự vinh hiển. Vì thế đức tin
và hi vọng anh chị em được
đặt trong Thượng Đế.
22 Nay anh chị em đã làm
linh hồn mình tinh khiết do
vâng phục chân lý để có một
tình yêu chân thành đối với
các anh chị em tín hữu khác,
vậy hãy hết lòng yêu mến

† **1:16:** ***Các ngươi … là thánh*** Lê-vi 11:44; 19:2; 20:7.

nhau.
23 Anh chị em đã được sinh
lại, sự sống mới nầy không
phải đến từ hột giống mục
nát mà đến từ hột giống còn
sống mãi qua lời còn đời đời
của Thượng Đế.
24 Thánh Kinh viết,

"Mọi người đều như cỏ,
và mọi vinh hiển họ
giống như hoa đồng
nội.
Cỏ héo, hoa rơi,
25 nhưng lời của Thượng Đế
còn đời đời." *Ê-sai 40:6-8*

Đó là lời đã được giảng ra
cho anh chị em.

2

Chúa Giê-xu là tảng đá sống

1 Cho nên hãy dẹp khỏi
anh chị em mọi điều gian
ác, mọi thứ dối trá, giả hình,
ganh tị và lời hiểm độc.
2 Như trẻ sơ sinh cần sữa,
anh chị em hãy ham thích
sự dạy dỗ thiêng liêng trong
sạch. Nhờ đó anh chị em sẽ
lớn lên và được cứu,
3 vì anh chị em đã nếm
biết Chúa rất tốt lành.
4 Hãy đến cùng Chúa
Giê-xu là "tảng đá"* sống.
Người thế gian gạt bỏ tảng
đá ấy nhưng Ngài là tảng
đá đã được Thượng Đế chọn
lựa, vô cùng quí giá.
5 Hãy làm những tảng đá
sống, xây đền thờ† thiêng
liêng—làm thầy tế lễ thánh,
dâng của lễ thiêng liêng cho
Thượng Đế. Ngài sẽ nhận
các của lễ ấy qua Chúa Cứu
Thế Giê-xu.
6 Thánh Kinh viết,

"Ta sẽ đặt một tảng đá ở Giê-
ru-sa-lem.
Một tảng đá quan trọng
và quí báu.
Ai tin vào tảng đá ấy sẽ
không bị thất vọng."
Ê-sai 28:16

7 Tảng đá ấy rất quí báu đối
với anh chị em là người tin.
Nhưng cho những kẻ không
tin thì,

"tảng đá bị thợ xây nhà loại
bỏ lại trở thành đá góc
nhà." *Thi thiên 118:22*

8 Ngoài ra, Ngài là

"hòn đá gây vấp ngã,
tảng đá gây vấp ngã." *Ê-
sai 8:14*

Họ vấp ngã vì họ không
vâng lời Thượng Đế, vì thế
Thượng Đế đã dự liệu việc
ấy xảy đến cho họ.
9 Nhưng anh chị em là dân
được lựa chọn, giữ chức tế
lễ nhà vua, là dân thuộc
riêng về Thượng Đế. Anh
chị em được chọn để rao
truyền những việc diệu kỳ

* **2:4:** ***tảng đá*** Tảng đá quan trọng nhất trong đền thờ thiêng liêng hoặc nhà của Thượng Đế (tức dân Ngài). † **2:5:** ***đền thờ*** Nhà của Thượng Đế—nơi dân sự của Thượng Đế thờ phụng Ngài. Đây có nghĩa là các tín hữu là đền thờ thiêng liêng nơi Thượng Đế ngự.

của Ngài, Đấng đã gọi anh chị em ra khỏi chốn tối tăm để bước vào ánh sáng huyền diệu của Ngài.

10 Trước kia anh chị em không phải là một dân tộc nhưng nay anh chị em là con dân của Thượng Đế. Trước kia, anh chị em không nhận được lòng từ ái, nhưng nay anh chị em nhận ơn từ ái‡ của Ngài.

Sống cho Thượng Đế

11 Các bạn yêu dấu ơi, anh chị em như kiều dân và lữ khách trên đất. Tôi khuyên anh chị em đừng sống theo ước muốn thế gian là những điều chống nghịch với linh hồn anh chị em.

12 Những kẻ không tin đang sống ở chung quanh anh chị em và vu khống rằng anh chị em là người gian ác. Hãy sống một cuộc đời đạo đức để họ thấy những hành vi đáng khen của anh chị em mà dâng vinh hiển cho Thượng Đế khi Ngài đến.

Hãy vâng phục các nhà cầm quyền

13 Vì danh Chúa, mọi người hãy vâng lời các nhà cầm quyền§ trên thế gian: vua chúa là người có thẩm quyền tối cao,

14 và các quan quyền được vua sai đến để trừng phạt kẻ làm quấy và khen ngợi người làm phải.

15 Ý muốn của Thượng Đế là khi anh chị em làm phải thì anh chị em bịt miệng những kẻ ngu dại để họ khỏi nói những điều ngu xuẩn về anh chị em.

16 Hãy sống như người tự do nhưng đừng lạm dụng tự do ấy để làm ác. Hãy sống như những tôi tớ của Thượng Đế.

17 Hãy tôn trọng mọi người: Yêu anh chị em, kính Thượng Đế, trọng vua.

Hãy noi gương Chúa Cứu Thế

18 Hỡi kẻ tôi tớ, hãy vâng phục quyền hành của chủ mình với lòng tôn kính. Không những chỉ vâng phục những người chủ tốt và nhân từ mà cũng phải vâng lời người chủ bất công nữa.

19 Nếu chịu khổ trong cảnh bất công mà nhớ đến Thượng Đế là điều đáng khen.

20 Nếu bị đòn vì làm quấy thì dù cam chịu cũng chẳng có gì đáng khen, nhưng nếu chịu khổ vì làm điều phải thì được Thượng Đế ban phúc lành.

21 Đó là điều Thượng Đế kêu gọi anh chị em làm, vì Chúa Cứu Thế đã chịu khổ thay cho anh chị em để nêu gương cho anh chị em noi

‡ **2:10:** ***Trước kia … từ ái*** Xem Ô-sê 2:23. § **2:13:** ***mọi người … cầm quyền*** Nguyên văn, "mỗi định chế con người," có nghĩa là nhà cầm quyền, tổng đốc, tổng thống, hay các nhà lãnh đạo khác của chính phủ.

theo. Cho nên hãy làm như
Ngài đã làm.

22 “Ngài chưa hề phạm tội,
chưa hề nói dối.” *Ê-sai 53:9*

23 Khi bị sỉ nhục, Ngài không
trả miếng. Chúa Cứu Thế
chịu khổ nhưng không hề
hăm dọa. Ngài để Thượng
Đế, Đấng xử đoán công
bằng, lo cho mình.
24 Chúa Cứu Thế đã gánh
tội lỗi chúng ta trong thân
thể Ngài trên thập tự giá để
chúng ta không sống cho tội
lỗi nữa mà sống theo điều
thiện. Nhờ vết thương Ngài
mà anh chị em được chữa
lành.
25 Trước kia anh chị em như
chiên lạc nhưng nay đã trở
về với Người Chăn và là
Đấng Bảo Bọc cho linh hồn
mình.

3

Tương quan vợ chồng

1 Cũng vậy, vợ phải vâng
phục chồng mình, để nếu
có người chồng nào không
vâng theo lời dạy của
Thượng Đế thì sẽ được cảm
hóa do nếp sống của người
vợ, không cần ai khuyên
bảo.
2 Chồng của các chị em sẽ
thấy nếp sống tinh sạch và
kính sợ Thượng Đế của chị
em.
3 Vẻ đẹp của chị em không
phải do làm tóc, đeo nữ
trang vàng bạc, hoặc mặc
áo quần lòe loẹt đâu.
4 Vẻ đẹp của chị em là do
bề trong—một cái đẹp thùy
mị, dịu dàng và tâm thần
bình thản không bao giờ tiêu
mất mới quí báu trước mặt
Thượng Đế.
5 Các nữ thánh xưa cũng
sống như thế, nhờ tin cậy
Thượng Đế, vâng phục
chồng mình mà họ trở nên
đẹp.
6 Sa-ra vâng phục Áp-ra-
ham, chồng mình, gọi ông là
chủ mình. Chị em sẽ là con
cháu thật của Sa-ra nếu chị
em luôn luôn làm điều phải,
không sợ hãi gì.
7 Ngược lại, chồng cũng
phải thông cảm vợ vì vợ yếu
đuối hơn mình. Hãy biết quí
trọng vợ, vì nàng cũng được
thừa kế phần ân phúc của sự
sống, để không có gì cản trở
sự cầu nguyện của anh em.

Chịu khổ vì làm điều phải

8 Sau hết, tất cả các anh
chị em phải sống hòa thuận
với nhau, thông cảm nhau,
yêu thương nhau như người
trong gia đình, hãy nhân từ
và khiêm nhường.
9 Đừng lấy ác trả ác, lấy sỉ
nhục trả sỉ nhục, nhưng hãy
đáp lại bằng lời chúc phước
vì anh chị em được kêu gọi
phải đối xử với mọi người
như thế để nhận được ân
phúc.
10 Thánh Kinh viết,

“Ai muốn vui hưởng cuộc
đời
và sống hạnh phúc, thì
nên sống như thế.

Không nên nói lời cay độc,
không nên nói dối.
11 Phải tránh điều ác, theo
đuổi điều thiện.
Hãy tìm kiếm và phục
vụ cho hòa bình.
12 Mắt Chúa trông chừng
người nhân đức,
lỗ tai Ngài nghe lời cầu
nguyện của họ.
Nhưng Ngài nghịch lại
những kẻ làm ác." *Thi
thiên 34:14-16*

13 Nếu anh chị em cố gắng
làm lành thì ai có thể hại anh
chị em được?
14 Nhưng nếu anh chị em
chịu khổ vì làm điều phải thì
anh chị em có phúc. "Đừng
sợ điều họ sợ; đừng kinh hãi
vì những điều ấy."*
15 Hãy tôn Chúa Cứu Thế
làm thánh trong lòng mình.
Luôn luôn sẵn sàng trả lời
bất cứ người nào yêu cầu
anh chị em giải thích về hi
vọng của mình,
16 hãy trả lời một cách
ôn hòa, lễ độ. Hãy giữ
lương tâm cho trong sạch để
những kẻ chê bai nếp sống
tốt đẹp của anh chị em trong
Chúa Cứu Thế cảm thấy xấu
hổ.
17 Thà chịu khổ vì làm lành
còn hơn chịu khổ vì làm ác,
nếu đó là ý muốn Thượng
Đế.
18 Chính Chúa Cứu Thế đã
chịu khổ khi Ngài chịu chết
vì anh chị em. Nhờ sự chết
ấy Ngài đền tội cho anh chị
em. Ngài là Đấng vô tội,
nhưng đã chịu khổ thay cho
kẻ có tội để đưa anh chị em
về với Thượng Đế. Thân
thể Ngài chịu giết nhưng đã
được sống lại nhờ Thánh
Linh.†
19 Và nhờ Thánh Linh,
Ngài đi loan báo sự đắc
thắng của Ngài cho các linh
hồn trong tù,
20 là những người không
vâng phục Thượng Đế từ
xưa lắm, vào thời Nô-ê.
Trong khi Nô-ê đóng tàu thì
Thượng Đế kiên nhẫn chờ
đợi. Thế mà chỉ có vài người
—tất cả chỉ có tám người—
được cứu qua nước mà thôi.
21 Nước ấy cũng giống như
phép báp-têm ngày nay cứu
rỗi anh chị em—không phải
rửa sạch thân thể nhưng
là lời cam kết với Thượng
Đế để sống bằng lương tâm
trong sạch. Được như thế là
nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu đã
sống lại từ trong kẻ chết.
22 Nay Ngài đã trở về thiên
đàng, ngồi bên phải Thượng
Đế và đang cai quản các
thiên sứ, các bậc cầm quyền
và mọi thế lực.

4

Hãy thay đổi nếp sống

1 Vì Chúa Cứu Thế đã chịu
khổ về phần xác thể cho nên
hãy lấy tư tưởng nầy làm khí
giới. Ai chịu khổ về phần

* **3:14:** ***Đừng sợ … điều ấy*** Ê-sai 8:12.

† **3:18:** ***nhờ Thánh Linh*** Hay "trong Thánh Linh." Xem thêm câu 19.

xác thì đã cắt đứt liên quan với tội lỗi.

2 Làm như thế để khi còn
sống trên đất này thì anh
chị em sẽ làm theo ý muốn
Thượng Đế chứ không theo
điều ác mà kẻ khác muốn.
3 Trước kia, anh chị em phí
quá nhiều thì giờ làm theo
những điều các kẻ không tin
ưa thích. Anh chị em phạm
tội nhục dục, theo đuổi ham
muốn xấu xa, say sưa, nhậu
nhẹt chè chén và thờ cúng
thần tượng gớm ghiếc.
4 Hiện nay thì những kẻ
không tin ngạc nhiên vì
anh chị em không còn làm
những điều trụy lạc như họ
nên họ sỉ nhục anh chị em.
5 Nhưng họ sẽ phải giải
thích điều ấy với Thượng
Đế, Đấng sẵn sàng xét xử kẻ
sống và kẻ chết.
6 Vì lý do đó mà Tin Mừng
đã được rao giảng cho kẻ
hiện đã chết, để họ được xét
xử như loài người theo phần
xác ở thế gian nhưng được
sống về phần hồn* trước
mặt Thượng Đế.

Hãy dùng ân tứ Chúa cho một cách khôn ngoan

7 Thời tận thế đã gần rồi
cho nên hãy suy nghĩ rõ
ràng và tiết độ để anh chị
em có thể khẩn nguyện.
8 Nhất là hãy hết lòng yêu
nhau vì tình yêu khỏa lấp vô
số tội lỗi.
9 Hãy mở rộng cửa nhà
đón tiếp nhau, đừng phàn
nàn.
10 Mỗi người trong anh chị
em nên dùng ân tứ mình có
để giúp kẻ khác. Hãy quản
lý khéo léo các ân tứ của
Thượng Đế.
11 Ai rao giảng hãy như
nói ra lời của Thượng Đế.
Ai phục vụ hãy phục vụ
theo sức Chúa cho để trong
mọi việc Thượng Đế sẽ được
vinh hiển qua Chúa Cứu Thế
Giê-xu. Nguyện quyền năng
và vinh hiển thuộc về Ngài
đời đời. A-men.

Chịu khổ vì làm tín hữu

12 Các bạn ơi, đừng ngạc
nhiên vì cảnh khó khăn
ghê gớm đang đến để thử
nghiệm các bạn như lửa.
Đừng xem việc ấy như là
chuyện khác thường.
13 Nhưng hãy vui mừng vì
được dự phần trong sự đau
khổ của Chúa Cứu Thế để
anh chị em được hớn hở khi
Ngài trở lại trong vinh hiển.
14 Nếu vì theo Chúa Cứu
Thế mà bị sỉ nhục thì anh chị
em có phúc vì Thánh Linh
vinh hiển của Thượng Đế ở
với anh chị em.
15 Chớ có ai chịu khổ vì giết
người, trộm cắp, phạm pháp
hoặc gây chuyện với người
khác.
16 Nhưng nếu anh chị em
chịu khổ vì làm tín hữu của
Chúa thì đừng xấu hổ. Hãy
ca ngợi Thượng Đế vì được
mang danh hiệu ấy.

* **4:6:** ***phần hồn*** Hay "qua Thánh Linh," nghĩa là quyền năng của Thánh Linh.

17 Nay đã đến lúc xét xử,
bắt đầu từ trong gia đình của Thượng Đế.
Nếu chúng ta còn bị xét xử thì thử hỏi
những người không vâng theo Tin Mừng của Thượng Đế sẽ ra sao?

18 "Nếu người nhân đức còn khó được cứu rỗi,
thì kẻ chống Thượng Đế và tội nhân sẽ ra sao?"
Châm ngôn 11:31✡

19 Cho nên những ai đang chịu khổ theo ý muốn Thượng Đế
hãy phó thác mạng sống mình cho Đấng Tạo Hóa thành tín
và cứ tiếp tục làm điều phải.

5

Bầy chiên của Thượng Đế

1 Bây giờ tôi có vài điều dặn dò các trưởng lão trong vòng anh chị em. Tôi cũng là trưởng lão. Tôi đã chứng kiến sự đau khổ của Chúa Cứu Thế và tôi sẽ dự phần trong sự vinh hiển được bày tỏ cho chúng ta. Tôi kêu gọi các trưởng lão

2 hãy chăn bầy chiên* Của Thượng Đế, là bầy đã được giao phó cho anh chị em. Hãy chăm sóc bầy vì muốn làm chứ không phải vì miễn cưỡng. Đó là điều Thượng Đế muốn. Hãy làm vì anh em vui mừng hầu việc chứ không phải vì cần tiền.

3 Đừng làm như thể anh chị em thống trị họ nhưng hãy nêu gương tốt cho bầy.

4 Khi Chúa Cứu Thế là Đấng Chăn Chiên Trưởng đến, anh em sẽ nhận được mão triều vinh hiển không bao giờ phai.

5 Người trẻ tuổi phải sẵn lòng dưới quyền người lớn tuổi. Mọi người hãy đối xử với nhau trong sự khiêm nhường.

"Thượng Đế chống nghịch kẻ kiêu ngạo,
nhưng ban ân phúc cho người khiêm nhường." *Châm ngôn 3:34*

6 Hãy khiêm nhường dưới tay toàn năng của Thượng Đế để đến đúng kỳ Ngài sẽ nâng anh chị em lên.
7 Hãy giao mọi lo âu cho Ngài vì Ngài chăm sóc anh chị em.

8 Hãy tiết độ và thận trọng! Kẻ thù anh chị em là ma quỉ, đi rình quanh như sư tử rống để tìm người mà nó có thể cắn nuốt được.

9 Hãy đứng vững trong đức tin để chống cự nó. Nên biết rằng gia đình tín hữu Cơ đốc khác ở khắp thế gian cũng đang chịu khổ như mình.

10 Sau khi anh chị em đã chịu khổ một thời gian ngắn, Thượng Đế sẽ chỉnh đốn lại mọi việc. Ngài sẽ khiến anh

✡ **4:18:** Theo bản Cựu Ước tiếng Hi-lạp.

* **5:2:** ***bầy chiên*** Của Thượng Đế Tức dân sự của Thượng Đế. Họ giống như bầy chiên cần được chăm sóc.

chị em mạnh mẽ, sẽ nâng đỡ
và giữ anh chị em khỏi ngã.
Ngài đã gọi anh chị em vào
trong vinh hiển Chúa Cứu
Thế, một vinh hiển còn mãi
mãi.
11 Nguyền vinh hiển thuộc
về Ngài đời đời. A-men.

Lời chào cuối thư

12 Tôi nhờ Xi-la, anh em
rất trung tín trong Chúa Cứu
Thế trao bức thư ngắn nầy
để giục giã anh chị em vì
điều tôi viết đây bày tỏ ân
phúc thật của Thượng Đế.
Hãy vững vàng trong ân
phúc ấy.
13 Hội thánh ở Ba-by-lôn†
là hội thánh cũng được chọn
lựa như anh chị em gởi lời
thăm. Mác, con tôi trong
Chúa Cứu Thế cũng kính lời
chào thăm anh chị em.
14 Hãy lấy cái hôn thánh
trong tình yêu của Chúa Cứu
Thế mà chào nhau. Nguyện
sự bình an ở với tất cả các
anh chị em trong Chúa Cứu
Thế.

† **5:13:** ***Hội thánh ở Ba-by-lôn*** Nguyên văn, “Chị ở Ba-by-lôn.”

Thư thứ hai của Phia-rơ

1 Xi-môn Phia-rơ, tôi tớ và
sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-
xu,
Kính gởi các anh chị em là
những người đã nhận cùng
một đức tin quí báu như
chúng tôi qua sự công chính
của Thượng Đế và Giê-xu,
Chúa Cứu Thế chúng ta.
2 Nguyền xin anh chị em
nhận được ân phúc và bình
an càng ngày càng thêm vì
anh chị em thật biết Thượng
Đế và Giê-xu, Chúa chúng
ta.

Thượng Đế ban nhiều ân phúc

3 Vì có quyền năng của
Thượng Đế nên Chúa Giê-xu
đã dùng quyền năng ấy mà
cho chúng ta mọi sự để sống
và phục vụ Ngài. Chúng ta
nhận được mọi điều ấy qua
sự hiểu biết về Đấng đã kêu
gọi chúng ta do vinh hiển và
lòng nhân từ Ngài.
4 Nhờ đó, Ngài đã cho
chúng ta những lời hứa rất
lớn lao và quí báu để chúng
ta được dự phần trong bản
tính của Thượng Đế và
tránh dục vọng xấu xa trong
thế gian làm hại con người.
5 Vì đã nhận được những
ân phúc ấy nên anh chị em
hãy thêm các điều nầy vào
đời sống mình: có niềm tin,
thêm nhân đức; có nhân
đức, thêm hiểu biết;
6 có hiểu biết, thêm tiết
độ; có tiết độ, thêm nhẫn
nhục; có nhẫn nhục, thêm
thánh thiện;
7 có thánh thiện, thêm
lòng nhân từ đối với anh chị
em và có nhân từ, thêm tình
yêu thương.
8 Nếu anh chị em có được
những điều đó và đang nẩy
nở thì các đức tính ấy sẽ
khiến anh chị em hữu dụng
trong sự hiểu biết về Giê-xu
Chúa Cứu Thế chúng ta.
9 Nhưng ai không có
những đức tính ấy thì bị
mù lòa; quên rằng mình đã
được tẩy sạch khỏi tội lỗi
trước kia.
10 Thưa anh chị em, phải
cố gắng để biết chắc rằng
mình thật được Thượng Đế
kêu gọi và chọn lựa. Như thế
anh chị em sẽ không bao giờ
vấp ngã
11 mà còn được đón nhận
vào nước đời đời của Chúa
chúng ta, là Chúa Cứu Thế
Giê-xu.
12 Anh chị em đã biết
những điều nầy và rất vững
mạnh trong sự thật, nhưng
lúc nào tôi cũng muốn nhắc
anh chị em nhớ.
13 Tôi nghĩ rằng ngày nào
tôi còn sống trong xác thịt
nầy thì tôi nên giúp anh chị
em nhớ.
14 Vì tôi biết mình sắp rời
thân thể nầy như Chúa Cứu
Thế Giê-xu chúng ta đã cho
tôi biết.
15 Tôi sẽ cố gắng giúp anh
chị em luôn nhớ những điều

ấy ngay cả sau khi tôi qua đời.

Chúng tôi đã thấy vinh hiển Chúa

16 Khi chúng tôi thuật cho anh chị em về sự trở lại oai nghi của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, không phải chúng tôi kể lại chuyện bịa đặt từ người khác đâu. Nhưng chúng tôi đã tận mắt chứng kiến sự uy nghi cao cả của Chúa Giê-xu.

17 Ngài đã nghe tiếng nói của Thượng Đế, Đấng Hiển Vinh Cao Cả khi Ngài nhận vinh hiển và danh dự từ Thượng Đế là Cha Ngài. Tiếng đó phán rằng, "Đây là Con ta, người ta yêu dấu, ta rất hài lòng về Con."

18 Chính chúng tôi nghe tiếng đó vọng xuống từ thiên đàng khi chúng tôi ở với Chúa Giê-xu trên núi thánh*.

19 Do đó chúng tôi lại càng tin chắc lời các nhà tiên tri nói. Anh chị em nên theo sát lời họ nói như theo sát ngọn đèn chiếu trong nơi tối tăm cho đến khi bình minh ló dạng và sao mai mọc lên trong lòng anh chị em.

20 Trên hết anh chị em hãy biết điều nầy: Không có lời tiên tri nào trong Thánh Kinh là do sự diễn giải riêng của cá nhân nhà tiên tri ấy.

21 Không có một lời tiên tri nào do nhà tiên tri ấy tự ý nói nhưng họ được soi dẫn bởi Thánh Linh mà nói ra lời phán của Thượng Đế.

2

Các giáo sư giả

1 Trước kia đã có một số tiên tri giả giữa vòng con dân của Thượng Đế cũng như anh chị em sẽ có một vài giáo sư giả trà trộn giữa vòng mình. Họ sẽ dạy dỗ những điều sái bậy—những điều hủy diệt con người. Đến nỗi họ cũng chối bỏ Đấng Chủ Tể đã mua sự tự do cho họ. Vì thế họ sẽ chuốc lấy sự diệt vong.

2 Nhiều người sẽ chạy theo đường vô luân và làm nhục chân lý.

3 Các giáo sư giả ấy chỉ muốn móc túi các anh chị em thôi cho nên họ sẽ dối gạt anh chị em. Hình phạt dành cho họ đã được định đoạt từ lâu rồi và đang dần tới. Sự diệt vong của họ là điều chắc chắn.

4 Khi các thiên sứ phạm tội, Thượng Đế chẳng để họ yên mà không trừng phạt. Ngài tống họ xuống hỏa ngục, nhốt trong hầm tối cho đến ngày xét xử.

5 Thượng Đế cũng đã trừng phạt thế gian xưa kia khi Ngài sai nước lụt tiêu diệt một thế giới đầy những người chống nghịch Ngài. Nhưng Thượng Đế cứu Nô-ê, là người giảng sự công

* **1:18:** ***Ngài đã nghe ... núi thánh*** Biến cố nầy được mô tả trong các sách Tin Mừng. Xem Ma 17:1-8; Mác 9:2-8; Lu 9:28-36.

chính, cùng với bảy người khác.
6 Ngài cũng tiêu diệt hai thành phố độc ác là Xô-đôm và Gô-mô-rơ bằng cách hỏa thiêu ra tro. Ngài dùng hai thành ấy để làm gương về số phận của những ai chống nghịch Ngài.
7 Nhưng Ngài cứu Lót ra khỏi hai thành ấy. Lót là người tốt nên lòng ông đau xót khi thấy nếp sống trụy lạc của những kẻ gian ác ấy.
8 Lót tuy là người tốt, nhưng vì sống chung đụng với những người gian ác mỗi ngày nên ông đau lòng trước những điều độc ác ông nghe thấy.
9 Cho nên Chúa sẽ cứu những kẻ phục vụ Ngài đang gặp thử thách. Ngài sẽ để dành những kẻ gian ác và trừng phạt họ trong khi chờ đợi Ngày Xét Xử.
10 Sự trừng phạt ấy dành riêng cho những kẻ lúc sống chuyên làm ác theo ham muốn dơ bẩn của thế gian và khinh dể các bậc cầm quyền.

Mấy giáo sư giả ấy táo bạo, dám làm đủ thứ chuyện, đến nỗi dám nói xấu các thiên sứ.
11 Ngay như các thiên sứ, dù mạnh hơn họ rất nhiều, mà khi tố cáo họ trước mặt Thượng Đế cũng không sỉ nhục họ.
12 Nhưng họ dám chống nghịch điều mình không biết. Họ như con thú hung hăng không suy nghĩ, tức những con thú sinh ra để bị bắt làm thịt. Số phận họ rồi cũng như những con thú kia, nghĩa là đi đến diệt vong thôi.
13 Họ làm cho nhiều người chịu khốn khổ, để chính mình họ cũng khốn khổ. Đó là hậu quả của việc họ làm. Họ thích làm ác công khai như những vết dơ bẩn giữa vòng anh chị em. Dù đang khi ăn chung với anh chị em, họ cũng lấy những chuyện ấy làm thích thú.
14 Mỗi khi họ nhìn đàn bà là động lòng tham muốn. Ao ước phạm tội trong lòng họ không bao giờ thỏa mãn. Họ dụ dỗ những người yếu đuối rơi vào cạm bẫy tội lỗi, họ tự dặn lòng là hãy vơ đầy túi tham. Thượng Đế sẽ trừng phạt họ*.
15 Các giáo sư giả ấy rời bỏ con đường ngay thẳng, đâm ra lầm lạc, theo con đường của tiên tri Ba-la-am, con của Bê-ô, thích được người ta mướn để làm quấy.
16 Nhưng một con lừa, vốn không biết nói, trách Ba-la-am rằng ông đang phạm tội. Nó nói tiếng người và cản được ý tưởng ngông cuồng của nhà tiên tri ấy.
17 Họ giống như suối cạn nước, như mây bị gió bão thổi dạt đi. Nơi tối tăm nhất đang dành cho họ.

* **2:14:** ***Thượng Đế sẽ trừng phạt họ*** Nguyên văn, “con cái bị nguyền rủa.”

18 Họ khoe khoang và
khoác lác. Họ dùng dục
vọng xấu xa đưa người ta
vào cạm bẫy tội lỗi —tức
những người vừa mới thoát
khỏi tay của những kẻ ăn ở
bậy bạ.
19 Họ tự hứa cho mình
sự tự do nhưng chính mình
chẳng có tự do. Họ làm tôi
mọi cho nếp sống bại hoại.
Vì hễ điều gì làm chủ mình
tức là mình đã làm nô lệ cho
điều ấy.
20 Họ đã được giải thoát
khỏi sự gian ác của thế gian
vì nhìn biết Chúa Cứu Thế,
nhưng nếu họ trở lại làm
điều ác và những điều trước
kia thống trị họ thì lại còn tệ
hại hơn lúc đầu nữa.
21 Thật thế, chẳng thà họ
chưa bao giờ biết đường
ngay còn hơn biết rồi mà lui
đi khỏi sự dạy dỗ thánh đã
được ban cho họ.
22 Điều họ làm thật đúng
như câu ngạn ngữ, "Chó ăn
lại đồ nó đã mửa† ra," và
"heo tắm rồi lại lăn lóc trong
bùn lầy."

3

Chúa Giê-xu sẽ trở lại

1 Các bạn yêu dấu, đây là
bức thư thứ hai tôi viết để
giúp các anh chị em nhớ và
gợi lòng hiểu biết của anh
chị em.
2 Tôi muốn các anh chị em
nhớ những lời các nhà tiên
tri thánh đã nói từ xưa, và
nhớ lại mệnh lệnh của Chúa
là Đấng Cứu Thế chúng ta
truyền qua các sứ đồ.
3 Anh chị em phải biết
những gì sẽ xảy đến trong
những ngày cuối cùng.
Người ta sẽ nhạo cười anh
chị em. Họ sẽ sống để làm
điều ác theo ý muốn mình.
4 Họ sẽ bảo, "Chúa Giê-xu
hứa sẽ trở lại. Vậy Ngài đâu
rồi? Cha ông chúng ta đều
chết, nhưng mọi vật vẫn y
nguyên như hồi tạo thiên lập
địa."
5 Nói như thế là họ cố tình
làm ngơ trước những gì đã
xảy ra từ xưa rằng nhờ lời
Thượng Đế mà trời đất được
tạo dựng từ nước và bằng
nước.
6 Rồi cũng do lời Thượng
Đế mà cả thế giới bị nước lụt
tiêu diệt.
7 Cũng nhờ lời Thượng
Đế mà trời đất chúng ta
thấy ngày nay được tồn tại
để dành cho lửa thiêu đốt.
Cả thế gian được dành cho
Ngày Xét Xử và tiêu diệt
những kẻ không kính sợ
Thượng Đế.
8 Nhưng thưa các bạn,
đừng bao giờ quên điều nầy:
Đối với Chúa một ngày như
ngàn năm và ngàn năm như
một ngày.
9 Thượng Đế không chậm
trễ thực hiện lời hứa như
một số người lầm tưởng.
Nhưng Ngài đang nhẫn
nhục với anh chị em. Ngài
không muốn cho một người
nào bị chết mất nhưng

† **2:22:** Châm 26:11.

muốn cho mọi người đều ăn năn.
10 Ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Trời sẽ biến đi trong tiếng kêu lớn. Mọi công trình trong đó đều sẽ bị lửa thiêu đốt, đất và muôn vật trên đất cũng sẽ bị cháy tiêu.*
11 Mọi vật đều sẽ bị tiêu diệt như thế cho nên các anh chị em phải ăn ở ra sao?— Anh chị em nên sống cuộc đời thánh thiện và hầu việc Thượng Đế
12 để trông chờ Ngài và làm cho ngày Chúa mau đến. Vào ngày ấy, trời sẽ bị tiêu diệt bằng lửa và những công trình trong đó đều sẽ tan chảy dưới sức nóng của lửa.
13 Nhưng Thượng Đế đã lập một lời hứa với chúng ta, nên chúng ta hãy trông chờ một trời mới, đất mới, nơi sự công chính ngự trị.
14 Các bạn yêu dấu, vì chúng ta đang chờ đợi ngày ấy nên hãy cố gắng hết sức sống thánh thiện và hòa thuận với Ngài.
15 Nên nhớ rằng Ngài nhẫn nhục để chúng ta được cứu rỗi. Anh Phao-lô yêu dấu của chúng ta cũng đã đề cập đến vấn đề nầy qua bức thư anh viết cho anh chị em nhờ sự khôn ngoan mà Thượng Đế đã cho anh.
16 Trong tất cả các thư anh đều đã nói về điều nầy. Có vài điểm trong các thư anh viết hơi khó hiểu cho nên những kẻ dốt nát và yếu đức tin giải thích sai lạc. Họ cũng giải thích sai lạc những phần khác của Thánh Kinh nên họ phải lãnh lấy sự tiêu diệt cho chính họ.
17 Các bạn thân mến, vì các bạn đã biết những điều nầy cho nên hãy thận trọng. Đừng để kẻ ác hướng dẫn mình đi lầm lạc bằng những điều sai quấy họ làm. Hãy cẩn thận để không rơi khỏi đức tin vững mạnh của anh em.
18 Nhưng hãy để ân phúc và sự hiểu biết Chúa và Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta giúp anh chị em lớn mạnh. Nguyền vinh hiển thuộc về Ngài từ nay cho đến muôn đời! A-men.

* **3:10:** ***sẽ bị cháy tiêu*** Nhiều bản Hi-lạp ghi “sẽ bị phơi bày,” bản khác ghi, “sẽ biến mất.”

Thư thứ nhất của Giăng

1 Điều đã có từ đầu, điều
chúng tôi đã nghe, chứng
kiến tận mắt, đã ngắm nhìn,
và đã rờ tận tay. Đó là lời*
của sự sống.
2 Sự sống đã hiện ra.
Chúng tôi đã thấy Ngài và
làm chứng về Ngài. Bây
giờ chúng tôi thuật cho anh
chị em biết sự sống đời đời.
Ngài ở với Thượng Đế và đã
được bày tỏ ra cho chúng ta.
3 Chúng tôi thuật lại cho
anh chị em điều chúng tôi
nghe thấy, vì chúng tôi
muốn anh chị em được
tương giao† với chúng tôi.
Chúng tôi tương giao với
Thượng Đế, là Cha và Con
Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-
xu.
4 Chúng tôi viết thư nầy để
anh chị em cùng tràn ngập
niềm vui với chúng tôi.

Thượng Đế đã tha tội cho chúng ta

5 Đây là điều chúng tôi
đã nghe từ Chúa Cứu Thế
và truyền lại cho anh chị
em: Thượng Đế là ánh sáng,
trong Ngài không có chút tối
tăm nào.
6 Vì thế nếu chúng ta
tương giao với Ngài mà còn
tiếp tục sống trong tối tăm
tức là chúng ta nói dối,
không đi theo sự thật.
7 Nhưng nếu chúng ta
sống trong ánh sáng như
chính Ngài ở trong ánh sáng
thì chúng ta tương giao với
nhau. Huyết của Chúa Giê-
xu, Con Thượng Đế tẩy sạch
mọi tội lỗi chúng ta.
8 Nếu chúng ta nói mình
không có tội là tự gạt, sự
thật của Ngài không có trong
chúng ta.
9 Còn nếu chúng ta xưng
tội mình thì Ngài là Đấng
đáng tin và công bình sẽ xóa
tội và tẩy sạch mọi điều ác
trong chúng ta.
10 Nếu chúng ta cho mình
chưa hề phạm tội tức là
chúng ta cho Ngài nói dối,
lời dạy của Ngài không có
trong chúng ta.

2

Chúa Giê-xu là Đấng Trợ Giúp chúng ta

1 Các con yêu dấu. Ta viết
thư nầy cho các con để các
con không phạm tội. Nhưng
nếu ai phạm tội thì chúng ta
có một Đấng Bênh Vực đứng
trước mặt Cha để bào chữa
cho chúng ta. Ngài là Chúa
Cứu Thế, Đấng Công Bình.

* **1:1:** ***lời*** Nguyên văn Hi-lạp là "*logos*," nghĩa là bất cứ phương tiện truyền thông nào. Đây có nghĩa là Chúa Cứu Thế, tức là phương cách Thượng Đế dùng để nói cho con người biết về Ngài. † **1:3:** ***tương giao*** Tiếp xúc và kết hợp với người khác và chia xẻ những điều mình có với họ. Các tín hữu chia xẻ tình yêu, niềm vui mừng, buồn bã, niềm tin và những điều khác với nhau và với Thượng Đế. Xem câu 7.

2 Ngài là con sinh tế chuộc
tội không những cho chúng
ta mà cho cả thế gian.

3 Chúng ta có thể tin chắc
mình biết Ngài nếu chúng ta
vâng theo mệnh lệnh Ngài.
4 Ai nói, "Tôi biết Thượng
Đế," nhưng không vâng giữ
mệnh lệnh Ngài là người nói
dối, sự thật không có trong
người ấy.
5 Nhưng nếu ai vâng giữ
lời dạy dỗ của Ngài thì tình
yêu của Thượng Đế thật là
hoàn toàn trong người ấy.
Chúng ta biết chắc mình
được sống trong Thượng Đế
là như sau:
6 Ai nói mình tương giao
với Thượng Đế thì cũng phải
sống như chính Chúa Giê-xu
đã sống.

Mệnh lệnh: Phải yêu thương người khác

7 Các bạn yêu dấu, tôi
truyền cho các bạn, không
phải một mệnh lệnh mới mà
là một mệnh lệnh cũ mà các
bạn đã nghe từ ban đầu. Đó
là điều dạy dỗ mà các bạn đã
nghe theo một nghĩa khác.
8 Nhưng tôi cũng truyền
cho các bạn mệnh lệnh nầy
một lần nữa, vì sự thật đã
được chứng tỏ qua sự sống
của Chúa Cứu Thế cũng như
qua các bạn. Các bạn thấy
sự thật nầy là đúng trong
Ngài, trong Chúa Giê-xu, và
trong các bạn nữa vì tăm
tối đã qua đi, ánh sáng thật
đang chiếu rọi.
9 Ai nói, "Tôi ở trong ánh
sáng," mà ghét anh chị em
mình thì vẫn còn ở trong tối
tăm.
10 Ai yêu thương anh chị
em mình thì sống trong ánh
sáng và không có điều gì
trong họ khiến họ vấp ngã.
11 Nhưng ai ghét anh chị
em mình thì còn sống trong
tối tăm, dò dẫm trong đêm
vì bóng tối đã làm mù mắt
người ấy.

12 Các con yêu dấu, ta viết
cho các con
vì tội lỗi các con đã được
tha thứ
qua Chúa Cứu Thế.
13 Các bậc cha mẹ, tôi viết
cho anh chị em
vì anh chị em đã biết
Đấng có từ ban đầu.
Các bạn trẻ, tôi viết cho các
bạn
vì các bạn đã chiến
thắng Kẻ Ác.
14 Các con trẻ, ta viết cho các
con,
vì các con biết Cha.
Các bậc cha mẹ, tôi viết cho
các anh chị em,
vì anh chị em đã biết
Đấng có từ ban đầu.
Các bạn trẻ, tôi viết cho các
bạn,
vì các bạn mạnh dạn;
lời dạy của Thượng Đế
sống trong các bạn
và các bạn đã chiến
thắng Kẻ Ác.

15 Đừng yêu thế gian tội lỗi
cùng những gì thuộc về thế
gian. Vì nếu ai yêu thế gian

thì lòng yêu mến Cha không
có trong người ấy.
16 Những điều thuộc về
thế gian là khêu gợi nhục
dục, thèm muốn của mắt,
và tự hào về của cải đời
nầy hoặc những gì mình có.
Những điều ấy không phải
từ Cha mà đến đâu nhưng từ
thế gian ra.
17 Thế gian và những dục
vọng nó đều qua đi nhưng
ai làm theo ý muốn Thượng
Đế thì còn đời đời.

Hãy xua đuổi kẻ thù
của Chúa Cứu Thế

18 Các con yêu dấu ơi, thời
kỳ cuối cùng gần đến rồi.
Các con đã nghe rằng kẻ thù
của Chúa Cứu Thế đang đến
và hiện nay có nhiều kẻ thù
của Chúa Cứu Thế đã xuất
hiện. Vì thế mà chúng ta
biết nay là thời kỳ cuối cùng.
19 Những kẻ thù ấy từ
chúng ta mà ra nhưng họ
vốn không thuộc về chúng
ta, vì nếu họ thuộc về chúng
ta thì họ đã ở với chúng ta.
Nhưng họ đã bỏ đi, chứng
tỏ rằng họ chẳng hề thuộc
đoàn thể chúng ta.
20 Các con đã được Đấng
Thánh* ban cho Thánh
Linh†, nên các con đều hiểu
sự thật.
21 Ta viết cho các con,
không phải vì các con chẳng
biết sự thật mà là vì các con
đã biết sự thật. Các con biết
rằng trong sự thật không có
điều dối trá nào.
22 Ai là kẻ nói dối? Đó là
kẻ không nhìn nhận Giê-xu
là Chúa Cứu Thế và là Kẻ Thù
của Chúa Cứu Thế vì chối bỏ
Cha và Con.
23 Ai không chịu tiếp nhận
Con cũng không thể có mối
tương giao với Cha. Còn ai
tiếp nhận Con thì cũng có
mối tương giao với Cha.
24 Hãy luôn luôn tuân giữ
lời dạy mà các con đã nghe
từ ban đầu. Nếu các con
tuân giữ lời dạy mình nghe
từ ban đầu thì các con ở
trong Con và ở trong Cha.
25 Lời hứa của Con dành
cho chúng ta là sự sống đời
đời.
26 Tôi viết thư nầy để nói
đến những người đang tìm
cách dẫn các con đi lầm lạc.
27 Thánh Linh mà Chúa
Cứu Thế đã cho các con,
sống trong các con, cho nên
các con không cần ai dạy
mình. Ngài dạy các con mọi
điều. Thánh Linh mà các
con được Đấng Thánh ban
cho là chân thật, không phải
giả. Cho nên hãy cứ ở trong
Chúa Cứu Thế Giê-xu theo
như Ngài dạy.
28 Thật vậy, các con yêu
dấu ơi, hãy cứ sống trong
Ngài để khi Chúa trở lại,
chúng ta có thể mạnh dạn
đứng trước mặt Ngài mà
không xấu hổ.
29 Nếu các con biết rằng
Chúa Cứu Thế làm điều công

* **2:20:** ***Đấng Thánh*** Thượng Đế hay Chúa Cứu Thế. † **2:20:** ***ban cho Thánh Linh*** Nguyên bản là "xức dầu." Đây có nghĩa là Thánh Linh. Hay cũng có nghĩa là lời dạy dỗ hay chân lý dùng trong câu 24. Xem thêm câu 27.

chính thì những ai làm điều
công chính đều là con cái
Thượng Đế.

3

*Chúng ta là con cái
Thượng Đế*

1 Cha đã quá yêu chúng
ta đến nỗi nhận chúng ta
làm con cái Ngài. Và chúng
ta quả thật là con cái Ngài.
Lý do người đời không biết
chúng ta là vì họ không biết
Chúa Cứu Thế.
2 Các bạn thân mến, hiện
chúng ta là con Thượng Đế,
còn tương lai chúng ta ra
sao thì Ngài chưa cho chúng
ta biết. Nhưng chúng ta
biết khi Chúa Cứu Thế đến,
chúng ta sẽ giống như Ngài,
vì chúng ta sẽ nhìn thấy Ngài
thật sự.
3 Chúa Cứu Thế rất tinh
sạch cho nên ai có hi vọng
nầy trong Ngài đều phải giữ
mình tinh sạch như Ngài.
4 Ai phạm tội tức là phạm
luật Thượng Đế vì tội lỗi là
sự phạm luật Thượng Đế.
5 Các con biết Chúa Cứu
Thế Giê-xu đến để xóa tội lỗi
đi. Trong Ngài không hề có
chút tội lỗi nào.
6 Cho nên ai sống trong
Chúa Cứu Thế không thể
tiếp tục phạm tội. Người nào
cứ mãi phạm tội là người
chưa hề hiểu biết gì về Chúa
Cứu Thế cả.
7 Các con yêu dấu ơi,
đừng để ai dẫn các con vào
đường lầm lạc. Chúa Cứu
Thế làm điều công chính
cho nên ai muốn giống như
Ngài đều phải làm điều công
chính.
8 Ma quỉ là đứa phạm tội
từ ban đầu cho nên ai cứ
mãi phạm tội đều thuộc về
ma quỉ. Con của Thượng
Đế đến thế gian để hủy phá
công việc của nó.
9 Người nào làm con
Thượng Đế thì không thể
nào cứ mãi phạm tội vì trong
họ có bản tính* của Ngài. Họ
không thể nào cứ tiếp tục
phạm tội vì họ đã trở thành
con Thượng Đế.
10 Cho nên chúng ta có
thể phân biệt con Thượng
Đế với con ma quỉ như
sau: Ai không làm điều ngay
thẳng thì không phải là con
Thượng Đế, và người nào
không yêu thương anh chị
em mình cũng vậy.

Chúng ta phải yêu nhau

11 Đây là lời dạy dỗ các con
đã nghe từ ban đầu: Chúng
ta phải yêu nhau.
12 Đừng như Ca-in, vốn
thuộc về Kẻ Ác nên ra tay
giết em mình. Tại sao Ca-in
làm như thế? Vì những việc
ông làm là ác, còn những
việc em ông làm là thiện.
13 Thưa các anh chị em,
đừng ngạc nhiên khi thế
gian ghét anh chị em.
14 Chúng ta biết mình từ
chết qua sống khi chúng ta
yêu mến nhau. Ai không

* **3:9:** ***bản tính*** Hay "đời sống mới." Nguyên văn, "hột giống."

yêu thì vẫn còn ở trong sự chết.
15 Ai ghét anh chị em mình
là kẻ giết người† và các con
biết không một kẻ giết người
nào có sự sống đời đời trong
mình.
16 Do đó chúng ta biết
được tình yêu chân thật là
gì: Chúa Giê-xu đã hi sinh
mạng sống Ngài vì chúng ta.
Cho nên chúng ta cũng phải
hi sinh mạng sống cho anh
chị em mình.
17 Giả sử có người sống
sung túc mà thấy anh chị em
mình thiếu thốn lại không
chịu giúp đỡ thì làm sao
nói được rằng tình yêu của
Thượng Đế ở trong lòng
mình?
18 Các con ơi, đừng chỉ yêu
suông bằng lời nói mà phải
yêu bằng việc làm và chăm
sóc thật sự.
19-20 Chúng ta biết mình
thuộc về sự thật là như sau:
Dù khi lòng mình cắn rứt
nhưng chúng ta vẫn được
an tịnh trước mặt Thượng
Đế. Ngài lớn hơn lòng
chúng ta và biết hết mọi
điều.
21 Các bạn yêu dấu, nếu
lòng mình không cắn rứt thì
chúng ta có thể dạn dĩ đến
trước mặt Thượng Đế.
22 Bất cứ điều gì chúng ta
cầu xin, Thượng Đế sẽ cho
vì chúng ta vâng theo mệnh
lệnh Ngài và làm đẹp lòng
Ngài.
23 Đây là mệnh lệnh của
Ngài: Chúng ta phải tin nơi
Con Ngài là Chúa Cứu Thế
Giê-xu và yêu thương nhau
như Ngài truyền dặn.
24 Ai vâng giữ mệnh lệnh
Thượng Đế thì sống trong
Ngài, và Ngài sống trong
họ. Chúng ta biết Thượng
Đế sống trong chúng ta do
Thánh Linh mà Ngài ban cho
chúng ta.

4

Lời dặn dò về các giáo sư giả

1 Các bạn yêu dấu, nhiều
tiên tri giả đã xuất hiện khắp
thế gian. Cho nên đừng tin
hết mọi thần linh nhưng hãy
thử xem thần linh nào đến
từ Thượng Đế.
2 Đây là cách chúng ta
thử nghiệm để biết thần
linh nào đến từ Thượng Đế:
Thần linh nào xưng nhận
Chúa Cứu Thế Giê-xu trở
thành người đến thế gian thì
thần linh ấy đến từ Thượng
Đế.
3 Thần nào không nhìn
nhận Chúa Giê-xu theo
cách ấy đều không phải từ
Thượng Đế đến. Đó là thần
của kẻ thù Chúa Cứu Thế
mà các con đã nghe là đang
đến, và hiện đã đến trong
thế gian.
4 Các con yêu dấu, các con
thuộc về Thượng Đế và đã
chiến thắng chúng nó; vì
Thánh Linh của Thượng Đế,

† **3:15:** ***Ai ghét … giết người*** Nếu ai ghét anh chị em mình thì trong lòng đã giết anh chị em ấy rồi. Chúa Giê-xu dạy về tội này cho các môn đệ trong Ma 5:21–26.

Đấng đang ngự trong các
con lớn hơn ma quỉ là kẻ ở
trong thế gian.
5 Những kẻ nghịch lại
Thượng Đế thuộc về thế gian
và những gì chúng nói đều
từ thế gian mà ra và thế gian
bằng lòng nghe theo chúng.
6 Nhưng chúng ta thuộc
về Thượng Đế và những ai
biết Thượng Đế thì bằng
lòng nghe chúng ta. Còn ai
không thuộc về Thượng Đế
thì không chịu nghe chúng
ta. Bởi thế mà chúng ta biết
được thần nào có sự thật,
thần nào dẫn người ta đi lầm
lạc.

Tình yêu đến từ Thượng Đế

7 Các bạn thân mến,
chúng ta nên yêu thương
nhau vì tình yêu đến từ
Thượng Đế. Người nào yêu
thương đã trở thành con
Thượng Đế và biết Ngài.
8 Ai không yêu, không
nhìn biết Thượng Đế vì
Thượng Đế là tình yêu
thương.
9 Thượng Đế đã tỏ tình yêu
thương của Ngài cho chúng
ta như sau: Ngài sai Con Một
của Ngài đến thế gian để
chúng ta được sống nhờ Con
ấy.
10 Tình yêu thật là thế nầy:
Không phải vì chúng ta đã
yêu Thượng Đế nhưng vì
Thượng Đế đã yêu chúng ta
nên sai Con Ngài chịu chết
chuộc tội cho chúng ta.
11 Các bạn thân mến, nếu
Thượng Đế đã yêu chúng ta
nhiều như thế thì chúng ta
cũng phải yêu thương nhau.
12 Chưa hề có ai thấy
Thượng Đế, nhưng nếu
chúng ta yêu nhau thì
Thượng Đế sống trong
chúng ta, và tình yêu của
Ngài được hoàn thành trong
chúng ta.
13 Chúng ta biết mình sống
trong Thượng Đế và Ngài
sống trong chúng ta vì Ngài
ban Thánh Linh cho chúng
ta.
14 Chúng tôi đã thấy nên
làm chứng rằng Cha sai Con
đến làm Chúa Cứu Thế của
nhân loại.
15 Ai xưng nhận Chúa Giê-
xu là Con Thượng Đế thì có
Thượng Đế sống trong người
ấy, và người ấy sống trong
Thượng Đế.
16 Chúng ta biết tình yêu
Thượng Đế dành cho chúng
ta và chúng ta tin cậy vào
tình yêu ấy vì Thượng Đế là
tình yêu thương. Ai sống
trong tình yêu là sống trong
Thượng Đế và Thượng Đế
sống trong người ấy.
17 Tình yêu được hoàn
thành trong chúng ta như
sau: Đến ngày Thượng Đế
xét xử, chúng ta sẽ không
sợ hãi gì vì trong thế gian
chúng ta đã sống giống như
Ngài*.
18 Trong tình yêu không có
sự sợ hãi vì tình yêu hoàn
toàn xua đuổi sự sợ hãi. Sự

* **4:17:** ***Ngài*** Tức là Chúa Cứu Thế hay Thượng Đế.

hình phạt gây ra sự sợ hãi
cho nên ai sợ hãi không thể
có tình yêu toàn vẹn được.
19 Chúng ta yêu vì Thượng
Đế đã yêu chúng ta trước.
20 Nếu ai nói, "Tôi yêu
Thượng Đế," nhưng ghét
anh chị em mình, đó là
người nói dối. Ai không
yêu anh chị em mình thấy
thì làm sao yêu Thượng Đế
là Đấng mình không thấy
được?
21 Thượng Đế cho chúng ta
mệnh lệnh nầy: Ai yêu Ngài
cũng phải yêu anh chị em
mình.

5

Đức tin nơi Con Thượng Đế

1 Ai tin nhận Chúa Giê-xu
là Chúa Cứu Thế, thì người
ấy là con Thượng Đế, và
người nào yêu Cha cũng yêu
con cái của Cha.
2 Chúng ta biết mình yêu
con cái Thượng Đế khi
chúng ta yêu Thượng Đế và
vâng theo mệnh lệnh Ngài.
3 Yêu Chúa tức là vâng giữ
mệnh lệnh Ngài. Mệnh lệnh
Ngài không phải quá khó
khăn
4 vì người nào là con
Thượng Đế đều chiến thắng
thế gian. Nguyên nhân giúp
chúng ta chiến thắng thế
gian là niềm tin trong Ngài.
5 Thế thì ai chiến thắng thế
gian? Đó là những người
tin nhận Chúa Giê-xu là Con
Thượng Đế.

Thượng Đế bày tỏ con Ngài
cho chúng ta

6 Chúa Cứu Thế Giê-xu là
Đấng đến bằng nước và
huyết*. Không phải Ngài
đến bằng nước mà thôi
nhưng bằng nước và huyết.
Thánh Linh làm chứng cho
điều ấy vì Thánh Linh là sự
thật.
7 Cho nên có ba điều làm
chứng:
8 Thánh Linh, nước và
huyết; cả ba hoàn toàn đồng
ý với nhau.
9 Nếu chúng ta nhận lời
chứng của người thì lời
chứng của Thượng Đế còn
quan trọng hơn. Lời chứng
ấy như sau: Thượng Đế
đã làm chứng về chính Con
Ngài.
10 Ai tin nơi Con Thượng
Đế cũng có lời chứng ấy
trong mình. Ai không tin
Thượng Đế thì cho Ngài là kẻ
nói dối vì gạt bỏ lời chứng
của Thượng Đế về Con Ngài.
11 Đây là lời chứng ấy:
Thượng Đế đã cho chúng ta
sự sống đời đời, sự sống ấy
ở trong Con Ngài.
12 Ai có Con thì có sự sống,
còn ai không có Con Thượng
Đế sẽ không có sự sống.

Hiện chúng ta đang nhận
sự sống đời đời

* **5:6:** ***nước và huyết*** Đây có thể có nghĩa là nước trong lễ báp-têm của Chúa Giê-xu huyết của sự chết Ngài trên thập tự giá.

13 Ta viết thư nầy cho các
con là những người tin nơi
Con Thượng Đế để các con
biết mình đã nhận được sự
sống đời đời.
14 Chúng ta có được sự bạo
dạn khi đến với Thượng Đế:
Điều gì chúng ta cầu xin theo
ý Ngài thì Ngài nghe chúng
ta.
15 Chúng ta biết Ngài nghe
chúng ta mỗi khi chúng ta
cầu xin thì chúng ta chắc
chắn nhận được điều mình
cầu xin Ngài.

16 Nếu ai thấy anh chị em
mình phạm tội, loại tội chưa
đưa đến cái chết, người ấy
nên cầu nguyện cho anh em
mình để Thượng Đế ban sự
sống cho người có tội ấy.
Ta muốn nói đến tội chưa
dẫn tới cái chết. Có tội dẫn
đến cái chết. Ta không bảo
chúng ta nên cầu nguyện
cho loại tội lỗi ấy.
17 Làm quấy bao giờ cũng
là tội lỗi nhưng có loại tội
không đưa đến cái chết.

18 Chúng ta biết ai làm con
cái Thượng Đế không thể cứ
mãi phạm tội. Con Thượng
Đế giữ người ấy an toàn†, Kẻ
Ác không thể đụng tới họ
được.
19 Chúng ta biết mình
thuộc về Thượng Đế mặc dù
thế gian quanh chúng ta ở
dưới quyền Kẻ Ác.
20 Chúng ta cũng biết Con
Thượng Đế đến ban cho
chúng ta trí hiểu để chúng
ta biết Đấng Chân Thật.
Chúng ta ở trong Đấng Chân
Thật qua Con Ngài là Chúa
Cứu Thế Giê-xu. Ngài là
Thượng Đế thật và là nguồn
gốc của sự sống đời đời.
21 Cho nên, các con yêu
dấu của ta ơi, hãy tránh xa
các thần.

† **5:18:** ***Con Thượng Đế … an toàn*** Nguyên văn, "Đấng sinh ra từ Thượng Đế giữ người ấy an toàn" hay "… giữ Đấng ấy an toàn."

Thư thứ hai của Giăng

1 Trưởng lão*
Kính gởi chị† được Chúa
chọn cùng các con của chị:
Tôi yêu tất cả các con
trong sự thật‡, không những
tôi mà thôi nhưng tất cả mọi
người biết sự thật đều yêu
mến chị.
2 Vì sự thật đang sống
trong chúng ta và sẽ ở mãi
trong chúng ta.
3 Nguyền xin ân phúc,
lòng nhân ái và sự bình
an từ Thượng Đế là Cha và
từ Con Ngài là Chúa Cứu
Thế Giê-xu, ở cùng chúng ta
trong sự thật và tình yêu.
4 Tôi rất vui khi nghe một
số con cái chị đi theo sự thật
như Cha đã truyền dạy cho
chúng ta.
5 Chị yêu dấu, đây không
phải là mệnh lệnh mới
nhưng là mệnh lệnh chúng
ta đã nghe từ ban đầu. Tôi
khuyên chị là chúng ta hãy
yêu nhau.
6 Yêu thương tức là sống
theo cách Thượng Đế đã
truyền dạy chúng ta. Như
chị đã nghe từ ban đầu,
mệnh lệnh của Ngài là:
Hãy sống một cuộc đời yêu
thương.
7 Nhiều kẻ phỉnh gạt đã
xuất hiện khắp thế gian.
Chúng không nhìn nhận
Chúa Giê-xu Cứu Thế làm
người đến thế gian. Ai
không nhìn nhận điều nầy
đều là kẻ phỉnh gạt và là kẻ
thù của Chúa Cứu Thế.
8 Chị và con cái hãy thận
trọng, nếu không thì công
khó của chị từ trước tới giờ
hóa ra vô ích. Nhưng tôi
mong chị và các con nhận
được phần thưởng xứng
đáng với công khó ấy.
9 Ai đi quá xa lời dạy dỗ về
Chúa Cứu Thế và không tin
lời dạy dỗ ấy đều không có
Thượng Đế. Nhưng ai tin lời
dạy dỗ về Ngài thì có được cả
Cha và Con.
10 Ai đi đến với các con
mà không mang theo lời dạy
dỗ nầy thì đừng tiếp họ vào
nhà.
11 Nếu các con tiếp họ vào
nhà tức các con cũng đồng
lõa với việc ác của họ.
12 Tôi còn nhiều điều
muốn viết cho các con
nhưng không muốn viết qua
giấy mực. Tôi mong đến
thăm và nói chuyện với các
con, mặt đối mặt để chúng
ta tràn ngập vui mừng.

* **1:1:** ***Trưởng lão*** "Trưởng lão" nghĩa là người cao tuổi. Đây cũng có thể có nghĩa là một người lãnh đạo đặc biệt trong hội thánh (như trong Tít 1:5). † **1:1:** ***chị*** Đây có thể có nghĩa là người đàn bà hoặc theo như trong thư nầy có thể có nghĩa là hội thánh. Nếu là hội thánh thì cụm từ "con cái" có nghĩa là những người trong hội thánh. Xem câu 5. ‡ **1:1:** ***sự thật*** Hay "Tin Mừng" về Chúa Cứu Thế Giê-xu. Tin Mừng đó kết hợp mọi người với nhau. § **1:13:** ***chị*** Hay chị em của "chị" trong câu 1. Đây có thể là một phụ nữ hay một hội thánh khác.

13 Con cái của chị được
Thượng Đế chọn kính lời
thăm chị§.

Thư thứ ba của Giăng

1 Trưởng lão*

Kính gởi bạn Gai-út thân mến, người tôi yêu trong sự thật†.

2 Bạn thân mến, tôi biết đời thiêng liêng của bạn tốt đẹp và tôi cầu mong rằng bạn được mạnh khoẻ và may mắn trong mọi sự.

3 Tôi rất vui khi nghe các anh chị em đến thuật với tôi về đời sống bạn cùng tinh thần vâng giữ sự thật của bạn.

4 Không có gì vui mừng hơn là khi nghe con cái tôi đi theo sự thật.

5 Bạn thân mến, bạn giúp đỡ các anh chị em như vậy là tốt lắm, bạn lại còn giúp cả những người mà bạn không quen biết.

6 Họ thuật cho hội thánh nghe về tình yêu thương của bạn. Xin bạn hãy cứ giúp họ trên lộ trình theo ý muốn Thượng Đế.

7 Các anh chị em đó bắt đầu phục vụ Chúa Cứu Thế mà không nhận một món gì từ những người không phải tín hữu.

8 Giúp đỡ những người như vậy là dự phần với họ trong công việc của sự thật.

9 Tôi có viết thư cho hội thánh nhưng Đi-ô-trê-phe, người thích lãnh đạo, không chịu nghe chúng tôi.

10 Cho nên khi tôi đến, tôi sẽ vạch ra điều hắn làm cùng việc hắn nói dối và bêu xấu chúng tôi ra sao. Không những hắn không đón tiếp họ mà còn ngăn cản những ai muốn đón tiếp các anh chị em đó bằng cách đuổi họ ra khỏi hội thánh.

11 Bạn thân mến, đừng theo điều xấu mà hãy theo điều tốt. Người làm điều tốt thuộc về Thượng Đế nhưng kẻ làm điều xấu không hề biết Thượng Đế là ai.

12 Mọi người đều làm chứng tốt cho Đê-mê-triu và đời sống anh ấy chứng tỏ anh sống theo sự thật. Chúng tôi cũng làm chứng tốt về anh ấy và bạn biết điều chúng tôi nói là thật.

13 Tôi còn nhiều điều muốn viết cho bạn nhưng không muốn viết qua giấy mực.

14 Tôi mong sớm gặp bạn, mặt đối mặt để nói chuyện.

15 Nguyền xin bạn được bình an. Các bạn hữu có mặt ở đây chào thăm bạn. Xin chuyển lời tôi chào thăm đích danh từng người.

* **1:1:** ***Trưởng lão*** "Trưởng lão" có nghĩa là người cao tuổi. Đây cũng có thể có nghĩa là một nhà lãnh đạo đặc biệt trong hội thánh (như trong Tít 1:5).
† **1:1:** ***sự thật*** Hay "Tin Mừng" về Chúa Cứu Thế Giê-xu. Tin Mừng đó kết hợp mọi người với nhau. Xem các câu 8, 12.

Thư của Giu-đe

1 Giu-đe, tôi tớ của Chúa
Cứu Thế Giê-xu và là anh em
của Gia-cơ.
Kính gởi tất cả mọi người
được Thượng Đế kêu gọi,
được yêu thương và che chở
trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.
2 Nguyền xin anh chị em
nhận được lòng nhân ái rời
rộng, sự bình an và tình yêu
thương.

Thượng Đế sẽ trừng phạt kẻ có tội

3 Các bạn thân mến, tôi
muốn viết cho các bạn về sự
cứu rỗi mà chúng ta cùng
san sẻ nhưng tôi thấy cần
phải viết cho các bạn về
một điều khác: Tôi khuyên
các bạn hãy hết lòng chiến
đấu cho đức tin mà các con
dân thánh của Thượng Đế
đã được ban cho một lần đủ
cả.
4 Có một vài người đã lẻn
vào nhóm của các bạn. Từ
xưa các nhà tiên tri đã nói
về họ là những người sẽ bị
án phạt. Họ chống nghịch
Thượng Đế và chuyển ân
phúc của Thượng Đế chúng
ta ra thành ra cớ để phạm
tội nhục dục. Họ cũng từ
chối không chịu vâng phục
Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chủ
và Chúa duy nhất của chúng
ta.
5 Tôi muốn nhắc các bạn
nhớ điều các bạn đã biết:
Chúa đã cứu dân Ngài khi
giải thoát họ ra khỏi Ai-
cập. Nhưng sau đó Ngài diệt
những kẻ không tin.
6 Còn về các thiên sứ
không chịu giữ địa vị và
quyền hành mà rời bỏ chỗ
của mình thì Chúa nhốt họ
trong nơi tối tăm, xiềng lại
đời đời chờ Ngày Xét Xử lớn.
7 Hãy nhớ lại hai thành
Xô-đôm và Gô-mô-rơ và các
thành chung quanh, giống
như các thiên sứ ấy, là
những thành đầy ngập tội
nhục dục, dân cư chúng
nó ham muốn hành dục.
Chúng phải chịu trừng phạt
trong lửa đời đời để làm
gương cho chúng ta.

8 Những kẻ lẻn vào trong
đoàn thể anh chị em cũng
thế. Họ bị các mộng ước
dắt dẫn và làm mình ra nhơ
nhuốc vì tội lỗi. Họ gạt bỏ uy
quyền Thượng Đế và nhục
mạ các thiên sứ vinh hiển*.
9 Ngay như thiên sứ
trưởng Mi-chen khi tranh
dành xác Mô-se với ma quỉ
cũng không dám sỉ vả nó
về tội nhục mạ. Người chỉ
nói, “Cầu Chúa trừng phạt
ngươi.”
10 Còn bọn nầy thì lại
dám mạ lỵ những điều mình
không hiểu và những gì mà
chúng không nhận biết qua
bản năng, như thú vật ngu
si không biết lý luận, đó
là những điều sẽ tiêu diệt
chúng.

* **1:8:** ***thiên sứ vinh hiển*** Nguyên văn, “đấng vinh hiển.” Đây có thể có nghĩa là các thiên sứ.

11 Số phận chúng nó sẽ khốn đốn. Vì đi theo con đường của Ca-in và vì tham tiền nên chúng phạm tội như Ba-la-am. Chúng chống nghịch Thượng Đế như Co-ra† và chắn chắn rồi cũng sẽ bị diệt như Co-ra thôi.

12 Chúng giống như những vết dơ trong bữa ăn của anh chị em. Chúng ăn chung với anh chị em, không biết liêm sỉ là gì mà chỉ biết nuôi thân. Chúng nó như mây không chứa mưa, bị gió thổi dạt đi đây đó. Chúng như cây mùa thu chẳng ra trái đúng mùa, bị nhổ bật gốc giống như chết hai lần.

13 Chúng như sóng cuồng trong biển cả, xô đẩy các hành động nhơ nhuốc mình như bọt sóng. Chúng như sao lạc trên bầu trời. Nơi tối tăm nhất đang dành cho chúng nó đời đời.

14 Ê-nóc, cháu bảy đời của A-đam cũng nói về chúng như sau, "Kìa, Chúa đến với muôn ngàn thiên sứ thánh để
15 xét xử mọi người. Ngài đến để trừng phạt mọi người về những điều ác họ làm nghịch lại Thượng Đế và những điều chúng nhục mạ Ngài."

16 Bọn nầy phàn nàn chỉ trích người khác, làm ác theo ý mình. Chúng khoe khoang khoác lác và nịnh bợ người khác để lấy lợi về cho mình.

Lời dặn dò về những điều phải làm

17 Các bạn thân mến, hãy nhớ lời các sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu đã dặn,
18 "Trong thời kỳ cuối cùng, người ta sẽ nhạo cười Thượng Đế, đi theo những dục vọng xấu xa để chống nghịch Ngài."
19 Đó là những người chia rẽ anh chị em, tư tưởng bị dục vọng ích kỷ cai trị, trong lòng không có Thánh Linh.
20 Nhưng các bạn thân mến, hãy gây dựng lẫn nhau trên đức tin. Hãy nhờ Thánh Linh mà cầu nguyện.
21 Hãy giữ mình trong tình yêu Thượng Đế trong khi chờ đợi Chúa Cứu Thế Giê-xu ban cho các anh chị em sự sống đời đời qua lòng nhân ái của Ngài.
22 Hãy tỏ lòng nhân đối với những kẻ đang lưỡng lự.
23 Hãy kéo kẻ khác ra khỏi lửa bỏng để cứu họ. Hãy tỏ lòng nhân cùng niềm lo sợ đối với kẻ khác, gớm ghét cả đến những quần áo ô dơ vì tội của họ‡.

Ca ngợi Thượng Đế

24 Thượng Đế toàn năng có thể giúp các anh chị em khỏi vấp ngã, cho các anh chị em đứng trước sự hiện diện vinh hiển của Ngài, hoàn toàn không vết dơ,

† **1:11:** ***Co-ra*** Người chống lại Mô-se. Xem Dân 16:1-40. ‡ **1:23:** ***gớm ghét … của họ*** Nguyên văn, "gớm ghiếc đến áo lót bị ô dơ vì da thịt của họ."

đồng thời ban cho các anh
chị em niềm vui tột đỉnh.
25 Ngài là Thượng Đế duy
nhất, Đấng cứu chúng ta.
Nguyền vinh hiển, oai nghi,
quyền năng, thế lực qua Giê-
xu, Chúa Cứu Thế chúng ta
từ xa xưa, hiện nay và cho
đến đời đời thuộc về Ngài.
A-men.

Khải thị

Giăng trình bày về sách nầy

1 Khải thị* của Chúa Cứu
Thế Giê-xu, ban từ Thượng
Đế, để trình bày cho các tôi
tớ Ngài những việc sắp xảy
ra. Chúa Giê-xu sai thiên
sứ bày tỏ cho tôi tớ Ngài là
Giăng được biết.
2 Giăng thuật lại mọi điều
mình chứng kiến. Đây là lời
của Thượng Đế và là thông
điệp của Chúa Cứu Thế Giê-
xu.
3 Phúc cho ai đọc thông
điệp của Thượng Đế; phúc
cho người nào nghe thông
điệp nầy và làm theo những
lời đã được ghi chép vì
những việc ấy sắp xảy đến.

Lời của Chúa Giê-xu phán cùng các hội thánh

4 Giăng kính gởi bảy hội
thánh thuộc miền Á-châu.
Nguyền xin ân phúc và
bình an ở cùng anh em.
Bình an và ân phúc do Đấng
đã đến, đang đến và sắp
đến cùng do bảy thần linh
trước ngôi Ngài,
5 và do Chúa Cứu Thế Giê-
xu. Ngài là nhân chứng
chân thật, người đầu tiên
sống lại từ trong kẻ chết và
là vua các vua trên đất.
Ngài yêu chúng ta, giải
thoát chúng ta khỏi tội lỗi
bằng huyết của sự chết
Ngài.
6 Ngài biến chúng ta thành
một nước và thầy tế lễ để
phục vụ Thượng Đế, Cha
Ngài. Nguyền vinh hiển và
quyền năng thuộc về Chúa
Cứu Thế Giê-xu đời đời! A-
men.
7 Kìa, Chúa Giê-xu đang
đến giữa đám mây, mọi
người sẽ nhìn thấy, kể cả
những kẻ đã đâm Ngài. Mọi
dân tộc trên thế gian sẽ than
khóc về Ngài. Thật vậy, các
điều ấy sẽ xảy đến! A-men.

8 Chúa là Thượng Đế
phán, "Ta là An-pha và Ô-
mê-ga.† Ta là Đấng hiện có,
trước đã có và sẽ còn đời đời.
Ta là Đấng Toàn Năng."

9 Tôi, Giăng là anh em của
anh chị em. Tất cả chúng
ta đều dự phần trong sự
đau khổ của Chúa Cứu Thế,
trong Nước Trời và trong sự
nhẫn nhục. Tôi bị đày trên
đảo Bát-mô‡ vì rao giảng lời
Thượng Đế và lời của Chúa
Giê-xu.
10 Vào ngày của Chúa, khi
được cảm nhận Thánh Linh,
thì tôi nghe tiếng vang sau
lưng tôi như tiếng kèn.
11 Tiếng ấy nói rằng, "Hãy
viết điều ngươi thấy vào
một quyển sách rồi gởi cho

* **1:1:** ***Khải thị*** Sự tiết lộ một điều huyền bí đã được giấu kín. † **1:8:** ***An-pha và Ô-mê-ga*** Chữ đầu và chữ cuối của tự mẫu Hi-lạp. Đây có nghĩa là "đầu tiên và cuối cùng." ‡ **1:9:** ***Bát-mô*** Một đảo nhỏ trong biển Ê-giê gần duyên hải Tiểu Á (nay là Thổ-nhĩ-kỳ).

bảy hội thánh: Ê-phê-sô, Xi-miệc-nơ, Bẹt-găm, Thi-a-ti-rơ, Xạt-đi, Phi-la-đen-phia và Lao-đi-xê."

12 Tôi quay lại để xem ai nói với tôi. Vừa quay lại, tôi bỗng thấy bảy chân đèn vàng
13 và có ai trông "giống như Con Người" đứng giữa bảy chân đèn. Ngài mặc áo dài, thắt đai vàng ngang ngực.
14 Đầu và tóc Ngài giống len trắng như tuyết, mắt như ngọn lửa.
15 Chân Ngài giống như đồng cháy đỏ khi nung trong lửa, tiếng Ngài như tiếng nước lũ ào ào.
16 Tay phải Ngài cầm bảy ngôi sao, miệng Ngài thò ra gươm hai lưỡi sắc bén. Ngài giống như mặt trời rực sáng.

17 Vừa thấy Ngài, tôi té xuống chân Ngài như chết nhưng Ngài đặt tay phải trên tôi và bảo, "Đừng sợ. Ta là Đầu tiên và Cuối cùng.
18 Ta là Đấng sống. Ta đã chết nhưng bây giờ ta sống đời đời! Ta cầm chìa khóa của sự chết và âm phủ.
19 Cho nên hãy viết điều ngươi thấy, điều đang xảy đến và sắp xảy đến.
20 Đây là ý nghĩa bí mật về bảy ngôi sao mà ngươi thấy ta đang cầm trong tay phải và bảy chân đèn vàng. Bảy chân đèn vàng là bảy hội thánh, còn bảy ngôi sao là thiên sứ của bảy hội thánh ấy."

2

Thư gởi cho hội thánh Ê-phê-sô

1 "Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Ê-phê-sô như sau:

Đấng cầm bảy ngôi sao trong tay phải và đi giữa bảy chân đèn vàng phán:

2 Ta biết điều ngươi làm, ngươi chịu khó và không bao giờ bỏ cuộc. Ta biết ngươi không dung túng những kẻ ác. Ngươi đã thử nghiệm những kẻ mạo xưng là sứ đồ mà thật ra không phải, ngươi biết chúng nó nói dối.
3 Ngươi kiên nhẫn và chịu khổ vì danh ta, không bỏ cuộc.
4 Nhưng có điều ta không bằng lòng về ngươi: Ngươi đã bỏ tình yêu buổi đầu.
5 Cho nên hãy nhớ lại ngươi sa sút từ đâu. Hãy ăn năn, trở lại như lúc đầu vì nếu ngươi không thay đổi, ta sẽ đến rút chân đèn ngươi ra khỏi chỗ nó.
6 Nhưng ngươi có điểm đáng khen: Ngươi ghét việc bọn Ni-cô-la* làm như ta ghét vậy.
7 Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Kẻ nào thắng ta sẽ ban cho quyền

* **2:6:** ***bọn Ni-cô-la*** Đây là tên của một đoàn thể tôn giáo tin theo tà giáo và những tư tưởng lầm lạc. Xem câu 15.

ăn trái cây sự sống trong vườn của Thượng Đế.”

Thư gởi cho hội thánh Xi-miệc-nơ

8 “Hãy viết cho hội thánh Xi-miệc-nơ như sau:

Đấng Đầu tiên và Cuối cùng, Đấng đã chết và sống lại, phán:

9 Ta biết những khốn khổ ngươi, ngươi tuy nghèo nhưng thật ra là giàu! Ta biết những điều kẻ khác nói xấu ngươi. Chúng tự xưng là người Do-thái nhưng không phải Do-thái thật. Chúng thuộc hội† của quỉ Sa-tăng.

10 Đừng sợ những nỗi khổ ngươi sắp chịu. Ta cho ngươi biết, ma quỉ sẽ ném một số trong các ngươi vào ngục để thử ngươi. Ngươi sẽ chịu khổ trong mười ngày. Nhưng hãy trung tín cho đến chết, rồi ta sẽ cho ngươi mão triều của sự sống.

11 Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Kẻ nào thắng sẽ không bị hại gì về cái chết thứ nhì.”

Thư gởi cho hội thánh Bẹt-găm

12 “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Bẹt-găm như sau:

Đấng có gươm hai lưỡi sắc bén phán như sau:

13 Ta biết nơi ngươi ở, đó là ngôi của quỉ Sa-tăng. Nhưng ngươi chân thật đối với ta. Ngươi không chối bỏ đức tin nơi ta dù lúc An-ti-ba, nhân chứng trung thành‡ của ta bị giết ở thành ngươi, là nơi Sa-tăng ở.

14 Nhưng có điều ta không bằng lòng về ngươi: Trong ngươi có những kẻ đi theo lời dạy của Ba-la-am là người dạy Ba-lác xui cho dân Ít-ra-en phạm tội bằng cách ăn của cúng thần tượng và phạm tội nhục dục.

15 Trong ngươi cũng có mấy người nghe theo lời dạy của bọn Ni-cô-la.

16 Cho nên hãy ăn năn hối hận đi vì nếu không ta sẽ vội đến và lấy gươm của miệng ta mà giao chiến với chúng nó.

17 Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.

Kẻ nào thắng ta sẽ cho mana kín giấu. Ta sẽ cho mỗi người một viên sỏi trắng có khắc một tên mới. Ngoài kẻ nhận viên sỏi ra, không ai biết được tên ấy.”

Thư gởi cho hội thánh Thi-a-ti-rơ

18 “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Thi-a-ti-rơ như sau:

Con Thượng Đế, Đấng có mắt rực như lửa và chân như đồng sáng phán:

19 Ta biết điều ngươi làm. Ta biết tình yêu, đức tin,

† **2:9:** ***hội*** Hay “đoàn thể.” Nguyên văn, “hội đường.” ‡ **2:13:** ***nhân chứng trung thành*** Một người trung thành truyền đạt thông điệp của Thượng Đế, ngay cả trong những lúc nguy nan.

tinh thần phục vụ và lòng
nhẫn nhục của ngươi. Ta
biết hiện nay ngươi đang
làm nhiều hơn lúc đầu.
20 Nhưng có điều ta không
bằng lòng về ngươi: Ngươi
dung túng Giê-sa-bên, người
đàn bà gieo rắc đạo lạc. Nó
mạo xưng là nữ tiên tri§
nhưng các lời dạy dỗ của nó
đưa dân ta vào tội nhục dục
và ăn uống đồ cúng thần
tượng.
21 Ta đã cho nó thì giờ để
ăn năn, quay khỏi tội lỗi
nhưng nó không chịu.
22 Cho nên ta sẽ ném
nó trên giường đau khổ.
Những kẻ phạm tội nhục
dục với nó cũng sẽ khốn khổ
nếu chúng không ăn năn, từ
bỏ tội lỗi của nó.
23 Ta cũng sẽ giết những
kẻ theo nó. Rồi mọi hội
thánh sẽ biết rằng ta là
Đấng dò xét tâm trí loài
người và tùy công việc làm
của mỗi người mà báo lại.

24 Nhưng ở Thi-a-ti-rơ có
những người không theo lời
dạy ấy và không học đòi
điều mà một số người gọi
là bí mật sâu kín của Sa-
tăng. Ta cho ngươi biết,
ta sẽ không chất thêm gánh
nặng trên ngươi.
25 Miễn là ngươi giữ vững
điều mình có cho tới khi ta
đến.
26 Ai thắng và bền lòng
vâng phục ta đến cuối cùng
ta sẽ ban cho quyền cai quản
mọi dân tộc.
27 Người ấy sẽ cai trị chúng
nó bằng một cây roi sắt, đập
bể chúng ra tan tành như
bình gốm.
28 Đó là quyền ta nhận từ
nơi Cha. Ta cũng sẽ cho
người ấy ngôi sao mai.
29 Ai có tai nghe, hãy lắng
nghe lời Thánh Linh phán
cùng các hội thánh."

3

Thư gởi hội thánh Sạt-đi

1 "Hãy viết cho thiên sứ
của hội thánh Sạt-đi như
sau:
Đấng có bảy linh thần và
bảy ngôi sao phán: Ta biết
công việc ngươi. Ngươi có
tiếng là sống mà thật ra là
chết.
2 Hãy thức dậy! Hãy tỏ ra
mạnh bạo trước khi những
gì còn sót trong ngươi bị chết
mất hoàn toàn. Ta thấy công
việc ngươi còn thiếu sót lắm
trước mặt Thượng Đế ta.
3 Cho nên đừng quên
những gì mình đã nhận và
nghe. Hãy vâng theo đó và
ăn năn. Ngươi hãy tỉnh giấc,
nếu không ta sẽ đến bất ngờ
như kẻ trộm, vì ngươi cũng
không biết lúc nào ta đến.
4 Nhưng ở Sạt-đi ngươi còn
có một số ít người chưa làm
dơ áo xống mình cho nên họ
sẽ cùng đi với ta và được
mặc áo trắng vì họ xứng
đáng.

§ **2:20:** ***nữ tiên tri*** Giê-sa-bên là một nhà tiên tri giả. Bà ta mạo xưng là nói thay cho Thượng Đế, nhưng thực ra bà ta không nói ra chân lý của Thượng Đế.

5 Kẻ nào thắng cũng sẽ
được mặc áo trắng như họ.
Ta sẽ không xóa tên họ khỏi
sách sự sống nhưng sẽ nhìn
nhận họ là những người của
ta trước mặt Cha ta và các
thiên sứ.
6 Ai có tai nghe, hãy lắng
nghe lời Thánh Linh phán
cùng các hội thánh."

Thư gởi hội thánh Phi-la-đen-phia

7 "Hãy viết cho thiên sứ
của hội thánh Phi-la-đen-
phia như sau:
Đây là lời phán của Đấng
thánh và chân thật, Đấng
cầm chìa khóa của Đa-vít.
Hễ Ngài mở cửa thì không ai
đóng được và hễ Ngài đóng
thì không ai mở được.
8 Ta biết công việc ngươi.
Ta đã mở một cửa trước mặt
ngươi, không ai có thể đóng
được. Ta biết ngươi tuy sức
kém nhưng chịu vâng theo
lời dạy của ta, không chối bỏ
danh ta.
9 Có những kẻ thuộc hội*
quỉ Sa-tăng tự nhận là người
Do-thái nhưng thật ra không
phải vì chúng nói dối. Ta
sẽ khiến chúng nó đến quì
dưới chân ngươi để chúng
biết rằng ta yêu ngươi.
10 Ngươi đã vâng theo lời
dạy của ta, không chối bỏ
đức tin mình cho nên ta sẽ
tránh cho ngươi khỏi gặp
cảnh khổ sẽ đến trên khắp
thế gian. Cảnh khổ ấy
là cách ta thử nghiệm mọi
người trên thế gian.
11 Ta sắp đến rồi. Hãy
giữ vững điều ngươi có để
không ai lấy mão triều thiên
của ngươi.
12 Kẻ nào thắng ta sẽ cho
làm cột trụ của đền thờ†
Thượng Đế ta, họ sẽ ở đó
mãi mãi. Ta sẽ khắc trên
họ danh của Thượng Đế ta
và tên của thành Thượng
Đế, tức Giê-ru-sa-lem‡ mới
từ trời xuống. Ta cũng ghi
trên họ tên mới của ta.
13 Ai có tai nghe, hãy lắng
nghe lời Thánh Linh phán
cùng các hội thánh."

Thư gởi hội thánh Lao-đi-xê

14 "Hãy viết cho thiên sứ
của hội thánh Lao-đi-xê như
sau:
Đấng A-men§, là người
làm chứng chân thật, nguồn
sáng tạo của Thượng Đế,
phán như sau:
15 Ta biết công việc ngươi,
ngươi không lạnh cũng
không nóng. Ta ước gì
ngươi hoặc nóng hoặc lạnh
thì tốt!
16 Nhưng vì ngươi âm ấm
—không nóng cũng không
lạnh—cho nên ta sẽ phun
ngươi ra khỏi miệng ta.
17 Ngươi nói, 'Ta giàu có
rồi nên ta không cần gì
cả.' Nhưng ngươi không

* **3:9:** ***hội*** Nguyên văn, "hội đường." † **3:12:** ***đền thờ*** Nhà của Thượng Đế—nơi dân CHÚA thờ phụng và phục vụ Ngài. ‡ **3:12:** ***Giê-ru-sa-lem*** Thành phố thiêng liêng mà dân CHÚA cùng sống với Ngài. Xem thêm Khải 21:22. § **3:14:** ***A-men*** Chỉ về Chúa Giê-xu; cũng có nghĩa là hoàn toàn đồng ý với điều người nào nói.

biết mình khốn đốn, đáng thương, nghèo khó, đui mù và trần truồng.
18 Ta khuyên ngươi hãy mua vàng đã thử lửa của ta để ngươi giàu có thật sự. Hãy mua áo trắng của ta để mặc và che giấu sự trần truồng xấu hổ của ngươi. Hãy mua thuốc xức mắt của ta để ngươi thấy cho rõ.
19 Ta sửa trị kẻ ta yêu. Cho nên ngươi hãy hăng hái làm điều phải, hãy ăn năn hối hận đi.
20 Nầy ta đang đứng gõ nơi cửa. Nếu ai nghe tiếng ta và mở cửa thì ta sẽ vào dùng bữa với người ấy và người ấy với ta.
21 Kẻ nào thắng sẽ được ngồi với ta trên ngôi ta, cũng như ta đã thắng và đang ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài.
22 Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh."

4

Giăng nhìn thấy thiên đàng

1 Sau các việc ấy, tôi nhìn trước mặt thì thấy có một cửa mở ra trên thiên đàng. Tiếng tôi nghe trước đây vang như tiếng kèn, lại nói, "Hãy lên đây, ta sẽ cho ngươi thấy những gì sắp xảy đến."
2 Tôi lập tức cảm nhận Thánh Linh, thấy trước mặt tôi một ngôi trên thiên đàng, trên ngôi có Đấng đang ngồi.
3 Đấng ngồi trên ngôi giống loại đá quí, như cẩm thạch và mã não. Quanh ngôi có cái mống, màu như bửu thạch.
4 Quanh ngôi lại có hai mươi bốn ngôi khác, trên đó có hai mươi bốn trưởng lão đang ngồi. Tất cả đều mặc áo trắng, đầu đội mão triều thiên vàng.
5 Sấm chớp vang rầm lòe ra từ ngôi. Trước ngôi có bảy ngọn đèn đang cháy là bảy thần linh của Thượng Đế.
6 Lại cũng có vật gì trông giống như biển bằng gương, trong suốt như pha lê. Ở chính giữa và quanh ngôi có bốn con vật, trên thân đầy mắt, phía trước và phía sau.
7 Con vật thứ nhất giống như sư tử. Con thứ hai giống như bò con. Con thứ ba có mặt giống như người và con thứ tư giống như phượng hoàng đang bay.
8 Mỗi con vật có sáu cánh, mình đầy những mắt, bên trong và bên ngoài. Đêm ngày chúng kêu lên không nghỉ:

"Thánh thay, thánh thay, thánh thay.
Chúa là Thượng Đế Toàn Năng.
Ngài trước đã có, nay hiện có và đang đến."

9 Mỗi khi bốn con vật dâng vinh hiển, danh dự và cảm

tạ cho Đấng ngồi trên ngôi
là Đấng sống đời đời
10 thì hai mươi bốn trưởng
lão cúi mình trước Đấng
ngồi trên ngôi và bái lạy
Ngài là Đấng sống đời đời.
Họ đặt mão triều thiên
xuống trước ngôi và thưa
rằng:

11 "Lạy Chúa là Thượng Đế,
Ngài đáng được vinh hiển,
danh dự và quyền
năng,
vì Ngài đã tạo nên muôn
vật.
Mọi vật hiện có đều được
tạo dựng theo ý muốn
Ngài."

5

Ai có thể mở cuộn sách?

1 Sau đó tôi thấy Đấng ngồi
trên ngôi cầm một cuộn sách
trong tay phải. Cuộn sách
được viết bên trong lẫn bên
ngoài và được niêm phong
bằng bảy ấn.
2 Rồi tôi thấy một thiên
sứ dũng mãnh kêu lớn, "Ai
xứng đáng bẻ ấn và mở cuộn
sách?"
3 Trên trời, dưới đất hoặc
dưới lòng đất không ai có
thể mở cuộn sách hoặc nhìn
vào trong đó.
4 Tôi khóc thảm thiết vì
không ai xứng đáng mở
cuộn sách hoặc nhìn vào
trong.
5 Nhưng một trong các
trưởng lão bảo tôi, "Đừng
khóc! Vì Sư tử* của chi tộc
Giu-đa, con cháu Đa-vít đã
chiến thắng, cho nên Ngài có
thể mở cuộn sách và bảy ấn
ấy."
6 Rồi tôi thấy một Chiên
Con đứng giữa ngôi, và giữa
các con vật cùng các trưởng
lão. Chiên Con trông giống
như vừa mới bị giết. Chiên
Con có bảy sừng và bảy
mắt tức bảy thần linh của
Thượng Đế được sai đi đến
khắp thế gian.
7 Chiên Con bước đến lấy
cuộn sách khỏi tay phải của
Đấng ngồi trên ngôi.
8 Khi Ngài vừa lấy cuộn
sách thì bốn con vật và hai
mươi bốn trưởng lão sấp
mình xuống bái lạy trước
Chiên Con. Mỗi người cầm
một cây đờn cầm, lư hương
vàng đựng đầy hương tức
là lời cầu nguyện của các
thánh đồ.
9 Họ đồng ca bài hát mới
tôn vinh Chiên Con:

"Ngài xứng đáng lấy cuộn
sách
và mở các ấn, vì Ngài đã
bị giết,
và dùng huyết của sự
chết Ngài
đã chuộc lại cho Thượng
Đế
một dân gồm mọi chi
tộc, mọi thứ tiếng,
mọi chủng tộc, mọi
quốc gia.
10 Ngài biến họ trở nên một
nước

* **5:5:** ***Sư tử*** Đây nói về Chúa Giê-xu.

và làm thầy tế lễ phục
vụ Thượng Đế,
và họ sẽ cai trị thế gian.”

11 Rồi tôi nhìn thì nghe
tiếng của nhiều thiên sứ
đứng quanh ngôi, của bốn
con vật và của các trưởng
lão. Hàng ngàn hàng vạn
thiên sứ
12 kêu lớn lên rằng:

“Chiên Con đã bị giết đáng
nhận
quyền năng, giàu có,
khôn ngoan,
sức lực, danh dự, vinh
hiển và tôn ngợi!”

13 Rồi tôi nghe mọi vật
được tạo dựng trên trời,
trên đất, dưới đất và trong
biển kêu lên:

“Nguyền Đấng ngồi trên
ngôi và Chiên Con
được tôn cao, danh dự
cùng vinh hiển
và quyền năng cho đến
đời đời.”

14 Bốn con vật nói, “A-men,”
rồi các trưởng lão sấp mình
xuống bái lạy.

6

Chiên Con mở cuộn sách

1 Tôi nhìn trong khi Chiên
Con mở ấn đầu tiên trong
bảy ấn. Tôi nghe một trong
bốn con vật nói vang rền
như tiếng sấm, “Hãy đến
đây!”

2 Tôi nhìn thì trước mặt
tôi có một con ngựa bạch.
Người cỡi ngựa cầm một cây
cung và được trao cho một
mão miện, rồi thúc ngựa đi
như người đã đắc thắng và
đi ra để chiến thắng.

3 Khi Chiên Con mở ấn thứ
nhì, tôi nghe con vật thứ hai
nói, “Hãy đến đây!”

4 Rồi một con ngựa hồng
xuất hiện. Người cỡi ngựa
được ban quyền cướp lấy
sự hòa bình trên thế gian
để người ta chém giết nhau.
Người được trao cho một cây
gươm lớn.

5 Khi Chiên Con mở ấn thứ
ba, tôi nghe con vật thứ ba
nói, “Hãy đến!” Tôi nhìn thì
thấy một con ngựa ô trước
mặt, người cỡi ngựa cầm
trong tay một cái cân.

6 Rồi tôi nghe như có tiếng
phát ra từ giữa bốn con vật.
Tiếng ấy nói rằng, “Một lít*
lúa mì đổi một ngày công,
ba lít lúa mạch đổi một ngày
công, còn dầu ô liu và rượu
thì đừng làm hư!”

7 Khi Chiên Con mở ấn thứ
tư, tôi nghe con vật thứ tư
nói, “Hãy đến đây!”

8 Tôi nhìn thì trước mặt tôi
có con ngựa xanh tái. Người
cỡi ngựa tên là sự chết và
Ha-đe đi theo sau. Chúng
được trao quyền trên một
phần tư địa cầu để gây chết
chóc bằng chiến tranh, đói
kém, dịch hạch và bằng các
thú dữ trên đất.

* **6:6:** ***lít*** Nguyên văn, “xoa-nít,” một đơn vị khẩu phần ngũ cốc của một binh sĩ. Khoảng 1 lít ta.

9 Khi Chiên Con mở ấn
thứ năm, tôi thấy dưới bàn
thờ, có các oan hồn của
những người bị giết vì lời
làm chứng của họ và vì
trung tín với lời Thượng Đế.
10 Các oan hồn đó kêu la,
"Lạy Chúa thánh và chân
thật, chừng nào Ngài mới
xét xử những người trên đất
và trừng phạt họ về tội giết
chúng con?"
11 Rồi mỗi người trong
vòng họ được cấp cho một
áo dài trắng và dặn phải
chờ thêm ít lâu nữa vì có
những đầy tớ và các anh chị
em khác phục vụ Chúa Cứu
Thế cũng sẽ bị giết như họ
vậy. Họ phải chờ cho đến
khi những chuyện ấy xảy ra
xong xuôi.

12 Tôi nhìn, khi Chiên Con
mở ấn thứ sáu thì có cơn
động đất dữ dội. Mặt trời
trở nên tối sầm lại như tấm
vải sô† đen còn mặt trăng
hóa đỏ như máu.
13 Các ngôi sao trên trời
rụng xuống đất như trái vả
rơi khỏi cành khi gió thổi.
14 Bầu trời biến mất như
quyển sách cuốn lại còn núi
non và hải đảo cũng dời chỗ.

15 Lúc ấy các vua chúa
trên đất, các bậc cầm
quyền, các tướng lãnh, các
bậc giàu sang, quyền thế,
các kẻ nô lệ và tự do đều ẩn
trốn trong hang hốc và kẽ
đá trên núi.
16 Họ kêu la cùng núi và đá
rằng, "Hãy rơi trên chúng
ta. Hãy che chúng ta khỏi
mặt Đấng ngồi trên ngôi và
khỏi cơn giận của Chiên Con!
17 Vì ngày thịnh nộ lớn đã
đến, ai có thể chịu nổi?"

7

144.000 người trong dân Ít-ra-en

1 Sau những việc ấy tôi
thấy bốn thiên sứ đứng ở
bốn góc trên đất. Các thiên
sứ nắm bốn hướng gió lại
không cho thổi trên đất,
biển hoặc cây cối nữa.
2 Rồi tôi thấy một thiên sứ
khác từ phía Đông đi đến,
trong tay có ấn của Thượng
Đế hằng sống. Người kêu
lớn cùng bốn thiên sứ đã
được Thượng Đế trao quyền
làm hại đất và biển
3 rằng, "Đừng làm hại đất,
biển và cây cối cho đến khi
chúng ta đã đánh dấu xong
trên trán những người phục
vụ Thượng Đế chúng ta."
4 Rồi sau đó tôi nghe số
người được đóng dấu. Tất
cả các chi tộc Ít-ra-en có một
trăm bốn mươi bốn ngàn
người được đánh dấu.

5 chi tộc Giu-đa mười hai
ngàn người được đánh
dấu,
chi tộc Ru-bên mười hai
ngàn,
chi tộc Gát mười hai ngàn,

† **6:12:** ***vải sô*** Nguyên văn, "vải sô bằng lông." Đây là một loại vải sần sùi, màu đậm làm bằng lông dê hay lông lạc đà mà đôi khi người ta dùng để làm dấu hiệu chỉ sự than khóc hay buồn thảm.

6 chi tộc A-se mười hai ngàn,
chi tộc Náp-ta-li mười hai ngàn,
chi tộc Ma-na-xe mười hai ngàn,
7 chi tộc Xi-mê-ôn mười hai ngàn,
chi tộc Lê-vi mười hai ngàn,
chi tộc Y-xa-ca mười hai ngàn,
8 chi tộc Xê-bu-lôn mười hai ngàn,
chi tộc Giô-xép mười hai ngàn,
và chi tộc Bên-gia-min mười hai ngàn người được đánh dấu.

Đoàn người đông đảo thờ phụng Thượng Đế

9 Sau các việc ấy, tôi nhìn thì thấy một đoàn người vĩ đại, đông vô số, không thể đếm được. Họ từ mọi quốc gia, mọi chi tộc, mọi dân, mọi thứ tiếng trên thế giới. Tất cả đứng trước ngôi và Chiên Con, mặc áo trắng, tay cầm nhành chà là.
10 Họ kêu lớn, "Sự cứu rỗi thuộc về Thượng Đế chúng ta, Đấng ngồi trên ngôi và về Chiên Con."
11 Tất cả các thiên sứ đứng quanh ngôi cùng các trưởng lão và các con vật. Ai nấy đều sấp mặt trước ngôi và bái lạy Thượng Đế
12 kêu lên rằng, "A-men! Nguyện sự ca ngợi, vinh hiển, khôn ngoan, cảm tạ, danh dự, quyền lực thuộc về Thượng Đế đời đời. A-men!"
13 Rồi một trong các trưởng lão hỏi tôi, "Những người mặc áo dài trắng đó là ai vậy? Họ từ đâu đến?"
14 Tôi đáp, "Thưa ngài, ngài biết điều ấy."

Trưởng lão nói với tôi, "Đó là những người đã thoát cơn khốn khổ lớn. Họ đã giặt áo* mình và làm sạch trong huyết Chiên Con."
15 Nhờ đó họ được đứng trước ngôi Thượng Đế. Họ thờ phụng ngày và đêm trong đền thờ Ngài. Đấng ngồi trên ngôi sẽ ở với họ mãi mãi.
16 Họ sẽ không còn đói hay khát nữa. Mặt trời cũng không làm hại họ, sức nóng cũng không làm phỏng họ.
17 Vì Chiên Con ở giữa ngôi sẽ chăn dắt họ. Ngài sẽ dẫn họ đến suối nước sự sống. Thượng Đế sẽ lau hết nước mắt khỏi họ.

8

Ấn thứ bảy

1 Khi Chiên Con mở ấn thứ bảy thì trên thiên đàng im phăng phắc khoảng nửa giờ.
2 Rồi tôi thấy bảy thiên sứ đứng trước Thượng Đế được cấp cho bảy cái kèn.
3 Một thiên sứ khác đến đứng nơi bàn thờ, tay cầm lư hương vàng. Người được

* **7:14:** ***giặt áo*** Đây có nghĩa là họ đã tin Chúa Giê-xu để nhờ huyết Ngài mà được sạch tội lỗi. Xem Khải 5:9; Hê 9:14; 10:14-22; Sứ đồ 22:16; I Gi 1:7.

cấp cho rất nhiều hương để dâng lên cùng với lời cầu nguyện của các thánh đồ. Thiên sứ đặt của lễ trên bàn thờ vàng trước ngôi.

4 Khói hương từ tay thiên sứ nghi ngút bay tỏa lên đến Thượng Đế cùng với lời cầu nguyện của các thánh đồ.

5 Rồi thiên sứ lấy lửa từ bàn thờ bỏ vào lư hương và ném xuống đất, lập tức có chớp, sấm vang rầm và động đất.

Bảy thiên sứ và bảy cây kèn

6 Tiếp đó bảy thiên sứ cầm kèn chuẩn bị thổi.

7 Khi thiên sứ thứ nhất thổi kèn liền có mưa đá lẫn với lửa và máu đổ xuống đất. Một phần ba mặt đất, mọi cỏ xanh, và một phần ba cây cối đều bị cháy tiêu.

8 Lúc thiên sứ thứ hai thổi kèn liền có vật gì giống như hòn núi lớn đang cháy rực, bị ném xuống biển. Một phần ba biển hóa ra máu,

9 một phần ba sinh vật trong biển đều chết và một phần ba tàu bè bị tiêu diệt.

10 Rồi thiên sứ thứ ba thổi kèn liền có một ngôi sao lớn, cháy sáng như đuốc từ trời rơi xuống đất. Ngôi sao đó rơi trên một phần ba các sông và các suối nước.

11 Tên của ngôi sao đó là Ngải cứu*. Một phần ba nước hóa đắng, và nhiều người bị chết vì uống nước đắng ấy.

12 Sau đó thiên sứ thứ tư thổi kèn, thì một phần ba mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao liền bị mất ánh sáng. Vì thế một phần ba các tinh tú hóa tối, ban ngày mất đi một phần ba ánh sáng và ban đêm cũng vậy.

13 Trong khi tôi nhìn thì nghe chim phượng hoàng bay giữa trời kêu lớn, "Khốn thay, khốn thay, khốn thay cho dân cư trên đất vì tiếng kèn của ba thiên sứ còn lại sắp thổi nữa!"

9

1 Lúc thiên sứ thứ năm thổi kèn, thì tôi thấy một ngôi sao trên trời rơi xuống đất. Ngôi sao ấy được trao cho chìa khóa của lỗ sâu dẫn tới hố không đáy.

2 Khi ngôi sao mở lỗ dẫn đến hố không đáy thì có luồng khói bay lên như khói của lò lửa lớn. Luồng khói ấy che mặt trời khiến bầu trời tối sầm lại.

3 Từ luồng khói túa ra vô số cào cào tràn lan trên đất. Chúng được trao cho quyền chích như bọ cạp.

4 Chúng được lệnh không được làm hại cây cỏ mà chỉ được phép làm hại những người không có dấu của Thượng Đế trên trán thôi.

5 Chúng không được quyền giết ai nhưng chỉ được gây đau nhức cho

* **8:11:** ***Ngải cứu*** Tên của một loại thảo mộc rất đắng; dấu hiệu đau khổ của họ.

người ta trong vòng năm tháng. Cái đau nhức đó giống như khi bị bọ cạp chích.
6 Trong những ngày ấy người ta tìm cái chết mà không được. Họ mong chết nhưng sự chết tránh xa.

7 Các con cào cào ấy giống như ngựa sẵn sàng ra trận. Trên đầu chúng đội giống như mão triều thiên vàng, mặt giống mặt người.
8 Tóc chúng như tóc đàn bà và răng như răng sư tử.
9 Ngực chúng giống như thuẫn che ngực, tiếng vỗ cánh bay của chúng nghe như tiếng ngựa rầm rập và chiến xa đổ ra trận.
10 Chúng có đuôi mang nọc như bọ cạp và chúng dùng đuôi để làm khổ người ta trong vòng năm tháng.
11 Chúng có một vua là thiên sứ của hố không đáy. Tên của vua ấy theo tiếng Hê-bơ-rơ là A-ba-đôn*, còn tiếng Hi-lạp gọi là A-bô-li-ôn.†

12 Nạn thứ nhất vừa qua thì còn hai nạn nữa sắp đến.

13 Đến lượt thiên sứ thứ sáu thổi kèn thì tôi liền nghe có tiếng phát ra từ các sừng nơi bàn thờ vàng trước mặt Thượng Đế.
14 Tiếng đó nói với thiên sứ thứ sáu cầm kèn rằng, "Hãy mở trói cho bốn thiên sứ đang bị cột nơi bờ sông lớn Ơ-phơ-rát đi."
15 Người ta liền mở trói cho bốn thiên sứ là những người đã được chuẩn bị sẵn sàng cho đến ngày, giờ, năm và tháng nầy để tiêu diệt một phần ba dân cư trên đất.
16 Tôi nghe con số quân sĩ cỡi ngựa trong đạo quân họ—hai trăm triệu.
17 Ngựa và người cỡi mà tôi thấy trong khải tượng giống thế nầy: Họ mang thuẫn che ngực màu đỏ lửa, xanh đậm và vàng đậm như diêm sinh. Đầu của ngựa giống như đầu sư tử, miệng phun lửa, khói và diêm sinh.
18 Một phần ba dân số thế giới bị giết do những đại nạn khủng khiếp phát ra từ miệng các con ngựa: lửa, khói và diêm sinh.
19 Quyền lực của các con ngựa là ở miệng và đuôi chúng; đuôi chúng giống như rắn có đầu và chúng dùng đuôi để làm hại người ta.
20 Còn những người không bị giết bởi những đại nạn ấy vẫn không ăn năn hoặc từ bỏ những gì do tay họ làm ra. Họ cũng không từ bỏ việc thờ cúng ma quỉ và các thần tượng bằng vàng, bạc, đồng, đá và gỗ—là những vật không thấy, không nghe cũng không đi được.
21 Họ cũng không ăn năn,

* **9:11:** ***A-ba-đôn*** Trong tiếng Hê-bơ-rơ từ ngữ nầy có nghĩa là "sự chết" hay "sự hủy phá." Xem Gióp 26:6 và Thi 88:11. † **9:11:** ***A-bô-li-ôn*** Từ ngữ nầy có nghĩa là "Kẻ hủy diệt."

quay khỏi tội giết người hoặc phù phép gian ác, khỏi tội nhục dục và trộm cắp.

10

Thiên sứ với cuộn sách nhỏ

1 Rồi tôi thấy một thiên
sứ dũng mãnh khác từ thiên
đàng xuống có đám mây
bao bọc, trên đầu có cái
mống, mặt giống như mặt
trời, chân như trụ lửa.
2 Người cầm trong tay một
cuộn sách nhỏ mở ra. Chân
phải người đặt trên biển và
chân trái đặt trên đất.
3 Rồi người kêu lớn như
tiếng sư tử rống. Khi vừa
kêu xong thì có bảy tiếng
sấm rền đáp lại.
4 Khi các tiếng sấm vừa
đáp lại thì tôi định viết.
Nhưng tôi nghe tiếng từ trời
vọng xuống rằng, "Hãy giữ
kín những điều các tiếng
sấm nói, đừng viết xuống
làm gì."
5 Rồi thiên sứ mà tôi thấy
đứng trên biển và trên đất
giơ tay phải lên trời,
6 và thề, nhân danh quyền
của Đấng sống đời đời là
Đấng dựng nên trời, đất,
biển và mọi vật trong đó.
Thiên sứ thề rằng, "Sẽ
không còn chần chờ gì nữa!
7 Vào ngày mà thiên sứ
thứ bảy thổi kèn thì những
chương trình giấu kín của
Thượng Đế sẽ làm xong. Bí
mật ấy là Tin Mừng mà
Thượng Đế trình bày ra cho
các tôi tớ Ngài tức các nhà
tiên tri của Ngài."
8 Sau đó cũng nghe tiếng
từ thiên đàng phán xuống
lần nữa với tôi rằng, "Hãy
đến lấy cuộn sách nơi tay
của thiên sứ đang đứng trên
biển và đất."
9 Tôi liền bước đến xin
thiên sứ trao cho tôi cuộn
sách nhỏ. Người bảo tôi,
"Hãy lấy cuộn sách nầy và
ăn đi. Nó sẽ chua trong bụng
ngươi nhưng trong miệng
ngươi sẽ ngọt như mật."
10 Tôi liền lấy cuộn sách
nơi tay thiên sứ và ăn. Trong
miệng tôi nó ngọt như mật
nhưng sau khi ăn xong bụng
tôi thấy chua.
11 Rồi người bảo tôi,
"Ngươi còn phải nói tiên tri
thêm về nhiều dân tộc, quốc
gia, ngôn ngữ và về các vua
chúa."

11

Hai nhân chứng

1 Tôi được trao cho một
thước đo giống cái roi và
được dặn, "Hãy đi đo đền
thờ* của Thượng Đế và bàn
thờ, đồng thời đếm số người
thờ phụng tại đó.
2 Nhưng đừng đo sân
ngoài đền thờ. Hãy để yên
vì phần ấy đã được giao cho
những người không thuộc
dân Chúa. Họ sẽ chà đạp

* **11:1:** ***đền thờ*** Nhà của Thượng Đế—nơi dân CHÚA thờ phụng và phục vụ Ngài. Ở đây Giăng hình dung đền thờ ấy như một toà nhà đặc biệt ở Giê-ru-sa-lem để dân Do-thái thờ phụng. Xem thêm câu 19.

thành thánh trong bốn mươi hai tháng.

3 Ta sẽ giao quyền lực cho
hai nhân chứng. Họ sẽ nói
tiên tri trong một ngàn hai
trăm sáu mươi ngày. Họ sẽ
ăn mặc vải sô để bày tỏ sự
buồn thảm.”
4 Hai nhân chứng ấy tức là
hai cây ô-liu và hai chân đèn
đứng trước mặt Chúa của cả
thế gian.
5 Nếu ai muốn làm hại họ,
lửa sẽ ra từ miệng họ giết
mọi kẻ thù. Nếu ai muốn hại
họ cách nào khác thì cũng sẽ
bị giết như thế.
6 Hai nhân chứng ấy có
quyền ngăn không cho mưa
xuống đất trong thời gian
họ nói tiên tri. Họ cũng
có quyền biến nước ra máu
và gây ra đủ thứ khốn khổ
trên đất bao nhiêu lần cũng
được.
7 Sau khi hai nhân chứng
làm xong công tác thì một
con vật từ hố không đáy lên
chiến đấu cùng họ. Con vật
sẽ thắng và giết họ.
8 Xác của họ sẽ nằm phơi
trên phố của thành lớn nơi
Chúa bị đóng đinh vào thập
tự giá. Thành ấy gọi là
Xô-đôm và Ai-cập, mang ý
nghĩa thiêng liêng.
9 Mọi người từ mọi dân,
mọi chi tộc, mọi thứ tiếng,
mọi quốc gia sẽ nhìn thấy
xác hai nhân chứng ấy trong
ba ngày rưỡi vì chúng không
cho phép ai chôn cất họ.
10 Dân cư trên đất sẽ vui
mừng sung sướng vì hai
người ấy đã chết. Họ gởi quà
biếu lẫn nhau vì hai tiên tri
ấy đã gây khốn khổ nhiều
cho mọi người trên đất.
11 Nhưng sau ba ngày
rưỡi, Thượng Đế cho hơi
sống vào hai tiên tri trở lại.
Họ sẽ đứng lên, mọi người sẽ
trông thấy và hốt hoảng.
12 Rồi hai tiên tri sẽ nghe
tiếng gọi lớn từ thiên đàng
rằng, “Hãy lên đây!” Rồi
họ sẽ cất lên trời trong đám
mây trước mắt các kẻ thù.
13 Cùng lúc ấy có cơn động
đất dữ dội, một phần mười
thành phố sẽ sụp đổ. Bảy
ngàn người chết trong cơn
động đất, còn những kẻ
sống sót rất kinh sợ và dâng
vinh hiển cho Thượng Đế
trên trời.
14 Nạn thứ nhì vừa xong.
Xin lưu ý: Nạn thứ ba sắp
đến ngay sau đó.

Kèn thứ bảy

15 Khi thiên sứ thứ bảy thổi
kèn liền có nhiều tiếng lớn
từ thiên đàng kêu lên rằng:

“Quyền cai trị thế gian nay
thuộc về Chúa chúng
ta
và Đấng Cứu Thế của
Ngài, Ngài sẽ cai trị
đời đời.”

16 Rồi hai mươi bốn trưởng
lão đang ngồi trên ngôi
trước mặt Thượng Đế, sấp
mặt xuống bái lạy Thượng
Đế.
17 Họ nói:

“Lạy Chúa Toàn Năng,
chúng tôi tạ ơn Ngài,

là Đấng hiện có, trước đã có
vì Ngài đã dùng quyền năng lớn lao
và bắt đầu cai trị!
18 Dân cư trên thế giới nổi giận,
nhưng cơn thịnh nộ Ngài đã đến.
Tới lúc Ngài xét xử kẻ chết
và ban thưởng cho các tôi tớ Ngài là các nhà tiên tri
và các dân thánh của Ngài,
những người kính sợ Ngài
cả lớn lẫn nhỏ.
Đã đến lúc hủy diệt những kẻ hủy diệt thế gian!”

19 Rồi đền thờ của Thượng Đế trên thiên đàng mở ra. Người ta có thể thấy Rương Giao Ước trong đền thờ, trong đó đựng giao ước của Thượng Đế lập với dân Ngài. Tiếp sau có chớp, sấm vang rầm, động đất và cơn mưa đá lớn.

12

Người đàn bà và con rồng

1 Sau đó có một dấu lạ lớn hiện ra trên trời: Một người đàn bà mặc áo bằng mặt trời, có mặt trăng dưới chân, đầu đội mão triều có mười hai ngôi sao.

2 Nàng đang mang thai và kêu la đau đẻ vì gần đến giờ sinh nở.

3 Rồi có một dấu lạ khác hiện ra trên trời: Một con rồng khổng lồ màu đỏ có bảy đầu, mỗi đầu có bảy mão triều. Con rồng cũng có mười sừng.

4 Đuôi nó quét một phần ba ngôi sao trên trời và ném xuống đất. Nó đứng trước mặt người đàn bà sắp sinh nở để chực hễ đứa nhỏ lọt lòng là nuốt sống nó ngay.

5 Người đàn bà sinh ra một bé trai, đứa bé đó sẽ cai trị mọi dân tộc với một cây roi sắt. Đứa bé được tiếp lên nơi Thượng Đế và ngôi Ngài.

6 Còn người đàn bà thì chạy trốn vào sa mạc, đến một nơi Thượng Đế đã chuẩn bị sẵn để được chăm sóc trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày.

7 Rồi có cuộc tranh chiến trên trời. Mi-chen* và các thiên sứ người chiến đấu cùng con rồng, con rồng cùng các thiên sứ nó cũng chống trả lại.

8 Nhưng con rồng không thắng nổi cho nên nó và các thiên sứ nó mất chỗ đứng trên thiên đàng.

9 Con rồng khổng lồ bị ném ra khỏi thiên đàng. Nó là con rắn đời xưa, tức ma quỉ hay Sa-tăng, chuyên đi lường gạt thế gian. Con rồng cùng các thiên sứ nó bị ném xuống đất.

10 Sau đó tôi nghe tiếng vang trên thiên đàng rằng:

“Sự cứu rỗi và quyền năng

* **12:7:** ***Mi-chen*** Thiên sứ trưởng—tức người lãnh đạo các thiên sứ của Thượng Đế (Giu-đe 9).

cùng nước của Thượng Đế chúng ta
và quyền của Đấng Cứu Thế
hiện đã đến.
Kẻ tố cáo anh chị em chúng ta,
đã tố cáo họ ngày và đêm
trước mặt Thượng Đế chúng ta
đã bị ném xuống.
11 Anh chị em chúng ta
đã chiến thắng nó bằng huyết
của Chiên Con và
bằng lời giảng của họ.
Họ đã không coi trọng mạng sống mình
vì chẳng sợ chết.
12 Cho nên, các từng trời
và mọi vật trong đó hãy vui lên!
Nhưng khốn cho đất và biển
vì ma quỉ đã đến trên ngươi!
Nó đầy lòng căm giận vì nó biết
nó không còn bao nhiêu thì giờ nữa.”

13 Khi con rồng thấy đã bị ném xuống đất nó liền đuổi theo người đàn bà đã sinh bé trai.
14 Nhưng người đàn bà được ban cho cặp cánh chim phượng hoàng lớn để bay đến chỗ đã dành sẵn nơi sa mạc. Nơi đó nàng được chăm sóc trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày, tránh xa khỏi con rồng†.
15 Con rồng liền lấy miệng phun nước như sông theo sau để làm nước lụt cuốn người đàn bà đi.
16 Nhưng đất giúp người đàn bà bằng cách hả miệng nuốt con sông phun ra từ miệng con rồng.
17 Con rồng vô cùng tức giận người đàn bà nên nó đi tranh chiến với con cái nàng —tức những người vâng theo mệnh lệnh của Thượng Đế và giữ lời dạy của Chúa Giê-xu.
18 Rồi con rồng đứng trên bờ biển.

13

Hai con vật

1 Sau đó tôi thấy một con vật từ biển lên. Nó có mười sừng và bảy đầu, mỗi sừng có một mão triều. Trên mỗi đầu có viết một danh phạm thượng.
2 Nó giống như con beo, chân như chân gấu và miệng như miệng sư tử. Con rồng cho nó mọi quyền thế và ngôi.
3 Một trong những đầu của con vật trông giống như đã chết vì một vết thương nhưng được chữa lành, cho nên cả thế giới kinh ngạc và đi theo nó.
4 Dân chúng thờ lạy con rồng vì con rồng đã cấp quyền phép cho con vật. Họ cũng thờ lạy con vật và nói rằng, “Ai giống như con vật? Ai tranh chiến với nó được?”

† **12:14:** ***con rồng*** Nguyên văn, “con rắn.”

5 Con vật được phép nói
những lời xấc xược và phạm
thượng. Nó được dùng
quyền lực của nó trong bốn
mươi hai tháng.
6 Nó dùng miệng nói
phạm thượng, phạm đến
danh Ngài, nơi Ngài ngự và
phạm đến mọi người sống
trên thiên đàng.
7 Nó lại được cấp cho
quyền gây chiến với các
thánh đồ và thắng họ. Nó
được ban quyền trên mọi chi
tộc, mọi dân, mọi thứ tiếng
và mọi nước.
8 Mọi người trên đất sẽ
thờ lạy con vật tức là tất cả
những người từ thuở sáng
thế mà không có tên trong
sách sự sống của Chiên Con.
Chiên Con là Đấng đã bị giết.
9 Ai có tai nghe, hãy lắng
nghe:

10 Nếu số ai phải bị cầm tù
thì sẽ bị cầm tù.
Nếu số ai phải bị giết bằng
gươm
thì sẽ bị gươm giết.

Như thế có nghĩa là dân
thánh Chúa phải nhẫn nhục
và có đức tin.
11 Rồi tôi thấy một con vật
khác từ đất lên. Nó có hai
sừng giống như chiên con
nhưng tiếng nói giống như
con rồng.
12 Con lên sau đứng trước
mặt con thứ nhất và dùng
đủ quyền giống như con
trước. Với quyền ấy nó
bắt mọi người sống trên đất
phải thờ lạy con vật đầu tiên
tức con vật có vết thương
suýt chết nhưng được lành.
13 Con vật thứ nhì còn làm
nhiều phép lạ* lớn, đến nỗi
nó có thể khiến lửa từ trời
rơi xuống đất trước mắt mọi
người.
14 Nó phỉnh gạt dân cư
trên đất bằng những phép
lạ mà nó được phép làm.
Nó dùng phép lạ để phục
vụ con vật trước. Con vật
thứ nhì còn bắt người ta tạc
tượng thờ con vật trước, tức
con vật bị thương vì lưỡi
gươm giết hại nhưng vùng
sống lại.
15 Con vật thứ nhì còn
có quyền ban sự sống cho
tượng của con vật trước để
tượng nói được. Tượng ấy
còn có quyền ra lệnh giết
những người không chịu bái
lạy nó.
16 Nó còn buộc mọi người
lớn nhỏ, giàu nghèo, tự do
hay nô lệ phải ghi dấu trên
tay mặt và trên trán.
17 Không ai có thể mua
bán gì nếu không có dấu đó
tức tên con vật hay mã số
của tên nó.
18 Phải cần khôn ngoan để
hiểu điều nầy. Người nào
khôn ngoan hãy tìm hiểu ý
nghĩa con số, tức con số của
một người. Số đó là sáu trăm
sáu mươi sáu.

14

* **13:13:** ***phép lạ*** Những dấu lạ giả tạo—những điều kỳ diệu thực hiện do quyền năng của ma quỉ.

Bài ca của những người được cứu

1 Rồi tôi thấy trước mặt tôi
là Chiên Con đang đứng trên
núi Xi-ôn*. Cùng với Ngài
có một trăm bốn mươi bốn
ngàn người có ghi tên Ngài
và tên cha Ngài nơi trán.
2 Liền đó tôi nghe một
tiếng lớn từ thiên đàng như
tiếng nước lụt và tiếng sấm
lớn. Tiếng tôi nghe như
người ta chơi đờn cầm.
3 Họ hát một bài ca mới
trước ngôi, trước bốn con
vật và các trưởng lão.
Không ai biết được bài ca ấy
ngoài một trăm bốn mươi
bốn ngàn người đã được
chuộc khỏi đất.
4 Đó là những người chưa
bị ô dơ với đàn bà vì họ còn
giữ mình tinh sạch. Chiên
Con đi đâu thì họ đều đi theo
đó. Một trăm bốn mươi bốn
ngàn người nầy được chuộc
từ dân cư trên đất để làm
của lễ dâng lên cho Thượng
Đế và Chiên Con.
5 Họ chưa hề nói dối; họ
hoàn toàn thánh thiện.

Ba thiên sứ

6 Rồi tôi thấy một thiên
sứ khác bay thật cao giữa
trời. Người có Tin Mừng đời
đời để rao truyền cho dân
cư trên đất—cho mọi nước,
mọi chi tộc, mọi ngôn ngữ và
mọi dân.
7 Người lớn tiếng kêu lên
rằng, "Hãy kính sợ và ca
ngợi Thượng Đế vì đã đến
giờ Ngài xét xử mọi người.
Cho nên hãy thờ lạy Ngài
là Đấng dựng nên trời, đất,
biển cùng các suối nước."
8 Tiếp đó, thiên sứ thứ hai
đi theo thiên sứ thứ nhất và
kêu lên, "Thành Ba-by-lôn
lớn đã sụp đổ, sụp đổ rồi!
Nó khiến mọi quốc gia uống
rượu thịnh nộ của Thượng
Đế nghịch lại tội nhục dục
của nó."
9 Rồi thiên sứ thứ ba nhập
chung với hai thiên sứ trước,
kêu lên, "Người nào thờ lạy
con vật và hình tượng nó
cùng có dấu của nó nơi trán
và nơi tay,
10 sẽ phải uống rượu phẫn
nộ của Thượng Đế đã được
pha rất mạnh trong ly của
Ngài. Người ấy sẽ bị
khốn khổ trong lửa diêm
sinh trước mặt các thiên sứ
thánh và Chiên Con.
11 Khói của sự khốn khổ
họ sẽ bốc lên cho đến đời
đời. Dù ngày hay đêm sẽ
không có lúc nào nghỉ ngơi
cho những kẻ thờ con vật,
thờ tượng nó hay có ghi dấu
của tên nó trên người."
12 Như thế nghĩa là dân
thánh của Chúa phải nhẫn
nhục. Họ phải vâng mệnh
lệnh của Thượng Đế và giữ
vững niềm tin nơi Chúa Giê-
xu.
13 Sau đó tôi nghe tiếng
từ trời nói rằng, "Hãy viết
đi: Phúc thay cho những
người từ nay về sau chết
trong Chúa."

* **14:1:** ***núi Xi-ôn*** Tên khác Giê-ru-sa-lem; đây có nghĩa là thành phố thiêng liêng của dân Chúa.

Thánh Linh nói, “Phải, họ sẽ nghỉ ngơi khỏi sự vất vả của mình và phần thưởng công khó của họ sẽ luôn luôn theo họ.”

Mùa gặt trên đất

14 Sau đó tôi nhìn thì
trước mặt tôi có một đám mây trắng, trên mây có ai
giống như Con Người đang ngồi. Đầu Ngài đội mão
triều thiên vàng, tay Ngài cầm lưỡi liềm bén.
15 Có một thiên sứ nữa từ đền thờ† đi ra kêu lớn cùng Đấng ngồi trên mây rằng, “Hãy lấy lưỡi liềm của Ngài mà gặt hái đất vì mùa gặt đã đến, trái trên đất đã chín.”
16 Đấng ngồi trên mây liền vung lưỡi liềm xuống đất thì cả đất được gặt hái.

17 Rồi một thiên sứ khác từ đền thờ trên thiên đàng đi ra, cũng cầm lưỡi liềm bén.
18 Một thiên sứ khác nữa có quyền trên lửa, từ bàn thờ đi ra. Thiên sứ nầy gọi thiên sứ có lưỡi liềm bén rằng, “Hãy lấy lưỡi liềm bén của ngươi gặt các chùm nho trên đất vì nho đã chín rồi.”
19 Thiên sứ liền vung lưỡi liềm trên đất. Người gom hết nho trên đất và ném vào máy ép nho lớn của cơn thịnh nộ Thượng Đế.
20 Nho bị chà đạp trong máy ép bên ngoài thành và máu chảy ra từ máy ép dâng lên đến cổ ngựa dài khoảng ba trăm cây số‡.

15

Đại nạn sau cùng

1 Sau đó tôi trông thấy một dấu lớn hết sức kỳ lạ trên thiên đàng. Có bảy thiên sứ mang bảy cơn khốn khổ lớn. Đây là những cơn khốn khổ cuối cùng vì sau đó cơn giận của Thượng Đế sẽ nguôi.
2 Tôi thấy có cái gì giống như biển thủy tinh trộn với lửa. Tất cả những người chiến thắng con vật và hình tượng nó cùng thắng con số của tên nó đều đứng bên cạnh biển thủy tinh. Họ ôm đờn cầm mà Thượng Đế đã trao cho.
3 Họ hát bài ca Mô-se, tôi tớ của Thượng Đế và bài ca Chiên Con như sau:

“Ngài làm những việc lớn
lao và diệu kỳ,
Lạy Chúa là Thượng Đế
Toàn Năng.
Mọi điều Ngài làm đều đúng
và chân thật,
Lạy Vua của mọi dân
tộc.
4 Lạy Chúa, mọi người sẽ
kính sợ Ngài,
và ca ngợi Ngài.
Chỉ một mình Ngài là thánh.
Mọi dân tộc sẽ đến thờ
phụng Ngài,
vì những điều phải Ngài
làm
nay đã phơi bày ra.”

† **14:15:** ***đền thờ*** Nhà của Thượng Đế—nơi dân CHÚA thờ phụng và phục vụ Ngài. Xem thêm các câu 17; 15:5; 16:1. ‡ **14:20:** ***ba trăm cây số*** Nguyên văn, “1.600 ếch-ta-đia” (khoảng 300 cây số).

5 Sau đó tôi thấy đền thờ
tức Lều Giao Ước* trên thiên
đàng mở ra.
6 Bảy thiên sứ mang bảy
cơn đại nạn từ đền thờ đi
ra. Tất cả đều mặc áo vải
gai sạch và sáng, ngực thắt
đai vàng.
7 Rồi một trong bốn con
vật trao cho mỗi thiên sứ
một chén vàng đựng đầy
cơn thịnh nộ của Thượng Đế
là Đấng sống đời đời.
8 Đền thờ dầy đặc khói của
vinh hiển và quyền năng
Thượng Đế. Không ai được
vào đền thờ cho đến khi bảy
cơn khốn khổ của bảy thiên
sứ đã xảy ra xong xuôi.

16

Các chén thịnh nộ của Thượng Đế

1 Sau đó tôi nghe một tiếng
lớn từ đền thờ bảo bảy thiên
sứ, "Hãy đi ra trút bảy chén
thịnh nộ của Thượng Đế
xuống đất."

2 Thiên sứ thứ nhất đi
ra trút chén xuống đất liền
có ung nhọt ghê tởm trên
những người có dấu con vật
và thờ lạy hình tượng nó.

3 Thiên sứ thứ hai trút
chén trên biển thì biển hóa
ra như máu người chết, mọi
sinh vật trong biển đều chết
hết.

4 Thiên sứ thứ ba trút chén
trên các sông và suối nước
thì tất cả liền hóa ra máu.
5 Rồi tôi nghe thiên sứ của
nước nói rằng,

"Lạy Đấng Thánh, Ngài là
Đấng hiện đang có và
trước đã có.
Ngài rất công bình khi phán
quyết những điều
nầy.
6 Họ đã làm đổ máu của dân
thánh và các nhà tiên
tri Ngài
cho nên nay Ngài cho
chúng nó uống máu là
phải."

7 Rồi tôi nghe tiếng từ bàn
thờ nói rằng,

"Phải, lạy Chúa là Thượng
Đế Toàn Năng,
Ngài trừng phạt những
người gian ác như
thế là đúng và công
bằng."

8 Thiên sứ thứ tư trút chén
trên mặt trời thì mặt trời
được phép đốt cháy người
ta.
9 Họ bị sức nóng cháy
phỏng nên nguyền rủa
Thượng Đế là Đấng có
quyền trên các sự khốn khổ
ấy. Họ vẫn không chịu ăn
năn hối hận để dâng vinh
hiển cho Ngài.
10 Thiên sứ thứ năm trút
chén trên ngôi con vật thì

* **15:5:** ***Lều Giao Ước*** Hay "Lều Thánh nơi Thượng Đế hiện diện." Trong thời Cựu Ước từ nầy chỉ Lều Thánh, là một toà nhà di động nơi CHÚA ở với dân Ngài. Trong lều ấy có bảng đá ghi Mười Mệnh lệnh, là "bằng chứng" hay "chứng cớ" của Giao Ước Thượng Đế lập với dân Ngài. Xem Xuất 25:8-22.

liền có bóng tối bao phủ toàn nước nó. Người ta cắn lưỡi vì đau đớn.
11 Họ cũng nguyền rủa Thượng Đế vì đau đớn và ghẻ chốc, nhưng họ vẫn không chịu ăn năn hối hận để quay khỏi điều ác họ làm.
12 Thiên sứ thứ sáu trút chén trên sông lớn Ơ-phơ-rát để sông cạn nước đặng chuẩn bị cho các vua từ phương Đông đến.
13 Rồi tôi thấy ba ác linh giống như ếch nhái bò ra từ miệng con rồng, miệng con vật và miệng của tiên tri giả.
14 Mấy ác linh ấy là tà linh của ma quỉ, có quyền làm phép lạ*. Chúng đi ra cùng các vua trên thế gian, tập họp họ lại để chuẩn bị trận chiến trong ngày lớn của Chúa Toàn Năng.
15 "Nghe đây! Ta sẽ đến như kẻ trộm! Phúc cho người nào thức tỉnh và mặc áo quần, khỏi trần truồng để mọi người không thấy sự xấu hổ của mình."
16 Rồi các tà linh tập họp các vua tại một nơi mà tiếng Hê-bơ-rơ gọi là A-ma-ghê-đôn.
17 Thiên sứ thứ bảy trút chén trong không khí liền có tiếng lớn từ ngôi trong đền thờ kêu rằng, "Xong rồi!"
18 Liền có chớp, sấm rền trời và động đất dữ dội—cơn động đất lớn chưa từng có kể từ khi con người sống trên đất.
19 Thành lớn bị nứt ra làm ba còn các thành phố của các quốc gia đều bị tiêu hủy. Thượng Đế nhớ lại tội lỗi của thành Ba-by-lôn lớn cho nên Ngài bắt nó uống chén đầy rượu thịnh nộ kinh hoàng của Ngài.
20 Các hải đảo đều trốn đi, núi cũng biến mất.
21 Có những tảng mưa đá khổng lồ, mỗi tảng nặng khoảng 36 kí-lô† từ trời rơi xuống trên người ta. Dân chúng nguyền rủa Thượng Đế do nạn mưa đá vì cơn khốn khổ đó quá khủng khiếp.

17

Người đàn bà cỡi con vật

1 Sau đó, một trong bảy thiên sứ đã cầm bảy chén đến nói với tôi, "Hãy đến đây, ta sẽ cho ngươi thấy sự trừng phạt giáng trên con điếm lớn đang ngồi trên nhiều nguồn nước.
2 Các vua trên đất đã ăn nằm với nó và các dân trên đất đã say sưa vì rượu dâm dục nó."
3 Rồi thiên sứ nhờ Thánh Linh đưa tôi vào sa mạc. Ở đó tôi thấy một người đàn bà đang cỡi một con vật màu đỏ. Mình mẩy nó ghi toàn những danh hiệu phạm

* **16:14:** ***phép lạ*** Những dấu lạ giả tạo—những điều kỳ diệu thực hiện do quyền năng của ma quỉ. † **16:21:** ***36 kí-lô*** Nguyên văn, "ta-lăng-tông" hay "ta-lâng." Một ta-lâng cân nặng khoảng 27 đến 37 kí-lô.

thượng. Nó có bảy đầu và mười sừng.

4 Người đàn bà mặc áo tím và đỏ, trên người đeo đầy nữ trang sáng chói bằng vàng, đá quí và ngọc trai. Trong tay nó cầm một chén vàng chứa đầy những điều gian ác và ghê tởm của tội dâm dục nó.

5 Trên trán nó ghi một danh hiệu bí mật. Danh đó như sau:

BA-BY-LÔN LỚN,
MẸ CỦA ĐĨ ĐIẾM
VÀ CỦA MỌI GIAN ÁC TRÊN
THẾ GIAN

6 Tôi thấy người đàn bà đó say huyết của con dân thánh Thượng Đế và của những người bị giết vì xưng nhận niềm tin mình nơi Chúa Giê-xu.

Khi nhìn thấy người đàn bà tôi hết sức kinh ngạc.

7 Thiên sứ bảo tôi, "Tại sao ngươi ngạc nhiên? Ta sẽ cho ngươi biết về bí mật của người đàn bà nầy cùng con vật mà nó cỡi—con vật có bảy đầu và mười sừng.

8 Con vật mà ngươi thấy đang sống trước đây nhưng nay không sống nữa. Ít lâu nữa nó sẽ từ hố không đáy đi lên để rồi bị tiêu diệt. Có những người sống trên đất mà tên không được ghi vào sách sự sống từ thuở trời đất được dựng nên. Họ sẽ kinh ngạc khi thấy con vật vì trước kia nó sống, bây giờ chết, rồi lại sống.

9 Ngươi cần có một trí khôn ngoan mới hiểu được điều nầy. Bảy đầu của con vật là bảy hòn núi mà người đàn bà ngồi lên.

10 Đó cũng là bảy vua. Năm vua đã bị tiêu diệt rồi, một vua còn đang sống và một vua nữa sắp đến. Khi vua ấy đến thì chỉ tồn tại một thời gian ngắn thôi.

11 Con vật trước kia sống nhưng bây giờ không còn sống là vua thứ tám. Vua đó thuộc về bảy vua trước nhưng rồi sẽ đi đến chỗ chết mất.

12 Mười sừng mà ngươi thấy là mười vua chưa cai trị nhưng họ sẽ nhận được quyền cùng cai trị với con vật trong một tiếng đồng hồ.

13 Tất cả mười vua đều có cùng một mục đích, và họ sẽ trao quyền hành cho con vật.

14 Họ sẽ gây chiến với Chiên Con nhưng Chiên Con sẽ thắng họ vì Ngài là Chúa các Chúa và Vua các Vua. Ngài cùng các môn đệ trung thành của Ngài là những người được gọi và chọn lựa sẽ chiến thắng họ."

15 Rồi thiên sứ nói với tôi, "Các suối nước mà ngươi thấy, nơi con điếm ngồi là các dân, các chủng tộc, các quốc gia và các thứ tiếng trên thế gian.

16 Mười sừng và con vật mà ngươi thấy sẽ ghét con điếm ấy. Chúng nó sẽ lột hết mọi thứ con điếm có khiến nó trần truồng. Chúng nó sẽ

ăn xác con điếm và thiêu nó trong lửa.
17 Thượng Đế khiến mười sừng thực hiện mục tiêu của Ngài bằng cách cho con vật quyền cai trị đến khi lời Thượng Đế phán được thành sự thật.
18 Người đàn bà mà ngươi thấy là thành lớn đã cai trị các vua trên đất.”

18

Ba-by-lôn bị tiêu hủy

1 Sau khi chứng kiến những việc ấy, tôi thấy một thiên sứ khác từ thiên đàng đi ra. Người có quyền rất lớn và vinh hiển của người sáng rực khắp đất.
2 Người la lớn lên rằng:

“Thành Ba-by-lôn lớn đã sụp đổ, sụp đổ rồi!
Nó đã trở nên sào huyệt của ác quỉ
và ngục thất của tà ma,
của mọi loài chim dơ bẩn
và của mọi loài vật không sạch.
3 Nó đã bị sụp đổ
vì mọi dân trên đất
đã uống rượu thịnh nộ của Thượng Đế,
nghịch lại sự dâm dục của nó.
Nó cũng đã bị sụp đổ
vì các vua trên đất
đã ăn nằm cùng nó,
và các lái buôn trên đất
đã làm giàu
nhờ sự xa hoa của nó.”

4 Rồi tôi nghe một tiếng nữa từ thiên đàng phán xuống rằng:

“Hỡi dân ta, hãy ra khỏi thành ấy,
để khỏi tham gia vào tội lỗi nó,
và tránh thảm họa sẽ đổ xuống trên nó.
5 Tội lỗi nó đã chồng chất cao đến tận trời,
vì Thượng Đế không hề quên tội ác nó đã phạm.
6 Xin hãy báo trả cho thành ấy
những gì nó đã làm cho kẻ khác.
Xin hãy báo trả gấp đôi điều nó làm.
Xin hãy pha sẵn rượu cho nó mạnh gấp hai lần rượu nó pha cho kẻ khác.
7 Nó đã tự tôn vinh và sống xa hoa.
Xin hãy cho nó nhiều khốn khổ
và đau buồn.
Nó tự nhủ,
‘Ta là nữ hoàng ngự trên ngôi.
Ta không phải đàn bà góa.
Ta sẽ không biết buồn bã là gì.’
8 Nên nội trong một ngày,
những thảm họa sau đây sẽ đến trên nó:
chết chóc, khóc lóc và đói khổ,
nó sẽ bị diệt bằng lửa,
vì Chúa là Thượng Đế,
Đấng xét xử nó có quyền năng vô cùng.”

9 Các vua trên đất là
những kẻ đã ăn nằm cùng
nó và chia xẻ sự giàu sang nó
sẽ thấy khói bốc lên do lửa
thiêu đốt nó. Họ sẽ kêu khóc
và buồn thảm vì cái chết của
nó.
10 Họ sẽ hoảng sợ về sự
khốn khổ nó cho nên đứng
xa và kêu rằng:

"Thật khốn cho ngươi,
thành lớn và hùng
cường Ba-by-lôn ơi,
vì chỉ trong một giờ,
sự hình phạt đã đến
trên ngươi!"

11 Các lái buôn trên đất sẽ
khóc lóc sầu thảm về nó vì
nay không còn ai mua hàng
hóa của họ nữa—
12 hàng hóa gồm vàng,
bạc, nữ trang, ngọc trai, vải
gai mịn, vải tím, tơ, vải đỏ;
đủ loại gỗ thanh yên và đủ
loại đồ làm bằng ngà, gỗ quí,
đồng, sắt, và cẩm thạch;
13 quế, gia vị, trầm hương,
nhũ hương, mộc dược,
rượu, dầu ô-liu, bột mịn,
lúa mì, gia súc, chiên cừu,
ngựa, xe ngựa, tôi mọi và
nhân mạng.
14 Các lái buôn sẽ nói,

"Ba-by-lôn ơi, những gì tốt
đẹp
mà ngươi ao ước đã bị
cất khỏi ngươi.
Mọi vật giàu có và sang
trọng của ngươi đã
biến mất.
Ngươi sẽ không bao giờ
có được những thứ ấy
nữa."

15 Các lái buôn trước kia
làm giàu vì bán các món
hàng ấy cho nó sẽ sợ hãi vì
sự khốn khổ của nó cho nên
tránh xa. Họ sẽ khóc lóc
buồn thảm
16 và thốt lên:

"Thật khốn cho thành lớn!
Nó đã mặc vải gai mịn,
vải tím và đỏ,
nó đeo vàng chói lói,
cùng bửu thạch và ngọc
trai!
17 Chỉ trong một giờ tất cả
những giàu sang đó bị
tiêu diệt!"

Các thuyền trưởng, hành
khách và thủy thủ cùng
những người sinh sống
bằng nghề biển đều tránh
xa khỏi Ba-by-lôn.
18 Khi nhìn thấy khói của
thành đó bốc cháy lên, họ
khóc lớn, "Chưa hề có thành
nào vĩ đại như thành nầy!"
19 Họ hất bụi lên đầu, kêu
khóc lớn rất thảm não. Họ
than,

"Thật khốn cho thành lớn!
Mọi người có thuyền bè vượt
biển
đã trở nên giàu có
vì sự sung túc của nó!
Nhưng chỉ trong một giờ nó
bị diệt!
20 Hỡi trời hãy vui mừng!
Hỡi các con dân thánh của
Thượng Đế hãy hớn
hở
cùng với các sứ đồ và
các nhà tiên tri!
Thượng Đế đã trừng phạt nó

vì những điều nó đã làm
cho các ngươi.”

21 Rồi một thiên sứ dũng
mãnh nhấc một tảng đá
lớn, như đá người ta dùng
xay lúa và ném xuống biển.
Người nói,

“Thành lớn Ba-by-lôn cũng
bị ném xuống giống
như vậy,
không ai tìm ra được nó
nữa.
22 Trong ngươi sẽ không còn
ai nghe tiếng đờn cầm,
tiếng nhạc khí, tiếng
sáo, tiếng kèn nữa.
Sẽ không ai tìm được giữa
ngươi
những tay thợ khéo.
Sẽ không còn ai nghe
tiếng xay lúa nơi ngươi
nữa.
23 Sẽ không còn đèn nào
chiếu nơi ngươi nữa,
cũng không còn ai nghe
tiếng
dâu rể trong vòng ngươi
nữa.
Các lái buôn của ngươi trước
kia
là những người có thế
lực trên thế giới
và mọi quốc gia
bị phỉnh gạt vì phù phép
của ngươi.
24 Ngươi phải chịu tội về cái
chết của các nhà tiên
tri
và các dân thánh của
Chúa,
cùng những người đã bị
giết trên đất.”

19

*Công dân trên thiên đàng
ca ngợi Thượng Đế*

1 Sau các việc ấy, tôi
nghe như tiếng của rất đông
người trên thiên đàng hô lên
rằng:

“Ha-lê-lu-gia*!
Sự đắc thắng, vinh hiển và
quyền năng
thuộc về Thượng Đế,
2 vì những sự xét xử của
Ngài
là chân thật và công
bằng.
Ngài đã trừng phạt con điếm
đã khiến cả đất mang tội
ác
vì tội nhục dục của nó.
Ngài đã báo trả nó
về cái chết của các tôi tớ
Ngài.”

3 Họ lại kêu lên,

“Ha-lê-lu-gia!
Nó bị thiêu đốt
và khói nó bốc lên đời
đời.”

4 Rồi hai mươi bốn trưởng
lão và bốn con vật cúi xuống
bái lạy Thượng Đế tức là
Đấng ngồi trên ngôi. Họ
thưa,

“A-men, Ha-lê-lu-gia!”

5 Rồi có tiếng từ ngôi nói
rằng,

“Hãy ca ngợi Thượng Đế,

* **19:1:** ***Ha-lê-lu-gia*** Nghĩa là “ca ngợi Thượng Đế!” Xem thêm câu 3, 4, 6.

hỡi tất cả những kẻ hầu
việc và kính sợ Ngài,
cả lớn lẫn nhỏ!”

6 Sau đó tôi nghe như tiếng
của rất đông người, như
tiếng nước lụt và tiếng của
sấm rền. Họ đồng nói,

“Ha-lê-lu-gia!
Thượng Đế là Chúa chúng
ta,
Đấng Toàn Năng cai trị.
7 Chúng ta hãy vui mừng và
hớn hở
dâng vinh hiển cho
Thượng Đế
vì lễ cưới Chiên Con đã đến,
và nàng dâu của Chiên
Con đã sẵn sàng.
8 Nàng được cấp cho vải gai
mịn,
sáng và sạch để mặc.”

Vải gai mịn là những việc
phước đức của các thánh
đồ.

9 Rồi thiên sứ ấy nói với
tôi, “Hãy viết: Phúc cho
người nào được mời đến dự
tiệc cưới Chiên Con!” và
thiên sứ tiếp, “Đây là những
lời chân thật của Thượng
Đế.”

10 Tôi cúi xuống bái lạy nơi
chân thiên sứ nhưng người
bảo tôi, “Đừng bái lạy ta! Ta
cũng chỉ là tôi tớ như ngươi
và là anh chị em cùng nhận
sự dạy dỗ chân chính của
Chúa Giê-xu. Hãy bái lạy
Thượng Đế vì lời Ngài là tinh
thần của lời tiên tri.”

Người cỡi ngựa bạch

11 Rồi tôi thấy trời mở
ra, trước mặt tôi có con
ngựa bạch. Người cỡi ngựa
tên là Đấng Trung Tín và
Chân Thật. Ngài luôn luôn
công bằng khi xét xử và gây
chiến.

12 Mắt Ngài sáng rực như
ngọn lửa, đầu đội nhiều
mão triều thiên. Trên người
Ngài có ghi một tên, ngoài
Ngài ra không ai biết được
tên ấy.

13 Ngài mặc áo đã nhúng
trong huyết và tên Ngài là
Lời của Thượng Đế.

14 Các đạo quân trên trời
đều mặc áo vải gai mịn,
trắng và sạch, cỡi ngựa bạch
đi theo sau Ngài.

15 Từ miệng người cỡi
ngựa thò ra lưỡi gươm bén
dùng để chiến thắng các
dân tộc. Ngài sẽ cai trị họ
bằng một cây roi sắt và sẽ ép
rượu từ bàn ép rượu thịnh
nộ kinh khiếp của Thượng
Đế Toàn Năng.

16 Trên áo và đùi Ngài có
ghi danh hiệu:

VUA CÁC VUA VÀ CHÚA CÁC
CHÚA

17 Sau đó tôi thấy một
thiên sứ đứng giữa mặt trời.
Người kêu lớn cùng các loài
chim đang bay giữa trời
rằng, “Hãy đến nhóm lại dự
tiệc lớn của Thượng Đế

18 để các ngươi ăn thịt các
vua, các quan tướng, các
người thế lực, ngựa và người
cỡi cùng xác của mọi người

—từ tự do đến nô lệ, cả lớn lẫn nhỏ.”

19 Rồi tôi thấy con vật và các vua trên đất. Các đạo quân chúng nó tập họp lại để tranh chiến cùng người cỡi ngựa và đạo quân Ngài.

20 Nhưng con vật bị bắt cùng với tiên tri giả đã làm nhiều phép lạ† cho nó. Tiên tri giả đã dùng các phép lạ để phỉnh gạt những người có dấu của con vật và thờ lạy hình tượng nó. Tiên tri giả và con vật bị ném vào lò lửa diêm sinh.

21 Các đạo quân chúng nó đều bị giết bằng lưỡi gươm thò ra từ miệng người cỡi ngựa còn tất cả các chim trời ăn xác chúng nó no nê.

20

Thời kỳ một ngàn năm

1 Tôi thấy một thiên sứ từ thiên đàng xuống. Người cầm chìa khóa của hố không đáy và dây xiềng lớn trong tay.

2 Người bắt con rồng, tức con rắn xưa, là ma quỉ và Sa-tăng, xiềng nó lại trong một ngàn năm.

3 Rồi quăng nó xuống hố không đáy, đóng và khóa hố lại, nhốt nó trong đó. Như thế để nó không còn đi phỉnh gạt dân cư trên đất cho đến hết một ngàn năm. Sau một ngàn năm, nó sẽ được thả ra trong ít lâu.

4 Rồi tôi thấy có các ngôi và những người ngồi trên ngôi được quyền xét xử. Tôi thấy linh hồn của những người đã bị giết vì xưng nhận Chúa Giê-xu và truyền bá lời Thượng Đế. Họ chưa bái lạy con vật hay hình tượng nó và chưa nhận dấu của nó trên trán hay trên tay. Họ được sống lại để cai trị với Chúa Cứu Thế trong một ngàn năm.

5 Còn những người khác sẽ không sống lại cho đến khi mãn một ngàn năm. Đó là sự sống lại thứ nhất.

6 Phúc cho người nào được dự phần trong sự sống lại thứ nhất vì sự chết thứ hai không có quyền gì trên họ. Họ sẽ làm thầy tế lễ cho Thượng Đế, cho Chúa Cứu Thế và sẽ cai trị với Ngài trong một ngàn năm.

Sa-tăng bị đánh bại

7 Cuối một ngàn năm thì Sa-tăng sẽ được thả ra khỏi ngục.

8 Nó sẽ đi phỉnh dỗ các dân trên đất—dân Góc và dân Ma-góc—để tập họp họ lại chuẩn bị chiến tranh. Chúng nó đông như cát bờ biển.

9 Đạo quân của Sa-tăng tràn qua mặt đất và bao vây doanh trại của dân Thượng Đế và thành yêu dấu của Ngài. Nhưng lửa từ trời giáng xuống thiêu đốt chúng nó.

† **19:20:** ***phép lạ*** Những dấu lạ giả—những việc diệu kỳ thực hiện do quyền năng của ma quỉ.

10 Còn Sa-tăng là kẻ phỉnh
dỗ chúng bị ném vào hồ lửa
diêm sinh nơi có con vật và
tiên tri giả đã bị ném. Chúng
sẽ bị trừng phạt khổ sở ngày
đêm cho đến đời đời.

Toàn dân trên thế giới sẽ bị xét xử

11 Rồi tôi thấy một ngai
trắng và lớn cùng Đấng ngự
trên ngai. Trước mặt Ngài
trời đất trốn mất hết.
12 Tôi thấy những người
chết, cả lớn lẫn nhỏ đều
đứng trước ngai. Các sách
mở ra, rồi một sách khác
là sách sự sống cũng mở ra
nữa. Những người chết bị
xét xử theo những điều họ
đã làm đã được ghi trong các
sách.
13 Biển đem trả lại những
kẻ chết nó chứa, còn Sự
Chết và Ha-đe cũng mang
trả những kẻ chết chúng
chứa. Mỗi người đều bị xét
xử theo điều mình làm.
14 Rồi Sự Chết và Ha-đe bị
ném vào hồ lửa. Hồ lửa là
sự chết thứ hai.
15 Người nào không có tên
trong sổ sự sống đều bị ném
xuống hồ lửa.

21

Thành Giê-ru-sa-lem mới

1 Rồi tôi thấy trời mới và
đất mới vì trời và đất thứ
nhất đã biến mất, biển cũng
không còn.
2 Tôi cũng thấy thành
thánh là Giê-ru-sa-lem* mới
từ thiên đàng của Thượng
Đế xuống. Thành ấy được
chuẩn bị như cô dâu ăn mặc
sẵn sàng chờ chồng mình.
3 Rồi tôi nghe một tiếng
lớn phát ra từ ngôi rằng,
"Bây giờ lều tạm của
Thượng Đế ở giữa dân Ngài,
Ngài sẽ sống giữa họ còn họ
sẽ làm dân Ngài. Chính Ngài
sẽ ở giữa họ và làm Thượng
Đế của họ.
4 Ngài sẽ lau hết nước
mắt khỏi mắt họ; sẽ không
còn chết chóc, buồn thảm,
khóc lóc hay đau đớn nữa vì
những việc cũ đã qua rồi."
5 Đấng ngồi trên ngai nói,
"Nầy, ta làm mới lại mọi
việc!" Rồi Ngài tiếp, "Hãy
viết, vì đây là những lời
chân thật và đáng tin."
6 Đấng ngồi trên ngai phán
cùng tôi, "Xong rồi. Ta là
An-pha và Ô-mê-ga,† là Đầu
cũng là Cuối. Ta sẽ tặng
không nước từ suối sự sống
cho kẻ nào khát.
7 Kẻ nào thắng sẽ nhận
được các ân phúc ấy. Ta sẽ
làm Thượng Đế của họ, và
họ sẽ làm con cái ta.
8 Còn những kẻ hèn nhát,
kẻ vô tín, kẻ làm ác, kẻ giết
người, kẻ dâm dục, kẻ phù
phép, kẻ thờ thần tượng và
kẻ nói dối—chỗ của chúng
nó là hồ lửa diêm sinh. Đó
là cái chết thứ hai."
9 Rồi một trong bảy thiên
sứ trước cầm bảy chén đầy

* **21:2:** ***Giê-ru-sa-lem*** Thành phố thiêng liêng nơi Thượng Đế ở với dân Ngài.
† **21:6:** ***An-pha và Ô-mê-ga*** Chữ đầu và chữ cuối trong tự mẫu Hi-lạp. Đây nghĩa là "đầu tiên và sau cùng."

bảy nỗi khốn khổ cuối cùng đến nói với tôi, "Hãy đi với ta, ta sẽ cho ngươi thấy cô dâu là vợ của Chiên Con."
10 Tôi được thiên sứ nhờ quyền năng của Thánh Linh mang đến một hòn núi rất lớn và cao. Người chỉ cho tôi thấy thành thánh Giê-ru-sa-lem từ thiên đàng của Thượng Đế xuống.
11 Thành sáng rực do vinh hiển Thượng Đế và chói như bửu ngọc, giống như bích ngọc, trong như pha lê.
12 Thành có tường cao lớn với mười hai cửa, mỗi cửa có một thiên sứ đứng gác, trên mỗi cửa có khắc tên của một trong mười hai chi tộc Ít-ra-en.
13 Ba cửa hướng Đông, ba cửa hướng Bắc, ba cửa hướng Nam và ba cửa hướng Tây.
14 Tường thành xây trên mười hai tảng đá nền và trên các tảng đá có ghi tên mười hai sứ đồ của Chiên Con.
15 Vị thiên sứ nói chuyện với tôi cầm một thước đo bằng vàng để đo thành, cổng và tường.
16 Thành xây hình vuông, chiều dài và chiều rộng bằng nhau. Thiên sứ lấy thước đi đo thành. Chiều dài của thành là mười hai ngàn ếch-ta-đia‡, chiều rộng cũng mười hai ngàn ếch-ta-đia, và chiều cao cũng vậy.
17 Thiên sứ cũng đo vách thành. Vách cao một trăm bốn mươi bốn bộ§, theo thước đo loài người mà thiên sứ dùng.
18 Tường làm bằng bích ngọc, thành xây bằng vàng ròng, giống như thủy tinh trong suốt.
19 Các nền thì làm bằng đủ thứ ngọc. Nền thứ nhất làm bằng bích ngọc, nền thứ nhì làm bằng lam bửu thạch, nền thứ ba bằng lục mã não, nền thứ tư bằng lục bửu thạch,
20 nền thứ năm bằng hồng ngọc, nền thứ sáu bằng hồng bửu thạch, nền thứ bảy bằng hoàng ngọc, nền thứ tám bằng ngọc thủy thương, nền thứ chín bằng ngọc hồng bích, nền thứ mười bằng ngọc phỉ túy, nền thứ mười một bằng ngọc da cam, nền thử mười hai bằng ngọc tử bửu.
21 Mười hai cửa làm bằng mười hai hột ngọc trai khổng lồ, mỗi cửa làm bằng một hột ngọc trai nguyên khối. Đường thì làm toàn bằng vàng ròng, trong vắt như thủy tinh.
22 Tôi không thấy một đền thờ nào khác trong thành vì Chúa, Thượng Đế Toàn Năng và Chiên Con là đền thờ của thành.
23 Thành cũng không cần mặt trời, mặt trăng

‡ **21:16:** ***ếch-ta-đia*** Một ếch-ta-đia khoảng hai trăm thước, tức khoảng một phần tám dặm La-mã. § **21:17:** ***bộ*** Một bộ khoảng nửa thước, tức chiều dài từ khủyu tay cho đến ngón út.

chiếu sáng vì vinh hiển của Thượng Đế là ánh sáng cho thành và Chiên Con là đèn của thành.
24 Nhờ ánh sáng ấy các dân trên thế giới sẽ bước đi còn các vua trên đất sẽ mang vinh hiển mình vào đó.
25 Các cổng thành chẳng bao giờ đóng vì ở đó không còn có đêm nữa.
26 Các dân tộc sẽ mang vinh hiển và uy danh vào đó.
27 Mọi điều dơ bẩn, các kẻ làm những việc nhơ nhuốc và các kẻ nói dối đều không được vào. Chỉ những người có tên trong sách Chiên Con mới được phép vào thành thôi.

22

1 Rồi thiên sứ chỉ cho tôi thấy sông nước sự sống trong suốt như pha lê chảy ra từ ngôi Thượng Đế và ngôi Chiên Con
2 giữa phố thành. Cây sự sống mọc hai bên bờ sông. Mỗi năm ra trái mười hai lần, mỗi tháng một lần. Lá của cây dùng chữa lành cho các dân.
3 Những gì bị Thượng Đế nguyền rủa không được phép vào thành. Ngôi của Thượng Đế và của Chiên Con ngự ở đó và các tôi tớ Thượng Đế sẽ thờ phụng Ngài.
4 Họ sẽ nhìn mặt Ngài và trán họ ghi tên Ngài.
5 Cũng không còn đêm nữa. Họ không cần ánh sáng đèn hay mặt trời vì Thượng Đế là ánh sáng cho họ còn họ sẽ làm vua cai trị đến muôn đời.
6 Thiên sứ bảo tôi, "Những lời nầy đáng tin và trung thực." Chúa là Thượng Đế của các thần linh soi dẫn các nhà tiên tri đã sai thiên sứ Ngài đến báo cho các tôi tớ Ngài những gì sắp xảy đến.
7 "Hãy nghe đây! Ta sắp đến rồi! Phúc cho những ai vâng giữ những lời tiên tri trong sách nầy."
8 Tôi, Giăng là người đã nghe và thấy những điều nầy. Khi tôi nghe thấy như vậy, tôi cúi xuống nơi chân thiên sứ là người đã chỉ cho tôi mọi việc nầy để bái lạy.
9 Nhưng người bảo tôi, "Đừng thờ lạy ta! Ta cũng chỉ là tôi tớ như ngươi, như các anh em là các nhà tiên tri và những kẻ vâng giữ lời trong sách nầy. Hãy thờ lạy Thượng Đế!"
10 Rồi thiên sứ bảo tôi, "Đừng niêm phong những lời tiên tri trong sách nầy vì những điều ấy sắp đến rồi.
11 Người nào làm ác thì cứ tiếp tục làm ác. Người nào dơ dáy thì cứ tiếp tục dơ dáy. Ai làm điều phải cứ tiếp tục làm phải. Kẻ thánh thiện hãy cứ tiếp tục thánh thiện."
12 "Hãy nghe đây! Ta sắp đến rồi! Ta sẽ đem phần thưởng theo và sẽ ban thưởng mỗi người theo điều họ làm.

13 Ta là An-pha và Ô-mê-
ga,* là Đầu Tiên và Cuối
Cùng, Khởi Điểm và Kết
Thúc.

14 Phúc cho kẻ nào giặt
áo† mình để họ được quyền
ăn trái cây sự sống và được
phép đi qua cổng vào thành.

15 Bên ngoài thành là
những loài chó, kẻ làm phù
phép, kẻ dâm dục, kẻ giết
người, kẻ thờ thần tượng, kẻ
thích điều giả trá và kẻ nói
dối.

16 Ta, Giê-xu đã sai thiên
sứ ta cho ngươi biết những
điều nầy cho các hội thánh.
Ta là dòng dõi của gia đình
Đa vít, ta là Sao Mai sáng."

17 Thánh Linh và cô dâu
nói, "Hãy đến!" Kẻ nào
nghe hãy nói, "Hãy đến! Kẻ
nào khát hãy đến; kẻ nào
muốn hãy đến nhận nước sự
sống như quà biếu không."

18 Tôi cảnh cáo những
người nghe lời tiên tri trong
sách nầy: Nếu ai thêm vào
điều gì trong những lời nầy,
Thượng Đế sẽ thêm sự khốn
khổ đã ghi trong sách nầy
cho người ấy.

19 Còn nếu ai bớt điều gì
trong sách tiên tri nầy thì
Thượng Đế sẽ bớt phần của
họ nơi cây sự sống và thành
thánh đã được mô tả trong
sách nầy.

20 Chúa Giê-xu, Đấng xác
nhận rằng những lời nầy là
chân thật phán, "Phải, ta
sắp đến rồi."

A-men. Lạy Chúa Giê-xu
xin hãy đến!

21 Nguyền xin ân phúc
của Chúa Giê-xu ở với mọi
người. A-men.

---

* **22:13:** ***An-pha và Ô-mê-ga*** Chữ đầu và chữ cuối trong tự mẫu Hi-lạp. Đây nghĩa là "đầu tiên và sau cùng." † **22:14:** ***giặt áo*** Đây có nghĩa là họ tin Chúa Giê-xu để nhờ huyết Ngài mà tội lỗi được tha thứ. Xem thêm Khải 5:9; 7:14; Hê 9:14; 10:14-22; Sứ đồ 22:16; I Gi 1:7.